

Hà Mã

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương



Lời mở đầu

Công nguyên năm 838, vị vua cuối cùng của dân tộc Thổ Phạn là Lãng Đạt Ma lên ngôi Tán Phổ, tuyên bố diệt Phật. Trong cuộc tàn sát ấy, các tăng lữ đã mang một lượng lớn kinh điển và thánh vật đi chôn giấu tại một nơi bí mật, ở đó họ dựng lên một ngôi thần miếu, đặt tên là Bạc Ba La. Thời gian dần trôi, chiến tranh không dứt, ngôi thần miếu ẩn chứa biết bao báu vật Phật gia đã hoàn toàn biến mất trong lớp bụi lịch sử...

MỤC LỤC

Chương 1: Bắt đầu từ một tấm ảnh

Chương 2: Truyền thuyết Tử Kỳ Lân

Chương 3: Hồi ức của Ba Tang

Chương 4: Băng qua Khả Khả Tây Lý

Chương 5: Chuyến đi kinh hồn trên sông băng tiền sử

Chương 6: Bí mật cuốn nhật ký

Chương 7: Bạc Ba La thần miếu có tồn tại hay không?

(Tập I)



Tác giả Hà Mã

Nhiều năm sau, Trác Mộc Cường Ba, một thương nhân đồng thời là kẻ ưa thích chó ngao Tây Tạng, loài chó dũng mãnh nhất thế giới, nhận được một phong thư lạ. Trong đó có hai bức ảnh chụp Tử Kỳ Lân, một loài linh thú từ thời viễn cổ, một con ngao hoàn mỹ nhất trên đời. Và thế là, không có gì có thể ngăn cản anh ta dấn thân vào một chuyến phiêu lưu vào sâu trong vùng đất băng giá khốc liệt Tây Tạng để truy tìm giấc mơ trọn đời. Để rồi, theo dấu Tử Kỳ Lân cũng là theo dấu Bạc Ba La thần miếu vĩ đại. Cả một nền văn hóa Tây Tạng mênh mông và huyền hoặc đã dần dần hiện ra. Cùng một giáo sư khuyến học uyên thâm mà hiếu động, một chàng đặc nhiệm lực sĩ và

bồng bột, và một kỳ nữ đồng đánh nhưng thuần hậu, Trác Mộc Cường Ba đã có cơ hội khám phá những kinh nghiệm sống tốt cùng đáng say mê...

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

Chương 1

BẮT ĐẦU TỪ MỘT TẤM ẢNH

Phương Tân tự thấy rằng mình đã từng trải sự đời, không còn thứ gì có thể hấp dẫn nổi ông nữa, nhưng giờ đây, thứ Trác Mộc Cường Ba mang tới, đã lại một lần nữa khiến ông động lòng, ông nôn nóng muốn xem rốt cuộc là thứ gì mà có thể khiến Trác Mộc Cường Ba xem trọng đến vậy.

Trác Mộc Cường Ba lại trêu ngươi ông, lần chân mãi không chịu mở cái tráp vàng, thấy Phương Tân cứ nhìn chăm chăm vào chiếc tráp, hai con mắt sắp rơi ra ngoài, mới đẩy nó tới trước mặt ông, tôn kính nói: “Thầy giáo, xin mở ra xem thử đi!”

Bắt đầu từ một tấm ảnh

Trác Mộc Cường Ba, cao một mét tám mươi bảy, chính xác là lưng hùm eo gấu, tóc dài, da mặt màu đồng cổ, toàn thân không chỗ nào không toát ra sức mạnh không giấu nổi. Nhưng thường ngày, gã là con người cực kỳ hoà nhã, đồ Tây thẳng thớm, đeo đôi kính gọng khoan nhỏ hình vuông, trên mặt lúc nào cũng nở nụ cười, có người gọi gã là Trác tổng, cũng có người gọi gã là giáo sư, còn bạn bè thân thiết thật sự thì đều gọi gã là Cường Ba.

Trác Mộc Cường Ba, người Tạng, bốn mươi hai tuổi, tổng giám đốc Công ty Nuôi Luyện Danh Khuyển Thiên Sư, cũng là giáo sư thỉnh giảng của khoa Sinh vật Đại học Phúc Đán, chuyên giảng về các giống chó nổi tiếng thế giới. Trác Mộc Cường Ba sinh tại một ngôi làng nhỏ có tên Đạt Nghĩa Nô Thổ nằm tít sâu trong đất Tạng, kẻ sát khu không người, tên của gã, ý nghĩa vốn chỉ người có thể chiến thắng biển lớn. Gã không làm cha mẹ mình thất vọng, nay đã là tổng giám đốc công ty có tài sản hàng trăm triệu Nhân dân tệ, cũng là giáo sư của một trường đại học danh tiếng, có thể nói là công thành danh toại, vốn lập nghiệp của gã, không phải thứ gì khác, chính là chó.

Tiểu bang Pennsylvania, nước Mỹ.

“Mấy nghìn năm nay, cả thế giới đều công nhận, giống chó hình thềm lớn nhất, tính cách hung mãnh nhất, gọi là *ngao*. Đó là đặc sản của đất Tạng chúng tôi, đã tồn tại từ mấy nghìn vạn năm trước, cách đây khoảng hai nghìn năm thì lưu truyền sang Hy Lạp, sau sang đế quốc La Mã, rồi lại do người Slave ở Đông Âu du nhập vào các nước châu Âu, đến nay trong cơ thể các loại chó nổi tiếng thế giới vẫn còn giữ được gien di truyền của giống ngao Tây Tạng - ở Lhasa, và khắp trên đất Tạng, giống chó độc đáo nhất phải tính đến ngao...” Trác Mộc Cường Ba đứng diễn giảng hùng hồn trên sân khấu bài trí lộng lẫy, kể cho các tân khách đến tham quan lịch sử của giống chó ngao Tây Tạng.

Đây là lễ khai mạc giải đấu chó ngao đẳng cấp thế giới do công ty gã xuất tiền tổ chức, một mặt để có thể tuyên truyền về ngao Tây Tạng trên các phương tiện truyền thông, nâng cao hiểu biết của mọi người về giống chó này, mặt khác cũng để giới thiệu cơ sở nuôi luyện của gã với người nuôi chó ngao toàn thế giới, cho bọn nó mở rộng tầm mắt, biết thế nào mới gọi là chó ngao chân chính.

Trong hội trường, phóng viên các nước mấy trăm người, khách đến dự lễ khai mạc hơn tám nghìn người, trong số đó rất đông người yêu chó ngao từ trong nước đặc biệt bỏ công sang tham dự. Trác Mộc Cường Ba mỉm cười nói: “Hiện nay, chó ngao thuần chủng một con giá khoảng trên trăm nghìn Đô la Mỹ. Tuy nói người nuôi chó ngao không ít, nhưng tôi có thể cam đoan với các vị rằng, chó ngao thuần chủng nhất thế giới chỉ có ở cơ sở của chúng tôi, chó ngao tuyết, chó ngao đỏ, thiết bao kim, ở chỗ chúng tôi đều là loại ưu tú nhất...”

Trong sảnh đầu người lộ nhỏ, mọi người đều biết, vị tổng giám đốc Trác này, vốn xuất thân từ đất Tạng, chó ngao nuôi ở cơ sở của ông ta, trong nước tuyệt đối có thể đứng hàng thứ nhất, thứ nhì, còn bản thân ông ta cũng nghiên cứu rất sâu về chó ngao, tuyệt đối chưa bao giờ nhìn lầm. Những người có chó dự thi đấu lần này, ngoài hy vọng giành ngôi hạng cao, không ai là không mong ngao của mình lọt mắt xanh Trác tổng, có thể vào cơ sở Nuôi Luyện Danh Khuyển Thiên Sư phối giống, để có những con ngao Tây Tạng thuần chủng hơn nữa.

“Nếu Tạng ngao rời khỏi Tây Tạng, có còn gọi là ngao nữa không?”

Thông thường khi Trác tổng nói chuyện, ai nấy chỉ yên lặng lắng nghe, ngong ngóng có thể học hỏi được chút ít kiến thức liên quan đến nuôi dưỡng huấn luyện chó ngao. Vậy mà, giữa một hội nghị lớn thế này, không biết là người nào, đột nhiên phá vỡ sự yên lặng, khiến tất thấy đều giận dữ, mấy người mua ngao lên tiếng phản bác tức thì: “Sao lại không gọi là ngao nữa?”

“Chú mày cởi mẹ hết quần áo ra, có còn gọi là người nữa không?”

“Đúng là vớ vẩn!”

Người kia rõ ràng không địch nổi bao người đang nổi giận, thoát cái đã không thấy đâu, Trác Mộc Cường Ba cười cười ngăn mọi người lại, nói: “Không sai, chó ngao ở đất Tạng mới có được hình thể to lớn hung mãnh và khí chất lấn át của chúng. Cũng có rất nhiều người hỏi tôi, tại sao chó ngao ở cơ sở của chúng tôi so với những nơi khác, nhìn uy mãnh hơn, thần thái hơn, kỳ thực chó ngao ở chỗ chúng tôi, trước giờ vẫn luôn được chọn ở đất Tạng, nuôi thả trên đất Tạng, huấn luyện thuần hoá cũng trên đất Tạng, đây tuyệt đối là chó ngao Tây Tạng chân chính.” Đám đông giờ mới yên lặng trở lại, tiếp tục nghe Trác Mộc Cường Ba thuyết giảng.

Tuy mọi người đều không biết ai vừa lên tiếng, nhưng Trác Mộc Cường Ba từ lâu đã chú ý, kẻ đứng bên cửa, mũ rộng vành sùm sụp, đeo kính râm, mặc áo khoác gió che kín mặt, vừa rồi chính là y đã lên tiếng hỏi.

Trác Mộc Cường Ba vẫn đường đường tự tin và hãnh diện, tiếp tục diễn giảng, gã lấy hình mấy con chó ngao ưu tú nhất của cơ sở, dùng máy chiếu chiếu lên bức tường phía sau, cả đám người phát ra những tiếng ồ à kinh ngạc, làm Trác Mộc Cường Ba vô cùng thoả mãn. Sắc mặt cũng vì kích

động mà hồng nhuận lên, gân xanh nổi gồ khắp trán, biểu lộ gã bắt đầu hưng phấn dưới ánh đèn flash chớp sáng.

Vừa lúc đó, một đứa nhỏ cầm thứ gì không rõ, chen qua hàng người lên phía trước, gần đến bục diễn giảng tới nơi thì bị mấy gã lưng lửng chặn ngang lại. Trác Mộc Cường Ba liếc mắt, thấy trên người nó không có vũ khí gì để tấn công, trong tay chỉ cầm một vật nom giống phong thư, liền đưa mắt ra hiệu, đám vệ sĩ liền nhận lấy món đồ nó định trao Trác Mộc Cường Ba, trực tiếp đưa cho gã. Đứa nhỏ đưa thư xong, lập tức chạy đi, cơ hồ như được người ta nhờ vả.

Trác Mộc Cường Ba một tay chỉ bức ảnh lớn phía sau, miệng nói về sự xuất sắc và thuần chủng của chó ngao ở cơ sở của gã, tay kia bóc lá thư ra xem.

Khoảnh khắc phong thư được mở ra, khuôn mặt gã vụt tắt nụ cười quen thuộc, toàn thân chợt đờ đẫn ngây ngẩn trên bục diễn giảng sáng rực ánh đèn.

Mọi người đều đang chăm chú nghe Trác Mộc Cường Ba diễn giảng, gã vừa dừng lại, cả hội trường gần vạn người thành ra im phắc, chỉ còn tiếng cửa trập máy ảnh vang lên đau đổ trong các góc. Biến cố bất ngờ làm ánh mắt ai nấy dồn cả vào Trác Mộc Cường Ba, chỉ thấy gã mở mắt nhìn tấm ảnh trùng trùng, như người lạc hồn lạc vía, gương mặt mất sạch sắc hồng nhuận ban đầu, chuyển sang trắng bợt. Liền đó họ nhận ra Trác Mộc Cường Ba không còn tự chủ, từ một tay cầm thư, chuyển thành hai tay nâng nó lên, run rẩy, khoé miệng hơi mấp máy, những người ngồi hàng đầu còn phát hiện, đuôi mắt Trác Mộc Cường Ba đang giật giật, rõ ràng là vô cùng kích động, đám phóng viên nhạy cảm không để lỡ thời cơ, lập tức giương máy quay lên ghi lại biến cố này.

Ước chừng nửa phút sau, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên bưng tỉnh, chộp lấy microphone, kêu lên: “Anh bạn, đợi chút!” Giọng gã lạc hẳn đi, trở nên khan khan chói tai, gã dường như không hề trông thấy các phóng viên và tất cả những người khác, chỉ nhìn chăm chăm đứa nhỏ kia, hỏi: “Ai đưa cho cậu thứ này vậy?”

Đứa nhỏ rõ ràng bị vẻ mặt của Trác Mộc Cường Ba làm sợ hãi, không đáp lại câu nào, chỉ hoảng hốt đưa mắt ra phía cửa, cuống cuống chen khỏi đám người. Trác Mộc Cường Ba nhìn theo ánh mắt đứa nhỏ, người “áo gió kính đen” ban nãy đã biến mất từ lúc nào không hay. Gã không buồn tiếp tục diễn

giảng, mà nhảy xuống khỏi bục cao, chen ra phía cửa. Cờ chỉ đột ngột này khiến cả hội trường nhốn nháo, đám phóng viên chen lấn nhau len ra, nhóm vệ sĩ thì cố sức mở đường giúp Trác Mộc Cường Ba, người muốn xông tới trước, người muốn lui lại phía sau, tình hình nhất thời hoàn toàn không thể khống chế.

Giữa lúc hỗn loạn, Trác Mộc Cường Ba biến mất! Mọi người xôn xao bàn luận, đưa nhò kia rớt cuộc đã đưa thứ gì cho Trác Mộc Cường Ba, sao gã có thể để mất mặt ngay trước ông kính phóng viên, bất chấp cả lễ khai mạc trọng thể mà đích thân đuổi theo. Một điều càng bất ngờ nữa là sau đó mấy ngày, trong giải thi đấu chó ngao đẳng cấp nhất thế giới này tuyệt nhiên không thấy bóng dáng Trác Mộc Cường Ba, người đề xướng và chủ trì giải đấu. Có người bảo đó là thư tổng tiền, bên trong là ảnh Trác Mộc Cường Ba và tình nhân của gã thông gian, mấy người ngồi hàng đầu rõ ràng nhìn thấy ảnh trong bì thư, cho nên khối người tin giả thiết này, còn đám phóng viên thì chắc chắn không có lừa, sao có khói, càng đổ thêm dầu vào lửa, đặc tả dông dài, nhất thời, tiếng tăm Trác Mộc Cường Ba giờ đây thành ra lại lớn gấp cả hai chục lần so với hai mươi năm về trước.

Trong khi các phóng viên đang khuấy động ồn ào câu chuyện, Trác Mộc Cường Ba đã ở Thượng Hải, tại nhà giáo sư Phương Tân. Trác Mộc Cường Ba chỉ là giáo sư thỉnh giảng, còn Phương Tân là giáo sư động vật học thực thụ, chuyên nghiên cứu các giống chó, năm nay đã sáu mươi tuổi, từng là thầy hướng dẫn nghiên cứu loài chó của Trác Mộc Cường Ba, về sau trở thành đôi bạn hợp tác chuyên nghiên cứu chó ngao Tây Tạng, nhưng giáo sư Phương Tân chỉ dừng lại ở khía cạnh học thuật, kiên quyết phản đối việc dùng Tạng ngao để kinh doanh, khiến bọn họ phân ly mỗi người một ngã. Về sau sự nghiệp kinh doanh của Trác Mộc Cường Ba lên như điều gặp gió, còn giáo sư Phương Tân vẫn chỉ là một nhà nghiên cứu vô danh, nhưng để biểu thị lòng cảm tạ giáo sư Phương Tân vì sự khơi mở và hỗ trợ chuyên môn về thuộc tính sinh vật, Trác Mộc Cường Ba hết sức ủng hộ công tác học thuật của ông, nay giáo sư đã trở thành nhân vật có uy tín trong giới học thuật chuyên nghiên cứu loài chó, con chó nào muốn trở thành danh khuyển cấp quốc tế, cách tốt nhất chính là được giáo sư công nhận. Mới đây, ông bắt tay viết một luận văn về huyết thống Tạng ngao, gần như là biên soạn một bảng phả hệ cho chó ngao Tây Tạng trên toàn thế giới, sau này ai muốn truy tông tích chó ngao, đều phải dò tìm trong đó. Bản luận văn được viết để tham gia hội nghị sinh vật học Matthew Liya, nghe nói hội nghị lần này sẽ trao cho giáo sư Phương Tân giải thưởng đặc biệt, ý nghĩa không khác gì giải Nobel Động vật học, là vinh dự tối cao đối với các nhà Động vật học.

Phương Tân tóc đã bạc trắng từ lâu, nhưng tinh thần vẫn còn rất quắc thước, hai mắt sáng rực có thần, ông châm điều thuốc Trung Hoa theo thói quen, rít một hơi, rồi nói: “Tuần sau tôi đi Đức tham dự hội nghị sinh vật học, nghe nói anh mang đến một thứ rất đặc biệt? Là thứ gì có thể khiến anh bỏ cả cơ hội thể hiện mình ở cuộc thi chó ngao bên Mỹ mà bay về Thượng Hải thế?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Thầy giáo (gã vẫn giữ cách xưng hô này), xin xem thử thứ này...” Vừa nói, gã đặt chiếc va li nhỏ trên tay xuống bàn. Đó là chiếc va li chống trộm bằng thép chuyên dùng vận chuyển tiền, bên ngoài bọc da. Phương Tân giờ mới để ý thấy Trác Mộc Cường Ba đã dùng còng tay cẩn thận khoá chiếc va li đó vào tay gã. Phương Tân giật mình kinh ngạc, phải biết rằng, Trác Mộc Cường Ba đã hai lần đoạt chức quán quân Khố Bái (còn gọi là Suất Túc (1)) của đặc khu Tây Tạng, bản thân rất giỏi võ, cảnh sát bình thường cũng không phải là đối thủ của gã, gã từng giúp người ta mang một viên kim cương giá tới hai mươi triệu Đô la, bất quá cũng chỉ tùy tiện tìm một cái túi vải bọc lại, cho vào túi áo, xưa nay chưa bao giờ thấy gã mang thứ gì mà cẩn thận như vậy.

Nhưng sau khi Trác Mộc Cường Ba mở va li, Phương Tân lại càng kinh ngạc hơn, trong va li đặt một cái tráp vàng hình vuông, mỗi cạnh chừng ba mươi xăng ti mét, phù điêu khắc bên trên sống động như thật, bốn góc khảm thứ ngọc mắt mèo hiếm thấy, hạt nhỏ nhất cũng phải đến mười ba carat. Phương Tân biết, đây là tráp báu vật gia truyền của Trác Mộc Cường Ba, chỉ riêng giá trị của tráp đã không thể dùng tiền mà tính rồi, chiếc tráp này, hồi trước dùng để kinh Phật, về sau truyền đến đời bố Trác Mộc Cường Ba, kinh Phật hiến tặng cho nhà nước, được coi là bộ kinh thánh Ninh Mã hoàn chỉnh duy nhất được “thỉnh” vào cung Bồ Đạt La, chiếc tráp này từ đấy luôn để trống, Trác Mộc Cường Ba thường hay cười cười huênh hoang, cả đời này chỉ sợ không tìm được thứ gì có thể đặt vào trong tráp này nữa. Nhưng hôm nay, lại có thứ gì được đặt vào trong đó đây?

Phương Tân tự thấy rằng mình đã từng trải sự đời, không còn thứ gì có thể hấp dẫn nổi ông nữa, nhưng giờ đây, thứ Trác Mộc Cường Ba mang tới, đã lại một lần nữa khiến ông động lòng, ông nôn nóng muốn xem rốt cuộc là thứ gì mà có thể khiến Trác Mộc Cường Ba xem trọng đến vậy.

Trác Mộc Cường Ba lại trêu ngươi ông, lần chân mãi không chịu mở cái tráp vàng, thấy Phương Tân cứ nhìn chăm chăm vào chiếc tráp, hai con mắt sắp rơi ra ngoài, mới đẩy nó tới trước mặt ông, tôn kính nói: “Thầy giáo, xin mở ra xem thử đi!”

Phương Tân đeo găng tay bằng tơ trắng, cẩn thận mở chiếc tráp ra, trong tráp không có thứ gì khác, chỉ có một thứ duy nhất - ảnh! Nhưng nét mặt Phương Tân cũng giống như Trác Mộc Cường Ba khi vừa nhìn thấy thứ này vậy, đờ đẫn như khúc gỗ!

(1) Suất Túc: môn đầu vật của người Tạng

Bí mật trong tấm ảnh

Nói một cách chính xác, trong tráp để hai tấm ảnh. Tấm thứ nhất có bối cảnh thảo nguyên mênh mông, dăm khóm cây bụi lúp xúp mọc rải rác trên trảng cỏ, trời xanh mây trắng, chính giữa nổi lên một con gió lốc màu đen. Nhìn kỹ lại, thì ra không phải gió, mà là cái bóng lơ mờ của một con vật, cả tấm ảnh rất mờ, người thạo nghề nhiếp ảnh đều biết, đó là do tay người chụp run quá, nhưng vẫn có thể mang máng nhận ra bộ lông con vật. Tấm ảnh thứ hai, bối cảnh vẫn là thảo nguyên, nhìn kỹ hơn sẽ phát hiện ra vị trí chụp ảnh không hề thay đổi, cũng dãy núi đó, cũng chính những bụi cây đó, ngay cả ngọn cỏ cũng giữ nguyên vị trí, chỉ có cảnh trời xanh mây trắng bị sắc đêm thay thế, có nghĩa là người chụp ảnh đã phục nguyên tại chỗ từ sáng sớm đến tối mịt không hề nhúc nhích. Bóng đen kia đã chìm hẳn trong màn tối, nhưng tấm ảnh thứ hai rõ hơn tấm thứ nhất, bởi vì cái bóng cách điểm đặt máy ảnh gần hơn, thêm nữa còn đối diện với vị trí của người chụp.

Trên tấm thứ hai, cái mặt mờ mờ hình như là của sư tử đực châu Phi, những nếp nhăn trên cổ liền với lông bờm giống hoa hướng dương ôm lấy khuôn mặt. Nhưng xem thân thể nó thì khác hẳn sư tử; sư tử châu Phi, vì nguyên nhân địa lý, khí hậu, chỉ quanh đầu và sau gối mới có tí lông bờm, còn con vật này, toàn thân phủ kín lớp lông vừa dày vừa dài, y hệt một con bò Yak, dững mãnh và tráng kiện.

Giáo sư Phương Tân cầm hai tấm ảnh lên, hồi lâu không nói được tiếng nào, hình thể như bò Yak Tây Tạng, đầu sư tử, đường nét như báo, con vật phủ kín lông đen trong tấm ảnh, mỗi múi thịt trên cơ thể đều phác thành những đường nét gần như hoàn mỹ, bên trong ẩn chứa sức mạnh vô song, thoát nhìn tựa như một mũi tên có thể lao vút bất cứ lúc nào, từng động tác không khác gì của một động vật họ mèo đang thủ thế chực vọt đi. Nhưng ông biết chắc chắn, đây là một động vật họ chó, đầu vuông tai nhỏ, mõm ngắn nhưng

miệng há cực rộng, lưng thẳng bụng thon, bốn chân to như cây cột, bất luận là nhìn từ góc độ nào đi nữa thì đây cũng chính là một con chó ngao Tây Tạng đúng tiêu chuẩn. Hơn nữa, không phải là Tạng ngao thông thường, Tạng ngao thông thường không lớn như vậy, không chắc nịch như vậy, không dũng mãnh và điềm tĩnh uy nghi như vậy, nó hiện lên lừng lững, tựa người khổng lồ bằng thép, lẫm liệt khí chất của bậc vương giả, đã tính trời sinh khiến ánh mắt như bao trùm trời đất, vô cùng uy phong lao đi giữa chốn thảo nguyên.

Giáo sư Phương Tân ngấm suốt nửa giờ đồng hồ, không nói năng gì, Trác Mộc Cường Ba mỉm cười nhìn ông, gã biết giáo sư đang nghĩ gì, trong đầu ông giờ đây chắc hẳn là một vùng trắng xoá, giống như gã lúc nhác trông thấy hai tấm ảnh này vậy. Bởi vì chỉ như trong ảnh mới có thể gọi là Tạng ngao chân chính, chỉ ở trên cao nguyên mới có được bầu trời xanh trong vắt như thế, mây trắng sà xuống cách mặt đất thấp như thế, chừng như vươn tay ra là có thể gỡ được một cụm, những khóm cây kia, nào tuyết tùng, ma hoàng, liễu lá cứng, đều là những loài thực vật đặc sắc của cao nguyên, ngoài ra còn dăm ba loài thực vật đặc sắc của cao nguyên, ngoài ra còn dăm ba loài gần như chỉ ở đất Tạng mới có. Riêng con ngao, Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân đều là những bậc lão làng trong giới, chẳng cần đến cái liếc mắt thứ hai đã có thể chắc chắn đây là con ngao tuyệt nhất mà họ từng thấy, hình thể hoàn mỹ nhất, khí chất hoàn mỹ nhất, càng hiếm có là, con ngao này còn sở hữu một cái gì đó không con Tạng ngao nào khác có được, tuyệt đối không thể dùng ngôn ngữ mà tả nổi là cái gì. Trác Mộc Cường Ba cố kiềm chế hơi thở, lấy tay gõ nhẹ lên đùi, mỗi lần nhìn hai tấm ảnh này, gã đều kích động đến muốn khóc, không kiểm soát nổi đôi tay, cho dù đã xem đi xem lại vô số lượt, thế mà các ngón tay lúc này cũng chỉ miễn cưỡng không run rẩy.

Phương Tân tháo cặp kính lão xuống, một lúc sau, lại đeo lên, sau đó lại tháo xuống, cứ lặp đi lặp lại như vậy đến mấy chục lần, rồi mới ấn mạnh tay chỉ vào tấm ảnh nói: “Không thể nào, đây là giả, ảnh do máy tính dựng thôi!”

Trác Mộc Cường Ba đứng bật dậy, chỉ tay vào giáo sư, sắc mặt bỗng trắng bệch, gã không thể ngờ giáo sư Phương Tân xem lâu như vậy, mà lại đưa ra kết luận như thế, nếu ông không phải là người gã tôn kính, chỉ e là gã đã lập tức ra tay đánh người rồi.

Giáo sư Phương Tân ra hiệu cho gã bình tĩnh lại, chỉ vào tấm ảnh nói:

“Chúng ta xem tấm này trước, đây là ảnh chụp ban ngày, tuy bối cảnh rất mơ hồ, nhưng những loài thực vật trong ảnh vẫn có thể phân biệt rõ ràng được, anh xem, đây là vân sam Tứ Xuyên, nhìn đường kính thì chắc đã trưởng thành, chiều cao của chúng khoảng ba mươi đến bốn mươi mét, còn cả cây tuyết tùng bên cạnh con ngao này nữa cũng đã trưởng thành, chiều cao có lẽ khoảng mười đến mười lăm mét, nếu vị trí của người chụp ảnh là cố định, chúng ta có thể lấy mắt đo để suy đoán ra khoảng cách giữa hai gốc cây này với con vật, trên cùng một đường thẳng, dựa vào tỷ lệ thu nhỏ, vậy là tính ra được chiều cao của nó. Tôi tính sơ sơ một chút, nếu nó quả có thật thì vai nó phải cao từ một mét hai đến một mét tư, vậy thì, lúc nó đứng dựng lên, chiều cao phải hơn hai mét rưỡi, đó không còn là chó nữa rồi, căn bản là một con nghé thì đúng hơn. Những con chó mà tôi từng tiếp xúc, con cao nhất vai cũng không quá một mét linh năm, mà theo tất cả các báo cáo hiện nay, con chó cao nhất đứng dựng lên cũng không quá hai mét một. Chiều cao của chó ngao thể nào thì anh cũng biết, vai cao khôn thể quá tám mươi xăng ti mét, chiều dài không quá một mét rưỡi, anh đã bao giờ thấy con chó to như thể này chưa?”

Trác Mộc Cường Ba kích động nói: “Nhưng, chó ngao đúng là chủng loại to nhất trong loài chó, chó *bốn xích* (1) là *ngao*, vốn chữ ‘ngao’ trong tiếng Hán là để chỉ giống chó to lớn giỏi đánh nhau, chó chăn cừu, chó săn của Đức, chó Đan Mạch, chó Saint Bernard của Thụy Sĩ, những giống chó được cả thế giới công nhận là hình thể lớn nhất, cũng đều mang huyết thống của ngao. Vì vậy, có một con ngao hình thể đặc biệt to lớn cũng không phải là điều gì kỳ quái.”

“Đặc biệt to lớn?” Giáo sư Phương Tân nhếch mép cười: “Không sai, nhưng anh phải biết rằng, môi trường sinh tồn của nó là ở đâu, là cao nguyên, cao nguyên cao nhất thế giới, cao nguyên Thanh Tạng.”

Trác Mộc Cường Ba đỏ mặt, lẩm bẩm nói: “Vậy... vậy thì sao chứ?” Gã biết rõ, kiến thức chuyên môn của mình vẫn không so được với thầy giáo.

Phương Tân nói: “Cao nguyên là môi trường sống rất đặc thù, không khí loãng, hàm lượng ô xy thấp, các giống loài đều đã thích nghi với môi trường không khí thiếu ô xy, địa thế cao dần thì hình thể hấp dẫn, động vật ở đây đa phần đều rất lùn nhỏ, da dày lông dài, bốn chân to mà ngắn, để tiết kiệm năng lượng cần cho máu vận chuyển ô xy trong cơ thể, bảo đảm cho đầu óc được tỉnh táo. Anh đã học qua rồi, các loài vật trên cao nguyên, hình thể đều thấp nhỏ hơn đồng loại ở những khu vực có độ cao so với mực nước biển

thấp hơn, còn trong tấm ảnh này, có một cây dương xỉ lùn chỉ sinh trưởng ở vùng cao, cũng có nghĩa là, con chó ngao trong bức ảnh này, sinh sống ở một nơi còn cao hơn cả nơi sinh sống của những con chó ngao đồng loại, vậy thì nó không thể có hình thể cao lớn hơn đồng loại được.” Phương Tân nói xong, mở máy tính trên bàn, chậm rãi tiếp tục, “Chúng ta dùng máy tính phân tích, anh hãy xem độ nét của tấm ảnh,, chỉ số nhoè của cỏ chỉ 2,4, có thể cho là do tay người chụp không vững gây ra, nhưng anh xem chỉ số nhoè của con cái quái này xem, lại cao đến 6.7, máy chụp ảnh thông thường, từ lúc mở cửa trập đến khi ánh sáng ủa vào, thời gian từ 0,005 đến 0,01 giây, cũng tức là, trong một phần hai trăm giây, con quái này di động hai mươi xăng ti mét hoặc nhiều hơn, chúng ta tính tương đương ra, vận tốc của nó có thể đạt tới bốn mươi mét một giây, hay một trăm bốn mươi ki lô mét một giờ, nhưng, báo đốm là động vật chạy nhanh nhất trên lục địa, tốc độ cao nhất chẳng qua cũng chỉ một trăm hai mươi ki lô mét một giờ, anh cho rằng, con ngao này, chạy nhanh hơn cả báo đốm Ghê pa hay sao?”

Trác Mộc Cường Ba bắt đầu hơi nhụt chí, lẩm bẩm nói: “Nhưng, thầy giáo, chỉ số nhoè rất không ổn định, dựa vào mức độ thấp nhất là một phần trăm giây để tính, tốc độ của nó chỉ khoảng tám mươi ki lô mét một giờ, tốc độ bộc phát trong khoảng khắc của một con ngao, hoàn toàn có thể đạt được yêu cầu này.”

Phương Tân gật đầu: “Được rồi, vậy coi như tốc độ có thể đạt yêu cầu đi, chúng ta sẽ phân tích huyết thống của nó, chó ngao trên thế giới hiện nay hầu như đều bắt nguồn từ Thanh Tạng, tổng cộng có ba loại bảy loại chỉ sáu họ, màu lông có đen tuyền, trắng tuyền, nâu đỏ, màu xám, chân vàng lưng đen, có ngao vàng, cũng có cả ngao đỏ, ngao mắt trắng đầu sư tử, ngao song đồng báo hiêm gập, nhưng anh nhìn con này mà xem, màu lông của nó, anh nhìn thật kỹ đi, đây không phải màu đen, cũng không phải màu nâu, nếu đúng là nó tồn tại, đây căn bản là một giống ngao chưa bao giờ xuất hiện. Lông của nó, màu tím, thứ màu tím đỏ cực sậm.” Phương Tân nói tới đây, vô thức đưa tay lên nâng kính, gương mặt trở nên nghiêm túc, sự tồn tại của một giống ngao như vậy chính là sự khiêu chiến với uy tín trong chuyên ngành của ông, thậm chí cơ hồ là một sự miệt thị.

Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm một mình, không ngừng muốn giải thích gì đó, nhưng gã lại thấy cực kỳ khó khăn, dù gì trong lĩnh vực học thuật này, gã chỉ là học trò của Phương Tân, tuy đã phát triển cơ sở nuôi chó ngao rất chỉnh tề lớp lang, nhưng nói về kiến thức học thuật, gã còn xa mới bì được với thầy của mình, làm sao có thể thuyết phục được giáo sư Phương Tân tin

chứ, xét cho cùng ngay cả người đưa cho gã tấm ảnh này cũng không biết nó từ đâu mà có cơ mà.

Phương Tân lại đưa ra thêm bằng chứng: “Thứ màu sắc này, thứ tốc độ và hình thể này, rất giống hình tượng chó ngao lý tưởng mà người nào đó đã dùng máy tính dựng lên, máy tính dùng độ phân giải màu 32 bit, nay vẫn chưa bằng được độ phân quang hoá học, vì vậy khi dựng màu đen dễ bị nhạt đi thành màu tím đỏ sậm, hai màu này khác nhau không nhiều, người dựng ảnh rõ ràng cũng không phải chuyên môn nghiên cứu chó ngao, anh ta biết được một số đặc tính của ngao, nhưng lại quá khoa trương và làm hoàn mỹ ở một số chỗ, thành ra lại lộ sơ hở.”

Phương Tân nhìn Trác Mộc Cường Ba mồ hôi đầm đìa, liền chuyển sang khuyên giải, “Được rồi, tôi biết anh vẫn luôn muốn tìm một con ngao tốt nhất thế giới, vì vậy mà anh quá miễn cảm với những con ngao ưu tú, đến nỗi nhất thời không phân biệt được thật giả, chuyện này cũng không trách anh được. Thử nghĩ xem, bao nhiêu chuyên gia lão làng cả đời nghiên cứu cổ vật mà cũng có lúc nhìn lầm, huống hồ anh không chuyên nghiên cứu giống chó ngao này.”

“Không!” Trác Mộc Cường Ba kiên quyết ngẩng đầu lên, nói: “Thầy giáo, tôi tin đây là một con ngao thật, đúng là nó sống ở đất Tạng, giờ cũng đang ở đó, tôi... tôi đã quyết tâm rồi, tôi phải đi tìm nó, lần này đến gặp thầy, vốn muốn xin thầy một gợi ý, nếu thầy đã không tin sự tồn tại của nó là sự thật, thì tôi đành một mình đi tìm nó vậy.”

Phương Tân nhìn người học trò đặc ý nhất và người bạn hợp tác tốt nhất từ trước tới nay, không khỏi mềm lòng vượt khế lên đầu gã, nhẹ giọng hỏi: “Cường Ba, con trai ta, là thứ gì khiến anh cố chấp và kiên định như thế? Anh hạ quyết tâm lớn như vậy, lẽ nào muốn tìm con vật sống trong máy tính này?”

Trác Mộc Cường Ba cầm mấy tấm ảnh trong tay Phương Tân, chỉ vào tấm thứ hai nói: “Thầy giáo, thầy xem, đây là mắt nó, tôi vừa nhìn đã thấy đôi mắt này, chính đôi mắt này cho tôi biết, nó đích thực tồn tại.”

Giáo sư Phương Tân lại quan sát tấm ảnh thứ hai lần nữa, bộ mặt hướng thẳng về máy ảnh của con ngao, những chỗ khác đều hơi mờ hồ, duy chỉ có đôi mắt là rất sáng trong. Ông nhìn vào đôi mắt ấy, cũng cảm thấy hơi kinh ngạc, con mắt sâu thẳm, lấp lánh trước màn đêm đang buông xuống, tựa như

sao sáng trong đêm, toát lên một thứ ma lực làm người ta sợ hãi, vẻ mạnh mẽ và khí chất trong đôi mắt ấy hiển hiện sự ngông cuồng tự đại. Trác Mộc Cường Ba kiên quyết nói: “Một tấm ảnh dựng bằng máy tính, làm sao có được đôi mắt sinh động như thế, đây là đôi mắt sáng nhất, mạnh mẽ nhất mà tôi từng thấy. Thầy giáo, thầy có biết cảm giác khi tôi lần đầu tiên nhìn thấy nó không? Lúc ấy, tôi đã hoàn toàn ngây ra...”

(1) bốn xích: đơn vị đo lường cổ của Trung Quốc, tương đương khoảng 1/3 mét.

Người điên đầu tiên

Trác Mộc Cường Ba nhìn chăm chăm vào bức ảnh trong tay, tựa như bị người ta đập một gậy giữa đầu, trong lòng ngoài chấn động ra, chỉ còn chấn động, hình ảnh chân thực trong tấm ảnh, chớp mắt đã nắm giữ linh hồn gã. Gã giống một nhà nghiên cứu đã dành cả đời ra nghiên cứu hoá thạch khủng long, bỗng nhiên, lại thấy một con khủng long sống sò sò ở khoảng cách gần, còn là loài khủng long hiếm thấy nhất nữa, đứng sừng sững ngay trước mặt, chỉ vươn tay là có thể chạm tới, tâm trạng kích động của gã có thể tưởng tượng ra được. Một tiếng nói phát ra từ đáy lòng, phảng phất như lời kêu gọi từ thời viễn cổ, nhưng lại hết sức chân thực mà thân thiết: “Đi đi, đi tìm nó, vì linh hồn và tín ngưỡng của ngươi, vì giá trị tồn tại của ngươi. Cuộc đời này của ngươi lẽ nào không phải vì được nhìn thấy nó mà tồn tại hay sao?” Bỗng nhiên gã lại bắt đầu chế giễu chính mình, “Vẫn còn ở đây ‘oắc oắc’ giảng bài cho người ta sao, chủ nhân của tấm ảnh kia đang cười nhạo ngươi, ngươi căn bản chưa hề thấy qua chó ngao chân chính, ngươi căn bản không biết ngao là thế nào!”

Gã ngây ngẩn ra một lúc lâu, rồi đột nhiên sực tỉnh, như lên cơn điên truy hỏi cậu bé đưa thư về lai lịch của tấm ảnh, nhưng cậu bé chẳng biết chút nào. Trác Mộc Cường Ba không còn để ý gì nữa, nhảy xuống bậc diềm giảng, gã biết, chủ nhân bí mật kia vừa rồi vẫn còn đứng ở cửa, nếu để lỡ cơ hội này, cả đời gã cũng không biết được con ngao này ở nơi nào, bức ảnh này từ đâu mà ra.

Nhưng lúc đó quá ồn ào hỗn loạn, Trác Mộc Cường Ba khó khăn lắm mới chen ra được khỏi hội trường, đừng nói là chủ nhân tấm ảnh, đến cả thằng bé choai choai đưa thư kia cũng đã không thấy đâu. Trác Mộc Cường Ba như

phát điên, hỏi người qua đường, hỏi tài xế lái xe, hỏi từng người mà gã gặp phải, có thấy một người cao chừng mét bảy, mặc áo gió, đeo kính đen, đội mũ lưỡi trai hay không. Nhưng không ai nhìn thấy người nào ăn mặc đặc biệt nổi bật như thế cả.

Gã như mất đi ba hồn bảy vía, thân thể cao lớn lập tức không còn sinh khí, trở nên ủ rũ, chẳng còn tâm trí nào tham gia thi đấu chó ngao nữa, tuy là người kêu gọi đồng thời cũng chủ trì giải đấu, nhưng sau đó gã không hề vào qua nơi thi đấu lấy một lần. Trác Mộc Cường Ba hết con bệnh thần kinh, cơm không ăn nổi, ngủ cũng không yên, cả ngày cứ ngầy ngẩn ngẩn nhìn hai tấm ảnh trên tay, xem đi xem lại, tấm ảnh đó tuy mờ mờ không rõ, nhưng Trác Mộc Cường Ba gần như có thể đếm được số lông trên mình con ngao đó, gã biết ở chân sau, chỗ phía trên ngón chân thứ ba của con ngao tám hai xăng ti mét, đếm từ trước ra sau, sợi lông thứ ba mươi sáu bị chẻ nhánh; gã còn biết, ngón đầu tiên ở chân trước bên trái của con ngao, móng chân có một vết nứt. Tất cả những chi tiết trong ảnh gã đều biết hết, điều duy nhất mà gã không biết chính là, hai tấm ảnh này do ai chụp, và chụp ở nơi nào.

Nếu không có cú điện thoại đó, Trác Mộc Cường Ba có lẽ cả đời này cứ vẫn tiếp tục chìm đắm, bởi vì hai tấm ảnh đã đoạt mất của gã khả năng suy tư. Điện thoại treo một lúc lâu, Trác Mộc Cường Ba vẫn không đứng dậy, bởi vì sẽ có người nghe điện thoại, bên cạnh gã có thư ký, có giám đốc nghiệp vụ, có vệ sĩ, điện thoại công việc xưa nay gã chưa bao giờ tự nghe cả, còn những người biết được số điện thoại cá nhân của gã, chỉ giới hạn trong mấy bạn bè thân thiết nhất mà thôi.

Cô Hoắc nhẹ đẩy cửa, thấp giọng nói: “Tổng giám đốc Trác, là điện thoại tìm ông.”

Trác Mộc Cường Ba mặt ủ mày chau, nhạt giọng nói: “Nói tôi không ở đây, mấy ngày này, điện thoại gì cũng không bảo tôi không ở đây hết.”

Cô Hoắc cúi đầu khó xử: “Nhưng, người gọi điện nói, chỉ cần nói với ông về tấm ảnh, nhất định ông sẽ nhận điện thoại.” Đến khi ngẩng đầu lên, cô kinh ngạc nhận ra, Trác tổng đã không còn ở phòng nghỉ nữa.

Trác Mộc Cường Ba nắm chặt ống nghe, gượng gạo nói bằng tiếng Anh: “Anh bạn, có phải anh là người đưa cho tôi hai tấm ảnh đó? Xin anh đừng gác máy, bất luận anh có yêu cầu gì, đều có thể thương lượng được.”

Bên kia đầu dây im lặng giây lát, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy tim đập dồn

cơ hồ ghệt thở, tựa như trong khoảnh khắc chờ bị tuyên án tử hình vậy, cuối cùng, người bên kia đầu dây nói: “Tám ảnh đó, là... là chó đúng không?” Một giọng thanh niên, lại là tiếng phổ thông chính cống. Trác Mộc Cường Ba lập tức nói: “Phải, phải, là giống chó tốt nhất. Anh đang ở đâu, chúng ta gặp mặt nói chuyện nhé?”

Người bên kia ngần ngừ nói: “Thực ra, tôi gửi anh hai tám ảnh đó, chỉ là muốn xác nhận một chút, tôi nghĩ không cần gặp mặt nói chuyện đâu?”

Trác Mộc Cường Ba như người chết đuối khó khăn lắm mới vớ được khúc cây cứu mạng, nào chịu buông tay, lập tức nói: “Cần chứ, cần chứ, anh muốn xác nhận gì? Tôi có thể thoả mãn bất cứ yêu cầu nào của anh, tôi cần phải gặp anh nói chuyện, nếu anh rảnh, giờ tôi sẽ lái xe đến luôn.”

Người kia lẩm bẩm: “Không cần làm lớn vậy chứ, hi!” Hình như có chút bất ngờ, người ấy phát ra một tiếng cười lạ lùng.

Năm phút sau, Trác Mộc Cường Ba đến bệnh viện Andrea, trước cửa bệnh viện, gã nhìn thấy người gửi cho mình hai tám ảnh, một anh chàng Trung Quốc, chừng mười bảy mười tám tuổi, dáng dong dỏng, có vẻ kiêu kỳ, anh ta tự giới thiệu tên là Đường Minh.

Vừa xuống xe Trác Mộc Cường Ba đã hỏi: “Cậu muốn xác nhận điều gì? Lễ nào cậu cũng không biết tám ảnh đó từ đâu mà có?”

Đường Minh nhếch nhếch mép, nói: “Đương nhiên tôi biết tám ảnh này từ đâu ra, tôi chỉ muốn xác nhận lại một chút, đây có đúng là con ngao không, ngao chính cống ấy.”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Đương nhiên là đúng, trên thế giới này, không có Tạng ngao nào cao quý hơn nó nữa, nó mới thực sự là ngao của loài ngao.”

Đường Minh ngại ngần gãi đầu, nghi hoặc nói: “Ý của tôi không phải vậy, ý của tôi là, nó có tồn tại thật không? Hay chỉ là một kiểu ảo giác?”

“Ảo giác?” Trác Mộc Cường Ba nói, “Làm sao mà là ảo giác được? Lễ nào cậu chưa hỏi người chụp ảnh sao? Tám ảnh này rốt cuộc từ đâu mà có?”

Đường Minh lẩm bẩm nói: “Nhưng, tôi hỏi rất nhiều người rồi, bọn họ cũng là chuyên gia nuôi chó, bọn họ đều nói đây là giả, còn có người nói đó là ảnh dựng bằng máy tính nữa.”

Trác Mộc Cường Ba nắm chặt vai Đường Minh, nôn nóng hỏi: “Người chụp ảnh đâu? Tìm người đó ra đây, chúng ta cùng hỏi anh ta, không phải vậy là rõ hết cả sao?”

Đường Minh bị gã nắm đau quá, vội lùi lại một bước, không ngờ sức lực của vị giáo sư dáng vẻ phong nhã này lại mạnh đến kinh người, anh ta xoa xoa vai nói: “Người chụp ảnh là anh trai tôi, giờ không thể hỏi anh ấy được gì nữa rồi.”

Trác Mộc Cường Ba kích động, lại chụp lấy Đường Minh, nhưng bị anh ta tránh ra trước một bước, gã vội nói: “Anh trai cậu ở đâu? Mau dẫn tôi đi gặp anh ta!”

Đường Minh nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt kỳ quái, xem ra chưa gặp người nào điên cuồng như vậy, nghĩ ngợi giây lát, rồi nghiêng đầu nói: “Đi theo tôi!” Không ngờ lại quay đầu đi vào bệnh viện Andrea.

Bệnh viện Andrea, bệnh viện tâm thần nổi tiếng nhất nước Mỹ.

Trong phòng bệnh, Trác Mộc Cường Ba gặp anh trai Đường Minh, cũng nhìn thấy thêm nhiều bức hình nữa.

Anh trai Đường Minh nằm trên giường, vẻ mặt tựa tựa Trác Mộc Cường Ba lúc nhắc thấy tâm ảnh, cứ ngây ngây dại dại nhìn lên bức tường dán chi chít ảnh. Đột nhiên thấy người lạ đi vào, anh ta lập tức run lên như cây sậy, Đường Minh không thể không bước tới khe khẽ vỗ về, dịu dàng nói mấy câu an ủi để anh trai bình tâm lại. Đường Minh giới thiệu, anh trai anh ta tên Đường Thọ, lớn hơn năm tuổi.

Đường Thọ cao ngang Đường Minh, nhưng thân hình vạm vỡ hơn hẳn, da đen như sắt, thoát nhìn vô cùng khỏe khoắn, tóc húi cua một phân, sợi nào sợi nấy dựng đứng như kim sắt. Gương mặt Đường Thọ rất tuấn tú, Trác Mộc Cường Ba cảm giác như đã gặp ở đâu rồi, nhưng gã không chú ý nhiều đến anh ta, mà bị thu hút bởi những tấm ảnh trên tường, toàn là phong cảnh danh lam nổi tiếng thế giới, có những tấm tinh tế đến mức Trác Mộc Cường Ba phải thán khen ngợi. Gã biết những tấm ảnh này ắt phải do một nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp chụp, bất luận gửi đến tạp chí ảnh nào, cũng sẽ được

đăng lên trang bìa, hơn nữa giá cả cũng không phải tầm thường. Gã hỏi: “Đều của anh trai cậu chụp à?”

Đường Minh kiêu ngạo đáp: “Đương nhiên.”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn quanh bốn bức tường, độ sắc nét, vị trí chụp, bối cảnh trong các tấm ảnh này đều tối ưu, nhưng Đường Thọ hình như không buồn nhìn lấy một lần, chỉ chòng chọc dán mắt vào bức tường đối diện.

Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba quay về bức tường đối diện Đường Thọ, điều bất ngờ là những tấm ảnh dán trên đó hoàn toàn khác hẳn, vồn vện hơn chục tấm, vô cùng mơ hồ, toàn là chụp con chó ngao thần bí kia. Trác Mộc Cường Ba phát hiện ra hai tấm ảnh gã cảm là rõ nhất, số còn lại, tấm mờ nhất nom chỉ như vệt mây đen nổi lên giữa một nền mây xanh mà thôi. Đến lúc này gã mới lên tiếng hỏi: “Anh trai cậu... sao vậy?”

Đường Minh thở dài nói: “Không biết, lần này trở về anh ấy thành ra như thế, bác sĩ nói là do bị kinh hải quá độ, chúng tôi từ trong nước sang đây, định xem bác sĩ ở Mỹ có giỏi hơn không, thời gian này anh tôi đang chữa bằng liệu pháp thôi miên. Mấy hôm trước tôi xem tin tức, nói giáo sư Trác đang ở đây tổ chức thi đấu chó ngao, vì vậy mới thử mang ảnh cho ông xem.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Cậu ấy giờ có vẻ rất yên bình.”

Đường Minh nói: “Là hội chứng sợ tối.” Nói đoạn, anh ta chỉ lên ngọn đèn trên đầu, Trác Mộc Cường Ba giờ mới nhận ra ban ngày ban mặt mà đèn trong phòng đều bật sáng, lòng không khỏi thầm đặt câu hỏi, rốt cuộc nhiếp ảnh gia này đã nhìn thấy gì hôm ấy?

Đường Minh lại nói: “Tôi cũng tin đây là thật, anh trai tôi xưa nay chưa bao giờ chụp ảnh giả, có điều không biết lần này anh ấy chụp ở đâu, cả thấy mười mấy tấm không có tấm nào rõ ràng cả.”

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên hỏi: “Anh trai cậu bị chấn động tâm thần như thế, làm sao mà trở về được?”

Đường Minh đáp: “Tháng Sáu năm ngoái, đội tuần tra núi Khả Khả Tây Lý phát hiện ra anh ấy, nghe nói lúc đó, anh ấy đang chạy thực mạng, thần trí đã thất thường rồi, nếu không phải bị người trong đội bảo vệ ấn xuống đất, chắc anh ấy còn chạy tiếp nữa, đến khi hết hơi mà chết mất.

Nghe những người đó nói, anh trai tôi vừa ngã xuống liền hư thoát mà ngất xỉu, lúc tỉnh lại thì thần trí mơ hồ, cứ nói đi nói lại hai câu “Tên điên ở Mông Hà nói thật, cửa địa ngục. Đến rồi, bọn chúng đến rồi! Chạy mau!” chính là hai câu này, không biết là ý gì, về sau đội bảo vệ phát hiện ra chiếc xe jeep việt dã của anh tôi bị bỏ lại cách nơi tìm thấy anh ấy ba trăm ki lô mét, xăng trong xe cạn sạch.”

Trác Mộc Cường Ba lại ngẩn ra, nếu Đường Thọ bỏ xe lúc hết xăng mà chạy, tức là đã chạy bộ ba trăm cây số, vậy mà vẫn không chịu dừng lại, rốt cuộc anh ta đã nhìn thấy thứ gì mà biến thành như vậy? Nhưng trong lòng gã lại chủ yếu là mừng rỡ kích động, bởi vì hai câu nói người khác nghe không hiểu kia, gã lại hiểu được. Đột nhiên, gã nhớ đến một cái tên, vội vàng hỏi: “Độc hành hiệp? Anh trai cậu chính là Độc hành hiệp Đường Thọ?”

Đường Minh vẻ như muốn nói: “Cuối cùng thì ông cũng nhớ ra,” gật đầu công nhận. Đúng là Trác Mộc Cường Ba cuối cùng cũng nhớ ra, chẳng trách người này nom quen như vậy, thì ra là Độc hành hiệp Đường Thọ, một trong số ít người nổi tiếng hàng đầu trong nước. Cha anh ta là Đường Minh Huy, một trong ba ông trùm ngành sữa Trung Quốc, nhưng đã qua đời từ năm bốn mươi tuổi, để lại cho hai người con gia sản trên trăm triệu, con trai lớn Đường Thọ, không biết từ lúc nào đã thích du lịch mạo hiểm, khởi đầu là một mình vượt qua Đường Cổ Lạp Sơn, rồi một mình xuyên sa mạc Taklimakan, một mình lên đỉnh Chomolungma, một mình đi thuyền dọc Hoàng Hà, dọc Trường Giang, dọc sông Nhã Lỗ Tạng Bố, một mình bơi qua eo biển Bột Hải. Sau đó, anh ta bắt đầu phóng tầm mắt ra thế giới, những ngọn núi hiểm trở nhất, những dòng thác chảy siết nhất, những thung lũng đáng sợ nhất thế giới, anh ta đều đặt chân tới, phàm là nơi không người nào tới, anh ta đều muốn đi xem thử, mà còn đi một mình. Lần nào khi ai nấy đều cho rằng Đường Thọ đã cầm chắc cái chết, tuyệt đối không có hy vọng quay về, anh ta lại sừng sững trở lại với thế giới văn minh này.

Từng có người đặt câu hỏi, tại sao phải vậy? Anh ta nói, làm như vậy, chẳng vì cái gì khác, ngoài để chứng minh sự tồn tại của bản thân. Sở thích nhiếp ảnh của anh ta cũng nảy sinh từ những chuyến đi đơn độc đó, nhưng ảnh của anh ta đều không bán, rất nhiều tạp chí đã trả giá cao để xin đăng dù chỉ một tấm ảnh phong cảnh mà không được.

Trác Mộc Cường Ba mắt đỏ lừ, cuối cùng biện luận: “Thầy giáo, thầy nghĩ xem, ảnh từ tay một người như vậy, làm sao có thể là giả được?”

Phương Tân nói: “Xem ra quyết tâm của anh rất lớn đấy con trai. Anh đi đi, chúc anh thành công.” Nhưng nét mặt của ông rõ ràng đang nói, đây gần như là chuyện hoang đường.

Trác Mộc Cường Ba rất chán nản, gã không thể thuyết phục được thầy giáo của mình, không khác gì đã mất đi một trợ thủ quan trọng. Gã hậm hực thu hai tấm ảnh lại, nặng nề đi ra cửa đúng lúc dọm bước ra ngoài, chợt xoay ngoắt người lại, hỏi: “Thầy giáo, thầy còn nhớ, lần đầu tiên thầy giảng bài cho tôi không?”

Bài giảng của Phương Tân

Giáo sư Phương Tân vuốt vuốt mái tóc bạc, mừng tượng chuyện xưa, bưng tỉnh ngộ, phải rồi, tình hình hôm ấy, ông đã nhớ lại.

Trong hội trường sức chứa ba nghìn người, ngày đầu tiên lên lớp, chỉ có chưa đến năm mươi người, ngồi lác đác trong giảng đường, cả hội trường rộng lớn lộ rõ vẻ trống trải mà quá lặng lẽ.

Phương Tân không hề chú ý, sinh viên chọn học chuyên ngành này vốn rất ít, bọn họ căn bản không biết được giá trị và ý nghĩa của môn khoa học này, ông sửa sang lại tài liệu, mở đầu bằng giọng điệu hài hước đặc biệt của mình: “Hôm nay, những bạn cần đến đều đã đến rồi,” ông chỉ vào cậu học viên đang ngủ phía đối diện nói: “Những bạn không cần đến cũng đến rồi, đúng là đã vượt quá mức mong đợi của tôi. Tôi biết, tôi không được tuần tú hào hoa lắm, nghe nói hôm qua Mis Lăng dạy sinh vật, quý cô có vòng ba hơi khoa trương lên lớp, các bạn đã ngồi chật hết cả hội trường này.”

Không khí trong hội trường nhẹ đi phần nào, Phương Tân chuyển đề tài mới, nói: “Tôi biết, rất nhiều người cho rằng vấn đề tôi nghiên cứu quá đơn điệu, cũng quá đơn giản, nghiên cứu cái gì, chó ấy mà, chó có gì hay ho mà nghiên cứu? Khắp phố đều thấy, có lớn, có nhỏ, có sữa ‘oắc oắc’, có cắn người. Có bạn nào cảm thấy mình chẳng hiểu biết gì về chó, vẫn cần học thêm không?”

Bên dưới rì rầm nói chuyện, nhưng không người nào tự nhận mình không

hiểu biết gì về loài chó, Phương Tân mỉm cười, nói: “VẬY thì tốt, tôi sẽ kiểm tra, trước tiên là một câu đơn giản đã, ở đây có một số hình ảnh, xin mời cho tôi biết, tên tục của những con chó này.”

Một loạt mười mấy tấm ảnh được chiếu lên, không ngờ không ai nói được tên của những con chó đó, tất cả nhìn chó thì là chó, ai biết được chó gì là chó gì. Phương Tân nghĩ ngợi giây lát, rồi nói: “Vấn đề này có lẽ hơi chuyên ngành quá, chúng ta hỏi một câu đơn giản hơn vậy, theo các bạn, trên thế giới này giống chó nào là hung ác nhất?”

Không khí trong giảng đường lập tức ồn ào hẳn lên, người nói là chó béc giê, người nói là chó săn, chó đầu bò, chó Siberia, chó Eskimo, thứ gì cũng có. Phương Tân chú ý thấy, khi mọi người đang ồn ào bàn luận, ở giữa giảng đường có một người cao lớn, không nói tiếng nào, trên mặt nở một nụ cười khinh miệt, đó là lần đầu tiên Phương Tân chú ý đến Trác Mộc Cường Ba.

Giáo sư Phương Tân đợi mọi người nói ngót, mới đưa tấm ảnh Tạng ngao lên, một con thiết bao kim đầu sư tử thuần chủng, bên dưới lập tức có người reo lên: “Đây là sư tử!” Lúc đó, chó ngao còn chưa mấy được biết đến, người biết Tạng ngao lại càng ít đến tội nghiệp. Ông nói: “Đây, mới là giống chó hung mãnh nhất được thế giới công nhận, nó được gọi là ngao.” Ông quay người lại viết lên bảng đen một chữ ngao to tướng, kẻ đó nói: “Giống chó này sống ở vùng Thanh Tạng nước ta. Ở khúc quanh đầu tiên của Hoàng Hà có một địa danh là Hà Khúc, ngao ở Hà Khúc có hình thể ưu trội nhất, con ngao này, chính là một con ngao Hà Khúc hình thể tiêu chuẩn. Còn loại ngao hung mãnh nhất, trung thành bảo vệ chủ nhân nhất, sản sinh ở vùng phụ cận huyện Đạt Mã ở Tây Tạng, một điểm cao của cao nguyên, hoàn cảnh địa lý vô cùng khắc nghiệt. Có nhiều cách nói về ngao, có rất nhiều loại, theo giải thích trong Khang Hy đại từ điển, ngao: chó bốn thước là ngao, tính hung, hộ chủ, có thể đấu mãnh thú. Thông thường, loài chó hình thể cao lớn, hung hãn hiếu chiến, lại còn trung thành với chủ nhân, thì gọi là ngao. Đất Tạng người thưa mà mãnh thú nhiều, dân Tạng nuôi ngao để bảo vệ bầy dê, chống sói cao nguyên hung ác và giao hoát, vùng đó có câu, một ngao đấu ba sói, một con ngao tốt có thể một mình chống lại ba con sói ác.”

Giáo sư Phương Tân mở máy, bắt đầu thao thao bất tuyệt kể những chuyện liên quan đến chó ngao, đám sinh viên say sưa lắng nghe, không ngờ trên đời có lắm loài chó kỳ dị đến vậy, và nhiều huyền thoại về ngao đến vậy. Giữa lúc giáo sư đang hưng phấn, thì người cao lớn ngồi giữa lên tiếng: “Giáo sư là chuyên gia nghiên cứu chó, vậy tôi muốn hỏi, trong giống ngao,

lợi hại nhất là loài nào giáo sư biết không?”

Đám sinh viên sững lại, không ngờ chó ngao mà cũng phân đẳng cấp cao thấp, lợi hại hay không lợi hại. Phương Tân nhìn cậu sinh viên với ánh mắt khác, thật bất ngờ còn có sinh viên muốn kiểm tra thầy giáo nữa, đương nhiên ông không thể tỏ ra kém thế, lập tức trả lời: “Anh bạn hỏi rất hay, ngao cũng có phân giống loài, cũng có khác biệt về huyết thống, dựa trên những nghiên cứu đang có, ngao phân bố từ đất Tạng đến Đông Âu, Bắc Âu, theo thống kê sơ bộ hiện nay, có ba chủng năm loài mười một hệ lớn, trong đó, chó ngao có hình thể tương đối hoàn mỹ tôi vừa nói khi nãy rồi, là ngao Hà Khúc, còn loài ngao hiếu chiến nhất, mạnh mẽ nhất, có lẽ là ngao Đăng Hạng, nhưng nói chung huyết thống rất gần nhau, nên tốc độ, sức mạnh, bản năng chiến đấu, không khác nhau mấy. Nhưng ở đất Tạng, chỉ có ở đất Tạng, mới có chó ngao lợi hại hơn những nơi khác, đó không phải do trời sinh, mà do con người huấn luyện. Dân Tạng nói chín chó một ngao, chính là ý này đây.”

Nghe tới đây, đám sinh viên càng thêm hào hứng, nóng lòng muốn biết “chín chó một ngao” rốt cuộc là thế nào. Giáo sư Phương Tân nói: “Đó là một kiểu tuyển lựa cạnh tranh tàn khốc, để có được con ngao xuất sắc nhất, họ thường thả mười con ngao con sinh cùng năm xuống cái hồ sâu, không có thức ăn, hoặc có rất ít, chỉ đủ cho một con ăn thôi, mười con ngao này buộc phải trải qua một cuộc cạnh tranh tàn khốc, cuối cùng chỉ sống sót được một con, hoặc là nhờ giành được chút ít thức ăn đó, hoặc là nhờ ăn thịt đồng loại. Chúng ta đều biết, chó được thuần dưỡng từ sói, trong cơ thể còn lưu giữ không ít đặc tính của loài sói, mà trong họ nhà sói, có một quy tắc thế này, trong cùng một bầy, con sói sống là đồng loại, một khi chết đi, liền trở thành thức ăn, đặc biệt là ở những vùng giá lạnh, điều này lại càng thể hiện rõ, đàn sói Siberia sở dĩ hung hãn, mạnh mẽ, không gì không dám làm, chính vì bọn chúng có quan niệm sinh tồn đáng sợ như thế nên mới có thể sinh tồn tiến hoá trong môi trường tự nhiên tàn khốc.”

Con ngao duy nhất còn sót lại đó, chính là ngao của loài ngao mà người ta vẫn nói, vì nó có ý chí sinh tồn kiên cường nhất, sức sống ngoan cường nhất. Giáo sư Phương Tân tự nhận thấy mình nói đã có sức thuyết phục, thái độ say sưa lắng nghe đến ngơ ngẩn của đám sinh viên là minh chứng, nhưng ngẩng đầu lên nhìn, người cao lớn ngồi chính giữa vẫn nở một nụ cười khinh khinh, kiểu cười ấy, làm Phương Tân cảm thấy rất mất tự nhiên. Ông nghĩ ngợi giây lát, ồ, đúng rồi, còn một cách giải thích khác, là cách giải thích bí truyền của một vùng nào đó trên đất Tạng, cách nói này, thậm chí rất nhiều

người bản địa Tây Tạng cũng chưa từng nghe đến, ông lại nói tiếp: “Về ‘chín chó một ngao’, còn một cách giải thích khác đó là thần ngao thiên bẩm, cách giải thích này, lại càng thần bí, càng tàn khốc, càng xa xôi, cũng... càng cổ xưa. Tạng ngao cũng là chó, bọn chúng cũng giống như đa số các động vật có vú khác, mỗi lần mang thai có thể đẻ bốn đến sáu con, hiếm lắm mới được bảy, còn như một lứa tám con, thì phải nói là lông phượng vảy lân rồi. Nhưng nếu ngao mẹ một lần sinh chín con, thì ắt trong đó sẽ có một con ngao thần. Ngao mẹ nhiều nhất chỉ có tám đầu vú, có nghĩa là nhất định có một con không được bú sữa mẹ, rốt cuộc, giống như hoàn cảnh chín chó một ngao do con người tạo ra, lần này là thiên định, sẽ có một ngao ăn thịt cả tám anh em nó, rồi sau cũng ăn thịt cả con mẹ mà thành ngao của loài ngao. Truyền thuyết nói thứ ngao này khí chất cực kỳ mạnh mẽ, khi thành niên có thể săn cả gấu xám. Nó thể chỗ sói cao nguyên và hổ địa cực trên khắp vùng cao nguyên rộng lớn, trở thành mắt xích cuối cùng của chuỗi thức ăn. Nhưng truyền thuyết này, phạm vi lưu truyền không rộng, hơn nữa về cơ bản không có ai chứng thực, nên từ trước tới nay người ta chỉ xem như truyền thuyết. Nếu so sánh, thì cá nhân tôi tin vào cách giải thích chọn ngao từ chín chó trong hoàn cảnh nhân tạo hơn.”

Kể xong truyền thuyết này, giáo sư Phương Tân tưởng như đã được nhìn thấy nét mặt tán thưởng của sinh viên kia trước những hiểu biết của mình, nhưng tiếp theo, anh ta lại hỏi: “Vậy thưa giáo sư, lợi hại hơn cả chín chó một ngao là gì?”

“Ồ...” Giảng đường lập tức xôn xao, có người nói sinh viên này cứ rúc đầu vào ngõ cụt, truy hỏi đến tận cùng sao được, cũng có người nói gã này đầu óc dần ngốc không mở mang nổi, chỉ được cái to khỏe, nhưng hầu hết lấy làm kinh ngạc vì chỉ đọc chuyện chó ngao mà có lắm truyền thuyết và bí mật đến vậy. Ai nấy đều ngong ngóng xem giáo sư Phương Tân đối đáp thế nào.

Giáo sư Phương Tân lau mồ hôi trán, không ngờ sinh viên này lại hiểu biết về Tạng ngao sâu đến thế. Ông nhận ra anh chàng cao lớn ngồi ở giữa có khuôn mặt hồng đặc trưng của vùng cao nguyên, làn da thô ráp, đường nét góc cạnh, hoàn toàn đều lộ rõ góc gác là người đất Tạng cho dù không phải dân tộc Tạng thì cũng là một chàng trai cao nguyên chính cống sống trên cao nguyên đã lâu. Trước mặt dân Tạng kể chuyện Tạng ngao, gần như là múa búa trước cửa nhà Lỗ Ban, nhưng Phương Tân, dù sao cũng là giáo sư, không thể nào để mắt mặt với học trò được, hơn nữa đây lại còn là sinh viên mới lần đầu tiên vào lớp ông.

Giáo sư Phương Tân chỉnh lại cặp kính, mỗi lần chuẩn bị nghiêm túc sắp xếp một việc gì đó hay chìm vào suy tư, ông đều thích chỉnh lại kính mắt. Trong khoảnh khắc, đám sinh viên nín thở im phăng phắc, hồ như đang chuẩn bị xem hai đối thủ quyết đấu, không dám lên tiếng hay hỏi han gì sợ gây xáo trộn. Giáo sư Phương Tân mặt không đổi sắc, trước tiên ngược mắt nhìn lên trần nhà, rồi sau đó nhìn thẳng vào sinh viên to con kia, vẻ như không muốn tiết lộ, mãi sau cùng mới chậm chậm nói: “Không sai, lợi hại hơn cả chín chó một ngao, có địa vị cao quý nhất ở đất Tạng, gọi là... chiến ngao!”

Phương Tân vừa dứt lời, lập tức có sinh viên không nén được kêu lên khe khẽ. Ông lại tiếp tục: “Gọi là chiến ngao, nghe tên là biết nghĩa, là chó ngao dùng để chiến đấu. Địa vị của chiến ngao ở đất Tạng, tương tự như toạ kỵ của Bồ Tát trong thần thoại cổ Trung Quốc, thân phận tương đương với thánh tượng ở Thái Lan, con vật này, chỉ người địa vị tối cao ở đất Tạng mới được nuôi dưỡng, dân thường không thể có, cũng không dám có. Chiến ngao, thực tế chính là chín chó một ngao, tinh phẩm trải qua sự tuyển lựa khắt khe của ông trời hoặc con người, thêm vào kinh nghiệm của các cao thủ nuôi chó ngao nhiều đời, được huấn luyện thành thứ chó ngao có trí tuệ nhất, trung thành nhất, có khả năng tấn công và sức chiến đấu nhất. Tôi lấy ví dụ, chó béc giê, các bạn ít nhiều đều đã thấy qua, chó nghiệp vụ, mọi người cũng đều biết, hầu hết chó nghiệp vụ đều là chó béc giê, nhưng một con béc giê bình thường nhà nuôi mà đánh nhau với một con chó nghiệp vụ, cho dù hình thể, chiều cao không hơn kém nhiều, nhưng xác suất chó nghiệp vụ chiến thắng lại cao hơn rất nhiều. Bởi vì bọn chúng đã trải qua huấn luyện nghiêm khắc, biết cách tấn công thế nào mới là hiệu quả nhất. Kỳ thực, nói trắng ra, cũng giống như con người chúng ta thôi, đều là con người, nhưng lại có vận động viên là người bình thường, chẳng hạn bảo anh đi thi cử tạ với quán quân cử tạ, ba người như anh cũng không thể nâng được trọng lượng mà quán quân cử tạ nâng được. Nghe nói, sau khi trải qua tuyển lựa chín chó một ngao, đã tính của con vật cực kỳ ngoan cố, là một trong ba loài động vật khó thuần phục nhất trên thế giới, vì nó cuồng ngao, muốn khiến nó khuất phục, tuyệt đối là một chuyện không dễ. Nhưng, một khi huấn luyện chiến ngao thành công, sự thần phục của nó với chủ nhân so với chó ngao thông thường còn kiên trung gấp bội, thậm chí còn cảm động hơn cả chuyện tình của chúng ta nữa. Khi tôi khảo sát ở đất Tạng, từng có một chuyện thế này, thợ săn A Vượng Phổ Tài, từng là người chuyên huấn luyện chiến ngao cho thổ ty, sau giải phóng trở thành đội trưởng đội săn bắn Tây Tạng, ông ta có một con chiến ngao, gọi là Đa Cát. Năm tôi vào Tây Tạng khảo sát, lão A Vượng theo đội đi săn, dọc đường không ngờ đã bắt hạnh

gặp nạn, khi mọi người trong đội đưa thi thể lão về nhà, con Đa Cát vốn đang bị sợi xích sắt to bằng ngón tay khoá vào trụ đá, đột nhiên như lên cơn điên giật tung xích sắt, lúc ấy có sáu bảy thợ săn ưu tú, đều hoàn toàn bị khí thế ấy của nó làm cho sững sờ, ba người bị hất ngã ngay tại chỗ, những người khác không ai dám tiến lên. Nó hít hà mũi lão A Vượng, liếm trán lão, dường như nó cũng cảm nhận được từ thi thể băng lạnh ấy cái gì gọi là chết chóc. Đa Cát cứ như vậy, không cho bất kỳ ai lại gần A Vượng, nó đứng đó, như một bức tượng đá, nếu có ai định lại gần, nó sẽ lập tức xù lông bờm quanh cổ lên cảnh cáo. A Vượng được Đa Cát kéo tới cửa, rồi nó bắt đầu từ chối ăn bất cứ thứ gì, miệng cứ không ngừng phát ra tiếng rên ư ử đau thương, nó không biết cái chết là gì, nhưng nó vẫn không ngừng cố gắng, thử tìm cách đánh thức lão A Vượng dậy. Năm ngày năm đêm, thì người thợ săn dũng cảm nhất lại gần Đa Cát lần nữa, thì phát hiện ra nó đã chết từ lúc nào, vẫn ngồi chồm hổm bên cạnh lão A Vượng, đầu ngẩng cao nhìn trời. Tư thế đó của nó, nhiều năm nay, tôi vẫn không thể nào quên.” Nói tới đây, giáo sư Phương Tân có chút ghen ngạo, bên dưới cũng có không ít sinh viên ngân ngấn nước mắt.

Lúc này, chuông đã vang lên, giáo sư Phương Tân vung tay, thở ra một tiếng nặng nề, nói: “Vốn còn rất nhiều truyền thuyết về Tạng ngao, nhưng hôm nay thời gian đã hết, đành để lại cho mọi người một kết cục bi thương vậy, được rồi, nếu các bạn còn hứng thú, ngày mai lại đến đi.” Mọi người đều oán trách thời gian sao trôi đi quá nhanh, nhưng cũng đành ra về, tiết sau thầy giáo và các bạn học khác cần sử dụng đến giảng đường này.

Lúc các sinh viên đứng dậy, Phương Tân gọi anh chàng cao lớn đã đặt câu hỏi kia lại, hỏi: “Bạn học kia, đợi một lát, cậu tên là gì?”

Anh chàng to con đó ngẩng đầu, kiêu ngạo đáp: “Tôi tên Trác Mộc Cường Ba.”

Phương Tân gật đầu nói: “Ồ, là người Tạng, cậu ở vùng nào của Tây Tạng vậy?”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười nói: “Người Cổ Duy, làng Đạt Ngõa Nô Thố.”

Sắc mặt Phương Tân thoáng biến đổi, nói: “Chẳng trách, cậu lại hiểu rõ chó ngao đến vậy, thì ra là đến từ quê hương của ngao.” Cổ Duy nằm xa xôi hẻo lánh nhất trong đất Tạng, nhờ đó mới bảo tồn được những con chó ngao

thuần chủng hiếm hoi, nên gọi là quê hương của chó ngao, nhưng làng Đạt Ngoã Nô Thổ thì ngay cả ông cũng chưa từng nghe nói đến. Phải biết rằng, Tây Tạng rộng 1,202 triệu cây số vuông, nhưng dân số lại chỉ không đến ba triệu người, diện tích mỗi làng có khi còn lớn hơn một thành phố cấp địa phương. Trác Mộc Cường Ba thở ra, nói: “Nghiên cứu của giáo sư về chó ngao quả thực khiến tôi rất khâm phục, nhưng tôi vốn muốn hỏi xem, giáo sư Phương từng nghe đến truyền thuyết về Tử Kỳ Lân bao giờ chưa. Nhưng hình như giáo sư không biết thì phải.”

Phương Tân nhú sâu mày, cố gắng lục tìm trong ký ức, nhưng một chút ấn tượng cũng không có, ông rất tự tin về trí nhớ của mình, chỉ cần đã nghe qua, nhất định là có ấn tượng, nhưng ông không có, một chút ấn tượng cũng không có.

Truyền thuyết về Tử Kỳ Lân

Cuối cùng Phương Tân cúi đầu, đây là lần đầu tiên ông phải cúi đầu trước mặt sinh viên, nhưng trên cương vị là một học giả, ông rất vui lòng cúi đầu trước học thuật, đặc biệt là những vấn đề học thuật ông chưa từng tiếp xúc nhưng lại thuộc phạm vi nghiên cứu của ông. Ông điềm đạm nói: “Ồ, xem ra đúng là tôi không biết gì về chuyện này, có thời gian ăn cơm không? Cậu kể cho tôi chuyện Tử Kỳ Lân nhé? Nó là loại chó gì vậy? Cũng là một giống Tạng ngao hả? Theo tôi được biết, Tạng ngao không có màu tím đâu.”

Trác Mộc Cường Ba nhe răng cười: “Cám ơn giáo sư đã mời, chúng ta đi thôi.”

Vậy là, lúc ăn cơm, Trác Mộc Cường Ba kể cho giáo sư Phương Tân câu chuyện về Tử Kỳ Lân. Gã chậm rãi bắt đầu từ giáo lý: “Dân Tạng ban đầu vốn chưa được khai hoá, quen tính hoang dã, hiếu chiến, nhiều lần chiến tranh không ngừng chia cắt, đến khi Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân giáng thế, dùng giáo lý điểm hoá dân chúng, năm 629 sau Công nguyên, Tán Phổ đời thứ ba mươi ba kế vị, nhanh chóng tập trung quyền lực về trung ương, quét sạch bát hợp, thờ phụng giáo lý, thờ Phật kính Phật, thiện hoá chúng dân...”

Giáo sư Phương Tân ngắt lời: “Đợi chút đã, những gì anh nói tôi đều hiểu cả, Tán Phổ đời thứ ba mươi ba chính là Tạng Pháp vương Tùng Tán Can Bố, xây dựng vương triều Thổ Phồn, thống nhất và cát cứ đất Tạng, dùng Phật giáo dạy dân Tạng hướng thiện, nhưng, điều này có liên quan gì đến Tử Kỳ Lân mà anh nhắc tới chứ?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không không, tôi không muốn nói đến lịch sử Tây Tạng, tôi đang nói về một bộ kinh, vừa rồi chỉ là tôi dịch bộ kinh đó sang tiếng Hán hiện đại mà thôi, còn câu chuyện về Tử Kỳ Lân, cũng được ghi chép trong bộ kinh đó.”

Phương Tân gật đầu, ngầm đồng ý.

Trác Mộc Cường Ba giờ mới nói tiếp: “Năm 641 sau Công nguyên, đất Tạng xảy ra một chuyện kinh thiên động địa, tháng Giêng, công chúa Nepal là Xích Tôn sang đất Tạng, mang theo tượng vàng của Thích Ca Mâu Ni lúc tám tuổi, tháng Ba, công chúa Đại Đường là Văn Thành sang đất Tạng, mang theo tượng vàng của Thích Ca Mâu Ni lúc mười hai tuổi. Tạng Vương Tùng Tán Can Bố bắt đầu tôn thờ Phật pháp, từ đó Phật giáo Tạng bắt đầu có sự phát triển...” Trác Mộc Cường Ba dường như không giỏi phiên dịch lắm, mỗi lần nói được một đoạn đều phải dừng lại nghỉ ngơi.

Giáo sư Phương Tân hơi nôn nóng, lại ngắt lời lần nữa: “Anh không cần dịch, cứ đọc nguyên văn bộ kinh ra cũng được, tôi hiểu tiếng Tạng cổ và tiếng Tạng Phục địa. Các giáo hệ của Phật giáo Tạng như Hồng giáo, Hoa giáo, Bạch giáo, Hoàng giáo, Phục địa giáo, tôi đều có nghiên cứu qua rồi.”

Trác Mộc Cường Ba lộ vẻ mừng rỡ, nói: “Thì ra giáo sư từng nghiên cứu Tạng giáo, vậy tôi nói thẳng luôn. “Gã bắt đầu nói bằng thứ tiếng Tạng rất lưu loát: *“Nhất thời, như thị khai khai Đế Thích cung môn như thị Cao Lâu quảng môn, từng trung cử xuất tùy dục năng sinh viên mãn tứ bộ diệu quả, tức pháp, tài, dục, giải thoát...”*”

Giáo sư Phương Tân hiểu cả, đại ý của bộ kinh này là, Tùng Tán Can Bố thống nhất đất Tạng, sau khi kết thúc chiến tranh, bắt đầu hiệu triệu toàn dân thờ phụng Phật pháp, cũng chính vì nguyên nhân này, mới cưới công chúa của miền đất khởi nguồn Phật pháp, và công chúa của đế quốc tôn thờ Phật pháp đương thời. Về sau, Tùng Tán Can Bố thờ phụng tứ diệu pháp, bản thân ông trở thành Đại Pháp vương đầu tiên của đất Tạng, phái ra bốn người bảo vệ, lần lượt canh giữ bốn vùng xa nhất ở biên giới Tạng, đồng thời tuyên giảng Phật học với tứ phương. Bốn người bảo vệ này gọi là Pháp năng, thủ

hộ ở miền biên tái gian khổ, có địa vị rất cao trong đất Tạng, và luôn giữ mối liên hệ trực tiếp với Tạng Vương tối cao, vài năm một lần, các Tạng Vương lại truyền cho bốn Pháp năng các kinh sách, Tạng sử mà họ ghi chép được, lý do là các Pháp năng ở tận cùng miền biên viễn xa xôi, nếu có chiến tranh hay thay triều đổi đại, thì Đại thừa Phật pháp và lịch sử Tạng vẫn được gìn giữ. Tổ tiên của Trác Mộc Cường Ba, chính là một trong bốn vị Pháp năng đó, trấn giữ Cổ Duy nằm ở phía Nam, bộ kinh này chính là một bộ Tạng kinh hoàn chỉnh mà gia tộc còn bảo tồn được.

Trác Mộc Cường Ba kể lịch sử hết sức dài dòng của bộ kinh, nhưng nét mặt tuyệt nhiên không hề tỏ ra ngạo mạn, trước sau vẫn điềm tĩnh, ôn tồn, giáo sư Phương Tân hiểu gã kể ra như vậy không ngoài mục đích để ông tin vào tính chân thực của bộ kinh. Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba chậm rãi nói: “Đại Tạng Vương Lăng Đạt Mẫu, ham mê săn bắn, thích đuổi sói trên thảo nguyên hoang dã, kể vị, tuyên bố phế Phật, ép tăng phải cởi áo tu hành đi săn bắn, diệt Phật thủ, thiên đạo bất dung. Năm Công Hồng thứ năm, săn ở bãi phía Nam, mang hơn mười con chiến ngao, kỵ binh năm trăm người, cùng ba trăm tay cung nỏ. Đi về phía Đông trăm dặm, gặp mưa lớn, phó tướng Ba Tông nói phía Đông có mây không lành, không nên đi, Vương không nghe, tiếp tục đi. Đuổi một con dê, ngựa chạy quá nửa ngày, đi qua núi đồi đất bằng, rừng sâu trắng cỏ, chiến mã chợt dừng lại, cúi đầu hí lên, cỏ cây rung động, không biết là vật gì. Vương kinh hãi, ra lệnh thả ngao, nào ngờ, mười mấy chiến ngao đều phục xuống đất, mắt lộ vẻ sùng kính, dùng roi đánh đập cũng không tiến lên, chợt nghe một tiếng gầm khê, vang động núi rừng, chiến ngao vụt đứng dậy rồi hợp lại. Chiến mã tung vó hí vang, Vương rơi xuống đất, ra lệnh cung thủ bắn tên, cung thủ sợ, không dám kéo dây.”

Giáo sư Phương Tân nghe tới đây, trong lòng đã có không ít nghi hoặc, Tạng Vương Lăng Đạt Mẫu là vị Tạng Vương cuối cùng của Thổ Phồn, còn gọi là Lăng Đạt Mã. Vì Xích Tồ Đức Tán quá sùng bái Phật giáo, khiến rất nhiều đại thần bất mãn. Bọn họ ngầm ngầm bí mật sách động, lật đổ đương triều và thủ tiêu Phật giáo. Trước tiên họ mưu sát đại thần phụ trách tôn giáo Bát Xiển Bồ Bôi Cát Vĩnh Đan, sau lại hãm hại Tang Mã, người anh trai sùng tín Phật giáo của Xích Tồ Đức Tán, cuối cùng mưu sát cả Tân Phổ Xích Tồ Đức Tán, đề cử người anh trai không thích Phật pháp của Xích Tồ Đức Tán là Lăng Đạt Mã kế vị Tân Phổ Thổ Phồn. Truyền thuyết về Tạng Vương Lăng Đạt Mẫu, xưa nay rất nhiều, nhưng đại để đều nói Vương bị hoà thượng Phật giáo Mật tông La Long Bôi Cát Đa Kiệt hành thích, sau đó đất Tạng chìm vào một cuộc hỗn chiến dài cả trăm năm. Nghe nói Tạng Vương này ghét

nhất là Phật pháp, sao lại ghi chép lại câu chuyện của mình vào kinh Phật chứ? Mà các truyền thuyết sau khi Đại Tạng Vương qua đời đều mang một ít sắc thái thần thoại, từ điểm này mà xét, ý nghĩa chân thực của bộ kinh kia có lẽ không hề chân thực như Trác Mộc Cường Ba đã nói.

Giáo sư Phương Tân còn đang suy tư, Trác Mộc Cường Ba đã nói tiếp: “Vương cả giận, đích thân cầm cung, vận lực bắn vào rừng. Lúc này, tiếng gầm như sấm, trời đất biến sắc, một vật xò ra, thân to như ngựa, khắp mình một màu tử kim, đầu như cái đầu, mắt như chuông đồng, bốn chân như bốn cột. Trong khoảnh khắc, người nghiêng ngựa ngã, chiến ngao rạp xuống rên rỉ, thần thái cung kính. Phó tướng Ba Tông kêu lên: “Tử kim báo nhãn thú!” Con thú này toàn thân màu tía, mắt ẩn kim quang, chân đạp mây lạnh, duy chỉ có cái đuôi là giống chó, đối mặt với Vương, Vương không dám nhìn, kêu lớn ‘chó thần’, vứt bỏ cung, tất cả binh sĩ đều quỳ rạp xuống bái, không người nào không xưng thần. Ba khấu đầu, chín bái lạy, thú đã biến mất. Bỏ săn về, Vương bệnh không dậy nổi, nói con thú ban ngày vừa thấy chính là Tử Kỳ Lân, bạo bệnh mấy chục ngày, lòng lo sợ vô cùng. Vương truyền thủ hạ đến nói: “Tử Kỳ Lân, thần thú dưới Phật toạ, lần này giáng lâm, là để trách cứ những gì ta làm, phải hướng thiện hướng tâm Phật, mới có thể giải ưu.” Mấy ngày sau, Vương trở lại Đại Chiêu tự, bị hành thích trước bia.”

Giáo sư Phương Tân vẫn còn nhớ, lúc ấy mình đã đưa ra mấy điểm nghi vấn, đồng thời sau này cũng nhiều lần tranh luận về tính chân thực của truyền thuyết, nhưng lần nào Trác Mộc Cường Ba cũng không có ý kiến, đối với gã, tranh luận về tính chân thực của Tử Kỳ Lân chẳng khác gì tranh luận xem có phải khủng long đã tồn tại hay không vậy, là một chuyện hoàn toàn không có ý nghĩa. Phương Tân đương nhiên phải truy vấn xem cách nói này của gã từ đâu ra, lý do của Trác Mộc Cường Ba cũng rất đơn giản, trong làng của gã, có người đã thấy Tử Kỳ Lân, hơn nữa, cứ cách mấy trăm năm, thế nào cũng có một hai vị trí giả sẽ thấy được Tử Kỳ Lân hiển linh, bọn họ từ nhỏ đã nghe chuyện Tử Kỳ Lân mà lớn lên, đó là toạ kỵ của Quán Thế Âm Bồ Tát, cùng hạ phàm với Quán Thế Âm, hơn nữa còn luôn ở vùng không người sinh sống trên đất Tây Tạng, mỗi khi con người mắc nạn, có khó khăn cần đến sự giúp đỡ, những người thành tâm và nhất tâm hướng thiện, sẽ nhận được sự giúp đỡ của Tử Kỳ Lân.

Sau đó, Trác Mộc Cường Ba có hỏi giáo sư Phương Tân liệu đây có phải là một dị chủng hiếm gặp trong Tạng ngao hay không, nhưng bị giáo sư phủ nhận, vì hình thể lớn như vậy, đặc trưng cơ thể điển hình như vậy, nếu có tồn tại thật sự, với sức mạnh của khoa học kỹ thuật hiện nay, đáng lẽ phải

được phát hiện ra từ lâu rồi mới đúng, hơn nữa, còn phải được ghi chép lại trong hồ sơ từ lâu. Nhưng sự thực là, truyền thuyết về Tử Kỳ Lân, ngoại trừ người dân trong làng Trác Mộc Cường Ba đòi đòi truyền miệng cho nhau ra, không tìm thấy bất cứ ghi chép nào liên quan đến Tử Kỳ Lân nữa, cũng không có ai phát hiện ra tông tích của Tử Kỳ Lân cả. Nghiên cứu sâu hơn, Trác Mộc Cường Ba lại nói với Phương Tân, không rõ Tử Kỳ Lân và lý thuyết mới nhất “Di truyền cách đời” của ông có liên quan không.

Di truyền cách đời là chỉ một số đặc tính nào đó trong cơ thể động vật, không biểu hiện ở thế hệ tiếp sau đó, mà cách mấy đời, hoặc đến mấy chục đời mới biểu hiện ra ngoài, điều này có di truyền học làm căn cứ, gien lặn kết hợp với gien trội, ban đầu biểu hiện dưới dạng lặn, cũng có nghĩa là nhìn bên ngoài không thấy bất cứ vấn đề gì, cho đến khi gặp phải một gien lặn khác, kết hợp với nhau, cuối cùng mới biến thành gien trội mà biểu hiện ra đặc tính của gien, có mặt tốt, cũng có mặt xấu. Lý thuyết về di truyền cách đời của giáo sư Phương Tân chính là giả thiết có một loài vật nào đó, nếu gien trong cơ thể nó có được tổ hợp ưu tú nhất thì nó sẽ tiến hoá như thế nào, mà trên thực tế, tuy rằng tỷ lệ của kiểu tổ hợp này nhỏ đến gần như bằng không, nhưng khẳng định là có tồn tại. Bọn họ nghiên cứu động vật họ chó, nên lý thuyết di truyền cách đời ấy đương nhiên cũng áp dụng với loài chó.

Trác Mộc Cường Ba phân tích thế này: “Ngao sinh sôi ở vùng cao nguyên, vì vậy chỉ ở cao nguyên mới có thể sản sinh ra thứ chó ngao thuần chủng nhất; nó cần thích ứng với cao nguyên để sinh tồn, vì vậy khả năng hấp thu và sử dụng ô xy của cơ thể cần phải cao hơn các loài chó thông thường. Kết luận này cơ bản ý nói tốc độ lưu chuyển của máu tăng cao, tốc độ vận chuyển ô xy nhanh lên, nhưng vì môi trường cao nguyên luôn có mức dưỡng khí thấp, nên nhìn bề ngoài của nó đã thấy rõ huyết quản thiếu dưỡng khí, mà ai cũng biết, thiếu dưỡng khí sẽ biểu hiện ra ngoài, chính là sinh màu tím sẫm, cho nên mới có một màu tím đặc biệt. Để thích ứng với hoàn cảnh địa lý đặc thù trên cao nguyên, chân cần phải to mà có lực, những nếp nhăn trên cổ, là để khi kẻ thù cắn cổ nó, nó có thể quay ngược lại cắn kẻ thù, mắt tròn to, có thể mở rộng khả năng tiếp nhận ánh sáng, ở vùng cao nguyên mờ mịt hơi mù này, tiếp nhận nhiều ánh sáng tức là nhìn xa hơn, mũi ngắn hơn các loài chó khác, lỗ mũi to hơn, làm các tế bào khứu giác phân bố đều hơn, để phân biệt mùi vị tinh tế hơn, những đường cong trên cơ thể là để đạt tới tốc độ cao trong thời gian ngắn nhất mà tốn ít năng lượng nhất.”

Về mặt lý thuyết, Trác Mộc Cường Ba nêu lên một phỏng đoán táo bạo,

nhưng không được giáo sư Phương Tân chấp nhận: nếu không tận mắt nhìn thấy, giáo sư không đời nào tin. Đây cũng là điểm khác biệt giữa ông và Trác Mộc Cường Ba khi lần đầu nhìn thấy hai tấm ảnh, ông nhận định đó là giả, còn gã, lại kích động vô cùng.

Giáo sư Phương Tân cúi đầu suy tư, ông không ngờ Trác Mộc Cường Ba lại kết hợp hai tấm ảnh này với truyền thuyết Tử Kỳ Lân ở quê gã. Nhưng, nếu như... nếu như hai tấm ảnh này là thật, cái bóng đó rốt cuộc có phải Tử Kỳ Lân không? Lần thứ hai Phương Tân cảm thấy tim mình đập dồn, tựa như lúc mới nhận được lời mời của chủ tịch hội nghị Matthew Liya vậy, không, lần này còn mạnh mẽ hơn nữa. Lần đầu tiên trong đời, giáo sư Phương Tân cảm thấy hoài nghi với kiến thức chuyên ngành của mình.

Trác Mộc Cường Ba thấy giáo sư Phương Tân có vẻ dao động, bèn lập tức chớp lấy cơ hội, cao giọng nói: “Thầy giáo, cùng đi đi. Thầy cả đời nghiên cứu động vật họ chó là vì cái gì chứ? Chúng tôi không tiếp sức lực tuyên truyền về chó ngao với mọi người là vì cái gì chứ? Từ trước đến nay, tôi luôn tin rằng, duyên mệnh của mình gắn chặt với chó ngao, bọn chúng kiên nghị, ngoan cường, trung thành, chúng là tín ngưỡng của tôi. Tìm kiếm con ngao hoàn mỹ nhất, mạnh mẽ nhất, chính là sứ mệnh của cuộc đời tôi. Thầy giáo, tôi cần thầy giúp đỡ.”

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

Chương 2

TRUYỀN THUYẾT TỬ KỲ LÂN

Giáo sư Phương Tân kích động nói: “Cường Ba à, Cường Ba thiếu gia của tôi ời! Hình như anh vẫn chưa hiểu, người điên đó nói đến, không chỉ là một con Tử Kỳ Lân thôi đâu. Nếu tất cả đều đúng như trong kinh thư ghi chép thì phía trước chúng ta là cả một kho tàng văn hoá lịch sử đấy....”

Chuyến đi Mông Hà

Giáo sư Phương Tân trầm ngâm hồi lâu, đến lúc có vẻ như đã hạ quyết tâm rất lớn mới ngẩng đầu lên, gọi vọng vào trong phòng bằng tiếng Anh: “Marie!” Bên trong có người dạ một tiếng, giáo sư liền dặn dò: “Thay tôi liên lạc với giáo sư Gugerell, nói với ông ấy, hội nghị Matthew Liya năm nay, e rằng tôi không thể tham dự được, tôi vô cùng xin lỗi. Nhớ là nói sao cho uyển chuyển một chút.”

Trác Mộc Cường Ba cảm kích không biết nói sao, chỉ hết sức nắm chặt lấy tay giáo sư Phương Tân, lắp bắp: “Thầy giáo... thầy giáo...”

Marie, cô giúp việc người Philippines của giáo sư Phương Tân, nghe chưa dứt lời đã lao vội ra, nhìn ông với ánh mắt quá sùng sốt, hỏi: “Giáo sư! Vừa rồi ông nói gì vậy? Tôi nghĩ, chắc là tôi nghe lầm rồi. Ông nói, ông không đi Đức nữa sao?”

Giáo sư Phương Tân gật đầu khẳng định, Marie nhắc lại: “Giáo sư, giáo sư Phương! Ông thật không tới hội nghị đó nữa sao? Nhưng đó là hội nghị ông luôn muốn tham gia mà!”
Phương Tân thở dài, nở nụ cười hoà nhã với Marie, khẽ vỗ vai cô, nói: “Đi đi, Marie, danh bạ ở dưới giá đèn bên trái bàn sách.”

Marie ôm một bụng nghi hoặc, hậm hực quay đi, trong lòng thầm nhủ: “Điên rồi, nhất định là giáo sư điên rồi. Lặng lẽ nghiên cứu cả một đời, ai lại bỏ cả giải thưởng cao nhất có thể chứng minh giá trị của mình chứ? Rốt cuộc là vì cái gì?” Cô lại nghĩ: “Cái gã cao lớn kia chắc chắn là ma quỷ hiện hình!”

Giáo sư Phương Tân vừa xoay người lại đã bị Trác Mộc Cường Ba ôm chặt cứng, gã không còn cách nào biểu đạt tâm trạng của mình lúc này nữa, miệng hét vang: “Thầy giáo, thầy là người tốt nhất của tôi! Tốt nhất!”

Giáo sư vất vả nói: “Đủ rồi, Cường Ba! Đủ rồi, tôi nghệt thở quá. Chúng ta còn nhiều vấn đề chưa giải quyết, giờ phải xem lại hai tấm ảnh đã!”

Trác Mộc Cường Ba nắm chặt tay giáo sư nói: “Không cần đâu, thầy giáo. Xe ở dưới nhà, chúng ta lên xe rồi nói tiếp. Máy bay sẽ cất cánh sau hai tiếng nữa.”

Phương Tân chỉ tay vào Trác Mộc Cường Ba, mỉm cười nói: “Thì ra tên tiểu tử nhà anh đã có âm mưu từ trước rồi. Nhưng mà ít nhất cũng để tôi lấy mấy bộ quần áo đã chứ?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu nói: “Không cần chuẩn bị đâu, áo dạ lần trước thầy để lại ở Tây Tạng tôi mang tới rồi, còn ba bộ áo cổ đứng Trung Hoa với cả ngày vớ cũng đã đủ. Chỉ còn một vấn đề, thầy có cần mang máy đo hay thiết bị gì không?”

Phương Tân cười ha hả, nói: “Vậy thì đơn giản, tôi chỉ cần mang máy tính xách tay là được.”

Giáo sư vừa dứt lời, Trác Mộc Cường Ba đã một tay xách va li bảo hiểm, một tay xách máy tính đi ra trước. Gã đứng ở cửa, hai tay đều bận, nhưng vẫn lễ độ ra hiệu mời thầy đi trước. Giáo sư Phương Tân chỉ biết cười cười, cái gã cố chấp người Tạng này cũng chính là học trò giỏi nhất mà ông đào tạo được.

Trên chiếc xe Benz dòng thương mại nổi dài, Trác Mộc Cường Ba lại mở trap kính ra, Phương Tân nhìn hai tấm ảnh, nói: “Vấn đề đầu tiên, đầu mối của chúng ta ít quá, thứ duy nhất có thể cho chúng ta một chỉ dẫn, chỉ có hai tấm ảnh này, hơn nữa...” Ông liếc mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, nghiêm túc nói, “đến giờ tôi vẫn chưa thể khẳng định chúng là thật.”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười: “Thầy giáo không cần lo lắng. Sau khi nghe Đường Minh kể chuyện, tôi đã lập tức liên hệ với bạn bè ở biên giới Tạng, cử bọn họ đến Mông Hà điều tra, ở đó quả thực có một người đàn ông trung niên quần áo rách rưới, cử chỉ điên rồ. Nghe nói, ông ta đến Mông Hà đã gần một năm, ban ngày nửa ăn xin nửa nhặt nhạnh kiếm sống, ban đêm thì chui rúc vào một căn nhà hoang. Dựa vào ngày tháng trên tấm ảnh, Đường Thọ đã đến đó hồi tháng Năm, mà Mông Hà lại là một địa phương nhỏ, người ta thừa thớt, nếu không có gì bất ngờ, người điên kia chính là kẻ điên ở Mông Hà mà Đường Thọ nhắc đến. Đường Thọ có thể thăm dò tin tức từ miệng anh ta, lẽ nào chúng ta lại không thể?”

Giáo sư Phương Tân nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt hứng thú, cười cười bảo: “Xem ra, anh sớm đã chuẩn bị xong, chỉ đợi thuyết phục được tôi là đi luôn đây!” Trác Mộc Cường Ba nhoẻn miệng cười thật thà, Phương Tân chớp mắt rồi lắc đầu: “Chưa được, vẫn còn những điểm chưa ổn. Một số chỗ rất quan trọng, thứ nhất, chưa xác định được người điên kia có phải người mà Đường Thộ nhắc tới hay không; thứ hai, cho dù đúng là vậy, nhưng y bị điên, đầu óc ngây dại, cho dù có tìm ra được, cũng chưa chắc y đã nói lại những điều đã nói với Đường Thộ, hơn nữa, chúng ta vẫn còn chưa biết, Đường Thộ đã gặp y trong tình huống nào, bằng cách nào, là cố ý đi tìm, hay là tình cờ gặp? Nếu là cố ý đi tìm thì trước đó anh ta đã biết được chuyện gì? Chúng ta hoàn toàn không hay biết. Nếu không chuẩn bị kỹ càng hơn, chuyến đi Mông Hà này chỉ e là uổng công thôi.”

Trác Mộc Cường Ba chau mày nghĩ bụng thầy giáo nói rất phải, bèn hỏi lại: “Vậy, vậy chúng ta còn có cách nào khác không? Hay là tôi bay sang Mỹ một chuyến nữa?”

“Không!” Phương Tân xua tay, “nếu bệnh tình Đường Thộ không chuyển biến gì, đi lần nữa phí công, chẳng phải anh vẫn giữ liên lạc với Đường Minh sao? Gọi một cú điện thoại là biết ngay.”

Trác Mộc Cường Ba vội lấy di động ra hỏi han một hồi rồi gác máy, sắc mặt càng nặng trĩu, lắc đầu thốt lên: “Tình hình không chuyển biến. Giờ phải làm sao đây?”

Phương Tân thở dài, bật máy tính xách tay lên, nói: “Lúc này phải nhờ đến bạn bè thôi. Tôi sẽ gửi mấy bức ảnh cho người bạn ở Cục Khí tượng Bắc Kinh.”

Trác Mộc Cường Ba thắc mắc: “Cục Khí tượng Bắc Kinh?”

Phương Tân chỉ vào tấm ảnh, giảng giải một cách am hiểu: “Nhìn tấm ảnh này xem, những cây cối mờ mờ ở đây có thể là manh mối, trước hết là *tuyết tùng*, *ma hoàng*, *mỹ hoa thảo*, ở gần vị trí người chụp ấy nhé, cây tuyết tùng này sinh trưởng ở độ cao từ ba đến bốn nghìn mét, các vùng như Cửu Trĩ, Tuân Hoà ở Thanh Hải đều có, hỉ dương pha, ma hoàng lùn, sinh trưởng ở độ cao khoảng hai đến bốn nghìn sáu trăm mét, có thể bắt gặp ở nhiều nơi trên cao nguyên Thanh Tạng. Hỉ dương pha sinh trưởng ở khe nham thạch, cát sỏi, đất ven rừng; mỹ hoa thảo lại càng nhiều hơn, đồng cỏ, sườn núi đều mọc vô số. Từ đây có thể suy ra người chụp quay mặt về hướng nắng, Tây

Tặng Thanh Hải đều nằm về phía Tây, ngày tháng trong ảnh đề tháng Năm, hôm thứ ba sau Hạ chí, mặt trời mọc ở đằng Đông, đi qua phụ cận chí tuyến Bắc, dựa vào bóng nắng, đặt giả thiết cây tuyết tùng này mọc thẳng, theo độ nghiêng của cái bóng có thể tính góc cao độ của mặt trời, so sánh phân tích góc cao độ của mặt trời ở chí tuyến Bắc có thể suy ra vĩ độ tương đối, loại máy ảnh kỹ thuật số này hầu hết đều cài đặt giờ Bắc Kinh, có nghĩa là năm giờ mười hai phút chiều giờ Bắc Kinh, chúng ta đã biết được phạm vi độ cao so với mặt nước biển, cũng có thể dựa vào độ nghiêng của bóng, đối chiếu với độ nghiêng ở Bắc Kinh cùng thời gian đó, là có thể suy đoán ra phạm vi kinh độ. Như vậy là, ít nhất chúng ta cũng có được một phạm vi kinh vĩ đại khái, không đến nỗi mèo mù bắt chuột.”

Tín hiệu truyền tới, Phương Tân gõ máy tính, nói: “Được rồi, bọn họ ở Bắc Kinh so sánh bóng nắng, gửi hình ảnh cho chúng ta luôn đây rồi.” Trác Mộc Cường Ba ghé nhìn, chỉ thấy trên bản đồ thế giới giữa màn hình vi tính, một vùng dài hẹp nằm dọc có đánh dấu, màu vàng cam nổi bật lên, phần giữa có nhiều chỗ trống, theo đối chiếu số liệu trong máy tính với tấm ảnh của họ, khu vực này có phần trên ở khoảng 90.2 đến 104.5 kinh độ Đông, phần dưới từ 86.5 đến 91.5 kinh độ Đông; phạm vi vĩ độ từ 26 đến 37 vĩ độ Bắc... Trác Mộc Cường Ba mừng rỡ nói: “Chính là trong phạm vi này à? Tốt quá rồi, không ngờ Cục Khí tượng còn có công năng này nữa.”

Phương Tân thoáng nhìn đã lại nhắm mắt lắc đầu: “Ồ, phạm vi này rộng quá, ui dà... anh xem, dài uốn lượn ngoằn ngoèo này, bắt đầu từ Thanh Hải, xuyên Khả Khả Tây Lý hoang vu, phần đuôi lại vắt ngang dãy Himalaya, vươn ra nước ngoài, sang tận Nepal, Sikkim (1), Bhutan. Ở giữa còn có những chỗ màu sắc đồng nhất chính là mấy ngọn núi cao trong dãy Himalaya, tính cả ngọn Chomolungma nữa, phạm vi lớn như vậy, anh làm sao tìm được, kinh độ đánh dấu còn không tề, nhưng vĩ độ vì chịu ảnh hưởng của núi cao, thực ra không thể chính xác mười mươi. Xem ra tôi còn phải liên hệ với bạn bè bên Cục Địa chất nữa.” Nói đoạn, ông lại truyền ảnh đi. Sau đó nói tiếp: “Đất Tặng là vùng có cấu tạo địa chất và địa mạo phong phú nhất thế giới, anh thực đã hiểu hết quê hương mình chưa?”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người, ngoại trừ chó ra, gã chẳng thấy Tây Tặng có gì đặc biệt, Phương Tân nói với gã như đang giảng bài cho sinh viên: “Dãy núi Himalaya trải dài từ Tây Bắc đến Đông Nam, vòng cung hướng xuống phía Nam ở rìa cao nguyên Thanh Tặng, tiếp giáp với Ấn Độ, Nepal và Bhutan, trông xuống sông Hằng và bình nguyên Assam của tiểu đại lục Ấn Độ. Núi Côn Luân, núi A Nhĩ Kim và núi Kỳ Liên ở rìa Bắc cao nguyên

có độ cao từ bốn đến năm nghìn mét nối liền với bồn địa Tarim trên vùng hoang mạc khô cằn ở Trung Á và hành lang Hà Tây. Miền Tây có địa thế cao hãn là dãy núi Ca Thích Côn Luân và cao nguyên Pamirs, tiếp giáp với khu vực Kashmir, Afghanistan và Liên Xô cũ ở khu vực Tây Himalaya. Phía Đông Nam cao nguyên là dãy núi cắt ngang nối liền Miến Điện và cao nguyên Văn Nam của nước ta, đồng thời sát với “đất nhà trời” bồn địa Tứ Xuyên có khí hậu á nhiệt đới ẩm thấp, biên giới này bị những đường đứt gãy của núi Ngọc Long, núi Long Môn khổng lồ, giáp với sườn Nam và sườn Đông của núi tuyết Ha Ba, núi Đại Tuyết, núi Giáp Kim, núi Cùng Lai và núi Mân. Đây là một vùng đất cực kỳ rộng lớn và thiêng liêng, là cực thứ ba của thế giới đó!” Nói tới đây, trong mắt ông hiện lên vẻ sùng kính, giáo sư Phương Tân đã bảy lần tới Tây Tạng, không chỉ vì chó ngao, mà còn vì núi ở đó, con người ở đó, trời xanh mây trắng ở đó; chỉ có đứng trên vùng đất Tạng rộng lớn, cảm nhận cơn gió nhẹ mát dịu, mới hiểu thì ra người ta có thể gần với thần linh đến thế, cảm giác sùng bái thần linh từ thời viễn cổ chợt thăng hoa tự đáy lòng.

Chiếc xe lao đi vùn vụt, tâm trạng Trác Mộc Cường Ba vừa nôn nóng vừa kích động, gã biết, bạn bè của giáo sư đều là chuyên gia đẳng cấp thế giới trong các lĩnh vực, kết luận của bọn họ có độ chính xác cao, những người làm công tác nghiên cứu thông thường không thể bì kịp, nếu không phải có giáo sư tham gia, lần hành động này có thể đúng như giáo sư đã nói, còn chưa xuất phát đã chết yểu. Đây cũng chính là nguyên nhân khiến gã quyết mời cho được giáo sư tham gia.

Dữ liệu lại truyền về, phân tích trên máy tính cho thấy: “Theo phân bố thảm thực vật cao nguyên trong tấm ảnh thì đây chắc chắn là cao nguyên ở đất Tạng không sai, tảng đá bên trên có dấu xâm thực của băng, mặt đất xung quanh có địa mạo điển hình của sông băng kỷ thứ tư, chóp núi đóng băng xa xa chứng tỏ độ cao so với mực nước biển ở đây ít nhất phải trên bảy nghìn mét. Vì xung quanh có cả thực vật ẩm ướt và thực vật chịu rét, chịu hạn cùng sinh tồn, dựa vào biên độ chiếu xạ của mặt trời lúc đó và độ rợp của thảm thực vật dễ nhận thấy, chúng rất có thể chịu ảnh hưởng của luồng khí lưu Tây Phong. Tổng hợp lại, miền đất trên tấm ảnh có thể thuộc Trung bộ dãy Himalaya, hướng về phía Đông Nam, nhiều khả năng lần qua biên giới quốc gia.” Khu màu cam trên tấm hình Cục Khí tượng gửi đến, lại có một mảng nhỏ được tô bằng màu đỏ sậm, từ phía Bắc Chomolungma vạch đến biên giới Sikkim và Nepal. Phương Tân nắm tay lại, không nén nổi kích động: “Tốt quá rồi!”

Chỉ thấy chuyên gia bên kia gõ một hàng chữ đèn cầy: “Lão Phương, lại vào Tây Tạng bắt chó hả?”

Nghe nói lần trước anh tới đó, bị rét cho cóng người mới trở về. Tôi vẫn định tới Thượng Hải thăm anh, xem có phải là thật không.”

Giáo sư Phương Tân cười cười trả lời: “Ngón tay ngón chân rụng hết cả rồi, ông anh...” Lúc này, máy bay đã hiện lên xa xa trước mắt.

Ông tắt máy tính, lẩm bẩm nói: “Vào đất Tạng thì không dùng mạng không dây được nữa rồi, chỉ là trong máy tính có rất nhiều tư liệu có ích. Đúng rồi, máy bay bay tới Thành Đô trước hả?”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười nói: “Không, chúng ta bay thẳng tới Lhasa.”

“Ừa?” Phương Tân nghi hoặc nói: “Hình như giờ này không có chuyến bay thẳng tới Lhasa mà?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Bởi vì chúng ta cần đi Lhasa, nên có chuyến bay thẳng rồi.”

Vào sân bay, Phương Tân không khỏi đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, hít vào một hơi nói: “Anh thuê cả một cái máy bay riêng hả!”

(1) Sikkim: một bang ở Ấn Độ, nằm giữa Nepal và Bhutan, sát biên giới Tây Tạng.

Người điên thứ hai

Hai người lên máy bay, từ Thượng Hải bay về phía Tây, hướng đến cao nguyên thiêng Tây Tạng.

Trên đường, giáo sư Phương Tân không ngừng trách móc Trác Mộc Cường Ba là người lãng phí, hai người thuê cả một cái máy bay riêng, kỳ thực đợi một hai ngày, hoặc chuyển máy bay ở Thành Đô cũng hoàn toàn có thể được, nhưng Trác Mộc Cường Ba không đợi thêm được một giây một phút nào nữa, gã chỉ hận không thể lập tức có mặt tại Mông Hà, tìm kiếm người điên kỳ quái kia mà hỏi cho rõ ngọn ngành.

Máy bay đã ở trên bầu trời cao nguyên Thanh Tạng, nhìn qua cửa sổ khoang hành khách, chỉ thấy dưới làn mây trắng là núi xanh trải dài, tuy đã gần cuối thu, nhưng cao nguyên vẫn giữ được màu xanh đặc hữu của nó.

Cảnh đẹp trước mắt như bất tận, máy bay đã vượt qua núi non. Lúc hạ cánh xuống Lhasa, không ngờ lại có chút rắc rối, do Lhasa có sương mù, tầm nhìn cực thấp, máy bay không tài nào hạ cánh xuống sân bay, mà nhiên liệu cũng gần cạn kiệt, đến cả xăng để chuyển hướng đi sân bay Gonggar cũng không đủ. Sau khi xin ý kiến đài chỉ huy, họ liên hệ thẳng với một sân bay quân sự gần đó, lúc này, cũng chỉ có thể hạ cánh khẩn cấp ở đó mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba hơi cuống, nói: “Nhưng, xe của công ty tôi đang đợi ở sân bay, giờ sương mù mịt đường sá, e là chúng ta phải đi bộ tới Lhasa mất, ôi, đều tại tôi cả, trước đó lại không nghĩ đến chuyện này.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Không sao, lần trước có lý do đặc biệt, chúng tôi cũng bắt buộc phải hạ cánh xuống sân bay quân sự này, có một tay chỉ huy rất hữu hảo còn sắp xếp xe đưa chúng tôi đến đại bản doanh của đoàn khảo sát khoa học, lần này chắc cũng có thể nhờ anh ta giúp đỡ, xem xem họ có xe nào rảnh không. Máy bay này có gọi điện thoại được không?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ừm, có thể gọi bằng vô tuyến.”

Sư đoàn trưởng Ban Giác Thứ Nhân, là người Tạng bản địa, cao lớn to khỏe như trâu như ngựa, mặt vuông miệng rộng, dưới hai hàng lông mày đậm là đôi mắt dữ tợn. Ban Giác Thứ Nhân vừa ăn cơm tối, một binh sĩ chạy vào báo cáo, cấp trên gọi điện xuống, nói sân bay Lhasa có sương mù, một chiếc máy bay riêng sắp hết nhiên liệu chuẩn bị hạ cánh khẩn cấp ở sân bay chúng ta, người xuống máy bay sẽ đi thẳng tới Mông Hà, hy vọng có thể kiếm được một chiếc xe.

Ban Giác Thứ Nhân xoa xoa cái bụng hơi phồng lên, hỏi: “Ồ, không khí lạnh đang xuống phía Nam, chẳng mấy nữa là sương mù cũng lan tới chỗ chúng ta đây thôi, công tác chuẩn bị phòng chống sương mù bên sân bay thế nào rồi? Bao giờ thì máy bay tới?”

Người lính kia đáp: “Chắc khoảng mười phút nữa.”

“Là ai vậy?”

“Một vị là giáo sư Phương Tân ở Thượng Hải, còn một vị là thương nhân người Tạng, gọi là... Trác... Trác... gì đó.”

Ban Giác Thứ Nhân nói với sĩ quan trẻ tuổi bên cạnh: “Tiểu Trương, cậu và Tiểu Hoàng cùng ra sân bay xem sao, dù sao họ cũng là khách phương xa tới, từ Thượng Hải bay thẳng đến Lhasa, đi gấp như vậy, liệu có chuyện gì rất quan trọng không nhỉ?”

Tiểu Trương là thuộc hạ của Ban Giác Thứ Nhân, tên Trương Lập, được phân về sư đoàn đã hai năm, kiêu dũng, thiện chiến, là thành phần tinh anh của sư đoàn. Anh ta cao một mét bảy sáu, thân hình cao lớn chỉ thua sư đoàn trưởng Ban Giác Thứ Nhân, mặt như đao cắt, mắt sáng như đuốc, khả năng chiến đấu cá nhân và tư duy ứng biến tuyệt đối không xếp hàng thứ hai trong sư đoàn này. Trương Lập tính toán thời gian rồi nói: “Nhưng tới sân bay ít nhất cũng mất khoảng hai mươi phút, trời lại mới mưa, nên đường không dễ đi lắm.”

Ban Giác Thứ Nhân nói: “Không vội, đi từ từ, bọn họ đến trước thì để họ đợi một lúc đi. Phương Tân? Cái tên này nghe hình như quen quen, người này nghiên cứu gì vậy?”

Người lính tên gọi là Tiểu Hoàng kia đi ra tới cửa, mới sực nhớ ra điều gì đó, nói: “Đúng rồi, nghe người trong tổ lái nói, thương nhân thuê máy bay, tên là Trác Mộc... Trác Mộc Cường Ba thì phải?”

“Cường Ba thiếu gia!” Ban Giác Thứ Nhân vừa nghe, đang nằm trên giường lập tức nhảy dựng lên, vừa mặc quần áo vừa nói: “Mau, mau lấy xe, ra sân bay. Chúng ta phải đến trước khi máy bay hạ cánh.”

Tiểu Hoàng đưa mắt nhìn Trương Lập, lại nói: “Nhưng, đến sân bay ít nhất cũng cần mười lăm phút, con đường đó không dễ đi...”

Ban Giác Thứ Nhân đã sải chân đi ra tới cửa, quay ngoắt đầu lại nói như chém đinh chặt sắt: “Tôi mặc kệ các cậu dùng cách gì, nhất định phải đến sân bay trong mười phút.” Anh ta vừa trợn mắt lên, Tiểu Hoàng đã túa mồ hôi, tóc gáy dựng ngược cả lên.

Hai mươi phút sau, khi bọn Trác Mộc Cường Ba xuống, đám người Ban Giác Thứ Nhân đã đợi ở sân bay một lúc lâu rồi. Trương Lập thắc mắc: “Đoàn trưởng, người đó, Cường Ba thiếu gia đó, là người thế nào?” Vì cả Ban Giác Thứ Nhân còn gọi là thiếu gia, Trương Lập cũng không dám nói năng bất kính. Ban Giác Thứ Nhân đáp: “Là con trai của Đức Nhân lão gia. Đức Nhân lão gia, ở miền Nam đất Tạng chúng ta, ngoài Phật Sống ra, ông ấy là người có trí tuệ nhất.” Gã đưa mắt nhìn Trương Lập đang đứng thẳng người, nói: “Cường Ba thiếu gia từng hai lần đoạt quán quân Khổ Bối đặc khu Tây Tạng, cao hơn cậu nửa cái đầu. Tuy cậu là tinh anh trong các tinh anh của sư đoàn chúng ta, nhưng nếu đánh nhau tay không, chưa chắc cậu thắng nổi anh ấy đâu.”

Máy bay hạ cánh, người đầu tiên bước ra khỏi khoang, vóc dáng cao lớn mạnh mẽ, gương mặt cương nghị điềm tĩnh, đeo kính chắn gió, hai tay xách hai chiếc va li, gió thổi tới, cơ bắp dưới chiếc áo khoác xám toát lên khí thế dũng mãnh. Theo sau là một ông già tóc hoa râm gầy gò, đôi mắt sáng ngời ẩn chứa nhiều điều, thoáng trông đã biết không phải nhân vật tầm thường.

Ban Giác Thứ Nhân vừa thấy Trác Mộc Cường Ba đã toét miệng cười bước ra đón, cúi đầu nói: “Cường Ba thiếu gia, hoan nghênh anh trở về!”

Trác Mộc Cường Ba ngậy người, hỏi: “Anh là...”

Ban Giác Thứ Nhân nói: “Ban Giác Thứ Nhân, trước tôi đã từng theo Đức Nhân lão gia đến núi Cương Nhân Ba Tề (1) bái tế đó. Nghe nói Cường Ba thiếu gia lâu nay vẫn ở bên ngoài kinh doanh, không ngờ nay lại đích thân trở về.”

Trác Mộc Cường Ba nở một nụ cười thân thiện, gật gật đầu, gã cao hơn Ban Giác Thứ Nhân nửa cái đầu, đứng giữa mọi người trông như một con bò đực trắng kiện, cực kỳ nổi bật. Phương Tân biết, Đức Nhân lão gia chính là cha của Trác Mộc Cường Ba, có ảnh hưởng rất lớn ở miền Nam Tây Tạng.

Đã là người quen, vấn đề cũng dễ giải quyết hơn rất nhiều. Ban Giác Thứ Nhân bận việc, bắt đắc dĩ đành để Trương Lập đích thân đi theo Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân đến Mông Hà một chuyến, dọc đường nói rất nhiều câu ngưỡng mộ, lại tiễn bọn họ mấy chục dặm rồi mới trở về.

Trên đường đi, trời lại đổ mưa phùn mù mịt, xe chạy êm ru trên đường quốc lộ thuộc khu Sơn Nam. Đường núi chật hẹp, vách đá cheo leo, xuyên qua các hẻm núi, giáo sư Phương Tân hít thở không khí trong lành, chìm đắm

trong sự tĩnh lặng, lòng không tạp niệm, đầu óc sạch không. Mấy tiếng đồng hồ trước, ông còn ở thành phố phồn hoa nhất Trung Quốc, lo lắng băn khoăn không biết mình có đoạt được vinh dự lớn nhất trong đời hay không, giờ đây, tâm trạng ông như được cơn mưa kia quét sạch ưu sầu, cái còn lại thì chỉ là sự thành kính trong đáy sâu linh hồn và tâm tư ngưỡng vọng cội nguồn. Chỉ có Tây Tạng, cao nguyên cao nhất thế giới này mới có thể khiến ông xúc động đến thế, nơi đây không có bụi hồng mù mịt, không có nhà cao ngất trời, nơi đây có không khí đã được thanh tẩy, có những ngọn thần sơn thánh khiết như tiên nữ.

Tâm trạng Trác Mộc Cường Ba cũng bị thế giới vô thanh này cảm nhiễm, nhưng trong lòng gã lại nghĩ đến một chuyện khác. Bao nhiêu năm chưa trở về, mãi bốn ba ở các thành phố lớn, cuộc đời gã ngoại trừ chó ngao ra, xem ra rất khó chân động, mãi cho tới bây giờ mới gặp gỡ một người gây xáo động tâm can. Giờ đây, trở về quê hương, nơi có trà dầu và bột mì Thanh Khoa nuôi gã khôn lớn, bầu trời vẫn rộng mênh mông không bờ bến, không khí vẫn nguyên vẻ thanh tân quen thuộc; núi cao xa xa sừng sững như những người khổng lồ, mấy trăm nghìn năm nay vẫn ngạo nghễ nhìn mảnh đất này như thế, chính là chúng đã dùng dòng sữa ngọt tinh khiết thiêng liêng nuôi dưỡng sự sống ở nơi đây. Nhưng mặt đất thì biến đổi, văn minh đã sải bước chân dài vươn đến vườn địa đàng cuối cùng này; con người văn minh đã đến đây cùng với lòng ngưỡng mộ chôn bồng lai tiên cảnh, nhưng đồng thời, bọn họ đã mang văn minh đến, và chôn tiên cảnh bao la này cũng đang biến thành thành thị văn minh. Người ta không nhìn thấy, khó lòng còn nhìn thấy được những đàn bò dê hoang dã chạy rầm rập ở nơi này như xưa kia, khi chưa có con đường quốc lộ; khó lòng còn nhìn thấy được những khách hành hương mặc áo chùng, lưng đeo tay nải đi về miền đất Phật. Hồi nhỏ chính gã cũng từng đem thức ăn tặng cho những người đổ về từ khắp các nẻo đường Tây Tạng, cứ ba bước một khấu đầu, nằm rạp mình xuống bái tế, đi rong rã hàng năm, cứ như vậy mà bái lạy trên suốt cả nghìn cây số, bái lạy tới khi đến được thần điện Lhasa, núi thánh Cương Nhân Ba Tề. Còn có những kẻ bất hạnh, bỏ mình dọc đường ở nơi hoang dã. Hành trình gần như một sự khổ tu, động tác lặp đi lặp lại cả mấy vạn lần, đơn điệu và cổ chấp như thế, thảy chỉ là để đặt chân đến thánh địa trong lòng một lần trong đời.

Lúc đi qua Dương Trác Ung Thổ (Yamdruk), Trương Lập đang lái xe đặc ý giới thiệu với khách: “Đây chính là hồ Yamdruk nổi tiếng của Tây Tạng, theo tiếng Tạng nghĩa là hồ San Hô, nó không chỉ có rất nhiều nhánh chảy ra giống cây san hô, mà nước hồ còn có năm màu rực rỡ đẹp chẳng khác nào san hô vậy. Trong vùng có truyền thuyết ấy là...” Trương Lập đang nói chợt

im bật, vì nhìn vào kính chiếu hậu, anh ta nhận ra hai vị khách ngồi sau đã nhắm mắt, tay chắp lên ngực, xem ra còn hiểu “con mắt tiên nữ” hơn anh nhiều.

Họ đi qua hồ Yamdrok, xe rẽ sang hướng Tây, về phía Nhật Ca Thích (Shigatse)

Mông Hà, kỳ thực tương đương với một ngôi làng trong nội địa, là địa danh ít nghe nói đến, người ngoài tự nhiên nói chung không thể biết. Nhưng diện tích Mông Hà rộng tới sáu bảy dặm chiều ngang, mười mấy dặm chiều dài, nằm trong núi, có một con đường, hai bên đường là khu dân cư sinh sống cả trăm hộ gia đình.

Đường núi gồ ghề, khi bọn Trác Mộc Cường Ba đến được Mông Hà thì trời đã gần sập tối, hỏi thăm người dân trong vùng họ đã tìm ra người điên kia. Trương Lập thấy người này đầu tóc bù xù, mặc một chiếc áo Tạng rách nát, bên ngoài khoác áo gi lê đen cấu bẩn, ngực đeo tượng Bồ Tát sáu tay, nằm trên một tấm thảm len cũng bẩn thỉu không kém; anh ta không khỏi chau mày cũng không lại quá gần.

Phương Tân nhìn thấy người này, đã giật bắn mình kinh ngạc, đầu tiên là pho tượng Bồ Tát sáu tay màu vàng trên cổ y, tạm không nói là đồng hay vàng, nhưng đây là tượng của Tán Phổ đời thứ ba mươi một, giá trị văn hoá và giá trị lịch sử không thể đo đếm được, trong các cuộc đấu giá ở Thượng Hải, thấp nhất cũng phải lấy hàng triệu làm đơn vị định giá; kể nữa là tấm thảm len dưới đất, tuy bẩn thỉu vô cùng, nhưng đồ hình bên trên vẫn còn rất rõ ràng dễ thấy, đó là *Niêm hoa thị đạo đồ* của Thích Ca, bên cạnh ngồi mỉm cười là Ma Kha Gia Diệp, cách đó một chút phía trước là Đại Phạm Thiên Vương (Brahma), Già Lâu La tôn giả và Địa Tạng Bồ Tát đang thì thầm, bên phải là Nam Vô Quan Âm đại sĩ, và mấy người nữa, mặt mũi nhân vật đều hết sức sống động. Phương Tân thầm nhủ: “Nếu mình đoán không lầm, đây có lẽ là một bức Thang ga (2) hết sức tinh xảo từ trước đời Tống, dùng kỹ nghệ thêu. Thứ như vậy. không thể nào định giá được.” Còn đồ trang sức trên đầu, trên lưng y, nhìn có vẻ rách nát, nhưng cũng đều không phải vật tầm thường.

Trác Mộc Cường Ba là người đầu tiên lại gần y, cũng không chú ý xem y bẩn thỉu thế nào, ngồi xổm trước mặt y, hỏi: “Có phải anh đã gặp một con chó không? Cao thể này, đen tuyền, đầu sư tử, mắt của nó là...”

Người có bộ dạng như ăn mày đó không hề phản ứng, chẳng buồn để Trác

Mộc Cường Ba vào trong mắt, nhép nhép miệng, lật người, quay mặt vào tường, chống hông về phía gã, sau đó chìa cánh tay dính dớp đen đúa ra, giơ tới trước mặt Trác Mộc Cường Ba. Gã vội móc ví tiền ra, nói: “Anh cần tiền phải không? Được, anh cần bao nhiêu, nói đi. Hai trăm, đủ không, thêm một trăm nữa!”

Gã đặt tiền vào bàn tay đen sì đó, người kia không ngờ lại “soạt” một tiếng, đánh rơi tiền, toét miệng nhìn Trác Mộc Cường Ba cười ngây ngây, vẫn chìa tay ra. Trác Mộc Cường Ba ngẩn người, tưởng rằng y chê không đủ tiền, lại chuẩn bị lấy ví ra, người đi đường cạnh đó liền nói: “Hắn không biết tiền đâu, cho hắn tiền tác dụng gì chứ, hắn cần đồ ăn thôi.”

Trác Mộc Cường Ba lập tức thu xếp, bảo Trương Lập đi mua chút đồ ăn, Mông Hà không có tiệm chuyên bán đồ điểm tâm, cũng không hiểu Trương Lập dùng cách gì, kiếm về được mấy cái bánh bột mỳ Thanh Khoa trộn với bơ nặn thành hình, còn cả hai miếng thịt bò khô nữa. Trác Mộc Cường Ba đưa bánh cho người ăn xin, hỏi: “Anh là người ở đâu?” Người kia không trả lời, cũng không sợ phông, cầm luôn cái bánh nhét vào miệng, nuốt xong lại chìa tay ra cười ngây ngốc.

Trác Mộc Cường Ba lại cho y thêm hai cái nữa, hỏi: “Anh hiểu tôi nói gì không?”

Người kia chỉ ăn mà không đáp, ăn xong lại cười, Trác Mộc Cường Ba còn định đưa thêm, Phương Tân đã chặn tay gã lại, lắc đầu nói: “Như vậy không được, anh ta căn bản không thèm để ý đến chúng ta, thử đi tìm người nào hỏi xem, lẽ nào anh ta cứ điên như vậy suốt?”

Kết quả, câu trả lời của người qua đường là, người điên này từ khi tới đây vẫn luôn như vậy, có lúc đói quá còn túm lấy quần áo người ta xin xỏ, nhưng không ai thấy y nói chuyện cả. Trác Mộc Cường Ba thâm chán nản, lẽ nào thầy giáo gã chẳng may lại đoán trúng, đây không phải là người điên bọn họ muốn tìm? Nhưng giáo sư Phương Tân lại nói: “Tôi chắc đến chín phần rằng người điên mà Đường Thợ gặp chính là anh ta, nhưng phải làm sao để anh ta mở miệng bây giờ?”

Trương Lập nói: “Trời đã tối rồi, chi bằng chúng ta về trước, ngày mai nghĩ ra cách rồi quay lại.”

Trác Mộc Cường ba cũng nói: “Thầy giáo, sao thầy có thể khẳng định như vậy?” Hai người cùng lúc lên tiếng, thành thử đều nghe không rõ, Trác Mộc

Cường Ba lại hỏi lại lần nữa. Giáo sư Phương Tân nói: “Người này, trên người có rất nhiều thứ hiếm thấy, nhất định đến từ một nơi rất biệt lập với thế giới bên ngoài. Những thứ trên người anh ta, thứ nào cũng giá trị không tầm thường, không phải là thứ mà người điên ở thế giới văn minh có thể đeo được, có thể khẳng định là anh ta đến từ một nơi văn minh chưa vươn tới.”

“A!” Trác Mộc Cường Ba chưa nghĩ đến chuyện này. Trương Lập thì giật mình kinh ngạc, chẳng lẽ vị giáo sư này cho rằng những thứ cả trong nhà xí cũng không thể dùng này đều rất đáng tiền hay sao?

Trong lúc đó, người điên thấy Trác Mộc Cường Ba cầm bánh trên tay mà không cho mình, bất ngờ thò tay cướp, Trác Mộc Cường Ba không để ý, vung tay cản lại một cách rất tự nhiên. Thân thủ Trác Mộc Cường Ba cao cường, tay vừa co lại, cổ tay hạ xuống, đè lên cánh tay người điên, lật bàn tay tóm lấy cổ áo y. Người điên lùi lại, liền lộ ra hình xăm trước ngực, Trác Mộc Cường Ba ngăn người, kinh ngạc kêu lên: “Người Qua Ba, anh là người của bộ tộc Qua Ba.”

(1) Núi Gang Rinpoche, ngọn núi thiêng của người Tạng

(2) Một dạng tranh vẽ đặc sắc của người Tạng, mang đậm ý nghĩa tôn giáo

Bộ tộc Qua Ba

Người điên nhân lúc Trác Mộc Cường Ba ngăn ra, cướp luôn mấy cái bánh trong tay gã, quay người bỏ chạy. Trác Mộc Cường Ba trong cơn chấn động, quên cả đuổi theo. Trương Lập nhanh tay nhanh mắt, vội chụp lấy áo gi lê của y, nhưng người điên này rất khỏe, “soạt” một tiếng đã kéo rách cả áo bỏ chạy. Trương Lập đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, không biết có nên đuổi theo không, chỉ thoát một cái như thế, người điên đã chạy biến vào một ngõ nhỏ.

Phương Tân đứng sau Trác Mộc Cường Ba, không nhìn rõ lồng ngực người điên, nhưng biết nhất định có cái gì đó, vội hỏi: “Bộ tộc Qua Ba? Trên ngực anh ta có gì?”

Trương Lập hỏi: “Là, là đầu sói chẳng?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không! Không phải sói, là tô tem Tử Kỳ Lân.”

“Cái gì?!” Phương Tân không dám tin vào tai mình nữa. Trác Mộc Cường Ba nhắc lại: “Tôi nói với thầy rồi mà, thầy giáo, thầy quên rồi sao? Bộ tộc Qua Ba, ở phía Nam làng chúng tôi, là bộ lạc sống sâu trong vùng đất hoang dã nhất. Truyền thuyết Tử Kỳ Lân từ chính chỗ họ mà truyền ra đấy.”

Phương Tân lập tức hiểu ra: “Ồ, tôi nhớ rồi, chính là bộ lạc nguyên thủy hồi trước giải phóng còn đốt rừng làm rẫy, quần cư săn bắn mà anh đã nhắc đến.”

Trác Mộc Cường Ba lẩm nhẩm: “Phải rồi, bọn họ sống ở một nơi không có đường quốc lộ, muốn đến phải trèo qua ngọn núi cao hơn bảy nghìn mét so với mực nước biển, trong khu rừng nguyên thủy cuối cùng của cao nguyên, là bộ lạc sống chung với sói. Bọn họ dũng mãnh thiện chiến, là những thợ săn ưu tú nhất của cao nguyên. Tôi từng có ý định tìm kiếm họ, nhưng bị cha tôi ngăn cản, ông bảo chó có đến gần, bọn họ gần nhất với Tán ma đó. Vì linh tổ của dân Qua Ba phụ thuộc vào Tán ma, gây ôn dịch, chết chóc, tai nạn, nên về sau Tán ma bị Cát Tường Thiên Mẫu trấn áp, thì con dân cũng bị phạt nhốt trong Ác Ma thành nằm trên một bình nguyên đồng cỏ, xung quanh là những cọc đồng nhọn hoắt chọc trời, chim ưng đầu trọc màu nâu đỏ bay lượn trên cao, hồn ma dật dờ khắp chốn, rắn độc lổm ngổm đầy mặt đất, giữa những dãy núi đỏ lù là một biển máu sục sôi. Còn Tử Kỳ Lân chính là thần thú đã giúp Cát Tường Thiên Mẫu đánh bại và canh giữ Tán ma. Những câu chuyện thần thoại xa xưa này đã bị vùi chôn dưới lớp bụi lịch sử từ lâu, chỉ có cha tôi là còn nhớ thôi.”

Trương Lập hỏi: “Giờ người chạy mất rồi, có đuổi theo không?”

Trác Mộc Cường Ba gật mạnh đầu: “Nhất định phải tìm được người này, giờ đã gần như có thể khẳng định anh ta biết chuyện Tử Kỳ Lân.”

Trương Lập nghe hai người đối thoại, cũng hiểu ra được vài manh mối, biết hai người tốn bao công sức như vậy, chẳng qua chỉ muốn tìm một con chó, nên trông thấy vẻ nôn nóng hiện rõ trên mặt Trác Mộc Cường Ba, trong lòng không khỏi thầm tức cười. Phương Tân khuyên giải: “Yên tâm, anh ta đã ở đây một thời gian rất dài rồi, chắc chắn là rất dễ tìm.”

Ba người lên xe đi một vòng, tìm người trong vùng hỏi thăm, người đó liền chỉ cho một con đường, sau rồi lâu bầu: “Thằng ăn mày điên đó có gì hay, mà liên tục có người tìm hấn thể nhỉ?”

“Gì hả?” Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân cùng giật nảy mình kinh ngạc, vội hỏi dồn. Người kia nói: “Thì hai ngày trước đó, có một cô gái, tầm mười bảy mười tám gì đấy, cũng hỏi tên điên ấy ở đâu, mấy người biết nhau à?”

Phương Tân lắc đầu. Trác Mộc Cường Ba tròn mắt, lớn giọng nói: “Một cô gái trẻ?! Anh có nhìn rõ không, sau đó cô ta đi đâu rồi?”

Người kia giật mình đánh thót, vội đáp: “Tôi không biết đâu. Cô ta chỉ là hỏi đường kiếm người, tôi làm sao biết được cô ta đi đâu chứ? Cô ta không phải người Tây Tạng.”

“Anh quen hả?” Phương Tân hỏi. Trác Mộc Cường Ba thấy hai người đang nhìn mình, vội lắp liếm: “Không... không phải, tôi chỉ nghĩ, liệu có người nào khác cũng đang tìm Tử Kỳ Lân không. Nếu người khác tìm ra trước, thì hỏng hết cả.”

Phương Tân biết rất rõ gã học trò này của mình không biết nói dối, bèn ngẩng đầu lên nhìn Trác Mộc Cường Ba “ừm” một tiếng. Trác Mộc Cường Ba không dám nhìn thẳng, nét mặt ngượng nghịu, rất giống đứa học trò tiểu học làm chuyện sai quấy, lung túng: “Chúng ta mau đi tìm người điên đó đi, nếu không, nếu không, anh ta đi mất thì...”

Ba người đến chỗ ở tạm của người điên, nhà cửa toàn bộ dựng bằng gỗ, chống bằng cột, cách mặt đất bốn năm mét, tám vải năm màu trên nóc đầy dầu muối than, trước cửa có vẽ mặt trăng, mặt trời và mây lành, hai bên bậc cửa xếp bằng đá trắng, ở giữa đặt một chiếc sừng trâu. Cửa không khoá, đẩy ra bước vào, trong phòng trống không, gió thổi vút qua, mùi phân nước tiểu hòa lẫn với mùi thức ăn thiu thối xộc vào mũi. Ba người đảo mắt nhìn quanh, thấy trên trần nhà còn có bích họa truyền thống của Tạng giáo, một căn phòng bên trong hướng về phía mặt trời là Phật đường, am thờ đã bị dọn sạch, trong phòng bụi phủ dày, một góc chất đống vô số quần áo rách tả tơi, xem ra được dùng làm giường ngủ. Bốn căn phòng đều không có người. Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân đang thâm lo lắng, không biết người điên kia đã đi đâu mất, chợt nghe Trương Lập kêu lên: “Ở đây này!”

Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân vội chạy vào Phật đường nơi Trương

Lập đang lục soát, thấy anh ta mở cửa sổ, chỉ tay xuống con ngõ nhỏ bên dưới, người điên đang nằm rúc thành một đồng, đen trùi trùi như con nhím, không nhìn kỹ thật khó mà phát hiện ra. Ba người vội rời nhà, vòng ra phía sau. Trương Lập đi bên trái, Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân đi bên phải, dồn người điên vào con ngõ nhỏ sau căn nhà.

Nhưng liền đó họ nhận ra làm vậy là thừa, vì người điên cuộn thu lu một đồng, cả thân mình rúc trong tấm chăn dày màu đen không biết làm bằng chất liệu gì, run lên cầm cập, đầu cúi hết sức vào tấm chăn, thi thoảng thò ra ngó nghiêng, trông mắt đảo về đây bất an và sợ hãi, mùi hôi thối bốc lên nồng nặc từ một bãi xú uế to tướng, không ngờ đã mất kiểm soát mà đại tiện tiện cả ra.

Bọn Trác Mộc Cường Ba trong lòng đầy kinh ngạc, nhìn theo ánh mắt y, trông thấy một thứ lông lá xồm xoàm, thì ra là một con chó đen nhỏ cỡ bốn, năm tháng tuổi, đi đứng còn chập chững. Người Tạng coi chó như thần, nhiều nơi thờ cúng tô tem, bái tế linh thần đều là tượng thần chó, người Tạng tôn kính con chó như người Ấn Độ tôn kính bò thần vậy, vì thế chó lớn chó nhỏ đều có thể đi nghênh ngang khắp đường lớn, ngõ nhỏ. Ở thánh địa Lhasa, có một độ chó nhiều đến thành nạn, chỉ riêng mấy thứ chúng thải ra đã đủ khiến người ta phải đi đứng dò dẫm thận trọng từng bước rồi. Bất kể đâu trên đất Tạng, chuyện phát hiện ra một vài đàn chó hoang chẳng có gì là lạ, nếu là người kinh nghiệm, có con mắt tinh tường còn có thể tìm ra giống chó tốt trong đó, thậm chí là ngao.

Nhưng con chó nhỏ này, Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân thoáng nhìn đã biết chỉ là chó hoang tầm thường, với kích cỡ và sức lực của nó bây giờ, quả không thể uy hiếp một người trưởng thành, bọn họ không sao hiểu nổi, có gì người điên sợ hãi đến thế. Con chó nhỏ đang đi kiếm ăn, thấy bánh của người điên rơi dưới đất, tất nhiên mon men chạy đến. Mắt người điên muốn lòi cả ra ngoài, miệng không ngừng kêu lên những tiếng khàn khàn, con chó mà đến gần hơn nữa, e rằng y sẽ ngất xỉu. Trác Mộc Cường Ba liền sải chân bước tới, nhẹ nhàng để tay lên cổ con chó, nó dừng ngay tại chỗ.

Người điên gào ầm ĩ như lên cơn: “Đi đi! Đi đi! Mang đi! Nhanh mang nó đi!” Y nói bằng tiếng địa phương ở Nam Tây Tạng rất hiếm người hiểu được, cũng may Trác Mộc Cường Ba vốn là người xứ đó.

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười, nhắc con chó lên, đưa trước mặt người điên, nói: “Sao hả? Biết nói chuyện rồi à?”

Lòng ngực người điên phập phồng dữ dội, hai mắt không dám nhìn vào tay Trác Mộc Cường Ba, gã khẩn khoản: “Mang nó đi, nhanh lên! Xin ông.”

Phương Tân đưa tay giữ con chó lại, nói với Trác Mộc Cường Ba: “Xem ra, anh ta thật sự rất sợ con vật này, đừng làm anh ta sợ quá lẫn ra chết đấy.”

Trác Mộc Cường Ba khẽ vung tay, đưa con chó cho Trương Lập đứng phía sau, rồi mới hỏi: “Tôi hỏi anh, anh là người bộ tộc Qua Ba hả? Thông làng của các anh ở đâu? Tại sao anh lại ở đây một mình?”

Người điên nhìn chằm chằm vào con chó nhỏ trên tay Trương Lập, để lộ ánh mắt cực kỳ sợ hãi nhưng cũng tràn đầy oán hận, răng đánh vào nhau cầm cập, nhưng lại như đang cố nghiền chặt: “*Chết rồi! Nó đến rồi, chết cả rồi!*”

Tuy Phương Tân không hiểu người điên đang nói gì, nhưng ông để ý thấy tai trái y sút một miếng, tuy vết thương đã lành từ lâu, nhưng nhìn vết sẹo còn lại thì rất giống bị chó cắn.

Trác Mộc Cường Ba chau mày, hỏi: “Cái gì chết rồi? Anh nói rõ xem nào.”

Người điên rớt dãi rùng rùng, ánh mắt lơ mơ, ngây dại nói: “Tất cả dê, đều bị cắn chết cả rồi!” Anh ta dường như nhớ lại được cái gì đó, trong cơn sợ hãi thoáng lộ vẻ lãnh đạm với cái chết.

Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy, trong lòng thâm kinh hãi không hiểu ở đâu ra cái ánh mắt lạnh lẽo, cơ hồ không có chút sinh khí nào kia, lơ mơ cảm nhận được gì đó. Gã chụp hai vai người điên, lắc mạnh: “Còn người? Người trong làng đâu?”

Người điên thoáng như cười mà chẳng phải cười, bình tĩnh nói: “Tất cả mọi người, đều bị cắn chết rồi.”

Trác Mộc Cường Ba đã chuẩn bị tâm lý, nhưng tim vẫn đập loạn xạ, ở thôn làng bộ tộc Qua Ba đó, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Người sống sót duy nhất phát điên, rốt cuộc y nhìn thấy cảnh tượng gì vậy? Nếu y tỏ ra cực kỳ sợ hãi, gã còn có thể an ủi vỗ về, nhưng y lại làm ra vẻ lạnh lùng hờ hững, mạng sống của người trong cả một làng, đối với y khác nào đàn kiến bị giẫm chết đâu. Nét mặt lạnh tanh này khiến Trác Mộc Cường Ba lạnh toát toàn thân, sống lưng tê buốt. Người điên đột nhiên bồng há miệng đọc rống lên một đoạn Phạn văn dùng trong tế lễ, nghe như nguyên rủa: “Ma quỷ phản lại Phật lấy máu nhuộm đỏ nhà của Thần, thần thú canh giữ bốn phương sống

lại...”

Trương Lập đứng cạnh thấy người điên kia vừa khóc vừa cười, lúc rên lên ư ử, lúc hát rống lên, chẳng biết có ý định gì, lẩm bẩm nói: “Tên điên này, đang làm gì vậy nhỉ?” Phương Tân vội đưa tay ngăn anh ta lại, ra hiệu Trương Lập không được lên tiếng.

Tuy Phương Tân biết tiếng Tạng, nhưng thứ phương ngôn này ông nghe không hiểu, có điều nhìn nét mặt của Trác Mộc Cường Ba, ông nhận ra gần hiểu và đang lắng nghe xem người điên kia nói gì. Ước chừng nửa tiếng sau, Trác Mộc Cường Ba mới đứng dậy, thần sắc nặng nề, người điên kia vẫn lúc cười lúc hát, lúc lại khóc lên tu tu. Phương Tân quan tâm hỏi: “Sao rồi?”

Trác Mộc Cường Ba mở miệng, bất ngờ nhận thấy bản thân quá căng thẳng nên không thể thốt thành tiếng, gãi nuột nước bọt một cách khó nhọc, hồi lâu sau mới nói khàn khàn: “Tử Kỳ Lân có lẽ ở gần làng của họ, chỉ là... chỉ là không biết đã xảy ra chuyện gì. Người trong làng ấy e là chết sạch cả rồi, chỉ còn mình anh ta thoát được.”

Phương Tân nôn nóng ngắt lời: “Bị Tử Kỳ Lân...” Nói tới đây thì tắc nghẹn.”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không biết. Anh ta không nói hẳn như vậy, đây chỉ là suy đoán thôi. Thầy giáo, thầy biết Tứ Phương miếu không?”

Phương Tân ngẩn người, ông am hiểu văn hoá Tạng, nhưng Tứ Phương miếu thì hình như chưa bao giờ nghe nói. Trác Mộc Cường Ba biết không ít những chuyện Tây Tạng không có ghi trong chính kinh chính sử từ cha mình. Còn Trương Lập thì chỉ biết nghe mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba thủng thảng: “Từ khi Tán Phổ đời thứ ba mươi ba chấn hưng Phật giáo đến nay, Lhasa được coi là trung tâm của thánh địa, núi Cương Nhân Ba Tề, núi Mạc Nhĩ Đa, núi Công Bố Nhật Thần, núi Niệm Thanh Đường Cổ Lạp - tứ đại thần sơn như một bàn tay, nâng niu viên minh châu ở giữa này. Còn Đại Chiêu tự thì ở trung tâm khu thành trì cũ, là chính tâm tự, phía Đông có Tang Gia tự cổ xưa nhất, phía Bắc là Xung Cổ tự ở Niệm Thanh, phía Tây có Bạc Bang Ca, phía Nam có Tát Già tự, bốn ngôi chùa này gọi là Tứ Phương miếu.”

Trác Mộc Cường Ba nói xong, Phương Tân liền nhớ ra, tiếp lời: “Tôi biết rồi, chính là Tứ Phương thần miếu mà Bản giáo (1) lưu truyền. Khi nghe kể truyền thuyết này, tôi đã vô cùng kinh ngạc, Bản giáo vốn là tôn giáo nguyên thủy ở Tây Tạng, hoàn toàn không hợp với Phật giáo, thánh miếu của Phật giáo sao lại có thể thông qua Bản giáo để lưu truyền, hơn nữa trong bốn ngôi chùa này có Bạc Bang Ca được xây dựng từ thời Tùng Tán Can Bố, Tang Gia tự, Tát Già tự, xây cách nó chừng hơn trăm năm, còn Xung Cổ tự lại cách đó những hơn hai trăm năm, là kiến trúc của thời kỳ Phật pháp phát triển, mấy ngôi chùa miếu này căn bản chẳng liên quan gì đến nhau, tại sao lại hợp chung làm Tứ Phương miếu chứ?”

Trong mắt Trác Mộc Cường Ba thoáng lộ vẻ bất an, gã nhìn sắc trời đang dần âm đạm hơn, lẩm bẩm: “Tôi cũng không rõ lắm, có lẽ ông già tôi biết, đến lúc phải về nhà rồi.”

Phương Tân vỗ nhẹ lên vai gã như an ủi, ôn tồn nói: “Về nhà đi, thế nào cũng phải về nhà. *A ma* anh đang đợi đó!”

.

(1) Còn gọi là Hắc giáo, nhưng không phải một chi phái thuộc đạo Phật như Hoàng giáo, Bạch giáo, mà là tôn giáo nguyên thủy ở Tây Tạng, tương tự như đạo Shaman, sùng bái các thần linh trong thế giới tự nhiên. Bản giáo nguyên thủy chia thế giới làm ba phần - trời, đất, dưới đất; các vị thần trên trời gọi là Tán (btsan), các thần trên mặt đất là Niên (gnyan), các thần dưới đất là Lỗ (klu).

Sau khi Phật giáo truyền vào Tây Tạng, Bản giáo và Phật giáo đã có xung đột gay gắt, cho đến thời Xích Tổ Đức Tán, Tán Phổ đứng ra chủ trì một cuộc biện luận giữa Phật giáo và Bản giáo. Bản giáo bị thua, từ đó phải lui về, để Phật giáo trở thành tôn giáo chính thức ở Tây Tạng. Về sau tranh chấp vẫn chưa dứt, đại thần Lang Đạt Mã đoạt quyền trong tay Xích Tổ Đức Tán, chủ trương diệt Phật, Bản giáo lại lên ngôi. Đây có thể xem là một lần phản kích nặng nề của Bản giáo đối với Phật giáo. Sau đó, Lang Đạt Mã bị ám sát, Phật giáo trở lại vị trí tôn giáo chính thức ở Tây Tạng.

Trí giả ở Đạt Ngoã Nô Thố

Người điên nhảy múa đi về căn nhà bẩn thỉu của mình, bọn Trác Mộc Cường Ba ba người có vẻ đã nắm được thông tin cần biết, cũng không can y lại.

Kỳ thực, trong lòng Trác Mộc Cường Ba còn rất nhiều nghi vấn, nhưng gã biết, có hỏi thêm cũng không thể biết được nhiều hơn từ miệng người điên này nữa, dõi theo bóng lưng y đi xa dần, gã thở dài: “Hà, chúng ta đi thôi.”

Trương Lập nhìn sắc trời bảo: “Muộn quá rồi, chi bằng ở luôn đây nghỉ một đêm, ngày mai mới đi?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Không, đêm nay phải trở về gấp.” Phương Tân gật gật đầu, ra hiệu cho Trương Lập lái xe.

Phương Tân đọc được trong ánh mắt gã sự kính sợ. Trác Mộc Cường Ba sợ cha. Đức Nhân lão gia không cao bằng Trác Mộc Cường Ba, tuổi tác đã cao, cả thể chất lẫn tinh thần đều không bì được với Cường Ba, nhưng gã rất kính sợ. Trước mặt cha, Trác Mộc Cường Ba hết như đứa trẻ đã sai quấy chuyện gì đó, làm cái gì cũng cẩn thận từng li từng tí, lỡ làm không đúng một chuyện nhỏ, chưa cần Đức Nhân lão gia mắng mỏ, chính gã đã sợ đến nổi tim đập thành thịch. Thậm chí nghe tiếng ho của cha, gã cũng cảm thấy tim đập nhanh hơn, lông tóc dựng đứng. Bởi vì Đức Nhân lão gia là bậc đại trí giả của phương Nam, nhà họ rất nhiều quy củ, cực kỳ nghiêm khắc, Trác Mộc Cường Ba là con trai duy nhất, đối với những quy củ trong nhà, gã cảm thấy rất sợ hãi nhưng cũng không thể làm gì được.

Mỗi lần về nhà, Trác Mộc Cường Ba đều hy vọng cha đã ra ngoài, chỉ khi ở cùng mẹ, gã mới có cảm giác an toàn. Đặc biệt là những năm gần đây, chuyện Trác Mộc Cường Ba làm, cha gã không ủng hộ, trong mắt Đức Nhân lão gia, chó là bạn của con người, được thần linh trên trời đưa xuống phạm trần để cứu giúp nhân loại, địa vị của chúng so với con người thậm chí còn cao hơn một bậc, cần đặt tượng thần chó lên bàn thờ mà kính phụng. Còn Trác Mộc Cường Ba thì đang làm gì chứ, gã bắt hết cả chó lại, nhốt trong lồng, đem đi bán lấy tiền, chỉ riêng một điểm này, mỗi lần gã về đều bị cha trách mắng. Theo quy củ trong nhà, khi chạy dạy bảo, Trác Mộc Cường Ba phải quỳ dưới đất, cúi đầu xuống, cha không cho mở miệng thì gã không được mở miệng biện bạch. Nhưng lần này thì khác, lần này giáo sư Phương Tân đến. Đức Nhân lão gia rất có cảm tình với giáo sư Phương Tân, hai người tuổi tác tương đương, tính cách tương hợp, người này kính trọng kiến

thức của người kia, từ thuở gặp mặt lần đầu đã trò chuyện như bạn cũ mười năm. Giáo sư Phương Tân nghiên cứu học thuật rất chuyên nghiệp về Phật giáo ở Tây Tạng, thành thực đất Tạng và lịch sử Tây Tạng, đây cũng là kinh nghiệm ông tích lũy được khi nghiên cứu Tạng ngao, hơn nữa, tuyệt đại đa số đều bắt nguồn từ Đức Nhân lão gia cả.

Có Trác Mộc Cường Ba chỉ đường, Trương Lập lái xe gần hai tiếng đồng hồ, cuối cùng cũng đến được Đạt Ngõa Nô Thổ vào lúc trời đã tối đen như mực. Xe dừng, ba người đi vào nhà Trác Mộc Cường Ba, một nội viện Tây Tạng điển hình. Vừa đi qua cổng, đã thấy một ông già người Tạng đang quét dọn trong vườn, xung quanh đốt nến. Trác Mộc Cường Ba thân thiết gọi: “La Ba a khó!”

Ông già người Tạng ngẩng đầu lên, ngược đôi mắt đã mờ đục nhìn Trác Mộc Cường Ba, xúc động nói: “Thiếu gia? Cường Ba thiếu gia? Cậu trở về rồi. La Ba nhớ cậu muốn chết, mau vào gặp a ma của cậu đi, bà ấy cũng nhớ cậu lắm đấy. Để tôi đi báo cho lão gia.” Nói xong, ông lão bỏ luôn cây chổi xuống, chạy vào Phật đường.

Trác Mộc Cường Ba hơi biến sắc mặt, lộ ra vẻ cam chịu, lẩm bẩm nói: “A ba cũng ở nhà à? Thầy giáo, đội trưởng Trương, hai người ở đây đợi tôi, tôi vào thăm a ma một chút.”

Trương Lập nhìn xuống đất, lại nhìn những ngọn đèn quanh sân, ngạc nhiên hỏi: “Sao trời tối như vậy mới quét dọn?”

Phương Tân giải thích: “Ban ngày cái sân nhỏ này lúc nào cũng chật cứng người tới nghe trí giả truyền giáo. Đoàn trưởng của các anh cũng từng được ban phúc ở đây đấy.”

Trương Lập thấy hướng đi của Trác Mộc Cường Ba và hướng đi của ông già La Ba kia khác nhau, lại ngạc nhiên hỏi tiếp: “Cha mẹ của Cường Ba thiếu gia không ở cùng nhau sao?”

Phương Tân đáp: “Đây là quy củ trong gia tộc bọn họ, cho dù là thân cận như vợ, con, muốn gặp Đức Nhân lão gia, cũng phải thông báo trước, Đức Nhân lão gia đồng ý gặp thì mới được vào.”

“A!” Trương Lập kinh ngạc thốt lên, “Đây là quy củ gì vậy?”

Phương Tân lại giải thích: “Đây là quy củ địa vị của bậc trí giả phải cao hơn

người khác. Vì vậy ở phương Nam này, Đức Nhân lão gia, giống như một nửa Phật Sống vậy.”

Trương Lập nói: “Tôi thấy Cường Ba thiếu gia hình như hơi sợ cha mình thì phải.”

Phương Tân cười ha hả, nói: “Không phải hơi sợ, mà là rất sợ, từ nhỏ đã bị quy củ nghiêm khắc như vậy gò bó, với tính cách của Trác Mộc Cường Ba, khẳng định là có phạm lỗi, phạm lỗi rồi thì không tránh khỏi bị trừng phạt nghiêm khắc, cho dù vết thương đã lành cả rồi, nhưng trong lòng vẫn sẽ để lại chướng ngại tâm lý.”

Trương Lập “ồ” một tiếng, nói: “Lẽ nào Đức Nhân lão gia còn lợi hại hơn cả Cường Ba thiếu gia?” Anh ta nghĩ đến hình thể của Trác Mộc Cường Ba, thậm chí tưởng tượng ra Đức Nhân lão gia.

Phương Tân nói: “Không, thực ra Đức Nhân lão gia, không cao lớn như Trác Mộc Cường Ba, ông ấy cũng giống như tôi, chỉ là một ông già mà thôi.”

“Vậy mà Cường Ba thiếu gia vẫn sợ thế ư?” Trương Lập vẫn không hiểu.

Phương Tân nói: “Đó là uy nghiêm, một sự uy nghiêm tràn đầy trí tuệ, rất khó hình dung bằng ngôn ngữ, nếu có cơ hội, anh được gặp Đức Nhân lão gia, tự nhiên anh sẽ hiểu thôi.”

Lúc này, Trác Mộc Cường Ba đã đi ra, bên cạnh gã còn có một người đàn bà Tạng trung niên, giống như tất cả những phụ nữ lao động dân tộc Tạng khác, bà đội khăn đầu, mặc áo Tạng, khuôn mặt đã hơi nhăn nheo, nhưng rất tươi tắn, dựa vào Trác Mộc Cường Ba cao hơn mình cả cái đầu. Khoảng khắc đó khiến Trương Lập trong lòng chấn động, cái gì là hạnh phúc, anh ta có thể đọc được trên gương mặt của người phụ nữ Tạng này.

Trác Mộc Cường Ba kéo tay người phụ nữ, chỉ vào Phương Tân đứng xa xa nói: “*A ma, đồ na!*”

Người phụ nữ mừng rỡ nói: “*A, phương hành trát tây, trát tây đức lặc!*”

Phương Tân đáp: “*Trát tây đức lặc, Mai Đoá mạc bố, thiết nhượng giới vi gia bố cùng.*”

Ba người dùng tiếng Tạng nói chuyện, Trương Lập đứng đó, chẳng hiểu câu nào, Trác Mộc Cường Ba thấy anh ta lúng túng, bèn giải thích: “A ma của tôi không biết tiếng Hán.” Về sau nghe người phụ nữ tên là Mai Đoá đó nói: “*Á phụng hứa điểm gia.*” Trác Mộc Cường Ba mới bảo: “A ma mời hai người vào trong ngôi.”

Ba người vào một gian sảnh bên, ngồi xếp bằng, bà Mai Đoá lấy trà bánh ra tiếp khách, Phương Tân đưa hai tay đón lấy, Trương Lập cũng học theo, hai tay đón lấy bát trà.

Ba người Trác, Phương, Mai vui vẻ trò chuyện. Trương Lập đảo mắt nhìn xung quanh, căn phòng nhỏ này vẫn theo lối cũ của dân Tạng, kết cấu rất đơn giản, nhưng trang trí rất hoa lệ. Bức tường kim loại màu vàng được ánh đèn chiếu sáng ngời, bên trên lò sưởi vẽ hình bát bảo cát tường (1), những bức tường còn lại đều là tranh Phật tử, Bồ Tát, trên trần nhà cũng là tranh Bồ Tát, tất cả tường trong căn phòng này, có thể nói là vách vàng rực rỡ cũng không sai. Một số gia cụ dát vàng được chạm trổ hết sức phức tạp, chiếc tủ kiểu Tạng dựa sát tường, khăn thờ nhỏ, bên trên khắc chìm những câu kinh bằng chữ Khoa đầu, và chiếc kỷ thấp ở giữa, không thứ nào là không tỏ rõ sự hào hoa của chủ nhân. Dưới đất dùng nệm trải lên thảm kiểu Tạng, trên thảm cũng thêu một số bức tranh giảng kinh thuyết đạo của Phật giáo. Nhưng căn phòng này khác với những căn phòng kiểu Tạng mà Trương Lập đã thấy, nó không có sofa, cũng không có ti vi hay những đồ điện gia dụng hiện đại gì hết.

Phương Tân thấy Trương Lập cứ ngoảnh đi ngoảnh lại, nhìn quanh bốn phía, liền thấp giọng nhắc nhở: “Đừng nhìn lung tung, thế là rất bất lịch sự.”

Một lát sau, ông lão người Tạng tên La Ba kia đi vào, dùng tiếng Tạng chào hỏi bà Mai Đoá xong, nói với Trác Mộc Cường Ba: “Cường Ba thiếu gia, lão gia gọi cậu!”

Cường Ba thiếu gia lè lưỡi với mẹ, làm mặt quỷ, rõ ràng là muốn nói: “Lại ăn mắng rồi.” A ma gã nói mấy câu hình như an ủi, rồi Cường Ba rón rén đi ra.

Không lâu sau, liền nghe thấy một giọng già nua, người còn ở ngoài cửa, đã nói bằng tiếng Hán lưu loát: “Giáo sư Phương Tân, thằng nhãi Cường Ba này thật không lễ độ, lại không báo trước cho tôi, làm anh phải đợi ở đây lâu như vậy.”

Giáo sư Phương Tân đứng dậy, ra cửa đáp: “Đức Nhân a la, lâu rồi không gặp tôi vẫn luôn rất nhớ ông.”

Trương Lập thâm nhủ, Đức Nhân lão gia đến rồi, liền quay đầu lại nhìn, một ông già thân hình hơi mập, tinh thần quắc thước đang đứng ngoài cửa. Đức Nhân lão gia không để râu, nhìn tương mạo, Trác Mộc Cường Ba giống ông nhu khuôn đúc, nhưng khuôn mặt ông rộng hơn một chút, ánh mắt hiền hoà, trong lúc nói chuyện, tự nhiên toát lên vẻ uy nghiêm, khiến người ta có cảm giác vừa thân thiết lại vừa kính trọng.

Đức Nhân lão gia ôm chặt giáo sư Phương Tân, sau đó ngồi chỗ đầu tiên bên trái lò sưởi, giáo sư ngồi sát cạnh ông, bên cạnh là Trác Mộc Cường Ba, Trương Lập ngồi sau cùng, bà Mai Đoá ngồi chỗ đầu tiên bên phải, lão La Ba đứng cạnh một bên.

Đức Nhân lão gia nói giọng rất bình thản, điềm đạm, nhưng toát lên sức mạnh áp chế lạ lùng: “Người điên mà mọi người tìm thấy ta cũng biết. Có lẽ, đây chính là ý trời, bộ tộc Qua Ba sớm muộn gì cũng bị thần linh trừng phạt, điều này đã được quyết định từ mấy nghìn năm trước rồi.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Ồ, lẽ nào Đức Nhân a la sớm đã đoán trước được số mệnh của bộ tộc Qua Ba?” Câu này hỏi nghe hết sức thành khẩn, không hề có ẩn ý châm chọc, bởi vì Phương Tân biết, đối với bậc trí giả mà nói, rất nhiều chuyện vượt qua sức tưởng tượng của con người.

Đức Nhân lão gia đáp: “Những lời người điên đó lắm nhảm, Cường Ba đại khái cũng nhớ được một ít, đã nói lại cho tôi rồi. Đó là một điển trong kinh Phật. ‘Bất động minh vương chú giáng yêu trừ ma!’”

“À!” Phương Tân cũng đã nghĩ những câu thổ ngữ nghe như hát kia có thể là văn khấn của một buổi tế lễ nào đó, nhưng không ngờ lại chính là “Bất động minh vương chú”, Phật kinh có tam đại mật chú để giáng ma: “Bất động minh vương chú”, “Đại bi chú”, “Lục đạo luân hồi chú”, đều là những điển tịch cao nhất trong kinh Phật, phải là cao tăng đắc đạo giữ được lòng sáng mới được truyền dạy; đó là tượng trưng của tín ngưỡng và thân phận địa vị, tuyệt đối không phải là kinh văn mà một người điên như vậy có thể học được. Nhưng người điên đó làm sao biết được? Phương Tân nghi hoặc trong lòng, lộ ra cả nét mặt.

Đức Nhân lão ra nhận ra mối nghi hoặc trong lòng giáo sư Phương Tân, liền giải thích: “Theo Bồ Đề tổ tâm kinh của chúng tôi, bộ tộc Qua Ba gần mực thì đen, trở thành nô bộc của đại ác ma Tán ma, bị Cát Tường Thiên Mẫu trừng phạt, phải ở trong thành Ác Ma. Tuy đó chỉ là truyền thuyết huyền hoặc, mục đích là để điểm hoá người đời, nhưng thân phận thực sự của người Qua Ba chính là người canh gác Tứ Phương miếu, canh gác toà miếu cuối cùng ở cực Nam, Nghi thức tế bái trong làng được truyền từ đời này qua đời khác, bọn họ là bộ tộc duy nhất biết lối vào của thánh miếu phương Nam, nhưng giáo quy cực kỳ nghiêm khắc, căn bản không cho bất cứ người nào trong làng được lại gần Cực Nam thánh miếu. Còn “Bất động minh vương chú” đó, chính là được khắc trên mình thần thú hộ vệ trước miếu.”

Phương Tân lại hỏi: “Nhưng mà, có Tứ Phương miếu thật sao? Theo những tư liệu tôi có được, Tứ Phương miếu phân bố không hề đối xứng, mà thời gian xây dựng lại càng cách xa nhau hơn, hình như không có khả năng quy vào một mối thì phải.”

Đức Nhân lão gia cười cười, tay trái chỉ vào giữa hai chân mày, kể đó kết thành trước ngực, tỏ ý nói Phương Tân là người trí tuệ cao sâu, sau đó nói: “Tứ Phương miếu mà bây giờ vẫn gọi, là khái niệm mơ hồ mà người sau căn cứ theo Thi kinh, Sử kinh của người xưa để lại mà luận ra, chỉ có trong giáo lý của cổ giáo Ninh Mã vẫn lưu lại cách xưng hô này. Còn Bạch giáo, Hoa giáo về sau vì thuyết này không thể khảo sát, nên đã bỏ không gọi nữa. Còn nguồn gốc cách gọi Tứ Phương thánh miếu của Ninh Mã giáo, lại bắt nguồn từ Bản giáo Tạng truyền, vì vậy không được các giáo phái khác tiếp nhận. Sự thực, Tứ Phương miếu mà tổ tiên chúng tôi nhắc đến, là bốn toà miếu tự lúc Đại Pháp vương hắc đạo, mới ban bố giáo lý, để lại bốn mặt Thánh sơn. Bốn ngôi miếu này không nằm ở cực Đông, cực Tây, cực Nam, cực Bắc mà tuân theo giáo lý nhà Phật, nằm ở các góc của chữ Vạn, theo kinh văn Ninh Mã ghi chép, lần lượt gọi là Đàng Nhã Cống Bồ, Đức Cách Lạp Khang, Hoà Bản Lợi Tạng Tông, Sắc Quả Lạp Mẫu; còn theo ta suy đoán, bốn tên này có lẽ đại biểu cho chùa Giáng Chân Cách Kiệt ở phía Tây Bắc, chùa Cách Tát Lạp Khang ở Tây Nam, chùa Bồ Khúc ở Đông Bắc, Sắc Cát Lạp Khang ở phía Đông Nam. Thứ mà bộ tộc Qua Ba đời đời bảo vệ, chính là Tứ Phương miếu chính thống này.”

Phương Tân nghe xong, lại càng nghi hoặc, thậm nhủ: “Chùa Bồ Khúc? Không phải chùa Tang Gia sao? Sắc Cát Lạp Khang là chùa nào? Ở đâu?” Ông đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, thấy gã cũng chau mày, hiển nhiên là đang lục tìm trong ký ức.

Cả lão bộc tên La Ba kia, cũng cảm thấy nghi hoặc với những tên chùa mà Đức Nhân lão gia vừa nói, rõ ràng Đức Nhân lão gia chưa nhắc đến bao giờ. Chỉ có Trương Lập không hề hứng thú với những chuyện này, anh ta đến Tây Tạng thời gian còn ngắn, chưa có hiểu biết gì về văn vật cổ tích của đất Tạng, từ đầu đến cuối chỉ chú ý đến bà Mai Đoá mẹ Trác Mộc Cường Ba. Người mẹ hiền hậu này, này giờ vẫn chăm chú ngắm đứa con cao lớn của mình, khuôn mặt lúc nào cũng nở nụ cười hoà nhã, một nụ cười thoải mái, rất hiền nhiên, bà hết sức thoải mái với cuộc sống trước mắt của mình. Không hiểu tại sao, Trương Lập luôn thấy bóng dáng mẹ mình trên gương mặt người phụ nữ Tạng chất phác này, mẹ anh ta ở quê, quanh năm làm việc vất vả, gương mặt từng trải phong sương cũng sớm in đầy những nếp nhăn. Nụ cười của mẹ cũng hạnh phúc và an lành như vậy. Đã hai năm không về nhà, cứ lặng lẽ ở vùng cao nguyên lạnh lẽo này, Trương Lập biết mẹ ở nơi xa xôi đang khắc cốt ghi tâm nhớ mong mình, cũng như mình đang nhớ mẹ vậy. Nhưng anh vẫn kiên quyết canh giữ nơi đây, không chỉ vì lý do lớn “tổ quốc yêu cầu”, mà quan trọng hơn là, khi hoàn thành nhiệm vụ trấn thủ biên giới Tây Tạng này, anh có thể một lần lĩnh hai trăm nghìn tiền trợ cấp đặc biệt, có món tiền này, sau khi chuyển ngành về nhà, anh có thể mua một chỗ ở trong thành phố, để mẹ và người nhà đều được sống trong thành phố, đây là tâm nguyện bức thiết nhất mà cũng lớn nhất của Trương Lập.

Lúc này, Phương Tân đã mang nghi vấn trong lòng nói ra, Đức Nhân lão gia chỉnh lại mép chiếc áo kiểu Tạng, làm nó càng gọn gàng chỉnh tề hơn, ông rử rử nói: “Đây là một bí mật, nếu không phải từ nhỏ tôi đã có thể đọc thuộc lòng toàn bộ ‘Bồ Đề Tổ tâm kinh’, đồng thời hoàn toàn thông hiểu thì cũng không thể cho mọi người một đáp án.” Phương Tân biết rõ, ‘Bồ Đề Tổ tâm kinh’ đó, chính là cổ kinh Ninh Mã được cất trong Bồ Đạt La cung, là chí bảo gia truyền của nhà Trác Mộc Cường Ba.

Đức Nhân lão gia ngồi thẳng hơn nữa, toàn thân lại toát lên vẻ trang trọng, ai nấy đều chịu ảnh hưởng, không khí thành ra thêm phần nghiêm trang. Đức Nhân lão gia nói: “Chuyện này, liên quan đến đại tai kiếp của Phật giáo.” Ba người Phương, Trác, La cùng lúc “ồ” lên một tiếng, tuy vẻ mặt mỗi người khác nhau, nhưng xem ra đều đoán được một đôi phần. Quả nhiên, Đức Nhân lão gia nói: “Phật giáo Tạng truyền” (2), vốn được các đời Pháp vương tuyên truyền, hoằng dương Phật pháp, nhưng đến đời Tán Phổ thứ bốn mươi hai, lại làm ngược lại, ra sức diệt Phật. Sau khi Tạng Vương đời thứ bốn mươi hai Lăng Đạt Mã kế vị, đã ra sức diệt Phật, cấm dịch Phật điển, đốt đền huỷ chùa, phá hoại tượng Phật, kinh điển, sát hại tăng lữ, Phật giáo Tây

Tạng chìm vào thời kỳ đen tối. Lãng Đạt Mã diệt Phật có một duyên cớ. Chuyện kể rằng có ba anh em xây tháp ở Nepal, khi tháp hoàn thành, họ làm lễ ‘hồi hướng’, dựa vào nguyện lực của ba người, lần lượt chuyển thể thành Xích Tùng Đức Trinh (3), Liên Sư (4), Tịch Hộ (5). Nhưng bọn họ lại quên mất không làm lễ cho con bò cũng phải vất vả làm việc, con bò phần hận, thù sẽ phá hoại ngăn cản bọn họ hoằng dương Phật pháp. Vì thế đỉnh đầu Lãng Đạt Mã gồ lên như sừng bò, ‘Lãng’ có nghĩa là ‘bò’, ‘Đạt Mã’ là lưu chuyển, chính là muốn nói, Lãng Đạt Mã là con bò chuyển thể.”

(1) Bát bảo cát tường (tám vật may mắn) hay Bát cát tường, còn gọi là Bát thủy cát tường, tiếng Tạng là “Trát tây đạt kiệt”, là một loại tinh phẩm hội họa kiểu tổ hợp rất thường thấy ở Tây Tạng, nhưng nội hàm rất sâu sắc. Phần lớn đều được thể hiện dưới hình thức bích họa, đôi khi dưới hình thức phù điêu hay điêu khắc, biểu tượng may mắn này gắn liền với Phật giáo, thường thấy trên đồ dùng, trang sức của người Tạng.

Tám vật này gồm:

Bảo tảo (cái ô), tiếng Phạn là CHATTRA, âm tiếng Tạng là Rinchen Dug, tượng trưng cho quyền uy giáo hóa của Phật Thích Ca.

Bảo ngư (con cá), tiếng Phạn là SURVANA MATSYA, âm tiếng Tạng là Sergyi Nya, tượng trưng cho tự do và giải thoát, cũng tượng trưng cho trí tuệ.

Bảo bình (cái bình), tiếng Phạn là KALASHA, âm tiếng Tạng là Terchen-pahi Bumpa, tượng trưng cho A Di Đà Phật, và linh hồn vĩnh hằng.

Diêu liên (hoa sen), tiếng Phạn là PADMA, âm tiếng Tạng là Padma Zangpo, tượng trưng cho phẩm chất gần bùn mà không hôi tanh mùi bùn, cũng tượng trưng cho chính quả.

Bạch hải loa (ốc biển trắng), tiếng Phạn là SHANKHA, âm tiếng Tạng là Dungkar Yakhyil, tượng trưng cho Phật pháp vang vọng tứ phương.

Cát tường kết (gút thắt may mắn), tiếng Phạn là SHRIVATSA, âm tiếng Tạng là Palgyi Behu, tượng trưng Phạn Vôong Kinh đại biểu cho tất cả triết học và lý luận trong vũ trụ.

Thắng lợi chàng (cờ chiến thắng), tiếng Phạn là DHVAJA, âm tiếng Tạng là Choggi Gyaltsan, tượng trưng cho thắng lợi tu thành chính quả.

Kim pháp luân, tiếng Phạn là CHAKRA, âm tiếng Tạng là Sergyi Khorlo, tượng trưng cho sự toả chiếu của giáo lý nhà Phật.

(2) Là một trong ba nhánh của Phật giáo Trung Quốc, tục gọi là Lạt ma giáo.

(3) Tạng Vương đời thứ 37.

(4) Liên Hoa Sinh đại sư: nhà sư Ấn Độ mang Phật giáo Mật tông truyền vào Tây Tạng nửa sau thế kỷ thứ tám.

(5) Satiraksita (705 – 762): nhà sư Ấn Độ, năm 743 được Tán Phổ Xích Tổ Đức Tán mời đến Tây Tạng, chủ trì việc dịch kinh văn sang tiếng Tạng ở Lhasa.

Bí mật về cô gái

Trương Lập cũng đã bị câu chuyện của Đức Nhân lão gia hấp dẫn, giờ mới biết thì ra Phật giáo Tây Tạng từng trải qua một thời đại cực kỳ đen tối. Còn Phương Tân lại ngấm ngấm gật đầu, tuy ông đã nghe chuyện Tạng Vương đòi thứ bốn mươi hai diệt Phật và thân thể của ông ta, nhưng chưa biết đến câu chuyện bỏ chuyển thể diệt Phật giáo hoàn chỉnh như Đức Nhân lão gia vừa kể.

Đức Nhân lão gia lại tiếp: “Phật giáo Tây Tạng vì sự có Lăng Đạt Mã, phân thành hai thời kỳ, trước và sau. Thời kỳ đầu, Phật giáo Tây Tạng không có gì phân biệt giáo phái, chỉ có tranh chấp giữa Phật giáo và Bản giáo. Cũng vì sau khi diệt Phật, điển tịch truyền lại không giống nhau, nên Phật giáo Tây Tạng mới phân ra mấy nhánh như bây giờ.” Đức Nhân lão gia thấy ánh mắt náo nức của mọi người, khẽ mỉm cười nói: “Không cần nôn nóng, giờ ta sẽ nói chuyện Tứ Phương miếu đây. Trước tiên là nói về chuyện xây dựng Tứ Phương miếu đã nhé. Đại Pháp vương Tùng Tán Can Bố vì khai mở dân trí, cầu Phật ban ân, đã lần lượt phái sứ giả đến ba nước có nền Phật giáo cường thịnh nhất bấy giờ là Ấn Độ, Nepal, Đại Đường, đồng thời xin được cầu thân để tỏ lòng hữu hảo. Cuối cùng công chúa Xích Tôn của Nepal và công chúa Văn Thành của Đại Đường đã lần lượt vào Tạng, công chúa Lăng Già Lan của Ấn Độ vì đường xá vất vả, đi được nửa đường thì mắc bệnh mà qua đời, nhưng đội ngũ tống hành thì vẫn đến được Tây Tạng, ba vị công chúa mang theo rất nhiều kinh điển Phật học, thư tịch và tất cả các pháp khí liên quan tới giáo lý, quan trọng hơn cả là, lúc đó Phật chỉ có ba pho tượng vàng đẳng thân duy nhất, cũng theo các công chúa vào Tây Tạng. Vì công chúa Lăng Già Lan nửa đường quy tiên, nên tượng Phật bằng vàng lúc hai mươi tuổi đã lập tức trở về Ấn Độ, nhưng tượng tám tuổi và mười hai tuổi đều để lại đất Tạng. Chịu trách nhiệm cung phụng chính là chùa Đại Chiêu, Tiểu Chiêu sau này.”

Trương Lập như nhớ ra gì đó, chen miệng vào nói: “À, tôi nhớ ra rồi, đúng vậy, tôi còn đến chùa Đại Chiêu xem tượng vàng rồi nữa.”

Đức Nhân lão gia khẽ lắc đầu nói: “Đó là do về sau các tăng lữ đức lại dễ dề xướng Phật học thôi, theo sách cổ ghi chép, tượng vàng đẳng thân của Phật tổ là bằng vàng thật, năm đó khi được đưa vào Tây Tạng, chỉ riêng tượng tám tuổi, đã cần tới mười tám con bò mới kéo được. Thực không dám giấu, pho tượng vàng chân thân đó, sớm đã bị lưu lạc trong trần thế bao la này rồi. Mọi người có thể tưởng tượng, theo cùng tượng vàng đẳng thân quý trọng như vậy vào Tây Tạng có thứ nào là vật tầm thường đâu, lúc ấy phẩm vật đều là những pháp bảo cao quý nhất, thánh khiết nhất của đất Tạng rồi. Ngoại trừ chùa Đại Chiêu, Tiểu Chiêu ra, phải xây thêm bốn ngôi chùa nữa mới đặt hết các vật phẩm cung phụng Phật tổ. Khi Lãng Đạt Ma diệt Phật giáo, cũng biết chùa thường không thể so với những ngôi chùa này, báu vật kỳ trên bên trong hẳn nhiều vô số kể, cũng may tăng lữ trong chùa sớm biết tin, khi Lãng Đạt Ma mang quân đến, những pháp bảo trong chùa đã được chuyển đến nơi khác, chôn sâu dưới tầng nham thạch, đó chính là Nham Tạng (gter-ma) (1) nổi tiếng. Các tăng lữ trong chùa có chết cũng không chịu tiết lộ địa điểm chôn giấu thánh vật, Lãng Đạt Mã liền nổi cơn thịnh nộ, phóng hỏa thiêu rụi cả Tứ Phương thánh miếu!”

“A!” Miệng giáo sư Phương Tân tròn lại thành hình chữ: “O”: “Bị... bị đốt rồi! Vậy hiện giờ...”

Đức Nhân lão gia trang trọng gật đầu nói: “Không sai, những chùa chiến chúng ta thấy hiện nay, đều là sau này mới trùng tu lại. Theo như ghi chép trong Bồ Đề kinh, lúc đó, Phật giáo được lưu truyền lại, một phần là do các giáo đồ Ninh Mã cổ giáo hoàn tục đem kinh điển đi chôn giấu; kể đó đến ba người Mã, Yêu, Tạng chạy đến khu người Khang, Mã Thích Ca Mâu Ni, Yêu Cách Vĩ Quýnh Nãi, Tạng Nhiễn Tái (2) tu hành ở núi Cát Tường Khúc Ốc Nhật (3). Về sau ba người giả làm hành khất, dùng một con la chở sách vở điển tịch chạy sang nước khác, thời Hậu Truyền của Phật giáo Tây Tạng có quan hệ rất lớn với ba người này. Còn giáo đồ Ninh Mã cổ giáo cũng học theo cách của ba người, giả làm ăn mày, dùng la gầy chở một lượng lớn đồ pháp khí nhiều lần dịch chuyển, mang pháp bảo nhà Phật ở Nham Tạng và biên giới thánh địa đến một nơi an toàn hơn.”

“Ồ, ở đâu?” Giáo sư Phương Tân không ghìm nổi kích động, thấy Đức Nhân lão gia dừng lời, lập tức hỏi ngay.

Đức Nhân lão gia lắc đầu đáp: “Trong kinh thư không ghi chép cụ thể, chỉ nói đó là một nơi không nhìn thấy mặt trời lên phía Đông, cũng không thấy mặt trời lặn phía Tây, nhưng quanh năm đều tắm trong ánh nắng chói lọi.

Một nơi được linh hồn của các tín đồ tận trung vĩnh viễn bảo vệ.”

Nét mặt giáo sư Phương Tân lộ vẻ vô cùng chán nản, ông vốn muốn nghe Đức Nhân lão gia nói ra một kết quả cặn kẽ hơn, ví dụ như địa danh mà người bộ tộc Qua Ba bảo vệ, ở một ngôi làng nhỏ đìu hiu nào đó chẳng hạn, nhưng Đức Nhân lão gia lại chỉ tiết lộ một đáp án không thể coi là đáp án được. Đức Nhân lão gia tiếp: “Có điều, tôi hoài nghi, thứ mà bộ tộc Qua Ba bảo vệ chính là sổ kinh văn và pháp khí đó.” Tâm trạng giáo sư Phương Tân lập tức bị kích động trở lại, lòng bàn tay Trương Lập cũng tự dưng đầm mồ hôi.

Trong khi tâm trạng hai người Phương, Trương lên xuống theo lời kể của Đức Nhân lão gia, Trác Mộc Cường Ba chỉ ngồi ngây ra đó, bất động, bởi cha gã không hề nhắc tới bất cứ đầu mối gì liên quan tới Tử Kỳ Lân, ngoài Tử Kỳ Lân ra, gã chẳng mấy hứng thú với những chuyện khác.

Giáo sư Phương Tân lại hỏi thêm một số tình tiết trong lịch sử đất Tạng và những manh mối về Tử Phương miếu. Đức Nhân lão gia nhất nhất đều dùng nội dung trong kinh văn làm đáp án, có chỗ nào không hiểu, ông lại đọc nguyên văn ra, cùng giáo sư Phương Tân chụm đầu tham khảo. Trác Mộc Cường Ba làm một thính giả cung kính, điều gã thấy may mắn nhất chính là, cha gã dường như chìm đắm vào phát hiện tưởng như trọng đại kia, mà quên mất không hỏi ý đồ và mục đích vào Tây Tạng lần này của giáo sư Phương Tân và gã.

Thời gian trôi đi rất nhanh, ông già La Ba chuẩn bị món trà bơ bốc khói nghi ngút, đồng thời hâm lại bữa tối. Mẹ Trác Mộc Cường Ba đã dọn phòng ngủ cho hai người khách, ăn cơm xong, giáo sư Phương Tân tiếp tục nói chuyện với Đức Nhân lão gia trong phòng của ông, rất muộn mới trở lui. Giáo sư vừa bước ra sân đã thấy Trác Mộc Cường Ba cũng đứng đó, cúi đầu nhìn đăm đăm xuống đất, vẻ suy tư. Ông ngạc nhiên nói: “Cường Ba, anh đang đợi tôi à?”

Trác Mộc Cường Ba bấy giờ mới ngẩng đầu lên để ý, vội hỏi: “Thế nào rồi? A ba tôi có hỏi gì không?”

Giáo sư Phương Tân mỉm cười nói: “Yên tâm, Đức Nhân lão gia không hề hỏi mục đích chuyến đi này của chúng ta, ông ấy chỉ thảo luận với tôi về những nơi có khả năng cất giấu một số kinh sách đã biến mất cả nghìn năm nay. Người có trí tuệ cao vời như ông ấy, đã tham ngộ ra sân, si rồi. Ông ấy

chỉ muốn nhờ tôi nói với anh, nếu có thể tìm ra số Tạng kinh đã mất tích đó, sẽ là một cống hiến rất lớn đối với quốc gia và dân tộc Tạng đấy.”

Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm nói: “Tôi có thiếu tiền đâu, số Tạng kinh đó và Tử Kỳ Lân lại chẳng liên quan gì tới nhau cả.”

Giáo sư Phương Tân kích động nói: “Cường Ba à, Cường Ba thiếu gia của tôi ời! Hình như anh vẫn chưa hiểu, người điên đó nói đến, không chỉ là một con Tử Kỳ Lân thôi đâu. Nếu tất cả đều đúng như trong kinh thư ghi chép thì phía trước chúng ta sẽ có một kho tàng văn hoá lịch sử đấy. Giá trị của nó, không thể dùng tiền bạc mà tính toán được. Kim tự tháp Ai Cập, lăng mộ Pharaoh, di tích Maya, thần điện Hy Lạp, còn cả, còn cả... cái chúng ta sắp phát hiện đây nữa, là một di tích lịch sử, một nền văn minh nhân loại, thậm chí còn vượt trên cả các kỳ quan kia nữa, anh biết phân lượng của nó thế nào chưa? Cảm ơn nhé, Cường Ba.”

Giáo sư Phương Tân bất thành linh cảm ơn, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy hơi hoang mang, gã ngạc nhiên hỏi: “A! Tại sao lại cảm ơn tôi? Giáo sư?”

Phương Tân cười nói: “Nếu không có anh, tôi vẫn còn đang chuẩn bị bài phát biểu ở hội nghị Matthew Liya, là anh đã khiến tôi cảm thấy xúc động và hưng phấn chưa từng thấy?” Nét mặt giáo sư Phương Tân quá đổi kích động, cứ như đã phát hiện ra kho báu đó rồi vậy. Lúc này, cả hai người bọn họ đều không ai ngờ sự việc sẽ phát triển theo một hướng khác.

Giáo sư Phương Tân kích động hồi lâu rồi mới bình tâm trở lại, khi bình tâm, tư duy của ông cũng khôi phục sự tỉnh táo, ông nghiêng đầu hỏi: “Đúng rồi, Cường Ba, anh có chuyện gì giấu tôi phải không?”

Trác Mộc Cường Ba không ngờ giáo sư Phương Tân nói thẳng như vậy, lắp bắp: “Gì... gì ạ?!”

Phương Tân cười ha hả, nói: “Anh là học trò do một tay tôi đào tạo, nhất cử nhất động đều không qua nổi mắt tôi đâu. Hôm nay, khi đang dò hỏi về người điên, lúc nghe thấy có một cô gái đến hỏi thăm, cử chỉ của anh rất bất thường nhé, rồi sau đó, anh cứ luôn ngẩn ngơ thần hồn. Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Cường Ba, con trai, có chuyện gì không tiện nói ra phải không?”

Mặt Trác Mộc Cường Ba không ngờ lại đỏ bừng lên, cũng may dưới ánh trăng không dễ gì nhận ra được, gã ngập ngừng nói: “Giáo sư, tôi, tôi có một chuyện không nói thật với thầy.”

Giáo sư Phương Tân thu lại nụ cười, hỏi: “Chuyện gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Đường Minh, Đường Minh thực ra, cô ấy, cô ấy là con gái, tên, tên là Đường Mẫn.” Nói xong, gã như đứa trẻ đã làm chuyện sai trái, cúi gầm mặt, trong lòng hồi tưởng lại những ngày tháng bên Đường Mẫn ở Pennsylvania.

Trác Mộc Cường Ba bốn mươi hai tuổi, đã có một lần thất bại trong hôn nhân, gã quá mạnh mẽ, vợ gã khi ở bên gã lúc nào cũng cảm thấy áp lực nặng nề, một thứ áp lực vô hình. Thân thể cao lớn khôi vĩ của gã, gương mặt nghiêm lạnh như gang như thép, tác phong làm việc nhanh mạnh như sấm chớp, không gì là không tạo nên áp lực đối với những người xung quanh. Nhân viên của gã từng thì thầm nhỏ to với nhau: “Ở cùng một phòng làm việc với tổng giám đốc Trác có thể khiến người ta căng thẳng đến nỗi không thở nổi.”

Từ khi vợ mang theo con gái rời xa gã, Trác Mộc Cường Ba lại càng toàn tâm toàn ý tập trung vào công việc, khi cả bản thân gã cũng cho rằng mình sẽ cứ vậy phấn đấu cả đời thì bỗng nhiên Đường Mẫn xuất hiện ngay trước mặt gã, một cô nữ sinh nhỏ thuần khiết, yếu đuối đứng trước cổng bệnh viện Andrea. Khi nhìn thấy cô lần đầu tiên, gã đã có cảm giác cô giống như một nàng công chúa nhỏ cần người khác bảo vệ. Trác Mộc Cường Ba không ngờ rằng, trái tim của gã lại vì cô mà dậy sóng, vì một cô gái chỉ lớn hơn con gái gã có ba tuổi. Trong thời gian hơn một tháng ở Mỹ, gã không thể nào kiềm chế nổi mình, bắt đầu thường xuyên tiếp xúc với Đường Mẫn, càng tiếp xúc càng nhận ra, cô công chúa nhỏ thuần khiết này thật sự cần gã bảo vệ. Sự thông minh trong sáng, sự tinh nghịch ngây thơ, sự hoạt bát vui tươi của cô, mang đến cho cuộc sống khô khan của Trác Mộc Cường Ba hứng thú vô cùng vô tận, Trác Mộc Cường Ba không nói được cảm giác của gã với Đường Mẫn, rốt cuộc là giống cha với con gái, hay là giữa tình nhân với tình nhân, có lẽ cả hai đều có cả, nhưng gã đã mười phần khẳng định, gã không thể rời xa Đường Mẫn, giống như Đường Mẫn không thể rời xa gã vậy. Sự gặp gỡ của họ, tựa như hai giọt nước mưa từ nghìn vạn năm trước, đi khắp vũ trụ bao la, cuối cùng lại dung hợp với nhau, hoà lẫn thành một, không thể tách rời ra nữa. Tình cảm của gã với Đường Mẫn vừa phát ra thì không thể thu lại, thậm chí còn vượt lên cả năng lực suy nghĩ của gã, đến nỗi khi gặp giáo sư Phương Tân, gã phải che giấu giới tính của Đường Mẫn. Bởi gã đột nhiên cảm thấy, vị giáo sư già này tinh thần quá thức, học vấn chất đầy năm xe, mà quan trọng hơn là, gã biết giáo sư Phương Tân đang sống một mình!

Giáo sư Phương Tân giữa độ trung niên thì mất vợ, từ đó không tái hôn, con trai ông đang học tiến sĩ ở Canada. Trong khoảnh khắc đầu tiên khi gặp lại ông, Trác Mộc Cường Ba đã coi giáo sư thành tình địch của mình, vì một lý do hết sức hoang đường nên đã nói dối một điều nho nhỏ.

Ở Mông Hà, khi người qua đường nói đến một cô gái trẻ, Trác Mộc Cường Ba lập tức có phản ứng, Đường Mẫn đến rồi, cô cũng đang tìm tung tích người điên kia, làm sao mà gã không kinh hoàng cho được. Trước khi lên đường, Trác Mộc Cường Ba đã vừa dỗ vừa gạt, lại dọa dẫm uy hiếp, nhất quyết không để Đường Mẫn đi Tây Tạng, gã biết rõ, con đường anh trai Đường Mẫn đã đi qua, không phải đơn giản có thể dùng hai chữ “nguy hiểm” mà hình dung cho được, lộ trình lần này, nói không chừng còn phải đem tính mạng ra đặt cược nữa, gã làm sao chịu để bảo bối trong lòng mình chịu gió chịu sương, chịu đựng những đày đoạ không phải người nào cũng chịu được cả chứ. Gã đã mua một phần bảo hiểm cực lớn, người nhận bồi thường là Đường Mẫn. Sự xuất hiện của cô ở đây, đã hoàn toàn làm loạn hết tính toán của gã.

Giáo sư Phương Tân nghe hết câu trả lời như tự kiểm điểm của Trác Mộc Cường Ba, liền nhoen miệng nở lại nụ cười, nói: “Ha ha, lợi hại nhỉ, coi cả thầy giáo thành tình địch. Lão già chết đến nơi như tôi mà vẫn còn quyền rũ thế sao?”

Trác Mộc Cường Ba thành thật đáp: “Trí tuệ của thầy giáo khiến thầy trẻ mãi không già.”

Phương Tân cười cười nói: “Được rồi, có phải là cô bé đó hay không vẫn chưa chắc chắn, anh cũng không cần quá căng thẳng. Ngủ sớm chút đi, ngày mai, chúng ta còn phải đến Mông Hà thăm người điên đó lần nữa, anh ta nhất định còn có thể cho chúng ta nhiều tin tức giá trị hơn. À, nói không chừng, ngày mai, anh có thể gặp được người tình trong mộng nữa đấy, hà hà...” Giáo sư Phương Tân nhìn Trác Mộc Cường Ba nhẹ nhõm trở về phòng, sắc mặt không ngờ lại từ từ trầm xuống, thâm nhủ: “Cường Ba, nếu cô gái kia không phải là tình nhân của anh, thì mới đáng lo đấy.”

Ngày hôm sau, Trác Mộc Cường Ba dậy từ sớm, làm lễ chào cha mẹ, cơm sáng cũng chưa kịp ăn, chỉ bốc tạm mấy miếng bánh bột Thanh Khoa, rồi bảo Trương Lập lái xe đi Mông Hà.

Trên xe, ngoài Trương Lập, hai người còn lại đều mang tâm trạng thấp thỏm không yên, vì những mục đích khác nhau, bọn họ đều hy vọng có thể đến Mông Hà càng sớm càng tốt. Vừa tới Mông Hà, đã gặp ngay người đã chỉ đường cho họ lần trước. Trương Lập kéo cửa kính xe xuống, chào hỏi, nhưng câu trả lời của ông ta lại khiến cả ba giật nảy mình, ông ta nói: “Ồ, là mấy ông à. Mấy ông lại đến tìm thằng điên à? Tôi còn tưởng sáng sớm nay các ông đã đưa hắn đi rồi chứ!”

“Gì hả? Bị đưa đi rồi?” Trác Mộc Cường Ba lớn tiếng hỏi.

Người kia gật đầu nói: “Đúng vậy, có người lái xe tới đưa đi.”

Phương Tân hỏi: “Đưa đi lúc nào? Bọn họ là ai? Lái xe gì?”

Ông kia nói: “Tầm bảy giờ sáng gì đó, tôi cũng không nhìn rõ lắm, tôi chỉ thấy mấy người vác một người lên xe rồi lái đi luôn, nhìn phía sau giống giống với tên điên đó, về sau thì không thấy hắn nữa. Xe của họ cũng giống xe của các ông, tôi còn tưởng là các ông nữa cơ.”

Trương Lập nói ngay: “Chúng ta đến đó xem sao, xem trong nhà còn sót manh mối gì không?”

Chú thích:

- (1) *Tiếng Tạng nghĩa là kho báu chôn giấu*
- (2) *Tây Tạng Phật giáo lược sử ghi tên ba người này là Mã Nhĩ Thích Ca Mâu Ni (Smarsakya-muni), Lạp Phổ Tát (Rab-gsal), Nguyệt Cách Cầm (Gyo-dge-hbyuin)*
- (3) *Tây Tạng Phật giáo lược sử chép là núi Mã Long Đoá Kiết Tường.*

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

Chương 3

HỒI ỨC CỦA BA TANG

Anh ta nói giọng hơi run run: “Đó đơn thuần chỉ là trùng hợp, hoặc có thể

là báo ứng của chúng tôi, cứ như bị ma quỷ dẫn đường vậy. Chúng tôi mất phương hướng trên dải Tây Phong, đi mười lăm ngày trong gió tuyết mờ mịt, tự mình chẳng biết mình đang ở đâu, chỉ biết tất cả vẫn đang trong khu vực Himalaya hùng vĩ, xem ra chúng tôi vĩnh viễn chẳng có cách nào thoát ra được. Có ba người đã chết cồng, hai người quáng tuyết(1), những người còn lại e cũng đã tận số, khi vượt qua một ngọn núi không tên, một người trong đội sảy chân trượt trên vách đá xuống, không biết bao lâu sau, anh ta dùng bộ đàm liên lạc, bảo chúng tôi cùng xuống hết, vì anh ta đã khám phá ra thiên đường.”

Chú thích:

(1) Tình trạng chảy nước mắt, đau nhức mắt, sợ ánh sáng, nghiêm trọng có thể bị mù do nhìn ánh sáng phản chiếu cường độ mạnh hắt từ mặt tuyết lên.

Bản đồ sống của Tây Tạng

Trương Lập kiểm tra hết sức kỹ lưỡng căn nhà tạm của người diên, cuối cùng đứng dậy kết luận: “Chỉ sợ không đơn giản là đưa đi thôi đâu, hai người xem, đây là vết chân đạp giầy giữa, đây là vết chân bị kéo lê, ngoài cửa còn có vụn vải rách, người diên chắc chắn đã bị bắt đi. Đối phương có ba người, nhìn dấu chân thì đều cao trên một mét tám cả, là ai được chứ?”

Giáo sư Phương Tân cầm tấm thảm rách và một món trang sức nhỏ bước ra, mỉm cười có vẻ đắc ý: “Xem ra bọn họ đi rất vội, hơn nữa, lại không hề biết giá trị của những thứ trên người anh chàng kia.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn tấm thảm bẩn thỉu, hỏi: “Đây là gì vậy?”

Phương Tân đáp: “Đây là thảm lông dệt hoa, cụ thể là lông gì thì còn chưa rõ, nhưng xem ra thì rất có phong cách Tây Tạng ở thế kỷ mười ba. Món đồ trang sức này là một cái Ca Ô mạ vàng, bên trong có hình Phật tổ chịu nạn, tôi nghĩ, đây đều là đồ vật tùy thân của người diên kia, có thể đem về nhờ cha anh coi thử xem sao.”

Ba người lui thủi trở về. Trên đường Trác Mộc Cường Ba nghĩ mãi không ra: “Rốt cuộc là ai đã đưa người diên đó đi? Là Mẫn Mẫn chăng? Tại sao cô ấy lại làm thế? Không! Không thể là cô ấy.”

Vừa về tới nhà, Trác Mộc Cường Ba vội gọi ngay cho chi nhánh cơ sở Thiên Sư của gã ở Tây Tạng, nhắc toàn bộ nhân viên chú ý tìm một người điên, tuy nói thế nào cũng không thể miêu tả rõ ràng được, nhưng Trác Mộc Cường Ba vẫn cố hết sức kể thật tường tận với từng nhân viên. Còn giáo sư Phương Tân thì mang những thứ đồ phát hiện được đến bái kiến Đức Nhân lão gia.

Đức Nhân lão gia đang rất bận, phải sờ đầu ban phúc cho những người sùng tín vượt đường xa tới đây, còn phải giảng Phật pháp nữa, thành ra giáo sư Phương Tân chỉ có thể nhân lúc Đức Nhân lão gia nghỉ giải lao, nhờ giám định hai món đồ ông mang về. Nhưng chỉ lát sau, giáo sư Phương Tân mặt mày hoan hỉ chạy ra ngoài, nói với bọn Trác Mộc Cường Ba: “Đã xác định được rồi, đây là thảm dệt thời vương triều Tát Già, bên trên là Hoan Hi Phật và các Minh Phi. Còn về chất liệu, Đức Nhân lão gia nói ông ấy cũng chưa từng thấy thứ lông tơ này bao giờ, không phải ngựa không phải bò, không phải dê cũng không phải lạc đà, vô cùng hiếm thấy. Còn cái Ca Ô kia thì là đồ mới, chỉ có bộ tộc Qua Ba mới có. Hàng chữ nhỏ ở hai bên là Tịch Thiên Bồ Tát văn: “Tai họa, sợ hãi và khổ ải trên thế gian, đều do ta nắm giữ...” Hình vẽ bên trong là Phật Tổ, chìm đắm trong Bi Thiên địa ngục, bị muôn nghìn loài ma quỷ cắn xé, về sau được Tử Kỳ Lân trong truyền thuyết vượt qua chín mươi chín tầng trời, mới cứu thoát Phật khỏi Bi Thiên địa ngục, hơn nữa... hơn nữa Đức Nhân lão gia nói, truyền thuyết này chỉ tồn tại trong bộ tộc Qua Ba. Không được ghi trong bất kỳ điển tịch hay kinh Phật nào. Đức Nhân lão gia nói ông ấy có thể dốc sức giúp chúng ta tìm kiếm địa giới của bộ tộc Qua Ba đó”

“A!” Trác Mộc Cường Ba giờ mới lộ vẻ mừng rỡ, gã biết trọng lượng lời nói của ba mình tương đối có sức nặng, với sức ảnh hưởng của cha gã, về mặt vật chất bọn họ đã được ủng hộ rất lớn, những thứ chỉ dựa vào năng lực của bọn họ khó mà có được, nay đều có thể dễ dàng về tay.

Trương Lập đứng bên cạnh nói: “nhưng đầu mối duy nhất của chúng ta giờ đã đứt rồi, làm sao mà tìm đây?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không, cậu không hiểu rồi. Chúng tôi đại khái cũng đã biết phạm vi cư trú của bộ tộc Qua Ba, chỉ là xưa nay chưa có ai tới đó mà thôi. Nay tất cả các đầu mối đều tập trung vào một chỗ, con ngao và các kinh Phật thất lạc chúng ta muốn tìm rất có khả năng đều nằm ở phạm vi đó, chúng ta chỉ cần mang theo đủ các thiết bị là có thể xuất phát được rồi!”

Phương Tân nói: “Ồ, việc này làm sớm ngày nào hay ngày ấy, người điên

kia đã mất tích, quả thật không phải chuyện lành đâu.”

Trương Lập hỏi: “Vậy, chúng ta cần những thiết bị gì chứ?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Xe việt dã thật khỏe, toàn bộ dụng cụ để leo đỉnh Chomolungma, đồ ăn và một người dẫn đường xuất sắc.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Đức Nhân lão gia đã lên tiếng rồi, tôi nghĩ mấy thứ trước đều rất dễ xử lý, nhưng còn, người dẫn đường xuất sắc...” Trác Mộc Cường Ba liền toét miệng cười.

Phương Tân ngạc nhiên thốt lên: “Lẽ nào anh đã có lựa chọn thích hợp rồi?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Đúng vậy.” Gã xoay người về phía nhà trong, nhưng không bước vào, mà chỉ La Ba đang cắt sửa cây cảnh. Lão bặc tóc trắng như cước này còn đang ngơ ngác, Trác Mộc Cường Ba đã lên tiếng giới thiệu: “Chú La Ba đây, chính là tấm bản đồ Tây Tạng sống của chúng ta. Trên trời không còn lại dấu vết cánh chim lướt qua, nhưng chú ấy có thể tìm được mùi của chim ưng cách đó ngàn dặm, thần thánh trên núi Niệm Thanh Đường Cổ Lạp không thể nào dập tắt được ngọn lửa cuồng nhiệt trong tim chú, sông Nhả Lỗ Tạng Bố (Yarlung zangbo) nổi sóng cồn không thể ngăn nổi bước chân chú...”

La Ba cười ha hả nhìn Trác Mộc Cường Ba, khuôn mặt chẳng chít nếp nhăn nom như vàng mặt trời ấm áp mùa xuân, thật thà nói: “Cường Ba thiếu gia, sao cậu lại đem câu chuyện của A Sơ vương tử gán lên người tôi chứ!”

Trác Mộc Cường Ba cười cười: “Chú La Ba, chú hoàn toàn đủ tư cách làm bản đồ sống của Tây Tạng mà. Mọi người biết không, thời trẻ chú La Ba đã là tay lái ngựa nổi tiếng nhất trên Trà Mã cổ đạo (2) sau này lại đảm nhiệm chức trách hướng đạo viên mặt đất cho đường bay Đà Phong (3), khảo sát biên giới Tạng-Nepal, đầu những năm 1990, còn dẫn đội leo núi mở tuyết leo núi Nam Ca Ba Ngòa(4), Tây Tạng có bao nhiêu vực sâu, bao nhiêu núi cao, chú ấy chỉ cần nhắm mắt cũng đếm ra được.”

Trác Mộc Cường Ba chỉ vắn tắt ba sự kiện, nhưng mỗi sự kiện lại khiến miệng giáo sư Phương Tân mở rộng một chút, đến khi gã nói xong, thì đã há thành hình chữ “O” rồi, ông xúc động bước lên, nắm chặt tay La Ba hồi lâu, không chịu buông. La Ba không khỏi thấy hơi ngại ngùng. “Lão anh hùng, xin thứ lỗi trước đây tôi đã thất kính,” giáo sư Phương Tân thành khẩn nói.

Giáo sư đã đến nhà Trác Mộc Cường Ba mấy lần, nhưng luôn nghĩ La Ba chẳng qua là một lão bộc bình thường. Tây Tạng trước giải phóng vốn có rất nhiều nông nô, sau giải phóng bọn họ đều được phân đất sống đời tự do, nhưng một số người không muốn rời khỏi gia đình chủ nhân quý tộc của mình, nên còn ở lại. Giáo sư Phương Tân do vậy xưa nay không mấy may chú ý đến lão bộc mặt đầy nếp nhăn, da dẻ lấm tấm đồi mồi này, hôm nay nhân Trác Mộc Cường Ba nhắc đến, mới biết lão bộc không ngờ lại có nhiều công lao đến thế. Trà Mã cổ đạo, tuyến đường bay Đà Phong, đều là những lộ trình hung hiểm nổi tiếng từ lâu, một bên là đường vận chuyển hàng hóa của Mã bang, một bên là hành lang tử vong trên không, đều nguy hiểm vạn phần; nhưng điều khiến giáo sư kinh ngạc nhất, vẫn là chiến công mở tuyến đường Nam Cao Ba Ngõa.

Nam Cao Ba Ngõa hiểm trở dựng đứng bên dòng sông Nhã Lỗ Tạng Bố, là ngọn núi cao nhất Tây Tạng với độ cao chừng bảy nghìn mét trên mực nước biển, tiếng Tạng có nghĩa là “Cây giáo dài chọc thẳng lên trời cao”, leo lên đó khó khăn thế nào không cần nghĩ cũng biết, mà La Ba hiện giờ ít ra cũng phải sáu bảy chục tuổi, hồi lão khảo sát con đường lên Nam Ca Ba Ngõa chẳng phải cũng đã hơn năm chục tuổi rồi sao, đó đâu phải là chuyện người thường có thể làm nổi.

La Ba luýnh quính hết cả chân tay vì sự xúc động của giáo sư Phương Tân, vội đáp: “Xin chớ nói thế, giáo sư Phương Tân là người trí tuệ, cũng giống như Đức Nhân lão gia, đều là người La Ba vô cùng vô cùng kính trọng. Tôi chỉ là một kẻ trèo núi, nhân lúc chân cứng còn đi được, thích đi nhiều nơi nhiều chỗ mà thôi. Năm tám tuổi đó, nếu không phải nhờ lão gia giải cứu, e sớm đã bị bọn Mã bang ném xuống sông cho cá ăn rồi, là lão gia đã dùng vàng đổi lấy tôi từ tay Thổ ty người Khang đó...” Nhắc lại chuyện xưa, lần nào lão La Ba cũng cảm xúc bồi hồi.

Phương Tân thở phào nói: “Thì ra là vậy. Vậy thì tốt rồi, có ông làm hướng đạo, chúng tôi yên tâm được rồi.”

La Ba ngây người nói: “Gì vậy? Hướng đạo gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chú La Ba, chúng tôi muốn đến lãnh thổ của bộ tộc Qua Ba.”

“Gì hả?” Chiếc kéo tĩa cây trong tay La Ba rơi xuống đất, “Tại... tại sao thiếu gia lại đột nhiên muốn tới đó? Lão gia có biết không?”

Phương Tân nói: “Đức Nhân lão gia đã đồng ý rồi.”

Trác Mộc Cường Ba tiếp: “Chẳng lẽ chú đến đó rồi? Sao lại căng thẳng thế?” Gã vỗ đầu, “Đúng rồi, chú La Ba là tấm bản đồ sống mà, có nơi nào chú chưa đi qua đâu.”

La Ba nhặt kéo tĩa cây lên, lắc đầu chậm chạp: “Không, không dám dẫu thiếu gia, nơi thiếu gia vừa nhắc tới, La Ba có biết, nhưng xưa nay chưa bao giờ đến cả. Lão gia chẳng phải đã nói, đó là vùng đất bị thần linh nguyên rủa, mây đen bất tường mang tới hơi mù vĩnh viễn, màn đêm bị những luồng không khí tà ác bao trùm. Chỉ có những sinh linh đã mất hết lương tri, mới bị ném vào chốn địa ngục mãi mãi không thể quay đầu ấy. Đó không phải là nơi thiếu gia đặt chân tới đâu, thiếu gia”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Lời của cha, tôi cũng nhớ rõ, nhưng lần này cha đã đồng ý rồi. Hơn nữa, cha còn nói, Dục Sư Lưu Ly Quang Phật đã dẫn thân địa ngục, dùng hoa Mạn Đà La sáu cánh giải trừ oán khí tích tụ mấy nghìn năm. Quán Thế Âm nghìn tay nghìn mắt từng lấy hoa sen thuyết pháp, độ kiếp vô số linh hồn cực ác. Đến cả Thích Ca Như Lai, cũng thả thú cười của mình xuống bảo vệ những linh hồn bị ruồng bỏ, những cô hồn đã quý lang thang không cách quay đầu trở lại dưới chôn Hoàng Tuyền.” Gã biết rõ, La Ba vốn rất thành tín, không thể dùng lý lẽ bình thường mà nói cho thông được, cần phải mang những lời cha gã đã dạy dỗ ra thuyết phục họa may mới xong.

La Ba vẫn lắc đầu: “Tại sao lão gia lại đồng ý chứ? Đó đâu phải là nơi thiếu gia có thể tới được. Sao lão gia lại đồng ý được cơ chứ?”

Giáo sư Phương Tân giờ mới lên tiếng: “Bộ tộc Qua Ba có thể đang bảo vệ Phật điển nghìn năm từ thời Tây Tạng diệt phật. Kinh điển từ nghìn năm trước đó đã đến lúc phải được đưa ra khỏi khe núi tối tăm rồi. Đây chính là nguyên nhân khiến Đức Nhân lão gia đồng ý cho chúng tôi đi.”

La Ba nói: “Không, mọi người không hiểu. Môi trường ở đó khắc nghiệt tới mức không thể nào tưởng tượng được đâu.”

Trác Mộc Cường Ba nôn nóng hỏi: “vậy là chú biết nơi đó, rốt cuộc là ở đâu vậy, chú La Ba?”

La Ba nói: “Ồ... nói một cách chính xác, có lẽ là ở Nam Tây Tạng, phía Tây của miền Nam.”

“Có thể cụ thể hơn nữa không?” Giáo sư Phương Tân chau mày, bởi vì ông biết, nơi La Ba vừa nói, rất có thể chính là khu vực dãy Himalaya cắt ngang qua, ở đó có những ngọn núi cao nhất, nơi hoang vu không có con người sinh sống lạnh giá nhất, hơn nữa còn vượt qua cả biên giới Trung Quốc! \

La Ba trầm ngâm, rồi lẩm bẩm bằng tiếng Tạng: “Lão gia chắc không đồng ý đâu, đó là nơi ở của ma quỷ mà.” Rồi đột nhiên lão ngẩng phắt đầu dậy, hỏi: “Thiếu gia, giáo sư, hai người có biết, tại sao biên giới Trung-Ấn cứ lần lần mãi không thể xác định không?”

“Hả?” Trác Mộc Cường Ba ngẩn ngờ. Giáo sư Phương Tân thì nói: “Đó là vấn đề lịch sử để lại.”

La Ba vuốt nhẹ lên những vết nhăn trên mặt, xem ra vẫn khó quyết định, hai mắt nhắm hờ, nói: “Đó chỉ là một chuyện. Nhưng quan trọng hơn là việc khảo sát vùng đất đó quá khó khăn! Sau giải phóng, La Ba từng cùng đi với đoàn khảo sát, đó là một vùng núi tuyết kéo dài tít tắp. Trước mắt toàn là những ngọn núi tuyết phủ trắng toát, bất kể đi bao nhiêu lâu, núi vẫn cứ lù lù trước mặt, cứ như thể biết tiến lên theo bước chân người vậy. Chúng tôi cắm trại dưới chân núi, mười hai người làm một tổ, đoàn khảo sát đã phải đi hơn ba mươi tổ, nhưng không có một tổ nào trở về được đại bản doanh. Bọn họ mất phương hướng trong gió tuyết, chết mà thân thể cũng không tan rã, linh hồn bị cầm cố trên đỉnh Thần Phong, trong đó có một nửa đều là dân Tạng đã sống nhiều năm ở vùng cao, lại được huấn luyện đặc biệt, tôi đáng lẽ cũng theo tổ số mười ba lên núi, nhưng lại bất ngờ mắc bệnh nặng, nên La Ba mới sống được đến ngày hôm nay đó. Thiếu gia, La Ba khuyên cậu, đừng nên đi, thật sự là không thể đi đâu.”

Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu nhìn ngọn Tuyết Sơn xa xa phía trước, nhưng quyết tâm của gã vẫn kiên định vô song, chỉ nghe gã điềm đạm nói: “Lẽ nào chú muốn nói, khu vực sinh sống của bộ tộc Qua Ba, chính là ở đó?”

La Ba cơ hồ cũng đọc được tín niệm của Trác Mộc Cường Ba trong mắt gã, thờ dài nói: “Đúng vậy, thiếu gia. Nghe nói bộ tộc Qua Ba sống ở khu đó, không ai biết bọn họ sống thế nào cả. Đó không phải là một nơi nhỏ đâu, trong phạm vi biên giới Trung Quốc có tầm vài chục nghìn cây số vuông, đồng thời bao gồm cả đất đai ba nước Bhutan, Ấn Độ, Nepal nữa. Nếu thiếu

gia muốn đi, có thể từ Á Đông đi về phía Tây, nếu không thì từ Định Kết hoặc Cương Ba xuống phía Nam, chúng ta cách Định Kết gần hơn, nhưng đường ở Cương Ba thì dễ đi hơn. Tôi chỉ biết phạm vi đại khái thôi, có điều nhiều người nói, ở phía Tây có thể gặp được người tộc Qua Ba, thậm chí phạm vi hoạt động của họ còn mở rộng tới huyện Nhiếp La Mộc nữa.”

Giáo sư Phương Tân tròn to hai mắt, khổ sở cười thốt lên: “Anh La Ba, anh có biết phạm vi tìm kiếm anh vừa vạch ra cho chúng tôi cả ngọn núi cao nhất thế giới đó!”

(1) đồ trang sức bằng kim loại, hình dạng như chiếc hộp nhỏ, đeo ở thắt lưng hoặc cổ.

(2) Con đường vận chuyển trà từ Vân Nam tới Tây Tạng, đi Ấn Độ, Bhutan..., còn gọi là Con đường Tơ lụa phương Nam

(3) The Hump: tên các phi công phe Đồng minh hồi thế chiến II đặt cho tuyến đường bay từ Ấn Độ đến Trung Quốc vượt qua dãy Himalaya.

(4) Ngọn núi đứng đầu trong Thập đại danh sơn của Trung Quốc.

Người diên thứ ba

La Ba nghiêm túc nói: “Không sai, cả dãy Thàn Sơn, rất có khả năng chính là phạm vi hoạt động của bộ tộc Qua Ba. Thiếu gia, cậu phải nghĩ cho thật kỹ, cậu sẽ đối mặt với cái gì thì cậu biết rồi đấy! Ngọn núi cao nhất, thời tiết lạnh nhất, không khí cực loãng, xe cộ khó đi, đi bộ nửa tháng có thể cũng không thấy một bóng người, gió ở khe núi có thể thổi bay cả bò yak, tuyết rơi một đêm có thể lấp đầy cả lều, đó là tám bình phong mà cả chim ưng tuyết cũng không thể nào bay qua nổi.”

Nghe La Ba nói vậy, giáo sư Phương Tân không thể nào không suy nghĩ lại. Ông thần thờ nói: “Phải đó, Cương Ba, anh cần nghĩ cho kỹ, lần này khác hẳn với mấy lần trước. Nơi chúng ta muốn đến là Thàn Sơn mà cả chim ưng cao nguyên cũng không thể bay qua được. Đội leo núi, chẳng qua chỉ chinh

phục một ngọn núi, còn chúng ta khiêu chiến cả dãy Himalaya đấy.”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu. Phương Tân nhìn gã chăm chăm, kể đó lại nói: “Độ cao bình quân so với mực nước biển là sáu nghìn ba trăm mét, núi cao trên tám nghìn mét có mười ngọn, trên bảy nghìn mét trở lên có năm mươi ngọn; nhiệt độ bình quân hàng ngày là âm ba mươi độ, khu không người rộng cả chục nghìn cây số vuông, gió cấp mười hai ở khe núi, có thể thổi cho những tảng đá cao bằng đầu người hay xe con lăn lông lốc, hàm lượng ô xy trong không khí không đến mười phần trăm, chưa bằng năm mươi phần trăm hàm lượng ô xy trong không khí ở nội địa. Bão tuyết, khe nứt, mỗi một cạm bẫy đều là chí mạng cả, còn mục tiêu của chúng ta, lại là...”

“Sẽ tìm thấy thôi, tôi chắc chắn đấy.” Trác Mộc Cường Ba quay đầu lại, nở một nụ cười vô cùng tự tin, khoanh khắc ấy, thân thể cao lớn và mạnh mẽ của gã khiến lời nói tăng thêm không ít sức mạnh. Gã đưa mắt nhìn La Ba năn nỉ: “Chú La Ba, dẫn chúng tôi đi đi. Thứ tôi muốn tìm, là thứ cả đời này tôi vẫn muốn tìm thấy.”

Ánh mắt La Ba lộ vẻ thương yêu, tay vuốt nhẹ cậu chủ chính mình đã chăm bẵm lớn lên, nhưng cuối cùng lão vẫn lắc đầu nói: “Thiếu gia, La Ba già rồi, không thể theo cậu đi Thần Sơn được nữa. Mỗi ngày La Ba sẽ niệm một trăm lần kinh Cát Tường, cầu xin Trát Tây Thứ Nhân Mã (1) chỉ đường dẫn lối cho thiếu gia, cầu xin Cách Tát Nhĩ Vương (1) vĩ đại tiêu diệt tất cả yêu ma quỷ quái trên đường đi của người.”

Trác Mộc Cường Ba hơi cuống quýt, nói: “nhưng chú La Ba, nếu không có chú dẫn đường, chúng tôi làm sao dám tùy tiện đặt chân vào Đại Tuyết Sơn đây?”

La Ba trầm tư, mọi người nhất thời không ai lên tiếng, không khí cơ hồ đông cứng lại, thời gian vẫn lặng lẽ trôi như cuộn chỉ bị rút dần, đột nhiên, La Ba choàng tỉnh, kêu lên: “Thiếu gia! Tôi có thể giới thiệu cho cậu một người!”

“Ừa?!” Đúng lúc Trác Mộc Cường Ba chuẩn bị vênh tai lên lắng nghe, gã chợt chú ý tới hai luồng mắt sắc chiếu chăm chăm vào mình, nom tà ác, thâm độc, giống như con rắn đang thè lưỡi ra, lại có chút gì đó quen thuộc, phảng phất như đã gặp ở đâu đó rồi vậy. Nhưng khi Trác Mộc Cường Ba ngoái lại, kẻ đó đã quay mình đi vào nhà lớn, trà trộn trong đám người đến bái lạy, tất cả đều mặc áo choàng rộng thùng thình kiểu Tạng, đầu đội mũ ni,

không còn phân biệt được ai với ai nữa. Giáo sư Phương Tân nôn nóng hỏi: “Là ai? Người ta đã từng đến đó chưa?”

“Ừm, rồi. Đó là em trai ruột của tôi, tôi nghĩ có lẽ cậu ấy tương đối thông thuộc vùng đó, theo tôi biết, ít nhất cậu ấy cũng đi năm lần. Hơn nữa tôi đoán, có thể cậu ấy đã gặp người bộ tộc Qua Ba rồi.” La Ba trả lời.

“Vậy mau dẫn tôi đến gặp chú ấy đi, chú La Ba.” Trác Mộc Cường Ba đã chú ý trở lại.

La Ba nói: “nhưng chuyện này, chỉ sợ cũng phải được lão gia đồng ý, chúng ta mới có thể đi gặp cậu ấy được.” La Ba lộ ra vẻ khó xử.

“Tại sao?” Cả hai người đồng thanh hỏi.

La Ba ngập ngừng nói: “Chuyện này, bởi vì... bởi vì, cậu ấy, đang ở nhà tù.” Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân đưa mắt nhìn nhau, trông nét mặt của La Ba, xem ra em trai lão không phải nhậm chức trong nhà tù, mà là ở đó lao động cải tạo. Chỉ nghe La Ba tiếp tục nói: “Mỗi lần tôi đến thăm, cũng nhờ lão gia nói trước một tiếng, bằng không thì cũng không gặp được Ba Tang đâu.”

“A!” Trác Mộc Cường Ba nghi hoặc nói, “lẽ nào là tội phạm trọng hình?”

La Ba giải thích: “Cũng không phải là nặng lắm, chỉ là, cậu ấy hình như bị kinh hải thứ gì đó, dẫn đến tâm thần bị... việc này, lần trước tôi đi thăm thì cậu ấy đã không khác gì người bình thường rồi, nhưng nhân viên y tế nói với tôi, trong một hoàn cảnh nhất định nào đó, cậu ấy sẽ lên cơn điên.”

“Bệnh thần kinh!” Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân không hện mà cùng nghĩ đến anh trai Đường Thọ của Đường Mẫn, và người điên ở Mông Hà kia. Xem ra, trong lãnh thổ của bộ tộc Qua Ba quả thực đã xảy ra chuyện gì đó rất khủng khiếp, bằng không thì không thể khiến những người từng đến đó cũng mất lý trí cả như vậy.

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Em trai chú có nói chuyện gì đã khiến chú ấy bị kích động thế không?”

La Ba nói: “Làm sao được, bác sĩ đặc biệt dặn dò tôi không được hỏi vấn đề đó, bằng không cậu ấy sẽ phát điên đấy. Nghe nói mỗi lần bác sĩ cho rằng Ba

Tang đã khỏi, hỏi cậu ta vấn đề đó, đều bị cậu ấy tấn công cả, có hai bác sĩ suýt nữa thì mất mạng. Chỉ là không biết hiện nay cậu ấy đã hoàn toàn khỏe mạnh hay chưa thôi.”

Trác Mộc Cường Ba nhớ tới người điên đã mất tích một cách thần bí và đôi mắt khiến gã không lạnh mà run, nói: “Vậy thì, sự việc không thể chậm trễ, tôi lập tức đi hỏi cha, chúng ta phải tranh thủ xuất phát càng sớm càng tốt.”

Đức Nhân lão gia gác máy, điềm đạm nói “Nhiều nhất chỉ được đi ba người, mọi người tự sắp xếp đi.”

Trác Mộc Cường Ba đảo mắt một vòng, La Ba là người dẫn đường, cần phải đi, bản thân gã cũng nhất định phải đi xem sao, giáo sư Phương Tân và Trương Lập... lúc này, Trương Lập lên tiếng: “Vậy mọi người đi đi, tôi trở về sư đoàn chuẩn bị một chút thì tiện hơn.”

“Không.” La Ba lên tiếng: “Cậu em trai này của tôi, trước nay đã từng trong quân ngũ, nếu có chuyện bất ngờ xảy ra, người bình thường rất khó chế phục nổi, vô cùng nguy hiểm, giáo sư, ông xem...”

Giáo sư Phương Tân gật đầu, nói: “Được rồi, tôi ở lại, xem thử coi có thể tìm ra thêm đầu mối gì từ các thứ người điên kia để lại hay không.”

Một viên giám ngục tên Sát Tây được sắp xếp đón tiếp ba người, anh ta nhận ra La Ba, vừa gặp mặt liền bảo ngay: “Bệnh của anh ấy, được bác sĩ chuẩn đoán sơ bộ, thì đã hoàn toàn khỏi hẳn rồi.”

La Ba siết chặt tay Sát Tây, nói: “Cám ơn, cám ơn các vị.”

“Ba vị, mời theo tôi.” Sát Tây dẫn ba người vào sâu trong nhà tù.

Trương Lập trên đường đi cũng biết đại khái tình hình, bèn hỏi: “Chú La Ba, chú với em trai tuổi tác cũng không chênh lệch nhau lắm đúng không? Rốt cuộc vì sao mà chú ấy bị...” Trác Mộc Cường Ba lừ mắt nhìn Trương lập một cái.

La Ba mỉm cười tỏ ý hiểu, rồi giải thích: “Không, em trai tôi nhỏ hơn tôi gần ba mươi tuổi. Lúc quan hệ của cha mẹ chúng tôi không tốt lắm, năm mười tuổi cậu ấy đã theo mẹ dọn đi nơi khác, về sau đồng chí giám ngục thông báo, tôi mới biết cậu ấy đã bị bắt. Sự việc cụ thể thế nào, tôi nghĩ Sát Tây có

lẽ rõ hơn tôi mới đúng.”

Sát Tây đi trước dẫn đường tiếp lời: “Nói ra thì cũng thật là một chuyện kỳ quái. Đó là ngày đầu tiên tôi được phân tới đây làm việc, Ba Tang, bộ dạng hung thần ác sát của anh ta thật khiến người ta phải sợ hãi. Mặt mày dữ tợn, râu ria tua tủa, quần áo bị giằng xé rách bươm ra, ai nấy cứ tưởng là một người điên không biết ở đâu mò tới, không ai ngờ anh ta lại khỏe đến thế, liên tiếp làm bị thương bảy tám giám ngục, đến lúc đó mọi người mới nhận ra tính nghiêm trọng của vấn đề. Về sau cả nhà ngục báo động, các giám ngục phải dùng đến cả súng thuốc mê, mới khiến anh ta yên, câu mà anh ta dứt hơi khản tiếng gào thét đó, khiến tôi đến giờ vẫn còn sờn cả tóc gáy, là “Tôi cần được bảo vệ!”

Sát Tây quay đầu lại thấy mọi người ai cũng có vẻ nghi hoặc và khó hiểu, lại nói tiếp: “Đúng vậy, cứ nghĩ anh ta đã khỏe đến mức đáng sợ như thế, không ngờ còn ra sức gào thét đòi được bảo vệ, thật không tài nào hiểu nổi rốt cuộc anh ta đã gặp phải chuyện gì nữa. Chúng tôi vốn không có ý định bắt giữ anh ta làm gì, nhưng anh ta cứ nằng nặc đòi ở lại đây mới cảm thấy an toàn, nhất định phải thấy cả đại đội giám ngục súng ống đầy đủ đứng bên cạnh, anh ta mới hơi có chút cảm giác an toàn. Để “được” nhốt ở đây, anh ta thừa nhận mình nhiều lần săn trộm linh dương Tây Tạng hoang dã, động vật được bảo vệ cấp một quốc gia. Mới đầu chúng tôi còn cho là anh ta nói điên nói khùng, nhưng anh ta nói ra mấy nơi cất giấu lông và da linh dương Tây Tạng, ở những nơi đó, tổng cộng chúng tôi tìm được hơn năm trăm bộ da, đó là một chuyện lớn chứ chẳng chơi đâu.”

“Ồ!” Trương Lập ngạc nhiên nói, “Đề được bảo vệ nghiêm ngặt trong nhà lao, không tiếc nói ra chuyện phạm tội của mình, suy nghĩ của anh ta cũng tinh táo lắm đấy chứ”

Sát Tây nói: “Không sai, lúc không lên cơn, anh ta hoàn toàn không khác gì một người bình thường, chỉ là đôi khi đột nhiên kích động sẽ điên loạn bất an, lúc đó thì nguy hiểm lắm. Có không ít bác sĩ muốn tìm nguyên nhân bị kích động của anh ta, nhưng đều thất bại cả, giờ bác sĩ Lạc Truy nói anh ta đã khỏi hẳn rồi, nhưng ai mà biết được, làm gì có ai dám hỏi anh ta vấn đề đó để thử xem sao đâu.”

Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập đưa mắt nhìn nhau, rốt cuộc người đàn ông tên Ba Tang này, em trai lão La Ba, là người thế nào đây?

Từng cánh cửa sắt được mở ra, Sát Tây nói: “Đến rồi, căn phòng nhỏ của Ba Tang ở trong đó, để bảo đảm an toàn, chúng ta tốt nhất nên tuân theo trình tự, trước tiên để chú La Ba vào thăm hỏi, sau đó một trong hai người vào thôi, bác sĩ nói, anh ta sợ đông người, càng nhiều người vào chính ra lại càng nguy hiểm.”

La Ba đã vào trong, Trác Mộc Cường Ba đưa mắt quan sát xung quanh, cửa các phòng đều bọc thép, cửa sổ lắp kính trổng đạn, vẻ như được xử lý đặc biệt, khiến cho bên ngoài có thể nhìn thấy bên trong, nhưng bên trong lại không thể nhìn ra bên ngoài. Ba Tang, cái đầu tròn đã từng bị cạo trọc, ít cọng ria nhọn, cứng như kim sắt từ môi trên viền thành một vòng xuống dưới, rồi lại vươn sang hai bên, nối liền với tóc mai. Thân hình anh ta không cao lớn đặc biệt, nhưng rất cân đối, cơ bắp săn chắc, toàn thân tràn trề sức mạnh bạo phát như thuốc nổ, đặc biệt là đôi mắt, đôi mắt sáng như chim ưng chim ó. Hai anh em ôm nhau một lượt, sau đó bắt đầu nói chuyện.

Hơn mười phút sau, La Ba đi ra, gật đầu với Trác Mộc Cường Ba: “Có thể vào được rồi, cậu ấy nói, cậu ấy đồng ý tiết lộ một chút về chuyện thiếu gia hứng thú.”

Trác Mộc Cường Ba còn chưa bước lên, Trương Lập đã tranh lên trước, “Để tôi vào trước cho, Trác tiên sinh, đối với chuyện tra hỏi này tôi tương đối có kinh nghiệm.” Tuy sư đoàn trưởng có nói cho anh ta biết, Trác Mộc Cường Ba không phải là nhân vật bình thường, nhưng Trương Lập vẫn cho rằng, một ông chủ dù có lợi hại tới đâu đi nữa, cũng không thể mạnh hơn những binh sĩ ngày ngày được huấn luyện như bọn họ.

“Ồ.” Trác Mộc Cường Ba nghe Trương Lập nói vậy, nghĩ ngợi giây lát, “được. Tôi muốn biết rốt cuộc anh ta đã thấy cái gì ở chỗ nào.”

Trương Lập đi vào phòng, đột nhiên nhận ra không gian bên trong nhỏ hơn nhiều so với bên ngoài, còn Ba Tang rất có khả năng sẽ bất ngờ tấn công kia, cơ hồ như vươn tay ra là có thể chạm tới được. Ba Tang nói một câu tiếng Tạng, Trương Lập chưa kịp phản ứng, anh ta lại buông ra một câu tiếng phổ thông: “Anh là ai?” Ba Tang hơi cúi đầu, mở to mắt trừng trừng nhìn Trương Lập. Trương Lập cười gượng gạo, cố làm ra vẻ ung dung: “Thoải mái, thoải mái, chúng ta đều thoải mái một chút được không? Tôi ở quân khu, tên Trương Lập, lần này đến, là muốn...” Đột nhiên, chỉ thấy một nắm đấm từ nhỏ thành to, gí sát vào mặt.

Trương Lập vốn có phản ứng nhanh nhạy, ba lần giật giải quán quân Tán thủ toàn quân khu Tây Tạng, thành tích cao nhất từng đạt là đứng thứ năm toàn quốc, nhưng lần này hình như hơi không được như lúc thường, vừa nghiêng đầu tránh khỏi một đám đánh thẳng tới mặt, đã nhận ra Ba Tang sớm vận sức tay trái đánh một đòn còn dữ dội hơn, quyền chưa tới gió đã rít vào mặt, tốc độ nhanh như vậy, Trương Lập hiếm khi gặp phải. Trương Lập chỉ kịp ngửa đầu ra sau, còn thân thể thì đã mất thăng bằng, Ba Tang giờ chân móc khê một cái, Trương Lập hạ bàn không ổn, trong lúc hoảng hốt vươn tay ra chụp lấy tay trái Ba Tang. Điều khiến Trương Lập không thể ngờ là, khả năng ứng biến của Ba Tang cao hơn cả mình, quyền thu được nửa đường, đột nhiên biến thành móc, chụp lấy cổ tay Trương Lập trước, thuận thế đẩy một cái, kéo một cái, khiến Trương Lập xoay lưng lại, hai tay giật ngược, một đôi gọng kìm cứng như sắt khóa chặt hai tay Trương Lập, Ba Tang hơi phát lực một chút, đã gô hai tay nhắc bổng Trương Lập lên.

Lúc này người đứng ngoài cửa mới định thần lại, La Ba vội hét lớn: “Ba Tang, thả người ta xuống!” Còn Trác Mộc Cường Ba đã xông vào trong trước. Ba Tang thấy cửa mở ra, nhìn cũng không buồn nhìn, vươn tay chuẩn bị đẩy cho người mới xông vào trở tay không kịp, không thể ngờ lại thấy tay mình bị gạt sát tới tường, lúc phát hiện ra kẻ vừa xông vào là một người đàn ông cường tráng cao một mét tám thì không kịp thu tay về nữa. Trác Mộc Cường Ba hai tay chập lại, đầu tiên bóp chặt tay trái Ba Tang, kế đó xoay người một cái, cả thân thể ép về phía Ba Tang, tay phải Ba Tang đang khóa treo Trương Lập, ba người cùng lúc lăn xuống đất. Trác Mộc Cường Ba lợi dụng ưu thế tuyệt đối về thể hình, đè cho Ba Tang không cự được.

(1) Tiên nữ may mắn và trường thọ

(2) Nhân vật trong Cách Tát Nhĩ Vương truyện-bộ sử thi dài nhất thế giới cho đến nay, kể chuyện Quốc Vương Cách Tát Nhĩ, người có ảnh hưởng rất lớn đến Phật giáo Tây Tạng.

Hồi ức của Ba Tang

Hai cánh tay Trác Mộc Cường Ba kẹp chặt tay trái Ba Tang, hai chân khóa chặt một chân anh ta, đè Ba Tang áp bụng xuống đất. Lão La Ba cũng xông vào tới nơi, lớn tiếng quát hỏi: “Rốt cuộc cậu làm cái gì vậy, Ba Tang!”

Ba Tang buông Trương Lập ra, giãy giụa hai ba cái, nhưng vẫn không cách gì hất được Trác Mộc Cường Ba trên lưng xuống, lúc này Trương Lập cũng lật người lại, giữ chặt cánh tay còn lại của anh ta. Sát Tây chạy vào cuối cùng, thấy tình hình trong phòng, liền hỏi: “Có cần tôi gọi người đến không?”

Trác Mộc Cường Ba cảm giác Ba Tang đã thôi chống cự, mỉm cười, nói: “Không cần đâu, cảm ơn.” Gã lật người dậy, nhưng vẫn không chế Ba Tang, nói: “Chúng tôi muốn nói chuyện với Ba Tang tiên sinh một chút, chỉ hiềm căn phòng này hơi chật.”

Sát Tây gật đầu, xoay người lại nhắc nhở: “Cẩn thận đó, rất nguy hiểm.” Ra khỏi cửa anh ta mới thở phào một tiếng, không khỏi le lưỡi lắc đầu, từ đầu Sát Tây đã nhìn ra người đàn ông cao lớn này không phải tầm thường, nhưng không ngờ gã lại lợi hại tới vậy!

Ba Tang mấy lần vận lực muốn thoát ra, nhưng đều không ra khỏi sự khống chế của Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập, rốt cuộc nói: “Hai người thắng rồi.”

Trác Mộc Cường Ba buông tay, nói: “Xem ra anh không có ác ý gì, tại sao lại đột nhiên tấn công sĩ quan Trương vậy?”

Ba Tang và Trương Lập đều vung vẩy cánh tay cho máu lưu thông. Ba Tang chỉ Trương Lập nói: “Anh dùng thủ pháp cầm nã, là người trong đội đặc chủng của quân khu phải không, nếu không phải bất ngờ tấn công, cũng tương đối khó đối phó.” Rồi Ba Tang lại chỉ Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh dùng thủ pháp đấu vật, thân thủ như vậy, khẳng định đã đoạt được Khố Bái rồi, nếu tôi toàn lực đối phó một mình anh, thắng bại thế nào cũng chưa nói trước được.” Trương Lập nghe xong, mặt đỏ tai nóng bừng bừng, không ngờ mình quả nhiên không phải là đối thủ của Trác Mộc Cường Ba.

La Ba đứng bên cạnh nói: “Ba Tang, không được vô lễ, đây chính là Cường Ba thiếu gia, chính là người mà anh thường kể với cậu đấy.”

Ba Tang giờ mới tỏ ra nghiêm túc, đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba một lượt, rồi tán tụng: “Thì ra là Cường Ba thiếu gia, quả nhiên là trời sinh thần lực. Cảm ơn cậu, cảm ơn cả nhà cậu đã chiếu cố cho anh trai tôi.” Ba Tang đột nhiên quỳ xuống đất đập đầu mấy cái, làm Trác Mộc Cường Ba giật mình đánh thót, vội vàng cúi xuống đỡ lên. Ba Tang lại nói rất nhiều lời cảm

kích.

Trương Lập còn rất hoài nghi kĩ thuật chiến đấu của Ba Tang, liền hỏi: “Anh là người của đội quân nào vậy? Thủ pháp vừa rồi tôi chưa gặp bao giờ cả.”

Ba Tang mỉm cười nói: “Nhất định anh đã gặp, bởi vì tôi biết các anh vừa đến Tây Tạng là đã nghe giới thiệu về chúng tôi rồi.” Anh ta vạch áo, để lộ mồm vai trái. Quả nhiên, Trương Lập kinh ngạc thốt lên: “Nhện Xanh!”

Vai trái của Ba Tang, trên bắp thịt chắc nịch, lộ lộ hình xăm hình con nhện xanh nhỏ. Trác Mộc Cường Ba không hiểu, liền hỏi: “Nhện Xanh? Là quân đội nào vậy?”

Trương Lập đọc lâu lâu như đọc bài khóa trên lớp: “Đội biệt động Nhện Xanh, được xưng tụng là át chủ bài của quân đội nước N, cùng đội đặc công Bộ Cạp Đỏ của Đức và đội lực chiến đặc chủng Hải Báo của Mỹ lừng danh trên trường quốc tế. Đội đặc công Bộ Cạp Đỏ đã bị tiêu vong gần hết sau thế chiến thứ II, còn đội lực chiến đặc chủng Hải Báo thì mọi người đều biết cả rồi, tốc độ tác chiến nhanh nhất, hiệu quả cao nhất, là đội quân tinh anh siêu cấp nổi tiếng với khả năng hoàn thành những nhiệm vụ không thể hoàn thành. Đội biệt động Nhện Xanh, là một đội quân tác chiến đặc chủng của chính phủ nước N thành lập dựa trên mô hình của Bộ Cạp Đỏ, thành lập năm 1977, đã mời những chuyên gia nổi tiếng nhất thế giới thời bấy giờ về giáo dục quân sự và huấn luyện quân đặc chủng làm sĩ quan huấn luyện. Bọn họ đã đặt ra cho đội quân này một loạt các quy tắc huấn luyện địa ngục, trong đó có không ít bài tập còn được ứng dụng trong các giáo trình quốc tế. Quân sĩ của bất cứ quốc gia nào cũng đều được yêu cầu phải có hiểu biết về đặc tính của đội quân này. Tại sao anh lại đến đây vậy?” Câu cuối cùng là đề dành cho Ba Tang trả lời.

Ba Tang bình chân như vại, nói: “Đề từ từ tôi nói cho anh biết. Giữa những năm 60 thế kỷ trước, một loạt các sự kiện như Chiến tranh Lạnh Xô-Mỹ, khủng hoảng tài chính, làm cả châu Á chìm vào hỗn loạn. Quốc vương nước N sợ trong nước bị ảnh hưởng, nguy hiểm cho sự ổn định của chính quyền, nên đã hạ chiếu, thành lập một đội biệt động nhỏ tập trung lực lượng tinh anh nhất, nhiệm vụ chủ yếu là bảo vệ sự an toàn của thành viên vương thất. Trên vai mỗi đội viên, giống như thành viên của đội đặc công Bộ Cạp Đỏ, đều xăm hình một con nhện xanh, đây chính là căn nguyên sự tồn tại của Nhện Xanh. Nhưng khi đội quân này hoàn thành huấn luyện, thì châu Á đã trở lại bình ổn rồi, công tác đảm bảo an toàn cho thành viên hoàng tộc chỉ

cần lực lượng cảnh vệ thông thường là đủ, vì vậy đội quân này chỉ có thể hệ đầu tiên, không còn được đào tạo tiếp nữa.”

Trác Mộc Cường Ba nghi hoặc nói: “Tại sao anh lại tham gia vào Nhện Xanh?”

Ba Tang đáp: “Tôi và mẹ dọn đến nơi khác không lâu thì mẹ qua đời. Một mình tôi lưu lạc khắp nơi, ngẫu nhiên có cơ hội đến nước N, được tuyển chọn vào đội biệt động tinh anh Nhện Xanh...”

Trương Lập ngắt lời nói: “Vậy tại sao anh trở về Trung Quốc? Tại sao tham gia săn trộm linh dương Tây Tạng?”

Ánh mắt Ba Tang đột nhiên trở nên đờ đẫn. Cơ bắp trên mình Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập bắt giắc co rút, bọn họ đều phải đề phòng nhân vật nguy hiểm này lại bất ngờ tấn công. La Ba lùi một bước, tình hình lần nữa trở nên căng thẳng. Ba Tang nghiêng răng ken két, cơ hồ như đang gắng hết sức để không chế bản thân, bắp thịt co giật như bị chuột rút, hai tay run run, trán bắt đầu túa mồ hôi. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập cũng không hơn bao nhiêu, lưng đều sưng mồ hôi. Cuối cùng, Ba Tang dường như tự chế ngự được mình, toàn thân nhũn ra như sắp xỉu, bình tĩnh nói: “Đúng vậy, rốt cuộc tôi đã làm gì chứ. Thế nào cũng phải đối diện, muốn trốn tránh cũng không trốn tránh được. Thật đáng sợ quá, tất cả cứ như một cơn ác mộng vậy.”

Trác Mộc Cường Ba thăm dò: “Rốt cuộc anh đã gặp phải chuyện gì? Có phải liên quan đến một con chó không?”

Ba Tang toàn thân chấn động, giật bắn người lên, hồi lâu sau mới trở về trạng thái bình thường, ôm đầu nói: “Không, không phải chó, là thứ gì? Tại sao tôi không thể nhớ ra nổi?”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm nghi hoặc, La Ba liền lên tiếng khuyên giải: “Không cần nôn nóng, từ từ nghĩ, thế nào rồi cũng nhớ ra thôi. Cậu cứ kể từ đầu đi, kể tường tận cho Cường Ba thiếu gia nghe.”

Ba Tang từ từ nhớ lại, trầm ngâm nói: “Kể từ đầu... Kể từ ngày Nhện Xanh thành lập, công dụng không phát huy được ngày nào, mà trang bị cũng cực kỳ tốn kém, Nhện Xanh, ngoại trừ một cái tên hay ra, đối với quân đội, đối với hoàng tộc mà nói, đã trở thành gánh nặng. Chỉ trong ba năm ngắn ngủi, đội quân nhỏ được mệnh danh là tinh anh nhất, mạnh mẽ nhất trong lịch sử

nước N này đã bị buộc phải giải tán.” Nói tới đây, Ba Tang nhắm nghiền hai mắt lại.

Trác Mộc Cường Ba chau mày, nghĩ bụng nói như vậy thì đến bao giờ mới tới chỗ gã muốn nghe đây. Trương Lập lặng lẽ gật đầu, tự nhủ thì ra số phận của đội quân này lại truân chuyên như thế, chẳng trách sau này không thấy có tin tức gì về họ nữa, người ta còn tưởng rằng đội quân thần bí đã được che giấu một cách cực kỳ tinh vi, thật không ngờ...

Ba Tang tiếp tục kể: “Vì đội quân này chỉ chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho thành viên hoang gia, sự thực thì chưa được sử dụng đến một ngày, không ảnh hưởng gì đến cơ mật quốc gia, nên chúng tôi không bị tiêu diệt, cũng không bị giám sát hành vi, chỉ là bị tổng ra khỏi cửa như người ta hắt rác vậy. Tất cả các thành viên đều tự tìm đường sống cho mình, tôi đã làm đủ thứ nghề, nhưng sống chết có số, phú quý do trời, vẫn không làm nên nổi trò trống gì. Đúng lúc đó, các đồng đội ngày trước tìm đến tôi, bọn họ cho tôi biết, có một con đường kiếm được rất nhiều tiền.”

Trương Lập đứng phắt dậy, nói: “Con đường đó, chính là săn trộm linh dương Tây Tạng phải không?”

Ba Tang bật cười như tự chế nhạo, nói: “Không sai. Thật không ngờ, đội đặc nhiệm Nhện Xanh từng nổi danh khắp thế giới, lại đến nước phải đi săn trộm như thế này. Chúng tôi chọn con đường nguy hiểm nhất, đồng thời cũng là an toàn nhất để săn trộm. Bọn tôi xuất phát từ Thông Trạch lên phía Bắc, vượt qua ngọn Hi Hạ Bang Mã, băng qua sông Nhã Lỗ Tạng Bô, đi một mạch tới mé dưới khu bảo tồn thiên nhiên Khương Đường, sau đó rẽ qua phía Tây, hoặc vòng đường lên phía Bắc, mùa hè hằng năm chính là thời gian đi săn của chúng tôi. Chúng tôi không đi Khả Khả Tây Lý, vì đội kiểm lâm nơi đó rất lợi hại, giờ cả trạm canh cũng tăng lên rất nhiều, đường đi lại xa, khí hậu cũng không tốt lắm. Bọn tôi chỉ cần phục trên đường di trú của linh dương Tây Tạng, mỗi lần thu hoạch được cũng khoảng trên dưới mười con. Trước sau chúng tôi đã đi bốn năm lần, nhưng thu hoạch không được tốt lắm, lần nhiều nhất cũng chỉ được hơn sáu mươi con, sau đó, chúng tôi thay đổi...” Khóe miệng Ba Tang co giật, kể đó lại tiếp lời, “chúng tôi thay đổi tuyến đường!”

Ba Tang nắm chặt tay, hít thở thật sâu, nhìn như đang cố hết sức giữ bình tĩnh, nhưng chỉ tỏ ra đang mỗi lúc một thêm căng thẳng. Anh ta nói giọng hơi run run: “Đó đơn thuần chỉ là trùng hợp, hoặc có thể là báo ứng của

chúng tôi, cứ như bị ma quỷ dẫn đường vậy. Chúng tôi mất phương hướng trên dải Tây Phong, đi mười lăm ngày trong gió tuyết mờ mịt, tự mình chẳng biết mình đang ở đâu, chỉ biết tất cả vẫn đang trong khu vực dãy Himalaya hùng vĩ, xem ra chúng tôi vĩnh viễn chẳng có cách nào thoát ra được. Có ba người đã chết cồng, hai người quảng tuyết, những người còn lại e cũng đã tận số, khi vượt qua một ngọn núi không tên, một người trong đội sảy chân trượt trên vách đá xuống, không rõ bao lâu sau, anh ta dùng bộ đàm liên lạc, bảo chúng tôi cùng xuống hết, vì anh ta đã khám phá ra thiên đường.” Ba Tang nói liền một hơi, há miệng thở hổn hển, La Ba đưa ly nước đã chuẩn bị từ trước, Ba Tang như người mới chạy ra từ sa mạc, ngửa cổ uống “ừng ực ừng ực”. Uống hết một ly vẫn chưa đủ, La Ba lại rót thêm nước, đến ly thứ tư, Ba Tang mới để lộ nét mặt điên cuồng đáng sợ, đó không phải là cười, mà là cơ mặt co rút, khiến miệng bạnh sang hai bên, trong mắt toát lên nỗi kinh khiếp đến tận khốc. Sát Tây đứng bên ngoài quan sát thấy tình trạng đó, liền biết phải sẵn sàng gọi bác sĩ ngay rồi, khả năng nhẫn nại của Ba Tang đã đến cực điểm.

“Thiên đường! Ha ha, đúng là thiên đường!” Giọng Ba Tang trở nên khàn đặc, ánh mắt cuồng dại đảo qua từng người một trong phòng, “Tôi không biết tại sao nơi quỷ quái đó hình thành được, nhưng núi cao đột nhiên bị thụt xuống, mức độ thụt xuống đó, thật khiến người ta khó mà tưởng tượng ra nổi, độ cao so với mực nước biển ít nhất cũng phải giảm tới hai nghìn mét. Hơn nữa, từ chỗ chúng tôi đang đứng đi xuống bên dưới tương đối khó khăn, lần đầu tiên tìm đường xuống đã có một nửa số thành viên mất tích. Nhưng, khi chúng tôi trượt xuống đến nơi mới phát hiện ra,” ánh mắt Ba Tang đảo tròn, “dưới đó không còn thấy tuyết trắng mênh mông nữa, cây cao chọc trời, cỏ xanh mát mắt, rừng cây bất tận kia, khi ta lần đầu tiên nhìn thấy, đó thật đúng là một thiên đường! Nhưng mười sáu đồng đội của tôi, tinh anh trong các tinh anh, tất cả đều đã chết trong chính thiên đường đó.”

Trương Lập biến sắc, Trác Mộc Cường Ba cũng không hơn. Phải biết rằng, một đội mười mấy người của Nhện Xanh, đó đã là cả một đoàn quân tinh nhuệ rồi, nếu muốn tiêu diệt hết bọn họ, binh lực, nhân lực cần thiết là một con số khổng lồ chứ chẳng chơi, vậy mà tất cả bọn họ đều chết ở một nơi giống như thiên đường, rốt cuộc đó là một nơi như thế nào vậy!

“Từ trên núi tuyết trượt xuống thì dễ, muốn lên trở lại, khó còn hơn lên trời. Thiên đường đó bên ngoài nhìn thì đẹp đẽ, đi vào trong mới phát hiện ra, đó là địa ngục, địa ngục thực sự.” Mắt Ba Tang đảo đi đảo lại nhìn hai người Trác, Trương như nhìn bọn tội phạm, “Mấy người đã từng thấy con muỗi to

như ong bắp cày chưa? Bị đốt một cái có thể khiến cả cánh tay sưng phồng lên! Các người đã thấy những bông hoa ăn thịt người chưa? Những con bướm to bằng bàn tay nấp dưới tán lá, chỉ cần có người bị bắt lấy, bọn chúng sẽ đến đòi dây máu ăn phần. Mấy người đã thấy loài cây nào nửa đêm siết chết người, treo lơ lửng trên không chưa? Mấy người đã thấy những con đĩa trốn trong đầm lầy chưa, một khi để tụt xuống đó, khi được kéo lên, khắp người như treo đầy lạp xường vậy.”

Nghe Ba Tang nói mà hai người lúc nóng lúc lạnh, cảm giác không thể tả được bằng lời, anh ta lại cao giọng nói tiếp: “Đáng sợ không? Không! Tất cả những thứ này đều chẳng đáng là gì! Đều không làm chúng tôi khiếp sợ! Chúng tôi khắc phục được cả. Chúng tôi đi qua rừng sâu thì thấy một thảo nguyên mênh mông, bãi cỏ rộng không thấy tận cùng, cứ như nối liền với núi tuyết vậy, đồng thời, chúng tôi cũng phát hiện ra một bầy linh dương Tây Tạng vô cùng đông. Tôi tin chắc, đó là một vùng đất bị quên lãng, tôi chưa bao giờ thấy nhiều linh dương đến thế. Bọn chúng cũng không hề sợ con người, dường như chưa bao giờ thấy thứ sinh vật như con người chúng ta vậy. Lúc ấy, chúng tôi đều mừng rỡ như phát điên, đó gần như là vàng từ trên trời rơi xuống còn gì. Thậm chí lúc chúng tôi bắt đồng loại của chúng, lột da ngay trước mặt chúng, bọn chúng cũng không hề kinh hoảng. Cứ như vậy, chúng tôi giết từng con, từng con một, lột da từng con một, đến khi mềm cả tay, đồ đạc mang theo đều chất đầy cả, chúng tôi vẫn chưa cam tâm, quyết định vận chuyển số da linh dương này đi trước, rồi sẽ trở lại lần nữa.”

Nét mặt Ba Tang hiện lên một nụ cười, cơ hồ như đang thấy lại cảnh tượng thu hoạch khi đó vậy, anh ta cười gằn nói: “Lúc đó bọn tôi quyết định, nhân mùa linh dương đang mọc lông măng, tạm thời không bán số da đó ra vội. Sau khi chuyên gia vẽ bản đồ quân sự ghi lại các tọa độ địa lý, chúng tôi mang đợt chiến lợi phẩm đầu tiên, gần sáu trăm bộ da linh dương về bảo quản, cất dấu ở lãnh thổ Trung Quốc, cũng chính là số da mà tôi đã chỉ cho cảnh sát đến tìm. Chúng tôi lại vào nơi đó lần thứ hai, lần này là đi từ phía Bắc xuống phía Nam, chúng tôi xuất phát ở Tông Ca, đi xuống phía Nam, vượt qua Đại Tuyết Sơn, vùng đất thiên đường cạm bẫy chết chóc giăng khắp nơi đó vẫn còn nằm yên chỗ cũ, vẫn lặng lẽ nằm đấy, giống như một người đẹp bằng vàng đang say ngủ, đợi chúng tôi đến thức tỉnh.”

Ba Tang kể tới đây, giọng đột nhiên nhỏ dần, ừ ừ cúi đầu: “Lần này, chúng tôi gặp phải con người, anh ta ăn mặc rất kì quái, dùng thổ ngữ địa phương cảnh cáo chúng tôi điều gì đó, đáng tiếc chúng tôi căn bản không nghe lọt, trong đầu chúng tôi chỉ toàn là da linh dương Tây Tạng, vàng ròng, linh

dương Tây Tạng chính là vàng ròng mà! Để tránh tiết lộ tin tức, chúng tôi đã giết chết anh ta, giết chết anh ta! Một đội quân đảm trách việc bảo vệ an toàn cho yếu nhân, lần đầu tiên giết người, không ngờ lại đối với một người Tạng tay không tác sát! Khi chúng tôi bước vào khu rừng chết chóc đó lần nữa! Chúng tôi...” Ánh mắt Ba Tang đột nhiên trở nên đờ đẫn, cả người giống như bị giật điện, đôi mắt thất thần trợn trừng hướng lên chỗ trống, trông mắt đảo tròn qua lại, lông mày càng lúc càng nhúu chặt, sắc mặt mỗi lúc một đau đớn, anh ta lại ôm lấy đầu, rú lên như sói tru.

Trương Lập và Trác Mộc Cường Ba đều ở trong trạng thái tập trung tinh thần, thấy nét mặt Ba Tang không ổn, lập tức đứng lên, một trái một phải kẹp anh ta vào giữa, đề phòng anh ta đột nhiên gây chuyện. La Ba nhẹ vuốt lên lưng Ba Tang, không ngừng an ủi, Ba Tang vẫn ôm đầu ngửa mặt gào lớn: “Tại sao?! Không phải bác sĩ nói tôi đã khỏi bệnh rồi sao?! Tại sao tôi không nhớ ra!? Tại sao chứ?!”

Đàn ông và xe

La Ba bắt lực nhìn Trác Mộc Cường Ba, ý như muốn nói mình cũng không ngờ sẽ như vậy. Nhưng Trác Mộc Cường Ba đã nắm được trọng điểm, gã đợi Ba Tang bình tĩnh lại, rồi hỏi cặn kẽ về người bị bọn họ giết chết, không ngờ chuyện này Ba Tang lại nhớ hết sức rõ ràng. Hỏi xong, Trác Mộc Cường Ba không nói không rằng đi ra ngoài, nhờ Sát Tây gọi bác sĩ trị liệu của Ba Tang tới. Bác sĩ Lạc Truy nghe xong tình hình liền chậm rãi nói: “Đây chính là minh chứng anh ta đã khỏi bệnh. Nếu sự việc kích thích quá độ đến nỗi đại não không thể chấp nhận, não bộ sẽ chặn thông tin đó lại, không thể nói là quên đi, cũng không phải bị xóa, chỉ là đem nó chôn xuống thật sâu. Nếu anh ta không quên đi, câu chuyện làm cho anh ta khủng hoảng cực độ đó sẽ không ngừng kích thích thần kinh, khiến anh ta phát điên lên. Còn về người chết mà anh ta nhắc đến đó, tôi nghĩ có lẽ là sự thật, bởi vì con người là động vật có tâm hướng thiện, đối với một người mà nói, người đầu tiên anh ta giết hoặc nhìn thấy người khác giết, sẽ để lại ấn tượng cực kỳ sâu sắc...”

Trên đường rời khỏi nhà tù, Trác Mộc Cường Ba im bật, cúi đầu trầm tư, không ai biết gã đang nghĩ gì. Trên xe, Trác Mộc Cường Ba cũng chỉ nhìn chăm chăm xuống sàn xe, làm La Ba thấp thỏm không yên, người là do ông

giới thiệu với cậu chủ, giờ gần như là không giúp được chuyện gì cả. La Ba thử dò hỏi: “Thiếu gia, Ba Tang cậu ấy...”

Trác Mộc Cường Ba đang cúi đầu không ngờ lại nhoẻn miệng cười, gã ngẩng đầu lên, tựa như hạ quyết tâm rất lớn, kể đó nắm chặt vai La Ba nói: “Chú La Ba, tôi quyết định rồi, nhất định phải nghĩ cách đưa Ba Tang khỏi nhà tù, anh ấy sẽ là người hướng đạo tốt nhất cho chúng tôi.”

“A?” La Ba và Trương Lập đều giật bắn mình. Trác Mộc Cường Ba tràn trề lòng tin nói: “Còn nhớ anh ấy có kể là đã giết một người không? Tôi đã hỏi cận kề về đặc điểm quần áo của người đó, không nghi ngờ gì nữa, hoàn toàn với cách ăn mặc của người Qua Ba trong lời kể của a ba tôi, thêm vào vị trí của nơi họ đã đến kia, càng có thể khẳng định bọn họ nhất định đã tình cờ đi lạc vào lãnh địa của bộ tộc Qua Ba. Còn rốt cuộc xảy ra chuyện gì, tôi đã hỏi bác sĩ rồi, đến khi trở lại nơi đó, anh ấy sẽ từ từ nhớ lại thôi.”

Trương Lập lại chỉ thấy tóc gáy dựng ngược, lên tiếng nhắc nhở. “Nhưng, Cường Ba thiếu gia, có một chuyện hy vọng anh có thể làm rõ, bọn họ là quân đặc chủng chuyên nghiệp, lại có tới mười mấy người, mà giờ, dường như chỉ còn một mình Ba Tang từ nơi đó sống sót trở về, nhưng đã bị điên rồi, nếu mấy người chúng ta đi...”

Trác Mộc Cường Ba lộ vẻ đắc ý, nói: “Giờ đem mấy sự việc chúng ta đã trải qua móc nối với nhau, gần như đã có thể giải thích được đầu đuôi của chuyện này rồi, người Qua Ba có thể đang bảo vệ kinh Phật quý báu đã thất tán trong lịch sử ở nơi sinh sống của họ, hơn nữa nơi đó cũng có cả thần thú trong truyền thuyết, Tử Kỳ Lân. Đám người săn trộm bọn Ba Tang, tình cờ đi vào lãnh địa của bộ tộc Qua Ba, hơn nữa còn giết chết một người của họ, tự nhiên là làm cho người Qua Ba phẫn nộ, hai bên đã xảy ra kịch chiến, cuối cùng tiểu đội Nhện Xanh có vũ khí hiện đại và người tộc Qua Ba đông đảo có thể đã cùng gặp phải kết cục không khác gì nhau, người gần như chết sạch! Còn Đường Thọ ưa thích mạo hiểm cũng vừa hay tiến vào lãnh địa của người Ba Qua, vốn đang chụp ảnh một con vật họ chó khổng lồ, lại vô tình chứng kiến cảnh tàn sát của hai bên, có lẽ vào lúc trận chiến tương đối tàn khốc và tanh máu. Vì vậy, người điên là người Qua Ba sống sót duy nhất, Ba Tang là kẻ may mắn duy nhất trong đội Nhện Xanh, còn Đường Thọ là người chứng kiến, như thế, cả ba đều phát điên cả. Chúng ta đi lần này, ngoài việc phải cẩn thận đối phó với các loài động vật trong rừng ra, chắc cũng không còn gì nguy hiểm hơn nữa đâu.”

Trương Lập không cãi, nhưng trong lòng nghĩ: “Cường Ba thiếu gia à, cách nói này của anh thật khiên cưỡng quá đi. Trước tiên là thời gian không đúng, Ba Tang vào tù đã mười mấy năm rồi, còn Đường Thọ thì mới phát điên thời gian gần đây thôi; người điên kia lại càng không thể nào, nếu thời gian phù hợp với thời gian Ba Tang kể, anh ta chỉ chừng bốn, năm tuổi, lúc đó nếu người tộc Qua Ba đã chết sạch cả rồi, vậy thì anh ta của ngày hôm nay chắc gì đã biết nói chuyện? Hơn nữa, bọn họ người thì thần kinh không bình thường, người thì mất ký ức, những gì họ nói cũng hàm hồ không rõ, theo lời người điên đó do chính anh dịch ra, thì người trong bộ tộc của anh ta tất cả đều đã bị cắn chết mà! Chẳng lẽ hai đám người lại lao vào cắn nhau chắc...” Trương Lập thầm run sợ, không dám tiếp tục tưởng tượng nữa, lại bắt đầu suy nghĩ, “Nếu dựa vào những gì bọn họ sợ hãi, Đường Thọ sợ bóng tối, người điên kia sợ chó, còn Ba Tang lại sợ đám đông. Bóng tối, đám đông, chó, cắn chết, đó là...” Trương Lập cơ hồ như nắm bắt được điều gì đó, chỉ thấy sống lưng lạnh toát, tay đang lái xe cũng không tự chủ được mà run lên một cái!

Trác Mộc Cường Ba thấy mình mỗi lúc một gần mục tiêu, tâm trạng lấy làm vui vẻ, nói với Trương Lập: “Đã tới đây rồi, chúng ta vào nhà hàng Nhã Lễ Tạng Bô ăn đồ Tứ Xuyên đi. Nếu không thì đến khách sạn Lhasa, ở đó cũng không tệ lắm. Sau đó tôi sẽ tới cơ sở của công ty chúng tôi ở Lhasa, chú La Ba có thể tới phố Bát Giác mua chút đồ mang về.”

Khách sạn Lhasa là khách sạn bốn sao đầu tiên của Tây Tạng, cách thánh địa trung tâm Bồ Đạt La cung chỉ có mười phút đi xe, ba người chọn một vị trí gần cửa sổ ở nhà hàng tầng hai, từ đây có thể trông thấy vòi phun nước phía trước khách sạn.

Ba người vừa ngồi xuống, Trương Lập đã “a” lên một tiếng đứng bật dậy, sắc mặt hân hoan. Trác Mộc Cường Ba quay đầu lại, đồng thời hỏi: “có gì vậy?”

“Hummer H1 Connerstone! Xe việt dã quân dụng của công ty Mỹ AMG, bốn cầu, phía trước có động cơ phun dầu điện tăng áp DOHC hai trục bánh đà lồi, thời gian gia tốc từ 0 đến 100km/h chỉ 19.5 giây. Độc đáo, nguyên thủy, xe việt dã tốt nhất thế giới, đây đều là những từ ngữ dùng để miêu tả Hummer H1 cả.” Trương Lập cuối cùng tán thêm, “Đây là chiếc xe thuộc về đàn ông, to lớn mạnh mẽ và cực kỳ thăng thần. Chiến tranh đã đem cho Hummer sắt da đồng của nó. Tôi nằm mơ cũng muốn mình có một chiếc xe như thế đấy.”

Trác Mộc Cường Ba cũng đã trông thấy, vẻ ngoài to lớn mạnh mẽ và tính năng cơ động linh hoạt, quả nhiên là một chiếc xe vô cùng khí thế, nhưng điều gã chú ý hơn nữa là biển số xe, biển số xe đó là “S224009”. Trác Mộc Cường Ba biết, đó là xe của đại sứ quán nước nào đó, nhưng, tại sao lại lái tới tận nơi này chứ? Đón nhân vật quan trọng gì tham quan Bồ Đạt La cung sao? “À, chuyện gì thế nhỉ?” Cảm giác kỳ dị đó lại cuộn cuộn tấn công Trác Mộc Cường Ba, như một con cá trạch ẩm ướt đang bò trên lưng gã, một con sao biển to tướng đang thổi rửa trên mặt gã, lại giống như nghe thấy tiếng rì rít của móng vuốt cào lên bằng sắt, lông tóc toàn thân dựng ngược cả lên. Giống hệt như lúc ở nhà vậy, ánh mắt âm độc khiến gã không lạnh mà run đó khiến Trác Mộc Cường Ba xác định rất nhanh, chính là người ở nhà gã hôm trước!

Trác Mộc Cường Ba gượng gạo quay đầu lại, nhìn thấy một bóng người cao lớn, ngồi cách bọn gã ba bàn, người đó ngồi xoay lưng lại với bọn gã, nhìn thẳng thì thấy có lẽ cao hơn gã một chút, áo nhà binh bằng da thuộc bóng loáng, không cài cúc, khoác lên vai giống như áo choàng, đầu đội mũ nồi đỏ. Mái tóc màu vàng kim và làn da đồng cổ khiến Trác Mộc Cường Ba có thể nhận ra, đó là một người nước ngoài, gã quyết định làm quen với người đó.

Nhưng, Trác Mộc Cường Ba vừa đứng dậy, người ngồi xoay lưng với gã kia cũng đứng thẳng dậy, vai dài lưng rộng, tựa như một pho tượng Kim Cương đứng sừng sững ở đó, cả Trác Mộc Cường Ba cũng phải thảm thán: “Đúng là một con người uy mãnh!” Thân hình toát lên khí thế áp đảo ngàn ngạt ấy, khiến Trác Mộc Cường Ba liên tưởng tới chiếc Hummer đang đậu bên dưới.

Người kia vừa đứng lên, hai vệ sĩ mặc âu phục màu đen bên cạnh cũng đứng lên theo, hộ vệ người đó đi ra cổng. Người này bước đi, làm sàn nhà phát ra những tiếng “cách cách”, Trác Mộc Cường Ba nghe tiếng nhìn theo, thì ra gót đôi ủng quân sự cao cổ của y không ngờ còn gắn thêm một lớp sắt. Trác Mộc Cường Ba hậm hực ngồi xuống, đột nhiên trông thấy nhân viên phục vụ của khách sạn bung đồ ăn ba người đó vừa gọi ra bàn, đồng thời ngạc nhiên nhìn quanh quất. Trác Mộc Cường Ba giờ mới hiểu, ba người đó mới tới đây không lâu, cả cơm cũng chưa kịp ăn đã bỏ đi luôn, chỉ vì mỗi chuyện gã đứng lên, xem ra người đó rất cảnh giác, hơn nữa từ đầu tới cuối luôn chú ý đến gã. Nhưng ánh mắt và bóng lưng quen thuộc ấy, rốt cuộc là đã gặp người đó ở đâu, Trác Mộc Cường Ba không sao nhớ nổi.

Trương Lập vẫn thao thao bất tuyệt tán tụng chiếc Hummer kia. La Ba thấy

Trác Mộc Cường Ba đứng lên rồi ngồi xuống, ngạc nhiên hỏi: “Cường Ba thiếu gia, câu sao vậy?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ồ, không có gì, đồ ăn lên rồi, thử đi, bíp tét thượng hạng đấy!”

Lúc này Trương Lập chợt kêu lên: “Xem kìa, chủ xe ra rồi, oai quá!”

Trác Mộc Cường Ba liếc nhìn, trong lòng thầm thốt lên: “Quả nhiên là y!” Người nước ngoài cao lớn tóc vàng, dưới tấm áo da chính là quân trang dã chiến mùa đông của lục quân Thụy Sĩ, bộ quân trang trắng như lông cáo bạc đó và áo da đen tạo ra sự đối lập rõ rệt, lại để lộ những đường nét thân thể uyển chuyển như loài báo của người mặc, đôi quân hàm lấp lánh phát sáng dưới ánh mặt trời.

Trên sống mũi cao cao của y đeo một đôi kính râm to bản, cả gương mặt giống như đá trên núi Nam Ca Ba Nhã, lạnh, cứng, bị gió nghìn năm bào mòn, bị tuyết vạn năm che phủ. Người kia không biết tình cờ hay chú ý liếc nhìn Trác Mộc Cường Ba một cái, sau đó lên xe, đích thân lái đi, tiếng gầm động cơ bộc lộ rõ sức mạnh của chiếc Hummer H1

Trác Mộc Cường Ba lại càng nghi hoặc, một người đặc biệt như vậy, nếu gã từng gặp qua, làm sao có thể không có ấn tượng gì? Nhưng dáng lưng đó, ánh mắt đó, đích thực đã kích thích dây thần kinh trong não gã, một thứ kích thích rất đau đớn.

Tiếng chuông điện thoại kéo Trác Mộc Cường Ba trở lại với bàn ăn, gã lấy điện thoại ra nói: “A lô, thầy giáo ạ? A! Thầy cũng tới Lhasa rồi? Sao không đi với chúng tôi luôn. Được rồi, chúng tôi đang ở khách sạn Lhasa. Được được.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Giáo sư Phương Tân cũng tới rồi, hình như có chuyện gì đặc biệt.”

Trương Lập nói: “Có cần đi đón ông ấy luôn không?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không cần, ông ấy đã ăn rồi, giờ đang ở chùa Tiểu Chiêu, chúng ta ăn xong rồi đi kiếm ông ấy, sau đó cùng trở về. Chú La Ba, đến phố Bát Giác vừa hay cũng thuận đường đấy.”

Ba người ngồi xe đến phố Bát Giác, du khách đến Lhasa hầu như đều tới đây

chọn mua những món đồ nhỏ nhỏ. Phố Bát Giác này cực kỳ phồn hoa, cửa hàng san sát, người đi như dòng nước chảy không ngừng. Dọc trên phố bày đầy các loại đồ thủ công mỹ nghệ của các dân tộc, chẳng hạn như Kinh Luân, Tạng hương, Tạng đao, nhẫn, hoa tai, vòng tay, còn có cả trang phục dân tộc, nhiều màu rực rỡ, thứ nào cần có đều có cả. Có người đến từ khu chăn nuôi phía Bắc Tây Tạng mặc áo trắng, có người đến từ địa bàn núi Khang Ba đeo anh hùng kết, còn có người sống ở khu phố Bát Giác, quần áo rực rỡ... tóm lại, đủ loại tín đồ, tay cầm kinh sách, đi vào phố Bát Giác, vòng qua chùa Đại Chiêu, miệng không ngừng niệm kinh. Trương Lập lái xe chậm chậm, để ông già La Ba có thể nhìn rõ các cửa tiệm ven đường, chọn được những thứ ông muốn mua về, vòng qua đường chuyển kinh, đến trước Đại Pháp Vương cung, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên vỗ nhẹ vai Trương Lập, kêu lên: “Dừng xe! Dừng xe!”

Trương Lập dừng xe, đang chuẩn bị hỏi xem Trác Mộc Cường Ba đã nhìn thấy gì, chợt phát hiện hai mắt gã nhìn trân trân phía trước, hồn đã không còn trên xe, đến cả mở cửa xe cũng không biết, Trương Lập phải giúp gã mở ra. Trác Mộc Cường Ba hai mắt ngây ngây, cứ thế dờ dẩn xuống xe, rồi lại dờ dẩn tiến lên phía trước. Trương Lập nhìn theo ánh mắt gã, một cô gái mười bảy mười tám tuổi, đầu đội mũ trượt tuyết màu vàng lúa, áo lông vũ màu trắng, giày cao gót màu đỏ, tay đi một đôi găng tay len màu vàng nhạt. Gương mặt nhỏ nhắn hồng hồng, đôi mắt to đen láy sáng rõ, thoát nhìn tựa như một chú thiên nga trắng trên mặt hồ đóng băng, một bức tượng băng không nhiễm chút bụi trần.

Khi Trác Mộc Cường Ba cách cô gái đó chừng mười mấy mét, cô mới nhìn thấy gã, nét mặt cô cũng hết như Trác Mộc Cường Ba vậy, ngạc nhiên, mừng rỡ, ngẩn ngơ, u uất, Trương Lập cứ cảm thấy quái lạ: “Mẫn Mẫn, em...em đến rồi!” Nghìn vạn lời muốn nói tắc nghẹn lại trong ngực Trác Mộc Cường Ba, chỉ lắp bắp nói ra được một câu đó. Con người gã luôn nhớ nhung trong lòng, ngày đêm mơ gặp, khiến gã cứ quanh quẩn giữa hạnh phúc và đau khổ, nay lại đột nhiên hiện lên trước mặt, tất cả ngôn ngữ đều tan biến đi, gã chỉ muốn ôm chặt lấy cô, khiến cô tan chảy trong lòng mình. Đường Mẫn, tiên nữ trong lòng của Trác Mộc Cường Ba.

“Vâng, em đến rồi.” Đường Mẫn nhẹ nhàng đáp lại một câu, đột nhiên nước mắt tuôn trào, tựa như một đôi oan gia mấy đời, trải qua luân hồi bao kiếp mới được trùng phùng, nhưng sự thực thì bọn họ xa nhau mới chưa được một tuần. Hai người ôm chặt lấy nhau, cơ hồ như không có sức mạnh nào trên thế gian này có thể tách rời ra được nữa.

Trương Lập ngồi trên xe lằm bằm nói: “Thế này, xúc động đến thế này, chẳng lẽ cô ấy là con gái của Cường Ba thiếu gia?”

Trác Mộc Cường Ba áp mặt vào mặt Đường Mẫn, dịu dàng vuốt ve, gã hôn lên trán cô, tình cảm đè nén bùng phát lên trong khoảnh khắc, hai người thỏa sức dựa vào nhau. “Em ngốc thật, không phải anh đã bảo em không được đến rồi sao. Em đến lúc nào thế? Mấy hôm nay ở đâu vậy?” Trong trách móc đầy quan tâm thân thiết. Đường Mẫn lại dùng một câu thơ trả lời: “Nếu trời cao trông thấy, nhất định sẽ không để anh và em chia tay; nếu Aphrodite nhìn thấy, nhất định sẽ để đôi ta trở về nhân gian.”

Trác Mộc Cường Ba nòng nặn nâng cằm Đường Mẫn lên, hôn rồi lại hôn, lại ngả đầu cô vào ngực mình, lằm bằm nói: “Mấy ngày nay em đều ở Lhasa à? Có khỏe không? Có bị lạnh không? Có bị phản ứng cao nguyên không? Có ăn quen đồ ăn ở đây không? Em...anh trai em thế nào rồi...”

Trương Lập thâm nhủ: “Xem ra, Cường Ba thiếu gia rất yêu thương con gái.”

La Ba cũng đang nghĩ: “Quái thật, sao không nhớ thiếu gia nói là còn có một cô con gái nhỉ, lẽ nào mình già thật rồi? Không nhớ nổi gì nữa?”

Tranh luận

Đường Mẫn áp chặt người vào ngực Trác Mộc Cường Ba, nức nở rử rĩ: “Ư, ư ư, ừ ừ ư...” giống một con mèo nhỏ bị oan ức gì lớn lắm, một lúc lâu cô mới nói được một câu hoàn chỉnh, cô nói: “Bệnh tình của anh trai em vẫn chưa biến chuyển, em đã nhờ hộ lý chuyên nghiệp trông nom rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Vậy sao không ở đó chăm sóc em trai em cho tốt?”

Đường Mẫn nghe xong lại khóc òa lên, đáp: “Đều tại anh cả. Anh...anh là...anh là đồ xấu xa. Điện thoại cũng không gọi được, em lo đến sắp chết rồi!”

Trác Mộc Cường Ba an ủi: “Anh đã nói rồi mà, chỗ này thực ra không hề phủ sóng. Được rồi, nhìn em kìa, gầy rộc đi rồi. Em xem em khóc kìa, giống như bà địa chủ trong truyện Nasreddin ấy.”

Đường Mẫn đổi khóc thành cười: “Vậy thì anh chính là lão địa chủ béo, lão già Bayi đó.”

Hai người anh một câu, anh một câu, toàn những câu tình tứ ngọt ngào, sớm đã quên mình đang ở đâu. Đợi đến khi Trác Mộc Cường Ba nhớ ra còn phải đi đón giáo sư Phương Tân, Trương Lập cảm giác như bánh xe cũng đợi đến xẹp hết cả hơi. Trác Mộc Cường Ba áy náy cười cười nói: “Thật ngại quá, để hai người đợi lâu rồi. À, chú La Ba, chú có thể đi mua các đồ cần dùng trong nhà, Khang châu, Tạng hương, nên thần gì đó đều cần rất nhiều phải không.”

La Ba vuốt râu nói: “Ồ, xem ra đúng là thiếu gia không nghe thấy gì cả. Vừa nãy La Ba đã nói với thiếu gia rồi mà, tôi đi mua đồ trước, thiếu gia không trả lời gì cả. Giờ đã chất đầy trên xe rồi.”

“Ha ha. Thật không?” Trác Mộc Cường Ba cười khan một tiếng, “Xin lỗi, xin lỗi, tôi sơ ý quá. Nào, để tôi giới thiệu mọi người, đây là cô Đường Mẫn, là...là...”

Đường Mẫn tỏ vẻ không vui, dẫu môi lên nói: “Tôi là bạn gái anh ấy.”

“A!” Trương Lập tròn tròn mắt lên, đôi mắt anh ta vốn đã tròn rất to, giờ trông mắt như muốn lòi ra ngoài, La Ba há hốc miệng, bộ răng giả suýt chút nữa thì rơi ra ngoài. Trác Mộc Cường Ba đỡ Đường Mẫn lên xe, kẻ đó cũng lên theo, nói: “Ồ, chuyện này, từ từ tôi sẽ kể với mọi người, giờ lái xe tới chỗ giáo sư Phương Tân trước đã, ông ấy chắc đợi lâu lắm rồi.”

Ba người lái xe tới đón giáo sư Phương Tân, chỉ nhìn đồng tàn thuốc dưới chân ông, đủ biết tâm tạng ông lúc này thế nào, Trác Mộc Cường Ba không biết nên xin lỗi thế nào, đành giới thiệu qua loa về Đường Mẫn, rồi ngáy ra không nói gì nữa.

Giáo sư Phương Tân lạnh lùng lườm một cái, đưa mắt nhìn Đường Mẫn một lượt, sau đó nhạt giọng nói: “Cô chính là Đường Mẫn? Tôi nghe Cường Ba nhắc tới cô rồi.”

Trác Mộc Cường Ba trầm nhủ: “Hồng rồi, hồng rồi, xem ra lần này giáo sư trút giận chuyện đến muộn lên Mẫn Mẫn mất thôi.”

Giáo sư Phương Tân bắt tay Đường Mẫn theo phép lịch sự, cười nghiêm nghị, rồi nói: “Lên xe đi, thời gian đã muộn rồi, rất khó trở về Cổ Duy đó.”

Trác Mộc Cường Ba phụ họa: “Đúng, đúng. Chúng ta lên xe trước. Đúng rồi, thầy giáo, sao thầy không đi cùng chúng tôi đến Lhasa?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Tôi vốn cũng không muốn đến, về sau lại đột nhiên nhớ ra, tôi có một người bạn, nghiên cứu rất sâu về văn vật Tây Tạng, nên muốn gửi hai thứ kia cho anh ấy xem thử, vì gửi EMS phải từ Lhasa, nên tôi mới trực tiếp đến đây luôn.”

“Ồ,” Trác Mộc Cường Ba nói, “cây thầy gửi hai thứ đó đi rồi à?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Ừm, nếu anh ấy ở nhà, chẳng bao lâu sẽ có hồi âm. Đúng rồi, thu hoạch lần này thế nào?”

Trác Mộc Cường Ba kể qua chuyện trong ngục một lượt. Giáo sư Phương Tân gật đầu nói: “Như vậy xem ra, phạm vi hoạt động của bộ tộc Qua Ba đúng là ở trong dãy Himalaya, phạm vi cần tìm kiếm của chúng ta lại nhỏ đi một chút rồi. Đợi Ba Tang ra khỏi tù, chúng ta sẽ xuất phát luôn.”

La Ba lắc đầu nói: “Ba Tang bị xử mười bốn năm, vẫn còn mấy năm nữa cơ.”

Trác Mộc Cường Ba vỗ vỗ vai lão, giọng đầy tự tin: “Sẽ có cách thôi.” Sau đó lại quay sang kể cho Đường Mẫn chuyện xảy ra trong mấy ngày hôm nay, đồng thời hỏi cô một số chuyện. Xe tới khách sạn của Đường Mẫn lấy đồ xong, liền đi tiếp đến chi nhánh Lhasa của công ty Trác Mộc Cường Ba.

Gặp được Đường Mẫn, tâm trạng Trác Mộc Cường Ba vô cùng phấn chấn, gã mời bốn người cùng tới cơ sở nuôi dạy chó Thiên Sư của tập đoàn Thiên Sư ở gần Lhasa. Lái xe mất gần hai tiếng đồng hồ, vừa vào khu nuôi chó, cả con người Trác Mộc Cường Ba như hoàn toàn thay đổi. Trong mắt Trương Lập, vị tổng giám đốc thân hình cao lớn, lạnh lùng, ít nói này giống như một mặt hồ sâu không thấy đáy; nhưng vừa vào khu huấn luyện chó, gã liền giống như một đứa nhỏ sáu bảy tuổi lần đầu tiên được vào công viên Disneyland, đôi mắt sáng ngời, đối với mọi vật xung quanh đều hết sức hữ

hảo và thân thiết.

Trong cơ sở huấn luyện này có sáu mươi mấy con ngao, ngoài những con mới sinh hay mới bắt về, Trác Mộc Cường Ba có thể gọi tên từng con một, những con quái to tướng thường ngày khoogn thèm để ý đến con người này cũng bày tỏ sự chân thành và tình cảm tốt đẹp với gã Trương Lập cảm nhận được, Trác Mộc Cường Ba thực sự là người nuôi chó ngao, chứ không phải đang kinh doanh chó ngao, mỗi con ngao ở đây, dường như đều do chính tay gã nuôi dưỡng. Tình cảm với ngao tốt như vậy, làm sao nữa đem chúng bán đi chứ? Trương Lập nghĩ vậy, liền buột miệng hỏi luôn.

Trác Mộc Cường Ba đang ôm cổ một con ngao trưởng thành tên “Hùng Hùng”, điềm đạm đáp: “Tôi chỉ kinh doanh công ty, người nuôi dưỡng và bán chúng đều không phải tôi, nếu là do đích thân tôi huấn luyện nuôi dưỡng, chỉ sợ ngay cả một con cũng không bán đi được.” Ngưng lại một chút lại nói tiếp, “Có điều, anh nên nghĩ như thế này, có thể tìm cho chúng một mái nhà ấm áp, để những người thật sự yêu thích chó ngao tìm được chỗ dựa tinh thần, để trên thế giới có thêm nhiều người hiểu và biết tới loài chó thần Trung Hoa này, đối với cả ngao lẫn người, đều là một chuyện tốt.”

Trương Lập trầm nhủ: “Người yêu chó ngao chân chính liệu có được bao nhiêu? Là người yêu tiền lương đôi nhiều hơn sao?” Nhưng câu này anh ta không nói ra miệng.

“Cường Ba, anh trở về rồi. Sao không báo trước cho tôi một tiếng, tôi phái người ra sân bay đón anh.” Một người có vẻ như là quản lý, chạy vội từ trong tòa nhà làm việc ra đón, đeo một đôi kính gọng vuông, tướng mạo nghiêm trang, giày da đồ Tây, chừng ba bốn mươi tuổi gì đó.

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười giới thiệu với mọi người: “Vị này là phó tổng giám đốc công ty chúng tôi, Đồng Phương Chính. Năm xưa mấy vị nguyên lão cùng đánh dẹp thiên hạ, giờ người đi đã đi, người nghỉ đã nghỉ, người sáng lập công ty chỉ còn lại hai chúng tôi thôi. Phương Chính, vị này là giáo sư Phương Tân, thầy giáo của tôi, anh đã gặp rồi; đây là Đường Mẫn, bạn... bạn gái của tôi, mới quen tháng trước bên Mỹ; vị này là đặc cảnh của quân khu, Trương Lập; chú La Ba, anh cũng biết rồi.”

Đồng Phương Chính lần lượt bắt tay, mọi người làm quen rất nhanh. Trác Mộc Cường Ba dẫn mọi người vào công ty tham quan một lượt, rồi để người chuyên trách tiếp đãi, gã và Đồng Phương Chính vào phòng làm việc. Trong

phòng, Trác Mộc Cường Ba lấy ra mấy thứ giấy tờ, nói với Đồng Phương Chính: “Phương Chính, thời gian tôi không ở đây, công ty do anh toàn quyền phụ trách, đây là thư ủy quyền của tôi, anh sẽ là người chịu trách nhiệm pháp nhân thay tôi.”

Đồng Phương Chính là một trong số ít những quản lý cấp cao của công ty biết được hướng đi của Trác Mộc Cường Ba, có vẻ lo lắng nói: “Cường Ba, lần này anh phải đi rất lâu sao?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Ừm, giờ cảm thấy sự việc rất phức tạp, nếu may mắn, có thể hai ba tháng là về được, còn nếu...” Gã lắc đầu, “Tôi lấy thời gian ba năm làm hạn định, trong thời gian tôi không ở đây, chuyện lớn chuyện nhỏ trong công ty đều dựa vào anh cả đấy.”

Đôi lông mày lưỡi mác của Đồng Phương Chính chau lại, anh ta nói: “Lâu như vậy sao? Nếu công ty xảy ra chuyện gì lớn...”

Trác Mộc Cường Ba ngắt lời: “Tôi tin anh, anh có đủ năng lực xử lý tốt bất cứ chuyện gì, cứ đợi tin của tôi! Được rồi, đây có phải lần đầu đầu, quy củ cũ, tất cả cứ theo lệ cũ mà làm.”

Đồng Phương Chính cười khở lắc đầu, ký tên mình xuống dưới, anh ta biết người bạn hợp tác này của mình, nói gã ta là thương nhân chi bằng nói trong người gã đang chảy dòng máu của một nhà mạo hiểm cho rồi. Trác Mộc Cường Ba thường xuyên đi về những vùng hoang dã nguyên sơ không người sinh sống, nhanh thì hai ba tháng, lâu thì nửa năm một năm, trong thời gian gã ra ngoài, bất cứ ai cũng không liên lạc được, lần nào công ty cũng đề ra một quỹ hoạt động độc lập, cung cấp toàn bộ phí tổn dự tính cho hành trình của Trác Mộc Cường Ba. Năm ấy, Trác Mộc Cường Ba vì một con chó Malamute (1) Alaska mà để mất phương hướng trên băng nguyên, một mình sống ba tháng liền trong hoàn cảnh khắc nghiệt; năm ngoái, gã giúp bạn bè tìm một tảng đá, dẫn theo một đám người mang theo trang bị nhẹ tiến vào rừng nguyên thủy Langkawi (2), kết quả là phải nhờ đến chính phủ Malaysia giúp đỡ mới đưa được cả bọn trở về. Người đàn ông nhiệt huyết bừng bừng này ở bên ngoài thì phong quang vô hạn, nhưng trong nhà thì rồi bời hết sức, đặc biệt là gần đây, cả vợ cũng dắt con gái đi theo người khác, cứ nghĩ đến chuyện này, Đồng Phương Chính lại không khỏi lắc đầu.

Sắp xếp xong việc ở công ty, cả bọn Trác Mộc Cường Ba trở về Cổ Duy.

Về tới nhà, Trác Mộc Cường Ba giúp bố trí ổn thỏa cho Đường Mẫn, rồi thì thầm nói với a ma về quan hệ của gã với Đường Mẫn, dặn dò nghìn vạn lần không được tiết lộ xong, liền đi tìm a ba của gã. Từ phòng của Đức Nhân lão gia đi ra, người đầu tiên Trác Mộc Cường Ba gặp là La Ba, Trác Mộc Cường Ba lúc này, giống như biến thành một người khác, tai cụp đầu cúi, bộ dạng chán nản ưu sầu, nhìn thấy La Ba định nói gì đó rồi lại thôi, cơ hồ như không thể mở miệng, La Ba khuyên giải: “không cần khó chịu đâu Cường Ba thiếu gia, lão gia có cân nhắc của lão gia, tự Ba Tang đã phạm tội, đó là hình phạt cậu ấy đáng phải nhận. Tôi biết chuyện này vốn không thể nài ép được.”

Trác Mộc Cường Ba ngây người nói: “A, chú La Ba, chú biết cả rồi.”

La Ba mỉm cười nói: “Nếu là một chuyện nhỏ, lão gia sớm đã giúp tôi từ lâu rồi, tuy lão gia và giám đốc nhà tù có quan hệ rất tốt, nhưng tình người cũng có mức độ thôi, chúng ta không thể nhờ lão gia làm chuyện vượt ngoài mức độ đó được, vậy chẳng những làm khó cho giám đốc nhà tù, mà cũng làm khó cho cả lão gia nữa.”

Trác Mộc Cường Ba thần sắc ảm đạm hẳn đi, nói: “Nhưng, nếu không có Ba Tang dẫn đường, kế hoạch của chúng tôi trước sau vẫn chỉ là bọt nước.”

“Không thành bọt nước được đâu!” Giáo sư Phương Tân ở phía sau lên tiếng, “Tôi và anh La Ba đã bàn bạc kỹ rồi, Đức Nhân lão gia chắc chắn sẽ không đồng ý lời khẩn cầu của anh. Nhưng không tỏ ý Ba Tang nhất định phải đợi đến khi mãn hạn tù mới được phóng thích. Chúng ta có thể đăng hoàng thông qua con đường pháp luật, bảo lãnh hậu thẩm, tôi có thể liên lạc với một số bạn bè làm luật sư ở Thượng Hải, về mặt này họ rất có kinh nghiệm, chỉ cần chút thời gian và một món tiền bảo lãnh nhất định mà thôi.”

Trác Mộc Cường Ba lộ vẻ mừng rỡ, cơ hồ lại nhìn thấy ánh sáng hy vọng, lập tức nói: “Tiền bảo lãnh không thành vấn đề, chỉ mong bọn họ có thể làm càng thanh càng tốt!”

Giáo sư Phương Tân lại hơi đổi sắc mặt, nói: “Có điều, Cường Ba à, có một chuyện tôi muốn hỏi anh.”

“Thầy cứ nói đi.”

“Anh định sắp xếp Đường Mẫn thế nào? “Giáo sư Phương Tân nói rất

ngghiêm túc.

Giương mặt Trác Mộc Cường Ba lập tức lộ vẻ khó xử, gãi đầu nói: “Mẫn Mẫn à, cô ấy, cô ấy...cô ấy kiên quyết đòi đi...”

“Không thể được!” Giáo sư Phương Tân nghiêm giọng ngắt lời, “Nghe Ba Tang thuật lại, tôi nghĩ anh chắc cũng biết, nơi đó đại để là một nơi thế nào. Đừng nói là một cô gái, đến cả đám người chúng ta đi tới đó cũng còn chưa biết sống chết ra sao, đường đi phía trước mịt mù, Đường Mẫn không phải là anh trai Đường Thọ của cô ấy, anh nhìn cơ thể cô bé là biết, cô ấy không có kinh nghiệm sinh tồn nơi hoang dã gì hết, đừng nói là leo núi tuyết, chỉ riêng có thể sống cuộc sống bình thường trên cao nguyên Tây Tạng này cũng đã không dễ rồi. Hôm nay tôi nhìn thấy ánh mắt đó của anh, là biết anh nghĩ như thế rồi. Anh có nghĩ đến, nếu dọc đường cô ấy thì làm sao? Trong hoàn cảnh đó, căn bản không thể đưa cô ấy đến bệnh viện hay được người khác giúp đỡ, anh chữa được cho cô ấy không? Làm vậy chẳng phải tự lao đầu vào chỗ chết hay sao?”

Trác Mộc Cường Ba ấp úng: “Nhưng mà...”

Giáo sư Phương Tân tiếp tục nói: “Cho dù cô ấy bình an vô sự, vậy tôi hỏi anh, cô ấy có thể xách được bao nhiêu cân? Nếu trong chúng ta có người ngã xuống, liệu cô ấy có thể đỡ người ta dậy không? Một ngày cô ấy đi được bao nhiêu cây số? Có được hai mươi cây số không? Hơn nữa, cả đám đàn ông chúng ta, thêm một thành viên nữ, sẽ có rất nhiều điểm bất tiện. Kỳ thực, chỉ cần nghĩ kỹ một chút là biết, có cô ấy, không thể giúp chúng ta được bất cứ chuyện gì mà còn phải tốn thêm tinh lực gấp mười lần để chăm sóc cô bé nữa, nếu dẫn Đường Mẫn đi, chỉ sợ chúng ta cả lối vào ở đâu cũng chưa tìm thấy thì đã chết hết ở trong núi tuyết mênh mông rồi!”

Trác Mộc Cường Ba chưa bao giờ thấy giáo sư Phương Tân nói chuyện nghiêm khắc thế này, nhất thời không đáp nổi tiếng nào, hơn nữa những lời giáo sư nói quả tình rất có lý, nhưng cứ tưởng đến đôi mắt của Đường Mẫn, Trác Mộc Cường Ba lại không thể nào nghĩ nổi lý do khuyên giải cô đừng đi. La Ba tiếp: “Giáo sư nói rất đúng, Thiếu gia, chi bằng để cô Đường Mẫn ở nhà chúng ta nghỉ ngơi đi, như vậy có thể tăng thêm cảm tình giữa phu nhân và cô Đường Mẫn, cũng có thể khiến cậu yên tâm.”

Giáo sư Phương Tân nhìn Trác Mộc Cường Ba chằm chằm: “Nếu anh cảm thấy không tiện nói, tôi có thể truyền đạt giúp.”

“Không cần đâu.” Một giọng giòn tan vang lên trong nhà. Đường Mẫn khoác chiếc áo da lông báo của Trác Mộc Cường Ba đi ra ngoài, quần chặt áo như một con búp bê sứ, môi dầu hằn ra: “Tôi nghe thấy hết rồi.”

Trác Mộc Cường Ba liếc mắt ra hiệu bảo Đường Mẫn về phòng trước. Đường Mẫn giả bộ không nhìn thấy, quay sang nói với giáo sư Phương Tân: “Không sai, cơ thể cháy hơi yếu ớt, vác nhiều không nổi, đi cũng không nhanh, nhưng, giáo sư hình như đã quên mất một điểm rất quan trọng.”

Giáo sư Phương Tân quay người lại, hỏi: “Điểm nào?”

Đường Mẫn cắn môi dưới, mở to đôi mắt lạnh lợi nhìn ông, nói: “Giáo sư quên mất, ông cũng là một ông già sáu mươi tuổi rồi.”

“A?! Cô!” Giáo sư Phương Tân không ngờ Đường Mẫn lại lấy mình ra để nói.

Đường Mẫn đĩnh đạc nói tiếp: “Tuy cơ thể giáo sư vẫn còn khỏe mạnh, nhưng năm tháng không tha ai, trạng thái thân thể mỗi ngày sẽ một kém đi, cháu vẫn còn trẻ, cháu có thể tiếp nhận các khảo nghiệm, trong hoàn cảnh gian khổ không ngừng rèn luyện bản thân. Nếu chỉ vì chim con không biết bay, mà không để nó vươn cánh, vậy thì cả đời nó cũng không bay lên được. Chỉ có đợi khi nó vươn rộng đôi cánh mới biết được, rốt cuộc nó là phi ung, hay là hồng hộc. Còn người già thì khác, tuổi tác lớn rồi, dễ mắc chứng loãng xương, không thể vác nặng, các khí quan cũng vì mạch máu bị xơ cứng mà không được cung cấp đủ máu, vì vậy người già không thể làm việc nặng được, cũng không thể đi bộ xa, càng không cần nói đến chuyện leo trèo trên cao nguyên làm gì nữa.”

“Cô...” Giọng giáo sư Phương Tân gần như lạc cả đi. Trác Mộc Cường Ba cao giọng: “Mẫn Mẫn! nói kiểu gì vậy!” sau lưng thì không ngừng vẩy tay ra hiệu, nháy mắt, bảo Đường Mẫn đừng nói nữa, mau về phòng.

Giáo sư Phương Tân lấy lại bình tĩnh rất nhanh, cười khà khà một tiếng nói: “Tôi bảy lần vào Tây Tạng, ba lần tham gia đội khảo sát khoa học núi Chomolungma, mỗi sáng sớm đều chạy bộ mười cây số, vác được hai mươi cân, chạy lên xuống tám tầng lầu; một năm bốn mùa, lạnh đến mấy cũng dùng nước lạnh tắm rửa; cô bé con, chỉ cần cô làm được bất kỳ điều nào trong những điều tôi vừa nói, tôi sẽ cho là cô đủ thể năng leo Đại Tuyết Sơn

cùng chúng tôi.”

Đường Mẫn quay đầu đi, không nhìn giáo sư Phương Tân, nói: “Đằng nào cháu cũng cho rằng, chỉ cần giáo sư có tư cách đi, cháu cũng đủ điều kiện đi theo. Nói thế nào cháu cũng học ở trường Y, có chuyện gì, cháu còn giúp được mọi người chữa bệnh nữa.”

Giáo sư Phương Tân nghĩ lại giây lát, rồi nói: “Nơi chúng ta sắp đi, không chỉ là môi trường khắc nghiệt, hơn nữa còn rất khó nói có những sinh vật không biết tên gì, trước sau ba người, bao gồm cả anh trai cô đều đã phát điên hết cả, có thể thấy thứ đó vô cùng đáng sợ, lẽ nào cô không sợ sao?”

“Không sợ!” Đường Mẫn trả lời lạnh lạnh dứt khoát, ngẩng đầu nhìn thẳng vào mắt giáo sư Phương Tân, điệu bộ như ta đây là bậc cân nhắc quyết không nhượng bộ cánh mày râu, cô nói như chém đinh chặt sắt, “Cháu chính là muốn đi xem thử, là thứ gì đã làm anh trai cháu... làm anh trai cháu ra nông nổi ấy.” Nói tới đây, giọng cô dường như đã nghẹn lại.

Giáo sư Phương Tân nhất thời cũng không biết làm sao với cô bé mười mấy tuổi đầu, cứng không chịu, mềm không xong, nói khóc là khóc được luôn này. Trác Mộc Cường Ba cũng sớm đã được “thường thức” tính tình cổ quái ngang ngược của Đường Mẫn, biết cô là một công chúa được nuông chiều quen rồi. Lúc này, nghe Trương Lập bên trong nói: “Đừng tranh cãi nữa, mọi người nói đều rất có lý. Nếu luận theo điều kiện, chỉ sợ tất cả chúng ta ở đây đều không phù hợp điều kiện cả đó.”

Mọi người ngoảnh mắt ra phía cửa, chỉ thấy Trương Lập mặt mày nhăn nhó bước ra, nét mặt đó, giống hệt như lúc Trác Mộc Cường Ba từ trong phòng Đức Nhân lão gia đi ra vậy.

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Sao rồi? Bộ mặt đó là gì vậy?”

Trương Lập cười khổ nói: “Tôi vừa liên lạc với sư đoàn xong, đồng thời mang chuyện hôm nay chúng ta biết được từ chỗ Ba Tang kể sơ qua với đoàn trưởng.”

Trương Lập nói tới đây, khẽ nhếch môi, nhún vai xòe hai tay ra. Giáo sư Phương Tân nôn nóng hỏi: “Đoàn trưởng các anh nói thế nào?”

Trương Lập đáp: “Đoàn trưởng nói, nhận thấy tình hình quá đặc biệt, tạm

thời ông ấy sẽ không nghĩ đến chuyện chi viện cho chúng ta lên núi.”

“A?!” Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân cùng kêu lên, không có sự ủng hộ của quân đội, cũng có nghĩa là bọn họ mất đi tất cả các cung cấp đặc biệt, bao gồm cả vũ khí, kênh thông tin quân dụng, vệ tinh định vị, cùng với các trang bị khác, lớn thì như xe thiết giáp, nhỏ thì một con dao găm, tất cả đều không có nữa.

Trương Lập lại bổ sung: “Có điều, đoàn trưởng chúng tôi có nói, ông ấy sẽ thương lượng với Đức Nhân lão gia trước đã.”

Trác Mộc Cường Ba giờ mới thở phào một tiếng, bởi vì cho dù một con dao găm, đem so sánh đồ quân dụng với thứ bán trên thị trường, cũng đã là khác nhau một trời một vực, càng không cần nói đến những thứ vật tư khác làm gì. Chỉ có Đường Mẫn là bĩu môi nói: “Hừ, có gì giỏi đâu chứ, không hỗ trợ thì không hỗ trợ, anh trai tôi chưa bao giờ dùng thứ gì của quân đội cả.”

Trác Mộc Cường Ba tiếp: “Đồ bán trên thị trường, đại đa số đều chỉ đẹp mắt, nói đến tính thực dụng, e rằng vẫn phải có vật tư quân dụng.”

Giáo sư Phương Tân lắc đầu nói: “Anh trai cô chưa dùng đồ của quân đội sao? Anh ta chỉ ít dùng vật tư quân dụng trong nước sản xuất mà thôi. Anh ta thám hiểm khắp nơi trên thế giới, có thứ trang bị nào là không mua ở chợ đen chứ. Anh ta chẳng những dùng đồ của quân đội, mà còn tập trung tất cả tinh hoa trang thiết bị quân sự trên thế giới lên người nữa. Một chút thường thức căn bản cũng không có, còn muốn cùng đi với chúng tôi nữa, ôi...”

Đường Mẫn nghe giáo sư Phương Tân nói vậy, lại càng bĩu môi dẩu lên tới tận trời, cô giậm chân nói: “Cháu...cháu vốn cũng chẳng muốn đi đâu, nếu giáo sư đã nói như vậy, cháu lại càng không thể không đi được. Hừ, nói cho mọi người biết, cháu tới đây, vốn là để nói với mọi người con đường đi tới nơi đó...”

Chú thích:

(1) *Chó kéo xe Bắc Cực*

(2) Một quần đảo gồm 99 hòn đảo (trong đó 5 hòn đảo chỉ lộ ra khi thủy triều xuống) ở Biển Andaman, cách đất liền 30km từ bờ biển Tây Bắc Malaysia.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

Chương 4

Chuyến đi Khả Khả Tây Lý

Ngọn lửa bập bùng trong bóng đêm, chiếu hồng gương mặt ba người , gió cấp bảy mang theo cả băng lẫn tuyết, âm ập thốc vào mặt.....

Chuyến đi Khả Khả Tây Lý

"Gì hả?!" "Gì hả?!" Bốn người có mặt ở đó, vây lấy Đường Mẫn vào giữa, đều kinh ngạc tròn mắt lên nhìn cô, tin tức này đối với bọn họ, quả là quá sức tưởng tượng.

Đường Mẫn chống tay vào cằm, giả bộ như đang suy tư, "Ồ, nói thế nào nhỉ, phải nói là , tôi biết cách tìm được đường đi tới nơi đó. "

"Không thể nào!" Giáo sư Phương Tân phủ định, "Hiện nay những người đã từng tới đó mà chúng tôi biết chỉ có ba người , hơn nữa không phải là điên thì cũng mất trí nhớ cả rồi , làm sao cô biết được cách tới đó chứ! "

Đường Mẫn khẳng định chắc chắn : "Nếu cháu nói ra được cách ấy, có phải giáo sư sẽ đồng ý cho cháu tham gia đoàn lễ hành hay không? "

Giáo sư Phương Tân nói : "Đã bảo với cô bao nhiêu lần rồi, đây không phải đoàn lễ hành ! Đây là một hành động cực kỳ nguy hiểm. " Ông thở dài một tiếng, giọng nói cũng mềm mỏng đi đôi phần, : "Có điều , trước mắt thời cơ xuất phát của chúng ta vẫn chưa chín muồi, người dẫn đường còn chưa có , trang bị cũng không biết nên sắp xếp thế nào, điều kiện sức khỏe không biết có thể chịu nổi hay không. Tình hình thực tế và tưởng tượng ban đầu của chúng ta thực khác nhau quá xa."

Trác Mộc Cường Ba nói : " Được rồi, Mẫn Mẫn, đừng đùa nữa, nếu em thật biết cách tới được nơi ấy, vậy mau nói ra đi. Em nói ra rồi, chúng ta mới suy

nghĩ những chuyện khác được."

Đường Mẫn gật đầu : " Được rồi, nếu mọi người đã nôn nóng thế , vậy thì để em nói. Thực ra, anh trai em , anh ấy luôn có thói quen viết nhật ký!"

....

Không khí trong khoảng sân nhỏ như trầm xuống , nếu có ghi chép hành trình, đây đích thực là một sự trợ giúp mang tính quyết định đối với việc tìm ra nơi đó , mấy người bọn giáo sư Phương Tân đều cảm thấy tim mình đập gấp hẳn lên. Giáo sư tức khắc hỏi ngay : "Cuốn sổ ghi chép đó đang ở đâu?"

Đường Mẫn ra hiệu tỏ ý nhắc giáo sư đừng vội nôn nóng, mỉm cười nói tiếp :

" Tôi nhớ anh ấy có một cuốn sổ ghi chép bằng ngân này. Anh ấy đi tới đâu , gặp phải chuyện gì, đều ghi chép lại rất cẩn thận trong đó."

Trác Mộc Cường Ba xông lên trước, nắm chặt hai tay Đường Mẫn , run run kích động : " Vậy , thứ đó ở đâu? Thứ đó đâu? "

Đường Mẫn dẫu môi lên nói : " Nhưng mà, lần này khi anh em được đưa về từ trạm cứu hộ Khả Khả Tây Lý, em không thấy cuốn sổ đó đâu. Mới đầu em không để ý lắm, nhưng về sau kiểm lại hành lý của anh trai , đúng là không tìm thấy cuốn sổ đó, em đang nghĩ...."

"Cuốn sổ đó đã rơi trên đường rồi!" Trác Mộc Cường Ba lại thất vọng ỉu xìu.

Đường Mẫn lắc đầu : " Không phải, em nghĩ cuốn sổ đó có lẽ đang ở chỗ đội kiểm lâm hoặc trạm cứu hộ Khả Khả Tây Lý , bởi cuốn sổ đó luôn luôn ở bên mình anh trai em. Tất cả áo ngoài của anh ấy đều có một cái túi trong, chính là để thiết kế riêng cho cuốn sổ đó."

Trương Lập xen vào : "Liệu có khả năng trong lúc hoảng loạn tháo chạy, đã rơi ở nơi mà chúng ta cần đến đó không?"

"Không thể nào,"Đường Mẫn nói , "lúc tôi đi đón anh ấy, máy ảnh, thiết bị leo núi, cả chân đỡ máy ảnh cũng vẫn còn nguyên không thiếu thứ gì. Cũng có nghĩa là , anh tôi rời khỏi nơi đó, hoàn toàn không phải đột nhiên bỏ chạy, anh ấy có thời gian chuẩn bị đầy đủ , không có lý do gì lại để rơi thứ quan trọng như thế. Hơn nữa khi phát hiện ra anh trai tôi, tuy rằng anh ấy đã chạy đến sức cùng lực kiệt, nhưng áo ngoài lại không bị rách gì mấy, sau đó tôi đã kiểm tra lại , cái túi để cuốn sổ đó vẫn còn nguyên, chỉ là không thấy

sổ đâu. Vì vậy cuốn sổ đó nhất định là được lấy ra trong lúc cấp cứu rồi quên trả về, em nghĩ như vậy đây."

Trác Mộc Cường Ba vỗ tay nói : "Được rồi, nếu là vậy, chúng ta sẽ đi Khả Khả Tây Lý một chuyến ! Nói không chừng sẽ có thu hoạch bất ngờ cũng nên."

La Ba nói : "Vậy tôi sẽ nhân thời gian này để thuyết phục Ba Tang giúp mọi người."

Giáo sư Phương Tân tiếp: "Được rồi , khoảng thời gian này tôi sẽ nhờ bạn bè làm luật sư nhanh chóng giúp Ba Tang được bảo lãnh."

Trương Lập nói: "Vậy có phải tôi tạm thời trở về...."

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu : "Không, anh làm giúp tôi một chuyện khác đi. Ngày mai sẽ nói với anh. " Dứt lời, gã cười hì hì, khoác vai Đường Mẫn đi vào trong. Trương Lập cũng xoay người đi về phòng.

Giáo sư Phương Tân nhìn theo dáng lưng thân thiết của hai người , nói khe khẽ : " Tuổi còn nhỏ, mà mồm miệng lanh lợi, suy nghĩ khẩn trương, tôi thật lo lắng cho cuộc sống sau này của Cường Ba quá!"

La Ba nói : " Tôi thấy thiếu gia và cô Đường cũng hòa hợp lắm đấy chứ ."

Giáo sư Phương Tân lắc đầu : "Lúc này giữa Cường Ba và Đường Mẫn, ngoài tình cảm giữa tình nhân ra, còn có một phần tình cảm của cha và con gái, chuyện gì cậu ta cũng nhường nhịn Đường Mẫn , nhưng đến một ngày , khi cậu ta nhận ra quan hệ của hai người lại không như cậu ta vẫn tưởng tượnggiữa hai con người đều rất mạnh mẽ này , xung đột mà bạo phát thì sẽ rất kịch liệt . Hà"

La Ba mỉm cười nói : "Dùng Phật điển để nói, đó là một người một duyên pháp."

Ngày hôm sau, sáng sớm Trác Mộc Cường đã nói với Trương Lập : "Tôi muốn mời anh cùng chúng tôi đi Thanh Hải."

"Tại sao?" Trương Lập rất ngạc nhiên, nhiệm vụ của anh ta là tiếp đãi giáo sư Phương Tân và Trác Mộc Cường Ba ở Tây Tạng , đến trạm cứu hộ ở Khả Khả Tây Lý không còn thuộc phạm vi chức trách của anh nữa.

Trác Mộc Cường Ba cười cười nói : "Tôi nói chuyện với đoàn trưởng của anh rồi. Anh ta cũng đồng ý . Khả Khả Tây Lý chắc anh cũng biết , môi trường không tốt lắm, tôi sợ sức khỏe của Mẫn Mẫn không chịu nổi , thêm một người là thêm một phần chăm sóc . Hơn nữa, mấy ngày nay, tôi cảm thấy anh lái xe rất giỏi , tôi đã chuẩn bị cho anh một chiếc xe xịn rồi ." Gã vỗ vỗ lên vai Trương Lập , tựa như rất ung dung đi lướt qua anh ta , kỳ thực chẳng qua chỉ là không muốn Trương Lập nhìn thấy tia bất an hiện lên trong mắt .

Trác Mộc Cường Ba có chút sợ hãi , điều này đối với gã là chuyện xưa nay chưa từng có , nhưng đúng là gã đã hơi sợ hãi , đôi mắt khiến gã rợn cả

xương sống đó , ánh mắt lạnh băng như rắn độc khiến lòng gã bất an . Một thứ trực giác học được từ loài ngao , làm gã cảm thấy bị uy hiếp , đặc biệt là khi dẫn theo cả Đường Mẫn cùng tới nơi đó , ai biết được sẽ xảy ra những chuyện gì . Vì thế, để một người tinh anh trong quân đội như Trương Lập ở bên cạnh mình, ít nhiều cũng có thể thêm phần trợ giúp .

La Ba chạy ra, cầm một tấm thiệp mạ vàng đưa cho Trác Mộc Cường Ba ,nói :” Cường Ba thiếu gia, lão gia bảo tôi đưa cái này cho cậu . Mọi người phải đến Lhasa đáp máy bay mà , lão gia có nói, hãy mang tấm thiệp này giao cho chấp sự La Tang Đức Ni của Bồ Lạc La cung, mời ông ấy nhất thiết phải tới đây ngay .”

Trác Mộc Cường Ba nghi hoặc nói :” Chấp sự Đức Ni không phải chỉ có thứ ba đầu tiên của tháng đầu tiên mùa xuân hằng năm mới tới nhà ta sao ?” Từ nhỏ Trác Mộc Cường Ba đã biết La Tang Đức Ni , giờ đang quản lý điện kinh văn trong Bồ Lạc La cung, trước đây là thầy giáo của Đạt Lai Lạt Ma , phụ trách giảng giải lịch sử và văn hóa Tây Tạng , có quan hệ rất mật thiết với cha gã , mỗi năm đều tới nhà gã một lần , hai ông già cùng đọc kinh văn, cùng giải Phật lý .

La Ba mỉm cười nói :” Lão gia nói rồi, thiếu gia cứ làm theo là được. Chuyện này quan hệ với việc thiếu gia xuất hành có thuận lợi hay không đấy.”

Trác Mộc Cường Ba đến Lhasa giao thiệp cho chấp sự Đức Ni , tìm một chiếc trực thăng bay từ Lhasa , hạ cánh ở huyện thành Trị Đa . Ba người ăn cơm trưa ở huyện thành được xem là huyện đầu nguồn sông Trường Giang này ,rồi chuẩn bị tiến vào khu vực không người .

Trương Lập hỏi :”Không phải anh nói đã chuẩn bị cho tôi một chiếc xe xịn sao ? Xe đâu ?”

Trác Mộc Cường Ba chỉ tay ,nói :” Ở kia.”

Giật tấm vải buồm to tướng phủ bên trên xuống , một chiếc xe việt dã, mạnh mẽ to lớn, sơn màu rắn ri nguy trang hiện lên trước mắt , hai mắt Trương Lập sáng bừng ,lập tức nhảy vồ tới vuốt ve thân xe, cẩn thận kiểm tra từng bộ phận nhỏ của chiếc xe, “Động cơ V8 6,5 lít ,gầm treo dạng xoắn , cách mặt đất ít nhất đến một thước rưỡi trở lên , bốn họng thải khí ! Hai ...khoang dầu ần !” Trương Lập xem xong một chỗ lại kinh ngạc thốt lên một câu, cuối cùng hỏi ,” Đây ...đây là xe việt dã sao ? Hay là xe đua hỏa tiễn vậy ?”

Trác Mộc Cường Ba cười cười nói :” Lên xe xem cho kỹ rồi hãy nói .” Vừa nói gã vừa mở cửa xe cho Trương Lập, Đường Mẫn cũng ở bên cạnh nói :” Chiếc xe này , cũng chỉ to hơn xe việt dã thông thường một chút , bẹp bẹp hơn một chút, có gì đặc biệt đâu chứ .”

Trương Lập vừa nhìn bánh lái, đã không nén được mà liệt kê ra :” Hệ thống phòng cứng phanh ABS(1) ,hệ thống không chế ổn định phân tán động lực

điện tử EBD(2),hệ thống khống chế ổn định động thái DSC(3) ,hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp EBA(4),...”

Trác Mộc Cường Ba ngồi chung với Đường Mẫn ở ghế sau, nói với Trương Lập :” Chiếc xe này là Kiều Long của Trung Quốc sản xuất, mới ra thị trường , đã được cải tiến vài chi tiết . Xi lanh động cơ tăng lên gấp đôi , ống xả khí từ một tầng thành bốn , thùng xăng dự trữ cũng tăng thêm một ,còn có một số hệ thống gì đó , đây đều là số liệu các kỹ sư bảo với tôi , tôi cũng không hiểu rõ lắm ,anh lái thử xem thế nào.”

Trương Lập giậm lên chân ga, cả chiếc xe liền lao vút đi như tên rời khỏi cung, mà sự ổn định của thân xe vẫn tốt đến không còn gì để nói .Trương Lập nhìn đồng hồ tốc độ ,kinh ngạc nói :” Từ lúc khởi động đến khi đạt tốc độ 100km/h ,chỉ mất có hơn ba giây ! Chiếc xe này ít nhất cũng phải tới bốn trăm mã lực , trời ơi , đây rốt cuộc là xe gì vậy chứ !”

Huyện Trị Đa nổi tiếng vì nằm ở đầu nguồn sông Trường Giang , được xưng là “vạn lý Trường Giang đệ nhất huyện”. Được ca tụng là “nguồn của Trường Giang, tổ của trăm sông, đất của bò lông, quê của ca vũ,ngọn nguồn sinh thái, vương quốc động vật,cổ đạo Đường-Phiên(5)” và “nhất giang cửu hà thập đại than”. Từ huyện Trị Đa đi về phía Tây, sẽ tiến vào khu không người ở Khả Khả Tây Lý ,thực ra cũng có thể nói huyện Trị Đa này là một bộ phận của Khả Khả Tây Lý .

Chiếc Kiều Long chạy trên thảo nguyên mênh mông với tốc độ 80km/h , trong xe không hề cảm thấy một chút rung lắc , đây là lần đầu tiên Trương Lập được lái một chiếc xe vừa nhanh lại vừa ổn định như vậy. Đường Mẫn nhìn một vùng xanh mướt nơi chân trời , nói khẽ :” Khả Khả Tây Lý , rốt cuộc người là thiên đường hay địa ngục ,rốt cuộc người xinh đẹp hay tàn nhẫn đây ?”

Trác Mộc Cường Ba dịu dàng nhìn cô công chúa nhỏ trong vòng tay mình, hỏi :”Khả Khả Tây Lý chẳng phải là sa mạc sao, có gì đẹp đâu chứ ?” Môn địa lý gã hơi dốt một chút .

Đường Mẫn cười cười nói :” Khả Khả Tây Lý là tiếng Mông , ý nghĩa của nó chính là thiếu nữ xinh đẹp, cũng có thể giải nghĩa là sườn núi màu xanh , đều là để hình dung cái đẹp .Nhưng khu vực không người Khả Khả Tây Lý mà chúng ta nhìn thấy đây , lại thu tóm cả một vùng gần tám mươi nghìn cây số vuông ,được gọi là khu không người ở lớn thứ ba thế giới , và lớn nhất Trung Quốc . Hiện giờ đang là thảo nguyên rộng lớn gần huyện thành , đi tiếp về phía trước , tiến vào sâu thêm , anh sẽ thấy mặt chân thực của nó liền, Khả Khả Tây Lý còn có một cái tên nữa là cấm khu của sự sống đó !”

Trương Lập nhìn quanh bốn phía, xung quanh đều là thảo nguyên , lúc này đã không còn thấy dấu tích hoạt động gì của người hay thú nữa rồi , mà bọn họ thì mới rời huyện Trị Đa chưa được mười phút đi xe , anh ta lo lắng hỏi

:”Cô Đường, cô thật nhớ được vị trí của trạm cứu hộ đó chứ ? Lái xe trong phạm vi rộng thế này là dễ lạc đường nhất đấy.”

Đường Mẫn nói :”Yên tâm đi . Chỉ cần phương hướng không sai, trước khi trời tối chúng ta sẽ đến được trạm bảo vệ thiên nhiên đầu tiên ,ở đó bổ sung các thứ cần thiết rồi xuất phát theo hướng Tây Bắc, dọc đường thuận lợi ,chỉ cần bốn năm ngày là có thể đến trạm cứu hộ rồi . Các trạm cứu hộ hay bảo vệ thông thường đều có cờ tín hiệu hay bóng bay, có thể nhìn thấy cách đó mười mấy cây số cơ.”

Trương Lập gật đầu :”Vậy thì tốt rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn Đường Mẫn nói :” Em biết nhiều thật đấy .”

Đường Mẫn nói :”Đều là anh trai em trước đây ghi trong sổ cả. Anh ấy đi Khả Khả Tây Lý và khu vực Áp Tử Hà xa hơn về phía Bắc nữa không phải một hai lần đâu , đã rất quen thuộc rồi .”

Trác Mộc Cường Ba nói :” Phải rồi, cuốn sổ đó rốt cuộc trông như thế nào vậy ?”

Đường Mẫn đáp :”Ồ , đó là một cuốn sổ bìa da màu đen ,bên ngoài còn có một bao da ngựa nước , dày thế này này.” Đường Mẫn đưa ngón cái và ngón trỏ ra minh họa , đại khái cũng khoảng hai ngón tay chồng lên nhau .

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên nhớ ra gì đó, vội vàng hỏi :”Đúng rồi, vì để tìm anh, nên em mới đi Mông Hà kiếm người điên đó phải không ?”

Đường Mẫn gật mạnh đầu :”Ừm. Anh vừa rời khỏi Mỹ, em liền nhớ ngay ra chuyện cuốn sổ ghi chép đó , lúc ấy đi tìm khắp nơi , mới phát hiện thì ra cuốn sổ đó không ở trong đồng đồ vật của anh em . Vì vậy em muốn nói cho anh biết, nhưng điện thoại di động của anh gọi mãi mà không được, đành phải dựa theo địa chỉ mà anh nói để đi tìm người điên kia . Em nghĩ, nếu anh đã đi tìm người điên kia rồi, biết đâu anh ta có thể nói ra được điều gì , không ngờ anh ta lại chẳng biết gì hết .”

Trác Mộc Cường Ba cười hì hì nói: “Đã là người điên thì làm sao có thể đối xử như người bình thường được chứ . Đúng rồi, sau đó em có đi tìm người điên đó nữa không ? Hay là em có kể với người nào khác về hành trình tới đây lần này không ?”

Đường Mẫn chớp chớp đôi mắt to , thắc mắc :” Không có đâu. Em chẳng hỏi được gì từ người điên ấy , Mông Hà lại hẻo lánh , nên đi thẳng về Lhasa luôn . Em cũng chưa bao giờ nhắc với ai những chuyện này cả. Sao thế anh ?”

Trác Mộc Cường Ba âm ừ nói :” Ừm, vậy thì tốt . Không có gì cả.” Dự cảm chẳng lành lại ập tới lần nữa, nếu Đường Mẫn không đi tìm người điên kia nữa,vậy thì người đã bắt anh ta đigã lại nghĩ đến thân hình to lớn và ánh mắt như loài rắn độc kia !

(1).Anti.lock braking system.

- (2).Electronic brakeforce distribution.
- (3).Dynamic stability control.
- (4). Emergency brake assist.
- (5).Con đường nối liền Trung Quốc (thời Đường) với các nước phía Tây (gọi chung là Phiên bang.)

Chiến đấu sinh tử

Chiếc Kiều Long giữ tốc độ 90km/h , vững chãi lướt đi trên thảo nguyên Khả Khả Tây Lý hoang sơ ,mặt trời gần lặn, mảnh trăng sớm đã lơ lửng dâng lên khỏi đường chân trời , treo trên bầu trời phía Đông , còn mặt trời vẫn chưa tắt hẳn, đỏ rực phiêu du trên trời Tây. Mặt trời buổi hoàng hôn không chói mắt , mà hiện lên trong một thứ màu tựa san hô, giống như một trái cầu pha lê màu đỏ , sắc thái biến ảo, đẹp đẽ mê ly . Đường Mẫn nhìn lên bầu trời một lúc lâu, bầu trời nơi đây lúc gần hoàng hôn không phải màu hoàng kim, mà là màu lam, bầu trời xanh thẳm, từng đám mây trắng tựa như những nét bút tùy tiện do bàn tay thượng đế vô ý quệt lên , trở thành lý tưởng mà các họa sĩ nhân loại vĩnh viễn theo đuổi .

Bóng tối dần buông , bầu trời xanh lam pha lẫn đôi phần sắc lục , mây trắng nhuốm ráng chiều càng trở nên mê đắm lòng người hơn, trời xanh mây trắng, mặt trời đỏ hồng, vàng trắng cầu màu trắng bạc và sao Hôm mới mọc cùng trăng, cả bức tranh hoàng hôn đủ khiến người ta rung động đến rơi lệ. Dưới bầu trời kia , còn có thảo nguyên hoang dã mênh mông và những rặng núi cao phủ trắng tuyết. Núi ở Khả Khả Tây Lý thuộc về nhánh phía Nam của dãy Côn Luân , khác với núi ở Tây Tạng , núi ở Tây Tạng là vỏ trái đất bị ép chặt rồi gồ lên thành núi,từng ngọn từng ngọn san sát như đao thương kiếm kích chọc thẳng lên trời cao ; Khả Khả Tây Lý thì thể núi thấp bằng, hầu hết đều là những triền thoải thoải, nhìn từ xa lại , trông giống như một tấm chăn bông khổng lồ chất đống trên mặt đất . Ngoài ra, là đường chân trời rộng mênh mông , màu xanh dưới đất tựa như muốn cùng bầu trời thăm thẳm màu lam đo tài khoe sắc .

Dọc đường, có lũ lừa hoang đang nhớn nhoe gặm cỏ ,có cảnh lừa mẹ âu yếm liếm đầu lừa con , dưới ánh sáng còn sót lại của vầng dương buổi xế , bóng chúng bị kéo ra thật dài ; bỗng nhiên lại có hai chú gấu ngựa nhỏ đáng yêu đùa giỡn tung tăng ; phía sát đường chân trời , một con bò lông Tây Tạng đang đứng sừng sững một mình trong chỗ khuất , mặt trời màu đỏ sẫm đang ở sau lưng ,những người ở trên xe chỉ thấy một bóng đen khổng lồ , cơ hồ như đang cảnh giác dò xét những kẻ xâm nhập kì quái .

Mỗi chỗ đều là cảnh sắc hoàn mỹ , mỗi bước đều là cảnh tượng mới , vẻ đẹp

của thiên nhiên , nhưng đó là bức tranh mà các học sĩ khao khát thể hiện nhưng lại vĩnh viễn không thể nào thể hiện được hoàn chỉnh , đó là bài thánh thi mà các thi nhân khát khao đọc lên mà vĩnh viễn không thể nào đọc hết . Đường Mẫn thực lòng tán thưởng :” Đẹp quá đi mất, thật đẹp quá . Lái tới chỗ đó một chút đi , có mấy ảnh ở đây thì hay quá , tôi muốn chụp lại tất cả chỗ này .”

Nhưng Trương Lập lại lái xe đi xa khỏi hướng đó . Đường Mẫn không vui nói: “Ồ ? Sao anh lại lái xe đi xa hơn thế ?”

Trương Lập bận lái xe , không đáp lời cô . Trác Mộc Cường Ba vội giải thích: “Không thể lại gần được , bò Tây Tạng là động vật sống theo bầy đàn , những con đi riêng thường rất hung hiểm . Bọn chúng không phải con đầu đàn già bị đuổi khỏi bầy đàn thì cũng con vật khiêu chiến thất bại , sau khi rời khỏi bầy tính tình sẽ trở nên cực kỳ cô độc, điên cuồng tấn công bất cứ con vật nào lại gần .Con quái vật nặng hơn một tấn đó, nếu bị nó tấn công , hậu quả e rằng rất đáng sợ ! Cặp sừng sắc nhọn của nó thậm chí còn có thể lật ngửa cả xe con đây.”

Đường Mẫn lè lưỡi , không dám nhắc đến yêu cầu quá đáng kia nữa .Để không mất phương hướng , xe chạy dọc theo dòng sông cạn , thỉnh thoảng lại có những con thú hoang chạy băng qua, ráng chiều nhuộm cả bầu trời, vàng dương đã từ từ chìm vào sau dãy núi . Đường Mẫn không ngừng kinh ngạc mừng rỡ với những phát hiện mới, những cảnh tượng mới ,trong khi đó bàn tay Trác Mộc Cường Ba đặt trên vai cô gái lại càng lúc càng lạnh buốt , lặng lẽ quá, yên bình quá , tất cả những cảnh quan trước mắt đều không hề phù hợp với cảm giác của gã . Từ khi rời khỏi Trị Đa , Trác Mộc Cường Ba đã cảm thấy một thứ áp lực từ phía sau bọn họ , nhưng đến giờ vẫn chưa có bất cứ phát hiện gì , gã cũng hy vọng nỗi lo của mình chỉ là thừa , thế nhưng lúc này , cảm giác khiến gã lạnh cả người ấy lại càng lúc càng rõ rệt hơn . Đột nhiên , thân xe lao về phía trước một cái ,rõ ràng Trương Lập đã bắt đầu tăng tốc , anh ta lạnh lùng nói :”Ngồi cho vững!”

Trác Mộc Cường Ba, ngược lại , như cảm thấy tảng đá đè nặng trong lòng đã rơi xuống ,thậm nhủ “Rốt cuộc cũng xuất hiện rồi sao ?”

Đường Mẫn kinh ngạc thốt lên : “Sao vậy ?”

Trương Lập đáp : ‘Có đuôi . Hình như chúng ta bị theo dõi rồi .’

Đường Mẫn quay đầu lại quan sát ,nói :”Lấy đâu ra chứ ? Sao tôi không thấy gì vậy ?”

Trương Lập gật đầu : “Không sai , rất khó phát hiện . Lấy con bò Tây Tạng bên trái làm cột mốc , cách phía bên phải của con bò ấy hai bàn tay,ở giữa hai ngọn núi ấy , có nhìn thấy gì không ?”

Đường Mẫn nói: “Làm gì có , có mỗi một tảng đá lớn thôi .”

Trương Lập lại hỏi : “Còn phía sau tảng đá đó ? Đã nhìn thấy gì chưa?”

Đường Mẫn ngược mắt quan sát , bỗng nhiên thốt lên :”Ồ ? Có khói , sao lại có khói nhỉ ?”

Trương Lập giải thích : “Đó có lẽ là một chiếc xe đã được ngụy trang , từ đầu vẫn giữ cự ly với chúng ta ,ở ngoài phạm vi mắt thường có thể phát hiện được ,giờ có lẽ nó đang tăng tốc .Khsoi kia là đất bụi bị xe chạy với tốc độ cao hất văng lên . Hơn mười phút trước ,tôi đã trông thấy tảng đá lớn phía sau ấy rồi ,lúc đó chỉ coi nó như đường nét của núi xa ,ở nơi thế này, những ngọn núi nhìn có vẻ không lớn lắm ấy, đi mấy trăm cây số cũng hết như vậy , vì thế tôi không hề chú ý . Nhưng giờ đi lâu như vậy rồi ,mà nó ngược lại còn càng lúc càng gần chúng ta hơn nữa.”

Đang nói chuyện ,thì Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn đều nhìn thấy, một tảng đá nhỏ màu xám ở phía xa vỡ tung ra , để lộ bộ khung sắt mạnh mẽ bên trong ,dù cự ly rất xa, Trác Mộc Cường Ba thoạt nhìn đã nhận ra ngay , đường nét góc cạnh đó rõ ràng là một chiếc Hummer H1 .

Trương Lập cũng đã nhìn thấy qua kính chiếu hậu ,lắm bầm nói :” Không phải là Hummer đấy chứ ? Sao lại khéo vậy được, chỉ trong hai ngày ngắn ngủi đã thấy hai chiếc Hummer rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nói :” Không phải khéo, đó là cùng một chiếc xe ,chỉ đó điều đã tháo biển số ra mà thôi .” Gã chỉ không hiểu nổi ,tại sao người đó làm được như thế ,nếu người kia không biết gã đi đâu , vậy thì có lẽ đã thuê máy bay ở Lhasa đi theo gã , cả xe cũng chở theo luôn, đồng thời lại ngụy trang hết sức khéo léo . Rốt cuộc là người nào, tại sao có khả năng lớn như vậy, tại sao lại theo dõi gã, trong lòng Trác Mộc Cường Ba nổi lên quá nhiều nghi vấn .

Đường Mẫn sợ hãi nói :” Liệu có phải bọn cướp không ?”

Trương Lập đáp: “Không phải cướp , cướp thì không lái loại xe như vậy, xe của chúng đều là loại bất cứ lúc nào cũng có thể vứt bỏ không thương tiếc . Hơn nữa, ngụy trang khéo léo , không nôn nóng ra tay ở nơi có người , mà đợi chúng ta đi sâu vào chốn không người mới động thủ , xem ra không chỉ nhằm vào chúng ta , mà còn sớm đã có âm mưu từ trước . Rốt cuộc là đã xảy ra vấn đề ở điểm nào vậy ,Cường Ba thiếu gia ?”

Trác Mộc Cường Ba không trả lời được , chỉ lắm bầm :”Tôi cũng không biết nữa, rốt cuộc là chuyện gì nhỉ ?”

Đường Mẫn kêu lên : “ Họ đuổi tới gần rồi !”

Trương Lập nhìn chằm chằm vào kính chiếu hậu ,trầm giọng nói :” Sao có thể được ! Theo tôi biết, tốc độ cao nhất của Hummer cũng không tới 130km/h ,chúng ta đã chạy 135km/h rồi , lái xe việt dã với tốc độ này ở Khả Khả Tây Lý đã là lấy mạng ra đùa giỡn , bọn họ lại còn nhanh hơn cả chúng ta nữa hay sao !”

Đường Mẫn khinh thường nói : “Có gì giỏi đâu chứ , anh trai tôi trước đây

cũng chơi xe việt dã ,tốc độ đều trên 150km/h cả.”

Trương Lập thầm nhủ: “Tiểu thư của tôi ơi, anh trai cô vốn là một tên không cần mạng rồi.” Nhưng ngoài miệng vẫn nói : “Cô Đường , ưu thế của xe việt dã không phải ở tốc độ, mà là ở khả năng vượt qua khảo nghiệm của mặt đường và thời gian . Vì là xe bốn cầu , lực bám ma sát vượt lên xe hai cầu rất nhiều , nên có thể vượt đèo leo núi ở những nơi không có đường công cộng , đi tới những nơi xe bình thường không thể đi được . Vì địa hình chạy phức tạp ,nên lái xe việt dã cần nhất là cần thận ,bình quân tốc độ cao nhất của nó chỉ là 80km/h , loại xe có tốc độ cao nhất đạt hơn hơn cây số giờ như Hummer đã là đạt đến cực hạn của động lực rồi , chỉ cần sơ sẩy một chút là lật xe chết người như chơi .”

Trác Mộc Cường Ba hỏi : “Còn tăng tốc được không ?”

Trương Lập lắc đầu: “Không được , đây là tốc độ cực hạn rồi , cũng may giờ đang chạy trên địa hình bằng phẳng ,nếu không sớm đã lật xe lâu rồi .”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Xe phía sau đuổi kịp chúng ta rồi .”

Trương Lập cũng nhìn thấy, tấm kính chắn gió của xe Hummer phía sau trông giống như một đôi mắt khổng lồ, nhìn chòng chọc vào chiếc Kiêu Long của họ, thân xe bèn bẹt còn lớn hơn xe họ một bậc , tình cảnh này , giống như một con sư tử đang đuổi theo một con báo săn vậy . Lúc này, Trương Lập kinh ngạc phát hiện ra , cửa sổ xe Hummer đã được kéo xuống , một người che mặt đeo kính đen thò cả nửa người ra ngoài , sau đó, hai tay từ trong cửa sổ rút ra,cầm một khẩu các bin to tướng !

Trương Lập vội ngoặt sang trái ,chiếc Hummer cũng xoay theo, căn bản không thể thoát được, Trương Lập hoảng hốt kêu lớn: “Mau nằm xuống ! Nguy hiểm !”

Sau lưng chiếc Kiêu Long tóe lên hoa lửa , súng các bin lè lưỡi lửa khủng khiếp, bắn vào sắt thép phát ra những tiếng “keng keng keng”. Trương Lập lại xoay gấp một góc chín mươi độ , Đường Mẫn ngồi trong xe bị hất cho ngã nghiêng ngả, cũng may có Trác Mộc Cường Ba ôm chặt lấy cô , bằng không chắc cô đã bị hất văng ra ngoài xe mất rồi .Trác Mộc Cường Ba bình tĩnh nói :” Đừng hoảng hốt .Cứ lái cẩn thận .Xe này chống đạn được .”

Trương Lập giờ mới thở phào một tiếng , phía sau lại tóe lên những bông hoa lửa ,xem ra đạn đã bị kính chống đạn làm bật ra . Trương Lập không hiểu thắc mắc: “Cường Ba thiếu gia, xem ra anh đã chuẩn bị từ trước rồi ?”

Trác Mộc Cường Ba giải thích: “Là dự cảm chẳng lành .Khi chúng ta còn ở Lhasa , tôi đã lờ mờ cảm thấy , lần hành động này chỉ sợ không được thuận lợi ,không ngờ đã ứng nghiệm thật .”

Trương Lập lẩm bẩm nói : “Rốt cuộc là chuyện gì ? Trong biên giới Trung Quốc ,bọn họ cũng kiếm được vũ khí .”

Đường Mẫn rúc vào lòng Trác Mộc Cường Ba nói: “Bọn chúng định giết

chúng ta sao ? Tại sao vậy ?”

Trương Lập nói :” Xem ra bọn chúng không có ý định đó, chỉ là muốn bắt sống chúng ta mà thôi , nguy thật , bọn chúng này giờ vẫn nhằm vào bánh xe ,nếu để bắn trúng”

Trác Mộc Cường Ba điềm điềm nói: “Không cần lo lắng, lẽ nào anh không nhận ra, bánh xe chúng ta là loại đặc ruột ,hai bình xăng cũng được giấu rất kín trong gầm xe ,có thể nói là như vậy , trừ phi là chệt phải mìn , còn không chiếc xe này không dễ bị phá hoại đâu .”

Trương Lập vẫn bất an nói: “Nhưng mà , tốc độ của chúng nhanh hơn chúng ta , làm sao thoát được đây?”

Người cầm súng trên xe Hummer hình như cũng nhận ra tấn công không mấy hiệu quả , lại thụt vào trong , chiếc xe liên tăng hết tốc lực đuổi theo ,Trương Lập cũng dận ga hết cỡ . Hai chiếc xe việt dã lao đi trên thảo nguyên mênh mông vô tận ,chỉ để lại hai làn khói nhạt . Đường Mẫn căng thẳng đến nỗi không dám thở mạnh , Trác Mộc Cường Ba không nói tiếng nào ,sợ làm Trương Lập phân tâm ,với tốc độ thế này,chỉ cần sơ sẩy một chút , vận mệnh ba người rất khó nói .

Trương Lập thỉnh thoảng lại liếc nhìn bầu không phía trên ,sắc trời mỗi lúc một tối xám đi , còn đường dưới chân thì bắt đầu từ thảo nguyên biến thành sa mạc , đất mùn mềm mại rắn lại ,khắp nơi đều là cát sỏi lao xao ,gió thổi cát chạy ,bụi khói mù mịt . Nếu trời tối hẳn , chạy xe trên đường thế này cực kỳ nguy hiểm .Chiếc Hummer phía sau dường như cũng biết điều này, không lâu sau lại có người từ cửa sổ thò đầu ra ,hai tay đón lấy thứ được đồng bọn đưa cho , gác một cái ống tròn trên vai . Trương Lập khó khăn nuốt nước bọt đánh ực một cái , nếu anh ta không nhìn lầm,thì đó là một khẩu hỏa tiễn Cannon không giật ,thầm kêu lên: “Trời ạ ! Cường Ba thiếu gia , rốt cuộc chúng ta đang bị đám người nào đuổi theo vậy ? Rốt cuộc là anh không biết hay giả bộ không biết vậy ?”

Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn rõ ràng cũng đã nhìn thấy , Đường Mẫn kinh hãi thốt lên :” Hỏa tiễn ! Súng phóng hỏa tiễn ! Bọn chúng có súng phóng hỏa tiễn !”

Đôi tay Trác Mộc Cường Ba ôm Đường Mẫn càng chặt hơn, gã bình tĩnh nói :” Đừng ồn Mẫn Mẫn ,hỏa tiễn cũng không có gì” . Nhưng bản thân gã cũng nghe được giọng mình đã có chút gượng gạo , lại vỗ nhẹ nhẹ lên ghế ngồi của Trương Lập ,chua chát nói: “Dựa cả vào anh thôi !”

“Bụp” Hỏa tiễn vạch một làn khói cong tuyệt đẹp trên không trung , trong khoảnh khắc ánh lửa lóe lên ,Trương Lập gắng hết sức ngoặt vô lăng sang bên trái, đồng thời sử dụng cả phanh tay lẫn phanh chân , hệ thống ABS và EBA sớm đã bị tắt hết , kết quả của việc này là thân xe gần như đứng yên tại chỗ xoay một góc 180 độ ,sau đó lao bắn về hướng khác như mũi tên rời

cung . Vừa quay đầu, đã nghe tiếng hỏa tiễn rít vù lên bay vọt qua nóc xe ,kể đó là một tiếng “ầm” ,sóng xung kích mạnh mẽ hất tung đất đá lên ,vô số mảnh đá vụn bắn đập vào thân xe ,cộng với lực ép của chất nổ ,làm cả xe chao đảo không ngừng , Trương Lập vận hết sức toàn thân , mới khiến xe không bị lật nhào .

Thoát khỏi một nạn, ba người trong xe đều xanh mét mặt mày ,chỉ nghe tiếng động cơ nổ ầm ầm . Trương Lập biết rõ ,đối phương cố ý không bắn vào thân xe , chúng chỉ muốn bắn đất đá bay lên hoặc làm lật xe của họ ,khiến họ không thể hành động được mà thôi . Anh ta thầm nhủ: “Dùng cách này để hạn chế hành động ,khẳng định không phải bạn bè rồi ,quan trọng nhất là Cường Ba thiếu gia cũng không biết đây là chuyện gì. Phải nghĩ cách thoát khỏi đám người này mới được, bằng không sẽ cứ bị động mãi thôi.” Đột nhiên, ánh mắt Trương Lập nhìn chằm chằm vào lòng sông cạn lớn nhón đá ,hét lên một tiếng: “Ngồi cho vững!” Chiếc xe liền lao về phía lòng sông !

Đá trên bãi sông mỗi lúc một nhiều, sắc nhọn, hướng lên trời, tảng to tảng nhỏ,chiếc Kiều Long vừa đi vào đó là bắt đầu rung lắc dữ dội ,người trong xe như đang ngồi trên con thuyền nát trong bão tố ,Trương Lập giảm tốc độ xuống còn 100km/h ,nếu còn giữ tốc độ 130km/h ,xe sẽ lập tức bắn lên không trung ,lộn nhào mấy vòng chẳng sai . “Soạt” Quả hỏa tiễn thứ hai rơi ngay bên phải xe, tiếng nổ đinh tai nhức óc mang theo vô số đá vụn bắn về phía chiếc Kiều Long. Trương Lập hoảng hốt phát hiện, kính chống đạn đã bị chấn động đến nổi xuất hiện những vết nứt , chỉ sợ thêm một quả hỏa tiễn nữa là vỡ tan .

Thấy chiếc Hummer bám sát theo sau, Trương Lập cuối cùng cũng nhe ra một nụ cười phần nộ ,quay ngoặt vô lăng, chiếc Kiều Long bắt đầu chạy men theo hai bờ lòng sông cạn thành hình chữ “Z”. “Bọn chúng đã bám chặt thế này ,tức là không biết rốt cuộc chúng ta muốn chạy theo hướng nào ,nhất định sẽ bám sát phía sau, trừ phi bánh của chúng cũng là loại đặc ruột như của Kiều Long ,bằng không chỉ thêm vài lượt nữa ,đá trên bãi sông sẽ phá nát bánh xe của chúng ra .” Trương Lập nghĩ như vậy ,điều khiển chiếc Kiều Long di chuyển trên bãi sông đầy đá nhọn ,gặp phải tảng đá nào lớn ,thậm chí anh còn chuyển hướng vòng qua,bên dưới bánh xe,khói trắng và bụi đất cùng bốc tung lên .

Nhưng Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn ngồi ghế sau thì phải chịu khổ ,mấy lần xe đã suýt lật ,toàn bộ đều dựa vào kỹ thuật lái xe của Trương Lập giữ cho vững lại .So sánh ra ,người lái xe Hummer kia không ngờ còn lão luyện thành thực hơn ,cũng vẽ một đường hình chữ “Z”,tốc độ của chiếc Hummer ít nhất phải nhanh hơn Kiều Long đến 20km/h .Trương Lập không khỏi thầm thán phục. “Kẻ lái xe phía sau, nhất định là một tên dã nhân!”

Người thò ra ngoài phía sau đường như định bắn hỏa tiễn lần thứ ba ,lần này dường như không còn bắn vào tảng đá, mà trực tiếp nhắm thẳng tới Kiều Long .Trương Lập hết lắc bên trái rồi nghiêng bên phải , trước sau cũng vẫn không thoát nổi khẩu súng phóng hỏa tiễn, hòng súng đen ngòm vẫn hiện lên trong kính chiếu hậu.

Câu Chuyện Của Trác Mộc Cường Ba

Đường Mẫn kinh hãi kêu lên: “Lần này bọn chúng không bắn xuống đất nữa ,chúng ngắm vào xe của mình kia!”

Trương Lập không nói lời nào, đạp ga, phanh xe, xoay vô lăng, đạp ga lần nữa, xoay vô lăng ngược lại,giâm mạnh lên bộ ly hợp, anh hiểu rất rõ, có thể tránh được hay không, trông cả vào lần chuyển hướng gấp này .Vòng qua một tảng đá lớn cao bằng người ,lợi dụng khói bụi phía sau xe, hy vọng có thể che khuất tầm nhìn của người lái xe Hummer ,nếu bọn chúng đâm phải tảng đá là tốt nhất ,nếu không đâm phải thì ít nhất hỏa tiễn cũng không ngắm trúng được xe bọn họ .

Chiếc Hummer thân nhiên xông qua màn khói bụi ,ổn định tựa như đang phi trên đường cao tốc. Đồng tử Trương Lập bắt đầu co giãn ,đối mặt với một địch thủ như vậy ,quả thực đã vượt quá sức tưởng tượng của anh ta, anh đã nhìn thấy ánh lửa lóe lên !

Một tiếng "Bụp" vang lên cùng lúc với ánh lửa ,không phải tiếng hỏa tiễn bắn ra ,mà là tiếng nổ của lốp xe, trong khoảnh khắc quan trọng này ,cuối cùng bánh xe Hummer cũng không chịu nổi lực ma sát với mặt đất đầy đá nhọn, lốp nổ tung ! Quả hỏa tiễn bị lệch hướng đúng vào khoảnh khắc rời ống phóng ,bay vọt qua nóc chiếc Kiều Long ,không biết đã bay tới đâu ,chỉ để lại trên không trung một làn khói xoắn .

Qua kính chiếu hậu ,Trương Lập thấy rõ ,chiếc Hummer phía sau nghiêng sang một bên, lộn hai vòng dưới lòng sông cạn ,rồi mới dừng lại được ,có điều cũng đáng đời chúng lắm .Trương Lập lao khỏi lòng sông ,tăng hết tốc lực ,động cơ rú lên phóng vút đi

Cửa xe Hummer bị đá bật ra ,một người đàn ông tóc vàng cao lơn vũng vàng bước xuống ,đế giày quân dụng bọc đồng nghiêng lên đá vụng dưới chân kêu "lạo xạo". Hắn bực bội dựa vào đầu xe ,bỏ kính râm xuống ,lộ ra đôi mắt chim ưng ,nhìn theo làn khói bụi bốc lên phía xa xa ,mỉm cười nói : "Thằng nhóc lái xe cũng không tệ , lần sau chúng ta so tài tiếp ."

Tiếng loảng xoảng vang lên ; một tên che mặt chật vật lăn xuống xe ,dùng thứ tiếng Anh không lưu loát lắp ba lắp bắp nói : "Ông chủ ,hệ thống định vị vệ tinh của chúng ta bị hỏng rồi,không thể tiếp tục theo dõi chiếc xe đó được nữa ."

Người đàn ông tóc vàng bưng bưng nổi giận ,gân xanh trên mặt gồ lên ,hai

tay đặt vào tấm chắn đầu xe ,gầm lớn một tiếng ,nhắc bồng cả đầu chiếc Hummer khổng lồ lên, rồi thả mạnh xuống ,mặt đất bốc lên một lớp bụi mù mịt .Một tên che mặt khác vẫn còn trên xe sợ đến bủn rủn cả người ,hắn biết rõ ,ông chủ lại nổi giận rồi .Nhưng, gã đàn ông tóc vàng lấy lại bình tĩnh rất nhanh ,khóe miệng hiện lên một nụ cười bí ẩn ,ung dung đốt thuốc ,dùng thứ tiếng Trung không được sôi lắm của hắn lắm bầm : "Trác Mộc Cường Ba ,ông chủ Trác ,dù không đuổi được mày ,tao cũng có cách tìm ra Bạc Ba La thần miếu trước mày thôi . Cứ chờ xem . "

Chiếc xe Kiều Long chìm trong không khí im lặng nặng nề một lúc lâu ,dù sao thì tử thần cũng vừa lướt sát qua cả bọn , ai nấy đều cảm thấy tim mình vẫn đập dồn dập ,mãi vẫn chưa thể bình lặng trở lại ,đặc biệt là Trương Lập , lúc này tay anh vẫn còn đang khế run . Trác Mộc Cường Ba là người trấn tĩnh nhất trong ba người ,nhưng lúc này có hỏi gã rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì ,gã cũng không thể nói được .

Trương Lập hỏi : "Bọn chúng tạm thời không đuổi kịp chúng ta nữa ,giờ phải làm sao đây ?"

Đường Mẫn nói : "Tôi nhớ là đi vòng qua ngọn núi trước mặt ,chắc sẽ nhìn thấy bóng bay tín hiệu của trạm kiểm lâm đây . "

Trương Lập nhăn mặt cười khổ nói : "Cô Đường hình như quên mất tình cảnh vừa rồi của chúng ta rồi thì phải ?"

Trác Mộc Cường Ba lên tiếng : "Bỏ đi cậu Trương ,cô ấy không hiểu ,đừng trách cô ấy .Mẫn Mẫn ,hoàn cảnh của chúng ta lúc này không lạc quan như em nghĩ đâu .Chiếc xe phía sau hư hỏng không nặng lắm ,hiệu năng kháng chắn của xe việt dã rất lớn ,nói không chừng bọn chúng chỉ cần thay lốp xe là sẽ đuổi kịp chúng ta ngay đây thôi."

Trương Lập bổ sung : "Một tay tổ lái chuyên nghiệp ,chỉ cần không đầy năm phút để thay lốp xe . "

Trác Mộc Cường Ba nói : "Vì vậy ,nếu chúng ta đến trạm kiểm lâm hoặc dừng lại nghỉ ngơi đâu đó, bằng như cho chúng cơ hội đuổi kịp bọn ta . Hiện giờ chúng ta cần làm là chọn một con đường chúng không thể nghĩ tới ,hoặc là mau chóng tìm một nơi an toàn ,khiến chúng không dám sử dụng vũ khí.Nay đã vào đến giữa Khả Khả Tây Lý ,muốn tìm nơi an toàn như vậy e là không có khả năng ,chỉ còn cách chọn con đường chạy thẳng đến trạm cứu hộ nơi đã phát hiện anh trai em ,tìm cuốn sổ ghi chép đó ,rồi mau mau chóng chóng trở về thôi . "

Đường Mẫn ngơ ngác nói : "Nhưng trong phạm vi rộng thế này ,làm sao bọn chúng tìm ra mình chứ ?"

Trương Lập đáp : " Có thể là sử dụng hệ thống định vị vệ tinh toàn cầu GPS ,trên cao nguyên không khí rất loãng ,tầng khí quyển thấu quang rất tốt, nếu bọn họ có thể sử dụng vệ tinh gián điệp của Pháp, Mỹ, thì cả con châu chấu

dưới đất cũng trông thấy được ,chứ nói gì đến chiếc xe lớn thế này. Có điều, trời có lẽ sắp tối mịt rồi , muốn sử dụng thứ đó trong đêm không phải chuyện dễ dàng gì. Đây cũng là một trong những nguyên nhân bọn chúng muốn bắt kịp chúng ta trước khi trời tối ."

Trác Mộc Cường Ba hỏi : "Còn nguyên nhân nào khác nữa ?"

Trương Lập đáp : " Sau khi trời tối, ở chốn sa mạc khắp nơi đều là đá với hồ sâu này,phụ thuộc vào khoảng cách có thể nhìn được và khoảng cách có thể phanh,không ai dám lái xe với tốc độ quá 50km/h ,ưu thế về tốc độ của chiếc Hummer coi như mất hết . Cho dù chúng dò ra được vị trí của chúng ta , nhưng dù gì vẫn phải cách chúng ta một khoảng không thể rút ngắn được ."

Trác Mộc Cường Ba quay sang hỏi Đường Mẫn : "Mẫn Mẫn ,trạm cứu hộ mà em nói ,cách trạm kiểm lâm này bao xa nữa?"

Đường Mẫn nói : "Còn mấy trăm cây số ,nhưng đường rất khó đi ,mấy tiếng đồng hồ khó lòng mà tới nơi được. Nếu đi nửa đường mà xe hết ắc quy hay hết xăng,vậy thì chúng ta ..." Nói đoạn, cô ủ rũ lắc đầu, tỏ ý không ổn .

Trác Mộc Cường Ba đáp: "Yên tâm,chiếc Kiêu Long này đã được cải tạo ,có hai thùng xăng ,phía sau cũng có xăng dự trữ ,nhiên liệu không thành vấn đề ,anh nghĩ hệ thống máy móc động cơ cũng không có vấn đề gì ,ngoại trừ người lái ra." Gã đưa mắt nhìn Trương Lập.

Trương Lập gật đầu nói : "Trong đêm vốn không thể lái xe ở nơi nguy hiểm như vậy ,nhưng đây cũng là chuyện bất đắc dĩ ,chỉ đành vậy thôi .Hy vọng không gặp phải tảng đá nào lớn hay rơi xuống rãnh sâu."

Trác Mộc Cường Ba nói : "Được,vắt vả cho ảnh rồi. Chúng ta cứ đi thẳng về hướng Tây Bắc ,hai người thay nhau lái vậy ."

Trương Lập giảm tốc độ xuống còn 50km/h , đèn pha cực mạnh phía trước rọi xuống mặt đường sáng lấp lóa ,anh lại nhin không được buột miệng hỏi : "Cường Ba thiếu gia, rốt cuộc là ai đã giúp anh cải tạo chiếc xe này vậy ?"

Trác Mộc Cường Ba đáp : "Không biết, trả tiền nhờ người ta làm thôi, sao vậy ?"

Trương Lập nói : " Kỹ thuật của người này thật quá sức cao minh ,nếu có cơ hội nhất định phải đến gặp anh ta để học tập. Cả đèn pha phía trước mà cũng cải tiến tốt như vậy. Xe này dùng đèn xê nông loại H4 của Nhật ,người cải tiến đã điều khiển cho ánh sáng tập trung , nay thông lượng ánh sáng của đèn xe ước khoảng ba nghìn bảy lumen ,nhiệt độ màu(1) từ năm nghìn bảy trăm đến sáu nghìn ba trăm độ K ,đèn bên trái tụ sáng song song với mặt đất ,đèn bên phải cao hơn 4,6 độ , không làm ảnh hưởng đến độ rộng của quang sáng khuếch tán sang hai bên , lại nâng được khả năng chiếu xa lên cực hạn .Mỗi một bộ phận được cải tạo của chiếc xe này đều khiến tôi hết sức thần phục đấy." Nói tới đây ,Trương Lập không khỏi hổ thẹn trong lòng, thầm nhủ: "Nói ra thì, kỹ thuật của người lái chiếc Hummer kia mới thật khiến tôi

hết sức thán phục. Tôi lái chiếc xe đã được cải tạo ưu việt thế này ,vậy mà vẫn hoàn toàn dưới tay hần ta ,cái thằng cha ấy!"

Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn ngồi trên xe ăn trước một ít đồ ăn nhanh, sau đó Trác Mộc Cường ba đổi chỗ lái thay Trương Lập , hơn trăm cây số sau đó, hai người cứ luân phiên lái xe .Càng đi sâu vào Khả Khả Tây Lý ,thời tiết càng lạnh giá ,trải qua một ngày vất vả, Đường Mẫn nằm rúc vào chiếc áo khoác Trác Mộc Cường Ba trải xuống cho cô ,mệt mỏi chìm sâu vào giấc ngủ .Trương Lập và Trác Mộc Cường Ba trầm mặc một lúc lâu ,không khí dường như cũng đông đặc lại .Đêm lặng lẽ và tĩnh mịch ,chỉ nghe tiếng động cơ khe khẽ ,bánh xe nghiêng lên đá vụn ven đường ,thình thoảng lại phát ra những tiếng động nho nhỏ .

Trăng sáng trời sao ,Trương Lập nhìn mặt đường phía trước ngọn đèn xe ,đột nhiên thấy thèm hút thuốc ,mặc dù anh ta chưa bao giờ hút lấy một điếu. Chuyện xảy ra hôm nay tưởng chừng như một giấc mộng ,lại thêm cảm giác bồi rối lặng lẽ lúc này ,khiến Trương Lập không thờ nổi , anh cảm thấy bị đè nén, đột nhiên rất muốn bạo phát ,hét lớn lên vài ba tiếng : "Rốt cuộc tôi đến chỗ này làm quái gì ?" "Đây rốt cuộc là nơi quái quỷ gì vậy !" " Rốt cuộc còn phải đi bao lâu nữa mới thấy người đây!"

Cuối cùng Trương Lập cũng không chịu nổi nữa ,khe khẽ nói với Trác Mộc Cường Ba đang ngồi bên cạnh : "Cường Ba thiếu gia."

"Ừm?" Trác Mộc Cường Ba cơ hồ đang trầm tư sự tình . Trương Lập nói: "Nói chuyện gì đó đi,Cường Ba thiếu gia ,bằng không chắc tôi ngọt ngọt chết mất ."

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười : "Nói gì bây giờ ? Bình thường tôi không thích nói chuyện lắm !"

Trương Lập lắc đầu : "Vậy thật không tốt chút nào,Cường Ba thiếu gia .Hình thể của anh vốn đã cao lớn như vậy ,lại không ưu nói chuyện ,sẽ gây cho người khác áp lực rất lớn." Thứ áp lực này, phải sau khi ngồi cạnh Trác Mộc Cường Ba ,anh ta mới cảm nhận được .

Trác Mộc Cường Ba hỏi : "Thật vậy sao ? Anh cũng biết đấy, cha tôi là một bậc trí giả ,quy củ trong nhà rất nhiều . Từ nhỏ tôi đã bị yêu cầu không được nói năng bừa bãi ,sau này thành thói quen luôn , tôi không thích nói chuyện với người khác lắm." Gã ngoảnh đầu lại nhìn Đường Mẫn đang say giấc nồng , thâm nhủ : "Cô bé này thì là ngoại lệ ."

Trác Mộc Cường Ba hạ kính cửa sổ xuống, hít hà mấy hơi không khí trong lành, sau đó đóng cửa lại ngay, rồi quay đầu lại xem Đường Mẫn có bị giật mình tỉnh giấc hay không ,gã thấy Đường Mẫn dường như vẫn ngủ rất ngon ,mới yên tâm ,tiếp tục nói khẽ : "Nhưng ,anh cũng biết mà,trẻ con thường hay có rất nhiều thắc mắc ,rất nhiều điều muốn nói . Vì vậy, lúc ấy tôi rất thích nói chuyện với các động vật nhỏ ,ở quê tôi ,động vật nhỏ khác thì rất ít ,chỉ

có...."

Trương Lập tiếp lời : "Chó con thì rất nhiều."

Trác Mộc Cường Ba cười cười, nói : "Ừm, đúng vậy .Anh có biết không ,chỉ số thông minh của chó tương đương với một đứa bé bốn tuổi ,chúng có thể hiểu và nhớ được khoảng hai nghìn đến ba nghìn từ đơn ,không nghĩ ngờ gì nữa, chúng cũng có thể hiểu được một số từ và câu đơn giản ,đồng thời dựa vào cơ thể và mùi cơ thể tiết ra để cảm nhận được tình cảm của con người : buồn bã, vui vẻ, phẫn nộ .Tôi thấy mình rất hạnh phúc vì đã chọn chúng làm bạn ,tôi chưa thấy loài vật nào có nhiều ưu điểm như chúng cả ,chúng trung thành ,thông minh, hữu hảo ,dễ thuần ,đã nhận chủ nhân thì cả đời cũng không thay đổi .Không ít chó con sau khi ra đời chẳng được bao lâu đã bị tách khỏi mẹ ,vì vậy chủ nhân trong mắt chúng , chính là mẹ . Bất kể mẹ giàu có hay nghèo túng ,thiện lương hay hung ác ,bọn chúng đều đi theo đến chết ,mãi mãi không rời xa ,trừ phi là chủ nhân muốn vứt bỏ chúng mà thôi."

Trương Lập nói : "Cường Ba thiêu gia hình như có rất nhiều cảm xúc thì phải ."

Trác Mộc Cường Ba nói : " Để tôi kể cho anh nghe hai câu chuyện nhỏ nhé ,đều là chính mắt tôi nhìn thấy cả .Tôi từng thấy một con chó ăn xin ở thị trấn nhỏ Barfu , nước Anh , đó là một con chó săn nòi Charles tên là Doro ,Doro không hề biết giá trị của mình ,đi theo một tên ăn mày tới ngày say khướt .Mỗi ngày khi tên ăn mày ngủ ở đầu phố ,nó lại dùng hai chân trước nâng cái mũ rách rưới của hắn ta lên ,hai chân sau nhảy tung tung xin tiền người qua đường ,khi đôi mắt ấy nhìn vào anh,anh thật không thể nào từ chối nổi đâu . Nhưng ,tên ăn mày kia chỉ ném cho con chó mấy mảnh xương vụn ,hầu hết tiền xin được đều biến thành rượu ngon đổ vào bụng hắn ,thi thoảng hắn còn tay đập chân đá con chó tội nghiệp nữa .Tôi vốn định trả giá cao mua con thú đáng thương đó về ,nhưng những người xung quanh nói với tôi ,con chó đó đã bị bán đi không biết bao nhiêu lần rồi ,lần nào tên ăn mày cũng bán được với giá rất cao,nhưng sau khi được chủ mới đưa về nhà ,con chó không ăn cũng không uống ,cứ rên ư ử ,chủ mới không còn cách nào ,đành đưa nó trở lại đây .Tôi đứng ở đầu phố, quan sát nó mấy tiếng đồng hồ liền ,mỗi khi nó mệt lại trở về cạnh tên ăn mày,lặng lẽ ngồi chồm hổm ,như thể chỉ cần nhìn thấy tên ăn mày đó đã là một thứ hạnh phúc với nó rồi . Mỗi lần nghỉ không đến mười phút, nó lại nhảy lên ,khó nhọc đi bằng hai chân sau,không biết mệt mỏi ,không oán không hận ,trung thành cả đời, mãi không rời xa ,đây chính là phẩm chất của chó ."

Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba trở nên kiên nghị ,quay sang nhìn Trương Lập ,Trương Lập không nói gì, gã lại tiếp lời : "Còn lần nữa ,là chuyện một thương gia người Pháp ,con chó chăn cừu Đức của ông ta bị thương ở chân ,không thể tham gia cuộc tuyển chọn cảnh khuyển thế giới được nữa , ông ta

định mang con chó béc giê tên Thor đó đi hủy diệt nhân đạo . Nhưng Thor cao lớn khỏe mạnh , răng sắc cực kỳ,người bình thường căn bản không thể lại gần .Thương gia người Pháp đó đành đích thân trộn thuốc độc vào đồ ăn của Thor .Ông ta mang đồ ăn có thuốc độc cho Thor xong ,vì không nỡ nhìn thấy cảnh nó quằn quại đau đớn nên đã ra ngoài .Mười phút sau, khi ông trở vào nhà, mở cửa ra ,liền phát hiện con chó của mình đang giãy giụa ngậm dép lê đi trong nhà ra cho ông lần cuối !"

Trác Mộc Cường Ba bỗng nhiên im bất . Trương Lập đột nhiên cảm thấy sống mũi cay cay,như có thứ gì tắc nơi cổ họng, khiến nước bọt nghẹn lại không nuốt vào được ,anh thầm nhủ : "Mình bị sao thế này ? Chỉ là một câu chuyện bình thường thôi mà ?" Nhưng câu nói cuối cùng của Trác Mộc Cường Ba "con chó của mình đang giãy giụa ngậm dép lê đi trong nhà ra cho ông lần cuối" lại cứ không ngừng vang vọng mãi trong đầu Trương Lập ,dường như anh ta đã hiểu ra đôi phần , đây là một thứ tình cảm xưa nay mình chưa bao giờ được nếm trải, vì vậy nên rất dễ dàng bị nó làm cho xúc động .

Trác Mộc Cường Ba nói với giọng điềm tĩnh, nhưng lại ngập tràn thê lương : "Trong xã hội loài người , anh đã có người bạn nào như thế chưa? Trung thành, đối với loài người , chỉ là một từ vựng ,nhưng đối với loài chó, đó là lời thề mà cả đời chúng tuân thủ .Vĩnh viễn không phản bội , đến chết cũng không rời ,là thượng đế đã ban tặng loài vật này cho con người làm bạn . "

Kể hết chuyện, hai người lại trầm ngâm suy tư ,ngoài xe gió lạnh thổi vù vù ,Trương Lập dường như đã hiểu tình cảm của Trác Mộc Cường Ba với chó thế nào ,tại sao gã lại chỉ vì một con chó mà coi nhẹ sự an nguy của bản thân ,không hề chùn bước tiến về vùng đất hung hiểm phía trước .Một lát sau ,Trác Mộc Cường Ba lại hỏi : "Mấy giờ rồi ?"

Trương Lập liếc mắt xem đồng hồ trên xe : " Ba giờ bốn mươi . "

Trác Mộc Cường Ba nói : "Để tôi lái xe cho . "

Trương Lập lắc đầu : "Không cần, cứ để tôi lái đi .Giờ đến đoạn đường bị đóng băng rồi ,càng đi sâu về phía Bắc ,nhiệt độ càng thấp ,anh xem đoạn đường chúng ta vừa đi , mới đầu còn là thảo nguyên , về sau biến thành sa mạc,giờ đã đông cứng thành băng , đây là vùng băng nguyên chính cống rồi đây . Chỉ hơi không lưu ý một chút , xe sẽ rất dễ bị trượt , trước đây tôi từng được huấn luyện cách lái xe trên băng tuyết , vì đường ngập tuyết ở Tây Tạng rất nhiều."

"Không được, giờ chính là lúc khả năng tập trung tinh thần kém nhất ,anh không thể lái xe trong lúc mệt mỏi." Thái độ của Trác Mộc Cường Ba rất rõ ràng.

"Được rồi." Trương Lập đang chuẩn bị giảm tốc độ ,nét mặt trở nên rất kì dị ,Trác Mộc Cường Ba trông thấy mười mười , rõ ràng là Trương Lập đã xoay

vô lăng sang trái ,nhưng chiếc xe vẫn không rẽ, mà cứ nhằm một tảng đá cao nữa mét phía trước ,tổng thẳng vào đó.

(1) Nhiệt độ màu(color temperature): một đặc trưng của ánh sáng nhìn thấy được ,có ứng dụng rất quan trọng trong bố trí ánh sáng ,chụp ảnh ,quay phim và nhiều lĩnh vực khác .Nhiệt độ màu của một nguồn sáng được xác định bằng cách so sánh độ kết tủa màu của nó với một vật đen bức xạ lý tưởng .Nhiệt độ màu của nguồn sáng,-thường tính bằng Kelvis(K) -là nhiệt độ mà vật đen bức xạ lý tưởng được làm nóng có màu trùng với màu của nguồn sáng.

Sinh tồn trên băng nguyên

Trác Mộc Cường Ba chồm lên trước ,giúp sức xoay vô lăng , nhưng dường như không có hiệu quả .Trương Lập chỉ nói một câu : "Chỉ sợ sẽ lật xe." Lời nói vừa dứt ,một bên xe đã nghiêng hẳn lên cao , kể đó liên như xe bay trong đoàn tạp kỹ ,trượt bằng hai bánh bên cạnh đi tầm mười mét, rồi cửa sổ xe phía bên Trương Lập đập xuống đất ,chiếc xe cứ thế trượt đi ,lại trượt thêm bốn năm mét nữa, thân xe lật ngửa lên, bốn bánh chổng lên trời , nóc xe trượt tiếp mười mét, húc mạnh vào một tảng đá khác , xoay chuyển mấy vòng tại chỗ,rồi mới dừng lại.

Đường Mẫn đột nhiên bị giật mình tỉnh giấc , ngái ngủ lẩm bẩm : "Sao vậy ? Bọn chúng lại đuổi kịp rồi à ?"

Trương Lập nằm trong chiếc xe bị lộn người, vừa gắng sức mở cửa ra, vừa nói : "Tại tôi sơ suất, mặt băng dưới đất bị bánh xe bắn lên, tan thành nước trong ở trực , chạy lâu không rẽ , nước lại đóng thành băng, khiến ô trực bị trượt ,ủa?Đây là gì vậy ?"

Tay Trương Lập dường như cảm thấy có gì chảy ra , quẹt tay một cái, đưa lên mũi hít ngửi , kinh hoàng thốt lên : "Là xăng !Chảy xăng rồi!"

Lúc này ,dây điện trên các đồng hồ xẹt lửa tung tóe làm Trác Mộc Cường Ba đầm đìa mồ hôi lạnh , gã kêu lên . "Mau chạy ra!" Một tay ôm lấy Đường Mẫn vẫn cuộn mình trong áo khoác , tung chân đá bay cửa xe bên phải ,ném Đường Mẫn ra ngoài trước ,kể đó cũng lao ra khỏi xe ,còn Trương Lập thì lăn ra từ xe bên trái .

Ngọn lửa cuộn cuộn trong đêm tối ,chiếu đỏ gương mặt ba người,gió cấp bảy mang theo băng và tuyết ,âm ập bổ thốc vào mặt ,phun vào từng lỗ chân lông trên cơ thể .Bốn giờ sáng ,nhiệt độ không khí trên băng nguyên chỉ có âm mười độ ,cùng với gió lạnh cấp bảy ,có ba vị anh hùng bị khốn đốn giữa khu không người Khả Khả Tây Lý rộng tám mươi nghìn kí lô mét vuông . Trương Lập cười khò ,bình xăng có lẽ đã bị đá vụn bắn lên khi bọn người kia dùng hỏa tiễn tấn công làm hỏng ,nhưng vẫn chưa bị chảy xăng hoặc chỉ chảy rất ít xăng ,nếu Trác Mộc Cường Ba không giúp sức xoay vô lăng

,bánh trước lướt qua tảng đá băng cao nửa mét kia chưa chắc đã nghiêng hẳn một bên như thế, nếu không đụng phải tảng đá phía sau kia ,bảng điều khiển trên xe cũng không xệt lửa ,một loạt những sự kiện trùng khớp liên hoàn khiến người ta không thể tưởng tượng ,đã khiến chiếc xe việt dã tính năng ưu việt này tiêu tùng như vậy .Trương Lập đứng trên đồng hoang vắng lặng, ngoại trừ cười khở ra , anh ta thật không nghĩ ra chuyện gì có ý nghĩa hơn nữa .

Trác Mộc Cường Ba thần thờ đứng trước xe ,đồ ăn ,nước uống ,lều bạt,mồi lửa ,tất cả từ từ tiêu tan trong ngọn lửa phừng phừng kia ,bản thân gã lại không thể làm gì ,chiếc xe được cải tiến đến đạn hỏa tiễn còn không hủy được ,lại vì không thể tránh một tảng đá cao nửa mét mà bị thiêu hủy sạch sẽ . Nếu dựa vào đôi chân, ở chốn hoang nguyên nhiệt độ thất dưới không độ này có thể đi được bao xa ? Bao giờ mới tìm thấy trạm cứu hộ ? E rằng phải đợi kỳ tích xuất hiện mới xong .

Đường Mẫn ôm mặt khóc tu tu , cô không dám tin đây là sự thật , bỏ nhào vào người Trác Mộc Cường Ba ,nức nở : "Đều tại...đều tại người em không tốt. Em...hức, em không nên để anh tới chỗ này...hức..."

Trác Mộc Cường Ba gượng gạo an ủi cô : "Đừng buồn nữa , thế này thì có đáng gì, chúng ta đã đi sáu bảy tiếng đồng hồ rồi, có lẽ cũng cách trạm cứu hộ không xa nữa, nói không chừng đến khi trời sáng, chúng ta có thể thấy cờ tín hiệu của trạm cứu hộ cũng nên." Trong lòng gã lại tự hỏi bản thân: "Trạm cứu hộ ? Rốt cuộc còn bao xa nữa ? Hà,có trời mới biết ."

Trương Lập từ bên kia chiếc xe bước tới , đùa cợt nói : "Hai người từng nghe chưa ,ở Khả Khả Tây Lý có một câu ngạn ngữ : xe hơi không đi nhanh bằng chân người . Giờ chúng ta có thể dùng chân rồi ,so với xe hơi còn nhanh hơn nhiều đấy. Giờ nghỉ ngơi một lát cho lại sức rồi lên đường ."

Trác Mộc Cường Ba cười cười đáp : "Vây cũng tốt, ít nhất chúng ta còn có lửa sưởi ấm ."

Ông trời không cho bọn họ đãi ngộ đặc biệt như thế ,đến cả ngọn lửa cũng tắt rất nhanh ,trên đồng hoang băng tuyết thống trị tất cả này, cơ hồ như ngọn lửa cũng không thể chiến thắng cái lạnh .Lửa còn chưa tắt hẳn ,Trác Mộc Cường Ba đã ôm chặt Đường Mẫn trong chiếc áo khoác rộng ,vỗ nhẹ lên vai cô ,rồi xông thẳng tới chiếc xe ,làm Trương Lập đứng bên cạnh cuốn quýt kêu lên : "Cẩn thận lần nổ thứ hai!"

Trác Mộc Cường Ba không còn nghĩ ngợi được nhiều vậy nữa, gã hiểu rõ trong lòng, ngọn lửa bùng cháy trong thời gian ngắn như vậy,nhất định sẽ để lại thứ gì đó, đồ ăn, lều bạt, hay là xăng, bất kể là cái gì,còn lại một chút cũng tốt, nhất định phải tìm thấy !

Trác Mộc Cường Ba mặt mũi nhem nhuốc trở lại, gã lục lọi được trong xe mấy gói mì ăn liền đã bị đốt cháy như than củi , điều khiển người ta thất

vọng là lều bạt đã bị đốt thành một miếng nhựa dẻo ,điều làm người ta mừng rỡ là ,Trác Mộc Cường Ba cầm ra một thùng xăng dự trữ vẫn còn nguyên vẹn.

Lửa ,trước sau vẫn luôn khiến người ta cảm thấy ấm áp, đặc biệt là trong đêm ở nơi hoang vắng không một bóng người này .Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập bàn bạc một lát ,kết quả kết luận thế nào cũng phải cầm cự đến trời sáng mới đi ,đêm tối thật sự không thích hợp để lên đường .Bọn họ tìm một vách đá chắn gió ,ba người vây quanh đồng lửa,gắng sức sát lại gần nhau hơn một chút .

"Đừng ngủ ! Mẫn Mẫn ! Không được ngủ ." Trác Mộc Cường Ba không ngừng nhấn mạnh.

Đường Mẫn tỏ ra rất mệt mỏi , lẩm bẩm nói : "Em mệt quá."

Trác Mộc Cường Ba đặt bàn tay to bè lên trán cô , hoảng hốt nói với Trương Lập : "Trán cô ấy nóng quá!"

Trương Lập nhìn Trác Mộc Cường Ba, cũng lộ ra vẻ lo lắng, nhưng anh cũng không biết phải làm sao mới tốt ,ở nơi hoang dã không người này , cả nước và đồ ăn cũng không có ,nói gì đến thuốc men .Hai người đàn ông và một cô gái nhỏ ,phải làm thế nào ,cả hai gã đàn ông to lớn đều bó tay chịu chết.

Trác Mộc Cường Ba không nhẫn nại được nữa ,gã nói : "Không được, tôi phải đưa cô ấy đi ,trạm cứu hộ biết đâu lại ở gần đây cũng không chừng ."

Trương Lập chậm chậm lắc đầu ,thấp giọng nói : " Ít nhất cũng phải một trăm cây số nữa .Đi như vậy , chỉ khiến cô ấy càng thêm khó chịu ."

Trác Mộc Cường Ba kêu lên : "Nhưng cũng không thể bỏ mặc cô ấy thế này được !"

Trương Lập không lên tiếng nữa, những lúc thế này, ngoại trừ chờ đợi ra ,dường như không còn chuyện gì có thể làm được nữa .Trác Mộc Cường Ba cũng dần dần bình tĩnh trở lại ,gã nhìn chăm chăm vào đồng lửa , khoác tấm áo da lên người mình , cả thân mình Đường Mẫn được bọc trong áo da, hòa với gã làm một .Cánh tay ôm Đường Mẫn của Trác Mộc Cường Ba đã chặt nay càng thêm chặt ,gã thật sự không còn nghĩ gì được .Đường Mẫn nằm trong lòng không ngừng khe khẽ gọi tên gã : "Cường Ba, Cường Ba , đừng bỏ rơi em .Anh đã hứa với em, sẽ không bỏ rơi em mà ."

Trương Lập nghe mà không nhẫn tâm nhìn nữa , nhưng Trác Mộc Cường Ba lại vẫn điềm tĩnh khoan thai,gã luôn miệng nói : "Không đâu. Không phải anh đang ở đây sao ? Ngủ một giấc đi ,sáng mai tỉnh lại chúng ta sẽ cùng lên đường .Mẫn Mẫn ,ngày mai tìm được cuốn sổ của anh trai em, anh đưa em cùng đi kiểm Tử Kỳ Lân, có được không ?"

Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn trải qua một đêm trong những lời rì rầm lẩm bẩm như vậy .Trương Lập thỉnh thoảng lại đứng dậy thêm xăng cho

ngọn lửa, sau đó nhanh chóng nép vào bên kia Trác Mộc Cường Ba ,vùng đất này quả thật rất lạnh giá .

Trời vừa lờ mờ sáng , Trác Mộc Cường Ba lại đưa tay sờ trán Đường Mẫn ,thấp giọng nói : "Không được ,chúng ta phải kiếm được đồ ăn ,cô ấy yếu quá."

Trương Lập cắn một miếng mì ăn liền đã cháy thành than ,vốc một vốc tuyết dưới đất cho lên miệng, vì anh ta thấy Trác Mộc Cường Ba cũng ăn như vậy. Nhưng Trương Lập đảo chiếc lưỡi bị lạnh đến tê dại ,hàm hồ nói : "Nhưng mà, anh không thể đặt cô ấy xuống được đâu."

Trác Mộc Cường Ba nói : "Tôi biết , chuyện này cũng dễ thôi." Đoạn nhờ Trương Lập giúp đỡ, gã công Đường Mẫn lên lưng , buộc eo hai người lại với nhau ,sau đó khoác áo khoác lên ,tựa như điệu trẻ sơ sinh vậy , rồi một tay xách chiếc thùng dép đựng xăng nặng hai mươi cân , ba người bắt đầu bước đi trên con đường mờ mịt phía trước.

Trời đông đất giá, gió Bắc rú gào ,hai người bước cao bước thấp trên cách đồng mênh mông không có đường. Trương Lập hai tay trống không , cũng phải trầy trật lắm mới theo kịp tốc độ của Trác Mộc Cường Ba ,cuối cùng anh cũng hiểu được cái gì gọi là thần lực trời sinh. Chỉ ăn có một miếng mì ăn liền cháy thành than ,đến khi mặt trời lên đỉnh đầu cũng không ăn thêm gì khác , một chút nhiệt lượng trong cơ thể sớm đã tiêu hao sạch sẽ ,Trương Lập lúc này chỉ thấy muốn nhấc chân lên cũng vô cùng cực nhọc ,cơ hồ đó không còn là chân mình nữa, căn bản chỉ là hai khúc chỉ. Đường Mẫn lúc tỉnh lúc mê ,miệng không ngừng lẩm bẩm nói linh tinh.Trác Mộc Cường Ba thì từ đầu chí cuối vẫn nhìn theo hướng mặt trời,sải chân tiến bước , không hề có ý định dừng lại nghỉ ngơi ,gã biết rõ, dừng lại một phút , Đường Mẫn sẽ nguy hiểm thêm một phần, nhất định phải tới được trạm cứu hộ kia càng sớm càng tốt!

Giữa trưa ,Trương Lập cảm thấy trước mắt hoa lên ,loạng choạng ngã bịch xuống đất ,anh chống tay gượng dậy ,đạp chân mấy lần mới thành công ,nhưng cuối cùng cũng chỉ có thể quì một chân dưới đất , thở hổn hển nói : "Không được rồi, tôi phải nghỉ một lúc."

Trác Mộc Cường ba dừng bước ,khó khăn ngoảnh đầu lại,gã biết , thể lực đã tiêu hao đến cực hạn rồi ,mà bốn bề vẫn chỉ là một vùng trắng toát. Nhưng Đường Mẫn đang ở trên lưng ,gã còn có thể cảm nhận được hơi thở gấp của cô , không thể dừng lại, phải làm sao bây giờ?

Trác Mộc Cường Ba vắt óc ra nghĩ cách ,nhưng ký ức của gã chỉ là một vùng trắng mênh mông , chưa bao giờ gã trải qua chuyện như vậy , đến giờ Trác Mộc Cường Ba mới cảm thấy , kiến thức sinh tồn nơi hoang dã của mình thì ra lại nghèo nàn đến thế.

Mười tuổi gã đã một mình đi vào núi ,không sợ dã thú và bóng đêm ; mười

bốn tuổi gã bắt đầu ra khỏi Tây Tạng ,tranh thủ tất cả thời gian nghỉ ngơi đi du lịch khắp Trung Quốc ,mang theo một trái tim thành kính , kiếm tiền lộ phí bằng những công việc tạm bợ ,cũng từng ăn gió nằm sương ; mười chín tuổi gã kiếm được món tiền đầu tiên trên thương trường ,gã là người đầu tiên mang các đồ trang sức nhỏ đặc sắc của người Tạng tới khu cái cách mở cửa Thâm Quyển bày bán ; hai mươi tư tuổi, gã lần đầu tiên trở về Tây Tạng đoạt danh hiệu Khố Bái , ba lần tiếp sau đó , gã không bỏ qua lần nào ; hai mươi bảy tuổi ,công ty của gã thành lập ,gã bắt đầu quản lý ba nghìn công nhân viên phân bố ở mười mấy thành phố. Gã chưa từng sợ hãi thất bại ,mỗi lần thất bại đều khiến gã trở nên mạnh mẽ hơn ,biến kinh doanh chìm nổi ,lòng người gian trá ,gã chưa bao giờ biết sợ là gì ,chỉ vì gã biết ,nỗ lực là sẽ chiến thắng được bọn họ. Nhưng còn lần này ,Trác Mộc Cường Ba cảm thấy một áp lực xưa nay chưa từng có ,người gã yêu thương gục trên lưng ,gã lại bó tay không còn cách nào ;đồng hoang mênh mông, gió Bắc phàn phật ,thiên nhiên vĩ đại này là đối thủ dù gã có nỗ lực đến đâu thì không không thể chiến thắng nổi.

Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba hướng về phía bãi cỏ khô trông có vẻ rậm rạp cạnh đó ,cọc cỏ rất nhỏ, có cọc cao đến ngang lưng Trác Mộc Cường Ba ,gã đưa tay nhỏ một khóm lên ,vừa dài vừa cứng ,Trác Mộc Cường Ba đưa tới trước mặt Trương Lập, ôm tia hy vọng cuối cùng , hỏi : "Ăn được không?"

Trương Lập cười cười lắc đầu ,anh lật người ngồi xuống mặt tuyết ,nói : " Là cỏ tranh hoa tím , có thể sinh trưởng tốt thế này trên băng nguyên cũng chỉ có mỗi nó thôi. Nhưng ngoài cung cấp sợi ra ,nó chẳng còn tác dụng gì cả ,chúng ta cần đồ ăn có thể cung cấp năng lượng. Giờ bắt được con vật gì thì hay nhất."

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên "Ồ" lên một tiếng ,nói "Hình như đến rồi."

Quả nhiên , sau đám đá lởm chởm , phảng phất như có gì đó động đậy ,hơn nữa âm thanh còn hướng thẳng về phía này,Trương Lập nhỏ giọng nói :

"Nghe tiếng động ,hình như là một con thú to ,đủ cho ba người chúng ta ăn một bữa rồi. Phải cẩn thận , chúng ta không thể để nó chạy mất được. "

Không biết lấy đâu ra sức lực , anh đứng dậy trở lại được.

Trác Mộc Cường Ba lấy áo khoác cẩn thận bọc Đường Mẫn vào ,đặt cô ở một nơi tương đối an toàn ,sau đó nấp sau một tảng đá lớn, gã đưa tay sờ thanh đao Tây Tạng giắt nơi lưng ,cảm giác máu trong người lại sôi lên sùng sục.

Gần rồi, càng lúc càng gần rồi....Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập cùng nấp sau một tảng đá ,đợi con vật kia xuất hiện.

"Xoẹt" một tiếng , Trác Mộc Cường Ba rút thanh đao, đang chuẩn bị nhảy ra đâm con vật kia ,hòn đá trong tay Trương Lập cũng đã giơ lên , nhưng hai

người vẫn chưa ra tay, bởi vì, con thú đó quả thật quá lớn, khiến cả hai không dám động thủ !

Một con gấu ngựa trưởng thành ,lắc lư cái đầu to tướng đi qua tảng đá lớn ,vừa thấy có thứ dám chặn đường mình , hai chân trước liền đập mạnh một cái "vù",đứng bật dậy! Loại thú khổng lồ bị các thợ săn già gọi là "gấu mù" này có sức phá hoại rất lớn, nghe nói ở trong rừng sâu, cả hổ cũng phải nhường nó ba bốn phần.

Trác Mộc Cường Ba ở trước con quái đứng thẳng cao gần hai mét này ,đột nhiên cảm thấy mình thật nhỏ bé , tay gã nắm chặt thanh đao ,nhất thời ngơ ngẩn thất thần. Trương Lập phản ứng nhanh, lập tức buông hòn đá trên tay xuống, sức lực lúc này vừa có được bỗng nhiên hoàn toàn tan biến, nằm dờ ra dưới đất.

Trác Mộc Cường Ba không thể nằm xuống ,tuy gã cũng biết , nghe nói nằm xuống nín thở giả chết, thông thường có thể tránh được gấu ngựa tấn công, nhưng trong giờ phút này,nếu không có thức ăn, Đường Mẫn nói không chừng sẽ.....gã buộc phải một mình đối diện với con dã thú khổng lồ , cao hơn mình một cái đầu, nặng tới mấy trăm cân này. Thanh đao Tây Tạng của gã không thể chọc vào lớp da xù xì thô ráp của con gấu ,sức mạnh của gã dường như cũng không thể nào mạnh hơn con quái này,còn con vật to tướng này, chỉ cần tát một cái là có thể đập nát cái đầu của gã , đây là một trận chiến không có bất cứ phần thắng nào dù là nhỏ nhoi nhất.

Lòng bàn tay Trác Mộc Cường Ba ướt đầm mồ hôi ,tim đập nhanh hơn bất cứ lúc nào ,nhưng đôi mắt gã,hiện lên tinh thần không sợ hãi ,nhìn chằm chằm vào mắt con gấu ngựa ,một người một gấu ,cứ thế đối diện với nhau.

Nghị lực này,cũng là do chó ngao dạy gã ,mọi người gọi ngao là "to béo ngốc", chính vì chúng có tinh thần không sợ không hãi , không e ngại bất cứ sinh vật nào hình thể to hơn chúng gấp bội. Nếu đem loài chó với gấu nhốt chung một chuồng, chỉ có ngao mới dám xông tới cắn xé với gấu ,trên người chúng dường như thiếu mất cảm xúc sợ hãi vậy.

Sinh tử chỉ được quyết định trong nháy mắt đó , thật bất ngờ là,con gấu ngựa lớn đối mặt với Trác Mộc Cường Ba, không ngờ là thua sút khí thế , nó không tát cho Trác Mộc Cường Ba một cái bay người đi ,ngược lại bỏ thụt xuống đất ,dùng cả bốn chân mà chạy theo hướng khác.

Trương Lập nghe tiếng động, lật người bò dậy , kinh ngạc nhìn Trác Mộc Cường Ba ,trong mắt lộ rõ vẻ sùng bái , hỏi : "Đi rồi sao? Sao mà anh làm được vậy?"

Trác Mộc Cường Ba cất dao vào vỏ mới phát hiện,mình cầm cán dao chặt quá,các ngón tay cầm đao đã không thể nào duỗi thẳng được,gã cũng không hiểu tại sao con gấu kia bỏ chạy. Đang không biết trả lời thế nào , đột nhiên thấy sau lưng mát rượi, một luồng gió mạnh thốc tới , suýt chút nữa thì làm

gã ngã vật xuống đất , một cái bóng khổng lồ soi trên mặt đất, lướt qua người Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập. Hai người nhìn thấy gương mặt trở nên tối sạm của nhau ,sắc mặt đều trở nên rất khó coi , chỉ trông cái bóng dưới đất cũng có thể tưởng tượng được đó là một con quái to lớn thế nào rồi. Hai người cùng lúc ngẩng đầu nhìn lên ,Trương Lập dờ dẩn nói : "Đại Kim Điều " Trác Mộc Cường Ba cũng "a" lên một tiếng.

Đại Kim Điều, ở Tây Tạng còn gọi là đại điều dê vàng,là một loài mãnh cầm hình thể rất lớn, một con đại kim điều trưởng thành sải cánh có thể rộng tới ba mét, sức nó dễ dàng cắp cả con dê vàng nặng mấy chục cân , cái tên đại điều dê vàng cũng từ đây mà ra. Loài chim này giờ số lượng ít đến đáng thương ,chỉ còn lại một ít ở sâu trong rừng núi Khang Ba, một thời gian ,lại có học giả từng tuyên bố đại kim điều đã tuyệt chủng. Trong Tạng giáo , đại kim điều cũng là đại bàng , không chỉ là linh thú của Phật tổ , mà là mắt xích cuối cùng trong chuỗi thức ăn nữa.

Trương Lập gượng cười nói : "Con gấu ngựa to tướng lúc này , không phải là anh dọa chạy đấy chứ nhỉ?"

Trác Mộc Cường Ba cũng cười cười : "Ừm, tôi cũng đang thấy kì quái,giờ thì biết nguyên nhân rồi." Nhưng trong lòng Trác Mộc Cường Ba lại không cảm thấy như vậy ,vừa rồi khi con gấu ngựa đứng trước mặt gã ,dường như gã đã nhìn thấy gì đó ,chỉ là lúc ấy tâm trí hoảng loạn ,không nhìn kỹ được mà thôi.

Trương Lập nói : " Con quái kia cũng rất đáng thương ,vốn có thể xưng bá một phương, không ngờ đụng phải mắt xích cuối cùng trong chuỗi thức ăn ở chốn này."

Đại kim điều đảo một vòng trên không ,đột nhiên thu cánh,biến thành một mũi tên,bỏ nhào xuống con gấu ngựa kia.

(1) Nhiệt độ màu (color temperature): một đặc trưng của ánh sáng nhìn thấy được, có ứng dụng rất quan trọng trong bố trí ánh sáng, chụp ảnh, quay phim và nhiều lĩnh vực khác. Nhiệt độ màu của một nguồn sáng được xác định bằng cách so sánh độ kết tủa màu của nó với một vật đen bức xạ lý tưởng được làm nóng có màu trùng với màu của nguồn sáng.

Bá chủ băng nguyên

Một trăm mét,năm mươi mét, hai mươi mét, mười mét, đại kim điều cách gấu ngựa mỗi lúc một gần. Trác Mộc Cường Ba biết kiểu tấn công của chúng với các động vật cỡ lớn ,móng vuốt hai chân lợi dụng đà lao cắm đứng vào xương sống vật săn chuẩn xác không sai , đó là nơi kém chịu lực nhất của động vật bốn chân, bị chụp phải chắc chắn sẽ gãy, xương sống mà gãy, vật săn sẽ mất đi hành động và phản kháng. Sau khi thành công, con điều sẽ thu móng vuốt lại, giữa các móng vuốt trước sau của chúng có cấu tạo như lẫy lò xo ,chỉ cần chụp trúng sẽ giống như ổ khóa ,khóa chặt vật săn

lại.

Con gấu ngựa dĩ nhiên cũng không cam tâm để mặc cho đối thủ chém giết , đợi đại kim điều tới gần , nó đột nhiên quay ngoắt đầu lại , há miệng đón ngay,con mãnh cầm không hoảng không loạn,hai cánh mở rộng, thân thể sừng sững lại trên không , luồng gió tạo nên làm cát bay đá chạy. Con gấu ngựa đang "gừ gừ" gào rú , đại kim điều sớm đã ung dung bay lên cao lưng chừng trời, tìm kiếm cơ hội tiếp tục tấn công, trên vùng băng nguyên này, con gấu ngựa thân thể to lớn căn bản không có nơi nào ẩn nấp.

Con gấu ngựa chạy về phía Tây được mấy chục mét , hình như lại cảm thấy gì đó không ổn ,bèn chuyển hướng chạy ngược trở lại ,đại kim điều thấy cơ hội hiếm có, lập tức bổ nhào xuống. Con gấu ngựa ngẩng cao đầu,chuẩn bị phản kích lần nữa ,nhưng lần này đại kim điều không cho nó cơ hội , tay cao thủ lợi dụng động lực không khí này khế đập cánh trái, thân thể lập tức chuyển hướng , móng vuốt chụp xuống cần cổ gấu ngựa, kẻ đó là một cú mổ, đoạt đi con mắt bên phải của đối thủ.

Con gấu ngựa ném phải đòn đau, gầm rú, thân thể lại đứng dựng lên, lần này thì Trác Mộc Cường Ba đã nhìn rõ, con gấu ngựa lớn này ,không ngờ khắp mình mẩy đều có vết thương, vết máu lôm đốm, có chỗ vẫn còn đang rỉ máu , nhưng những vết thương đó đều không phải do đại kim điều gây ra , dường như bị loài gì đó cắn xé vậy.

Móng vuốt đại kim điều quặp lại , quặp chặt trên lưng con gấu ngựa, nó đập mạnh đôi cánh, định nhắc cả con gấu ngựa khỏi mặt đất, tiếc rằng con gấu quá nặng, mặc cho đại kim điều có cố gắng thế nào cũng không thể nhắc lên được. Con gấu ngựa lại gầm vang dậy trời dậy đất , hai tay không ngừng tự đập trên lưng, nhưng đập thế nào cũng không trúng được con chim lớn đang bám trên đó. Hai con thú lớn cứ giằng co như vậy , không con nào chịu nhường , đại kim điều không ngừng mổ xuống tấn công phần đầu gấu ngựa , nhưng xương đầu con gấu lại quá cứng, dường như mọi đòn tấn công đều vô hiệu. Con gấu ngựa đã phát cuồng, hai chi trước vừa chạm đất liền chạy thục mạng, đại kim điều bám trên lưng nó không ngừng tấn công, con gấu liền nhả thẳng một tảng đá lớn lao hùnh hục tới , con đại kim điều đã khóa chặt được móng vuốt vào sống lưng đối thủ , dù thế nào cũng không chịu buông, liền cùng con gấu húc thẳng vào đá.

"Ừynh" một tiếng,con gấu ngựa đã húc đầu làm đổ ngựa cả tảng đá cao gần mét,đại kim điều kịp thời đập cánh tránh được , lần này dường như không hề bị thương. Gấu ngựa da thô thịt dày, lần va chạm này chỉ làm nó ngậy ngật mất vài giây,chớp mắt sau đã tỉnh lại,quay đầu lao vào một tảng đá lớn hơn. Đại kim điều ra sức đập cánh, định quăng ngược con gấu ,nhưng gấu ngựa đã lên cơn điên, sức lực kinh hồn sao có thể kéo lại được. "Bình" một tiếng, con gấu húc vào một tảng đá lớn cao tới mấy mét, bị bắn ngược trở lại, đại

kim điều suýt chút nữa đã bị đè xuống đất, vôi vàng thả lỏng vuốt thép, lao vút lên không giật theo một lớp da gấu, con gấu ngựa bên dưới gầm lên đau đớn !

Trương Lập nói : "Thắng bại đã phân, con quái to tướng kia không chịu nổi nữa rồi, Đại điều dê vàng liệu có đối phó với chúng ta không nhỉ?" Anh quay đầu lại hỏi Trác Mộc Cường Ba.

Trác Mộc Cường Ba đáp : "Chắc không đâu. Con gấu ngựa đó đã đủ cho nó ăn cả mùa đông rồi, chỉ cần chúng ta không tranh cướp của nó, chắc nó cũng không tấn công đâu."

Trong lúc hai người đang nói chuyện, đại kim điều đập mạnh cánh, mang theo một luồng gió ập xuống, con gấu ngựa đứng thẳng dậy nghênh tiếp, đại kim điều không hề khách khí, hung hăng mổ thẳng xuống phần mặt đối thủ, lần này chiếc mỏ sắc nhọn của nó mổ trúng mũi con gấu. Mũi gấu là phần mềm, một đòn này gần như chí mạng, chỉ nghe một tiếng rống thảm thiết, con gấu đổ vật xuống đất, không động đậy gì nữa.

Đại kim điều đứng trước con gấu, đột nhiên quay đầu, nhìn Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập chăm chăm, Trương Lập giật thót mình, thấp giọng nói : "Con..con quái này nhìn chúng ta kìa."

Trác Mộc Cường Ba khẽ nhếch miệng, cổ dòn cơ thịt lên mặt lại gượng gạo cười : "Chúng tao không có ác ý, không cướp thức ăn của mày đâu. Ha ha, bọn tao biến mất ngay đây." Nhưng nét mặt gã lúc ấy thật sự còn khó coi hơn cả khóc nữa.

Con đại kim điều kia không biết có phải hiểu Trác Mộc Cường Ba muốn nói gì hay không, nhưng đúng là nó đã bỏ qua hai động vật đứng thẳng này, bắt đầu ngoảnh đầu quanh quất, đảo mắt nhìn khắp nơi, điệu bộ tỏ ra vô cùng cảnh giác.

Trương Lập nói : "Chuyện gì vậy? Nó đang nhìn gì vậy?"

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu, sự nhớ lúc đầu bọn gã nhìn thấy con gấu ngựa, con quái to tướng ấy hoảng hốt chạy ra từ sau đồng đá, hơn nữa khắp mình đều có vết thương chi chít, rõ ràng là đang bị thứ gì đó đuổi giết, rồi sau đó mới gặp phải con đại kim điều này. Giờ con gấu ngựa đã ngã xuống, thứ đuổi giết nó hình như cũng kịp tới đây, nên con đại kim điều mới tỏ ra cảnh giác như thế. Gã thấp giọng hỏi Trương Lập : "Ồ Tây Tạng, anh nghe nói thứ gì còn lợi hại hơn cả đại điều dê vàng không?"

Trương Lập thoáng ngần người, không hiểu ý Trác Mộc Cường Ba định hỏi gì, bèn đáp : "Chưa nghe bao giờ, có khả năng này sao?"

Trác Mộc Cường Ba nói : "Cứ xem đi. Tôi cảm nhận được rồi, dường như có một thứ gì đó khiến đại kim điều cảm thấy bất an, đã ở gần xung quanh chúng ta đây rồi."

Trương lập không khỏi rung mình ớn lạnh, ngược mắt nhìn Trác Mộc Cường

Ba : " Anh...anh đang nói đùa phải không?"

Trác Mộc Cường Ba nghiêm giọng đáp : "Không sai đâu, nó tới rồi."

Trương Lập đảo mắt nhìn quanh, gió thổi vù vù, cỏ cây xào xạc, nơi đây là một vùng tĩnh lặng, vốn không có bất cứ điều gì dị thường, nhưng vừa lúc đó thì bụi cỏ rung lên.

Trong bụi cỏ, lộ ra trước tiên là một cái mõm đen ngòm nhón nhọn, cặp răng nanh nhọn hoắt, nước dãi lòng thông, lưỡi đỏ như máu; kế đó là hai con mắt hình tam giác , tia nhìn hung hăng, chòng chọc chiếu vào đại kim điêu; đôi tai dựng đứng gần hai bên đầu. Trương Lập không ngờ nổi lại chỉ có một con sói xám bình thường đi ra khỏi bụi cỏ đó. Trong lòng anh thầm nhủ : "Đây là chuyện gì vậy? Hai con vật này căn bản là không cùng một đẳng cấp mà, đôi với đại kim điêu, con sói gầy gò này khác gì dê cừu đâu chứ? Con sói ngu đần này lại dám tranh thức ăn trong miệng của đại kim điêu nữa , xem ra đúng là đã đói đến mị đầu mị óc rồi."

Điều làm Trương Lập ngạc nhiên hơn nữa là, con sói thoạt nhìn thân hình nhỏ bé kia lại đang nhe răng trợn mắt, miệng phát ra những tiếng gầm gừ khe khẽ, như thể muốn cảnh cáo đại kim điêu, đó là vật săn của tao, mày đi xa xa một chút, còn đại kim điêu cũng đã quay hăn mình lại, chuẩn bị tư thế liều chết quyết chiến một phen.

Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ : "Lẽ nào , con gấu ngựa kia lại do con sói này cắn bị thương? Sao mà nó làm được? Kích thích con gấu ấy ít nhất cũng phải bằng mười lần nó cơ mà."

Con sói xám chậm chậm tiến lên ,mỗi một bước hết sức bình tĩnh tự nhiên, nhưng lại ẩn chứa sát khí ,chân sau của nó, mỗi lần nhấc lên hạ xuống đều ấn sâu xuống mặt đất lạnh cóng, bất cứ lúc nào cũng có thể nhảy xổ lên. Đại kim điêu cũng kêu lên "khục khục quác quác" hai chân bới đất về phía sau như gà bới giun,nó tỏ ra hết sức khẩn trương,tư thế chiến đấu hoàn toàn khác khi đối phó với gấu ngựa vừa rồi.

Sói xám vẫn giữ nguyên nhịp chân , từng bước từng bước ép sát đại kim điêu ,hai mắt trợn trừng nhìn con chim lớn trước mặt, sát khí đằng đằng ,hòa theo tiếng kêu gừ gừ khủng bố khiến người ta khiếp sợ. Càng lại gần, sự khác biệt về hình thể giữa con sói và đại kim điêu càng rõ rệt, nhưng về khí thế lại là một chuyện hoàn toàn khác. Đại kim điêu ra tay trước , trải rộng hai cánh quạt một cơn gió mạnh, định gây nhiễu tầm nhìn đối thủ, nhưng con sói xám kia vẫn xông thẳng vào luồng gió ,mỗi bước đều hết sức vững vàng ,ổn định.

Trương Lập nói: "Chỉ dùng gió như vậy là có thể đuổi được con sói đi sao?"

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu : "Sai rồi, đại kim điêu đập cánh là vì đã thua về khí thế ,vì vậy không thể không ra tay trước." Gã thầm nhủ "Tại sao lại cảnh giác cao độ như thế? Tại sao phải ra tay trước con sói? Lẽ nào trước

đây con đại kim điều này từng chịu thiệt thòi trước lũ sói rồi?"

Trương Lập không có ý kiến gì, chỉ nói : "Tôi không nghĩ như vậy."

Đại kim điều đập cánh liên hồi , càng lúc càng nhanh, thậm chí còn nhảy tung tung tại chỗ, nó muốn bảo vệ thành quả thắng lợi của mình, nhưng lại phản kháng một cách cực kì yếu ớt , rất giống một thiếu nữ đang bảo vệ sự trong trắng của mình trước một tên hiếu sắc. Đã tiến vào phạm vi tấn công của sói xám, đại kim điều bắt buộc dĩ đành phải đập cánh bay thẳng lên trời. Trương Lập nói : "Nhìn mà xem, từ trên không lao thẳng xuống, tất sẽ là một đòn chí mạng."

Đại kim điều lượn trên không tìm kiếm thời cơ thích hợp nhất, con sói xám dường như không thèm để ý , mà đi thẳng tới chỗ con gấu ngựa , Trương Lập lại nói : "Anh nhìn kia, tôi đã bảo mà, con sói xám này đói đến mờ mắt rồi, chỉ vì một chút thức ăn,mà cả mạng cũng không cần nữa."

Đại kim điều thu cánh lại, như mũi tên rời nỏ, vể trên không một đường cong tuyệt đẹp lao vút xuống , mục tiêu chính là con sói xám dưới đất. Con sói căn bản không buồn quay đầu lại nhìn, như hoàn toàn không hay biết nguy hiểm đến từ trên không vậy, thế nhưng khi con chim khổng lồ chỉ còn cách vài mét, nó liền đột nhiên lăn tròn một vòng dưới đất, ung dung tránh khỏi một đòn chí mạng của con đại kim điều, rồi tức khắc đứng dậy, tiếp tục tiến về phía đồ ăn của mình. Con đại kim điều lại đành phải bay vút lên lần nữa.

Trương Lập nhìn mà trợn mắt há hốc miệng, kêu lên thảng thốt : " Không phải chứ! Đây là sói gì vậy? Nhìn cũng không cần nhìn mà tránh được đòn tấn công của đại kim điều! "

Trác Mộc Cường Ba nói : "Là gió ! Đại Kim điều lao xuống tạo thành một luồng gió mạnh thốc vào lưng con sói trước ,nó dựa vào sức gió mà phán đoán vị trí của kẻ thù, vì vậy, đòn tấn công từ trên cao của con chim căn bản không thể gây uy hiếp nó."

Thấy con sói xám đã đứng ngay trước mặt con gấu ngựa lớn kia ,đại kim điều quả thực không cam tâm để chiến lợi phẩm của mình bị nó đoạt đi như thế ,lại lao vút xuống mang theo một luồng gió mạnh . Con sói xám đứng thẫn ra phía trước con gấu, nhưng không vội vàng cắn xé ,mà dường như đang đợi cú tấn công của con đại kim điều . Quả nhiên , khi con chim lao xuống nửa chừng , nó đột nhiên nằm ngửa ra , dùng phần bụng mềm mại đón lấy móng sắc cứng của đại kim điều, cuộn mình lại thành một đám ,tư thế ấy , khiến Trác Mộc Cường Ba nghĩ đến một cánh cung đã căng lên hết cỡ .

Con đại kim điều rõ ràng đã từng nếm thiệt thòi kiểu như vậy một lần ,vừa thấy sói xám uốn mình kiểu ấy ,liền tức khắc xò rộng hai cánh , ra sức bay ngược trở lên ,nhưng khoảng cách không còn đủ cho nó bay lên nữa ,lực quán tính cực lớn vẫn kéo đôi vuốt sắc của đại kim điều lao thẳng xuống chỗ

con sói xám . Đúng lúc đó ,thân thể căng hết cỡ của con sói đột nhiên bùng lên ,hai chân sau của nó không ngờ đã hết sức chuẩn xác ,trúng ngay vào cằm của con chim khổng lồ , cùng lúc ấy cái miệng nó cũng ngoác ra , nhìn tình hình này , cái cổ của con đại kim điều ắt sẽ tự dâng vào miệng sói . Nhưng đại kim điều cũng không phải là ngọn đèn cạn dầu ,nó lập tức rút cổ lại , dùng chiếc mỏ sắc nhọn mổ mạnh vào mũi con sói , chẳng ngờ cú mổ này , lại mổ trúng vào mình con gấu ngựa!

Thì ra , sói xám cuộn mình phía trước con gấu ngựa ,cái lưng cong của con gấu vừa hay lại giúp nó chặn đòn tấn công của đại kim điều ,lợi dụng lúc mổ con chim còn kẹt trên mình gấu ngựa ,con sói dùng sức quật mạnh đầu, há miệng cắn tới cổ kẻ địch, con chim này rút cổ lại cũng khá nhanh ,nhưng rốt cuộc vẫn bị sói xám giật mất một túm lông lớn .Đại kim điều kêu rít một tiếng , đập cánh bay lên, nói thì chậm , tình cảnh diễn ra quả thật nhanh vô cùng,một bóng xám lao vút qua không trung, chỉ nghe con đại kim điều kêu lên thảm thiết , lúc bay lên cao, ở đuôi đã mất một túm lông vũ lớn . Đại kim điều hoàn toàn bại trận ,bay tít ra xa ,đường bay đã không còn oai phong như lúc đến ,mà tựa cánh điều đứt dây loạng choạng.

Trác Mộc Cường Ba thở hắt một hơi : "Thì ra còn có đồng bọn từ đầu vẫn nấp trong bụi cỏ ,đợi đến khi đại kim điều giở hết chiêu số ,biến hóa tới lúc cuối cùng ,mới giáng cho kẻ địch một đòn mang tính quyết định ! Phối hợp thật tuyệt diệu !" Giờ gã mới hiểu ra , tại sao con gấu ngựa to tướng kia lại chạy thực mạng như vậy , phải đối diện với kẻ thù như bọn sói xám này ,ưu thế về hình thể của nó hoàn toàn không hề tồn tại nữa .

Hai con sói xám chiến thắng cọ cọ mặt vào nhau ,như để chúc mừng thắng lợi ,rồi một con chột ngựa cổ hú lên một tiếng dài , cơ hồ như muốn tuyên bố với vùng đất băng tuyết này ,nó mới chính là bá chủ đích thực của nơi đây.

Trác Mộc Cường Ba quay sang nói với Trương Lập : "Tôi nói không sai mà ,Tiểu Trương .Cậu làm sao vậy ?Tiểu Trương?"

Chỉ thấy Trương Lập hơi cúi đầu , lẩm bầm nói : "Một người xuất hiện ,thu hút và phân tán sự chú ý của kẻ địch ,quần đảo với kẻ thù cho tới khi cả hai đều sức cùng lực kiệt ;một người khác ẩn nấp, cho kẻ thù một đòn chí mạng ;nếu còn người thứ ba ,chắc sẽ phụ trách quan sát tình hình,nghiêm mật giám thị động tĩnh của những kẻ thù khác xung quanh đó ,bất cứ lúc nào cũng sẵn sàng báo cho đồng bọn để kịp thời ứng phó !"

Hai người dờ dẫm quay đầu lại , trong đám cỏ sau lưng ,không biết lúc nào đã có một đôi mắt tam giác hung hăng tàn khốc ,đang nhìn chằm chằm vào họ .

Trác Mộc Cường Ba kinh hãi thốt lên : "Anh...làm sao anh biết được ?"

Mặt Trương Lập méo xệch như muốn khóc ,cười khổ nói : "Tôi không biết

,chẳng qua tôi chỉ đọc thuộc lòng giáo trình tác chiến của bộ đội đặc chủng của chúng tôi mà thôi . Sao lại như vậy được chứ ?" "Ừc...ừc.."ngần này tuổi rồi , đây mới là lần đầu tiên Trương Lập nghe thấy tiếng nuốt nước bọt của mình lớn đến như vậy .

Con sói đứng sau lưng hai người , hình như là con có hình thể nhỏ nhất trong ba con sói xám , nhưng Trương Lập không hề dám xem nhẹ . Cách tấn công tốc độ ấy, xẹt một cú giữa không trung như điện chớp ,quả thật quá đáng sợ . Ai biết được con sói này có tốc độ và sức mạnh như hai con trước hay không ? Cả hai vật vờ quay đầu lại , thấy hai con sói kia không hề ung dung tự đắc chuẩn bị hưởng thụ thịt gấu ngựa như đại kim điêu, mà chỉ gầm gừ ra uy với con gấu đang nằm vật dưới đất . Một con còn ra cắn vào cái đuôi ngắn ngủn của con gấu, con kia thì nhe răng gặm chân trước của con mồi , dùng móng vuốt cào cào vào vùng bụng nó , một lát sau lại nhảy lên đầu con gấu phát ra những tiếng gầm đáng sợ .

Trương Lập không hiểu ,hỏi : "Nó...nó đang làm gì vậy ?"

Trác Mộc Cường Ba hạ giọng giải thích : " Nếu tôi đoán không lầm,con gấu ngựa kia chính là thức ăn tươi sống của chúng ."

"Thức ăn tươi sống ?" Trương Lập vẫn không hiểu .

Trác Mộc Cường Ba đáp : " Nếu bọn chúng từ phương Bắc xa xôi tới đây , muốn đi qua đồng băng hoang vu này ,mà không có đủ thức ăn thì không thể nào sống sót được .Nhưng giữa chốn trời băng đất tuyết này ,muốn bắt các động vật nhỏ đâu có dễ dàng ,còn muốn mang theo một lượng thức ăn lớn thì, một là sẽ có động vật ăn thịt khác tới cướp ,hai là cực kỳ bất tiện . Còn con gấu ngựa này thì vừa to vừa béo ,lại mới ăn no quay để chuẩn bị ngủ đông , mỡ và thịt của nó có thể cung cấp đủ năng lượng cho lũ sói chống cự với cái lạnh .Hơn nữa, hình thể con gấu lớn như vậy ,những động vật khác cũng rất khó tiếp cận , duy chỉ có con đại kim điêu ban nãy là ngoại lệ."

Trương Lập kinh hãi thốt lên:"Anh ...anh nói chúng đang lừa con gấu ngựa này đi qua đồng băng sao ?"

Trác Mộc Cường Ba gật đầu chậm rãi đáp : " Ừ ,đến khi trời đông đất đá ,không còn tìm được thức ăn nữa,gấu ngựa sẽ trở thành đồ ăn của chúng."

Quả nhiên, chẳng bao lâu sau ,con gấu ngựa đang nằm dưới đất kia như bị phù phép ,đột nhiên tỉnh lại , lật mình bật dậy , rồi lại chạy về phía Tây , một con sói ung dung đi theo , không vội vã cũng không quá chậm rãi , còn con kia thì quay mình , cùng con sói phía sau hình thành thế gọng kìm hợp kích vây hai người Trác, Trương vào giữa. Trác Mộc Cường Ba nhìn con gấu ngựa đang hoảng hốt chạy về phía Tây , ánh mắt tội nghiệp lúc nó ngoảnh đầu lại khiến gã chợt nghĩ tới lũ lợn và bò trong lò sát sinh .

Trương Lập run run giọng nói : "Đây ...đây rốt cuộc là, là sói kiêu gì vậy !

Nó ...nó...nó đến rồi ! Chúng ta bị bao vây rồi sao ?" Anh ta không có dũng

khí quay đầu lại nhìn, cơ hồ như một con sói khác đã ở sau lưng, anh ta thậm chí còn cảm thấy như chân trước của con sói đã đặt lên vai mình vậy.

"Chạy đi." Trương Lập nói với Trác Mộc Cường Ba, nhưng hai chân anh như đã mọc rễ, không thể nhấc nổi nữa dù chỉ một bước, trong khi đó, Trác Mộc Cường Ba lại có hành động khiến anh ta kinh hồn bạt vía.

Trác Mộc Cường Ba nhấc chân lên, chậm rãi tiến về phía con sói đang giám sát bọn họ, con sói xám kia phát ra những tiếng "gừ gừ", túm lông cổ đã dựng ngược lên, thân thể ngã về phía sau, móng vuốt chân trước cào sâu vào nền đất đông cứng, như sẵn sàng bổ tới cắn vào cổ họng Trác Mộc Cường Ba bất cứ lúc nào. Mỗi lần Trác Mộc Cường Ba bước lên một bước, Trương Lập cảm thấy như tim mình đập dồn dập mấy chục lần, anh định nói gì đó ngăn gã lại, nhưng lại không biết nên nói gì mới tốt, cứ như vậy tro mắt ra nhìn Trác Mộc Cường Ba càng lúc lại gần con sói xám, càng lúc càng lại gần....

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

Chương 5

CHUYẾN ĐI KINH HÒN TRÊN SÔNG BĂNG TIỀN SỬ

Trác Mộc Cường Ba tưởng tượng, nếu mình và Đường Mẫn có thể cùng nhìn thấy cảnh tượng này, vậy thì cuộc đời chẳng còn gì phải nuối tiếc nữa; Trương Lập chợt nhớ tới một câu thơ của cổ nhân: “Không dám nói cao giọng, sợ người trên trời nghe thấy”, anh cảm thấy câu thơ này là thích hợp nhất để thể hiện tâm trạng của mình lúc này; Kha Khắc và Hồ Dương cũng đều chìm đắm trong tình cảm pha trộn giữa tự ti và chần chừ.

Khiêu vũ với sói

Trác Mộc Cường Ba điệu bộ gần như là thành khẩn, chậm rãi bước tới trước mặt sói xám, khi cách nó còn chưa đầy một mét, gã mới dừng lại. Gã quỳ một chân xuống, tay phải đặt lên ngực, gương mặt nở nụ cười thanh thiết: “Không có ác ý đâu, là bạn. Ta là bạn của các ngươi.”

Con sói xám nghe răng gặm gừ, âm thanh ấy dường như khiến cả bộ lông nó rung lên bần bật, Trác Mộc Cường Ba vẫn nhìn chăm chăm vào nó, ánh mắt toát lên một tình cảm nhân từ như người mẹ nhìn con, đồng thời vẫn giữ tư thế quỳ một chân ấy, không tiến thêm bước nào nữa, cũng không có động tác gì khác. Một người một sói, nhìn nhau chăm chăm như hai bức tượng, hơi thở phả ra miệng tạo thành những luồng sương trắng trong không khí, đan chéo vào nhau. Trác Mộc Cường Ba đọc được trong mắt con sói một tình cảm lạ kỳ, phảng phất như có sợ sệt, lại có gì đó uy hiếp, đồng thời cũng mong muốn tiến lại gần, gã thầm nhủ: “Mày muốn nói gì với tao hả? Anh bạn? Vừa mong muốn lại vừa sợ hãi tiếp cận con người chăng? Tao biết, súng đạn của con người đã khiến chúng mày không sao tin tưởng chúng tao được nữa, nhưng mà, hãy tin tao đi, tao thật lòng muốn làm bạn với chúng mày mà.”

Lưng Trương Lập ướt đầm mồ hôi, thời gian tưởng chừng như đã đông cứng lại, từng giây từng phút sao mà chậm đến thế, con sói kia chỉ cần chồm đầu lên một cái, là có thể cắn đứt cổ Trác Mộc Cường Ba ngay tức khắc, nhìn điệu bộ không hữu hảo kia của nó, dường như cũng đang chuẩn bị làm như vậy cũng nên, còn Trác Mộc Cường Ba thì có vẻ vẫn hoàn toàn không hề để tâm, Trương Lập xưa nay chưa từng thấy nét mặt Trác Mộc Cường Ba hòa nhã đến thế. Gã là ông chủ của một công ty lớn, thân thể cao lớn sắc mặt lại nghiêm nghị, dường như lại gần sói mới biến thành một người bình thường, mong mỗi có bạn, mong mỗi được giao lưu trao đổi, mong mỗi được chia sẻ nỗi cô đơn trong lòng người khác. Trương Lập không hiểu rốt cuộc đây là chuyện gì nữa, mọi chuyện xảy ra ở bốn băng nguyên này đều như trong một giấc mộng vậy.

Trước ánh mắt thân thiện mà chăm chú của Trác Mộc Cường Ba, thái độ của

con sói xám dường như cũng từ từ thay đổi, tiếng gầm gừ dần khẽ đi, túm lông cổ xù lên từ từ xẹp xuống, đôi vuốt sắc như sắt thép kia cũng đã rút lên khỏi mặt đất đóng băng, ánh mắt hung hãn dần trở nên hoài nghi, bắt đầu nghiêng nghiêng nhìn Trác Mộc Cường Ba, dò xét gã động vật hai chân không sợ cái chết uy hiếp đang ở trước mặt nó, thỉnh thoảng lại phát ra một hai tiếng gầm ghè phần nộ.

Lúc này con sói thứ hai từ sau lưng Trác Mộc Cường Ba đi tới, Trương Lập không nhận nhìn được nữa, lớn tiếng hét lên: “Mau chạy đi! Cường Ba thiếu gia!” Trác Mộc Cường Ba từ từ quay đầu lại, nhưng không hề có bất cứ hành động nào khác. Tiếng hét của Trương Lập ngược lại còn khiến con sói phía trước Trác Mộc Cường Ba giật bắn mình, con quái liên rụt về phía sau, ngay lập tức cong lưng, lông dựng ngược lên nhìn Trương Lập đồng thời phát ra những tiếng gầm ghè đầy uy hiếp, mồ hôi của anh ta đã túa ra ướt đầm cả đồ lót bên trong.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không sao, không cần phải sợ. Săn bắt là khả năng sinh tồn của chúng, trừ phi con sói đã cực đói, hoặc giả anh uy hiếp gì nó. Còn thông thường bọn chúng cũng không nhất thiết phải tiêu phí sức lực để cắt giết vô vị đâu. Chỉ cần anh không hét toáng lên với nó như thế, thái độ thù địch của chúng với chúng ta cũng sẽ từ từ biến mất. Thậm chí anh còn có thể chậm chậm bước tới gần nó nữa đây.

Con sói phía sau lại gần Trác Mộc Cường Ba, ngẩng đầu lên, quăng thứ gì đó xuống trước mặt gã. Trác Mộc Cường Ba cúi nhìn, thì ra là một mảnh thép đã bị đốt đen thui, bên trên vẫn lờ mờ còn sót lại màu sơn ngụy trang. Trác Mộc Cường Ba cầm mảnh sắt lên, giơ lại gần quan sát, “Đây là...!” Gã đã nhận ra, đây chính là mảnh vụn bắn ra từ chiếc xe việt dã của họ. Gã gật đầu với con sói: “Thì ra sớm đã chú ý tới chúng ta rồi à. Không sai, đây là đồ của chúng tao.”

Con sói kia vẫn ngẩng đầu lên nhìn gã, hoàn toàn không hiểu ý gã, Trác Mộc

Cường Ba nghĩ ngợi giây lát, rồi nhét mảnh sắt vụn vào túi mình, vỗ vỗ vào đáy rồi gật gật đầu. Chính bản thân gã cũng không hiểu mình làm như vậy là có dụng ý gì, chỉ hy vọng con sói sẽ hiểu được ý tứ mình muốn biểu đạt. Con sói kia cơ hồ đã hiểu được ý gã, ngược mắt nhìn đồng loại, hai con sói cùng phát ra những tiếng “gừ gừ, gừ gừ”, Trác Mộc Cường Ba cũng không biết ý bọn chúng là gì nữa.

Trương Lập giờ mới cảm thấy có lẽ hai con sói thật sự không có ác ý, anh cẩn thận nhấc một chân lên, hỏi Trác Mộc Cường Ba: “Tôi có thể qua đó được không?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chậm rãi thôi”. Trương Lập cẩn thận di chuyển. Lúc này, một trong hai con sói đột nhiên ngửa đầu, phát ra tiếng hú dài chỉ có vào những đêm trăng tròn, con sói còn lại hòa theo tiếng hú, âm thanh xa xưa ấy vang vọng mãi hồi lâu trên vùng băng nguyên cằn cỗi, làm Trương Lập suýt nữa thì giật mình ngã nhào.

Hai con sói ngừng hú, nhưng phía xa xa vẳng đến một tiếng sói tru khác, Trác Mộc Cường Ba đã hiểu, thì ra bọn chúng đang trao đổi với nhau từ xa. Trương Lập cuối cùng cũng tới được bên cạnh Trác Mộc Cường Ba, thấy hai con sói vẫn chòng chọc nhìn mình đầy vẻ thù địch, muốn học theo Trác Mộc Cường Ba giao lưu hữu nghị một chút nhưng không bắt chước được, chỉ biết vẫy vẫy tay với bọn sói: “Hi... chào...chào.”

Trác Mộc Cường Ba từ đầu vẫn quan sát hai con sói bên cạnh, đột nhiên hai mắt sững sờ, như choàng tỉnh giấc: “Tôi hiểu rồi!”

Trương Lập vốn đã ở trong trạng thái căng thẳng cao độ, Trác Mộc Cường Ba reo lên một tiếng như vậy, làm anh cảm giác như trái tim mình sắp nhảy vọt ra đường miệng. Anh nuốt nuốt ngực rồi nói: “Cường Ba... Cường Ba thiếu gia, anh hiểu được chuyện gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba chậm rãi nói: “Bọn chúng, cũng không phải là cư dân của vùng băng nguyên này.”

“Hả?” Trương Lập đưa mắt nhìn, cảm thấy bọn sói này cũng không khác gì với bọn sói đã thấy ở nông trường. Chỉ nghe Trác Mộc Cường Ba giải thích: “Nơi này trời đông đất lạnh, gió tuyết mù mịt, còn bọn chúng, anh nhìn bọn chúng mà xem, lông măng trên mình chưa mọc hết, vẫn còn giữ lớp lông xơ sẫm màu. Cũng có nghĩa là, bọn chúng vốn sống ở nơi khí hậu tương đối ấm áp, không biết vì nguyên nhân gì mà tới vùng đồng hoang xa lạ này. Bọn chúng đuổi con gấu ngựa kia vượt qua Khả Khả Tây Lý, có lẽ chính là muốn trở về nơi sinh sống trước đây cũng nên!” Trác Mộc Cường Ba kích động nói, “Tao hiểu rồi, tao hiểu rồi! Chúng mày, chúng mày muốn tao dùng xe đưa về nhà! Bọn mày cũng biết con quái vật bốn bánh bọc sắt kia là phương tiện giao thông rất tốt đúng không? Có phải vậy không?”

Trác Mộc Cường Ba hoan hỉ mừng rỡ, hỏi xong mới nhận ra, lũ sói căn bản không hiểu gã đang nói gì, nhưng chuyện phức tạp như vậy, muốn gã dùng động tác để biểu thị lại thì thật khó quá; đồng thời, Trác Mộc Cường Ba cũng nhớ ra xe của bọn gã sớm đã bị thiêu thành đồng sắt vụn, bọn gã còn đang phải khổ sở vùng vẫy cầu sinh giữa chốn này, nói không chừng còn phải nhờ những người bạn sói này giúp đỡ ấy chứ, nói gì đến chuyện giúp đỡ bọn chúng. Nghĩ tới đây, sắc mặt Trác Mộc Cường Ba lại sa sầm xuống, gã triu mến nhìn con sói gầy gò nhất, lẩm bẩm nói với Trương Lập: “Anh chàng đáng thương, anh xem, bốn chân nó đều đã lạnh đến run lên cầm cập rồi kìa.”

“Ừm,” Trương Lập uể oải đáp một tiếng, trong bụng thầm nhủ: “Anh không thấy à? Hai chân tôi cũng đang run lên cầm cập đây này. “Lúc này mồ hôi lạnh ướt đầm cả người, giờ gió rét thổi tới, Trương Lập chỉ thấy toàn thân mình từ trên xuống dưới như bị phủ một lớp băng vậy.

“Soạt”, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên đứng dậy rút thanh đao Tây Tạng của gã ra, hai con sói cùng nhảy bật về phía sau, lập tức ở trong trạng thái chuẩn bị chiến đấu. Trương Lập vẫn còn băn khoăn, Cường Ba thiếu gia này bị làm sao vậy? Nói trở mặt là trở mặt luôn à? Muốn tấn công bất ngờ cũng phải có ám hiệu ám hiếp gì gì đó chứ. Nhưng anh chợt nhận ra, Trác Mộc Cường Ba đang cầm đao, bước lại phía mình.

Trương Lập kinh hãi thốt: “Cường...Cường Ba thiếu gia, ông...ông chủ Trác! Anh, anh định làm gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba cúi người, kéo vạt áo khoác bằng da của Trương Lập

lên, nói với anh: “Chúng ta...cần phải giúp chúng!” nói xong, liền vung đao, cắt ra một mảng lớn từ chiếc áo da của Trương Lập.

Tuy áo da của ba người đều do Trác Mộc Cường Ba cung cấp, nhưng lại hơi khác nhau một chút, chiếc Đường Mẫn mặc là lông cáo bạc, chiếc của Trác Mộc Cường Ba là lông báo tuyết, giờ hai chiếc này đều đã quần lên người Đường Mẫn, chỉ còn lại chiếc áo khoác da dê non trên người Trương Lập. Da dê non cả lông là chế phẩm giữ ấm cực tốt nhưng rất hiếm có người còn làm, dù sao thì dùng da dê non làm áo khoác cũng là chuyện vô cùng xa xỉ, trước kia chỉ có thổ ty mới được hưởng đãi ngộ như vậy mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba cho đao vào vỏ, cầm mảnh da trên tay, khẽ áp mặt lên lớp lông mềm mại, rồi giơ ra phía trước, nói: “Đây, ấm lắm, tao không giúp chúng mày được gì hơn nữa đâu, chỉ có cái này thôi, nhận đi!” Hai con sói đưa mắt nhìn nhau, con to hơn cảnh giác tiến lại gần, Trác Mộc Cường Ba không ngừng gật đầu nhẹ nhẹ với nó. Nó khẽ vươn đầu lên thăm dò, rồi đột nhiên ngoạm lấy mảnh da, chạy vọt lại chỗ đồng bọn. Con sói kia cũng học theo Trác Mộc Cường Ba, áp mặt vào tấm da dê non, mùi vị quen thuộc và cảm giác ấm áp trên miếng da khiến nó rên lên những tiếng “ư ư” dễ chịu.

Lúc này con sói thứ ba cũng từ đằng xa chạy lại, ba con sói lập tức chụm đầu lại thành hình chữ “phẩm”, chốc chốc lại có một hai con ngoảnh đầu quan sát Trác Mộc Cường Ba. Trương Lập ngăn người ra nói: “Anh xem kìa, bọn chúng cứ như đang mở hội nghị thảo luận gì vậy. chuyện này thật không thể nào tin được, hoàn toàn không hề giống với động vật hoang dã trong tưởng tượng của tôi chút nào”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ừm, sói vốn là loài động vật quần cư, không ai đoán được những thể sống hoang dã ấy rốt cuộc có chỉ số thông minh là bao nhiêu. Có điều ba con sói này đúng là đã làm tôi rất kinh ngạc, bọn chúng...bọn chúng cứ như thể có năng lực tư duy giống con người vậy, ba đứa chúng tụ hợp lại với nhau, chính là thành một tiểu đội có thể độc lập tác chiến. Lũ sói trước đây tôi từng gặp chưa có con nào giống như ba con này. Cái đầu của bọn chúng cũng khác hẳn với bọn sói thông thường đấy chứ”.

Trương Lập thốt lên: “Ồ, thì ra Cường Ba thiếu gia trước đây thường hay gặp phải sói. Chẳng trách anh nhìn thấy bọn này mà không hề sợ hãi chút nào”.

Trác Mộc Cường Ba nghiêm nghị gật đầu: “Đúng vậy. Tôi có kể với anh rồi,

hồi trước tôi thích nói chuyện với động vật. Phải rồi, tôi quên mất không nói với anh, quê tôi đa phần đều là núi cao rừng sâu, thực ra là chó ở đây ít lắm, các bạn nhỏ hay trò chuyện với tôi hầu hết đều là sói cả. Lẽ nào anh quên rồi? Bộ tộc Qua Ba sống chung với sói, chính là ở phía Tây quê nhà tôi còn gì.”

Lúc này, một trong ba con sói đã quay đầu chạy ngược về phía Bắc, chỉ lát sau, nó ngậm một khúc xương quay lại, tới trước mặt Trác Mộc Cường Ba, ngược lên nhìn gã. Trương Lập kinh ngạc hỏi: “Đây... đây là ý gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười rồi lại quỳ một chân xuống, dịu dàng nói: “Làm quà trao đổi phải không? Cảm ơn chú mày.” Gã không hề sợ hãi, đưa tay cầm lấy khúc xương cho vào túi áo trước ngực. Con sói xám lại gầm gừ phát ra những tiếng khe khẽ, nhưng lần này thì cả Trương Lập cũng nghe ra được, trong tiếng kêu của con sói ít nhiều đã hàm chứa chút gì đó đặc ý, hay có thể nói, đó là tiếng cười của sói xám cũng được, anh cũng không nén nổi một nụ cười. Trương Lập cảm nhận được một cách sâu sắc, giữa Trác Mộc Cường Ba và sói, có tình cảm kiểu như vừa gặp đã quen, đồng thời anh cũng phát hiện thêm một điều nữa. anh chàng Trác Mộc Cường Ba lạnh lùng đến độ khiến người ta khó mà tiếp cận này, không ngờ lại sẵn sàng đánh bạn với bầy sói. “Chỉ vì hồi nhỏ đã là bạn hay sao? Chắc là không chỉ có thể thôi chứ?” Trương Lập lặng lẽ suy tư.

Trác Mộc Cường Ba nhận xong lễ vật, liền chậm rãi chìa tay ra, định vuốt ve đầu con sói xám, con sói nheo nheo mắt, dường như cũng không hề có ý cự tuyệt, đúng lúc bàn tay Trác Mộc Cường Ba sắp chạm vào long nó, con sói xám trước mặt học bỗng nhiên dựng đứng hai tai lên, dường như đang lắng nghe gì đó, Trác Mộc Cường Ba cũng rút tay lại. Con sói lại ngẩng lên, miệng gầm gừ những tiếng “khọt khẹt”, trong mắt toát lên vẻ tha thiết rồi tựa như chào tạm biệt gã, quay đầu bước đi, được hai bước lại ngoảnh đầu về phía sau nhìn gã, rồi cùng với đồng loại cấp miếng da kia, đuổi theo hướng chạy của con gấu ngựa khi nãy.

Trương Lập nói: “Chuyện gì vậy? Nói đi là đi luôn hả?”

Trác Mộc Cường Ba nhìn theo bóng ba anh em nhà sói xám chạy theo hướng con gấu ngựa kia biến mất, rồi cũng dần khuất khỏi tầm mắt, chợt dâng lên cảm giác hụt hẫng pha lẫn thương cảm, lắm bầm nói: “Không biết nữa, có lẽ là còn chưa được chúng tin tưởng.” Gã trầm nhủ: “Chỉ còn biết chúc chúng mày lên đường bình an thôi, bạn của tao ạ!”

Trương Lập đột nhiên reo lên: “Anh nghe xem!”

Vùng hoang nguyên mênh mông vang lên những âm thanh quen thuộc, là âm thanh do nền văn minh nhân loại sáng tạo ra. Trác Mộc Cường Ba thoáng giật mình, trầm giọng nói: “Là tiếng động cơ xe hơi. Chúng ta bị phát hiện rồi à?”

Nhưng Trương Lập lại phản kích nói: “Không phải! Không phải tiếng động cơ xe Hummer, hơn nữa cũng không chỉ có một chiếc, chúng ta được cứu rồi!” hai mắt anh giờ đã đỏ lên.

Trác Mộc Cường Ba áy náy nhìn theo hướng đi của ba anh em nhà sói xám lần nữa, thấp giọng nói: “Thì ra là như vậy hả.”

Một đội xe gồm ba chiếc Mitsubishi xuất hiện trong tầm nhìn của Trương Lập và Trác Mộc Cường Ba, quốc kỳ Trung Quốc bay lấp lóa dưới ánh mặt trời, hai người liền ra sức vỗ tay, lớn tiếng hò hét, Trương Lập còn cởi luôn chiếc áo khoác bị cắt mất quá nửa, vùng vẫy kêu gọi.

Tiểu đội trưởng La Văn Hồ nói vào bộ đàm liên lạc: “Phải, đây là tiểu đội 1, tôi là chỉ huy. Chúng tôi phát hiện ra ba người gặp nạn ở địa điểm cách hồ Khả Khả Tây Lý mười ki lô mét về phía Bắc, trong đó có một cô gái bệnh rất nặng. Phải, tôi chuẩn bị đưa họ trở về đại bản doanh, vâng.”

Bên bờ hồ Khả Khả Tây Lý, lá cờ của đại bản doanh viết rất rõ ràng “Đội Khảo sát Khoa học Khả Khả Tây Lý, Trung Quốc”. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập được kiểm tra sơ bộ, rồi ở lại trong lán bạt, còn Đường Mẫn thì đưa sang lán y tế để nhân viên y vụ của đội khảo sát thăm bệnh. Một lúc sau, bên ngoài có người nói: “Đội trưởng trở về rồi.” Một người vén tấm màn che cửa đi vào.

Người này râu ria xồm xoàm, giống như dưới mắt treo ngược một cây chổi lau nhà vậy, mũi ưng mắt ó, nhìn điệu bộ như hung thần ác sát. Anh ta phải những mặt băng dính trên bộ râu rậm rạp, cất tiếng hỏi: “Các anh... săn trộm phông?”

Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập cùng lắc đầu. “Du lịch thám hiểm?” lại lắc đầu.

“Lẽ nào cũng giống như chúng tôi, đến khảo sát khoa học?” vẫn lắc đầu.

“VẬY các anh đến đây làm quái gì?” giọng nói của anh chàng râu rậm đã cao thêm tám độ.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Bọn tôi tới tìm một trạm cứu hộ, gọi là... là trạm cứu hộ Lôi Khắc Tháp Cách.”

“HẢ?” tay đội trưởng ngạc nhiên thốt lên, “Các anh từ đâu tới vậy?”

Trương Lập thấp giọng đáp: “Từ Trị Đa đi về phía Tây...”

“Điên rồi!” Tay đội trưởng đột nhiên giận dữ quát mắng. “Hai anh không có bản đồ chắc? Từ Trị Đa đi về phía Tây! Hai người các anh trông cũng cao lớn khỏe mạnh, thế mà đầu óc bả đậu! Ba người một cái xe, vậy mà muốn vượt qua Khả Khả Tây Lý hử! Các người nghĩ đây là chỗ nào chứ? Tưởng là công viên chác! Không chết là may phúc bảy mươi đời nhà các người rồi đấy!” Tay đội trưởng giật tấm bản đồ tỉnh Thanh Hải trên cách bật xuống, trải ra trước mặt hai người bọn Trác Mộc Cường Ba, ấn ngón tay vạch một đường, rồi gõ mạnh xuống, “Cả con đường lớn thế này, các anh mù hết hay sao rồi mà nhìn không ra? Từ Trị Đa xuất phát, dọc theo đường sắt Thanh Tạng hay đường quốc lộ Thanh Tạng, đều rất dễ dàng tới được Cách Nhĩ Mộc, ở đó có trạm bảo hộ tự nhiên vùng ngoại biên Khả Khả Tây Lý, tức là trạm kiểm lâm Cách Nhĩ Mộc, đến được đây rồi, tự nhiên sẽ có người chỉ đường cho các anh đường tới Lôi Khắc Tháp Cách thôi. Vậy mà các anh lại đi vắt ngang một đường như vậy! Nói cho hai anh biết, đến cả bọn tôi cũng không dám đi liều như vậy đâu, ai dẫn đường thế? Là ai dẫn đường hả?”

Trác Mộc Cường Ba chừng này tuổi đầu, vẫn còn chưa từng bị người nào mắng nhiếc nghiêm khắc như vậy, có điều lần này mạng của gã và Trương Lập là do người ta cứu về, gã chỉ còn biết cố nhịn mà nuốt cục tức vào trong, chỉ vào lều y tế. “A! Là con nha đầu kia!” tay đội trưởng đã tức lại càng tức, “hai người đàn ông, lại đi nghe một cô nhóc hả? Làm cái trò gì vậy!”

Trương Lập lí nhí: “Cô ấy nói đã từng tới...”

“Cô ta nói cô ta đến rồi chứ gì! Ai lái xe hả? Có phải anh không!” Bị tay đội trưởng chỉ vào, Trương Lập liền cúi gằm mặt xuống. “Anh có động não tí nào không thế? Anh là lái xe, thế nào thì cũng phải tìm hiểu địa hình địa đồ một chút chứ, ai lại đi nghe một con nhóc bịa đặt bao giờ, chẳng lẽ anh không biết, mạng của hai người bọn họ, toàn bộ đều trên vai lái xe như anh

đây sao!” rồi lại tiếp một tràng chửi bới không tiếc lời nữa.

“Đi, đi với tôi tới chỗ bác sĩ!” Tay đội trưởng lại hăn học lườm Trương Lập một cái. “Xem xem chuyện tốt anh làm thế nào!”

Bác sĩ Ba Căn là người Mông Cổ, theo đội khảo sát khoa học đã năm năm ròng, thấy đội trưởng cước vào, liền khẽ gọi: “Đội trưởng Hồ Dương.”

“Ừm, tình hình thế nào?”

“Không tốt lắm, sốt cao bốn mươi độ, hô hấp và mạch đập đều rất gấp, mặt mũi và tứ chi đều có phù thũng dạng nhẹ. Xem ra là sau khi bị bệnh, thân thể không điều hòa mà dẫn tới phản ứng cao nguyên. Cô ta cũng coi như là may mắn, nếu kéo dài thêm ba bốn tiếng đồng hồ nữa thì chắc chắn không cứu nổi. Chúng ta ở đây thiếu các thiết bị cần thiết để chữa trị, hơn nữa nơi đây lại quá cao so với mực nước biển, theo tôi thì cần phải lập tức đưa về trạm cứu hộ. “Ba Căn lắc cái đầu tròn bóng, đôi mắt ti hí đeo cặp kính tròn nheo lại thành một đường chỉ mảnh, nét mặt vô cùng lo lắng.

“Bác sĩ Ba Căn, ông tới xem thử coi, Mã Lập Vân và Trương Thường Quý nôn ọe dữ lắm. “Bên ngoài lại có người đang gọi lớn.

Sáo xương

Bác sĩ Ba Căn từ bên ngoài trở vào, nói: “Đội trưởng, hai anh chàng kia cũng bị phản ứng cao nguyên rồi, uống thuốc hình như không hiệu quả gì.”

Đội trưởng Hồ Dương đành mặt, nghĩ ngợi giây lát: “Được, cứ vậy đi, lập tức phái một xe đưa ba người bọn họ đến trạm cứu hộ. Tiểu Lưu ở lại đây là được rồi, anh đưa ba người bọn họ về, đi đường cẩn thận đấy.”

Tiểu Lưu là nhân viên tình nguyện của đội khảo sát khoa học, nghiên cứu sinh Đại học Y, dọc đường luôn theo sát bác sĩ Ba Căn tìm hiểu phương pháp cứu hộ trên cao nguyên, Ba Căn đi rồi thì chỉ còn lại mình anh ta là nhân viên y vụ ở đây. Ba Căn nói: “Được thôi, để tôi dặn dò Tiểu Lưu một chút đã.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi cũng muốn đi.”

Hồ Dương ngoác miệng ta mắng: “Anh không bị bệnh chẳng bị thương, thân thể cường tráng như bò mộng ấy, anh đi hả! Đi làm cái khỉ gì! Một xe của chúng tôi chỉ chở được bốn người, cộng thêm lái xe nữa là đã quá lắm rồi, trên xe chỉ còn phải chất thực phẩm và xăng dự trữ nữa. Anh đi thì ngồi chỗ nào? Nóc xe hả! Hai người các anh, ngoan ngoãn đợi ở đây cho tôi!”

Trác Mộc Cường Ba không cam tâm: “Tôi... tôi có thể lái xe mà.”

Hồ Dương tròn tròn mắt lên, hỏi: “Anh biết đường hả?” Anh ta lườm Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập đang lúng túng chẳng biết làm sao, rồi lại nói: “Đợi một thời gian nữa, đội xe tiếp tế về thì các anh đi theo luôn.”

Hồ Dương vừa đi, Trương Lập đã uất ức nói: “Kiểu gì vậy chứ, đối xử với chúng ta như với bọn săn trộm à! Không phải tôi đã đưa giấy tờ cho họ xem từ đầu rồi sao!”

“Hừm...” một thanh niên cao gầy từ bên ngoài bước vào, anh ta là người vừa giúp họ khiêng Đường Mẫn lên xe: “Đừng lớn tiếng như thế, đội trưởng của bọn tôi là vậy đấy, hung hăng lắm, ở đây ai cũng bị anh ấy mắng cho rồi. Ở chỗ này, anh nghìn vạn lần chớ nên làm sai chuyện gì.

Trác Mộc Cường Ba nghe tiếng xe khởi động, bước ra khỏi căn lều bạt, đứng nhìn theo chiếc xe việt dã nhỏ dần nhỏ dần, lẩm bầm một mình: “Họ đi rồi.”

Anh chàng gầy gò kia an ủi: “Yên tâm đi, tôi đến trạm cứu hộ rồi, thiết bị y tế ở đó rất đầy đủ. Con gái anh sẽ không sao đâu.”

“Ừm,” Trương Lập cố nhin để không bật cười. Trác Mộc Cường Ba thì thấy vành tai đã hơi nóng nóng. Anh chàng kia tròn tròn mắt lên hỏi: “Sao hả? Tôi nói gì sai à?”

Trương Lập lắc đầu: “Không có gì, không có gì. Phải rồi, anh là...”

“À, tôi tên Lưu Quảng, chữ Lưu trong Người bay Lưu Tường(1), chữ Quảng trong Quảng Châu, cứ gọi tôi là Tiểu Lưu được rồi. Sau này sức khỏe các anh là do tôi phụ trách.” Lưu Quảng cao khoảng một mét bảy, gương mặt còn hơi trẻ con bị cái rét làm cho hồng tía lên.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tiểu Lưu, ở gần đây có đội tuần tra “núi nào của

Khả Khả Tây Lý không?

Lưu Quảng lắc đầu đáp “Ở đây thì không, bọn họ không đi sâu vào trung tâm Khả Khả Tây Lý thế này đâu, môi trường khác nghiệt quá. Họ hoạt động ở vùng xung quanh trạm kiểm lâm thôi, hàng năm chỉ có mùa sinh sản của linh dương Tây Tạng thì họ mới mạo hiểm tiến vào mấy khu tập trung sinh sản nổi tiếng của bọn linh dương. Vì vậy thông thường khoảng thời gian này, những người đội khảo sát khoa học chúng tôi gặp phải đa phần đều là bọn săn trộm, không ngờ các anh lại lỗ mãng xông vào đây như thế. Đúng rồi, nghe các anh kể các anh đã gặp gấu ngựa, thật không đầy

Trương Lập liền thuật lại một lượt những chuyện họ gặp phải sau khi xe bị phá hủy, nói đến đoạn quan trọng, hai mắt anh chàng Tiểu Lưu liền sáng rực lên, còn hưng phấn hơn Trương Lập gấp bội, không ngừng hỏi han nọ kia. Nghe xong, Tiểu Lưu lấy làm thất vọng nói: “Chúng tôi đi từ hồ Kusai tới đây, đã năm sáu ngày rồi, ngoài mấy con bò Yak và xương người chết ra thì chẳng gặp được cái gì cả. Đám động vật ấy thấy cả đội xe lớn đi qua đều bỏ chạy từ xa rồi.”

Trương Lập an ủi anh ta: “Sau này sẽ thấy thôi. Á!” Anh thân thiện vỗ vỗ lên vai Tiểu Lưu, đột nhiên lòng bàn tay thấy đau đau, liền khẽ kêu lên một tiếng.

Tiểu Lưu chộp bàn tay đeo găng của Trương Lập, nói: “Đội chút.” Anh ta nhẹ nhàng tháo găng ra, không ngờ lại không rút ra được, liền nhìn qua kẽ hở, đoạn nói: “Bên trong toàn là máu đông này, nhanh, tôi phải xử lý một chút.”

Găng tay của Trương Lập bị cắt ra, giờ mới phát hiện hai tay anh đều đã bị mài rách, máu thấm ra rồi đông cứng lại, bàn tay và găng dính chặt vào nhau. Trương Lập nhớ lại, chắc có lẽ là bị mài rách lúc đua với chiếc Hummer kia, không ngờ mãi mà không nhận ra.

Tay Trương Lập được băng bó qua loa, giờ cơm tối, các thành viên đội khảo sát ở xung quanh đều trở về đại bản doanh, họ chia làm ba đội, lần lượt tiến hành khảo sát sông băng Mã Lan Sơn, hồ Âm Mã và xa nhất là hồ Mặt Trăng, nghiên cứu sự biến đổi của địa hình và môi trường sinh thái, mỗi tổ có khoảng mười người, tổng cộng mười ba chiếc xe, trong đó ba chiếc là xe tải lớn chở đồ đạc vật dụng, một chiếc là xe phát tín hiệu, nâng phạm vi có thể sử dụng bộ đàm liên lạc của các thành viên đội khảo sát lên tới hai mươi

cây số. Buổi tối mọi người tụ tập ăn uống, coi như để chúc mừng Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập đại nạn thoát chết, lúc ấy, Trác Mộc Cường Ba mới nhận ra anh chàng đội trưởng râu rậm tên Hồ Dương kia, tuy chửi bới người ta thì ác miệng, nhưng tính tình cũng khá tốt, liên tiếp gấp đồ ăn cho mọi người, còn nói môi trường ở đây không tốt, không ăn nhiều đồ dinh dưỡng một chút, thể lực sẽ không trụ được. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập lại đem chuyện mình gặp nạn kể lại một lần nữa, chỉ có điều đã giấu đi chi tiết bị xe Hummer truy sát. Nghe đoạn về đại kim điêu, nét mặt không ít thành viên đều lộ vẻ háo hức mong đợi, chỉ riêng một người tương đối lớn tuổi, tên là Tiêu Cốc Khởi, mọi người đều gọi là Lão Tiêu, thì khẳng định chắc chắn: “Không nhìn thấy đại kim điêu nữa đâu. Bọn chúng một ngày bay được nghìn dặm, bị đại bại một trận như vậy, tuyệt đối không dừng lại nơi này nữa, chắc là sẽ theo hướng Nam bay về phía Tây Tạng rồi.”

Ngày hôm sau, lúc bọn Trác Mộc Cường Ba thức giấc, các thành viên đội khảo sát sớm đã dậy từ lâu, có người thậm chí còn đã xuất phát. Trác Mộc Cường Ba một mình đi bộ khỏi bản doanh, đến bờ hồ Khả Khả Tây Lý, nhìn mặt nước bị gió thổi dấy lên những cơn sóng, từng đợt hoa nước bắn tung tóe, trong lòng cũng trống trải như hồ nước kia, vốn định tìm đội tuần tra núi lấy tập nhật ký kia xong là có thể trở về luôn, giờ lại chôn chân ở chỗ đội khảo sát khoa học này. Đường Mẫn thì không biết giờ thế nào, cũng không biết bao giờ mới có thể đi tìm đội tuần tra núi được. Gã lại nhớ đến ba anh em nhà sói xám, bọn chúng cũng từng giống như gã, phải khó khăn cầu sinh trên vùng băng nguyên rộng lớn, không biết bây giờ chúng ra sao. Nghĩ mãi nghĩ mãi, gã rút khúc xương trong túi ngực ra, quả của sói xám, Trác Mộc Cường Ba cười thầm trong bụng: “E là chỉ có mấy anh bạn sói chúng mày mới tặng thứ này mà thôi.”

“Dậy rồi à?”

“Ừm, đội trưởng.” Trác Mộc Cường Ba không cần quay đầu lại cũng biết đối phương là ai.

“Còn nhớ cô bé kia phải không?”

Trác Mộc Cường Ba không trả lời. Đội trưởng Hồ Dương vỗ mạnh lên lưng gã, nói: “Anh còn giả bộ với tôi làm gì, đều là người từng trải cả rồi.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười. Hồ Dương đến trước mặt gã, ngược mắt nhìn mặt hồ Khả Khả Tây Lý, hồi lâu sau mới nói: “So với lần trước tôi đến

đấy, mặt hồ lại rộng thêm không ít rồi.”

“Ừa,” Trác Mộc Cường Ba nhìn Hồ Dương, ánh mắt anh ta dường như chứa đựng một nỗi u uất vô hạn.

Hồ Dương nói: “Đây đều là hậu quả của hiệu ứng nhà kính, từ lâu đã rất rõ rệt. Sông băng núi Mã Lan đang tan chảy với tốc độ nhanh chưa từng thấy, còn hồ Khả Khả Tây Lý, cũng càng lúc càng rộng thêm.”

“A!” Trác Mộc Cường Ba chẳng hứng thú lắm với những chuyện này. Gã thầm nghĩ: “Nếu giáo sư Phương Tân, chắc chắn sẽ rất hợp chuyện với thằng cha đội trưởng này. Giáo sư vẫn là giáo sư, cái gì cũng biết.”

Hồ Dương quay đầu lại, nhìn thấy khúc xương trong tay Trác Mộc Cường Ba.”Ừa?” Anh ta tò mò lại gần nhìn thử, hỏi, “Có thể cho tôi xem không?” Anh ta cầm trên tay, cẩn thận quan sát một lúc, rồi đột nhiên hỏi, “Cái này, ai cho anh vậy?”

Trác Mộc Cường Ba không ngờ lại có người thấy hứng thú với khúc xương này, gã không muốn giải thích quá nhiều, chỉ hờ hững đáp: “Một người bạn tặng tôi.”

Hồ Dương tán thưởng: “Đồ tốt đấy.” Anh ta lấy bộ đàm ra, lớn tiếng gọi: “Lão Tiêu, mau ra đây, cho anh xem cái này hay lắm. Tôi ở bờ hồ, nhanh nhanh một chút.”

Trác Mộc Cường Ba trở nên hồ đồ, định lấy về: “Cái này không phải là xương bình thường hả?”

Ai đoán được, không ngờ Hồ Dương lại chẳng nở trả cho gã, anh giơ tay lên chặn tay Trác Mộc Cường Ba, xoay sang phía khác: “Anh hiểu cái gì chứ.”

Lão Tiêu hời hợt mặc áo lông dày cộm cộp, trông như con quay, “hồng học hồng học” chạy tới. Hồ Dương vừa thấy lão từ xa đã bước lên, vẫy vẫy khúc xương trong tay nói: “Anh xem, cái gì đây.”

Lão Tiêu đón lấy, hai người thì thà thì thầm, bốn con mắt sáng ngời, giống như hai gã thần giữ của trông thấy gạch vàng từ trên trời rơi xuống vậy.

Trác Mộc Cường Ba bước tới, chỉ nghe lão Tiêu nói: “Không làm được đâu. Chính là thứ này, bảo tạng Tây Tạng cũng có một cái hệt như thế.”

Trác Mộc Cường Ba nghi ngờ tai mình đã nghe lầm. Đúng lúc ấy, lão Tiêu hỏi: “Bạn anh... làm nghề gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba trả lời đúng sự thật: “Ừm, là một người làm việc ngoài trời.”

Lão Tiêu nói: “Chẳng trách, anh ta nhất định cũng không biết giá trị của thứ này rồi.”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm khó hiểu, nói: “Đây chẳng phải là một khúc xương hay sao?”

Lão Tiêu cầm khúc xương, giơ lên vàng mặt trời mới lên: “Anh xem xem chỗ này, rõ ràng là có dấu vết bị mài này, đã thấy chưa, chỗ này có một cái rãnh, cả đây nữa, đây là vết ố, chứng tỏ trước đây rất hay được sử dụng.”

Trác Mộc Cường Ba càng tò mò hơn, hỏi: “Rốt cuộc đây là cái gì thế?”

Hồ Dương cười khi khi nói: “Đây là cây sáo xương. Anh biết không? Tức là sáo làm bằng xương động vật ấy, có thể phát ra âm thanh the the chói tai, khiến dã thú ở ngoài xa mấy cây số cũng dựng hết cả lông lên. Tất nhiên, con người cũng không ngoại lệ, không tin anh thổi thử mà xem.”

Lão Tiêu đưa cây sáo xương cho Trác Mộc Cường Ba, rồi cùng Hồ Dương nhìn gã chăm chăm. Trác Mộc Cường Ba bị hai người nhìn chòng chọc, bất đắc dĩ đành đưa cây sáo lên môi dưới, khẽ thổi một hơi, mới đầu thì không có âm thanh gì, sau khi đổi hai ba vị trí, khúc xương quả nhiên phát ra một tiếng “tuýt”.

Âm thanh đó không hề hải hùng kinh hồn như Hồ Dương nói, mà kéo dài, ai oán, tựa hồ một con ung cô độc trên cao nguyên bao la phát ra từng tiếng gào bi thảm, như nỗi nhớ thời viễn cổ vọng về, từng tiếng từng tiếng thấm qua khoang xương nhỏ xíu. Hồ Dương và lão Tiêu đưa mắt nhìn nhau, đều trông thấy vẻ bi thiết trên mặt nhau, âm thanh ấy không ngờ lại khiến người ta cảm thấy bi thương đến thế, tuy Trác Mộc Cường Ba chỉ có thể thổi ra được một âm điệu duy nhất, nhưng âm thanh đó hòa với sóng dập dềnh trên mặt hồ Khả Khả Tây Lý, cơ hồ khiến người ta nghe thấy được tiếng kêu u

uất của nước hồ Khả Khả Tây Lý vậy.

Một lúc sau, Hồ Dương mới nói với lão Tiêu: “Xem ra, lời giới thiệu trong bảo tàng chưa chắc đã là sự thật, tôi dám cược là bọn họ cũng chưa từng thử thử lần nào.”

“Ồ, các anh chưa nghe âm thanh này bao giờ à.” Trác Mộc Cường Ba cảm giác như mình bị mắc bẫy.

“Anh nói đùa à?” Lão Tiêu nói, “Thứ sáo xương này, ở bảo tàng Tây Tạng có mỗi một cây, chúng tôi có thể nhìn thấy là tốt lắm rồi, ai dám lấy ra thôi chứ. Đây là một thứ pháp khí của Tạng giáo cổ, giá trị văn hóa của nó phải ngang với đai ngọc, rồng ngọn của văn hóa Hồng Sơn(2), mặt nạ đồng xanh mắt lớn của văn hóa đồi Tam Tinh(3) cổ đại. Vậy nên tôi bảo, cây sáo xương này, về sau anh nên giao cho bảo tàng quốc gia thì hôn, đối với người làm tác khảo cổ thì nó rất có giá trị nghiên cứu lịch sử đấy. Phải rồi, nhất định phải dò hỏi người bạn kia của anh cho kỹ, hỏi xem anh ta nhặt được thứ này ở đâu vậy.” Hồ Dương còn bổ sung thêm: “Thứ sáo xương này, thông thường là dùng xương mác của con người để mài thành đấy.” “Cái gì cơ!” Trác Mộc Cường Ba giờ mới hiểu ra, chẳng trách lại để gã thôi, gã vừa nhỏ nước bọt phì phì, nói: “Tạng giáo cổ à, là phái nào dùng thứ pháp khí này vậy?”

Hồ Dương nhếch môi cười cười đáp: “Anh đúng là uổng công làm người dân tộc Tạng rồi, cả chuyện này mà cũng không biết hả, đây chính là pháp khí của Mật giáo Tây Tạng cổ đại nhà các anh đấy!”

“Mật giáo(4)?” Trác Mộc Cường Ba lắc lắc đầu nói: Tôi xưa nay không có hứng thú gì với tôn giáo cả, nói gì đến Mật giáo chứ.”

Hồ Dương lại nói: “Chính là Phật giáo ấy mà. Tạng Mật, chính là Tạng truyền Phật giáo đó...”

Lão Tiêu nói: “Lão Hồ này, đừng ở đó mà khoe kiến thức của anh nữa, anh hiểu được bao nhiêu về Mật giáo chứ? Đủ để lòa mắt người không biết gì là cùng thôi.”

Đội trưởng Hồ Dương liền được thể lần tới, lập tức nói: “Ừm, phải rồi, lão Tiêu anh chẳng phải rất hiểu biết về Mật giáo Tây Tạng hay sao, giảng cho Cường Ba một bài đi.”

Lão Tiêu nói: “Tôi sao dám nói là hiểu biết được chứ, chẳng qua chỉ biết sơ một chút. Mật giáo ban đầu là do Phật giáo Đại Thừa và Bà La Môn giáo ở Ấn Độ cộng thêm các loại tín ngưỡng của người dân địa phương hòa trộn lại mà thành, nó được gọi là Mật giáo chủ yếu là để phân biệt với Hiển giáo, Hiển giáo chính là Phật giáo Đại Thừa và Tiểu Thừa, chính là Phật giáo mà các chùa miếu chúng ta thường thấy hàng ngày tuyên truyền thừa phụng. Khoảng thế kỷ thứ bảy sau Công nguyên, Mật giáo tách khỏi Hiển giáo, có hẳn một hệ thống tư tưởng khác biệt rõ ràng với Phật giáo Đại Thừa và Tiểu Thừa. Giáo chủ của Hiển giáo là Thích Ca Mâu Ni, điều này thì chắc các anh cũng phải biết chứ, còn giáo chủ của Mật giáo thì càng nổi tiếng hơn, ông ta được gọi là Đại Phật Như Lai. Xét về hệ tư tưởng, Hiển giáo là do Thích Ca Mâu Ni thuyết giáo với đối tượng là các chúng sinh không cùng cội rễ, vì vậy nên nó công khai, dễ hiểu, tùy theo ý người. Còn Mật giáo là Đại Nhật Như Lai tự nói chân lý mà nội tâm ngộ ra, vì vậy nó bí mật, thâm ảo, tùy theo ý mình. Đặc biệt, Phật giáo lưu truyền ở vùng Tây Tạng, căn bản đều là Mật giáo hết, cái gọi là Tiền Hoàng Kỳ, Hậu Hoàng Kỳ, Ngũ đại giáo phái, thực ra đều chỉ Phật giáo mật truyền cả.” Thấy Trác Mộc Cường Ba nghe mà nhú chặt hai hàng lông mày, lão Tiêu nói: “Phải, pháp khí của Mật giáo cổ đại có không ít thứ mài bằng xương người, nghe thì hơi tàn nhẫn một chút, nhưng so với Bản giáo nguyên sinh mà Tạng Vương Lăng Đạt Mã dựa vào để hủy diệt Phật giáo thì còn tốt hơn nhiều.”

Trác Mộc Cường Ba vốn đã sắp ngáp dài đến nơi, đột nhiên nghe lão Tiêu nhắc đến Lăng Đạt Mã diệt Phật giáo, liền không nhìn nổi hỏi một câu: “Thầy giáo Tiêu cũng biết chuyện Tây Tạng diệt Phật à?”

“Ừm, biết một chút thôi, thực ra lịch sử của Tây Tạng từ thời cổ xưa đã rất thần bí rồi, một là ở đây có rất nhiều nơi hẻo lánh, không qua lại với thế giới bên ngoài, hai là trải qua chiến tranh loạn lạc kéo dài, rất nhiều văn bản lịch sử quý giá đã bị mất mát, có thể nó bất kể Trung Quốc hay Phương Tây, đều phải đến thế kỷ hai mươi mới tiến hành những nghiên cứu về lịch sử Tây Tạng.”

Đội trưởng Hồ Dương đứng bên cạnh làm ra vẻ thần bí, nói: “Anh biết lão Tiêu đây hỏi trước làm gì không? Anh ấy từng tham gia hoạt động giao lưu văn hóa Tây Tạng, tuyên truyền về Tây Tạng với người phương Tây đấy.”

Lão Tiêu nói: “Đủ rồi đấy nhé, đó chẳng qua chỉ là mào đầu cho hoạt động khảo sát sông băng ở Tây Tạng, chỉ đề cập tới một phương diện rất nhỏ của

Tây Tạng, người ta mời tên râu rậm nhà anh đấy chứ, tôi chẳng qua chỉ là vai phụ thôi.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Đội trưởng Hồ Dương đã đi Thần Sơn ở Tây Tạng rồi sao?”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Ừm, hồi ấy chúng tôi tiến hành khảo sát khoa học ở sông băng, tài nguyên ở sông băng trong dãy Himalaya cực kỳ phong phú, chúng tôi có ở lại Tây Tạng một thời gian, còn có cả người bản địa đi theo đoàn nữa, thế nên chuyện gì ở Tây Tạng cũng đều biết được chút chút.”

Trác Mộc Cường Ba chợt nhớ đến nơi Ba Tang và lão La Ba từng nhắc tới, liền buột miệng hỏi: “Vậy thì, theo cảm giác của anh, trong rặng Thần Sơn ấy, đoạn nào là nguy hiểm nhất vậy?”

Đội trưởng Hồ Dương trầm ngâm đáp: “Chắc là đoạn tiếp giáp với hai nước Nepal và Ấn Độ rồi, núi non ở đó không cao lắm, độ cao bình quân chỉ khoảng 7.000 mét trên mực nước biển, nhưng điều kiện khí hậu thì có thể nói là khắc nghiệt nhất trong dãy Himalaya, người nào tới rồi đều phải nói là nơi ấy còn khắc nghiệt hơn cả đỉnh Chomolungma nữa, hơn nữa thế núi còn hiểm trở, trong đoạn núi non kéo dài hơn nghìn ki lô mét ấy, có tới mười mấy ngọn xưa nay chưa bao giờ bị con người chinh phục.”

Lão Tiêu bổ sung: “Nghe nói, từng có vô số nhà mạo hiểm trước sau tìm đường tới, hy vọng trở thành người đầu tiên chinh phục những đỉnh núi đó, nhưng không sao lên tới đỉnh núi, không hiếm người mới đến chân núi thì đã bỏ cuộc quay về, còn số đông thì đã vĩnh viễn mất tích trong dãy núi tuyết mênh mông đó rồi.”

Đội trưởng Hồ Dương vòng tay qua vai lão Tiêu nói: “Không sai, trước nay tôi vẫn luôn thấy lão Tiêu nhà anh hiểu Tây Tạng hơn tôi nhiều, có thể coi như một chuyên gia Tây Tạng nửa mùa được rồi đó, tôi nhớ xem nào, là... năm 1996 đúng không nhỉ, chuyên mục Khoa học và Tự nhiên còn đặc biệt mời lão Tiêu đi phỏng vấn nữa chứ, chủ đề có liên quan tới Tây Tạng mà, mà... chủ đề gì ấy nhỉ?”

Lão Tiêu cười hà hà nói: “Là ảnh hưởng tan chảy của sông băng trên cao nguyên đối với khí hậu toàn cầu, trong đó có đề cập tới một số vấn đề văn hóa địa lý Tây Tạng thôi.”

Trác Mộc Cường Ba không hứng thú với chủ đề này lắm, liền quay sang hỏi: “Vậy thầy giáo

Tiêu có biết Tứ Phương miếu không?”

“Tứ Phương miếu?” lão Tiêu và đội trưởng Hồ Dương nhìn nhau ngờ vực, rõ ràng là mới lần đầu nghe thấy danh từ này.

Trác Mộc Cường Ba liền bổ sung: “Lúc công chúa Văn Thành vào đất Tạng làm dâu, ngoài Đại Chiêu tự, Tiểu Chiêu tự, còn có bốn tòa thần miếu được xây dựng tu sửa ở Tây Tạng. Đây chính là Tứ Phương miếu, hình như bị thiêu hủy từ thời diệt Phật rồi.”

Lão Tiêu lắc đầu nói: “Điều này thì chắc phải chuyên gia nghiên cứu lịch sử Tây Tạng mới biết được, những điều tôi biết toàn bộ chỉ là những thứ vật vãnh bề ngoài, chẳng hạn như Mật giáo ngày nay thế nào, cả Bản giáo cổ đại ở Tây Tạng nữa...”

Lão Tiêu và đội trưởng Hồ Dương liền lôi chuyện Mật giáo với Bản giáo ra thảo luận một hồi, nhưng Trác Mộc Cường Ba không để ý lắng nghe nữa, chỉ nghĩ thầm: Tứ Phương miếu này tại sao không được nhắc trong chính sử, mà trong quyển cổ kinh Ninh Mã ở nhà mình lại ghi chép tường tận thế được? Nếu nói cây sáo xương này thuộc về Mật giáo, vậy tại sao nó xuất hiện ở Khả Khả Tây Lý được nhỉ?

Trác Mộc Cường Ba còn định dò hỏi thêm chuyện về cây sáo xương, thì bộ đàm của Hồ Dương kêu lên, anh ta bật máy lên, chỉ nghe một người cuống quýt nói: “Đội trưởng! Chúng tôi phát hiện một đám săn trộm ở hồ Âm Mã, đám Kha Khắc đã lái xe đuổi theo rồi, bảo tôi ở lại báo cho các anh, các anh mau tới đi.” Hồ Dương nói ngay: “Là thành viên trong đội tiên phong Lâm Húc Thanh. Mau lên, lão Tiêu, dẫn mấy người theo, nhớ cầm súng nữa. Trác Mộc Cường Ba, còn ngần ra đó làm gì nữa, cùng đi luôn, xem xem thế nào!”

Trác Mộc Cường Ba vốn định gọi Trương Lập cùng đi, nhưng nhớ ra vết thương ở tay họ Trương vẫn chưa lành hẳn, chuyện này lại đang gấp, liền một mình leo lên xe của Hồ Dương. Trên xe, gã mới hỏi: “Sao bọn họ không cùng lên xe đuổi theo, để một người lại canh gác làm gì?”

Hồ Dương nói: “Ngu thế. Vượt ra khỏi phạm vi tăng cường tín hiệu của xe phát tín hiệu thì không liên lạc bằng bộ đàm được nữa, còn bản thân phạm vi

che phủ của tần số máy vô tuyến điện chỉ có năm trăm mét thôi. Giờ chúng ta chỉ có thể tới hồ Âm Mã trước, rồi bảo Lâm Húc Thanh chỉ đường.” Ba chiếc xe việt dã xuất phát từ đại bản doanh, nhanh chóng nhưng thận trọng nhằm hướng hồ Âm Mã phóng tới.

Trác Mộc Cường Ba không ngờ cảnh trí dọc đường lại đẹp đến thế, gã trông thấy cả một cây cầu băng khổng lồ vắt ngang qua không trung, giống như núi Vòi Voi ở Quê Lâm vậy, xe phóng qua bên dưới cầu băng, bên đường còn có vô số tảng đá chất đồng thành một cái gò nhỏ, lão Tiêu nói, đó là gò Mã Ni(5) , trên các phiến đá có khắc kinh văn của người Tạng, tảng đá ở dưới cùng có khi đã vài trăm năm lịch sử, kinh văn khắc trên đó đều mờ đi hết cả, điều này chứng tỏ rằng ở đây từng có người Tạng qua lại. Mà rất có thể đây là đoạn đường những người Tạng ở xa tít tận cực Bắc Thanh Hải hay xa hơn nữa phải đi qua khi hành hương. Trác Mộc Cường Ba nhắm mắt lại có thể tưởng tượng ra những người hành hương mặc Kinh bào, đi một bước lại quỳ lạy một lần...

Phía trước lại có một gò Mã Ni to hơn nữa, bên cạnh còn cắm một lá cờ, một cái đầu bò Tây Tạng đã bị phong hóa hoàn toàn được đặt ngay ngắn hướng về phía Đông Nam, đó chính là phương hướng của Bồ Đạt La cung. Lại vòng qua một dốc núi nữa, hồ Âm Mã đã hiện ra trước mắt, nước hồ xanh lam, bờ hồ đóng băng, giữa hồ cũng có một lớp băng mỏng, nhưng vẫn phản chiếu sắc xanh của nền trời. Hồ Âm Mã hình dạng như cái đai, kéo dài mười mấy ki lô mét, xe của đội khảo sát đi dọc theo con đường ven hồ, triền núi bên bờ đôi diện đều bị tuyết trắng che phủ, giữa hồ lại có vài chỗ núi nhô ra dạng bán đảo, nhìn xa xa như cảnh sắc vùng địa cực vậy. Xa hơn nữa là những đỉnh núi phủ tuyết, lão Tiêu chỉ vào mấy ngọn núi giới thiệu: “Phía Tây Nam là ngọn núi cao nhất Khả Khả Tây Lý, Cương Trát Nhật (KangzhagRi), nó phải cao tương đương với ngọn Bồ Ca Đạt Bản(6), đều trên 6.800 mét cả. Đáng lẽ ra nhìn về phía Bắc là có thể thấy được núi Bồ Ca Đạt Bản, nhưng bị sông băng Mã Lan che mất rồi, sông băng Mã Lan là sông băng lớn nhất ở Khả Khả Tây Lý đấy.”

Hồ Dương không biết có phải tâm trạng không tốt hay không, dọc đường không nói lấy câu nào.

Đến nơi, mọi người xuống xe thì thấy Lâm Húc Thanh đang đứng bên bờ hồ, vẻ phần nộ hiện rõ trên gương mặt, không xa chỗ anh đứng, có ba mươi cái xác linh dương Tây Tạng xếp thẳng hàng, đã có năm con bị lột sạch da, lộ ra thân thể chỉ còn máu thịt bầy nhầy, đôi mắt trắng đen rõ ràng mở lớn

lời hẳn ra ngoài. Bàn tay Hồ Dương bóp chặt đến nỗi phát ra những tiếng “rắc rắc”, Trác Mộc Cường Ba cũng phần nộ, ngay bên bờ hồ thiêng liêng thánh khiết như tiên nữ này, máu tanh bắn thiu lại ở gần bọn họ đến như vậy, đám người tham lam, đám người bán linh hồn cho đồng tiền đó, đúng là đã không còn nhân tính gì nữa rồi.

Giờ Trác Mộc Cường Ba mới nhận ra, Trương Lập cũng theo chiếc xe thứ ba đi ngay sau lưng bọn họ, anh ta bước đến vỗ mạnh vào lưng gã: “Chuyện thế này mà lại không gọi tôi, anh... anh cũng quá...” Trác Mộc Cường Ba nói: “Vết thương của anh còn chưa khỏi, tôi làm sao... hừ, để lên xe rồi nói đi.”

Hồ Dương đứng buồn bã trầm mặc mấy phút trước thì thể lữ linh dương, rồi nói: “Để lại một xe và ba người xử lý đồng xác này. Những người còn lại, theo tôi.”

Trên xe, một thành viên đội khảo sát tên Trần Kiệt giận dữ nói: “Cũng may là chúng ta đặt bản doanh ở bên hồ Khả Khả Tây Lý, bằng không, bằng không, bọn vô nhân tính không biết còn làm ra những chuyện gì nữa.”

Thấy Trác Mộc Cường Ba hơi ngạc nhiên, lão Tiêu vỗ vỗ lên lưng gã, nói: “Hồ Khả Khả Tây Lý là một nơi dừng chân của linh dương Tây Tạng đi tránh rét, đàn linh dương ở đó lớn hơn nhiều, chúng tôi đặt đại bản doanh một mặt để tiện cho công tác khảo sát các hồ xung quanh và núi Bồ Ca Đạt Bản, hai là cũng có thể bảo vệ đàn linh dương Tây Tạng tránh rét. Bọn săn trộm thường xuất hiện trong hai khoảng thời gian, một là mùa đông, lúc lông linh dương Tây Tạng dày nhất, có thể lột toàn bộ làm áo khoác; hai là mùa xuân, đợi chúng nó mọc lông măng mới, có thể vừa lấy lông. Bọn người này thông thuộc tập tính của linh dương Tây Tạng hơn chúng ta nữa, đàn linh dương này, xem ra năm nay mới tới đây kiếm cỏ và nước uống, mùa hè hàng năm, bọn chúng đều tới hồ Trác Nãi sinh con đẻ cái, hầu như là linh dương Tây Tạng ở khắp nơi đều về tham gia đại hội này, đàn xa nhất có khi phải vượt đến cả hơn nghìn cây số, lúc ấy cũng là thời gian hoành hành của bọn săn trộm. Đám người ấy, căn bản chẳng bao giờ đoái hoài đến sự sinh sôi nảy nở của lữ linh dương cả.”

Đi theo vết bánh xe trên băng tiến về phía Bắc, lão Tiêu nói: “Bọn người này muốn chạy vào dãy Côn Luân chắc?”

Hồ Dương gật gật đầu: “Ừm, e là thế đấy, dãy Côn Luân địa hình đan chéo phức tạp, cực nhiều khe rãnh, vào đấy rồi thì rất dễ thoát khỏi truy đuổi. Có điều cũng phải mất vài ngày mới tới được, bọn chúng nhất định phải kiểm chỗ nào đó ẩn nấp trước, rất có khả năng là trong lúc hoảng hốt không kịp lựa đường, đã lách vào sông băng rồi.”

“Mã Lan Sơn!” lão Tiêu thốt lên. Hồ Dương gật gật đầu, bọn họ cứ lần theo vết bánh xe, quả nhiên đã tới sông băng Mã Lan Sơn.

Chú thích:

(1) Vận động viên chạy vượt rào của của đội tuyển điền kinh Trung Quốc, vô địch Olympic và Thế giới.

(2) Nền văn hóa hình thành trong thời kỳ đồ đá mới ở miền Bắc Trung Quốc, cách ngày nay khoảng 5.000-6.000 năm, thời gian kéo dài khoảng 2.000 năm, phát hiện lần đầu tiên vào năm 1935 tại Hồng Sơn, thành phố Xích Phong, thuộc khu tự trị Nội Mông Cổ, nên được đặt tên này.

(3) Di chỉ đồi Tam Tinh nằm bên bờ sông Áp Tử, thị trấn Nam Hưng, cách thành phố Thành Đô, tỉnh Tứ Xuyên (Trung Quốc) 40 km về phía Nam. Khu vực này có ba gò đất nổi lên liền nhau, nên được đặt tên này. Di chỉ Tam Tinh là một phát hiện mới của lịch sử khảo cổ thế giới, làm thay đổi nhận thức của con người đối với lịch sử và văn hóa thời cổ đại.

(4) Còn gọi là Mật tông

(5) Trên các vùng núi, vệ đường, bờ sông, ven hồ ở nhiều nơi của Tây Tạng đều có thể nhìn thấy từng gò đồng xếp bằng nhiều tầng đá, phiến đá, bên trên khác các hình thù thần thánh, câu chữ biểu thị cát tường, gọi là gò Mã Ni hay còn gọi “gò thần”; đây là những kiệt tác của nghệ nhân dân gian dân tộc Tạng.

Bồ Ca Đạt Bản, còn gọi là Tân Thanh Phong, cao 6.860m so với mực nước biển, thuộc tỉnh Thanh Hải, là ngọn cao nhất trong dãy núi Côn Luân

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

Chương 5 (tt)

Hang Động núi băng

Lão Tiêu từ nãy giờ vẫn luôn giảng giải cho Trác Mộc Cường Ba: “Sông băng Mã Lan Sơn hình thành trên đỉnh bằng phẳng của núi cao, sông băng phủ lấp lên trên trông như cái mũ màu trắng, có thể gọi là mũ băng hay sông băng bình đỉnh cũng được, đặc điểm của nó là không có mặt ngoài gồ ghề, cũng không lộ ra các chóp nhọn hay dốc cao phía trên mặt băng. Phần trên sông băng là tuyết đọng, phần dưới là băng đá. Vì khí hậu toàn cầu đang nóng dần lên, sông băng ở trong thời kỳ tan chảy, bên trong hình thành nên rất nhiều kỳ quan hiếm thấy.”

Hồ Dương quan sát vết xe dưới đường: “Xem ra bọn Kha Khắc đuổi rất rát, bọn săn trộm này bắt đầu hoảng loạn lên rồi. Cần thận chút! Đừng để rơi xuống!”

Đi trong khe núi gần một tiếng đồng hồ, máy điện đàm vô tuyến mới có tín hiệu, Hồ Dương gọi ngay: “Kha Khắc, nghe thấy không? Kha Khắc!”

Một giọng đàn ông vang lên: “Cuối cùng các anh cũng đuổi kịp rồi, tôi ở phía Bắc, trông thấy xe các anh rồi.”

Hồ Dương hỏi: “Bọn săn trộm đâu?”

Kha Khắc đáp: “Bọn này không cần mạng nữa rồi, đã chui vào động băng, tôi đang canh bên ngoài đây.”

Anh ta ngưng một chút rồi bổ sung thêm: “Bọn Trình Cừ đi kiểm tra xem có lỗi ra nào không rồi, trước mắt hình như vẫn chưa có phát hiện gì.”

Hồ Dương nói: “Tình hình thế nào?”

Kha Khắc đáp: “Ba đến bốn người, có hai khẩu súng săn, một khẩu súng trường bán tự động đã cải tạo. Bọn chúng còn định dùng vũ lực với chúng tôi nữa, tôi cũng không khách khí, quét cho một băng đạn rồi.”

Chiếc xe hỏng của bọn săn trộm bị kẹt ở lưng chừng núi, nghe Kha Khắc báo cáo, trong xe trống không. Xe của anh ta ở trên bờ dốc mặt bên của sông băng, họ cần lái sang phải mới trông thấy tiêu kỳ bằng vải đỏ Kha Khắc làm.

Nhìn thì có vẻ rất gần rồi, nhưng xe việt dã càng đi càng chậm, nhìn xe Kha Khắc ở ngay trước mặt nhưng đi mãi mà vẫn chưa tới được, bánh trước của chiếc xe thứ hai lại còn bị kẹt trong rãnh băng, rõ máy thế nào cũng cứ trơn tuột, không thể ra được. Hồ Dương tức giận cầm súng trường nhảy xuống, Trác Mộc Cường Ba theo anh ta, sau lưng gã là Lâm Húc Thanh, Trương Lập cũng theo xuống.

Trác Mộc Cường Ba muốn nhanh nhanh nhìn thấy động băng mà bọn săn trộm trốn vào, liền rảo chân bước nhanh, chạy tới phía trước Hồ Dương, nhưng bị Hồ Dương kéo lại, quát cho một trận: “Anh không cần mạng hả! Đi đường không nhìn dưới đất là sao!”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người: “Dưới đất! Dưới đất có quái gì đâu?”

Hồ Dương cũng không nói năng gì, đột nhiên bước về phía Tây vài bước, cầm báng súng giã mạnh xuống một chỗ có vẻ tương đối bằng phẳng. Mặt đất chỗ ấy “rắc rắc” tụt xuống một mảng lớn, rồi nghe thấy tiếng đá lăn lông lốc vào trong hang động, hình như lăn mãi xuống bên dưới, cho tới khi không nghe thấy tiếng gì nữa. Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc thốt lên: “Đây là...”

Lão Tiêu ở phía sau bước tới: “Ở đây đâu đâu cũng có những rãnh băng không nhìn thấy được, là chỗ yếu nhất của động băng, bên trong rớt cuộc sâu bao nhiêu thì không ai biết hết, giẫm lên trên ấy thì oạch một cái trượt xuống bên dưới luôn, xong rồi anh đừng hòng mơ lên được trên này nữa.”

Trác Mộc Cường Ba giờ mới cẩn thận bước sau lưng Hồ Dương, đến chỗ cửa hang Kha Khắc đang gác, chiếc xe đầu tiên cũng đã tới nơi, hai chiếc xe việt dã xếp hàng ngang ngoài cửa hang động, chiếc thứ ba còn đang kéo chiếc thứ hai ở lưng chừng dốc núi. Trước mắt bọn họ tổng cộng có bảy người, hai khẩu súng trường, một khẩu súng săn hai nòng, cộng thêm khẩu tiểu liên giảm thanh 9 li của Kha Khắc nữa, tất cả là bốn khẩu súng, đều được chuẩn bị từ trước để đối phó với dã thú và bọn săn trộm.

Hồ Dương cẩn thận đi tới cửa hang, xem xét xung quanh một lượt, rồi hét vào trong hang vài câu, Kha Khắc nói: “Vô dụng thôi, tôi hét mấy lần rồi, bọn chúng chẳng phản ứng gì cả.”

Hồ Dương nói: “Dựa vào đường đi của chúng thì thấy bọn này rất thông thuộc địa hình khu vực quanh đây. Nhất định là hồi xưa đã từng làm dân đãi vàng, muốn độc chiếm cả một mạch vàng nên mới đi sâu vào nóc sông băng không không người lui tới này.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi lão Tiêu: “Dân đãi vàng?”

Lão Tiêu liền giải thích: “Ừm, núi Mã Lan trải dài về phía Đông, cách đây mấy trăm cây số cơ, hồi trước ở đó phát hiện được mấy mạch vàng, những năm 1980 từng có rất nhiều dân đãi vàng tràn về đây, tranh cướp nhau chết vô số người rồi. Có vài bọn liều mạng, thấy vàng là bất chấp tất cả, có lúc còn mang mạng ra cược đi mấy trăm cây số đường không dấu chân người, đến vùng đất phủ băng này xem có may mắn không. Có điều, theo kết quả trắc địa, bên dưới lớp băng này hình như không có khoáng vàng, về sau thì không có người nào tới nữa.”

Lão Tiêu quay đầu lại, hỏi: “Lão Hồ, sao rồi? Đây chắc là động băng tan chảy, bên trong không biết thế nào nữa, các khe nứt dưới lòng đất chằng chịt thông nhau, bọn chúng mà trốn được thì khó tìm lắm.”

Hồ Dương nói: “Không thể để chúng ung dung ngoài vòng pháp luật được, cho mấy người khỏe mạnh, theo tôi vào trong hang!” Anh ta quay người nhìn lại một lượt, lấy một khẩu súng trường nhét vào tay Trác Mộc Cường

Ba, nói: “Anh là một.”

Trác Mộc Cường Ba nhận lấy khẩu súng mà không biết phải dùng thế nào, lật đi lật lại mấy lần, vội vàng nói: “Tôi... tôi không biết dùng!” gã đã từng tập xạ kích ở trường bắn, nhưng súng trường có rãnh kiểu này thì đây mới là lần đầu tiên đụng tới.

Hồ Dương sáng khoái nói: “Không biết dùng cũng không sao, tới lúc đó coi nó như cây gậy sắt là được rồi.”

Trương Lập đứng bên cạnh lên tiếng: “Tôi cũng đi, bọn săn trộm ấy có súng, tới lúc ấy tôi có thể giúp được.”

Hồ Dương nhìn bàn tay quần đầy băng của Trương Lập: “Nhưng tay anh...”

Trương Lập lắc đầu “Không sao cả, đã không còn vằn đề gì nữa rồi.”

Nhìn vẻ mặt thành khẩn của Trương Lập, Hồ Dương nghĩ ngợi giây lát rồi sắp xếp: “Lâm Húc Thanh, lấy dây an toàn ra đây, cửa hang là mặt băng dốc, trượt xuống là không lên được đâu. Kha Khắc, Trương Lập, hai người cầm hai khẩu súng, chúng ta tiến vào. Lão Tiêu, trên xe còn một khẩu tự động nữa, các anh trông chừng cửa hang, trước khi ra chúng tôi sẽ báo trước, còn không có thứ gì xông ra, cứ lia một loạt đạn đuổi vào!”

Chỉ nghe lão Tiêu làu bàu: “Đồ đầu bò.”

Một đầu dây an toàn buộc trên xe việt dã, Trương Lập đeo cuộn dây cứu sinh chuẩn bị sẵn, nhặt đinh sắt cho vào một cái bao, rồi đeo lên lưng. Hồ Dương lấy ra hai cái ba lô leo núi to tướng, cái cỡ lớn đưa cho Kha Khắc, cái cỡ đặc biệt lớn thì đưa cho Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba đeo lên lưng mà cũng cảm thấy rất nặng, lên hỏi: “Bên trong là cái gì thế? Sao nặng vậy.”

Hồ Dương trừng mắt lên nói: “Một chút sức lực cũng không có à! Anh là người to cao nhất trong mấy chúng ta rồi còn gì. Bên trong toàn là đồ cứu mạng đấy, đừng có mà làm mất.” Anh ta đi phía trước, vừa được một bước, đã lại ngoảnh đầu về phía sau nhất mạnh: “Mạng anh có tiêu thì cũng không được làm mất cái túi đấy đâu đấy!”

Lão Tiêu ở phía sau giữ Trác Mộc Cường Ba lại, nghiêm túc nói” “Theo sát

lão Hồ, có thể thằng cha ấy muốn đi xem ‘thứ đó’. Vào động băng thể này thì thật hơi mạo hiểm rồi, bên trong mỗi bước đều là hiểm nguy, vào thì dễ, muốn lên thì càng khó thêm khó, các anh chưa có kinh nghiệm, nhất định phải nghe theo lão Hồ chỉ huy, nếu không tình hình sẽ trở nên cực kỳ nguy hiểm, thậm chí còn có thể mất mạng nữa.”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Tôi biết rồi.”

Lúc này Hồ Dương đã đeo xong đai an toàn, cẩn thận tiến vào động băng. Chỉ thấy anh ta một tay kéo dây thừng, một tay giữ thăng bằng, soạt một cái đã trượt từ cửa hang xuống bên trong.

Trác Mộc Cường Ba đi sau cũng định học theo Hồ Dương, nhưng lưng gã lại đeo một cái ba lô to tường, trong tay còn cầm ngược khẩu súng trường, vừa trượt vào bàn tay giữ dây an toàn đã rơi ra, cả người ngã thụp xuống, lao thẳng vào bên trong.

Cũng may Trác Mộc Cường Ba hình thể cao lớn, ngồi trượt trên băng được, lại có cả Hồ Dương vươn tay chụp lấy áo, giữ gã lại. Từ trong hang nhìn ra ngoài, lối ra của hang động là một dốc băng dài chừng mười mét, độ dốc khoảng từ năm tới mười độ, nếu không có sợi dây an toàn này, muốn leo lên quả thực là cũng hơi có chút khó khăn. Chỗ Trác Mộc Cường Ba đang đứng là một mặt băng tương đối bằng phẳng, có hai lối một dẫn sang bên trái, một đi về bên phải, nhìn vào bên trong thì tối om như mực, không thấy gì hết, nếu vừa rồi không có Hồ Dương giữ gã lại thì giờ cũng khó nói gã đã trượt tới đâu rồi.

Kha Khắc, Trương Lập cũng chậm chậm trượt xuống, Trương Lập hỏi: “Đi đường nào đây?”

Hồ Dương nói: “Đèn pin.” Trương Lập liền phân phát cho mỗi người một chiếc đèn pin ánh sáng mạnh, loại có cán cầm cực dài, có thể nạp điện, ở đuôi còn có thể phóng ra dòng điện mười vạn vôn, pin rất khỏe, ánh sáng tụ lại phát ra còn hơi chói mắt nữa.

Hồ Dương cẩn thận quan sát dưới đất, rồi nói: “Bọn chúng hoảng hốt chạy vào trong, không thể dừng lại trên chỗ phẳng này được, nhất định là đã trượt vào bên trong rồi, chúng đi đường thẳng.”

Trong bốn người vào hang, Trác Mộc Cường Ba hiển nhiên là người cao lớn nhất, kể đến là Kha Khắc, cao khoảng một mét tám, mặt đỏ phản quang như bôi sáp, đội một cái mũ ni bịt kín tai, trông giống hệt dân du mục Mông Cổ vào mùa đông; còn đội trưởng Hồ Dương, chiều cao còn thấp hơn Trương

Lập một hai xăng ti mét, nhưng nét mặt hung hăng, toàn thân tỏa ra sát khí ngùn ngụt dọa nạt người ta, lúc anh ta nổi cơn mắng chửi, đến Trác Mộc Cường Ba cũng không dám trả miếng.

Cả con đường băng dài khoảng năm mươi mét, vừa hay đúng khoảng cách căng hết cỡ của dây an toàn, bên dưới là lớp đá đóng băng, ít nhất cũng có thể đặt chân lên mà không bị trượt ngã. Trương Lập cầm đèn pin chiếu xung quanh, tất cả vách đá trong hang đều bị một lớp băng dày bao phủ, đèn pin chiếu vào, dung nham bên trong băng liền trở nên rục rờ lạ lùng, trông giống như vô số con quái thú nhìn xuyên qua tầng băng xét nét bọn họ, giờ thì đỉnh vòm hang cách mặt đất khoảng năm mươi mét, còn không biết tầng băng này dày bao nhiêu nữa, cảm giác cứ như bốn người bọn họ đang ở trong một hành lang được đúc hoàn toàn từ băng đá vậy.

Từ lúc vào động băng, mặt đất bên dưới cứ dốc nghiêng xuống, càng vào sâu bên trong, càng thấy lạnh giá, vậy mà trong lòng Trác Mộc Cường Ba còn thấy lạnh lẽo hơn gấp bội. Đám săn trộm đã dùng máu tanh làm ô uế mỹ cảnh bên hồ nước thiêng liêng một cách trắng trợn, cũng giống như bốn bức vách băng xung quanh đang dồn ép những luồng khí lạnh vào thân thể gã vậy.

Hồ Dương tháo găng ra, lấy ngón tay sờ thử mặt đất đoạn nói: “Dưới đất rất khô ráo, dựa vào độ dày của phần băng bị tan chảy, có thể thấy động băng đã bắt đầu tan từ bảy tám năm trước, hang động này dốc xuống dưới, không biết sâu bao nhiêu nữa đây.”

Kha Khắc tìm được một mảnh vải rách ra từ quần áo, nói: “Bọn chúng trượt tới tận chỗ này, giờ không biết là trôn vào xó xỉnh nào rồi nữa.”

Hồ Dương nói: “Đi. Nhưng phải cẩn thận chút, cố gắng giữ khoảng cách giữa hai người không quá một tầm tay, nếu gặp phải vết nứt hay sụt hố thì người bên cạnh cũng giúp được một tay.”

Đi chưa được hai bước, Trác Mộc Cường Ba đã lên tiếng hỏi: “Sao lại là đèn pin? Không phải là nên dùng đuốc hay gì đấy để thử xem có đủ không khí hay không à?”

“Ha ha.” Hồ Dương cười nói: “Vừa nghe là biết anh là người ngoài ngành chẳng có kinh nghiệm thám hiểm gì hết. Anh không cảm giác được gì à?”

“Cái gì?” Trác Mộc Cường Ba vẫn không hiểu.

“Gió.” Kha Khắc giải thích, “Đây là động băng, không phải hang động dưới đất hay động đá vôi, những hang động kiểu ấy thường bị bịt kín, càng đi xuống dưới thì càng dễ gặp tình trạng thiếu dưỡng khí, còn động băng thì giống như cái tổ ong vậy, khắp nơi chỗ nào cũng có các lỗ thông với bên ngoài, gió từ bốn phương tám hướng tung hoành ngang dọc, mang theo đủ dưỡng khí vào các nơi trong hang động, vì vậy chúng ta không cần dùng lửa thăm dò hàm lượng dưỡng khí làm gì. Vả lại...” Kha Khắc cười cười nói tiếp, “dùng đuốc dưỡng khí, đó là phương pháp của nông dân từ xa xưa hoặc của những người lữ hành hoàn toàn không có chuẩn bị kỹ lưỡng, tuy là đơn giản, nhưng hiệu quả không hề cao, nếu gặp phải hang động nào có bãi lầy bên trong, hàm lượng không khí có nhiều chất khí có thể cháy như clo, ammoniac, oxide carbon thì đuốc vẫn cháy bình thường, nhưng đối với cơ thể người đó lại là khí độc dẫn đến tử vong. Trên người mỗi chúng ta đều có trang bị máy thăm dò không khí rất hiện đại, dù mỗi mét khối không gian chỉ có một mi li mét khối dưỡng khí cũng dò ra được, khi môi trường không khí không thích hợp với sự sinh tồn của con người, chúng sẽ phát ra tín hiệu cảnh báo.” Anh ta vỗ vỗ vào thắt lưng, Trác Mộc Cường Ba liền trông thấy một thứ trông giống máy bộ đàm nhấp nháy ánh đèn màu xanh.

Trác Mộc Cường Ba theo sát sau lưng Hồ Dương, một tay chống vào tường băng, một tay nắm chặt sợi dây đeo ba lô leo núi, cẩn thận lần từng bước một. Được một lúc, gã lại lên tiếng hỏi: “Nếu như chỗ nào cũng có lối thông ra ngoài, vậy bọn săn trộm kia chẳng phải rất dễ dàng tẩu thoát rồi hay sao?”

Hồ Dương lắc đầu: “Nói thế không sai, trong hang động băng có thể nói là giống như cái tổ ong vậy, trăm lỗ nghìn lỗ, nhưng cửa hang lớn như chỗ chúng ta chui vào thì ít lắm, hầu hết đều chỉ to bằng nắm tay thôi. Hơn nữa, anh phải biết nguồn gốc của những động băng này mới hiểu được, để tôi nghĩ xem nào. Nói cho anh dễ hình dung, những động băng này là do tác động qua lại giữa băng và nước, trải qua nghìn vạn năm mới từ từ hình thành được. Đặc tính của nước thì anh cũng biết rồi đấy nước chảy về chỗ trũng, vì thế, các hang động ở đây có một đặc điểm chung, đó là toàn bộ đều dốc vào trong, hướng vào lòng núi, giống như cửa hang mà chúng ta vào lúc nãy đấy, gần lối ra là một đường hầm dốc bằng băng, nếu bọn săn trộm kia mà không có các công cụ như cái đục băng dùng để leo núi thì căn bản không thể lên nổi. Mà dựa theo lộ tuyến đào tẩu của chúng, nhiều phần là do bị đuổi quá gấp, xe bị kẹt trong rãnh băng, nhất thời hoảng loạn mới bỏ xe mà chạy vào hang động này. Có lẽ bọn chúng định ở trong hang cầm cự kéo dài với mấy

người bạn Kha Khắc, không ngờ chúng ta lại càng lúc càng đông, nghe thấy tiếng xe chúng mới chạy sâu nữa vào trong động.”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người kinh ngạc, gã không ngờ anh chàng đội trưởng tính nóng như lửa này lại có tư duy rành mạch và logic tinh tế như vậy. Hồ Dương cười “khì khì”, như tự giễu cợt chính mình: “Sao hả? Không ngờ kẻ thô lỗ như tôi cũng nói ra được cả tràng lưu loát thế hả? Anh chàng cao to oai, khảo sát khoa học không đơn giản như các anh xem trên tivi đâu, lái xe lái xe, đo gió đo máy, thăm dò nước, giống như đi du lịch thôi mà, thực ra những kẻ làm khảo sát khoa học chúng tôi cần phải có tri thức rất sâu để làm vốn lặn lung mà sống sót đấy.”

Trương Lập đi sau cùng lên tiếng: “A, thế thì cũng giống khảo cổ nhỉ. Tôi nhớ có một nhà khảo cổ đã nói, trước khi mở một ngôi mộ cổ ra, phải nghĩ xem trong đó có thể có thứ gì thì mới tìm thấy được những thứ ấy, bằng không sẽ coi chúng như bùn đất mà vứt đi hết.”

Hồ Dương bất mãn nói: “Còn khó hơn khảo cổ nhiều, trong giới khảo cổ, anh không nghĩ ra bên trong có cái gì, cùng lắm là không có được thứ ấy thôi; còn trong hoàn cảnh như chúng ta đây, nếu anh không đoán được chuyên gì có thể sắp xảy ra, vậy thì kết cục chỉ có một mà thôi, chính là anh phải trả giá bằng sinh mạng mình đấy.”

Đèn chiếu vào một bên mặt Hồ Dương, cái bóng đầy râu hất lên bức tường băng, được tầng băng phản xạ chiết xạ, cái đầu của Hồ Dương trông giống như của một mãnh thú đáng sợ từ thuở hồng hoang, làm Trương Lập không khỏi thâm kinh hãi. Lại đi tới ngã ba nữa, Hồ Dương cẩn thận quan sát một lượt, rồi lập tức phán đoán: “Đi bên trái.”

Trác Mộc Cường Ba thấy Kha Khắc ở phía sau lấy ra thứ gì đó trong bao làm ký hiệu trên vách băng, liền hỏi: “Anh làm gì vậy?”

Kha Khắc đáp: “Đánh dấu đường, bằng không ở trong hang băng chỗ nào cũng có lối rẽ thế này, anh làm sao mà ra được.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Nhưng tôi có thấy gì đâu?”

Kha Khắc mỉm cười giải thích: “Là bút huỳnh quang, phải dùng kính tử ngoại đặc biệt mới nhìn thấy được, nếu không chẳng phải cũng làm dấu cho bọn săn trộm kia luôn sao? Vậy bọn chúng có thể lợi dụng ký hiệu này để

tẩu thoát, hoặc nấp ở đâu đấy gần ký hiệu chờ phục kích chúng ta, đây cũng là do chúng tôi trải qua nhiều năm...”

Hồ Dương ở phía trước nói: “Đi nhanh lên, giờ không phải là lúc giải thích về mấy thứ thiết bị đó đâu. Tôi nghĩ chắc về sau họ cũng không cần dùng tới những thứ này làm gì.”

Bốn người đi rất chậm, Hồ Dương vẫn không ngừng dùng máy bộ đàm vô tuyến trao đổi tin tức với lão Tiêu bên ngoài, còn tín hiệu vô tuyến thì theo bước chân họ càng vào sâu trong hang động càng mỗi lúc một yếu. Động băng rẽ ra vô số nhánh, lớp tường băng bao phủ trên cách hang lúc dày lúc mỏng, bọn họ như những con kiến đi trong mê cung. Hồ Dương cẩn thận tìm kiếm từng dấu vết của bọn săn trộm, dẫn cả nhóm tới phía trước một khe nứt. Tường băng hai bên hang động đột nhiên dày hẳn lên, giống như một tảng băng khổng lồ bị cây búa lớn chẻ làm đôi, tạo thành một khe hẹp chỉ đủ cho một người đi qua.

Khe băng phía trước hẹp hẳn lại, cả bốn đều phải nghiêng người mới chui lọt. Trên đỉnh lủng lơ treo ngược các cột băng nhọn, vách đá lởm chởm, Trác Mộc Cường Ba đeo ba lô không qua được, đành phải hai tay giơ ba lô cao quá đầu, vô số băng nhọn bị ba lô cọ đứt, mặt băng thỉnh thoảng lại rơi vào cổ áo Trác Mộc Cường Ba, cả Kha Khắc cũng bị liên lụy, không ngừng nhắc nhở: “Cẩn thận chút, cẩn thận chút nào, thứ này rơi vào trong người còn khó chịu hơn là bị té vào trong hầm băng đấy.”

Hồ Dương cười cười bảo: “Cẩn thận đấy, nhiệt độ của băng ở đây thấy hơn băng bình thường rất nhiều, rơi vào trong quần áo thì đau như kim chích, không cẩn thận còn có thể khiến anh cảm lạnh đó.”

Đường phía trước lại càng hẹp hơn, Hồ Dương không thể không thóp bụng lại, tự nhiên lại ngoác miệng cười cho bọn săn trộm kia một trận.

Trác Mộc Cường Ba khó khăn lắm mới di chuyển được, nhưng vẫn không nén được hiếu kỳ: “Hang động này rốt cuộc bao lớn vậy?”

Hồ Dương thở hắt hắt đáp: “Không... không nói chắc được. Có khi toàn bộ lòng sông băng Mã Lan Sơn đều nối liền với nhau cũng không chừng. Mã Lan Sơn là mạch phía Nam của dãy Côn Luân, hệ địa chất do nham thạch cổ đại bị xâm thực mạnh mẽ mà biến chất tạo thành, sông băng tan chảy có thể tạo ra các địa mạo như sông chảy trên mặt băng, rừng băng và núi băng.”

Thượng du sông băng là địa mạo xâm thực, hạ du sông băng là địa mạo trầm tích, giờ chúng ta đang ở giữa vùng thượng du của sông băng, nếu dùng thuật ngữ của chúng tôi thì có thể nói hình thái nơi này, đại khái có sông đào, ruộng băng, đầu băng, máng băng đục rỗng, các trầm tích vật kia là đồi vụn băng, đồi hình rắn, thêm băng nước và cánh băng nước. Hừ, cuối cùng cũng chui ra được rồi. Nào, đưa ba lô đây, tôi kéo anh một cái, cẩn thận đấy, dưới đất hình như đóng băng rồi, trơn lắm.”

Trác Mộc Cường Ba cuối cùng cũng chui được ra khỏi khe hẹp ấy, mượn ánh sáng đèn pin cầm tay dõi mắt nhìn ra xa, không khỏi kinh ngạc thốt lên: “A!” hang động mênh mông vang lên từng đợt tiếng vọng hồi âm “a”, “a”, “a”...

Kỳ quan băng

Chui ra khỏi kẽ băng, hang động bỗng nhiên mở rộng ra, vô số cột sáng xuyên qua đỉnh vòm chiếu xuống, khiến mọi người không cần đèn pin tới ánh sáng đèn pin cũng có thể nhìn rõ bên trong. Đỉnh vòm như cái nồi úp, chỗ cao nhất cách nơi Trác Mộc Cường Ba đang đứng chừng gần trăm mét, vỏ băng dày một đến hai mét bọc lấy vách đá, ngay lớp nhám thạch cũng có vô số lỗ thủng, núi sâu trống rỗng. Bên trong cái nắp băng băng, vô số trụ băng chọc từ dưới đất lên cao vút, cũng có không ít trụ băng treo ngược trên đỉnh xuống, trông như mũi kiếm từ trời chọc xuống vậy. Nói đây là trụ băng thì bảo chúng là khoáng vật kết tinh có khi còn giống hơn, các trụ này có nhiều hình dạng, như hình tứ giác, ngũ giác, lục lăng, cao thì như cây thương chọc thẳng lên trời cao, thấp thì giống búp măng mới chọc đất trời lên, hay nụ hoa mới nhú, còn có rất nhiều trụ băng hình kim tự tháp chĩa đầu nhọn vào nhau, một trên một dưới, được ánh mặt trời chiếu qua, lại càng biến hóa ra vô số màu sắc rực rỡ.

Phía trên mặt đất lạnh cứng phủ một lớp băng dày, bên dưới chỗ bọn Trác Mộc Cường Ba đang đứng giống như bị tiên nhân dùng roi da quất cho một trận rồi vậy, vốn là một mặt phẳng trơn nhẵn, nhưng lại bị vô số rãnh sâu và vết nứt cắt be bét loạn xạ. Cảnh tượng đó khiến Trác Mộc Cường Ba liên tưởng tới đường băng sân bay sau cơn địa chấn.

Lúc này, bọn gã đang đứng trên một bình đài băng băng chia ra, hình dáng bình đài này trông rất giống một con chim ung dang cánh đuôi đâm sâu vào cách đá dựng đứng, còn chỗ bọn Trác Mộc Cường Ba thì chính là mỏ ung.

Chỉ bước lên trước độ hai ba bước là tới vách băng đứt gãy, chỗ đó khe nhỏ thì rộng hai ba mét, khe lớn thì tới mười mấy mét, bên dưới sâu không thấy đáy, từng dòng khí lạnh bốc lên ngùn ngụt, chỉ có thể nghe thấy được những âm thanh giống như tiếng dã thú gào rú. Còn giữa các bình đài với nhau, cũng không phải không có đường, vô số cầu băng, xà băng nối liền chúng với nhau, nhưng nhìn xuống dưới lại như chẳng có gì hết. Băng ở đây, trong suốt như pha lê, tinh khiết đến độ không có một chút tạp chất, có vài trụ băng đường kính còn lên tới mấy mét, nhưng đứng bên này lại có thể nhìn xuyên qua, thấy rõ cảnh tượng phía sau trụ băng ấy, như chỉ cách một lớp giấy bóng kính vậy.

Ánh mặt trời trong hang động rực rỡ biến ảo, rường băng, trụ băng, cầu băng chẳng chịt như tơ nhện giăng khắp nơi, bên dưới các khe hở khí lạnh trắng như tuyết cuộn cuộn bốc lên hai bên cầu băng như song côn, lại bị ánh mặt trời chiếu vào, tạo ra vô số cầu vòng vắt ngang. Cảnh sắc ấy, Trác Mộc Cường Ba có nằm mơ cũng không sao tưởng tượng ra nổi, đâm ra kinh ngạc đến ngây ngẩn, đúng là kỳ tích của tự nhiên vĩ đại, con người làm sao mà mô phỏng cho được. Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ: “Giá mà Mẫn Mẫn ở đây...”

Đội trưởng Hồ Dương lẩm bẩm một mình: “Rất đẹp, phải không?”\

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Ồ, đẹp quá, kỳ tích của tự nhiên.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Anh biết không, lòng các sông băng trong Đại Tuyết Sơn ở Tây Tạng còn nhiều kỳ quan hơn nữa, chúng tôi gọi những hang động trong sông băng ấy là thủy tinh cung, một vẻ đẹp độc đáo khác của tự nhiên, chỉ là có rất nhiều người Tạng, sống ở Tây Tạng cả đời cũng không thấy kỳ quan như vậy. Tất cả đều là độc nhất vô nhị, không gì so sánh được, không thể thay thế được.”

Đột nhiên, có người ở sau lưng đẩy nhẹ vào Trác Mộc Cường Ba, thì ra là Kha Khắc đang chui ra khỏi khe nứt, anh ta bị Trác Mộc Cường Ba chặn lại không chen ra được, liền thấp giọng nói: “Cường Ba, đừng chặn đường.”

Trác Mộc Cường Ba dịch người sang bên trái, Kha Khắc đeo ba lô thò đầu ra ngoài, cặp mắt lập tức giống bị phù phép định thân, cả chớp mắt cũng không chớp nổi, anh nín thở cả phút mới thở hắt ra một hơi, lẩm bẩm nói: “Tuyệt tác của trời, đúng là không thể tưởng tượng. Chỗ này, quá là...”

Kha Khắc còn chưa cảm thán hết lời, Trương Lập phía sau đã bị kẹt đến thở không ra hơi, vỗ mạnh vào lưng anh ta nói: “Sao rồi? Phía trước hết đường rồi à? Sao người nào người nấy cứng đờ ra thế!”

Khi Trương Lập chui ra được khỏi khe băng, anh cũng trợn tròn mắt há hốc miệng lên như ba người còn lại, một lúc lâu sau mới nói được: “Không phải tôi đang nằm mơ đấy chứ!”

“Không phải nằm mơ!” Trong hang động rực rỡ muôn màu này, ánh mắt sắc bén như điều hâu chim ó của Hồ Dương cũng bớt đi vài phần nhuệ khí, anh ta bình tĩnh nói: “Đây chính là kỳ quan trong băng, các anh có biết hang động silicat không? Chính là loại hang động ngầm có thạch nhũ ấy, do nước nặng chứa canxi không ngừng trầm tích, nhỏ giọt, trải qua mấy vạn năm mới hình thành được thạch nhũ. Nếu như nước nặng đó đổi thành nước tinh khiết, còn khí hậu cũng cố định ở khoảng xấp xỉ 0 độ, nước luôn ở trong trạng thái nửa đông kết nửa lưu động, sẽ dần dần tụ lại, một khi nhiệt độ xuống dưới 0 độ, sẽ hình thành băng tinh, mùa hạ sang năm, nhiệt độ lại trở về xấp xỉ 0 độ, lớp băng bên ngoài lại tan chảy vào bên trong, sau mấy vạn năm như thế mới tạo nên được thế giới toàn là trụ băng kỳ diệu này. Kết cấu của băng vốn là tinh thể tứ diện, nhưng phân tử nước ở nhiệt độ thấp đã xảy ra sự kết hợp và dẫn nở bất thường, cộng với hiệu ứng vận động của phân tử nước đông lại rồi lại tan chảy, không ngờ có thể tạo ra tinh thể kết cấu đa diện, chỉ riêng điểm này, e rằng cũng đã làm rất nhiều nhà nghiên cứu tốn công giải thích rồi.” Hồ Dương lại thấp giọng nói tiếp, “tôi luôn luôn hy vọng trong cuộc đời mình còn có thể nhìn thấy chúng một lần nữa, chỉ cần một lần, anh sẽ vĩnh viễn không thể nào quên.” Anh ta lấy ra một máy quay video kỹ thuật số, tham lam quay lại từng góc mình có thể nhìn thấy được.

Bốn người đều thở rất nhẹ, kiệt tác của tự nhiên vĩ đại nói thế nào cũng khiến người ta cảm thấy thế giới này thật kỳ diệu, bản thân mình lại quá bé nhỏ, kỳ cảnh trong động băng cũng như núi tuyết trắng tinh khiết, khiến người ta bất giác thấy tâm linh mình như được rửa sạch, ai nấy đều sẵn sàng cúi thấp mái đầu cao quý, trong lòng thành khẩn sám hối và cầu nguyện. Trác Mộc Cường Ba tưởng tượng, nếu mình và Đường Mẫn có thể cùng nhìn thấy cảnh tượng này, vậy thì cuộc đời chẳng còn gì phải nuối tiếc nữa; Trương Lập chợt nhớ tới một câu thơ của cổ nhân: “Không dám nói cao giọng, sợ người trên trời nghe thấy”, anh cảm thấy câu thơ này là thích hợp nhất để thể hiện tâm trạng của mình lúc này; Kha Khắc và Hồ Dương cũng chìm đắm trong tình cảm lẫn lộn giữa tự ti và chấn động.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn sương trắng bốc mù mịt bên dưới khe sâu, tiếng gầm gừ ấy vẫn liên miên bất tuyệt bên tai, gã cẩn thận hơn nữa, ngửi khí còn có vẻ cung kính hỏi: “Bên dưới là gì thế?”

Hồ Dương giải thích: “Là dòng chảy ngầm, nói trắng ra là nước ngầm. Sông băng tan chảy thông qua phương thức này để đưa nước ra các nhánh sông, sau đó tụ thành hồ nước trên cao nguyên, cũng có khá nhiều dòng sông hình thành từ đây. Bên dưới rất cuộc sâu bao nhiêu không phải chuyện chúng ta có thể thăm dò ra được, nhưng tôi biết, một khi anh rơi xuống những con sông ấy, chỉ cần ba phút sau là có thể vĩnh viễn bị đóng thành băng rồi.”

Hồ Dương quay đầu lại, ánh mắt sắt bén nhìn chăm chăm vào mặt Trác Mộc Cường Ba: “Nước sông băng bên dưới có nhiệt độ thấp hơn 0 độ C nhưng không đóng băng, đây cũng là một hiện tượng tự nhiên mà vật lý truyền thống không có cách nào giải thích được. Chỉ cần ba phút, nó có thể thấm ướt toàn bộ đồ đạc quần áo của anh, lỗ chân lông và mạch máu chỗ da tiếp xúc với nước băng lập tức co lại, tất cả tĩnh mạch lớp ngoài đều bị đóng băng, da mất sức sống, kể đó là hệ thần kinh bị tê liệt, tế bào cơ bên dưới mất khả năng tự điều khiển, anh muốn cử động một đầu ngón tay cũng không được, anh chỉ có thể nhìn cơ thể mình từ từ cứng đờ lại, đông cứng, rồi chết với ánh mắt yếu ớt tuyệt vọng mà thôi.”

Ba người bạn Trác Mộc Cường Ba đều lấy làm kinh hãi, sắc mặt Trương Lập đờ ra vẻ không tự nhiên lắm, hỏi với giọng cổ quái: “Đội, đội trưởng Hồ làm sao... làm sao lại rõ thế? Các anh, các anh hồi trước...”

“Ừm,” Hồ Dương trầm mặc đáp, “chúng tôi nhìn thấy kỳ quan như vậy một lần rồi, cái giá phải trả là ba mạng người. Cái đẹp, xưa nay đều luôn đi liền với tử thần...” Anh nhớ đến những đồng đội bị trượt chân rơi xuống dòng chảy ngầm thuở trước, ánh mắt bất lực của người đứng trong dòng nước, rõ ràng chỉ còn một bước nữa là có thể ra khỏi dòng sông băng ấy, nhưng người cứ cứng đờ ra đó, không còn thấy bất cứ động tác nào nữa, thứ duy nhất có thể động đậy, chính là đôi mắt tràn trề khát vọng cầu sinh kia. Thế nhưng, anh ta vẫn mong mỏi được nhìn thấy cảnh đẹp này một lần nữa, số lần chúng xuất hiện trong những giấc mơ của anh thậm chí còn nhiều hơn cả gương mặt quen thuộc của đồng đội, vẻ đẹp ấy, dùng bút và tranh vẽ thật không sao tả xiết được.

Bốn người đều im lặng, cơ hồ như đang mặc niệm cho những người đi tiên phong đã hiến thân vì khoa học, Kha Khắc muốn làm dịu bầu không khí căng thẳng, bèn đùa đùa nói: “Cung điện băng này bị băng tinh phân cách ra,

ngược lại cũng hơi giống tổ ong, chỉ là đừng có cái tổ ong vò vẽ nào to thế này là được rồi. Hà hà, nếu đúng là tổ ong, vậy thì con ong chẳng phải to bằng con voi rồi hay sao. Ha ha.”

Hồ Dương dường như chợt nghĩ ra gì đó, ngược lại còn càng thấy bất an hơn, anh ta nhắc nhở: “Không có ong vò vẽ như vậy, nhưng chúng ta phải cẩn thận, bên trong có thể có một loại động vật nhỏ lông xù. Bọn chúng còn đáng sợ hơn lũ ong vò vẽ to bằng con voi đấy.” Ba người nghe anh ta nói vậy lại được một phen giật mình thon thót, không biết tay đội trưởng họ Hồ này rốt cuộc nói thật hay đang giỡn chơi, nhưng nhìn nét mặt nghiêm túc của anh ta, lại hình như không giống đang nói đùa cho lắm.

Không biết bao lâu sau, Hồ Dương mới như hạ một quyết tâm cực lớn, nói: “Đừng quên mục đích của chúng ta, bắt đầu làm việc thôi.”

Kha Khắc “ừm” một tiếng, hạ ba lô hành trang sau lưng Trác Mộc Cường Ba xuống, lấy ra các công cụ bên trong, một số dây dài to bản một đầu buộc vòng sắt, vòng sắt số “8” to nhỏ, nom giống đôi giày thùng đáy, dưới nữa toàn là vuốt sắt, dụng cụ khoan nhọn có tay rung, thứ nào cần đều có hết. Trác Mộc Cường Ba nhìn đủ các loại công cụ mà gã không gọi được tên, không nói được xem dùng làm gì kia, thật chỉ muốn tường tận hỏi kỹ từng thứ một, nhưng gã biết thời gian và địa điểm đều không thích hợp, đành phải đứng nhìn Hồ Dương và Kha Khắc cẩn thận thao tác. Trước tiên bọn họ dùng các dùi nhọn đục lỗ trên băng, sau đó đóng cây đinh bên trên có lỗ vào trong, dùng móc câu móc vào đồng dây to bản kia, sau đó quần quanh người như mặc quần áo vậy, rồi mới dùng dây thừng nối thân thể và đinh sắt đóng trên băng lại với nhau. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập còn chưa hiểu chuyện gì, Kha Khắc đã phát cho mỗi người một cái đai lớn, đồng thời giúp họ thắt cho chặt, lại đưa cho mỗi người một đôi vuốt sắt và giày đế sắt. Sau khi tất cả đã chuẩn bị xong, Hồ Dương nói: “Đi sát nhau theo thứ tự, tôi đi qua cầu băng trước, các anh lần lượt từng người qua một, chúng ta ra bình đài băng ở giữa trước. Đặc biệt hai người mới các anh, tôi không thể không nhắc nhở, trước đó tôi không hề dự kiến rằng chúng ta sẽ gặp phải địa hình này, đối với những người chưa có kinh nghiệm như các anh, cần phải cực kỳ cẩn thận, lúc đi qua cầu băng, cố giữ cho hai mắt nhìn thẳng về phía trước, chỉ dùng khước mắt liếc mắt cầu, phải nắm chặt cái máy nâng trong tay các anh, nếu thân thể bị trượt trên băng, thì cứ nắm chặt lấy thứ ở trong tay là được. Hiểu chưa? Tôi qua đây.”

Trác Mộc Cường Ba thấy Hồ Dương cầm một thứ giống như cái gậy buộc

dây thừng, hình như không tốn chút sức lực gì đã qua được bên kia, gã là người thứ hai, y theo cách Hồ Dương đã chỉ, gắng sức nhìn về phía trước, tay bám vào thứ buộc dây thừng kia, rồi cũng an toàn đi qua được cầu băng, Hồ Dương tán thưởng: “Làm tốt lắm.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười: “Dễ ợt mà. Bọn săn trộm kia không cần dây an toàn cũng qua được còn gì.”

Sắc mặt Hồ Dương trầm xuống, nghiêm giọng nói: “Đừng coi đây là trò chơi, bước qua cầu băng không khác gì đi lướt qua mặt thần chết đâu. Cầu băng nhìn trông có vẻ vừa rộng vừa thẳng, dường như rất kiên cố, nhưng anh phải biết rằng nếu độ nghiêng của mặt băng mà lớn hơn một độ, còn anh lại không có vuốt sắt đâm xuyên qua nó được, thì mặt băng gần như trơn phẳng tuyệt đối đó sẽ khiến anh tức khắc trượt đi. Và lại nơi càng lạnh thì băng lại càng giòn, cầu băng phải chịu áp lực vô cùng lớn, chỉ cần trên bề mặt hình thành vết rạn nhỏ bằng sợi tóc, cũng đủ để nó sụp xuống bất cứ lúc nào rồi, bọn săn trộm không cần mạng sống, chúng ta không phải liều chết theo chúng làm quái gì.”

Trương Lập là người thứ ba qua cầu, anh ta thấy Hồ Dương và Trác Mộc Cường Ba đi đều có vẻ hết sức ung dung, trong lòng lấy làm tò mò, không hiểu tại sao đội trưởng Hồ Dương lại không cho nhìn qua mặt cầu? Vốn muốn nhìn rõ cái cầu băng này đã không dễ rồi, giờ chỉ dùng khoe mắt liếc nhìn, vậy chẳng phải là càng dễ đi sai hay sao? Đi qua được một nửa, anh ta liền không nén nổi tò mò mà liếc xuống dưới một cái. Trương Lập nhìn thấy, trên mặt băng sáng như gương bên dưới lập tức xuất hiện một gương mặt đang hiếu kỳ ngó quanh, anh biết, đây chính là gương mặt mình, nhưng phần bên thì không nhìn thấy gì cả, còn trụ băng, cây băng trên đỉnh đầu cũng soi hình ngược vào mặt cầu, nhìn qua cầu băng, bên dưới là vách sâu nghìn thước, phía dưới măng đá, băng tinh cũng hiện lên mòn một, nhìn xuống dưới nữa, là sương mù nghi ngút, vẩn vít quần quanh vách đá, tựa như con rồng trắng đang lộn mình giữa trời đất mênh mông. Trong một thoáng ấy, Trương Lập đột nhiên không thể phân biệt được rốt cuộc mình đang đứng trên mặt băng có thực, hay là trôi nổi bồng bềnh giữa không trung, đồng thời trong không trung này, cũng có một gương mặt giống hệt như mình, hoảng loạn, thất thần, kinh ngạc, chỉ có một gương mặt trôi nổi giữa không trung!

Trương Lập đột nhiên mất cảm giác phương hướng, chỉ thấy thân thể mình đang không ngừng rơi xuống dưới, đỉnh vòm bên trên và mặt đất dưới chân đều không ngừng xoay chuyển. Anh dường như nghe thấy xa xa có tiếng ai

đó gọi mình, lại dường như không nghe thấy gì hết, sức lực toàn thân cơ hồ có kẻ cầm ống hút vào người rút kiệt, tay chân đều không nghe lệnh, bản thân anh ta đã hoàn toàn mất đi khả năng tự kiểm soát.

Trác Mộc Cường Ba thấy Trương Lập đột nhiên ngẩn ra giữa cầu băng mà không di động tiếp, hai mắt thất thần, liền lảo lảo hỏi: “Trương Lập sao vậy?”

Hồ Dương đang chỉnh lại dây an toàn, nghe tiếng liền ngược lên, kinh hãi thốt: “Không xong! Anh ấy sắp rơi xuống rồi!”

“Gì hả!” Trác Mộc Cường Ba nhìn lại, thấy Trương Lập đã mê mẩn người ngã xuống, đồ gục trên mặt cầu băng, cũng may trên người có dây an toàn nên chưa trượt đi. Hồ Dương lớn tiếng gọi: “Kha Khắc, đi giúp anh ta một tay. Trương Lập! Trương Lập! Anh tỉnh lại cho tôi, Trương Lập! Anh nghe thấy tôi không? Trương Lập!”

Có dây an toàn, Kha Khắc cuối cùng cũng đưa được Trương Lập qua cầu, Hồ Dương nắm một ít vụn băng, xoa lên đỉnh đầu Trương Lập cho tỉnh lại. Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Sao lại như vậy?”

Hồ Dương nói: “Đây gọi là hôn mê lơ lửng. Con người là một loại động vật hết sức kỳ quái, đại não luôn tiếp nhận thông tin cơ thể đứng trên một bề mặt thì mới phát ra được thông tin để giữ thăng bằng, bỗng đột nhiên, nó phát hiện ra cơ thể đang ở giữa không trung, đại não sẽ phát ra những tín hiệu sai lầm, tức là đã lơ lửng trên không vậy thì nhất định sẽ rơi xuống, nhưng thực tế thì thân thể không hề rơi xuống, tuy thế đại não đã phát ra tín hiệu, tim đập, máu lưu thông trong huyết quản đều thay đổi nhịp và tốc độ để thích ứng với hoàn cảnh bị rơi xuống, đại não bị thiếu máu cấp tính sẽ gây ra hôn mê, nghỉ ngơi một chút là được rồi. Đây chính là lý do khiến tôi không cho các anh nhìn xuống bên dưới, cũng là lý do tại sao chúng ta phải thắt chặt dây an toàn, vết xe đổ rành rành phía trước đấy thôi. Được rồi, anh ta tỉnh táo lại rồi đây.”

Kha Khắc nhìn quang cảnh nói: “Nhìn từ góc này, nơi đây còn đẹp hơn nữa. Kỳ tích, đây đúng là kỳ tích.”

Hồ Dương lại nói: “Không hay, tình hình rất không hay, nhìn từ chỗ này, mắt thường cũng thấy được phải có đến bảy tám cái cửa hang lớn, chúng ta rất khó tìm được đường tẩu thoát của bọn săn trộm rồi.”

Kha Khắc quan sát một lúc, đoạn nói: “Bọn săn trộm đang hoảng loạn, nhất định là sẽ chọn chiếc cầu bằng vừa lớn vừa thẳng, đường này chắc không sai đâu.”

Hồ Dương gật đầu: “Tôi đồng ý quan điểm này, nhưng xem kỹ đi, ở chỗ đó, nếu cứ đi thẳng tiếp, tôi lo hai người họ không đi nổi.”

Kha Khắc đưa mắt nhìn theo hướng chỉ của Hồ Dương, quả nhiên, nếu đi theo hướng chỉ của anh ta, qua mấy cây cầu bằng nữa, có một cây bị gãy ngang, ở giữa có một khoảng trống tầm một mét, phải nhảy qua. Nếu như trên đất bằng, khoảng cách một mét ấy ai cũng nhảy qua được, nhưng bên dưới cầu bằng là vực sâu vạn trượng, vừa rồi Trương Lập đứng trên mặt bằng chỉ nhìn xuống một cái mà đã mất cả ý thức, bọn họ làm sao có thể nhảy qua ranh giới một mét kia cơ chứ.

Lúc này, Trương Lập đã dân tỉnh lại, nhìn nét mặt cương nghị của Trác Mộc Cường Ba, mơ hồ hỏi: “Tôi bị làm sao vậy? Đây là đâu?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Anh không nghe lời đội trưởng Hồ, vừa rồi mới bị nhất xui xong.”

Hồ Dương lấy tay vẽ một vòng, nói: “Đường này không vấn đề gì đâu, chúng ta cứ đi như vậy là được.”

Bọn họ cẩn thận đi đường vòng, Hồ Dương đi phía trước không ngừng ghim đinh sắt xuống đất, buộc chắc dây an toàn, Trác Mộc Cường Ba, Trương Lập, Kha Khắc đều cẩn thận đi phía sau. Để bảo vệ Trương Lập, ba người phải cùng lúc tiến bước, Hồ Dương đã cảnh báo, ba người phải đồng loạt nhấc chân, nhịp chân thống nhất, chỉ cần bất cứ người nào để xảy ra sai sót, rất có thể cả ba sẽ cùng rơi xuống khỏi cầu bằng, còn dây an toàn thì có thể không chịu được trọng lượng quá nặng mà giật tung cả đinh sắt ra, kết quả cuối cùng chính là cả bốn đều toi đời. Trác Mộc Cường Ba đi đầu trong ba người, tình thế lúc này khiến gã nhận ra thế nào gọi là buộc châu chấu vào sợi dây.

Mỗi một bước đều phải hết sức cẩn thận, cả mắt cũng không dám tùy tiện nhìn quanh quất, thời gian khoảng hút hết ba điều thuốc trôi qua, bốn người coi như đã sang được đầu bên kia hang động này, lối vào là một cửa hang hình tròn to tướng. Hồ Dương cởi khóa an toàn, há miệng thở hổn hển, đối với anh, mang đồ theo không phải là gánh nặng, mà gánh nặng đến từ nội

tâm. Trác Mộc Cường Ba đặt chân lên nền đất đá mấy phút mới quay đầu lại nhìn, chỉ đi có một quãng ngắn ngủi chưa đến một trăm mét, mà gã cảm thấy như vừa đi bộ vòng quanh thế giới. Lúc nhìn lại kỳ quan băng kia, gã vẫn thấy nó quyến rũ vô hạn, nhưng ban này khi ở giữa đó, không ngờ lại chẳng hề cảm thấy đẹp chút nào, Hồ Dương nói không sai, bên cạnh cái đẹp làm người ta rung động trái tim kia, khắp nơi đều là cạm bẫy tử vong.

Sắc mặt Trương sớm đã không còn chút máu, vừa rồi vẫn còn không ngừng tán thưởng bàn tay tuyệt vời của tạo hóa, lúc này lại chỉ muốn mau mau kết thúc chuyến đi cho xong, rồi trở về vào một bệnh viện lớn kiểm tra tâm lý, xem coi mình có bị sợ độ cao hay không.

Kha Khắc thu đồ đạc của mình lại, rồi giúp Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập tháo bỏ trang bị qua cầu băng, thúc giục: “Đi thôi, chúng ta lại vào hang động nữa rồi.” Anh ta không muốn ngoảnh đầu, sợ rằng mình không thể chống lại nổi sức quyến rũ của vẻ đẹp nơi đây, rồi rơi vào cảnh muôn đời muôn kiếp không quay trở ra được.

Lần này lớp băng trong hang tương đối mỏng, khá nhiều chỗ còn hoàn toàn không có, để lộ ra vách đá rắn, đường trong hang so với lúc bọn họ đi vào đã rộng hơn khá nhiều, bốn người còn có thể xếp hàng ngang mà đi. Vách đá bị băng ăn mòn, để lại đủ hình đủ dạng, trông như những con thú hung tợn đang nhe nanh múa vuốt chào đón đám khách lạ không mời.

Hồ Dương nhìn hang động họ vừa đi qua, nghi hoặc nói: “Hình như không có dấu vết của bọn săn trộm, chẳng biết đường này đúng hay không nữa.”

Lời anh vừa dứt, ở sâu trong hang đột nhiên vang lên một tiếng thét thảm thiết, lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba mới biết một nam trung mạnh mẽ lại có thể phát ra thứ tiếng bi thảm đến thế, khiến gã không khỏi liên tưởng đến tiếng kêu của lũ lợn trong lò mổ trước khi tắt hơi. Trong tiếng thét đó còn pha tạp một âm thanh khác nhưng không phân biệt rõ được, hình như là tiếng của một người nữa, đã có vẻ uể oải yếu ớt lắm rồi.

Kha Khắc kêu lên: “Đúng đây rồi, mau, đuổi theo chúng!” Anh ta xông lên phía trước. Hồ Dương bỗng vươn tay kéo lại, không giữ được Kha Khắc, anh ta liền quật ngược tay giữ Trác Mộc Cường Ba đang chuẩn bị lên, hạ giọng nói: “Không...cẩn thận!”

Dưới ánh đèn pin, sắc mặt của Hồ Dương tái đi, Trác Mộc Cường Ba không

thể ngò khuôn mặt đầy râu ria của anh ta lại có thể tái nhợt đến như vậy.

Di tích bị đóng băng

Hồ Dương rảo bước nhanh, sau khi đi qua mấy chỗ rẽ cuối cùng cũng bắt kịp được Kha Khắc. Kha Khắc chỉ tay vào sâu trong hang động tối om om, nói: “Không còn âm thanh gì nữa, tiếng thét vừa rồi nhất định là phát ra từ đây, chắc chắn là thế.”

Hồ Dương đưa tay chặn: “Đừng, đừng nôn nóng quá, trước tiên hãy vặn nhỏ đèn pin xuống rồi tính sau.”

Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập cũng đã chạy tới nơi, nghe vậy liền tò mò hỏi: “Tại sao?”

Hồ Dương chỉ tay vào vách: “Các anh phát hiện vách tường chỗ này có điểm gì khác với chỗ khác không?”

Kha Khắc đưa tay sờ thử, ngạc nhiên thốt lên: “Không có băng, hang động này hình như ấm hơn lúc nãy một chút.”

Hồ Dương thấp giọng nói: “Không chỉ là không có băng, cả bốn bên đều rất khô ráo, đến một chút hơi nước cũng không có. Bọn săn trộm kia nhất định cũng vì cảm thấy ở đây ấm áp mới chọn hang động này để chạy vào, đường này chắc là thông đến mặt chắn gió phía Nam của núi Mã Lan.”

Trương Lập nói: “Nhưng, vậy thì liên quan gì đến đèn pin chứ hả?”

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên giật mình, hỏi: “Động vật nhỏ? Loài động vật nhỏ lông xù mà anh nhắc lúc nãy?”

Hồ Dương gật đầu: “Không sai, hang động kiểu này, vừa chắn gió lại có ánh sáng, thích hợp cho chúng trú đông.”

Kha Khắc nói: “Là cái gì vậy?”

Hồ Dương đáp: “Chuột đồng, là chuột đồng cao nguyên. Hơn vạn con chuột đồng cao nguyên tụ tập trong cùng một hang động tránh đông, hậu quả của hành động quấy nhiễu bọn chúng rất đáng sợ. Bọn quái vật nhỏ ấy ngủ dậy sẽ tương đối đói khát, giống như châu chấu ở Đông Nam Á, kiến quân đội ở

sa mạc vậy, tham lam vô cùng, ăn sạch tất cả mọi vật chất hữu cơ chúng chạm phải trên đường đi.”

Trác Mộc Cường Ba kinh dị thốt: “Mấy vạn con chuột ở cùng một chỗ hả!”

Hồ Dương nói: “Không sai, anh đừng có quên, ở đây là Khả Khả Tây Lý, qua mùa đông trên cánh đồng băng không hề dễ như anh tưởng tượng đâu, để sống sót qua mùa đông, rất nhiều động vật đã dùng hết mọi phương cách, có nơi thậm chí còn thấy cả cảnh chim với chuột ở cùng một chỗ nữa, tất cả đều để an toàn sống qua mùa đông giá lạnh.”

Kha Khắc le lưỡi nói: “Ừm, chuột với chim ở chung một chỗ, vậy thì nhất định sẽ sinh được dơi rồi.”

Sắc mặt Hồ Dương đanh lại, giọng uy hiếp: “Bị chúng đuổi kịp thì thực sự là cả khúc xương cũng chẳng còn đâu.” Anh ta trầm giọng xuống, “Không phải tôi cố ý hù dọa các anh, thực ra tôi cũng không định nói sự thật đáng sợ đó ra làm gì, nhưng mà môi trường hang động này quả thực quá thích hợp để bọn chúng ngủ đông, tôi không thể không nhắc nhở các anh được”

Kha Khắc bần khoản: “Chúng ta không đen đủi đến thế đấy chứ đội trưởng?”

Hồ Dương gằn giọng nói: “Chẳng lẽ anh không nghe ra sự tuyệt vọng trong tiếng thét kinh khủng kia hay sao? Thứ gì có thể khiến một người phát ra âm thanh tuyệt vọng như vậy được chứ? Tôi làm khảo sát khoa học bao nhiêu năm nay, từng tận mắt chứng kiến các thành viên bị dã thú hung dữ cắn chết, cũng từng thấy họ trượt chân rơi xuống vực sâu vạn trượng, hay bị đá lớn đè nát lồng ngực, bị cành cây đâm xuyên qua nội tạng, sống không được mà chết cũng không xong, nhưng bọn họ chỉ phát ra những tiếng kêu thê thảm mà thôi. Chỉ có bọn quái này mới khiến người ta phát ra được tiếng kêu tuyệt vọng như thế, đó là âm thanh khi người ta bị nuốt mất linh hồn mới phát ra nổi, anh có hiểu hay không hả!”

Kha Khắc nói: “Nhưng vạn nhất không phải thì sao? Nói thế nào thì nói, dù sao cũng là hai mạng người.”

Hồ Dương liếc nhìn đường hàn tối om om, nói: “Vì vậy, chúng ta cần phải chuẩn bị đầy đủ rồi mới vào được.”

Anh ta lấy trong ba lô trên lưng Trác Mộc Cường Ba ra hai bình to như bình chữa cháy, đeo trên lưng, tay cầm thứ gì đó giống như ống phụt, giậm chân nói: “Hy vọng cái này có thể đối phó được bọn chúng, đi thôi, đèn pin vẫn xuống mức thấp nhất cho tôi.”

Kha Khắc vẫn làu bàu: “Không đáng...”

Bọn họ đi qua đường hầm, Hồ Dương dừng lại trước một chỗ dốc. Phía trước không còn đường đi nữa.

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người, cũng lập tức dừng chân lại, thì thầm hỏi: “Phát hiện ra bọn chúng rồi hả?”

Hồ Dương cũng hạ giọng: “Vẫn chưa, các anh tập trung đèn pin lại đây, để tôi coi rõ bức tường phía trước xem sao, bên trên hình như có thứ gì đó.”

Bốn cột ánh sáng chiếu lên tường, Trác Mộc Cường Ba và Hồ Dương đều ngẩng đầu lên. Bọn họ trông thấy, trên bức tường đối diện rành rành là dấu tích nền văn minh nhân loại, những hình vẽ màu đen, chứng tỏ tổ tiên của chủng tộc nào đó đã từng sinh tồn trên vùng băng nguyên hoang vu này.

Các nét phác màu đen vẽ những hình người trông như que diêm, hoặc nắm tay nhau nhảy múa, hoặc đang cầu khẩn thần linh; có cả hình vẽ nam nữ giao hoan biểu thị sự sùng bái phồn thực, cũng có cảnh giết trâu giết dê tế lễ quỷ thần, tuy đường nét đơn giản nhưng rõ rệt đặc trưng, khiến người ta thoáng hiểu ngay.

Kha Khắc đứng chen ở phía sau, ánh đèn pin hắt sang bên trái khiến anh lập tức thấy hứng thú với một bức tranh vẽ cảnh săn bắn. Một đám người que diêm hoặc ném đá, hoặc dùng dây mây, đang tấn công một con vật khổng lồ, con vật kia toàn thân đầy lông rậm rạp, lại có một đôi răng dài nhọn hoắt, còn có không ít người que diêm đã bò lên được trên lưng con quái ấy, dùng những thứ nhọn đâm, dùng đá lớn đập, hình ảnh ấy hết như một đàn kiến đang cắn xé một con dế, quả thật vẽ rất giống. Kha Khắc kinh ngạc thốt lên: “Con này... hình như là voi thì phải?”

“Voi? Khả Kha Tây Lý từng có voi à?” Trương Lập cảm thấy không thể nào tin nổi.

“Không phải... không phải voi, các anh nhìn mà xem, nếu theo tỷ lệ của nó

với người que diêm, hình thể của nó còn to hơn cả voi châu Phi đến mấy lần ấy chứ, hơn nữa mình nó toàn lông dài, còn cả đôi ngà cong dài hơn gấp đôi ngà voi bình thường nữa, không làm đâu, vẽ thật là giống quá. Tác giả của những bức tranh trên vách hang này đúng là thiên tài, tuy cũng khó tin thật, nhưng không thể phủ nhận đã ghi chép lại tất cả một cách chân thực.” Hồ Dương kích động đến nỗi giọng nói cũng hơi run run.

“Là gì vậy?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

“Đúng như anh thấy đấy, đó là một con... ma mút!” Hồ Dương chậm rãi quay đầu lại, ánh mắt rạng ngời kích động, lướt qua từng người mộ, “Động vật tiền sử được cho là đã tuyệt chủng từ vài vạn năm về trước!”

“Ma mút sống ở vùng đất băng giá trên Bắc Băng Dương vài vạn năm trước. Ở các nơi như Siberia, Canada đều phát hiện có hóa thạch của ma mút. Ở khu vực Đông Bắc nước ta cũng có, nhưng bích họa như vậy xuất hiện ở Khả Khả Tây Lý thì mới là lần đầu tiên, chứng tỏ rằng ở nơi này chẳng những có người cư trú, hơn nữa còn từng có thời kỳ văn minh nhân loại phát triển phồn thịnh, đây gần như là phát hiện lớn nhất của lần khảo sát khoa học này rồi. Nó chẳng những đã bổ sung cho phần thiếu sót về thời kỳ đồ đá nhỏ ở ngã ba Khả Khả Tây Lý trong lịch sử người Khương, hơn nữa còn đẩy văn minh nhân loại cổ về phía Tây gần một nghìn cây số.” Hồ Dương nhất thời hưng phấn thao thao bất tuyệt. Lúc này anh ta muốn nhất là nói chuyện với lão Tiêu, chỉ tiếc là cự ly quá xa, bộ đàm vô tuyến có điều chỉnh thế nào cũng không có tín hiệu.

Kha Khắc phân tích khách quan: “Nhưng mà, là người nào đã từng sống ở đây, và để lại di tích tiền sử như thế này nhỉ?”

Hồ Dương suy tư: “Điều này thì khó nói lắm, lúc đó công cụ bị hạn chế, người cổ đại không thể vẽ ra cụ thể đặc điểm trang phục của họ hoặc căn bản là chưa phát triển đến trình độ có phục sức, có điều từ đặc điểm phân bố địa vực, rất có khả năng là người Khương cổ, hoặc giả là tổ tiên người Qua Cơ trong truyền thuyết phương Bắc để lại. Nào, các anh chiếu cho tôi, tôi chụp ảnh lại cái nào.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ánh sáng không tốt lắm, có thể vặn cho ánh sáng lớn lên không?” Hồ Dương không phản đối, anh ta tập trung hết tinh thần vào việc chuẩn bị chụp ảnh rồi.

Ba Người điều chỉnh ánh sáng lớn lên một chút, lần này, Trương Lập phát hiện ra sàn hang động hình như có điều gì là lạ, anh ta lẩm bẩm nói: “Các anh xem, mặt đất hình như đang rung động,” nói đoạn, đèn pin trong tay bắt giắc dịch chuyển xuống dưới. Trác Mộc Cường Ba và Kha Khắc giờ mới chú ý, nền hang đá tối om quả nhiên giống như một con sâu khổng lồ, đang chuyển động qua lại.

Hồ Dương giật bản mình, kinh hoảng buông chiếc máy quay trong tay xuống, rồi quát gắt lên: “Đừng chiếu xuống,” đoạn hất chiếc đèn pin của Trương Lập lên trên, chỉ tiếc là đã chậm mất một bước, đèn pin của Trác Mộc Cường Ba và Kha Khắc lần lượt chiếu xuống mặt đất, bọn họ liền nhìn thấy một cảnh khiến cả mấy người dựng ngược hết cả tóc gáy lên. Vô số chuột đồng lông đen chen chúc nhộn nhạo, trùng trùng điệp điệp chất chồng lên nhau, tựa như trên mặt đất bày ra một tấm thảm len đen tuyền, chạy qua chạy lại hoảng hốt, làm cả mặt đất rung rung chuyển động. Giữa đàn chuột ấy, đã có hai đồng chuột hình người chồm lên cao, chỉ sợ đó chính là hai tên săn trộm gặp nạn kia rồi.

Vô số con mắt nhỏ như hạt đậu vàng lấp lánh chiếu ra nhưng tia sáng lạnh lẽo dưới ánh đèn, chỉ một chum sáng đèn pin lướt qua, đàn chuột đồng liền như bùng nổ, đám lông xù nhỏ nhỏ ấy liền lao về phía bốn người như điên cuồng. Phía trước bọn chúng có dốc cao, nhưng cũng hoàn toàn không thể ngăn cản bước tiến của chúng, lũ chuột phía trước không sao trèo lên được, thân thể của bọn chúng liền thành đá lót đường, chẳng mấy chốc bị bọn phía sau tràn lên phủ lấp, hết đợt này đến đợt khác trào dâng lên, chẳng mấy chốc đã tới sát dưới chân bọn Hồ Dương

Ba người bọn Trác Mộc Cường Ba chưa bao giờ nhìn thấy cảnh tượng như vậy, tất cả đều cầm đèn pin đứng ngẩn ra đó không biết phải làm gì. Lần này, cả Trác Mộc Cường Ba cũng phải run rẩy, gã kinh ngạc phát hiện khi lũ chuột đồng chuyển động, hai đồng chuột hình người kia liền lộ rõ hình dáng bên trong. Hai bộ xương còn dính thịt, khiến bọn săn trộm nom hết như những con linh dương Tây Tạng bị bọn chúng lột da vậy, máu thịt vương vãi còn sót lại dính vào từng khúc xương trắng, răng hàm nghiền chặt, xương tay xương chân giờ biến dạng vẫn còn đang vung lên trong những động tác sinh lý hoàn toàn vô nghĩa. Càng đáng sợ hơn nữa là, đến cả xương đỉnh đầu cũng bị cắn mất một nửa, não tương bị hút sạch sẽ, vài con chuột đồng thò nơi hai hốc mắt. Cánh tay cầm đèn pin của Trác Mộc Cường Ba không khỏi run lên, hai chân như mọc rễ xuống đất, gã không cử động nổi, tình hình Kha Khắc và Trương Lập ở phía sau còn tệ hơn gấp bội.

“Lũ súc sinh đáng chết! Đến đây! Đến đây đi! Hồ Dương gầm gừ đứng dậy, ông phun trong tay anh ta bắt đầu phun lửa, lưỡi lửa liếm tới đâu lũ chuột liền bị thiêu cháy kêu “chí chí” tới đó, xăng trong bình lập tức biến cả hang động thành một biển lửa, dưới ánh lửa bập bùng, tất cả lại càng trở nên kinh dị đáng sợ. Lũ chuột đồng vẫn không hề có ý rút lui, đám đồng loại bị thiêu cháy thui kia ngược lại còn khiến bọn chúng càng điên loạn hơn, vô số con đang bốc cháy phùng phùng vẫn lao vun vút về phía bọn Hồ Dương, Hồ Dương vừa lùi lại, vừa hét lớn: “Chạy mau! Các anh còn định ngần ra đây làm quái gì nữa! Không cần mạng nữa hả!”

Trác Mộc Cường Ba giật bắn mình, cuối cùng cũng tỉnh lại, gã là người đầu tiên xoay người bỏ chạy, đồng thời cũng kéo Trương Lập và Kha Khắc một cái, run giọng thốt: “Chạy... chạy mau!” Gã vốn đứng đầu tiên, lúc này ngược lại trở thành người chạy cuối cùng.

Trác Mộc Cường Ba chạy thực mạng, bất kể phương hướng thế nào cũng không dám dừng chân không dám ngoảnh đầu, chỗ nào có đường là chạy vào chỗ đó. Lũ chuột đồng kia chạy trong hang động còn nhanh hơn cả người, tiếng “chí chí” phảng phất như lúc nào cũng vang lên ngay bên tai. Không biết chạy được bao lâu, hình như không nghe thấy tiếng chuột kêu nữa, gã mới dám quay đầu lại nhìn thử một cái. Tình hình thật vô cùng tệ hại, Trác Mộc Cường Ba nhận ra phía sau chỉ có một mình Trương Lập hấp ta hấp tấp chạy ra, Trương Lập vừa mới di chuyển, chỗ chân vừa nhấc lên ấy lập tức bị chuột đồng chiếm mất, Trương Lập vừa tiến được một bước, cả nền nham thạch màu xám phía sau đã lập tức bị màu đen che phủ. Trác Mộc Cường Ba không nói nổi tiếng nào, chỉ đành quay đầu chạy tiếp, trong lòng gã cuống quýt tự nhủ: “Đội trưởng Hồ Dương đâu? Kha Khắc đâu? Bọn họ ở đâu rồi?” Gã không dám tưởng tượng rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, tất cả đều quá bất ngờ, quá đột nhiên.

Chiếc đèn pin đã rơi mất trên đường, Trác Mộc Cường Ba không dám cúi xuống nhặt, đành phải cầm đầu nhằm hướng có gió có ánh sáng mà chạy trong hang động tối om. Ba lô sau lưng gã đã bị rách quai, gã liền dứt khoát vứt bỏ luôn, Hồ Dương nói đại loại “Dù anh chết mất tiêu thì cũng không thể làm mất ba lô này”, mấy lời quái quỷ ấy thì để nó đi gặp quỷ cho rồi! Điều duy nhất làm gã cảm thấy an ủi là: từ nãy đến giờ vẫn không nghe thấy tiếng kêu thảm thiết của Trương Lập, chỉ có tiếng quần áo rách toạc và đá vụn bị giẫm lên, chứng tỏ Trương Lập vẫn đang liều mạng chạy trốn chết ở ngay phía sau lưng gã.

Ánh sáng! Khi Trác Mộc Cường Ba hân hoan xông ra khỏi cửa hang, gã chợt nhận ra mình đã chạy trở lại động băng khổng lồ kia, những trụ băng tung hoành ngang dọc, cầu băng chằng chịt nối liền nhau, được ánh sáng mặt trời chiếu xuống tạo nên một cảnh tượng huy hoàng tráng lệ. Ngay sau đó Trương Lập cũng xông ra theo sau, không còn thời gian nghỉ ngơi, Trương Lập căn bản không kịp nhìn kỹ, chỉ đành quyết liều một phen, gắng hết sức giữ thăng bằng bước lên cầu băng. Trên cầu băng căn bản không thể đi nhanh được, đi hai bước là trượt một bước, mà sau khi nghe Hồ Dương giải thích, Trác Mộc Cường Ba hiểu rõ, hễ bị rơi xuống dưới thì không thể có hy vọng sống mà trở lên nữa. May mắn một điều là, trên cây cầu băng trơn tuột này, bọn chuột cũng không thể chạy quá nhanh được, nhưng bị chúng theo sát kìn kịt từng bước như thế, chỉ nhìn không thôi cũng đủ khiến người ta không rét mà run rồi, con chuột đồng gần nhất chỉ cách gót chân Trương Lập chưa đầy một gang tay.

Trác Mộc Cường Ba rảo chân bước nhanh hai bước, kế đó hai chân không cử động, thân hình không tự chủ được trượt đi khoảng một mét, cũng may là gã dừng lại được trên một bình đài băng khá lớn, Trương Lập cẩn thận bước theo sau, lần này lên cầu băng anh ta hoàn toàn không có cảm giác sợ hãi, bởi vì phía sau đang có thứ khiến anh ta sợ hơn gấp bội đuổi sát sần sạt. Có mấy con chuột đồng đi đầu đã nhanh chân nhảy tót lên bình đài, Trác Mộc Cường Ba nhanh tay nhanh mắt, vung chân quét bay bọn chúng xuống dưới, nhưng một lũ đông hơn còn đang chăm chăm nhìn bọn gã mà từ từ tiến tới, xem ra đã sắp bao vây cả bình đài này lại rồi.

Trác Mộc Cường Ba không kịp nghỉ ngơi, vừa mới đứng vững trên bình đài, liền ngay lập tức chạy lên một cây cầu băng khác. Bọn chuột kia cơ hồ cũng đã thích ứng với việc đi trên cầu băng, tốc độ tăng lên rõ rệt, Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập bất đắc dĩ cũng phải mạo hiểm tăng tốc, tuy bất cứ lúc nào cũng có nguy cơ trượt chân rơi xuống dòng sông ngầm lạnh giá bên dưới, nhưng bị chết cồng trong sông ngầm cũng còn hơn là chết trong miệng lũ quái vật nhỏ ăn thịt người ta không nhả xương này.

Đi được một nửa, Trác Mộc Cường Ba mới phát hiện, cầu băng này chính là cây bị gãy, ở giữa có một khoảng trống chừng một mét, trước không đường đi, sau có lũ chuột đồng đuổi gắt, Trác Mộc Cường Ba không suy nghĩ gì, nhấc chân nhảy qua đoạn gãy một mét kia, cho tới khi hạ chân xuống mặt

bằng bên phía bên kia, gã mới nhận ra hai chân mình đã run lẩy bẩy, bấp dùi như bị rút mất gân, không ngừng co co giật giật. Trác Mộc Cường Ba hiểu tạm thời đã được an toàn, bèn quay đầu lại, chỉ thấy Trương Lập đang đứng ở mép cầu gãy, trong mặt lộ vẻ tuyệt vọng, lúc thì nhìn vực sâu không đáy bên dưới, lúc lại nhìn Trác Mộc Cường Ba, còn bọn chuột kia thì đã càng lúc càng tiến sát sau lưng anh ta!

Trong hang lại có thêm chuột đồng trào ra, ào ào như suối nước phun, cả nửa dải băng dường như đều bị phủ lên một màu đen nhung nhúc, chỗ nào bị bọn chúng tràn qua, cả ánh dương cũng bị che lấp mù mịt. Một nửa cảnh đẹp mê người này giờ đã biến thành địa ngục, chỉ có lũ quái vật tham lam lộ ra ánh mắt tàn ác và hàm răng trắng nhớn.

Trương Lập không dám quay đầu, trong bụng biết rõ nguy hiểm đang mỗi lúc một gần kề, nhưng ngảy qua ở chỗ cao thế này, tâm lý anh cũng phải chịu một áp lực cực hạn. Trác Mộc Cường Ba có thể trông rõ ràng đã có vài con chuột đồng cắn vào gót chân Trương Lập, thậm chí có con đã trèo lên lưng anh ta, đằng sau còn vô số con ùn ùn xông tới, nhưng Trương Lập vẫn đứng bên mép vết gãy do dự chần chừ mãi, không dám nhún chân ngảy qua.

Trác Mộc Cường Ba hét lớn: “Bọn chúng sắp cắn chết anh rồi, nhảy qua đây đi! Không do dự được đâu! Nhảy đi! Nhảy!” Cùng lúc với tiếng “nhảy” cuối cùng của Trác Mộc Cường Ba, một con chuột đồng đã chui vào cổ áo anh, Trương Lập đành nhắm tịt mắt, hét lớn một tiếng rồi nhảy vọt qua, Trác Mộc Cường Ba liền vung tay giữ anh ta lại cho khỏi trượt. Trương Lập ôm rít lấy Trác Mộc Cường Ba, hai mắt vẫn nhắm chặt, chỉ cất lực hét lớn: “A!.....”

Trác Mộc Cường Ba giật mấy con chuột đồng bám trên người Trương Lập ném đi, rồi cũng thở hồng hộc như anh ta: “Được rồi, được rồi, không sao nữa, không sao nữa đâu. Bọn chúng không qua được đâu, bọn chúng không qua được đâu, được rồi, không sao nữa, không sao nữa...”

Bọn chuột phía trước nhận ra đã hết đường, muốn dừng lại, nhưng lũ phía sau, lại chen lên, liên đẩy dồn hết cả bọn phía trước xuống dưới, vô số chuột đồng bị rơi xuống vực sâu, cái bóng khổng lồ do từng cục bong xù xì đen kịt ấy tạo thành đã trở thành cơn ác mộng không thể nào xua đi được với bất cứ người nào chứng kiến cảnh tượng này. Đồng thời vô số chuột đồng còn chuyển sang những cây cầu băng khác đi đường vòng chạy tới chỗ bọn Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập, bọn chúng đã ngửi thấy mùi thịt sống, nghe thấy tiếng máu chảy rần rật trong người, đó chính là hiệu lệnh chiến đấu của chúng, chính là căn nguyên gây ra cơn đói khát điên cuồng của chúng.

Trác Mộc Cường Ba cũng nhận ra điểm này, gã đỡ Trương Lập lên, khó khăn di chuyển đôi chân đã mềm nhũn, gắng hết sức giữ bình tĩnh nói: “Nào, chúng ta còn phải đi nữa, qua hai cầu băng nữa là có thể bình an sang bờ đối diện rồi, lúc ấy có thể theo đường cũ trở ra, tới cửa hang thì không còn sợ gì nữa, bọn chúng không đuổi được nữa đâu. Anh, còn đi được không đây?”

Trương Lập căng gương mặt tái nhợt ra, gật gật đều như gà mổ thóc, khoe miệng mấp máy một hồi lâu, mới nói ra được một chữ: “Đi.”

Hai người không phải không còn sức, nhưng lại phải dựa vào nhau mới nhúc nhích được, cơ đùi non của họ đều vì dung lực quá độ trong lúc căng thẳng mà co giật liên hồi, lúc này mềm nhũn cả ra, đi trên cầu băng mà cảm giác như không vững cước. Khi chỉ còn lại một cây cầu băng cuối cùng nữa, Trác Mộc Cường Ba cổ vũ: “Cho dù phải bò lết, chúng ta cũng phải bò qua cây cầu này, đây là con đường sống cuối cùng của tôi với anh rồi đây.”

Hai người khích lệ lẫn nhau, dựa dẫm vào nhau, nhưng tình huống tệ nhất vẫn xuất hiện. Lúc đi qua giữa cầu băng, thân thể Trương Lập đột nhiên đổ nghiêng sang bên trái, khiến Trác Mộc Cường Ba cũng nghiêng theo sang phía đó, Trác Mộc Cường Ba cả kinh, vội vàng ngửa người về phía sau,

không ngờ cánh tay hai người đặt lên vai nhau bỗng dung bị tuột, thân thể Trương Lập đã văng ra, căn bản không thể dựa vào sức mình để trụ vững trên cầu băng, Trác Mộc Cường Ba vội vươn tay ra quơ lấy...

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

Chương 6

BÍ MẬT CUỐN NHẬT KÝ

Hai ngày chết mất hai thành viên đội tuần tra ,đây là chuyện hết sức ly kỳ ,Mã Chiếm Hào tức khắc hạ lệnh trở về trạm kiểm lâm ,tất cả đều phải đợi tới khi sự tình được làm rõ rồi tính sau .Mệnh lệnh vừa đưa xuống không lâu, đội tuần tra lại có thêm ba người nữa mất tích.

Bên bờ sông chết

Trong đường hầm dài bùng lên một ngọn lửa ,tạo thành bức tường lửa dài tới mười mấy mét cản trở bước tiến của lũ chuột đồng ,nhưng vẫn còn có vô số con liều chết xông qua biển lửa , song đều bị ngọn lửa còn dữ dội hơn gấp bội hất ngược trở lại , lẫn lộn quẩn quại trong biển lửa ,cuối cùng hóa thành nhiên liệu cho ngọn lửa tiếp tục bốc cao , trở thành một phần của ngọn lửa . Nhưng những con chuột hăm he xông qua biển lửa vẫn không chịu bỏ cuộc ,Hồ Dương chửi bới luôn mồm : "Con mẹ nó, không giết hết được ,lũ lông xù chó chết ! Xe đây ,cho chúng mày biết ông lợi hại thế nào !" anh ta lấy trong ba lô của Kha Khắc ra một thứ bình diệt côn trùng ,ném vào giữa đàn chuột bên kia biển lửa ,kế đó giơ súng lên ,bắn vào cái bình đó ."Bùm" một tiếng, tiếp đó là tiếng "xì xì" vang lên không ngớt ,khói mù lan tỏa ra bốn phía . Bọn chuột ngửi phải luồng khí đó ,liền như gặp phải đại địch ,lần lượt quay đầu bỏ chạy .Nhìn bọn chuột chạy đi , Hồ Dương mới ngồi bịch xuống đất

,không buồn lau mồ hôi túa ra trên mặt ,chỉ há miệng thở phì phà phì phò ,lắm bẩm nói : "Thì ra đúng là bọn chúng sợ cái này, giờ thì biết rồi, biết rồi ."

Vừa ngồi được một chút ,Hồ Dương đã lại nhảy bật lên , chộp lấy cổ áo Kha Khắc ,lớn tiếng chất vấn : " Trác Mộc Cường Ba đâu ? Trương Lập đâu ? Hai người kia đâu rồi ? Đâu rồi ?"

Kha Khắc ngẩn người ra nhìn Hồ Dương , hồi lâu sau vẫn không trả lời được ,rõ ràng là còn chưa hoàn toàn bình tĩnh lại sau cơn hoảng hốt .Chỉ thấy Hồ Dương bất an đi đi lại lại , đột nhiên bùng tỉnh thốt lên : " Hồng bét ! Nhất định là bọn họ theo đường cũ trở ra rồi .Bọn họ không có vuốt sắt và dùi chọc vào băng ,cũng không biết đường mà thắt dây an toàn ,làm sao mà qua được cầu băng chứ !" Anh ta nhìn qua biển lửa trước mắt và bày chuột đã chạy đi xa tít ,trong mắt đầy vẻ lo lắng bất an ,cuối cùng cũng hạ quyết tâm nói , "Đi, chúng ta quay lại xem thử ,xem có cứu được bọn họ không ?"

Kha Khắc mấp máy khoé miệng ,nói như đang khóc "Ôi trời ! Còn phải quay lại nữa à ?"

Thân thể Trương Lập xoay chuyển trên mặt cầu nửa vòng, Trác Mộc Cường Ba không chụp được cánh tay anh ta , chỉ bắt được sợi dây an toàn khoác trên vai anh ta .Gã vốn định đứng vững trước rồi giữ Trương Lập lại, nhưng rồi chợt nhận ra mình đã ngã về sau quá nhiều ,thân thể cũng mất thăng bằng mà trượt sang phía bên kia cầu băng . Trác Mộc Cường Ba biết là không xong ,vội nhân lúc thân thể mình vẫn còn đang nghiêng nghiêng ,quấn dây thừng vào cổ tay , trong lúc cuống quýt cũng không quên nhắc nhở Trương Lập : " Giữ chặt dây thừng !"

Hai đầu sợi dây thừng bị kéo thẳng tung .Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập mỗi người giữ chặt một đầu dây treo lơ lửng giữa không trung ,đứng đưa qua lại .Sợi dây vắt ngang qua giữa cây cầu băng ,lúc sắp rơi xuống khỏi mặt cầu Trác Mộc Cường Ba đã buộc sợi dây bốn năm vòng quanh cổ tay ,rồi lại quấn thêm bốn năm lượt vào bàn tay ,lúc này đã nắm được rất chặt ,nhất thời cũng không dễ bị rơi xuống .Đưa mắt sang nhìn Trương Lập ,thấy anh ta còn quấn chặt hơn cả gã ,anh ta quấn sợi thừng vào hai cổ tay ,sau đó lật ngược trở lại ,thắt thành hình giống như cái còng số 8 ,bàn tay lại giữ chặt đầu dây ,như vậy thì càng khó rơi xuống .

Thế trọng Trác Mộc Cường Ba hơi nặng hơn, nhưng trên lưng Trương Lập còn đeo một bao đầy đinh sắt, sợi dây an toàn hết như đang treo trên một ròng rọc bằng băng . Lúc này chỉ cần một trong hai người giữ không chắc sợi dây ,vậy thì người kia cũng sẽ ngã xuống theo, và đợi chờ họ ở dưới kia chính là dòng sông ngầm còn lạnh giá hơn cả băng tuyết nữa .

Gió lạnh thổi qua, Trương Lập ngẩng đầu lên nhìn cầu băng rồi nói : " Đây là dây thừng chống nước chuyên dụng để leo trèo trên đường băng đường kính 10,5 mi li mét ,hồi tôi làm lính công trình đã sử dụng rồi ,chắc cực kỳ, xem ra tạm thời chúng ta sẽ không rơi xuống đâu ,chỉ là không biết có thể kiên trì được bao lâu nữa . Chỉ tiếc là dây nhỏ quá ,không thể bám vào mà trèo lên được ."

Trác Mộc Cường Ba lúc này cũng đã tỉnh táo hẳn : " Bọn họ sao rồi ? Anh có trông thấy họ không ?"

" Bọn họ ?" Trương Lập giật mình đáp : " Lúc đó tôi rất hoảng loạn ,chỉ biết cầm đầu chạy theo anh thôi ; nhưng mà tôi không nghe thấy tiếng thét của họ ,hơn nữa ,lúc tôi chạy vào lối rẽ đầu tiên ,cảm giác lũ chuột đuổi phía sau đã giảm đi rất nhiều .Tôi đoán ..."

"Ha ! Tốt quá rồi ,vậy bọn họ nhất định là đã chạy theo đường khác ,đội

trưởng Hồ xem ra rất có kinh nghiệm, chắc là bọn anh ta có thể đuổi được lũ chuột ấy đi cũng nên . Vậy thì, chúng ta cứ đợi bọn họ trở lại cứu là được rồi .” Trác Mộc Cường Ba mỉm cười ,nói ra những lời bất lực nhất từ khi gã ra đời cho đến giờ .Hai người còn lại rút cuộc đã ra sao thì chẳng ai biết được ,nhưng trước mặt tình hình bọn gã như vậy thì cũng chỉ có thể tự an ủi mình trước mà thôi .

Trương Lập cũng cười ,anh ta ngẩng đầu lên nhìn cầu băng ,có thể nhìn rõ bóng bọn chuột đồng chạy sầm sập giữa các cầu băng ,trụ băng ,bọn chúng đang tụ tập lại một cách hết sức trật tự .Thấy vậy anh lăm lăm tự giấu mình : "Thật hết cách ,hai chúng ta bất luận là ai buông tay trước thì cũng cùng rơi xuống cả ,muốn nói vài lời cuối cũng chẳng có ai truyền đạt được .

Trác Mộc Cường Ba gượng cười : " Nói ngốc nghếch cái gì vậy .Yên tâm đi ,tôi từng mời thầy bói nổi tiếng toàn quốc tính số cho mình rồi,ông ta bảo trước năm mươi tuổi tôi là cát nhân thiên tướng ,tôi không chết thì nhất định anh cũng không sao . Chúng ta chỉ cần nhẫn nại chờ đợi là được rồi ."

Trương Lập phì cười nói : " Rất xin lỗi ,nhưng tôi cũng từng gặp Phật sống trong chùa ,người ta bảo tôi là không nên đến gần băng tuyết quá ,nếu không , hậu quả nghiêm trọng nhất là sẽ chết không toàn thây ,giờ xem ra câu này đã ứng nghiệm rồi .Không biết là vận đen của tôi kéo theo anh cùng đen đủi ,hay là vận may của anh phù hộ tôi cũng được may mắn nữa ,chỉ còn biết chờ xem mệnh ai tốt hơn thôi ,Cường Ba thiếu gia ạ ."

Trác Mộc Cường Ba trở nên nghiêm túc : " Thả lỏng một chút ,sự việc không tệ như anh tưởng tượng đâu ,chúng ta chỉ cần kiên trì tới cùng ,thế nào cũng được cứu thôi ."

Trương Lập áy náy nói : " Thực sự rất xin lỗi ,xem ra lần này là do tôi làm liên lụy tới anh rồi .Tôitôi không thể thả lỏng được ,đây đã là cực hạn đối với tôi rồi ."

Trương Lập nói dứt câu ,hai hàm răng đã nghiến chặt kêu "kít

kít " ,rõ ràng là đã dùng đến chút sức lực cuối cùng rồi .

Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ ,Trương Lập nói gì thì nói cũng từng được huấn luyện đặc biệt ,sao có thể kém thế này. Lúc này ,người Trương Lập đứng đưa qua một cột ánh sáng ,gã mới nhận ra máu đã nhuộm đỏ đôi tay quần đầy băng vải của Trương Lập ,từ nét mặt đau đớn của Trương Lập có thể nhận ra ,từ nãy đến giờ anh đã rất khó khăn để chống lại cơn đau chỗ vết thương bị rách toạc ra kia .

Trác Mộc Cường Ba dùng tay trái gắng sức kéo cả người lên ,quấn sợi dây thêm vài vòng vào tay phải ,bắt đầu hít thở một cách bình tĩnh hơn rồi điềm đạm nói : " Còn chưa đến lúc buông lời mạng sống đâu ,anh là quân đặc chủng mà ,kiên trì thêm nữa phút nữa thôi ,nhất định phải kiên trì !"

Lúc Trương Lập đứng đưa qua sát người gã ,Trác Mộc Cường Ba đột nhiên tung chân đập mạnh một cú vào người anh ta , hai người đều văng ra theo hai hướng khác nhau . Khi hai người văng hết đà ,lại bắt đầu văng lại về cùng một chỗ ,Trác Mộc Cường Ba vươn tay ra ,định chụp lấy Trương Lập ,nhưng tiếc là khoảng cách lại quá xa ,mà cả hai tay Trương Lập lại buộc chặt vào với nhau ,chỉ có đầu mũi chân Trác Mộc Cường Ba giờ ra là chạm tới người Trương Lập ,cánh tay thì căn bản không thể giữ anh ta lại . Nhưng sau cú đập này ,Trương Lập đã tới cực hạn của sức chịu đựng ,những hạt mồ hôi to như hạt đậu chảy ròng ròng xuống trán ,chảy qua má lại đã đóng thành băng ,băng đóng trên mũi ,dưới cằm ,lại bị luồng khí trắng trong miệng phun ra làm tan chảy.

Trác Mộc Cường Ba không còn cách nào khác ,nhưng gã vẫn không bỏ cuộc mà quyết định thử thêm lần nữa .Gã nói với Trương Lập : " Tôi chuẩn bị thử lại lần nữa ,anh sẵn sàng chưa ? Có đau thế nào cũng tuyệt đối đừng buông tay đấy !"

Trương Lập nỗ lực giơ chân lên phối hợp với gã ,Trác Mộc Cường Ba đá

vào chân Trương Lập ,hai người lại văng ra một lần nữa ,rồi chập lại một chỗ .Lần này thì đúng là đau rách tim xé phổi ,Trương Lập chỉ cảm giác như sợi thừng ăn sâu vào trong thịt ,siết vào đốt xương ,trước mặt tối sầm lại ,trong bụng biết rõ đôi tay mình sắp trượt ra khỏi các vòng quấn . Đúng vào lúc đó ,Trương Lập cảm thấy thân thể mình rung mạnh như bị thứ gì đó ôm chặt ,kể đó cánh tay cũng giật thót một cái ,vòng dây thừng bên ngoài cũng giật thót một cái ,vòng dây thừng bên ngoài đã bị một cánh tay to bè mạnh mẽ chộp lấy .

Trương Lập mở bừng mắt ra , chỉ thấy Trác Mộc Cường Ba chuỗi hai chân ra , kẹp chặt vào thắt lưng mình .Đôi tay to như hai con rồng uốn lượn của gã lần lượt giữ hai đầu sợi dây an toàn , giống như đang đánh đu bên dưới cầu băng ,chỉ tiếc là trò đánh đu này không có bàn ngồi mà thôi .Trác Mộc Cường Ba dùng hết sức lực quấn thêm mấy vòng dây vào cổ tay trái để cố định cho chắc hơn ,đồng thời nói với Trương Lập : " Nhanh lên ,ôm chặt chân tôi ,sắp giữ anh không nổi nữa rồi . "

Trương Lập tức khắc buông đôi tay đã được giải phóng xuống ,dùng nách kẹp chặt hai đùi Trác Mộc Cường Ba ,hai người treo lơ lửng cố định ở đó trong một tư thế hết sức kỳ quái ,nhưng tạm thời cũng không rơi xuống được .

Thời gian , mỗi một phút trôi qua sao mà chậm chạp ,một người chịu đựng trọng lượng của cả hai người ,Trác Mộc Cường Ba cũng cảm thấy vô cùng trầy trật ,gã cảm giác như xương cốt toàn thân đều sắp rơi ra ,cơ thịt trên người cũng giống như sợi thừng gân bò xoắn chặt lại ,chỉ cần một sợi bị đứt ,toàn bộ sẽ bung rời ra . Sợi dây thừng thít chặt vào cơ thịt ,máu dường như sắp đông lại ,hai cánh tay gã cũng tím bầm ,Trác Mộc Cường Ba cảm nhận rất rõ rệt ,biết rõ bàn tay đang dần dần mất đi cảm giác ,bản thân gã cũng biết mình không kiên trì được lâu nữa ,nhưng không cầm cự đến khi dùng hết phần sức lực cuối cùng, gã cũng quyết không bao giờ thỏa hiệp .

Trương Lập ngẩng đầu lên nhìn Trác Mộc Cường Ba, gã vốn là một người đàn ông uy mãnh ,nhìn từ góc độ này trông lại càng cao lớn bội phần, cơ bắp trên người còn hoàn mỹ hơn cả David ,gần như là một vị Kim Cương hộ pháp trong chùa vậy .Thấy Trác Mộc Cường Ba ngập ngừng không nói gì , ánh mắt phiêu hốt bất định ,Trương Lập liền hỏi : " Anh đang nghĩ gì vậy ,Cường Ba thiếu gia ?"

Trác Mộc Cường Ba cười gượng đáp : " Tôi đang nghĩ ,không biết giờ này

Mẫn Mẫn ra sao rồi, cũng may là cô ấy bị bệnh từ trước ,không cùng chúng ta đi tới đây ."

Trương Lập không nói gì ,hồi lâu sau mới lên tiếng " So với Mẫn Mẫn ,anh thấy có nên nghĩ về tình cảnh của chúng ta lúc này nhiều hơn một chút không ,Cường Ba thiếu gia ."

Trác Mộc Cường Ba gắng sức nói : "Tôi sẽ kiên trì đến giây phút cuối cùng ,yên tâm đi ."

Trương Lập nhìn cánh tay đã biến màu của Trác Mộc Cường Ba ,hiểu được như vậy có nghĩa là gì ,đồng thời cũng biết nếu mình rơi xuống trước ,Trác Mộc Cường Ba còn có thể kiên trì thêm được vài phút nữa ,sau khi suy đi tính lại ,cuối cùng anh cũng lên tiếng : " Buông tôi ra đi , Cường Ba thiếu gia ! Anh còn tâm nguyện chưa hoàn thành mà, còn tôi thì chỉ có một nguyện vọng nhỏ bé ,xin nhờ anh nói với mẹ tôi ."

Trác Mộc Cường Ba phần nộ ngắt lời khẩn cầu của Trương Lập ,cao giọng nói : "Câm miệng lại! Cấm anh không được nghĩ ngợi lung tung, tôi sẽ không buông anh ra đâu ,trừ phi hai chúng ta cùng rơi xuống dưới đó . Là tôi đã đưa anh tới Khả Khả Tây Lý này ,muốn về thì chúng ta cùng trở về ,nếu không được thì đừng hòng ai trở về nữa ,anh có tâm nguyện gì thì cứ giữ lại mà nói cho người khác đi ,nói với tôi cũng vô ích thôi ." Ánh mắt gã kiên định cố chấp vô cùng ,ngôn từ lại càng không để Trương Lập biện bác câu nào .

Trương Lập đã không còn ôm nhiều hy vọng nữa ,tình hình bọn Hồ Dương thế nào còn chưa rõ ,khả năng lớn nhất có thể chính là bọn họ cũng không giữ nổi mình .Còn trước mắt mạng anh ta và Trác Mộc Cường Ba đang treo lơ lửng trên một sợi dây ,bọn chuột đồng ăn thịt người kia thì đã tụ tập lại ,nguy hiểm ở ngay sát trán ,trong lòng anh hiểu rõ hơn ai hết ,nếu nói còn có người nào có thể đến kịp mà cứu bọn họ ,đó tuyệt đối là một kỳ tích .Vì vậy đợi cứu viện ,chẳng qua chỉ là những lời tự an ủi mình mà thôi ,nhưng điều này ,trong lòng Trác Mộc Cường Ba chắc hẳn cũng hiểu rõ như anh vậy .Đúng lúc đó ,Trác Mộc Cường Ba bỗng cảm thấy ánh sáng như ảm đạm đi ,liền lâm bẫm hỏi : "Sao vậy ? Trời đổi sắc à ?

Trương Lập nở nụ cười bất lực ,nói : " Bọn chúng đến rồi ,Cường Ba thiếu gia .Tôi nghĩ ,chắc bọn chúng ta cần chuẩn bị sẵn đây."

Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu nhìn lên ,gã trông thấy trên cầu băng bên trên , toàn bộ đều chỉ chít chít những bàn chân nhỏ xíu ,bọn chuột đồng kia tụ tập lại ,phủ kín toàn bộ bề mặt cầu băng ,trông giống như một con thú khổng lồ đen tuyền với vô số xúc tu đang chuẩn bị ăn tươi nuốt sống hai người bọn gã ,cả một khúc xương cũng quyết không chừa lại .Trương Lập hỏi đã chuẩn bị hay chưa ,chính là chỉ việc Trác Mộc Cường Ba bao giờ thì buông tay .Trác Mộc Cường Ba bật cười giấu cợt đáp : " Bất cứ lúc nào!" Giờ đây ,Trác Mộc Cường Ba chỉ có hai lựa chọn ,một là treo lơ lửng giữa không trung ,bị lũ chuột coi như miếng lap xưởng xơi sạch sẽ không còn lại chút gì ,thứ hai là buông tay ,rơi xuống dòng sông chảy ngầm cuộn cuộn kia ,bị đông cứng thành xác khô ; ngoài ra thì không còn lựa chọn thứ ba nào nữa .

Trương Lập biết rõ , thời khắc cuối cùng cũng sắp tới rồi ,anh mỉm cười nói với Trác Mộc Cường Ba : "Thật vui vì có thể chết với Cường Ba thiếu gia .Được gặp anh trong khoảng thời gian cuối đời mình ,tôi cảm thấy vô cùng vinh hạnh , trước kia ở Tây Tạng ,đã từng nghe rất nhiều câu chuyện về thiếu gia ,tôi cứ luôn băn khoăn , không biết đó là nhân vật anh hùng thế nào mà có thể để lại trên cao nguyên câu chuyện hay như sử thi đến thế , có thể khiến bao nhiêu người khâm phục như vậy . Nói thực lòng ,lần đầu tiên nhìn thấy anh ,tôi có cảm giác ngoài thân hình cao lớn ra , anh chẳng có điểm gì khác người bình thường cả ,vì không thể so sánh anh với Cường Ba thiếu gia trong tưởng tượng , tôi còn thất vọng mất một khoảng thời gian .Thế nhưng ,càng tiếp xúc với anh ,tôi lại càng phát hiện ra nhiều ưu điểm ,hôm nay,coi như tôi đã phục anh rồi ,Cường Ba thiếu gia ạ .Nếu ông trời còn cho chúng ta một cơ hội sống sót ,tôi nhất định sẽ đi theo anh ,cho tới khi nào chết thì thôi."

Nước mắt long lanh lấp lánh trong đôi mắt người đàn ông cứng rắn như sắt thép này ,Trương Lập cảm thấy lần này mình thật dũng cảm ,một người đàn ông biểu thị sự khâm phục và sùng bái với một người đàn ông khác ,việc ấy cần dũng khí còn lớn hơn cả tỏ ra dù chết cũng không khuất phục trước mặt kẻ thù .Máu nóng sôi trào sùng sục trong tim , thân thể nóng hầm hập hơn bao giờ hết ,anh đã từng sống một cuộc đời bình lặng ,nhưng giờ đây ,đột nhiên anh đã tìm thấy ý nghĩa của đời mình ,có lẽ ,đây cũng chính là ý nghĩa khiến Trác Mộc Cường Ba thiếu gia muốn tìm con chiến ngao trong truyền thuyết kia .Chỉ tiếc một điều ,vừa mới phát hiện ra ý nghĩa cuộc đời ,Trương Lập đã phải đối mặt với điểm kết của đời mình ,anh thật không biết lúc này mình nên thấy thỏa mãn hay là bất cam nữa .

Thêm một lúc dường như rất lâu nữa ,Trương Lập cảm thấy thân thể mình vẫn treo lơ lửng trên không mà chưa rơi xuống .Anh liền không tìm được mà ngẩng đầu lên nhìn Trác Mộc Cường Ba ,chỉ thấy pho tượng kim cương ấy vẫn đang nghiêng chặt rằng ,gân xanh gò ra từ cổ cho đến tận trên trán , gã đang kiên trì ,dường như vẫn chưa có ý định buông tay ,phía bên trên ,bọn chuột đã tới nơi , có con bắt đầu gặm nhấm dây thừng ,thậm chí có con còn tảo gan bắt đầu bò dọc theo sợi dây thừng xuống nữa.

"Còn chờ gì nữa ,Cường Ba thiếu gia ?" Trương Lập hỏi .

Trác Mộc Cường Ba nghiêng rằng đáp : " Không biết ,có lẽ là vẫn chưa cam tâm !" gã đã sắp dùng hết toàn bộ sức lực ,lúc này cơ thịt toàn thân đều rung lên nhẹ nhẹ ,gã khó nhọc ngoảnh đầu lại ,nhìn một con chuột đồng sắp bò lên cánh tay mình ,một người một thú cứ vậy mắt to mắt nhỏ nhìn nhau chòng chọc ,gã gần giọng nói , " cứ như vậy ,bị bọn quái quỷ nhìn có vẻ yếu ớt này từ từ xoi hết ,thật không cam tâm chút nào !"

Con chuột đồng phát hiện ra chỗ đặt chân này rất an toàn , liền chạy đi chạy lại dọc theo hai cánh tay Trác Mộc Cường Ba ,đuôi chuột quẹt qua quẹt lại trên trán ,chóp mũi ,mắt gã. Trác Mộc Cường Ba phần nộ cùng cực ,nhân lúc con vật chạy qua cổ áo mình ,liền cúi gập đầu, ngậm cả con chuột nhỏ vào trong miệng , con quái vật bé con không kịp kêu tiếng nào đã bị cắn đứt cổ .Trác Mộc Cường Ba nhả con chuột văng ra xa ,rồi lè lưỡi thổi phì phì , nhả cả một đồng lông chuột đen sì sì ra cùng nước bọt ,ngoác miệng chửi : " Muốn thịt tao ,thì phải đổi bằng mạng mày đã !" Nhưng đã có nhiều con chạy dọc theo dây thừng bò xuống ,bọn chúng đã đói khát cả một mùa đông, không chuyện gì có thể ngăn cản bọn chúng tái nạp năng lượng cả .

Trương Lập thấy Trác Mộc Cường Ba khó có thể đưa ra lựa chọn ,bèn nói : " Thả tôi xuống trước đi Cường Ba thiếu gia ,nếu không ,mấy nghìn năm sau người ta nhìn thấy xác chúng ta đông cứng trong tư thế này ,không biết sẽ nghĩ gì đâu đấy ."

Trác Mộc Cường Ba không ngờ trong tình cảnh này mà Trương Lập vẫn còn tâm tư đùa cợt ,bèn cười cười đáp : " Nghìn năm sau khi người ta phát hiện ra xác chúng ta ,sẽ nhất định nhận định rằng trong quần thể người nguyên thủy ở Khả Khả Tây Lý rất thịnh hành tình trạng đồng tính luyện ái chứ còn gì nữa ."

Trương Lập cũng bật cười phá lên ,nhưng chỉ cười khan hai tiếng rồi ngưng

lại . Nụ cười cũng dần tắt trên gương mặt Trác Mộc Cường Ba ,cuối cùng gã đành chán nản nói : " Được rồi ,chuẩn bị xong chưa ? Cười một tiếng đi ,đừng để người đời sau nhìn thấy vẻ đau khổ của chúng ta . "

Trương Lập miễn cưỡng nhếch mép ,bỗng nhiên nghe "xì" một tiếng ,phảng phất như có một lượng khí ga lớn đang thoát ra ngoài ,bọn chuột đồng đang điên loạn kia đột nhiên trở nên hốt hoảng ngẩn ngơ ,quay đầu bỏ chạy tán loạn ,vô số con còn bị đồng bọn chen chúc bật ra khỏi cầu băng, rơi xuống địa ngục không đáy bên dưới. Bọn chuột trên cầu tản đi ,ánh mặt trời lại chiếu xuống .Trương Lập không dám tin rằng kỳ tích như vậy lại xảy ra ,cứ lầm nhảm nói : " Sao vậy ? Xảy ra chuyện gì rồi vậy ? "

Chỉ nghe một giọng nói thô lỗ quát âm ỉ : " Con mẹ nó ,Trác Mộc Cường Ba ,anh phải kiên trì cho tôi ,buông tay là tôi đời đấy , " không ngờ lúc này lại thấy thân thiết tới nhường ấy .

Hồ Dương đứng bên cầu liếc nhìn , lập tức hiểu được tình hình bọn Trác Mộc Cường Ba ,anh ta hét lớn : " Cố ba phút nữa ,ít nhất cũng phải cố được ba phút đấy nhé !" dứt lời lập tức lấy thiết bị an toàn trong ba lô ra sắp xếp ,Kha Khắc đứng bên trợ thủ ,hai người cố định xong đỉnh sắt với tốc độ nhanh nhất ,sau đó Hồ Dương lấy ra một khẩu súng ,bắn mấy chiếc dùi có vòng móc vào một chiếc xà băng vắt ngang qua ,giữa các mũi dùi ấy đều có ròng rọc sẵn ,chẳng mấy chốc ,một hệ thống ròng rọc gồm bốn ròng rọc tĩnh, bốn ròng rọc động đã hình thành ,dây an toàn buộc vào một chiếc khóa hình chữ "D" buông xuống .Kha Khắc lo lắng nói : " Làm vậy rất nguy hiểm ,lúc Trương Lập chụp lấy khóa rất có khả năng bị rơi xuống . "

Hồ Dương lắc đầu : " Không kịp đâu ,Trác Mộc Cường Ba đã không chịu nổi nữa rồi . " Anh ta ngấm chuẩn vị trí ,rồi hét lớn : " Cẩn chặt dây thùng ,Trác Mộc Cường Ba ! Anh cố lên ! Cẩn chặt vào ! "

Kha Khắc nhanh chóng đưa một sợi dây có buộc đai an toàn xuống ,Trương Lập lỏng hai tay và cả nửa thân trên vào trong đai an toàn ,tách ra khỏi Trác Mộc Cường Ba .Trác Mộc Cường Ba vốn đang cẩn chặt sợi dây ,sắp được kéo lên ,gã bỗng nhiên dùng tay giữ chặt lấy dây thùng ,đoạn hét lớn : " Đợi chút ! Thả tôi xuống ,thả xuống ,từ từ....từ từ thôi . "

Thoát Chết

Hồ Dương cao giọng gắt gỏng : " Trác Mộc Cường Ba ,anh làm trò mẹ gì vậy ? Còn giữ được không đây ?" Trác Mộc Cường Ba không để ý anh ta ,một tay giữ sợi dây ,một tay vươn lấy thứ gì đó bên dưới cầu băng ,rồi mới ra hiệu cho Hồ Dương kéo mình lên .

Cho tới khi cả hai đều an toàn trở lại mặt đất ,Hồ Dương mới thở phào một tiếng .

Cả hai vừa chạm đất ,Kha Khắc và Hồ Dương lập tức tiến hành cấp cứu ,Trương Lập chỉ bị rách tét bàn tay ra ,băng bó cầm máu đơn giản là được ,nhưng Trác Mộc Cường Ba thì nghiêm trọng hơn rất nhiều ,hai cánh tay gã bị dây thừng thít chặt quá lâu ,rất nhiều chỗ mạch máu bị ứ đọng ,Hồ Dương phải bôi thuốc hoạt huyết cho gã ,thế nhưng trong hai người thì tinh thần Trác Mộc Cường Ba vẫn tốt hơn rất nhiều .Gã giờ thứ vừa lấy được ở vách băng cho mọi người xem ,trong tay gã là một đồng tinh thể màu phấn hồng ánh tím ,nhưng không ai biết đó là cái gì ,chỉ có Hồ Dương nói là hình như đã thấy ở đâu ,may ra chắc lão Tiêu biết được .Cả ba người đều cho rằng Trác Mộc Cường Ba vì thứ này mà đòi xuống trở lại ,quả thực là chẳng đáng chút nào ,song gã thì không hề nghĩ vậy ,gã tự có cách nghĩ riêng của mình .Trác Mộc Cường Ba cất đồng tinh thể ấy vào túi trước ngực ,để mặc Hồ Dương giúp mình xử lý đôi tay bị thương ,miệng vẫn hỏi : " Anh dùng cách gì đuổi bọn chúng đi được vậy ?"

Hồ Dương liếc mắt nhìn chiếc bình giống bình thuốc sát trùng dưới đất ,giải thích : " Là một loại khí ,nó có thể khiến lũ chuột đồng cảm thấy hoảng sợ ,nhưng không giết được chúng ."

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn quanh , bọn quái vật nhỏ vẫn chưa chịu lui ,mà chỉ lánh xa xa ,nhìn chăm chăm vào bốn người bọn họ với ánh mắt tham lam thèm muốn .Gã cũng đưa mắt nhìn chiếc bình ,rồi thử hít mạnh một hơi ,nhưng không ngửi thấy mùi gì đặc biệt cả .

Hồ Dương nói : " Không cần ngửi đâu ,mũi của chúng ta không thể ngửi được thứ mùi này ."

Trác Mộc Cường Ba tò mò hỏi : " Rốt cuộc là chuyện gì thế ? Hình như anh cái gì cũng biết hết ,sớm đã chuẩn bị chu toàn từ trước rồi vậy ?"

Hồ Dương gật đầu : " Anh nói không sai ,đây không phải là lần đầu tiên tôi đi vào những hang động thế này ,mấy năm trước chúng tôi đã tiến hành một lần khảo sát ,phát hiện ra động băng thế này trên núi Khả Khả Tây Lý ,ngoại trừ không phát hiện thấy bích họa ra ,những kinh nghiệm khác đều gần như lần này .Chúng tôi tổng cộng mười tám người đi ,cuối cùng chỉ còn ba người sống trở ra là tôi, lão Tiêu ,còn một người nữa là lão Đàm nửa , anh ta bị gãy xương sống lưng ,không bao giờ làm khảo sát khoa học được nữa rồi . "

Kha Khắc kinh ngạc thốt lên : " Chỉ có ba người sống trở ra thôi hả ? "

Hồ Dương trầm giọng : " Phải, tôi và lão Tiêu đã giấu chuyện này lâu lắm rồi ,lúc trước đã kể lướt qua rồi còn gì , ba người rơi xuống sông băng chết cứng ,còn mười người còn lại ,chính là bị thứ quái quỷ kia ăn tươi nuốt sống mà chết . "

"Mười người ? Vậy còn hai người nữa đâu ? " Kha Khắc hỏi .

Hồ Dương trừng mắt lên nhìn anh ta , rồi nói tiếp : " Sau khi trở về ,tôi đã đi hỏi rất nhiều chuyên gia ,tìm hiểu xem loại chuột đồng sống quần cư này có thiên địch gì hay không ,các chuyên gia nghe lời tôi thuật lại xong ,đều nhất trí cho rằng bọn chuột tập trung này là kẻ địch của tất cả động vật loại lớn ,chỉ sợ không có thứ gì có thể uy hiếp trực tiếp tới bọn chúng được . Tôi lại hỏi các chuyên gia về cách đối phó bọn chúng , hầu hết đều kiên nghị dùng lửa ,ngoài ra còn một vị chuyên gia khác đã chỉ cho tôi một chiêu . Ông ta nói bọn chuột bạch trong phòng thí nghiệm trước khi chết sẽ tiết ra một chất dịch hòa tan trong không khí ,bảo tôi thu thập thứ không khí ấy lại ,nghe nói bọn chuột ngủ thấy mùi này đều hoảng hốt chạy tít ra xa ,chỉ là không biết đối phó với lũ chuột đồng này có hiệu quả hay không mà thôi ,hôm nay thử nghiệm , xem ra cũng rất đặc dụng . "

Mười phút sau ,Trác Mộc Cường Ba mới thử khe khẽ cử động các ngón tay. màu sắc trên cánh tay cũng từ từ nhạt bớt .Gã đứng dậy ,ngước mắt nhìn xa xa nói : " Nhưng bọn chúng đâu có chạy đi xa ,hình như lại đang tụ tập kia kia . "

Hồ Dương nói : "Ừm, ở đây không gian rộng quá , gió thổi tán hết cả mùi , bình này mà phun hết là chúng sẽ lại xông tới đây . "

Kha Khắc nói : " Vậy thì nguy hiểm quá , chúng ta đi nhanh nhanh lên ! Anh đi được không ? " anh ta hỏi Trương Lập ,Trương Lập khẽ gật gật đầu .

Hồ Dương nói : " Không kịp nữa rồi ,tốc độ di chuyển của chúng trong hang động nhanh hơn chúng ta rất nhiều ,đi như vậy chỉ sợ còn chưa được nửa đường thì đã bị chúng đuổi kịp mất ."

"Vậy phải làm sao ? " Kha Khắc nôn nóng nhìn đội trưởng .

Hồ Dương vuốt vuốt râu ,lấy làm khó xử ,nói : " Chỉ có một cách duy nhất,chỉ cần"

"Cho nổ nơi này !" Trác Mộc Cường Ba tiếp lời , " nổ tung hết cầu băng trụ băng ,bình đài ở đây ,bọn chuột kia sẽ không sao trèo qua vách băng mà đuổi chúng ta được ."

Hồ Dương gật gật đầu ,sắc mặt hiện lên một vọn lần chữ không muốn .Kha Khắc nói : "Nhưng mà, phá hủy nơi này thì không bao giờ được thấy một dải băng đẹp thế này nữa ."

Hồ Dương cũng chính là đang nghĩ ngợi điều này ,anh ta nói : "Phải , nhưng tảng băng kết tinh này phải tốn cả nghìn vạn năm mới hình thành được ,nhưng hiện giờ cũng không thể nghĩ ngợi quá nhiều được nữa ,tôi không phải võ sĩ đạo thần thánh ,có thể sẽ áy náy trong lòng ,nhưng dù sao mạng sống vẫn quý giá hơn ." Anh ta đưa mắt nhìn Trương Lập, nói : "Trong ba lô có ngòi nổ ,cả bộc phá nữa ,có lúc chúng tôi cũng phải dùng để thăm dò địa chất, tìm khoáng vật ,chắc anh biết sử dụng thế nào rồi chứ ."

Trương Lập đưa mắt nhìn hang băng rộng lớn lung linh ,nơi khiến anh vừa thấy yêu vừa thấy hận ,rồi lạnh lùng nói : "Đào lỗ đi ."

Chôn xong thuốc nổ ,Hồ Dương đứng ở xa ẩn chột ,kế đó một tiếng "ầm" vang lên ,cầu băng trụ băng ,bình đài băng lần lượt sụp đổ ,rơi xuống vực sâu không đáy bên dưới . Kỳ quan của tạo hóa trong chớp mắt đã không còn tồn tại, còn bọn chuột đồng kia giờ cũng cách mấy người Hồ Dương ,Trác Mộc Cường Ba cả một vực rộng ,không sao đuổi theo được nữa .

Kha khắc đứng bên bờ vực , thở dài cảm thán : "Không còn thấy được nữa, tiếc quá ."

Trương Lập nói : "Nhưng chúng ta an toàn rồi ."

"Không, vẫn chưa an toàn !" Trác Mộc Cường Ba khẳng định : " Từ lúc đặt chân vào động băng, tôi luôn cảm thấy chúng ta đang bị nguy hiểm rình rập, cho đến tận bây giờ ,cảm giác ấy vẫn chưa tan đi , ngược lại còn dữ dội hơn nhiều nữa ."

"Không phải chứ ! Cảm giác đó thế nào vậy ? Tại sao tôi không cảm thấy gì hết ? Giờ bọn săn trộm cũng đã chết rồi, lũ chuột thì bị vực sâu ngăn cách , còn gì nguy hiểm nữa đây ? " Kha Khắc hoàn toàn không thể hiểu được .

Trác Mộc Cường Ba kiên quyết khẳng định : "Tôi không nói rõ được , tóm lại đó là cảm giác ,hoặc có thể nói đó là trực giác cũng được .Lần nào tôi cũng cảm nhận được nguy hiểm ,không làm được đâu ."

Kha Khắc làu bàu ,vẫn tỏ ra hoài nghi ,nhưng Hồ Dương đã lên tiếng : " Sợ là anh ấy nói thật đó , Kha Khắc ,anh đừng có quên , tuy từ lúc vào hang chúng ta chưa đối mặt với bọn săn trộm lần nào ,nhưng rõ ràng anh thấy ba đến bốn tên săn trộm ,vậy mà chúng ta chỉ phát hiện có hai bộ xương ; hơn nữa ,xung quanh mấy bộ xương đó cũng không thấy ba lô hay súng ống gì ,chuyện này phải giải thích thế nào ?"

Kha Khắc nói : " Hay là tên còn lại đã rơi xuống vực sâu rồi ."

Hồ Dương lắc đầu : "Vậy tại sao trong hang động tiếng vọng vang khắp nơi ,cả tiếng thở của người ta cũng nghe được rõ mồn một này, chúng ta lại không nghe thấy bất cứ tiếng kêu gào nào trước đó ? Nếu bị rơi xuống ,tiếng hét của chúng ắt hẳn là phải rất thê thảm chứ ?"

Kha Khắc không nói được gì , lúc này Trác Mộc Cường Ba lại lên tiếng : " Bọn chúng còn ở trong hang động ,hơn nữa cách lũ chuột đồng này còn xa hơn chúng ta nữa . " Gã đưa ánh mắt liếc nhìn vào khe hẹp sau lưng ,xa xa thấy ánh lửa tóe lên ,sau đó là tiếng súng ,đầu tiên là "cạch cạch " , rồi kế đó là tiếng "ầm ầm " vang lên trên đỉnh đầu bọn gã .

Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu lên , chỉ thấy một trụ băng lớn từ đỉnh vòm đâm thẳng xuống . Gã không kịp nghĩ ngợi ,dùng ngay thủ pháp đặc biệt của môn đấu vật Tây Tạng, gia tốc ở cự ly ngắn trong chớp mắt ,húc văng ba người kia ra , trụ băng rơi xuống bờ vực, mặt băng bắn tung tóe.Trác Mộc Cường Ba gầm lên một tiếng : " Oắt con giỏi lắm !" đoạn bật dậy tiện tay nhặt luôn khẩu súng của Kha Khắc lao vút theo đối phương .

Hồ Dương và Kha Khắc cùng lúc bò lên ,anh ta thở hổn hển hỏi Kha Khắc : "Không phải anh muốn biết hai người còn lại chết thế nào ư ? Bọn họ chính là bị trụ băng lớn đột nhiên rơi xuống trúng người đè chết đấy ,lão Đàm cũng vì vậy mà gãy lưng ." Anh ta buông thêm một câu nữa : " Chăm sóc cho Trương Lập ,tôi đi xem thử ." Kế đó liền xông vù theo .Kha Khắc nhìn theo bóng lưng Trác Mộc Cường Ba ,kinh ngạc thốt lên : "Ồ ,thân thể của thằng cha này làm bằng cái gì vậy ? Vừa rồi còn giãy giụa bên bờ cái chết ,chớp mắt đã khỏe như rồng như hổ rồi . "

Trương Lập chợt nhớ tới một câu chuyện đoàn trưởng từng kể cho mình nghe ,cuối cùng Ban Giác Thứ Nhân đã nói : " Cường Ba thiếu gia nổi cơn phẫn nộ đứng chờ nó xông tới ,giữ chặt hai sừng con vật , nắm tay to như cái ky hốt rác đập mạnh xuống đầu nó ,một đám rồi lại một đám, một đám rồi lại một đám ! Cho tới khi con bò Yak đực kia "ò ồ" kêu lên ,quỳ xuống xin tha mới thôi !"

Hồ Dương đuổi theo phía sau ,mắt thấy Trác Mộc Cường Ba càng lúc càng xa ,không thể không dừng lại để thở ,thấp giọng lầm bầm : " Thằng cha này, không cần mạng chắc !"

Trác Mộc Cường Ba nhìn bóng người cao gầy phía trước ,thấy dường như trên tay đối phương có súng ,trên lưng còn đeo một khẩu nữa ,chạy luôn lách xuyên qua bên trái rẽ qua bên phải như ở nhà mình .Gã sải bước lao vút lên ,mắt thấy sắp đuổi kịp đến nơi ,bỗng nhiên trong một lóe rẽ chênh chếch nhảy vù ra một người ôm chặt lấy eo lưng gã ! Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy hai tay như bị khóa bằng cùm sắt ,nhất thời không sao cử động được ,chỉ nghe người phía sau gào lên : " Nhanh ,nhanh,bắn đi !" Bóng người phía trước dường như sớm đã chuẩn bị từ trước ,Trác Mộc Cường Ba vừa bị ôm chặt ,y liền lập tức dừng lại ,giơ súng lên ngắm .

Trác Mộc Cường Ba dồn sức hất mạnh ,kẻ ôm chặt gã kia không ngờ lại có người khỏe hơn cả mình ,hai tay lỏng ra ,Trác Mộc Cường Ba không nghĩ ngợi gì ,đã vòng tay đè chặt cổ đối phương ,thân người nghiêng đi một cái ,đẩy luôn kẻ kia từ sau lưng ra trước mặt mình .Tất cả đều chỉ diễn ra trong chớp mắt ,cũng đúng vào khoảng khắc đó ,súng nổ vang . Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy đôi mắt gã đàn ông này mày rậm mắt híp ,râu ria xồm xoàm trước mặt mình lòi hẳn ra như mắt cá chết, máu không ngừng ộc ra nơi khoe miệng ,xem ra khó mà thoát chết được .Gã cũng không kịp đẩy y ra,lập tức giương súng lên nã đạn.

Trác Mộc Cường Ba đã đánh rơi khẩu súng trường dài như cây gậy sắt của gã từ lúc nào không biết ,giờ đang cầm khẩu tiểu liên giảm thanh của Kha Khắc ,gã đẩy cò mấy lượt ,nhưng mãi không nghe thấy tiếng súng .Người phía trước gào lên cái gì đó rồi bỏ chạy ,thấy súng của Trác Mộc Cường Ba không nổ ,lại giơ súng lên ,nhưng còn chưa kịp bắn , "pằng pằng" hai tiếng ,băng đá bên cạnh hắn liền bắn tung tóe,hắn vội rút đầu lại ,rồi quay người chạy tiếp .Lần này thì Trác Mộc Cường Ba đã nghe rõ ,hắn đang chửi gã : "Ông tổ nhà mày !"

Hồ Dương cầm khẩu súng săn hai nòng đang bốc khói nghi ngút ,thở phì phò nói với Trác Mộc Cường Ba : "Phù phù, phải kéo chốt bảo hiểm đã ,cái đó đó ! Được rồi, giờ có thể dùng được rồi !"

Trác Mộc Cường Ba chuẩn bị đuổi tiếp ,nhưng gã đàn ông đã chết kia không ngờ vẫn ôm rất chặt ,gã giằng hai ba lần mà cũng không thoát ra được .Gã bực tức trong lòng ,hai tay giữ chặt đôi tay người chết ,vặn khê một cái ,đã gãy tay y ,rồi mặc kệ Hồ Dương đang trợn tròn mắt há hốc miệng kinh ngạc ,lại tung chân chạy tiếp . Dân làng Đạt Ngõa Nô Thố đều biết một câu ngôn ngữ : " Không nên chọc giận cả một đàn bò Yak ,chúng mà điên lên thì không khác gì ma quỷ cả ; càng không nên chọc giận Cường Ba thiếu gia, anh ta mà điên lên thì cả ma quỷ cũng phải run lấy bầy . "

Hồ Dương đưa mắt nhìn kẻ xấu số ,người chết trượt dài theo con đường băng dốc ,rơi xuống một hang động khác ,chỉ để lại trên mặt đất một vết máu dài : " Hây ,đừng có chạy nhanh thế chứ ,hây vết thương đó ,con bà nó....đạn nổ đấy ,cẩn thận ,bọn chúng là thợ săn chuyên nghiệp !" lúc anh ta ngẩng đầu lên ,Trác Mộc Cường Ba đã chạy một quãng xa rồi .

"Không thể tha thứ được ! Tàn nhẫn sát hại linh dương Tây Tạng ! Không thể tha thứ được ! Cả đồng loại của mình cũng không bỏ qua ! Càng không thể tha thứ được là ,không ngờ hắn còn dám hy sinh cả đồng bọn của mình làm mồi nhử kẻ địch !" Trác Mộc Cường Ba nổi cơn phẫn nộ ! Gã như một con sư tử hung hãn ,cơ bắp cường tráng giúp gã lao đi trong hang động như một con báo săn mồi ,bất kể bóng người phía trước có chạy thế nào ,gã cũng bám chặt mục tiêu, xuyên qua từng hang động ,từng chỗ rẽ ,mặc cho băng tuyết lạnh giá ,mạt tuyết bắn tung tóe ,trên đời này đã không còn thứ gì có thể cản bước chân của gã được nữa rồi .Tội ác làm đổ máu thì phải dùng máu để bồi thường .

Cái bóng người phía trước hình như cũng cảm nhận được sức mạnh đáng sợ ẩn chứa trong thân hình khổng lồ đang đuổi theo sau mình ,hắn tận dụng hết khả năng thông thuộc địa hình và những chỗ ngoằn ngoèo chạy nhanh thoăn thoắt ,thình thoảng lại đột nhiên quay đầu lại bắn tỉa, nhưng hoàn toàn không chuẩn xác. Không biết đuổi bắt như vậy được bao lâu ,Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy cửa hang phía trước sáng bừng ,kể đó bầu trời xanh ngắt mỗi lúc một lớn ,gã giờ mới nhận ra mình đã đuổi theo tên kia ra tận ngoài hang động trong dòng sông băng kia ,tên săn trộm quả nhiên rất thông thuộc địa hình vùng này, loáng một cái đã dễ dàng tìm được đường tẩu thoát . Điều này làm Trác Mộc Cường Ba càng thêm phần nộ ,bọn chúng rõ ràng đã biết đường có thể chạy thoát ,vậy mà vẫn còn ở lại trong hang ,ý đồ thế nào đã rõ ràng rành rọt rồi ,bọn chúng muốn lợi dụng địa thế hiểm yếu trong hang động để vĩnh viễn chôn vùi các thành viên đội khảo sát trong dòng sông băng không người lui tới này .Rốt cuộc là tại sao?Trác Mộc Cường Ba nghĩ mãi mà vẫn không sao hiểu nổi .

Ra khỏi hang động ,bên ngoài tuyết phủ rất dày ,tên săn trộm kia chạy cũng không được thuận tiện lắm ,đuổi gần tới sau lưng hắn, Trác Mộc Cường Ba không hề khách khí giương súng lên bắn luôn ,khẩu tiểu liên giảm thanh phát ra một tràng "tạch tạch tạch" , có điều đạn bắn tung tóe mà chẳng có lấy một viên bắn trúng tên săn trộm .Chỉ một thoáng đạn đã hết sạch ,Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc giờ khẩu tiểu liên lên nhìn một lượt ,dường như không ngờ mới bắn có vài phát ,đạn đã hết sạch rồi vậy .Gã hoàn toàn không thích hợp sử dụng loại vũ khí nhẹ không có lực giật này ,lúc tập bắn gã thường thích dùng súng lục Browning loại lớn ,sức mạnh ấy ,uy lực ấy ,cảm giác chắc tay đó mới phù hợp với gã ,bản thân Trác Mộc Cường Ba cũng có một khẩu Desert Eagle của Israel .Giờ sử dụng loại tiểu liên cỡ nhỏ này ,Trác Mộc Cường Ba căn bản không có cảm giác đã lấy cò ,hai mươi viên đạn soạt một cái đã bắn hết sạch ,lúc này tên săn trộm kia cũng quay đầu lại ,bắn đầu bắn trả.

Trác Mộc Cường Ba lộn nhào vào trong đồng băng tuyết ,lợi dụng cộng sự thiên nhiên yểm hộ ,băng tuyết bay tung tóe ,tên săn trộm kia phát hiện ra Trác Mộc Cường Ba đã hết đạn ,liền bạo gan hơn tiến lại gần ,không ngờ đột nhiên có một vật bay vút ra từ phía sau một tảng băng lớn ,đánh văng khẩu súng trên tay hắn, thì ra là Trác Mộc Cường Ba đã ném khẩu tiểu liên trong tay .Gã bắn súng thì không chuẩn xác ,nhưng cú ném này ngược lại vừa chuẩn vừa mạnh ,nhân lúc tên trộm chưa kịp rút khẩu súng sẵn trên lưng xuống, Trác Mộc Cường Ba nhảy chồm tới như con mãnh hổ ,đề tên kia

xuống đất. Nhưng băng tuyết và đất bằng là hai nơi hoàn toàn khác nhau ,gã vốn ngỡ rằng cú đè này chắc chắn sẽ gí chặt hẳn vào trong đồng tuyết ,tên săn trộm liền thừa cơ hội đó lăn ra ,trong lúc hoảng loạn còn tung ra một cước ,hất tuyết bắn vào mặt Trác Mộc Cường Ba, Trác Mộc Cường Ba quỳ một chân trên tuyết, không đứng dậy đã bỏ nhào tới lần nữa ,tên trộm lại lăn tròn một vòng khiến gã bỏ vào khoảng không. Hai người quần đảo dữ dội trên nền tuyết trắng ,tên săn trộm kia cũng rất khỏe mạnh, lại quá quen thuộc môi trường tuyết phủ này , đã mấy lần rõ ràng Trác Mộc Cường Ba ấn được hẳn xuống đất ,nhưng hắn đều giáo hoạt thoát ra được. Tuyết dưới chân rất trơn, Trác Mộc Cường Ba đứng không chắc chân ,nên cũng không phát huy được các tuyệt chiêu của võ đầu vật Tây Tạng , còn tên săn trộm thì ngược lại giở được hết sở trường ,hai bên còn đang giằng co chưa phân cao thấp thì tên trộm đột nhiên nhảy lùi về sau hai bước ,dẫn dụ Trác Mộc Cường Ba xông lên ,Trác Mộc Cường Ba không hiểu nội tình ,chỉ bước được một bước ,đột nhiên dưới chân trống không ,lúc gã kịp nhận ra mình đạp phải cái rãnh thì cả nửa người đã tụt xuống dưới rồi, cũng may Trác Mộc Cường Ba gặp nguy không sợ ,lập tức duỗi thẳng hai tay ,giữ thân mình kệt giữ rãnh sâu ,cũng tạm coi là chưa bị rơi xuống dưới, nhưng giờ thì không cử động gì được nữa .

Tên săn trộm bước trên mặt tuyết nghe "lạo xạo" ,ngồi chồm hồm trước mặt Trác Mộc Cường Ba ,hắn có đôi lông mày rậm ,mắt ti hí ,mặt đen để một chòm râu nhỏ ,đầu đội mũ da ,miệng phun ra một làn hơi trắng mờ mờ ,chỉ thấy hắn cười lạnh lùng nói : " Mày giết anh trai tao ! Tao phải băm vằm mày ra thành trăm nghìn mảnh thì mới giải được nỗi hận này !" Thì ra tên vừa rồi ôm Trác Mộc Cường Ba chính là anh trai hắn ,hai anh em quả thật cũng khá là giống nhau .

Trác Mộc Cường Ba cười gằn : " Mày cũng sắp đi gặp anh trai rồi đấy !"

Phản ứng của tên săn trộm không ngờ cũng thuộc hàng nhanh nhẹn hiểm có ,vừa thấy ánh mắt Trác Mộc Cường Ba là lạ ,liền lập tức lăn tròn dưới đất , "đoàng" một tiếng ,tuyết dưới đất bị đạn cày tóa lên .Tên săn trộm liền bỏ mặc tất cả ,vừa bò vừa chạy lao xuống dốc ,chớp mắt đã chạy đi xa tít .

Hồ Dương cầm khẩu súng săn hai nòng chạy tới ,ngoác miệng ra chửi : " Mẹ nó chứ ,cái thứ này bắn một phát lại phải nạp đạn thêm một lần ,nếu không thắng oắt con kia làm sao chạy được .Nào ,tôi kéo anh lên ,anh cũng nặng thật đấy !"

Trác Mộc Cường Ba nói : " Sao anh chậm thế ? "

Hồ Dương đáp : " Ai hùng hực như anh đâu chứ ? Tôi còn phải để lại ký hiệu dọc đường ,nếu không bọn Kha Khắc làm sao tìm được ! Có điều cũng còn may , mọi người đại nạn mà không chết . " Anh ta rút tay vào túi mò mò một lúc lâu mới rút ra được nửa bao thuốc nhả nhúm dấm đó ,móc ra một điếu rồi đưa tới trước mặt Trác Mộc Cường Ba ,Trác Mộc Cường Ba lắc đầu từ chối ,Hồ Dương liền tự châm một điếu ,rồi đứng ở cửa hang chờ Kha Khắc ,Trương Lập ra .

Hồ Dương vắn vắn bộ đàm vô tuyến , cười khỏ nói : " Không biết có phải hỏng rồi hay không nữa ,sao vẫn không thấy tín hiệu nhỉ ? "

Trác Mộc Cường Ba nói : " Có lẽ tại khoảng cách xa quá ,chúng ta cũng đâu biết mình đã đi bao xa trong lòng sông băng ấy ,trời sắp tối rồi còn gì . "

Hồ Dương điềm điềm nhìn Trác Mộc Cường Ba ,cất tiếng hỏi : " Anh thấy bọn đó thế nào ? "

Trác Mộc Cường Ba đáp : " Rõ ràng bọn chúng không phải hoảng loạn chạy vào đây ,mà là cố ý dẫn dụ chúng ta đi vào động băng ,có lẽ là đã quyết giết chúng ta bằng được ,nhưng rốt cuộc là tại sao thì tôi chịu không biết . "

Hồ Dương rít mạnh hai hơi thuốc ,ánh mắt nhìn về nơi xa xăm, vàng trắng hình móc câu đang treo lơ lửng trên bầu trời xam xám , giọng anh ta khàn khàn : " Là Hồ Lang . "

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương
Chương 6 (tt)

Trạm cứu hộ Lô Khắc Thập Cách

"Hồ Lang ? Em trai anh à ?"Trác Mộc Cường Ba thắc mắc.

Hồ Dương nghe vậy lập tức sắc khói thuốc , lớn tiếng ho lên sù sù ,một lúc lâu sau mới trở lại bình thường ,lắc đầu xua tay lia lia nói : " Không phải Hồ trong họ Hồ, là mà Hồ trong hồ ly ,Hồ Lang là tên đội tuần tra núi Khả Khả Tây Lý đặt cho một nhóm săn trộm đặc biệt từ gần mười năm nay .Hành tung của bọn chúng rất bí ẩn ,giáo hoạt như cáo ,tính tình hung hăng ,tham lam như sói . Mười mấy năm trước phát hiện ra mấy vụ săn trộm linh dương Tây Tạng đặc biệt lớn ,làm các bộ ngành liên quan của nhà nước rất quan tâm chú ý ,đã phái nhiều đội kiểm lâm giàu kinh nghiệm tới đây ,mấy lần lùng sục trên quy mô lớn đều không phát hiện ra bọn chúng ,thế nhưng bọn họ đều tin chắc rằng có một đám người như vậy hoạt động thường kỳ trong khu vực không người ở Khả Khả Tây Lý .Bọn người này không giống với phần tử săn trộm thông thường ,phân công rất nghiêm ngặt ,lại có tổ chức ,hơn nữa tệ nhất chính là hình như bọn chúng cư trú trong khu vực không bóng người này đã cả một thời gian dài , đến nỗi còn thông thuộc địa hình địa mạo Khả Khả Tây Lý hơn cả các thành viên đội tuần tra núi Khả Khả Tây Lý nữa .Theo một số người trong đội mục kích ,mới đầu chỉ có khoảng hai đến ba tên ,bảy năm trước thì khoảng năm tên ,năm năm trước đã phát triển lên đến mười đến mười hai tên rồi ,giờ rồi cuộc có bao nhiêu người thì khó nói lắm ,nhưng dựa vào rác rưởi thực phẩm bọn chúng bỏ lại hiện trường hoạt động săn trộm thì mỗi lần hành động đều có khoảng mười người .Thời kỳ đầu khi gặp phải đội tuần tra núi hoặc đội khảo sát khoa học , bọn chúng sẽ hoảng loạn bỏ chạy ,càng về sau quân số càng nhiều ,vũ khí của chúng cũng không ngừng được cải tiến ,giờ thì gần như đã không sợ đội tuần tra nữa rồi ,ngược lại các thành viên đội tuần tra mỗi lần đi tuần đều cảm thấy nguy hiểm rình rập. Đặc biệt là năm nay , đã mấy lần có một người hoặc cả tiểu đội thuộc đội tuần tra núi mất tích ở Khả Khả Tây Lý ,không thấy thi thể ,cũng không thấy tung tích gì ."

Trác Mộc Cường Ba lại nói : " Có thể đều bị chôn vùi trong những động băng này cũng nên ."

"A!" Hồ Dương kinh ngạc tròn mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba ,gợi ý này lần đầu tiên đánh đúng vào suy nghĩ của anh ta .Hồ Dương bắt đầu hồi tưởng lại ,lần đầu tiên vào động băng ,đội khảo sát khoa học cũng là bị một số đầu mối kỳ dị dẫn dụ tiến sâu vào bên trong ,anh ta lẩm bầm : " Lẽ nào đúng là như vậy ? Bọn chúng lợi dụng địa hình phức tạp và những nguy hiểm rải khắp trong hang băng để giết các thành viên đội tuần tra núi và đội khảo sát ư ?"

Trác Mộc Cường Ba ngồi thẳng người dậy ,ngón tay gõ đều đều : " Có khả năng này không ? Anh thử nghĩ coi, những người bọn chúng muốn đối phó là thành viên đội khảo sát khoa học và đội tuần tra núi ,toàn là người chống phá hoạt động săn bắn linh dương Tây Tạng trái phép .Nếu giả thiết ,bọn chúng muốn tạo ra một bầu không khí chết chóc nguy hiểm ở khu vực này ,cảm tưởng như người nào vào đó đều không thể sống trở ra vậy, như thế , đối với việc săn trộm của chúng mà nói"

"Chúng có thể mặc sức tàn sát linh dương Tây Tạng ở khu vực đó!" Hồ Dương tròn mắt lên nhìn Trác Mộc Cường Ba như không dám tin vào những gì mình vừa nghe .

Trác Mộc Cường Ba xua tay nói : "Tôi chỉ đoán bừa thế thôi."

Hồ Dương nói : " Không , khả năng anh đưa ra rất lớn ,có lẽ bọn chúng thật sự nghĩ như vậy đây .Bởi vì quân số càng lúc càng đông thì nhất định sẽ gặp phải đội tuần tra núi , muốn an toàn săn bắn trộm thì nhất định cần phải vạch ra một khu vực mà cả đội tuần tra cũng không dám tiến vào ,mà nơi đó lại là nơi lữ linh dương Tây Tạng nhất định phải đi qua trên con đường di trú tránh đông của mình ,vậy thì bọn chúng có thể thỏa sức săn bắn rồi."

Trác Mộc Cường Ba nói:" Nhưng anh làm sao biết được chúng là người của Hồ Lang ,mà không phải bọn săn trộm thông thường chứ ?"

Hồ Dương nói : "Từ một số chi tiết làm tôi liên tưởng đến Hồ Lang .Bọn chúng rất thông thuộc địa hình ,điểm này thì chúng ta đều thấy rất rõ ,bọn chúng không đơn thuần là muốn tẩu thoát ,mà còn muốn giết chết chúng ta nữa ,chúng tỏ bọn chúng không phải lũ săn trộm thông thường , mà rõ là một đám liều mạng ,đây là tàn nhẫn ;bọn chúng chạy vào động băng một thời gian dài như thế ,vậy mà không kêu không nói ,cứ lặng lẽ dẫn dụ chúng ta ,đây là ần nhẫn ; bọn chúng muốn dẫn dụ chúng ta vào hang chuột ,bắt chấp phải hy sinh sinh mạng của đồng bọn làm mồi câu ,đây là âm độc .Vừa tàn nhẫn ,vừa ần nhẫn , vừa âm độc ,chỉ có thể là Hồ Lang thôi .Hơn nữa..." anh ta cảm khẩu tiểu liên của tên trộm bỏ lại , tháo băng đạn ra ,cầm một viên lên nói , " Đây là đạn nổ , ngoại trừ vỏ đạn ra , bản thân viên đạn còn chia thành đầu đạn và thân đạn nữa, khi bắn trúng mục tiêu ,giữa đầu đạn và thân đạn có một khoảng thời gian ngưng trệ ,khi nén tới một mức độ nhất định sẽ gây nổ .Thứ này thuộc loại vũ khí sát thương cao , dù không bắn

trúng chỗ trọng yếu ,cũng có thể là nội tạng anh nổ nát bấy ra .Bởi vì bọn săn trộm cần bộ da linh dương hoàn chỉnh ,nên dùng loại đạn này là lựa chọn tốt nhất ,nhưng thứ đạn này rất khó kiếm ,vì vậy bọn săn trộm thông thường không sử dụng đâu ."

Cuối cùng ,Trương Lập và Kha Khắc cũng ra khỏi hang động . Kha Khắc thở phào một hơi nói : "Cuối cùng cũng ra được rồi."

Trương Lập hỏi : "Người đâu ?" Tình lực của anh ta cũng đã hồi phục không ít .

Trác Mộc Cường Ba nói : " Chạy một tên ,chết một tên ." Gã đột nhiên hỏi Hồ Dương : " Anh cũng cảm thấy hai người bị bọn chuột đồng cắn chết kia chính là đồng bọn của chúng ?"

Hồ Dương nói : " Ừm, từ những gì Kha Khắc nhìn thấy thì có lẽ là vậy . Hoặc là người mới nhập bọn ,cũng có thể là người bị chúng nghi ngờ phản bội ,tóm lại là chúng ra tay tàn ác quá ,dù là xử kẻ phản bội thì cũng đâu cần dùng thủ đoạn tàn khốc như vậy chứ ?"

Trương Lập phải nghĩ một lúc mới hiểu được ,nhưng Kha Khắc thì vẫn không hiểu : " Các anh đang nói gì thế ?"

Hồ Dương tiếp : "Chúng tôi nói gì cũng không quan trọng ,việc cần nhất bây giờ là phải tìm cách liên lạc với bọn lão Tiêu . Bộ đàm của anh có tín hiệu không ?"

Kha Khắc lắc đầu : " Không , hay chúng ta thử đi vòng qua tìm bọn họ xem?"

Hồ Dương phải đối : " Không , xem ra trời sắp có bão tuyết rồi ,ở vùng băng tuyết mênh mông này ,người đi kiếm người thì chỉ kiếm được người chết thôi .Chúng ta tạm thời tránh bão trong hang động này đã ." Anh ta đá vào cửa hang ,gần giọng nói : " Cửa hang này sao lại không dốc xuống nhỉ ? "

Bốn người đốt một đồng lửa trong hang , ngoài ngọn lửa ra ,mọi thứ vẫn y nguyên như cũ ,Trác Mộc Cường Ba ngồi dựa lưng vào vách băng ,trong lòng chợt thấy bức tức ,vận mệnh dường như đã nảy sinh một vòng xoay kỳ diệu .Trác Mộc Cường Ba cầm khẩu súng lên ,nói : "Súng của bọn ăn trộm rất giống súng trường AMD của Hungary ,trước sau đều có tay cầm ,hộp đạn nằm giữa ,đường kính nòng to hơn AMD một chút ,chắc là để sử dụng đạn

nổ .Súng này là loại tự lắp ráp chứ không phải được sản xuất ở công binh xưởng , nhưng có thể chắc chắn một điều ,thằng cha nào cải tạo khẩu súng này tuyệt đối là một chuyên gia về súng ống ,đạn chắc là đi mua ,nghe nói là sang Nga có thể kiếm được loại đạn này đây ."

Kha Khắc nói : " Nếu lúc đó người cầm súng tiểu liên giảm thanh là Trương Lập chứ không phải anh Cường ,thằng oắt đó nhất định chạy không thoát đâu ."

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên quay người lại nhìn Kha Khắc ,nhìn ánh mắt sâu sắc đó rõ ràng là gã lại nghĩ ra điều gì . Chỉ nghe gã hỏi : "Tổ chức Hồ Lang không chỉ có bốn người ,hắn chạy thoát liệu có ..."

"Không sai ,vì vậy chúng ta cần phải phòng họa khi chưa xảy ra ..." Hồ Dương chỉ vào hai đồng lửa bên ngoài cửa hang . " Xăng trong súng phun lửa của tôi đã ít rồi ,sao còn phải đốt thêm hai đồng nữa làm gì .Thứ nhất ,đây chính là ám hiệu tôi và lão Tiêu đã ước định ,trên đồng hoang mà thấy ba đồng lửa xếp thành hình chữ phẩm thì đó chính là tôi ; thứ hai ,có thể che mắt kẻ địch ,khiến bọn chúng tưởng rằng chúng ta có rất nhiều người ."

Trác Mộc Cường Ba cười cười nói : " Lần đầu tiên gặp đội trưởng Hồ Dương ,tôi có cảm giác anh là một kẻ thô lỗ ,giờ thì càng lúc càng phát hiện ra ,đội trưởng là người rất có sách lược ."

Hồ Dương thờ ơ nói : " Sách lược gì đâu chứ ,đây chẳng qua chỉ là một chút kinh nghiệm mà thôi , sau nhiều lần đi suýt qua vai người chết ,bắt kể làm chuyện gì anh cũng sẽ cực kỳ cẩn thận .Có điều Trác Mộc Cường Ba à ,tôi nói thực lòng ,anh đúng là một nhân tài thám hiểm đấy .Đương nhiên, ưu thế hình thể của anh thì không cần nhắc đến ,chúng ta không nói đâu xa ,cứ nhìn Trương Lập xem ,anh ta là đặc cảnh ,được huấn luyện đặc biệt ,thân thủ và phản ứng vượt xa người bình thường ,nhưng trong môi trường lạ lẫm ,khả năng phản ứng và đảm thức của anh ta hoàn toàn không bì được với anh . Thứ phản ứng trong chớp mắt ấy là bản năng của một con người ,không phải huấn luyện là huấn luyện ra được ,chẳng hạn như cảm giác được nguy hiểm tới gần ,sinh ra là anh đã có ,mà sự thực thì người có bản lĩnh như vậy quả thực đã ít lại quá ít .Bây giờ anh vừa hơn bốn mươi ,trẻ trung khỏe mạnh ,làm ăn cũng rất lớn rồi ,ngày ngày sống cuộc sống lập đi lập lại có gì hay đâu chứ ,chỉ bằng gia nhập đội khảo sát khoa học của chúng tôi ,bọn tôi chuyên tiến hành khảo sát ở các vùng hiểm yếu , rất cần nhân tài như anh đấy ."

Trác Mộc Cường Ba trợn tròn mắt ,hồi lâu sau mới cười cười nói : " Để sau khi trở về ,tôi sẽ nghĩ về chuyện này . " Đồng thời trong bụng gã cũng thầm nhủ : " Có nên nói cho trưởng cha đội trưởng này chuyện mình đang thực hiện không nhỉ ? " gã nghĩ ngợi giây lát ,cuối cùng vẫn lắc đầu .

Trước khi đóng lửa sắp lui tắt ,bọn lão Tiêu quả nhiên đã tìm tới nơi , giờ thì họ mới biết, thì ra chỗ này cách cửa hang đầu tiên tới gần tám ki lô mét .Mấy người bọn lão Tiêu không gặp phải chuyện gì ,nghe Hồ Dương kể những chuyện đã trải qua cũng không khỏi kinh hãi ,lúc Hồ Dương kể tới đoạn máy quay kỹ thuật số cũng bị rơi trong hang động ,kỳ quan bên trong cũng bị cho nổ ,ai nấy đều vỗ đùi tiếc nuối .Trác Mộc Cường Ba tranh thủ thời cơ đưa đồng tinh thể nhật được dưới cầu băng cho lão Tiêu xem,vừa nhìn lão Tiêu đã nói : " Đây là ngọc Khả Khả Tây Lý ,vùng này có rất nhiều núi lửa ,các khoáng vật như đồng ,thiếc ,kẽm ,cobalt ,niken, ma giê bị nung chảy rồi kết tinh thì thành thứ này ,loại bình thường thôi ,chỉ là màu sắc hơi đặc biệt một chút .Ở đây thuộc mạch núi Côn Luân ,mà ngọc Côn Luân thì nổi tiếng khắp nơi rồi ,nếu anh mà nhật được một miếng ngọc Côn Luân thượng đẳng thì mới gọi là bảo bối cơ . " Trác Mộc Cường Ba chỉ mỉm cười ,như thế này đã là đủ cho gã rồi.

Đội xe cắm trại nghỉ chân bên ngoài một đêm ,nhưng không có chuyện gì mới xảy ra ,Trác Mộc Cường Ba trở về đại bản doanh của đội khảo sát đội vài ngày ,nhưng không hề có dấu vết gì của bọn Hồ Lang xuất hiện .Mấy ngày sau ,bọn họ cuối cùng cũng theo đội tiếp viện tới đích đến của chuyến đi ,là trạm cứu hộ Lôi Khắc Tháp Cách.

Hồ Dương vì vội đi báo cáo chuyện bất ngờ xảy ra trong lần khảo sát này , phải đến trạm bảo hộ tự nhiên Cách Nhĩ Mộc để liên lạc với thế giới bên ngoài , nên cũng đi cùng xe với Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập luôn . Anh ta chỉ tay ra ngoài cửa xe giới thiệu : " Vòng qua ngọn núi nhỏ này thì có thể trông thấy trạm cứu hộ Lôi Khắc Tháp Cách rồi đây ,đây còn là trạm trung chuyển tiếp viện cho trạm bảo hộ tự nhiên Khả Khả Tây Lý nữa ,vòng qua là có thể trông thấy mấy cái gò đất phình(1) ,cũng có thể coi là đặc thù của vùng cao nguyên đất đóng băng này ,anh không thể trông thấy ở nơi nào khác đâu. "

Trác Mộc Cường Ba không hiểu là vì sắp tìm được cuốn nhật ký có thể chỉ đường kia hay là vì sắp gặp được Đường Mẫn đã xa cách mấy ngày , tâm trạng hưng phấn lạ thường . Gã hạ kính xe xuống , để mặc khí lạnh ủa vào trong xe , lớn tiếng hồ hởi nói : " Mẫn Mẫn ở ngay quả núi đối diện chúng ta thôi, cô ấy đang ra đón chúng ta đó ,tôi cảm giác được mà !"

Trương Lập thâm nhủ : "Không cần phải khoa trương như vậy chứ, trên đời này làm gì có chuyện tâm linh tương thông quái quỷ gì đó , xem ra Cường Ba thiếu gia trúng độc nặng lắm rồi ."

Xe vừa đi vào thung lũng ,mấy căn nhà bằng gạch mộc của trạm cứu hộ Lôi Khắc Thập Cách đã lơ mờ hiện ra , bóng người đứng trong gió lạnh cắt da cắt thịt ,mong ngóng chờ đợi kia chẳng phải Đường Mẫn thì còn ai vào đây được nữa ! Cô khoác áo lông cáo trắng như tuyết ,từ xa đã vẫy vẫy đôi tay nhỏ nhắn ,trông thanh nhã như thiên nga đang múa vậy .Trác Mộc Cường Ba không đợi xe đi tới đó ,đã đẩy cửa nhảy vù xuống ,lớn tiếng gọi tên Đường Mẫn rồi chạy ào qua . Nhìn đôi tình nhân ôm chặt lấy nhau , Hồ Dương phảng phất như lại trở về thời tuổi trẻ cuồng nhiệt của mình .

Hai người ôm chặt lấy nhau , nói những lời ngọt ngào nghe mãi mà không chán, cảm nhận nhịp tim của nhau, dường như hai người này là phải như vậy , phải áp sát vào nhau thì mới có thể coi là thực sự đang sống . Trác Mộc Cường Ba lau nước mắt trên mặt Đường Mẫn ,nâng niu vuốt ve đôi má trắng như tuyết của cô ,nhìn chăm chú ,nhìn mãi cũng không thấy đủ,nét mặt gã quả thực đúng là như cảm giác nâng trên tay thì sợ rơi mất ,ngâm trong miệng lại sợ tan mất vậy . "Khụ Khụ" Hồ Dương xưa nay vốn không đề ý đến những chuyện phong hoa tuyết nguyệt này ,anh ta chỉ muốn hỏi một câu ,để trong lòng thì khó chịu, nên phải hỏi ngay để còn lên đường tiếp : " Nhóc con , tôi hỏi cô , sao cô lại dẫn bọn họ đi con đường xuyên qua Khả Khả Tây Lý như thế ? Lần trước cô đi với ai hả ? Cô có biết con đường ấy nguy hiểm thế nào không ? Suýt nữa là cô toi mạng rồi đấy ."

Đường Mẫn ngạc nhiên nhìn Hồ Dương ,gã đàn ông râu ria xồm xoàm mặt mày hung hãn này rất giống thổ phỉ trong mấy phim thời xưa . Trác Mộc Cường Ba vội vàng giới thiệu ,đây là đội trưởng đội khảo sát khoa học Hồ Dương, đã cứu mạng ba người bọn họ ,Đường Mẫn ,giờ mới ngậy thơ nói : "Tôi có biết con đường ấy nguy hiểm thế nào đâu . Vì lần trước cũng ở Trại Đa đi theo một đội xe vào Khả Khả Tây Lý mà , lần ấy cảm giác đường đi rất bình an."

Hồ Dương hỏi luôn : " Đội xe nào vậy ? "

Đường Mẫn nói : " Tôi không biết ,nhưng đội trưởng của họ gọi là Vinh Trát Vượng Mẫu ,anh ta cư xử hòa nhã lắm . "

"Ồi chà !" Hồ Dương vỗ đùi nói , " Chẳng trách cô lại đi con đường ấy ,Vinh Trát Vượng Mẫu là con gió ở Khả Khả Tây Lý này , đội nghiên cứu địa chất Thanh Hải bọn họ đương nhiên là hiểu rõ Khả Khả Tây Lý hơn ai hết rồi . Ừm ,mùa xuân là bọn họ đến điều tra nghiên cứu ,rồi ở Khả Khả Tây Lý cả mùa hè ,thì ra là vậy . Lần này mấy người mạng lớn đấy ,tôi nghĩ ,chắc lần sau mấy người cũng không mang sinh mạng ra giống như vậy nữa đâu nhỉ .Được rồi ,tôi đi trước đã ,mấy người có thể ở đây đợi thêm vài ngày nữa ,chờ sức khỏe hồi phục kha khá rồi hãy đi . Ở đây là trạm trung chuyển của đội tiếp viện ,thực phẩm đồ đạc trong kho đủ cho mấy người dùng nửa năm cũng không hết . " Hồ Dương nói đi là đi luôn ,Trác Mộc Cường Ba nhìn theo dáng lưng anh ta ,nói với Đường Mẫn : "Nhìn đội trưởng Hồ hung hăng như thế ,nhưng con người anh ta tốt lắm đấy,lại rất có kinh nghiệm khảo sát vùng hoang dã nữa . Phải rồi ,mấy ngày nay em thế nào ... "

Trương Lập đứng trước cửa trạm cứu hộ hét toáng lên : " Có thể vào trong này nói chuyện được không, bên ngoài gió lớn lắm ! "

Trạm cứu hộ chỉ có ba người ,vợ chồng bác sĩ Đinh Minh ,Lư Lệ ,cả hai đều là người Thanh Hải ,ôm tình cảm vô hạn với Khả Khả Tây Lý mà tự nguyện đến nơi hoang sơ không người lui tới này ,làm một mạch sáu năm liền ,còn có một bác sĩ nữa tên là Trần Thần ,cũng tự nguyện tới đây làm việc .Bên cạnh trạm cứu hộ là trạm bảo hộ tự nhiên ,bình thường có ba đội tuần tra núi luân lưu tới đồn trú , thực ra cũng có thể tính vào làm một ,bởi vì đội xe tiếp viện cũng phải trung chuyển ở đây ,cứ mỗi ba tháng đều có một đội xe tiếp viện chở các vật tư đến ,chỉ có mùa đông đóng cửa núi thì dừng một lần ,nửa năm mới tới .

Một cốc trà sữa nóng bốc khói nghi ngút xua đuổi đi cái lạnh trong cơ thể ,Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập ngồi trong phòng nghe bác sĩ Đinh Minh và Đường Mẫn kể chuyện .Thì ra Đường Mẫn cũng vừa mới khỏe bệnh không lâu, ba ngày trước vẫn còn nửa mê nửa tỉnh . Còn đội tuần tra núi thì đã xuất phát từ năm ngày trước ,có lần thì năm ba ngày ,có lần tới

nửa tháng cũng chưa thấy trở lại .Từ khi Đường Mẫn tỉnh lại thì chỉ có chờ đợi , chờ đợi tuần tra núi và bọn Trác Mộc Cường Ba . Cả ba bác sĩ ở trạm cứu hộ đều chưa từng trông thấy cuốn nhật ký Đường Mẫn nhắc tới ,mặc dầu lúc đó cả ba người cùng tham gia cấp cứu cho Đường Thọ . Nhớ lại , bác sĩ Đinh Minh vẫn còn chưa hết sợ : "Thể lực anh ấy đã cạn sạch ,nhưng vẫn ra sức vùng vẫy ,đó mới là liều mạng thực sự ,tôi đến giờ vẫn không hiểu nổi rốt cuộc là thứ gì có thể khiến một người sợ tới mức đó cơ chứ .Còn những người trong đội tuần tra cứu anh ta về ,người nào người ấy mặt lạnh như băng ,giống như là gặp ma vậy ,về sau tôi có dò hỏi mãi ,nhưng bọn họ đều ngậm chặt miệng không chịu nhắc đến chuyện này .Mãi sau đó khi tôi cấp cứu cho một người trong đội tuần tra ,mới nghe được đôi câu ba lời ở chỗ anh ta ,nghe đâu bảo lúc đó cái xe của Đường Thọ ,làm người ta nhìn mà rớt hết tóc gáy. "

"Rớt hết tóc gáy ?" Trương Lập lặp lại từ này ,thầm nhủ : "Cái xe thể nào mà khiến người ta rớt hết tóc gáy lên được nhỉ ?

"Tôi không khoa trương chút nào đâu ,đây là nguyên văn đấy ,anh ta nói như vậy với tôi ,còn bảo đừng hỏi tiếp nữa , nói là bọn họ đều không muốn nhớ lại chuyện này ,cũng không muốn làm nhiều người hoảng sợ ." Bác sĩ Đinh kể xong, đưa mắt nhìn ba kẻ lữ hành, trong mắt thoáng lên vẻ bất an kỳ dị , đủ cho cả ba đều lạnh buốt sống lưng .

" Được rồi,được rồi ,thực ra chúng tôi cũng chỉ nghe kể lại thôi ,chứ không biết tình hình thực tế lúc đó thế nào. Nào, các anh uống thêm chút nữa đi, tôi chuẩn bị giường chiếu hết rồi đấy . Chà chà , nói thực lòng nhé , chỗ chúng tôi lâu lắm rồi không đông vui thế này đây ." Giọng nói của Lư Lệ hết sức ôn hòa ,sống ở nơi khắc nghiệt thế này nhưng cô lúc nào cũng mỉm cười được ,cô và chồng cô ,cả hai đều tràn trề nhiệt tình với cuộc sống .

"Tin tin" một tiếng còi xe vang lên ,người trong nhà đều đứng bật dậy , Lư Lệ nói : " Ôi chà, nói Tào Tháo ,Tào Tháo liền tới rồi ,nhất định là bọn họ trở lại rồi ,hy vọng là tổ của Mã đội trưởng mà các anh muốn tìm ."

Mã Chiếm Hào mắt hồ quắc lên , mũi to miệng rộng,mặt đen như than , tay thô như bê tông cốt thép ,vừa nhìn đã biết là con người kiên cường rắn rỏi lại hào sảng . Sau khi làm hai tợp rượu Thanh Khoa ,gương mặt đen đúa kia dần ửng lên sắc đỏ ." Anh nói mọi người muốn tìm cái gì ?" giọng tay đội trưởng Mã này vừa khàn vừa trầm ,nghe rất giống một người nói trong cái hũ ." Nhật ký ? Bọn chúng tôi toàn là người thô lỗ , chẳng ai có thói quen viết

nhật ký cả dàu ."

Đường Mẫn sốt ruột tranh lời : " Nhưng nhất định là có ,anh nghĩ lại xem nào . Là một quyển nhật ký bìa da màu đen ,dày hơn bình thường một chút ,giống như quyển sách ấy ..."

"Côcô nói cái gì! Nói lại xem nào !" Sắc mặt Mã Chiếm Hào đột nhiên trở nên căng thẳng ,chỉ tay vào mặt Đường Mẫn , lắp bắp hỏi : " Cô , cô nói ...có phải là một quyển sổ bìa da đen ,bên trên có chữ vàng ,dày...dày chừng này không ?"

Đường Mẫn hoan hỉ reo lên : " Phải rồi ,phải rồi ,đó là nhật ký của anh trai tôi ,anh thấy rồi à ? Nhất định là anh trông thấy rồi ,có phải không ?"

Chẳng ngờ Mã Chiếm Hào đột nhiên chụp lấy tay Đường Mẫn ,hét lên : " Đó ,đó là nhật ký hả ? Quyển nhật ký vốn là của anh trai cô hả ? Cô lập tức nói cho tôi biết ,cuốn nhật ký ấy vốn lai lịch thế nào ? Nó là cái quái gì ? Rất cuộc nó là chuyện gì ?"

Chú thích

(1).Do nước ngầm bị lớp đất đóng băng bên trên và tầng đất băng lâu năm bên dưới nén chặt ,nên ở chỗ đất yếu sinh ra đóng băng phình đại,biến hiện phình lên trên bề mặt đất.

Cuốn nhật ký chết chóc .

Đường Mẫn nhất thời bị sự biến bất ngờ này làm cho luống cuống không biết phải làm sao ,Trác Mộc Cường Ba khẽ ôm lấy cô ,nắm chặt cổ tay Mã Chiếm Hào .Trương Lập nhận ra tinh thần Mã Chiếm Hào hơi kích động quá độ ,bèn khuyên giải : " Có chuyện gì từ từ nói ,đội trưởng Mã ,anh đừng kích động ,rất cuộc là đã xảy ra chuyện gì ? Anh nói cho chúng tôi nghe được không ? "

Mã Chiếm Hào rút tay về ,rồi lại hần học chụp lấy Trương Lập ,dùng sức lắc mạnh : "Anh biết gì hả? Anh biết gì chứ? Cái thứ ấy đã hại chết năm mạng người rồi đó !"

Ba người nghi hoặc nhìn nhau ,giây lát sau Trác Mộc Cường ba mới hỏi : "Rốt cuộc chuyện là thế nào? " Hai vợ chồng Đinh Minh,Lư Lệ cũng chạy tới an ủi Mã Chiếm Hào ,anh ta mới dần dần bình tĩnh lại.

Mã Chiếm Hào đau đớn nhớ lại : " Lần đầu tiên tôi nhìn thấy thứ đó là ở trong tay Đới Vượng , khoảng thời gian đó tôi phát hiện anh ta có vẻ tách rời mọi người ,những lúc nghỉ khi ra ngoài tuần tra ,hay trở về doanh trại ,anh ta gần như chỉ thích một mình ngồi một chỗ ,các anh biết đấy ,để tình hình này xảy ra trong đội tuần tra là chuyện vô cùng nguy hiểm. Ở Khả Khả Tây Lý này chỗ nào cũng là mãnh thú hoang dã ,hơn nữa bọn săn trộm cũng thoát ần thoát hiện như bóng ma ,một mình tách rời tập thể sẽ rất có khả năng trở thành mục tiêu tấn công của dã thú và bọn săn trộm. Lúc tôi thúc giục anh ta về đội , phát hiện lúc nào anh ta cũng đang xem cái thứ màu đen đó ,tôi còn tưởng đó là sách nữa. Về sau có một lần , tôi lớn tiếng phê bình anh ta một trận , đồng thời bắt anh ta phải giao cuốn sách ấy ra ,nhưng Đới Vượng sống chết cũng không chịu thừa nhận , để không ảnh hưởng sự gắn kết giữa các đội viên ,chuyện đó rồi tôi cũng bỏ qua ,không trừng phạt gì anh ta hết. Thế nhưng...thế nhưng...thế nhưng sáng sớm hôm sau ,chúng tôi đã tìm thấy thi thể cứng đờ của anh ta trong đồng tuyết ngay phía trước doanh trại."

Trương Lập ngồi thẳng người dậy hỏi : " Làm sao mà chết?"

Đội trưởng Mã đưa mắt nhìn Đinh Minh , bác sĩ Đinh liền nói : "Sau khi khám nghiệm tử thi Đới Vượng ,chúng tôi không phát hiện vết thương cũng như bệnh tật gì ,anh ta bị chết cóng."

Lúc tử thi của Đới Vượng được phát hiện thì đã bị tuyết phủ lấp quá nửa , miệng anh ta hé mở như muốn nói điều gì đó.Quần áo anh ta không biết vì lý do gì mà lại để hết cả trong lều ,ban đêm ở Khả Khả Tây Lý , nhiệt độ âm mười mấy độ C có thể làm đông cứng mọi thứ trên đời này. Mã Chiếm Hào vô cùng hối hận , có lẽ mình không nên trách mắng Đới Vượng như vậy ,cậu ta là một đội viên rất tốt ,vậy mà đã lặng lẽ ra đi không để lại một lời nào. Đến giờ nhớ lại , Mã Chiếm Hào vẫn còn áy náy không yên ,hai tay anh ta ụp lên mặt , hồi lâu mới kể tiếp : " Người thứ hai là Trần Dũng Quân , anh chàng người Đông Bắc này đến đội tuần tra của chúng tôi đã được hai năm , trong một lần truy bắt bọn săn trộm đã kết thành chiến hữu thân thiết với Đới

Vượng. Sau khi Đôi Vượng chết , thì tôi không thấy cuốn sách màu đen kia đâu nữa , ừm,cuốn nhật ký mới đúng , lúc đó tôi cũng không chú ý lắm. Nhưng hành vi của Trần Dũng Quân lại trở nên thậm thà thậm thụt ,mấy lần anh ta nhìn thấy tôi muốn nói gì đó nhưng lại thôi ,cuối cùng vẫn là im lặng ,mới đầu tôi cũng tưởng là Trần Dũng Quân chẳng qua chỉ thương tâm trước cái chết của Đôi Vượng. Nhưng hôm sau ,lúc đi tuần tra ,tôi rõ ràng nhìn thấy anh ta giấu cuốn sổ đó vào ngực ,tôi cũng từng hoài nghi anh ta đã giết Đôi Vượng vì cuốn sổ này , nhưng dù sao thì tôi không thể nào tin được rằng chỉ vì một cuốn nhật ký mà Trần Dũng Quân lại giết chết người bạn sinh tử chi giao của mình được. Ai ngờ đâu , đêm hôm sau ,Trần Dũng Quân cũng bị chết cồng ,cuốn nhật ký kia đã không cánh mà bay."

Hai ngày chết mất hai thành viên đội tuần tra , đây là chuyện hết sức ly kỳ , Mã Chiếm Hào tức khắc hạ lệnh trở về trạm kiểm lâm ,tất cả đều phải đợi tới khi sự tình được làm rõ rồi tính sau. Mệnh lệnh vừa đưa xuống không lâu,đội tuần tra lại có thêm ba người nữa mất tích ,Mã Chiếm Hào lấy làm kinh hoàng ,bọn họ không thể nào dùng bộ đàm vô tuyến liên lạc với các thành viên mất tích ,chỉ còn cách chia nhau đi tìm ,kết quả là một phân đội khác đã nhìn thấy ba người mất tích đó chui vào một hang động băng ! Theo báo cáo ,bọn họ đã đuổi kịp ba người kia ,nhưng hét gọi mà ba người đó chẳng những không chịu dừng bước ,ngược lại còn chạy càng nhanh hơn ,đuổi đến khi bọn họ chạy vào động băng thì phân đội kia không dám tiếp tục truy theo nữa.Ba người đó vừa chạy , vừa thỉnh thoảng lại lấy một cuốn sách bìa da màu đen ra lật xem ,tình hình thật khiến người ta vô cùng nghi hoặc.

"Các anh có biết không hả? Người vào hang động băng, xưa nay chưa có ai sống mà trở ra được.Vì vậy tôi nhất định phải hỏi cô ,cô Đường ,trong cuốn nhật ký đó rốt cuộc viết những gì ?Tại sao năm thành viên trong đội của tôi người thì chết người thì mất tích? Cô có thể trả lời tôi được không?" Mã Chiếm Hào cuối cùng cũng lớn tiếng quát hỏi.

Đường Mẫn sợ hãi đáp : " Có gì đâu chứ? Đó chỉ là cuốn nhật ký lữ hành của anh trai tôi thôi mà ,chỉ...chỉ ghi chép lại những chuyện anh ấy gặp trên

đường ,thật sự là chẳng có gì cả ! Tôi nghĩ ,tôi vô cùng đau lòng trước chuyện những thành viên trong đội của anh gặp phải ,nhưng nhất định là không liên quan gì tới cuốn nhật ký của anh trai tôi đâu."

"Làm sao lại không liên quan được ! Đến phút cuối cùng bọn họ đều xem nó cả cơ mà" Mã Chiếm Hào rất bất mãn với câu trả lời của Đường Mẫn ,Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập đưa mắt nhìn nhau ,giờ đây người hiểu được chuyện này e là chỉ có hai người bọn họ mà thôi ,bởi vì họ cũng là những kẻ sống sót ra khỏi hang băng.

Trương Lập lẩm bẩm nói : "Nói như vậy thì cuốn nhật ký kia đã mất tích cùng với ba người trong đội tuần tra của anh rồi."

Trác Mộc Cường Ba khe khẽ kéo vạt áo Đường Mẫn ,ra hiệu cho cô dừng cãi lại Mã Chiếm Hào nữa ,sau đó Trương Lập an ủi Mã Chiếm Hào vài câu ,đoạn hỏi : " Chuyện đó xảy ra sau khi các anh tìm thấy Đường Thộ bao lâu?"

Mã Chiếm Hào đáp : " Chừng hơn một tháng."

Trương Lập lại chuyển qua một chủ đề khác : "Phải rồi , đội trưởng Mã ,nghe nói sau khi các anh tìm được Đường Thộ ,lại tìm thấy cả xe của anh ta nữa ,thấy bảo chiếc xe của Đường Thộ lúc đó trông cực kỳ đáng sợ ,anh có thể kể cho chúng tôi nghe kỹ hơn được không? "

Mã Chiếm Hào đột nhiên giật bản mình ,mở to cặp mắt đầy vẻ hoảng sợ hỏi : " Tại sao lại hỏi chuyện này? Các anh muốn biết chuyện gì hả?"

Trương Lập chỉ tay vào Đường Mẫn nói : " Cô này là em gái ruột của Đường Thộ , cô ấy muốn biết tình hình anh trai mình lúc đó,bác sĩ bảo ,điều này sẽ trợ giúp rất lớn cho việc điều trị của anh trai cô ấy."

Mã Chiếm Hào bán tín bán nghi nhìn Đường Mẫn, rồi lại nhìn Trác Mộc Cường Ba đang hết sức thân thiết với cô ,thấp giọng nói : " Được rồi, vậy thì tôi chỉ nói với hai người này thôi." Trương Lập và hai vị bác sĩ liền biết ý lùi ra ngoài.

Mã Chiếm Hào trầm giọng nói : " Tôi có thể kể cho hai người biết những gì mình trông thấy ngày hôm đó ,còn hai người nghĩ thế nào thì tùy. Đằng nào

những gì tôi nói cũng là sự thật."

Đường Mẫn gật gật đầu , Mã Chiếm Hào liền nói : " Lúc phát hiện ra anh trai cô ,anh ta chỉ lập đi lập lại có một câu ,bọn chúng đến rồi ,bọn chúng đến rồi ! Nét mặt hoảng loạn đó cả đời này tôi vẫn còn nhớ rõ ,lúc đó chúng tôi ngỡ là anh ta đã gặp phải Hồ Lang ở Khả Khả Tây Lý ,hai người biết Hồ Lang là gì không? Là một tổ chức săn trộm." Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu ,ra hiệu cho anh ta bỏ qua phần giới thiệu về Hồ Lang ,Mã Chiếm Hào liền tiếp tục : "Tuy nhìn anh ta có vẻ tiêu tụy mệt mỏi , cũng đã chạy cả một quãng đường dài ,nhưng chỉ tùy tiện dựa vào đôi chân thì không thể tùy tiện chạy bừa bãi ở Khả Khả Tây Lý này được ,chúng tôi biết nhất định anh ta có xe ,chỉ là không biết cái xe đó vút ở đâu mà thôi. Một nhóm đưa anh ta trở về trạm cứu hộ , còn một nhóm khác lại tiếp tục đi theo tuyến đường điều tra ,hai ngày sau chúng tôi phát hiện ra chiếc xe anh trai cô bỏ lại ,thật không ngờ là lại cách xa đến thế ,mà.....chiếc xe đó....chiếc xe đó khiến người ta nhìn qua một lần thì không thể nào quên nổi !"

Mã Chiếm Hào liếm cặp môi khô khốc ,nói tiếp : " Khắp xe đều là thương tích ,không biết là đã bị lật bao nhiêu lần rồi ,đáng sợ nhất là , dường như nó vừa được rửa qua một lần , rửa bằng máu. Cửa xe,kính xe ,nắp trước ,bánh xe ,chỗ nào tay có thể chạm đến chỗ đó đều là máu ,những chỗ máu đã khô ấy phát ra mùi tanh khó ngửi vô cùng. Sau khi tiến hành kiểm tra kỹ hơn chúng tôi phát hiện ,đáng sợ hơn nữa là ,chiếc xe đó dường như bị con gì đó cắn ,ống thép ở tám chấn phía trước và phía sau đều bị cắn xé biến dạng ,khắp thân xe chỗ nào cũng có dấu vết bị cào cấu ,là vết vuốt sắc để lại. Hàng ghế sau hoàn toàn bị cào nát ,phía sau ghế lái có ba lớp lưới thép phòng hộ cũng bị giật cho méo mó hình dạng. Lúc ấy ,chúng tôi mới cảm thấy thủ phạm e rằng không đơn giản chỉ là Hồ Lang mà là một loại động vật , không biết Đường Thọ đã mang ở đâu về một loại động vật,và để chúng chạy thoát khỏi xe. Khi chúng tôi kiểm tra chiếc xe đó ,lại phát hiện nó đã được cải tạo lắp thêm bốn bình xăng ,tổng lượng xăng ước tính phải lên tới 500 lít ,đủ để anh ta đi chặng đường hai nghìn cây số ,vì vậy chúng tôi không sao đoán được anh ta từ đâu đến cả. Con mẹ nó ,cảnh tượng đó anh mà trông thấy nhất định sẽ không thể nào quên , đúng là một chuyện đầy máu tanh và mười phần quái dị."

Đường Mẫn rúc người vào lòng Trác Mộc Cường Ba ,thấp giọng nói : "Em không muốn nghe nữa."

Trác Mộc Cường Ba gật đầu đồng ý , rồi nhẹ nhàng kết thúc câu chuyện dài dòng lủng củng của Mã Chiếm Hào. Gã biết rõ ,anh chàng đội trưởng này

mà dẫn đường thì có lẽ là thuộc vào hạng cao thủ nhất lưu ,nhưng muốn anh ta kể lại rõ ràng mạch lạc chuyện họ gặp phải ngày hôm đó ,chỉ sợ phải tốn mất mấy ngày cũng không chừng,huông hồ gã đã biết việc cuốn nhật ký không thể cso chuyển biến gì mới ,lúc này điều duy nhất phải làm chính là rời khỏi đây trở về Lhasa trước khi thời tiết xấu thêm nữa. Ba người cả cơm trưa cũng không kịp ăn đã khẩn thiết đòi đi ,đội tuần tra đành phải một chiếc xe và hai thành viên dày dặn kinh nghiệm đưa họ rời khỏi trạm cứu hộ.

Cùng lúc bọn Trác Mộc Cường Ba rời đi , sâu trong một khu vực không người ở Khả Khả Tây Lý , trong một sơn động dưới vách đá dựng đứng có hơn mười người đang tụ tập thương thảo gì đó. Ngồi trên ghế cao ở giữa là một nhân vật mặt xanh để tóc dài ,vết sẹo ở khoé mắt bên trái kéo dài tới tận mang tai khiến y trông càng hung tàn đáng sợ hơn những kẻ khác một bậc, đôi mắt tam giác như hai lưỡi đao sắc bén ,hắn học quan sát từng người ngồi phía dưới."Tao đã bảo chúng mày bao nhiêu lần rồi ,không được tự ý hành động ,thời kỳ trú đông của linh dương Tây Tạng là lúc bọn đội tuần tra núi bảo vệ nghiêm ngặt nhất ,bọn chúng sẽ phái ra lực lượng đông gấp đôi bình thường để đi tuần. Giờ bọn Đại Ngưu Sơn bốn người đi lâu như vậy mà vẫn chưa thấy về ,chúng mày có thằng nào nói cho tao biết được là rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì rồi không?" Giọng nói của y nghe như mèo đêm gào rú , những kẻ hoặc đứng hoặc ngồi bên dưới đều run như cây sậy ,không ai dám ho he nửa lời.

"Một lũ ngu xuẩn,bốn người mà dám đơn độc hành động ,còn dẫn theo hai thằng mới nữa ,nếu chết hết thì còn may ,nếu bị bọn tuần tra bắt được thì sao ,hừ hừ..." Người kia cười gằn ,vết sẹo nơi con mắt hình tam giác cũng tự nhiên giật giật ,đám người bên dưới chỉ nhìn thôi cũng đã kinh hồn bạt vía rồi. \

"Hừm ,ở đây cũng hay phết nhỉ , bên ngoài gió lớn tuyết lớn ,vừa vào trong hang đã ấm áp như mùa xuân rồi." Giọng tiếng Hán sượng sượng đó vừa cất lên ,hai gã cao to râu xồm đứng canh ngoài cửa hang lập tức xông ra. Chẳng bao lâu đã nghe trong hang vang lên tiếng quát tháo : " Là bọn nào?" "Làm gì vậy?" "Thực thà trả lời tao đi !"

Chẳng mấy chốc ,một người đã bị hai tên cáo to kia áp giải hai bên, đẩy vào

trong hang ,gã bên phải hỏi : " Đại ca, có cần thịt nó luôn không?"

Mắt Tam Giác nhìn người đàn ông cao lớn tóc vàng đeo kính đen ,trên người không ngờ lại khoác quân phục của đội danh dự trên Quảng trường Đỏ ở Moscow , chiều cao và hình thể đều vượt xa hai tên thủ hạ của y. Người tóc vàng bị đè oằn người xuống ,chỉ thấp giọng cười gằn hỏi : "Đây chính là cách đối khách của anh đây à?" Tiếng Trung của y biểu đạt rất chuẩn xác ,nhưng phát âm thì hơi vụng về ,cứ như trong mồm ngậm viên đá mà nói chuyện vậy.

Đột nhiên thấy người tóc vàng kia chẳng cử động gì ,chỉ như vờn vai thảng người dậy.Hai gã to cao đang đè lên người y liền bị nhấc bổng lên như hai con gà nhỏ ,cả hai vẫn còn ôm chặt lấy hai cánh tay của người tóc vàng,nhưng chỉ như ôm hai cây trụ sắt ,chỉ thấy y khẽ rung tay một cái ,cả hai tên liền bị văng sang hai bên tới mấy mét.Đám người trong hang vừa thấy kẻ mới tới mạnh mẽ hung hăng như thế, liền lần lượt nắm chân xoa tay, lấy súng lấy dao,còn người tóc vàng kia không ngờ chỉ khịt mũi khinh thường.

"Dừng tay lại hết cho tao ,một lũ phế thải !" Mắt Tam Giác ngăn cản đám thủ hạ ngu xuẩn của mình ,đối phương đã bình yên vào tới tận trong này ,vậy thì Lôi Ba đang canh gác ngoài kia chắc chắn đã bị đánh gục rồi.Đám người ở đây,liệu có mấy tên mạnh hơn được Lôi Ba cơ chứ.Y nhìn người ngoại quốc thân hình cao lớn trước mặt,cất tiếng hỏi : " Không phải ông tới đây du lịch đây chứ?"

Người tóc vàng theo thói quen rút ra một điều thuốc, châm lửa, ung dung thối ra vài vòng khói: "Mấy ngày trước tôi đi chơi ở Khả Khả Tây Lý, tình cờ nghe nói vùng này có một băng sấn trộm tên là Hồ Lang hoạt động rất sôi nổi, nên sớm đã muốn tới xem thử rồi.

Mắt trái của Mắt Tam Giác nheo nheo lại một cách bất an: "Không cần nhiều lời, ông đã tìm được chúng tôi, có chuyện gì thì cứ nói thẳng ra đi."

Người tóc vàng nói: “Được, nói cho anh biết, tôi đang chuẩn bị có một vụ làm ăn lớn, chỉ là vẫn chưa đủ người, thế nên mới muốn tìm một vài người vừa đủ nhần tâm lại vừa cơ cảnh nhập bọn. Hai năm nay chính phủ Trung Quốc đã tăng cường giám quân khu vực Khả Khả Tây Lý này rồi, dầu mỡ cho các anh húp càng lúc càng ít. Nếu các anh chịu hợp tác, tôi đảm bảo nửa đời sau các anh không cần phải nơm nớp lo sợ, lẫn chỗ này trốn chỗ kia nữa.”

Mắt Tam Giác cảnh giác nói: “Là chuyện làm ăn gì?”

Người tóc vàng cười cười đáp: “Nói ra sợ anh cũng không tin, trong vụ này chúng ta đi đường biên, có thể nói là tuyệt đối không phạm pháp. Chúng ta sẽ đi tìm một số đồ bị vứt bỏ đã lâu, rồi đem bán lấy tiền thôi.”

Mắt Tam Giác bật cười khinh miệt: “Ông muốn rủ chúng tôi đi đào mộ hả?”

Người tóc vàng nghĩ ngợi giây lát, rồi mỉm cười đáp: “Cũng có thể nói là đào trộm mộ, nhưng lại không hoàn toàn như vậy. Chúng ta chỉ tới lấy thôi, hơn nữa, chỗ đó và mộ hơi khác nhau, mộ thì có chủ nhân, còn thứ chúng ta đi lấy lại hoàn toàn không có chủ nhân gì cả.”

Mắt Tam Giác hoài nghi: “Nếu đơn giản như ông nói, còn cần tới chúng tôi làm gì nữa?”

Người tóc vàng gõ gõ lên đầu mình, bước lên mấy bước: “Ừm, là thế này, đồ vật bên trong có thể tùy tiện lấy đi, nhưng muốn đến được đó thì đường đi tương đối vất vả, chỉ có những người quanh năm sống ở nơi môi trường khắc nghiệt như Khả Khả Tây Lý như các anh đây mới có thể đảm nhận được nhiệm vụ này.”

Mắt Tam Giác gằn giọng dữ tợn: “Bớt vòng vo con mẹ nó đi, nói xem, là ở chỗ nào, cần bao nhiêu người, sau khi xong việc mỗi người chúng tôi được bao nhiêu?”

Người tóc vàng xua tay lia lịa, lại bước thêm mấy bước nữa, rồi nói ra sẽ làm các anh sợ thôi. Nơi đó cụ thể ở chỗ nào thì tới giờ vẫn chưa làm rõ được, có điều phạm vi đại khái là ở đoạn phía Đông Nam dãy Himalaya.” Y nhìn thẳng vào Mắt Tam Giác, như cười như không mà lại như không.

Mắt Tam Giác giật bắn mình, vết thương nơi khóe mắt lại ngấm ngấm tái

phát, thầm nhủ: “Lẽ nào, hắn lại muốn đến nơi đó, làm sao hắn biết được? Rốt cuộc hắn đã biết những gì rồi?”

Người tóc vàng sải chân bước lên một bước dài, đã tới ngay trước mặt Mắt Tam Giác. Y cao hơn Mắt Tam Giác nửa cái đầu, không thể không cúi người mới ghé miệng sát tai đối phương thì thầm được: “Xem ra ông rất căng thẳng thì phải, quả nhiên là ông biết chỗ ấy.” Kế đó y lại dùng tiếng Anh nói một chữ: “Người Nhện”

Mắt Tam Giác chấn động, kinh ngạc ngẩng đầu lên nhìn người tóc vàng bí hiểm này, hồi lâu mà không nói được tiếng nào. Chỉ nghe người tóc vàng lại quay sang nói với lũ hung đồ đứng xung quanh: “Còn về tiền thù lao, cũng khó nói lắm, có điều theo tôi đoán, ít nhất mỗi người cũng được vài nghìn...vạn...đây.”

Xung quanh liền vang lên tiếng chửi bới huyên náo: “Con bà nó, nói rõ chút xem nào, rốt cuộc là mấy nghìn hay mấy vạn?” “Nói con bà mày ý, nghĩ kỹ rồi hãy nói, nói cái tiếng mẹ gì thế.” “Không nói rõ thì đừng hòng ai bán mạng cho mẹ mày.”

“Vài nghìn vạn (vài chục triệu).” Người tóc vàng mỉm cười nói.

Vừa nghe thấy con số này, máu trong người đám côn đồ hung hăng như bầy sói kia bắt đầu sôi lên sùng sục, lỗ tai lủng bùng, hai mắt sáng ngời, tên nào cũng há hốc miệng ra hít hà, lắm bả tính toán, mấy chục triệu, mấy chục triệu, con số lớn như vậy, có thể làm được gì đây, xe, nhà, đàn bà, còn thứ gì không thể có nữa đây.

Người tóc vàng lại bổ sung tiếp: “Đương nhiên, đơn vị tiền tệ thấp nhất cũng phải là euro, nói không chừng cũng có thể là bảng Anh.”

Mắt Tam Giác không còn ngồi yên được nữa, tỷ giá hối đoái giữa euro và nhân dân tệ khoảng gần một ăn chín, mấy chục triệu euro đổi sang nhân dân tệ, ít nhất cũng phải được hơn trăm triệu. Nhưng đồng thời gã cũng hiểu rõ nơi người tóc vàng nhắc đến kia nguy hiểm thế nào, ngoại trừ cái chết ra, ở đó e là chẳng còn gì khác nữa, tên này rốt cuộc muốn tìm cái gì ở đó đây? Lời của hắn có đáng tin không? Một thằng cha cả tên cũng không dám tự báo ra. Y lạnh lùng nói: “Rốt cuộc ông là ai? Chúng ta dựa vào cái gì để tin lời ông?”

Người tóc vàng rút hết điếu thuốc, ném đầu mẩu xuống đất, dùng mũi chiếc giày da nặng nề khảm sắt của y đập tắt tàn thuốc, rồi đứng thẳng lưng như quân nhân, tháo kính râm xuống để lộ ra đôi mắt xanh lam, trong mắt lộ ra những tia sáng quái dị như của loài rắn độc, đoạn mỉm cười nói: “Tôi tên là Merkin.”

Xe lửa xuống miền Nam

“Merkin là hạng người gì nhỉ?” Mắt Tam Giác trầm nghĩ đi nghĩ lại, cũng không có ấn tượng gì đặc biệt, còn đám thủ hạ kia của y thì càng mù mờ không hiểu gì cả, nhưng cuối cùng y vẫn đáp trả: “Tôi là đầu đàn của bọn lang sói này, tên là Tây Mễ.”

“Ồ”. Trong đám người bên dưới vang lên nhiều tiếng kêu kinh ngạc, không ít người theo tên thủ lĩnh này một thời gian rất dài rồi, nhưng cũng chưa từng biết kẻ được người ta gọi là Hồ Lang này tên thật là gì, phải đến hôm nay mới nghe thấy lần đầu tiên. Cái tên này nghe ra hình như không phải tên người Hán, nhưng cũng không biết là dân tộc thiểu số nào nữa.

Tuy Merkin cảm thấy rất thất vọng vì Tây Mễ không biết mình là ai, nhưng vừa nghe Tây Mễ nói tên ra y liền bật cười phá lên: “Đây thấy chưa, vận may của tôi thật không tệ chút nào.”

Tây Mễ vừa nghe Merkin nói vậy, lại trầm nhủ: “Quả nhiên là cái gì hần cũng biết. Nhưng rốt cuộc là làm sao mà hần biết được vậy nhỉ?” Tuy y chưa từng nghe qua tên Merkin bao giờ, nhưng người đàn ông ngoại quốc cao lớn khiến người ta nhìn mà phát sợ này, từ lúc vào hang mỗi lời nói mỗi cử chỉ đều khiến y tương đối kinh hãi. Trước đây ở trong quân đội, ngoại trừ giáo quan của bọn y ra, vẫn còn chưa có ai khiến y cảm thấy thấp thòm tới như vậy.

Merkin ngưng lại giây lát, rồi nói tiếp: “Các anh chưa nghe tên tôi bao giờ vậy thì cũng chẳng sao, có điều vì chuyện này tôi đã chuẩn bị rất kỹ càng, tôi cũng không ngại cho các anh hiểu thành ý và công tác chuẩn bị của tôi thế

nào. Chúng mày vào đi, bên ngoài gió lớn lắm, chủ nhân ở đây đã nhiệt tình lại còn hiếu khách nữa.”

Merkin vừa gọi một tiếng, năm người liền đi hàng một bước vào, bốn người đi trước đều mặc trang phục dã chiến trên vùng tuyết, trắng tuyền một màu, mũ liền áo che cả nửa mặt, kính đen và khẩu trang che nốt phần mặt còn lại, so với trang phục của họ thì vũ khí trong tay họ lại càng bắt mắt hơn, mỗi người đều đeo một ống phóng hỏa tiễn cá nhân loại không có lựu phản chấn, một người xách hai khẩu súng máy hạng nhẹ, một người cầm súng hạng nặng có trống đạn, một người cầm súng tiểu liên gắn thêm nòng phóng lựu, còn một người lại cầm cả súng có thể xoay chuyển đường đạn có máy ảnh và ống ngắm chỉ mới xuất hiện trong chiến tranh Iraq. Chỉ riêng số trang bị này đã khiến bọn săn trộm trong hang thấp thỏm không yên, đừng nói là bọn chúng, mà ngay cả thủ lĩnh Tây Mễ của chúng cũng chưa từng nhìn thấy những vũ khí gần đây mới được chế tạo ra này. Điều duy nhất bọn chúng cảm thấy có thể ăn mừng là, may vừa rồi không động chân động tay, bằng không bên bị đuổi sạch giết tận chỉ có thể là bọn chúng mà thôi.

Merkin nở một nụ cười giả tạo giải thích: “Không cần phải căng thẳng, ở đây môi trường khắc nghiệt, dã thú cũng nhiều nữa, mấy thứ này đều dùng để đi săn cả thôi.”

Tây Mễ hiểu rõ trong lòng, dùng hỏa tiễn đi săn ý nghĩa là thế nào, nhưng năng lực của Merkin đích thực đã vượt quá sức tưởng tượng của y, kẻ này đã dùng quan hệ kiểu gì, làm sao có thể kiếm được số vũ khí này, rồi lại làm sao mang chúng vào được lãnh thổ Trung Quốc nữa? Chỉ riêng chuyện này đã đủ khiến y thực không sao nghĩ ra nổi rồi, còn chuyện gì mà Merkin không làm được nữa. Đôi phương đã lôi đồng “gia sản” cho bọn y xem, vậy thì hậu quả của chuyện từ chối đề nghị này thế nào chắc không cần nghĩ cũng biết được. Đồng thời, Tây Mễ cũng chú ý đến người đi cuối cùng, tuy rằng y cũng bịt kín người trong quần áo, nhưng lại rất khác so với bốn tên đi trước, kẻ này thấp hơn Merkin chừng nửa cái đầu, cái đầu hói của y trông nhọn như trán dợn xoa, chỉ có hai bên tai là còn chút tóc xám bạc, gương mặt vàng như vỏ trái quýt, những phần da khác lộ ra bên ngoài tuyền là màu xanh xám, cả người gầy như que củi, xương ngón tay nhỏ như vuốt chim, bên dưới lớp da bọc xương, các mạch máu ngoằn ngoèo như giun bò, đôi mắt xanh vừa to vừa tròn như mắt cú mèo lồi hẳn ra bên ngoài. Tây Mễ tự cảm thấy hình tượng của mình đã hung tợn dữ dằn lắm rồi, không ngờ lại còn có người tướng mạo dữ tợn hơn mình gấp bội, tên này lại nhìn lạnh lẽo như băng, không có chút hơi người, hết như một cương thi đã chôn mấy năm

dưới gò, vừa đội đất chui lên vậy.

Merkin chẳng nói chẳng rằng với bốn tên cầm vũ khí, tới khi kẻ trông như xác chết kia đi vào, y mới nhiệt tình bước đến chào hỏi, nói gì đó với y bằng giọng như thể muốn lấy lòng. Hai người thương thảo một lúc, mới thấy cái xác chết nở một nụ cười toét như quả hồng nhão, Tây Mễ nghe được, Merkin và tên kia đang nói chuyện bằng tiếng Pháp, kẻ nhìn người không ra người ma không ra ma kia tên là Soares.

Merkin và Soares vừa nói chuyện xong, chuẩn bị cất tiếng nói với Tây Mễ, thì một người đỡ một người khác tập tễnh đi vào: “Lão đại, Nguru Nhị Oa trở về rồi.” Người kia nói xong, mới nhận ra tình hình trong hang có điều khác lạ, tự dưng có thêm một đám người vũ trang từ đâu tới chân. Tây Mễ bực tức xua tay bảo hai tên thuộc hạ kia mới vào đứng sang một bên, thâm nhủ: “Đường lên núi chỉ có một, thằng Lôi Ba này làm trò quái gì mà bao nhiêu người đi vào đến tận đây rồi mà cũng không hay biết gì nữa.”

Tên Nguru Nhị Oa kia rõ ràng chính là tên săn trộm đã thoát khỏi bọn Trác Mộc Cường Ba trong hang băng, mặt y gầy tọp lại, rõ ràng mấy ngày nay đã chịu không ít khổ nhục. Y vừa vào hang, đã bắt kẻ những người xung quanh, nước mắt nước mũi nhoe nhoẹt nói: “Anh trai tôi chết rồi! Anh ấy bị mấy thằng trong đội khảo sát khoa học đánh chết rồi!” Kế đó, Nguru Nhị Oa kể sơ qua chuyện tính giết sạch mấy người trong đội khảo sát ở động băng thế nào cho cả bọn nghe, cuối cùng hằn học nói: “Bọn chúng nhất định có người đã từng vào động băng rồi, băng không thì căn bản không có khả năng thoát ra nổi! Tôi nhất định phải trả thù cho anh trai.”

Tây Mễ tức đến bủn rủn cả người, mấy thằng ngu không có óc này, không dung mất mạng thì không nói làm gì, còn phá hoại toàn bộ kế hoạch của y ở Khả Khả Tây Lý này nữa, nhưng trước mặt y cũng chẳng có tâm tư đâu để mắt đến Nguru Nhị Oa, vấn đề còn thực tế hơn gấp bội đang bày ra ngay trước mắt y. Không ngờ, Merkin nghe Nguru Nhị Oa kể xong, đột nhiên nôn

nóng đòi đi trước, hấn bước tới vỗ vai Nguru Nhị Oa, an ủi: “Có cơ hội mà, chủ mày nhất định có cơ hội báo thù đấy, khả khả.” Kế đó, hấn lấy ra một tấm danh thiếp, nói: “Tôi phải đi gặp một người bạn cũ gấp, ở đây có cách thức liên lạc sau.” Cuối cùng y lấy ra hai cục nhân dân tệ to như cục gạch, ngần ngừ một chút rồi nói, “đây là hai trăm nghìn, coi như...phí tư vấn của các anh đi. Các anh cứ nghĩ cho kỹ. Gặp lại...”

Nói xong, y lùi lại mấy bước, rồi vừa thảo luận gì đó với Soares vừa đi ra khỏi hang, bốn tên thủ hạ vũ trang tận răng cũng lục tục kéo ra theo. Đám người trong hang đều tham lam nhìn chăm chăm hai cục tiền kia, rồi nhất thời ánh mắt tập trung cả vào người Tây Mễ. Tây Mễ nhìn chăm chăm vào tấm danh thiếp in số điện thoại của đại sứ quán nhiều nước kia mà ngây người ngơ ngàng.

Merkin rào bước ra ngoài hang động, nói bằng tiếng Pháp: “Tôi còn tưởng hấn chết ở Khả Khả Tây Lý rồi cơ, không ngờ lại cùng đi với bọn đội khảo sát.” Soares nói: “Hấn tới đây làm gì?”

Merkin nói: “Tôi làm sao biết được, có lẽ là đến lần tìm đầu mối gì đó, chính tôi cũng không biết hấn đã nắm được những gì rồi nữa, nhưng xem cái vẻ chắc chắn tự tin của hấn, nhất định là đã thăm dò được không ít chuyện rồi. Phải rồi, không ngờ ở Khả Khả Tây Lý lại có thứ động băng kỳ quái như vậy, Nguru Nhị Oa nói bọn chuột đồng kia bị một thứ khí gì đó đuổi chạy tung tóe, anh thấy thế nào?”

Soares cười khục khặc nói: “Hừ, chuột bạch thí nghiệm trước khi chết sẽ tiết ra một thứ tín hiệu nguy hiểm tổng hợp từ nhiều loại vật chất, trước mắt đã tìm ra được là bao gồm các chất dễ phát tán như uric, hormone, adrenalin của chuột, phân tử gamma, nếu là tôi thì đã có thể khiến lũ chuột khắc phục nỗi sợ với lại khí kia, bọn người đó nhất định không ai thoát nổi.”

Bên vách đá, tiếng động cơ nổ âm âm, từ bên dưới lao vút lên một chiếc trực thăng. Merkin ngồi trên máy bay lăm lăm bấm nói: “Nhanh lên, nhân lúc bão tuyết còn chưa thành hình mau mau rời khỏi nơi này. Khí hậu ở cái chỗ quỷ quái này thật khắc nghiệt.”

Merkin đeo kính đen lên, nhìn uy nghiêm như một sĩ quan quân đội, chỉ thấy y vừa rút điều thuốc ra, một tên thủ hạ phía sau đã lập tức châm lửa để lấy lòng. Y rút một hơi thuốc, ngẩng đầu lẩm bẩm nói: “Hy vọng hắn vẫn còn ở đội khảo sát, trở về Lhasa rồi thì muốn tìm cũng không dễ nữa.”

Một tên vũ trang phía sau đột nhiên lên tiếng hỏi: “Ông chủ, quân số chúng ta đã đủ rồi, tại sao còn phải tìm đám tôm tép kia làm gì?”

Merkin cười gằn: “Làm việc gì cũng cần gọn gàng sạch sẽ, tốt nhất cứ phải tìm mấy kẻ chết thay đã, dù chuyện bại lộ thì cũng không đến nỗi có người nghi ngờ chúng ta, hiểu chưa.” Lần này y lại đổi sang dùng tiếng Anh.

“Nhưng mà, bọn chúng liệu có đồng ý không?” Merkin cầm gạt tàn thuốc, tên kia lập tức khum tay lại, miệng hỏi.

Merkin gảy gảy tàn thuốc, giải thích: “Sẽ đồng ý thôi. Có một nhân vật vĩ đại từng nói: “Nếu có 30% lợi nhuận, người ta sẽ trở nên sôi nổi, nếu có 50%, người ta sẽ dốc hết sức lực, nếu là 100%, người ta sẽ giẫm đạp lên cả pháp luật. Còn nếu là 300%, người ta sẽ dám liều cả tính mạng, thậm chí là lên cả giá treo cổ. Chim chết vì miếng, người...nhất định sẽ chết vì tiền.”

Tên kia liền nói: “Vậy thì, đơn giá ngài đưa ra cho chúng là...”

Merkin đặc ý nói: “Không vốn, vạn lời.” Y lại dùng tiếng Pháp nói với Soares bên cạnh: “Tôi nói có đúng không? Ông Soares?”

Soares cười khan hai tiếng, tựa như tiếng khóc lúc nửa đêm của ma nữ bị thất cổ chết, một con lưng mỗ nhọn lông xù xì thò đầu ra ngoài cổ áo y, đảo mắt nhìn quanh bốn phía.

Ba người bọn Trác Mộc Cường Ba vừa tới trạm bảo hộ tự nhiên Cách Nhĩ Mộc đã khẩn cấp gọi điện tới Lhasa, sau đó lên một chiếc xe khác tới thành phố Cách Nhĩ Mộc. Vừa tới được thành phố thì trời bắt đầu đổ tuyết, tuyết lớn kèm theo gió làm Trác Mộc Cường Ba nhớ đến chiếc xe Kiều Long bị mất ở Khả Khả Tây Lý, gã và Trương Lập bèn thương lượng, quyết định ngồi xe lửa về Lhasa. Lên xe lửa ở Cách Nhĩ Mộc vốn rất khó mua được vé giường nằm, nhưng Trác Mộc Cường Ba chỉ gọi vài cú điện thoại, chiều hôm đó bọn họ đã nằm thoải mái xuống miền Nam. Nếu không phải chuyến

tàu chạy thẳng này chậm mất mười hai tiếng vì yếu tố khách quan, thì bọn họ còn phải đợi tới sáng hôm sau mới có tàu xuống miền Nam.

Đây là một chuyến tàu du lịch điển hình, loa trên tàu không ngừng tuyên truyền thông tin liên quan tới danh lam thắng cảnh ở cao nguyên, nghe đài phát thanh, bọn họ được biết về mười tám đầu xe lửa lần đầu tiên vận hành trên tuyến đường sắt Thanh Tạng, mỗi đầu xe có mười sáu toa, tám toa giường cứng, bốn toa ghế cứng, hai toa giường mềm, một toa ăn và một toa phát điện. Từ khi đườn sắt Thanh Tạng được xây dựng, đây là lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba ngồi xe lửa đi tuyến này. Giờ đây bọn họ có thời gian để yên tâm thưởng thức cảnh sắc dọc đường, xe lửa đi qua Cách Nhĩ Mộc, tiến vào vùng núi Côn Luân không dấu chân người, hai bên đều bị tuyết phủ lấp, các dãy núi hình dạng kỳ dị nhấp nhô sừng sững như những người khổng lồ bằng sắt thép giữa trời đầy gió tuyết. Không lâu sau đoàn tàu đã tiến vào dãy Côn Luân trải dài không dứt, xe lửa bắt đầu chậm chậm leo lên dốc, phát thanh viên trong toa nhẹ nhàng giải thích: “Ở bờ Bắc sông Côn Luân, bên cạnh đường quốc lộ Thanh tạng có một dòng suối bốn mùa không đóng băng phun từ lòng đất lên, không bao giờ cạn kiệt, gọi là Suối Thần Côn Luân, tương truyền Tây Vương Mẫu phối chế ra quỳnh tương ngọc dịch cũng là dùng thứ nước này...”

Ba người đắm mình vào phong cảnh dọc đường và lời giảng giải trên loa. Đường Mẫn lấy làm ảo não, sớm biết có con đường này, có nói gì cô cũng quyết không đi xuyên ngang Khả Khả Tây Lý như thế.

Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn ở chung một phòng, Trương Lập ở bên cạnh, chưa tới giờ ngủ thì cả ba đều ở chung một phòng. Trên đường tới Cách Nhĩ Mộc, Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập đã kể lại tỉ mỉ những chuyện gặp phải ở Khả Khả Tây Lý cho Đường Mẫn nghe, chỉ có đoạn về lũ chuột đồng là Trác Mộc Cường Ba bỏ qua, gã thực sự không muốn Đường Mẫn lo lắng rồi lại ngủ không ngon. Đường Mẫn vô cùng ngưỡng mộ cuộc mạo hiểm của hai người, cũng lấy làm thất vọng vì không được cùng tham gia. Lúc này, bọn họ lại đang bàn luận xem cuốn nhật ký kia có thể ở nơi nào, có thể khẳng định, suy đoán của Đường Mẫn là mười phần chính xác, cuốn nhật ký của Đường Thộ tình cờ đã rơi vào tay đội tuần tra, và năm người trong đội hoặc chết hoặc mất tích, đều có liên quan trực tiếp tới cuốn

nhật ký đó.

Trương Lập phân tích: “Quá rõ ràng, nội dung ghi chép trong cuốn nhật ký kia rất dễ khiến người ta động lòng, ít nhất cũng là thứ khiến người ta có thể tàn sát lẫn nhau.”

Đường Mẫn nói: “Nhưng trong đó là nhật ký lữ hành của anh trai tôi mà.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Rốt cuộc em đã xem kỹ cuốn nhật ký đó lần nào chưa?”

Đường Mẫn lắc đầu nói: “Không có, em toàn là nghe anh trai đọc lại những câu chuyện trong đó thôi, tự mình xem không hay bằng nghe anh ấy kể mà.”

Trương Lập đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba ra hiệu, rồi đứng dậy nói: “Vậy thì đúng rồi, cuốn nhật ký của anh trai cô đều là ghi chép về những chuyện thám hiểm của anh ấy, bên trong hẳn là có viết về rất nhiều nơi người khác không thể đến được, nói không chừng còn có cả mộ cổ, cung điện ngầm gì đó, biết đâu còn cả rất nhiều vàng bạc châu báu nữa cũng nên!”

Đường Mẫn nói: “Anh trai tôi chưa kể câu chuyện nào như thế cả. Với lại, bảo tôi là cái gì chứ, làm gì có chuyện dễ bị người ta phát hiện như thế.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười: “Không cần tranh cãi nữa, không xem được cuốn nhật ký đó, chúng ta chỉ là tạm thời đưa ra giả thiết như vậy, cảm giác tạm tạm hợp lý mà thôi.”

Đường Mẫn hỏi: Nhưng em không hiểu, ba người mất tích kia tại sao lại chạy vào động băng làm gì?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh nghĩ là bởi vì trong nhật ký của anh trai em, có ghi chép rất tỉ mỉ về tình hình bên trong động băng nào đó, bọn họ làm vậy, một là muốn lợi dụng địa hình hiểm yếu trong đó mà thoát thân, hai là muốn những người khác phải bỏ cuộc, không truy đuổi họ nữa. Sau đó... tìm cơ hội mà tẩu thoát, đi tìm thứ bọn họ thật sự muốn tìm.”

Trương Lập gật đầu, nhưng vẫn lấy làm tiếc nuối nói: “Trải qua bao nhiêu nguy hiểm như vậy, kết quả vẫn là đem giỏ tre đi gánh nước, chẳng tìm được cái quái gì hết.”

Trác Mộc Cường Ba không đồng ý, gã nói: “Không, chúng ta thu hoạch được rất nhiều, rất nhiều là đằng khác.” Thần sắc gã trở nên đờ đẫn, lần trải nghiệm này đã có ảnh hưởng vô cùng lớn với gã, gã đã bị cô lập bất lực trên vùng băng tuyết mênh mông, muốn khóc mà không có nước mắt, cũng đã run rẩy hai chân mọc rễ trước hàng vạn con chuột đồng đói khát; lúc bỏ chạy tay chân mềm nhũn, trên cầu băng không tiến nổi bước nào, những kinh nghiệm ấy, gã trước đây chưa bao giờ nếm trải. Xưa nay Trác Mộc Cường Ba vốn không biết sợ là gì, còn cho rằng trong thời kỳ khoa học kỹ thuật phát triển ở trình độ cao như hiện giờ, đã không còn thứ gì đáng sợ nữa, chỉ cần có tiềm lực kinh tế, con người có thể thoải mái hưởng thụ cuộc sống, chứ không hề biết rằng ở những nơi xa rời văn minh, lại cần đến một thứ thực lực khác để sinh tồn.

Giọng nói của Đường Mẫn kéo Trác Mộc Cường Ba ra khỏi cơn suy tư, cô hờn dỗi nũng nịu: “Được rồi, đều tại em không tốt, làm trễ nải thời gian của mọi người. Giờ chúng ta đều có thể tạm thời không thảo luận vấn đề này nữa được không, em đói quá rồi, đi ăn đi.”

Trác Mộc Cường Ba véo mũi cô nói: “Có ai trách em đâu chứ.”

Ba người tới toa ăn dùng bữa, chưa được bao lâu, đã nghe một lũ khách kinh hãi kêu lên: “Ai lấy ví tiền của tôi rồi? Ai lấy ví tiền của tôi rồi?”

Toa ăn liền lập tức ồn ào nhốn nháo cả lên, Trương Lập thấp giọng thì thầm vào tai Trác Mộc Cường Ba: “Bên phải, bàn thứ ba, người mặc áo lông vũ màu xanh lam kia là tên ăn trộm.”

Trác Mộc Cường Ba liếc nhìn nói: “Mặc quần bò hả? Không làm đấy chứ? Hắn và người bị mất đồ cách nhau cả năm bàn cơ mà?”

Trương Lập đáp: “Không làm đâu, anh nhìn đi, ví tiền ăn trộm được vẫn chưa giấu kỹ. Lòi một góc ra kia kìa, hơn nữa, trong túi hắn là ví của phụ nữ. Lúc nữ du khách kia kêu lên, người trong toa ăn đều hốt hoảng cả, chỉ có mình hắn là vẫn bất động, phản ứng này cũng không bình thường, xem ra là một tên trộm chuyên nghiệp, rất táo gan nữa. Tôi đi vạch mặt hắn đây.”

Đường Mẫn nhìn Trương Lập bước đi, thấp giọng hỏi Trác Mộc Cường Ba: “Làm vậy không sao chứ?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không sao đâu, anh ta cũng có thể coi như là quân cảnh được mà, quan sát tỉ mỉ, phân tích và suy luận cũng tương đối hoàn thiện, quả không hổ là người của bộ đội đặc chủng.”

Trác Mộc Cường Ba quan sát, Trương Lập trước tiên tới vỗ vỗ lên vai người kia, sau đó hai người nói gì đó, Trương Lập lấy chiếc ví da giơ lên, kể đó người phụ nữ bị mất cắp cũng chạy tới, mắng chửi người kia một chặp, nhưng tên đó hình như vẫn ra sức biện bạch gì đó. Trác Mộc Cường Ba nói: “Tình hình có vẻ không ổn, đi, chúng ta ra xem xem.”

Chỉ nghe Trương Lập lớn tiếng nói: “Mau đưa tiền trong ví của bà này ra, đừng để tôi phải động tay động chân.”

Người kia không chịu thừa nhận: “Tôi không lấy! Tôi đã bảo rồi, tôi không biết cái ví da này từ đâu ra, tôi không biết tự dưng tại sao nó lại chạy vào túi tôi, tôi bị người ta đồ tội mà lại!”

Người phụ nữ kia ngoác miệng ra mắng: “Mày còn không dám nhận à, người ta đã tận mắt trông thấy mày lấy, giả tiền cho tao, cả ảnh nữa, có trả không, có trả không thì bảo?” Bà ta bắt đầu giằng co níu kéo. Người xung quanh càng lúc càng đông, không ít du khách còn kiến nghị: “Gọi cảnh sát trên tàu đi, gọi cảnh sát.” Nhót lại đã, nhót hẳn lại. “Lục soát là biết ngay thôi mà, để cảnh sát lục soát.”

“Oắt con, chạy đi đâu!” Lúc mọi người còn đang vây lại, cửa toa ăn lại xảy ra biến cố, một người đàn ông mặc áo bành tô xanh lao về phía một anh chàng đeo kính. Anh chàng đeo kính tóm lấy hắn đã vặn ngược cổ tay hắn lại, kẻ chân một cái, rồi đè tay trái lên vai hắn, lật ngược tay, ấn gã thanh niên đeo kính xuống sàn tàu, khiến hắn không ngo ngoe cử động nổi.

Mọi người chưa từng thấy trên xe lửa náo nhiệt như vậy bao giờ, không ít người chạy tới xem. Người đàn ông kia áp giải tên đeo kính lại, nói với bà du khách bị mất tiền: “Chị ơi, là hắn trộm ví tiền của chị đấy, không liên quan gì đến anh này đâu.”

Có người đứng ra lên tiếng, người đàn ông lúc đầu bị cho là ăn trộm lại càng phản ứng dữ dội hơn: “Đây, tôi đã bảo không phải tôi mà.”

Bà kia vẫn không chịu bỏ qua: “Vậy tại sao ví của tôi lại ở trong túi anh?”

Người đàn ông mặc áo bành tô nói: “Bà chị này, anh ta đúng là bị đổ tội oan đây. Thằng trộm này móc ví chị lấy hết tiền, rồi nhét ví không vào túi anh ta. Vì anh ta mặc áo khoác lông vũ, túi tương đối lớn, dễ bị người ta đổ tội cho, hơn nữa áo cũng khá dày, tên trộm lấy hay cho thứ gì vào cũng không dễ làm người mặc áo giật mình phát hiện.”

Trương Lập nói: “Vừa rồi bà này kêu mất tiền, cả toa đều chú ý ết, tại sao anh ta không gpharn ứng gì cả?”

Người đàn ông kia mỉm cười, rút trong cổ áo người bị tình nghi ra một sợi dây, còn cả tai nghe nữa, anh ta giải thích: “Vì anh ấy đang nghe MP3.”

Trương Lập quay đầu lại, người mặc áo bành tô kia khoảng hai lăm hai sáu tuổi, khuôn mặt vuông vắn nở một nụ cười như ánh mặt trời, dưới hàng lông mày rậm như đôi tầm là đôi mắt sáng ngời, cặp môi dày khiến người ta cảm thấy anh là người trung hậu thực thà, gã đeo kính đứng cạnh anh có vẻ nhỏ nhả, ăn mặc rất giống công chức, nhìn thế nào cũng không giống ăn trộm. Trương Lập hỏi: “Vậy làm sao anh phát hiện ra người này?”

Người đàn ông áo bành tô giải thích: “Tôi vừa vào toa ăn đã phát hiện hấn có gì đó không ổn, người ta đều chỉ xem có chỗ trống không, khu thực phẩm có gì ăn được, còn ánh mắt của hấn chỉ toàn nhìn người khác. Vừa rồi bà chị này kêu mất đồ hấn cũng làm náo lên như những người khác, nhưng lại liếc nhìn túi áo anh này một cái, màu của ví tiền và màu áo khoác anh ta rất giống nhau, không nhìn kỹ thì cực kỳ khó phát hiện, mà ngay từ cái nhìn đầu tiên đã nhận ra ví tiền lòi ra ngoài, sợ là chỉ có người bỏ ví vào đó mà thôi. Khi mọi người đều vây lại xem, tên nhãi này còn muốn giở trò lần nữa, nhưng bị người ta chú ý, hấn mới không thành công, sau đó hấn lại định chuồn ra cửa, liền bị tôi tóm gọn.”

Người đàn ông mặc áo bành tô lấy trong túi áo lên đeo kính ra một nắm tiền, tay kia vẫn khóa chặt hai tay hấn, khiến hấn muốn phản kháng cũng không nổi. Anh ta giơ cao số tiền trong tay lên hỏi: “Nhiều tiền như vậy mà không cho vào ví, không sợ mất à?” Nói đoạn liền đưa số tiền đó cho bà du khách bị mất cắp, hỏi: “Bà chị, đếm lại coi có phải đúng số tiền chị bị mất không.”

Tên đeo kính cuống lên, nói: “Đấy...đấy là tiền của tôi! Anh dựa vào cái gì mà bảo là của bà ta?”

Người mặc áo bành tô không hoảng loạn, lấy trong tập tiền ra một tấm hình bán thân dùng dán vào giấy tờ, hỏi: “Tấm ảnh này cũng là của anh hả?” Ai nấy đều nhìn ra, đó chính là tấm ảnh của bà du khách kia, tên đeo kính cuối cùng cũng phải cúi gầm mặt xuống.

Vừa khéo lúc đó cảnh sát trên tàu cũng tới nơi, hành khách đều không hện mà cùng vỗ tay hoan hô anh chàng mặc áo bành tô xanh. Cảnh sát dẫn tên trộm mặt mày ủ rũ đi, đồng thời lấy khẩu cung của người mất cắp, Trương Lập và cả anh chàng kia nữa, qua đó Trương Lập được biết, anh chàng đó tên là Nhạc Dương, năm nay hai mươi sáu tuổi.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

Chương 7

LA THẦN MIẾU BẠC BA CÓ TỒN TẠI HAY KHÔNG?

“Tình hình sau đó vô cùng phức tạp mà lại ẩn mật ,tôi gần như đã tìm tất cả bạn bè, nghe ngóng khắp nơi, đến giờ kết quả đạt được đại khái là như vậy: hình như không biết vì nguyên do gì, tám bản đồ đó lạ rơi vào tay người Anh, trong Thế chiến I lại để thất lạc, thời Thế chiến II lại bị đảng Nazi phát hiện , thế nên sau đó mới có chuyện Hitler hai lần hạ lệnh cho trợ thủ đắc lực nhất của mình là Heinrich Himle đích thân tổ chức cho hai đội thám hiểm đi sâu vào Tây Tạng.”

Anh chàng vui vẻ

Trác Mộc Cường Ba cũng rất thiện cảm với Nhạc Dương, bốn người cùng ngồi ăn cơm, chẳng mấy chốc đã quen thân. Trương Lập hỏi: “Nhìn cách anh tóm tên đó, chắc là người trong quân đội phải không?”

Nhạc Dương mỉm cười đáp: “Phải rồi, lần này tôi đến Lhasa chấp hành nhiệm vụ đặc biệt.”

Trương Lập gật đầu rồi không hỏi gì thêm nữa, anh ta biết rõ quy củ trong quân đội là thế nào. Nhạc Dương lại nói: “Anh Trương cũng là người trong quân đội phải không, đóng quân ở Lhasa à?”

Trương Lập ngạc nhiên thốt: “sao anh nhận ra được?”

Nhạc Dương cười bẽn lẽn nói: “Vết chai trên tay anh là do thường xuyên tập bắn bia nhiều năm mới có, lưng anh thẳng hơn người bình thường, bước chân rất chuẩn xác, nhịp bước gần như là trùng khớp, đó là kết quả của hàng năm rèn luyện mới có được. Có thể nhận ra, anh đã rất thích ứng với môi trường trên cao nguyên, hơn nữa lại chỉ nhìn một cái đã nhận ra được thủ pháp tôi sử dụng, nên tôi đoán chắc anh thuộc quân đoàn nào đó đóng ở cao nguyên Thanh Tạng.”

Trương Lập ngấm ngấm kinh ngạc, anh chàng này còn giỏi trinh sát hơn cả mình, nghĩ đoạn liền chỉ sang Trác Mộc Cường Ba, hỏi: “Anh xem xem anh ta làm nghề gì nào?”

Trác Mộc Cường Ba không ngờ Trương Lập lại đột nhiên muốn kiểm tra Nhạc Dương, chỉ khẽ mỉm cười. Đường Mẫn lấy làm hứng thú tròn mắt ngồi nhìn, Nhạc Dương thoáng trầm ngâm, rồi nói: “Chú này có tố chất hình thể rất tốt, rất cường tráng, tuy ở trong nội địa rất lâu rồi, nhưng trên người vẫn có đặc trưng rõ rệt của người dân tộc Tạng. Nếu không có chị này, chắc tôi

sẽ đoán chú đây là quân nhân trong đội đặc chủng đã giải ngũ.”

Đường Mẫn đỏ mặt, thầm nhủ: “Chị? Tôi còn nhỏ tuổi hơn anh nhiều mà.”

Trương Lập nhìn Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Tại sao thấy cô ấy, anh lại không đoán anh ta là quân nhân giải ngũ nữa vậy?”

Nhạc Dương nói: “Áo khoác lông cáo của chị đây rất cầu kỳ, hơn nữa đường may rất tinh tế, khí chất điển nhã, đám già giàu mới nổi không biết thưởng thức những thứ này đâu, vậy thì phải là người giàu có từ lâu rồi, mà quân nhân giải ngũ thì không thể tích lũy được nhiều của nả như thế trong thời gian ngắn được. Vả lại chú đây có ánh mắt sắc bén, phảng phất như lúc cũng sẵn sàng tiếp nhận sự khiêu chiến của đối thủ, vì vậy tôi cho rằng chú đây có thể là một thương nhân, một thương nhân lớn.” Trác Mộc Cường Ba nhếch mép cười, Đường Mẫn khẽ cắn cắn môi, chăm chú lắng nghe.

Trương Lập lại thắc mắc: “Đợi chút, đợi chút đã, tại sao anh phán đoán chiếc áo này không phải của cô đây tự mua, nói không chừng nhà của cô này rất giàu có, chẳng liên quan gì đến anh ta thì sao?”

Nhạc Dương cười hì hì đáp: “Chị này có vẻ rất trân trọng chiếc áo lông cáo đó, lúc ăn cơm chỉ nơm nớp sợ thức ăn rơi lên áo, trước khi đứng dậy còn phủi bụi bám trên áo trước, lúc ngồi xuống lại cẩn thận trải áo ra, như chỉ sợ làm áo bị nhăn mất vậy. Theo tôi được biết, chỉ có quà do người trong lòng tặng, thì mới được hưởng đãi ngộ như vậy mà thôi.” Nhạc Dương không đợi Trương Lập hỏi nữa, đã dí dỏm nói tiếp: “Không phải anh Trương Lập còn muốn hỏi tôi tại sao biết được quan hệ giữa chú và chị đây đấy chứ? Chỉ cần người sáng mắt, thì đều nhận ra được mà.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười: “Khả năng quan sát rất nhạy bén, anh là lính trinh sát hả?”

Nhạc Dương cười “hì hì” ngại ngùng gãi gãi đầu, Trương Lập bèn giải thích giúp: “Trong quân đội có rất nhiều chuyện không thể tiết lộ bừa bãi được.”

Bọn Trác Mộc Cường Ba và anh chàng bộ đội tên Nhạc Dương này càng nói chuyện càng thấy hợp, bàn đủ thứ chuyện trời Nam biển Bắc, tất nhiên là cũng đề cập tới cả chuyến đi Khả Khả Tây Lý vừa rồi nữa, nói tới đoạn

trong hang băng, Trương Lập nhận ra, năng lực biểu đạt của ông chủ Trác xưa nay vốn không thích nhiều lời này rất mạnh, tới chỗ hồi hộp, Nhạc Dương quên cả ăn cơm, ngậy người ra lắng nghe. Nhạc Dương cũng kể cho mấy người bạn Trác Mộc Cường Ba biết một số chuyện liên quan tới tuyến đường sắt Thanh Tạng, từ Cách Nhĩ Mộc đến Lhasa, dọc đường có bốn mươi lăm trạm, trong đó có ba mươi tám cái là trạm không người, mười trạm có đài quan sát phong cảnh, tiếc là bọn họ vận hành không tốt, bằng không xe lửa từ Cách Nhĩ Mộc xuất phát gần như đều chạy cả ngày, từ sau bảy giờ sáng đến khoảng mười giờ tối, đó chính là thời gian thích hợp nhất để ngắm cảnh. Nếu là người đến Thanh Tạng lần đầu tiên, thì đó tuyệt đối là một sự hưởng thụ đối với thị giác, đỉnh Ngọc Châu, khu vực không người Khả Khả Tây Lý rộng lớn mênh mông, khe núi Đường Cổ Lạp, núi Niệm Thanh Đường Cổ Lạp...

Sau bữa cơm, Trương Lập không hề ngần ngại để Nhạc Dương chuyển từ toa ghế cứng sang phòng trong toa giường mềm của mình, bốn người chơi tú lơ khơ một lúc, Trác Mộc Cường Ba không giỏi lắm, nhưng cũng vui vẻ chơi với mọi người tới tận khuya.

Thời tiết làm xe lửa phải giảm tốc độ, đi mười tám tiếng đồng hồ mới đến được Lhasa. Trương Lập lấy làm nuối tiếc nói: “Tiếc là phải chia tay ở đây rồi, hy vọng chúng ta còn cơ hội gặp lại nữa.”

Bốn người quyến luyến nói lời tạm biệt, ba người bạn Trác Mộc Cường Ba cảm thấy rất hiếu kỳ với nhiệm vụ đặc biệt của anh chàng vui tính này, nhưng đến cuối cùng vẫn không dò hỏi gì. Ra khỏi bến tàu, lão La Ba sớm đã đợi sẵn ở đó từ trước, vừa thấy bọn Trác Mộc Cường Ba liền vội vàng ra đón, miệng lua xua một tràng dài: “Ồi chà, thiếu gia của tôi hơi, sao cậu đi lâu thế, lại chẳng liên lạc gì được, chúng tôi đều lo lắng muốn chết cả rồi đây, vừa nhận được tin ở Lhasa, tôi liền tới ngay đây đây. Thế nào rồi, lần này thiếu gia đi Khả Khả Tây Lý có thu hoạch gì lớn không?”

Trác Mộc Cường Ba cười cười đáp: “Có thể nói là không thu hoạch được gì, cũng có thể nói là thu hoạch được không ít. Đi nào, lên xe rồi nói sau. Phải rồi, sao giáo sư Phương Tân không thấy đến?”

La Ba mở cửa xe, nói: “Giáo sư đi liên hệ một số việc, ông ấy bảo chúng ta ở Lhasa đợi, mọi người ăn cơm chưa, chúng ta đi ăn trước đã, vừa đi vừa nói. Thiếu gia, rốt cuộc ở Khả Khả Tây Lý mọi người đã gặp phải chuyện gì vậy? Đi tìm quyền nhật ký đó mà tốn nhiều thời gian vậy sao?”

Trương Lập đứng bên ngoài cửa xe nói: “Chắc là tôi phải về quân đoàn báo cáo đã, không lên xe với mọi người đâu.” Máy người liền vẫy tay chào tạm biệt anh ta.

Trong xe, La Ba lại quan tâm hỏi: “Có phải thiếu gia đã gặp chuyện gì rồi không? Nhìn sắc mặt cậu không được tốt lắm, cô Đường, rốt cuộc mọi người có tìm thấy quyền nhật của anh trai cô không vậy?”

Đường Mẫn lắc lắc đầu, chợt phát hiện ra sắc mặt Trác Mộc Cường Ba quả nhiên trở nên rất khó coi, liền khẽ đụng vào người gã, hỏi : “Sao vậy anh?”

Trác Mộc Cường Ba giật mình bừng tỉnh, thờ ơ đáp: “Ừm, không có gì cả.” Thì ra, vừa mới trở về Lhasa, bị La Ba hỏi cho một câu, gã đột nhiên nghĩ tới một vấn đề, chỉ riêng ở Khả Khả Tây Lý mà đã gặp nhiều chuyện hung hiểm tới vậy, có thể nói là thập tử nhất sinh; mà theo những gì bọn gã biết được cho đến bây giờ, địa phương thần bí còn chưa biết vị trí cụ thể ở đâu kia chắc chắn còn nguy hiểm hơn cả Khả Khả Tây Lý, giờ phải làm sao đây?

Đường Mẫn lại đem những chuyện họ gặp phải ở Khả Khả Tây Lý kể một lượt, tuy không được kinh hồn động phách như từ miệng Trác Mộc Cường Ba, nhưng cũng vẫn làm lão La Ba già không ngừng xoa ngực, không ngừng tụng niệm cảm tạ Phật tổ, Bồ Tát. Trác Mộc Cường Ba ngồi trong xe suy đi tính lại, kế hoạch tìm kiếm Tử Kỳ Lân không ngờ càng lúc lại càng xa xôi diệu vợi, gã ý thức được nguy hiểm không chỉ là một câu nói nơi đầu môi chót lưỡi, khi thực sự gặp phải nguy hiểm, thì có muốn hối hận cũng chẳng kịp nữa rồi.

La Ba nghe Đường Mẫn kể xong, thở hắt ra nói: “Nguy hiểm quá đi, còn nguy hiểm hơn cả lần chúng tôi đi thăm dò Thần Sơn nữa ấy chứ. Thiếu gia, cậu vẫn kiên trì đi tìm bằng được con ngao đó à”

Trác Mộc Cường Ba lặng đi: “Phải rồi, hình hình em trai chú thế nào?”

Sắc mặt La Ba hiện lên vẻ chán nản, Trác Mộc Cường Ba đang ngỡ rằng Ba Tang không chịu đồng ý thì lão lại nói: “Cậu ấy đồng ý rồi, bạn của giáo sư Phương Tân cũng đã làm xong thủ tục bảo lãnh. Hai ngày trước cậu ấy còn chưa chịu đâu, về sau tôi khuyên giải, cậu ấy mới từ từ nghĩ thông, coi như là một sự bù đắp cho những hành vi phạm tội của cậu ấy vậy thôi.”

Trác Mộc Cường Ba liền hỏi: “Vậy sao chú còn mặt ủ mày chau thế kia?”

La Ba nhú mày, bất an nói: “Cường Ba thiếu gia, trải qua chuyện ở Khả Khả Tây Lý, cậu vẫn nhất quyết muốn sớm ngày tìm đến nơi đó hay sao? Thiếu gia đâu còn trẻ trung gì nữa, cũng vào tuổi trung niên rồi, cậu nên nghĩ ngợi cho kỹ càng rồi hãy quyết định. Tôi nhìn thiếu gia lớn lên, trưởng thành, từng bước từng bước thành công, thành tích thiếu gia đạt được trên thương trường ai ai cũng nhìn thấy hết cả rồi, nhưng lần này lại hoàn toàn khác với những trải nghiệm trước đây, có thể mọi người sẽ phải đi sâu vào một nơi cách xa nền văn minh nhân loại, tất cả đều phải dựa vào đôi tay của mình, kinh nghiệm đó thiếu gia cậu xưa nay chưa từng trải qua bao giờ. Ở Khả Khả Tây Lý cậu được đội khảo sát cứu sống, nhưng không phải lần nào cũng may mắn như vậy. Đức Nhân lão gia chỉ có một người con trai là cậu...”

Trác Mộc Cường Ba cười cười ngắt lời: “Được rồi, chú La Ba, tôi biết ý chú rồi. Đời người đâu phải chuyện gì cũng trải qua hết chứ, trước đây nhà chúng ta cũng đâu có người nào làm kinh doanh đâu, bất kể là làm chuyện gì thì cũng phải có người làm lần đầu tiên đúng không. Tôi nhớ cha từng nói thế này, mỗi ngày chúng ta đều đang độ sức với ngày mai chưa biết thế nào, mỗi giờ mỗi khắc, chúng ta đều phải vượt qua giờ khắc tiếp theo mà chưa biết về nó. Đời người chính là một quá trình không ngừng học tập, tích lũy, vận dụng, tôi không sợ thử thách đâu.” Nghe những lời lo âu của La Ba, bao nhiêu u uất trong lòng Trác Mộc Cường Ba ngược lại còn bị quét sạch trơn, lại bùng bùng nhiệt huyết và ý chí.

La Ba lại nói: “Còn một tin xấu nữa...”

“Hả? Chuyện gì nữa?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

La Ba đáp: “Em trai tôi..sau lần thiếu gia tới thăm em trai tôi, bác sĩ nói, bệnh tình của cậu ấy có biến đổi thất thường, vì cố sức muốn nhớ lại đâm ra thành quên càng nhiều hơn, có lẽ chỉ có khi nào tới được nơi đó cậu ấy mới nhớ lại được thôi, sợ là trên đường tìm kiếm nơi ấy không thể giúp được gì nhiều cho thiếu gia và mọi người đâu.”

Trác Mộc Cường Ba chau mày lên, đây quả thực là một tin không tốt. Giờ người điên ở Mông Hà đã mất tích, nếu Ba Tang không thể nhớ ra lộ tuyến họ cần đi, vậy thì chẳng khác nào đã mất đi hi vọng và cũng là đầu mối cuối cùng. Gã nghĩ ngợi giây lát, rồi cố làm ra vẻ bình thản nói: “Không sao cả,

ký ức có thể từ từ khôi phục, chúng tôi có thể thu xếp gặp những bác sĩ tâm lý giỏi hơn. Ba Tang là người có thân thủ và năng lực sinh tồn nơi hoang dã rất mạnh, chúng tôi cần anh ta trợ giúp.” Gã ôm lấy hai vai La Ba nói” Chú La Ba, tôi có thể chấp nhận bất cứ thử thách nào, hãy tin vào quyết tâm đó đi.”

Ba người tìm một tiệm ăn bình thường, gọi tùy tiện mấy món, rồi đợi giáo sư Phương Tân ở đường Kim Châu như ông đã yêu cầu. Trác Mộc Cường Ba luôn miệng dò hỏi La Ba về tình hình ở nhà và tiến triển công việc, La Ba cũng biết đại khái một số chuyện, nhưng còn cách những điều Trác Mộc Cường Ba muốn biết rất xa. Phải tới khi giáo sư Phương Tân xuất hiện trong tầm mắt, gã mới nở một nụ cười.

Hai mắt giáo sư vắn lên những đường tơ máu nhỏ li ti, xem ra mấy ngày bọn Trác Mộc Cường Ba đi Khả Khả Tây Lý ông đều không ngủ được, bắt một ông già phải vì chuyện của mình mà bồn ba vất vả như thế, trong lòng Trác Mộc Cường Ba cũng thấy áy náy không yên. Câu đầu tiên của giáo sư Phương Tân khi gặp mặt cũng là: “Tiến triển thế nào?”

Trác Mộc Cường Ba khe khẽ lắc đầu, nhưng trên mặt lại nở nụ cười bí hiểm, giáo sư Phương Tân cũng cười cười nói: “Xem ra chuyến đi này của anh vẫn có thu hoạch, nhưng nhất định không lớn bằng tôi đâu.” Hai người ôm chầm lấy nhau, vỗ vỗ lên lưng nhau.

Lên xe, giáo sư Phương Tân nói: “Tuy là tôi đã kiếm được tin tức mà anh không thể tưởng tượng ra được, nhưng anh cứ nói chuyện của anh trước đi đã.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chuyện này nói ra thì dài lắm, tôi cũng không nhớ là mình kể đi kể lại bao nhiêu lần nữa rồi. Thế này vậy, trực thăng của chúng tôi hạ cánh tại Trị Đa, tôi bảo người trong công ty mang chiếc Kiêu Long đã cải tiến tới đó. Trương Lập lái xe, Mẫn Mẫn chỉ đường, chúng tôi băng qua Khả Khả Tây Lý.” Đường Mẫn lại dẫu môi lên.

Trác Mộc Cường Ba nói tới đoạn bọn họ bị chiếc Hummer truy kích, đặc biệt chú ý tới nét mặt giáo sư Phương Tân, nhưng ông chỉ lặng lẽ lắng nghe, không hề lộ vẻ kinh ngạc chút nào. Gã dừng lại hỏi: “Thầy giáo, tại sao thầy có vẻ như...”

Giáo sư Phương Tân nói: “Tôi biết anh muốn hỏi gì rồi, đừng nôn nóng, đợi

anh kể hết tôi sẽ giải thích.” Trác Mộc Cường Ba lại tiếp tục nói, tới đoạn ba anh em nhà sói xám, giáo sư Phương Tân mới để lộ thần sắc kinh ngạc. Trác Mộc Cường Ba nói: “Không thể tưởng tượng nổi, tôi cũng mới lần đầu tiên gặp được lũ sói kiểu như thế.”

Giáo sư Phương Tân hỏi rất cẩn kẽ về hình dáng, màu lông và đặc điểm hình thể của bọn sói, cuối cùng nói: “Nếu không phải là anh nói ra, bảo thế nào tôi cũng không tin đâu. Từ màu lông và hình thể của chúng, có thể khẳng định bọn sói này hình thể tương đối giống với sói Kenya, nhưng hình dáng thì lại có nhiều đặc điểm của sói châu Mỹ hơn.”

“Sói châu Mỹ?” Trác Mộc Cường Ba trợn trừng mắt lên. Đường Mẫn thốt: “Oa! Từ tận châu Mỹ qua đây phải đi một chặng đường xa lắm mà?”

Giáo sư Phương Tân lắc đầu: “Chỉ là hình dáng tương tự thôi, phải biết rằng khi loài mèo cổ đại thời cổ sinh vật tiến hóa thành Hesperocyon(1), con cháu của nó đã lan rộng ra khắp châu Âu, châu Mỹ theo những con sông cổ, không thể loại trừ khả năng mảnh đất dưới chân chúng ta đây từng có một đàn sói châu Mỹ sinh sống. Từ miêu tả của anh về chúng, bọn sói này có lẽ là sinh sống ở khu vực cao từ hai đến ba nghìn mét so với mực nước biển, điểm này thì anh nói đúng.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Thầy giáo, tại sao thầy chỉ thấy hứng thú với đặc điểm khu vực của bọn chúng, trí thông minh quá sức tưởng tượng của chúng không phải là càng đáng kinh ngạc hơn hay sao?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Có gì đáng kinh ngạc đâu, mấy con các anh đã gặp không nên gọi là sói, mà nên gọi là sói người mới đúng.”

Nhìn điệu bộ kinh ngạc đến không thốt nên lời của Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn, giáo sư Phương Tân mỉm cười tiếp lời: “Không phải hai người tưởng tượng ra loại sói cứ đêm trăng tròn thì có thể đứng thẳng dậy hóa thân thành người đấy chứ, đó là truyền thuyết thôi. Người sói mà tôi nói, là chỉ một luận thuyết trong tiến hóa sử. Giới khoa học từng đưa ra một suy luận thể này, nếu con người chưa tiến hóa thành động vật cao cấp nhất trên thế giới này, thì trong những động vật có thể thay thế địa vị của con người, sói xếp hàng thứ hai đấy.”

Đường Mẫn liền lanh chanh hỏi ngay: “Vậy còn thứ nhất?”

“Cá heo,” giáo sư Phương Tân đáp, “thứ ba là voi. Bọn chúng có mấy điểm chung, đầu tiên, là cả ba loài này đều có thể tích não tương đối đủ, có chỉ số thông minh tương đương một đứa trẻ ba tới bốn tuổi; kế đó, chúng đều sống theo bầy đàn, chính là để đặt nền móng cho việc tích lũy kinh nghiệm; thứ ba, bọn chúng đều có *ngã thức*, đây cũng là nhân tố cần thiết để một loại động vật có sự biến đổi tự thân. Cá heo được xếp hàng thứ nhất là vì chúng sống ở biển, các nhà khoa học cho rằng, sức nâng của biển làm đại não của chúng dễ dàng suy nghĩ hơn. Nhưng tôi thì không cho là vậy, qua nghiên cứu của tôi, sói mới là loài có khả năng tiến hóa thành sinh vật có trí thông minh cao như loài người, nguyên nhân rất đơn giản, thân thể cá heo và voi đều không thích hợp cho lao động, khả năng linh động và sử dụng công cụ của tứ chi so với sói thì kém rất xa cho dù bọn chúng có suy nghĩ, nhưng không có các cơ quan hỗ trợ thì cũng không làm được. Trong sự cạnh tranh tiến hóa giữa sói và người, bọn chúng chỉ kém có một vạn năm, nếu chúng bắt đầu tiến hóa từ một vạn năm trước đó, lúc này có lẽ đã là trở thành kẻ thống trị cả thế giới này rồi.”

Đường Mẫn phản đối: “Giáo sư nói sai rồi, xếp hàng đầu tiên phải là đại tinh tinh chứ.”

Giáo sư Phương Tân cười cười giải thích: “Chúng ta chính là đại tinh tinh chứ còn gì nữa. Giới khoa học chỉ bàn về lịch trình tiến hóa của các giống loài khác nhau, chứ không phải của cùng một giống loài. Nếu ngày nào đó loài người biến mất trên địa cầu này, đứng trên mặt đất có lẽ sẽ là loài chó mà chúng ta vẫn nuôi dưỡng chứ không phải đại tinh tinh, bọn chúng đã được định sẵn là kẻ bị đào thải vì tiến hóa thất bại rồi. Vì vậy, nếu có một nơi nào đó do chó làm chúa tể, thì rốt cuộc chúng đã tiến hóa tới trình độ thể nào chúng ta thật khó mà tưởng tượng nổi, chẳng hạn như, nơi...”

Giáo sư Phương Tân ngạc nhiên quay đầu lại, đôi mắt tròn lên vì kinh ngạc của Trác Mộc Cường Ba cũng đang nhìn chăm chăm vào ông, cả hai cùng nghĩ tới vùng đất ấy, nơi người và sói ở chung như những người bạn thân thiết. Giáo sư Phương Tân nói: “Thật không thể tin nổi, nơi đó rốt cuộc chỉ có trong truyền thuyết hay thực sự tồn tại đây?” Trác Mộc Cường Ba tiếp: “Tôi cũng không biết nữa, bây giờ đầu tôi rối lăm rồi.”

Đường Mẫn thắc mắc không hiểu: “Sao thế? Hai người nghĩ ra điều gì rồi vậy?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Không có gì, tạm thời không nghĩ đến nó nữa,

Cường Ba, nói tiếp đi, sau đó thì thế nào?”

Trác Mộc Cường Ba lại kể chuyện bọn họ được đội khảo sát của Hồ Dương cứu sống, giáo sư Phương Tân cười cười nói: “Thì ra là ‘đội trưởng cực hạn’ cứu các anh một mạng.” Thấy Trác Mộc Cường Ba tỏ vẻ không hiểu, ông lại nói, “Trước đây tôi đã có duyên gặp anh chàng râu ria đó một lần, anh ta từng đi Nam Cực, Bắc Cực, lên đỉnh Chomolungma, là một thằng cha liều mạng coi khảo sát khoa học là một thể thao cực hạn, những nơi người ta không dám đi thì anh ta dám đi, tay Hồ Dương đó là một nhà khoa học, người trong ngành đều gọi anh ta là đội trưởng cực hạn. Được rồi, nói tiếp đi, sau đó thế nào nữa?”

Nói mãi nói mãi, Trác Mộc Cường Ba chợt nhớ ra cây sáo xương, vội lấy ra cho giáo sư Phương Tân xem thử. Giáo sư cẩn thận quan sát cây sáo, rồi nói: “Thứ này tôi cũng không rõ lắm, có điều nếu anh muốn tìm hiểu, tôi có thể tìm vài người bạn phân tích xem sao. Bọn Hồ Dương đã từng nhìn thấy thì chắc không khó quá đâu. Chỉ là có một điểm lạ, nếu đây đúng là pháp khí của Tạng giáo cổ đại, vậy thì tỉ lệ để nó xuất hiện ở Khả Khả Tây Lý thật sự quá thấp, tôi cho rằng đây có lẽ là của những người bạn sói có trí thông minh cao khác thường của anh mang từ nơi khác đến Khả Khả Tây Lý thôi. Rất có thể chúng là sói ở Tây Tạng.” Giáo sư Phương Tân đột nhiên biến sắc, vui một suy nghĩ khác thường vào sâu trong đáy lòng. “Có thể là loài sói đã tiến hóa thành Tử Kỳ Lân!”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu, kể đó lại nói đến chuyện kỳ ngộ trong hang băng, lần này giáo sư Phương Tân không lên tiếng nữa, ông cũng chưa bao giờ trải qua tình cảnh như vậy cả, chỉ tới cuối cùng mới buông một câu: “Thằng cha Hồ Dương này mạo hiểm quá, cho dù bị bọn săn trộm làm tức điên lên thì cũng không nên cho các anh đi theo chứ.”

Trác Mộc Cường Ba biện bạch: “Lúc đó đội trưởng Hồ cũng không nghĩ rằng trong hang băng lại nguy hiểm tới vậy. Được rồi, thầy giáo, giờ thầy có thể cho tôi biết được rồi, tại sao nghe chuyện chúng tôi bị truy sát mà thầy chẳng hề thấy ngạc nhiên vậy?” Đường Mẫn cũng tỏ vẻ rất háo hức được biết câu trả lời.

Giáo sư Phương Tân giờ mới chậm rãi nói: “Nếu trước khi xuất phát các anh gặp phải chuyện đó, sợ là tôi cũng giống như các anh thôi, ngoài kinh ngạc thì chỉ còn biết kinh ngạc, nhưng anh còn nhớ không? Lúc anh sắp đi, Đức Nhân lão gia có nhờ anh tới đưa thiệp cho Đức Ni Đại Lạt ma, anh có biết

dụng ý của cha anh là gì không?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu, giáo sư Phương Tân lại nói tiếp: “Đức Nhân lão gia muốn biết chuyến đi này của chúng ta rốt cuộc có bao nhiêu phần khả thi. Đức Ni Đại Lạt ma là pho sử sống về gần một nghìn ba trăm năm lịch sử Tây Tạng đó. Bọn họ ở lì trong phòng thảo luận suốt năm ngày năm đêm, tôi đã vô cùng vinh hạnh được mời đến dự thánh, cuối cùng, hai người họ đã đưa ra một kết luận khiến người ta phải kinh ngạc, tôi nghĩ, đó cũng là nguyên nhân căn bản mà các anh bị người ta truy kích đấy.”

Dưới ánh mắt đầy vẻ hoang mang của Trác Mộc Cường Ba, giáo sư Phương Tân lại chậm rãi giải thích: “Trác Mộc Cường Ba, học trò và cũng là bạn của tôi ơi, anh có biết nơi anh muốn tìm kiếm kia rốt cuộc là ở đâu không? Anh có biết anh không phải là người đầu tiên, cũng chẳng phải là người duy nhất đi tìm kiếm nơi ấy không? Những kẻ khác đang tìm kiếm nó gọi nơi ấy là Bạc Ba La thần miếu đấy!”

(1) Hay còn gọi là Hoàng hôn Khuyến, được coi là tổ tiên trực hệ của tất cả các loài chó hiện nay

Bạc Ba La thần miếu

Không khí trong xe như đông cứng lại, Trác Mộc Cường Ba chỉ nghe giáo sư Phương Tân khẽ nói tiếp: “Đức Nhân lão gia chỉ căn cứ vào những điều chúng ta phát hiện được để đưa ra suy đoán, nhưng suy đoán này đã được Đức Ni Đại Lạt ma chứng thực. Bạc Ba La thần miếu, tên đầy đủ gọi là Bạc Ba La Nhân Bác Thiết Đạt Lai thần miếu. Anh chắc phải biết thế nghĩa là gì chứ.”

Trác Mộc Cường Ba đờ người ra, dường như quên cả suy nghĩ, mất luôn khả năng hoạt động. Đường Mẫn giậm chân nói: “Nghĩa là gì? Nghĩa là gì thế?”

Hồi lâu sau Trác Mộc Cường Ba mới chậm chậm lên tiếng: “Bạc Ba La nghĩa là thiêng liêng, thánh nhân chí cao vô thượng, Nhân Bác Thiết nghĩa là bảo bối, bảo vật quý giá, hai chữ này là tiếng Tạng, thường để chỉ những bậc tôn giả chí cao vô thượng trong Tạng giáo, còn Đạt lai thì càng không cần

nói nữa, đó là âm dịch từ tiếng Mông Cổ, ý là biển lớn; ba từ này ghép lại với nhau, ý nghĩa chính là bảo bối thiêng liêng chí cao vô thượng nhiều như biển lớn, chính... chính là ý này đó.”

Đường Mẫn cũng ngẩn ra, lẩm bẩm lặp lại: “Bảo bối thiêng liêng chí cao vô thượng nhiều như biển lớn, trời ơi!”

Trác Mộc Cường Ba vội nói: “Thầy giáo, mau nói xem, cha tôi rốt cuộc đã nghiên cứu được vấn đề gì, xin thầy nói thật rõ cho tôi xem nào.”

Giáo sư Phương Tân tiếp: “Chuyện này thì đương nhiên thôi, đây toàn là chuyện anh cần phải biết. Sự kiện sớm nhất có thể truy ngược về năm 1844, liên quan tới một nhà thám hiểm người Anh tên là Henry Morton Stanley, tư liệu về người này tôi cũng có một ít ở đây, anh có thể xem qua. Cái tên Bạc Ba La thần miếu, chính là từ miệng ông ta mà truyền ra thế giới bên ngoài.”

Giáo sư Phương Tân lấy trong cặp táp ra một tập tài liệu, trong lúc Trác Mộc Cường Ba chăm chú đọc, lại bổ sung thêm: “Ông ta có thể được coi là một trong những nhà thám hiểm khảo cổ có nhiều truyền kỳ nhất thế kỷ 19, những câu chuyện thám hiểm của ông ta nhiều lần lên báo, rất gây xôn xao dư luận, thời đó có nhiều người đã đọc những câu chuyện ấy và trở thành nhà thám hiểm. Nhà khảo cổ người Đức đã phát hiện ra thành Troy, Heinrich Schliemann và người Mỹ đầu tiên đặt chân tới Bắc Cực, Robert Edwin Peary đều vì sùng bái Stanley mà bước chân vào con đường thám hiểm và khảo cổ. Quan điểm khảo cổ của Stanley có một đặc điểm, đó cũng là tín hiệu mà cả đời Heinrich Schliemann luôn tin tưởng. Bọn họ tin rằng những thần thoại và truyền kỳ truyền miệng trong dân gian nhất định đều có một phần sự thực, đó là lịch sử được truyền lại bằng phương pháp truyền miệng của dân gian.”

Giáo sư Phương Tân lấy ra một bản tài liệu, nói với Trác Mộc Cường Ba: “Anh xem cái này đi, đây là tài liệu tôi vừa nhờ bạn ở bảo tàng Anh Quốc fax qua đây.”

Trác Mộc Cường Ba cầm tờ giấy trên tay, Đường Mẫn cũng ghé đầu vào, cả hai cùng đồng thanh kêu lên: “Đây là...!”

Giáo sư Phương Tân nói: “Đúng vậy, đây là một tờ báo tin tức hàng tuần ở Anh vào năm 1844, nhìn đây này....” dưới ngón tay giáo sư Phương Tân, trên trang nhất tờ báo viết rất rõ: “Nhà thám hiểm vĩ đại lại bắt đầu cuộc

hành trình mới, điểm đến là đỉnh núi cao nhất phương Đông thần bí”, bên dưới là một số hình ảnh và giới thiệu đã mờ tịt nhìn không rõ nữa.

Giáo sư Phương Tân nói tiếp: “Theo những gì tôi tìm hiểu được cho đến giờ, nhà phát kiến vĩ đại nhất thế kỷ 19 này đã tình cờ nghe được một bài sử thi từ một nghệ nhân người Tạng ở khu vực Ấn Độ ngày nay, đó là tác phẩm sử thi còn thần bí còn cổ xưa hơn cả sử thi Cách Tát Nhĩ Vương (1), sử thi A Li Vương đến giờ hình như đã thất truyền rồi. Không biết lão già Morton ấy đã nghe được truyền thuyết gì trong sử thi A Li Vương, nhưng ông ta kích động đến nỗi gần như mất lý trí, đồng thời cái tên Bạc Ba La thần miếu cũng bắt đầu xuất hiện nơi miệng ông ta kể từ đó. Ông ta trước sau đã ba lần tiến vào khu vực Tây Tạng để tìm kiếm đầu mối liên quan tới Bạc Ba La thần miếu, lần cuối cùng là thu hoạch lớn nhất, nghe nói đã tìm được bản đồ hay thứ gì đó tương tự, nhưng hiện nay thì không có cách nào khảo chứng cả, sau đó, thì có chuyến đi đến đỉnh núi băng cao nhất trên tờ báo này. Đây cũng là lần cuối cùng người ta nhìn thấy nhà thám hiểm vĩ đại. Tình hình sau đó vô cùng phức tạp mà lại ẩn mật, tôi gần như đã tìm tất cả bạn bè, nghe ngóng khắp nơi, đến giờ kết quả đạt được đại khái là như vậy: hình như không biết vì nguyên do gì, tám bản đồ đó lại rơi vào tay người Anh, trong Thế chiến I lại để thất lạc, thời Thế chiến II bị đảng Nazi phát hiện, thế nên sau đó mới có chuyện Hitler hai lần hạ lệnh cho trợ thủ đắc lực nhất của mình là Heinrich Himmler đích thân tổ chức hai đội thám hiểm đi sâu vào Tây Tạng vào năm 1938 và 1943.

Giáo sư Phương Tân vỗ nhẹ lên người Trác Mộc Cường Ba đang ngây ngẩn như thần trí ở tận đâu đâu, mỉm cười nói: “Đây là tôi đã cố hết sức nói một cách đơn giản rồi đây, nếu thật sự muốn giải thích tường tận, e là nửa năm một năm cũng nói không hết. Cũng như lục địa Atlantis đã lưu truyền trong thần thoại thời viễn cổ của Tây Âu vậy. Sau Thế chiến II, sự việc lại có thay đổi, nghe nói Hoa Kỳ và Liên Xô đều có bản gốc của tám bản đồ đó, không biết là đã bị tách làm đôi trong quá trình tranh cướp hay sao chép lại, có điều là, khi nước Trung Quốc mới vừa thành lập không lâu, đã có rất nhiều chuyên gia Liên Xô sang Trung Quốc giúp đỡ, trong đó có một đoàn chuyên gia đặc biệt trước sau đã vào Tây Tạng năm lần, đương nhiên cuối cùng cũng vẫn là trở về tay không. Đồng thời, vào năm 1950, hai nước Anh Mỹ đã tiến hành hợp tác thám hiểm ngọn Chomolungma, hình như cũng là vì tám bản đồ đó. Về sau nữa, tám bản đồ vốn được bảo tồn bên Mỹ hình như đã bị đánh cắp, rồi xuất hiện các bản đồ phục chế, có lần nhiều nhất hình như là cùng lúc xuất hiện tới mười mấy tám bản đồ, người đến vùng đất không người ở Tây Tạng cũng mỗi lúc một đông, khảo sát khoa học, thám

hiếm, thăm dò, lý do thì rất nhiều, kiểu gì cũng có. Thế nhưng, những người có được bản đồ đó ai cũng như ai, sau khi vào vùng đất không người ở Tây Tạng đó, đều chỉ có đi mà không có về, chỉ là những người thám hiểm sau này không ngừng phát hiện ra thêm nhiều thi thể nữa mà thôi.

Cuối cùng giáo sư Phương Tân nói: “Theo trí nhớ của Đức Ni Đại Lạt ma, lần gần đây nhất là vào năm 1991, ba nhà thám hiểm nước ngoài đã tới Nhung Bồ tự tìm một Lạt ma làm hướng đạo, cuối cùng tiến vào khu vực núi Hi Hạ Bang Mã, và cũng chung số phận với những nhà thám hiểm khác, biến mất vĩnh viễn rồi.”

Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm nhắc đi nhắc lại: “Đó rốt cuộc là nơi thế nào? Tại sao lại như vậy được chứ?”

Giáo sư Phương Tân lựa lời khuyên giải: “Tôi biết hiện giờ anh rất khó chấp nhận, nhưng sự thực là vậy. Bạc Ba La thần miếu thần bí xưa nay chưa có ai tìm thấy mà bộ tộc Qua Ba đời đời bảo vệ chính là nơi chúng ta cần đến. Thế giới bao la, không chuyện kỳ lạ gì là không thể có, đây là một sự trùng hợp khác thường, cho dù nhà văn giỏi nhất thế giới này cũng không thể bịa ra được chuyện trùng hợp đến thế, Từ Kỳ Lân mà chúng ta muốn tìm, không ngờ lại ở cùng một nơi với Bạc Ba La thần miếu mà người ta đã tìm kiếm mấy trăm năm nay! Sau khi Đức Nhân lão gia và Đức Ni Đại Lạt ma cùng nghiên cứu, tuy đến giờ vẫn chưa biết Bạc Ba La thần miếu có thực sự tồn tại hay không, nhưng chúng ta có thể khẳng định một điều rằng người tìm kiếm ngôi miếu thần này lúc nào cũng tồn tại, bọn họ chưa bao giờ từ bỏ cuộc tìm kiếm miếu thần cả. Vì vậy, lúc tôi nghe anh kể bị người ta phục kích, hoàn toàn không thấy ngạc nhiên, nếu như lâu như vậy mà không có người chú ý đến mấy người chúng ta, thì mới khiến người ta thấy kỳ quái đấy. Hơn nữa, bọn họ trước đó còn bắt cóc người Qua Ba bị điên kia, cũng có nghĩa là, đám người ấy từ lâu đã để mắt đến chúng ta rồi.”

Giáo sư ngưng lại giây lát, rồi tiếp tục: “Lần này khác với những lần trước, chúng ta lần theo những dấu mối khác để tìm kiếm nơi đó, chứ không có bản đồ, đây có lẽ chính là ưu thế của chúng ta cũng nên.”

Trác Mộc Cường Ba cúi đầu trầm tư không nói, Đường Mẫn không hiểu thắc mắc: “Chúng ta không có bản đồ, sao có thể nói là một ưu thế được chứ ạ?”

Giáo sư Phương Tân giải thích: “Tám bản đồ ấy đến giờ vẫn còn chưa xác

định được là có thực sự tồn tại hay không, mà cho dù là có, thì có bao nhiêu tấm chứ? Tấm nào là bản gốc? Tấm bản đồ ấy rốt cuộc có chỉ rõ phương hướng hay không? Tất cả đều không thể xác định, hơn nữa, còn một tấm là bản đồ sao lục lại theo trí nhớ, có vẻ như là chỉ về hướng đỉnh Chomolungma, mà rất rõ ràng đó là một hướng đi sai lầm. Chúng ta không có bản đồ, vậy thì sẽ không quá ỷ lại vào những đầu mối trên giấy, đây chẳng phải là ưu thế của chúng ta thì là gì nữa? Nhưng vấn đề lúc này là, đã xuất hiện một người Qua Ba trước nay chưa bao giờ xuất hiện, hơn nữa người này đã bị đám người cũng muốn tìm thần miếu bắt cóc đi rồi, không biết bọn chúng có tới được Bạc Ba La thần miếu trước chúng ta một bước không nữa.”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu nói: “Tôi không biết, giờ tôi loạn lắm rồi, tôi không hiểu tại sao sự tình lại tiến triển ra thế này nữa, tất cả đều hoàn toàn nằm ngoài dự đoán và tưởng tượng của tôi. Thầy giáo chúng ta phải làm sao bây giờ, thầy giáo?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Trước mắt chỉ có hai con đường có thể đi, thứ nhất, là thử tìm nhóm người muốn tìm Bạc Ba La thần miếu kia để tiếp xúc và tìm tiếng nói chung, bởi vì biết đâu bọn họ lại nắm những đầu mối rất quan trọng khác, chúng ta tập hợp các đầu mối của cả hai bên lại, nhờ đâu tìm thấy ngôi miếu thần trong truyền thuyết kia, sau đó thì ai lấy thứ người này cần, bọn họ tìm kiếm châu báu, còn chúng ta thì tìm Tử Kỳ Lân.”

Giáo sư Phương Tân còn chưa nói hết, Trác Mộc Cường Ba đã thô lỗ ngắt lời: “Đủ rồi, đừng nói nữa. Tôi sẽ không cùng những kẻ đã vác súng phóng hỏa tiễn ‘mời’ tôi nói chuyện hợp tác đâu. Vĩnh viễn không bao giờ! A, xin lỗi thầy giáo, tôi cáu quá, không khống chế được cảm xúc mất rồi.”

Giáo sư Phương Tân mỉm cười tỏ ý thông cảm, nói tiếp: “Vậy thì, con đường thứ hai chính là... dùng danh nghĩa quốc gia để tiến hành khảo sát khoa học!”

Trác Mộc Cường Ba chau mày, nghi hoặc nói: “Xin thầy làm ơn nói rõ hơn một chút.”

Giáo sư Phương Tân cười cười: “Chúng ta có thể làm dự án khảo sát để bảo vệ di tích văn hoá và cứu lấy văn vật quốc gia trình lên các cơ quan hữu quan của nhà nước, sau khi thông qua một quá trình phê duyệt lằng nhằng, chúng ta sẽ tổ chức một đoàn chuyên gia tiến hành hoạt động khảo sát, đồng thời nhà nước sẽ cung cấp các thiết bị cần thiết, có điều ở đây xuất hiện hai

vấn đề.”

“Vấn đề gì thế?”

“Đầu tiên, trong đoàn chuyên gia mà nhà nước thành lập đó, tất cả đều là chuyên gia, còn chúng ta thì lại không phải, thậm chí có thể nói là chẳng hề biết gì về Bạc Ba La thần miếu cả, vì vậy chúng ta đều không thể trở thành thành viên của đoàn chuyên gia đó, mà chỉ có thể làm trợ thủ.” giáo sư Phương Tân nói.

“Trợ thủ thì làm gì?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

Giáo sư Phương Tân đáp: “Lấy ví dụ nhé, khi đội khảo sát của nhà nước muốn lên đỉnh Chomolungma, các thiết bị quan trắc quá nặng, thành viên đội khảo sát không thể vừa vác vật nặng như thế mà leo lên tận đỉnh Chomolungma được, nên phải thuê dân Tạng ở Hạ Nhĩ Ba vác giúp máy móc, tác dụng của chúng ta ở trong đoàn chuyên gia này, chính là gần như những người vác đồ đạc máy móc đó, hiểu chưa?”

Trác Mộc Cường Ba do dự giây lát, rồi gượng cười nói: “Được thôi, chẳng phải chỉ là vác đồ thôi sao, nếu có thể tìm được nơi ấy, tìm được Tử Kỳ Lân, tôi làm trâu làm ngựa cũng được.”

Giáo sư Phương Tân lại nói: “Được, vấn đề thứ hai chỉ sợ hơi khó khăn một chút.” Trác Mộc Cường Ba thầm rợn người. “Nói là vác máy móc đồ đạc chỉ là tôi lấy ví dụ thôi, thực tế việc của chúng ta, chắc có lẽ là dò đường tiên phong cho đoàn chuyên gia, vì tôi nghe nói, nhà nước cũng đã từng đi tìm Bạc Ba La thần miếu, nhưng đều không có kết quả gì, mà một số chuyên gia còn không sống trở về nữa, vì vậy mới thay đổi chiến lược, không để những chuyên gia dày dặn kinh nghiệm kia đi mạo hiểm nữa, mà muốn tổ chức một đoàn dò đường đặc biệt, phụ trách tập trung chính lý tư liệu về giao cho các chuyên gia ở nhà. Nhưng với kinh nghiệm và năng lực hiện tại của chúng ta, e là nhà nước cũng không dám để chúng ta xuất phát như vậy đâu, vì thế, trước khi lên đường tìm nơi đó, chúng ta cần phải tiếp nhận một đợt huấn luyện đặc biệt cực kỳ nghiêm khắc, về điểm này...”

Giáo sư Phương Tân ngược mắt lên nhìn Trác Mộc Cường Ba, không ngờ gã lại trả lời hết sức dứt khoát: “Đây mà là vấn đề gì chứ, tôi cũng đang mong được thế đây.” Giọng nói gã toát lên vẻ hân hoan rõ rệt.

Giáo sư Phương Tân ngấm ngấm gật đầu, xem ra chuyển đi Khả Khả Tây Lý

đã làm Trác Mộc Cường Ba thay đổi không ít, phải như ông nói những lời này trước khi gã đi Khả Khả Tây Lý, nhất định là gã đã chẳng nghĩ ngợi gì mà từ chối ngay lập tức. Giáo sư hải lòng nói: “Nếu đã như vậy, ngày mai chúng ta tới chỗ Trương Lập một chuyến đi, nói không chừng đội huấn luyện đặc biệt chỉ còn thiếu hai chúng ta nữa thôi đấy.”

Nhìn Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc đến không thốt nổi tiếng nào, giáo sư Phương Tân nở một nụ cười bí hiểm: “Ngày ngày thứ hai, sau khi Đức Nhân lão gia và Đức Ni Đại Lạt ma đưa ra kết luận, tôi đã nói suy nghĩ của mình cho Đức Nhân lão gia, được sự đồng ý của ông ấy, tôi liền lập tức liên hệ với đoàn trưởng Thứ Nhân, Đức Nhân lão gia cũng đích thân gọi điện tới lãnh đạo ở Lhasa. Đáng lẽ nếu muốn tổ chức đoàn dò đường, toàn bộ thành viên đều phải được chọn lựa từ bộ đội đặc chủng, nhưng vì sức ảnh hưởng của Đức Nhân lão gia và nhiều nhân tố khác, cấp trên cuối cùng cũng đã chấp thuận, trước khi các anh về đây, chúng tôi đã chiêu mộ tinh anh trên toàn quốc, bắt đầu tập trung về chỗ Ban Giác Thứ Nhân rồi. Ba Tang cũng đã tới đội huấn luyện đặc biệt, đang kể lại mọi chuyện anh ta gặp phải cho các chuyên gia mới đến để dựa vào đó sắp xếp một số vấn đề trong giáo trình huấn luyện.”

Gương mặt Trác Mộc Cường Ba tràn trề kinh ngạc pha lẫn hưng phấn, chừng như chỉ hận không thể đến đội huấn luyện đặc biệt ngay lập tức vậy, gã kích động nói: “Thì ra, thầy... thầy sớm đã chuẩn bị hết cả rồi, thầy giáo? Tốt quá rồi, thật là tốt quá rồi.” Trác Mộc Cường Ba mừng rỡ đến nỗi cứ vịn chặt hai tay vào nhau.

Giáo sư Phương Tân nói: “Đừng vui mừng quá sớm, đợt huấn luyện đặc biệt này rất khắc nghiệt đấy, còn chúng ta thì căn bản không thể biết là lúc nào mới thông qua được. Rất có khả năng là lúc chúng ta còn đang khắc khổ huấn luyện, đối thủ đã tìm thấy thần miếu mà lấy đi hết cả mọi thứ rồi.”

Đường Mẫn đột nhiên cất tiếng: “Có còn con đường thứ ba không?”

“Còn chứ,” giáo sư Phương Tân điềm đạm nói, “bỏ cuộc.” Đường Mẫn lè lưỡi, không dám nói gì thêm nữa.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi có lòng tin, trước khi chúng tìm thấy Bạc Ba La thần miếu chúng ta có thể hoàn thành đợt huấn luyện đó.”

“Đúng vậy, chúng tôi có lòng tin, nhất định có thể hoàn thành.” Đường Mẫn

cũng nói.

“Hử?” giáo sư Phương Tân quay đầu lại, nghiêm khắc nói, “Cái gì cơ? Cô còn muốn đi nữa à? Lần này cô gây hoạ chưa đủ chắc? Suýt chút nữa cô làm cả ba người chết ở Khả Khả Tây Lý rồi đó.”

Vành mắt Đường Mẫn đỏ lựng lên, ngữ khí của giáo sư Phương Tân cực kỳ nặng nề, Trác Mộc Cường Ba bị kẹt giữa hai người, không biết phải an ủi Đường Mẫn thế nào, cũng không biết nên làm sao giải thích với giáo sư Phương Tân. Bầu không khí gượng gạo bao trùm trong mấy phút, cuối cùng Đường Mẫn “hức hức” khóc oà lên: “Hu hu, không... không phải cháu cố ý mà. Oa...”

Đường Mẫn đau lòng khóc oà lên, nhưng giáo sư Phương Tân lòng dạ sắt đá, một lời nhẹ nhàng an ủi cũng quyết không nói, Trác Mộc Cường Ba vắt cả óc ra, mài rách cả môi, cuối cùng cũng thuyết phục được giáo sư Phương Tân đồng ý cho Đường Mẫn tham gia huấn luyện đặc biệt, còn chuyện có thể thông qua huấn luyện hay không thì tính sau. Giáo sư Phương Tân đưa mắt nhìn Đường Mẫn gục đầu vào ngực Trác Mộc Cường Ba khóc tím tím, thậm chí dài trong lòng, ông hiểu rất rõ học trò này của mình, bình thường gã ta tính tình lạnh nhạt, rất ít động lòng với ai, nhưng một khi đã động lòng thì lại vô cùng sâu đậm, giờ muốn tách rời gã và Đường Mẫn xem ra không phải chuyện dễ dàng rồi.

Về nhà gặp cha mẹ, Trác Mộc Cường Ba kiên quyết biểu thị mình sẵn sàng thực hiện chuyến thám hiểm lớn trong đời này, đối với quyết định của gã, lần này thì thái độ của cha mẹ hoàn toàn khác với những lần trước đó, Đức Nhân lão gia vô cùng tán đồng, trở thành người ủng hộ mạnh mẽ của gã, còn bà Mai Đoá mẹ gã lại đau lòng rơi lệ. Ngày hôm sau, trước khi Trác Mộc Cường Ba chuẩn bị tham gia huấn luyện đặc biệt, cha gã, Đức Nhân lão gia, nghiêm nghị đích thân đeo cho gã ba bùa hộ thân của gia tộc Đức Nhân, một thanh thập tự kiếm bằng đồng tượng trưng cho cát tường như ý.

Thanh thập tự kiếm đồng to bằng bàn tay ấy giáo sư Phương Tân cũng từng thấy qua, ông nghĩ có lẽ vật này ít nhất cũng phải trải qua lịch sử không dưới nghìn năm, là một văn vật hiếm thấy trên đời, hơn nữa nội hàm lịch sử của nó còn không thể đánh giá. Thân kiếm hình lăng trụ rất có tính tượng trưng, bên trên khắc bốn loại thú cát tường là sư tử gầm, rồng nhe nanh, hổ ra uy, đại bàng tung cánh, phía sau mỗi con thú đều có một hàng văn tự cổ quái, nghe nói là Tạng văn cổ đã thất truyền từ lâu; đốc kiếm cũng là một con thú,

tư thế hiên ngang hùng dũng, nhe nanh múa vuốt, hơi giống Kỳ lân, nhưng đầu có ba góc, theo như Đức Nhân lão gia nói, thì con thú này tên gọi là Tam giác Tì hưu, là một loài lưỡng tính.

Sửa soạn hành trang xong, Trác Mộc Cường Ba lại một lần nữa bước vào hành trình mạo hiểm của cuộc đời mình trong nghìn vạn lời dặn dò của mẹ. Lần này khác với những lần trước, gã sẽ đến một thế giới mờ mịt không biết ra sao, lần này có lẽ gã sẽ rời ra nền văn minh nhân loại, tất cả đều phải dựa vào sức lực của chính mình, nhưng bước chân của gã vẫn chắc chắn mạnh mẽ như mọi lần trước đây, khiêu chiến với vận mệnh, theo đuổi lý tưởng, đó chính là tín niệm cả đời không bao giờ thay đổi của gã.

Trung tâm huấn luyện đặc biệt ở trong dãy Tung Sơn. Trên đường, núi tuyết dựa vào bầu trời xanh thăm thẳm, dòng sông nhỏ bên dưới vàng dương buổi ban mai tựa như dải lụa bạc, trên thảo nguyên rải rác những đàn bò đàn dê, cả một vùng đất mênh mông, bình yên và tràn đầy sự sống. Cơn gió mát lạnh thổi qua, mang theo một vầng mây trắng tinh khiết cũng cuốn đi mọi ưu phiền buồn bực trong lòng mọi người. Bất kể là ai chẳng nữa, gió nhẹ nhẹ của cao nguyên, trong lòng đều trào dâng lên khát vọng muốn quỳ xuống bái lạy ngọn Tuyết Sơn (2) thần thánh thiêng liêng, trải tâm sự của mình trên mặt hồ tĩnh lặng yên bình kia. Trác Mộc Cường Ba nhìn bức tranh như trong câu chuyện đồng thoại trước mắt, trong lòng đầy những bất an và mong đợi đối với đợt huấn luyện đặc biệt lần này, cánh cửa sắt lớn của trung tâm huấn luyện đã ở gần ngay trước mắt, một cánh cửa mở ra tương lai mờ mịt.

(1) Pho sử thi nổi tiếng của dân tộc Tạng, hiện nay là bộ sử thi duy nhất trên thế giới còn được truyền miệng, đã lưu truyền hơn 1.000 năm nay, dài gấp ba lần sử thi Mahabharata của Ấn Độ.

Chú thích:

(2) Chính là chỉ ngọn núi thần Cương Nhân Ba Tế của người Tạng.

Tình anh tề tựu

Cơn gió lung chừng núi từ từ thổi qua, tư duy Trác Mộc Cường Ba cũng dần trở nên tách bạch rõ ràng hơn, gã hỏi: “Thầy giáo, thầy nói xem, Bạc Ba La thần miếu này và Tứ Phương miếu lần trước cha tôi nhắc tới, chúng có quan hệ gì với nhau không nhỉ?”

Giáo sư Phương Tân tỏ ý khen ngợi, gật đầu nói: “Không sai, tôi cũng từng hỏi câu hỏi này, tại sao lại gọi là Bạc Ba La thần miếu chứ? Tại sao nó lại có báu vật nhiều như biển lớn? Nếu nói là Bạc Ba La thần miếu, vậy thì khả năng lớn nhất là vào khoảng thời gian diễn ra cuộc vận động Diệt Phật...”

“Có phải Thánh giáo đã chuyển bảo bối trong Tứ Phương miếu tới Bạc Ba La thần miếu hay không, đây là nghi vấn lớn nhất của chúng ta!” Trác Mộc Cường Ba tiếp lời. Giáo sư Phương Tân mỉm cười gật đầu khe khẽ, lúc này, ba người đã tới một doanh trại ẩn mật trong núi.

Đứng ngoài cửa chờ sẵn bọn họ là Trương Lập và Ba Tang mặt đầy râu ria lởm chởm. Trong lúc Ba Tang và anh trai La Ba đang nói chuyện gì đó, Trương Lập hồ hởi nói: “Cường Ba thiếu gia, anh đoán xem tôi gặp ai ở đây nào? Nhất định là anh không đoán được đâu.”

Trác Mộc Cường Ba lắc lắc đầu, Trương Lập lại nói: “Ra đây đi, lính trinh sát.” Nhạc Dương liền mang theo nụ cười rực rỡ như mặt trời của anh ta bước đến, chào đúng theo kiểu nhà binh: “Báo cáo! Đội viên đội huấn luyện đặc biệt Nhạc Dương có mặt!”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười, đưa tay ra, đợi mọi người giới thiệu một lượt xong, Nhạc Dương nói: “Tiến sĩ Cổ Tuấn Nhân đang đợi mọi người, vào trong trước đã.”

Giáo sư Phương Tân thấp giọng lầm bầm: “Ồ, hoá ra là ông ấy.”

Trác Mộc Cường Ba quay đầu lại, giáo sư Phương Tân liền nói: “Tiến sĩ Cổ Tuấn Nhân, viện sĩ Viện Khoa học Trung Quốc, nghiên cứu viên của Bảo tàng Cổ Cung, tiến sĩ ngành Cổ văn vật, cố vấn thường vụ Đội Khảo cổ

Quốc gia Trung Quốc, cố vấn Đội Khảo sát Nam Cực, hội trưởng danh dự của Hội những Người Sống sót nơi Hoang dã Trung Quốc.”

Đường Mẫn lè lưỡi nói: “Oa, nghe tên tôi đã biết là nhân vật rất có tiếng tăm rồi.” Giáo sư Phương Tân lại nói: “Có điều vị tiến sĩ Cổ này đã bảy mươi tuổi rồi, ông ấy là bạn tốt của một thầy giáo của tôi, chắc là không thể tham gia hành động cùng chúng ta đâu.”

Nhạc Dương nói: “Giáo sư hiểu rõ tiến sĩ Cổ nhỉ. Ông ấy cũng không tới đây đâu, chỉ là dùng điện thoại truyền hình liên lạc với chúng ta thôi.”

Vào phòng truyền thông đa phương tiện của doanh trại, chỉ thấy trên màn ảnh có một ông già tuổi cổ lai hy ngồi trên sofa, chào hỏi mọi người rất ân cần. Ông già cất tiếng hỏi trước: “Phương Tân, anh cũng ở đây à? Nghe nói nghiên cứu về loài chó của anh đã đạt tới trình độ hàng đầu thế giới rồi phải không. Nghĩ lại năm đó anh chỉ chung tình với mỗi ngành sinh vật học, tôi bảo anh theo tôi học khảo cổ anh không chịu, hừ, giờ lớn chừng này tuổi rồi, còn muốn đi thám hiểm cơ à? Lại nhớ đến nắm xương già này rồi hả?”

Giáo sư Phương Tân túng cười ngượng nghịu: “Tiến sĩ Cổ, việc này, kha kha, em thì hàng đầu cái nổi gì chứ, chỉ là các đồng nghiệp trên thế giới cùng giao lưu trao đổi thôi. Lần này đi thám hiểm, cũng là vì nghiên cứu học thuật thôi mà. Kinh nghiệm sinh tồn nơi hoang dã của tiến sĩ Cổ rất phong phú, có thầy trợ giúp, chúng em nhất định sẽ thu hoạch được không ít sau đợt huấn luyện này.”

Tiến sĩ Cổ nhấp một ngụm trà, lại nói tiếp: “Mấy thứ anh gửi tới, tôi đều xem qua cả rồi, tất cả đều là tinh phẩm, nếu lần này các anh thành công, giá trị của phát hiện nhất định sẽ làm chấn động cả thế giới. Tôi giờ tuổi đã cao, nếu không, thật cũng muốn đích thân tham gia hoạt động khảo sát lần này lắm đấy. Phải rồi, anh chàng cao to bên cạnh kia, anh chính là người khởi xướng và tài trợ cho lần hành động này phải không? Xin lỗi nhé, tôi giành quyền chỉ huy của anh mất rồi. Kha kha!”

Tiến sĩ Cổ đổi giọng nghiêm túc nói: “Lần khảo sát này được nhà nước hết sức coi trọng, thế nên mới đặc biệt kéo lão già tôi ra làm phó tổng chỉ huy, cũng là tổng chỉ huy huấn luyện cho các anh, tất cả trang thiết bị cần thiết đều do nhà nước cung cấp, hành động cũng phải tuyệt đối phục tùng chỉ huy, nếu ai phạm quy, chúng tôi có thể khai trừ người đó ra khỏi đội khảo sát bất cứ lúc nào. Bây giờ, tôi muốn hỏi mọi người vài câu.”

Tiến sĩ Cổ lấy ra một tập tài liệu, đọc lên: “Ừm, Trác Mộc Cường Ba, người Tạng. Rất tốt, tôi hỏi anh, anh có biết hành trình lần này sẽ gặp rất nhiều nguy hiểm không?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Tôi biết.”

Tiến sĩ Cổ lại hỏi tiếp: “Các anh là người đi trước mở đường, bất cứ lúc nào cũng bị đe dọa tới tính mạng, cả cái chết mà anh cũng không sợ sao?”

Trác Mộc Cường Ba đáp như chém đinh chặt sắt: “Sợ!”

Tiến sĩ Cổ liền hỏi: “Vậy tại sao anh còn muốn đi?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Vì tín ngưỡng của tôi.”

Tiến sĩ Cổ nhìn chằm chằm vào Trác Mộc Cường Ba một lúc lâu, nói: “Được lắm, có tín ngưỡng của mình, đời người sẽ không còn trống rỗng cô quạnh nữa. Phương Tân thì tôi không hỏi nữa, anh đã từng hiến máu ngón tay cho nghiên cứu về loài chó, cũng bảy tám lần vào sinh tử, ngại gì thêm một lần này nữa, phải không? Ồ, cô bé con này, cháu cũng muốn tham gia đội khảo sát lần này cơ à?”

Đường Mẫn gật đầu, tiến sĩ Cổ lại hỏi: “Vậy tại sao cháu muốn tham gia hành động lần này thế?”

“Vì tình yêu!” Đường Mẫn không cần nghĩ ngợi đã đáp ngay.

Tiến sĩ Cổ cười cười nói: “Ha ha, thấy chưa, lý do của cô bé con này đầy đủ hơn hai người các anh nhiều đấy. Ừm, được đấy, bé con à, ta ủng hộ cháu về mặt tinh thần. Có điều, hoạt động khảo sát lần này khó khăn hơn tất cả những lần khảo sát có tính chất thám hiểm trước đây, hệ số nguy hiểm của mọi người thậm chí còn có thể cao hơn đội khảo sát Nam Cực nữa, vì vậy, dựa vào tố chất và điều kiện sức khỏe của cháu, cháu không thích hợp để tham gia hành động lần này đâu.”

Đường Mẫn dẫu môi lên nói: “Ông ơi, thật là trọng nam khinh nữ.”

Một tiếng “ông ơi” nũng nịu của Đường Mẫn làm tiến sĩ Cổ cười nheo cả mắt lại, vội vàng nói ngay: “Kha kha, tuy ông cao tuổi một chút, nhưng tư

tưởng thì vẫn là tư tưởng Trung Quốc mới đây nhé, không đến nỗi còn quan niệm phong kiến đâu. Ha ha, ông không gạt cháu gái, nhưng lần hành động này thực sự không thích hợp với cháu, những người chúng ta cần đều là thanh niên trai tráng, thám hiểm là công việc rất cần sức khỏe, không có thể lực thì sẽ nguy hiểm lắm đấy.”

Đường Mẫn vội nói: “Cháu, cháu có sức khỏe.” Cô đột nhiên bịa ra một chuyện, “Trước đây cháu cũng thường theo anh trai đi thám hiểm mà.”

Trác Mộc Cường Ba biết rõ, tuy anh trai của Đường Mẫn là một người đam mê thám hiểm đến cuồng nhiệt, nhưng cô em gái này của anh thì lại rất ngoan ngoãn ở trường học hành, chưa bao giờ đi thám hiểm dù chỉ một ngày. Nhưng trong lòng gã lại đang rất mâu thuẫn, không bóc mẽ cô mà chỉ thăm nhủ: “Nếu quả thực không được thì cũng đành thôi, để hôm khác khuyên giải Mẫn Mẫn vậy.”

Tiến sĩ Cổ hỏi: “Với anh trai cháu à? Anh trai cháu là ai?”

Đường Mẫn đáp ngay: “Anh trai cháu là Đường Thọ, anh ấy hay đi thám hiểm lắm.”

“Đường Thọ?!” tiến sĩ Cổ đột nhiên lộ vẻ trầm ngâm suy nghĩ, nói: “Anh chàng hay lên tạp chí đấy hả? Ừm, anh chàng này, tôi có gặp một lần hồi năm năm trước rồi, chúng tôi còn trao đổi về kỹ năng sinh tồn nơi hoang dã và thám hiểm nữa. Lúc đó tôi đã quả quyết rằng, trong các nhà thám hiểm Trung Quốc, anh ta không xếp hàng thứ nhất thì cũng phải ngồi ghế thứ hai. Đúng là cháu từng đi thám hiểm với anh trai rồi đấy chứ?”

Đường Mẫn chớp chớp đôi mắt to tròn, gật đầu cái rụp. Tiến sĩ Cổ lẩm bẩm: “Anh trai cháu là kỳ tài hiểm có trong giới thám hiểm, chỉ là tâm tư nặng nề quá, thứ gì cũng muốn chiếm làm của riêng, mà những thứ ấy lại cực kỳ nguy hiểm, hy vọng anh ta không gặp phải vấn đề gì trong khi thám hiểm. Nếu cháu đã nói từng cùng anh trai đi thám hiểm rồi, vậy thì cứ ở lại huấn luyện thử hai ngày coi sao rồi tính sau.” Đường Mẫn ngấm ngấm nháy mắt với Trác Mộc Cường Ba, ý chừng muốn nói may mà tiến sĩ Cổ không biết cô chưa bao giờ cùng anh trai đi thám hiểm hết, và cả chuyện giờ anh trai cô còn đang nằm ở bệnh viện tận bên Mỹ nữa.

Tiến sĩ Cổ lại nói tiếp: “Vì sức khỏe tôi không được như trước nữa, lần này không thể đích thân tới chỉ đạo huấn luyện kỹ năng sinh tồn nơi hoang dã

cho mọi người, tôi đã uỷ thác một học trò của tôi tới hướng dẫn các bạn. Cô ấy từng làm sĩ quan huấn luyện trong quân đội, hiểu rõ môi trường cao nguyên Thanh Tạng, phương pháp huấn luyện cũng rất riêng biệt, lúc này cô ấy đã trên máy bay tới Lhasa rồi, tin rằng không bao lâu nữa sẽ tới chỗ mọi người, hy vọng mọi người có thể hoà hợp với nhau, còn tôi, sẽ ở Hải Nam chỉ huy từ xa thôi. Kha Kha.”

Trác Mộc Cường Ba chột hỏi: “Không biết tổng chỉ huy lần hành động này là ai vậy?”

Tiến sĩ Cổ cười cười nói: “Ừm, là một cán bộ hành chính, người ta còn công vụ bận bịu, giờ đang họp ở Bắc Kinh, có điều, người đó đã hứa là nhất định sẽ kịp tới tham gia đợt huấn luyện đặc biệt này. Tôi không tiện tiết lộ quá nhiều, tới lúc ấy mọi người sẽ biết cả thôi, trong lần hành động này, cộng thêm học trò của tôi là trong quân đội tổng cộng rút ra ba người, bọn họ sẽ là chủ lực hành động, còn các anh có bốn người, nhiều hơn một. Nhiệm vụ chủ yếu của các anh là dẫn đường, quan hệ đã rõ ràng chưa? Ngoài ra còn có hai người nữa cũng giúp đỡ cho mọi người, một là trợ thủ lâu năm của tôi, một là đại biểu của phía tôn giáo Tây Tạng, dù sao đây cũng là vụ việc có quan hệ rất lớn đến giáo lý cổ đại của người Tạng mà, tin rằng vị đó có thể đưa ra những chỉ dẫn từ phương diện tôn giáo mà chúng ta không nghĩ tới được.”

Giáo sư Phương Tân liền nói ngay: “Ồ, trợ thủ mà tiến sĩ Cổ nói đến, có phải là Ngải Lực Khắc không?”

Tiến sĩ Cổ gật gật đầu, giáo sư Phương Tân lại nói: “Vậy thì tôi yên tâm rồi.”

Trác Mộc Cường Ba thấp giọng hỏi: “Thầy giáo, thầy giáo biết anh ta à?”

Giáo sư Phương Tân gật đầu: “Ừm, Ngải Lực Khắc là một người Tân Cương rất nhiệt tình, nhỏ hơn tôi mười tuổi, anh sẽ thích anh ta cho mà xem. Năm đó anh ta là người nổi bật nhất được tiến sĩ Cổ đích thân tuyển lựa trong hàng ngũ các thành viên trẻ tuổi của đội khảo sát, đương nhiên, từng trẻ tuổi thôi, giờ anh ta đã có thể độc lập đứng ra làm người phụ trách những nhiệm vụ khảo sát quan trọng rồi. Mười năm trước, khi tôi vào Tây Tạng lần thứ năm đã từng hợp tác với anh chàng này, thực sự là một người có kinh nghiệm khảo sát thám hiểm cực kỳ phong phú đấy.”

Tiến sĩ Cổ có vẻ đắc ý nói: “Chà, vậy hả? Có điều học trò kia của tôi thì nhất

định anh không biết đâu, con nhỏ đó mới là học trò đặc ý nhất của tôi đó. Được rồi, mọi người vừa mới tới nơi đã bị lão già lẩm cẩm này hỏi cho một tràng, hẳn là cũng mệt rồi, giờ hãy đi nghỉ trước đi, làm quen với hoàn cảnh và đồng đội của mọi người, nói không chừng sau này các bạn sẽ nương tựa lẫn nhau để sinh tồn đó.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Tiến sĩ Cổ, còn một chuyện nữa...”

Tiến sĩ Cổ lắc đầu ngắt lời: “Được rồi, có chuyện gì thì đợi Ngải Lực Khắc và Cảnh Nam đến rồi nói với họ là được, tôi cũng phải uống thuốc rồi. Bọn họ sẽ luôn cập nhật báo cáo về tình hình của mọi người với tôi, một lần nữa chúc mọi người huấn luyện thuận lợi, sớm tới ngày hoàn thành nhiệm vụ khảo sát lần này.”

Hình ảnh trên màn hình biến mất, ba người ra khỏi phòng truyền thông. Trương Lập và Nhạc Dương đợi bên ngoài cùng cất tiếng hỏi: “Thế nào? Tiến sĩ Cổ hỏi mọi người những câu hỏi quái dị gì thế?”

Trác Mộc Cường Ba hờ hững kể lại tình hình một lượt, gã thấy hai anh em Ba Tang và La Ba đang đứng ở đằng xa, liền bước tới, La Ba dặn dò hai người vài câu vắn tắt, rồi còn phải vội về nhà sắp xếp cho những người đến xin gặp Đức Nhân lão gia. Trác Mộc Cường Ba chìa tay ra nói: “Rất vui vì anh gia nhập với chúng tôi.”

Ba Tang không hề tiếp nhận sự thiện chí của gã, chỉ lạnh lùng nói: “Tôi tới đây không phải để giúp anh.” Anh ta đưa mắt nhìn theo dáng lưng anh trai mình, nói tiếp, “Là các người tự muốn tìm lấy cái chết, tôi chẳng qua chỉ là người dẫn đường mà thôi. Coi như là để báo đáp Đức Nhân lão gia đã chiêu cố cho anh trai tôi cũng được.”

Ba Tang cao ngạo nhìn về nơi xa xăm nào đó, trong cả đám người này, chỉ có mình anh ta là người đã trải qua đoạn hành trình chết chóc ấy, chỉ có anh ta mới biết nơi đó đáng sợ tới nhường nào, khi gương mặt râu ria xồm xoàm đặc trưng của anh ta vênh lên nhìn bầu trời bằng ánh mắt lạnh lùng, không ai biết được trong lòng Ba Tang đang nghĩ đến điều gì cả.

Nhạc Dương nhìn Ba Tang, nhặt giọng hỏi: “Đó là ai vậy? Sao mà kiêu ngạo thế?”

Trương Lập nói: “Là em trai của chú La Ba, nghe nói anh ta từng đến nơi chúng ta cần đến, nhưng sau đó bị kích động quá mạnh dẫn đến mất trí nhớ

cục bộ. Lần hành động này của chúng ta, phải nhờ anh ta dẫn đường đó.” Nhạc Dương nghe vậy thì khẽ nhú đôi mày lên.

Mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba đợi tới sau bữa cơm trưa, huấn luyện viên mà tiến sĩ Cổ đã nhắc kia mới thông dong đi tới. Một nam một nữ, người nam cao chừng mét bảy, tóc xoăn nâu nâu, gương mặt chữ điền như được căng thêm một tầng da trâu, sớm đã bị các thể loại khí hậu khắc nghiệt mài giũa cho như tờ giấy ráp, xem ra có vẻ già dặn hơn tuổi năm mươi của mình, nhưng cũng giống như giáo sư Phương Tân, dưới hai hàng lông mày lưỡi mác là một đôi mắt nhìn xa trông rộng; còn người nữ, xem ra chỉ tầm hai ba mươi tuổi, mặt trái xoan rất tiêu chuẩn, đôi mắt sắc dưới hàng lông mày lá liễu toát lên vẻ lạnh lùng, mái tóc dài xoã ngang vai tung bay trong gió, áo gió mỏng bay phấp phật càng tôn thêm thân hình của cô, nhìn thật đúng là hiên ngang mạnh mẽ.

Giáo sư Phương Tân thấy Ngải Lực Khắc, liền mỉm cười bước đến đón, hai người từ xa đã vẫy tay chào nhau, còn Trương Lập và Nhạc Dương vừa nhìn thấy cô gái kia, đều tròn tròn mắt, gần như cùng lúc thốt lên: “Thiết quan âm!” “Thạch nương tử!” sau đó cả hai lại cùng lúc nhìn điệu bộ kinh hoàng của nhau hỏi tiếp, “Anh biết cô ta à?” rồi hai người lại gần như cùng lúc ử rử đáp, “Đương nhiên rồi, đó là sĩ quan huấn luyện của chúng tôi mà.”

Ngũ khí Đường Mẫn có vẻ bất mãn: “Cô gái này sao mà trẻ quá vậy?”

Trác Mộc Cường Ba cũng kinh ngạc hỏi: “Cô ta là sĩ quan huấn luyện của các anh à?”

Nhạc Dương rụt rè đáp: “Ừm, cô ấy, cô ấy từng dạy chúng tôi phương pháp lũng bắt quân địch.”

Giọng Trương Lập cũng nhỏ hẩn đi: “Cô ấy, cô ấy dạy chúng tôi kỹ năng cận chiến, đáng sợ lắm.”

Nhạc Dương nói: “Có biết ở chỗ chúng tôi người ta nói thế nào không? Người đàn bà này lạnh lùng như băng tuyết, có cánh tay sắt và trái tim của bọ cạp, đối với binh sĩ chẳng khác gì với kẻ thù, bị cô ta huấn luyện thì gần như là chịu đựng hình phạt đó.”

Trương Lập thấp giọng nói: “Chỗ các anh còn đỡ đấy, lúc cô ta làm sĩ quan huấn luyện ở chỗ bọn tôi, hễ nhắc đến cô ta là ai nấy đều đã giật mình thon

thót rồi, nói chuyện cũng không dám lớn tiếng nữa. Không biết ở chỗ bọn anh có nghe qua chuyện này chưa, người đàn bà này theo chủ nghĩa độc thân đấy, cô ta căn bản chẳng để mắt đến đàn ông đâu.”

Nhạc Dương cũng nhỏ giọng nói: “Ồ, chuyện này thì tôi chưa nghe bao giờ, sao các anh biết được thế?”

Trương Lập càng hạ thấp giọng hơn: “Nghe tên là biết rồi còn gì, Lữ Cánh Nam, Cánh nghĩa là cạnh tranh, nam tức là đàn ông còn gì. Thế còn không phải là ý muốn phân cao thấp với đàn ông hay sao.”

Hai người càng nói càng nhỏ giọng, giống như hai kẻ làm chuyện xấu đang ngấm ngấm bàn luận, đến đoạn sau thì Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn vênh tai lên cũng không nghe được nữa. Đường Mẫn lớn tiếng chất vấn: “Làm gì mà hung tàn thế chứ, dù nhìn thế nào thì tuổi người ta cũng đâu có lớn lắm!”

“Ấy!” Trương Lập và Nhạc Dương liếc trộm Lữ Cánh Nam ở đằng xa một cái. Trương Lập lại nôm nớp nói: “Đừng có nói to thế, tại cô ta thính lắm đấy.”

Nhạc Dương cũng nói: “Người đàn bà đó rất giỏi gìn giữ nhan sắc, đừng thấy cô ta trông trẻ trung mà làm tưởng, thực ra đã ba mươi mấy gần bốn mươi tuổi đầu rồi đó.”

Trác Mộc Cường Ba thoải mái nói: “Thì ra là một cô gái già độc thân, có thể cô ấy hơi trái tính trái nết và nóng nảy một chút, nhưng nhất định là không đáng sợ như các anh nói đâu. Tôi chỉ thấy vẻ u sầu thấp thoáng trên gương mặt kia thôi, chẳng qua chỉ là một đoá hoa sắp tàn úa, đang khổ sở đợi chờ người đến hái trong gió cuối cùng mà thôi.” Đường Mẫn liền vênh mặt lên, lườm Trác Mộc Cường Ba một cái sắc như dao.

Trương Lập và Nhạc Dương đều hoảng hốt tròn tròn mắt, ngẩn ra nhìn Trác Mộc Cường Ba, vẻ mặt ấy rõ ràng là đang nói: “Anh mà nghĩ như vậy là chết chắc rồi, hết thuốc chữa rồi.” Ba Tang đứng xa xa lạnh lùng nở một nụ cười chế nhạo.

Lúc này, Lữ Cánh Nam đã lại gần, Trác Mộc Cường Ba nhìn thế nào cũng không thấy người đàn bà này đáng sợ, vẻ lạnh lùng trên gương mặt ngược lại khiến cô toát lên một thứ khí chất hết sức đặc biệt. Nếu nói Đường Mẫn là một con thiên nga trắng thanh nhã, vậy thì Lữ Cánh Nam chính là một con chim ưng săn oai vệ, ánh mắt dữ dội đầy uy lực. Không đợi Lữ Cánh Nam đến trước mặt, Trương Lập và Nhạc Dương đã bước lên một bước, thấp tha thấp thỏm như thỏ con trông thấy sói, nở một nụ cười bất an: “Giáo quan.” “Giáo quan.”

Sĩ quan huấn luyện Lữ Cánh Nam đưa mắt nhìn hai người một lượt, hỏi: “Hai anh đều là người của quân đội phải không?”

Trương Lập và Nhạc Dương lần lượt báo tên đơn vị của mình, Lữ Cánh Nam chỉ “ừm” một tiếng, nói: “Tôi biết rồi,” đoạn quay sang nhìn Trác Mộc Cường Ba, “Trác, Mộc, Cường, Ba. Bốn mươi hai tuổi, cao một mét tám bảy, nặng một trăm linh bảy kilogam, tổng giám đốc cơ sở Nuôi Luyện Danh Khuyển Thiên Sư, tài sản hơn trăm triệu?”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt quan sát người đàn bà mạnh mẽ đứng sát cạnh mình, cô chỉ thấp hơn già nửa cái đầu, cao khoảng từ một mét bảy tám đến một mét tám, đôi mắt hùng hực khí thế như muốn dọa khiếp người ta, nhưng gã là kẻ lặn lội thương trường đã lâu, khí thế của một người phụ nữ làm sao áp đảo nổi. Chỉ thấy gã nở một nụ cười hờ hững: “Không sai, trí nhớ của cô tốt lắm.”

Lữ Cánh Nam đã ngấm ngấm chú ý, rất hiếm đàn ông bị cô nhìn chằm chằm như vậy mà không lùi bước. Cô lại hỏi tiếp: “Là chuyện gì khiến anh nghĩ không thông? Mà lại liều mạng tổ chức một cuộc tìm kiếm nguy hiểm thế này?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Cô không biết tin ngưỡng và theo đuổi có thể khiến người ta có khả năng sinh tồn lớn thế nào hay sao? Chẳng lẽ cô sống trên thế giới này mà không từng có lý tưởng cũng chưa từng khắc cốt ghi tâm theo đuổi thứ gì hay sao?”

Lữ Cánh Nam thoáng lạnh người, lập tức hiểu được, người đàn ông này còn mạnh mẽ hơn trong tưởng tượng của cô rất nhiều, con người gã có sức hiệu triệu như một vị lãnh tụ, trong lời nói toát lên vẻ uy nghiêm, tuy nói lần hành động này gã chỉ là tham gia với tư cách là thành viên thông thường nhưng

rốt cuộc ai là người dẫn đội xuất phát, giờ có lẽ là phải tính toán lại mất rồi. Lữ Cánh Nam quyết định nghiên cứu cẩn thận hồ sơ của Trác Mộc Cường Ba rồi mới khảo nghiệm tiếp, bèn nhún nhường nói: “Tốt, rất tốt. Tôi đã đi cả ngày trời, giờ có hơi mệt, tôi đi nghỉ trước. Giới thiệu với các anh đây là tiến sĩ Ngải Lực Khắc, trợ thủ đắc lực của tiến sĩ Cổ, xem ra còn một người nữa chưa đến, mọi người cứ làm quen với nhau trước đi, sau đó tôi sẽ cho các vị biết kế hoạch của chúng ta.”

Trác Mộc Cường Ba trông thấy hình như Lữ Cánh Nam đang cười cười, nhưng nét mặt hoàn toàn không biểu lộ chút cảm xúc gì. Gã chưa từng thấy nụ cười nào như vậy, kỳ dị đến mức làm gã cứ ngỡ mình đã trông thấy ảo giác.

Lữ Cánh nam một mình về phòng nghỉ ngơi, Ngải Lực Khắc thì vui vẻ trò chuyện với những người khác, được Phương Tân giới thiệu, bảy người ngồi thành vòng tròn nghe Ngải Lực Khắc kể những kinh nghiệm từng trải của ông. Ngải Lực Khắc rất giỏi ăn nói, tới chỗ cao hứng còn hát cho mọi người nghe mấy bài dân ca Tân Cương, nhảy một điệu đậm đà bản sắc dân tộc, khi Ngải Lực Khắc nghỉ lấy hơi, giáo sư Phương Tân lại bảo bọn Trác Mộc Cường Ba kể chuyện ở Khả Khả Tây Lý cho chuyên gia chỉ đạo hướng dẫn, có điều sau khi nghe những trải nghiệm của Ngải Lực Khắc, Trác Mộc Cường Ba đâm ra thấy ngán ngại, giáo sư Phương Tân phải thúc giục khích lệ mãi mới chịu kể lại lần nữa. Ngải Lực Khắc lúc thì nhíu mày trầm tư, lúc lại hít hà kêu lên không ngớt, có lúc lại như đã tận mắt chứng kiến, bổ sung và giải thích những điểm Trác Mộc Cường Ba nói không rõ ràng lắm. Trong bảy người chỉ có Ba Tang là hờ hững nhìn quanh quất, vì anh ta cho rằng, những trải nghiệm mà mấy người này đang nói so với chuyện anh ta đã trải qua, thì căn bản không đáng để nhắc tới, nghe một lúc thì anh ta lại bị Lữ Cánh Nam gọi vào.

Buổi chiều hôm đó, sáu người đang bàn luận huyền thuyên, thì một giọng Bắc Kinh chuẩn cất lên: “Làm ơn cho hỏi, trung tâm huấn luyện đặc biệt của đội tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu ở đây phải không?” Mọi người ngoảnh đầu lại, vừa trông thấy người đó, tất cả đều tròn tròn mắt lên.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương
Chương 7 (tt)

Giáo quan ma quỷ

Người mới đến không ngờ lại mặc áo tăng trong đồ thẫm ngoài màu vàng, đội mũ hoà thượng màu đỏ, đeo chuỗi hạt Bồ Đề, tay cầm chày Kim Cương, nhìn bộ râu và mái tóc hoa râm, có thể thấy người này không còn trẻ nữa, thân hình gầy gò, nhưng đứng giữa nơi trời băng đất tuyết ông ta vẫn để trần cánh tay bên phải để tỏ lòng thành kính. Tuy đã được tiến sĩ Cổ nhắc trước rằng phía Phật giáo Tây Tạng sẽ phái một vị đại biểu, nhưng đột nhiên nhìn thấy vị Lạt ma này, mọi người đều không thể không kinh ngạc. Lạt ma một tay cầm chày, một tay đặt trước ngực, hỏi bằng lễ nghi Tạng giáo, Trác Mộc Cường Ba cũng đáp theo đúng giáo lễ: “Phải, không biết thượng sư có gì chỉ giáo.”

Lạt ma vừa nhìn tư thế của Trác Mộc Cường Ba liền biết ngay, chỉ có Cường Ba thiếu gia lớn lên trong nhà Đức Nhân lão gia mới có thể dùng những lễ nghi tôn hiệu này tự nhiên đến thế, sau khi ông ta tự giới thiệu, mọi người biết vị Lạt ma này tên là Quyết Ban Á La, vốn là tín đồ của Ninh Mã giáo, gần hai mươi năm nay vẫn luôn ở Sắc Lạp đại thừa tự ở Cách Lỗ mật tu. Lần này tới đây là do Đức Ni Trát Tát Khắc Đại Lạt ma trực tiếp báo cho ông, gần như không làm kinh động đến bất cứ người nào trong Tạng giáo, về điểm này thì Trác Mộc Cường Ba hiểu được, dù sao cũng là một chuyện chưa đâu vào đâu, Đức Ni Đại Lạt ma có lẽ cho rằng không tiện làm rình rang quá lớn. Khi Trác Mộc Cường Ba lo lắng hỏi về tuổi tác của Á La, Á La liền nói mình vừa qua năm mươi, sức khỏe không vấn đề.

Nhưng Trác Mộc Cường Ba nhìn hàng lông mày rậm bạc trắng dựng ngược lên của Á La, cứ có cảm giác ông còn lớn tuổi hơn cả giáo sư Phương Tân

nữa, thế nào cũng không thể khiến người ta yên tâm được.

Không bao lâu sau Ba Tang bước ra ngoài với bộ mặt nghi hoặc, rồi bảo giáo sư Phương Tân vào trong, đồng thời chuyển lời dặn Trác Mộc Cường Ba đợi ngoài cửa. Trác Mộc Cường Ba đợi cả nửa giờ đồng hồ, bắt đầu thấy hết kiên nhẫn thì giáo sư Phương Tân đi ra. Ông nói với Trác Mộc Cường Ba: “Hình như là trắc nghiệm, không biết thì trả lời là không biết, đừng nói bừa.”

Lữ Cánh Nam ngồi sau bàn làm việc, bên trên bày mấy thứ đồ vật, cô ra hiệu cho Trác Mộc Cường Ba ngồi xuống, rồi chỉ các thứ trên bàn hỏi: “Có thể cho tôi biết, anh biết những thứ nào trên bàn này không?”

Trác Mộc Cường Ba quét mắt một lượt, rồi thực thà đáp: “Một cọng cỏ, một tảng đá, một... loài vật to hơn con kiến một chút.”

Lữ Cánh Nam ngẩng đầu lên nhìn Trác Mộc Cường Ba, cô đeo một đôi kính gọng hình chữ nhật rất tinh tế, gác lên sống mũi: “Có thể nói tỉ mỉ hơn một chút nữa không.” Kế đó lại ghi nhanh gì đó vào một cuốn sổ.

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không thể.”

Lữ Cánh Nam mỉm cười nói: “Ha, không cần cứng nhắc như vậy, thoải mái chút đi.”

Trác Mộc Cường Ba cất giọng đều đều, không nôn nóng cũng không chậm rãi: “Tôi không căng thẳng, rất thoải mái là khác.”

Lữ Cánh Nam xoay xoay cây bút trong tay, lấy làm hứng thú hỏi: “Lẽ nào, ông chủ lớn của Tập đoàn Thiên Sư bình thường nói chuyện cũng khô như ngói vậy sao?”

Trác Mộc Cường Ba vẫn đều đều đáp: “Còn chuyện gì nữa không?”

Lữ Cánh Nam lại nhìn Trác Mộc Cường Ba như nhìn một người hoàn toàn xa lạ, gật đầu nói: “Xong, tôi biết rồi, anh có thể ra ngoài.”

Trác Mộc Cường Ba không ngờ câu hỏi của mình lại đơn giản như vậy, trong lòng băn khoăn không hiểu sao giáo sư Phương Tân và Ba Tang lại tốn nhiều thời gian như thế. Lúc đứng dậy, Lữ Cánh Nam lại gọi gã, nói: “Ừm, đợi chút đã, theo như thoả thuận giữa giáo sư Phương Tân và chúng tôi đạt được thì chi phí cho lần huấn luyện ấy toàn bộ đều do anh ta phụ trách, có phải vậy không?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Chuyện tiền bạc không thành vấn đề.” Đối với Trác Mộc Cường Ba mà nói, vấn đề duy nhất không phải là vấn đề chi sợ chính là vấn đề kinh phí này rồi.

Lữ Cánh Nam nói: “Ừm, vậy anh có biết nội dung huấn luyện của chúng ta bao gồm những gì không?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không biết, chẳng phải các vị đã sắp xếp ổn thoả cả rồi sao?”

Lữ Cánh Nam nói: “Phải có điều tôi cảm thấy tốt nhất anh vẫn nên tìm hiểu trước một chút thì tốt hơn. Dựa trên những gì biết được từ chỗ Ba Tang, bọn họ ở vùng bảy nghìn mét hạ một mạch xuống còn khoảng năm trăm nghìn mét trên mực nước biển, đi qua nhiều loại địa hình như núi tuyết, rừng nguyên sinh, thảo nguyên, cũng có nghĩa là, phạm vi huấn luyện của chúng ta từ vùng tuyết trải dài tới đầm lầy, từ rừng sâu nguyên thủy lên tới núi cao chót vót, có thể nói là cực rộng. Tổng hợp các tư liệu của giáo sư Phương Tân cung cấp, kế hoạch của chúng ta chia làm ba bước, thứ nhất, là để mọi người học được kỹ năng cơ bản mà sinh tồn nơi hoang dã, bao gồm cả huấn luyện để thích ứng với các loại khí hậu các loại hoàn cảnh môi trường khác nhau; bước thứ hai, là cho mọi người học cách sử dụng các loại công cụ, bao gồm vũ khí và một số kỹ thuật chiến đấu phòng thân cần thiết; bước thứ ba,

là để mọi người học cách phân biệt một số loại bẫy rập đơn giản và tránh khả năng gặp phải những nguy hiểm không lường trước. Từ những tư liệu trong tay tôi hiện nay, độ khó của lần hành động này cũng vượt xa so với tưởng tượng của tôi, chỉ riêng phần leo núi tuyết trên cao nguyên đã thuộc về phạm trù thám hiểm khảo sát rồi, nhưng đối với mọi người, đó chỉ là bắt đầu thôi, sau đó các vị còn phải xuyên qua một khu rừng có lẽ là xưa nay chưa từng có dấu chân của con người hiện đại đi qua, trong đó có rắn độc mãnh thú, một số chỉ cần chạm mặt thôi là đã toi đời rồi; còn đáng sợ hơn nữa là, trong rừng có lẽ còn có bộ lạc người Qua Ba sống nguyên thủy, đến giờ chúng ta vẫn chưa biết trí tuệ của họ thế nào, có thể là họ biết làm những cạm bẫy đơn giản, nhưng cũng đủ để khiến người ta mất mạng. Nhưng tất cả đều chưa phải là đáng sợ nhất, kẻ thù lớn nhất của chúng ta, cũng chính là từ tin tức anh mang về từ Khả Khả Tây Lý, có một nhóm người khác cũng đang tìm Bạc Ba La thần miếu, những kẻ từ thế giới hiện đại sở hữu vũ khí tối tân. Nếu những điều anh nói đều là sự thật, vậy thì mức độ nguy hiểm của hành trình này, ít nhất cũng phải nâng thêm một bậc. Anh thật là... không có vấn đề gì chứ?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Phải.”

Lữ Cánh Nam lại nói: “Nghe nói thành viên cuối cùng trong đội đã tới rồi, tên là... là...”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Quyết Bàn Á La.”

“Ừm” Lữ Cánh Nam bẻ ngoài vẫn tỏ ra dửng dưng hờ hững, “Anh ra ngoài gọi người đó vào đây.”

Trác Mộc Cường Ba đã nhạy bén quan sát được, khi nghe thấy cái tên đó tại Lữ Cánh Nam khẽ rung động một chút, vội đầu vào ghi chép chẳng qua chỉ để che đậy. Gã mở cửa ra, phát hiện thấy Á La Lạt ma đã đợi ngoài cửa, gã truyền đạt lời Lữ Cánh Nam mời ông vào trong. Á La vừa bước vào, Trác Mộc Cường Ba liền trông thấy, Lữ Cánh Nam, người đàn bà độc lập độc đoán lạnh lùng như băng ấy, không ngờ lại đứng lên đón tiếp, đứng vào khoảnh khắc cánh cửa sập lại, hình như cô đã quỳ xuống. Trác Mộc Cường Ba dụi mạnh tay vào mắt, không biết có phải mình hoa mắt rồi hay không.

Trác Mộc Cường Ba không hề hoa mắt, đúng là Lữ Cánh Nam đã quỳ xuống, hai gối chạm đất, hai tay chống xuống, đầu cũng không dám ngẩng lên, lẩm bẩm nói: “Á La đại nhân, con không ngờ người cũng đích thân tới đây.”

Quyết Ban Á La, ông già nhìn có vẻ đã tuổi cao sức yếu ấy dịu dàng vuốt đầu Lữ Cánh Nam, thấp giọng nói: “Đứng dậy đi con gái. Đây là sứ mệnh thần thánh nhất Đức Ni Đại Lạt ma đã giao cho ta đó.”

Lữ Cánh Nam đứng lên, Á La lại nói: “Vừa rồi ta đứng ngoài cửa đã nghe hết rồi, phân tích của con về mức độ nguy hiểm của hành động lần này e là đã hơi sai lầm. Trong lần hành động này, kẻ thù nguy hiểm nhất không phải những kẻ từ thế giới hiện đại mang súng ống kia, mà phải là bộ tộc Qua Ba mà con cho rằng đang còn trong giai đoạn dã man ăn lông ở lỗ ấy.” Nhìn dáng điệu chăm chú lắng nghe của Lữ Cánh Nam, Á La nói tiếp, “Con hiểu gì về bộ tộc Qua Ba chứ? Con hiểu được bao nhiêu về Bản giáo cổ đại chứ? Nhớ cho kỹ, đại trí giả đã nói với chúng ta, lúc lòng sáng bỏ quên một điều, ắt sẽ mang đến bóng tối phủ đầy.”

Lạt ma Á La ngửa mặt nhìn lên trần nhà màu trắng một lúc lâu, nhớ tới những lời Đức Ni Đại Lạt ma nói với mình trên đỉnh núi đó. Những lời ấy lúc nào cũng như tiếng chuông chùa vang vọng mãi trong lòng ông.

Trác Mộc Cường Ba bước ra ngoài liền bị giáo sư Phương Tân chặn hỏi ngay: “Cô ấy có cho cậu xem thứ gì không?”

Trác Mộc Cường Ba hình dung lại những thứ gã nhìn thấy một cách đại khái, giáo sư Phương Tân nghe xong liền suy nghĩ một lúc rồi nói: “Không giống những thứ tôi trông thấy, nghe anh kể thì không đoán ra được là những thứ gì, nhưng chắc là tiêu bản động vật và mẫu khoáng thạch thường

thấy ở những nơi hoang dã. Ngải Lực Khắc, anh cười gì thế? Chắc anh biết là cái gì rồi đúng không?”

Ngải Lực Khắc xua tay nói: “Tôi không nói cho các anh biết được đâu, cô ả ấy lợi hại lắm.”

Ngoại trừ Ngải Lực Khắc, tất cả những người khác đều bị gọi riêng vào văn phòng, sau đó Lữ Cánh Nam đi ra, lớn tiếng quát: “Xếp hàng!”

Bảy người nhất thời cũng không biết xếp hàng thế nào, kéo qua đây lại một lúc, cuối cùng đành xếp theo thứ tự cao thấp, Trác Mộc Cường Ba đứng đầu, sau đó lần lượt là Trương Lập, Nhạc Dương, giáo sư Phương Tân, Đường Mẫn, Ba Tang, Á La. Sau khi mỗi người đều đã tự báo tên tuổi và giới thiệu bản thân, Lữ Cánh Nam mới cất giọng trong vắt vang vang, tựa như chim ưng đang rít trên bầu không: “Đã tới chỗ này, tôi mặc kệ trước đây các vị đã làm gì, chỉ cần các vị hiểu rõ thân phận hiện nay của mình. Chúng ta cần thành lập một đội thám hiểm để khảo sát khoa học, thứ mà chúng ta cần tìm, không chỉ vô cùng thần bí, hơn nữa còn cực kỳ nguy hiểm, bất cứ lúc nào cũng có thể gây mất mạng! Vì vậy, nếu có người nào muốn rút lui thì bây giờ vẫn còn kịp đây,” ánh mắt cô quét qua một lượt, dường như không nhìn bất cứ ai, nhưng mỗi người đều cảm thấy như cô đang nhìn chằm chằm vào mình vậy.

Lữ Cánh Nam mỉm cười lạnh lùng, khoanh khắc ấy, trông cô tựa như còn cao ngạo cô độc hơn cả Ba Tang nữa, “Dũng khí của các vị làm tôi rất khâm phục, nhưng chỉ có dũng khí không thôi thì chưa đủ, muốn đi tìm Bạc Ba La thần miếu, ý chí của mọi người phải cứng rắn hơn cả sắt thép, cơ thịt còn bền chắc hơn cả đá hoa cương, mỗi người đều phải có khả năng độc lập sinh tồn nơi hoang dã và tinh thần tập thể sẵn sàng hy sinh tính mạng vì đồng đội. Những điều này, chính là yêu cầu của tôi đối với các vị. Trong đội ngũ của chúng ta, không có bất cứ quan hệ cá nhân nào, sau một thời gian huấn luyện, người nào không thể vượt qua khảo hạch của tôi, sẽ lập tức bị khai trừ ra khỏi đội, người không tuân theo mệnh lệnh, cũng sẽ lập tức bị đuổi đi!”

Nói tới đây, cô trừng mắt lên nhìn Trác Mộc Cường Ba, gã cũng trừng mắt lên nhìn lại cô. Trác Mộc Cường Ba nhìn Lữ Cánh Nam đứng trên cao, cơn gió nhẹ khẽ phát tung mái tóc dài xoã ngang vai, tà áo gió chiết eo khẽ rung rung, chỉ thấy núi biếc mây trắng sau lưng cô hoàn toàn không còn màu sắc gì hết, gã chỉ còn thấy gương mặt Lữ Cánh Nam, nụ cười lạnh lùng cao ngạo của cô, phảng phất như chìm đắm trong đó.

Lữ Cánh Nam vẫn nói bằng ngữ liệu lạnh lùng trước sau như một: “Vừa rồi tôi đã thực hiện một bài trắc nghiệm nhỏ với mọi người, hy vọng có thể dựa vào đó để biết kiến thức về sinh tồn nơi hoang dã của mọi người rốt cuộc tới mức nào. Rất tệ, dựa theo tiêu chuẩn của lần hành động này, kết quả kiểm tra của tôi là, kiến thức sinh tồn nơi hoang dã của tất cả mọi người đều bằng không. Lần hành động này không phải thử hành hay thám hiểm đơn thuần, mà là một chuyến khảo sát khoa học vô cùng nghiêm cẩn, vì vậy, tôi yêu cầu mỗi người các vị, phải học cách sinh tồn nơi hoang dã trong thời gian ngắn nhất!”

“Rõ.” Ba Tang khịt mũi đầy vẻ bất mãn.

Lữ Cánh Nam nói: “Xem ra trong các vị đây có người không nghĩ vậy rồi.”

Ba Tang lập tức ưỡn ngực lên nói: “Tôi đã sống ở vùng hoang dã không người một thời gian rất dài, tôi không thấy cần thiết phải học cái thứ sinh tồn nơi hoang dã mà cô nói làm gì.”

Lữ Cánh Nam bước tới trước mặt Ba Tang, hai mắt nhìn thẳng, nghiêm giọng nói: “Đó chỉ là anh qua lại như con thoi ở khu vực không người khi làm một tên săn trộm mà thôi, căn bản không thể coi là sinh tồn nơi hoang dã được. Nhóm người các anh hành động tập thể, dựa vào các trang thiết bị và vũ khí hiện đại, nếu bỏ hết những thứ đó đi, chắc anh ở trên cao nguyên chưa cầm cự nổi một ngày thì đã chết ngóm rồi. Anh không tin hả? Vậy tôi hỏi anh, ở cao nguyên Thanh Tạng có những loài động thực vật hoang dã nào có thể ăn được? Thứ nào ăn vào sẽ chết người? Anh có biết cách dựa vào sao trời và cây cối để phân biệt phương hướng không? Anh có biết mây trên trời có thể cho chúng ta biết thời tiết tiếp sau đó sẽ thế nào không? Anh có biết đường đi của mạch núi và khoáng vật dưới lòng đất có ảnh hưởng gì đến từ trường sinh ra không? Anh có biết bão mặt trời khi nào thì ảnh hưởng

đến việc truyền tin vệ tinh không? Anh có biết nhịp tim, hơi thở, hô hấp, nhiệt độ cơ thể của anh biểu thị anh còn có thể duy trì tồn tại trên cao nguyên bao lâu như thế nào không? Anh có biết trong đêm nhiệt độ hạ xuống mười mấy độ âm, phải làm sao mới tìm được nơi tránh gió và giữ nhiệt giữa miền hoang dã không? Xây băng thành nhà, đục băng lấy lửa, ăn rễ cỏ cành cây để duy trì sinh mạng, nhìn vết tích động vật trên băng để bố trí cạm bẫy... tất cả anh đều không biết hết! Anh chẳng qua chỉ là người dẫn đường có thể tìm được tới nơi đó mà thôi, hơn nữa còn đang mang tội trên mình, tốt nhất là anh chớ có quên điều đó.”

Ba Tang bị cô nói cho đỏ bừng cả mặt, gân cổ gồ lên, đôi mắt trợn trừng như muốn toé lửa, Lữ Cánh Nam hoàn toàn không buồn để tâm, quay người đi, nói: “Sao hả? Muốn động tay động chân hả? Dựa vào chút thủ đoạn vớ vẩn của anh đấy hả?”

Ba Tang bất chấp giới tính của đối phương, gầm lên một tiếng, tung một đấm sau lưng Lữ Cánh Nam, nắm đấm rít gió vù vù, chỉ thấy Lữ Cánh Nam khẽ nghiêng đầu một cái, đột nhiên hất chân quá vai, mũi chân đá đúng ngay đỉnh đầu Ba Tang, kế đó khuỷu tay cô hạ xuống, thúc đúng vào bụng anh ta, rồi lại hất nắm đấm lên nhằm thẳng mặt Ba Tang mà đấm, nắm đấm vừa rút lại, bỗng xoè ra, chặt mạnh vào cổ họng đối phương. Ba Tang còn chưa kịp lấy hơi, tay kia của Lữ Cánh Nam đã lại đấm trúng trán anh ta, cú đấm này khá nặng, không ngờ đã đánh cho thân thể như quả cân bằng thép của Ba Tang ngã ngửa ra phía sau. Toàn bộ quá trình ấy, Lữ Cánh Nam vẫn luôn xoay lưng về phía anh ta, thậm chí đầu cũng không ngoảnh lại nữa.

Ba Tang lằm bằm bò dậy, cơn giận lập tức tan biến như mây khói, không còn chút thái độ bất mãn và cao ngạo nào nữa, trước đây trong quân đội anh ta đã học được đạo lý phục tùng kẻ mạnh. Lữ Cánh Nam ra hiệu cho anh ta trở về hàng ngũ, lạnh lùng nói: “Anh phải nhớ cho rõ, mọi người tới đây là để tiếp nhận sự huấn luyện của tôi. Đừng tưởng anh có cái hình xăm trông giống con nhện đó là giỏi lắm, khi tôi làm sĩ quan huấn luyện cho bộ đội đặc chủng, trước nay chưa bao giờ vì đội viên là nam giới mà hạ thủ lưu tình đâu.”

“Còn ý kiến nào khác nữa không?” Lữ Cánh Nam quay người lại, trên mặt cô như phủ một lớp sương lạnh giá, lần này thì Trác Mộc Cường Ba chẳng thấy cô đáng yêu chút nào nữa, chỉ nghe Lữ Cánh Nam nói tiếp: “Chúng tôi sẽ tiến hành huấn luyện kiểu địa ngục với mọi người theo phong cách nhà binh, tất cả hành động đều phải tuyệt đối phục tùng chỉ huy.” Cô chậm rãi đi qua trước mặt từng thành viên trong đội, tới chỗ Đường Mẫn thì đột nhiên dừng lại, giật trên cổ Đường Mẫn một món trang sức: “Trong khi huấn luyện, không được phép mang những thứ này, nếu không chú ý, nó sẽ dẫn đến nguy hiểm chết người đó.”

Lữ Cánh Nam ra tay rất nhanh, Đường Mẫn còn chưa kịp phản ứng đã bị cô giật đi mất món đồ, đành nói: “Biết rồi, tôi sẽ cất đi.”

Lữ Cánh Nam nhìn món đồ trong tay, nét mặt hờ hững nói: “Tạm thời để tôi cất đi hộ cô, sau khi hoàn thành huấn luyện sẽ trả lại.”

Đường Mẫn cuống quýt nói: “Làm ơn, làm ơn trả lại tôi.” Trương Lập hiếu kỳ nhướn mắt lên nhìn, đó chẳng phải thứ gì khác, mà chính là mảnh tinh thạch màu hồng tím Trác Mộc Cường Ba đã liều chết lấy trên vách băng trong hang động ở Khả Khả Tây Lý về, đã được mài thành đồ trang sức đeo ở cổ.

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên bước lên một bước, ánh mắt nhìn thẳng: “Cảm phiền trả lại cho cô ấy.”

Lữ Cánh Nam cười khẽ: “Hử? Thái độ kiêu gì vậy?” Trác Mộc Cường Ba lạnh lùng lặp lại: “Phiền cô trả lại cho cô ấy.”

Ngữ điệu của Lữ Cánh Nam bỗng nhiên đổi, giọng gào nói: “Muốn lấy lại hả? Dựa vào sức mình đi!”

Trác Mộc Cường Ba quay lại nhìn Lữ Cánh Nam, cô cũng không hề kiêng nể nhìn thẳng vào mặt gã. Trương Lập cuống lên tự nhủ: “Toi rồi, toi rồi, gặp giáo quan không biết món đồ ấy có ý nghĩa thế nào với Cường Ba thiếu gia rồi.” Nhạc Dương cũng thầm nghĩ: “Giáo quan bị sao vậy? Mỗi món đồ trang sức nhỏ mà cũng làm khó thế?”

Trác Mộc Cường Ba gằn giọng: “Vậy thì xin lỗi trước.” Gã chồm người tới, vươn tay ra giật miếng tinh thạch, Lữ Cánh Nam chỉ cười gằn, rút tay lại,

ngiêng người đi, lùi lại một bước tránh né. Trác Mộc Cường Ba vươn tay ra theo, Lữ Cánh Nam xoay người, lại tránh được, Trác Mộc Cường Ba then quá hoá giận, lật tay đâm ra một đâm,, Lữ Cánh Nam nghiêng đầu, cơ hồ không hoàn toàn để tâm đến đòn tấn công của gã, tránh né hết sức ung dung

Trương lập thâm nhủ: “Ôi chà, Cường Ba thiếu gia sao đánh lại được chứ, đó là giáo quan cơ mà !”

Trác Mộc Cường Ba ra tay càng lúc càng nặng, càng lúc càng nhanh, nhưng hiểm nổi căn bản không thể đụng tới chéo áo Lữ Cánh Nam , gã đã bị chọc cho điên lên, tựa như một con bò đực nổi cơn, hùng hục lao qua lao lại giữa sân tập, còn thân hình Lữ Cánh Nam thì phiêu hốt trôi dạt, giống như một võ sĩ đấu bò điệu nghệ .Nụ cười lạnh lùng vẫn nở trên môi, cô nhìn Trác Mộc Cường Ba lao bừa như con nhặng không đầu , đột nhiên thấy hai mắt gã vằn đỏ lên như sắp chảy máu tới nơi . Lữ Cánh Nam thở dài một tiếng, cố ý lộ ra sơ hở, Trác Mộc Cường Ba liền như một trái núi đè ập lên người cô .

Gã vật ngã cô xuống đất, thân thể hoàn toàn đè lên trên, thở hồng hộc, giựt mảnh tinh thạch trên tay Lữ Cánh Nam, gằn giọng nói: “Làm ơn .. đừng tùy tiện ..lấy đồ của ..chúng tôi !”

Lữ Cánh Nam bình tĩnh nhìn Trác Mộc Cường Ba, để mặc cho hơi thở của gã đàn ông phả vào mặt mình, trong đời cô chưa bao giờ bị một người đàn ông đè xuống đất như thế này cả, chỉ nghe cô cũng không khách khí sẵn giọng trả lời: “Trong quá trình huấn luyện, tôi phải ngăn cản tất cả mọi chuyện vi phạm quy định, phương pháp chiến đấu gần giống như với võ vật Tây Tạng này của anh chỉ thích hợp đối phó với một kẻ thù đơn lẻ, đồng thời cũng không thực sự đánh ngã đối phương . Đủ chưa hả ,còn không buông tay ra !”

Lúc này Trác Mộc Cường Ba lại thoáng do dự, Lữ Cánh Nam đột nhiên giơ gối lên thúc mạnh, hất ngã Trác Mộc Cường Ba ra nằm dưới đất, một lúc lâu sau cũng không bò lên nổi, Lữ Cánh Nam bật người đứng dậy, đôi mắt chim ưng lướt qua từng người một, lạnh lùng nói: “Nếu muốn sống sót trong lần hành động này, kỹ năng chiến đấu là hạng mục huấn luyện không thể thiếu được. Những thứ các vị cần phải học còn nhiều lắm !”

Hai gã đàn ông nhìn có vẻ hung hăng là Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đều bị dạy cho một bài học mà không có cả cơ hội trả đòn, người khác tự nhiên cũng không còn ý kiến gì nữa, lúc này mọi người mới hiểu ra, tại sao

Trương Lập và Nhạc Dương lại nói nữ sĩ quan huấn luyện này giống hoá thân của ác quỷ như thế .

Lữ Cánh Nam thấy mọi người đều yên lặng, liền tiếp tục giới thiệu nội dung và phương thức huấn luyện, cuối cùng nói: “Vì chúng có thể gặp phải một số phần tử vũ trang không rõ lai lịch, khi huấn luyện phải cần làm tốt công tác chuẩn bị, nên tôi dự định chia mọi người ra thành hai tổ, lý thuyết thì mọi người học chung, còn khi thực hành thì hai tổ cạnh tranh . Các vị chớ nên coi thường cách thức huấn luyện cạnh tranh này , thành tích của mỗi người sẽ liên hệ tới việc xác định các thành viên tham gia và sắp xếp đội hình sau này đó , giờ chúng ta sẽ rút thăm để chia tổ . Ở đây có tám que thăm, bốn đen , bốn đỏ, ai rút màu sắc nào thì ở tổ đó, hết sức công bằng, tổ nào thiếu một người cũng chớ có oán trách.”

Không ngờ kết quả rút thăm lại là Trác Mộc Cường Ba , Ba Tang, Trương Lập, Nhạc Dương ở chung một tổ, còn giáo sư Phương Tân, lạt ma Á La, Đường Mẫn ở chung một tổ, cả Lữ Cánh Nam cũng cảm thấy khó tin trước kết quả này, đành phải để Ngải Lực Khắc bù vào tổ thiếu người cho cân bằng lực lượng . Cùng với lời tuyên bố của Lữ Cánh Nam, đợt huấn luyện đặc biệt của họ chính thức bắt đầu .

Nói chuyện dưới trời sao

Vì thời gian tuyên bố đợt huấn luyện đặc biệt chính thức bắt đầu đã vào chập tối, nội dung ngày đầu tiên chính là để mọi người làm quen với nhau , đồng thời lại tuyên bố thêm một loạt những quy định nghiêm khắc được quân sự hoá, chẳng hạn như thời gian ăn sáng không được nhiều hơn mười lăm phút, buộc phải ngủ giường cứng, quần áo mặc tuyệt đối phải ngay ngắn chỉnh tề, thậm chí còn nghiêm khắc đến nỗi thời gian đi đại tiểu tiện cũng có quy định rõ ràng. Ăn cơm xong giáo sư Phương Tân tìm gặp Lữ Cánh Nam thẳng thắn dứt khoát nói: “Sĩ quan Lữ, tôi cảm thấy rất kinh ngạc và không hiểu trước hành động ngày hôm nay của cô , tôi cho rằng cách làm đó của cô là sai lầm rồi.”

Lữ Cánh Nam thần nhiên nói: “Giáo sư Phương, tôi tôn trọng ông là người bề trên có trí tuệ, nếu mọi người đều hiểu chuyện và có trí tuệ như ông thì tôi cũng không cần tốn nhiều công sức quản lý họ tới vậy . Nhưng như ông thấy đấy, đám người này là một bát cát rời , ngoại trừ hai binh sĩ quân đội còn

biết phục tùng mệnh lệnh, những người khác đến từ những ngành nghề khác nhau, thậm chí còn có cả phạm nhân trong ngục được bảo lãnh ra, nếu tôi không nghiêm khắc một chút, sau này làm sao bắt họ nghe lệnh tôi được? Nếu không thể phục tùng theo sự sắp xếp và điều độ thống nhất, tôi thật sự không thể huấn luyện họ thành một đội ngũ có năng lực thám hiểm, càng không thể nói tới chuyện bàn kế hoạch lên đường có thực thi được hay không làm gì nữa”.

Giáo sư Phương Tân nói: “Đương nhiên là tôi hiểu mục đích và ý nghĩa và hành động đó của cô, tôi nghĩ, những người khác không ngu hơn tôi đâu, mọi người đều nhận ra được dụng ý của cô. Nhưng vấn đề chính là ở đây, phải biết rằng đám người chúng tôi làm nhiều ngành nghề khác nhau, tuổi tác chênh nhau đến mười mấy thậm chí là mấy chục tuổi. Chúng tôi không phải là binh sĩ chỉ biết phục tùng mệnh lệnh cấp trên, mỗi người đều có năng lực suy nghĩ độc lập và tính cách khác nhau, tuy là một bát cát rời rạc, nhưng dù sao cũng ở trong một cái bát, nếu cô chỉ dựa vào vũ lực và thói quen ngang ngạnh xưa nay buộc họ phải khuất phục, cái bát đầy cát khó khăn lắm mới tập trung lại được này có thể sẽ rã rời còn nhanh hơn trong tưởng tượng của cô đấy. Đừng nói người khác, chỉ nói Trác Mộc Cường Ba thôi, tôi rất hiểu đứa học trò này, anh ta là người nghĩ cái gì là lập tức làm ngay, chưa bao giờ khuất phục trước cường quyền hay thế lực mạnh hơn gấp bội, chưa bao giờ tôi thấy anh ta khuất phục nhận thua cả. Lần này tham gia huấn luyện đặc biệt, tôi từng nghĩ rằng thuyết phục anh ta cũng là một chuyện vô cùng khó khăn, có điều, có lẽ anh ta đã học được rất nhiều ở Khả Khả Tây Lý, biết được bản thân còn thiếu sót nhiều điều nên mới đồng ý tham gia huấn luyện với chúng ta. Bằng không, với tính cách của anh ta, lúc này đã lên trên núi tuyết, chứ không phải trong trung tâm huấn luyện này đâu. Nếu nói, cô muốn anh ta khuất phục mệnh lệnh của cô, vậy thì chỉ có một kết quả duy nhất. chính là anh ta sẽ bất chấp sự an toàn của bản thân, một mình đi tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, vậy thì tất cả khả năng hợp tác cũng sẽ nửa đường đứt gánh hết”

Lữ Cánh Nam nghiêng đầu lắng nghe, rồi hỏi: “Vậy thì theo ý của giáo sư, tôi phải làm thế nào?”

Giáo sư Phương Tân tự tin nói: “Đơn giản lắm, quản lý bằng tình người, đừng dùng những quy củ cứng nhắc trong quân đội để hạn chế bọn họ, mỗi một bước hãy cố gắng giải thích rõ với họ, làm như vậy có lợi ích và ý đồ gì, đối đãi như đối đãi với anh em cha chú của cô vậy, hãy giáo dục họ như giáo dục người trong nhà ấy”.

Đôi mày liễu của Lữ Cánh Nam nhú lại, điều này quả là quá khó đối với cô, nhưng cô vẫn gật đầu nói: “Tôi biết rồi , cảm ơn giáo sư đã nhắc nhở, để tôi nghĩ kỹ đã.”

Sau đó tiến sĩ Cổ lại trò chuyện với qua video với mọi người một lần, giáo sư Phương Tân đùa đùa nói : “Cuối cùng cũng gặp được người học trò đặc ý kia của thầy rồi, quả nhiên là kỹ nghệ kinh người, hai anh chàng to cao khoẻ mạnh cũng đánh không lại cô ta” .Tiến sĩ Cổ không ngờ lại lật đặt hoảng hốt nói: “Đừng có hiểu lầm, tôi chỉ dạy Cánh Nam kiến thức về khảo cổ và sinh tồn nơi hoang dã thôi, kỹ thuật chiến đấu của người ta là học của thầy khác , lão già như tôi đây nghĩ chắc cũng không đánh giỏi được như vậy đâu.” Sau đó tiến sĩ Cổ lại nói chuyện riêng với Lữ Cánh Nam , Ngải Lực Khắc , nội dung trò chuyện của họ thì không ai rõ cả .

Trước khi đi ngủ, vài người còn đang cần nhằn giường cứng quá thì Lữ Cánh Nam đột nhiên vào phòng giảng giải bổ sung một lượt, giải thích giường cứng là để huấn luyện cho mọi người có thể thích ứng với việc đa phần phải ngủ trên nền đất ở các vùng hoang dã, còn quy định về thời gian là để mọi người luyện thành thói quen nắm chắc từng giây khắc một cách chính xác, bởi vì trong không ít trường hợp có thể được thời gian là có thể giữ được tính mạng, còn việc đi ngủ đúng giờ có thể bỏ qua, tùy thói quen của từng người là được, nhưng với điều kiện không được ảnh hưởng đến việc huấn luyện của ngày hôm sau. Quy định vừa được tuyên bố, trong phòng lập tức vang lên tiếng vỗ tay râm ran, Lữ Cánh Nam nhìn giáo sư Phương Tân khe khẽ gật đầu .

Trác Mộc Cường Ba đỡ Đường Mẫn đi ngủ, rồi một mình nhẹ nhàng ra khỏi doanh trại, ngọn gió núi an lành dịu dàng lại mang theo một chút lạnh khiến tinh thần người ta phấn chấn hẳn lên, cơn buồn ngủ hoàn toàn tan biến. Ngẩng đầu nhìn bầu trời, sao giăng khắp chôn, trắng sáng rạng ngời toả chiếu màn đêm bao la, những ngôi sao chi chít nối liền thành một sợi dây bạc phảng phất như đang đưa chảy trên nền trời đêm thăm thẳm, Ngân Hà, đó chính là vẻ đẹp của vũ trụ vô cùng vô tận bày ra trước mắt nhân loại Trác Mộc Cường Ba nhớ đến cảnh đêm ở Kha Khả Tây Lý, lúc đó cũng là một vầng trăng non , chỉ chớp mắt trăng đã tròn rồi lại khuyết, nói thực lòng, đối với lần thám hiểm này, gã bắt đầu cảm thấy hoài nghi và lo lắng, liệu gã có thể tìm được cánh cửa cấm kỵ cả trăm nghìn năm nay chưa từng có người nào mở ra kia không? Tử Kỳ Lân có phải là thần thú bảo vệ Bạc Ba La thần miếu hay không ? Suy nghĩ từng rất đơn thuần của gã sao lại trở nên phức

tạp và lộn xộn đến vậy? Giờ đã thành người hoạt động khảo sát khoa học với danh nghĩa nhà nước rồi , gã ngấm ngấm cảm thấy có gì đó không ổn lắm, nhưng rốt cuộc là không ổn ở chỗ nào, thì lại không thể nói rõ ra nổi .

“Đêm về gió lớn, đang nghĩ gì vậy anh bạn?” giọng nói nồng nhiệt như lửa của Ngải Lục Khắc làm người ta nghe qua một lần thì không thể nào quên .

Trác Mộc Cường Ba chọn một tảng đá sạch sẽ ngồi xuống, ngẩng mặt nhìn sao trời , nói: “Tiền Sĩ Ngải , muộn rồi sao ông còn chưa ngủ ?”. Bọn họ chia nhau ở ba căn phòng, Đường Mẫn và Lữ Cánh Nam ở chung một phòng , Trác Mộc Cường Ba, Trương Lập, Nhạc Dương , Ba Tang ở chung một phòng, còn Ngải Lục Khắc , Lạt Ma Á La và giáo sư Phương Tân ở chung với nhau .

Ngải Lục Khắc cười cười nói: “Không cần phải xa lạ thế chứ, trước đây thành viên đội khảo sát đều gọi tôi là chú Mao Lạp , anh cũng có thể gọi tôi một tiếng anh Mao Lạp cũng được , tôi cũng biết bạn bè anh cũng gọi anh là Cường Ba, nếu không ngại thì tôi cũng gọi như thế nhé !”

Trác Mộc Cường Ba biết tên đầy đủ của Ngải Lục Khắc là Mao Lạp -Ngải Lục Khắc, chỉ là gã không biết Mao Lạp nghĩa là gì mà thôi, liền nói luôn : “Đương nhiên là được, anh Mao Lạp.”

Ngải Lục Khắc nói: “Tôi quen ngủ muộn rồi, không ngờ anh cũng ở đây , xem anh như đang đầy bụng tâm sự , có thể nói ra được không ?” Trác Mộc Cường Ba lắc đầu đáp: “Không có gì, ngày đầu tiên đến môi trường xa lạ , chưa quen lắm nên không ngủ được thôi.”

Ngải Lục Khắc nói bằng giọng Tân Cương đặc trưng của mình: “Hê ..., anh bạn , gạt người khác là không đúng đâu nhé, tâm sự thì không giấu được ai đâu, ánh mắt anh biết nói đấy. Nếu vì chuyện xảy ra ban sáng mà không vui, vậy tôi có thể thay Cánh Nam xin lỗi anh một tiếng. Tôi biết, áp lực của Cánh Nam cũng rất lớn, cô ấy buộc phải huấn luyện những người gần như chưa bao giờ có kinh nghiệm sinh tồn nơi hoang dã như các anh thành đội viên đội khảo sát đi thám hiểm, cô ấy cũng lo lắng lắm chứ.”

Trác Mộc Cường Ba thoải mái nói: “Thực ra chuyện ban sáng cũng không có gì, tôi không để trong lòng đâu, đương nhiên là tôi hiểu dụng ý của cô ấy. Thực ra trước đây tôi cũng từng mấy lần đi vào khu vực không người ở Tây Tạng, đều là vì tìm kiếm những con ngao mình thích. Phải biết rằng, chó

ngao chân chính cần phải vào sâu trong núi thì mới tìm được, nhưng những lần đó tôi đều tổ chức một đội tìm kiếm chó rất phô trương, khác hẳn với lần này. Nói thực một câu, trước chuyến đi Khả Khả Tây Lý, tôi chưa từng gặp phải chuyện nào quá hung hiểm cả, mà theo những gì tôi được biết, nơi chúng ta muốn đến lần này còn nguy hiểm hơn cả Khả Khả Tây Lý nữa, nguy hiểm đến độ...đến độ không biết rốt cuộc là nó nguy hiểm tới mức nào nữa.” Gã ngưng lại một chút, rồi nhìn thẳng vào mắt Ngải Lực Khắc nói: “Có phải anh thấy tôi rất điên cuồng không...vì một con ngao?”

Ngải Lực Khắc nở một nụ cười triu mến: “Không, vừa hay ngược lại, tôi có thể hiểu được tâm trạng của anh. Nếu nói anh tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu mà làm tất cả những chuyện này, thì chỉ có thể chứng minh anh là một kẻ tầm thường, nhưng vì một con chó...”

“Là ngao, ngao Tây Tạng.”

“Ừm, được rồi, vì một con ngao mà làm như vậy, cả tôi cũng thấy kính phục anh rồi đó.” Đôi mắt nhìn xa trông rộng của Ngải Lực Khắc bắt đầu chớp sáng, ông nói với giọng như đang hoài niệm: “Con người, sống cả một đời, ít nhất cũng nên làm chuyện gì đó, mọi người đều có mục đích và sự theo đuổi của riêng mình. Nhưng đại đa số lại chỉ vì sinh tồn mà mệt mỏi奔波, trong số họ có rất nhiều người cho đến khi già, cả đời chẳng ngờ cũng không có mấy chuyện đáng để nhớ lại. Nếu hỏi rằng họ sống vì cái gì, họ sẽ nói với anh, chẳng nào cũng đã sống, vậy thì cứ sống tiếp thôi. Vậy thử hỏi cuộc đời này còn ý nghĩa gì nữa? Thật là đáng buồn. Khi anh có thứ để theo đuổi về tinh thần, bất kể thứ anh theo đuổi là cái gì, chỉ cần anh kiên tâm tin rằng đó là đúng, thì hãy làm đi. Cho dù thời gian và lịch sử bỏ quên anh chẳng nữa, chỉ cần anh cảm thấy thỏa mãn với những điều mình đã làm cho bản thân là đã đủ lắm rồi.”

Ngải Lực Khắc nói một lời làm người trong mộng giật mình sợ hãi, Trác Mộc Cường Ba trước nay vẫn quật cường làm cùng một chuyện, có người ủng hộ cũng có người phản đối, đến cả thầy giáo của gã là giáo sư Phương Tân có lúc cũng không thể hoàn toàn hiểu được những gì gã làm, lúc này nghe Ngải Lực Khắc nói vậy, gã đột nhiên thấy trào dâng lên một sự đồng cảm sâu sắc, gã nắm chặt hai tay Ngải Lực Khắc, xúc động nói: “Cảm ơn! Cảm ơn anh! Cảm ơn anh Mao Lạp!”

Ngải Lực Khắc trông mắt cũng hơi ươn ướt, điềm đạm nói: “Không cần cảm ơn tôi, đây là những lời thầy giáo tôi, tiền sĩ Cổ Tuấn Nhân đã nói trong

ngày đầu tiên tôi tham gia đội khảo sát khoa học, nhiều năm như vậy, trải qua bao nhiêu khảo nghiệm sinh tử, nhưng tôi chưa từng do dự một lần, chính là vì những lời này của tiến sĩ Cổ thủy chung vẫn vang vọng bên tai, một chữ tôi cũng không dám quên.”

“Ừm? Hai người đều ở đây à?” Trương Lập cũng từ trong phòng bước ra.

Trác Mộc Cường Ba nói: “sao vậy, binh sĩ cũng không tuân thủ quy định, nửa đêm chạy loăng quăng hả?”

Trương Lập đáp: “Trước tôi hay trực đêm mà, vừa rồi hình như nghe bên ngoài có tiếng nói, nên mới ra xem thử.”

Ba người đều không muốn ngủ, liền ở luôn khoảng đất trống bên ngoài mấy căn nhà nói chuyện, Trác Mộc Cường Ba kể chuyện về chó cho hai người kia nghe, hễ nhắc đến chó là lần nào gã cũng đặc biệt hưng phấn, hơn nữa nói mãi nói hoài mà không hết chuyện, gã kể từ chuyện chó con tới cho Shiba Inu đến chó Công tước Charles, lại từ chó xù Bắc Kinh nói đến chó đầu bò, chỉ cần là các giống chó nổi tiếng, gã đều có những kiến thức chuyên môn nhất định. Trương Lập và Ngải Lực Khắc được một phen mở rộng tầm mắt, không ngờ chỉ về loài chó mà cũng có nhiều học vấn đến thế. Trác Mộc Cường Ba nói: “Người ta cho rằng chó nuôi trong nhà sẽ trung thành cả đời với chủ nhân, tuyệt đối trung thành, thực ra, họ đã sai, điều này không chính xác. Sự trung thành của loài chó với người được xây dựng trên cơ sở tin tưởng và hiểu biết lẫn nhau, bọn chúng cũng có quan niệm đúng sai riêng của mình, có thể hiểu được thế nào là tốt thế nào là không. Tôi từng thấy rất nhiều những con chó ở thành phố bị người ta bỏ rơi, bọn chúng hoàn toàn hiểu được là chủ nhân không cần đến chúng nữa, đã hoàn toàn bỏ rơi chúng rồi, thế nên rất nhiều con sau khi hòa nhập vào môi trường mới, đã rất dựa dẫm và lấy lòng chủ nhân mới. Bởi vì những con chó được nuôi lớn trong gia đình con người đã không thích ứng với môi trường bên ngoài nữa, sau khi bị chủ nhân bỏ rơi, cảm giác hoang mang bất lực ấy còn dữ dội hơn một đứa bé bị lạc cha mẹ bội lần. Vì thế, nếu gặp được người hảo tâm nuôi dưỡng, chúng sẽ cố gắng hết sức để làm chủ nhân mới vui lòng, thế nhưng, liệu có bao nhiêu người biết được, khi chúng ra sức làm chủ nhân vui lòng, chúng cũng hy vọng được chủ nhân đón nhận và đáp lại biết bao không?”

Trương Lập nghi ngờ hỏi: “Nghe anh nói thế, hình như là chỉ số thông minh của chúng cao lắm thì phải?”

Trác Mộc Cường Ba khẳng định: “Không sai, ở rất nhiều nước phương Tây, những nhà nào nuôi chó nhất định sẽ coi nó như một thành viên trong gia đình vậy, tuyệt đối không đơn giản chỉ là thú cưng thôi đâu. Có một sự thực thế này, nếu anh có hứng thú thì có thể thí nghiệm mà xem, những con chó loại lớn như ngao, chó cảnh sát, chó đầu bò..., chỉ cần là chó cỡ lớn trưởng thành, nếu chủ nhân tặng chúng cho người khác, gửi nuôi chỗ khác hay là bán đi, bọn chúng có thể phân biệt được đó. Đặc biệt là nếu chủ nhân đem tiền trước mặt nó, nó có thể nhận định được sự thực này. Nếu là cho tặng, nhiều năm sau chủ nhân cũ tới thăm nó, nó vẫn tỏ ra rất thân thiết; còn nếu là bán nó đi, cho dù chỉ cách nửa năm, nó và chủ nhân đã trở nên hoàn toàn xa lạ rồi.”

Ngải Lực Khắc cũng nói: “Đúng rồi, tôi cũng cho rằng trí lực của chúng vượt xa tính toán hiện nay của con người, cô họ của tôi sống một mình bên Pháp, cuối đời mắc bệnh não, không thể tự lo liệu cuộc sống riêng, thậm chí đại tiểu tiện cũng không kiểm soát được, đã đòi liền bảy người giúp việc, nhưng họ đều lần lượt không chịu đựng nổi mà bỏ bà ấy đi. Về sau, người ta mang cho bà một con chó Labrado tên là Euler, tôi trông thấy con vật ấy rồi, thông minh vượt sức tưởng tượng của các anh đấy, thậm chí chỉ cần cô họ tôi liếc mắt một cái, nó đã biết phải làm gì rồi. Cô họ tôi đi lại không được tiện lắm, căn phòng đã ba lần bị phát hỏa, nhưng lần nào Euler cũng cứu cô tôi về từ tay thần chết. Nó ở bên cô tôi suốt mười một năm, cho tới khi già và chết. Euler chết rồi, tinh thần cô họ tôi chấn động rất mạnh, mãi không chịu tin vào sự thực đó, chỉ nửa năm sau, cô họ tôi cũng qua đời. Trong những năm tháng cuối cùng của cuộc đời, bệnh não của cô tôi chuyển biến vô cùng tệ, tinh thần hoảng hốt, quên cả tên của người chồng đã chết và con trai, quên cả đức Chúa mà cô thờ phụng, thậm chí còn chẳng biết bản thân là ai, chỉ cứ lặp đi lặp lại: ‘Euler, đi mua rau đi, Euler, mang giày lại đây, Euler, con ngoan của bà, Euler, con ngoan của bà.’ Cho tới buổi sáng tắt thở, cô vẫn còn nhìn ánh mặt trời ngoài cửa sổ, mỉm cười nói với chúng tôi: ‘Euler, ra lấy báo và sữa bò vào đây. Euler, chúng ta phải đi rồi. Euler, chúng ta phải đi rồi.’ Khi và gọi tên Euler, trong mắt tràn ngập vẻ hài lòng, cảm giác hạnh phúc ấy làm tâm hồn tôi rung động, lúc đó tôi đã biết, Euler tuyệt đối không phải là vật cưng, nó là một phần của cô họ tôi. Bà ấy không thể không có Euler, giống như con người không thể không có linh hồn vậy.”

Khóe mắt Trương Lập cũng bắt đầu ươn ướt, anh nhìn thấy ở Euler một tinh thần dâng hiến vô tư, tinh thần ấy ở trong xã hội loài người, chỉ thể hiện ở một nơi – tình mẫu tử. Chỉ có tình yêu của mẹ với con cái, mới thuần khiết vô tư, hoàn toàn không tính toán những gì cho đi và nhận lại như thế.

Trương Lập trong khoảnh khắc ấy như được trở về thị trấn nhỏ đầy mưa gió kia, nằm trên giường bệnh đã ba ngày ba đêm, nhưng bất cứ lúc nào trở mình, anh cũng thấy bóng hình gầy gò ấy của mẹ, bà mặc áo vải xanh ngồi trên chiếc ghế băng nhỏ trước bậc thềm, nụ cười hiền từ như Bồ Tát, từng mũi kim xuyên vào chiếc đế giày vải. Nếu anh trở mình gây tiếng động hơi lớn một chút, mẹ sẽ tới bên giường, nhẹ nhàng vuốt lưng cho, miệng lầm bầm : “Bệnh con sắp khỏi rồi, con sẽ khỏe thôi mà, mai là mẹ mua được cho con cái gì ăn rồi.” Ban ngày người xe như nước chảy qua sau lưng mẹ, cùng với bóng hình lặng lẽ của mẹ anh tạo thành một sự đối lập rất rõ rệt, ban đêm sao trời lấp lánh trên đỉnh đầu mẹ, ánh trăng nhuộm mái tóc xanh của mẹ sang màu bạc trắng, ba ngày ba đêm, mẹ cứ luôn ở bên cạnh giường anh chăm sóc, lặng lẽ khâu đế giày. Bất kể là lúc nào, anh cũng cảm nhận được hơi ấm của mẹ, bao nhiêu năm sau khi giật mình thức tỉnh khỏi cơn mộng, bất kể là ở nơi đâu, anh cũng nhìn thấy rất rõ hình ảnh mẹ ngồi trước bậc cửa kia, lặng lẽ khâu đế giày, hình dáng ấy đã khắc sâu vào linh hồn anh, cả đời cũng không thể nào quên được.

Ngải Lực Khắc tiếp tục nói với Trác Mộc Cường Ba: “Vì vậy, tôi hoàn toàn hiểu được sự theo đuổi của anh đối với loài chó đặc biệt này. Chó đích thực là một loài động vật rất kỳ diệu, nếu anh coi chúng là bạn, chúng sẽ là những người bạn trung trinh nhất; nếu anh coi chúng là người thân, chúng sẽ trở thành người thân nhất của anh, chẳng khác gì con cái anh vậy.”

Trầm mặc giây lát, Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc hỏi: “anh sao vậy? Trương Lập?” Tuy nghe chuyện của Ngải Lực Khắc, Trác Mộc Cường Ba cũng có chút thương cảm, nhưng gã lại kinh ngạc phát hiện ra, Trương Lập đã không cảm lòng được mà rơi nước mắt.

Trương Lập lau khô nước mắt, ngại ngùng nói: “À, không có gì, vừa nãy tôi nghe chuyện của tiến sĩ Ngải Lực Khắc, chợt nhớ đến mẹ tôi thôi.” Anh bắt đầu chậm rãi cất tiếng: “Hồi nhỏ nhà tôi nghèo lắm, bố thì ra ngoài kiếm sống, mẹ tôi phải khâu đế giày thuê cho người ta để kiếm chút tiền trang trải chi tiêu...”

Dưới bầu trời sao tĩnh lặng, không biết tại sao mà cảm xúc dâng trào, ba người đàn ông mới quen biết bắt đầu trò chuyện tâm sự tới tận đêm khuya...

Ngày hôm sau, đợt huấn luyện đặc biệt mang tính định hướng của bọn Trác Mộc Cường Ba chính thức bắt đầu, theo sắp xếp, buổi sáng là học lý thuyết, còn buổi chiều, là bài học kỹ năng thực tế. Nội dung bọn họ cần học rất

nhiều, bài lý thuyết buổi sáng bao gồm an toàn ngoài trời, cấp cứu ngoài trời, nhận biết động thực vật hoang dã, lý luận khảo cổ học, và một phần tri thức liên quan đến khí tượng và địa lý; bài thực hành buổi chiều thì bắt đầu từ những điều đơn giản nhất, chẳng hạn như leo trèo, gia công chế tạo khí giới đơn giản, cơ sở cận chiến, buổi tối thì phải học lớp bổ túc Tạng văn, Tạng ngữ cổ, còn bị bắt phải học cả ngôn ngữ của người Qua Ba, còn văn tự của người Qua Ba thì nghe nói là đã thất truyền từ lâu, đành bỏ qua không học, mọi người thấy thế đều như được đại xá vậy.

Riêng phần lý thuyết này cũng đã được Lữ Cánh Nam xử lý giảm bớt đi khá khá, kiến thức về sinh tồn nơi hoang dã đều tạm thời chỉ bao gồm một phần cơ bản buộc phải nắm vững trong phạm vi từ ranh giới có tuyết trở lên, trong vòng khoảng từ bốn nghìn đến tám nghìn mét trên mực nước biển; còn động thực vật học cũng chỉ có thể đưa ra vài điểm đơn giản, cố gắng dạy họ cách nhận biết các loài động thực vật có hại và vô hại, nhận biết các loài động thực vật độc nhất, nguy hiểm nhất làm điển hình, và biết cách tìm các loài động thực vật có thể ăn được phân bố rộng khắp nhất, còn những loài động thực vật khác thì không thể nào bắt họ tìm hiểu cho bằng hết được. Còn những bài học thực hành buổi chiều là để tạo nền tảng, đó mới là thử thách thực sự, lúc này, khả năng của Đường Mẫn mới thể hiện ra. Đường chỉ nhìn dáng vẻ nhỏ nhắn yếu đuối của cô mà làm tưởng, lúc huấn luyện Đường Mẫn đều nghiền răng chịu đựng, hoàn toàn không tỏ ra lép vế, ngày đầu tiên về tay chân đều bị mài cho sưng vù lên, buổi tối liền tự dùng kim đâm thủng các bọng máu bầm, ngày hôm sau không kịp liền sẹo lại tiếp tục huấn luyện với cường độ cao, nhưng cô không kêu than lấy một tiếng. Còn buổi tối thì mới là lúc khiến tất cả đau đầu nhất, những văn tự tiếng Tạng cổ nhìn quái đản kỳ dị kia, quả thực rất khó hiểu được ý nghĩa của những ký hiệu đó, đừng nói là hiểu được, chỉ cần đọc được lên đã là giỏi lắm rồi. Vậy mà Ngải Lực Khắc và Lữ Cánh Nam còn đưa ra ý kiến, muốn mọi người học hết những loại văn tự cơ sở biểu thị khởi nguyên của văn minh, để mọi người biết được nguyên do sản sinh và diễn biến của những ký hiệu đó, làm như vậy có mục đích là để khi mọi người đứng trước một văn tự ký hiệu hoàn toàn lạ lẫm, bản thân có thể suy đoán được phần nào ý nghĩa của chúng, kết quả là đề nghị ngày bị tuyệt đại đa số thành viên trong đoàn bao gồm cả giáo sư Phương Tân phản đối mạnh mẽ. Lý do của những người phản đối là, kiến thức đó tuyệt đối thuộc về phạm trù của những người chuyên nghiệp, đối với những người IQ tầm tầm như vậy quả thật là quá hà khắc.

Huấn luyện đặc biệt

Trong quá trình huấn luyện, đặc điểm tính cách của mỗi thành viên cũng dần dần lộ rõ, Ba Tang trước sau vẫn lạnh lùng kiêu ngạo, rất ít giao lưu với người khác, cứ như thể anh ta là người hoàn toàn độc lập bên ngoài tập thể này vậy, chuyện này khiến Trác Mộc Cường Ba rất không hài lòng. Nhưng nếu nói xa lánh mọi người, thì hình như Lạt ma Á La còn khó tiếp cận hơn Ba Tang gấp bội. Mỗi ngày ngoại trừ hoàn thành nội dung huấn luyện ra, ông đều chỉ niệm kinh Phật, đến cả Ngải Lực Khắc cũng không sao nói chuyện gì với ông được, nhưng trí nhớ của Lạt ma Á La thì tốt đến kinh ngạc, dù là nội dung gì chẳng nữa, gần như chỉ cần Ngải Lực Khắc và Lữ Cánh Nam giảng qua một lượt là ông đã hoàn toàn nhớ được hết. Họa may chỉ có Trác Mộc Cường Ba mới biết, trí nhớ của những Lạt ma có thể đọc thuộc lòng không sai một chữ hơn mấy trăm vạn chữ của kinh điển Tạng giáo này, tất cả đều do rèn luyện mới có được.

Người có trí nhớ kém nhất không ngờ lại là Trác Mộc Cường Ba, giáo sư Phương Tân có một phần kiến thức về sinh vật học, Trương Lập, Nhạc Dương, Đường Mẫn đều còn trẻ, Ba Tang có kinh nghiệm sinh tồn nơi hoang dã tương đối phong phú, chỉ có Trác Mộc Cường Ba là như người mới hoàn toàn. Nhưng chắc chắn gã là người khắc khổ nhất trong các thành viên tham gia huấn luyện, xem lại vở ghi chép, nhớ lại những điều đã học hầu như chiếm trọn thời gian nghỉ ngơi của Trác Mộc Cường Ba, thậm chí gã còn đạt đến cảnh giới vong ngã. Chẳng hạn như lúc ăn cơm, gã kinh ngạc nhận ra bát sứ mà bọn họ sử dụng là sứ Thanh Hoa, có lẽ được nung vào khoảng giữa những năm 1980, ký hiệu Cảnh Đức trấn dưới đế bát là giả mạo, đĩa bọn họ dùng làm bằng gỗ lim, sinh trưởng ở cùng một môi trường địa lý với cây cương trúc thích hợp chế tạo cung tên, cơm họ ăn nấu bằng gạo vùng Đông Bắc, chỉ có đất đen tích tụ ở Tuyên Vũ nam mới có thể trồng được ra những hạt gạo vừa dẻo vừa mềm vừa bông mà ăn lại không dính miệng như thế. Trước khi ngủ gã lại ôn bài một lượt nữa: chiếc giường hai tầng này làm bằng gỗ bình thường, ghép bằng chêm gỗ, chỉ miễn cưỡng chịu được trọng lượng của hai người, còn những loại gỗ tốt nhất thì phải kể đến trầm hương, kể đó là tử đàn, hoàng hoa, sa thạch mộc, thiết lê, ô mộc, hoàng dương, gỗ lim...; chăn gối ga giường đều là vải bông, trong các vật liệu làm chăn làm áo của người xưa, tơ vùng hồ Tập Lý được xem là tương đối cao nhã, còn loại tơ lụa cánh ve phát hiện ở gò Mã Vương thì đến giờ vẫn còn đang khảo chứng xem xuất xứ từ đâu. Ngay cả trong mơ, những

người cùng phòng có lúc cũng nghe thấy Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm: “Bướm tấm mắt xanh, cánh có vẩy, thuộc giống bướm tấm lớn, vùng Tây Bắc Nam Mỹ, cánh dài một mét hai, trên cánh có mắt xanh, ngấm thứ bảy trên bụng có hai tuyến tiết độc, có thể chế tạo cyanide, cực độc. Sứa châu Úc, cực độc... người chạm vào ba mươi giây sau là chết...”

Không chỉ như vậy, mỗi ngày vào giờ nghỉ trưa, Lạt ma Á La lại yêu cầu Trác Mộc Cường Ba đọc thuộc cổ kinh Ninh Mã mà cha gã yêu cầu ông truyền thuật lại, cho tới khi nào một chữ cũng không sai mới thôi, vì những câu chuyện mang tính chất thần thoại trong cổ kinh rất có thể là sự thật, có thể dẫn dắt bọn họ phát hiện ra phương hướng chính xác.

Sau đó cũng chính Trác Mộc Cường Ba là người yêu cầu nghiên cứu quan hệ giữa khởi nguyên của văn tự và sự tiến hóa của nền văn minh, tuy cuối cùng không đi tới đâu, nhưng có thời gian rảnh là Trác Mộc Cường Ba lại đến hỏi han Ngải Lực Khắc về khởi nguồn của văn tự, sự khác biệt giữa chữ tượng hình và chữ ký hiệu ở đâu, chữ hình nêm, chữ của người Maya, chữ hình con dấu, chữ giáp cốt và chữ tượng hình của người Ai Cập có gì đặc sắc và có gì chung, hỏi đến cả Ngải Lực Khắc cũng phải gãi đầu gãi tai, cuối cùng không thể không dùng một câu: “*I phục you rồi,*” để kết thúc những câu hỏi không thể trả lời nổi.

Trong những người có hứng thú nhất với Trác Mộc Cường Ba e rằng phải tính tới Lữ Cánh Nam là một, cô cảm thấy vô cùng lạ lùng trước gã đàn ông mạnh mẽ bất cứ lúc nào cũng tràn trề tinh lực và nghi vấn này, hầu như luôn trả lời những câu hỏi gã đưa ra một cách vô cùng cặn kẽ, cũng đã mấy lần ngấm ngấm biểu thị muốn nói chuyện riêng với Trác Mộc Cường Ba, nhưng gã hoặc là giả vờ không biết, hoặc là lựa lời từ chối, tất cả tình cảm của gã đã hoàn toàn dốc trọn cho Đường Mẫn, gã không muốn về phương diện tình cảm cá nhân lại có lỗi rẽ nào khác nữa.

Trong các bài huấn luyện thực hành cơ bản, người kém nhất đương nhiên chính là Đường Mẫn, nhưng cô bé hay khóc này dù đã thất bại rất nhiều lần, nhưng chưa bao giờ rơi lấy một giọt nước mắt. Bao nhiêu khổ cực cũng không khuất phục được cô, cuối cùng Đường Mẫn cũng qua được hết các bài kiểm tra. Nhưng đáng kinh ngạc nhất chính là Lạt ma Á La, ông già nhìn chẳng có vẻ gì nổi bật này giống như một vị ẩn sĩ cao nhân, khiến người ta không sao hiểu nổi rốt cuộc ông còn làm được những gì. Bất kể là hạng mục huấn luyện khó tới đâu, ông cũng đều một lần là thông qua, dễ dàng như khi ông nhớ những lý thuyết kia vậy, có lúc cả Trác Mộc Cường Ba cũng không

thể đạt ngay lần đầu thực hiện, nhưng Lạt ma Á La vẫn gọn gàng vượt qua, thoải mái đến mức cả Ngải Lực Khắc cũng phải thở dài tự than không bằng.

Nhưng trong cả thời kỳ đầu của quá trình huấn luyện, Trác Mộc Cường Ba vẫn luôn có cảm giác không ổn, cảm giác bị người ta theo dõi, sống lưng lạnh lạnh. Gã biết, người đàn ông tóc vàng kia không dễ dàng bỏ cuộc như vậy, nhưng trước sau gã vẫn không tìm được tung tích của kẻ thù, càng như vậy, gã lại càng thấy nguy hiểm. Còn một vấn đề nữa chính là, tổng chỉ huy của hành động lần này, đã tiến hành huấn luyện lâu như vậy rồi, nhưng mãi vẫn chưa thấy lãnh đạo xuất hiện, Trác Mộc Cường Ba mang vấn đề này đi hỏi Lữ Cánh Nam, thì được trả lời là người đó đã ra nước ngoài khảo sát, hình như là công trình thủy lợi cỡ lớn thì phải.

Thời gian dần trôi đi, chớp mắt nhiệt độ cao nhất ban ngày ở khu huấn luyện đã lên tới 26 độ, chiều hôm đó sau khi kết thúc huấn luyện, các thành viên nam trong đội đều thay áo ba lỗ rần rỉ, dưới ánh mặt trời, những cơ bắp gàn như hoàn mỹ của Trác Mộc Cường Ba toát lên một thứ bá khí mạnh mẽ. Gã lúc này và mấy tháng trước giờ đã khác nhau một trời một vực, leo trèo, buộc dây, đào hang, tìm mạch nước, chiến đấu, mỗi môn đều đạt thành tích xuất sắc nhất, còn bài kiểm tra lý thuyết cũng đã đạt tiêu chuẩn, ít nhất cũng đã biết mấy thứ Lữ Cánh Nam khảo hạch gã trong ngày đầu tiên tới đây là gì rồi. Cỗ đồ gọi là cỗ lác, rất thường gặp ở cao nguyên Thanh Tạng, cục đá đó là sa thạch đỏ bị phong hóa, nhìn thì rắn, nhưng thực ra lại rời rạc, không thể bám vào để trèo lên và làm vật cố định, còn con vật to hơn con kiến kia, chính là kiến quân đội nổi tiếng trong sa mạc, đã làm bao người nghe tên thôi đã sợ chết khiếp.

Đồng thời, gã cũng biết được một chút về mấy loài động thực vật nghe có vẻ thần kỳ quái dị mà Ba Tang nhắc đến kia, cây có thể thất chết người, hình như là một biến dị của Từ Đằng, bộ rễ của thực vật dạng leo trong thời kỳ sinh trưởng, chạm phải thực thể là liền quấn leo lên, một ngày đêm có thể vươn ra tới mấy mét, nếu quấn lên người rồi lại để nó tìm được cây to có thể leo lên, sáng hôm sau tất sẽ phát hiện người kia đã chết ngắc trên thân cây rồi; còn đĩa ngũ sắc Tây Tạng càng đáng sợ hơn một bậc, bọn chúng có thể dài tới mười xăng ti mét, trời vừa âm lên là bắt đầu nhung nhúc bò đi, về nạn địa này, người Tạng có câu ngạn ngữ để hình dung: “Ngựa trắng đi qua biến thành ngựa đỏ; chó trắng đi qua chỉ còn lại xương với da.” Còn các thứ như đục băng, vuốt sắt, vòng số tám, khóa móc mà đội khảo sát sử dụng ở Khả Khả Tây Lý, giờ Trác Mộc Cường Ba đã hiểu chúng như hiểu cánh tay của chính mình, chỉ là vẫn còn thiếu cơ hội vận dụng vào thực tế mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba đang nhớ lại mấy động tác bắt tóm mà Lữ Cánh Nam dạy, một mình chậm rãi luyện tập, Trương Lập và Nhạc Dương ngồi dưới gốc cây nghỉ ngơi, hai anh lính tuổi tác gần gần nhau này chỉ hận là quen biết quá muộn, giờ đã thành đôi bạn thân thiết; Ba Tang ngồi trên chạc cây cao, vẫn lạnh lùng như một con ung cô độc, anh ta nóng tính, dễ nổi cáu, có điều trước sau đều chịu thiệt dưới tay Trác Mộc Cường Ba và Lạt ma Á La, về sau đã lạnh tính được phần nào, giáo sư Phương Tân và Ngải Lực Khắc lúc nào cũng thảo luận đủ thứ vấn đề học thuật, Đường Mẫn và Lữ Cánh Nam thì đứng ở xa xa, nhưng Trác Mộc Cường Ba cảm giác được bọn họ đều đang nhìn gã, bỗng Lạt ma Á La, người thân bí nhất trong đội bước tới chỗ gã.

Lạt ma Á La nhìn Trác Mộc Cường Ba luyện tập, rồi nghi hoặc hỏi: “Anh là Khố Bái à?”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu, sau đó nói: “Trước có đạt được mấy kỳ, về sau đi làm kinh doanh, không tham gia nữa.”

Trương Lập đột nhiên nhảy bật lên, hỏi: “Cường Ba thiếu gia, tôi đã nghe từ Khố Bái đó mấy lần rồi, rốt cuộc là danh hiệu gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba cười khì khì, nói: “Là cách gọi giống như quán quân trong một cuộc thi đấu thể thao thông thường thôi mà.”

Lạt ma Á La nghiêm túc nói: “không chỉ đơn giản như vậy đâu. Khố Bái là danh hiệu của vinh quang và thần thánh, là cách gọi dũng sĩ của dân tộc Tạng. Từ lâu lắm rồi, ở khu Tây Tạng đã rất thịnh hành các cuộc thi đấu trên phạm vi rộng, lúc đó các phiên quốc đều phái những thanh niên cường tráng nhất tới tham gia tranh đoạt Khố Bái, nội dung thi đấu bao gồm cuỡi ngựa bắn cung, đấu với bò lông Tây Tạng, đấu vật kiểu Tạng, áp gia, nga đa... cộng lại cũng phải chục môn, giờ chỉ còn khu Tây Nam A Lý là vẫn giữ truyền thống Khố Bái, mà nội dung thi đấu cũng đã bị giản lược chỉ còn bốn môn áp gia, suất túc, đóa gia và ném dây thừng thôi”. Lạt ma Á La đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, nói: “Đoạt được Khố Bái là một chuyện không hề dễ dàng chút nào, về các phương diện đều phải vô cùng xuất sắc.”

Nhạc Dương cũng đứng lên hỏi: “Áp gia, đa gia, đóa... là cái gì thế?”

Trương Lập cũng biết sơ qua về những hạng mục thi đấu này của người

Tạng, bèn giải thích cho Nhạc Dương, áp gia là voi kéo co, hai người đàn ông dựa lưng vào nhau, quàng dây lên vai như người kéo thuyền, lúc thi đấu thì mỗi người ra sức tiến về phía trước, tư thế giống như voi vậy, ngoài ra quy tắc cũng giống như kéo co bình thường; nga đa là ném đá bay, chính là dùng dây buộc chặt vào hòn đá, lợi dụng kỹ xảo và quán tính của dây thùng để ném đá đi thật xa, càng xa càng chuẩn xác thì càng tốt; đoá gia thì giống như cử tạ, nâng tảng đá lớn, ngoài ra còn có môn kéo sừng bò, đánh trận...

Lạt ma Á La lại hỏi Trác Mộc Cường Ba: “Lần đầu tiên trông thấy anh ra tay, cảm thấy trong thủ pháp suất tức lại có các kỹ thuật như *niêm*, *thiếp*, *quải*, *khuyên* (bám dính, áp sát, ngoặt, vòng), hình như không phải học được trong khi luyện tập Khố Bái phải không?”

Trác Mộc Cường Ba thầm khen đôi phương lợi hại, giải thích: “Khi tôi ở Thành Đô buôn bán, gặp được một ông già ở Thanh Dương cung, ông ấy dạy tôi Thái Cực quyền”

Lạt ma Á La gật gật đầu, Trác Mộc Cường Ba liền hỏi ngược lại: “Có điều nói đi cũng phải nói lại, thân thủ của Á La thượng sư mới khiến chúng tôi kinh ngạc đó. Đúng là chân nhân bất lộ tướng, tôi nghĩ không còn câu nào thích hợp hơn để nói về thượng sư nữa đâu.”

Giọng Lạt ma Á La vẫn bình thản như mọi khi: “Tôi tu luyện ở Sắc Lạp tự mấy chục năm, cũng từng học qua mấy chiêu nhảy nhót.” Nói xong, ông lại đi tụng kinh niệm chú gì đó luôn.

Trác Mộc Cường Ba cảm giác lấy làm kỳ lạ, tại sao Lạt ma Á La lại đột nhiên nghĩ ra câu hỏi đó, trong một thoáng ngẩn ngơ ấy, gã trông thấy trên sườn núi dường như có thứ gì lấp lánh phản quang.

Trên màn hình, thời gian, khoảng cách với mục tiêu, góc độ, độ dốc tất cả đều hiện lên rõ ràng, cả gương mặt đầy vẻ hồ nghi của Trác Mộc Cường Ba được phóng đại ngay trước mắt. Merkin mặc bộ quân phục oai phong lẫm liệt đứng trong cánh rừng sâu trên triền núi, y buông chiết ống nhòm điện tử xuống, nghi hoặc lắm bần: “Chắc chắn vậy rồi sao? Huân luyện đặc biệt cái mẹ gì thế? Lẽ nào đã biết nơi đó ở đâu rồi à?”

“Max!” Merkin quát lớn một tiếng, một phần tử vũ trang tóc nâu, lông mày

dựng ngược mắt ti hí, mũi cao miệng rộng lật đà lật đặt chạy trong bụi cây ra. Thân hình y cũng cao đến mét tám, nhưng cả người đều ở trong trạng thái sẵn sàng khom lưng cúi đầu, trong còn có chút lợm khộm. “Thưa ông chủ, chuyện gì vậy?” Tiếng Anh của Max rất lưu loát, thì ra hắc chính là tên đã đốt thuốc cho Merkin ở Khả Khả Tây Lý.

Merkin chỉnh lại vành mũ, hỏi : “Tên điên đó đã hồi phục chưa?”

Max thấp tha thấp thỏm đáp : “Vâng ạ, bên Mỹ nói, chủ yếu là do khó trao đổi quá, trong quá trình điều trị cho người mắc bệnh tâm thần, trao đổi và điều trị tâm lý là rất quan trọng. Còn tên phiên dịch mà chúng ta kiếm được ở Lhasa đó, hắc cũng không giỏi tiếng Qua Ba lắm, lúc phiên dịch ... giống như ... như là tôi nói tiếng Trung Hoa không được thuận miệng vậy.”

“Tiếng trung Hoa của mày ? Ý mày nói tiếng Trung Hoa của tao cũng tệ như vậy phải không ? Hả !”

“ Không ... không phải, không ... tôi đâu dám.”

Merkin đốt thuốc, bực dọc thở ra một làn khói trắng, lẩm bẩm nói : “Có ai giỏi tiếng Qua Ba không nhỉ?”

“Có ạ.”

“ Vậy sao mày còn không mau đi mời về đi !”

Max chỉ xuống dưới lẩm bẩm : “Chính ... chính là ở dưới kia.”

“Hử ?” Merkin nói : “Mày nói người đó cũng đang tham gia huấn luyện ?”

Max gật đầu nói : “Vâng, tên hắc là, phát âm nghe quái dị, gọi là Tước Ban Giả La gì gì đó”

Merkin trừng mắt lên nhìn Max một cái, quát : “Khôn nạn”. Đi được hai bước, lại quay đầu chửi : “Đồ ăn hại !”

Đột nhiên y chợt nảy ra một ý nghĩ, nói : “Bọn nó huấn luyện, chúng ta cũng huấn luyện ! Max, đi sắp xếp đi, để tao huấn luyện mấy thằng ở Khả Khả Tây Lý mới đến, có chết thì cũng phải chết oanh liệt một chút mới được.”

Max tỏ ý sẽ đi làm ngay, rồi sau đó lại rụt rè sợ hãi hỏi : “Ông chủ, thằng cha Soares đó nhốt mình cả ngày trong phòng, vác về đủ thứ lọ lọ chai chai làm thí nghiệm, dân Tạng quanh đây phản ứng rất dữ, không biết có làm chúng ta bị lộ không ?”

Merkin thoáng trầm ngâm giây lát, rít một hơi thuốc nói : “Tạm thời kệ hần, dù hần cần cái gì, cũng cố gắng thỏa mãn cho hần đi. Chúng ta có thể thành công hay không ? sau này còn phải dựa vào mấy con vật nhỏ của thằng cha ấy đó.” Max và Merkin đều đã bỏ đi, khu rừng lại trở về với sự tĩnh lặng vốn có, cơ hồ như chưa từng xảy ra chuyện gì vậy.

Giai đoạn huấn luyện cơ bản đã kết thúc, từ giờ trở đi họ bắt đầu tiến hành huấn luyện thích ứng với các môi trường khác nhau trên phạm vi toàn thế giới.

Cuộc thi đấu đối kháng đầu tiên giữa hai tổ là thi những kỹ năng sinh tồn nơi hoang dã đơn giản nhất, môn đầu tiên là nhóm lửa, các loại công cụ bày chung một chỗ, sau đó thành viên hai tổ tự tới chọn lấy thứ mình cần, tổ nào đốt cháy được mỗi lửa trước coi như thắng. Tiếng còi của Lữ Cánh Nam vang lên, bốn người đàn ông to khỏe là Trác Mộc Cường Ba, Ba tang, Trương Lập và Nhạc Dương lợi dụng ưu thế về hình thể chạy trước tới chỗ để đồ đạc, bọn họ nhặt một thanh gỗ khô nhất, thô ráp nhất, sau đó khoan trên thanh gỗ ấy một lỗ nhỏ, vun mặt gỗ lấp đầy trong đó, rồi dùng một que nhỏ vót nhọn đầu, chọc đầu nhọn vào trong lỗ, bắt đầu dùng hai tay xoay mạnh cái que đó. Bốn đại lực sĩ lần lượt xông trận, không để que gỗ ngừng lại, năm phút sau, mặt gỗ trong lỗ đã bắt đầu bốc khói. Bọn Trác Mộc Cường mừng rỡ, mặc kệ mồ hôi túa ra đầy mặt, càng xoay cái que mạnh hơn. Nửa tiếng sau, nhúm lửa đầu tiên đã bắt đầu nhảy múa, mặt mũi bốn người bên tổ Trác Mộc Cường Ba đều bị khói ám cho đen thui, mồ hôi chảy xuống làm mặt ai nấy đều vằn vện chẳng khác gì bộ đồ ngự trang của quân đặc chủng đang mặc trên người cả. Nhưng khi họ quay đầu lại nhìn sang phía bên tổ của giáo sư Phương Tân, cả mấy người liền lập tức dờ ra, bốn người tổ kia đã cầm một cây đuốc cháy phừng phừng từ lúc nào lúc nào, đang nhìn bọn Trác Mộc Cường Ba như nhìn một đám người nguyên thủy.

Trác Mộc Cường Ba tròn mắt nhìn bọn họ, cảm giác mấy người phía giáo sư Phương Tân vừa ung dung lại vừa thoải mái, dường như không hề tốn chút sức lực nào vậy, Ba Tang và Nhạc Dương cũng ngẩn ra, chỉ có

Trương Lập vẫn còn đang thổi phì phì vào cái lỗ kia cho ngọn lửa to hơn, mừng rỡ reo vang : “Cháy rồi, cháy rồi, ha ha, cháy lên rồi !”

Mấy người bên tổ giáo sư Phương Tân cảm được đi tới, nhìn bốn người đàn ông mặt lem luốc thổi phì phò như trâu, đều không khỏi bật cười. Trác Mộc Cường Ba không cam tâm kêu lên : “Thầy giáo, sao mọi người làm được nhanh vậy ?”

Giáo sư Phương Tân xòe tay trái ra, cố gắng nhin cười, cố gắng làm ra vẻ nghiêm túc giải thích : “ Bật lửa hiệu Raymond, ở ngay bên dưới thanh gỗ các anh lấy đi ...” nói xong, ông không nhin nổi bật cười hai tiếng, nhưng vẫn cố nín lại, nói như quảng cáo trên ti vi : “Sử dụng hỗn hợp acetylen nén, ngăn gió ngăn nước, ở mức phun khí cao nhất, ngọn lửa có thể đạt tới ba nghìn độ, đủ để nung chảy sắt thép bình thường, có điều rất tốn nguyên liệu, một bình khí hóa lỏng chỉ có thể duy trì ngọn lửa mạnh nhất được năm phút. Toàn thân được đúc bằng hợp kim, có thể chống lại đạn súng 8 li bắn trực tiếp vào, sử dụng phương thức nút tiếp xúc để đánh lửa, mục đích là để trong tình trạng hai tay không thể thao tác cũng có thể dùng miệng đánh lửa. Thiết kế hợp lý, các đường cong đều tuân theo đúng cấu tạo sinh lý của con người, chất liệu cứng rắn, không hề bị đánh lửa hàng đầu của bộ đội đặc chủng.”

Trác Mộc Cường Ba muốn khóc mà không thể rơi được nước mắt, quay lại hỏi Lữ Cảnh Nam : “Sắp xếp như vậy có phải hơi quá đáng không?”

Lữ Cảnh Nam không hề ngần ngại nói : “Đã bảo là tự chọn công cụ nguyên liệu, các anh thấy có gỗ, liền chỉ nghĩ đến việc khoan lỗ nhen lửa, khả năng quan sát và phân biệt của các anh ở đâu rồi ? Tôi tuyên bố, trận thi đấu đối kháng đầu tiên này, tổ Trác Mộc Cường Ba thua cuộc, tổ giáo sư Phương Tân chiến thắng!”. Có điều không ai ngờ được rằng, đây lại chỉ là mở đầu cho một loạt những thất bại của tổ Trác Mộc Cường Ba mà thôi

Sau đó trong giai đoạn huấn luyện trên toàn thế giới, khi bọn họ đi xuyên qua Dakar, xe đường trường liên tục bị nổ lốp, lại vì lộ tuyến thực tế và trên bản đồ khác nhau đến kinh người, tới khi nhóm gã đến được điểm đích thì tổ của giáo sư Phương Tân đã đợi ở đó mấy tiếng đồng hồ rồi ; khi tập huấn vượt sa mạc ở Sahara, Nhạc Dương sơ hở để một con bò cạp chui vào quần, đốt cho một phát rõ đau đúng mông, kết quả là ba người bọn Trác Mộc Cường Ba phải thay nhau cõng anh ta lên đường, tất nhiên là không thể nhanh như người ta được ; ở Xisuangbana bốn người bị một đàn voi hoang

đã đuổi cho chạy tung toé; còn lạc đường trong rừng nguyên sinh, phải tốn thêm bốn ngày so với kế hoạch mới ra được bên ngoài, truy cứu nguyên nhân, không ngờ do anh chàng Trương Lập lấy chuỗi tiêu ra như một con voi con, kết quả là bị mẹ nó phát hiện ; khi leo núi Witch ở Australia, đỉnh tán của Ba tang đóng không được chắc, còn Trác Mộc Cường Ba thì liên tục dẫn đường sai, thường xuyên trật tay làm cả bốn người cùng trượt xuống, treo lơ lửng trên vách đá sừng sững; khi vượt qua sa mạc Đen, lại Trác Mộc Cường Ba chỉ huy và phán đoán sai lầm, bốn người không may gặp phải bão cát, cũng may là tìm được một hang động ở núi Mã Tốc nắp một ngày, bằng không thì hậu quả quả khó lòng tưởng tượng nổi ; rồi sau đó bất kể là thảo nguyên, đầm lầy, hoang mạc, hay băng nguyên, tổ của Trác Mộc Cường Ba đều thất bại trước tổ của giáo sư Phương Tân, đến cả Lữ Cánh Nam cũng thường xuyên cần nhắc, không hiểu sao cái tổ nhìn có vẻ mạnh mẽ này lại toàn là người đầu óc u tối như vậy

Lại thêm mấy tháng nữa, không biết có phải là những bài huấn luyện thể năng vượt quá quy tắc thông thường làm người ta tê liệt hay không, mỗi ngày mỗi người chỉ riêng chuyện nghiên rằng gánh vác mọi áp lực từ các hạng mục huấn luyện thôi đã đủ tiêu hao hết toàn bộ tinh lực, khiến cho thời gian dành để suy nghĩ càng lúc càng ít đi, thời gian các thành viên đàm luận những chuyện kinh hiểm gặp trong quá trình huấn luyện mỗi lúc một nhiều lên, chỉ có Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân là lúc nào cũng nhớ kỹ mục đích của đợt huấn luyện đặc biệt này, trên đường huấn luyện, hai người vẫn thường hay đến tìm Lữ Cánh Nam thảo luận xem lúc nào thì thích hợp để đi tìm Bạc Ba La thần miếu. Mỗi ngày bọn họ lại dành ra hai giờ để lên mạng thu thập các tư liệu và đầu mối liên quan tới Bạc Ba La thần miếu.

Tiểu đội vừa trở về sau đợt huấn luyện, đến trung tâm huấn luyện ở Lhasa để chỉnh đốn lại, bọn họ chỉ có hai ngày nghỉ ngơi, sau đó lại đợi điểm đến tiếp theo mà Lữ Cánh Nam đặt ra. Trác Mộc Cường Ba đã không đợi nổi nữa, gã lại tìm tới phòng Lữ Cánh Nam, gõ cửa một lúc lâu, Lữ Cánh Nam mới mở cửa hỏi gã có chuyện gì, Trác Mộc Cường Ba bày tỏ sự lo lắng của mình, cô liền chau mày nói: “Trình tự huấn luyện mới tiến hành được một nửa thôi, đồng thời trong quá trình huấn luyện Ba Tang vẫn luôn được trị liệu tâm lý, đến giờ trí nhớ của anh ta đang dần dần hồi phục, nếu lúc này nôn nóng bắt đầu công tác tìm kiếm, chỉ sợ hiệu quả không được lớn lắm.”

Trác Mộc Cường Ba nghiêm túc nói: “Tôi cho rằng, chúng tôi đã thông qua

được khảo hạch về thích ứng các loại môi trường, lẽ nào còn gì chưa huấn luyện hay sao? Cá nhân tôi cho rằng, tôi đã đủ thực lực xuất phát đi tìm địa điểm ấy rồi, hơn nữa, chúng ta cũng không hề biết nhóm người kia đã tiến hành tới đâu rồi nữa.”

Lữ Cánh Nam nói: “Về mặt này thì anh không cần phải lo, Bạc Ba La thần miếu đã được tìm kiếm từ mấy trăm năm nay, nếu dễ tìm như vậy, chúng ta cũng đâu cần phải tiếp tục tập huấn ở đây làm gì nữa.”

“Không cần lo lắng, không cần lo lắng, lần nào cô cũng nói vậy cả! Nên biết rằng, những tổ chức và nhóm người trước đây đi tìm Bạc Ba La thần miếu thất bại là vì đầu mối của họ không chính xác, nhưng hiện nay, người bộ tộc Qua Ba đã xuất hiện ở thế giới bên ngoài, hơn nữa lại bị đám người kia bắt đi mất rồi, cô nói tôi có thể không lo lắng được hay sao! Tất nhiên, thần miếu có tồn thất gì hay không cũng chẳng ảnh hưởng tới tôi nhiều lắm, à, tôi không nên bận tâm quá nhiều làm gì, nhưng mà tôi nôn nóng, phải biết đám người kia là một bọn hung ác vô cùng, còn dám mang cả vũ khí phi pháp trong lãnh thổ Trung Quốc, nếu bọn chúng tìm đến được nơi ấy, sinh vật ở đó nhất định sẽ bị tổn hại.” Trác Mộc Cường Ba càng nói càng nhanh.

Lữ Cánh Nam ừm một tiếng: “Tôi biết, anh sợ Tử Kỳ Lân của anh bị người ta bắn chết phải không...”

Trác Mộc Cường Ba quyết liệt nói: “Tất nhiên, cô nói thẳng ra đi, rốt cuộc chúng tôi phải đạt tới trình độ nào thì mới có thể xuất phát, cô cũng không thể bắt chúng tôi cứ huấn luyện rồi lại huấn luyện, còn chuyện tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu thì chúng tôi chẳng làm gì hết, không điều tra nghiên cứu! Không đi tìm kiếm bằng chứng! Không phân tích đầu mối! Huấn luyện như vậy thì được cái rắm đếch gì!” Trác Mộc Cường Ba nói một câu, lại đập mạnh xuống bàn một cái, giấy tờ và ly nước trên bàn đều nảy tung lên, ngữ khí cũng tương đối nặng, nói xong hai tay gãi ấn xuống mặt bàn, mắt trợn trừng trừng nhìn Lữ Cánh Nam.

Lữ Cánh Nam vỗ bàn đứng lên, cũng cao giọng nói: “Anh...anh thì biết gì? Xuất phát xuất phát, cả ngày anh chỉ biết gào lên thế! Anh thì có đầu mối gì!”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tám ảnh đó, không phải tôi đã đưa cho các người tám ảnh đó rồi sao?”

Lữ Cánh Nam lại ngồi xuống, bắt chéo chân vào nhau, ngược mắt lên nhìn Trác Mộc Cường Ba: “Còn nữa không?”

Trác Mộc Cường Ba lục tìm trong ký ức, nói: “Còn...” từ đầu gã chỉ có một tấm ảnh, sau đó bọn họ tìm được người điên ở Mông Hà, nhưng người điên đó đã bị bắt có, đến giờ vẫn chưa biết ở nơi nào; tiếp sau nữa bọn gã biết đến Ba Tang, nhưng trí nhớ của Ba Tang đến giờ vẫn chưa thể hồi phục; sau nữa lại nghe nói Đường Thọ có nhật ký, nhưng đến giờ cuốn nhật ký ấy cũng không có tăm hơi, nếu thật sự phải nói ra xem có thông tin gì khẳng định chắc chắn không, tới phút này gã cũng chỉ có một tấm ảnh ấy... một tấm ảnh mờ mịt, bên trong là một sinh vật có vẻ giống như loài ngao Tây Tạng.

“Anh cho rằng tấm ảnh này của anh có thể cung cấp bao nhiêu thông tin hả?” Lữ Cánh Nam nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt thương hại, rồi nói tiếp: “Tất cả tư liệu của các anh đều ở trong tay tôi cả, tôi nắm rất rõ những thông tin của các anh có được. Tấm ảnh đó, căn cứ theo thông tin tham khảo mà bạn giáo sư Phương Tân cung cấp, có thể vạch một đường elip bán kính tới cả nghìn ki lô mét, đó là diện tích trên mười nghìn ki lô mét vuông đấy, Cường Ba thiếu gia của tôi ạ! Một khu vực không người diện tích trên mười nghìn ki lô mét vuông, còn bao gồm gần như cả dãy Himalaya nữa...” Lữ Cánh Nam cao giọng, rồi lại ỉu ỉu nói: “Chỉ sợ đến khi cháu nội tôi làm tổng thư ký Liên Hợp Quốc anh cũng chưa tìm thấy nơi đó ở đâu nữa.”

Trác Mộc Cường Ba lập tức tắc tị, nhưng vẫn không cam tâm, lớn tiếng chất vấn tiếp: “Không có đầu mối thì có thể đi tìm đầu mối, không có điều kiện thì có thể tạo ra điều kiện, cơ hội sẽ nảy sinh trong lúc hành động, còn như bây giờ, chúng ta đâu có làm gì! Chúng ta không thể chỉ huấn luyện không mà chẳng nghe chẳng hỏi gì đến Bạc Ba La thần miếu kia cả, vậy rốt cuộc là chúng ta ở đây làm cái quái gì hả?”

Lữ Cánh Nam lại vỗ bàn đứng bật dậy: “Ai nói với anh là chúng ta không nghe không hỏi hả! Anh làm sao biết...” Vừa nói tới đây, cô liền nhận ra mình đã lỡ lời, vội vàng ngưng lại.

Nhưng Trác Mộc Cường Ba đã nghe thấy, gã vội hỏi: “Gì hả? Sĩ quan Lữ, cô vừa nói gì, có thể nhắc lại được không?”

Lữ Cánh Nam do dự giây lát, cuối cùng thở dài một tiếng: “Được rồi, nếu anh đã nôn nóng muốn biết như vậy, tôi sẽ cho anh biết, để anh hiểu mình vô

tri thế nào!”

Cô đứng dậy mở chiếc tủ sắt sau lưng, ôm ra một đồng tài liệu dày cộp, đặt huých một cái xuống trước mặt Trác Mộc Cường Ba, nói: “Đây, toàn là những thứ các anh chưa hề biết đến.”

Trác Mộc Cường Ba lắp bắp: “Đây là gì? Đây...” gã lật chồng tài liệu, không ngờ toàn là các tư liệu liên quan đến Bạc Ba La thần miếu, bên trong có các văn kiện tuyệt mật đóng dấu đen dấu đỏ, còn có cả thư hàm đóng ấn quan, đến cả những mẫu tin tức trên các tờ báo nhỏ cũng không bỏ qua, thứ làm Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc nhất là một phong thư từ năm Tuyên Thống thứ 14 nhà Thanh ký tên Ung Nhã Giám Đài gửi cho một ông Warner nào đó, trong thư có nhắc đến khu vực dân tộc ở miền biên viễn Tây Tạng có một truyền thuyết thần bí, hỏi xem ông Warner có hứng thú cùng đi khảo sát với mình hay không, nội dung thư ngoại trừ đề cập tới Bạc Ba La thần miếu ra, còn ngấm ngấm nhắc tới truyền thuyết Tử Kỳ Lân nữa. Đồng tư liệu này, sớm nhất là từ năm 1902, bao phủ bảy quốc gia, thời gian và mức độ rộng lớn của diện tích khiến Trác Mộc Cường Ba không khỏi trợn mắt le lưỡi, so về mức độ tường tận của nội dung thì tư liệu mà Trác Mộc Cường Ba thu thập được cũng không thể bì. Gã vô cùng kinh ngạc, nói: “Đây rốt cuộc là chuyện gì vậy?”

Lữ Cánh Nam giải thích trong ánh mắt dờ dẩn của Trác Mộc Cường Ba: “Thực ra, những chuyện liên quan đến Bạc Ba La thần miếu không đơn giản như anh tưởng tượng đâu, từ giai đoạn cuối Thanh đầu những năm Dân quốc, đến khi Quốc dân Đảng thành lập chính phủ, rồi nước Trung Hoa ra đời, nó luôn nhận được sự quan tâm của nhiều phía. Quốc gia sớm đã chú ý đến Bạc Ba La thần miếu rồi, vì nó chẳng những là phần bổ khuyết lớn cho Tạng truyền Phật giáo, mà cũng là minh chứng tốt nhất cho sự giao lưu dung hợp văn hóa Tạng Hán, những thứ ở đó phản ánh nội tình lịch sử, cuộc sống, tôn giáo và văn hóa của hai dân tộc Tạng Hán hơn một nghìn năm trước, và quan trọng hơn là, từ năm 1914 đến nay, các thế lực nước ngoài cũng càng lúc càng tỏ ra hứng thú với ngôi miếu thần trong truyền thuyết này, số lần thăm dò của họ liên tiếp tăng lên, mà nơi đó lại có một vùng rất lớn là khu vực không người chưa đặt đồn biên phòng, vì vậy chúng ta phải đến được Bạc Ba La thần miếu trước khi các thế lực bên ngoài tìm thấy nó, đồng thời tiến hành công tác khai quật ngay lập tức. Trước khi các anh đưa ra kế hoạch tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu này, đã có một tổ chức luôn nghiên cứu điều tra về Bạc Ba La thần miếu rồi, vì nhà nước không thể đầu tư quá nhiều tiền, vì vậy nên hầu hết các thành viên đều tự đảm trách kinh phí điều tra, cứ như

vậy, bọn họ cũng thu thập được nhiều tư liệu hơn các anh rất nhiều. Lần này các anh đề nghị thành lập đội khảo sát chẳng qua chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên mà thôi, vừa hay lúc đó cũng có một nhóm thành viên hội nghiên cứu phát hiện và giải mã ý nghĩa ám thị trên một số trục cuộn tranh ở nước ngoài mang ngược trở về Trung Quốc, đồng thời nhà nước cũng cho rằng có thể tổ chức một đoàn khảo sát mang tính chất thăm dò. Vì vậy, mới có đợt huấn luyện đặc biệt lần này, nên biết rằng chỉ với một chút tư liệu của các anh, nhà nước sẽ không tùy tiện mà đồng ý thành lập đoàn khảo sát đâu, cho dù anh có tài trợ toàn bộ kinh phí cũng không được.”

“Trục cuộn tranh ở nước ngoài mang ngược trở về Trung Quốc?” Trác Mộc Cường Ba lật tìm đồng tư liệu, nhưng không tìm được thứ nào trông giống trục cuộn tranh cả.

Lữ Cánh Nam nói: “Anh không tìm thấy ở đây đâu, chỗ này đều là tư liệu đã được dịch sang tiếng Hán, chỉ là những tư liệu cơ bản, đơn giản nhất mà thôi. Còn các tư liệu về lịch sử văn vật Tây Tạng cổ, đều do các nghiên cứu viên phụ trách điều tra nghiên cứu. Nhìn bề ngoài thì các anh vẫn luôn tiếp nhận huấn luyện đặc biệt, dường như không hề chuẩn bị bất cứ điều gì cho lần khảo sát này, thực ra đó chỉ là để làm nghi hoặc thế lực nước ngoài, ngầm bên dưới vẫn luôn có một tổ chức nghiên cứu rất lớn đang chuẩn bị kế hoạch toàn diện nhất cho lần xuất hành này của các anh, không ngừng thu thập và cập nhật các tư liệu liên quan suốt 24/24. Những công việc này, cũng chỉ có nhà nước mới làm được, nếu chỉ dựa vào cá nhân, có lẽ anh điều tra cả đời cũng không thể có được nhiều tư liệu đến vậy.” Lữ Cánh Nam ngưng lại một chút, rồi lại nói, “Trước mắt chúng ta vẫn còn chưa biết số trục cuộn tranh ấy xuất xứ từ đâu, theo dự đoán thì là văn vật quý giá bị các nhà thám hiểm nước ngoài phát hiện và mang đi từ đầu thế kỷ này, giống như văn vật Đôn Hoàng vậy. Vì nội dung trên trục cuộn toàn bộ đều dùng bột vàng để viết, nên các chuyên gia gọi nó là Cổ cách kim thư, cũng trở về với những cuộn trục này còn có đĩa hoa văn ba màu đời Tùy, kính vàng đời Tùy, tượng người đứng cầm qua (1), tất cả đều là văn vật hạng một cấp nhà nước. Giá trị của những cuộn trục này cực kỳ to lớn, quan trọng nhất là trong đó có nhắc đến một số nội dung bí mật, có tác dụng then chốt đối với việc tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, đây cũng là nguyên nhân đội các anh được thành lập đó.”

Trác Mộc Cường Ba tham lam lướt qua các đầu mối, các loại tư liệu ở khắp mọi nơi, lúc này gã mới biết thì ra có một đội chuyên gia đang làm công tác phân tích cho chuyến du hành của bọn gã, chẳng trách lần nào tìm Lữ Cánh Nam hỏi chuyện, cô cũng đều rất tự tin chắc chắn. Gã vừa đọc tài liệu, lại

vừa hỏi tiếp: “Không ngờ nhiều như vậy, thì ra luôn có chuyên gia nghiên cứu về các đầu mối này, thế nhưng, tại sao không cho chúng tôi biết chứ?”

Lữ Cánh Nam ngăn không cho Trác Mộc Cường Ba tiếp tục ngấu nghiến đọc tài liệu, thu lại cất đi rồi nói: “Những nội dung này, đáng lẽ phải đợi đến khi mọi người hoàn thành đủ tiêu chuẩn huấn luyện tôi mới nói, giờ anh biết càng nhiều, lại càng không có lợi, các anh lúc này, cần nhất là toàn lực tập trung vào huấn luyện. Anh tự nhận là mình đã huấn luyện đủ rồi phải không? Vậy tôi cho anh một cơ hội, tôi và anh sẽ đơn độc đấu một trận bất chấp thủ đoạn, nếu anh thắng được tôi, tôi sẽ thừa nhận thành quả huấn luyện này của anh.”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không thể nói vậy được, thao trường chỉ là chết, chiến trường mới là sống, không thể mang chuyện ai đánh thắng ai ra làm tiêu chuẩn phán đoán, tình hình thực tế có thể xảy ra bất cứ thay đổi nào, còn tôi thì đang cho rằng, đội của chúng tôi đã có đủ năng lực ứng phó với những biến hóa đó rồi, vì vậy mới hết lượt này đến lượt khác đưa ra kế hoạch xuất phát, đồng thời tìm kiếm những dấu vết liên quan tới Bạc Ba La thần miếu. Tất nhiên, lúc ấy tôi hoàn toàn không biết còn có một nhóm chuyên gia đang giúp chúng ta tính toán chuẩn bị.”

Lữ Cánh Nam đứng dậy nhìn thẳng vào Trác Mộc Cường Ba, hỏi: “Anh cảm thấy, tôi huấn luyện các anh như vậy là vì cái gì hả?”

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên gặp phải câu hỏi bất ngờ này, liền buột miệng đáp: “Tăng cường năng lực thực tiễn của chúng tôi, để bán mạng cho tổ chuyên gia phải không?”

Lữ Cánh Nam lộ vẻ thương hại, lắc đầu thờ dài: “Anh hoàn toàn sai rồi...tôi huấn luyện mọi người như vậy, là vì muốn dạy các anh...sống! Tiến hành huấn luyện gian khổ như vậy, chỉ là để các anh học được cách sống sót trong các môi trường và điều kiện khác nhau, cần phải biết rằng, bất kể anh có bao nhiêu tiền, bao nhiêu trang bị, bao nhiêu kế hoạch, nhưng phải còn sống mới được, đó mới là điều kiện căn bản để anh có thể thực hiện tất cả mọi điều.”

Giọng Trác Mộc Cường Ba trở nên nhỏ dần: “Lẽ nào, cô cho rằng chúng tôi còn chưa thể sống sót trong các môi trường khác nhau sao?”

Lữ Cánh Nam cười cười: “Còn lâu mới đủ! Anh cho rằng đội ngũ này đã có đủ năng lực ứng phó với mọi thay đổi hay sao? Vừa khéo, trải qua một thời

gian huấn luyện khá dài, tôi đang chuẩn bị tiến hành một lần khảo hạch có tính chất tổng hợp, coi như là kiểm tra giữa kỳ của các anh đi.” Cô giờ tập tư liệu trong tay lên, nói: “Muốn xem những tài liệu này, đợi khi nào anh vượt qua được bài thi kia rồi hãy nói.”

Mắt Trác Mộc Cường Ba sáng bừng lên: “Nội dung kiểm tra gồm những gì?”

Lữ Cánh Nam đáp: “Đến lúc đó tôi sẽ báo cho mọi người, anh đi nghỉ trước đi.”

Trác Mộc Cường Ba ôm đầy một bụng than van, lủi thủi đi ra, vừa tới cửa, Lữ Cánh Nam lại nhắc nhở: “Anh Trác Mộc Cường Ba, tôi cần phải nhắc nhở anh, hãy chú ý đến thân phận của anh lúc này, đội của các anh là một đội thử nghiệm ghép tạm thời mà thôi, nếu không vượt qua được khảo hạch, bất cứ lúc nào cũng có thể đổi mặt với nguy cơ giải tán, càng không cần nhắc đến chuyện muốn có được sổ tài liệu của nhà nước này làm gì. Nhà nước cũng không thiếu một chút kinh phí thám hiểm kia của anh, vì vậy, xin anh đừng lúc nào cũng lên mặt ông chủ như thế, anh phải nhớ cho rõ, anh chỉ là một đội viên bình thường dưới quyền tôi mà thôi.”

Trác Mộc Cường Ba quay đầu đi, không trả lời, chỉ khẽ gật đầu rồi đập mạnh cửa lại phía sau. Khi gã đi rồi, Lữ Cánh Nam mới lẩm bẩm như nói với chính mình, lại như nói với ai đó: “Xem ra anh ta đã không đợi được nữa rồi.”

Sau tấm rèm không ngờ cũng có người cất tiếng: “Đó là điều tự nhiên thôi, bởi vì anh ta hoàn toàn không biết gì về công việc của chúng ta đang làm cả.”

Chú thích:

(1) Vũ khí cổ đại trông giống mũi giáo

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

Tập II - Lời mở đầu

Đó là một bí mật kín bưng cho dù Tây Tạng đã mở cửa cho toàn thế giới!

Công nguyên năm 838, vị vua cuối cùng của dân tộc Thổ Phạn là Lãng Đạt Ma lên ngôi Tán Phổ, tuyên bố diệt Phật. Trong cuộc tàn sát ấy, các tăng lữ đã mang một lượng lớn kinh điển và thánh vật đi chôn giấu tại một nơi bí mật, ở đó họ dựng lên một ngôi thần miếu, đặt tên là Bạc Ba La. Thời gian dần trôi, chiến tranh không dứt, ngôi thần miếu ẩn chứa biết bao báu vật Phật gia đã hoàn toàn biến mất trong lớp bụi lịch sử...

Nhiều năm sau, Trác Mộc Cường Ba, một thương nhân đồng thời là kẻ ưa thích chó ngao Tây Tạng, loài chó dũng mãnh nhất thế giới, nhận được một phong thư lạ. Trong đó có hai bức ảnh chụp Tử Kỳ Lân, một loài linh thú từ thời viễn cổ, một con ngao hoàn mỹ nhất trên đời. Và thế là, không có gì có thể ngăn cản anh ta dấn thân vào một chuyến phiêu lưu vào sâu trong vùng đất băng giá khốc liệt Tây Tạng để truy tìm giấc mơ trọn đời. Để rồi, theo dấu Tử Kỳ Lân cũng là theo dấu Bạc Ba La thần miếu vĩ đại. Cả một nền văn hóa Tây Tạng mênh mông và huyền hoặc đã dần dần hiện ra. Cùng một giáo sư khuyến học uyên thâm mà hiểu động, một chàng đặc nhiệm lực sĩ và bông bột, và một kỳ nữ dũng đánh nhưng thuần hậu, Trác Mộc Cường Ba đã có cơ hội khám phá những kinh nghiệm sống tốt cùng đáng say mê...

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 1

BẮT ĐẦU TỪ MỘT TẤM ẢNH

Phương Tân tự thấy rằng mình đã từng trải sự đời, không còn thứ gì có thể hấp dẫn nổi ông nữa, nhưng giờ đây, thứ Trác Mộc Cường Ba mang tới, đã lại một lần nữa khiến ông động lòng, ông nôn nóng muốn xem rốt cuộc là thứ gì mà có thể khiến Trác Mộc Cường Ba xem trọng đến vậy.

Trác Mộc Cường Ba lại trêu ngươi ông, lần chần mãi không chịu mở cái trap vàng, thấy Phương Tân cứ nhìn chăm chăm vào chiếc trap, hai con mắt sắp rơi ra ngoài, mới đẩy nó tới trước mặt ông, tôn kính nói: “Thầy giáo, xin mở ra xem thử đi!”

Bắt đầu từ một tấm ảnh

Trác Mộc Cường Ba, cao một mét tám mươi bảy, chính xác là lưng hùm eo gấu, tóc dài, da mặt màu đồng cổ, toàn thân không chỗ nào không toát ra sức mạnh không giấu nổi. Nhưng thường ngày, gã là con người cực kỳ hoà nhã, đồ Tây thẳng thớm, đeo đôi kính gọng khoan nhỏ hình vuông, trên mặt lúc nào cũng nở nụ cười, có người gọi gã là Trác tổng, cũng có người gọi gã là giáo sư, còn bạn bè thân thiết thật sự thì đều gọi gã là Cường Ba.

Trác Mộc Cường Ba, người Tạng, bốn mươi hai tuổi, tổng giám đốc Công ty Nuôi Luyện Danh Khuyển Thiên Sư, cũng là giáo sư thỉnh giảng của khoa Sinh vật Đại học Phúc Đán, chuyên giảng về các giống chó nổi tiếng thế

giới. Trác Mộc Cường Ba sinh tại một ngôi làng nhỏ có tên Đạt Nghĩa Nô Thổ nằm tít sâu trong đất Tạng, kẻ sát khu không người, tên của gã, ý nghĩa vốn chỉ người có thể chiến thắng biển lớn. Gã không làm cha mẹ mình thất vọng, nay đã là tổng giám đốc công ty có tài sản hàng trăm triệu Nhân dân tệ, cũng là giáo sư của một trường đại học danh tiếng, có thể nói là công thành danh toại, vốn lập nghiệp của gã, không phải thứ gì khác, chính là chó.

Tiểu bang Pennsylvania, nước Mỹ.

“Mấy nghìn năm nay, cả thế giới đều công nhận, giống chó hình thể lớn nhất, tính cách hung mãnh nhất, gọi là *ngao*. Đó là đặc sản của đất Tạng chúng tôi, đã tồn tại từ mấy nghìn vạn năm trước, cách đây khoảng hai nghìn năm thì lưu truyền sang Hy Lạp, sau sang đế quốc La Mã, rồi lại do người Slave ở Đông Âu du nhập vào các nước châu Âu, đến nay trong cơ thể các loại chó nổi tiếng thế giới vẫn còn giữ được gien di truyền của giống ngao Tây Tạng - ở Lhasa, và khắp trên đất Tạng, giống chó độc đáo nhất phải tính đến ngao...” Trác Mộc Cường Ba đứng diễn giảng hùng hồn trên sân khấu bài trí lộng lẫy, kể cho các tân khách đến tham quan lịch sử của giống chó ngao Tây Tạng.

Đây là lễ khai mạc giải đấu chó ngao đẳng cấp thế giới do công ty gã xuất tiền tổ chức, một mặt để có thể tuyên truyền về ngao Tây Tạng trên các phương tiện truyền thông, nâng cao hiểu biết của mọi người về giống chó này, mặt khác cũng để giới thiệu cơ sở nuôi luyện của gã với người nuôi chó ngao toàn thế giới, cho bọn nó mở rộng tầm mắt, biết thế nào mới gọi là chó ngao chân chính.

Trong hội trường, phóng viên các nước mấy trăm người, khách đến dự lễ khai mạc hơn tám nghìn người, trong số đó rất đông người yêu chó ngao từ trong nước đặc biệt bỏ công sang tham dự. Trác Mộc Cường Ba mỉm cười nói: “Hiện nay, chó ngao thuần chủng một con giá khoảng trên trăm nghìn Đô la Mỹ. Tuy nói người nuôi chó ngao không ít, nhưng tôi có thể cam đoan với các vị rằng, chó ngao thuần chủng nhất thế giới chỉ có ở cơ sở của chúng

tôi, chó ngao tuyết, chó ngao đỏ, thiết bao kim, ở chỗ chúng tôi đều là loại ưu tú nhất...”

Trong sảnh đầu người lộ nhỏ, mọi người đều biết, vị tổng giám đốc Trác này, vốn xuất thân từ đất Tạng, chó ngao nuôi ở cơ sở của ông ta, trong nước tuyết đối có thể đứng hàng thứ nhất, thứ nhì, còn bản thân ông ta cũng nghiên cứu rất sâu về chó ngao, tuyết đối chưa bao giờ nhìn lầm. Những người có chó dự thi đấu lần này, ngoài hy vọng giành ngôi hạng cao, không ai là không mong ngao của mình lọt mắt xanh Trác tổng, có thể vào cơ sở Nuôi Luyện Danh Khuyển Thiên Sư phối giống, để có những con ngao Tây Tạng thuần chủng hơn nữa.

“Nếu Tạng ngao rời khỏi Tây Tạng, có còn gọi là ngao nữa không?”

Thông thường khi Trác tổng nói chuyện, ai nấy chỉ yên lặng lắng nghe, ngong ngóng có thể học hỏi được chút ít kiến thức liên quan đến nuôi dưỡng huấn luyện chó ngao. Vậy mà, giữa một hội nghị lớn thế này, không biết là người nào, đột nhiên phá vỡ sự yên lặng, khiến tất cả thấy đều giận dữ, mấy người mua ngao lên tiếng phản bác tức thì: “Sao lại không gọi là ngao nữa?”

“Chú mày cởi mẹ hết quần áo ra, có còn gọi là người nữa không?”

“Đúng là vợ vắn!”

Người kia rõ ràng không địch nổi bao người đang nổi giận, thoát cái đã không thấy đâu, Trác Mộc Cường Ba cười cười ngăn mọi người lại, nói: “Không sai, chó ngao ở đất Tạng mới có được hình thể to lớn hung mãnh và khí chất lấn át của chúng. Cũng có rất nhiều người hỏi tôi, tại sao chó ngao ở cơ sở của chúng tôi so với những nơi khác, nhìn uy mãnh hơn, thần thái hơn, kỳ thực chó ngao ở chỗ chúng tôi, trước giờ vẫn luôn được chọn ở đất Tạng, nuôi thả trên đất Tạng, huấn luyện thuần hoá cũng trên đất Tạng, đây tuyết đối là chó ngao Tây Tạng chân chính.” Đám đông giờ mới yên lặng trở lại, tiếp tục nghe Trác Mộc Cường Ba thuyết giảng.

Tuy mọi người đều không biết ai vừa lên tiếng, nhưng Trác Mộc Cường Ba từ lâu đã chú ý, kẻ đứng bên cửa, mũ rộng vành sùm sụp, đeo kính râm, mặc áo khoác gió che kín mặt, vừa rồi chính là y đã lên tiếng hỏi.

Trác Mộc Cường Ba vẫn đường đường tự tin và hãnh diện, tiếp tục diễn giảng, gã lấy hình mấy con chó ngao ưu tú nhất của cơ sở, dùng máy chiếu chiếu lên bức tường phía sau, cả đám người phát ra những tiếng ô à kinh ngạc, làm Trác Mộc Cường Ba vô cùng thoả mãn. Sắc mặt cũng vì kích động mà hồng nhuận lên, gân xanh nổi gồ khắp trán, biểu lộ gã bắt đầu hưng phấn dưới ánh đèn flash chớp sáng.

Vừa lúc đó, một đứa nhỏ cầm thứ gì không rõ, chen qua hàng người lên phía trước, gần đến bục diễn giảng tới nơi thì bị mấy gã lưng lửng chặn ngang lại. Trác Mộc Cường Ba liếc mắt, thấy trên người nó không có vũ khí gì để tấn công, trong tay chỉ cầm một vật nom giống phong thư, liền đưa mắt ra hiệu, đám vệ sĩ liền nhận lấy món đồ nó định trao Trác Mộc Cường Ba, trực tiếp đưa cho gã. Đứa nhỏ đưa thư xong, lập tức chạy đi, cơ hồ như được người ta nhờ vả.

Trác Mộc Cường Ba một tay chỉ bức ảnh lớn phía sau, miệng nói về sự xuất sắc và thuần chủng của chó ngao ở cơ sở của gã, tay kia bóc lá thư ra xem.

Khoảnh khắc phong thư được mở ra, khuôn mặt gã vụt tắt nụ cười quen thuộc, toàn thân chợt đờ đẫn ngây ngẩn trên bục diễn giảng sáng rực ánh đèn.

Mọi người đều đang chăm chú nghe Trác Mộc Cường Ba diễn giảng, gã vừa dừng lại, cả hội trường gần vạn người thành ra im phắc, chỉ còn tiếng cửa

trập máy ảnh vang lên đầu đó trong các góc. Biến cố bất ngờ làm ánh mắt ai nấy dồn cả vào Trác Mộc Cường Ba, chỉ thấy gã mở mắt nhìn tấm ảnh trùng trùng, như người lạc hồn lạc vía, gương mặt mất sạch sắc hồng nhuận ban đầu, chuyển sang trắng bợt. Liền đó họ nhận ra Trác Mộc Cường Ba không còn tự chủ, từ một tay cầm thư, chuyển thành hai tay nâng nó lên, run rẩy, khoé miệng hơi mấp máy, những người ngồi hàng đầu còn phát hiện, đuôi mắt Trác Mộc Cường Ba đang giật giật, rõ ràng là vô cùng kích động, đám phóng viên nhạy cảm không để lỡ thời cơ, lập tức giương máy quay lên ghi lại biến cố này.

Ước chừng nửa phút sau, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên bưng tỉnh, chộp lấy microphone, kêu lên: “Anh bạn, đợi chút!” Giọng gã lạc hẳn đi, trở nên khan khan chói tai, gã dường như không hề trông thấy các phóng viên và tất cả những người khác, chỉ nhìn chăm chăm đĩa nhỏ kia, hỏi: “Ai đưa cho cậu thứ này vậy?”

Đĩa nhỏ rõ ràng bị vẻ mặt của Trác Mộc Cường Ba làm sợ hãi, không đáp lại câu nào, chỉ hoảng hốt đưa mắt ra phía cửa, cuống cuồng chen khỏi đám người. Trác Mộc Cường Ba nhìn theo ánh mắt đĩa nhỏ, người “áo gió kính đen” ban nãy đã biến mất từ lúc nào không hay. Gã không buồn tiếp tục diễn giảng, mà nhảy xuống khỏi bục cao, chen ra phía cửa. Cử chỉ đột ngột này khiến cả hội trường nhốn nháo, đám phóng viên chen lấn nhau len ra, nhóm vệ sĩ thì cố sức mở đường giúp Trác Mộc Cường Ba, người muốn xông tới trước, người muốn lui lại phía sau, tình hình nhất thời hoàn toàn không thể khống chế.

Giữa lúc hỗn loạn, Trác Mộc Cường Ba biến mất! Mọi người xôn xao bàn luận, đĩa nhỏ kia rốt cuộc đã đưa thứ gì cho Trác Mộc Cường Ba, sao gã có thể để mất mặt ngay trước ống kính phóng viên, bất chấp cả lễ khai mạc trọng thể mà đích thân đuổi theo. Một điều càng bất ngờ nữa là sau đó mấy ngày, trong giải thi đấu chó ngao đẳng cấp nhất thế giới này tuyệt nhiên không thấy bóng dáng Trác Mộc Cường Ba, người đề xướng và chủ trì giải đấu. Có người bảo đó là thư tổng tiền, bên trong là ảnh Trác Mộc Cường Ba và tình nhân của gã thông gian, mấy người ngồi hàng đầu rõ ràng nhìn thấy

ảnh trong bì thư, cho nên khối người tin giả thiết này, còn đàm phóng viên thì chắc hẳn không có lửa, sao có khói, càng đổ thêm dầu vào lửa, đặc tả đông dài, nhất thời, tiếng tăm Trác Mộc Cường Ba giờ đây thành ra lại lớn gấp cả hai chục lần so với hai mươi năm về trước.

Trong khi các phóng viên đang khuấy động ồn ào câu chuyện, Trác Mộc Cường Ba đã ở Thượng Hải, tại nhà giáo sư Phương Tân. Trác Mộc Cường Ba chỉ là giáo sư thỉnh giảng, còn Phương Tân là giáo sư động vật học thực thụ, chuyên nghiên cứu các giống chó, năm nay đã sáu mươi tuổi, từng là thầy hướng dẫn nghiên cứu loài chó của Trác Mộc Cường Ba, về sau trở thành đôi bạn hợp tác chuyên nghiên cứu chó ngao Tây Tạng, nhưng giáo sư Phương Tân chỉ dừng lại ở khía cạnh học thuật, kiên quyết phản đối việc dùng Tạng ngao để kinh doanh, khiến bọn họ phân ly mỗi người một ngả. Về sau sự nghiệp kinh doanh của Trác Mộc Cường Ba lên như điều gặp gió, còn giáo sư Phương Tân vẫn chỉ là một nhà nghiên cứu vô danh, nhưng để biểu thị lòng cảm tạ giáo sư Phương Tân vì sự khơi mở và hỗ trợ chuyên môn về thuộc tính sinh vật, Trác Mộc Cường Ba hết sức ủng hộ công tác học thuật của ông, nay giáo sư đã trở thành nhân vật có uy tín trong giới học thuật chuyên nghiên cứu loài chó, con chó nào muốn trở thành danh khuyển cấp quốc tế, cách tốt nhất chính là được giáo sư công nhận. Mới đây, ông bắt tay viết một luận văn về huyết thống Tạng ngao, gần như là biên soạn một bảng phả hệ cho chó ngao Tây Tạng trên toàn thế giới, sau này ai muốn truy tông tích chó ngao, đều phải dò tìm trong đó. Bản luận văn được viết để tham gia hội nghị sinh vật học Matthew Liya, nghe nói hội nghị lần này sẽ trao cho giáo sư Phương Tân giải thưởng đặc biệt, ý nghĩa không khác gì giải Nobel Động vật học, là vinh dự tối cao đối với các nhà Động vật học.

Phương Tân tóc đã bạc trắng từ lâu, nhưng tinh thần vẫn còn rất quắc thước, hai mắt sáng rực có thần, ông châm điếu thuốc Trung Hoa theo thói quen, rít một hơi, rồi nói: “Tuần sau tôi đi Đức tham dự hội nghị sinh vật học, nghe nói anh mang đến một thứ rất đặc biệt? Là thứ gì có thể khiến anh bỏ cả cơ hội thể hiện mình ở cuộc thi chó ngao bên Mỹ mà bay về Thượng Hải thế?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Thầy giáo (gã vẫn giữ cách xưng hô này), xin

xem thử thứ này...” Vừa nói, gã đặt chiếc va li nhỏ trên tay xuống bàn. Đó là chiếc va li chống trộm bằng thép chuyên dùng vận chuyển tiền, bên ngoài bọc da. Phương Tân giờ mới để ý thấy Trác Mộc Cường Ba đã dùng còng tay cẩn thận khoá chiếc va li đó vào tay gã. Phương Tân giật mình kinh ngạc, phải biết rằng, Trác Mộc Cường Ba đã hai lần đoạt chức quán quân Khố Báu (còn gọi là Suất Túc (1)) của đặc khu Tây Tạng, bản thân rất giỏi võ, cảnh sát bình thường cũng không phải là đối thủ của gã, gã từng giúp người ta mang một viên kim cương giá tới hai mươi triệu Đô la, bất quá cũng chỉ tùy tiện tìm một cái túi vải bọc lại, cho vào túi áo, xưa nay chưa bao giờ thấy gã mang thứ gì mà cẩn thận như vậy.

Nhưng sau khi Trác Mộc Cường Ba mở va li, Phương Tân lại càng kinh ngạc hơn, trong va li đặt một cái tráp vàng hình vuông, mỗi cạnh chừng ba mươi xăng ti mét, phù điêu khắc bên trên sóng động như thật, bốn góc khảm thứ ngọc mắt mèo hiếm thấy, hạt nhỏ nhất cũng phải đến mười ba carat. Phương Tân biết, đây là tráp báu vật gia truyền của Trác Mộc Cường Ba, chỉ riêng giá trị của tráp đã không thể dùng tiền mà tính rồi, chiếc tráp này, hồi trước dùng để kinh Phật, về sau truyền đến đời bố Trác Mộc Cường Ba, kinh Phật hiến tặng cho nhà nước, được coi là bộ kinh thánh Ninh Mã hoàn chỉnh duy nhất được “thỉnh” vào cung Bồ Đạt La, chiếc tráp này từ đây luôn để trống, Trác Mộc Cường Ba thường hay cười cười huênh hoang, cả đời này chỉ sợ không tìm được thứ gì có thể đặt vào trong tráp này nữa. Nhưng hôm nay, lại có thứ gì được đặt vào trong đó đây?

Phương Tân tự thấy rằng mình đã từng trải sự đời, không còn thứ gì có thể hấp dẫn nổi ông nữa, nhưng giờ đây, thứ Trác Mộc Cường Ba mang tới, đã lại một lần nữa khiến ông động lòng, ông nôn nóng muốn xem rốt cuộc là thứ gì mà có thể khiến Trác Mộc Cường Ba xem trọng đến vậy.

Trác Mộc Cường Ba lại trêu ngươi ông, lần chân mãi không chịu mở cái tráp vàng, thấy Phương Tân cứ nhìn chăm chăm vào chiếc tráp, hai con mắt sắp rơi ra ngoài, mới đẩy nó tới trước mặt ông, tôn kính nói: “Thầy giáo, xin mở ra xem thử đi!”

Phương Tân đeo găng tay bằng tơ trắng, cẩn thận mở chiếc tráp ra, trong tráp không có thứ gì khác, chỉ có một thứ duy nhất - ảnh! Nhưng nét mặt Phương Tân cũng giống như Trác Mộc Cường Ba khi vừa nhìn thấy thứ này vậy, đờ đẫn như khúc gỗ!

(1) Suất Túc: môn đầu vật của người Tạng

Bí mật trong tấm ảnh

Nói một cách chính xác, trong tráp để hai tấm ảnh. Tấm thứ nhất có bối cảnh thảo nguyên mênh mông, dăm khóm cây bụi lúp xúp mọc rải rác trên trảng cỏ, trời xanh mây trắng, chính giữa nổi lên một con gió lốc màu đen. Nhìn kỹ lại, thì ra không phải gió, mà là cái bóng lơ mờ của một con vật, cả tấm ảnh rất mờ, người thạo nghề nhiếp ảnh đều biết, đó là do tay người chụp run quá, nhưng vẫn có thể mang máng nhận ra bộ lông con vật. Tấm ảnh thứ hai, bối cảnh vẫn là thảo nguyên, nhìn kỹ hơn sẽ phát hiện ra vị trí chụp ảnh không hề thay đổi, cũng dãy núi đó, cũng chính những bụi cây đó, ngay cả ngọn cỏ cũng giữ nguyên vị trí, chỉ có cảnh trời xanh mây trắng bị sắc đêm thay thế, có nghĩa là người chụp ảnh đã phục nguyên tại chỗ từ sáng sớm đến tối mịt không hề nhúc nhích. Bóng đen kia đã chìm hẳn trong màn tối, nhưng tấm ảnh thứ hai rõ hơn tấm thứ nhất, bởi vì cái bóng cách điểm đặt máy ảnh gần hơn, thêm nữa còn đối diện với vị trí của người chụp.

Trên tấm thứ hai, cái mặt mờ mờ hình như là của sư tử đực châu Phi, những nếp nhăn trên cổ liền với lông bờm giống hoa hướng dương ôm lấy khuôn mặt. Nhưng xem thân thể nó thì khác hẳn sư tử; sư tử châu Phi, vì nguyên nhân địa lý, khí hậu, chỉ quanh đầu và sau gối mới có tí lông bờm, còn con vật này, toàn thân phủ kín lớp lông vừa dày vừa dài, y hệt một con bò Yak, dũng mãnh và tráng kiện.

Giáo sư Phương Tân cầm hai tấm ảnh lên, hồi lâu không nói được tiếng nào,

hình thể như bò Yak Tây Tạng, đầu sư tử, đường nét như báo, con vật phủ kín lông đen trong tấm ảnh, mỗi múi thịt trên cơ thể đều phác thành những đường nét gần như hoàn mỹ, bên trong ẩn chứa sức mạnh vô song, thoát nhìn tựa như một mũi tên có thể lao vút bất cứ lúc nào, từng động tác không khác gì của một động vật họ mèo đang thử thể chực vọt đi. Nhưng ông biết chắc chắn, đây là một động vật họ chó, đầu vuông tai nhỏ, mõm ngắn nhưng miệng há cực rộng, lưng thẳng bụng thon, bốn chân to như cây cột, bất luận là nhìn từ góc độ nào đi nữa thì đây cũng chính là một con chó ngao Tây Tạng đúng tiêu chuẩn. Hơn nữa, không phải là Tạng ngao thông thường, Tạng ngao thông thường không lớn như vậy, không chắc nịch như vậy, không dũng mãnh và điềm tĩnh uy nghi như vậy, nó hiện lên lừng lững, tựa người khổng lồ bằng thép, lẫm liệt khí chất của bậc vương giả, dã tính trời sinh khiến ánh mắt như bao trùm trời đất, vô cùng uy phong lao đi giữa chốn thảo nguyên.

Giáo sư Phương Tân ngắm suốt nửa giờ đồng hồ, không nói năng gì, Trác Mộc Cường Ba mỉm cười nhìn ông, gã biết giáo sư đang nghĩ gì, trong đầu ông giờ đây chắc hẳn là một vùng trắng xoá, giống như gã lúc nhắc trông thấy hai tấm ảnh này vậy. Bởi vì chỉ như trong ảnh mới có thể gọi là Tạng ngao chân chính, chỉ ở trên cao nguyên mới có được bầu trời xanh trong vắt như thế, mây trắng sà xuống cách mặt đất thấp như thế, chừng như vươn tay ra là có thể gỡ được một cụm, những khóm cây kia, nào tuyết tùng, ma hoàng, liễu lá cứng, đều là những loài thực vật đặc sắc của cao nguyên, ngoài ra còn dăm ba loài thực vật đặc sắc của cao nguyên, ngoài ra còn dăm ba loài gần như chỉ ở đất Tạng mới có. Riêng con ngao, Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân đều là những bậc lão làng trong giới, chẳng cần đến cái liếc mắt thứ hai đã có thể chắc chắn đây là con ngao tuyệt nhất mà họ từng thấy, hình thể hoàn mỹ nhất, khí chất hoàn mỹ nhất, càng hiếm có là, con ngao này còn sở hữu một cái gì đó không con Tạng ngao nào khác có được, tuyệt đối không thể dùng ngôn ngữ mà tả nổi là cái gì. Trác Mộc Cường Ba cố kiềm chế hơi thở, lấy tay gõ nhẹ lên đùi, mỗi lần nhìn hai tấm ảnh này, gã đều kích động đến muốn khóc, không kiềm soát nổi đôi tay, cho dù đã xem đi xem lại vô số lượt, thế mà các ngón tay lúc này cũng chỉ miễn cưỡng không run rẩy.

Phương Tân tháo cặp kính lão xuống, một lúc sau, lại đeo lên, sau đó lại

tháo xuống, cứ lặp đi lặp lại như vậy đến mấy chục lần, rồi mới ấn mạnh tay chỉ vào tấm ảnh nói: “Không thể nào, đây là giả, ảnh do máy tính dựng thôi!”

Trác Mộc Cường Ba đứng bật dậy, chỉ tay vào giáo sư, sắc mặt bỗng trắng bệch, gã không thể ngờ giáo sư Phương Tân xem lâu như vậy, mà lại đưa ra kết luận như thế, nếu ông không phải là người gã tôn kính, chỉ e là gã đã lập tức ra tay đánh người rồi.

Giáo sư Phương Tân ra hiệu cho gã bình tĩnh lại, chỉ vào tấm ảnh nói: “Chúng ta xem tấm này trước, đây là ảnh chụp ban ngày, tuy bối cảnh rất mơ hồ, nhưng những loài thực vật trong ảnh vẫn có thể phân biệt rõ ràng được, anh xem, đây là vân sam Tứ Xuyên, nhìn đường kính thì chắc đã trưởng thành, chiều cao của chúng khoảng ba mươi đến bốn mươi mét, còn cả cây tuyết tùng bên cạnh con ngao này nữa cũng đã trưởng thành, chiều cao có lẽ khoảng mười đến mười lăm mét, nếu vị trí của người chụp ảnh là cố định, chúng ta có thể lấy mắt đo để suy đoán ra khoảng cách giữa hai gốc cây này với con vật, trên cùng một đường thẳng, dựa vào tỷ lệ thu nhỏ, vậy là tính ra được chiều cao của nó. Tôi tính sơ sơ một chút, nếu nó quả có thật thì vai nó phải cao từ một mét hai đến một mét tư, vậy thì, lúc nó đứng dựng lên, chiều cao phải hơn hai mét rưỡi, đó không còn là chó nữa rồi, căn bản là một con nghé thì đúng hơn. Những con chó mà tôi từng tiếp xúc, con cao nhất vai cũng không quá một mét linh năm, mà theo tất cả các báo cáo hiện nay, con chó cao nhất đứng dựng lên cũng không quá hai mét một. Chiều cao của chó ngao thế nào thì anh cũng biết, vai cao khôn thể quá tám mươi xăng ti mét, chiều dài không quá một mét rưỡi, anh đã bao giờ thấy con chó to như thế này chưa?”

Trác Mộc Cường Ba kích động nói: “Nhưng, chó ngao đúng là chủng loại to nhất trong loài chó, chó *bốn xích* (1) là *ngao*, vốn chữ ‘ngao’ trong tiếng Hán là để chỉ giống chó to lớn giỏi đánh nhau, chó chăn cừu, chó săn của Đức, chó Đan Mạch, chó Saint Bernard của Thụy Sĩ, những giống chó được cả thế giới công nhận là hình thể lớn nhất, cũng đều mang huyết thống của ngao. Vì vậy, có một con ngao hình thể đặc biệt to lớn cũng không phải là điều gì kỳ quái.”

“Đặc biệt to lớn?” Giáo sư Phương Tân nhếch mép cười: “Không sai, nhưng anh phải biết rằng, môi trường sinh tồn của nó là ở đâu, là cao nguyên, cao

nguyên cao nhất thế giới, cao nguyên Thanh Tạng.”

Trác Mộc Cường Ba đỏ mặt, lẩm bẩm nói: “VẬY... vậy thì sao chứ?” Gã biết rõ, kiến thức chuyên môn của mình vẫn không so được với thầy giáo.

Phương Tân nói: “Cao nguyên là môi trường sống rất đặc thù, không khí loãng, hàm lượng ô xy thấp, các giống loài đều đã thích nghi với môi trường không khí thiếu ô xy, địa thế cao dần thì hình thể hấp dẫn, động vật ở đây đa phần đều rất lùn nhỏ, da dày lông dài, bốn chân to mà ngắn, để tiết kiệm năng lượng cần cho máu vận chuyển ô xy trong cơ thể, bảo đảm cho đầu óc được tỉnh táo. Anh đã học qua rồi, các loài vật trên cao nguyên, hình thể đều thấp nhỏ hơn đồng loại ở những khu vực có độ cao so với mực nước biển thấp hơn, còn trong tấm ảnh này, có một cây dương xỉ lùn chỉ sinh trưởng ở vùng cao, cũng có nghĩa là, con chó ngao trong bức ảnh này, sinh sống ở một nơi còn cao hơn cả nơi sinh sống của những con chó ngao đồng loại, vậy thì nó không thể có hình thể cao lớn hơn đồng loại được.” Phương Tân nói xong, mở máy tính trên bàn, chậm rãi tiếp tục, “Chúng ta dùng máy tính phân tích, anh hãy xem độ nét của tấm ảnh,, chỉ số nhoè của cỏ chỉ 2,4, có thể cho là do tay người chụp không vững gây ra, nhưng anh xem chỉ số nhoè của con cái quái này xem, lại cao đến 6.7, máy chụp ảnh thông thường, từ lúc mở cửa trập đến khi ánh sáng ủa vào, thời gian từ 0,005 đến 0,01 giây, cũng tức là, trong một phần hai trăm giây, con quái này di động hai mươi xăng ti mét hoặc nhiều hơn, chúng ta tính tương đương ra, vận tốc của nó có thể đạt tới bốn mươi mét một giây, hay một trăm bốn mươi ki lô mét một giờ, nhưng, báo đốm là động vật chạy nhanh nhất trên lục địa, tốc độ cao nhất chẳng qua cũng chỉ một trăm hai mươi ki lô mét một giờ, anh cho rằng, con ngao này, chạy nhanh hơn cả báo đốm Ghê pa hay sao?”

Trác Mộc Cường Ba bắt đầu hơi nhụt chí, lẩm bẩm nói: “Nhưng, thầy giáo, chỉ số nhoè rất không ổn định, dựa vào mức độ thấp nhất là một phần trăm giây để tính, tốc độ của nó chỉ khoảng tám mươi ki lô mét một giờ, tốc độ bộc phát trong khoảng khắc của một con ngao, hoàn toàn có thể đạt được yêu cầu này.”

Phương Tân gật đầu: “Được rồi, vậy coi như tốc độ có thể đạt yêu cầu đi, chúng ta sẽ phân tích huyết thống của nó, chó ngao trên thế giới hiện nay hầu như đều bắt nguồn từ Thanh Tạng, tổng cộng có ba loại bảy loại chi sáu họ, màu lông có đen tuyền, trắng tuyền, nâu đỏ, màu xám, chân vàng lưng đen, có ngao vàng, cũng có cả ngao đỏ, ngao mắt trắng đầu sư tử, ngao song đồng báo hiếm gặp, nhưng anh nhìn con này mà xem, màu lông của nó, anh

nhìn thật kỹ đi, đây không phải màu đen, cũng không phải màu nâu, nếu đúng là nó tồn tại, đây căn bản là một giống ngao chưa bao giờ xuất hiện. Lòng của nó, màu tím, thứ màu tím đỏ cực sậm.” Phương Tân nói tới đây, vô thức đưa tay lên nâng kính, gương mặt trở nên nghiêm túc, sự tồn tại của một giống ngao như vậy chính là sự khiêu chiến với uy tín trong chuyên ngành của ông, thậm chí cơ hồ là một sự miệt thị.

Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm một mình, không ngừng muốn giải thích gì đó, nhưng gã lại thấy cực kỳ khó khăn, dù gì trong lĩnh vực học thuật này, gã chỉ là học trò của Phương Tân, tuy đã phát triển cơ sở nuôi chó ngao rất chính tề lớp lang, nhưng nói về kiến thức học thuật, gã còn xa mới bì được với thầy của mình, làm sao có thể thuyết phục được giáo sư Phương Tân tin chứ, xét cho cùng ngay cả người đưa cho gã tấm ảnh này cũng không biết nó từ đâu mà có cơ mà.

Phương Tân lại đưa ra thêm bằng chứng: “Thứ màu sắc này, thứ tốc độ và hình thể này, rất giống hình tượng chó ngao lý tưởng mà người nào đó đã dùng máy tính dựng lên, máy tính dùng độ phân giải màu 32 bit, nay vẫn chưa bằng được độ phân quang hoá học, vì vậy khi dựng màu đen dễ bị nhạt đi thành màu tím đỏ sậm, hai màu này khác nhau không nhiều, người dựng ảnh rõ ràng cũng không phải chuyên môn nghiên cứu chó ngao, anh ta biết được một số đặc tính của ngao, nhưng lại quá khoa trương và làm hoàn mỹ ở một số chỗ, thành ra lại lộ sơ hở.”

Phương Tân nhìn Trác Mộc Cường Ba mồ hôi đầm đìa, liền chuyển sang khuyên giải, “Được rồi, tôi biết anh vẫn luôn muốn tìm một con ngao tốt nhất thế giới, vì vậy mà anh quá miễn cảm với những con ngao ưu tú, đến nỗi nhất thời không phân biệt được thật giả, chuyện này cũng không trách anh được. Thử nghĩ xem, bao nhiêu chuyên gia lão làng cả đời nghiên cứu cổ vật mà cũng có lúc nhìn lầm, huống hồ anh không chuyên nghiên cứu giống chó ngao này.”

“Không!” Trác Mộc Cường Ba kiên quyết ngẩng đầu lên, nói: “Thầy giáo, tôi tin đây là một con ngao thật, đúng là nó sống ở đất Tạng, giờ cũng đang ở đó, tôi... tôi đã quyết tâm rồi, tôi phải đi tìm nó, lần này đến gặp thầy, vốn muốn xin thầy một gợi ý, nếu thầy đã không tin sự tồn tại của nó là sự thật, thì tôi đành một mình đi tìm nó vậy.”

Phương Tân nhìn người học trò đặc ý nhất và người bạn hợp tác tốt nhất từ trước tới nay, không khỏi mềm lòng vượt khế lên đầu gã, nhẹ giọng hỏi:

“Cường Ba, con trai ta, là thứ gì khiến anh cố chấp và kiên định như thế? Anh hạ quyết tâm lớn như vậy, lẽ nào muốn tìm con vật sống trong máy tính này?”

Trác Mộc Cường Ba cầm mấy tấm ảnh trong tay Phương Tân, chỉ vào tấm thứ hai nói: “Thầy giáo, thầy xem, đây là mắt nó, tôi vừa nhìn đã thấy đôi mắt này, chính đôi mắt này cho tôi biết, nó đích thực tồn tại.”

Giáo sư Phương Tân lại quan sát tấm ảnh thứ hai lần nữa, bộ mặt hướng thẳng về mấy ảnh của con ngao, những chỗ khác đều hơi mờ hồ, duy chỉ có đôi mắt là rất sáng trong. Ông nhìn vào đôi mắt ấy, cũng cảm thấy hơi kinh ngạc, con mắt sâu thẳm, lấp lánh trước màn đêm đang buông xuống, tựa như sao sáng trong đêm, toát lên một thứ ma lực làm người ta sợ hãi, vẻ mạnh mẽ và khí chất trong đôi mắt ấy hiển hiện sự ngông cuồng tự đại. Trác Mộc Cường Ba kiên quyết nói: “Một tấm ảnh dựng bằng máy tính, làm sao có được đôi mắt sinh động như thế, đây là đôi mắt sáng nhất, mạnh mẽ nhất mà tôi từng thấy. Thầy giáo, thầy có biết cảm giác khi tôi lần đầu tiên nhìn thấy nó không? Lúc ấy, tôi đã hoàn toàn ngây ra...”

(1) bốn xích: đơn vị đo lường cổ của Trung Quốc, tương đương khoảng 1/3 mét.

Người điên đầu tiên

Trác Mộc Cường Ba nhìn chăm chăm vào bức ảnh trong tay, tựa như bị người ta đập một gậy giữa đầu, trong lòng ngoài chấn động ra, chỉ còn chấn động, hình ảnh chân thực trong tấm ảnh, chớp mắt đã nắm giữ linh hồn gã. Gã giống một nhà nghiên cứu đã dành cả đời ra nghiên cứu hoá thạch khủng long, bỗng nhiên, lại thấy một con khủng long sống sờ sờ ở khoảng cách gần, còn là loài khủng long hiếm thấy nhất nữa, đứng sừng sững ngay trước mặt, chỉ vươn tay là có thể chạm tới, tâm trạng kích động của gã có thể tưởng tượng ra được. Một tiếng nói phát ra từ đáy lòng, phảng phất như lời kêu gọi từ thời viễn cổ, nhưng lại hết sức chân thực mà thân thiết: “Đi đi, đi tìm nó, vì linh hồn và tín ngưỡng của ngươi, vì giá trị tồn tại của ngươi. Cuộc đời này của ngươi lẽ nào không phải vì được nhìn thấy nó mà tồn tại hay sao?” Bỗng nhiên gã lại bắt đầu chế giễu chính mình, “Vẫn còn ở đây ‘oắc oắc’ giảng bài cho người ta sao, chủ nhân của tấm ảnh kia đang cười

nhạo người, người căn bản chưa hề thấy qua chó ngao chân chính, người căn bản không biết ngao là thế nào!”

Gã ngây ngẩn ra một lúc lâu, rồi đột nhiên sực tỉnh, như lên cơn điên truy hỏi cậu bé đưa thư về lai lịch của tấm ảnh, nhưng cậu bé chẳng biết chút nào. Trác Mộc Cường Ba không còn để ý gì nữa, nhảy xuống bụi diên giăng, gã biết, chủ nhân bí mật kia vừa rồi vẫn còn đứng ở cửa, nếu để lỡ cơ hội này, cả đời gã cũng không biết được con ngao này ở nơi nào, bức ảnh này từ đâu mà ra.

Nhưng lúc đó quá ồn ào hỗn loạn, Trác Mộc Cường Ba khó khăn lắm mới chen ra được khỏi hội trường, đừng nói là chủ nhân tấm ảnh, đến cả thằng bé choai choai đưa thư kia cũng đã không thấy đâu. Trác Mộc Cường Ba như phát điên, hỏi người qua đường, hỏi tài xế lái xe, hỏi từng người mà gã gặp phải, có thấy một người cao chừng mét bảy, mặc áo gió, đeo kính đen, đội mũ lưỡi trai hay không. Nhưng không ai nhìn thấy người nào ăn mặc đặc biệt nổi bật như thế cả.

Gã như mất đi ba hồn bảy vía, thân thể cao lớn lập tức không còn sinh khí, trở nên ủ rũ, chẳng còn tâm trí nào tham gia thi đấu chó ngao nữa, tuy là người kêu gọi đồng thời cũng chủ trì giải đấu, nhưng sau đó gã không hề đi qua nơi thi đấu lấy một lần. Trác Mộc Cường Ba hết con bệnh thần kinh, cơm không ăn nổi, ngủ cũng không yên, cả ngày cứ ngây ngẩn ngẩn nhìn hai tấm ảnh trên tay, xem đi xem lại, tấm ảnh đó tuy mờ mờ không rõ, nhưng Trác Mộc Cường Ba gần như có thể đếm được số lông trên mình con ngao đó, gã biết ở chân sau, chỗ phía trên ngón chân thứ ba của con ngao tám hai xăng ti mét, đếm từ trước ra sau, sợi lông thứ ba mươi sáu bị chẻ nhánh; gã còn biết, ngón đầu tiên ở chân trước bên trái của con ngao, móng chân có một vết ngân. Tất cả những chi tiết trong ảnh gã đều biết hết, điều duy nhất mà gã không biết chính là, hai tấm ảnh này do ai chụp, và chụp ở nơi nào.

Nếu không có cú điện thoại đó, Trác Mộc Cường Ba có lẽ cả đời này cứ vẫn tiếp tục chìm đắm, bởi vì hai tấm ảnh đã đoạt mất của gã khả năng suy tư. Điện thoại treo một lúc lâu, Trác Mộc Cường Ba vẫn không đứng dậy, bởi vì sẽ có người nghe điện thoại, bên cạnh gã có thư ký, có giám đốc nghiệp vụ, có vệ sĩ, điện thoại công việc xưa nay gã chưa bao giờ tự nghe cả, còn những người biết được số điện thoại cá nhân của gã, chỉ giới hạn trong mấy bạn bè thân thiết nhất mà thôi.

Cô Hoắc nhẹ đẩy cửa, thấp giọng nói: “Tổng giám đốc Trác, là điện thoại tìm ông.”

Trác Mộc Cường Ba mặt ủ mảy chau, nhạt giọng nói: “Nói tôi không ở đây, mấy ngày này, điện thoại gì cũng không báo tôi không ở đây hết.”

Cô Hoắc cúi đầu khó xử: “Nhưng, người gọi điện nói, chỉ cần nói với ông về tấm ảnh, nhất định ông sẽ nhận điện thoại.” Đến khi ngẩng đầu lên, cô kinh ngạc nhận ra, Trác tổng đã không còn ở phòng nghỉ nữa.

Trác Mộc Cường Ba nắm chặt ống nghe, gương gao nói bằng tiếng Anh: “Anh bạn, có phải anh là người đưa cho tôi hai tấm ảnh đó? Xin anh đừng gác máy, bất luận anh có yêu cầu gì, đều có thể thương lượng được.”

Bên kia đầu dây im lặng giây lát, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy tim đập dồn cơ hồ nghẹt thở, tựa như trong khoảnh khắc chờ bị tuyên án tử hình vậy, cuối cùng, người bên kia đầu dây nói: “Tấm ảnh đó, là... là chó đúng không?” Một giọng thanh niên, lại là tiếng phổ thông chính cống. Trác Mộc Cường Ba lập tức nói: “Phải, phải, là giống chó tốt nhất. Anh đang ở đâu, chúng ta gặp mặt nói chuyện nhé?”

Người bên kia ngần ngừ nói: “Thực ra, tôi gửi anh hai tấm ảnh đó, chỉ là muốn xác nhận một chút, tôi nghĩ không cần gặp mặt nói chuyện đâu?”

Trác Mộc Cường Ba như người chết đuối khó khăn lắm mới vớ được khúc cây cứu mạng, nào chịu buông tay, lập tức nói: “Cần chứ, cần chứ, anh muốn xác nhận gì? Tôi có thể thỏa mãn bất cứ yêu cầu nào của anh, tôi cần phải gặp anh nói chuyện, nếu anh rảnh, giờ tôi sẽ lái xe đến luôn.”

Người kia lẩm bẩm: “Không cần làm lớn vậy chứ, hi!” Hình như có chút bất ngờ, người ấy phát ra một tiếng cười lạ lùng.

Năm phút sau, Trác Mộc Cường Ba đến bệnh viện Andrea, trước cửa bệnh viện, gã nhìn thấy người gửi cho mình hai tấm ảnh, một anh chàng Trung Quốc, chừng mười bảy mười tám tuổi, dáng dong dỏng, có vẻ kiêu kỳ, anh ta tự giới thiệu tên là Đường Minh.

Vừa xuống xe Trác Mộc Cường Ba đã hỏi: “Cậu muốn xác nhận điều gì? Lẽ nào cậu cũng không biết tấm ảnh đó từ đâu mà có?”

Đường Minh nhếch nhếch mép, nói: “Đương nhiên tôi biết tấm ảnh này từ đâu ra, tôi chỉ muốn xác nhận lại một chút, đây có đúng là con ngao không, ngao chính cống ấy.”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Đương nhiên là đúng, trên thế giới này, không có

Tạng ngao nào cao quý hơn nó nữa, nó mới thực sự là ngao của loài ngao.”

Đường Minh ngại ngùng gãi đầu, nghi hoặc nói: “Ý của tôi không phải vậy, ý của tôi là, nó có tồn tại thật không? Hay chỉ là một kiểu ảo giác?”

“Ảo giác?” Trác Mộc Cường Ba nói, “Làm sao mà là ảo giác được? Lẽ nào cậu chưa hỏi người chụp ảnh sao? Tấm ảnh này rốt cuộc từ đâu mà có?”

Đường Minh lẩm bẩm nói: “Nhưng, tôi hỏi rất nhiều người rồi, bọn họ cũng là chuyên gia nuôi chó, bọn họ đều nói đây là giả, còn có người nói đó là ảnh dựng bằng máy tính nữa.”

Trác Mộc Cường Ba nắm chặt vai Đường Minh, nôn nóng hỏi: “Người chụp ảnh đâu? Tìm người đó ra đây, chúng ta cùng hỏi anh ta, không phải vậy là rõ hết cả sao?”

Đường Minh bị gã nắm đau quá, vội lùi lại một bước, không ngờ sức lực của vị giáo sư dáng vẻ phong nhã này lại mạnh đến kinh người, anh ta xoa xoa vai nói: “Người chụp ảnh là anh trai tôi, giờ không thể hỏi anh ấy được gì nữa rồi.”

Trác Mộc Cường Ba kích động, lại chụp lấy Đường Minh, nhưng bị anh ta tránh ra trước một bước, gã vội nói: “Anh trai cậu ở đâu? Mau dẫn tôi đi gặp anh ta!”

Đường Minh nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt kỳ quái, xem ra chưa gặp người nào điên cuồng như vậy, nghĩ ngợi giây lát, rồi nghiêng đầu nói: “Đi theo tôi!” Không ngờ lại quay đầu đi vào bệnh viện Andrea.

Bệnh viện Andrea, bệnh viện tâm thần nổi tiếng nhất nước Mỹ.

Trong phòng bệnh, Trác Mộc Cường Ba gặp anh trai Đường Minh, cũng nhìn thấy thêm nhiều bức hình nữa.

Anh trai Đường Minh nằm trên giường, vẻ mặt tựa tựa Trác Mộc Cường Ba lúc nhắc thấy tấm ảnh, cứ ngây ngây dại dại nhìn lên bức tường dán chi chít ảnh. Đột nhiên thấy người lạ đi vào, anh ta lập tức run lên như cây sậy,

Đường Minh không thể không bước tới khe khẽ vỗ về, dịu dàng nói mấy câu an ủi để anh trai bình tâm lại. Đường Minh giới thiệu, anh trai anh ta tên Đường Thọ, lớn hơn năm tuổi.

Đường Thọ cao ngang Đường Minh, nhưng thân hình vạm vỡ hơn hẳn, da đen như sắt, thoát nhìn vô cùng khỏe khoắn, tóc húi cua một phân, sợi nào sợi nấy dựng đứng như kim sắt. Gương mặt Đường Thọ rất tuấn tú, Trác Mộc Cường Ba cảm giác như đã gặp ở đâu rồi, nhưng gã không chú ý nhiều đến anh ta, mà bị thu hút bởi những tấm ảnh trên tường, toàn là phong cảnh danh lam nổi tiếng thế giới, có những tấm tinh tế đến mức Trác Mộc Cường Ba phải thầm khen ngợi. Gã biết những tấm ảnh này ắt phải do một nhiếp ảnh gia chuyên nghiệp chụp, bất luận gửi đến tạp chí ảnh nào, cũng sẽ được đăng lên trang bìa, hơn nữa giá cả cũng không phải tầm thường. Gã hỏi: “Đều của anh trai cậu chụp à?”

Đường Minh kiêu ngạo đáp: “Đương nhiên.”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn quanh bốn bức tường, độ sắc nét, vị trí chụp, bối cảnh trong các tấm ảnh này đều tối ưu, nhưng Đường Thọ hình như không buồn nhìn lấy một lần, chỉ chòng chọc dán mắt vào bức tường đối diện.

Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba quay về bức tường đối diện Đường Thọ, điều bất ngờ là những tấm ảnh dán trên đó hoàn toàn khác hẳn, vồn vện hơn chục tấm, vô cùng mơ hồ, toàn là chụp con chó ngao thần bí kia. Trác Mộc Cường Ba phát hiện ra hai tấm ảnh gã cảm là rõ nhất, số còn lại, tấm mờ nhất nom chỉ như vệt mây đen nổi lên giữa một nền mây xanh mà thôi. Đến lúc này gã mới lên tiếng hỏi: “Anh trai cậu... sao vậy?”

Đường Minh thở dài nói: “Không biết, lần này trở về anh ấy thành ra như thế, bác sĩ nói là do bị kinh hải quá độ, chúng tôi từ trong nước sang đây, định xem bác sĩ ở Mỹ có giỏi hơn không, thời gian này anh tôi đang chữa bằng liệu pháp thôi miên. Mấy hôm trước tôi xem tin tức, nói giáo sư Trác đang ở đây tổ chức thi đấu chó ngao, vì vậy mới thử mang ảnh cho ông xem.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Cậu ấy giờ có vẻ rất yên bình.”

Đường Minh nói: “Là hội chứng sợ tối.” Nói đoạn, anh ta chỉ lên ngọn đèn trên đầu, Trác Mộc Cường Ba giờ mới nhận ra ban ngày ban mặt mà đèn trong phòng đều bật sáng, lòng không khỏi thầm đặt câu hỏi, rốt cuộc nhiếp ảnh gia này đã nhìn thấy gì hôm ấy?

Đường Minh lại nói: “Tôi cũng tin đây là thật, anh trai tôi xưa nay chưa bao giờ chụp ảnh giả, có điều không biết lần này anh ấy chụp ở đâu, cả thầy mười mấy tấm không có tấm nào rõ ràng cả.”

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên hỏi: “Anh trai cậu bị chấn động tâm thần như thế, làm sao mà trở về được?”

Đường Minh đáp: “Tháng Sáu năm ngoái, đội tuần tra núi Khả Khả Tây Lý phát hiện ra anh ấy, nghe nói lúc đó, anh ấy đang chạy thực mạng, thần trí đã thất thường rồi, nếu không phải bị người trong đội bảo vệ ấn xuống đất, chắc anh ấy còn chạy tiếp nữa, đến khi hết hơi mà chết mất.

Nghe những người đó nói, anh trai tôi vừa ngã xuống liền hư thoát mà ngất xỉu, lúc tỉnh lại thì thần trí mơ hồ, cứ nói đi nói lại hai câu “Tên điên ở Mông Hà nói thật, cửa địa ngục. Đến rồi, bọn chúng đến rồi! Chạy mau!” chính là hai câu này, không biết là ý gì, về sau đội bảo vệ phát hiện ra chiếc xe jeep việt dã của anh tôi bị bỏ lại cách nơi tìm thấy anh ấy ba trăm ki lô mét, xăng trong xe cạn sạch.”

Trác Mộc Cường Ba lại ngắt ra, nếu Đường Thọ bỏ xe lúc hết xăng mà chạy, tức là đã chạy bộ ba trăm cây số, vậy mà vẫn không chịu dừng lại, rốt cuộc anh ta đã nhìn thấy thứ gì mà biến thành như vậy? Nhưng trong lòng gã lại chủ yếu là mừng rỡ kích động, bởi vì hai câu nói người khác nghe không hiểu kia, gã lại hiểu được. Đột nhiên, gã nhớ đến một cái tên, vội vàng hỏi: “Độc hành hiệp? Anh trai cậu chính là Độc hành hiệp Đường Thọ?”

Đường Minh vẻ như muốn nói: “Cuối cùng thì ông cũng nhớ ra,” gật đầu công nhận. Đúng là Trác Mộc Cường Ba cuối cùng cũng nhớ ra, chẳng trách người này nom quen như vậy, thì ra là Độc hành hiệp Đường Thọ, một trong số ít người nổi tiếng hàng đầu trong nước. Cha anh ta là Đường Minh Huy, một trong ba ông trùm ngành sữa Trung Quốc, nhưng đã qua đời từ năm bốn mươi tuổi, để lại cho hai người con gia sản trên trăm triệu, con trai lớn Đường Thọ, không biết từ lúc nào đã thích du lịch mạo hiểm, khởi đầu là một mình vượt qua Đường Cổ Lạp Sơn, rồi một mình xuyên sa mạc Taklimakan, một mình lên đỉnh Chomolungma, một mình đi thuyền dọc Hoàng Hà, dọc Trường Giang, dọc sông Nhã Lỗ Tạng Bố, một mình bơi qua eo biển Bột Hải. Sau đó, anh ta bắt đầu phóng tầm mắt ra thế giới, những ngọn núi hiểm trở nhất, những dòng thác chảy siết nhất, những thung lũng đáng sợ nhất thế giới, anh ta đều đặt chân tới, phàm là nơi không người nào

tới, anh ta đều muốn đi xem thử, mà còn đi một mình. Lần nào khi ai nấy đều cho rằng Đường Thộ đã cầm chắc cái chết, tuyệt đối không có hy vọng quay về, anh ta lại sừng sững trở lại với thế giới văn minh này.

Từng có người đặt câu hỏi, tại sao phải vậy? Anh ta nói, làm như vậy, chẳng vì cái gì khác, ngoài để chứng minh sự tồn tại của bản thân. Sở thích nhiếp ảnh của anh ta cũng nảy sinh từ những chuyến đi đơn độc đó, nhưng ảnh của anh ta đều không bán, rất nhiều tạp chí đã trả giá cao để xin đăng dù chỉ một tấm ảnh phong cảnh mà không được.

Trác Mộc Cường Ba mắt đỏ lừ, cuối cùng biện luận: “Thầy giáo, thầy nghĩ xem, ảnh từ tay một người như vậy, làm sao có thể là giả được?”

Phương Tân nói: “Xem ra quyết tâm của anh rất lớn đẩy con trai. Anh đi đi, chúc anh thành công.” Nhưng nét mặt của ông rõ ràng đang nói, đây gần như là chuyện hoang đường.

Trác Mộc Cường Ba rất chán nản, gã không thể thuyết phục được thầy giáo của mình, không khác gì đã mất đi một trợ thủ quan trọng. Gã hậm hực thu hai tấm ảnh lại, nặng nề đi ra cửa đúng lúc dớm bước ra ngoài, chợt xoay ngoắt người lại, hỏi: “Thầy giáo, thầy còn nhớ, lần đầu tiên thầy giảng bài cho tôi không?”

Bài giảng của Phương Tân

Giáo sư Phương Tân vuốt vuốt mái tóc bạc, mừng tượng chuyện xưa, bưng tỉnh ngộ, phải rồi, tình hình hôm ấy, ông đã nhớ lại.

Trong hội trường sức chứa ba nghìn người, ngày đầu tiên lên lớp, chỉ có chưa đến năm mươi người, ngồi lác đác trong giảng đường, cả hội trường rộng lớn lộ rõ vẻ trống trải mà quá lạnh lẽ.

Phương Tân không hề chú ý, sinh viên chọn học chuyên ngành này vốn rất ít, bọn họ căn bản không biết được giá trị và ý nghĩa của môn khoa học này, ông sửa sang lại tài liệu, mở đầu bằng giọng điệu hài hước đặc biệt của mình: “Hôm nay, những bạn cần đến đều đã đến rồi,” ông chỉ vào cậu học viên đang ngủ phía đối diện nói: “Những bạn không cần đến cũng đến rồi,

đúng là đã vượt quá mức mong đợi của tôi. Tôi biết, tôi không được tuần tú hào hoa lắm, nghe nói hôm qua Mis Lăng dạy sinh vật, quý cô có vòng ba hơi khoa trương lên lớp, các bạn đã ngồi chật hết cả hội trường này.”

Không khí trong hội trường nhẹ đi phần nào, Phương Tân chuyển đề tài mới, nói: “Tôi biết, rất nhiều người cho rằng vấn đề tôi nghiên cứu quá đơn điệu, cũng quá đơn giản, nghiên cứu cái gì, chó ấy mà, chó có gì hay ho mà nghiên cứu? Khắp phố đều thấy, có lớn, có nhỏ, có sữa ‘oắc oắc’, có cắn người. Có bạn nào cảm thấy mình chẳng hiểu biết gì về chó, vẫn cần học thêm không?”

Bên dưới rì rầm nói chuyện, nhưng không người nào tự nhận mình không hiểu biết gì về loài chó, Phương Tân mỉm cười, nói: “Vậy thì tốt, tôi sẽ kiểm tra, trước tiên là một câu đơn giản đã, ở đây có một số hình ảnh, xin mời cho tôi biết, tên tục của những con chó này.”

Một loạt mười mấy tấm ảnh được chiếu lên, không ngờ không ai nói được tên của những con chó đó, tất cả nhìn chó thì là chó, ai biết được chó gì là chó gì. Phương Tân nghĩ ngợi giây lát, rồi nói: “Vấn đề này có lẽ hơi chuyên ngành quá, chúng ta hỏi một câu đơn giản hơn vậy, theo các bạn, trên thế giới này giống chó nào là hung ác nhất?”

Không khí trong giảng đường lập tức ồn ào hẳn lên, người nói là chó béc giê, người nói là chó săn, chó đầu bò, chó Siberia, chó Eskimo, thứ gì cũng có. Phương Tân chú ý thấy, khi mọi người đang ồn ào bàn luận, ở giữa giảng đường có một người cao lớn, không nói tiếng nào, trên mặt nở một nụ cười khinh miệt, đó là lần đầu tiên Phương Tân chú ý đến Trác Mộc Cường Ba.

Giáo sư Phương Tân đợi mọi người nói ngót, mới đưa tấm ảnh Tạng ngao lên, một con thiết bao kim đầu sư tử thuần chủng, bên dưới lập tức có người reo lên: “Đây là sư tử!” Lúc đó, chó ngao còn chưa mấy được biết đến, người biết Tạng ngao lại càng ít đến tội nghiệp. Ông nói: “Đây, mới là giống chó hung mãnh nhất được thế giới công nhận, nó được gọi là ngao.” Ông quay người lại viết lên bảng đen một chữ ngao to tướng, kẻ đó nói: “Giống chó này sống ở vùng Thanh Tạng nước ta. Ở khúc quanh đầu tiên của Hoàng Hà có một địa danh là Hà Khúc, ngao ở Hà Khúc có hình thể ưu trội nhất, con ngao này, chính là một con ngao Hà Khúc hình thể tiêu chuẩn. Còn loại ngao hung mãnh nhất, trung thành bảo vệ chủ nhân nhất, sản sinh ở vùng phụ cận huyện Đạt Mã ở Tây Tạng, một điểm cao của cao nguyên, hoàn cảnh địa lý vô cùng khắc nghiệt. Có nhiều cách nói về ngao, có rất nhiều

loại, theo giải thích trong Khang Hy đại từ điển, ngao: chó bốn thước là ngao, tính hung, hộ chủ, có thể đấu mãnh thú. Thông thường, loài chó hình thể cao lớn, hung hãn hiếu chiến, lại còn trung thành với chủ nhân, thì gọi là ngao. Đất Tạng người thưa mà mãnh thú nhiều, dân Tạng nuôi ngao để bảo vệ bầy dê, chống sói cao nguyên hung ác và giảo hoạt, vùng đó có câu, một ngao đấu ba sói, một con ngao tốt có thể một mình chống lại ba con sói ác.”

Giáo sư Phương Tân mở máy, bắt đầu thao thao bất tuyệt kể những chuyện liên quan đến chó ngao, đám sinh viên say sưa lắng nghe, không ngờ trên đời có lắm loài chó kỳ dị đến vậy, và nhiều huyền thoại về ngao đến vậy. Giữa lúc giáo sư đang hưng phấn, thì người cao lớn ngồi giữa lên tiếng: “Giáo sư là chuyên gia nghiên cứu chó, vậy tôi muốn hỏi, trong giống ngao, lợi hại nhất là loài nào giáo sư biết không?”

Đám sinh viên sững lại, không ngờ chó ngao mà cũng phân đẳng cấp cao thấp, lợi hại hay không lợi hại. Phương Tân nhìn cậu sinh viên với ánh mắt khác, thật bất ngờ còn có sinh viên muốn kiểm tra thầy giáo nữa, đương nhiên ông không thể tỏ ra kém thế, lập tức trả lời: “Anh bạn hỏi rất hay, ngao cũng có phân giống loài, cũng có khác biệt về huyết thống, dựa trên những nghiên cứu đang có, ngao phân bố từ đất Tạng đến Đông Âu, Bắc Âu, theo thống kê sơ bộ hiện nay, có ba chủng năm loài mười một hệ lớn, trong đó, chó ngao có hình thể tương đối hoàn mỹ tôi vừa nói khi nãy rồi, là ngao Hà Khúc, còn loài ngao hiếu chiến nhất, mạnh mẽ nhất, có lẽ là ngao Đẳng Hạng, nhưng nói chung huyết thống rất gần nhau, nên tốc độ, sức mạnh, bản năng chiến đấu, không khác nhau mấy. Nhưng ở đất Tạng, chỉ có ở đất Tạng, mới có chó ngao lợi hại hơn những nơi khác, đó không phải do trời sinh, mà do con người huấn luyện. Dân Tạng nói chín chó một ngao, chính là ý này đây.”

Nghe tới đây, đám sinh viên càng thêm hào hứng, nóng lòng muốn biết “chín chó một ngao” rốt cuộc là thế nào. Giáo sư Phương Tân nói: “Đó là một kiểu tuyển lựa cạnh tranh tàn khốc, để có được con ngao xuất sắc nhất, họ thường thả mười con ngao con sinh cùng năm xuống cái hố sâu, không có thức ăn, hoặc có rất ít, chỉ đủ cho một con ăn thôi, mười con ngao này buộc phải trải qua một cuộc cạnh tranh tàn khốc, cuối cùng chỉ sống sót được một con, hoặc là nhờ giành được chút ít thức ăn đó, hoặc là nhờ ăn thịt đồng loại. Chúng ta đều biết, chó được thuần dưỡng từ sói, trong cơ thể còn lưu giữ không ít đặc tính của loài sói, mà trong họ nhà sói, có một quy tắc thế này, trong cùng một bầy, con sói sống là đồng loại, một khi chết đi, liền trở thành thức ăn, đặc biệt là ở những vùng giá lạnh, điều này lại càng thể hiện rõ, đàn

sói Siberia sờ dĩ hung hãn, mạnh mẽ, không gì không dám làm, chính vì bọn chúng có quan niệm sinh tồn đáng sợ như thế nên mới có thể sinh tồn tiến hoá trong môi trường tự nhiên tàn khốc.”

Con ngao duy nhất còn sót lại đó, chính là ngao của loài ngao mà người ta vẫn nói, vì nó có ý chí sinh tồn kiên cường nhất, sức sống ngoan cường nhất. Giáo sư Phương Tân tự nhận thấy mình nói đã có sức thuyết phục, thái độ say sưa lắng nghe đến ngơ ngẩn của đám sinh viên là minh chứng, nhưng ngẩng đầu lên nhìn, người cao lớn ngồi chính giữa vẫn nở một nụ cười khinh khinh, kiêu cưỡi ấy, làm Phương Tân cảm thấy rất mất tự nhiên. Ông nghĩ ngợi giây lát, ồ, đúng rồi, còn một cách giải thích khác, là cách giải thích bí truyền của một vùng nào đó trên đất Tạng, cách nói này, thậm chí rất nhiều người bản địa Tây Tạng cũng chưa từng nghe đến, ông lại nói tiếp: “Về ‘chín chó một ngao’, còn một cách giải thích khác đó là thần ngao thiên bẩm, cách giải thích này, lại càng thần bí, càng tàn khốc, càng xa xôi, cũng... càng cổ xưa. Tạng ngao cũng là chó, bọn chúng cũng giống như đa số các động vật có vú khác, mỗi lần mang thai có thể đẻ bốn đến sáu con, hiếm lắm mới được bảy, còn như một lứa tám con, thì phải nói là lông phượng vảy lân rồi. Nhưng nếu ngao mẹ một lần sinh chín con, thì ắt trong đó sẽ có một con ngao thần. Ngao mẹ nhiều nhất chỉ có tám đầu vú, có nghĩa là nhất định có một con không được bú sữa mẹ, rốt cuộc, giống như hoàn cảnh chín chó một ngao do con người tạo ra, lần này là thiên định, sẽ có một ngao ăn thịt cả tám anh em nó, rồi sau cũng ăn thịt cả con mẹ mà thành ngao của loài ngao. Truyền thuyết nói thứ ngao này khí chất cực kỳ mạnh mẽ, khi thành niên có thể săn cả gấu xám. Nó thể chỗ sói cao nguyên và hổ địa cực trên khắp vùng cao nguyên rộng lớn, trở thành mắt xích cuối cùng của chuỗi thức ăn. Nhưng truyền thuyết này, phạm vi lưu truyền không rộng, hơn nữa về cơ bản không có ai chứng thực, nên từ trước tới nay người ta chỉ xem như truyền thuyết. Nếu so sánh, thì cá nhân tôi tin vào cách giải thích chọn ngao từ chín chó trong hoàn cảnh nhân tạo hơn.”

Kể xong truyền thuyết này, giáo sư Phương Tân tưởng như đã được nhìn thấy nét mặt tán thưởng của sinh viên kia trước những hiểu biết của mình, nhưng tiếp theo, anh ta lại hỏi: “Vậy thưa giáo sư, lợi hại hơn cả chín chó một ngao là gì?”

“Ồ...” Giảng đường lập tức xôn xao, có người nói sinh viên này cứ rúc đầu vào ngõ cụt, truy hỏi đến tận cùng sao được, cũng có người nói gã này đầu óc đàn óc không mở mang nổi, chỉ được cái to khỏe, nhưng hầu hết lấy làm kinh ngạc vì chỉ đọc chuyện chó ngao mà có lắm truyền thuyết và bí mật

đến vậy. Ai nấy đều ngong ngóng xem giáo sư Phương Tân đối đáp thế nào.

Giáo sư Phương Tân lau mồ hôi trán, không ngờ sinh viên này lại hiểu biết về Tạng ngao sâu đến thế. Ông nhận ra anh chàng cao lớn ngồi ở giữa có khuôn mặt hồng đặc trưng của vùng cao nguyên, làn da thô ráp, đường nét góc cạnh, hoàn toàn đều lộ rõ gốc gác là người đất Tạng cho dù không phải dân tộc Tạng thì cũng là một chàng trai cao nguyên chính cống sống trên cao nguyên đã lâu. Trước mặt dân Tạng kể chuyện Tạng ngao, gần như là múa búa trước cửa nhà Lỗ Ban, nhưng Phương Tân, dù sao cũng là giáo sư, không thể nào để mắt mặt với học trò được, hơn nữa đây lại còn là sinh viên mới lần đầu tiên vào lớp ông.

Giáo sư Phương Tân chỉnh lại cặp kính, mỗi lần chuẩn bị nghiêm túc sắp xếp một việc gì đó hay chìm vào suy tư, ông đều thích chỉnh lại kính mắt. Trong khoảnh khắc, đám sinh viên nín thở im phăng phắc, hồ như đang chuẩn bị xem hai đối thủ quyết đấu, không dám lên tiếng hay hỏi han gì sợ gây xáo trộn. Giáo sư Phương Tân mặt không đổi sắc, trước tiên ngược mắt nhìn lên trần nhà, rồi sau đó nhìn thẳng vào sinh viên to con kia, vẻ như không muốn tiết lộ, mãi sau cùng mới chậm chậm nói: “Không sai, lợi hại hơn cả chín chó một ngao, có địa vị cao quý nhất ở đất Tạng, gọi là... chiến ngao!”

Phương Tân vừa dứt lời, lập tức có sinh viên không nén được kêu lên khe khẽ. Ông lại tiếp tục: “Gọi là chiến ngao, nghe tên là biết nghĩa, là chó ngao dùng để chiến đấu. Địa vị của chiến ngao ở đất Tạng, tương tự như toạ kỵ của Bò Tát trong thần thoại cổ Trung Quốc, thân phận tương đương với thánh tượng ở Thái Lan, con vật này, chỉ người địa vị tối cao ở đất Tạng mới được nuôi dưỡng, dân thường không thể có, cũng không dám có. Chiến ngao, thực tế chính là chín chó một ngao, tinh phẩm trải qua sự tuyển lựa khắt khe của ông trời hoặc con người, thêm vào kinh nghiệm của các cao thủ nuôi chó ngao nhiều đời, được huấn luyện thành thứ chó ngao có trí tuệ nhất, trung thành nhất, có khả năng tấn công và sức chiến đấu nhất. Tôi lấy ví dụ, chó béc giê, các bạn ít nhiều đều đã thấy qua, chó nghiệp vụ, mọi người cũng đều biết, hầu hết chó nghiệp vụ đều là chó béc giê, nhưng một con béc giê bình thường nhà nuôi mà đánh nhau với một con chó nghiệp vụ, cho dù hình thể, chiều cao không hơn kém nhiều, nhưng xác suất chó nghiệp vụ chiến thắng lại cao hơn rất nhiều. Bởi vì bọn chúng đã trải qua huấn luyện nghiêm khắc, biết cách tấn công thế nào mới là hiệu quả nhất. Kỳ thực, nói trắng ra, cũng giống như con người chúng ta thôi, đều là con người, nhưng lại có vận động viên là người bình thường, chẳng hạn bảo anh đi thi cử tạ

với quán quân cử tạ, ba người như anh cũng không thể nâng được trọng lượng mà quán quân cử tạ nâng được. Nghe nói, sau khi trải qua tuyển lựa chín chó một ngao, đã tính của con vật cực kỳ ngoan cố, là một trong ba loài động vật khó thuần phục nhất trên thế giới, vì nó cuồng ngao, muốn khiến nó khuất phục, tuyệt đối là một chuyện không dễ. Nhưng, một khi huấn luyện chiến ngao thành công, sự thần phục của nó với chủ nhân so với chó ngao thông thường còn kiên trung gấp bội, thậm chí còn cảm động hơn cả chuyện tình của chúng ta nữa. Khi tôi khảo sát ở đất Tạng, từng có một chuyện thế này, thợ săn A Vượng Phổ Tài, từng là người chuyên huấn luyện chiến ngao cho thổ ty, sau giải phóng trở thành đội trưởng đội săn bắn Tây Tạng, ông ta có một con chiến ngao, gọi là Đa Cát. Năm tôi vào Tây Tạng khảo sát, lão A Vượng theo đội đi săn, dọc đường không ngờ đã bất hạnh gặp nạn, khi mọi người trong đội đưa thi thể lão về nhà, con Đa Cát vốn đang bị sợi xích sắt to bằng ngón tay khoá vào trụ đá, đột nhiên như lên cơn điên giật tung xích sắt, lúc ấy có sáu bảy thợ săn ưu tú, đều hoàn toàn bị khí thế ấy của nó làm cho sững sờ, ba người bị hất ngã ngay tại chỗ, những người khác không ai dám tiến lên. Nó hít hà mũi lão A Vượng, liếm trán lão, dường như nó cũng cảm nhận được từ thi thể băng lạnh ấy cái gì gọi là chết chóc. Đa Cát cứ như vậy, không cho bất kỳ ai lại gần A Vượng, nó đứng đó, như một bức tượng đá, nếu có ai định lại gần, nó sẽ lập tức xù lông bờm quanh cổ lên cảnh cáo. A Vượng được Đa Cát kéo tới cửa, rồi nó bắt đầu từ chối ăn bất cứ thứ gì, miệng cứ không ngừng phát ra tiếng rên ư ử đau thương, nó không biết cái chết là gì, nhưng nó vẫn không ngừng cố gắng, thử tìm cách đánh thức lão A Vượng dậy. Năm ngày năm đêm, thì người thợ săn dừng cảm nhất lại gần Đa Cát lần nữa, thì phát hiện ra nó đã chết từ lúc nào, vẫn ngồi chồm hổm bên cạnh lão A Vượng, đầu ngẩng cao nhìn trời. Tư thế đó của nó, nhiều năm nay, tôi vẫn không thể nào quên.” Nói tới đây, giáo sư Phương Tân có chút nghẹn ngào, bên dưới cũng có không ít sinh viên ngân ngân nước mắt.

Lúc này, chuông đã vang lên, giáo sư Phương Tân vung tay, thở ra một tiếng nặng nề, nói: “Vẫn còn rất nhiều truyền thuyết về Tạng ngao, nhưng hôm nay thời gian đã hết, đành để lại cho mọi người một kết cục bi thương vậy, được rồi, nếu các bạn còn hứng thú, ngày mai lại đến đi.” Mọi người đều oán trách thời gian sao trôi đi quá nhanh, nhưng cũng đành ra về, tiết sau thầy giáo và các bạn học khác cần sử dụng đến giảng đường này.

Lúc các sinh viên đứng dậy, Phương Tân gọi anh chàng cao lớn đã đặt câu hỏi kia lại, hỏi: “Bạn học kia, đợi một lát, cậu tên là gì?”

Anh chàng to con đó ngẩng đầu, kiêu ngạo đáp: “Tôi tên Trác Mộc Cường Ba.”

Phương Tân gật đầu nói: “Ồ, là người Tạng, cậu ở vùng nào của Tây Tạng vậy?”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười nói: “Người Cổ Duy, làng Đạt Ngõa Nô Thố.”

Sắc mặt Phương Tân thoáng biến đổi, nói: “Chẳng trách, cậu lại hiểu rõ chó ngao đến vậy, thì ra là đến từ quê hương của ngao.” Cổ Duy nằm xa xôi hẻo lánh nhất trong đất Tạng, nhờ đó mới bảo tồn được những con chó ngao thuần chủng hiếm hoi, nên gọi là quê hương của chó ngao, nhưng làng Đạt Ngõa Nô Thố thì ngay cả ông cũng chưa từng nghe nói đến. Phải biết rằng, Tây Tạng rộng 1,202 triệu cây số vuông, nhưng dân số lại chỉ không đến ba triệu người, diện tích mỗi làng có khi còn lớn hơn một thành phố cấp địa phương. Trác Mộc Cường Ba thở ra, nói: “Nghiên cứu của giáo sư về chó ngao quả thực khiến tôi rất khâm phục, nhưng tôi vốn muốn hỏi xem, giáo sư Phương từng nghe đến truyền thuyết về Tử Kỳ Lân bao giờ chưa. Nhưng hình như giáo sư không biết thì phải.”

Phương Tân nhíu sâu mày, cố gắng lục tìm trong ký ức, nhưng một chút ấn tượng cũng không có, ông rất tự tin về trí nhớ của mình, chỉ cần đã nghe qua, nhất định là có ấn tượng, nhưng ông không có, một chút ấn tượng cũng không có.

Truyền thuyết về Tử Kỳ Lân

Cuối cùng Phương Tân cúi đầu, đây là lần đầu tiên ông phải cúi đầu trước mặt sinh viên, nhưng trên cương vị là một học giả, ông rất vui lòng cúi đầu trước học thuật, đặc biệt là những vấn đề học thuật ông chưa từng tiếp xúc nhưng lại thuộc phạm vi nghiên cứu của ông. Ông điềm đạm nói: “Ồ, xem ra đúng là tôi không biết gì về chuyện này, có thời gian ăn cơm không? Cậu kể cho tôi chuyện Tử Kỳ Lân nhé? Nó là loại chó gì vậy? Cũng là một giống Tạng ngao hả? Theo tôi được biết, Tạng ngao không có màu tím đâu.”

Trác Mộc Cường Ba nhe răng cười: “Cám ơn giáo sư đã mời, chúng ta đi thôi.”

Vậy là, lúc ăn cơm, Trác Mộc Cường Ba kể cho giáo sư Phương Tân câu chuyện về Tử Kỳ Lân. Gã chậm rãi bắt đầu từ giáo lý: “Dân Tạng ban đầu vốn chưa được khai hoá, quen tính hoang dã, hiếu chiến, nhiều lần chiến tranh không ngừng chia cắt, đến khi Quán Thế Âm Bồ Tát hiện thân giáng thế, dùng giáo lý điểm hoá dân chúng, năm 629 sau Công nguyên, Tán Phổ đời thứ ba mươi ba kế vị, nhanh chóng tập trung quyền lực về trung ương, quét sạch bát hợp, thờ phụng giáo lý, thờ Phật kính Phật, thiện hoá chúng dân...”

Giáo sư Phương Tân ngắt lời: “Đợi chút đã, những gì anh nói tôi đều hiểu cả, Tán Phổ đời thứ ba mươi ba chính là Tạng Pháp vương Tùng Tán Can Bố, xây dựng vương triều Thổ Phồn, thống nhất và cát cứ đất Tạng, dùng Phật giáo dạy dân Tạng hướng thiện, nhưng, điều này có liên quan gì đến Tử Kỳ Lân mà anh nhắc tới chứ?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không không, tôi không muốn nói đến lịch sử Tây Tạng, tôi đang nói về một bộ kinh, vừa rồi chỉ là tôi dịch bộ kinh đó sang tiếng Hán hiện đại mà thôi, còn câu chuyện về Tử Kỳ Lân, cũng được ghi chép trong bộ kinh đó.”

Phương Tân gật đầu, ngầm đồng ý.

Trác Mộc Cường Ba giờ mới nói tiếp: “Năm 641 sau Công nguyên, đất Tạng xảy ra một chuyện kinh thiên động địa, tháng Giêng, công chúa Nepal là Xích Tôn sang đất Tạng, mang theo tượng vàng của Thích Ca Mâu Ni lúc tám tuổi, tháng Ba, công chúa Đại Đường là Văn Thành sang đất Tạng, mang theo tượng vàng của Thích Ca Mâu Ni lúc mười hai tuổi. Tạng Vương Tùng Tán Can Bố bắt đầu tôn thờ Phật pháp, từ đó Phật giáo Tạng bắt đầu có sự phát triển...” Trác Mộc Cường Ba dường như không giỏi phiên dịch lắm, mỗi lần nói được một đoạn đều phải dừng lại nghỉ ngơi.

Giáo sư Phương Tân hơi nôn nóng, lại ngắt lời lần nữa: “Anh không cần dịch, cứ đọc nguyên văn bộ kinh ra cũng được, tôi hiểu tiếng Tạng cổ và tiếng Tạng Phục địa. Các giáo hệ của Phật giáo Tạng như Hồng giáo, Hoa giáo, Bạch giáo, Hoàng giáo, Phục địa giáo, tôi đều có nghiên cứu qua rồi.”

Trác Mộc Cường Ba lộ vẻ mừng rỡ, nói: “Thì ra giáo sư từng nghiên cứu Tạng giáo, vậy tôi nói thẳng luôn. “Gã bắt đầu nói bằng thứ tiếng Tạng rất lưu loát: *“Nhất thời, như thị khai khai Đế Thích cung môn như thị Cao Lâu quảng môn, từng trung cử xuất tùy dục năng sinh viên mãn tứ bộ diệu quả,*

tức pháp, tài, đức, giải thoát...”

Giáo sư Phương Tân hiểu cả đại ý của bộ kinh này là, Tùng Tán Can Bồ thống nhất đất Tạng, sau khi kết thúc chiến tranh, bắt đầu hiệu triệu toàn dân thờ phụng Phật pháp, cũng chính vì nguyên nhân này, mới cưới công chúa của miền đất khởi nguồn Phật pháp, và công chúa của đế quốc tôn thờ Phật pháp đương thời. Về sau, Tùng Tán Can Bồ thờ phụng tứ diệu pháp, bản thân ông trở thành Đại Pháp vương đầu tiên của đất Tạng, phái ra bốn người bảo vệ, lần lượt canh giữ bốn vùng xa nhất ở biên giới Tạng, đồng thời tuyên giảng Phật học với tứ phương. Bốn người bảo vệ này gọi là Pháp năng, thủ hộ ở miền biên tái gian khổ, có địa vị rất cao trong đất Tạng, và luôn giữ mối liên hệ trực tiếp với Tạng Vương tối cao, vài năm một lần, các Tạng Vương lại truyền cho bốn Pháp năng các kinh sách, Tạng sử mà họ ghi chép được, lý do là các Pháp năng ở tận cùng miền biên viễn xa xôi, nếu có chiến tranh hay thay triều đổi đại, thì Đại thừa Phật pháp và lịch sử Tạng vẫn được gìn giữ. Tổ tiên của Trác Mộc Cường Ba, chính là một trong bốn vị Pháp năng đó, trấn giữ Cổ Duy nằm ở phía Nam, bộ kinh này chính là một bộ Tạng kinh hoàn chỉnh mà gia tộc còn bảo tồn được.

Trác Mộc Cường Ba kể lịch sử hết sức dài dòng của bộ kinh, nhưng nét mặt tuyệt nhiên không hề tỏ ra ngạo mạn, trước sau vẫn điềm tĩnh, ôn tồn, giáo sư Phương Tân hiểu gã kể ra như vậy không ngoài mục đích để ông tin vào tính chân thực của bộ kinh. Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba chậm rãi nói: “Đại Tạng Vương Lăng Đạt Mẫu, ham mê săn bắn, thích đuổi sói trên thảo nguyên hoang dã, kể vị, tuyên bố phế Phật, ép tăng phải cởi áo tu hành đi săn bắn, diệt Phật thủ, thiên đạo bất dung. Năm Công Hồng thứ năm, săn ở bãi phía Nam, mang hơn mười con chiến ngao, kỵ binh năm trăm người, cùng ba trăm tay cung nỏ. Đi về phía Đông trăm dặm, gặp mưa lớn, phó tướng Ba Tông nói phía Đông có mây không lành, không nên đi, Vương không nghe, tiếp tục đi. Đuổi một con dê, ngựa chạy quá nửa ngày, đi qua núi đồi đất bằng, rừng sâu trắng cỏ, chiến mã chợt dừng lại, cúi đầu hí lên, cỏ cây rung động, không biết là vật gì. Vương kinh hãi, ra lệnh thả ngao, nào ngờ, mười mấy chiến ngao đều phục xuống đất, mắt lộ vẻ sùng kính, dùng roi đánh đập cũng không tiến lên, chợt nghe một tiếng gầm khê, vang động núi rừng, chiến ngao vụt đứng dậy rồi hợp lại. Chiến mã tung vó hí vang, Vương roi xuống đất, ra lệnh cung thủ bắn tên, cung thủ sợ, không dám kéo dây.”

Giáo sư Phương Tân nghe tới đây, trong lòng đã có không ít nghi hoặc, Tạng Vương Lăng Đạt Mẫu là vị Tạng Vương cuối cùng của Thổ Phồn, còn gọi là

Lăng Đạt Mã. Vì Xích Tổ Đức Tán quá sùng bái Phật giáo, khiến rất nhiều đại thần bất mãn. Bọn họ ngầm ngầm bí mật sách động, lật đổ đương triều và thủ tiêu Phật giáo. Trước tiên họ mưu sát đại thần phụ trách tôn giáo Bát Xiển Bồ Bối Cát Vĩnh Đan, sau lại hãm hại Tang Mã, người anh trai sùng tín Phật giáo của Xích Tổ Đức Tân, cuối cùng mưu sát cả Tân Phổ Xích Tổ Đức Tán, đề cử người anh trai không thích Phật pháp của Xích Tổ Đức Tán là Lăng Đạt Mã kế vị Tân Phổ Thổ Phồn. Truyền thuyết về Tạng Vương Lăng Đạt Mã, xưa nay rất nhiều, nhưng đại thể đều nói Vương bị hoà thượng Phật giáo Mật tông La Long Bối Cát Đa Kiệt hành thích, sau đó đất Tạng chìm vào một cuộc hỗn chiến dài cả trăm năm. Nghe nói Tạng Vương này ghét nhất là Phật pháp, sao lại ghi chép lại câu chuyện của mình vào kinh Phật chứ? Mà các truyền thuyết sau khi Đại Tạng Vương qua đời đều mang một ít sắc thái thần thoại, từ điểm này mà xét, ý nghĩa chân thực của bộ kinh kia có lẽ không hề chân thực như Trác Mộc Cường Ba đã nói.

Giáo sư Phương Tân còn đang suy tư, Trác Mộc Cường Ba đã nói tiếp: “Vương cả giận, đích thân cầm cung, vận lực bắn vào rừng. Lúc này, tiếng gầm như sấm, trời đất biến sắc, một vật xò ra, thân to như ngựa, khắp mình một màu tử kim, đầu như cái đầu, mắt như chuông đồng, bốn chân như bốn cột. Trong khoảnh khắc, người nghiêng ngựa ngã, chiến ngao rạp xuống rên rỉ, thần thái cung kính. Phó tướng Ba Tông kêu lên: “Tử kim báo nhãn thú!” Con thú này toàn thân màu tím, mắt ẩn kim quang, chân đạp mây lạnh, duy chỉ có cái đuôi là giống chó, đối mặt với Vương, Vương không dám nhìn, kêu lớn ‘chó thần’, vứt bỏ cung, tất cả binh sĩ đều quỳ rạp xuống bái, không người nào không xưng thần. Ba khấu đầu, chín bái lạy, thú đã biến mất. Bỏ săn về, Vương bệnh không dậy nổi, nói con thú ban ngày vừa thấy chính là Tử Kỳ Lân, bạo bệnh mấy chục ngày, lòng lo sợ vô cùng. Vương truyền thủ hạ đến nói: “Tử Kỳ Lân, thần thú dưới Phật toạ, lần này giáng lâm, là để trách cứ những gì ta làm, phải hướng thiện hướng tâm Phật, mới có thể giải ưu.” Mấy ngày sau, Vương trở lại Đại Chiêu tự, bị hành thích trước bia.”

Giáo sư Phương Tân vẫn còn nhớ, lúc ấy mình đã đưa ra mấy điểm nghi vấn, đồng thời sau này cũng nhiều lần tranh luận về tính chân thực của truyền thuyết, nhưng lần nào Trác Mộc Cường Ba cũng không có ý kiến, đối với gã, tranh luận về tính chân thực của Tử Kỳ Lân chẳng khác gì tranh luận xem có phải khủng long đã tồn tại hay không vậy, là một chuyện hoàn toàn không có ý nghĩa. Phương Tân đương nhiên phải truy vấn xem cách nói này của gã từ đâu ra, lý do của Trác Mộc Cường Ba cũng rất đơn giản, trong

làng của gã, có người đã thấy Tử Kỳ Lân, hơn nữa, cứ cách mấy trăm năm, thế nào cũng có một hai vị trí giả sẽ thấy được Tử Kỳ Lân hiển linh, bọn họ từ nhỏ đã nghe chuyện Tử Kỳ Lân mà lớn lên, đó là toạ kỵ của Quán Thế Âm Bồ Tát, cùng hạ phạm với Quán Thế Âm, hơn nữa còn luôn ở vùng không người sinh sống trên đất Tây Tạng, mỗi khi con người mắc nạn, có khó khăn cần đến sự giúp đỡ, những người thành tâm và nhất tâm hướng thiện, sẽ nhận được sự giúp đỡ của Tử Kỳ Lân.

Sau đó, Trác Mộc Cường Ba có hỏi giáo sư Phương Tân liệu đây có phải là một dị chủng hiếm gặp trong Tạng ngao hay không, nhưng bị giáo sư phủ nhận, vì hình thể lớn như vậy, đặc trưng cơ thể điển hình như vậy, nếu có tồn tại thật sự, với sức mạnh của khoa học kỹ thuật hiện nay, đáng lẽ phải được phát hiện ra từ lâu rồi mới đúng, hơn nữa, còn phải được ghi chép lại trong hồ sơ từ lâu. Nhưng sự thực là, truyền thuyết về Tử Kỳ Lân, ngoại trừ người dân trong làng Trác Mộc Cường Ba đời đời truyền miệng cho nhau ra, không tìm thấy bất cứ ghi chép nào liên quan đến Tử Kỳ Lân nữa, cũng không có ai phát hiện ra tông tích của Tử Kỳ Lân cả. Nghiên cứu sâu hơn, Trác Mộc Cường Ba lại nói với Phương Tân, không rõ Tử Kỳ Lân và lý thuyết mới nhất “Di truyền cách đời” của ông có liên quan không.

Di truyền cách đời là chỉ một số đặc tính nào đó trong cơ thể động vật, không biểu hiện ở thế hệ tiếp sau đó, mà cách mấy đời, hoặc đến mấy chục đời mới biểu hiện ra ngoài, điều này có di truyền học làm căn cứ, gien lặn kết hợp với gien trội, ban đầu biểu hiện dưới dạng lặn, cũng có nghĩa là nhìn bên ngoài không thấy bất cứ vấn đề gì, cho đến khi gặp phải một gien lặn khác, kết hợp với nhau, cuối cùng mới biến thành gien trội mà biểu hiện ra đặc tính của gien, có mặt tốt, cũng có mặt xấu. Lý thuyết về di truyền cách đời của giáo sư Phương Tân chính là giả thiết có một loài vật nào đó, nếu gien trong cơ thể nó có được tổ hợp ưu tú nhất thì nó sẽ tiến hoá như thế nào, mà trên thực tế, tuy rằng tỷ lệ của kiểu tổ hợp này nhỏ đến gần như bằng không, nhưng khẳng định là có tồn tại. Bọn họ nghiên cứu động vật họ chó, nên lý thuyết di truyền cách đời ấy đương nhiên cũng áp dụng với loài chó.

Trác Mộc Cường Ba phân tích thế này: “Ngao sinh sôi ở vùng cao nguyên, vì vậy chỉ ở cao nguyên mới có thể sản sinh ra thứ chó ngao thuần chủng nhất; nó cần thích ứng với cao nguyên để sinh tồn, vì vậy khả năng hấp thu và sử dụng ô xy của cơ thể cần phải cao hơn các loài chó thông thường. Kết luận này cơ bản ý nói tốc độ lưu chuyển của máu tăng cao, tốc độ vận chuyển ô xy nhanh lên, nhưng vì môi trường cao nguyên luôn có mức dưỡng

khí thấp, nên nhìn bề ngoài của nó đã thấy rõ huyết quản thiếu dưỡng khí, mà ai cũng biết, thiếu dưỡng khí sẽ biểu hiện ra ngoài, chính là sinh màu tím sẫm, cho nên mới có một màu tía đặc biệt. Để thích ứng với hoàn cảnh địa lý đặc thù trên cao nguyên, chân cần phải to mà có lực, những nếp nhăn trên cổ, là để khi kẻ thù cắn cổ nó, nó có thể quay ngược lại cắn kẻ thù, mắt tròn to, có thể mở rộng khả năng tiếp nhận ánh sáng, ở vùng cao nguyên mờ mịt hơi mù này, tiếp nhận nhiều ánh sáng tức là nhìn xa hơn, mũi ngắn hơn các loài chó khác, lỗ mũi to hơn, làm các tế bào khứu giác phân bố đều hơn, để phân biệt mùi vị tinh tế hơn, những đường cong trên cơ thể là để đạt tới tốc độ cao trong thời gian ngắn nhất mà tốn ít năng lượng nhất.”

Về mặt lý thuyết, Trác Mộc Cường Ba nêu lên một phỏng đoán táo bạo, nhưng không được giáo sư Phương Tân chấp nhận: nếu không tận mắt nhìn thấy, giáo sư không đời nào tin. Đây cũng là điểm khác biệt giữa ông và Trác Mộc Cường Ba khi lần đầu nhìn thấy hai tấm ảnh, ông nhận định đó là giả, còn gã, lại kích động vô cùng.

Giáo sư Phương Tân cúi đầu suy tư, ông không ngờ Trác Mộc Cường Ba lại kết hợp hai tấm ảnh này với truyền thuyết Tử Kỳ Lân ở quê gã. Nhưng, nếu như... nếu như hai tấm ảnh này là thật, cái bóng đó rốt cuộc có phải Tử Kỳ Lân không? Lần thứ hai Phương Tân cảm thấy tim mình đập dồn, tựa như lúc mới nhận được lời mời của chủ tịch hội nghị Matthew Liya vậy, không, lần này còn mạnh mẽ hơn nữa. Lần đầu tiên trong đời, giáo sư Phương Tân cảm thấy hoài nghi với kiến thức chuyên ngành của mình.

Trác Mộc Cường Ba thấy giáo sư Phương Tân có vẻ dao động, bèn lập tức chớp lấy cơ hội, cao giọng nói: “Thầy giáo, cùng đi đi. Thầy cả đời nghiên cứu động vật họ chó là vì cái gì chứ? Chúng tôi không tiếp sức lực tuyên truyền về chó ngao với mọi người là vì cái gì chứ? Từ trước đến nay, tôi luôn tin rằng, duyên mệnh của mình gắn chặt với chó ngao, bọn chúng kiên nghị, ngoan cường, trung thành, chúng là tín ngưỡng của tôi. Tìm kiếm con ngao hoàn mỹ nhất, mạnh mẽ nhất, chính là sứ mệnh của cuộc đời tôi. Thầy giáo, tôi cần thầy giúp đỡ.”

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 2

TRUYỀN THUYẾT TỬ KỲ LÂN

Giáo sư Phương Tân kích động nói: “Cường Ba à, Cường Ba thiếu gia của tôi ơi! Hình như anh vẫn chưa hiểu, người điên đó nói đến, không chỉ là một con Tử Kỳ Lân thôi đâu. Nếu tất cả đều đúng như trong kinh thư ghi chép thì phía trước chúng ta là cả một kho tàng văn hoá lịch sử đấy....”

Chuyến đi Mông Hà

Giáo sư Phương Tân trầm ngâm hồi lâu, đến lúc có vẻ như đã hạ quyết tâm rất lớn mới ngẩng đầu lên, gọi vọng vào trong phòng bằng tiếng Anh: “Marie!” Bên trong có người dạ một tiếng, giáo sư liền dặn dò: “Thay tôi liên lạc với giáo sư Gugerell, nói với ông ấy, hội nghị Matthew Liya năm nay, e rằng tôi không thể tham dự được, tôi vô cùng xin lỗi. Nhớ là nói sao cho uyển chuyển một chút.”

Trác Mộc Cường Ba cảm kích không biết nói sao, chỉ hết sức nắm chặt lấy tay giáo sư Phương Tân, lắp bắp: “Thầy giáo... thầy giáo...”

Marie, cô giúp việc người Philippines của giáo sư Phương Tân, nghe chưa dứt lời đã lao vội ra, nhìn ông với ánh mắt quá sững sốt, hỏi: “Giáo sư! Vừa rồi ông nói gì vậy? Tôi nghĩ, chắc là tôi nghe lầm rồi. Ông nói, ông không đi Đức nữa sao?”

Giáo sư Phương Tân gật đầu khẳng định, Marie nhắc lại: “Giáo sư, giáo sư Phương! Ông thật không tới hội nghị đó nữa sao? Nhưng đó là hội nghị ông luôn muốn tham gia mà!”

Phương Tân thở dài, nở nụ cười hoà nhã với Marie, khẽ vỗ vai cô, nói: “Đi đi, Marie, danh bạ ở dưới giá đèn bên trái bàn sách.”

Marie ôm một bụng nghi hoặc, hậm hực quay đi, trong lòng thầm nhủ:

“Điên rồi, nhất định là giáo sư điên rồi. Lặng lẽ nghiên cứu cả một đời, ai lại bỏ cả giải thưởng cao nhất có thể chứng minh giá trị của mình chứ? Rốt cuộc là vì cái gì?” Cô lại nghĩ: “Cái gã cao lớn kia chắc chắn là ma quỷ hiện hình!”

Giáo sư Phương Tân vừa xoay người lại đã bị Trác Mộc Cường Ba ôm chặt cứng, gã không còn cách nào biểu đạt tâm trạng của mình lúc này nữa, miệng hét vang: “Thầy giáo, thầy là người tốt nhất của tôi! Tốt nhất!”

Giáo sư vất vả nói: “Đủ rồi, Cường Ba! Đủ rồi, tôi nghẹt thở quá. Chúng ta còn nhiều vấn đề chưa giải quyết, giờ phải xem lại hai tấm ảnh đã!”

Trác Mộc Cường Ba nắm chặt tay giáo sư nói: “Không cần đâu, thầy giáo. Xe ở dưới nhà, chúng ta lên xe rồi nói tiếp. Máy bay sẽ cất cánh sau hai tiếng nữa.”

Phương Tân chỉ tay vào Trác Mộc Cường Ba, mỉm cười nói: “Thì ra tên tiểu tử nhà anh đã có âm mưu từ trước rồi. Nhưng mà ít nhất cũng để tôi lấy mấy bộ quần áo đã chứ?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu nói: “Không cần chuẩn bị đâu, áo dạ lần trước thầy để lại ở Tây Tạng tôi mang tới rồi, còn ba bộ áo cổ đứng Trung Hoa với cả ngày vớ cũng đã đủ. Chỉ còn một vấn đề, thầy có cần mang máy đo hay thiết bị gì không?”

Phương Tân cười ha hả, nói: “Vậy thì đơn giản, tôi chỉ cần mang máy tính xách tay là được.”

Giáo sư vừa dứt lời, Trác Mộc Cường Ba đã một tay xách va li bảo hiểm, một tay xách máy tính đi ra trước. Gã đứng ở cửa, hai tay đều bận, nhưng vẫn lễ độ ra hiệu mời thầy đi trước. Giáo sư Phương Tân chỉ biết cười cười, cái gã cố chấp người Tạng này cũng chính là học trò giỏi nhất mà ông đào tạo được.

Trên chiếc xe Benz dòng thương mại nổi dài, Trác Mộc Cường Ba lại mở trap kính ra, Phương Tân nhìn hai tấm ảnh, nói: “Vấn đề đầu tiên, đầu mối của chúng ta ít quá, thứ duy nhất có thể cho chúng ta một chỉ dẫn, chỉ có hai tấm ảnh này, hơn nữa...” Ông liếc mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, nghiêm túc nói, “đến giờ tôi vẫn chưa thể khẳng định chúng là thật.”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười: “Thầy giáo không cần lo lắng. Sau khi nghe

Đường Minh kể chuyện, tôi đã lập tức liên hệ với bạn bè ở biên giới Tạng, cử bọn họ đến Mông Hà điều tra, ở đó quả thực có một người đàn ông trung niên quần áo rách rưới, cử chỉ điên rồ. Nghe nói, ông ta đến Mông Hà đã gần một năm, ban ngày nửa ăn xin nửa nhặt nhạnh kiếm sống, ban đêm thì chui rúc vào một căn nhà hoang. Dựa vào ngày tháng trên tấm ảnh, Đường Thộ đã đến đó hồi tháng Năm, mà Mông Hà lại là một địa phương nhỏ, người ta thừa thớt, nếu không có gì bất ngờ, người điên kia chính là kẻ điên ở Mông Hà mà Đường Thộ nhắc đến. Đường Thộ có thể thăm dò tin tức từ miệng anh ta, lẽ nào chúng ta lại không thể?”

Giáo sư Phương Tân nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt hứng thú, cười cười bảo: “Xem ra, anh sớm đã chuẩn bị xong, chỉ đợi thuyết phục được tôi là đi luôn đây!” Trác Mộc Cường Ba nhoen miêng cười thật thà, Phương Tân chớp mắt rồi lắc đầu: “Chưa được, vẫn còn những điểm chưa ổn. Một số chỗ rất quan trọng, thứ nhất, chưa xác định được người điên kia có phải người mà Đường Thộ nhắc tới hay không; thứ hai, cho dù đúng là vậy, nhưng y bị điên, đầu óc ngây dại, cho dù có tìm ra được, cũng chưa chắc y đã nói lại những điều đã nói với Đường Thộ, hơn nữa, chúng ta vẫn còn chưa biết, Đường Thộ đã gặp y trong tình huống nào, bằng cách nào, là cố ý đi tìm, hay là tình cờ gặp? Nếu là cố ý đi tìm thì trước đó anh ta đã biết được chuyện gì? Chúng ta hoàn toàn không hay biết. Nếu không chuẩn bị kỹ càng hơn, chuyến đi Mông Hà này chỉ e là uổng công thôi.”

Trác Mộc Cường Ba chau mày nghĩ bụng thầy giáo nói rất phải, bèn hỏi lại: “Vậy, vậy chúng ta còn có cách nào khác không? Hay là tôi bay sang Mỹ một chuyến nữa?”

“Không!” Phương Tân xua tay, “nếu bệnh tình Đường Thộ không chuyển biến gì, đi lần nữa phí công, chẳng phải anh vẫn giữ liên lạc với Đường Minh sao? Gọi một cú điện thoại là biết ngay.”

Trác Mộc Cường Ba vội lấy di động ra hỏi han một hồi rồi gác máy, sắc mặt càng nặng trĩu, lắc đầu thốt lên: “Tình hình không chuyển biến. Giờ phải làm sao đây?”

Phương Tân thở dài, bật máy tính xách tay lên, nói: “Lúc này phải nhờ đến bạn bè thôi. Tôi sẽ gửi mấy bức ảnh cho người bạn ở Cục Khí tượng Bắc Kinh.”

Trác Mộc Cường Ba thắc mắc: “Cục Khí tượng Bắc Kinh?”

Phương Tân chỉ vào tấm ảnh, giảng giải một cách am hiểu: “Nhìn tấm ảnh này xem, những cây cối mờ mờ ở đây có thể là manh mối, trước hết là *tuyết tùng, ma hoàng, mỹ hoa thảo*, ở gần vị trí người chụp ấy nhé, cây tuyết tùng này sinh trưởng ở độ cao từ ba đến bốn nghìn mét, các vùng như Cửu Trĩ, Tuân Hoà ở Thanh Hải đều có, hỉ dương pha, ma hoàng lùn, sinh trưởng ở độ cao khoảng hai đến bốn nghìn sáu trăm mét, có thể bắt gặp ở nhiều nơi trên cao nguyên Thanh Tạng. Hỉ dương pha sinh trưởng ở khe nham thạch, cát sỏi, đất ven rừng; mỹ hoa thảo lại càng nhiều hơn, đồng cỏ, sườn núi đều mọc vô số. Từ đây có thể suy ra người chụp quay mặt về hướng nắng, Tây Tạng Thanh Hải đều nằm về phía Tây, ngày tháng trong ảnh đề tháng Năm, hôm thứ ba sau Hạ chí, mặt trời mọc ở đằng Đông, đi qua phụ cận chí tuyến Bắc, dựa vào bóng nắng, đặt giả thiết cây tuyết tùng này mọc thẳng, theo độ nghiêng của cái bóng có thể tính góc cao độ của mặt trời, so sánh phân tích góc cao độ của mặt trời ở chí tuyến Bắc có thể suy ra vĩ độ tương đối, loại máy ảnh kỹ thuật số này hầu hết đều cài đặt giờ Bắc Kinh, có nghĩa là năm giờ mười hai phút chiều giờ Bắc Kinh, chúng ta đã biết được phạm vi độ cao so với mặt nước biển, cũng có thể dựa vào độ nghiêng của bóng, đối chiếu với độ nghiêng ở Bắc Kinh cùng thời gian đó, là có thể suy đoán ra phạm vi kinh độ. Như vậy là, ít nhất chúng ta cũng có được một phạm vi kinh vĩ đại khái, không đến nỗi mèo mù bắt chuột.”

Tín hiệu truyền tới, Phương Tân gõ máy tính, nói: “Được rồi, bọn họ ở Bắc Kinh so sánh bóng nắng, gửi hình ảnh cho chúng ta luôn đây rồi.” Trác Mộc Cường Ba ghé nhìn, chỉ thấy trên bản đồ thế giới giữa màn hình vi tính, một vùng dài hẹp nằm dọc có đánh dấu, màu vàng cam nổi bật lên, phần giữa có nhiều chỗ trống, theo đối chiếu số liệu trong máy tính với tấm ảnh của họ, khu vực này có phần trên ở khoảng 90.2 đến 104.5 kinh độ Đông, phần dưới từ 86.5 đến 91.5 kinh độ Đông; phạm vi vĩ độ từ 26 đến 37 vĩ độ Bắc... Trác Mộc Cường Ba mừng rỡ nói: “Chính là trong phạm vi này à? Tốt quá rồi, không ngờ Cục Khí tượng còn có công năng này nữa.”

Phương Tân thoáng nhìn đã lại nhắm mắt lắc đầu: “Ồ, phạm vi này rộng quá, ui dà... anh xem, dài uốn lượn ngoằn ngoèo này, bắt đầu từ Thanh Hải, xuyên Khả Khả Tây Lý hoang vu, phần đuôi lại vắt ngang dãy Himalaya,

vươn ra nước ngoài, sang tận Nepal, Sikkim (1), Bhutan. Ở giữa còn có những chỗ màu sắc đồng nhất chính là mấy ngọn núi cao trong dãy Himalaya, tính cả ngọn Chomolungma nữa, phạm vi lớn như vậy, anh làm sao tìm được, kinh độ đánh dấu còn không tề, nhưng vĩ độ vì chịu ảnh hưởng của núi cao, thực ra không thể chính xác mười mươi. Xem ra tôi còn phải liên hệ với bạn bè bên Cục Địa chất nữa.” Nói đoạn, ông lại truyền ảnh đi. Sau đó nói tiếp: “Đất Tạng là vùng có cấu tạo địa chất và địa mạo phong phú nhất thế giới, anh thực đã hiểu hết quê hương mình chưa?”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người, ngoại trừ chó ra, gã chẳng thấy Tây Tạng có gì đặc biệt, Phương Tân nói với gã như đang giảng bài cho sinh viên: “Dãy núi Himalaya trải dài từ Tây Bắc đến Đông Nam, vòng cung hướng xuống phía Nam ở rìa cao nguyên Thanh Tạng, tiếp giáp với Ấn Độ, Nepal và Bhutan, trông xuống sông Hằng và bình nguyên Assam của tiểu đại lục Ấn Độ. Núi Côn Luân, núi A Nhĩ Kim và núi Kỳ Liên ở rìa Bắc cao nguyên có độ cao từ bốn đến năm nghìn mét nối liền với bồn địa Tarim trên vùng hoang mạc khô cằn ở Trung Á và hành lang Hà Tây. Miền Tây có địa thế cao hãn là dãy núi Ca Thích Côn Luân và cao nguyên Pamirs, tiếp giáp với khu vực Kashmir, Afghanistan và Liên Xô cũ ở khu vực Tây Himalaya. Phía Đông Nam cao nguyên là dãy núi cắt ngang nối liền Miến Điện và cao nguyên Văn Nam của nước ta, đồng thời sát với “đất nhà trời” bồn địa Tứ Xuyên có khí hậu á nhiệt đới ẩm thấp, biên giới này bị những đường đứt gãy của núi Ngọc Long, núi Long Môn khổng lồ, giáp với sườn Nam và sườn Đông của núi tuyết Ha Ba, núi Đại Tuyết, núi Giáp Kim, núi Cùng Lai và núi Mân. Đây là một vùng đất cực kỳ rộng lớn và thiêng liêng, là cực thứ ba của thế giới đó!” Nói tới đây, trong mắt ông hiện lên vẻ sùng kính, giáo sư Phương Tân đã bảy lần tới Tây Tạng, không chỉ vì chó ngao, mà còn vì núi ở đó, con người ở đó, trời xanh mây trắng ở đó; chỉ có đứng trên vùng đất Tạng rộng lớn, cảm nhận cơn gió nhẹ mát dịu, mới hiểu thì ra người ta có thể gần với thần linh đến thế, cảm giác sùng bái thần linh từ thời viễn cổ chợt thăng hoa tự đáy lòng.

Chiếc xe lao đi vùn vụt, tâm trạng Trác Mộc Cường Ba vừa nôn nóng vừa kích động, gã biết, bạn bè của giáo sư đều là chuyên gia đẳng cấp thế giới trong các lĩnh vực, kết luận của bọn họ có độ chính xác cao, những người làm công tác nghiên cứu thông thường không thể bì kịp, nếu không phải có

giáo sư tham gia, lần hành động này có thể đúng như giáo sư đã nói, còn chưa xuất phát đã chết yếu. Đây cũng chính là nguyên nhân khiến gã quyết mời cho được giáo sư tham gia.

Dữ liệu lại truyền về, phân tích trên máy tính cho thấy: “Theo phân bố thảm thực vật cao nguyên trong tấm ảnh thì đây chắc chắn là cao nguyên ở đất Tạng không sai, tảng đá bên trên có dấu xâm thực của băng, mặt đất xung quanh có địa mạo điển hình của sông băng kỷ thứ tư, chóp núi đóng băng xa xa chứng tỏ độ cao so với mực nước biển ở đây ít nhất phải trên bảy nghìn mét. Vì xung quanh có cả thực vật ẩm ướt và thực vật chịu rét, chịu hạn cùng sinh tồn, dựa vào biên độ chiếu xạ của mặt trời lúc đó và độ rập của thảm thực vật dễ nhận thấy, chúng rất có thể chịu ảnh hưởng của luồng khí lưu Tây Phong. Tổng hợp lại, miền đất trên tấm ảnh có thể thuộc Trung bộ dãy Himalaya, hướng về phía Đông Nam, nhiều khả năng lần qua biên giới quốc gia.” Khu màu cam trên tấm hình Cục Khí tượng gửi đến, lại có một mảng nhỏ được tô bằng màu đỏ sậm, từ phía Bắc Chomolungma vạch đến biên giới Sikkim và Nepal. Phương Tân nắm tay lại, không nén nổi kích động: “Tốt quá rồi!”

Chỉ thấy chuyên gia bên kia gõ một hàng chữ đùa cợt: “Lão Phương, lại vào Tây Tạng bắt chó hả?”

Nghe nói lần trước anh tới đó, bị rét cho cóng người mới trở về. Tôi vẫn định tới Thượng Hải thăm anh, xem có phải là thật không.”

Giáo sư Phương Tân cười cười trả lời: “Ngón tay ngón chân rụng hết cả rồi, ông anh...” Lúc này, máy bay đã hiện lên xa xa trước mắt.

Ông tắt máy tính, lẩm bẩm nói: “Vào đất Tạng thì không dùng mạng không dây được nữa rồi, chỉ là trong máy tính có rất nhiều tư liệu có ích. Đúng rồi, máy bay bay tới Thành Đô trước hả?”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười nói: “Không, chúng ta bay thẳng tới Lhasa.”

“Ủa?” Phương Tân nghi hoặc nói: “Hình như giờ này không có chuyến bay thẳng tới Lhasa mà?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Bởi vì chúng ta cần đi Lhasa, nên có chuyến bay

thăng rồi.”

Vào sân bay, Phương Tân không khỏi đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, hít vào một hơi nói: “Anh thuê cả một cái máy bay riêng hả!”

(1) Sikkim: một bang ở Ấn Độ, nằm giữa Nepal và Bhutan, sát biên giới Tây Tạng.

Người điên thứ hai

Hai người lên máy bay, từ Thượng Hải bay về phía Tây, hướng đến cao nguyên thiêng Tây Tạng.

Trên đường, giáo sư Phương Tân không ngừng trách móc Trác Mộc Cường Ba là người lãng phí, hai người thuê cả một cái máy bay riêng, kỳ thực đợi một hai ngày, hoặc chuyển máy bay ở Thành Đô cũng hoàn toàn có thể được, nhưng Trác Mộc Cường Ba không đợi thêm được một giây một phút nào nữa, gã chỉ hận không thể lập tức có mặt tại Mông Hà, tìm kiếm người điên kỳ quái kia mà hỏi cho rõ ngọn ngành.

Máy bay đã ở trên bầu trời cao nguyên Thanh Tạng, nhìn qua cửa sổ khoang hành khách, chỉ thấy dưới làn mây trắng là núi xanh trải dài, tuy đã gần cuối thu, nhưng cao nguyên vẫn giữ được màu xanh đặc hữu của nó.

Cảnh đẹp trước mắt như bất tận, máy bay đã vượt qua núi non. Lúc hạ cánh xuống Lhasa, không ngờ lại có chút rắc rối, do Lhasa có sương mù, tầm nhìn cực thấp, máy bay không tài nào hạ cánh xuống sân bay, mà nhiên liệu cũng gần cạn kiệt, đến cả xăng để chuyển hướng đi sân bay Gonggar cũng không đủ. Sau khi xin ý kiến đài chỉ huy, họ liên hệ thẳng với một sân bay quân sự gần đó, lúc này, cũng chỉ có thể hạ cánh khẩn cấp ở đó mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba hơi cuống, nói: “Nhưng, xe của công ty tôi đang đợi ở sân bay, giờ sương mù mịt đường sá, e là chúng ta phải đi bộ tới Lhasa mất, ôi, đều tại tôi cả, trước đó lại không nghĩ đến chuyện này.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Không sao, lần trước có lý do đặc biệt, chúng tôi cũng bắt buộc phải hạ cánh xuống sân bay quân sự này, có một tay chỉ huy rất hữu hảo còn sắp xếp xe đưa chúng tôi đến đại bản doanh của đoàn khảo sát khoa học, lần này chắc cũng có thể nhờ anh ta giúp đỡ, xem xem họ có xe nào rảnh không. Máy bay này có gọi điện thoại được không?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ừm, có thể gọi bằng vô tuyến.”

Sư đoàn trưởng Ban Giác Thứ Nhân, là người Tạng bản địa, cao lớn to khỏe như trâu như ngựa, mặt vuông miệng rộng, dưới hai hàng lông mày đậm là đôi mắt dữ tợn. Ban Giác Thứ Nhân vừa ăn cơm tối, một binh sĩ chạy vào báo cáo, cấp trên gọi điện xuống, nói sân bay Lhasa có sương mù, một chiếc máy bay riêng sắp hết nhiên liệu chuẩn bị hạ cánh khẩn cấp ở sân bay chúng ta, người xuống máy bay sẽ đi thẳng tới Mông Hà, hy vọng có thể kiếm được một chiếc xe.

Ban Giác Thứ Nhân xoa xoa cái bụng hơi phồng lên, hỏi: “Ồ, không khí lạnh đang xuống phía Nam, chẳng mấy nữa là sương mù cũng lan tới chỗ chúng ta đây thôi, công tác chuẩn bị phòng chống sương mù bên sân bay thế nào rồi? Bao giờ thì máy bay tới?”

Người lính kia đáp: “Chắc khoảng mười phút nữa.”

“Là ai vậy?”

“Một vị là giáo sư Phương Tân ở Thượng Hải, còn một vị là thương nhân người Tạng, gọi là... Trác... Trác... gì đó.”

Ban Giác Thứ Nhân nói với sĩ quan trẻ tuổi bên cạnh: “Tiểu Trương, cậu và Tiểu Hoàng cùng ra sân bay xem sao, dù sao họ cũng là khách phương xa tới, từ Thượng Hải bay thẳng đến Lhasa, đi gấp như vậy, liệu có chuyện gì rất quan trọng không nhỉ?”

Tiểu Trương là thuộc hạ của Ban Giác Thứ Nhân, tên Trương Lập, được phân về sư đoàn đã hai năm, kiêu dũng, thiện chiến, là thành phần tinh anh

của sư đoàn. Anh ta cao một mét bảy sáu, thân hình cao lớn chỉ thua sư đoàn trưởng Ban Giác Thứ Nhân, mặt như đao cắt, mắt sáng như đuốc, khả năng chiến đấu cá nhân và tư duy ứng biến tuyệt đối không xếp hàng thứ hai trong sư đoàn này. Trương Lập tính toán thời gian rồi nói: “Nhưng tới sân bay ít nhất cũng mất khoảng hai mươi phút, trời lại mới mưa, nên đường không dễ đi lắm.”

Ban Giác Thứ Nhân nói: “Không vội, đi từ từ, bọn họ đến trước thì để họ đợi một lúc đi. Phương Tân? Cái tên này nghe hình như quen quen, người này nghiên cứu gì vậy?”

Người lính tên gọi là Tiểu Hoàng kia đi ra tới cửa, mới sực nhớ ra điều gì đó, nói: “Đúng rồi, nghe người trong tổ lái nói, thương nhân thuê máy bay, tên là Trác Mộc... Trác Mộc Cường Ba thì phải?”

“Cường Ba thiếu gia!” Ban Giác Thứ Nhân vừa nghe, đang nằm trên giường lập tức nhảy dựng lên, vừa mặc quần áo vừa nói: “Mau, mau lấy xe, ra sân bay. Chúng ta phải đến trước khi máy bay hạ cánh.”

Tiểu Hoàng đưa mắt nhìn Trương Lập, lại nói: “Nhưng, đến sân bay ít nhất cũng cần mười lăm phút, con đường đó không dễ đi...”

Ban Giác Thứ Nhân đã sải chân đi ra tới cửa, quay ngoắt đầu lại nói như chém đinh chặt sắt: “Tôi mặc kệ các cậu dùng cách gì, nhất định phải đến sân bay trong mười phút.” Anh ta vừa trợn mắt lên, Tiểu Hoàng đã túa mồ hôi, tóc gáy dựng ngược cả lên.

Hai mươi phút sau, khi bọn Trác Mộc Cường Ba xuống, đám người Ban Giác Thứ Nhân đã đợi ở sân bay một lúc lâu rồi. Trương Lập thắc mắc: “Đoàn trưởng, người đó, Cường Ba thiếu gia đó, là người thế nào?” Vì cả Ban Giác Thứ Nhân còn gọi là thiếu gia, Trương Lập cũng không dám nói năng bất kính. Ban Giác Thứ Nhân đáp: “Là con trai của Đức Nhân lão gia. Đức Nhân lão gia, ở miền Nam đất Tạng chúng ta, ngoài Phật Sổng ra, ông ấy là người có trí tuệ nhất.” Gã đưa mắt nhìn Trương Lập đang đứng thẳng người, nói: “Cường Ba thiếu gia từng hai lần đoạt quán quân Khổ Bái đặc khu Tây Tạng, cao hơn cậu nửa cái đầu. Tuy cậu là tinh anh trong các tinh anh của sư đoàn chúng ta, nhưng nếu đánh nhau tay không, chưa chắc cậu thắng nổi anh ấy đâu.”

Máy bay hạ cánh, người đầu tiên bước ra khỏi khoang, vóc dáng cao lớn

mạnh mẽ, gương mặt cương nghị điềm tĩnh, đeo kính chắn gió, hai tay xách hai chiếc va li, gió thổi tới, cơ bắp dưới chiếc áo khoác xám toát lên khí thế dũng mãnh. Theo sau là một ông già tóc hoa râm gầy gò, đôi mắt sáng ngời ẩn chứa nhiều điều, thoáng trông đã biết không phải nhân vật tầm thường.

Ban Giác Thứ Nhân vừa thấy Trác Mộc Cường Ba đã toét miệng cười bước ra đón, cúi đầu nói: “Cường Ba thiếu gia, hoan nghênh anh trở về!”

Trác Mộc Cường Ba ngậy người, hỏi: “Anh là...”

Ban Giác Thứ Nhân nói: “Ban Giác Thứ Nhân, trước tôi đã từng theo Đức Nhân lão gia đến núi Cương Nhân Ba Tề (1) bái tế đó. Nghe nói Cường Ba thiếu gia lâu nay vẫn ở bên ngoài kinh doanh, không ngờ nay lại đích thân trở về.”

Trác Mộc Cường Ba nở một nụ cười thân thiện, gật gật đầu, gã cao hơn Ban Giác Thứ Nhân nửa cái đầu, đứng giữa mọi người trông như một con bò đực trắng kiện, cực kỳ nổi bật. Phương Tân biết, Đức Nhân lão gia chính là cha của Trác Mộc Cường Ba, có ảnh hưởng rất lớn ở miền Nam Tây Tạng.

Đã là người quen, vấn đề cũng dễ giải quyết hơn rất nhiều. Ban Giác Thứ Nhân bận việc, bắt đắc dĩ đành để Trương Lập đích thân đi theo Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân đến Mông Hà một chuyến, dọc đường nói rất nhiều câu ngưỡng mộ, lại tiễn bọn họ mấy chục dặm rồi mới trở về.

Trên đường đi, trời lại đổ mưa phùn mù mịt, xe chạy êm ru trên đường quốc lộ thuộc khu Sơn Nam. Đường núi chật hẹp, vách đá cheo leo, xuyên qua các hẻm núi, giáo sư Phương Tân hít thở không khí trong lành, chìm đắm trong sự tĩnh lặng, lòng không tạp niệm, đầu óc sạch không. Mấy tiếng đồng hồ trước, ông còn ở thành phố phồn hoa nhất Trung Quốc, lo lắng băn khoăn không biết mình có đoạt được vinh dự lớn nhất trong đời hay không, giờ đây, tâm trạng ông như được cơn mưa kia quét sạch ưu sầu, cái còn lại thì chỉ là sự thành kính trong đáy sâu linh hồn và tâm tư ngưỡng vọng cội nguồn. Chỉ có Tây Tạng, cao nguyên cao nhất thế giới này mới có thể khiến ông xúc động đến thế, nơi đây không có bụi hồng mù mịt, không có nhà cao ngất trời, nơi đây có không khí đã được thanh tẩy, có những ngọn thần sơn thánh khiết như tiên nữ.

Tâm trạng Trác Mộc Cường Ba cũng bị thể giới vô thanh này cảm nhiễm, nhưng trong lòng gã lại nghĩ đến một chuyện khác. Bao nhiêu năm chưa trở về, mãi bôn ba ở các thành phố lớn, cuộc đời gã ngoại trừ chó ngao ra, xem

ra rất khó chần động, mãi cho tới bây giờ mới gặp gỡ một người gây xáo động tâm can. Giờ đây, trở về quê hương, nơi có trà dầu và bột mì Thanh Khoa nuôi già khôn lớn, bầu trời vẫn rộng mênh mông không bờ bến, không khí vẫn nguyên vẻ thanh tân quen thuộc; núi cao xa xa sừng sững như những người khổng lồ, mấy trăm nghìn năm nay vẫn ngạo nghễ nhìn mảnh đất này như thế, chính là chúng đã dùng dòng sữa ngọt tinh khiết thiêng liêng nuôi dưỡng sự sống ở nơi đây. Nhưng mặt đất thì biến đổi, văn minh đã rải bước chân dài vươn đến vườn địa đàng cuối cùng này; con người văn minh đã đến đây cùng với lòng ngưỡng mộ chốn bông lai tiên cảnh, nhưng đồng thời, bọn họ đã mang văn minh đến, và chốn tiên cảnh bao la này cũng đang biến thành thành thị văn minh. Người ta không nhìn thấy, khó lòng còn nhìn thấy được những đàn bò dê hoang dã chạy rầm rập ở nơi này như xưa kia, khi chưa có con đường quốc lộ; khó lòng còn nhìn thấy được những khách hành hương mặc áo chùng, lưng đeo tay nải đi về miền đất Phật. Hồi nhỏ chính gã cũng từng đem thức ăn tặng cho những người đổ về từ khắp các nẻo đường Tây Tạng, cứ ba bước một khấu đầu, nằm rạp mình xuống bái tế, đi ròng rã hàng năm, cứ như vậy mà bái lạy trên suốt cả nghìn cây số, bái lạy tới khi đến được thần điện Lhasa, núi thánh Cương Nhân Ba Tê. Còn có những kẻ bất hạnh, bỏ mình dọc đường ở nơi hoang dã. Hành trình gần như một sự khổ tu, động tác lặp đi lặp lại cả mấy vạn lần, đơn điệu và cổ chấp như thế, thảy chỉ là để đặt chân đến thánh địa trong lòng một lần trong đời.

Lúc đi qua Dương Trác Ung Thổ (Yamdruk), Trương Lập đang lái xe đặc ý giới thiệu với khách: “Đây chính là hồ Yamdruk nổi tiếng của Tây Tạng, theo tiếng Tạng nghĩa là hồ San Hô, nó không chỉ có rất nhiều nhánh chảy ra giống cây san hô, mà nước hồ còn có năm màu rực rỡ đẹp chẳng khác nào san hô vậy. Trong vùng có truyền thuyết ấy là...” Trương Lập đang nói chột im bật, vì nhìn vào kính chiếu hậu, anh ta nhận ra hai vị khách ngồi sau đã nhắm mắt, tay chấp lên ngực, xem ra còn hiểu “con mắt tiên nữ” hơn anh nhiều.

Họ đi qua hồ Yamdruk, xe rẽ sang hướng Tây, về phía Nhật Ca Thích (Shigatse)

Mông Hà, kỳ thực tương đương với một ngôi làng trong nội địa, là địa danh ít nghe nói đến, người ngoài tự nhiên nói chung không thể biết. Nhưng diện tích Mông Hà rộng tới sáu bảy dặm chiều ngang, mười mấy dặm chiều dài, nằm trong núi, có một con đường, hai bên đường là khu dân cư sinh sống cả trăm hộ gia đình.

Đường núi gồ ghề, khi bọn Trác Mộc Cường Ba đến được Mông Hà thì trời đã gần sập tối, hỏi thăm người dân trong vùng họ đã tìm ra người điên kia. Trương Lập thấy người này đầu tóc bù xù, mặc một chiếc áo Tạng rách nát, bên ngoài khoác áo gi lê đen cáu bẩn, ngực đeo tượng Bô Tát sáu tay, nằm trên một tấm thảm len cũng bẩn thỉu không kém; anh ta không khỏi chau mày cũng không lại quá gần.

Phương Tân nhìn thấy người này, đã giật bắn mình kinh ngạc, đầu tiên là pho tượng Bô Tát sáu tay màu vàng trên cổ y, tạm không nói là đồng hay vàng, nhưng đây là tượng của Tán Phổ đời thứ ba mươi một, giá trị văn hoá và giá trị lịch sử không thể đo đếm được, trong các cuộc đấu giá ở Thượng Hải, thấp nhất cũng phải lấy hàng triệu làm đơn vị định giá; kể nữa là tấm thảm len dưới đất, tuy bẩn thỉu vô cùng, nhưng đồ hình bên trên vẫn còn rất rõ ràng dễ thấy, đó là *Niêm hoa thị đạo đồ* của Thích Ca, bên cạnh ngòai mỉm cười là Ma Kha Gia Diệp, cách đó một chút phía trước là Đại Phạm Thiên Vương (Brahma), Già Lâu La tôn giả và Địa Tạng Bô Tát đang thì thầm, bên phải là Nam Vô Quan Âm đại sĩ, và mấy người nữa, mặt mũi nhân vật đều hết sức sống động. Phương Tân thầm nhủ: “Nếu mình đoán không lầm, đây có lẽ là một bức Thang ga (2) hết sức tinh xảo từ trước đời Tống, dùng kỹ nghệ thêu. Thứ như vậy, không thể nào định giá được.” Còn đồ trang sức trên đầu, trên lưng y, nhìn có vẻ rách nát, nhưng cũng đều không phải vật tầm thường.

Trác Mộc Cường Ba là người đầu tiên lại gần y, cũng không chú ý xem y bẩn thỉu thế nào, ngòai xỏm trước mặt y, hỏi: “Có phải anh đã gặp một con chó không? Cao thể này, đen tuyền, đầu sư tử, mắt của nó là...”

Người có bộ dạng như ăn mày đó không hề phản ứng, chẳng buồn để Trác Mộc Cường Ba vào trong mắt, nhép nhép miệng, lật người, quay mặt vào tường, chống hông về phía gã, sau đó chìa cánh tay dính dớp đen đúa ra, giơ tới trước mặt Trác Mộc Cường Ba. Gã vội móc ví tiền ra, nói: “Anh cần tiền

phải không? Được, anh cần bao nhiêu, nói đi. Hai trăm, đủ không, thêm một trăm nữa!”

Gã đặt tiền vào bàn tay đen sì đỏ, người kia không ngờ lại “soạt” một tiếng, đánh rơi tiền, toét miệng nhìn Trác Mộc Cường Ba cười ngây ngây, vẫn chìa tay ra. Trác Mộc Cường Ba ngẩn người, tưởng rằng y chê không đủ tiền, lại chuẩn bị lấy ví ra, người đi đường cạnh đó liền nói: “Hắn không biết tiền đâu, cho hắn tiền tác dụng gì chứ, hắn cần đồ ăn thôi.”

Trác Mộc Cường Ba lập tức thu xếp, bảo Trương Lập đi mua chút đồ ăn, Mông Hà không có tiệm chuyên bán đồ điếm tâm, cũng không hiểu Trương Lập dùng cách gì, kiếm về được mấy cái bánh bột mỳ Thanh Khoa trộn với bơ nặn thành hình, còn cả hai miếng thịt bò khô nữa. Trác Mộc Cường Ba đưa bánh cho người ăn xin, hỏi: “Anh là người ở đâu?” Người kia không trả lời, cũng không sợ phỏng, cầm luôn cái bánh nhét vào miệng, nuốt xong lại chìa tay ra cười ngây ngô.

Trác Mộc Cường Ba lại cho y thêm hai cái nữa, hỏi: “Anh hiểu tôi nói gì không?”

Người kia chỉ ăn mà không đáp, ăn xong lại cười, Trác Mộc Cường Ba còn định đưa thêm, Phương Tân đã chặn tay gã lại, lắc đầu nói: “Như vậy không được, anh ta căn bản không thèm để ý đến chúng ta, thử đi tìm người nào hỏi xem, lẽ nào anh ta cứ điên như vậy suốt?”

Kết quả, câu trả lời của người qua đường là, người điên này từ khi tới đây vẫn luôn như vậy, có lúc đói quá còn túm lấy quần áo người ta xin xỏ, nhưng không ai thấy y nói chuyện cả. Trác Mộc Cường Ba trầm chán nản, lẽ nào thầy giáo gã chẳng may lại đoán trúng, đây không phải là người điên bọn họ muốn tìm? Nhưng giáo sư Phương Tân lại nói: “Tôi chắc đến chín phần rằng người điên mà Đường Thợ gặp chính là anh ta, nhưng phải làm sao để anh ta mở miệng bây giờ?”

Trương Lập nói: “Trời đã tối rồi, chi bằng chúng ta về trước, ngày mai nghĩ ra cách rồi quay lại.”

Trác Mộc Cường ba cũng nói: “Thầy giáo, sao thầy có thể khẳng định như vậy?” Hai người cùng lúc lên tiếng, thành thử đều nghe không rõ, Trác Mộc Cường Ba lại hỏi lại lần nữa. Giáo sư Phương Tân nói: “Người này, trên người có rất nhiều thứ hiếm thấy, nhất định đến từ một nơi rất biệt lập với thế giới bên ngoài. Những thứ trên người anh ta, thứ nào cũng giá trị không

tầm thường, không phải là thứ mà người điên ở thế giới văn minh có thể đeo được, có thể khẳng định là anh ta đến từ một nơi văn minh chưa vươn tới.”

“A!” Trác Mộc Cường Ba chưa nghĩ đến chuyện này. Trương Lập thì giật mình kinh ngạc, chẳng lẽ vị giáo sư này cho rằng những thứ cả trong nhà xí cũng không thể dùng này đều rất đáng tiền hay sao?

Trong lúc đó, người điên thấy Trác Mộc Cường Ba cầm bánh trên tay mà không cho mình, bất ngờ thò tay cướp, Trác Mộc Cường Ba không để ý, vung tay cản lại một cách rất tự nhiên. Thân thủ Trác Mộc Cường Ba cao cường, tay vừa co lại, cổ tay hạ xuống, đè lên cánh tay người điên, lật bàn tay tóm lấy cổ áo y. Người điên lùi lại, liền lộ ra hình xăm trước ngực, Trác Mộc Cường Ba ngăn người, kinh ngạc kêu lên: “Người Qua Ba, anh là người của bộ tộc Qua Ba.”

(1) Núi Gang Rinpoche, ngọn núi thiêng của người Tạng

(2) Một dạng tranh vẽ đặc sắc của người Tạng, mang đậm ý nghĩa tôn giáo

Bộ tộc Qua Ba

Người điên nhân lúc Trác Mộc Cường Ba ngăn ra, cướp luôn mấy cái bánh trong tay gã, quay người bỏ chạy. Trác Mộc Cường Ba trong cơn chấn động, quên cả đuổi theo. Trương Lập nhanh tay nhanh mắt, vội chụp lấy áo gi lê của y, nhưng người điên nẩy rất khỏe, “soạt” một tiếng đã kéo rách cả áo bỏ chạy. Trương Lập đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, không biết có nên đuổi theo không, chỉ thoát một cái như thế, người điên đã chạy biến vào một ngõ nhỏ.

Phương Tân đứng sau Trác Mộc Cường Ba, không nhìn rõ lồng ngực người điên, nhưng biết nhất định có cái gì đó, vội hỏi: “Bộ tộc Qua Ba? Trên ngực anh ta có gì?”

Trương Lập hỏi: “Là, là đầu sói chẳng?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không! Không phải sói, là tô tem Tử Kỳ

Lân.”

“Cái gì?!” Phương Tân không dám tin vào tai mình nữa. Trác Mộc Cường Ba nhắc lại: “Tôi nói với thầy rồi mà, thầy giáo, thầy quên rồi sao? Bộ tộc Qua Ba, ở phía Nam làng chúng tôi, là bộ lạc sống sâu trong vùng đất hoang dã nhất. Truyền thuyết Tử Kỳ Lân từ chính chỗ họ mà truyền ra đấy.” Phương Tân lập tức hiểu ra: “Ồ, tôi nhớ rồi, chính là bộ lạc nguyên thủy hồi trước giải phóng còn đốt rừng làm rẫy, quần cư săn bắn mà anh đã nhắc đến.”

Trác Mộc Cường Ba lẩm nhẩm: “Phải rồi, bọn họ sống ở một nơi không có đường quốc lộ, muốn đến phải trèo qua ngọn núi cao hơn bảy nghìn mét so với mực nước biển, trong khu rừng nguyên thủy cuối cùng của cao nguyên, là bộ lạc sống chung với sói. Bọn họ dũng mãnh thiện chiến, là những thợ săn ưu tú nhất của cao nguyên. Tôi từng có ý định tìm kiếm họ, nhưng bị cha tôi ngăn cản, ông bảo chớ có đến gần, bọn họ gần nhất với Tán ma đó. Vì linh tổ của dân Qua Ba phụ thuộc vào Tán ma, gây ôn dịch, chết chóc, tai nạn, nên về sau Tán ma bị Cát Tường Thiên Mẫu trấn áp, thì con dân cũng bị phạt nhốt trong Ác Ma thành nằm trên một bình nguyên đồng cỏ, xung quanh là những cọc đồng nhọn hoắt chọc trời, chim ưng đầu trọc màu nâu đỏ bay lượn trên cao, hồn ma dật dờ khắp chốn, rắn độc lổm ngổm đầy mặt đất, giữa những dãy núi đỏ lù là một biển máu sục sôi. Còn Tử Kỳ Lân chính là thần thú đã giúp Cát Tường Thiên Mẫu đánh bại và canh giữ Tán ma. Những câu chuyện thần thoại xa xưa này đã bị vùi chôn dưới lớp bụi lịch sử từ lâu, chỉ có cha tôi là còn nhớ thôi.”

Trương Lập hỏi: “Giờ người chạy mất rồi, có đuổi theo không?”

Trác Mộc Cường Ba gật mạnh đầu: “Nhất định phải tìm được người này, giờ đã gần như có thể khẳng định anh ta biết chuyện Tử Kỳ Lân.”

Trương Lập nghe hai người đối thoại, cũng hiểu ra được vài manh mối, biết hai người tốn bao công sức như vậy, chẳng qua chỉ muốn tìm một con chó, nên trông thấy vẻ nôn nóng hiện rõ trên mặt Trác Mộc Cường Ba, trong lòng không khỏi thầm tức cười. Phương Tân khuyên giải: “Yên tâm, anh ta đã ở đây một thời gian rất dài rồi, chắc chắn là rất dễ tìm.”

Ba người lên xe đi một vòng, tìm người trong vùng hỏi thăm, người đó liền chỉ cho một con đường, sau rồi lâu bầu: “Thằng ăn mày điên đó có gì hay, mà liên tục có người tìm hấn thế nhỉ?”

“Gì hả?” Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân cùng giật nảy mình kinh ngạc, vội hỏi dồn. Người kia nói: “Thì hai ngày trước đó, có một cô gái, tầm mười bảy mười tám gì đấy, cũng hỏi tên điên ấy ở đâu, mấy người biết nhau à?”

Phương Tân lắc đầu. Trác Mộc Cường Ba trợn tròn mắt, lớn giọng nói: “Một cô gái trẻ?! Anh có nhìn rõ không, sau đó cô ta đi đâu rồi?”

Người kia giật mình đánh thót, vội đáp: “Tôi không biết đâu. Cô ta chỉ là hỏi đường kiếm người, tôi làm sao biết được cô ta đi đâu chứ? Cô ta không phải người Tây Tạng.”

“Anh quen hả?” Phương Tân hỏi. Trác Mộc Cường Ba thấy hai người đang nhìn mình, vội lấp liếm: “Không... không phải, tôi chỉ nghĩ, liệu có người nào khác cũng đang tìm Tử Kỳ Lân không. Nếu người khác tìm ra trước, thì hỏng hết cả.”

Phương Tân biết rất rõ gã học trò này của mình không biết nói dối, bèn ngẩng đầu lên nhìn Trác Mộc Cường Ba “ừm” một tiếng. Trác Mộc Cường Ba không dám nhìn thẳng, nét mặt ngưng ngượng, rất giống đứa học trò tiểu học làm chuyện sai quấy, lung túng: “Chúng ta mau đi tìm người điên đó đi, nếu không, nếu không, anh ta đi mất thì...”

Ba người đến chỗ ở tạm của người điên, nhà cửa toàn bộ dựng bằng gỗ, chống bằng cột, cách mặt đất bốn năm mét, tám vải năm màu trên nóc đầy dầu muối than, trước cửa có vẽ mặt trăng, mặt trời và mây lành, hai bên bậc cửa xếp bằng đá trắng, ở giữa đặt một chiếc sừng trâu. Cửa không khoá, đẩy ra bước vào, trong phòng trống không, gió thổi vút qua, mùi phân nước tiểu hòa lẫn với mùi thức ăn thiu thối xộc vào mũi. Ba người đảo mắt nhìn quanh, thấy trên trần nhà còn có bích họa truyền thống của Tạng giáo, một căn phòng bên trong hướng về phía mặt trời là Phật đường, am thờ đã bị dọn sạch, trong phòng bụi phủ dày, một góc chất đống vô số quần áo rách tả tơi, xem ra được dùng làm giường ngủ. Bốn căn phòng đều không có người. Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân đang thâm lo lắng, không biết người điên kia đã đi đâu mất, chợt nghe Trương Lập kêu lên: “Ở đây này!”

Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân vội chạy vào Phật đường nơi Trương Lập đang lục soát, thấy anh ta mở cửa sổ, chỉ tay xuống con ngõ nhỏ bên dưới, người điên đang nằm rúc thành một đống, đen trùi trũi như con nhím, không nhìn kỹ thật khó mà phát hiện ra. Ba người vội rời nhà, vòng ra phía

sau. Trương Lập đi bên trái, Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân đi bên phải, dồn người điên vào con ngõ nhỏ sau căn nhà.

Nhưng liền đó họ nhận ra làm vậy là thừa, vì người điên cuộn thu lu một đồng, cả thân mình rúc trong tấm chăn dày màu đen không biết làm bằng chất liệu gì, run lên cầm cập, đầu cúi hết sức vào tấm chăn, thi thoảng thò ra ngó nghiêng, trông mắt đảo về đây bất an và sợ hãi, mũi hơi thối bốc lên nồng nặc từ một bãi xú uế to tướng, không ngờ đã mất kiểm soát mà đại tiện tiện cả ra.

Bọn Trác Mộc Cường Ba trong lòng đầy kinh ngạc, nhìn theo ánh mắt y, trông thấy một thứ lông lá xồm xoàm, thì ra là một con chó đen nhỏ cỡ bốn, năm tháng tuổi, đi đứng còn chập chững. Người Tạng coi chó như thần, nhiều nơi thờ cúng tô tem, bái tế linh thần đều là tượng thần chó, người Tạng tôn kính con chó như người Ấn Độ tôn kính bò thần vậy, vì thế chó lớn chó nhỏ đều có thể đi nghênh ngang khắp đường lớn, ngõ nhỏ. Ở thánh địa Lhasa, có một độ chó nhiều đến thành nạn, chỉ riêng mấy thứ chúng thải ra đã đủ khiến người ta phải đi đứng dò dẫm thận trọng từng bước rồi. Bất kể đâu trên đất Tạng, chuyện phát hiện ra một vài đàn chó hoang chẳng có gì là lạ, nếu là người kinh nghiệm, có con mắt tinh tường còn có thể tìm ra giống chó tốt trong đó, thậm chí là ngao.

Nhưng con chó nhỏ này, Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân thoáng nhìn đã biết chỉ là chó hoang tầm thường, với kích cỡ và sức lực của nó bây giờ, quả không thể uy hiếp một người trưởng thành, bọn họ không sao hiểu nổi, có gì người điên sợ hãi đến thế. Con chó nhỏ đang đi kiếm ăn, thấy bánh của người điên rơi dưới đất, tất nhiên mon men chạy đến. Mắt người điên muốn lòi cả ra ngoài, miệng không ngừng kêu lên những tiếng khàn khàn, con chó mà đến gần hơn nữa, e rằng y sẽ ngắt xiu. Trác Mộc Cường Ba liền sải chân bước tới, nhẹ nhàng để tay lên cổ con chó, nó dừng ngay tại chỗ.

Người điên gào ầm ĩ như lên cơn: “Đi đi! Đi đi! Mang đi! Nhanh mang nó

đi!” Y nói bằng tiếng địa phương ở Nam Tây Tạng rất hiếm người hiểu được, cũng may Trác Mộc Cường Ba vốn là người xứ đó.

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười, nhắc con chó lên, đứng đưa trước mặt người điên, nói: “Sao hả? Biết nói chuyện rồi à?”

Lòng ngực người điên phập phồng dữ dội, hai mắt không dám nhìn vào tay Trác Mộc Cường Ba, gã khản khản: “Mang nó đi, nhanh lên! Xin ông.”

Phương Tân đưa tay giữ con chó lại, nói với Trác Mộc Cường Ba: “Xem ra, anh ta thật sự rất sợ con vật này, đừng làm anh ta sợ quá lẫn ra chết đấy.”

Trác Mộc Cường Ba khẽ vung tay, đưa con chó cho Trương Lập đứng phía sau, rồi mới hỏi: “Tôi hỏi anh, anh là người bộ tộc Qua Ba hả? Thông làng của các anh ở đâu? Tại sao anh lại ở đây một mình?”

Người điên nhìn chăm chăm vào con chó nhỏ trên tay Trương Lập, để lộ ánh mắt cực kỳ sợ hãi nhưng cũng tràn đầy oán hận, răng đánh vào nhau cằn cộp, nhưng lại như đang cố nghiền chặt: “*Chết rồi! Nó đến rồi, chết cả rồi!*”

Tuy Phương Tân không hiểu người điên đang nói gì, nhưng ông để ý thấy tai trái y sứt một miếng, tuy vết thương đã lành từ lâu, nhưng nhìn vết sẹo còn lại thì rất giống bị chó cắn.

Trác Mộc Cường Ba chau mày, hỏi: “Cái gì chết rồi? Anh nói rõ xem nào.”

Người điên rớt dãi rùng rùng, ánh mắt lơ mơ, ngây dại nói: “Tất cả dê, đều bị cắn chết cả rồi!” Anh ta dường như nhớ lại được cái gì đó, trong cơn sợ hãi thoáng lộ vẻ lãnh đạm với cái chết.

Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy, trong lòng thầm kinh hãi không hiểu ở đâu ra cái ánh mắt lạnh lẽo, cơ hồ không có chút sinh khí nào kia, lờ mờ cảm nhận được gì đó. Gã chụp hai vai người điên, lắc mạnh: “Còn người? Người trong làng đâu?”

Người điên thoáng như cười mà chẳng phải cười, bình tĩnh nói: “Tất cả mọi người, đều bị cắn chết rồi.”

Trác Mộc Cường Ba đã chuẩn bị tâm lý, nhưng tim vẫn đập loạn xạ, ở thôn làng bộ tộc Qua Ba đó, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Người sống sót duy nhất phát điên, rốt cuộc y nhìn thấy cảnh tượng gì vậy? Nếu y tỏ ra cực kỳ sợ hãi, gã còn có thể an ủi vỗ về, nhưng y lại làm ra vẻ lạnh lùng hờ hững,

mạng sống của người trong cả một làng, đối với y khác nào đàn kiến bị giẫm chết đâu. Nét mặt lạnh tanh này khiến Trác Mộc Cường Ba lạnh toát toàn thân, sống lưng tê buốt. Người điên đột nhiên bỗng há miệng đọc rống lên một đoạn Phạn văn dùng trong tế lễ, nghe như nguyên rủa: “Ma quỷ phản lại Phật lấy máu nhuộm đỏ nhà của Thần, thần thú canh giữ bốn phương sống lại...”

Trương Lập đứng cạnh thấy người điên kia vừa khóc vừa cười, lúc rên lên ư ử, lúc hát rống lên, chẳng biết có ý định gì, lẩm bầm nói: “Tên điên này, đang làm gì vậy nhỉ?” Phương Tân vội đưa tay ngăn anh ta lại, ra hiệu Trương Lập không được lên tiếng.

Tuy Phương Tân biết tiếng Tạng, nhưng thứ phương ngôn này ông nghe không hiểu, có điều nhìn nét mặt của Trác Mộc Cường Ba, ông nhận ra gã hiểu và đang lắng nghe xem người điên kia nói gì.

Ước chừng nửa tiếng sau, Trác Mộc Cường Ba mới đứng dậy, thần sắc nặng nề, người điên kia vẫn lúc cười lúc hát, lúc lại khóc lên tu tu. Phương Tân quan tâm hỏi: “Sao rồi?”

Trác Mộc Cường Ba mở miệng, bất ngờ nhận thấy bản thân quá căng thẳng nên không thể thốt thành tiếng, gã nuốt nước bọt một cách khó nhọc, hồi lâu sau mới nói khàn khàn: “Tử Kỳ Lân có lẽ ở gần làng của họ, chỉ là... chỉ là không biết đã xảy ra chuyện gì. Người trong làng ấy e là chết sạch cả rồi, chỉ còn mình anh ta thoát được.”

Phương Tân nôn nóng ngắt lời: “Bị Tử Kỳ Lân...” Nói tới đây thì tắc nghẹn.”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không biết. Anh ta không nói hẳn như vậy, đây chỉ là suy đoán thôi. Thầy giáo, thầy biết Tứ Phương miếu không?”

Phương Tân ngẩn người, ông am hiểu văn hoá Tạng, nhưng Tứ Phương miếu thì hình như chưa bao giờ nghe nói. Trác Mộc Cường Ba biết không ít những chuyện Tây Tạng không có ghi trong chính kinh chính sử từ cha

mình. Còn Trương Lập thì chỉ biết nghe mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba thủng thảng: “Từ khi Tán Phổ đời thứ ba mươi ba chấn hưng Phật giáo đến nay, Lhasa được coi là trung tâm của thánh địa, núi Cương Nhân Ba Tề, núi Mạc Nhĩ Đa, núi Cống Bố Nhật Thần, núi Niệm Thanh Đường Cổ Lạp - tứ đại thần sơn như một bàn tay, nâng niu viên minh châu ở giữa này. Còn Đại Chiêu tự thì ở trung tâm khu thành trì cũ, là chính tâm tự, phía Đông có Tang Gia tự cổ xưa nhất, phía Bắc là Xung Cổ tự ở Niệm Thanh, phía Tây có Bạc Bang Ca, phía Nam có Tát Già tự, bốn ngôi chùa này gọi là Tứ Phương miếu.”

Trác Mộc Cường Ba nói xong, Phương Tân liền nhớ ra, tiếp lời: “Tôi biết rồi, chính là Tứ Phương thần miếu mà Bản giáo (1) lưu truyền. Khi nghe kể truyền thuyết này, tôi đã vô cùng kinh ngạc, Bản giáo vốn là tôn giáo nguyên thủy ở Tây Tạng, hoàn toàn không hợp với Phật giáo, thánh miếu của Phật giáo sao lại có thể thông qua Bản giáo để lưu truyền, hơn nữa trong bốn ngôi chùa này có Bạc Bang Ca được xây dựng từ thời Tùng Tán Can Bố, Tang Gia tự, Tát Già tự, xây cách nó chừng hơn trăm năm, còn Xung Cổ tự lại cách đó những hơn hai trăm năm, là kiến trúc của thời kỳ Phật pháp phát triển, mấy ngôi chùa miếu này căn bản chẳng liên quan gì đến nhau, tại sao lại hợp chung làm Tứ Phương miếu chứ?”

Trong mắt Trác Mộc Cường Ba thoáng lộ vẻ bất an, gã nhìn sắc trời đang dần âm đạm hơn, lẩm bẩm: “Tôi cũng không rõ lắm, có lẽ ông già tôi biết, đến lúc phải về nhà rồi.”

Phương Tân vỗ nhẹ lên vai gã như an ủi, ôn tồn nói: “Về nhà đi, thế nào cũng phải về nhà. *A ma* anh đang đợi đó!”

. Chú thích:

(1) Còn gọi là Hắc giáo, nhưng không phải một chi phái thuộc đạo Phật như Hoàng giáo, Bạch giáo, mà là tôn giáo nguyên thủy ở Tây Tạng, tương tự như đạo Shaman, sùng bái các thần linh trong thế giới tự nhiên. Bản giáo nguyên thủy chia thế giới làm ba phần - trời, đất, dưới đất; các vị thần trên trời gọi là Tán (btsan), các thần trên mặt đất là Niên (gnyan), các thần dưới đất là Lỗ (klu).

Sau khi Phật giáo truyền vào Tây Tạng, Bản giáo và Phật giáo đã có xung đột gay gắt, cho đến thời Xích Tổ Đức Tán, Tán Phổ đứng ra chủ trì một cuộc biện luận giữa Phật giáo và Bản giáo. Bản giáo bị thua, từ đó phải lui về, để Phật giáo trở thành tôn giáo chính thức ở Tây Tạng. Về sau tranh chấp vẫn chưa dứt, đại thần Lang Đạt Mã đoạt quyền trong tay Xích Tổ Đức Tán, chủ trương diệt Phật, Bản giáo lại lên ngôi. Đây có thể xem là một lần phản kích nặng nề của Bản giáo đối với Phật giáo. Sau đó, Lang Đạt Mã bị ám sát, Phật giáo trở lại vị trí tôn giáo chính thức ở Tây Tạng.

Trí giả ở Đạt Ngoã Nô Thố

Người điên nhảy múa đi về căn nhà bản thủ của mình, bọn Trác Mộc Cường Ba ba người có vẻ đã nắm được thông tin cần biết, cũng không can y lại.

Kỳ thực, trong lòng Trác Mộc Cường Ba còn rất nhiều nghi vấn, nhưng gã biết, có hỏi thêm cũng không thể biết được nhiều hơn từ miệng người điên này nữa, dõi theo bóng lưng y đi xa dần, gã thở dài: “Hà, chúng ta đi thôi.”

Trương Lập nhìn sắc trời bảo: “Muộn quá rồi, chi bằng ở luôn đây nghỉ một đêm, ngày mai mới đi?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Không, đêm nay phải trở về gấp.” Phương Tân gật gật đầu, ra hiệu cho Trương Lập lái xe.

Phương Tân đọc được trong ánh mắt gã sự kính sợ. Trác Mộc Cường Ba sợ cha. Đức Nhân lão gia không cao bằng Trác Mộc Cường Ba, tuổi tác đã cao, cả thể chất lẫn tinh thần đều không bì được với Cường Ba, nhưng gã rất kính sợ. Trước mặt cha, Trác Mộc Cường Ba hết như đứa trẻ đã sai quấy chuyện gì đó, làm cái gì cũng cẩn thận từng li từng tí, lỡ làm không đúng một chuyện nhỏ, chưa cần Đức Nhân lão gia mắng mỏ, chính gã đã sợ đến nổi tim đập thành thịch. Thậm chí nghe tiếng ho của cha, gã cũng cảm thấy tim đập nhanh hơn, lông tóc dựng đứng. Bởi vì Đức Nhân lão gia là bậc đại trí giả của phương Nam, nhà họ rất nhiều quy củ, cực kỳ nghiêm khắc, Trác Mộc Cường Ba là con trai duy nhất, đối với những quy củ trong nhà, gã cảm thấy rất sợ hãi nhưng cũng không thể làm gì được.

Mỗi lần về nhà, Trác Mộc Cường Ba đều hy vọng cha đã ra ngoài, chỉ khi ở cùng mẹ, gã mới có cảm giác an toàn. Đặc biệt là những năm gần đây, chuyện Trác Mộc Cường Ba làm, cha gã không ủng hộ, trong mắt Đức Nhân lão gia, chó là bạn của con người, được thần linh trên trời đưa xuống phạm trần để cứu giúp nhân loại, địa vị của chúng so với con người thậm chí còn cao hơn một bậc, cần đặt tượng thần chó lên bàn thờ mà kính phụng. Còn Trác Mộc Cường Ba thì đang làm gì chứ, gã bắt hết cả chó lại, nhốt trong lồng, đem đi bán lấy tiền, chỉ riêng một điểm này, mỗi lần gã về đều bị cha trách mắng. Theo quy củ trong nhà, khi chạy dạy bảo, Trác Mộc Cường Ba phải quỳ dưới đất, cúi đầu xuống, cha không cho mở miệng thì gã không được mở miệng biện bạch. Nhưng lần này thì khác, lần này giáo sư Phương Tân đến. Đức Nhân lão gia rất có cảm tình với giáo sư Phương Tân, hai người tuổi tác tương đương, tính cách tương hợp, người này kính trọng kiến thức của người kia, từ thuở gặp mặt lần đầu đã trò chuyện như bạn cũ mười năm. Giáo sư Phương Tân nghiên cứu học thuật rất chuyên nghiệp về Phật giáo ở Tây Tạng, thành thực đất Tạng và lịch sử Tây Tạng, đây cũng là kinh nghiệm ông tích lũy được khi nghiên cứu Tạng ngao, hơn nữa, tuyệt đại đa số đều bắt nguồn từ Đức Nhân lão gia cả.

Có Trác Mộc Cường Ba chỉ đường, Trương Lập lái xe gần hai tiếng đồng hồ, cuối cùng cũng đến được Đạt Ngõa Nô Thố vào lúc trời đã tối đen như mực. Xe dừng, ba người đi vào nhà Trác Mộc Cường Ba, một nội viện Tây Tạng điển hình. Vừa đi qua cổng, đã thấy một ông già người Tạng đang quét dọn trong vườn, xung quanh đốt nến. Trác Mộc Cường Ba thân thiết gọi: “La Ba a khổ!”

Ông già người Tạng ngẩng đầu lên, ngược đôi mắt đã mờ đục nhìn Trác Mộc Cường Ba, xúc động nói: “Thiếu gia? Cường Ba thiếu gia? Cậu trở về rồi. La Ba nhớ cậu muốn chết, mau vào gặp a ma của cậu đi, bà ấy cũng nhớ cậu lắm đấy. Để tôi đi báo cho lão gia.” Nói xong, ông lão bỏ luôn cây chổi xuống, chạy vào Phật đường.

Trác Mộc Cường Ba hơi biến sắc mặt, lộ ra vẻ cam chịu, lẩm bẩm nói: “A ba cũng ở nhà à? Thầy giáo, đội trưởng Trương, hai người ở đây đợi tôi, tôi vào thăm a ma một chút.”

Trương Lập nhìn xuống đất, lại nhìn những ngọn đèn quanh sân, ngạc nhiên hỏi: “Sao trời tối như vậy mới quét dọn?”

Phương Tân giải thích: “Ban ngày cái sân nhỏ này lúc nào cũng chật cứng người tới nghe trí giả truyền giáo. Đoàn trưởng của các anh cũng từng được ban phúc ở đây đấy.”

Trương Lập thấy hướng đi của Trác Mộc Cường Ba và hướng đi của ông già La Ba kia khác nhau, lại ngạc nhiên hỏi tiếp: “Cha mẹ của Cường Ba thiếu gia không ở cùng nhau sao?”

Phương Tân đáp: “Đây là quy củ trong gia tộc bọn họ, cho dù là thân cận như vợ, con, muốn gặp Đức Nhân lão gia, cũn phải thông báo trước, Đức Nhân lão gia đồng ý gặp thì mới được vào.”

“A!” Trương Lập kinh ngạc thốt lên, “Đây là quy củ gì vậy?”

Phương Tân lại giải thích: “Đây là quy củ địa vị của bậc trí giả phải cao hơn người khác. Vì vậy ở phương Nam này, Đức Nhân lão gia, giống như một nửa Phật Sống vậy.”

Trương Lập nói: “Tôi thấy Cường Ba thiếu gia hình như hơi sợ cha mình thì phải.”

Phương Tân cười ha hả, nói: “Không phải hơi sợ, mà là rất sợ, từ nhỏ đã bị quy củ nghiêm khắc như vậy gò bó, với tính cách của Trác Mộc Cường Ba, khẳng định là có phạm lỗi, phạm lỗi rồi thì không tránh khỏi bị trừng phạt nghiêm khắc, cho dù vết thương đã lành cả rồi, nhưng trong lòng vẫn sẽ để lại chướng ngại tâm lý.”

Trương Lập “ồ” một tiếng, nói: “Lẽ nào Đức Nhân lão gia còn lợi hại hơn cả Cường Ba thiếu gia?” Anh ta nghĩ đến hình thể của Trác Mộc Cường Ba, thậm chí tưởng tượng ra Đức Nhân lão gia.

Phương Tân nói: “Không, thực ra Đức Nhân lão gia, không cao lớn như Trác Mộc Cường Ba, ông ấy cũng giống như tôi, chỉ là một ông già mà thôi.”

“Vậy mà Cường Ba thiếu gia vẫn sợ thế ư?” Trương Lập vẫn không hiểu.

Phương Tân nói: “Đó là uy nghiêm, một sự uy nghiêm tràn đầy trí tuệ, rất khó hình dung bằng ngôn ngữ, nếu có cơ hội, anh được gặp Đức Nhân lão gia, tự nhiên anh sẽ hiểu thôi.”

Lúc này, Trác Mộc Cường Ba đã đi ra, bên cạnh gã còn có một người đàn bà Tạng trung niên, giống như tất cả những phụ nữ lao động dân tộc Tạng khác, bà đội khăn đầu, mặc áo Tạng, khuôn mặt đã hơi nhăn nheo, nhưng rất tươi tắn, dựa vào Trác Mộc Cường Ba cao hơn mình cả cái đầu. Khoảng khắc đó khiến Trương Lập trong lòng chấn động, cái gì là hạnh phúc, anh ta có thể đọc được trên gương mặt của người phụ nữ Tạng này.

Trác Mộc Cường Ba kéo tay người phụ nữ, chỉ vào Phương Tân đứng xa xa nói: “*A ma, đô na!*”

Người phụ nữ mừng rỡ nói: “*A, phương hành trát tây, trát tây đức lặc!*”

Phương Tân đáp: “*Trát tây đức lặc, Mai Đoá mạc bố, thiết nhượng giới vi gia bố cùng.*”

Ba người dùng tiếng Tạng nói chuyện, Trương Lập đứng đó, chẳng hiểu câu nào, Trác Mộc Cường Ba thấy anh ta lúng túng, bèn giải thích: “A ma của tôi không biết tiếng Hán.” Về sau nghe người phụ nữ tên là Mai Đoá đó nói: “*Á phụng hứa điểm gia.*” Trác Mộc Cường Ba mới bảo: “A ma mời hai người vào trong ngôi.”

Ba người vào một gian sảnh bên, ngồi xếp bằng, bà Mai Đoá lấy trà bánh ra tiếp khách, Phương Tân đưa hai tay đón lấy, Trương Lập cũng học theo, hai tay đón lấy bát trà.

Ba người Trác, Phương, Mai vui vẻ trò chuyện. Trương Lập đảo mắt nhìn xung quanh, căn phòng nhỏ này vẫn theo lối cũ của dân Tạng, kết cấu rất đơn giản, nhưng trang trí rất hoa lệ. Bức tường kim loại màu vàng được ánh đèn chiếu sáng ngời, bên trên lò sưởi vẽ hình bát bảo cát tường (1), những bức tường còn lại đều là tranh Phật tử, Bồ Tát, trên trần nhà cũng là tranh Bồ Tát, tất cả tường trong căn phòng này, có thể nói là vách vàng rực rỡ cũng không sai. Một số gia cụ dát vàng được chạm trổ hết sức phức tạp, chiếc tủ kiêu Tạng dựa sát tường, khăn thờ nhỏ, bên trên khắc chìm những câu kinh

bằng chữ Khoa đầu, và chiếc kỷ thấp ở giữa, không thứ nào là không tỏ rõ sự hào hoa của chủ nhân. Dưới đất dùng nệm trải lên thảm kiểu Tạng, trên thảm cũng thêu một số bức tranh giảng kinh thuyết đạo của Phật giáo. Nhưng căn phòng này khác với những căn phòng kiểu Tạng mà Trương Lập đã thấy, nó không có sofa, cũng không có ti vi hay những đồ điện gia dụng hiện đại gì hết.

Phương Tân thấy Trương Lập cứ ngoảnh đi ngoảnh lại, nhìn quanh bốn phía, liền thấp giọng nhắc nhở: “Đừng nhìn lung tung, thế là rất bất lịch sự.”

Một lát sau, ông lão người Tạng tên La Ba kia đi vào, dùng tiếng Tạng chào hỏi bà Mai Đoá xong, nói với Trác Mộc Cường Ba: “Cường Ba thiếu gia, lão gia gọi cậu!”

Cường Ba thiếu gia lè lưỡi với mẹ, làm mặt quỷ, rõ ràng là muốn nói: “Lại ăn mắng rồi.” A ma gã nói mấy câu hình như an ủi, rồi Cường Ba rón rén đi ra.

Không lâu sau, liền nghe thấy một giọng già nua, người còn ở ngoài cửa, đã nói bằng tiếng Hán lưu loát: “Giáo sư Phương Tân, thằng nhãi Cường Ba này thật không lễ độ, lại không báo trước cho tôi, làm anh phải đợi ở đây lâu như vậy.”

Giáo sư Phương Tân đứng dậy, ra cửa đáp: “Đức Nhân a la, lâu rồi không gặp tôi vẫn luôn rất nhớ ông.”

Trương Lập thầm nhủ, Đức Nhân lão gia đến rồi, liền quay đầu lại nhìn, một ông già thân hình hơi mập, tinh thần quắc thước đang đứng ngoài cửa. Đức Nhân lão gia không để râu, nhìn tướng mạo, Trác Mộc Cường Ba giống ông nhu khuôn đúc, nhưng khuôn mặt ông rộng hơn một chút, ánh mắt hiền hoà, trong lúc nói chuyện, tự nhiên toát lên vẻ uy nghiêm, khiến người ta có cảm giác vừa thân thiết lại vừa kính trọng.

Đức Nhân lão gia ôm chặt giáo sư Phương Tân, sau đó ngồi chỗ đầu tiên bên trái lò sưởi, giáo sư ngồi sát cạnh ông, bên cạnh là Trác Mộc Cường Ba, Trương Lập ngồi sau cùng, bà Mai Đoá ngồi chỗ đầu tiên bên phải, lão La Ba đứng cạnh một bên.

Đức Nhân lão gia nói giọng rất bình thản, điềm đạm, nhưng toát lên sức mạnh áp chế lạ lùng: “Người điên mà mọi người tìm thấy ta cũng biết. Có lẽ, đây chính là ý trời, bộ tộc Qua Ba sớm muộn gì cũng bị thần linh trừng phạt, điều này đã được quyết định từ mấy nghìn năm trước rồi.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Ồ, lẽ nào Đức Nhân a la sớm đã đoán trước được số mệnh của bộ tộc Qua Ba?” Câu này hỏi nghe hết sức thành khẩn, không hề có ẩn ý châm chọc, bởi vì Phương Tân biết, đối với bậc trí giả mà nói, rất nhiều chuyện vượt qua sức tưởng tượng của con người.

Đức Nhân lão gia đáp: “Những lời người điên đó lắm nhảm, Cường Ba đại khái cũng nhớ được một ít, đã nói lại cho tôi rồi. Đó là một điển trong kinh Phật. ‘Bất động minh vương chú giáng yêu trừ ma!’”

“A!” Phương Tân cũng đã nghĩ những câu thổ ngữ nghe như hát kia có thể là văn khấn của một buổi tế lễ nào đó, nhưng không ngờ lại chính là “Bất động minh vương chú”, Phật kinh có tam đại mật chú để giáng ma: “Bất động minh vương chú”, “Đại bi chú”, “Lục đạo luân hồi chú”, đều là những điển tịch cao nhất trong kinh Phật, phải là cao tăng đắc đạo giữ được lòng sáng mới được truyền dạy; đó là tượng trưng của tín ngưỡng và thân phận địa vị, tuyệt đối không phải là kinh văn mà một người điên như vậy có thể học được. Nhưng người điên đó làm sao biết được? Phương Tân nghi hoặc trong lòng, lộ ra cả nét mặt.

Đức Nhân lão gia nhận ra mối nghi hoặc trong lòng giáo sư Phương Tân, liền giải thích: “Theo Bồ Đề tổ tâm kinh của chúng tôi, bộ tộc Qua Ba gần mực thì đen, trở thành nô bộc của đại ác ma Tán ma, bị Cát Tường Thiên Mẫu trừng phạt, phải ở trong thành Ác Ma. Tuy đó chỉ là truyền thuyết huyền hoặc, mục đích là để điểm hoá người đời, nhưng thân phận thực sự của người Qua Ba chính là người canh gác Tứ Phương miếu, canh gác toà miếu cuối cùng ở cực Nam, Nghi thức tế bái trong làng được truyền từ đời này qua đời khác, bọn họ là bộ tộc duy nhất biết lối vào của thánh miếu phương Nam, nhưng giáo quy cực kỳ nghiêm khắc, căn bản không cho bất cứ người nào trong làng được lại gần Cực Nam thánh miếu. Còn “Bất động minh vương chú” đó, chính là được khắc trên mình thần thú hộ vệ trước miếu.”

Phương Tân lại hỏi: “Nhưng mà, có Tứ Phương miếu thật sao? Theo những tư liệu tôi có được, Tứ Phương miếu phân bố không hề đối xứng, mà thời gian xây dựng lại càng cách xa nhau hơn, hình như không có khả năng quy vào một mối thì phải.”

Đức Nhân lão gia cười cười, tay trái chỉ vào giữa hai chân mày, kẻ đó kết thành trước ngực, tỏ ý nói Phương Tân là người trí tuệ cao sâu, sau đó nói: “Tứ Phương miếu mà bây giờ vẫn gọi, là khái niệm mơ hồ mà người sau căn cứ theo Thi kinh, Sử kinh của người xưa để lại mà luận ra, chỉ có trong giáo lý của cổ giáo Ninh Mã vẫn lưu lại cách xưng hô này. Còn Bạch giáo, Hoa giáo về sau vì thuyết này không thể khảo sát, nên đã bỏ không gọi nữa. Còn nguồn gốc cách gọi Tứ Phương thánh miếu của Ninh Mã giáo, lại bắt nguồn từ Bản giáo Tạng truyền, vì vậy không được các giáo phái khác tiếp nhận. Sự thực, Tứ Phương miếu mà tổ tiên chúng tôi nhắc đến, là bốn toà miếu tự lúc Đại Pháp vương hắc đạo, mới ban bố giáo lý, để lại bốn mặt Thánh sơn. Bốn ngôi miếu này không nằm ở cực Đông, cực Tây, cực Nam, cực Bắc mà tuân theo giáo lý nhà Phật, nằm ở các góc của chữ Vạn, theo kinh văn Ninh Mã ghi chép, lần lượt gọi là Đàng Nhã Cống Bồ, Đức Cách Lạp Khang, Hoà Bản Lợi Tạng Tông, Sắc Quả Lạp Mẫu; còn theo ta suy đoán, bốn tên này có lẽ đại biểu cho chùa Giáng Chân Cách Kiệt ở phía Tây Bắc, chùa Cách Tát Lạp Khang ở Tây Nam, chùa Bồ Khúc ở Đông Bắc, Sắc Cát Lạp Khang ở phía Đông Nam. Thứ mà bộ tộc Qua Ba đòi đòi bảo vệ, chính là Tứ Phương miếu chính thống này.”

Phương Tân nghe xong, lại càng nghi hoặc, thậm nhủ: “Chùa Bồ Khúc? Không phải chùa Tang Gia sao? Sắc Cát Lạp Khang là chùa nào? Ở đâu?” Ông đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, thấy gã cũng chau mày, hiển nhiên là đang lục tìm trong ký ức.

Cả lão bộc tên La Ba kia, cũng cảm thấy nghi hoặc với những tên chùa mà Đức Nhân lão gia vừa nói, rõ ràng Đức Nhân lão gia chưa nhắc đến bao giờ. Chỉ có Trương Lập không hề hứng thú với những chuyện này, anh ta đến Tây Tạng thời gian còn ngắn, chưa có hiểu biết gì về văn vật cổ tích của đất Tạng, từ đầu đến cuối chỉ chú ý đến bà Mai Đoá mẹ Trác Mộc Cường Ba. Người mẹ hiền hậu này, này giờ vẫn chăm chú ngắm đứa con cao lớn của mình, khuôn mặt lúc nào cũng nở nụ cười hoà nhã, một nụ cười thoả mãn, rất hiển nhiên, bà hết sức thoả mãn với cuộc sống trước mắt của mình. Không hiểu tại sao, Trương Lập luôn thấy bóng dáng mẹ mình trên gương mặt người phụ nữ Tạng chất phác này, mẹ anh ta ở quê, quanh năm làm việc vất vả, gương mặt từng trải phong sương cũng sớm in đầy những nếp nhăn. Nụ cười của mẹ cũng hạnh phúc và an lành như vậy. Đã hai năm không về nhà, cứ lặng lẽ ở vùng cao nguyên lạnh lẽo này, Trương Lập biết mẹ ở nơi xa xôi đang khắc cốt ghi tâm nhớ mong mình, cũng như mình đang nhớ mẹ vậy. Nhưng anh vẫn kiên quyết canh giữ nơi đây, không chỉ vì lý do lớn “tổ

quốc yêu cầu”, mà quan trọng hơn là, khi hoàn thành nhiệm vụ trấn thủ biên giới Tây Tạng này, anh có thể một lần lĩnh hai trăm nghìn tiền trợ cấp đặc biệt, có món tiền này, sau khi chuyển ngành về nhà, anh có thể mua một chỗ ở trong thành phố, để mẹ và người nhà đều được sống trong thành phố, đây là tâm nguyện bức thiết nhất mà cũng lớn nhất của Trương Lập.

Lúc này, Phương Tân đã mang nghi vấn trong lòng nói ra, Đức Nhân lão gia chỉnh lại mép chiếc áo kiểu Tạng, làm nó càng gọn gàng chỉnh tề hơn, ông rử rử nói: “Đây là một bí mật, nếu không phải từ nhỏ tôi đã có thể đọc thuộc lòng toàn bộ ‘Bồ Đề Tổ tâm kinh’, đồng thời hoàn toàn thông hiểu thì cũng không thể cho mọi người một đáp án.” Phương Tân biết rõ, ‘Bồ Đề Tổ tâm kinh’ đó, chính là cổ kinh Ninh Mã được cất trong Bồ Đạt La cung, là chỉ bảo gia truyền của nhà Trác Mộc Cường Ba.

Đức Nhân lão gia ngồi thẳng hơn nữa, toàn thân lại toát lên vẻ trang trọng, ai nấy đều chịu ảnh hưởng, không khí thành ra thêm phần nghiêm trang. Đức Nhân lão gia nói: “Chuyện này, liên quan đến đại tai kiếp của Phật giáo.” Ba người Phương, Trác, La cùng lúc “ồ” lên một tiếng, tuy vẻ mặt mỗi người khác nhau, nhưng xem ra đều đoán được một đôi phần. Quả nhiên, Đức Nhân lão gia nói: “Phật giáo Tạng truyền” (2), vốn được các đời Pháp vương tuyên truyền, hoằng dương Phật pháp, nhưng đến đời Tán Phổ thứ bốn mươi hai, lại làm ngược lại, ra sức diệt Phật. Sau khi Tạng Vương đời thứ bốn mươi hai Lãng Đạt Mã kế vị, đã ra sức diệt Phật, cấm dịch Phật điển, đốt đền huỷ chùa, phá hoại tượng Phật, kinh điển, sát hại tăng lữ, Phật giáo Tây Tạng chìm vào thời kỳ đen tối. Lãng Đạt Mã diệt Phật có một duyên cớ. Chuyện kể rằng có ba anh em xây tháp ở Nepal, khi tháp hoàn thành, họ làm lễ ‘hồi hướng’, dựa vào nguyện lực của ba người, lần lượt chuyển thể thành Xích Tùng Đức Trinh (3), Liên Sư (4), Tịch Hộ (5). Nhưng bọn họ lại quên mất không làm lễ cho con bò cũng phải vất vả làm việc, con bò phần hận, thể sẽ phá hoại ngăn cản bọn họ hoằng dương Phật pháp. Vì thế đỉnh đầu Lãng Đạt Mã gồ lên như sừng bò, ‘Lãng’ có nghĩa là ‘bò’, ‘Đạt Mã’ là lưu chuyển, chính là muốn nói, Lãng Đạt Mã là con bò chuyển thể.”

Chú thích:

(1) *Bát bảo cát tường (tám vật may mắn) hay Bát cát tường, còn gọi là Bát thụy cát tường, tiếng Tạng là “Trát tây đạt kiệt”, là một loại tinh phẩm hội hoạ kiểu tổ hợp rất thường thấy ở Tây Tạng, nhưng nội hàm rất sâu sắc. Phần lớn đều được thể hiện dưới hình thức bích hoạ, đôi khi dưới hình thức phù điêu hay điêu khắc, biểu tượng may mắn này gắn liền với Phật giáo, thường thấy trên đồ dùng, trang sức của người Tạng.*

Tám vật này gồm:

Bảo tân (cái ô), tiếng Phạn là CHATTRA, âm tiếng Tạng là Rinchen Dug, tượng trưng cho quyền uy giáo hoá của Phật Thích Ca.

Bảo ngư (con cá), tiếng Phạn là SURVANA MATSYA, âm tiếng Tạng là Sergyi Nya, tượng trưng cho tự do và giải thoát, cũng tượng trưng cho trí tuệ.

Bảo bình (cái bình), tiếng Phạn là KALASHA, âm tiếng Tạng là Terchen-pahi Bumpa, tượng trưng cho A Di Đà Phật, và linh hồn vĩnh hằng.

Diệu liên (hoa sen), tiếng Phạn là PADMA, âm tiếng Tạng là Padma Zangpo, tượng trưng cho phẩm chất gần bùn mà không hôi tanh mùi bùn, cũng tượng trưng cho chính quả.

Bạch hải loa (ốc biển trắng), tiếng Phạn là SHANKHA, âm tiếng Tạng là Dungkar Yakhyil, tượng trưng cho Phật pháp vang vọng tứ phương.

Cát tường kết (gút thắt may mắn), tiếng Phạn là SHRIVATSA, âm tiếng Tạng là Palgyi Behu, tượng trưng Phạn Vòng Kinh đại biểu cho tất cả triết học và lý luận trong vũ trụ.

Thắng lợi chàng (cờ chiến thắng), tiếng Phạn là DHVAJA, âm tiếng Tạng là Choggi Gyaltsan, tượng trưng cho thắng lợi tu thành chính quả.

Kim pháp luân, tiếng Phạn là CHAKRA, âm tiếng Tạng là Sergyi Khorlo, tượng trưng cho sự toả chiếu của giáo lý nhà Phật.

(2) Là một trong ba nhánh của Phật giáo Trung Quốc, tục gọi là Lạt ma giáo.

(3) Tạng Vương đời thứ 37.

(4) Liên Hoa Sinh đại sư: nhà sư Ấn Độ mang Phật giáo Mật tông truyền vào Tây Tạng nửa sau thế kỷ thứ tám.

(5) Satiraksita (705 – 762): nhà sư Ấn Độ, năm 743 được Tán Phổ Xích Tổ Đức Tán mời đến Tây Tạng, chủ trì việc dịch kinh văn sang tiếng Tạng ở Lhasa.

Bí mật về cô gái

Trương Lập cũng đã bị câu chuyện của Đức Nhân lão gia hấp dẫn, giờ mới biết thì ra Phật giáo Tây Tạng từng trải qua một thời đại cực kỳ đen tối. Còn Phương Tân lại ngấm ngấm gật đầu, tuy ông đã nghe chuyện Tạng Vương đòi thứ bốn mươi hai diệt Phật và thân thể của ông ta, nhưng chưa biết đến câu chuyện bò chuyển thể diệt Phật giáo hoàn chỉnh như Đức Nhân lão gia vừa kể.

Đức Nhân lão gia lại tiếp: “Phật giáo Tây Tạng vì sự cố Lăng Đạt Mã, phân thành hai thời kỳ, trước và sau. Thời kỳ đầu, Phật giáo Tây Tạng không có gì phân biệt giáo phái, chỉ có tranh chấp giữa Phật giáo và Bản giáo. Cũng vì sau khi diệt Phật, điển tịch truyền lại không giống nhau, nên Phật giáo Tây Tạng mới phân ra mấy nhánh như bây giờ.” Đức Nhân lão gia thấy ánh mắt náo nức của mọi người, khẽ mỉm cười nói: “Không cần nôn nóng, giờ ta sẽ nói chuyện Tứ Phương miếu đây. Trước tiên là nói về chuyện xây dựng Tứ Phương miếu đã nhé. Đại Pháp vương Tùng Tán Can Bố vì khai mở dân trí, cầu Phật ban ân, đã lần lượt phái sứ giả đến ba nước có nền Phật giáo cường thịnh nhất bấy giờ là Ấn Độ, Nepal, Đại Đường, đồng thời xin được cầu thân để tỏ lòng hữu hảo. Cuối cùng công chúa Xích Tôn của Nepal và công chúa Văn Thành của Đại Đường đã lần lượt vào Tạng, công chúa Lăng Già Lan của Ấn Độ vì đường xá vất vả, đi được nửa đường thì mắc bệnh mà qua đời, nhưng đội ngũ tống hành thì vẫn đến được Tây Tạng, ba vị công chúa mang theo rất nhiều kinh điển Phật học, thư tịch và tất cả các pháp khí liên quan tới giáo lý, quan trọng hơn cả là, lúc đó Phật chỉ có ba pho tượng vàng đẳng thân duy nhất, cũng theo các công chúa vào Tây Tạng. Vì công chúa Lăng Già Lan nửa đường quy tiên, nên tượng Phật bằng vàng lúc hai mươi tuổi đã lập tức trở về Ấn Độ, nhưng tượng tám tuổi và mười hai tuổi đều để lại đất Tạng. Chịu trách nhiệm cung phụng chính là chùa Đại Chiêu, Tiểu Chiêu sau này.”

Trương Lập như nhớ ra gì đó, chen miệng vào nói: “À, tôi nhớ ra rồi, đúng vậy, tôi còn đến chùa Đại Chiêu xem tượng vàng rồi nữa.”

Đức Nhân lão gia khẽ lắc đầu nói: “Đó là do về sau các tăng lữ đức lại dễ dàng xướng Phật học thôi, theo sách cổ ghi chép, tượng vàng đẳng thân của Phật tổ là bằng vàng thật, năm đó khi được đưa vào Tây Tạng, chỉ riêng tượng tám tuổi, đã cần tới mười tám con bò mới kéo được. Thực không dám giấu, pho tượng vàng chân thân đó, sớm đã bị lưu lạc trong trần thế bao la này rồi. Mọi người có thể tưởng tượng, theo cùng tượng vàng đẳng thân quý trọng

như vậy vào Tây Tạng có thứ nào là vật tầm thường đâu, lúc ấy phẩm vật đều là những pháp bảo cao quý nhất, thánh khiết nhất của đất Tạng rồi. Ngoại trừ chùa Đại Chiêu, Tiểu Chiêu ra, phải xây thêm bốn ngôi chùa nữa mới đặt hết các vật phẩm cung phụng Phật tổ. Khi Lãng Đạt Ma diệt Phật giáo, cũng biết chùa thường không thể so với những ngôi chùa này, báu vật kỳ trên bên trong hẳn nhiều vô số kể, cũng may tăng lữ trong chùa sớm biết tin, khi Lãng Đạt Ma mang quân đến, những pháp bảo trong chùa đã được chuyển đến nơi khác, chôn sâu dưới tầng nham thạch, đó chính là Nham Tạng (gter-ma) (1) nổi tiếng. Các tăng lữ trong chùa có chết cũng không chịu tiết lộ địa điểm chôn giấu thánh vật, Lãng Đạt Mã liền nổi cơn thịnh nộ, phóng hỏa thiêu rụi cả Tứ Phương thánh miếu!”

“A!” Miệng giáo sư Phương Tân tròn lại thành hình chữ: “O”: “Bị... bị đốt rồi! Vậy hiện giờ...”

Đức Nhân lão gia trang trọng gật đầu nói: “Không sai, những chùa chiến chúng ta thấy hiện nay, đều là sau này mới trùng tu lại. Theo như ghi chép trong Bồ Đề kinh, lúc đó, Phật giáo được lưu truyền lại, một phần là do các giáo đồ Ninh Mã cổ giáo hoàn tục đem kinh điển đi chôn giấu; kể đó đến ba người Mã, Yêu, Tạng chạy đến khu người Khang, Mã Thích Ca Mâu Ni, Yêu Cách Vĩ Quýnh Nãi, Tạng Nhiễn Tái (2) tu hành ở núi Cát Tường Khúc Ốc Nhật (3). Về sau ba người giả làm hành khất, dùng một con la chở sách vở điển tịch chạy sang nước khác, thời Hậu Truyền của Phật giáo Tây Tạng có quan hệ rất lớn với ba người này. Còn giáo đồ Ninh Mã cổ giáo cũng học theo cách của ba người, giả làm ăn mày, dùng la gầy chở một lượng lớn đồ pháp khí nhiều lần dịch chuyển, mang pháp bảo nhà Phật ở Nham Tạng và biên giới thánh địa đến một nơi an toàn hơn.”

“Ồ, ở đâu?” Giáo sư Phương Tân không ghìm nổi kích động, thấy Đức Nhân lão gia dừng lời, lập tức hỏi ngay.

Đức Nhân lão gia lắc đầu đáp: “Trong kinh thư không ghi chép cụ thể, chỉ nói đó là một nơi không nhìn thấy mặt trời lên phía Đông, cũng không thấy mặt trời lặn phía Tây, nhưng quanh năm đều tắm trong ánh nắng chói lọi. Một nơi được linh hồn của các tín đồ tận trung vĩnh viễn bảo vệ.”

Nét mặt giáo sư Phương Tân lộ vẻ vô cùng chán nản, ông vốn muốn nghe Đức Nhân lão gia nói ra một kết quả cặn kẽ hơn, ví dụ như địa danh mà người bộ tộc Qua Ba bảo vệ, ở một ngôi làng nhỏ hẻo lánh nào đó chẳng hạn, nhưng Đức Nhân lão gia lại chỉ tiết lộ một đáp án không thể coi là đáp án

được. Đức Nhân lão gia tiếp: “Có điều, tôi hoài nghi, thứ mà bộ tộc Qua Ba bảo vệ chính là sổ kinh văn và pháp khí đó.” Tâm trạng giáo sư Phương Tân lập tức bị kích động trở lại, lòng bàn tay Trương Lập cũng tự dưng đầm mồ hôi.

Trong khi tâm trạng hai người Phương, Trương lên xuống theo lời kể của Đức Nhân lão gia, Trác Mộc Cường Ba chỉ ngồi ngây ra đó, bất động, bởi cha gã không hề nhắc tới bất cứ đầu mối gì liên quan tới Tử Kỳ Lân, ngoài Tử Kỳ Lân ra, gã chẳng mấy hứng thú với những chuyện khác.

Giáo sư Phương Tân lại hỏi thêm một số tình tiết trong lịch sử đất Tạng và những manh mối về Tử Kỳ Lân. Đức Nhân lão gia nhất nhất đều dùng nội dung trong kinh văn làm đáp án, có chỗ nào không hiểu, ông lại đọc nguyên văn ra, cùng giáo sư Phương Tân chụm đầu tham khảo. Trác Mộc Cường Ba làm một thánh giả cung kính, điều gã thấy may mắn nhất chính là, cha gã dường như chìm đắm vào phát hiện tưởng như trọng đại kia, mà quên mất không hỏi ý đồ và mục đích vào Tây Tạng lần này của giáo sư Phương Tân và gã.

Thời gian trôi đi rất nhanh, ông già La Ba chuẩn bị món trà bơ bốc khói nghi ngút, đồng thời hâm lại bữa tối. Mẹ Trác Mộc Cường Ba đã dọn phòng ngủ cho hai người khách, ăn cơm xong, giáo sư Phương Tân tiếp tục nói chuyện với Đức Nhân lão gia trong phòng của ông, rất muộn mới trở lui. Giáo sư vừa bước ra sân đã thấy Trác Mộc Cường Ba cũng đứng đó, cúi đầu nhìn đầm đìa xuống đất, vẻ suy tư. Ông ngạc nhiên nói: “Cường Ba, anh đang đợi tôi à?”

Trác Mộc Cường Ba bấy giờ mới ngẩng đầu lên để ý, vội hỏi: “Thế nào rồi? A ba tôi có hỏi gì không?”

Giáo sư Phương Tân mỉm cười nói: “Yên tâm, Đức Nhân lão gia không hề hỏi mục đích chuyến đi này của chúng ta, ông ấy chỉ thảo luận với tôi về những nơi có khả năng cất giấu một sổ kinh sách đã biến mất cả nghìn năm nay. Người có trí tuệ cao vời như ông ấy, đã tham ngộ ra sân, si rồi. Ông ấy chỉ muốn nhờ tôi nói với anh, nếu có thể tìm ra sổ Tạng kinh đã mất tích đó, sẽ là một cống hiến rất lớn đối với quốc gia và dân tộc Tạng đấy.”

Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm nói: “Tôi có thiếu tiền đâu, sổ Tạng kinh đó và Tử Kỳ Lân lại chẳng liên quan gì tới nhau cả.”

Giáo sư Phương Tân kích động nói: “Cường Ba à, Cường Ba thiếu gia của tôi ơi! Hình như anh vẫn chưa hiểu, người điên đó nói đến, không chỉ là một con Tử Kỳ Lân thôi đâu. Nếu tất cả đều đúng như trong kinh thư ghi chép thì phía trước chúng ta sẽ có một kho tàng văn hoá lịch sử đầy. Giá trị của nó, không thể dùng tiền bạc mà tính toán được. Kim tự tháp Ai Cập, lăng mộ Pharaoh, di tích Maya, thần điện Hy Lạp, còn cả, còn cả... cái chúng ta sắp phát hiện đây nữa, là một di tích lịch sử, một nền văn minh nhân loại, thậm chí còn vượt trên cả các kỳ quan kia nữa, anh biết phân lượng của nó thế nào chưa? Cảm ơn nhé, Cường Ba.”

Giáo sư Phương Tân bất thành linh cảm ơn, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy hơi hoang mang, gã ngạc nhiên hỏi: “A! Tại sao lại cảm ơn tôi? Giáo sư?”

Phương Tân cười nói: “Nếu không có anh, tôi vẫn còn đang chuẩn bị bài phát biểu ở hội nghị Matthew Liya, là anh đã khiến tôi cảm thấy xúc động và hưng phấn chưa từng thấy?” Nét mặt giáo sư Phương Tân quá đổi kích động, cứ như đã phát hiện ra kho báu đó rồi vậy. Lúc này, cả hai người bọn họ đều không ai ngờ sự việc sẽ phát triển theo một hướng khác.

Giáo sư Phương Tân kích động hồi lâu rồi mới bình tâm trở lại, khi bình tâm, tư duy của ông cũng khôi phục sự tỉnh táo tỉ mỉ, ông nghiêng đầu hỏi: “Đúng rồi, Cường Ba, anh có chuyện gì giấu tôi phải không?”

Trác Mộc Cường Ba không ngờ giáo sư Phương Tân nói thẳng như vậy, lắp bắp: “Gì... gì ạ?!”

Phương Tân cười ha hả, nói: “Anh là học trò do một tay tôi đào tạo, nhất cử nhất động đều không qua nổi mắt tôi đâu. Hôm nay, khi đang dò hỏi về người điên, lúc nghe thấy có một cô gái đến hỏi thăm, cử chỉ của anh rất bất thường nhé, rồi sau đó, anh cứ luôn ngẩn ngơ thần hồn. Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Cường Ba, con trai, có chuyện gì không tiện nói ra phải không?”

Mặt Trác Mộc Cường Ba không ngờ lại đỏ bừng lên, cũng may dưới ánh trăng không dễ gì nhận ra được, gã ngập ngừng nói: “Giáo sư, tôi, tôi có một chuyện không nói thật với thầy.”

Giáo sư Phương Tân thu lại nụ cười, hỏi: “Chuyện gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Đường Minh, Đường Minh thực ra, cô ấy, cô ấy là con gái, tên, tên là Đường Mẫn.” Nói xong, gã như đứa trẻ đã làm chuyện sai trái, cúi gằm mặt, trong lòng hồi tưởng lại những ngày tháng bên Đường Mẫn ở Pennsylvania.

Trác Mộc Cường Ba bốn mươi hai tuổi, đã có một lần thất bại trong hôn nhân, gã quá mạnh mẽ, vợ gã khi ở bên gã lúc nào cũng cảm thấy áp lực nặng nề, một thứ áp lực vô hình. Thân thể cao lớn khôi vĩ của gã, gương mặt nghiêm lạnh như gang như thép, tác phong làm việc nhanh mạnh như sấm chớp, không gì là không tạo nên áp lực đối với những người xung quanh. Nhân viên của gã từng thì thầm nhỏ to với nhau: “Ở cùng một phòng làm việc với tổng giám đốc Trác có thể khiến người ta căng thẳng đến nỗi không thở nổi.”

Từ khi vợ mang theo con gái rời xa gã, Trác Mộc Cường Ba lại càng toàn tâm toàn ý tập trung vào công việc, khi cả bản thân gã cũng cho rằng mình sẽ cứ vậy phấn đấu cả đời thì bỗng nhiên Đường Mẫn xuất hiện ngay trước mặt gã, một cô nữ sinh nhỏ thuần khiết, yếu điệu đứng trước cổng bệnh viện Andrea. Khi nhìn thấy cô lần đầu tiên, gã đã có cảm giác cô giống như một nàng công chúa nhỏ cần người khác bảo vệ. Trác Mộc Cường Ba không ngờ rằng, trái tim của gã lại vì cô mà dậy sóng, vì một cô gái chỉ lớn hơn con gái gã có ba tuổi. Trong thời gian hơn một tháng ở Mỹ, gã không thể nào kiềm chế nổi mình, bắt đầu thường xuyên tiếp xúc với Đường Mẫn, càng tiếp xúc càng nhận ra, cô công chúa nhỏ thuần khiết này thật sự cần gã bảo vệ. Sự thông minh trong sáng, sự tinh nghịch ngây thơ, sự hoạt bát vui tươi của cô, mang đến cho cuộc sống khô khan của Trác Mộc Cường Ba hứng thú vô cùng vô tận, Trác Mộc Cường Ba không nói được cảm giác của gã với Đường Mẫn, rốt cuộc là giống cha với con gái, hay là giữa tình nhân với tình nhân, có lẽ cả hai đều có cả, nhưng gã đã mười phần khẳng định, gã không thể rời xa Đường Mẫn, giống như Đường Mẫn không thể rời xa gã vậy. Sự gặp gỡ của họ, tựa như hai giọt nước mưa từ nghìn vạn năm trước, đi khắp vũ trụ bao la, cuối cùng lại dung hợp với nhau, hoà lẫn thành một, không thể tách rời ra nữa. Tình cảm của gã với Đường Mẫn vừa phát ra thì không thể thu lại, thậm chí còn vượt lên cả năng lực suy nghĩ của gã, đến nỗi khi gặp giáo sư Phương Tân, gã phải che giấu giới tính của Đường Mẫn. Bởi gã đột nhiên cảm thấy, vị giáo sư già này tinh thần quá thức, học vấn chất đầy năm xe, mà quan trọng hơn là, gã biết giáo sư Phương Tân đang sống một mình!

Giáo sư Phương Tân giữa độ trung niên thì mất vợ, từ đó không tái hôn, con trai ông đang học tiến sĩ ở Canada. Trong khoảnh khắc đầu tiên khi gặp lại ông, Trác Mộc Cường Ba đã coi giáo sư thành tình địch của mình, vì một lý do hết sức hoang đường nên đã nói dối một điều nho nhỏ.

Ở Mông Hà, khi người qua đường nói đến một cô gái trẻ, Trác Mộc Cường Ba lập tức có phản ứng, Đường Mẫn đến rồi, cô cũng đang tìm tung tích người điên kia, làm sao mà gã không kinh hoàng cho được. Trước khi lên đường, Trác Mộc Cường Ba đã vừa dỗ vừa gạt, lại dọa dẫm uy hiếp, nhất quyết không để Đường Mẫn đi Tây Tạng, gã biết rõ, con đường anh trai Đường Mẫn đã đi qua, không phải đơn giản có thể dùng hai chữ “nguy hiểm” mà hình dung cho được, lộ trình lần này, nói không chừng còn phải đem tính mạng ra đặt cược nữa, gã làm sao chịu để bảo bối trong lòng mình chịu gió chịu sương, chịu đựng những đày đoạ không phải người nào cũng chịu được cả chứ. Gã đã mua một phần bảo hiểm cực lớn, người nhận bồi thường là Đường Mẫn. Sự xuất hiện của cô ở đây, đã hoàn toàn làm loạn hết tính toán của gã.

Giáo sư Phương Tân nghe hết câu trả lời như tự kiểm điểm của Trác Mộc Cường Ba, liền nhoen miệng nở lại nụ cười, nói: “Ha ha, lợi hại nhỉ, coi cả thầy giáo thành tình địch. Lão già chết đến nơi như tôi mà vẫn còn quyến rũ thế sao?”

Trác Mộc Cường Ba thành thật đáp: “Trí tuệ của thầy giáo khiến thầy trẻ mãi không già.”

Phương Tân cười cười nói: “Được rồi, có phải là cô bé đó hay không vẫn chưa chắc chắn, anh cũng không cần quá căng thẳng. Ngủ sớm chút đi, ngày mai, chúng ta còn phải đến Mông Hà thăm người điên đó lần nữa, anh ta nhất định còn có thể cho chúng ta nhiều tin tức giá trị hơn. À, nói không chừng, ngày mai, anh có thể gặp được người tình trong mộng nữa đấy, hà hà...” Giáo sư Phương Tân nhìn Trác Mộc Cường Ba nhẹ nhõm trở về phòng, sắc mặt không ngờ lại từ từ trầm xuống, thâm nhủ: “Cường Ba, nếu cô gái kia không phải là tình nhân của anh, thì mới đáng lo đấy.”

Ngày hôm sau, Trác Mộc Cường Ba dậy từ sớm, làm lễ chào cha mẹ, cơm sáng cũng chưa kịp ăn, chỉ bốc tạm mấy miếng bánh bột Thanh Khoa, rồi bảo Trương Lập lái xe đi Mông Hà.

Trên xe, ngoài Trương Lập, hai người còn lại đều mang tâm trạng thấp thỏm không yên, vì những mục đích khác nhau, bọn họ đều hy vọng có thể đến Mông Hà càng sớm càng tốt. Vừa tới Mông Hà, đã gặp ngay người đã chỉ đường cho họ lần trước. Trương Lập kéo cửa kính xe xuống, chào hỏi, nhưng câu trả lời của ông ta lại khiến cả ba giật nảy mình, ông ta nói: “Ồ, là mấy ông à. Mấy ông lại đến tìm thằng điên à? Tôi còn tưởng sáng sớm nay

các ông đã đưa hấn đi rồi chứ!”

“Gì hả? Bị đưa đi rồi?” Trác Mộc Cường Ba lớn tiếng hỏi.

Người kia gật đầu nói: “Đúng vậy, có người lái xe tới đưa đi.”

Phương Tân hỏi: “Đưa đi lúc nào? Bọn họ là ai? Lái xe gì?”

Ông kia nói: “Tầm bảy giờ sáng gì đó, tôi cũng không nhìn rõ lắm, tôi chỉ thấy mấy người vác một người lên xe rồi lái đi luôn, nhìn phía sau giống giống với tên điên đó, về sau thì không thấy hấn nữa. Xe của họ cũng giống xe của các ông, tôi còn tưởng là các ông nữa cơ.”

Trương Lập nói ngay: “Chúng ta đến đó xem sao, xem trong nhà còn sót manh mối gì không?”

Chú thích:

(1) Tiếng Tạng nghĩa là kho báu chôn giấu

(2) Tây Tạng Phật giáo lược sử ghi tên ba người này là Mã Nhĩ Thích Ca Mâu Ni (Smarsakya-muni), Lạp Phổ Tát (Rab-gsal), Nguyệt Cách Cầm (Gyo-dge-hbyuin)

(3) Tây Tạng Phật giáo lược sử chép là núi Mã Long Đoá Kiết Tường.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 3

HỒI ỨC CỦA BA TANG

Anh ta nói giọng hơi run run: “Đó đơn thuần chỉ là trùng hợp, hoặc có thể là báo ứng của chúng tôi, cứ như bị ma quỷ dẫn đường vậy. Chúng tôi mất phương hướng trên dải Tây Phong, đi mười lăm ngày trong gió tuyết mờ mịt, tự mình chẳng biết mình đang ở đâu, chỉ biết tất cả vẫn đang trong khu vực Himalaya hùng vĩ, xem ra chúng tôi vĩnh viễn chẳng có cách nào thoát

ra được. Có ba người đã chết công, hai người quáng tuýt(1), những người còn lại e cũng đã tận số, khi vượt qua một ngọn núi không tên, một người trong đội sảy chân trượt trên vách đá xuống, không biết bao lâu sau, anh ta dùng bộ đàm liên lạc, bảo chúng tôi cùng xuống hết, vì anh ta đã khám phá ra thiên đường.”

(1) Tình trạng chảy nước mắt, đau nhức mắt, sợ ánh sáng, nghiêm trọng có thể bị mù do nhìn ánh sáng phản chiếu cường độ mạnh hắt từ mặt tuyết lên.

Bản đồ sống của Tây Tạng

Trương Lập kiểm tra hết sức kỹ lưỡng căn nhà tạm của người điên, cuối cùng đứng dậy kết luận: “chỉ sợ không đơn giản là đưa đi thôi đâu, hai người xem, đây là vết chân đạp giầy giữa, đây là vết chân bị kéo lê, ngoài cửa còn có vụn vải rách, người điên chắc chắn đã bị bắt đi. Đối phương có ba người, nhìn dấu chân thì đều cao trên một mét tám cả, là ai được chứ?”

Giáo sư Phương Tân cầm tấm thảm rách và một món trang sức nhỏ bước ra, mỉm cười có vẻ đắc ý: “Xem ra bọn họ đi rất vội, hơn nữa, lại không hề biết giá trị của những thứ trên người anh chàng kia.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn tấm thảm bẩn thỉu, hỏi: “Đây là gì vậy?”

Phương Tân đáp: “Đây là thảm lông dẹt hoa, cụ thể là lông gì thì còn chưa rõ, nhưng xem ra thì rất có phong cách Tây Tạng ở thế kỷ mười ba. Món đồ trang sức này là một cái Ca Ô mạ vàng, bên trong có hình Phật tổ chịu nạn, tôi nghĩ, đây đều là đồ vật tùy thân của người điên kia, có thể đem về nhờ cha anh coi thử xem sao.”

Ba người lui thủi trở về. Trên đường Trác Mộc Cường Ba nghĩ mãi không ra: “Rốt cuộc là ai đã đưa người điên đó đi? Là Mẫn Mẫn chăng? Tại sao cô ấy lại làm thế? Không! Không thể là cô ấy.”

Vừa về tới nhà, Trác Mộc Cường Ba vội gọi ngay cho chi nhánh cơ sở Thiên Sư của gã ở Tây Tạng, nhắc toàn bộ nhân viên chú ý tìm một người điên, tuy nói thế nào cũng không thể miêu tả rõ ràng được, nhưng Trác Mộc Cường Ba vẫn cố hết sức kể thật tường tận với từng nhân viên. Còn giáo sư Phương

Tân thì mang những thứ đồ phát hiện được đến bái kiến Đức Nhân lão gia.

Đức Nhân lão gia đang rất bận, phải sờ đầu ban phúc cho những người sùng tín vượt đường xa tới đây, còn phải giảng Phật pháp nữa, thành ra giáo sư Phương Tân chỉ có thể nhân lúc Đức Nhân lão gia nghỉ giải lao, nhờ giám định hai món đồ ông mang về. Nhưng chỉ lát sau, giáo sư Phương Tân mặt mày hoan hỉ chạy ra ngoài, nói với bọn Trác Mộc Cường Ba: “Đã xác định được rồi, đây là thảm dệt thời vương triều Tát Già, bên trên là Hoan Hi Phật và các Minh Phi. Còn về chất liệu, Đức Nhân lão gia nói ông ấy cũng chưa từng thấy thứ lông tơ này bao giờ, không phải ngựa không phải bò, không phải dê cũng không phải lạc đà, vô cùng hiếm thấy. Còn cái Ca Ô kia thì là đồ mới, chỉ có bộ tộc Qua Ba mới có. Hàng chữ nhỏ ở hai bên là Tịch Thiên Bồ Tát văn: “Tai họa, sợ hãi và khổ ải trên thế gian, đều do ta nắm giữ...” Hình vẽ bên trong là Phật Tổ, chìm đắm trong Bi Thiên địa ngục, bị muôn nghìn loài ma quỷ cắn xé, về sau được Tử Kỳ Lân trong truyền thuyết vượt qua chín mươi chín tầng trời, mới cứu thoát Phật khỏi Bi Thiên địa ngục, hơn nữa... hơn nữa Đức Nhân lão gia nói, truyền thuyết này chỉ tồn tại trong bộ tộc Qua Ba. Không được ghi trong bất kỳ điển tịch hay kinh Phật nào. Đức Nhân lão gia nói ông ấy có thể dốc sức giúp chúng ta tìm kiếm địa giới của bộ tộc Qua Ba đó”

“A!” Trác Mộc Cường Ba giờ mới lộ vẻ mừng rỡ, gã biết trọng lượng lời nói của ba mình tương đối có sức nặng, với sức ảnh hưởng của cha gã, về mặt vật chất bọn họ đã được ủng hộ rất lớn, những thứ chỉ dựa vào năng lực của bọn họ khó mà có được, nay đều có thể dễ dàng về tay.

Trương Lập đứng bên cạnh nói: “nhưng đầu mỗi duy nhất của chúng ta giờ đã đứt rồi, làm sao mà tìm đây?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không, cậu không hiểu rồi. Chúng tôi đại khái cũng đã biết phạm vi cư trú của bộ tộc Qua Ba, chỉ là xưa nay chưa có ai tới đó mà thôi. Nay tất cả các đầu mối đều tập trung vào một chỗ, con ngao và các kinh Phật thất lạc chúng ta muốn tìm rất có khả năng đều nằm ở phạm vi đó, chúng ta chỉ cần mang theo đủ các thiết bị là có thể xuất phát được rồi!”

Phương Tân nói: “Ồ, việc này làm sớm ngày nào hay ngày ấy, người diên kia đã mất tích, quả thật không phải chuyện lành đâu.”

Trương Lập hỏi: “VẬY, chúng ta cần những thiết bị gì chứ?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Xe việt dã thật khỏe, toàn bộ dụng cụ để leo đỉnh Chomolungma, đồ ăn và một người dẫn đường xuất sắc.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Đức Nhân lão gia đã lên tiếng rồi, tôi nghĩ mấy thứ trước đều rất dễ xử lý, nhưng còn, người dẫn đường xuất sắc...” Trác Mộc Cường Ba liền toét miệng cười.

Phương Tân ngạc nhiên thốt lên: “Lẽ nào anh đã có lựa chọn thích hợp rồi?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Đúng vậy.” Gã xoay người về phía nhà trong, nhưng không bước vào, mà chỉ La Ba đang cắt sửa cây cảnh. Lão bặc tóc trắng như cước này còn đang ngơ ngác, Trác Mộc Cường Ba đã lên tiếng giới thiệu: “Chú La Ba đây, chính là tấm bản đồ Tây Tạng sống của chúng ta. Trên trời không còn lại dấu vết cánh chim lướt qua, nhưng chú ấy có thể tìm được mùi của chim ưng cách đó ngàn dặm, thần thánh trên núi Niệm Thanh Đường Cổ Lạp không thể nào dập tắt được ngọn lửa cuồng nhiệt trong tim chú, sông Nhả Lỗ Tạng Bố (Yarlung zangbo) nổi sóng còn không thể ngăn nổi bước chân chú...”

La Ba cười ha hả nhìn Trác Mộc Cường Ba, khuôn mặt chẳng chịt nếp nhăn nom như vàng mặt trời ấm áp mùa xuân, thật thà nói: “Cường Ba thiếu gia, sao cậu lại đem câu chuyện của A Sơ vương tử gán lên người tôi chứ!”

Trác Mộc Cường Ba cười cười: “Chú La Ba, chú hoàn toàn đủ tư cách làm bản đồ sống của Tây Tạng mà. Mọi người biết không, thời trẻ chú La Ba đã là tay lái ngựa nổi tiếng nhất trên Trà Mã cổ đạo (2) sau này lại đảm nhiệm chức trách hướng đạo viên mặt đất cho đường bay Đà Phong (3), khảo sát biên giới Tạng-Nepal, đầu những năm 1990, còn dẫn đội leo núi mở tuyến leo núi Nam Ca Ba Ngòa(4), Tây Tạng có bao nhiêu vực sâu, bao nhiêu núi cao, chú ấy chỉ cần nhắm mắt cũng đếm ra được.”

Trác Mộc Cường Ba chỉ vắn tắt ba sự kiện, nhưng mỗi sự kiện lại khiến miệng giáo sư Phương Tân mở rộng một chút, đến khi gã nói xong, thì đã há thành hình chữ “O” rồi, ông xúc động bước lên, nắm chặt tay La Ba hồi lâu, không chịu buông. La Ba không khỏi thấy hơi ngại ngùng. “Lão anh hùng, xin thứ lỗi trước đây tôi đã thất kính,” giáo sư Phương Tân thành khẩn nói.

Giáo sư đã đến nhà Trác Mộc Cường Ba mấy lần, nhưng luôn nghĩ La Ba chẳng qua là một lão bặc bình thường. Tây Tạng trước giải phóng vốn có rất

nhiều nông nô, sau giải phóng bọn họ đều được phân đất sống đời tự do, nhưng một số người không muốn rời khỏi gia đình chủ nhân quý tộc của mình, nên còn ở lại. Giáo sư Phương Tân do vậy xưa nay không mấy may chú ý đến lão bộc mặt đầy nếp nhăn, da dẻ lấm tẩm đồi mồi này, hôm nay nhân Trác Mộc Cường Ba nhắc đến, mới biết lão bộc không ngờ lại có nhiều công lao đến thế. Trà Mã cổ đạo, tuyến đường bay Đà Phong, đều là những lộ trình hung hiểm nổi tiếng từ lâu, một bên là đường vận chuyển hàng hóa của Mã bang, một bên là hành lang tử vong trên không, đều nguy hiểm vạn phần; nhưng điều khiến giáo sư kinh ngạc nhất, vẫn là chiến công mở tuyến đường Nam Cao Ba Ngõa.

Nam Cao Ba Ngõa hiểm trở dựng đứng bên dòng sông Nhã Lỗ Tạng Bó, là ngọn núi cao nhất Tây Tạng với độ cao chừng bảy nghìn mét trên mực nước biển, tiếng Tạng có nghĩa là “Cây giáo dài chọc thẳng lên trời cao”, leo lên đó khó khăn thế nào không cần nghĩ cũng biết, mà La Ba hiện giờ ít ra cũng phải sáu bảy chục tuổi, hồi lão khảo sát con đường lên Nam Ca Ba Ngõa chẳng phải cũng đã hơn năm chục tuổi rồi sao, đó đâu phải là chuyện người thường có thể làm nổi.

La Ba luýnh quýnh hết cả chân tay vì sự xúc động của giáo sư Phương Tân, vội đáp: “Xin chớ nói thế, giáo sư Phương Tân là người trí tuệ, cũng giống như Đức Nhân lão gia, đều là người La Ba vô cùng vô cùng kính trọng. Tôi chỉ là một kẻ trèo núi, nhân lúc chân căng còn đi được, thích đi nhiều nơi nhiều chỗ mà thôi. Năm tám tuổi đó, nếu không phải nhờ lão gia giải cứu, e sớm đã bị bọn Mã bang ném xuống sông cho cá ăn rồi, là lão gia đã dùng vàng đổi lấy tôi từ tay Thổ ty người Khang đó...” Nhắc lại chuyện xưa, lần nào lão La Ba cũng cảm xúc bồi hồi.

Phương Tân thở phào nói: “Thì ra là vậy. Vậy thì tốt rồi, có ông làm hướng đạo, chúng tôi yên tâm được rồi.”

La Ba ngây người nói: “Gì vậy? Hướng đạo gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chú La Ba, chúng tôi muốn đến lãnh thổ của bộ

tộc Qua Ba.”

“Gì hả?” Chiếc kéo tỉa cây trong tay La Ba rơi xuống đất, “Tại... tại sao thiếu gia lại đột nhiên muốn tới đó? Lão gia có biết không?”

Phương Tân nói: “Đức Nhân lão gia đã đồng ý rồi.”

Trác Mộc Cường Ba tiếp: “Chẳng lẽ chú đến đó rồi? Sao lại căng thẳng thế?” Gã vỗ đầu, “Đúng rồi, chú La Ba là tấm bản đồ sống mà, có nơi nào chú chưa đi qua đâu.”

La Ba nhặt kéo tỉa cây lên, lắc đầu chậm chạp: “Không, không dám đâu thiếu gia, nơi thiếu gia vừa nhắc tới, La Ba có biết, nhưng xưa nay chưa bao giờ đến cả. Lão gia chẳng phải đã nói, đó là vùng đất bị thần linh nguyên rửa, mây đen bất tường mang tới hơi mù vĩnh viễn, màn đêm bị những luồng không khí tà ác bao trùm. Chỉ có những sinh linh đã mất hết lương tri, mới bị ném vào chốn địa ngục mãi mãi không thể quay đầu ấy. Đó không phải là nơi thiếu gia đặt chân tới đâu, thiếu gia”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Lời của cha, tôi cũng nhớ rõ, nhưng lần này cha đã đồng ý rồi. Hơn nữa, cha còn nói, Dục Sư Lưu Ly Quang Phật đã dẫn thân địa ngục, dùng hoa Mạn Đà La sáu cánh giải trừ oán khí tích tụ mấy nghìn năm. Quán Thế Âm nghìn tay nghìn mắt từng lấy hoa sen thuyết pháp, độ kiếp vô số linh hồn cực ác. Đến cả Thích Ca Như Lai, cũng thả thú cười của mình xuống bảo vệ những linh hồn bị ruồng bỏ, những cô hồn đã quỵ lang thang không cách quay đầu trở lại dưới chốn Hoàng Tuyền.” Gã biết rõ, La Ba vốn rất thành tín, không thể dùng lý lẽ bình thường mà nói cho thông được, cần phải mang những lời cha gã đã dạy dỗ ra thuyết phục họa may mới xong.

La Ba vẫn lắc đầu: “Tại sao lão gia lại đồng ý chứ? Đó đâu phải là nơi thiếu gia có thể tới được. Sao lão gia lại đồng ý được cơ chứ?”

Giáo sư Phương Tân giờ mới lên tiếng: “Bộ tộc Qua Ba có thể đang bảo vệ Phật điển nghìn năm từ thời Tây Tạng diệt Phật. Kinh điển từ nghìn năm trước đó đã đến lúc phải được đưa ra khỏi khe núi tối tăm rồi. Đây chính là nguyên nhân khiến Đức Nhân lão gia đồng ý cho chúng tôi đi.”

La Ba nói: “Không, mọi người không hiểu. Môi trường ở đó khắc nghiệt tới mức không thể nào tưởng tượng được đâu.”

Trác Mộc Cường Ba nôn nóng hỏi: “vậy là chú biết nơi đó, rốt cuộc là ở đâu vậy, chú La Ba?”

La Ba nói: “Ồ... nói một cách chính xác, có lẽ là ở Nam Tây Tạng, phía Tây của miền Nam.”

“Có thể cụ thể hơn nữa không?” Giáo sư Phương Tân chau mày, bởi vì ông biết, nơi La Ba vừa nói, rất có thể chính là khu vực dãy Himalaya cắt ngang qua, ở đó có những ngọn núi cao nhất, nơi hoang vu không có con người sinh sống lạnh giá nhất, hơn nữa còn vượt qua cả biên giới Trung Quốc! \

La Ba trầm ngâm, rồi lẩm bẩm bằng tiếng Tạng: “Lão gia chắc không đồng ý đâu, đó là nơi ở của ma quỷ mà.” Rồi đột nhiên lão ngẩng phắt đầu dậy, hỏi: “Thiếu gia, giáo sư, hai người có biết, tại sao biên giới Trung-Ấn cứ lần lữa mãi không thể xác định không?”

“Hả?” Trác Mộc Cường Ba ngẩn ngừ. Giáo sư Phương Tân thì nói: “Đó là vấn đề lịch sử để lại.”

La Ba vuốt nhẹ lên những vết nhăn trên mặt, xem ra vẫn khó quyết định, hai mắt nhắm hờ, nói: “Đó chỉ là một chuyện. Nhưng quan trọng hơn là việc khảo sát vùng đất đó quá khó khăn! Sau giải phóng, La Ba từng cùng đi với đoàn khảo sát, đó là một vùng núi tuyết kéo dài tít tắp. Trước mắt toàn là những ngọn núi tuyết phủ trắng toát, bất kể đi bao nhiêu lâu, núi vẫn cứ lù lù trước mặt, cứ như thể biết tiến lên theo bước chân người vậy. Chúng tôi cắm trại dưới chân núi, mười hai người làm một tổ, đoàn khảo sát đã phải đi hơn ba mươi tổ, nhưng không có một tổ nào trở về được đại bản doanh. Bọn họ mất phương hướng trong gió tuyết, chết mà thân thể cũng không tan rã, linh hồn bị cầm cố trên đỉnh Thần Phong, trong đó có một nửa đều là dân Tạng đã sống nhiều năm ở vùng cao, lại được huấn luyện đặc biệt, tôi đáng lẽ cũng theo tổ số mười ba lên núi, nhưng lại bất ngờ mắc bệnh nặng, nên La Ba mới sống được đến ngày hôm nay đó. Thiếu gia, La Ba khuyên cậu, đừng nên đi, thật sự là không thể đi đâu.”

Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu nhìn ngọn Tuyết Sơn xa xa phía trước, nhưng quyết tâm của gã vẫn kiên định vô song, chỉ nghe gã điềm điềm nói: “Lẽ nào chú muốn nói, khu vực sinh sống của bộ tộc Qua Ba, chính là ở đó?”

La Ba cơ hồ cũng đọc được tín niệm của Trác Mộc Cường Ba trong mắt gã,

thở dài nói: “Đúng vậy, thiếu gia. Nghe nói bộ tộc Qua Ba sống ở khu đó, không ai biết bọn họ sống thế nào cả. Đó không phải là một nơi nhỏ đâu, trong phạm vi biên giới Trung Quốc có tầm vài chục nghìn cây số vuông, đồng thời bao gồm cả đất đai ba nước Bhutan, Ấn Độ, Nepal nữa. Nếu thiếu gia muốn đi, có thể từ Á Đông đi về phía Tây, nếu không thì từ Định Kết hoặc Cương Ba xuống phía Nam, chúng ta cách Định Kết gần hơn, nhưng đường ở Cương Ba thì dễ đi hơn. Tôi chỉ biết phạm vi đại khái thôi, có điều nhiều người nói, ở phía Tây có thể gặp được người tộc Qua Ba, thậm chí phạm vi hoạt động của họ còn mở rộng tới huyện Nhiếp La Mộc nữa.”

Giáo sư Phương Tân tròn to hai mắt, khò sở cười thốt lên: “Anh La Ba, anh có biết phạm vi tìm kiếm anh vừa vạch ra cho chúng tôi cả ngọn núi cao nhất thế giới đó!”

Chú thích:

(1) *đồ trang sức bằng kim loại, hình dạng như chiếc hộp nhỏ, đeo ở thắt lưng hoặc cổ.*

(2) *Con đường vận chuyển trà từ Vân Nam tới Tây Tạng, đi Ấn Độ, Bhutan..., còn gọi là Con đường Tơ lụa phương Nam*

(3) *The Hump: tên các phi công phe Đồng minh hồi thế chiến II đặt cho tuyến đường bay từ Ấn Độ đến Trung Quốc vượt qua dãy Himalaya.*

(4) *Ngọn núi đứng đầu trong Thập đại danh sơn của Trung Quốc.*

Người điền thứ ba

La Ba nghiêm túc nói: “Không sai, cả dãy Thần Sơn, rất có khả năng chính là phạm vi hoạt động của bộ tộc Qua Ba. Thiếu gia, cậu phải nghĩ cho thật kỹ, cậu sẽ đối mặt với cái gì thì cậu biết rồi đấy! Ngọn núi cao nhất, thời tiết lạnh nhất, không khí cực loãng, xe cộ khó đi, đi bộ nửa tháng có thể cũng không thấy một bóng người, gió ở khe núi có thể thổi bay cả bò yak, tuyết rơi một đêm có thể lấp đầy cả lều, đó là tầm bình phong mà cả chim ưng

tuyết cũng không thể nào bay qua nổi.”

Nghe La Ba nói vậy, giáo sư Phương Tân không thể nào không suy nghĩ lại. Ông thần thờ nói: “Phải đó, Cường Ba, anh cần nghĩ cho kỹ, lần này khác hẳn với mấy lần trước. Nơi chúng ta muốn đến là Thần Sơn mà cả chim ưng cao nguyên cũng không thể bay qua được. Đội leo núi, chẳng qua chỉ chinh phục một ngọn núi, còn chúng ta khiêu chiến cả dãy Himalaya đấy.”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu. Phương Tân nhìn gã chăm chăm, kể đó lại nói: “Độ cao bình quân so với mực nước biển là sáu nghìn ba trăm mét, núi cao trên tám nghìn mét có mười ngọn, trên bảy nghìn mét trở lên có năm mươi ngọn; nhiệt độ bình quân hàng ngày là âm ba mươi độ, khu không người rộng cả chục nghìn cây số vuông, gió cấp mười hai ở khe núi, có thể thổi cho những tảng đá cao bằng đầu người hay xe con lăn lông lốc, hàm lượng ô xy trong không khí không đến mười phần trăm, chưa bằng năm mươi phần trăm hàm lượng ô xy trong không khí ở nội địa. Bão tuyết, khe nứt, mỗi một cạm bẫy đều là chí mạng cả, còn mục tiêu của chúng ta, lại là...”

“Sẽ tìm thấy thôi, tôi chắc chắn đấy.” Trác Mộc Cường Ba quay đầu lại, nở một nụ cười vô cùng tự tin, khoanh khắc ấy, thân thể cao lớn và mạnh mẽ của gã khiến lời nói tăng thêm không ít sức mạnh. Gã đưa mắt nhìn La Ba năn nỉ: “Chú La Ba, dẫn chúng tôi đi đi. Thứ tôi muốn tìm, là thứ cả đời này tôi vẫn muốn tìm thấy.”

Ánh mắt La Ba lộ vẻ thương yêu, tay vuốt nhẹ cậu chủ chính mình đã chăm bẵm lớn lên, nhưng cuối cùng lão vẫn lắc đầu nói: “Thiếu gia, La Ba già rồi, không thể theo cậu đi Thần Sơn được nữa. Mỗi ngày La Ba sẽ niệm một trăm lần kinh Cát Tường, cầu xin Trát Tây Thứ Nhân Mã (1) chỉ đường dẫn lối cho thiếu gia, cầu xin Cách Tát Nhĩ Vương (1) vĩ đại tiêu diệt tất cả yêu ma quỷ quái trên đường đi của người.”

Trác Mộc Cường Ba hơi cuống quýt, nói: “nhưng chú La Ba, nếu không có chú dẫn đường, chúng tôi làm sao dám tùy tiện đặt chân vào Đại Tuyết Sơn đây?”

La Ba trầm tư, mọi người nhất thời không ai lên tiếng, không khí cơ hồ đông cứng lại, thời gian vẫn lặng lẽ trôi như cuộn chỉ bị rút dần, đột nhiên, La Ba choàng tỉnh, kêu lên: “Thiếu gia! Tôi có thể giới thiệu cho cậu một người!”

“Ừa?!” Đúng lúc Trác Mộc Cường Ba chuẩn bị vánh tai lên lắng nghe, gã chợt chú ý tới hai luồng mắt sắc chiếu chằm chằm vào mình, nom tà ác, thâm độc, giống như con rắn đang thè lưỡi ra, lại có chút gì đó quen thuộc, phảng phất như đã gặp ở đâu đó rồi vậy. Nhưng khi Trác Mộc Cường Ba ngoái lại, kẻ đó đã quay mình đi vào nhà lớn, trà trộn trong đám người đến bái lạy, tất cả đều mặc áo choàng rộng thùng thình kiểu Tạng, đầu đội mũ nỉ, không còn phân biệt được ai với ai nữa. Giáo sư Phương Tân nôn nóng hỏi: “Là ai? Người ta đã từng đến đó chưa?”

“Ừm, rồi. Đó là em trai ruột của tôi, tôi nghĩ có lẽ cậu ấy tương đối thông thuộc vùng đó, theo tôi biết, ít nhất cậu ấy cũng đi năm lần. Hơn nữa tôi đoán, có thể cậu ấy đã gặp người bộ tộc Qua Ba rồi.” La Ba trả lời.

“Vậy mau dẫn tôi đến gặp chú ấy đi, chú La Ba.” Trác Mộc Cường Ba đã chú ý trở lại.

La Ba nói: “nhưng chuyện này, chỉ sợ cũng phải được lão gia đồng ý, chúng ta mới có thể đi gặp cậu ấy được.” La Ba lộ ra vẻ khó xử.

“Tại sao?” Cả hai người đồng thanh hỏi.

La Ba ngập ngừng nói: “Chuyện này, bởi vì... bởi vì, cậu ấy, đang ở nhà tù.” Trác Mộc Cường Ba và Phương Tân đưa mắt nhìn nhau, trông nét mặt của La Ba, xem ra em trai lão không phải nhậm chức trong nhà tù, mà là ở đó lao động cải tạo. Chỉ nghe La Ba tiếp tục nói: “Mỗi lần tôi đến thăm, cũng nhờ lão gia nói trước một tiếng, bằng không thì cũng không gặp được Ba Tang đâu.”

“A!” Trác Mộc Cường Ba nghi hoặc nói, “lẽ nào là tội phạm trọng hình?”

La Ba giải thích: “Cũng không phải là nặng lắm, chỉ là, cậu ấy hình như bị kinh hải thứ gì đó, dẫn đến tâm thần bị... việc này, lần trước tôi đi thăm thì cậu ấy đã không khác gì người bình thường rồi, nhưng nhân viên y tế nói với tôi, trong một hoàn cảnh nhất định nào đó, cậu ấy sẽ lên cơn điên.”

“Bệnh thần kinh!” Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân không hẹn mà cùng nghĩ đến anh trai Đường Thọ của Đường Mẫn, và người điên ở Mông Hà kia. Xem ra, trong lãnh thổ của bộ tộc Qua Ba quả thực đã xảy ra chuyện gì đó rất khủng khiếp, bằng không thì không thể khiến những người từng đến đó cũng mất lý trí cả như vậy.

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Em trai chú có nói chuyện gì đã khiến chú ấy bị kích động thế không?”

La Ba nói: “Làm sao được, bác sĩ đặc biệt dặn dò tôi không được hỏi vấn đề đó, bằng không cậu ấy sẽ phát điên đấy. Nghe nói mỗi lần bác sĩ cho rằng Ba Tang đã khỏi, hỏi cậu ta vấn đề đó, đều bị cậu ấy tấn công cả, có hai bác sĩ suýt nữa thì mất mạng. Chỉ là không biết hiện nay cậu ấy đã hoàn toàn khỏe mạnh hay chưa thôi.”

Trác Mộc Cường Ba nhớ tới người điên đã mất tích một cách thần bí và đôi mắt khiến gã không lạnh mà run, nói: “Vậy thì, sự việc không thể chậm trễ, tôi lập tức đi hỏi cha, chúng ta phải tranh thủ xuất phát càng sớm càng tốt.”

Đức Nhân lão gia gác máy, điềm đạm nói “Nhiều nhất chỉ được đi ba người, mọi người tự sắp xếp đi.”

Trác Mộc Cường Ba đảo mắt một vòng, La Ba là người dẫn đường, cần phải đi, bản thân gã cũng nhất định phải đi xem sao, giáo sư Phương Tân và Trương Lập... lúc này, Trương Lập lên tiếng: “Vậy mọi người đi đi, tôi trở về sư đoàn chuẩn bị một chút thì tiện hơn.”

“Không.” La Ba lên tiếng: “Cậu em trai này của tôi, trước nay đã từng trong quân ngũ, nếu có chuyện bất ngờ xảy ra, người bình thường rất khó chế phục nổi, vô cùng nguy hiểm, giáo sư, ông xem...”

Giáo sư Phương Tân gật đầu, nói: “Được rồi, tôi ở lại, xem thử coi có thể tìm ra thêm đầu mối gì từ các thứ người điên kia để lại hay không.”

Một viên giám ngục tên Sát Tây được sắp xếp đón tiếp ba người, anh ta nhận ra La Ba, vừa gặp mặt liền bảo ngay: “Bệnh của anh ấy, được bác sĩ chuẩn đoán sơ bộ, thì đã hoàn toàn khỏi hẳn rồi.”

La Ba siết chặt tay Sát Tây, nói: “Cám ơn, cám ơn các vị.”

“Ba vị, mời theo tôi.” Sát Tây dẫn ba người vào sâu trong nhà tù.

Trương Lập trên đường đi cũng biết đại khái tình hình, bèn hỏi: “Chú La Ba, chú với em trai tuổi tác cũng không chênh lệch nhau lắm đúng không? Rốt cuộc vì sao mà chú ấy bị...” Trác Mộc Cường Ba lừ mắt nhìn Trương lập

một cái.

La Ba mỉm cười tỏ ý hiểu, rồi giải thích: “Không, em trai tôi nhỏ hơn tôi gần ba mươi tuổi. Lúc quan hệ của cha mẹ chúng tôi không tốt lắm, năm mười tuổi cậu ấy đã theo mẹ dọn đi nơi khác, về sau đồng chí giám ngục thông báo, tôi mới biết cậu ấy đã bị bắt. Sự việc cụ thể thế nào, tôi nghĩ Sát Tây có lẽ rõ hơn tôi mới đúng.”

Sát Tây đi trước dẫn đường tiếp lời: “Nói ra thì cũng thật là một chuyện kỳ quái. Đó là ngày đầu tiên tôi được phân tới đây làm việc, Ba Tang, bộ dạng hung thần ác sát của anh ta thật khiến người ta phải sợ hãi. Mặt mày dữ tợn, râu ria tua tủa, quần áo bị giăng xé rách bươm ra, ai nấy cứ tưởng là một người điên không biết ở đâu mò tới, không ai ngờ anh ta lại khỏe đến thế, liên tiếp làm bị thương bảy tám giám ngục, đến lúc đó mọi người mới nhận ra tính nghiêm trọng của vấn đề. Về sau cả nhà ngục báo động, các giám ngục phải dùng đến cả súng thuốc mê, mới khiến anh ta yên, câu mà anh ta đứt hơi khản tiếng gào thét đó, khiến tôi đến giờ vẫn còn sờn cả tóc gáy, là “Tôi cần được bảo vệ!”

Sát Tây quay đầu lại thấy mọi người ai cũng có vẻ nghi hoặc và khó hiểu, lại nói tiếp: “Đúng vậy, cứ nghĩ anh ta đã khỏe đến mức đáng sợ như thế, không ngờ còn ra sức gào thét đòi được bảo vệ, thật không tài nào hiểu nổi rốt cuộc anh ta đã gặp phải chuyện gì nữa. Chúng tôi vốn không có ý định bắt giữ anh ta làm gì, nhưng anh ta cứ nằng nặc đòi ở lại đây mới cảm thấy an toàn, nhất định phải thấy cả đại đội giám ngục súng ống đầy đủ đứng bên cạnh, anh ta mới hơi có chút cảm giác an toàn. Để “được” nhốt ở đây, anh ta thừa nhận mình nhiều lần săn trộm linh dương Tây Tạng hoang dã, động vật được bảo vệ cấp một quốc gia. Mới đầu chúng tôi còn cho là anh ta nói điên nói khùng, nhưng anh ta nói ra mấy nơi cất giấu lông và da linh dương Tây Tạng, ở những nơi đó, tổng cộng chúng tôi tìm được hơn năm trăm bộ da, đó là một chuyện lớn chứ chẳng chơi đâu.”

“Ồ!” Trương Lập ngạc nhiên nói, “Đề được bảo vệ nghiêm ngặt trong nhà lao, không tiếc nói ra chuyện phạm tội của mình, suy nghĩ của anh ta cũng tinh táo lắm đấy chứ”

Sát Tây nói: “Không sai, lúc không lên cơn, anh ta hoàn toàn không khác gì một người bình thường, chỉ là đôi khi đột nhiên kích động sẽ điên loạn bất an, lúc đó thì nguy hiểm lắm. Có không ít bác sĩ muốn tìm nguyên nhân bị kích động của anh ta, nhưng đều thất bại cả, giờ bác sĩ Lạc Truy nói anh ta

đã khỏi hẳn rồi, nhưng ai mà biết được, làm gì có ai dám hỏi anh ta vấn đề đó để thử xem sao đâu.”

Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập đưa mắt nhìn nhau, rót cuộc người đàn ông tên Ba Tang này, em trai lão La Ba, là người thế nào đây?

Từng cánh cửa sắt được mở ra, Sát Tây nói: “Đến rồi, căn phòng nhỏ của Ba Tang ở trong đó, để bảo đảm an toàn, chúng ta tốt nhất nên tuân theo trình tự, trước tiên để chú La Ba vào thăm hỏi, sau đó một trong hai người vào thôi, bác sĩ nói, anh ta sợ đông người, càng nhiều người vào chính ra lại càng nguy hiểm.”

La Ba đã vào trong, Trác Mộc Cường Ba đưa mắt quan sát xung quanh, cửa các phòng đều bọc thép, cửa sổ lắp kính trổng đạn, vẻ như được xử lý đặc biệt, khiến cho bên ngoài có thể nhìn thấy bên trong, nhưng bên trong lại không thể nhìn ra bên ngoài. Ba Tang, cái đầu tròn đã từng bị cạo trọc, ít cọng ria nhọn, cứng như kim sắt từ môi trên viền thành một vòng xuống dưới, rồi lại vươn sang hai bên, nối liền với tóc mai. Thân hình anh ta không cao lớn đặc biệt, nhưng rất cân đối, cơ bắp săn chắc, toàn thân tràn trề sức mạnh bạo phát như thuốc nổ, đặc biệt là đôi mắt, đôi mắt sáng như chim ưng chim ó. Hai anh em ôm nhau một lượt, sau đó bắt đầu nói chuyện.

Hơn mười phút sau, La Ba đi ra, gạt đầu với Trác Mộc Cường Ba: “Có thể vào được rồi, cậu ấy nói, cậu ấy đồng ý tiết lộ một chút về chuyện thiếu gia hứng thú.”

Trác Mộc Cường Ba còn chưa bước lên, Trương Lập đã tranh lên trước, “Để tôi vào trước cho, Trác tiên sinh, đối với chuyện tra hỏi này tôi tương đối có kinh nghiệm.” Tuy sư đoàn trưởng có nói cho anh ta biết, Trác Mộc Cường Ba không phải là nhân vật bình thường, nhưng Trương Lập vẫn cho rằng, một ông chủ dù có lợi hại tới đâu đi nữa, cũng không thể mạnh hơn những binh sĩ ngày ngày được huấn luyện như bọn họ.

“Ồ.” Trác Mộc Cường Ba nghe Trương Lập nói vậy, nghĩ ngợi giây lát, “được. Tôi muốn biết rốt cuộc anh ta đã thấy cái gì ở chỗ nào.”

Trương Lập đi vào phòng, đột nhiên nhận ra không gian bên trong nhỏ hơn nhiều so với bên ngoài, còn Ba Tang rất có khả năng sẽ bất ngờ tấn công kia, cơ hồ như vươn tay ra là có thể chạm tới được. Ba Tang nói một câu tiếng Tạng, Trương Lập chưa kịp phản ứng, anh ta lại buông ra một câu tiếng phổ

thông: “Anh là ai?” Ba Tang hơi cúi đầu, mở to mắt trừng trừng nhìn Trương Lập. Trương Lập cười gượng gạo, cố làm ra vẻ ung dung: “Thoải mái, thoải mái, chúng ta đều thoải mái một chút được không? Tôi ở quân khu, tên Trương Lập, lần này đến, là muốn...”Đột nhiên, chỉ thấy một nắm đấm từ nhỏ thành to, gí sát vào mặt.

Trương Lập vốn có phản ứng nhanh nhạy, ba lần giật giải quán quân Tán thủ toàn quân khu Tây Tạng, thành tích cao nhất từng đạt là đứng thứ năm toàn quốc, nhưng lần này hình như hơi không được như lúc thường, vừa nghiêng đầu tránh khỏi một đấm đánh thẳng tới mặt, đã nhận ra Ba Tang sớm vận sức tay trái đánh một đòn còn dữ dội hơn, quyền chưa tới gió đã rít vào mặt, tốc độ nhanh như vậy, Trương Lập hiếm khi gặp phải. Trương Lập chỉ kịp ngửa đầu ra sau, còn thân thể thì đã mất thăng bằng, Ba Tang giơ chân móc khẽ một cái, Trương Lập hạ bần không ổn, trong lúc hoảng hốt vươn tay ra chụp lấy tay trái Ba Tang. Điều khiến Trương Lập không thể ngờ là, khả năng ứng biến của Ba Tang cao hơn cả mình, quyền thu được nửa đường, đột nhiên biến thành móc, chụp lấy cổ tay Trương Lập trước, thuận thế đẩy một cái, kéo một cái, khiến Trương Lập xoay lưng lại, hai tay giật ngược, một đôi gọng kìm cứng như sắt khóa chặt hai tay Trương Lập, Ba Tang hơi phát lực một chút, đã gô hai tay nhắc bổng Trương Lập lên.

Lúc này người đứng ngoài cửa mới định thần lại, La Ba vội hét lớn: “Ba Tang, thả người ta xuống!” Còn Trác Mộc Cường Ba đã xông vào trong trước. Ba Tang thấy cửa mở ra, nhìn cũng không buồn nhìn, vươn tay chuẩn bị đẩy cho người mới xông vào trở tay không kịp, không thể ngờ lại thấy tay mình bị gạt sát tới tường, lúc phát hiện ra kẻ vừa xông vào là một người đàn ông cường tráng cao một mét tám thì không kịp thu tay về nữa. Trác Mộc Cường Ba hai tay chập lại, đầu tiên bóp chặt tay trái Ba Tang, kế đó xoay người một cái, cả thân thể ép về phía Ba Tang, tay phải Ba Tang đang khóa treo Trương Lập, ba người cùng lúc lăn xuống đất. Trác Mộc Cường Ba lợi dụng ưu thế tuyệt đối về thể hình, đè cho Ba Tang không cự được.

(1) Tiên nữ may mắn và trường thọ

(2) Nhân vật trong Cách Tát Nhĩ Vương truyện-bộ sử thi dài nhất thế giới cho đến nay, kể chuyện Quốc Vương Cách Tát Nhĩ, người có ảnh hưởng rất lớn đến Phật giáo Tây Tạng.

Hồi ức của Ba Tang

Hai cánh tay Trác Mộc Cường Ba kẹp chặt tay trái Ba Tang, hai chân khóa chặt một chân anh ta, đè Ba Tang áp bụng xuống đất. Lão La Ba cũng xông vào tới nơi, lớn tiếng quát hỏi: “Rốt cuộc cậu làm cái gì vậy, Ba Tang!”

Ba Tang buông Trương Lập ra, giẫy giụa hai ba cái, nhưng vẫn không cách gì hất được Trác Mộc Cường Ba trên lưng xuống, lúc này Trương Lập cũng lật người lại, giữ chặt cánh tay còn lại của anh ta. Sát Tây chạy vào cuối cùng, thấy tình hình trong phòng, liền hỏi: “Có cần tôi gọi người đến không?”

Trác Mộc Cường Ba cảm giác Ba Tang đã thôi chống cự, mỉm cười, nói: “Không cần đâu, cảm ơn.” Gã lật người dậy, nhưng vẫn không chế Ba Tang, nói: “Chúng tôi muốn nói chuyện với Ba Tang tiên sinh một chút, chỉ hiềm căn phòng này hơi chật.”

Sát Tây gật đầu, xoay người lại nhắc nhở: “Cẩn thận đó, rất nguy hiểm.” Ra khỏi cửa anh ta mới thở phào một tiếng, không khỏi le lưỡi lắc đầu, từ đầu Sát Tây đã nhìn ra người đàn ông cao lớn này không phải tầm thường, nhưng không ngờ gã lại lợi hại tới vậy!

Ba Tang mấy lần vận lực muốn thoát ra, nhưng đều không ra khỏi sự khống chế của Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập, rốt cuộc nói: “Hai người thắng rồi.”

Trác Mộc Cường Ba buông tay, nói: “Xem ra anh không có ác ý gì, tại sao lại đột nhiên tấn công sĩ quan Trương vậy?”

Ba Tang và Trương Lập đều vung vẩy cánh tay cho máu lưu thông. Ba Tang chỉ Trương Lập nói: “Anh dùng thủ pháp cầm nã, là người trong đội đặc chủng của quân khu phải không, nếu không phải bắt ngờ tấn công, cũng tương đối khó đối phó.” Rồi Ba Tang lại chỉ Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh dùng thủ pháp đấu vật, thân thủ như vậy, khẳng định đã đoạt được Khố Bái rồi, nếu tôi toàn lực đối phó một mình anh, thắng bại thế nào cũng chưa nói trước được.” Trương Lập nghe xong, mặt đỏ tai nóng bừng bừng, không ngờ mình quả nhiên không phải là đối thủ của Trác Mộc Cường Ba.

La Ba đứng bên cạnh nói: “Ba Tang, không được vô lễ, đây chính là Cường Ba thiếu gia, chính là người mà anh thường kể với cậu đấy.”

Ba Tang giờ mới tỏ ra nghiêm túc, đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba một lượt, rồi tán tụng: “Thì ra là Cường Ba thiếu gia, quả nhiên là trời sinh thần lực. Cảm ơn cậu, cảm ơn cả nhà cậu đã chiếu cố cho anh trai tôi.” Ba Tang đột nhiên quỳ xuống đất đập đầu mấy cái, làm Trác Mộc Cường Ba giật mình đánh thót, vội vàng cúi xuống đỡ lên. Ba Tang lại nói rất nhiều lời cảm kích.

Trương Lập còn rất hoài nghi kỹ thuật chiến đấu của Ba Tang, liền hỏi: “Anh là người của đội quân nào vậy? Thủ pháp vừa rồi tôi chưa gặp bao giờ cả.”

Ba Tang mỉm cười nói: “Nhất định anh đã gặp, bởi vì tôi biết các anh vừa đến Tây Tạng là đã nghe giới thiệu về chúng tôi rồi.” Anh ta vạch áo, để lộ mồm vai trái. Quả nhiên, Trương Lập kinh ngạc thốt lên: “Nhện Xanh!”

Vai trái của Ba Tang, trên bắp thịt chắc nịch, lộ lộ hình xăm hình con nhện xanh nhỏ. Trác Mộc Cường Ba không hiểu, liền hỏi: “Nhện Xanh? Là quân đội nào vậy?”

Trương Lập đọc lâu lâu như đọc bài khóa trên lớp: “Đội biệt động Nhện Xanh, được xưng tụng là át chủ bài của quân đội nước N, cùng đội đặc công Bộ Cặp Đỏ của Đức và đội lực chiến đặc chủng Hải Báo của Mỹ lừng danh trên trường quốc tế. Đội đặc công Bộ Cặp Đỏ đã bị tiêu vong gần hết sau thế chiến thứ II, còn đội lực chiến đặc chủng Hải Báo thì mọi người đều biết cả rồi, tốc độ tác chiến nhanh nhất, hiệu quả cao nhất, là đội quân tinh anh siêu cấp nổi tiếng với khả năng hoàn thành những nhiệm vụ không thể hoàn thành. Đội biệt động Nhện Xanh, là một đội quân tác chiến đặc chủng của chính phủ nước N thành lập dựa trên mô hình của Bộ Cặp Đỏ, thành lập năm 1977, đã mời những chuyên gia nổi tiếng nhất thế giới thời bấy giờ về giáo dục quân sự và huấn luyện quân đặc chủng làm sĩ quan huấn luyện. Bọn họ đã đặt ra cho đội quân này một loạt các quy tắc huấn luyện địa ngục, trong đó có không ít bài tập còn được ứng dụng trong các giáo trình quốc tế. Quân sĩ của bất cứ quốc gia nào cũng đều được yêu cầu phải có hiểu biết về đặc tính của đội quân này. Tại sao anh lại đến đây vậy?” Câu cuối cùng là để dành cho Ba Tang trả lời.

Ba Tang bình chân như vại, nói: “Đề từ từ tôi nói cho anh biết. Giữa những năm 60 thế kỷ trước, một loạt các sự kiện như Chiến tranh Lạnh Xô-Mỹ, khủng hoảng tài chính, làm cả châu Á chìm vào hỗn loạn. Quốc vương nước N sợ trong nước bị ảnh hưởng, nguy hiểm cho sự ổn định của chính quyền,

nên đã hạ chiếu, thành lập một đội biệt động nhỏ tập trung lực lượng tinh anh nhất, nhiệm vụ chủ yếu là bảo vệ sự an toàn của thành viên vương thất. Trên vai mỗi đội viên, giống như thành viên của đội đặc công Bọ Cạp Đỏ, đều xăm hình một con nhện xanh, đây chính là căn nguyên sự tồn tại của Nhện Xanh. Nhưng khi đội quân này hoàn thành huấn luyện, thì châu Á đã trở lại bình ổn rồi, công tác đảm bảo an toàn cho thành viên hoàng tộc chỉ cần lực lượng cảnh vệ thông thường là đủ, vì vậy đội quân này chỉ có thể hệ đầu tiên, không còn được đào tạo tiếp nữa.”

Trác Mộc Cường Ba nghi hoặc nói: “Tại sao anh lại tham gia vào Nhện Xanh?”

Ba Tang đáp: “Tôi và mẹ dọn đến nơi khác không lâu thì mẹ qua đời. Một mình tôi lưu lạc khắp nơi, ngẫu nhiên có cơ hội đến nước N, được tuyển chọn vào đội biệt động tinh anh Nhện Xanh...”

Trương Lập ngắt lời nói: “Vậy tại sao anh trở về Trung Quốc? Tại sao tham gia săn trộm linh dương Tây Tạng?”

Ánh mắt Ba Tang đột nhiên trở nên đờ đẫn. Cơ bắp trên mình Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập bắt giắc co rút, bọn họ đều phải đề phòng nhân vật nguy hiểm này lại bất ngờ tấn công. La Ba lùi một bước, tình hình lần nữa trở nên căng thẳng. Ba Tang nghiêng răng ken két, cơ hồ như đang gắng hết sức để không chế bản thân, bắp thịt co giật như bị chuột rút, hai tay run run, trán bắt đầu túa mồ hôi. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập cũng không hơn bao nhiêu, lưng đều sưng mồ hôi. Cuối cùng, Ba Tang dường như tự chế ngự được mình, toàn thân nhũn ra như sắp xỉu, bình tĩnh nói: “Đúng vậy, rốt cuộc tôi đã làm gì chứ. Thế nào cũng phải đối diện, muốn trốn tránh cũng không trốn tránh được. Thật đáng sợ quá, tất cả cứ như một cơn ác mộng vậy.”

Trác Mộc Cường Ba thăm dò: “Rốt cuộc anh đã gặp phải chuyện gì? Có phải liên quan đến một con chó không?”

Ba Tang toàn thân chấn động, giật bắn người lên, hồi lâu sau mới trở về trạng thái bình thường, ôm đầu nói: “Không, không phải chó, là thứ gì? Tại sao tôi không thể nhớ ra nổi?”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm nghi hoặc, La Ba liền lên tiếng khuyên giải: “Không cần nôn nóng, từ từ nghĩ, thế nào rồi cũng nhớ ra thôi. Cậu cứ kể từ đầu đi, kể tường tận cho Cường Ba thiếu gia nghe.”

Ba Tang từ từ nhớ lại, trầm ngâm nói: “Kể từ đầu... Kể từ ngày Nhện Xanh thành lập, công dụng không phát huy được ngày nào, mà trang bị cũng cực kỳ tốn kém, Nhện Xanh, ngoại trừ một cái tên hay ra, đối với quân đội, đối với hoàng tộc mà nói, đã trở thành gánh nặng. Chỉ trong ba năm ngắn ngủi, đội quân nhỏ được mệnh danh là tinh anh nhất, mạnh mẽ nhất trong lịch sử nước N này đã bị buộc phải giải tán.” Nói tới đây, Ba Tang nhắm nghiền hai mắt lại.

Trác Mộc Cường Ba chau mày, nghĩ bụng nói như vậy thì đến bao giờ mới tới chỗ gã muốn nghe đây. Trương Lập lặng lẽ gật đầu, tự nhủ thì ra số phận của đội quân này lại truân chuyên như thế, chẳng trách sau này không thấy có tin tức gì về họ nữa, người ta còn tưởng rằng đội quân thần bí đã được che giấu một cách cực kỳ tinh vi, thật không ngờ...

Ba Tang tiếp tục kể: “Vì đội quân này chỉ chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho thành viên hoang gia, sự thực thì chưa được sử dụng đến một ngày, không ảnh hưởng gì đến cơ mật quốc gia, nên chúng tôi không bị tiêu diệt, cũng không bị giám sát hành vi, chỉ là bị tổng ra khỏi cửa như người ta hắt rác vậy. Tất cả các thành viên đều tự tìm đường sống cho mình, tôi đã làm đủ thứ nghề, nhưng sống chết có số, phú quý do trời, vẫn không làm nên nổi trò trống gì. Đúng lúc đó, các đồng đội ngày trước tìm đến tôi, bọn họ cho tôi biết, có một con đường kiếm được rất nhiều tiền.”

Trương Lập đứng phắt dậy, nói: “Con đường đó, chính là săn trộm linh dương Tây Tạng phải không?”

Ba Tang bật cười như tự chế nhạo, nói: “Không sai. Thật không ngờ, đội đặc nhiệm Nhện Xanh từng nổi danh khắp thế giới, lại đến nước phải đi săn trộm như thế này. Chúng tôi chọn con đường nguy hiểm nhất, đồng thời cũng là an toàn nhất để săn trộm. Bọn tôi xuất phát từ Thông Trạch lên phía Bắc, vượt qua ngọn Hi Hạ Bang Mã, băng qua sông Nhã Lỗ Tạng Bô, đi một mạch tới mé dưới khu bảo tồn thiên nhiên Khương Đường, sau đó rẽ qua phía Tây, hoặc vòng đường lên phía Bắc, mùa hè hằng năm chính là thời gian đi săn của chúng tôi. Chúng tôi không đi Khả Khả Tây Lý, vì đội kiểm lâm nơi đó rất lợi hại, giờ cả trạm canh cũng tăng lên rất nhiều, đường đi lại xa, khí hậu cũng không tốt lắm. Bọn tôi chỉ cần phục trên đường di trú của linh dương Tây Tạng, mỗi lần thu hoạch được cũng khoảng trên dưới mười con. Trước sau chúng tôi đã đi bốn năm lần, nhưng thu hoạch không được tốt lắm, lần nhiều nhất cũng chỉ được hơn sáu mươi con, sau đó, chúng tôi

thay đổi...” Khóe miệng Ba Tang co giật, kể đó lại tiếp lời, “chúng tôi thay đổi tuyến đường!”

Ba Tang nắm chặt tay, hít thở thật sâu, nhìn như đang cố hết sức giữ bình tĩnh, nhưng chỉ tỏ ra đang mỗi lúc một thêm căng thẳng. Anh ta nói giọng hơi run run: “Đó đơn thuần chỉ là trùng hợp, hoặc có thể là báo ứng của chúng tôi, cứ như bị ma quỷ dẫn đường vậy. Chúng tôi mất phương hướng trên dải Tây Phong, đi mười lăm ngày trong gió tuyết mờ mịt, tự mình chẳng biết mình đang ở đâu, chỉ biết tất cả vẫn đang trong khu vực dãy Himalaya hùng vĩ, xem ra chúng tôi vĩnh viễn chẳng có cách nào thoát ra được. Có ba người đã chết cóng, hai người quảng tuyết, những người còn lại e cũng đã tận số, khi vượt qua một ngọn núi không tên, một người trong đội sảy chân trượt trên vách đá xuống, không rõ bao lâu sau, anh ta dùng bộ đàm liên lạc, bảo chúng tôi cùng xuống hết, vì anh ta đã khám phá ra thiên đường.” Ba Tang nói liền một hơi, há miệng thở hổn hển, La Ba đưa ly nước đã chuẩn bị từ trước, Ba Tang như người mới chạy ra từ sa mạc, ngửa cổ uống “ừng ực ừng ực”. Uống hết một ly vẫn chưa đủ, La Ba lại rót thêm nước, đến ly thứ tư, Ba Tang mới để lộ nét mặt điên cuồng đáng sợ, đó không phải là cười, mà là cơ mặt co rút, khiến miệng bạnh sang hai bên, trong mắt toát lên nỗi kinh khiếp đến tàn khốc. Sát Tây đứng bên ngoài quan sát thấy tình trạng đó, liền biết phải sẵn sàng gọi bác sĩ ngay rồi, khả năng nhẫn nại của Ba Tang đã đến cực điểm.

“Thiên đường! Ha ha, đúng là thiên đường!” Giọng Ba Tang trở nên khàn đặc, ánh mắt cuồng dại đảo qua từng người một trong phòng, “Tôi không biết tại sao nơi quỷ quái đó hình thành được, nhưng núi cao đột nhiên bị thụt xuống, mức độ thụt xuống đó, thật khiến người ta khó mà tưởng tượng ra nổi, độ cao so với mực nước biển ít nhất cũng phải giảm tới hai nghìn mét. Hơn nữa, từ chỗ chúng tôi đang đứng đi xuống bên dưới tương đối khó khăn, lần đầu tiên tìm đường xuống đã có một nửa số thành viên mất tích. Nhưng, khi chúng tôi trượt xuống đến nơi mới phát hiện ra,” ánh mắt Ba Tang đảo tròn, “dưới đó không còn thấy tuyết trắng mênh mông nữa, cây cao chọc trời, cỏ xanh mát mắt, rừng cây bất tận kia, khi ta lần đầu tiên nhìn thấy, đó thật đúng là một thiên đường! Nhưng mười sáu đồng đội của tôi, tinh anh trong các tinh anh, tất cả đều đã chết trong chính thiên đường đó.”

Trương Lập biến sắc, Trác Mộc Cường Ba cũng không hơn. Phải biết rằng, một đội mười mấy người của Nhện Xanh, đó đã là cả một đoàn quân tinh nhuệ rồi, nếu muốn tiêu diệt hết bọn họ, binh lực, nhân lực cần thiết là một con số khổng lồ chứ chẳng chơi, vậy mà tất cả bọn họ đều chết ở một nơi

giống như thiên đường, rốt cuộc đó là một nơi như thế nào vậy!

“Từ trên núi tuyết trượt xuống thì dễ, muốn lên trở lại, khó còn hơn lên trời. Thiên đường đó bên ngoài nhìn thì đẹp đẽ, đi vào trong mới phát hiện ra, đó là địa ngục, địa ngục thực sự.” Mất Ba Tang đảo đi đảo lại nhìn hai người Trác, Trương như nhìn bọn tội phạm, “Mấy người đã từng thấy con muỗi to như ong bắp cày chưa? Bị đốt một cái có thể khiến cả cánh tay sưng phồng lên! Các người đã thấy những bông hoa ăn thịt người chưa? Những con bướm to bằng bàn tay nấp dưới tán lá, chỉ cần có người bị bắt lấy, bọn chúng sẽ đến đòi dây máu ăn phần. Mấy người đã thấy loài cây nào nửa đêm siết chết người, treo lơ lửng trên không chưa? Mấy người đã thấy những con đĩa trốn trong đám lầy chưa, một khi để tụt xuống đó, khi được kéo lên, khắp người như treo đầy lạp xường vậy.”

Nghe Ba Tang nói mà hai người lúc nóng lúc lạnh, cảm giác không thể tả được bằng lời, anh ta lại cao giọng nói tiếp: “Đáng sợ không? Không! Tất cả những thứ này đều chẳng đáng là gì! Đều không làm chúng tôi khiếp sợ! Chúng tôi khắc phục được cả. Chúng tôi đi qua rừng sâu thì thấy một thảo nguyên mênh mông, bãi cỏ rộng không thấy tận cùng, cứ như nối liền với núi tuyết vậy, đồng thời, chúng tôi cũng phát hiện ra một bầy linh dương Tây Tạng vô cùng đông. Tôi tin chắc, đó là một vùng đất bị quên lãng, tôi chưa bao giờ thấy nhiều linh dương đến thế. Bọn chúng cũng không hề sợ con người, dường như chưa bao giờ thấy thứ sinh vật như con người chúng ta vậy. Lúc ấy, chúng tôi đều mừng rỡ như phát điên, đó gần như là vàng từ trên trời rơi xuống còn gì. Thậm chí lúc chúng tôi bắt đồng loại của chúng, lột da ngay trước mặt chúng, bọn chúng cũng không hề kinh hoảng. Cứ như vậy, chúng tôi giết từng con, từng con một, lột da từng con một, đến khi mềm cả tay, đồ đạc mang theo đều chất đầy cả, chúng tôi vẫn chưa cam tâm, quyết định vận chuyển số da linh dương này đi trước, rồi sẽ trở lại lần nữa.”

Nét mặt Ba Tang hiện lên một nụ cười, cơ hồ như đang thấy lại cảnh tượng thu hoạch khi đó vậy, anh ta cười gần nói: “Lúc đó bọn tôi quyết định, nhân mùa linh dương đang mọc lông măng, tạm thời không bán số da đó ra vội. Sau khi chuyên gia vẽ bản đồ quân sự ghi lại các tọa độ địa lý, chúng tôi mang đợt chiến lợi phẩm đầu tiên, gần sáu trăm bộ da linh dương về bảo quản, cất dấu ở lãnh thổ Trung Quốc, cũng chính là số da mà tôi đã chỉ cho cảnh sát đến tìm. Chúng tôi lại vào nơi đó lần thứ hai, lần này là đi từ phía Bắc xuống phía Nam, chúng tôi xuất phát ở Tông Ca, đi xuống phía Nam, vượt qua Đại Tuyết Sơn, vùng đất thiên đường cạm bẫy chết chóc giăng khắp nơi đó vẫn còn nằm yên chỗ cũ, vẫn lặng lẽ nằm đấy, giống như một

người đẹp bằng vàng đang say ngủ, đợi chúng tôi đến thức tỉnh.”

Ba Tang kể tới đây, giọng đột nhiên nhỏ dần, ủ rũ cúi đầu: “Lần này, chúng tôi gặp phải con người, anh ta ăn mặc rất kì quái, dùng thổ ngữ địa phương cảnh cáo chúng tôi điều gì đó, đáng tiếc chúng tôi căn bản không nghe lọt, trong đầu chúng tôi chỉ toàn là da linh dương Tây Tạng, vàng ròng, linh dương Tây Tạng chính là vàng ròng mà! Để tránh tiết lộ tin tức, chúng tôi đã giết chết anh ta, giết chết anh ta! Một đội quân đảm trách việc bảo vệ an toàn cho yếu nhân, lần đầu tiên giết người, không ngờ lại đối với một người Tạng tay không tác sát! Khi chúng tôi bước vào khu rừng chết chóc đó lần nữa! Chúng tôi...” Ánh mắt Ba Tang đột nhiên trở nên dờ dẫn, cả người giống như bị giật điện, đôi mắt thất thần trợn trừng hướng lên chỗ trống, tròng mắt đảo tròn qua lại, lông mày càng lúc càng nhíu chặt, sắc mặt mỗi lúc một đau đớn, anh ta lại ôm lấy đầu, rú lên như sói tru.

Trương Lập và Trác Mộc Cường Ba đều ở trong trạng thái tập trung tinh thần, thấy nét mặt Ba Tang không ổn, lập tức đứng lên, một trái một phải kẹp anh ta vào giữa, đề phòng anh ta đột nhiên gây chuyện. La Ba nhẹ vuốt lên lưng Ba Tang, không ngừng an ủi, Ba Tang vẫn ôm đầu ngửa mặt gào lớn: “Tại sao?! Không phải bác sĩ nói tôi đã khỏi bệnh rồi sao?! Tại sao tôi không nhớ ra!? Tại sao chứ?!”

Đàn ông và xe

La Ba bắt lực nhìn Trác Mộc Cường Ba, ý như muốn nói mình cũng không ngờ sẽ như vậy. Nhưng Trác Mộc Cường Ba đã nắm được trọng điểm, gã đợi Ba Tang bình tĩnh lại, rồi hỏi cặn kẽ về người bị bọn họ giết chết, không ngờ chuyện này Ba Tang lại nhớ hết sức rõ ràng. Hỏi xong, Trác Mộc Cường Ba không nói không rằng đi ra ngoài, nhờ Sát Tây gọi bác sĩ trị liệu của Ba Tang tới. Bác sĩ Lạc Truy nghe xong tình hình liền chậm rãi nói: “Đây chính là minh chứng anh ta đã khỏi bệnh. Nếu sự việc kích thích quá độ đến nỗi đại não không thể chấp nhận, não bộ sẽ chặn thông tin đó lại, không thể nói là quên đi, cũng không phải bị xóa, chỉ là đem nó chôn xuống thật sâu. Nếu anh ta không quên đi, câu chuyện làm cho anh ta khủng hoảng cực độ đó sẽ không ngừng kích thích thần kinh, khiến anh ta phát điên lên. Còn về người chết mà anh ta nhắc đến đó, tôi nghĩ có lẽ là sự thật, bởi vì con người là động vật có tâm hướng thiện, đối với một người mà nói, người đầu

tiên anh ta giết hoặc nhìn thấy người khác giết, sẽ để lại ấn tượng cực kỳ sâu sắc...”

Trên đường rời khỏi nhà tù, Trác Mộc Cường Ba im bất, cúi đầu trầm tư, không ai biết gã đang nghĩ gì. Trên xe, Trác Mộc Cường Ba cũng chỉ nhìn chằm chằm xuống sàn xe, làm La Ba thấp thỏm không yên, người là do ông giới thiệu với cậu chủ, giờ gần như là không giúp được chuyện gì cả. La Ba thử dò hỏi: “Thiếu gia, Ba Tang cậu ấy...”

Trác Mộc Cường Ba đang cúi đầu không ngờ lại nhoẻn miệng cười, gã ngẩng đầu lên, tựa như hạ quyết tâm rất lớn, kể đó nắm chặt vai La Ba nói: “Chú La Ba, tôi quyết định rồi, nhất định phải nghĩ cách đưa Ba Tang khỏi nhà tù, anh ấy sẽ là người hướng đạo tốt nhất cho chúng tôi.”

“A?” La Ba và Trương Lập đều giật bắn mình. Trác Mộc Cường Ba tràn trề lòng tin nói: “Còn nhớ anh ấy có kể là đã giết một người không? Tôi đã hỏi cận kề về đặc điểm quần áo của người đó, không nghi ngờ gì nữa, hoàn toàn với cách ăn mặc của người Qua Ba trong lời kể của a ba tôi, thêm vào vị trí của nơi họ đã đến kia, càng có thể khẳng định bọn họ nhất định đã tình cờ đi lạc vào lãnh địa của bộ tộc Qua Ba. Còn rốt cuộc xảy ra chuyện gì, tôi đã hỏi bác sĩ rồi, đến khi trở lại nơi đó, anh ấy sẽ từ từ nhớ lại thôi.”

Trương Lập lại chỉ thấy tóc gáy dựng ngược, lên tiếng nhắc nhở. “Nhưng, Cường Ba thiếu gia, có một chuyện hy vọng anh có thể làm rõ, bọn họ là quân đặc chủng chuyên nghiệp, lại có tới mười mấy người, mà giờ, dường như chỉ còn một mình Ba Tang từ nơi đó sống sót trở về, nhưng đã bị điên rồi, nếu mấy người chúng ta đi...”

Trác Mộc Cường Ba lộ vẻ đắc ý, nói: “Giờ đem mấy sự việc chúng ta đã trải qua móc nối với nhau, gần như đã có thể giải thích được đầu đuôi của chuyện này rồi, người Qua Ba có thể đang bảo vệ kinh Phật quý báu đã thất tán trong lịch sử ở nơi sinh sống của họ, hơn nữa nơi đó cũng có cả thần thú trong truyền thuyết, Tử Kỳ Lân. Đám người săn trộm bọn Ba Tang, tình cờ đi vào lãnh địa của bộ tộc Qua Ba, hơn nữa còn giết chết một người của họ, tự nhiên là làm cho người Qua Ba phẫn nộ, hai bên đã xảy ra kịch chiến, cuối cùng tiểu đội Nhện Xanh có vũ khí hiện đại và người tộc Qua Ba đông đảo có thể đã cùng gặp phải kết cục không khác gì nhau, người gần như chết sạch! Còn Đường Thọ ưa thích mạo hiểm cũng vừa hay tiến vào lãnh địa của người Ba Qua, vốn đang chụp ảnh một con vật họ chó khổng lồ, lại vô tình chứng kiến cảnh tàn sát của hai bên, có lẽ vào lúc trận chiến tương đối tàn

khốc và tanh máu. Vì vậy, người điên là người Qua Ba sống sót duy nhất, Ba Tang là kẻ may mắn duy nhất trong đội Nhện Xanh, còn Đường Thọ là người chứng kiến, như thế, cả ba đều phát điên cả. Chúng ta đi lần này, ngoài việc phải cẩn thận đối phó với các loài động vật trong rừng ra, chắc cũng không còn gì nguy hiểm hơn nữa đâu.”

Trương Lập không cãi, nhưng trong lòng nghĩ: “Cường Ba thiếu gia à, cách nói này của anh thật khiên cưỡng quá đi. Trước tiên là thời gian không đúng, Ba Tang vào tù đã mười mấy năm rồi, còn Đường Thọ thì mới phát điên thời gian gần đây thôi; người điên kia lại càng không thể nào, nếu thời gian phù hợp với thời gian Ba Tang kể, anh ta chỉ chừng bốn, năm tuổi, lúc đó nếu người tộc Qua Ba đã chết sạch cả rồi, vậy thì anh ta của ngày hôm nay chắc gì đã biết nói chuyện? Hơn nữa, bọn họ người thì thần kinh không bình thường, người thì mất ký ức, những gì họ nói cũng hàm hồ không rõ, theo lời người điên đó do chính anh dịch ra, thì người trong bộ tộc của anh ta tất cả đều đã bị cắn chết mà! Chẳng lẽ hai đám người lại lao vào cắn nhau chắc...” Trương Lập thầm run sợ, không dám tiếp tục tưởng tượng nữa, lại bắt đầu suy nghĩ, “Nếu dựa vào những gì bọn họ sợ hãi, Đường Thọ sợ bóng tối, người điên kia sợ chó, còn Ba Tang lại sợ đám đông. Bóng tối, đám đông, chó, cắn chết, đó là...” Trương Lập cơ hồ như nắm bắt được điều gì đó, chỉ thấy sống lưng lạnh toát, tay đang lái xe cũng không tự chủ được mà run lên một cái!

Trác Mộc Cường Ba thấy mình mỗi lúc một gần mục tiêu, tâm trạng lấy làm vui vẻ, nói với Trương Lập: “Đã tới đây rồi, chúng ta vào nhà hàng Nhã Lỗ Tạng Bô ăn đồ Tứ Xuyên đi. Nếu không thì đến khách sạn Lhasa, ở đó cũng không tệ lắm. Sau đó tôi sẽ tới cơ sở của công ty chúng tôi ở Lhasa, chú La Ba có thể tới phố Bát Giác mua chút đồ mang về.”

Khách sạn Lhasa là khách sạn bốn sao đầu tiên của Tây Tạng, cách thánh địa trung tâm Bồ Đạt La cung chỉ có mười phút đi xe, ba người chọn một vị trí gần cửa sổ ở nhà hàng tầng hai, từ đây có thể trông thấy vòi phun nước phía trước khách sạn.

Ba người vừa ngồi xuống, Trương Lập đã “a” lên một tiếng đứng bật dậy, sắc mặt hân hoan. Trác Mộc Cường Ba quay đầu lại, đồng thời hỏi: “có gì vậy?”

“Hummer H1 Connerstone! Xe việt dã quân dụng của công ty Mỹ AMG, bốn cầu, phía trước có động cơ phun dầu điện tăng áp DOHC hai trục bánh đà lồi, thời gian gia tốc từ 0 đến 100km/h chỉ 19.5 giây. Độc đáo, nguyên

thủy, xe việt dã tốt nhất thế giới, đây đều là những từ ngữ dùng để miêu tả Hummer H1 cả.” Trương Lập cuối cùng tán thêm, “Đây là chiếc xe thuộc về đàn ông, to lớn mạnh mẽ và cực kỳ thẳng thắn. Chiến tranh đã đem cho Hummer sắt da đồng của nó. Tôi nằm mơ cũng muốn mình có một chiếc xe như thế đấy.”

Trác Mộc Cường Ba cũng đã trông thấy, vẻ ngoài to lớn mạnh mẽ và tính năng cơ động linh hoạt, quả nhiên là một chiếc xe vô cùng khí thế, nhưng điều gã chú ý hơn nữa là biển số xe, biển số xe đó là “S224009”. Trác Mộc Cường Ba biết, đó là xe của đại sứ quán nước nào đó, nhưng, tại sao lại lái tới tận nơi này chứ? Đón nhân vật quan trọng gì tham quan Bồ Đạt La cung sao? “À, chuyện gì thế nhỉ?” Cảm giác kỳ dị đó lại cuộn cuộn tấn công Trác Mộc Cường Ba, như một con cá trạch ẩm ướt đang bò trên lưng gã, một con sao biển to tướng đang thổi rữa trên mặt gã, lại giống như nghe thấy tiếng rì rít của móng vuốt cào lên bằng sắt, lông tóc toàn thân dựng ngược cả lên. Giống hệt như lúc ở nhà vậy, ánh mắt âm độc khiến gã không lạnh mà run đó khiến Trác Mộc Cường Ba xác định rất nhanh, chính là người ở nhà gã hôm trước!

Trác Mộc Cường Ba gượng gạo quay đầu lại, nhìn thấy một bóng người cao lớn, ngồi cách bọn gã ba bàn, người đó ngồi xoay lưng lại với bọn gã, nhìn thẳng thì thấy có lẽ cao hơn gã một chút, áo nhà binh bằng da thuộc bóng loáng, không cài cúc, khoác lên vai giống như áo choàng, đầu đội mũ nỉ đỏ. Mái tóc màu vàng kim và làn da đồng cổ khiến Trác Mộc Cường Ba có thể nhận ra, đó là một người nước ngoài, gã quyết định làm quen với người đó.

Nhưng, Trác Mộc Cường Ba vừa đứng dậy, người ngồi xoay lưng với gã kia cũng đứng thẳng dậy, vai dài lưng rộng, tựa như một pho tượng Kim Cương đứng sừng sững ở đó, cả Trác Mộc Cường Ba cũng phải thán thở: “Đúng là một con người uy mãnh!” Thân hình toát lên khí thế áp đảo ngàn ngạt ấy, khiến Trác Mộc Cường Ba liên tưởng tới chiếc Hummer đang đậu bên dưới.

Người kia vừa đứng lên, hai vệ sĩ mặc âu phục màu đen bên cạnh cũng đứng lên theo, hộ vệ người đó đi ra cổng. Người này bước đi, làm sàn nhà phát ra những tiếng “cách cách”, Trác Mộc Cường Ba nghe tiếng nhìn theo, thì ra gót đôi ủng quân sự cao cổ của y không ngờ còn gắn thêm một lớp sắt. Trác Mộc Cường Ba hậm hực ngồi xuống, đột nhiên trông thấy nhân viên phục vụ của khách sạn bung đồ ăn ba người đó vừa gọi ra bàn, đồng thời ngạc nhiên nhìn quanh quất. Trác Mộc Cường Ba giờ mới hiểu, ba người đó mới

tới đây không lâu, cả cơm cũng chưa kịp ăn đã bỏ đi luôn, chỉ vì mỗi chuyện gã đứng lên, xem ra người đó rất cảnh giác, hơn nữa từ đầu tới cuối luôn chú ý đến gã. Nhưng ánh mắt và bóng lưng quen thuộc ấy, rốt cuộc là đã gặp người đó ở đâu, Trác Mộc Cường Ba không sao nhớ nổi.

Trương Lập vẫn thao thao bất tuyệt tán tụng chiếc Hummer kia. La Ba thấy Trác Mộc Cường Ba đứng lên rồi ngồi xuống, ngạc nhiên hỏi: “Cường Ba thiếu gia, cậu sao vậy?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ồ, không có gì, đồ ăn lên rồi, thử đi, bíp tét thượng hạng đây!”

Lúc này Trương Lập chợt kêu lên: “Xem kìa, chủ xe ra rồi, oai quá!”

Trác Mộc Cường Ba liếc nhìn, trong lòng thầm thốt lên: “Quả nhiên là y!” Người nước ngoài cao lớn tóc vàng, dưới tấm áo da chính là quân trang dã chiến mùa đông của lục quân Thụy Sĩ, bộ quân trang trắng như lông cáo bạc đó và áo da đen tạo ra sự đối lập rõ rệt, lại để lộ những đường nét thân thể uyển chuyển như loài báo của người mặc, đôi quân hàm lấp lánh phát sáng dưới ánh mặt trời.

Trên sống mũi cao cao của y đeo một đôi kính râm to bản, cả gương mặt giống như đá trên núi Nam Ca Ba Nhã, lạnh, cứng, bị gió nghìn năm bào mòn, bị tuyết vạn năm che phủ. Người kia không biết tình cờ hay chú ý liếc nhìn Trác Mộc Cường Ba một cái, sau đó lên xe, đích thân lái đi, tiếng gầm động cơ bộc lộ rõ sức mạnh của chiếc Hummer H1

Trác Mộc Cường Ba lại càng nghi hoặc, một người đặc biệt như vậy, nếu gã từng gặp qua, làm sao có thể không có ấn tượng gì? Nhưng dáng lưng đó, ánh mắt đó, đích thực đã kích thích dây thần kinh trong não gã, một thứ kích thích rất đau đớn.

Tiếng chuông điện thoại kéo Trác Mộc Cường Ba trở lại với bàn ăn, gã lấy điện thoại ra nói: “A lô, thầy giáo ạ? A! Thầy cũng tới Lhasa rồi? Sao không đi với chúng tôi luôn. Được rồi, chúng tôi đang ở khách sạn Lhasa. Được được.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Giáo sư Phương Tân cũng tới rồi, hình như có chuyện gì đặc biệt.”

Trương Lập nói: “Có cần đi đón ông ấy luôn không?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không cần, ông ấy đã ăn rồi, giờ đang ở chùa Tiểu Chiêu, chúng ta ăn xong rồi đi kiếm ông ấy, sau đó cùng trở về. Chú La Ba, đến phố Bát Giác vừa hay cũng thuận đường đây.”

Ba người ngồi xe đến phố Bát Giác, du khách đến Lhasa hầu như đều tới đây chọn mua những món đồ nho nhỏ. Phố Bát Giác này cực kỳ phồn hoa, cửa hàng san sát, người đi như dòng nước chảy không ngừng. Dọc trên phố bày đầy các loại đồ thủ công mỹ nghệ của các dân tộc, chẳng hạn như Kinh Luân, Tạng hương, Tạng đao, nhẫn, hoa tai, vòng tay, còn có cả trang phục dân tộc, nhiều màu rực rỡ, thứ nào cần có đều có cả. Có người đến từ khu chăn nuôi phía Bắc Tây Tạng mặc áo trắng, có người đến từ địa bàn núi Khang Ba đeo anh hùng kết, còn có người sống ở khu phố Bát Giác, quần áo rực rỡ... tóm lại, đủ loại tín đồ, tay cầm kinh sách, đi vào phố Bát Giác, vòng qua chùa Đại Chiêu, miệng không ngừng niệm kinh. Trương Lập lái xe chậm chậm, để ông già La Ba có thể nhìn rõ các cửa tiệm ven đường, chọn được những thứ ông muốn mua về, vòng qua đường chuyển kinh, đến trước Đại Pháp Vương cung, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên vỗ nhẹ vai Trương Lập, kêu lên: “Dừng xe! Dừng xe!”

Trương Lập dừng xe, đang chuẩn bị hỏi xem Trác Mộc Cường Ba đã nhìn thấy gì, chợt phát hiện hai mắt gã nhìn trân trân phía trước, hồn đã không còn trên xe, đến cả mở cửa xe cũng không biết, Trương Lập phải giúp gã mở ra. Trác Mộc Cường Ba hai mắt ngây ngây, cứ thế dờ dẫm xuống xe, rồi lại dờ dẫm tiến lên phía trước. Trương Lập nhìn theo ánh mắt gã, một cô gái mười bảy mười tám tuổi, đầu đội mũ trượt tuyết màu vàng lúa, áo lông vũ màu trắng, giày cao gót màu đỏ, tay đi một đôi găng tay len màu vàng nhạt. Gương mặt nhỏ nhắn hồng hồng, đôi mắt to đen láy sáng rõ, thoát nhìn tựa như một chú thiên nga trắng trên mặt hồ đóng băng, một bức tượng băng không nhiễm chút bụi trần.

Khi Trác Mộc Cường Ba cách cô gái đó chừng mười mấy mét, cô mới nhìn thấy gã, nét mặt cô cũng hết như Trác Mộc Cường Ba vậy, ngạc nhiên, mừng rỡ, ngẩn ngơ, u uất, Trương Lập cứ cảm thấy quái lạ: “Mẫn Mẫn, em... em đến rồi!” Nghìn vạn lời muốn nói tắc nghẹn lại trong ngực Trác Mộc Cường Ba, chỉ lắp bắp nói ra được một câu đó. Con người gã luôn nhớ nhung trong lòng, ngày đêm mơ gặp, khiến gã cứ quanh quẩn giữa hạnh phúc và đau khổ, nay lại đột nhiên hiện lên trước mặt, tất cả ngôn ngữ đều tan biến đi, gã chỉ muốn ôm chặt lấy cô, khiến cô tan chảy trong lòng mình. Đường Mẫn, tiên nữ trong lòng của Trác Mộc Cường Ba.

“Vâng, em đến rồi.” Đường Mẫn nhẹ nhàng đáp lại một câu, đột nhiên nước mắt tuôn trào, tựa như một đôi oan gia mấy đời, trải qua luân hồi bao kiếp mới được trùng phùng, nhưng sự thực thì bọn họ xa nhau mới chưa được một tuần. Hai người ôm chặt lấy nhau, cơ hồ như không có sức mạnh nào trên thế gian này có thể tách rời ra được nữa.

Trương Lập ngồi trên xe lằm bằm nói: “Thế này, xúc động đến thế này, chẳng lẽ cô ấy là con gái của Cường Ba thiếu gia?”

Trác Mộc Cường Ba áp mặt vào mặt Đường Mẫn, dịu dàng vuốt ve, gã hôn lên trán cô, tình cảm đè nén bùng phát lên trong khoảnh khắc, hai người thỏa sức dựa vào nhau. “Em ngốc thật, không phải anh đã bảo em không được đến rồi sao. Em đến lúc nào thế? Mấy hôm nay ở đâu vậy?” Trong trách móc đầy quan tâm thân thiết. Đường Mẫn lại dùng một câu thơ trả lời: “Nếu trời cao trông thấy, nhất định sẽ không để anh và em chia tay; nếu Aphrodite nhìn thấy, nhất định sẽ để đôi ta trở về nhân gian.”

Trác Mộc Cường Ba nòng nân nâng cằm Đường Mẫn lên, hôn rồi lại hôn, lại ngả đầu cô vào ngực mình, lằm bằm nói: “Mấy ngày nay em đều ở Lhasa à? Có khỏe không? Có bị lạnh không? Có bị phản ứng cao nguyên không? Có ăn quen đồ ăn ở đây không? Em...anh trai em thế nào rồi...”

Trương Lập thâm nhủ: “Xem ra, Cường Ba thiếu gia rất yêu thương con gái.”

La Ba cũng đang nghĩ: “Quái thật, sao không nhớ thiếu gia nói là còn có một cô con gái nhỉ, lẽ nào mình già thật rồi? Không nhớ nổi gì nữa?”

Tranh luận

Đường Mẫn áp chặt người vào ngực Trác Mộc Cường Ba, nức nở rử rĩ: “Ư, ư ư, ừ ừ ư...” giống một con mèo nhỏ bị oan ức gì lớn lắm, một lúc lâu cô mới nói được một câu hoàn chỉnh, cô nói: “Bệnh tình của anh trai em vẫn chưa biến chuyển, em đã nhờ hộ lý chuyên nghiệp trông nom rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Vậy sao không ở đó chăm sóc em trai em cho tốt?”

Đường Mẫn nghe xong lại khóc òa lên, đáp: “Đều tại anh cả. Anh...anh là...anh là đồ xấu xa. Điện thoại cũng không gọi được, em lo đến sắp chết rồi!”

Trác Mộc Cường Ba an ủi: “Anh đã nói rồi mà, chỗ này thực ra không hề phủ sóng. Được rồi, nhìn em kia, gầy rộc đi rồi. Em xem em khóc kia, giống như bà địa chủ trong truyện Nasreddin ấy.”

Đường Mẫn đổi khóc thành cười: “Vậy thì anh chính là lão địa chủ béo, lão già Bayi đó.”

Hai người anh một câu, anh một câu, toàn những câu tình tứ ngọt ngào, sớm đã quên mình đang ở đâu. Đợi đến khi Trác Mộc Cường Ba nhớ ra còn phải đi đón giáo sư Phương Tân, Trương Lập cảm giác như bánh xe cũng đợi đến xẹp hết cả hơi. Trác Mộc Cường Ba áy náy cười cười nói: “Thật ngại quá, để hai người đợi lâu rồi. À, chú La Ba, chú có thể đi mua các đồ cần dùng trong nhà, Khang châu, Tạng hương, nến thần gì đó đều cần rất nhiều phải không.”

La Ba vuốt râu nói: “Ồ, xem ra đúng là thiếu gia không nghe thấy gì cả. Vừa nãy La Ba đã nói với thiếu gia rồi mà, tôi đi mua đồ trước, thiếu gia không trả lời gì cả. Giờ đã chất đầy trên xe rồi.”

“Ha ha. Thật không?” Trác Mộc Cường Ba cười khan một tiếng, “Xin lỗi, xin lỗi, tôi sơ ý quá. Nào, để tôi giới thiệu mọi người, đây là cô Đường Mẫn, là...là...”

Đường Mẫn tỏ vẻ không vui, dẫu môi lên nói: “Tôi là bạn gái anh ấy.”

“A!” Trương Lập tròn tròn mắt lên, đôi mắt anh ta vốn đã tròn rất to, giờ tròn mắt như muốn lòi ra ngoài, La Ba há hốc miệng, bộ răng giả suýt chút nữa thì rơi ra ngoài. Trác Mộc Cường Ba đỡ Đường Mẫn lên xe, kẻ đó cũng lên theo, nói: “Ồ, chuyện này, từ từ tôi sẽ kể với mọi người, giờ lái xe tới chỗ giáo sư Phương Tân trước đã, ông ấy chắc đợi lâu lắm rồi.”

Ba người lái xe tới đón giáo sư Phương Tân, chỉ nhìn đồng tàn thuốc dưới chân ông, đủ biết tâm tạng ông lúc này thế nào, Trác Mộc Cường Ba không biết nên xin lỗi thế nào, đành giới thiệu qua loa về Đường Mẫn, rồi ngáy ra

không nói gì nữa.

Giáo sư Phương Tân lạnh lùng lườm một cái, đưa mắt nhìn Đường Mẫn một lượt, sau đó nhạt giọng nói: “Cô chính là Đường Mẫn? Tôi nghe Cường Ba nhắc tới cô rồi.”

Trác Mộc Cường Ba thảm nhủ: “Hồng rồi, hồng rồi, xem ra lần này giáo sư trút giận chuyện đến muộn lên Mẫn Mẫn mất thôi.”

Giáo sư Phương Tân bắt tay Đường Mẫn theo phép lịch sự, cười nghiêm nghị, rồi nói: “Lên xe đi, thời gian đã muộn rồi, rất khó trở về Cổ Duy đó.”

Trác Mộc Cường Ba phụ họa: “Đúng, đúng. Chúng ta lên xe trước. Đúng rồi, thầy giáo, sao thầy không đi cùng chúng tôi đến Lhasa?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Tôi vốn cũng không muốn đến, về sau lại đột nhiên nhớ ra, tôi có một người bạn, nghiên cứu rất sâu về văn vật Tây Tạng, nên muốn gửi hai thứ kia cho anh ấy xem thử, vì gửi EMS phải từ Lhasa, nên tôi mới trực tiếp đến đây luôn.”

“Ồ,” Trác Mộc Cường Ba nói, “cây thầy gửi hai thứ đó đi rồi à?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Ừm, nếu anh ấy ở nhà, chẳng bao lâu sẽ có hồi âm. Đúng rồi, thu hoạch lần này thế nào?”

Trác Mộc Cường Ba kể qua chuyện trong ngục một lượt. Giáo sư Phương Tân gật đầu nói: “Như vậy xem ra, phạm vi hoạt động của bộ tộc Qua Ba đúng là ở trong dãy Himalaya, phạm vi cần tìm kiếm của chúng ta lại nhỏ đi một chút rồi. Đợi Ba Tang ra khỏi tù, chúng ta sẽ xuất phát luôn.”

La Ba lắc đầu nói: “Ba Tang bị xử mười bốn năm, vẫn còn mấy năm nữa cơ.”

Trác Mộc Cường Ba vỗ vỗ vai lão, giọng đầy tự tin: “Sẽ có cách thôi.” Sau đó lại quay sang kể cho Đường Mẫn chuyện xảy ra trong mấy ngày hôm nay, đồng thời hỏi cô một số chuyện. Xe tới khách sạn của Đường Mẫn lấy đồ xong, liền đi tiếp đến chi nhánh Lhasa của công ty Trác Mộc Cường Ba.

Gặp được Đường Mẫn, tâm trạng Trác Mộc Cường Ba vô cùng phấn chấn, gã mời bốn người cùng tới cơ sở nuôi dạy chó Thiên Sư của tập đoàn Thiên

Sư ở gần Lhasa. Lái xe mất gần hai tiếng đồng hồ, vừa vào khu nuôi chó, cả con người Trác Mộc Cường Ba như hoàn toàn thay đổi. Trong mắt Trương Lập, vị tổng giám đốc thân hình cao lớn, lạnh lùng, ít nói này giống như một mặt hồ sâu không thấy đáy; nhưng vừa vào khu huấn luyện chó, gã liền giống như một đứa nhỏ sáu bảy tuổi lần đầu tiên được vào công viên Disneyland, đôi mắt sáng ngời, đối với mọi vật xung quanh đều hết sức hữu hảo và thân thiết.

Trong cơ sở huấn luyện này có sáu mươi mấy con ngao, ngoài những con mới sinh hay mới bắt về, Trác Mộc Cường Ba có thể gọi tên từng con một, những con quái to tướng thường ngày khoogn thèm để ý đến con người này cũng bày tỏ sự chân thành và tình cảm tốt đẹp với gã Trương Lập cảm nhận được, Trác Mộc Cường Ba thực sự là người nuôi chó ngao, chứ không phải đang kinh doanh chó ngao, mỗi con ngao ở đây, dường như đều do chính tay gã nuôi dưỡng. Tình cảm với ngao tốt như vậy, làm sao nỡ đem chúng bán đi chứ? Trương Lập nghĩ vậy, liền buột miệng hỏi luôn.

Trác Mộc Cường Ba đang ôm cổ một con ngao trưởng thành tên “Hùng Hùng”, điềm đàm đáp: “Tôi chỉ kinh doanh công ty, người nuôi dưỡng và bán chúng đều không phải tôi, nếu là do đích thân tôi huấn luyện nuôi dưỡng, chỉ sợ ngay cả một con cũng không bán đi được.” Ngưng lại một chút lại nói tiếp, “Có điều, anh nên nghĩ như thế này, có thể tìm cho chúng một mái nhà ấm áp, để những người thật sự yêu thích chó ngao tìm được chỗ dựa tinh thần, để trên thế giới có thêm nhiều người hiểu và biết tới loài chó thần Trung Hoa này, đối với cả ngao lẫn người, đều là một chuyện tốt.”

Trương Lập trầm nhủ: “Người yêu chó ngao chân chính liệu có được bao nhiêu? Là người yêu tiền lương đôi nhiều hơn sao?” Nhưng câu này anh ta không nói ra miệng.

“Cường Ba, anh trở về rồi. Sao không báo trước cho tôi một tiếng, tôi phái người ra sân bay đón anh.” Một người có vẻ như là quản lý, chạy vội từ

trong tòa nhà làm việc ra đón, đeo một đôi kính gọng vuông, tướng mạo nghiêm trang, giày da đồ Tây, chừng ba bốn mươi tuổi gì đó.

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười giới thiệu với mọi người: “Vị này là phó tổng giám đốc công ty chúng tôi, Đồng Phương Chính. Năm xưa mấy vị nguyên lão cùng đánh dẹp thiên hạ, giờ người đi đã đi, người nghỉ đã nghỉ, người sáng lập công ty chỉ còn lại hai chúng tôi thôi. Phương Chính, vị này là giáo sư Phương Tân, thầy giáo của tôi, anh đã gặp rồi; đây là Đường Mẫn, bạn... bạn gái của tôi, mới quen tháng trước bên Mỹ; vị này là đặc cảnh của quân khu, Trương Lập; chú La Ba, anh cũng biết rồi.”

Đồng Phương Chính lần lượt bắt tay, mọi người làm quen rất nhanh. Trác Mộc Cường Ba dẫn mọi người vào công ty tham quan một lượt, rồi để người chuyên trách tiếp đãi, gã và Đồng Phương Chính vào phòng làm việc. Trong phòng, Trác Mộc Cường Ba lấy ra mấy thứ giấy tờ, nói với Đồng Phương Chính: “Phương Chính, thời gian tôi không ở đây, công ty do anh toàn quyền phụ trách, đây là thư ủy quyền của tôi, anh sẽ là người chịu trách nhiệm pháp nhân thay tôi.”

Đồng Phương Chính là một trong số ít những quản lý cấp cao của công ty biết được hướng đi của Trác Mộc Cường Ba, có vẻ lo lắng nói: “Cường Ba, lần này anh phải đi rất lâu sao?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Ừm, giờ cảm thấy sự việc rất phức tạp, nếu may mắn, có thể hai ba tháng là về được, còn nếu...” Gã lắc đầu, “Tôi lấy thời gian ba năm làm hạn định, trong thời gian tôi không ở đây, chuyện lớn chuyện nhỏ trong công ty đều dựa vào anh cả đấy.”

Đôi lông mày lười mác của Đồng Phương Chính chau lại, anh ta nói: “Lâu như vậy sao? Nếu công ty xảy ra chuyện gì lớn...”

Trác Mộc Cường Ba ngắt lời: “Tôi tin anh, anh có đủ năng lực xử lý tốt bất cứ chuyện gì, cứ đợi tin của tôi! Được rồi, đây có phải lần đầu đầu, quy củ cũ, tất cả cứ theo lệ cũ mà làm.”

Đồng Phương Chính cười khở lắc đầu, ký tên mình xuống dưới, anh ta biết người bạn hợp tác này của mình, nói gã ta là thương nhân chỉ bằng nói trong người gã đang chảy dòng máu của một nhà mạo hiểm cho rồi. Trác Mộc Cường Ba thường xuyên đi về những vùng hoang dã nguyên sơ không người sinh sống, nhanh thì hai ba tháng, lâu thì nửa năm một năm, trong thời gian gã ra ngoài, bất cứ ai cũng không liên lạc được, lần nào công ty cũng đề ra một quỹ hoạt động độc lập, cung cấp toàn bộ phí tổn dự tính cho hành trình của Trác Mộc Cường Ba. Năm ấy, Trác Mộc Cường Ba vì một con chó Malamute (1) Alaska mà để mất phương hướng trên băng nguyên, một mình sống ba tháng liền trong hoàn cảnh khắc nghiệt; năm ngoái, gã giúp bạn bè tìm một tảng đá, dẫn theo một đám người mang theo trang bị nhẹ tiến vào rừng nguyên thủy Langkawi (2), kết quả là phải nhờ đến chính phủ Malaysia giúp đỡ mới đưa được cả bọn trở về. Người đàn ông nhiệt huyết bùng bùng này ở bên ngoài thì phong quang vô hạn, nhưng trong nhà thì rồi bời hết sức, đặc biệt là gần đây, cả vợ cũng dắt con gái đi theo người khác, cứ nghĩ đến chuyện này, Đồng Phương Chính lại không khỏi lắc đầu.

Sắp xếp xong việc ở công ty, cả bọn Trác Mộc Cường Ba trở về Cổ Duy.

Về tới nhà, Trác Mộc Cường Ba giúp bố trí ổn thỏa cho Đường Mẫn, rồi thì thầm nói với a ma về quan hệ của gã với Đường Mẫn, dặn dò nghìn vạn lần không được tiết lộ xong, liền đi tìm a ba của gã. Từ phòng của Đức Nhân lão gia đi ra, người đầu tiên Trác Mộc Cường Ba gặp là La Ba, Trác Mộc Cường Ba lúc này, giống như biến thành một người khác, tai cụp đầu cúi, bộ dạng chán nản ưu sầu, nhìn thấy La Ba định nói gì đó rồi lại thôi, cơ hồ như không thể mở miệng, La Ba khuyên giải: “không cần khó chịu đâu Cường Ba thiếu gia, lão gia có cân nhắc của lão gia, tự Ba Tang đã phạm tội, đó là hình phạt cậu ấy đáng phải nhận. Tôi biết chuyện này vốn không thể nài ép được.”

Trác Mộc Cường Ba ngậy người nói: “A, chú La Ba, chú biết cả rồi.”

La Ba mỉm cười nói: “Nếu là một chuyện nhỏ, lão gia sớm đã giúp tôi từ lâu rồi, tuy lão gia và giám đốc nhà tù có quan hệ rất tốt, nhưng tình người cũng có mức độ thôi, chúng ta không thể nhờ lão gia làm chuyện vượt ngoài mức độ đó được, vậy chẳng những làm khó cho giám đốc nhà tù, mà cũng làm khó cho cả lão gia nữa.”

Trác Mộc Cường Ba thần sắc ảm đạm hẳn đi, nói: “Nhưng, nếu không có Ba

Tang dẫn đường, kế hoạch của chúng tôi trước sau vẫn chỉ là bọt nước.”

“Không thành bọt nước được đâu!” Giáo sư Phương Tân ở phía sau lên tiếng, “Tôi và anh La Ba đã bàn bạc kỹ rồi, Đức Nhân lão gia chắc chắn sẽ không đồng ý lời khẩn cầu của anh. Nhưng không tỏ ý Ba Tang nhất định phải đợi đến khi mãn hạn tù mới được phóng thích. Chúng ta có thể đăng hoàng thông qua con đường pháp luật, bảo lãnh hậu thẩm, tôi có thể liên lạc với một số bạn bè làm luật sư ở Thượng Hải, về mặt này họ rất có kinh nghiệm, chỉ cần chút thời gian và một món tiền bảo lãnh nhất định mà thôi.”

Trác Mộc Cường Ba lộ vẻ mừng rỡ, cơ hồ lại nhìn thấy ánh sáng hy vọng, lập tức nói: “Tiền bảo lãnh không thành vấn đề, chỉ mong bọn họ có thể làm càng thanh càng tốt!”

Giáo sư Phương Tân lại hơi đổi sắc mặt, nói: “Có điều, Cường Ba à, có một chuyện tôi muốn hỏi anh.”

“Thầy cứ nói đi.”

“Anh định sắp xếp Đường Mẫn thế nào? “Giáo sư Phương Tân nói rất nghiêm túc.

Gương mặt Trác Mộc Cường Ba lập tức lộ vẻ khó xử, gãi đầu nói: “Mẫn Mẫn à, cô ấy, cô ấy... cô ấy kiên quyết đòi đi...”

“Không thể được!” Giáo sư Phương Tân nghiêm giọng ngắt lời, “Nghe Ba Tang thuật lại, tôi nghĩ anh chắc cũng biết, nơi đó đại thể là một nơi thế nào. Đừng nói là một cô gái, đến cả đám người chúng ta đi tới đó cũng còn chưa biết sống chết ra sao, đừng đi phía trước mặt mù, Đường Mẫn không phải là anh trai Đường Thọ của cô ấy, anh nhìn cơ thể cô bé là biết, cô ấy không có kinh nghiệm sinh tồn nơi hoang dã gì hết, đừng nói là leo núi tuyết, chỉ riêng có thể sống cuộc sống bình thường trên cao nguyên Tây Tạng này cũng đã không dễ rồi. Hôm nay tôi nhìn thấy ánh mắt đó của anh, là biết anh nghĩ như thế rồi. Anh có nghĩ đến, nếu dọc đường cô ấy thì làm sao? Trong hoàn cảnh đó, căn bản không thể đưa cô ấy đến bệnh viện hay được người khác giúp đỡ, anh chữa được cho cô ấy không? Làm vậy chẳng phải tự lao đầu vào chỗ chết hay sao?”

Trác Mộc Cường Ba ấp úng: “Nhưng mà...”

Giáo sư Phương Tân tiếp tục nói: “Cho dù cô ấy bình an vô sự, vậy tôi hỏi anh, cô ấy có thể xách được bao nhiêu cân? Nếu trong chúng ta có người ngã xuống, liệu cô ấy có thể đỡ người ta dậy không? Một ngày cô ấy đi được bao nhiêu cây số? Có được hai mươi cây số không? Hơn nữa, cả đám đàn ông chúng ta, thêm một thành viên nữ, sẽ có rất nhiều điểm bất tiện. Kỳ thực, chỉ cần nghĩ kỹ một chút là biết, có cô ấy, không thể giúp chúng ta được bất cứ chuyện gì mà còn phải tốn thêm tinh lực gấp mười lần để chăm sóc cô bé nữa, nếu dẫn Đường Mẫn đi, chỉ sợ chúng ta cả lồi vào ở đâu cũng chưa tìm thấy thì đã chết hết ở trong núi tuyết mệnh mông rồi!”

Trác Mộc Cường Ba chưa bao giờ thấy giáo sư Phương Tân nói chuyện nghiêm khắc thế này, nhất thời không đáp nổi tiếng nào, hơn nữa những lời giáo sư nói quả tình rất có lý, nhưng cứ tưởng đến đôi mắt của Đường Mẫn, Trác Mộc Cường Ba lại không thể nào nghĩ nổi lý do khuyên giải cô đừng đi. La Ba tiếp: “Giáo sư nói rất đúng, Thiếu gia, chi bằng để cô Đường Mẫn ở nhà chúng ta nghỉ ngơi đi, như vậy có thể tăng thêm cảm tình giữa phu nhân và cô Đường Mẫn, cũng có thể khiến cậu yên tâm.”

Giáo sư Phương Tân nhìn Trác Mộc Cường Ba chăm chăm: “Nếu anh cảm thấy không tiện nói, tôi có thể truyền đạt giúp.”

“Không cần đâu.” Một giọng giòn tan vang lên trong nhà. Đường Mẫn khoác chiếc áo da lông báo của Trác Mộc Cường Ba đi ra ngoài, quần chặt áo như một con búp bê sứ, môi dầu hằn ra: “Tôi nghe thấy hết rồi.”

Trác Mộc Cường Ba liếc mắt ra hiệu bảo Đường Mẫn về phòng trước. Đường Mẫn giả bộ không nhìn thấy, quay sang nói với giáo sư Phương Tân: “Không sai, cơ thể cháy hơi yếu ớt, vác nhiều không nổi, đi cũng không nhanh, nhưng, giáo sư hình như đã quên mất một điểm rất quan trọng.”

Giáo sư Phương Tân quay người lại, hỏi: “Điểm nào?”

Đường Mẫn cắn môi dưới, mở to đôi mắt lạnh lợi nhìn ông, nói: “Giáo sư quên mất, ông cũng là một ông già sáu mươi tuổi rồi.”

“A?! Cô!” Giáo sư Phương Tân không ngờ Đường Mẫn lại lấy mình ra để nói.

Đường Mẫn đĩnh đạc nói tiếp: “Tuy cơ thể giáo sư vẫn còn khỏe mạnh, nhưng năm tháng không tha ai, trạng thái thân thể mỗi ngày sẽ một kém đi,

cháu vẫn còn trẻ, cháu có thể tiếp nhận các khảo nghiệm, trong hoàn cảnh gian khổ không ngừng rèn luyện bản thân. Nếu chỉ vì chim con không biết bay, mà không để nó vươn cánh, vậy thì cả đời nó cũng không bay lên được. Chỉ có đợi khi nó vươn rộng đôi cánh mới biết được, rốt cuộc nó là phi ung, hay là hồng hộc. Còn người già thì khác, tuổi tác lớn rồi, dễ mắc chứng loãng xương, không thể vác nặng, các khí quan cũng vì mạch máu bị xơ cứng mà không được cung cấp đủ máu, vì vậy người già không thể làm việc nặng được, cũng không thể đi bộ xa, càng không cần nói đến chuyện leo trèo trên cao nguyên làm gì nữa.”

“Cô...” Giọng giáo sư Phương Tân gần như lạc cả đi. Trác Mộc Cường Ba cao giọng: “Mẫn Mẫn! nói kiểu gì vậy!” sau lưng thì không ngừng vẩy tay ra hiệu, nháy mắt, bảo Đường Mẫn đừng nói nữa, mau về phòng.

Giáo sư Phương Tân lấy lại bình tĩnh rất nhanh, cười khả khả một tiếng nói: “Tôi bảy lần vào Tây Tạng, ba lần tham gia đội khảo sát khoa học núi Chomolungma, mỗi sáng sớm đều chạy bộ mười cây số, vác được hai mươi cân, chạy lên xuống tám tầng lầu; một năm bốn mùa, lạnh đến mấy cũng dùng nước lạnh tắm rửa; cô bé con, chỉ cần cô làm được bất kỳ điều nào trong những điều tôi vừa nói, tôi sẽ cho là cô đủ thể năng leo Đại Tuyết Sơn cùng chúng tôi.”

Đường Mẫn quay đầu đi, không nhìn giáo sư Phương Tân, nói: “Đằng nào cháu cũng cho rằng, chỉ cần giáo sư có tư cách đi, cháu cũng đủ điều kiện đi theo. Nói thế nào cháu cũng học ở trường Y, có chuyện gì, cháu còn giúp được mọi người chữa bệnh nữa.”

Giáo sư Phương Tân nghĩ lại giấy lát, rồi nói: “Nơi chúng ta sắp đi, không chỉ là môi trường khắc nghiệt, hơn nữa còn rất khó nói có những sinh vật không biết tên gì, trước sau ba người, bao gồm cả anh trai cô đều đã phát điên hết cả, có thể thấy thứ đó vô cùng đáng sợ, lẽ nào cô không sợ sao?”

“Không sợ!” Đường Mẫn trả lời lạnh lạnh dứt khoát, ngẩng đầu nhìn thẳng vào mắt giáo sư Phương Tân, điệu bộ như ta đây là bậc cân quắc quyết không nhượng bộ cánh mày râu, cô nói như chém đinh chặt sắt, “Cháu chính là muốn đi xem thử, là thứ gì đã làm anh trai cháu... làm anh trai cháu ra nông nổi ấy.” Nói tới đây, giọng cô dường như đã nghẹn lại.

Giáo sư Phương Tân nhất thời cũng không biết làm sao với cô bé mười mấy tuổi đầu, cứng không chịu, mềm không xong, nói khóc là khóc được luôn

này. Trác Mộc Cường Ba cũng sớm đã được “thường thức” tính tình cổ quái ngang ngược của Đường Mẫn, biết cô là một công chúa được nuông chiều quen rồi. Lúc này, nghe Trương Lập bên trong nói: “Đừng tranh cãi nữa, mọi người nói đều rất có lý. Nếu luận theo điều kiện, chỉ sợ tất cả chúng ta ở đây đều không phù hợp điều kiện cả đó.”

Mọi người ngoảnh mắt ra phía cửa, chỉ thấy Trương Lập mặt mày nhăn nhó bước ra, nét mặt đó, giống hệt như lúc Trác Mộc Cường Ba từ trong phòng Đức Nhân lão gia đi ra vậy.

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Sao rồi? Bộ mặt đó là gì vậy?”

Trương Lập cười khỏ nói: “Tôi vừa liên lạc với sư đoàn xong, đồng thời mang chuyện hôm nay chúng ta biết được từ chỗ Ba Tang kể sơ qua với đoàn trưởng.”

Trương Lập nói tới đây, khẽ nhếch môi, nhún vai xòe hai tay ra. Giáo sư Phương Tân nôn nóng hỏi: “Đoàn trưởng các anh nói thế nào?”

Trương Lập đáp: “Đoàn trưởng nói, nhận thấy tình hình quá đặc biệt, tạm thời ông ấy sẽ không nghĩ đến chuyện chi viện cho chúng ta lên núi.”

“A?!” Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân cùng kêu lên, không có sự ủng hộ của quân đội, cũng có nghĩa là bọn họ mất đi tất cả các cung cấp đặc biệt, bao gồm cả vũ khí, kênh thông tin quân dụng, vệ tinh định vị, cùng với các trang bị khác, lớn thì như xe thiết giáp, nhỏ thì một con dao găm, tất cả đều không có nữa.

Trương Lập lại bổ sung: “Có điều, đoàn trưởng chúng tôi có nói, ông ấy sẽ thương lượng với Đức Nhân lão gia trước đã.”

Trác Mộc Cường Ba giờ mới thở phào một tiếng, bởi vì cho dù một con dao găm, đem so sánh đồ quân dụng với thứ bán trên thị trường, cũng đã là khác nhau một trời một vực, càng không cần nói đến những thứ vật tư khác làm gì. Chỉ có Đường Mẫn là bĩu môi nói: “Hừ, có gì giỏi đâu chứ, không hỗ trợ thì không hỗ trợ, anh trai tôi chưa bao giờ dùng thứ gì của quân đội cả.”

Trác Mộc Cường Ba tiếp: “Đồ bán trên thị trường, đại đa số đều chỉ đẹp mắt, nói đến tính thực dụng, e rằng vẫn phải có vật tư quân dụng.”

Giáo sư Phương Tân lắc đầu nói: “Anh trai cô chưa dùng đồ của quân đội sao? Anh ta chỉ ít dùng vật tư quân dụng trong nước sản xuất mà thôi. Anh ta thám hiểm khắp nơi trên thế giới, có thứ trang bị nào là không mua ở chợ đen chứ. Anh ta chẳng những dùng đồ của quân đội, mà còn tập trung tất cả tinh hoa trang thiết bị quân sự trên thế giới lên người nữa. Một chút thường thức căn bản cũng không có, còn muốn cùng đi với chúng tôi nữa, ôi...”

Đường Mẫn nghe giáo sư Phương Tân nói vậy, lại càng bĩu môi dẫu lên tới tận trời, cô giậm chân nói: “Cháu...cháu vốn cũng chẳng muốn đi đâu, nếu giáo sư đã nói như vậy, cháu lại càng không thể không đi được. Hừ, nói cho mọi người biết, cháu tới đây, vốn là để nói với mọi người con đường đi tới nơi đó...”

Chú thích:

(1) *Chó kéo xe Bắc Cực*

(2) *Một quần đảo gồm 99 hòn đảo (trong đó 5 hòn đảo chỉ lộ ra khi thủy triều xuống) ở Biển Andaman, cách đất liền 30km từ bờ biển Tây Bắc Malaysia.*

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 4

BĂNG QUA KHẢ KHẢ TÂY LÝ

Ngọn lửa bập bùng trong bóng đêm, chiếu hồng gương mặt ba người, gió cấp bảy mang theo cả băng lẫn tuyết, ập ập thốc vào mặt.....

Chuyến đi Khả Khả Tây Lý

"Gì hả?!" "Gì hả?!" Bốn người có mặt ở đó, vây lấy Đường Mẫn vào giữa, đều kinh ngạc tròn mắt lên nhìn cô, tin tức này đối với bọn họ, quả là quá sức tưởng tượng.

Đường Mẫn chống tay vào cằm, giả bộ như đang suy tư, "Ồ, nói thế nào nhỉ, phải nói là , tôi biết cách tìm được đường đi tới nơi đó. "

"Không thể nào!" Giáo sư Phương Tân phủ định, "Hiện nay những người đã từng tới đó mà chúng tôi biết chỉ có ba người , hơn nữa không phải là điên thì cũng mất trí nhớ cả rồi , làm sao cô biết được cách tới đó chứ! "

Đường Mẫn khẳng định chắc chắn : "Nếu cháu nói ra được cách ấy, có phải giáo sư sẽ đồng ý cho cháu tham gia đoàn lữ hành hay không? "

Giáo sư Phương Tân nói : "Đã bảo với cô bao nhiêu lần rồi, đây không phải đoàn lữ hành ! Đây là một hành động cực kỳ nguy hiểm. " Ông thở dài một tiếng, giọng nói cũng mềm mỏng đi đôi phần, : "Có điều , trước mắt thời cơ xuất phát của chúng ta vẫn chưa chín muồi, người dẫn đường còn chưa có , trang bị cũng không biết nên sắp xếp thế nào, điều kiện sức khỏe không biết có thể chịu nổi hay không. Tình hình thực tế và tưởng tượng ban đầu của chúng ta thực khác nhau quá xa."

Trác Mộc Cường Ba nói : " Được rồi, Mẫn Mẫn, đừng đùa nữa, nếu em thật biết cách tới được nơi ấy, vậy mau nói ra đi. Em nói ra rồi, chúng ta mới suy nghĩ những chuyện khác được."

Đường Mẫn gật đầu : " Được rồi, nếu mọi người đã nôn nóng thế , vậy thì để em nói. Thực ra, anh trai em , anh ấy luôn có thói quen viết nhật ký!"

....

Không khí trong khoảng sân nhỏ như trầm xuống , nếu có ghi chép hành trình, đây đích thực là một sự trợ giúp mang tính quyết định đối với việc tìm ra nơi đó , mấy người bọn giáo sư Phương Tân đều cảm thấy tim mình đập gấp hẳn lên. Giáo sư tức khắc hỏi ngay : "Cuốn sổ ghi chép đó đang ở đâu?"

Đường Mẫn ra hiệu tỏ ý nhắc giáo sư đừng vội nôn nóng, mỉm cười nói tiếp

:

" Tôi nhớ anh ấy có một cuốn sổ ghi chép bằng ngân này. Anh ấy đi tới đâu , gặp phải chuyện gì, đều ghi chép lại rất cẩn thận trong đó."

Trác Mộc Cường Ba xông lên trước, nắm chặt hai tay Đường Mẫn , run run kích động : " Vậy , thứ đó ở đâu? Thứ đó đâu? "

Đường Mẫn dẫu môi lên nói : " Nhưng mà, lần này khi anh em được đưa về từ trạm cứu hộ Khả Khả Tây Lý, em không thấy cuốn sổ đó đâu. Mới đầu em không để ý lắm, nhưng về sau kiểm lại hành lý của anh trai , đúng là không tìm thấy cuốn sổ đó, em đang nghĩ.... "

"Cuốn sổ đó đã rơi trên đường rồi!" Trác Mộc Cường Ba lại thất vọng ỉu xiu.

Đường Mẫn lắc đầu : " Không phải, em nghĩ cuốn sổ đó có lẽ đang ở chỗ đội kiểm lâm hoặc trạm cứu hộ Khả Khả Tây Lý , bởi cuốn sổ đó luôn luôn ở bên mình anh trai em. Tất cả áo ngoài của anh ấy đều có một cái túi trong, chính là để thiết kế riêng cho cuốn sổ đó."

Trương Lập xen vào : "Liệu có khả năng trong lúc hoảng loạn tháo chạy, đã rơi ở nơi mà chúng ta cần đến đó không?"

"Không thể nào," Đường Mẫn nói , "lúc tôi đi đón anh ấy, máy ảnh, thiết bị leo núi, cả chân đỡ máy ảnh cũng vẫn còn nguyên không thiếu thứ gì. Cũng có nghĩa là , anh tôi rời khỏi nơi đó, hoàn toàn không phải đột nhiên bỏ chạy, anh ấy có thời gian chuẩn bị đầy đủ , không có lý do gì lại để rơi thứ quan trọng như thế. Hơn nữa khi phát hiện ra anh trai tôi, tuy rằng anh ấy đã chạy đến sức cùng lực kiệt, nhưng áo ngoài lại không bị rách gì mấy, sau đó tôi đã kiểm tra lại , cái túi để cuốn sổ đó vẫn còn nguyên, chỉ là không thấy sổ đâu. Vì vậy cuốn sổ đó nhất định là được lấy ra trong lúc cấp cứu rồi quên trả về, em nghĩ như vậy đây."

Trác Mộc Cường Ba vỗ tay nói : " Được rồi, nếu là vậy, chúng ta sẽ đi Khả Khả Tây Lý một chuyến ! Nói không chừng sẽ có thu hoạch bất ngờ cũng nên."

La Ba nói : " Vậy tôi sẽ nhân thời gian này để thuyết phục Ba Tang giúp mọi người."

Giáo sư Phương Tân tiếp: “Được rồi , khoảng thời gian này tôi sẽ nhờ bạn bè làm luật sư nhanh chóng giúp Ba Tang được bảo lãnh.”

Trương Lập nói:” Vậy có phải tôi tạm thời trở về....”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu :” Không, anh làm giúp tôi một chuyện khác đi. Ngày mai sẽ nói với anh. “ Dứt lời, gã cười hì hì, khoác vai Đường Mẫn đi vào trong. Trương Lập cũng xoay người đi về phòng.

Giáo sư Phương Tân nhìn theo dáng lưng thân thiết của hai người , nói khe khẽ :” Tuổi còn nhỏ, mà mồm miệng lanh lợi, suy nghĩ mẫn tiệp, tôi thật lo lắng cho cuộc sống sau này của Cường Ba quá!”

La Ba nói :” Tôi thấy thiếu gia và cô Đường cũng hòa hợp lắm đấy chứ .”

Giáo sư Phương Tân lắc đầu :”Lúc này giữa Cường Ba và Đường Mẫn, ngoài tình cảm giữa tình nhân ra, còn có một phần tình cảm của cha và con gái, chuyện gì cậu ta cũng nhường nhịn Đường Mẫn , nhưng đến một ngày , khi cậu ta nhận ra quan hệ của hai người lại không như cậu ta vẫn tưởng tượnggiữa hai con người đều rất mạnh mẽ này , xung đột mà bạo phát thì sẽ rất kịch liệt . Hà”

La Ba mỉm cười nói :” Dùng Phật điển để nói, đó là một người một duyên pháp.”

Ngày hôm sau, sáng sớm Trác Mộc Cường đã nói với Trương Lập :”Tôi muốn mời anh cùng chúng tôi đi Thanh Hải.”

“Tại sao?” Trương Lập rất ngạc nhiên, nhiệm vụ của anh ta là tiếp đãi giáo sư Phương Tân và Trác Mộc Cường Ba ở Tây Tạng , đến trạm cứu hộ ở Khả Khả Tây Lý không còn thuộc phạm vi chức trách của anh nữa.

Trác Mộc Cường Ba cười cười nói :”Tôi nói chuyện với đoàn trưởng của anh rồi. Anh ta cũng đồng ý . Khả Khả Tây Lý chắc anh cũng biết , môi trường không tốt lắm, tôi sợ sức khỏe của Mẫn Mẫn không chịu nổi , thêm một người là thêm một phần chăm sóc . Hơn nữa,mấy ngày nay, tôi cảm thấy anh lái xe rất giỏi , tôi đã chuẩn bị cho anh một chiếc xe xịn rồi .” Gã vỗ vỗ lên vai Trương Lập , tựa như rất ung dung đi lướt qua anh ta ,kỳ thực chẳng qua chỉ là không muốn Trương Lập nhìn thấy tia bất an hiện lên trong mắt .

Trác Mộc Cường Ba có chút sợ hãi , điều này đối với gã là chuyện xưa nay chưa từng có , nhưng đúng là gã đã hơi sợ hãi , đôi mắt khiến gã rợn cả xương sống đó , ánh mắt lạnh băng như rắn độc khiến lòng gã bất an . Một thứ trực giác học được từ loài ngao , làm gã cảm thấy bị uy hiếp , đặc biệt là khi dẫn theo cả Đường Mẫn cùng tới nơi đó , ai biết được sẽ xảy ra những chuyện gì . Vì thế, để một người tinh anh trong quân đội như Trương Lập ở bên cạnh mình, ít nhiều cũng có thể thêm phần trợ giúp .

La Ba chạy ra, cầm một tấm thiệp mạ vàng đưa cho Trác Mộc Cường Ba ,nói :” Cường Ba thiếu gia, lão gia bảo tôi đưa cái này cho cậu . Mọi người phải đến Lhasa đáp máy bay mà , lão gia có nói, hãy mang tấm thiệp này giao cho chấp sự La Tang Đức Ni của Bồ Lạc La cung, mời ông ấy nhất thiết phải tới đây ngay .”

Trác Mộc Cường Ba nghi hoặc nói :” Chấp sự Đức Ni không phải chỉ có thứ ba đầu tiên của tháng đầu tiên mùa xuân hằng năm mới tới nhà ta sao ?” Từ nhỏ Trác Mộc Cường Ba đã biết La Tang Đức Ni , giờ đang quản lý điện kinh văn trong Bồ Lạc La cung, trước đây là thầy giáo của Đạt Lai Lạt Ma , phụ trách giảng giải lịch sử và văn hóa Tây Tạng , có quan hệ rất mật thiết với cha gã , mỗi năm đều tới nhà gã một lần , hai ông già cùng đọc kinh văn, cùng giải Phật lý .

La Ba mỉm cười nói :” Lão gia nói rồi, thiếu gia cứ làm theo là được. Chuyện này quan hệ với việc thiếu gia xuất hành có thuận lợi hay không đấy.”

Trác Mộc Cường Ba đến Lhasa giao thiệp cho chấp sự Đức Ni , tìm một chiếc trực thăng bay từ Lhasa , hạ cánh ở huyện thành Trị Đa . Ba người ăn cơm trưa ở huyện thành được xem là huyện đầu nguồn sông Trường Giang này ,rồi chuẩn bị tiến vào khu vực không người .

Trương Lập hỏi :”Không phải anh nói đã chuẩn bị cho tôi một chiếc xe xịn sao ? Xe đâu ?”

Trác Mộc Cường Ba chỉ tay ,nói :” Ở kia.”

Giật tấm vải buồm to tương phủ bên trên xuống , một chiếc xe việt dã, mạnh mẽ to lớn, sơn màu rắn ri ngụy trang hiện lên trước mắt , hai mắt Trương Lập sáng bừng ,lập tức nhảy vô tới vuốt ve thân xe, cẩn thận kiểm tra từng bộ phận nhỏ của chiếc xe, “Động cơ V8 6,5 lít ,gầm treo dạng xoắn , cách mặt đất ít nhất đến một thước rưỡi trở lên , bốn họng thải khí ! Hai ...khoang

dầu ản !” Trương Lập xem xong một chỗ lại kinh ngạc thốt lên một câu, cuối cùng hỏi ,” Đây ...đây là xe việt dã sao ? Hay là xe đua hỏa tiễn vậy ?”

Trác Mộc Cường Ba cười cười nói :” Lên xe xem cho kỹ rồi hãy nói .” Vừa nói gã vừa mở cửa xe cho Trương Lập, Đường Mẫn cũng ở bên cạnh nói :” Chiếc xe này , cũng chỉ to hơn xe việt dã thông thường một chút , bẹp bẹp hơn một chút, có gì đặc biệt đâu chứ .”

Trương Lập vừa nhìn bánh lái, đã không nén được mà liệt kê ra :” Hệ thống phòng cứng phanh ABS(1) ,hệ thống khống chế ổn định phân tán động lực điện tử EBD(2),hệ thống khống chế ổn định động thái DSC(3) ,hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp EBA(4),...”

Trác Mộc Cường Ba ngồi chung với Đường Mẫn ở ghế sau, nói với Trương Lập :” Chiếc xe này là Kiều Long của Trung Quốc sản xuất, mới ra thị trường , đã được cải tiến vài chi tiết . Xi lanh động cơ tăng lên gấp đôi , ống xả khí từ một tầng thành bốn , thùng xăng dự trữ cũng tăng thêm một ,còn có một số hệ thống gì đó , đây đều là số liệu các kỹ sư bảo với tôi , tôi cũng không hiểu rõ lắm ,anh lái thử xem thế nào.”

Trương Lập giậm lên chân ga, cả chiếc xe liền lao vút đi như tên rời khỏi cung, mà sự ổn định của thân xe vẫn tốt đến không còn gì để nói .Trương Lập nhìn đồng hồ tốc độ ,kinh ngạc nói :” Từ lúc khởi động đến khi đạt tốc độ 100km/h ,chỉ mất có hơn ba giây ! Chiếc xe này ít nhất cũng phải tới bốn trăm mã lực , trời ơi , đây rốt cuộc là xe gì vậy chứ !”

Huyện Trị Đa nổi tiếng vì nằm ở đầu nguồn sông Trường Giang , được xưng là “vạn lý Trường Giang đệ nhất huyện”. Được ca tụng là “nguồn của Trường Giang, tổ của trăm sông, đất của bò lông,quê của ca vũ,ngọn nguồn sinh thái, vương quốc động vật,cổ đạo Đường-Phiên(5)” và “nhất giang cửu hà thập đại than”. Từ huyện Trị Đa đi về phía Tây, sẽ tiến vào khu không người ở Khả Khả Tây Lý ,thực ra cũng có thể nói huyện Trị Đa này là một bộ phận của Khả Khả Tây Lý .

Chiếc Kiều Long chạy trên thảo nguyên mênh mông với tốc độ 80km/h , trong xe không hề cảm thấy một chút rung lắc , đây là lần đầu tiên Trương Lập được lái một chiếc xe vừa nhanh lại vừa ổn định như vậy. Đường Mẫn nhìn một vùng xanh mướt nơi chân trời , nói khẽ :” Khả Khả Tây Lý , rốt cuộc người là thiên đường hay địa ngục ,rốt cuộc người xinh đẹp hay tàn nhẫn đây ?”

Trác Mộc Cường Ba dịu dàng nhìn cô công chúa nhỏ trong vòng tay mình, hỏi :”Khả Khả Tây Lý chẳng phải là sa mạc sao, có gì đẹp đâu chứ ?” Môn địa lý gã hơi dốt một chút .

Đường Mẫn cười cười nói :” Khả Khả Tây Lý là tiếng Mông , ý nghĩa của nó chính là thiếu nữ xinh đẹp, cũng có thể giải nghĩa là sườn núi màu xanh , đều là để hình dung cái đẹp .Nhưng khu vực không người Khả Khả Tây Lý mà chúng ta nhìn thấy đây , lại thu tóm cả một vùng gần tám mươi nghìn cây số vuông ,được gọi là khu không người ở lớn thứ ba thế giới , và lớn nhất Trung Quốc . Hiện giờ đang là thảo nguyên rộng lớn gần huyện thành , đi tiếp về phía trước , tiến vào sâu thêm , anh sẽ thấy mặt chân thực của nó liền, Khả Khả Tây Lý còn có một cái tên nữa là cấm khu của sự sống đó !”

Trương Lập nhìn quanh bốn phía, xung quanh đều là thảo nguyên , lúc này đã không còn thấy dấu tích hoạt động gì của người hay thú nữa rồi , mà bọn họ thì mới rời huyện Trị Đa chưa được mười phút đi xe , anh ta lo lắng hỏi :”Cô Đường, cô thật nhớ được vị trí của trạm cứu hộ đó chứ ? Lái xe trong phạm vi rộng thế này là dễ lạc đường nhất đấy.”

Đường Mẫn nói :”Yên tâm đi . Chỉ cần phương hướng không sai, trước khi trời tối chúng ta sẽ đến được trạm bảo vệ thiên nhiên đầu tiên ,ở đó bổ sung các thứ cần thiết rồi xuất phát theo hướng Tây Bắc, dọc đường thuận lợi ,chỉ cần bốn năm ngày là có thể đến trạm cứu hộ rồi . Các trạm cứu hộ hay bảo vệ thông thường đều có cờ tín hiệu hay bóng bay, có thể nhìn thấy cách đó mười mấy cây số cơ.”

Trương Lập gật đầu :”Vậy thì tốt rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn Đường Mẫn nói :” Em biết nhiều thật đấy .”

Đường Mẫn nói :”Đều là anh trai em trước đây ghi trong sổ cả. Anh ấy đi Khả Khả Tây Lý và khu vực Áp Tử Hà xa hơn về phía Bắc nữa không phải một hai lần đâu , đã rất quen thuộc rồi .”

Trác Mộc Cường Ba nói :” Phải rồi, cuốn sổ đó rốt cuộc trông như thế nào vậy ?”

Đường Mẫn đáp :”Ồ , đó là một cuốn sổ bìa da màu đen ,bên ngoài còn có một bao da ngựa nước , dày thế này này.” Đường Mẫn đưa ngón cái và ngón trỏ ra minh họa , đại khái cũng khoảng hai ngón tay chồng lên nhau .

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên nhớ ra gì đó, vội vàng hỏi :”Đúng rồi, vì để tìm anh, nên em mới đi Mông Hà kiếm người điên đó phải không ?”

Đường Mẫn gật mạnh đầu :”Ừm. Anh vừa rời khỏi Mỹ, em liền nhớ ngay ra chuyện cuốn sổ ghi chép đó , lúc ấy đi tìm khắp nơi , mới phát hiện thì ra cuốn sổ đó không ở trong đồng đồ vật của anh em . Vì vậy em muốn nói cho anh biết, nhưng điện thoại di động của anh gọi mãi mà không được, đành phải dựa theo địa chỉ mà anh nói để đi tìm người điên kia . Em nghĩ, nếu anh đã đi tìm người điên kia rồi, biết đâu anh ta có thể nói ra được điều gì , không ngờ anh ta lại chẳng biết gì hết .”

Trác Mộc Cường Ba cười hì hì nói: “Đã là người điên thì làm sao có thể đối xử như người bình thường được chứ . Đúng rồi, sau đó em có đi tìm người điên đó nữa không ? Hay là em có kể với người nào khác về hành trình tới đây lần này không ?”

Đường Mẫn chớp chớp đôi mắt to , thắc mắc :” Không có đâu. Em chẳng hỏi được gì từ người điên ấy , Mông Hà lại hẻo lánh , nên đi thẳng về Lhasa luôn . Em cũng chưa bao giờ nhắc với ai những chuyện này cả. Sao thế anh ?”

Trác Mộc Cường Ba ậm ừ nói :” Ừm, vậy thì tốt . Không có gì cả.” Dự cảm chẳng lành lại ập tới lần nữa, nếu Đường Mẫn không đi tìm người điên kia nữa,vậy thì người đã bắt anh ta đigã lại nghĩ đến thân hình to lớn và ánh mắt như loài rắn độc kia !

- (1).Anti.lock braking system.
- (2).Electronic brakeforce distribution.
- (3).Dynamic stability control.
- (4). Emergency brake assist.
- (5).Con đường nối liền Trung Quốc (thời Đường) với các nước phía Tây (gọi chung là Phiên bang.)

Chiến đấu sinh tử

Chiếc Kiêu Long giữ tốc độ 90km/h , vững chãi lướt đi trên thảo nguyên Khả Khả Tây Lý hoang sơ ,mặt trời gần lặn, mảnh trăng sớm đã lơ lửng dâng lên khỏi đường chân trời , treo trên bầu trời phía Đông , còn mặt trời vẫn chưa tắt hẳn, đỏ rực phiêu du trên trời Tây. Mặt trời buổi hoàng hôn không chói mắt , mà hiện lên trong một thứ màu tựa san hô, giống như một trái cầu pha lê màu đỏ , sắc thái biến ảo, đẹp đến mê ly . Đường Mẫn nhìn lên bầu trời một lúc lâu, bầu trời nơi đây lúc gần hoàng hôn không phải màu hoàng kim, mà là màu lam, bầu trời xanh thẳm, từng đám mây trắng tựa như những nét bút tùy tiện do bàn tay thượng đế vô ý quét lên , trở thành lý tưởng mà các họa sĩ nhân loại vĩnh viễn theo đuổi .

Bóng tối dần buông , bầu trời xanh lam pha lẫn đôi phần sắc lục , mây trắng nhuốm rắng chiều càng trở nên mê đắm lòng người hơn, trời xanh mây trắng, mặt trời đỏ hồng, vàng trắng câu màu trắng bạc và sao Hôm mới mọc cùng trăng, cả bức tranh hoàng hôn đủ khiến người ta rung động đến rơi lệ. Dưới bầu trời kia , còn có thảo nguyên hoang dã mênh mông và những rặng núi cao cao phủ trắng tuyết. Núi ở Khả Khả Tây Lý thuộc về nhánh phía Nam của dãy Côn Luân , khác với núi ở Tây Tạng , núi ở Tây Tạng là vỏ trái đất bị ép chặt rồi gồ lên thành núi,từng ngọn từng ngọn san sát như đao thương kiếm kích chọc thẳng lên trời cao ; Khả Khả Tây Lý thì thế núi thấp bằng, hầu hết đều là những triền thoải thoải, nhìn từ xa lại , trông giống như một tấm chăn bông khổng lồ chất đống trên mặt đất . Ngoài ra, là đường chân trời rộng mênh mông , màu xanh dưới đất tựa như muốn cùng bầu trời thăm thẳm màu lam đo tài khoe sắc .

Dọc đường, có lũ lừa hoang đang nhón nhơ gặm cỏ ,có cảnh lừa mẹ âu yếm liếm đầu lừa con , dưới ánh sáng còn sót lại của vầng dương buổi xế , bóng chúng bị kéo ra thật dài ; bỗng nhiên lại có hai chú gấu ngựa nhỏ đáng yêu đùa giỡn tung tăng ; phía sát đường chân trời , một con bò lông Tây Tạng đang đứng sừng sững một mình trong chỗ khuất , mặt trời màu đỏ sẫm đang ở sau lưng ,những người ở trên xe chỉ thấy một bóng đen khổng lồ , cơ hồ như đang cảnh giác dò xét những kẻ xâm nhập kì quái .

Mỗi chỗ đều là cảnh sắc hoàn mỹ , mỗi bước đều là cảnh tượng mới , vẻ đẹp

của thiên nhiên , nhưng đó là bức tranh mà các học sĩ khao khát thể hiện nhưng lại vĩnh viễn không thể nào thể hiện được hoàn chỉnh , đó là bài thánh thi mà các thi nhân khát khao đọc lên mà vĩnh viễn không thể nào đọc hết . Đường Mẫn thực lòng tán thưởng :” Đẹp quá đi mất, thật đẹp quá . Lái tới chỗ đó một chút đi , có mấy ảnh ở đây thì hay quá , tôi muốn chụp lại tất cả chỗ này .”

Nhưng Trương Lập lại lái xe đi xa khỏi hướng đó . Đường Mẫn không vui nói: “Ồ ? Sao anh lại lái xe đi xa hơn thế ?”

Trương Lập bận lái xe , không đáp lời cô . Trác Mộc Cường Ba vội giải thích: “Không thể lại gần được , bò Tây Tạng là động vật sống theo bầy đàn , những con đi riêng thường rất hung hiểm . Bọn chúng không phải con đầu đàn già bị đuổi khỏi bầy đàn thì cũng con vật khiêu chiến thất bại , sau khi rời khỏi bầy tính tình sẽ trở nên cực kỳ cô độc, điên cuồng tấn công bất cứ con vật nào lại gần .Con quái vật nặng hơn một tấn đó, nếu bị nó tấn công , hậu quả e rằng rất đáng sợ ! Cặp sừng sắc nhọn của nó thậm chí còn có thể lật ngửa cả xe con đây.”

Đường Mẫn lè lưỡi , không dám nhắc đến yêu cầu quá đáng kia nữa .Để không mất phương hướng , xe chạy dọc theo dòng sông cạn , thỉnh thoảng lại có những con thú hoang chạy băng qua, ráng chiều nhuộm cả bầu trời, vàng dương đã từ từ chìm vào sau dãy núi . Đường Mẫn không ngừng kinh ngạc mừng rỡ với những phát hiện mới, những cảnh tượng mới ,trong khi đó bàn tay Trác Mộc Cường Ba đặt trên vai cô gái lại càng lúc càng lạnh buốt , lặng lẽ quá, yên bình quá , tất cả những cảnh quan trước mắt đều không hề phù hợp với cảm giác của gã . Từ khi rời khỏi Trị Đa , Trác Mộc Cường Ba đã cảm thấy một thứ áp lực từ phía sau bọn họ , nhưng đến giờ vẫn chưa có bất cứ phát hiện gì , gã cũng hy vọng nỗi lo của mình chỉ là thừa , thế nhưng lúc này , cảm giác khiến gã lạnh cả người ấy lại càng lúc càng rõ rệt hơn .

Đột nhiên , thân xe lao về phía trước một cái ,rõ ràng Trương Lập đã bắt đầu tăng tốc , anh ta lạnh lùng nói :”Ngồi cho vững!”

Trác Mộc Cường Ba, ngược lại , như cảm thấy tảng đá đè nặng trong lòng đã rơi xuống ,thậm nhủ “Rốt cuộc cũng xuất hiện rồi sao ?”

Đường Mẫn kinh ngạc thốt lên : “Sao vậy ?”

Trương Lập đáp : ‘Có đuôi . Hình như chúng ta bị theo dõi rồi .’

Đường Mẫn quay đầu lại quan sát ,nói :”Lấy đâu ra chứ ? Sao tôi không thấy gì vậy ?”

Trương Lập gật đầu : “Không sai , rất khó phát hiện . Lấy con bò Tây Tạng bên trái làm cột mốc , cách phía bên phải của con bò ấy hai bàn tay,ở giữa hai ngọn núi ấy , có nhìn thấy gì không ?”

Đường Mẫn nói: “Làm gì có , có mỗi một tảng đá lớn thôi .”

Trương Lập lại hỏi : “Còn phía sau tảng đá đó ? Đã nhìn thấy gì chưa?”

Đường Mẫn ngược mắt quan sát , bỗng nhiên thốt lên :”Ồ ? Có khói , sao lại có khói nhỉ ?”

Trương Lập giải thích : “Đó có lẽ là một chiếc xe đã được ngụy trang , từ đầu vẫn giữ cự ly với chúng ta ,ở ngoài phạm vi mắt thường có thể phát hiện được ,giờ có lẽ nó đang tăng tốc .Khsoi kia là đất bụi bị xe chạy với tốc độ cao hất văng lên . Hơn mười phút trước ,tôi đã trông thấy tảng đá lớn phía sau ấy rồi ,lúc đó chỉ coi nó như đường nét của núi xa ,ở nơi thế này, những ngọn núi nhìn có vẻ không lớn lắm ấy, đi mấy trăm cây số cũng hết như vậy , vì thế tôi không hề chú ý . Nhưng giờ đi lâu như vậy rồi ,mà nó ngược lại còn càng lúc càng gần chúng ta hơn nữa.”

Đang nói chuyện ,thì Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn đều nhìn thấy, một tảng đá nhỏ màu xám ở phía xa vỡ tung ra , để lộ bộ khung sắt mạnh mẽ bên trong ,dù cự ly rất xa, Trác Mộc Cường Ba thoát nhìn đã nhận ra ngay , đường nét góc cạnh đó rõ ràng là một chiếc Hummer H1 .

Trương Lập cũng đã nhìn thấy qua kính chiếu hậu ,lầm bầm nói :” Không phải là Hummer đây chứ ? Sao lại khéo vậy được, chỉ trong hai ngày ngắn ngủi đã thấy hai chiếc Hummer rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nói :” Không phải khéo, đó là cùng một chiếc xe ,chỉ đó điều đã tháo biến số ra mà thôi .” Gã chỉ không hiểu nổi ,tại sao người đó làm được như thế ,nếu người kia không biết gã đi đâu , vậy thì có lẽ đã thuê máy bay ở Lhasa đi theo gã , cả xe cũng chở theo luôn, đồng thời lại ngụy trang hết sức khéo léo . Rốt cuộc là người nào, tại sao có khả năng lớn như vậy, tại sao lại theo dõi gã, trong lòng Trác Mộc Cường Ba nổi lên quá nhiều nghi vấn .

Đường Mẫn sợ hãi nói :” Liệu có phải bọn cướp không ?”

Trương Lập đáp: “Không phải cướp , cướp thì không lái loại xe như vậy, xe của chúng đều là loại bất cứ lúc nào cũng có thể vứt bỏ không thương tiếc . Hơn nữa, nguy trạng khéo léo , không nôn nóng ra tay ở nơi có người , mà đợi chúng ta đi sâu vào chốn không người mới động thủ , xem ra không chỉ nhằm vào chúng ta , mà còn sớm đã có âm mưu từ trước . Rốt cuộc là đã xảy ra vấn đề ở điểm nào vậy ,Cường Ba thiếu gia ?”

Trác Mộc Cường Ba không trả lời được , chỉ lẩm bẩm :”Tôi cũng không biết nữa, rốt cuộc là chuyện gì nhỉ ?”

Đường Mẫn kêu lên : “ Họ đuổi tới gần rồi !”

Trương Lập nhìn chằm chằm vào kính chiếu hậu ,trầm giọng nói :” Sao có thể được ! Theo tôi biết, tốc độ cao nhất của Hummer cũng không tới 130km/h ,chúng ta đã chạy 135km/h rồi , lái xe việt dã với tốc độ này ở Khả Khả Tây Lý đã là lấy mạng ra đùa giỡn , bọn họ lại còn nhanh hơn cả chúng ta nữa hay sao !”

Đường Mẫn khinh thường nói : “Có gì giỏi đâu chứ , anh trai tôi trước đây cũng chơi xe việt dã ,tốc độ đều trên 150km/h cả.”

Trương Lập trầm nhủ: “Tiểu thư của tôi ơi, anh trai cô vốn là một tên không cần mạng rồi.” Nhưng ngoài miệng vẫn nói : “Cô Đường , ưu thế của xe việt dã không phải ở tốc độ, mà là ở khả năng vượt qua khảo nghiệm của mặt đường và thời gian . Vì là xe bốn cầu , lực bám ma sát vượt lên xe hai cầu rất nhiều , nên có thể vượt đèo leo núi ở những nơi không có đường công cộng , đi tới những nơi xe bình thường không thể đi được . Vì địa hình chạy phức tạp ,nên lái xe việt dã cần nhất là cần thận ,bình quân tốc độ cao nhất của nó chỉ là 80km/h , loại xe có tốc độ cao nhất đạt hơn hơn cây số giờ như Hummer đã là đạt đến cực hạn của động lực rồi , chỉ cần sơ sẩy một chút là lật xe chết người như chơi .”

Trác Mộc Cường Ba hỏi : “Còn tăng tốc được không ?”

Trương Lập lắc đầu: “Không được , đây là tốc độ cực hạn rồi , cũng may giờ đang chạy trên địa hình bằng phẳng ,nếu không sớm đã lật xe lâu rồi .”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Xe phía sau đuổi kịp chúng ta rồi .”

Trương Lập cũng nhìn thấy, tấm kính chắn gió của xe Hummer phía sau trông giống như một đôi mắt khổng lồ, nhìn chòng chọc vào chiếc Kiêu Long của họ, thân xe bèn bệt còn lớn hơn xe họ một bậc, tình cảnh này, giống như một con sư tử đang đuổi theo một con báo săn vậy. Lúc này, Trương Lập kinh ngạc phát hiện ra, cửa sổ xe Hummer đã được kéo xuống, một người che mặt đeo kính đen thò cả nửa người ra ngoài, sau đó, hai tay từ trong cửa sổ rút ra, cầm một khẩu các bin to tướng!

Trương Lập vội ngoặt sang trái, chiếc Hummer cũng xoay theo, căn bản không thể thoát được, Trương Lập hoảng hốt kêu lớn: “Mau nằm xuống! Nguy hiểm!”

Sau lưng chiếc Kiêu Long tóe lên hoa lửa, súng các bin lè lưỡi lửa khủng khiếp, bắn vào sắt thép phát ra những tiếng “keng keng keng”. Trương Lập lại xoay gấp một góc chín mươi độ, Đường Mẫn ngồi trong xe bị hất cho ngã nghiêng ngả, cũng may có Trác Mộc Cường Ba ôm chặt lấy cô, bằng không chắc cô đã bị hất văng ra ngoài xe mất rồi. Trác Mộc Cường Ba bình tĩnh nói: “Đừng hoảng hốt. Cứ lái cẩn thận. Xe này chống đạn được.”

Trương Lập giờ mới thở phào một tiếng, phía sau lại tóe lên những bông hoa lửa, xem ra đạn đã bị kính chống đạn làm bật ra. Trương Lập không hiểu thắc mắc: “Cường Ba thiếu gia, xem ra anh đã chuẩn bị từ trước rồi?”

Trác Mộc Cường Ba giải thích: “Là dự cảm chẳng lành. Khi chúng ta còn ở Lhasa, tôi đã lờ mờ cảm thấy, lần hành động này chỉ sợ không được thuận lợi, không ngờ đã ứng nghiệm thật.”

Trương Lập lẩm bẩm nói: “Rốt cuộc là chuyện gì? Trong biên giới Trung Quốc, bọn họ cũng kiếm được vũ khí.”

Đường Mẫn rúc vào lòng Trác Mộc Cường Ba nói: “Bọn chúng định giết chúng ta sao? Tại sao vậy?”

Trương Lập nói: “Xem ra bọn chúng không có ý định đó, chỉ là muốn bắt sống chúng ta mà thôi, nguy thật, bọn chúng này giờ vẫn nhằm vào bánh xe, nếu để bắn trúng”

Trác Mộc Cường Ba điềm đạm nói: “Không cần lo lắng, lẽ nào anh không nhận ra, bánh xe chúng ta là loại đặc ruột, hai bình xăng cũng được giấu rất

kín trong gầm xe ,có thể nói là như vậy , trừ phi là chệt phải mình , còn không chiếc xe này không dễ bị phá hoại đâu .”

Trương Lập vẫn bất an nói: “Nhưng mà , tốc độ của chúng nhanh hơn chúng ta , làm sao thoát được đây?”

Người cầm súng trên xe Hummer hình như cũng nhận ra tấn công không mấy hiệu quả , lại thụt vào trong , chiếc xe liên tăng hết tốc lực đuổi theo ,Trương Lập cũng dận ga hết cỡ . Hai chiếc xe việt dã lao đi trên thảo nguyên mênh mông vô tận ,chỉ để lại hai làn khói nhạt . Đường Mẫn căng thẳng đến nỗi không dám thở mạnh , Trác Mộc Cường Ba không nói tiếng nào ,sợ làm Trương Lập phân tâm ,với tốc độ thế này,chỉ cần sơ sẩy một chút , vận mệnh ba người rất khó nói .

Trương Lập thỉnh thoảng lại liếc nhìn bầu không phía trên ,sắc trời mỗi lúc một tối xám đi , còn đường dưới chân thì bắt đầu từ thảo nguyên biến thành sa mạc , đất mùn mềm mại rắn lại ,khắp nơi đều là cát sỏi lạo xạo ,gió thổi cát chạy ,bụi khói mù mịt . Nếu trời tối hẳn , chạy xe trên đường thế này cực kỳ nguy hiểm .Chiếc Hummer phía sau dường như cũng biết điều này, không lâu sau lại có người từ cửa sổ thò đầu ra ,hai tay đón lấy thứ được đồng bọn đưa cho , gác một cái ống tròn trên vai . Trương Lập khó khăn nuốt nước bọt đánh ực một cái , nếu anh ta không nhìn lầm,thì đó là một khẩu hỏa tiễn Cannon không giật ,thầm kêu lên: “Trời ạ ! Cường Ba thiếu gia , rốt cuộc chúng ta đang bị đám người nào đuổi theo vậy ? Rốt cuộc là anh không biết hay giả bộ không biết vậy ?”

Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn rõ ràng cũng đã nhìn thấy , Đường Mẫn kinh hãi thốt lên :” Hỏa tiễn ! Súng phóng hỏa tiễn ! Bọn chúng có súng phóng hỏa tiễn !”

Đôi tay Trác Mộc Cường Ba ôm Đường Mẫn càng chặt hơn, gã bình tĩnh nói :” Đừng ồn Mẫn Mẫn ,hỏa tiễn cũng không có gì” . Nhưng bản thân gã cũng nghe được giọng mình đã có chút gượng gạo , lại vỗ nhẹ nhẹ lên ghế ngồi của Trương Lập ,chua chát nói: “Dựa cả vào anh thôi !”

“Bụp” Hỏa tiễn vạch một làn khói cong tuyệt đẹp trên không trung , trong khoảnh khắc ánh lửa lóe lên ,Trương Lập gắng hết sức ngoặt vô lăng sang bên trái , đồng thời sử dụng cả phanh tay lẫn phanh chân , hệ thống ABS và EBA sớm đã bị tắt hết , kết quả của việc này là thân xe gần như đứng yên tại chỗ xoay một góc 180 độ ,sau đó lao bắn về hướng khác như mũi tên rời

cung . Vừa quay đầu, đã nghe tiếng hỏa tiễn rít vù lên bay vọt qua nóc xe ,kể đó là một tiếng “ầm” ,sóng xung kích mạnh mẽ hất tung đất đá lên ,vô số mảnh đá vụn bắn đập vào thân xe ,cộng với lực ép của chất nổ ,làm cả xe chao đảo không ngừng , Trương Lập vận hết sức toàn thân , mới khiến xe không bị lật nhào .

Thoát khỏi một nạn, ba người trong xe đều xanh mét mặt mày ,chỉ nghe tiếng động cơ nổ ầm ầm . Trương Lập biết rõ ,đối phương cố ý không bắn vào thân xe , chúng chỉ muốn bắn đất đá bay lên hoặc làm lật xe của họ ,khiến họ không thể hành động được mà thôi . Anh ta thầm nhủ: “Dùng cách này để hạn chế hành động ,khăng định không phải bạn bè rồi ,quan trọng nhất là Cường Ba thiếu gia cũng không biết đây là chuyện gì. Phải nghĩ cách thoát khỏi đám người này mới được, bằng không sẽ cứ bị động mãi thôi.”

Đột nhiên, ánh mắt Trương Lập nhìn chằm chằm vào lòng sông cạn lớn nhón đá ,hét lên một tiếng: “Ngồi cho vững!” Chiếc xe liền lao về phía lòng sông !

Đá trên bãi sông mỗi lúc một nhiều, sắc nhọn, hướng lên trời, tảng to tảng nhỏ,chiếc Kiều Long vừa đi vào đó là bắt đầu rung lắc dữ dội ,người trong xe như đang ngồi trên con thuyền nát trong bão tố ,Trương Lập giảm tốc độ xuống còn 100km/h ,nếu còn giữ tốc độ 130km/h ,xe sẽ lập tức bắn lên không trung ,lộn nhào mấy vòng chẳng sai . “Soạt” Quả hỏa tiễn thứ hai rơi ngay bên phải xe, tiếng nổ đinh tai nhức óc mang theo vô số đá vụn bắn về phía chiếc Kiều Long. Trương Lập hoảng hốt phát hiện, kính chống đạn đã bị chấn động đến nổi xuất hiện những vết nứt , chỉ sợ thêm một quả hỏa tiễn nữa là vỡ tan .

Thấy chiếc Hummer bám sát theo sau, Trương Lập cuối cùng cũng nhe ra một nụ cười phần nộ ,quay ngoặt vô lăng, chiếc Kiều Long bắt đầu chạy men theo hai bờ lòng sông cạn thành hình chữ “Z”. “Bọn chúng đã bám chặt thế này ,tức là không biết rốt cuộc chúng ta muốn chạy theo hướng nào ,nhất định sẽ bám sát phía sau, trừ phi bánh của chúng cũng là loại đặc ruột như của Kiều Long ,bằng không chỉ thêm vài lượt nữa ,đá trên bãi sông sẽ phá nát bánh xe của chúng ra .” Trương Lập nghĩ như vậy ,điều khiển chiếc Kiều Long di chuyển trên bãi sông đầy đá nhọn , gặp phải tảng đá nào lớn ,thậm chí anh còn chuyển hướng vòng qua,bên dưới bánh xe,khói trắng và bụi đất cùng bốc tung lên .

Nhưng Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn ngồi ghé sau thì phải chịu khổ

,mấy lần xe đã suýt lật ,toàn bộ đều dựa vào kỹ thuật lái xe của Trương Lập giữ cho vững lại .So sánh ra ,người lái xe Hummer kia không ngờ còn lão luyện thành thực hơn ,cũng vẽ một đường hình chữ “Z”,tốc độ của chiếc Hummer ít nhất phải nhanh hơn Kiều Long đến 20km/h .Trương Lập không khỏi thán phục. “Kẻ lái xe phía sau, nhất định là một tên dã nhân!”

Người thò ra ngoài phía sau đường như định bắn hỏa tiễn lần thứ ba ,lần này dường như không còn bắn vào tảng đá, mà trực tiếp nhắm thẳng tới Kiều Long .Trương Lập hết lắc bên trái rồi nghiêng bên phải , trước sau cũng vẫn không thoát nổi khẩu súng phóng hỏa tiễn, họng súng đen ngòm vẫn hiện lên trong kính chiếu hậu.

Câu Chuyện Của Trác Mộc Cường Ba

Đường Mẫn kinh hãi kêu lên: “Lần này bọn chúng không bắn xuống đất nữa ,chúng nhắm vào xe của mình kia!”

Trương Lập không nói lời nào, đạp ga, phanh xe, xoay vô lăng, đạp ga lần nữa, xoay vô lăng ngược lại,giật mạnh lên bộ ly hợp, anh hiểu rất rõ, có thể tránh được hay không, trông cả vào lần chuyển hướng gấp này .Vòng qua một tảng đá lớn cao bằng người ,lợi dụng khói bụi phía sau xe, hy vọng có thể che khuất tầm nhìn của người lái xe Hummer ,nếu bọn chúng đâm phải tảng đá là tốt nhất ,nếu không đâm phải thì ít nhất hỏa tiễn cũng không nhắm trúng được xe bọn họ .

Chiếc Hummer thân nhiên xông qua màn khói bụi ,ổn định tựa như đang phi trên đường cao tốc. Đồng tử Trương Lập bắt đầu co giãn ,đối mặt với một địch thủ như vậy ,quả thực đã vượt quá sức tưởng tượng của anh ta, anh đã nhìn thấy ánh lửa lóe lên !

Một tiếng "Bụp" vang lên cùng lúc với ánh lửa ,không phải tiếng hỏa tiễn bắn ra ,mà là tiếng nổ của lốp xe, trong khoảnh khắc quan trọng này ,cuối cùng bánh xe Hummer cũng không chịu nổi lực ma sát với mặt đất đầy đá nhon, lốp nổ tung ! Quả hỏa tiễn bị lệch hướng đúng vào khoảnh khắc rời

ổng phóng ,bay vọt qua nóc chiếc Kiều Long ,không biết đã bay tới đâu ,chỉ để lại trên không trung một làn khói xoắn .

Qua kính chiếu hậu ,Trương Lập thấy rõ ,chiếc Hummer phía sau nghiêng sang một bên, lộn hai vòng dưới lòng sông cạn ,rồi mới dừng lại được , có điều cũng đáng đời chúng lắm .Trương Lập lao khỏi lòng sông ,tăng hết tốc lực ,động cơ rú lên phóng vút đi

Cửa xe Hummer bị đá bật ra ,một người đàn ông tóc vàng cao lơn vững vàng bước xuống ,đế giày quân dụng bọc đồng nghiêng lên đá vụng dưới chân kêu "lạo xạo". Hắn bực bội dựa vào đầu xe ,bỏ kính râm xuống ,lộ ra đôi mắt chim ưng ,nhìn theo làn khói bụi bốc lên phía xa xa ,mỉm cười nói : "Thằng nhóc lái xe cũng không tệ , lần sau chúng ta so tài tiếp ."

Tiếng loảng xoảng vang lên ; một tên che mặt chật vật lăn xuống xe ,dùng thứ tiếng Anh không lưu loát lắp ba bấp bấp nói : "Ông chủ ,hệ thống định vị vệ tinh của chúng ta bị hỏng rồi,không thể tiếp tục theo dõi chiếc xe đó được nữa ."

Người đàn ông tóc vàng bùng bùng nổi giận ,gân xanh trên mặt gồ lên ,hai tay đặt vào tấm chắn đầu xe ,gầm lớn một tiếng ,nhắc bổng cả đầu chiếc Hummer khổng lồ lên, rồi thả mạnh xuống ,mặt đất bốc lên một lớp bụi mù mịt .Một tên che mặt khác vẫn còn trên xe sợ đến bủn rủn cả người ,hắn biết rõ ,ông chủ lại nổi giận rồi .Nhưng, gã đàn ông tóc vàng lấy lại bình tĩnh rất nhanh ,khóe miệng hiện lên một nụ cười bí ẩn ,ung dung đốt thuốc ,dùng thứ tiếng Trung không được sôi lắm của hắn lẩm bẩm : "Trác Mộc Cường Ba ,ông chủ Trác ,dù không đuổi được mày ,tao cũng có cách tìm ra Bạc Ba La thần miếu trước mày thôi . Cứ chờ xem ."

Chiếc xe Kiều Long chìm trong không khí im lặng nặng nề một lúc lâu ,dù sao thì tử thần cũng vừa lướt sát qua cả bọn , ai nấy đều cảm thất tim mình vẫn đập dồn dập ,mãi vẫn chưa thể bình lặng trở lại ,đặc biệt là Trương Lập , lúc này tay anh vẫn còn đang khế run . Trác Mộc Cường Ba là người trấn tĩnh nhất trong ba người ,nhưng lúc này có hỏi gã rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì ,gã cũng không thể nói được .

Trương Lập hỏi : "Bọn chúng tạm thời không đuổi kịp chúng ta nữa ,giờ phải làm sao đây ?"

Đường Mẫn nói : "Tôi nhớ là đi vòng qua ngọn núi trước mặt ,chắc sẽ nhìn

thấy bóng bay tín hiệu của trạm kiểm lâm đây ."

Trương Lập nhăn mặt cười khỏ nói : "Cô Đường hình như quên mất tình cảnh vừa rồi của chúng ta rồi thì phải ?"

Trác Mộc Cường Ba lên tiếng : "Bỏ đi cậu Trương , cô ấy không hiểu , đừng trách cô ấy . Mẫn Mẫn , hoàn cảnh của chúng ta lúc này không lạc quan như em nghĩ đâu . Chiếc xe phía sau hư hỏng không nặng lắm , hiệu năng kháng chấn của xe việt dã rất lớn , nói không chừng bọn chúng chỉ cần thay lốp xe là sẽ đuổi kịp chúng ta ngay đây thôi."

Trương Lập bổ sung : "Một tay tổ lái chuyên nghiệp , chỉ cần không đầy năm phút để thay lốp xe ."

Trác Mộc Cường Ba nói : "Vì vậy , nếu chúng ta đến trạm kiểm lâm hoặc dừng lại nghỉ ngơi đâu đó , bằng như cho chúng cơ hội đuổi kịp bọn ta . Hiện giờ chúng ta cần làm là chọn một con đường chúng không thể nghĩ tới , hoặc là mau chóng tìm một nơi an toàn , khiến chúng không dám sử dụng vũ khí . Nay đã vào đến giữa Khả Khả Tây Lý , muốn tìm nơi an toàn như vậy e là không có khả năng , chỉ còn cách chọn con đường chạy thẳng đến trạm cứu hộ nơi đã phát hiện anh trai em , tìm cuốn sổ ghi chép đó , rồi mau mau chóng chóng trở về thôi ."

Đường Mẫn ngơ ngác nói : "Nhưng trong phạm vi rộng thế này , làm sao bọn chúng tìm ra mình chứ ?"

Trương Lập đáp : " Có thể là sử dụng hệ thống định vị vệ tinh toàn cầu GPS , trên cao nguyên không khí rất loãng , tầng khí quyển thấu quang rất tốt , nếu bọn họ có thể sử dụng vệ tinh gián điệp của Pháp, Mỹ, thì cả con châu chấu dưới đất cũng trông thấy được , chứ nói gì đến chiếc xe lớn thế này. Có điều, trời có lẽ sắp tới mịt rồi , muốn sử dụng thứ đó trong đêm không phải chuyện dễ dàng gì. Đây cũng là một trong những nguyên nhân bọn chúng muốn bắt kịp chúng ta trước khi trời tối ."

Trác Mộc Cường Ba hỏi : "Còn nguyên nhân nào khác nữa ?"

Trương Lập đáp : " Sau khi trời tối, ở chốn sa mạc khắp nơi đều là đá với hố sâu này, phụ thuộc vào khoảng cách có thể nhìn được và khoảng cách có thể phanh, không ai dám lái xe với tốc độ quá 50km/h , ưu thế về tốc độ của chiếc Hummer coi như mất hết . Cho dù chúng dò ra được vị trí của chúng ta , nhưng dù gì vẫn phải cách chúng ta một khoảng không thể rút ngắn được ."

Trác Mộc Cường Ba quay sang hỏi Đường Mẫn : "Mẫn Mẫn , trạm cứu hộ mà

em nói ,cách trạm kiểm lâm này bao xa nữa?"

Đường Mẫn nói : "Còn mấy trăm cây số ,nhưng đường rất khó đi ,mấy tiếng đồng hồ khó lòng mà tới nơi được. Nếu đi nửa đường mà xe hết ắc quy hay hết xăng,vậy thì chúng ta ..." Nói đoạn, cô ử rử lắc đầu, tỏ ý không ổn .

Trác Mộc Cường Ba đáp: "Yên tâm,chiếc Kiêu Long này đã được cải tạo ,có hai thùng xăng ,phía sau cũng có xăng dự trữ ,nhiên liệu không thành vấn đề ,anh nghĩ hệ thống máy móc động cơ cũng không có vấn đề gì ,ngoại trừ người lái ra." Gã đưa mắt nhìn Trương Lập.

Trương Lập gật đầu nói : "Trong đêm vốn không thể lái xe ở nơi nguy hiểm như vậy ,nhưng đây cũng là chuyện bất đắc dĩ ,chỉ đành vậy thôi .Hy vọng không gặp phải tảng đá nào lớn hay rơi xuống rãnh sâu."

Trác Mộc Cường Ba nói : "Được,vất vả cho anh rồi. Chúng ta cứ đi thẳng về hướng Tây Bắc ,hai người thay nhau lái vậy ."

Trương Lập giảm tốc độ xuống còn 50km/h , đèn pha cực mạnh phía trước rọi xuống mặt đường sáng lấp lóa ,anh lại nhin không được buột miệng hỏi : "Cường Ba thiếu gia, rốt cuộc là ai đã giúp anh cải tạo chiếc xe này vậy ?"

Trác Mộc Cường Ba đáp : "Không biết, trả tiền nhờ người ta làm thôi, sao vậy ?"

Trương Lập nói : " Kỹ thuật của người này thật quá sức cao minh ,nếu có cơ hội nhất định phải đến gặp anh ta để học tập. Cả đèn pha phía trước mà cũng cải tiến tốt như vậy. Xe này dùng đèn xê nông loại H4 của Nhật ,người cải tiến đã điều khiển cho ánh sáng tập trung , nay thông lượng ánh sáng của đèn xe ước khoảng ba nghìn bảy lumen ,nhiệt độ màu(1) từ năm nghìn bảy trăm đến sáu nghìn ba trăm độ K ,đèn bên trái tụ sáng song song với mặt đất ,đèn bên phải cao hơn 4,6 độ , không làm ảnh hưởng đến độ rộng của quang sáng khuếch tán sang hai bên , lại nâng được khả năng chiếu xa lên cực hạn .Mỗi một bộ phận được cải tạo của chiếc xe này đều khiến tôi hết sức thần phục đấy." Nói tới đây ,Trương Lập không khỏi hổ thẹn trong lòng, thầm nhủ: "Nói ra thì, kỹ thuật của người lái chiếc Hummer kia mới thật khiến tôi hết sức thần phục.Tôi lái chiếc xe đã được cải tạo ưu việt thế này ,vậy mà vẫn hoàn toàn dưới tay hấn ta ,cái thằng cha ấy!"

Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn ngồi trên xe ăn trước một ít đồ ăn

nhANH, sau đó Trác Mộc Cường ba đổi chỗ lái thay Trương Lập , hơn trăm cây số sau đó, hai người cứ luân phiên lái xe .Càng đi sâu vào Khả Khả Tây Lý ,thời tiết càng lạnh giá ,trải qua một ngày vất vả, Đường Mẫn nằm rúc vào chiếc áo khoác Trác Mộc Cường Ba trải xuống cho cô ,mệt mỏi chìm sâu vào giấc ngủ .Trương Lập và Trác Mộc Cường Ba trầm mặc một lúc lâu ,không khí dường như cũng đông đặc lại .Đêm lặng lẽ và tĩnh mịch ,chỉ nghe tiếng động cơ khe khẽ ,bánh xe nghiêng lên đá vụn ven đường ,thình thoảng lại phát ra những tiếng động nho nhỏ .

Trăng sáng trời sao ,Trương Lập nhìn mặt đường phía trước ngọn đèn xe ,đột nhiên thấy thèm hút thuốc ,mặc dù anh ta chưa bao giờ hút lấy một điếu. Chuyện xảy ra hôm nay tưởng chừng như một giấc mộng ,lại thêm cảm giác bối rối lặng lẽ lúc này ,khiến Trương Lập không thở nổi , anh cảm thấy bị đè nén, đột nhiên rất muốn bạo phát ,hét lớn lên vài ba tiếng : "Rốt cuộc tôi đến chỗ này làm quái gì ?" "Đây rốt cuộc là nơi quái quỷ gì vậy !" " Rốt cuộc còn phải đi bao lâu nữa mới thấy người đây!"

Cuối cùng Trương Lập cũng không chịu nổi nữa ,khe khẽ nói với Trác Mộc Cường Ba đang ngồi bên cạnh : "Cường Ba thiếu gia."

"Ừm?" Trác Mộc Cường Ba cơ hồ đang trầm tư sực tỉnh . Trương Lập nói: "Nói chuyện gì đó đi,Cường Ba thiếu gia ,bằng không chắc tôi ngọt ngọt chết mất ."

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười : "Nói gì bây giờ ? Bình thường tôi không thích nói chuyện lắm !"

Trương Lập lắc đầu : "Vậy thật không tốt chút nào,Cường Ba thiếu gia .Hình thể của anh vốn đã cao lớn như vậy ,lại không ưa nói chuyện ,sẽ gây cho người khác áp lực rất lớn." Thứ áp lực này, phải sau khi ngồi cạnh Trác Mộc Cường Ba ,anh ta mới cảm nhận được .

Trác Mộc Cường Ba hỏi : "Thật vậy sao ? Anh cũng biết đấy, cha tôi là một bậc trí giả ,quy củ trong nhà rất nhiều . Từ nhỏ tôi đã bị yêu cầu không được nói năng bừa bãi ,sau này thành thói quen luôn , tôi không thích nói chuyện với người khác lắm." Gã ngoảnh đầu lại nhìn Đường Mẫn đang say giấc nồng , thẳm nhủ : "Cô bé này thì là ngoại lệ ."

Trác Mộc Cường Ba hạ kính cửa sổ xuống, hít hà mấy hơi không khí trong lành, sau đó đóng cửa lại ngay, rồi quay đầu lại xem Đường Mẫn có bị giật

mình tỉnh giấc hay không ,gã thấy Đường Mẫn dường như vẫn ngủ rất ngon ,mới yên tâm ,tiếp tục nói khẽ : "Nhưng ,anh cũng biết mà, trẻ con thường hay có rất nhiều thắc mắc ,rất nhiều điều muốn nói . Vì vậy, lúc ấy tôi rất thích nói chuyện với các động vật nhỏ ,ở quê tôi ,động vật nhỏ khác thì rất ít ,chỉ có...."

Trương Lập tiếp lời : "Chó con thì rất nhiều."

Trác Mộc Cường Ba cười cười, nói : "Ừm, đúng vậy .Anh có biết không ,chỉ số thông minh của chó tương đương với một đứa bé bốn tuổi ,chúng có thể hiểu và nhớ được khoảng hai nghìn đến ba nghìn từ đơn ,không nghĩ ngờ gì nữa, chúng cũng có thể hiểu được một số từ và câu đơn giản ,đồng thời dựa vào cơ thể và mùi cơ thể tiết ra để cảm nhận được tình cảm của con người : buồn bã, vui vẻ, phẫn nộ .Tôi thấy mình rất hạnh phúc vì đã chọn chúng làm bạn ,tôi chưa thấy loài vật nào có nhiều ưu điểm như chúng cả ,chúng trung thành ,thông minh, hữu hảo ,dễ thuần ,đã nhận chủ nhân thì cả đời cũng không thay đổi .Không ít chó con sau khi ra đời chẳng được bao lâu đã bị tách khỏi mẹ ,vì vậy chủ nhân trong mắt chúng , chính là mẹ . Bất kể mẹ giàu có hay nghèo túng ,thiện lương hay hung ác ,bọn chúng đều đi theo đến chết ,mãi mãi không rời xa ,trừ phi là chủ nhân muốn vứt bỏ chúng mà thôi."

Trương Lập nói : "Cường Ba thiêu gia hình như có rất nhiều cảm xúc thì phải ."

Trác Mộc Cường Ba nói : " Để tôi kể cho anh nghe hai câu chuyện nhỏ nhé ,đều là chính mắt tôi nhìn thấy cả .Tôi từng thấy một con chó ăn xin ở thị trấn nhỏ Barfu , nước Anh , đó là một con chó săn nòi Charles tên là Doro ,Doro không hề biết giá trị của mình ,đi theo một tên ăn mày tới ngày say khướt .Mỗi ngày khi tên ăn mày ngủ ở đầu phố ,nó lại dùng hai chân trước nâng cái mũ rách rưới của hắn ta lên ,hai chân sau nhảy tung tung xin tiền người qua đường ,khi đôi mắt ấy nhìn vào anh,anh thật không thể nào từ chối nổi đâu . Nhưng ,tên ăn mày kia chỉ ném cho con chó mấy mảnh xương vụn ,hầu hết tiền xin được đều biến thành rượu ngon đổ vào bụng hắn ,thì thoảng hắn còn tay đâm chân đá con chó tội nghiệp nữa .Tôi vốn định trả giá cao mua con thú đáng thương đó về ,nhưng những người xung quanh nói với tôi ,con chó đó đã bị bán đi không biết bao nhiêu lần rồi ,lần nào tên ăn mày cũng bán được với giá rất cao,nhưng sau khi được chủ mới đưa về nhà ,con chó không ăn cũng không uống ,cứ rên ư ử ,chủ mới không còn cách nào ,đành đưa nó trở lại đây .Tôi đứng ở đầu phố, quan sát nó mấy tiếng đồng hồ liền ,mỗi khi nó mệt lại trở về cạnh tên ăn mày,lặng lẽ ngồi chồm hồm ,như

thể chỉ cần nhìn thấy tên ăn mày đó đã là một thứ hạnh phúc với nó rồi . Mỗi lần nghỉ không đến mười phút, nó lại nhảy lên ,khó nhọc đi bằng hai chân sau, không biết mệt mỏi ,không oán không hận ,trung thành cả đời, mãi không rời xa ,đây chính là phẩm chất của chó ."

Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba trở nên kiên nghị ,quay sang nhìn Trương Lập ,Trương Lập không nói gì, gã lại tiếp lời : "Còn lần nữa ,là chuyện một thương gia người Pháp ,con chó chặn cừu Đức của ông ta bị thương ở chân ,không thể tham gia cuộc tuyển chọn cảnh khuyển thế giới được nữa , ông ta định mang con chó bực giê tên Thor đó đi hủy diệt nhân đạo . Nhưng Thor cao lớn khỏe mạnh ,răng sắc cực kỳ,người bình thường căn bản không thể lại gần .Thương gia người Pháp đó đánh đích thân trộn thuốc độc vào đồ ăn của Thor .Ông ta mang đồ ăn có thuốc độc cho Thor xong ,vì không nỡ nhìn thấy cảnh nó quằn quại đau đớn nên đã ra ngoài .Mười phút sau, khi ông trở vào nhà, mở cửa ra ,liền phát hiện con chó của mình đang giãy giụa ngậm dép lê đi trong nhà ra cho ông lần cuối !"

Trác Mộc Cường Ba bỗng nhiên im bất . Trương Lập đột nhiên cảm thấy sống mũi cay cay,như có thứ gì tắc nơi cổ họng, khiến nước bọt nghẹn lại không nuốt vào được ,anh thầm nhủ : "Mình bị sao thế này ? Chỉ là một câu chuyện bình thường thôi mà ?" Nhưng câu nói cuối cùng của Trác Mộc Cường Ba "con chó của mình đang giãy giụa ngậm dép lê đi trong nhà ra cho ông lần cuối" lại cứ không ngừng vang vọng mãi trong đầu Trương Lập ,dường như anh ta đã hiểu ra đôi phần , đây là một thứ tình cảm xưa nay mình chưa bao giờ được nếm trải, vì vậy nên rất dễ dàng bị nó làm cho xúc động .

Trác Mộc Cường Ba nói với giọng điềm tĩnh, nhưng lại ngập tràn thâm lương : "Trong xã hội loài người , anh đã có người bạn nào như thế chưa? Trung thành, đối với loài người , chỉ là một từ vụng ,nhưng đối với loài chó, đó là lời thề mà cả đời chúng tuân thủ .Vĩnh viễn không phản bội , đến chết cũng không rời ,là thượng đế đã ban tặng loài vật này cho con người làm bạn ."

Kể hết chuyện, hai người lại trầm ngâm suy tư ,ngoài xe gió lạnh thổi vù vù ,Trương Lập dường như đã hiểu tình cảm của Trác Mộc Cường Ba với chó thế nào ,tại sao gã lại chỉ vì một con chó mà coi nhẹ sự an nguy của bản thân ,không hề chùn bước tiến về vùng đất hung hiểm phía trước .Một lát sau ,Trác Mộc Cường Ba lại hỏi : "Mấy giờ rồi ?"

Trương Lập liếc mắt xem đồng hồ trên xe : " Ba giờ bốn mươi ."

Trác Mộc Cường Ba nói : "Để tôi lái xe cho ."

Trương Lập lắc đầu : "Không cần, cứ để tôi lái đi .Giờ đến đoạn đường bị đóng băng rồi ,càng đi sâu về phía Bắc ,nhiệt độ càng thấp ,anh xem đoạn đường chúng ta vừa đi , mới đầu còn là thảo nguyên , về sau biến thành sa mạc,giờ đã đông cứng thành băng , đây là vùng băng nguyên chính cống rồi đấy . Chỉ hơi không lưu ý một chút , xe sẽ rất dễ bị trượt , trước đây tôi từng được huấn luyện cách lái xe trên băng tuyết , vì đường ngập tuyết ở Tây Tạng rất nhiều."

"Không được, giờ chính là lúc khả năng tập trung tinh thần kém nhất ,anh không thể lái xe trong lúc mệt mỏi." Thái độ của Trác Mộc Cường Ba rất rõ ràng.

"Được rồi." Trương Lập đang chuẩn bị giảm tốc độ ,nét mặt trở nên rất kì dị ,Trác Mộc Cường Ba trông thấy mười mười , rõ ràng là Trương Lập đã xoay vô lăng sang trái ,nhưng chiếc xe vẫn không rẽ, mà cứ nhằm một tảng đá cao nửa mét phía trước ,tông thẳng vào đó.

(1) Nhiệt độ màu(color temperature): một đặc trưng của ánh sáng nhìn thấy được ,có ứng dụng rất quan trọng trong bố trí ánh sáng ,chụp ảnh ,quay phim và nhiều lĩnh vực khác .Nhiệt độ màu của một nguồn sáng được xác định bằng cách so sánh độ kết tủa màu của nó với một vật đen bức xạ lý tưởng .Nhiệt độ màu của nguồn sáng,-thường tính bằng Kelvis(K) -là nhiệt độ mà vật đen bức xạ lý tưởng được làm nóng có màu trùng với màu của nguồn sáng.

Sinh tồn trên băng nguyên

Trác Mộc Cường Ba chồm lên trước ,giúp sức xoay vô lăng , nhưng dường như không có hiệu quả .Trương Lập chỉ nói một câu : "Chỉ sợ sẽ lật xe." Lời nói vừa dứt ,một bên xe đã nghiêng hẳn lên cao , kể đó liên như xe bay trong đoàn tập kỹ ,trượt bằng hai bánh bên cạnh đi tầm mười mét, rồi cửa sổ xe phía bên Trương Lập đập xuống đất ,chiếc xe cứ thế trượt đi ,lại trượt thêm bốn năm mét nữa, thân xe lật ngửa lên, bốn bánh chổng lên trời , nóc xe trượt tiếp mười mét, húc mạnh vào một tảng đá khác , xoay chuyển mấy

vòng tại chỗ, rồi mới dừng lại.

Đường Mẫn đột nhiên bị giật mình tỉnh giấc , ngái ngủ lắm lắm : "Sao vậy ? Bọn chúng lại đuổi kịp rồi à ?"

Trương Lập nằm trong chiếc xe bị lộn người, vừa gắng sức mở cửa ra, vừa nói : "Tại tôi sơ suất, mặt băng dưới đất bị bánh xe bắn lên, tan thành nước trong ổ trục , chạy lâu không rẽ , nước lại đóng thành băng, khiến ổ trục bị trượt , ủa? Đây là gì vậy ?"

Tay Trương Lập dường như cảm thấy có gì chảy ra , quệt tay một cái, đưa lên mũi hít ngửi , kinh hoàng thốt lên : "Là xăng !Chảy xăng rồi!"

Lúc này ,dây điện trên các đồng hồ xẹt lửa tung tóe làm Trác Mộc Cường Ba đầm đìa mồ hôi lạnh , gã kêu lên . "Mau chạy ra!" Một tay ôm lấy Đường Mẫn vẫn cuộn mình trong áo khoác , tung chân đá bay cửa xe bên phải ,ném Đường Mẫn ra ngoài trước ,kế đó cũng lao ra khỏi xe ,còn Trương Lập thì lăn ra từ xe bên trái .

Ngọn lửa cuộn cuộn trong đêm tối ,chiếu đỏ gương mặt ba người,gió cấp bảy mang theo băng và tuyết ,âm ập bổ thốc vào mặt ,phun vào từng lỗ chân lông trên cơ thể .Bốn giờ sáng ,nhiệt độ không khí trên băng nguyên chỉ có âm mười độ ,cùng với gió lạnh cấp bảy ,có ba vị anh hùng bị khốn đốn giữa khu không người Khả Khả Tây Lý rộng tám mươi nghìn kí lô mét vuông .

Trương Lập cười khổ ,bình xăng có lẽ đã bị đá vụn bắn lên khi bọn người kia dùng hỏa tiễn tấn công làm hỏng ,nhưng vẫn chưa bị chảy xăng hoặc chỉ chảy rất ít xăng ,nếu Trác Mộc Cường Ba không giúp sức xoay vô lăng ,bánh trước lướt qua tảng đá băng cao nửa mét kia chưa chắc đã nghiêng hẳn một bên như thế, nếu không đụng phải tảng đá phía sau kia ,bảng điều khiển trên xe cũng không xẹt lửa ,một loạt những sự kiện trùng khớp liên hoàn khiến người ta không thể tưởng tượng ,đã khiến chiếc xe việt dã tính năng ưu việt này tiêu tùng như vậy .Trương Lập đứng trên đồng hoang vắng lặng, ngoại trừ cười khổ ra , anh ta thật không nghĩ ra chuyện gì có ý nghĩa hơn nữa .

Trác Mộc Cường Ba thần thờ đứng trước xe ,đồ ăn ,nước uống ,lều bạt,mồi lửa ,tất cả từ từ tiêu tan trong ngọn lửa phừng phừng kia ,bản thân gã lại không thể làm gì ,chiếc xe được cải tiến đến đạn hỏa tiễn còn không hủy được ,lại vì không thể tránh một tảng đá cao nửa mét mà bị thiêu hủy sạch sẽ

. Nếu dựa vào đôi chân, ở chốn hoang nguyên nhiệt độ thất dưới không độ này có thể đi được bao xa ? Bao giờ mới tìm thấy trạm cứu hộ ? E rằng phải đợi kỳ tích xuất hiện mới xong .

Đường Mẫn ôm mặt khóc tu tu , cô không dám tin đây là sự thật , bỏ nhào vào người Trác Mộc Cường Ba ,nức nở : "Đều tại...đều tại người em không tốt. Em...hức, em không nên để anh tới chỗ này...hức..."

Trác Mộc Cường Ba gượng gạo an ủi cô : "Đừng buồn nữa , thế này thì có đáng gì, chúng ta đã đi sáu bảy tiếng đồng hồ rồi, có lẽ cũng cách trạm cứu hộ không xa nữa, nói không chừng đến khi trời sáng, chúng ta có thể thấy cờ tín hiệu của trạm cứu hộ cũng nên." Trong lòng gã lại tự hỏi bản thân: "Trạm cứu hộ ? Rốt cuộc còn bao xa nữa ? Hà,có trời mới biết ."

Trương Lập từ bên kia chiếc xe bước tới , đùa cợt nói : "Hai người từng nghe chưa ,ở Khả Khả Tây Lý có một câu ngạn ngữ : xe hơi không đi nhanh bằng chân người . Giờ chúng ta có thể dùng chân rồi ,so với xe hơi còn nhanh hơn nhiều đấy. Giờ nghỉ ngơi một lát cho lại sức rồi lên đường ."

Trác Mộc Cường Ba cười cười đáp : "Vây cũng tốt, ít nhất chúng ta còn có lửa sưởi ấm ."

Ông trời không cho bọn họ đãi ngộ đặc biệt như thế ,đến cả ngọn lửa cũng tắt rất nhanh ,trên đồng hoang băng tuyết thống trị tất cả này, cơ hồ như ngọn lửa cũng không thể chiến thắng cái lạnh .Lửa còn chưa tắt hẳn ,Trác Mộc Cường Ba đã ôm chặt Đường Mẫn trong chiếc áo khoác rộng ,vỗ nhẹ lên vai cô ,rồi xông thẳng tới chiếc xe ,làm Trương Lập đứng bên cạnh cuốn quýt kêu lên : "Cẩn thận lần nổ thứ hai!"

Trác Mộc Cường Ba không còn nghĩ ngợi được nhiều vậy nữa, gã hiểu rõ trong lòng, ngọn lửa bùng cháy trong thời gian ngắn như vậy,nhất định sẽ để lại thứ gì đó, đồ ăn, lều bạt, hay là xăng, bất kể là cái gì,còn lại một chút cũng tốt, nhất định phải tìm thấy !

Trác Mộc Cường Ba mặt mũi nhem nhuốc trở lại, gã lục lợi được trong xe mấy gói mì ăn liền đã bị đốt cháy như than củi , điều khiến người ta thất vọng là lều bạt đã bị đốt thành một miếng nhựa dẻo ,điều làm người ta mừng rỡ là ,Trác Mộc Cường Ba cảm ra một thùng xăng dự trữ vẫn còn nguyên vẹn.

Lửa ,trước sau vẫn luôn khiến người ta cảm thấy ấm áp, đặc biệt là trong đêm ở nơi hoang vắng không một bóng người này .Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập bàn bạc một lát ,kết quả kết luận thế nào cũng phải cầm cự đến trời sáng mới đi ,đêm tối thật sự không thích hợp để lên đường .Bọn họ tìm một vách đá chắn gió ,ba người vây quanh đồng lửa,gắng sức sát lại gần nhau hơn một chút .

"Đừng ngủ ! Mẫn Mẫn ! Không được ngủ ." Trác Mộc Cường Ba không ngừng nhấn mạnh.

Đường Mẫn tỏ ra rất mệt mỏi , lẩm bẩm nói : "Em mệt quá."

Trác Mộc Cường Ba đặt bàn tay to bè lên trán cô , hoảng hốt nói với Trương Lập : "Trán cô ấy nóng quá!"

Trương Lập nhìn Trác Mộc Cường Ba, cũng lộ ra vẻ lo lắng, nhưng anh cũng không biết phải làm sao mới tốt ,ở nơi hoang dã không người này , cả nước và đồ ăn cũng không có ,nói gì đến thuốc men .Hai người đàn ông và một cô gái nhỏ ,phải làm thế nào ,cả hai gã đàn ông to lớn đều bó tay chịu chết.

Trác Mộc Cường Ba không nhẫn nại được nữa ,gã nói : "Không được, tôi phải đưa cô ấy đi ,trạm cứu hộ biết đâu lại ở gần đây cũng không chừng ."

Trương Lập chậm chậm lắc đầu ,thấp giọng nói : " Ít nhất cũng phải một trăm cây số nữa .Đi như vậy , chỉ khiến cô ấy càng thêm khó chịu ."

Trác Mộc Cường Ba kêu lên : "Nhưng cũng không thể bỏ mặc cô ấy thế này được !"

Trương Lập không lên tiếng nữa, những lúc thế này, ngoại trừ chờ đợi ra ,dường như không còn chuyện gì có thể làm được nữa .Trác Mộc Cường Ba cũng dần dần bình tĩnh trở lại ,gã nhìn chăm chăm vào đồng lửa , khoác tấm áo da lên người mình , cả thân mình Đường Mẫn được bọc trong áo da, hòa với gã làm một .Cánh tay ôm Đường Mẫn của Trác Mộc Cường Ba đã chặt nay càng thêm chặt ,gã thật sự không còn nghĩ gì được .Đường Mẫn nằm trong lòng không ngừng khe khẽ gọi tên gã : "Cường Ba, Cường Ba , đừng bỏ rơi em .Anh đã hứa với em, sẽ không bỏ rơi em mà ."

Trương Lập nghe mà không nhẫn tâm nhìn nữa , nhưng Trác Mộc Cường Ba

lại vẫn điềm tỉnh khoan thai, gã luôn miệng nói : "Không đâu. Không phải anh đang ở đây sao ? Ngủ một giấc đi ,sáng mai tỉnh lại chúng ta sẽ cùng lên đường .Mẫn Mẫn ,ngày mai tìm được cuốn sổ của anh trai em, anh đưa em cùng đi kiếm Tử Kỳ Lân, có được không ?"

Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn trải qua một đêm trong những lời rì rào lẫn bầm như vậy .Trương Lập thỉnh thoảng lại đứng dậy thêm xăng cho ngọn lửa, sau đó nhanh chóng nép vào bên kia Trác Mộc Cường Ba ,vùng đất này quả thật rất lạnh giá .

Trời vừa lờ mờ sáng , Trác Mộc Cường Ba lại đưa tay sờ trán Đường Mẫn ,thấp giọng nói : "Không được ,chúng ta phải kiếm được đồ ăn ,cô ấy yếu quá."

Trương Lập cắn một miếng mì ăn liền đã cháy thành than ,vốc một vốc tuyết dưới đất cho lên miệng, vì anh ta thấy Trác Mộc Cường Ba cũng ăn như vậy. Nhưng Trương Lập đảo chiếc lưỡi bị lạnh đến tê dại ,hàm hồ nói : "Nhưng mà, anh không thể đặt cô ấy xuống được đâu."

Trác Mộc Cường Ba nói : "Tôi biết , chuyện này cũng dễ thôi." Đoạn nhờ Trương Lập giúp đỡ, gã cõng Đường Mẫn lên lưng , buộc eo hai người lại với nhau ,sau đó khoác áo khoác lên ,tựa như điệu trẻ sơ sinh vậy , rồi một tay xách chiếc thùng dép đựng xăng nặng hai mươi cân , ba người bắt đầu bước đi trên con đường mờ mịt phía trước.

Trời đông đất giá, gió Bắc rú gào ,hai người bước cao bước thấp trên cách đồng mênh mông không có đường. Trương Lập hai tay trống không , cũng phải trầy trật lắm mới theo kịp tốc độ của Trác Mộc Cường Ba ,cuối cùng anh cũng hiểu được cái gì gọi là thần lực trời sinh. Chỉ ăn có một miếng mì ăn liền cháy thành than ,đến khi mặt trời lên đỉnh đầu cũng không ăn thêm gì khác , một chút nhiệt lượng trong cơ thể sớm đã tiêu hao sạch sẽ ,Trương Lập lúc này chỉ thấy muốn nhấc chân lên cũng vô cùng cực nhọc ,cơ hồ đó không còn là chân mình nữa, căn bản chỉ là hai khúc chỉ. Đường Mẫn lúc tỉnh lúc mê ,miệng không ngừng lẫn bầm nói linh tinh.Trác Mộc Cường Ba thì từ đầu chí cuối vẫn nhìn theo hướng mặt trời,sải chân tiến bước , không hề có ý định dừng lại nghỉ ngơi ,gã biết rõ, dừng lại một phút , Đường Mẫn sẽ nguy hiểm thêm một phần, nhất định phải tới được trạm cứu hộ kia càng sớm càng tốt!

Giữa trưa ,Trương Lập cảm thấy trước mắt hoa lên ,loạng choạng ngã bịch

xuống đất ,anh chống tay gượng dậy ,đạp chân mấy lần mới thành công ,nhưng cuối cùng cũng chỉ có thể quì một chân dưới đất , thở hổn hển nói :"
Không được rồi, tôi phải nghỉ một lúc."

Trác Mộc Cường ba dừng bước ,khó khăn ngoảnh đầu lại,gã biết , thể lực đã tiêu hao đến cực hạn rồi ,mà bốn bề vẫn chỉ là một vùng trắng toát. Nhưng Đường Mẫn đang ở trên lưng ,gã còn có thể cảm nhận được hơi thở gấp của cô , không thể dừng lại, phải làm sao bây giờ?

Trác Mộc Cường Ba vắt óc ra nghĩ cách ,nhưng ký ức của gã chỉ là một vùng trắng mênh mông , chưa bao giờ gã trải qua chuyện như vậy , đến giờ Trác Mộc Cường Ba mới cảm thấy , kiến thức sinh tồn nơi hoang dã của mình thì ra lại nghèo nàn đến thế.

Mười tuổi gã đã một mình đi vào núi ,không sợ dã thú và bóng đêm ; mười bốn tuổi gã bắt đầu ra khỏi Tây Tạng ,tranh thủ tất cả thời gian nghỉ ngơi đi du lịch khắp Trung Quốc ,mang theo một trái tim thành kính , kiếm tiền lộ phí bằng những công việc tạm bợ ,cũng từng ăn gió nằm sương ; mười chín tuổi gã kiếm được món tiền đầu tiên trên thương trường ,gã là người đầu tiên mang các đồ trang sức nhỏ đặc sắc của người Tạng tới khu cải cách mở cửa Thâm Quyển bày bán ; hai mươi tư tuổi, gã lần đầu tiên trở về Tây Tạng đoạt danh hiệu Khổ Bái , ba lần tiếp sau đó , gã không bỏ qua lần nào ; hai mươi bảy tuổi ,công ty của gã thành lập ,gã bắt đầu quản lý ba nghìn công nhân viên phân bố ở mười mấy thành phố. Gã chưa từng sợ hãi thất bại ,mỗi lần thất bại đều khiến gã trở nên mạnh mẽ hơn ,biến kinh doanh chìm nổi ,lòng người gian trá ,gã chưa bao giờ biết sợ là gì ,chỉ vì gã biết ,nỗ lực là sẽ chiến thắng được bọn họ. Nhưng còn lần này ,Trác Mộc Cường Ba cảm thấy một áp lực xưa nay chưa từng có ,người gã yêu thương gục trên lưng ,gã lại bó tay không còn cách nào ;đồng hoang mênh mông, gió Bắc phàn phật ,thiên nhiên vĩ đại này là đối thủ dù gã có nỗ lực đến đâu thì không không thể chiến thắng nổi.

Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba hướng về phía bãi cỏ khô trông có vẻ rậm rạp cạnh đó ,cọng cỏ rất nhỏ, có cọng cao đến ngang lưng Trác Mộc Cường Ba ,gã đưa tay nhổ một khóm lên ,vừa dài vừa cứng ,Trác Mộc Cường Ba đưa tới trước mặt Trương Lập, ôm tia hy vọng cuối cùng , hỏi : "Ăn được không?"

Trương Lập cười cười lắc đầu ,anh lật người ngồi xuống mặt tuyết ,nói : " Là cỏ tranh hoa tím , có thể sinh trưởng tốt thế này trên băng nguyên cũng chỉ

có mỗi nó thôi. Nhưng ngoài cung cấp sợi ra ,nó chẳng còn tác dụng gì cả ,chúng ta cần đồ ăn có thể cung cấp năng lượng. Giờ bắt được con vật gì thì hay nhất."

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên "Ồ" lên một tiếng ,nói "Hình như đến rồi."

Quả nhiên , sau đám đá lởm chởm , phẳng phất như có gì đó động dậy ,hơn nữa âm thanh còn hướng thẳng về phía này,Trương Lập nhỏ giọng nói :
"Nghe tiếng động ,hình như là một con thú to ,đủ cho ba người chúng ta ăn một bữa rồi. Phải cẩn thận , chúng ta không thể để nó chạy mất được. "
Không biết lấy đâu ra sức lực , anh đứng dậy trở lại được.

Trác Mộc Cường Ba lấy áo khoác cẩn thận bọc Đường Mẫn vào ,đặt cô ở một nơi tương đối an toàn ,sau đó nấp sau một tảng đá lớn, gã đưa tay sờ thanh đao Tây Tạng giắt nơi lưng ,cảm giác máu trong người lại sôi lên sùng sục.

Gần rồi, càng lúc càng gần rồi....Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập cùng nấp sau một tảng đá ,đợi con vật kia xuất hiện.

"Xoẹt" một tiếng , Trác Mộc Cường Ba rút thanh đao, đang chuẩn bị nhảy ra đâm con vật kia ,hòn đá trong tay Trương Lập cũng đã giơ lên , nhưng hai người vẫn chưa ra tay, bởi vì, con thú đó quả thật quá lớn, khiến cả hai không dám động thủ !

Một con gấu ngựa trưởng thành ,lắc lư cái đầu to tướng đi qua tảng đá lớn ,vừa thấy có thứ chắn đường mình , hai chân trước liền đập mạnh một cái "vù",đứng bật dậy! Loại thú khổng lồ bị các thợ săn già gọi là "gấu mù" này có sức phá hoại rất lớn, nghe nói ở trong rừng sâu, cả hổ cũng phải nhường nó ba bốn phần.

Trác Mộc Cường Ba ở trước con quái đứng thẳng cao gần hai mét này ,đột nhiên cảm thấy mình thật nhỏ bé , tay gã nắm chặt thanh đao ,nhất thời ngơ ngẩn thất thần. Trương Lập phản ứng nhanh, lập tức buông hòn đá trên tay xuống, sức lực lúc này vừa có được bỗng nhiên hoàn toàn tan biến, nằm dờ ra dưới đất.

Trác Mộc Cường Ba không thể nằm xuống ,tuy gã cũng biết , nghe nói nằm xuống nín thở giả chết, thông thường có thể tránh được gấu ngựa tấn công, nhưng trong giờ phút này,nếu không có thức ăn, Đường Mẫn nói không

chừng sẽ.....gã buộc phải một mình đối diện với con dã thú khổng lồ , cao hơn mình một cái đầu, nặng tới mấy trăm cân này. Thanh đao Tây Tạng của gã không thể chọc vào lớp da xù xì thô ráp của con gấu ,sức mạnh của gã dường như cũng không thể nào mạnh hơn con quái này,còn con vật to tướng này, chỉ cần tát một cái là có thể đập nát cái đầu của gã , đây là một trận chiến không có bất cứ phần thắng nào dù là nhỏ nhoi nhất.

Lòng bàn tay Trác Mộc Cường Ba ướt đầm mồ hôi ,tim đập nhanh hơn bất cứ lúc nào ,nhưng đôi mắt gã,hiện lên tinh thần không sợ hãi ,nhìn chăm chăm vào mắt con gấu ngựa ,một người một gấu ,cứ thế đối diện với nhau. Nghị lực này,cũng là do chó ngao dạy gã ,mọi người gọi ngao là "to béo ngốc", chính vì chúng có tinh thần không sợ hãi , không e ngại bất cứ sinh vật nào hình thể to hơn chúng gấp bội. Nếu đem loài chó với gấu nhốt chung một chuồng, chỉ có ngao mới dám xông tới cắn xé với gấu ,trên người chúng dường như thiếu mất cảm xúc sợ hãi vậy.

Sinh tử chỉ được quyết định trong nháy mắt đó , thật bất ngờ là,con gấu ngựa lớn đối mặt với Trác Mộc Cường Ba, không ngờ là thua sút khí thế , nó không tát cho Trác Mộc Cường Ba một cái bay người đi ,ngược lại bỏ thụp xuống đất ,dùng cả bốn chân mà chạy theo hướng khác.

Trương Lập nghe tiếng động, lật người bò dậy , kinh ngạc nhìn Trác Mộc Cường Ba ,trong mắt lộ rõ vẻ sùng bái , hỏi : "Đi rồi sao? Sao mà anh làm được vậy?"

Trác Mộc Cường Ba cắt dao vào vỏ mới phát hiện,mình cầm cán dao chặt quá,các ngón tay cầm dao đã không thể nào duỗi thẳng được,gã cũng không hiểu tại sao con gấu kia bỏ chạy. Đang không biết trả lời thế nào , đột nhiên thấy sau lưng mát rượi, một luồng gió mạnh thốc tới , suýt chút nữa thì làm gã ngã vật xuống đất , một cái bóng khổng lồ soi trên mặt đất, lướt qua người Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập. Hai người nhìn thấy gương mặt trở nên tối sạm của nhau ,sắc mặt đều trở nên rất khó coi , chỉ trông cái bóng dưới đất cũng có thể tưởng tượng được đó là một con quái to lớn thế nào rồi. Hai người cùng lúc ngẩng đầu nhìn lên ,Trương Lập chờ đợi nói : "Đại Kim Điêu " Trác Mộc Cường Ba cũng "a" lên một tiếng.

Đại Kim Điêu, ở Tây Tạng còn gọi là *đại điêu dê vàng*,là một loài mãnh cầm hình thể rất lớn, một con đại kim điêu trưởng thành sải cánh có thể rộng tới ba mét, sức nó dễ dàng cắp cả con dê vàng nặng mấy chục cân , cái tên đại điêu dê vàng cũng từ đây mà ra. Loài chim này giờ số lượng ít đến đáng thương ,chỉ còn lại một ít ở sâu trong rừng núi Khang Ba, một thời gian ,lại

có học giả từng tuyên bố đại kim điêu đã tuyệt chủng. Trong Tạng giáo , đại kim điêu cũng là đại bàng , không chỉ là linh thú của Phật tổ , mà là mắt xích cuối cùng trong chuỗi thức ăn nữa.

Trương Lập gương cười nói : "Con gấu ngựa to tướng lúc này , không phải là anh dọa chạy đấy chứ nhỉ?"

Trác Mộc Cường Ba cũng cười cười : "Ừm, tôi cũng đang thấy kì quái,giờ thì biết nguyên nhân rồi." Nhưng trong lòng Trác Mộc Cường Ba lại không cảm thấy như vậy ,vừa rồi khi con gấu ngựa đứng trước mặt gã ,dường như gã đã nhìn thấy gì đó ,chỉ là lúc ấy tâm trí hoảng loạn ,không nhìn kỹ được mà thôi.

Trương Lập nói : " Con quái kia cũng rất đáng thương ,vốn có thể xưng bá một phương, không ngờ đụng phải mắt xích cuối cùng trong chuỗi thức ăn ở chốn này."

Đại kim điêu đảo một vòng trên không ,đột nhiên thu cánh,biến thành một mũi tên,bỏ nhào xuống con gấu ngựa kia.

(1) Nhiệt độ màu (color temperature): một đặc trưng của ánh sáng nhìn thấy được, có ứng dụng rất quan trọng trong bố trí ánh sáng, chụp ảnh, quay phim và nhiều lĩnh vực khác. Nhiệt độ màu của một nguồn sáng được xác định bằng cách so sánh độ kết tủa màu của nó với một vật đen bức xạ lý tưởng được làm nóng có màu trùng với màu của nguồn sáng.

Bá chủ băng nguyên

Một trăm mét,năm mươi mét, hai mươi mét, mười mét, đại kim điêu cách gấu ngựa mỗi lúc một gần. Trác Mộc Cường Ba biết kiểu tấn công của chúng với các động vật cỡ lớn ,móng vuốt hai chân lợi dụng đà lao cắm đứng vào xương sống vật săn chuẩn xác không sai , đó là nơi kém chịu lực nhất của động vật bốn chân, bị chụp phải chắc chắn sẽ gãy, xương sống mà gãy, vật săn sẽ mất đi hành động và phản kháng. Sau khi thành công, con

điều sẽ thu móng vuốt lại, giữa các móng vuốt trước sau của chúng có cấu tạo như lẫy lò xo ,chỉ cần chụp trúng sẽ giống như ổ khóa ,khóa chặt vật sẵn lại.

Con gấu ngựa dĩ nhiên cũng không cam tâm để mặc cho đối thủ chém giết , đợi đại kim điều tới gần , nó đột nhiên quay ngoắt đầu lại ,há miệng đớp ngay,con mãnh cầm không hoảng không loạn,hai cánh mở rộng, thân thể sùng sững lại trên không , luồng gió tạo nên làm cát bay đá chạy. Con gấu ngựa đang "gừ gừ" gào rú , đại kim điều sớm đã ung dung bay lên cao lưng chừng trời, tìm kiếm cơ hội tiếp tục tấn công, trên vùng băng nguyên này, con gấu ngựa thân thể to lớn căn bản không có nơi nào ẩn nấp.

Con gấu ngựa chạy về phía Tây được mấy chục mét , hình như lại cảm thấy gì đó không ổn ,bèn chuyển hướng chạy ngược trở lại ,đại kim điều thấy cơ hội hiếm có, lập tức bổ nhào xuống. Con gấu ngựa ngẩng cao đầu,chuẩn bị phản kích lần nữa ,nhưng lần này đại kim điều không cho nó cơ hội , tay cao thủ lợi dụng động lực không khí này khế đập cánh trái, thân thể lập tức chuyển hướng , móng vuốt chụp xuống cần cổ gấu ngựa, kẻ đó là một cú mổ, đoạt đi con mắt bên phải của đối thủ.

Con gấu ngựa nếm phải đòn đau, gầm rú, thân thể lại đứng dựng lên, lần này thì Trác Mộc Cường Ba đã nhìn rõ, con gấu ngựa lớn này ,không ngờ khắp mình mẩy đều có vết thương, vết máu lôm đôm, có chỗ vẫn còn đang rỉ máu , nhưng những vết thương đó đều không phải do đại kim điều gây ra , dường như bị loài gì đó cắn xé vậy.

Móng vuốt đại kim điều quặp lại , quặp chặt trên lưng con gấu ngựa, nó đập mạnh đôi cánh, định nhấc cả con gấu ngựa khỏi mặt đất, tiếc rằng con gấu quá nặng, mặc cho đại kim điều có cố gắng thế nào cũng không thể nhấc lên được. Con gấu ngựa lại gầm vang dậy trời dậy đất , hai tay không ngừng tự đập trên lưng, nhưng đập thế nào cũng không trúng được con chim lớn đang bám trên đó. Hai con thú lớn cứ giằng co như vậy , không con nào chịu nhường , đại kim điều không ngừng mổ xuống tấn công phần đầu gấu ngựa , nhưng xương đầu con gấu lại quá cứng, dường như mọi đòn tấn công đều vô hiệu. Con gấu ngựa đã phát cuồng, hai chi trước vừa chạm đất liền chạy thục mạng, đại kim điều bám trên lưng nó không ngừng tấn công, con gấu liền nhắm thẳng một tảng đá lớn lao hùynh huych tới , con đại kim điều đã khóa chặt được móng vuốt vào sống lưng đối thủ , dù thế nào cũng không chịu buông, liền cùng con gấu húc thẳng vào đá.

"Ùynh" một tiếng, con gấu ngựa đã húc đầu làm đổ ngựa cả tảng đá cao gần mét, đại kim điêu kịp thời đập cánh tránh được, lần này dường như không hề bị thương. Gấu ngựa da thô thịt dày, lần va chạm này chỉ làm nó ngây ngất mất vài giây, chớp mắt sau đã tỉnh lại, quay đầu lao vào một tảng đá lớn hơn. Đại kim điêu ra sức đập cánh, định quăng ngược con gấu, nhưng gấu ngựa đã lên cơn điên, sức lực kinh hồn sao có thể kéo lại được. "Bình" một tiếng, con gấu húc vào một tảng đá lớn cao tới mấy mét, bị bắn ngược trở lại, đại kim điêu suýt chút nữa đã bị đè xuống đất, vôi vàng thả lỏng vuốt thép, lao vút lên không giật theo một lớp da gấu, con gấu ngựa bên dưới gầm lên đau đớn !

Trương Lập nói : "Thắng bại đã phân, con quái to tướng kia không chịu nổi nữa rồi, Đại điêu dê vàng liệu có đối phó với chúng ta không nhỉ?" Anh quay đầu lại hỏi Trác Mộc Cường Ba.

Trác Mộc Cường Ba đáp : "Chắc không đâu. Con gấu ngựa đó đã đủ cho nó ăn cả mùa đông rồi, chỉ cần chúng ta không tranh cướp của nó, chắc nó cũng không tấn công đâu."

Trong lúc hai người đang nói chuyện, đại kim điêu đập mạnh cánh, mang theo một luồng gió ập xuống, con gấu ngựa đứng thẳng dậy nghênh tiếp, đại kim điêu không hề khách khí, hung hăng mổ thẳng xuống phần mặt đối thủ, lần này chiếc mỏ sắc nhọn của nó mổ trúng mũi con gấu. Mũi gấu là phần mềm, một đòn này gần như chí mạng, chỉ nghe một tiếng rống thảm thiết, con gấu đổ vật xuống đất, không động đậy gì nữa.

Đại kim điêu đứng trước con gấu, đột nhiên quay đầu, nhìn Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập chăm chăm, Trương Lập giật thót mình, thấp giọng nói : "Con..con quái này nhìn chúng ta kìa."

Trác Mộc Cường Ba khẽ nhếch miệng, cổ dòn cơ thịt lên mặt lại gượng gạo cười : "Chúng tao không có ác ý, không cướp thức ăn của mày đâu. Ha ha, bọn tao biến mất ngay đây." Nhưng nét mặt gã lúc ấy thật sự còn khó coi hơn cả khóc nữa.

Con đại kim điêu kia không biết có phải hiểu Trác Mộc Cường Ba muốn nói gì hay không, nhưng đúng là nó đã bỏ qua hai động vật đứng thẳng này, bắt đầu ngoảnh đầu quanh quất, đảo mắt nhìn khắp nơi, điệu bộ tỏ ra vô cùng cảnh giác.

Trương Lập nói : "Chuyện gì vậy? Nó đang nhìn gì vậy?"

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu , sực nhớ lúc đầu bọn gã nhìn thấy con gấu ngựa, con quái to tướng ấy hoảng hốt chạy ra từ sau đồng đá, hơn nữa khắp mình đều có vết thương chi chít, rõ ràng là đang bị thứ gì đó đuổi giết, rồi sau đó mới gặp phải con đại kim điêu này. Giờ con gấu ngựa đã ngã xuống, thứ đuổi giết nó hình như cũng kịp tới đây, nên con đại kim điêu mới tỏ ra cảnh giác như thế. Gã thấp giọng hỏi Trương Lập : "Ồ Tây Tạng, anh nghe nói thứ gì còn lợi hại hơn cả đại điêu dê vàng không?"

Trương Lập thoáng ngần người, không hiểu ý Trác Mộc Cường Ba định hỏi gì ,bèn đáp : " Chưa nghe bao giờ,có khả năng này sao?"

Trác Mộc Cường Ba nói : "Cứ xem đi. Tôi cảm nhận được rồi, dường như có một thứ gì đó khiến đại kim điêu cảm thấy bất an , đã ở gần xung quanh chúng ta đây rồi."

Trương lập không khỏi rung mình ớn lạnh ,ngước mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba : " Anh...anh đang nói đùa phải không?"

Trác Mộc Cường Ba nghiêm giọng đáp : "Không sai đâu, nó tới rồi."

Trương Lập đảo mắt nhìn quanh, gió thổi vù vù, cỏ cây xào xạc, nơi đây là một vùng tĩnh lặng, vốn không có bất cứ điều gì dị thường, nhưng vừa lúc đó thì bụi cỏ rung lên.

Trong bụi cỏ, lộ ra trước tiên là một cái mõm đen ngòm nhón nhọn, cặp răng nanh nhọn hoắt,nước dãi lòng thông, lưỡi đỏ như máu; kế đó là hai con mắt hình tam giác , tia nhìn hung hăng, chòng chọc chiếu vào đại kim điêu; đôi tai dựng đứng gần hai bên đầu. Trương Lập không ngờ nổi lại chỉ có một con sói xám bình thường đi ra khỏi bụi cỏ đó. Trong lòng anh thầm nhủ : "Đây là chuyện gì vậy? Hai con vật này căn bản là không cùng một đẳng cấp mà, đối với đại kim điêu, con sói gầy gò này khác gì dê cừu đâu chứ? Con sói ngu đần này lại dám tranh thức ăn trong miệng của đại kim điêu nữa , xem ra đúng là đã đói đến mị đầu mị óc rồi."

Điều làm Trương Lập ngạc nhiên hơn nữa là, con sói thoạt nhìn thân hình nhỏ bé kia lại đang nhe răng trợn mắt, miệng phát ra những tiếng gầm gừ khe khẽ, như thể muốn cảnh cáo đại kim điêu, đó là vật săn của tao, mày đi xa xa một chút, còn đại kim điêu cũng đã quay hẳn mình lại, chuẩn bị tư thế

liều chết quyết chiến một phen.

Trác Mộc Cường Ba thâm nhủ : "Lẽ nào , con gấu ngựa kia lại do con sói này cắn bị thương? Sao mà nó làm được? Kích thước con gấu ấy ít nhất cũng phải bằng mười lần nó cơ mà."

Con sói xám chậm chậm tiến lên ,mỗi một bước hết sức bình tĩnh tự nhiên, nhưng lại ẩn chứa sát khí ,chân sau của nó, mỗi lần nhấc lên hạ xuống đều ấn sâu xuống mặt đất lạnh cóng, bất cứ lúc nào cũng có thể nhảy xổ lên. Đại kim điêu cũng kêu lên "khục khục quác quác" hai chân bới đất về phía sau như gà bới giun,nó tỏ ra hết sức khẩn trương,tư thế chiến đấu hoàn toàn khác khi đối phó với gấu ngựa vừa rồi.

Sói xám vẫn giữ nguyên nhịp chân , từng bước từng bước ép sát đại kim điêu ,hai mắt tròn trũng nhìn con chim lớn trước mặt, sát khí đằng đằng ,hòa theo tiếng kêu gừ gừ khủng bố khiến người ta khiếp sợ. Càng lại gần, sự khác biệt về hình thể giữa con sói và đại kim điêu càng rõ rệt, nhưng về khí thế lại là một chuyện hoàn toàn khác. Đại kim điêu ra tay trước , trải rộng hai cánh quạt một cơn gió mạnh, định gây nhiễu tầm nhìn đối thủ, nhưng con sói xám kia vẫn xông thẳng vào luồng gió ,mỗi bước đều hết sức vững vàng ,ổn định.

Trương Lập nói: "Chỉ dùng gió như vậy là có thể đuổi được con sói đi sao?"

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu : "Sai rồi, đại kim điêu đập cánh là vì đã thua về khí thế ,vì vậy không thể không ra tay trước." Gã thâm nhủ "Tại sao lại cảnh giác cao độ như thế? Tại sao phải ra tay trước con sói? Lẽ nào trước đây con đại kim điêu này từng chịu thiệt thòi trước lũ sói rồi?"

Trương Lập không có ý kiến gì, chỉ nói : "Tôi không nghĩ như vậy."

Đại kim điêu đập cánh liên hồi , càng lúc càng nhanh, thậm chí còn nhảy tung tung tại chỗ, nó muốn bảo vệ thành quả thắng lợi của mình, nhưng lại phản kháng một cách cực kì yếu ớt , rất giống một thiếu nữ đang bảo vệ sự trong trắng của mình trước một tên hiếp dâm. Đã tiến vào phạm vi tấn công của sói xám, đại kim điêu bất đắc dĩ đành phải đập cánh bay thẳng lên trời. Trương Lập nói : "Nhìn mà xem, từ trên không lao thẳng xuống, tất sẽ là một đòn chí mạng."

Đại kim điêu lượn trên không tìm kiếm thời cơ thích hợp nhất, con sói xám

đường như không thèm để ý , mà đi thẳng tới chỗ con gấu ngựa , Trương Lập lại nói : "Anh nhìn kìa, tôi đã bảo mà, con sói xám này đôi đến mờ mắt rồi, chỉ vì một chút thức ăn,mà cả mạng cũng không cần nữa."

Đại kim điêu thu cánh lại, như mũi tên rời nỏ, vẽ trên không một đường cong tuyệt đẹp lao vút xuống , mục tiêu chính là con sói xám dưới đất. Con sói căn bản không buồn quay đầu lại nhìn, như hoàn toàn không hay biết nguy hiểm đến từ trên không vậy, thế nhưng khi con chim khổng lồ chỉ còn cách vài mét, nó liền đột nhiên lặn tròn một vòng dưới đất, ung dung tránh khỏi một đòn chí mạng của con đại kim điêu, rồi tức khắc đứng dậy, tiếp tục tiến về phía đồ ăn của mình. Con đại kim điêu lại đành phải bay vút lên lần nữa.

Trương Lập nhìn mà trợn mắt há hốc miệng, kêu lên thảng thốt : " Không phải chứ! Đây là sói gì vậy? Nhìn cũng không cần nhìn mà tránh được đòn tấn công của đại điêu! "

Trác Mộc Cường Ba nói : "Là gió ! Đại Kim điêu lao xuống tạo thành một luồng gió mạnh thốc vào lưng con sói trước ,nó dựa vào sức gió mà phán đoán vị trí của kẻ thù, vì vậy, đòn tấn công từ trên cao của con chim căn bản không thể gây uy hiếp nó."

Thấy con sói xám đã đứng ngay trước mặt con gấu ngựa lớn kia ,đại kim điêu quả thực không cam tâm để chiến lợi phẩm của mình bị nó đoạt đi như thế ,lại lao vút xuống mang theo một luồng gió mạnh . Con sói xám đứng thẫn ra phía trước con gấu, nhưng không vội vàng cắn xé ,mà dường như đang đợi cú tấn công của con đại kim điêu . Quả nhiên , khi con chim lao xuống nửa chừng , nó đột nhiên nằm ngửa ra , dùng phần bụng mềm mại đón lấy móng sắc cứng của đại kim điêu, cuộn mình lại thành một đám ,tư thế ấy , khiến Trác Mộc Cường Ba nghĩ đến một cánh cung đã căng lên hết cỡ .

Con đại kim điêu rõ ràng đã từng ném thiết thoi kiểu như vậy một lần ,vừa thấy sói xám uốn mình kiểu ấy ,liền tức khắc xòai rộng hai cánh , ra sức bay ngược trở lên ,nhưng khoảng cách không còn đủ cho nó bay lên nữa ,lực quán tính cực lớn vẫn kéo đôi vuốt sắc của đại kim điêu lao thẳng xuống chỗ con sói xám . Đúng lúc đó ,thân thể căng hết cỡ của con sói đột nhiên bùng lên ,hai chân sau của nó không ngờ đã hết sức chuẩn xác , trúng ngay vào cẳng của con chim khổng lồ , cùng lúc ấy cái miệng nó cũng ngoác ra , nhìn tình hình này , cái cổ của con đại kim điêu ắt sẽ tự dâng vào miệng sói . Nhưng đại kim điêu cũng không phải là ngọn đèn cạn dầu ,nó lập tức rút cổ

lại , dùng chiếc mỏ sắc nhọn mổ mạnh vào mũi con sói , chẳng ngờ cú mổ này , lại mổ trúng vào mình con gấu ngựa!

Thì ra , sói xám cuộn mình phía trước con gấu ngựa ,cái lưng cong của con gấu vừa hay lại giúp nó chặn đòn tấn công của đại kim điêu ,lợi dụng lúc mỏ con chim còn kẹt trên mình gấu ngựa ,con sói dùng sức quật mạnh đầu, há miệng cắn tới cổ kẻ địch, con chim này rút cổ lại cũng khá nhanh ,nhưng rốt cuộc vẫn bị sói xám giật mất một túm lông lớn .Đại kim điêu kêu rít một tiếng , đập cánh bay lên, nói thì chậm , tình cảnh diễn ra quá thật nhanh vô cùng,một bóng xám lao vút qua không trung, chỉ nghe con đại điêu kêu lên thảm thiết , lúc bay lên cao, ở đuôi đã mất một túm lông vũ lớn . Đại kim điêu hoàn toàn bại trận ,bay tít ra xa ,đường bay đã không còn oai phong như lúc đến ,mà tựa cánh điêu đứt dây loạng choạng.

Trác Mộc Cường Ba thở hắt một hơi : "Thì ra còn có đồng bọn từ đầu vẫn nấp trong bụi cỏ ,đợi đến khi đại kim điêu giở hết chiêu số ,biến hóa tới lúc cuối cùng ,mới giáng cho kẻ địch một đòn mang tính quyết định ! Phối hợp thật tuyệt diệu !" Giờ gã mới hiểu ra , tại sao con gấu ngựa to tướng kia lại chạy thực mạng như vậy , phải đối diện với kẻ thù như bọn sói xám này ,ưu thế về hình thể của nó hoàn toàn không hề tồn tại nữa .

Hai con sói xám chiến thắng cọ cọ mặt vào nhau ,như để chúc mừng thắng lợi ,rồi một con chột ngựa cổ hú lên một tiếng dài , cơ hồ như muốn tuyên bố với vùng đất băng tuyết này ,nó mới chính là bá chủ đích thực của nơi đây.

Trác Mộc Cường Ba quay sang nói với Trương Lập : "Tôi nói không sai mà ,Tiểu Trương .Cậu làm sao vậy ?Tiểu Trương?"

Chỉ thấy Trương Lập hơi cúi đầu , lẩm bẩm nói : "Một người xuất hiện ,thu hút và phân tán sự chú ý của kẻ địch ,quần đảo với kẻ thù cho tới khi cả hai đều sức cùng lực kiệt ;một người khác ẩn nấp, cho kẻ thù một đòn chí mạng ;nếu còn người thứ ba ,chắc sẽ phụ trách quan sát tình hình,nghiêm mật giám thị động tĩnh của những kẻ thù khác xung quanh đó ,bất cứ lúc nào cũng sẵn sàng báo cho đồng bọn để kịp thời ứng phó !"

Hai người dờ dẫm quay đầu lại , trong đám cỏ sau lưng ,không biết lúc nào đã có một đôi mắt tam giác hung hăng tàn khốc ,đang nhìn chăm chăm vào họ .

Trác Mộc Cường Ba kinh hãi thốt lên : "Anh...làm sao anh biết được ?"

Mặt Trương Lập méo xệch như muốn khóc ,cười khổ nói : “Tôi không biết ,chẳng qua tôi chỉ đọc thuộc lòng giáo trình tác chiến của bộ đội đặc chủng của chúng tôi mà thôi . Sao lại như vậy được chứ ?" "Ừc...ừc.."ngần này tuổi rồi , đây mới là lần đầu tiên Trương Lập nghe thấy tiếng nuốt nước bọt của mình lớn đến như vậy .

Con sói đứng sau lưng hai người , hình như là con có hình thể nhỏ nhất trong ba con sói xám , nhưng Trương Lập không hề dám xem nhẹ . Cách tấn công tốc độ ấy, xẹt một cú giữa không trung như điện chớp ,quả thật quá đáng sợ . Ai biết được con sói này có tốc độ và sức mạnh như hai con trước hay không ? Cả hai vất vả quay đầu lại , thấy hai con sói kia không hề ung dung tự đắc chuẩn bị hưởng thụ thịt gấu ngựa như đại kim điêu, mà chỉ găm gù ra uy với con gấu đang nằm vật dưới đất . Một con còn ra cắn vào cái đuôi ngắn ngủn của con gấu, con kia thì nhe răng gặm chân trước của con mồi , dùng móng vuốt cào cào vào vùng bụng nó , một lát sau lại nhảy lên đầu con gấu phát ra những tiếng gặm đáng sợ .

Trương Lập không hiểu ,hỏi : "Nó...nó đang làm gì vậy ?"

Trác Mộc Cường Ba hạ giọng giải thích : " Nếu tôi đoán không lầm,con gấu ngựa kia chính là thức ăn tươi sống của chúng ."

"Thức ăn tươi sống ?" Trương Lập vẫn không hiểu .

Trác Mộc Cường Ba đáp : " Nếu bọn chúng từ phương Bắc xa xôi tới đây , muốn đi qua đồng băng hoang vu này ,mà không có đủ thức ăn thì không thể nào sống sót được .Nhưng giữa chốn trời băng đất tuyết này ,muốn bắt các động vật nhỏ đâu có dễ dàng ,còn muốn mang theo một lượng thức ăn lớn thì, một là sẽ có động vật ăn thịt khác tới cướp ,hai là cực kỳ bất tiện . Còn con gấu ngựa này thì vừa to vừa béo ,lại mới ăn no quay để chuẩn bị ngủ đông , mỡ và thịt của nó có thể cung cấp đủ năng lượng cho lũ sói chống cự với cái lạnh .Hơn nữa, hình thể con gấu lớn như vậy ,những động vật khác cũng rất khó tiếp cận , duy chỉ có con đại kim điêu ban này là ngoại lệ."

Trương Lập kinh hãi thốt lên:"Anh ...anh nói chúng đang lừa con gấu ngựa này đi qua đồng băng sao ?"

Trác Mộc Cường Ba gật đầu chậm rãi đáp : " Ừ ,đến khi trời đông đất đá ,không còn tìm được thức ăn nữa,gấu ngựa sẽ trở thành đồ ăn của chúng."

Quả nhiên, chẳng bao lâu sau ,con gấu ngựa đang nằm dưới đất kia như bị phù phép ,đột nhiên tỉnh lại , lật mình bật dậy , rồi lại chạy về phía Tây , một con sói ung dung đi theo , không vội vã cũng không quá chậm rãi , còn con kia thì quay mình , cùng con sói phía sau hình thành thế gọng kìm hợp kích vây hai người Trác, Trương vào giữa. Trác Mộc Cường Ba nhìn con gấu ngựa đang hoảng hốt chạy về phía Tây , ánh mắt tội nghiệp lúc nó ngoảnh đầu lại khiến gã chột nghĩ tới lũ lợn và bò trong lò sát sinh .

Trương Lập run run giọng nói : "Đây ...đây rốt cuộc là, là sói kiểu gì vậy ! Nó ...nó...nó đến rồi ! Chúng ta bị bao vây rồi sao ?" Anh ta không có dũng khí quay đầu lại nhìn,cơ hồ như một con sói khác đã ở sau lưng , anh ta thậm chí còn cảm thấy như chân trước của con sói đã đặt lên vai mình vậy .

"Chạy đi." Trương Lập nói với Trác Mộc Cường Ba , nhưng hai chân anh như đã mọc rễ , không thể nhấc nổi nữa dù chỉ một bước ,trong khi đó ,Trác Mộc Cường Ba lại có hành động khiến anh ta kinh hồn bạt vía .

Trác Mộc Cường Ba nhấc chân lên , chậm rãi tiến về phía con sói đang giám sát bọn họ ,con sói xám kia phát ra những tiếng "gừ gừ " ,túm lông cổ đã dựng ngược lên ,thân thể ngã về phía sau ,móng vuốt chân trước cào sâu vào nền đất đông cứng ,như sẵn sàng bổ tới cắn vào cổ họng Trác Mộc Cường Ba bất cứ lúc nào . Mỗi lần Trác Mộc Cường Ba bước lên một bước ,Trương Lập cảm thấy như tim mình đập dồn dập mấy chục lần ,anh định nói gì đó ngăn gã lại , nhưng lại không biết nên nói gì mới tốt , cứ như vậy tro mắt ra nhìn Trác Mộc Cường Ba càng lúc lại gần con sói xám ,càng lúc càng lại gần....

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 5

CHUYẾN ĐI KINH HÒN TRÊN SÔNG BĂNG TIỀN SỬ

Trác Mộc Cường Ba tưởng tượng, nếu mình và Đường Mẫn có thể cùng nhìn thấy cảnh tượng này, vậy thì cuộc đời chẳng còn gì phải nuối tiếc nữa; Trương Lập chột nhớ tới một câu thơ của cổ nhân: “ Không dám nói cao giọng, sợ người trên trời nghe thấy”, anh cảm thấy câu thơ này là thích hợp nhất để thể hiện tâm trạng của mình lúc này; Kha Khắc và Hồ Dương cũng

đều chìm đắm trong tình cảm pha trộn giữa tự ti và chán động.

Khiêu vũ với sói

Trác Mộc Cường Ba điệu bộ gần như là thành khẩn, chậm rãi bước tới trước mặt sói xám, khi cách nó còn chưa đầy một mét, gã mới dừng lại. Gã quỳ một chân xuống, tay phải đặt lên ngực, gương mặt nở nụ cười thanh thiết: “Không có ác ý đâu, là bạn. Ta là bạn của các ngươi.”

Con sói xám nhe răng gầm gừ, âm thanh ấy dường như khiến cả bộ lông nó rung lên bần bật, Trác Mộc Cường Ba vẫn nhìn chăm chăm vào nó, ánh mắt toát lên lên một tình cảm nhân từ như người mẹ nhìn con, đồng thời vẫn giữ tư thế quỳ một chân ấy, không tiến thêm bước nào nữa, cũng không có động tác gì khác. Một người một sói, nhìn nhau chăm chăm như hai bức tượng, hơi thở phả ra miệng tạo thành những luồng sương trắng trong không khí, đan chéo vào nhau. Trác Mộc Cường Ba đọc được trong mắt con sói một tình cảm lạ kỳ, phảng phất như có sợ sệt, lại có gì đó uy hiếp, đồng thời cũng mong muốn tiến lại gần, gã thầm nhủ: “Mày muốn nói gì với tao hả? Anh bạn? Vừa mong muốn lại vừa sợ hãi tiếp cận con người chăng? Tao biết, súng đạn của con người đã khiến chúng mày không sao tin tưởng chúng tao được nữa, nhưng mà, hãy tin tao đi, tao thật lòng muốn làm bạn với chúng mày mà.”

Lung Trương Lập ướt đầm mồ hôi, thời gian tưởng chừng như đã đông cứng lại, từng giây từng phút sao mà chậm đến thế, con sói kia chỉ cần chồm đầu lên một cái, là có thể cắn đứt cổ Trác Mộc Cường Ba ngay tức khắc, nhìn điệu bộ không hữu hảo kia của nó, dường như cũng đang chuẩn bị làm như vậy cũng nên, còn Trác Mộc Cường Ba thì có vẻ vẫn hoàn toàn không hề để tâm, Trương Lập xưa nay chưa từng thấy nét mặt Trác Mộc Cường Ba hòa nhã đến thế. Gã là ông chủ của một công ty lớn, thân thể cao lớn sắc mặt lại nghiêm nghị, dường như lại gần sói mới biến thành một người bình thường, mong mỗi có bạn, mong mỗi được giao lưu trao đổi, mong mỗi được chia sẻ

nổi cô đơn trong lòng người khác. Trương Lập không hiểu rốt cuộc đây là chuyện gì nữa, mọi chuyện xảy ra ở bốn băng nguyên này đều như trong một giấc mộng vậy.

Trước ánh mắt thân thiện mà chăm chú của Trác Mộc Cường Ba, thái độ của con sói xám dường như cũng từ từ thay đổi, tiếng gầm gừ dần khẽ đi, túm lông cổ xù lên từ từ xẹp xuống, đôi vuốt sắc như sắt thép kia cũng đã rút lên khỏi mặt đất đóng băng, ánh mắt hung hãn dần trở nên hoài nghi, bắt đầu nghiêng nghiêng nhìn Trác Mộc Cường Ba, dò xét gã động vật hai chân không sợ cái chết uy hiếp đang ở trước mặt nó, thỉnh thoảng lại phát ra một hai tiếng gầm ghè phần nộ.

Lúc này con sói thứ hai từ sau lưng Trác Mộc Cường Ba đi tới, Trương Lập không nhận nhìn được nữa, lớn tiếng hét lên: “Mau chạy đi! Cường Ba thiếu gia!” Trác Mộc Cường Ba từ từ quay đầu lại, nhưng không hề có bất cứ hành động nào khác. Tiếng hét của Trương Lập ngược lại còn khiến con sói phía trước Trác Mộc Cường Ba giật bản mình, con quái liên rụt về phía sau, ngay lập tức cong lưng, lông dựng ngược lên nhìn Trương Lập đồng thời phát ra những tiếng gầm ghè đầy uy hiếp, mồ hôi của anh ta đã túa ra ướt đầm cả đồ lót bên trong.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không sao, không cần phải sợ. Săn bắt là khả năng sinh tồn của chúng, trừ phi con sói đã cực đói, hoặc giả anh uy hiếp gì nó. Còn thông thường bọn chúng cũng không nhất thiết phải tiêu phí sức lực để cắt giết vô vị đâu. Chỉ cần anh không hét toáng lên với nó như thế, thái độ thù địch của chúng với chúng ta cũng sẽ từ từ biến mất. Thậm chí anh còn có thể chậm chậm bước tới gần nó nữa đấy.

Con sói phía sau lại gần Trác Mộc Cường Ba, ngẩng đầu lên, quăng thứ gì đó xuống trước mặt gã. Trác Mộc Cường Ba cúi nhìn, thì ra là một mảnh thép đã bị đốt đen thui, bên trên vẫn lờ mờ còn sót lại màu sơn nguyên trang. Trác Mộc Cường Ba cầm mảnh sắt lên, giơ lại gần quan sát, “Đây là...!” Gã

đã nhận ra, đây chính là mảnh vụn bắn ra từ chiếc xe việt dã của họ. Gã gật đầu với con sói: “Thì ra sớm đã chú ý tới chúng ta rồi à. Không sai, đây là đồ của chúng tao.”

Con sói kia vẫn ngẩng đầu lên nhìn gã, hoàn toàn không hiểu ý gã, Trác Mộc Cường Ba nghĩ ngợi giây lát, rồi nhét mảnh sắt vụn vào túi mình, vỗ vỗ vào đây rồi gật gật đầu. Chính bản thân gã cũng không hiểu mình làm như vậy là có dụng ý gì, chỉ hy vọng con sói sẽ hiểu được ý tứ mình muốn biểu đạt. Con sói kia cơ hồ đã hiểu được ý gã, ngược mắt nhìn đồng loại, hai con sói cùng phát ra những tiếng “gừ gừ, gừ gừ”, Trác Mộc Cường Ba cũng không biết ý bọn chúng là gì nữa.

Trương Lập giờ mới cảm thấy có lẽ hai con sói thật sự không có ác ý, anh cẩn thận nhấc một chân lên, hỏi Trác Mộc Cường Ba: “Tôi có thể qua đó được không?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chậm rãi thôi”. Trương Lập cẩn thận di chuyển. Lúc này, một trong hai con sói đột nhiên ngửa đầu, phát ra tiếng hú dài chỉ có vào những đêm trăng tròn, con sói còn lại hòa theo tiếng hú, âm thanh xa xưa ấy vang vọng mãi hồi lâu trên vùng băng nguyên cần cỗi, làm Trương Lập suýt nữa thì giật mình ngã nhào.

Hai con sói ngừng hú, nhưng phía xa xa vẳng đến một tiếng sói tru khác, Trác Mộc Cường Ba đã hiểu, thì ra bọn chúng đang trao đổi với nhau từ xa. Trương Lập cuối cùng cũng tới được bên cạnh Trác Mộc Cường Ba, thấy hai con sói vẫn chòng chọc nhìn mình đầy vẻ thù địch, muốn học theo Trác Mộc Cường Ba giao lưu hữu nghị một chút nhưng không bắt chước được, chỉ biết vẫy vẫy tay với bọn sói: “Hi... chào...chào.”

Trác Mộc Cường Ba từ đầu vẫn quan sát hai con sói bên cạnh, đột nhiên hai mắt sững sờ, như choàng tỉnh giấc: “Tôi hiểu rồi!”

Trương Lập vốn đã ở trong trạng thái căng thẳng cao độ, Trác Mộc Cường Ba reo lên một tiếng như vậy, làm anh cảm giác như trái tim mình sắp nhảy vọt ra đường miệng. Anh vượt vượt ngực rồi nói: “Cường Ba... Cường Ba thiếu gia, anh hiểu được chuyện gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba chậm rãi nói: “ Bọn chúng, cũng không phải là cư dân của vùng băng nguyên này.”

“Hả?” Trương Lập đưa mắt nhìn, cảm thấy bọn sói này cũng không khác gì với bọn sói đã thấy ở nông trường. Chỉ nghe Trác Mộc Cường Ba giải thích: “Nơi này trời đông đất lạnh, gió tuyết mù mịt, còn bọn chúng, anh nhìn bọn chúng mà xem, lông măng trên mình chưa mọc hết, vẫn còn giữ lớp lông xơ sẫm màu. Cũng có nghĩa là, bọn chúng vốn sống ở nơi khí hậu tương đối ẩm áp, không biết vì nguyên nhân gì mà tới vùng đồng hoang xa lạ này. Bọn chúng đuổi con gấu ngựa kia vượt qua Khả Khả Tây Lý, có lẽ chính là muốn trở về nơi sinh sống trước đây cũng nên!” Trác Mộc Cường Ba kích động nói, “Tao hiểu rồi, tao hiểu rồi! Chúng mày, chúng mày muốn tao dùng xe đưa về nhà! Bọn mày cũng biết con quái vật bốn bánh bọc sắt kia là phương tiện giao thông rất tốt đúng không? Có phải vậy không?”

Trác Mộc Cường Ba hoan hỉ mừng rỡ, hỏi xong mới nhận ra, lũ sói căn bản không hiểu gã đang nói gì, nhưng chuyện phức tạp như vậy, muốn gã dùng động tác để biểu thị lại thì thật khó quá; đồng thời, Trác Mộc Cường Ba cũng nhớ ra xe của bọn gã sớm đã bị thiêu thành đồng sắt vụn, bọn gã còn đang phải khổ sở vùng vẫy cầu sinh giữa chốn này, nói không chừng còn phải nhờ những người bạn sói này giúp đỡ ấy chứ, nói gì đến chuyện giúp đỡ bọn chúng. Nghĩ tới đây, sắc mặt Trác Mộc Cường Ba lại sa sầm xuống, gã trù mến nhìn con sói gầy gò nhất, lẩm bẩm nói với Trương Lập: “Anh chàng đáng thương, anh xem, bốn chân nó đều đã lạnh đến run lên cầm cập rồi kìa.”

“Ừm,” Trương Lập uể oải đáp một tiếng, trong bụng thầm nhủ: “Anh không thấy à? Hai chân tôi cũng đang run lên cầm cập đây này. “Lúc này mồ hôi lạnh ướt đầm cả người, giờ gió rét thổi tới, Trương Lập chỉ thấy toàn thân mình từ trên xuống dưới như bị phủ một lớp băng vậy.

“Soạt”, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên đứng dậy rút thanh đao Tây Tạng của gã ra, hai con sói cùng nhảy bật về phía sau, lập tức ở trong trạng thái chuẩn bị chiến đấu. Trương Lập vẫn còn băn khoăn, Cường Ba thiếu gia này bị làm sao vậy? Nói trở mặt là trở mặt luôn à? Muốn tấn công bất ngờ cũng phải có ám hiệu ám hiếp gì gì đó chứ. Nhưng anh chợt nhận ra, Trác Mộc Cường Ba đang cầm đao, bước lại phía mình.

Trương Lập kinh hãi thốt: “Cường...Cường Ba thiếu gia, ông...ông chủ

Trác! Anh, anh định làm gì vậy?

Trác Mộc Cường Ba cúi người, kéo vạt áo khoác bằng da của Trương Lập lên, nói với anh: “Chúng ta...cần phải giúp chúng!” nói xong, liền vung dao, cắt ra một mảnh lớn từ chiếc áo da của Trương Lập.

Tuy áo da của ba người đều do Trác Mộc Cường Ba cung cấp, nhưng lại hơi khác nhau một chút, chiếc Đường Mẫn mặc là lông cáo bạc, chiếc của Trác Mộc Cường Ba là lông báo tuyết, giờ hai chiếc này đều đã quần lên người Đường Mẫn, chỉ còn lại chiếc áo khoác da dê non trên người Trương Lập. Da dê non cả lông là chế phẩm giữ ấm cực tốt nhưng rất hiếm có người còn làm, dù sao thì dùng da dê non làm áo khoác cũng là chuyện vô cùng xa xỉ, trước kia chỉ có thổ ty mới được hưởng đãi ngộ như vậy mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba cho dao vào vỏ, cầm mảnh da trên tay, khẽ áp mặt lên lớp lông mềm mại, rồi giơ ra phía trước, nói: “Đây, ấm lắm, tao không giúp chúng mày được gì hơn nữa đâu, chỉ có cái này thôi, nhận đi!” Hai con sói đưa mắt nhìn nhau, con to hơn cảnh giác tiến lại gần, Trác Mộc Cường Ba không ngừng gật đầu nhẹ nhàng với nó. Nó khẽ vươn đầu lên thăm dò, rồi đột nhiên ngoạm lấy mảnh da, chạy vọt lại chỗ đồng bọn. Con sói kia cũng học theo Trác Mộc Cường Ba, áp mặt vào tấm da dê non, mùi vị quen thuộc và cảm giác ấm áp trên miếng da khiến nó rên lên những tiếng “ư ư” dễ chịu.

Lúc này con sói thứ ba cũng từ đằng xa chạy lại, ba con sói lập tức chụm đầu lại thành hình chữ “phẩm”, chốc chốc lại có một hai con ngoảnh đầu quan sát Trác Mộc Cường Ba. Trương Lập ngăn người ra nói: “Anh xem kìa, bọn chúng cứ như đang mở hội nghị thảo luận gì vậy. chuyện này thật không thể nào tin được, hoàn toàn không hề giống với động vật hoang dã trong tưởng tượng của tôi chút nào”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ừm, sói vốn là loài động vật quần cư, không ai đoán được những thể sống hoang dã ấy rốt cuộc có chỉ số thông minh là bao nhiêu. Có điều ba con sói này đúng là đã làm tôi rất kinh ngạc, bọn chúng...bọn chúng cứ như thể có năng lực tư duy giống con người vậy, ba đứa chúng tụ hợp lại với nhau, chính là thành một tiểu đội có thể độc lập tác chiến. Lũ sói trước đây tôi từng gặp chưa có con nào giống như ba con này. Cái đầu của bọn chúng cũng khác hẳn với bọn sói thông thường đấy chứ”.

Trương Lập thốt lên: “Ồ, thì ra Cường Ba thiếu gia trước đây thường hay gặp phải sói. Chẳng trách anh nhìn thấy bọn này mà không hề sợ hãi chút

nào”.

Trác Mộc Cường Ba nghiêm nghị gật đầu: “Đúng vậy. Tôi có kể với anh rồi, hồi trước tôi thích nói chuyện với động vật. Phải rồi, tôi quên mất không nói với anh, quê tôi đa phần đều là núi cao rừng sâu, thực ra là chó ở đây ít lắm, các bạn nhỏ hay trò chuyện với tôi hầu hết đều là sói cả. Lẽ nào anh quên rồi? Bộ tộc Qua Ba sống chung với sói, chính là ở phía Tây quê nhà tôi còn gì.”

Lúc này, một trong ba con sói đã quay đầu chạy ngược về phía Bắc, chỉ lát sau, nó ngậm một khúc xương quay lại, tới trước mặt Trác Mộc Cường Ba, ngược lên nhìn gã. Trương Lập kinh ngạc hỏi: “Đây... đây là ý gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười rồi lại quỳ một chân xuống, dịu dàng nói: “Làm quà trao đổi phải không? Cám ơn chú mày.” Gã không hề sợ hãi, đưa tay cầm lấy khúc xương cho vào túi áo trước ngực. Con sói xám lại gầm gừ phát ra những tiếng khe khẽ, nhưng lần này thì cả Trương Lập cũng nghe ra được, trong tiếng kêu của con sói ít nhiều đã hàm chứa chút gì đó đặc ý, hay có thể nói, đó là tiếng cười của sói xám cũng được, anh cũng không nên nổi một nụ cười. Trương Lập cảm nhận được một cách sâu sắc, giữa Trác Mộc Cường Ba và sói, có tình cảm kiểu như vừa gặp đã quen, đồng thời anh cũng phát hiện thêm một điều nữa. anh chàng Trác Mộc Cường Ba lạnh lùng đến độ khiến người ta khó mà tiếp cận này, không ngờ lại sẵn sàng đánh bạn với bầy sói. “Chỉ vì hồi nhỏ đã là bạn hay sao? Chắc là không chỉ có thể thôi chứ?” Trương Lập lặng lẽ suy tư.

Trác Mộc Cường Ba nhận xong lễ vật, liền chậm rãi chìa tay ra, định vuốt ve đầu con sói xám, con sói nheo nheo mắt, dường như cũng không hề có ý cự tuyệt, đúng lúc bàn tay Trác Mộc Cường Ba sắp chạm vào long nó, con sói xám trước mặt học bỗng nhiên dựng đứng hai tai lên, dường như đang lắng nghe gì đó, Trác Mộc Cường Ba cũng rút tay lại. Con sói lại ngẩng lên, miệng gầm gừ những tiếng “khọt khẹt”, trong mắt toát lên vẻ tha thiết rồi tựa như chào tạm biệt gã, quay đầu bước đi, được hai bước lại ngoảnh đầu về phía sau nhìn gã, rồi cùng với đồng loại cấp miếng da kia, đuổi theo hướng chạy của con gấu ngựa khi nãy.

Trương Lập nói: “Chuyện gì vậy? Nói đi là đi luôn hả?”

Trác Mộc Cường Ba nhìn theo bóng ba anh em nhà sói xám chạy theo hướng con gấu ngựa kia biến mất, rồi cũng dần khuất khỏi tầm mắt, chợt dâng lên cảm giác hụt hẫng pha lẫn thương cảm, lẩm bẩm nói: “Không biết

nữa, có lẽ là còn chưa được chúng tin tưởng.” Gã trầm nhủ: “Chỉ còn biết chúc chúng mày lên đường bình an thôi, bạn của tao ạ!”

Trương Lập đột nhiên reo lên: “Anh nghe xem!”

Vùng hoang nguyên mênh mông vang lên những âm thanh quen thuộc, là âm thanh do nền văn minh nhân loại sáng tạo ra. Trác Mộc Cường Ba thoáng giật mình, trầm giọng nói: “Là tiếng động cơ xe hơi. Chúng ta bị phát hiện rồi à?”

Nhưng Trương Lập lại phản kích nói: “Không phải! Không phải tiếng động cơ xe Hummer, hơn nữa cũng không chỉ có một chiếc, chúng ta được cứu rồi!” hai mắt anh giờ đã đỏ lên.

Trác Mộc Cường Ba áy náy nhìn theo hướng đi của ba anh em nhà sói xám lần nữa, thấp giọng nói: “Thì ra là như vậy hả.”

Một đội xe gồm ba chiếc Mitsubishi xuất hiện trong tầm nhìn của Trương Lập và Trác Mộc Cường Ba, quốc kỳ Trung Quốc bay lấp lóa dưới ánh mặt trời, hai người liền ra sức vỗ tay, lớn tiếng hò hét, Trương Lập còn cởi luôn chiếc áo khoác bị cắt mất quá nửa, vùng vẫy kêu gọi.

Tiểu đội trưởng La Văn Hồ nói vào bộ đàm liên lạc: “Phải, đây là tiểu đội 1, tôi là chỉ huy. Chúng tôi phát hiện ra ba người gặp nạn ở địa điểm cách hồ Khả Khả Tây Lý mười ki lô mét về phía Bắc, trong đó có một cô gái bệnh rất nặng. Phải, tôi chuẩn bị đưa họ trở về đại bản doanh, vâng.”

Bên bờ hồ Khả Khả Tây Lý, lá cờ của đại bản doanh viết rất rõ ràng “Đội Khảo sát Khoa học Khả Khả Tây Lý, Trung Quốc”. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập được kiểm tra sơ bộ, rồi ở lại trong lán bạt, còn Đường Mẫn thì đưa sang lán y tế để nhân viên y vụ của đội khảo sát thăm bệnh. Một lúc sau, bên ngoài có người nói: “Đội trưởng trở về rồi.” Một người vén tấm màn che cửa đi vào.

Người này râu ria xồm xoàm, giống như dưới mắt treo ngược một cây chổi lau nhà vậy, mũi ưng mắt ó, nhìn điệu bộ như hung thần ác sát. Anh ta phải những mặt băng dính trên bộ râu rậm rạp, cất tiếng hỏi: “Các anh... sẵn trộm phông?”

Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập cùng lắc đầu. “Du lịch thám hiểm?” lại

lắc đầu.

“Lẽ nào cũng giống như chúng tôi, đến khảo sát khoa học?” vẫn lắc đầu.
“Vậy các anh đến đây làm quái gì?” giọng nói của anh chàng râu rậm đã cao thêm tám độ.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Bọn tôi tới tìm một trạm cứu hộ, gọi là... là trạm cứu hộ Lôi Khắc Tháp Cách.”

“Hả?” tay đội trưởng ngạc nhiên thốt lên, “Các anh từ đâu tới vậy?”

Trương Lập thấp giọng đáp: “Từ Trị Đa đi về phía Tây...”

“Điên rồi!” Tay đội trưởng đột nhiên giận dữ quát mắng. “Hai anh không có bản đồ chắc? Từ Trị Đa đi về phía Tây! Hai người các anh trông cũng cao lớn khỏe mạnh, thế mà đầu óc bả đậu! Ba người một cái xe, vậy mà muốn vượt qua Khả Khả Tây Lý hử! Các người nghĩ đây là chỗ nào chứ? Tưởng là công viên chác! Không chết là may phúc bảy mươi đời nhà các người rồi đấy!” Tay đội trưởng giật tấm bản đồ tỉnh Thanh Hải trên cách bật xuống, trải ra trước mặt hai người bọn Trác Mộc Cường Ba, ấn ngón tay vạch một đường, rồi gõ mạnh xuống, “Cả con đường lớn thế này, các anh mù hết hay sao rồi mà nhìn không ra? Từ Trị Đa xuất phát, dọc theo đường sắt Thanh Tạng hay đường quốc lộ Thanh Tạng, đều rất dễ dàng tới được Cách Nhĩ Mộc, ở đó có trạm bảo hộ tự nhiên vùng ngoại biên Khả Khả Tây Lý, tức là trạm kiểm lâm Cách Nhĩ Mộc, đến được đây rồi, tự nhiên sẽ có người chỉ đường cho các anh đường tới Lôi Khắc Tháp Cách thôi. Vậy mà các anh lại đi vắt ngang một đường như vậy! Nói cho hai anh biết, đến cả bọn tôi cũng không dám đi liều như vậy đâu, ai dẫn đường thế? Là ai dẫn đường hả?”

Trác Mộc Cường Ba chừng này tuổi đầu, vẫn còn chưa từng bị người nào mắng nhiếc nghiêm khắc như vậy, có điều lần này mạng của gã và Trương Lập là do người ta cứu về, gã chỉ còn biết cố nhịn mà nuốt cục tức vào trong, chỉ vào lều y tế. “A! Là con nha đầu kia!” tay đội trưởng đã tức lại càng tức, “hai người đàn ông, lại đi nghe một cô nhóc hả? Làm cái trò gì vậy!”

Trương Lập lí nhí: “Cô ấy nói đã từng tới...”

“Cô ta nói cô ta đến rồi chứ gì! Ai lái xe hả? Có phải anh không!” Bị tay đội trưởng chỉ vào, Trương Lập liền cúi gằm mặt xuống. “Anh có động não tí

nào không thể? Anh là lái xe, thế nào thì cũng phải tìm hiểu địa hình địa đồ một chút chứ, ai lại đi nghe một con nhóc bịa đặt bao giờ, chẳng lẽ anh không biết, mạng của hai người bọn họ, toàn bộ đều trên vai lái xe như anh đây sao!” rồi lại tiếp một tràng chửi bới không tiếc lời nữa.

“Đi, đi với tôi tới chỗ bác sĩ!” Tay đội trưởng lại hăn học lườn Trương Lập một cái. “Xem xem chuyện tốt anh làm thế nào!”

Bác sĩ Ba Căn là người Mông Cổ, theo đội khảo sát khoa học đã năm năm ròng, thấy đội trưởng cước vào, liền khẽ gọi: “Đội trưởng Hồ Dương.”

“Ừm, tình hình thế nào?”

“Không tốt lắm, sốt cao bốn mươi độ, hô hấp và mạch đập đều rất gấp, mặt mũi và tứ chi đều có phù thũng dạng nhẹ. Xem ra là sau khi bị bệnh, thân thể không điều hòa mà dẫn tới phản ứng cao nguyên. Cô ta cũng coi như là may mắn, nếu kéo dài thêm ba bốn tiếng đồng hồ nữa thì chắc chắn không cứu nổi. Chúng ta ở đây thiếu các thiết bị cần thiết để chữa trị, hơn nữa nơi đây lại quá cao so với mực nước biển, theo tôi thì cần phải lập tức đưa về trạm cứu hộ. “Ba Căn lắc cái đầu tròn bóng, đôi mắt ti hí đeo cặp kính tròn nheo lại thành một đường chỉ mảnh, nét mặt vô cùng lo lắng.

“Bác sĩ Ba Căn, ông tới xem thử coi, Mã Lập Vân và Trương Thường Quý nôn ọe dữ lắm. “Bên ngoài lại có người đang gọi lớn.

Sáo xương

Bác sĩ Ba Căn từ bên ngoài trở vào, nói: “Đội trưởng, hai anh chàng kia cũng bị phản ứng cao nguyên rồi, uống thuốc hình như không hiệu quả gì.”

Đội trưởng Hồ Dương đánh mặt, nghĩ ngợi giây lát: “Được, cứ vậy đi, lập tức phái một xe đưa ba người bọn họ đến trạm cứu hộ. Tiểu Lưu ở lại đây là được rồi, anh đưa ba người bọn họ về, đi đường cẩn thận đấy.”

Tiểu Lưu là nhân viên tình nguyện của đội khảo sát khoa học, nghiên cứu sinh Đại học Y, dọc đường luôn theo sát bác sĩ Ba Căn tìm hiểu phương pháp cứu hộ trên cao nguyên, Ba Căn đi rồi thì chỉ còn lại mình anh ta là nhân viên y vụ ở đây. Ba Căn nói: “Được thôi, để tôi dặn dò Tiểu Lưu một

chút đã.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi cũng muốn đi.”

Hồ Dương ngoác miệng ta mắng: “Anh không bị bệnh chẳng bị thương, thân thể cường tráng như bò mộng ấy, anh đi hả! Đi làm cái khỉ gì! Một xe của chúng tôi chỉ chở được bốn người, cộng thêm lái xe nữa là đã quá lắm rồi, trên xe chỉ còn phải chất thực phẩm và xăng dự trữ nữa. Anh đi thì ngồi chỗ nào? Nóc xe hả! Hai người các anh, ngoan ngoãn đợi ở đây cho tôi!”

Trác Mộc Cường Ba không cam tâm: “Tôi... tôi có thể lái xe mà.”

Hồ Dương tròn tròn mắt lên, hỏi: “Anh biết đường hả?” Anh ta lườm Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập đang lúng túng chẳng biết làm sao, rồi lại nói: “Đợi một thời gian nữa, đội xe tiếp tế về thì các anh đi theo luôn.”

Hồ Dương vừa đi, Trương Lập đã uất ức nói: “Kiểu gì vậy chứ, đối xử với chúng ta như với bọn săn trộm à! Không phải tôi đã đưa giấy tờ cho họ xem từ đầu rồi sao!”

“Hừm...” một thanh niên cao gầy từ bên ngoài bước vào, anh ta là người vừa giúp họ khiêng Đường Mẫn lên xe: “Đừng lớn tiếng như thế, đội trưởng của bọn tôi là vậy đấy, hung hăng lắm, ở đây ai cũng bị anh ấy mắng cho rồi. Ở chỗ này, anh nghìn vạn lần chớ nên làm sai chuyện gì.

Trác Mộc Cường Ba nghe tiếng xe khởi động, bước ra khỏi căn lều bạt, đứng nhìn theo chiếc xe việt dã nhỏ dần nhỏ dần, lẩm bầm một mình: “Họ đi rồi.”

Anh chàng gầy gò kia an ủi: “Yên tâm đi, tôi đến trạm cứu hộ rồi, thiết bị y tế ở đó rất đầy đủ. Con gái anh sẽ không sao đâu.”

“Ừm,” Trương Lập cố nhin để không bật cười. Trác Mộc Cường Ba thì thấy vành tai đã hơi nóng nóng. Anh chàng kia tròn tròn mắt lên hỏi: “Sao hả? Tôi nói gì sai à?”

Trương Lập lắc đầu: “Không có gì, không có gì. Phải rồi, anh là...”

“À, tôi tên Lưu Quảng, chữ Lưu trong Người bay Lưu Tường(1), chữ Quảng trong Quảng Châu, cứ gọi tôi là Tiểu Lưu được rồi. Sau này sức khỏe các anh là do tôi phụ trách.” Lưu Quảng cao khoảng một mét bảy, gương mặt

còn hơi trẻ con bị cái rét làm cho hồng tía lên.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tiểu Lưu, ở gần đây có đội tuần tra “núi nào của Khả Khả Tây Lý không?”

Lưu Quảng lắc đầu đáp “Ở đây thì không, bọn họ không đi sâu vào trung tâm Khả Khả Tây Lý thế này đâu, môi trường khác nghiệt quá. Họ hoạt động ở vùng xung quanh trạm kiểm lâm thôi, hàng năm chỉ có mùa sinh sản của linh dương Tây Tạng thì họ mới mạo hiểm tiến vào mấy khu tập trung sinh sản nổi tiếng của bọn linh dương. Vì vậy thông thường khoảng thời gian này, những người đội khảo sát khoa học chúng tôi gặp phải đa phần đều là bọn săn trộm, không ngờ các anh lại lỗ mãng xông vào đây như thế. Đúng rồi, nghe các anh kể các anh đã gặp gấu ngựa, thật không đấy

Trương Lập liền thuật lại một lượt những chuyện họ gặp phải sau khi xe bị phá hủy, nói đến đoạn quan trọng, hai mắt anh chàng Tiểu Lưu liền sáng rực lên, còn hưng phấn hơn Trương Lập gấp bội, không ngừng hỏi han nọ kia. Nghe xong, Tiểu Lưu lấy làm thất vọng nói: “Chúng tôi đi từ hồ Kusai tới đây, đã năm sáu ngày rồi, ngoài mấy con bò Yak và xương người chết ra thì chẳng gặp được cái gì cả. Đám động vật ấy thấy cả đội xe lớn đi qua đều bỏ chạy từ xa rồi.”

Trương Lập an ủi anh ta: “Sau này sẽ thấy thôi. Á!” Anh thân thiện vỗ vỗ lên vai Tiểu Lưu, đột nhiên lòng bàn tay thấy đau đau, liền khẽ kêu lên một tiếng.

Tiểu Lưu chộp bàn tay đeo găng của Trương Lập, nói: “Đội chút.” Anh ta nhẹ nhàng tháo găng ra, không ngờ lại không rút ra được, liền nhìn qua kẽ hở, đoạn nói: “Bên trong toàn là máu đông này, nhanh, tôi phải xử lý một chút.”

Găng tay của Trương Lập bị cắt ra, giờ mới phát hiện hai tay anh đều đã bị mài rách, máu thấm ra rồi đông cứng lại, bàn tay và găng dính chặt vào nhau. Trương Lập nhớ lại, chắc có lẽ là bị mài rách lúc đua với chiếc Hummer kia, không ngờ mãi mà không nhận ra.

Tay Trương Lập được băng bó qua loa, giờ cơm tối, các thành viên đội khảo sát ở xung quanh đều trở về đại bản doanh, họ chia làm ba đội, lần lượt tiến hành khảo sát sông băng Mã Lan Sơn, hồ Âm Mã và xa nhất là hồ Mặt Trăng, nghiên cứu sự biến đổi của địa hình và môi trường sinh thái, mỗi tổ

có khoảng mười người, tổng cộng mười ba chiếc xe, trong đó ba chiếc là xe tải lớn chở đồ đạc vật dụng, một chiếc là xe phát tín hiệu, nâng phạm vi có thể sử dụng bộ đàm liên lạc của các thành viên đội khảo sát lên tới hai mươi cây số. Buổi tối mọi người tụ tập ăn uống, coi như để chúc mừng Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập đại nạn thoát chết, lúc ấy, Trác Mộc Cường Ba mới nhận ra anh chàng đội trưởng râu rậm tên Hồ Dương kia, tuy chửi bới người ta thì ác miệng, nhưng tính tình cũng khá tốt, liên tiếp gấp đồ ăn cho mọi người, còn nói môi trường ở đây không tốt, không ăn nhiều đồ dinh dưỡng một chút, thể lực sẽ không trụ được. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập lại đem chuyện mình gặp nạn kể lại một lần nữa, chỉ có điều đã giấu đi chi tiết bị xe Hummer truy sát. Nghe đoạn về đại kim điêu, nét mặt không ít thành viên đều lộ vẻ háo hức mong đợi, chỉ riêng một người tương đối lớn tuổi, tên là Tiêu Cốc Khởi, mọi người đều gọi là Lão Tiêu, thì khẳng định chắc chắn: “Không nhìn thấy đại kim điêu nữa đâu. Bọn chúng một ngày bay được nghìn dặm, bị đại bại một trận như vậy, tuyệt đối không dừng lại nơi này nữa, chắc là sẽ theo hướng Nam bay về phía Tây Tạng rồi.”

Ngày hôm sau, lúc bọn Trác Mộc Cường Ba thức giấc, các thành viên đội khảo sát sớm đã dậy từ lâu, có người thậm chí còn đã xuất phát. Trác Mộc Cường Ba một mình đi bộ khỏi bản doanh, đến bờ hồ Khả Khả Tây Lý, nhìn mặt nước bị gió thổi dấy lên những cơn sóng, từng đợt hoa nước bắn tung tóe, trong lòng cũng trống trải như hồ nước kia, vốn định tìm đội tuần tra núi lấy tập nhật ký kia xong là có thể trở về luôn, giờ lại chôn chân ở chỗ đội khảo sát khoa học này. Đường Mẫn thì không biết giờ thế nào, cũng không biết bao giờ mới có thể đi tìm đội tuần tra núi được. Gã lại nhớ đến ba anh em nhà sói xám, bọn chúng cũng từng giống như gã, phải khó khăn cầu sinh trên vùng băng nguyên rộng lớn, không biết bây giờ chúng ra sao. Nghĩ mãi nghĩ mãi, gã rút khúc xương trong túi ngực ra, quả của sói xám, Trác Mộc Cường Ba cười thầm trong bụng: “E là chỉ có mấy anh bạn sói chúng mày mới tặng thứ này mà thôi.”

“Dậy rồi à?”

“Ừm, đội trưởng.” Trác Mộc Cường Ba không cần quay đầu lại cũng biết đối phương là ai.

“Còn nhớ cô bé kia phải không?”

Trác Mộc Cường Ba không trả lời. Đội trưởng Hồ Dương vỗ mạnh lên lưng gã, nói: “Anh còn giả bộ với tôi làm gì, đều là người từng trải cả rồi.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười. Hồ Dương đến trước mặt gã, ngược mắt nhìn mặt hồ Khả Khả Tây Lý, hồi lâu sau mới nói: “So với lần trước tôi đến đây, mặt hồ lại rộng thêm không ít rồi.”

“Ừa,” Trác Mộc Cường Ba nhìn Hồ Dương, ánh mắt anh ta dường như chứa đựng một nỗi u uất vô hạn.

Hồ Dương nói: “Đây đều là hậu quả của hiệu ứng nhà kính, từ lâu đã rất rõ rệt. Sông băng núi Mã Lan đang tan chảy với tốc độ nhanh chưa từng thấy, còn hồ Khả Khả Tây Lý, cũng càng lúc càng rộng thêm.”

“A!” Trác Mộc Cường Ba chẳng hứng thú lắm với những chuyện này. Gã trầm nghĩ: “Nếu giáo sư Phương Tân, chắc chắn sẽ rất hợp chuyện với thằng cha đội trưởng này. Giáo sư vẫn là giáo sư, cái gì cũng biết.”

Hồ Dương quay đầu lại, nhìn thấy khúc xương trong tay Trác Mộc Cường Ba. “Ừa?” Anh ta tò mò lại gần nhìn thử, hỏi, “Có thể cho tôi xem không?” Anh ta cầm trên tay, cẩn thận quan sát một lúc, rồi đột nhiên hỏi, “Cái này, ai cho anh vậy?”

Trác Mộc Cường Ba không ngờ lại có người thấy hứng thú với khúc xương này, gã không muốn giải thích quá nhiều, chỉ hờ hững đáp: “Một người bạn tặng tôi.”

Hồ Dương tán thưởng: “Đồ tốt đấy.” Anh ta lấy bộ đàm ra, lớn tiếng gọi: “Lão Tiêu, mau ra đây, cho anh xem cái này hay lắm. Tôi ở bờ hồ, nhanh nhanh một chút.”

Trác Mộc Cường Ba trở nên hồ đồ, định lấy về: “Cái này không phải là xương bình thường hả?”

Ai đoán được, không ngờ Hồ Dương lại chẳng nở trả cho gã, anh giơ tay lên chặn tay Trác Mộc Cường Ba, xoay sang phía khác: “Anh hiểu cái gì chứ.”

Lão Tiêu hói trán mặc áo lông dày cộm cộp, trông như con quay, “hồng học hồng học” chạy tới. Hồ Dương vừa thấy lão từ xa đã bước lên, vẫy vẫy khúc xương trong tay nói: “Anh xem, cái gì đây.”

Lão Tiêu đón lấy, hai người thì thà thì thầm, bốn con mắt sáng ngời, giống như hai gã thần giữ của trông thấy gạch vàng từ trên trời rơi xuống vậy.

Trác Mộc Cường Ba bước tới, chỉ nghe lão Tiêu nói: “Không làm được đâu. Chính là thứ này, bảo tạng Tây Tạng cũng có một cái hệt như thế.”

Trác Mộc Cường Ba nghi ngờ tai mình đã nghe lầm. Đúng lúc ấy, lão Tiêu hỏi: “Bạn anh... làm nghề gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba trả lời đúng sự thật: “Ừm, là một người làm việc ngoài trời.”

Lão Tiêu nói: “Chẳng trách, anh ta nhất định cũng không biết giá trị của thứ này rồi.”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm khó hiểu, nói: “Đây chẳng phải là một khúc xương hay sao?”

Lão Tiêu cầm khúc xương, giơ lên vàng mặt trời mới lên: “Anh xem xem chỗ này, rõ ràng là có dấu vết bị mài này, đã thấy chưa, chỗ này có một cái rãnh, cả đây nữa, đây là vết ố, chúng tỏ trước đây rất hay được sử dụng.”

Trác Mộc Cường Ba càng tò mò hơn, hỏi: “Rốt cuộc đây là cái gì thế?”

Hồ Dương cười khi khi nói: “Đây là cây sáo xương. Anh biết không? Tức là sáo làm bằng xương động vật ấy, có thể phát ra âm thanh the thé chói tai, khiến dã thú ở ngoài xa mấy cây số cũng dựng hết cả lông lên. Tất nhiên, con người cũng không ngoại lệ, không tin anh thử thổi mà xem.”

Lão Tiêu đưa cây sáo xương cho Trác Mộc Cường Ba, rồi cùng Hồ Dương nhìn gã chăm chăm. Trác Mộc Cường Ba bị hai người nhìn chòng chọc, bất đắc dĩ đành đưa cây sáo lên môi dưới, khẽ thổi một hơi, mới đầu thì không có âm thanh gì, sau khi đổi hai ba vị trí, khúc xương quả nhiên phát ra một tiếng “tuýt”.

Âm thanh đó không hề hải hùng kinh hồn như Hồ Dương nói, mà kéo dài, ai oán, tựa hồ một con ung cô độc trên cao nguyên bao la phát ra từng tiếng gào bi thảm, như nỗi nhớ thời viễn cổ vọng về, từng tiếng từng tiếng thấm qua khoang xương nhỏ xíu. Hồ Dương và lão Tiêu đưa mắt nhìn nhau, đều trông thấy vẻ bi thiết trên mặt nhau, âm thanh ấy không ngờ lại khiến người

ta cảm thấy bi thương đến thế, tuy Trác Mộc Cường Ba chỉ có thể thối ra được một âm điệu duy nhất, nhưng âm thanh đó hòa với sóng đập dềnh trên mặt hồ Khả Khả Tây Lý, cơ hồ khiến người ta nghe thấy được tiếng kêu u uất của nước hồ Khả Khả Tây Lý vậy.

Một lúc sau, Hồ Dương mới nói với lão Tiêu: “Xem ra, lời giới thiệu trong bảo tàng chưa chắc đã là sự thật, tôi dám cược là bọn họ cũng chưa từng thử thử lần nào.”

“Ồ, các anh chưa nghe âm thanh này bao giờ à.” Trác Mộc Cường Ba cảm giác như mình bị mắc bẫy.

“Anh nói đùa à?” Lão Tiêu nói, “Thứ sáo xương này, ở bảo tàng Tây Tạng có mỗi một cây, chúng tôi có thể nhìn thấy là tốt lắm rồi, ai dám lấy ra thôi chứ. Đây là một thứ pháp khí của Tạng giáo cổ, giá trị văn hóa của nó phải ngang với đai ngọc, rồng ngọn của văn hóa Hồng Sơn(2), mặt nạ đồng xanh mắt lớn của văn hóa đồi Tam Tinh(3) cổ đại. Vậy nên tôi bảo, cây sáo xương này, về sau anh nên giao cho bảo tàng quốc gia thì hơn, đối với người làm tác khảo cổ thì nó rất có giá trị nghiên cứu lịch sử đấy. Phải rồi, nhất định phải dò hỏi người bạn kia của anh cho kỹ, hỏi xem anh ta nhặt được thứ này ở đâu vậy.” Hồ Dương còn bổ sung thêm: “Thứ sáo xương này, thông thường là dùng xương mác của con người để mài thành đấy.” “Cái gì cơ!” Trác Mộc Cường Ba giờ mới hiểu ra, chẳng trách lại dễ gã thối, gã vừa nhỏ nước bọt phì phì, nói: “Tạng giáo cổ à, là phái nào dùng thứ pháp khí này vậy?”

Hồ Dương nhếch môi cười cười đáp: “Anh đúng là uổng công làm người dân tộc Tạng rồi, cả chuyện này mà cũng không biết hả, đây chính là pháp khí của Mật giáo Tây Tạng cổ đại nhà các anh đấy!”

“Mật giáo(4)?” Trác Mộc Cường Ba lắc lắc đầu nói: Tôi xưa nay không có hứng thú gì với tôn giáo cả, nói gì đến Mật giáo chứ.”

Hồ Dương lại nói: “Chính là Phật giáo ấy mà. Tạng Mật, chính là Tạng truyền Phật giáo đó...”

Lão Tiêu nói: “Lão Hồ này, đừng ở đó mà khoe kiến thức của anh nữa, anh hiểu được bao nhiêu về Mật giáo chứ? Đủ để lòa mắt người không biết gì là cùng thôi.”

Đội trưởng Hồ Dương liền được thể lẩn tới, lập tức nói: “Ừm, phải rồi, lão Tiêu anh chẳng phải rất hiểu biết về Mật giáo Tây Tạng hay sao, giảng cho Cường Ba một bài đi.”

Lão Tiêu nói: “Tôi sao dám nói là hiểu biết được chứ, chẳng qua chỉ biết sơ một chút. Mật giáo ban đầu là do Phật giáo Đại Thừa và Bà La Môn giáo ở Ấn Độ cộng thêm các loại tín ngưỡng của người dân địa phương hòa trộn lại mà thành, nó được gọi là Mật giáo chủ yếu là để phân biệt với Hiển giáo, Hiển giáo chính là Phật giáo Đại Thừa và Tiểu Thừa, chính là Phật giáo mà các chùa miếu chúng ta thường thấy hàng ngày tuyên truyền thừa phụng. Khoảng thế kỷ thứ bảy sau Công nguyên, Mật giáo tách khỏi Hiển giáo, có hẳn một hệ thống tư tưởng khác biệt rõ ràng với Phật giáo Đại Thừa và Tiểu Thừa. Giáo chủ của Hiển giáo là Thích Ca Mâu Ni, điều này thì chắc các anh cũng phải biết chứ, còn giáo chủ của Mật giáo thì càng nổi tiếng hơn, ông ta được gọi là Đại Phật Như Lai. Xét về hệ tư tưởng, Hiển giáo là do Thích Ca Mâu Ni thuyết giáo với đối tượng là các chúng sinh không cùng cội rễ, vì vậy nên nó công khai, dễ hiểu, tùy theo ý người. Còn Mật giáo là Đại Nhật Như Lai tự nói chân lý mà nội tâm ngộ ra, vì vậy nó bí mật, thâm ảo, tùy theo ý mình. Đặc biệt, Phật giáo lưu truyền ở vùng Tây Tạng, căn bản đều là Mật giáo hết, cái gọi là Tiền Hoàng Kỳ, Hậu Hoàng Kỳ, Ngũ đại giáo phái, thực ra đều chỉ Phật giáo mật truyền cả.” Thấy Trác Mộc Cường Ba nghe mà nhứ chặt hai hàng lông mày, lão Tiêu nói: “Phải, pháp khí của Mật giáo cổ đại có không ít thứ mài bằng xương người, nghe thì hơi tàn nhẫn một chút, nhưng so với Bản giáo nguyên sinh mà Tạng Vương Lăng Đạt Mã dựa vào để hủy diệt Phật giáo thì còn tốt hơn nhiều.”

Trác Mộc Cường Ba vốn đã sắp ngáp dài đến nơi, đột nhiên nghe lão Tiêu nhắc đến Lăng Đạt Mã diệt Phật giáo, liền không nhìn nổi hỏi một câu: “Thầy giáo Tiêu cũng biết chuyện Tây Tạng diệt Phật à?”

“Ừm, biết một chút thôi, thực ra lịch sử của Tây Tạng từ thời cổ xưa đã rất thần bí rồi, một là ở đây có rất nhiều nơi hẻo lánh, không qua lại với thế giới bên ngoài, hai là trải qua chiến tranh loạn lạc kéo dài, rất nhiều văn bản lịch sử quý giá đã bị mất mát, có thể nó bất kể Trung Quốc hay Phương Tây, đều phải đến thế kỷ hai mươi mới tiến hành những nghiên cứu về lịch sử Tây Tạng.”

Đội trưởng Hồ Dương đứng bên cạnh làm ra vẻ thần bí, nói: “Anh biết lão Tiêu đây hỏi trước làm gì không? Anh ấy từng tham gia hoạt động giao lưu văn hóa Tây Tạng, tuyên truyền về Tây Tạng với người phương Tây đấy.”

Lão Tiêu nói: “Đủ rồi đấy nhé, đó chẳng qua chỉ là mào đầu cho hoạt động khảo sát sông băng ở Tây Tạng, chỉ đề cập tới một phương diện rất nhỏ của Tây Tạng, người ta mời tên râu rậm nhà anh đấy chứ, tôi chẳng qua chỉ là vai phụ thôi.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Đội trưởng Hồ Dương đã đi Thần Sơn ở Tây Tạng rồi sao?”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Ừm, hồi ấy chúng tôi tiến hành khảo sát khoa học ở sông băng, tài nguyên ở sông băng trong dãy Himalaya cực kỳ phong phú, chúng tôi có ở lại Tây Tạng một thời gian, còn có cả người bản địa đi theo đoàn nữa, thế nên chuyện gì ở Tây Tạng cũng đều biết được chút chút.”

Trác Mộc Cường Ba chợt nhớ đến nơi Ba Tang và lão La Ba từng nhắc tới, liền buột miệng hỏi: “Vậy thì, theo cảm giác của anh, trong rặng Thần Sơn ấy, đoạn nào là nguy hiểm nhất vậy?”

Đội trưởng Hồ Dương trầm ngâm đáp: “Chắc là đoạn tiếp giáp với hai nước Nepal và Ấn Độ rồi, núi non ở đó không cao lắm, độ cao bình quân chỉ khoảng 7.000 mét trên mực nước biển, nhưng điều kiện khí hậu thì có thể nói là khắc nghiệt nhất trong dãy Himalaya, người nào tới rồi đều phải nói là nơi ấy còn khắc nghiệt hơn cả đỉnh Chomolungma nữa, hơn nữa thế núi còn hiểm trở, trong đoạn núi non kéo dài hơn nghìn ki lô mét ấy, có tới mười mấy ngọn xưa nay chưa bao giờ bị con người chinh phục.”

Lão Tiêu bổ sung: “Nghe nói, từng có vô số nhà mạo hiểm trước sau tìm đường tới, hy vọng trở thành người đầu tiên chinh phục những đỉnh núi đó, nhưng không sao lên tới đỉnh núi, không hiếm người mới đến chân núi thì đã bỏ cuộc quay về, còn số đông thì đã vĩnh viễn mất tích trong dãy núi tuyết mênh mông đó rồi.”

Đội trưởng Hồ Dương vòng tay qua vai lão Tiêu nói: “Không sai, trước nay tôi vẫn luôn thấy lão Tiêu nhà anh hiểu Tây Tạng hơn tôi nhiều, có thể coi như một chuyên gia Tây Tạng nữa mà được rồi đó, tôi nhớ xem nào, là... năm 1996 đúng không nhỉ, chuyên mục Khoa học và Tự nhiên còn đặc biệt mời lão Tiêu đi phỏng vấn nữa chứ, chủ đề có liên quan tới Tây Tạng mà, mà... chủ đề gì ấy nhỉ?”

Lão Tiêu cười hà hà nói: “Là ảnh hưởng tan chảy của sông băng trên cao

nguyên đối với khí hậu toàn cầu, trong đó có đề cập tới một số vấn đề văn hóa địa lý Tây Tạng thôi.”

Trác Mộc Cường Ba không hứng thú với chủ đề này lắm, liền quay sang hỏi: “VẬY thầy giáo

Tiêu có biết Tứ Phương miếu không?”

“Tứ Phương miếu?” lão Tiêu và đội trưởng Hồ Dương nhìn nhau ngờ vực, rõ ràng là mới lần đầu nghe thấy danh từ này.

Trác Mộc Cường Ba liền bổ sung: “Lúc công chúa Văn Thành vào đất Tạng làm dâu, ngoài Đại Chiêu tự, Tiểu Chiêu tự, còn có bốn tòa thần miếu được xây dựng tu sửa ở Tây Tạng. Đây chính là Tứ Phương miếu, hình như bị thiêu hủy từ thời diệt Phật rồi.”

Lão Tiêu lắc đầu nói: “Điều này thì chắc phải chuyên gia nghiên cứu lịch sử Tây Tạng mới biết được, những điều tôi biết toàn bộ chỉ là những thứ vật vãnh bề ngoài, chẳng hạn như Mật giáo ngày nay thế nào, cả Bản giáo cổ đại ở Tây Tạng nữa...”

Lão Tiêu và đội trưởng Hồ Dương liền lôi chuyện Mật giáo với Bản giáo ra thảo luận một hồi, nhưng Trác Mộc Cường Ba không để ý lắng nghe nữa, chỉ nghĩ thầm: Tứ Phương miếu này tại sao không được nhắc trong chính sử, mà trong quyển cổ kinh Ninh Mã ở nhà mình lại ghi chép tường tận thế được? Nếu nói cây sáo xương này thuộc về Mật giáo, vậy tại sao nó xuất hiện ở Khả Khả Tây Lý được nhỉ?

Trác Mộc Cường Ba còn định dò hỏi thêm chuyện về cây sáo xương, thì bộ đàm của Hồ Dương kêu lên, anh ta bật máy lên, chỉ nghe một người cuống quýt nói: “Đội trưởng! Chúng tôi phát hiện một đám săn trộm ở hồ Âm Mã, đám Kha Khắc đã lái xe đuổi theo rồi, bảo tôi ở lại báo cho các anh, các anh mau tới đi.” Hồ Dương nói ngay: “Là thành viên trong đội tiên phong Lâm Húc Thanh. Mau lên, lão Tiêu, dẫn mấy người theo, nhớ cầm súng nữa. Trác Mộc Cường Ba, còn ngần ra đó làm gì nữa, cùng đi luôn, xem xem thế nào!”

Trác Mộc Cường Ba vốn định gọi Trương Lập cùng đi, nhưng nhớ ra vết thương ở tay họ Trương vẫn chưa lành hẳn, chuyện này lại đang gấp, liền một mình leo lên xe của Hồ Dương. Trên xe, gã mới hỏi: “Sao bọn họ không cùng lên xe đuổi theo, để một người lại canh gác làm gì?”

Hồ Dương nói: “Ngu thể. Vượt ra khỏi phạm vi tăng cường tín hiệu của xe phát tín hiệu thì không liên lạc bằng bộ đàm được nữa, còn bản thân phạm vi che phủ của tần số máy vô tuyến điện chỉ có năm trăm mét thôi. Giờ chúng ta chỉ có thể tới hồ Âm Mã trước, rồi bảo Lâm Húc Thanh chỉ đường.” Ba chiếc xe việt dã xuất phát từ đại bản doanh, nhanh chóng nhưng thận trọng nhằm hướng hồ Âm Mã phóng tới.

Trác Mộc Cường Ba không ngờ cảnh trí dọc đường lại đẹp đến thế, gã trông thấy cả một cây cầu băng khổng lồ vắt ngang qua không trung, giống như núi Vòi Voi ở Quế Lâm vậy, xe phóng qua bên dưới cầu băng, bên đường còn có vô số tảng đá chất đồng thành một cái gò nhỏ, lão Tiêu nói, đó là gò Mã Ni(5), trên các phiến đá có khắc kinh văn của người Tạng, tảng đá ở dưới cùng có khi đã vài trăm năm lịch sử, kinh văn khắc trên đó đều mờ đi hết cả, điều này chứng tỏ rằng ở đây từng có người Tạng qua lại. Mà rất có thể đây là đoạn đường những người Tạng ở xa tít tận cực Bắc Thanh Hải hay xa hơn nữa phải đi qua khi hành hương. Trác Mộc Cường Ba nhắm mắt lại có thể tưởng tượng ra những người hành hương mặc Kinh bào, đi một bước lại quỳ lạy một lần...

Phía trước lại có một gò Mã Ni to hơn nữa, bên cạnh còn cắm một lá cờ, một cái đầu bò Tây Tạng đã bị phong hóa hoàn toàn được đặt ngay ngắn hướng về phía Đông Nam, đó chính là phương hướng của Bồ Đạt La cung. Lại vòng qua một dốc núi nữa, hồ Âm Mã đã hiện ra trước mắt, nước hồ xanh lam, bờ hồ đóng băng, giữa hồ cũng có một lớp băng mỏng, nhưng vẫn phản chiếu sắc xanh của nền trời. Hồ Âm Mã hình dạng như cái đai, kéo dài mười mấy ki lô mét, xe của đội khảo sát đi dọc theo con đường ven hồ, triền núi bên bờ đối diện đều bị tuyết trắng che phủ, giữa hồ lại có vài chỗ núi nhô ra dạng bán đảo, nhìn xa xa như cảnh sắc vùng địa cực vậy. Xa hơn nữa là những đỉnh núi phủ tuyết, lão Tiêu chỉ vào mấy ngọn núi giới thiệu: “Phía Tây Nam là ngọn núi cao nhất Khả Khả Tây Lý, Cương Trát Nhật (KangzhagRi), nó phải cao tương đương với ngọn Bồ Ca Đạt Bản(6), đều trên 6.800 mét cả. Đáng lẽ ra nhìn về phía Bắc là có thể thấy được núi Bồ Ca Đạt Bản, nhưng bị sông băng Mã Lan che mất rồi, sông băng Mã Lan là sông băng lớn nhất ở Khả Khả Tây Lý đấy.”

Hồ Dương không biết có phải tâm trạng không tốt hay không, dọc đường không nói lấy câu nào.

Đến nơi, mọi người xuống xe thì thấy Lâm Húc Thanh đang đứng bên bờ hồ, vẻ phần lộ hiện rõ trên gương mặt, không xa chỗ anh đứng, có ba mươi cái xác linh dương Tây Tạng xếp thẳng hàng, đã có năm con bị lột sạch da, lộ ra thân thể chỉ còn máu thịt bầy nhầy, đôi mắt trắng đen rõ ràng mở lớn lòi hẳn ra ngoài. Bàn tay Hồ Dương bóp chặt đến nỗi phát ra những tiếng “rắc rắc”, Trác Mộc Cường Ba cũng phần lộ, ngay bên bờ hồ thiêng liêng thánh khiết như tiên nữ này, máu tanh bắn thối lại ở gần bọn họ đến như vậy, đám người tham lam, đám người bán linh hồn cho đồng tiền đó, đúng là đã không còn nhân tính gì nữa rồi.

Giờ Trác Mộc Cường Ba mới nhận ra, Trương Lập cũng theo chiếc xe thứ ba đi ngay sau lưng bọn họ, anh ta bước đến vỗ mạnh vào lưng gã: “Chuyện thế này mà lại không gọi tôi, anh... anh cũng quá...” Trác Mộc Cường Ba nói: “Vết thương của anh còn chưa khỏi, tôi làm sao... hừ, để lên xe rồi nói đi.”

Hồ Dương đứng buồn bã trầm mặc mấy phút trước thi thể lũ linh dương, rồi nói: “Để lại một xe và ba người xử lý đồng xác này. Những người còn lại, theo tôi.”

Trên xe, một thành viên đội khảo sát tên Trần Kiệt giận dữ nói: “Cũng may là chúng ta đặt bản doanh ở bên hồ Khả Khả Tây Lý, bằng không, bằng không, bọn vô nhân tính không biết còn làm ra những chuyện gì nữa.”

Thấy Trác Mộc Cường Ba hơi ngạc nhiên, lão Tiêu vỗ vỗ lên lưng gã, nói: “Hồ Khả Khả Tây Lý là một nơi dừng chân của linh dương Tây Tạng đi tránh rét, đàn linh dương ở đó lớn hơn nhiều, chúng tôi đặt đại bản doanh một mặt để tiện cho công tác khảo sát các hồ xung quanh và núi Bồ Ca Đạt Bản, hai là cũng có thể bảo vệ đàn linh dương Tây Tạng tránh rét. Bọn săn trộm thường xuất hiện trong hai khoảng thời gian, một là mùa đông, lúc lông linh dương Tây Tạng dày nhất, có thể lột toàn bộ làm áo khoác; hai là mùa xuân, đợi chúng nó mọc lông măng mới, có thể vừa lấy lông. Bọn người này thông thuộc tập tính của linh dương Tây Tạng hơn chúng ta nữa, đàn linh dương này, xem ra năm nay mới tới đây kiếm cỏ và nước uống, mùa hè hàng năm, bọn chúng đều tới hồ Trác Nãi sinh con đẻ cái, hầu như là linh dương Tây Tạng ở khắp nơi đều về tham gia đại hội này, đàn xa nhất có khi phải vượt đến cả hơn nghìn cây số, lúc ấy cũng là thời gian hoành hành của bọn săn trộm. Đám người ấy, căn bản chẳng bao giờ đoái hoài đến sự sinh sôi nảy nở của lũ linh dương cả.”

Đi theo vết bánh xe trên băng tiến về phía Bắc, lão Tiêu nói: “Bọn người này muốn chạy vào dãy Côn Luân chắc?”

Hồ Dương gật gật đầu: “Ừm, e là thế đấy, dãy Côn Luân địa hình đan chéo phức tạp, cực nhiều khe rãnh, vào đấy rồi thì rất dễ thoát khỏi truy đuổi. Có điều cũng phải mất vài ngày mới tới được, bọn chúng nhất định phải kiểm chỗ nào đó ẩn nấp trước, rất có khả năng là trong lúc hoảng hốt không kịp lựa đường, đã lách vào sông băng rồi.”

“Mã Lan Sơn!” lão Tiêu thốt lên. Hồ Dương gật gật đầu, bọn họ cứ lần theo vết bánh xe, quả nhiên đã tới sông băng Mã Lan Sơn.

Chú thích:

(1) Vận động viên chạy vượt rào của của đội tuyển điền kinh Trung Quốc, vô địch Olympic và Thế giới.

(2) Nền văn hóa hình thành trong thời kỳ đồ đá mới ở miền Bắc Trung Quốc, cách ngày nay khoảng 5.000-6.000 năm, thời gian kéo dài khoảng 2.000 năm, phát hiện lần đầu tiên vào năm 1935 tại Hồng Sơn, thành phố Xích Phong, thuộc khu tự trị Nội Mông Cổ, nên được đặt tên này.

(3) Di chỉ đồi Tam Tinh nằm bên bờ sông Áp Tử, thị trấn Nam Hưng, cách thành phố Thành Đô, tỉnh Tứ Xuyên (Trung Quốc) 40 km về phía Nam. Khu vực này có ba gò đất nổi lên liền nhau, nên được đặt tên này. Di chỉ Tam Tinh là một phát hiện mới của lịch sử khảo cổ thế giới, làm thay đổi nhận thức của con người đối với lịch sử và văn hóa thời cổ đại.

(4) Còn gọi là Mật tông

(5) Trên các vùng núi, vệ đường, bờ sông, ven hồ ở nhiều nơi của Tây Tạng đều có thể nhìn thấy từng gò đóng xếp bằng nhiều tầng đá, phiến đá, bên trên khác các hình thù thần thánh, câu chữ biểu thị cát tường, gọi là gò Mã Ni hay còn gọi “gò thần”; đây là những kiệt tác của nghệ nhân dân gian dân tộc Tạng.

(6) Bó Ca Đạt Bản, còn gọi là Tân Thanh Phong, cao 6.860m so với mực

nước biển, thuộc tỉnh Thanh Hải, là ngọn cao nhất trong dãy núi Côn Luân

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 5 (tt)

CHUYẾN ĐI KINH HÒN TRÊN SÔNG BĂNG TIỀN SỬ

Hang Động núi băng

Lão Tiêu từ nãy giờ vẫn luôn giảng giải cho Trác Mộc Cường Ba: “Sông băng Mã Lan Sơn hình thành trên đỉnh bằng phẳng của núi cao, sông băng phủ lấp lên trên trông như cái mũ màu trắng, có thể gọi là mũ băng hay sông băng bình đỉnh cũng được, đặc điểm của nó là không có mặt ngoài gồ ghề, cũng không lộ ra các chóp nhọn hay dốc cao phía trên mặt băng. Phần trên sông băng là tuyết đọng, phần dưới là băng đá. Vì khí hậu toàn cầu đang nóng dần lên, sông băng ở trong thời kỳ tan chảy, bên trong hình thành nên rất nhiều kỳ quan hiếm thấy.”

Hồ Dương quan sát vết xe dưới đường: “Xem ra bọn Kha Khắc đuổi rất rát, bọn săn trộm này bắt đầu hoảng loạn lên rồi. Cần thận chút! Đừng để rơi xuống!”

Đi trong khe núi gần một tiếng đồng hồ, máy điện đàm vô tuyến mới có tín hiệu, Hồ Dương gọi ngay: “Kha Khắc, nghe thấy không? Kha Khắc!”

Một giọng đàn ông vang lên: “Cuối cùng các anh cũng đuổi kịp rồi, tôi ở phía Bắc, trông thấy xe các anh rồi.”

Hồ Dương hỏi: “Bọn săn trộm đâu?”

Kha Khắc đáp: “Bọn này không cần mạng nữa rồi, đã chui vào động băng, tôi đang canh bên ngoài đây.”

Anh ta ngưng một chút rồi bổ sung thêm: “Bọn Trình Cừ đi kiểm tra xem có lỗi ra nào không rồi, trước mắt hình như vẫn chưa có phát hiện gì.”

Hồ Dương nói: “Tình hình thế nào?”

Kha Khắc đáp: “Ba đến bốn người, có hai khẩu súng săn, một khẩu súng trường bán tự động đã cải tạo. Bọn chúng còn định dùng vũ lực với chúng tôi nữa, tôi cũng không khách khí, quét cho một băng đạn rồi.”

Chiếc xe hỏng của bọn săn trộm bị kẹt ở lưng chừng núi, nghe Kha Khắc báo cáo, trong xe trống không. Xe của anh ta ở trên bờ dốc mặt bên của sông băng, họ cần lái sang phải mới trông thấy tiêu kỳ bằng vải đỏ Kha Khắc làm.

Nhìn thì có vẻ rất gần rồi, nhưng xe việt dã càng đi càng chậm, nhìn xe Kha Khắc ở ngay trước mặt nhưng đi mãi mà vẫn chưa tới được, bánh trước của chiếc xe thứ hai lại còn bị kẹt trong rãnh băng, rõ máy thế nào cũng cứ trơn tuột, không thể ra được. Hồ Dương tức giận cầm súng trường nhảy xuống, Trác Mộc Cường Ba theo anh ta, sau lưng gã là Lâm Húc Thanh, Trương Lập cũng theo xuống.

Trác Mộc Cường Ba muốn nhanh nhanh nhìn thấy động băng mà bọn săn trộm trốn vào, liền rảo chân bước nhanh, chạy tới phía trước Hồ Dương, nhưng bị Hồ Dương kéo lại, quát cho một trận: “Anh không cần mạng hả! Đi đường không nhìn dưới đất là sao!”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người: “Dưới đất! Dưới đất có quái gì đâu?”

Hồ Dương cũng không nói năng gì, đột nhiên bước về phía Tây vài bước, cầm báng súng giã mạnh xuống một chỗ có vẻ tương đối bằng phẳng. Mặt đất chỗ ấy “rắc rắc” tụt xuống một mảng lớn, rồi nghe thấy tiếng đá lăn lông lốc vào trong hang động, hình như lăn mãi xuống bên dưới, cho tới khi không nghe thấy tiếng gì nữa. Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc thốt lên: “Đây là...”

Lão Tiêu ở phía sau bước tới: “Ở đây đâu đâu cũng có những rãnh băng không nhìn thấy được, là chỗ yếu nhất của động băng, bên trong rớt cuộc sâu bao nhiêu thì không ai biết hết, giẫm lên trên ấy thì oạch một cái trượt xuống bên dưới luôn, xong rồi anh đừng hòng mơ lên được trên này nữa.”

Trác Mộc Cường Ba giờ mới cẩn thận bước sau lưng Hồ Dương, đến chỗ cửa hang Kha Khắc đang gác, chiếc xe đầu tiên cũng đã tới nơi, hai chiếc xe việt dã xếp hàng ngang ngoài cửa hang động, chiếc thứ ba còn đang kéo chiếc thứ hai ở lưng chừng dốc núi. Trước mắt bọn họ tổng cộng có bảy người, hai khẩu súng trường, một khẩu súng săn hai nòng, cộng thêm khẩu tiểu liên giảm thanh 9 li của Kha Khắc nữa, tất cả là bốn khẩu súng, đều được chuẩn bị từ trước để đối phó với dã thú và bọn săn trộm.

Hồ Dương cẩn thận đi tới cửa hang, xem xét xung quanh một lượt, rồi hét vào trong hang vài câu, Kha Khắc nói: “Vô dụng thôi, tôi hét mấy lần rồi, bọn chúng chẳng phản ứng gì cả.”

Hồ Dương nói: “Dựa vào đường đi của chúng thì thấy bọn này rất thông thuộc địa hình khu vực quanh đây. Nhất định là hồi xưa đã từng làm dân đãi vàng, muốn độc chiếm cả một mạch vàng nên mới đi sâu vào nóc sông băng không không người lui tới này.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi lão Tiêu: “Dân đãi vàng?”

Lão Tiêu liền giải thích: “Ừm, núi Mã Lan trải dài về phía Đông, cách đây mấy trăm cây số cơ, hồi trước ở đó phát hiện được mấy mạch vàng, những năm 1980 từng có rất nhiều dân đãi vàng tràn về đây, tranh cướp nhau chết vô số người rồi. Có vài bọn liều mạng, thấy vàng là bất chấp tất cả, có lúc còn mang mạng ra cược đi mấy trăm cây số đường không dấu chân người, đến vùng đất phủ băng này xem có may mắn không. Có điều, theo kết quả trắc địa, bên dưới lớp băng này hình như không có khoáng vàng, về sau thì không có người nào tới nữa.”

Lão Tiêu quay đầu lại, hỏi: “Lão Hồ, sao rồi? Đây chắc là động băng tan chảy, bên trong không biết thế nào nữa, các khe nứt dưới lòng đất chẳng chịt thông nhau, bọn chúng mà trốn được thì khó tìm lắm.”

Hồ Dương nói: “Không thể để chúng ung dung ngoài vòng pháp luật được, cho mấy người khỏe mạnh, theo tôi vào trong hang!” Anh ta quay người nhìn lại một lượt, lấy một khẩu súng trường nhét vào tay Trác Mộc Cường Ba, nói: “Anh là một.”

Trác Mộc Cường Ba nhận lấy khẩu súng mà không biết phải dùng thế nào, lật đi lật lại mấy lần, vội vàng nói: “Tôi... tôi không biết dùng!” gã đã từng tập xạ kích ở trường bắn, nhưng súng trường có rãnh kiểu này thì đây mới là lần đầu tiên đụng tới.

Hồ Dương sáng khoái nói: “Không biết dùng cũng không sao, tới lúc đó coi nó như cây gậy sắt là được rồi.”

Trương Lập đứng bên cạnh lên tiếng: “Tôi cũng đi, bọn săn trộm ấy có súng, tới lúc ấy tôi có thể giúp được.”

Hồ Dương nhìn bàn tay quần đầy băng của Trương Lập: “Nhưng tay anh...”

Trương Lập lắc đầu “Không sao cả, đã không còn vấn đề gì nữa rồi.”

Nhìn vẻ mặt thành khẩn của Trương Lập, Hồ Dương nghĩ ngợi giây lát rồi sắp xếp: “Lâm Húc Thanh, lấy dây an toàn ra đây, cửa hang là mặt băng dốc, trượt xuống là không lên được đâu. Kha Khắc, Trương Lập, hai người cầm hai khẩu súng, chúng ta tiến vào. Lão Tiêu, trên xe còn một khẩu tự động nữa, các anh trông chừng cửa hang, trước khi ra chúng tôi sẽ báo trước, còn không có thứ gì xông ra, cứ lia một loạt đạn đuổi vào!”

Chỉ nghe lão Tiêu lầu bầu: “Đồ đầu bò.”

Một đầu dây an toàn buộc trên xe việt dã, Trương Lập đeo cuộn dây cứu sinh chuẩn bị sẵn, nhặt đinh sắt cho vào một cái bao, rồi đeo lên lưng. Hồ Dương lấy ra hai cái ba lô leo núi to tướng, cái cỡ lớn đưa cho Kha Khắc, cái cỡ đặc biệt lớn thì đưa cho Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba đeo lên lưng mà cũng cảm thấy rất nặng, lèn hỏi: “Bên trong là cái gì thế? Sao nặng vậy.”

Hồ Dương trừng mắt lên nói: “Một chút sức lực cũng không có à! Anh là người to cao nhất trong mấy chúng ta rồi còn gì. Bên trong toàn là đồ cứu mạng đấy, đừng có mà làm mất.” Anh ta đi phía trước, vừa được một bước, đã lại ngoảnh đầu về phía sau nhất mạnh: “Mạng anh có tiêu thì cũng không được làm mất cái túi đấy đâu đấy!”

Lão Tiêu ở phía sau giữ Trác Mộc Cường Ba lại, nghiêm túc nói” “Theo sát lão Hồ, có thể thằng cha ấy muốn đi xem ‘thứ đó’. Vào động băng thế này

thì thật hơi mạo hiểm rồi, bên trong mỗi bước đều là hiểm nguy, vào thì dễ, muốn lên thì càng khó thêm khó, các anh chưa có kinh nghiệm, nhất định phải nghe theo lão Hồ chỉ huy, nếu không tình hình sẽ trở nên cực kỳ nguy hiểm, thậm chí còn có thể mất mạng nữa.”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Tôi biết rồi.”

Lúc này Hồ Dương đã đeo xong đai an toàn, cẩn thận tiến vào động băng. Chỉ thấy anh ta một tay kéo dây thừng, một tay giữ thăng bằng, soạt một cái đã trượt từ cửa hang xuống bên trong.

Trác Mộc Cường Ba đi sau cũng định học theo Hồ Dương, nhưng lưng gã lại đeo một cái ba lô to tướng, trong tay còn cầm ngược khẩu súng trường, vừa trượt vào bàn tay giữ dây an toàn đã rơi ra, cả người ngã thụp xuống, lao thẳng vào bên trong.

Cũng may Trác Mộc Cường Ba hình thể cao lớn, ngồi trượt trên băng được, lại có cả Hồ Dương vươn tay chụp lấy áo, giữ gã lại. Từ trong hang nhìn ra ngoài, lối ra của hang động là một dốc băng dài chừng mười mét, độ dốc khoảng từ năm tới mười độ, nếu không có sợi dây an toàn này, muốn leo lên quả thực là cũng hơi có chút khó khăn. Chỗ Trác Mộc Cường Ba đang đứng là một mặt băng tương đối bằng phẳng, có hai lối một dẫn sang bên trái, một đi về bên phải, nhìn vào bên trong thì tối om như mực, không thấy gì hết, nếu vừa rồi không có Hồ Dương giữ gã lại thì giờ cũng khó nói gã đã trượt tới đâu rồi.

Kha Khắc, Trương Lập cũng chầm chậm trượt xuống, Trương Lập hỏi: “Đi đường nào đây?”

Hồ Dương nói: “Đèn pin.” Trương Lập liền phân phát cho mỗi người một chiếc đèn pin ánh sáng mạnh, loại có cán cầm cực dài, có thể nạp điện, ở đuôi còn có thể phóng ra dòng điện mười vạn vôn, pin rất khỏe, ánh sáng tụ lại phát ra còn hơi chói mắt nữa.

Hồ Dương cẩn thận quan sát dưới đất, rồi nói: “Bọn chúng hoảng hốt chạy vào trong, không thể dừng lại trên chỗ phẳng này được, nhất định là đã trượt vào bên trong rồi, chúng đi đường thẳng.”

Trong bốn người vào hang, Trác Mộc Cường Ba hiển nhiên là người cao lớn nhất, kể đến là Kha Khắc, cao khoảng một mét tám, mặt đỏ phản quang như bôi sáp, đội một cái mũ ni bịt kín tai, trông giống hệt dân du mục Mông Cổ vào mùa đông; còn đội trưởng Hồ Dương, chiều cao còn thấp hơn Trương Lập một hai xăng ti mét, nhưng nét mặt hung hăng, toàn thân tỏa ra sát khí

nguồn ngạt dọa nạt người ta, lúc anh ta nổi cơn mắng chửi, đến Trác Mộc Cường Ba cũng không dám trả miếng.

Cả con đường băng dài khoảng năm mươi mét, vừa hay đúng khoảng cách căng hết cỡ của dây an toàn, bên dưới là lớp đá đóng băng, ít nhất cũng có thể đặt chân lên mà không bị trượt ngã. Trương Lập cầm đèn pin chiếu xung quanh, tất cả vách đá trong hang đều bị một lớp băng dày bao phủ, đèn pin chiếu vào, dung nham bên trong băng liền trở nên rục rờ lạ lùng, trông giống như vô số con quái thú nhìn xuyên qua tầng băng xét nét bọn họ, giờ thì đỉnh vòm hang cách mặt đất khoảng năm mươi mét, còn không biết tầng băng này dày bao nhiêu nữa, cảm giác cứ như bốn người bọn họ đang ở trong một hành lang được đúc hoàn toàn từ băng đá vậy.

Từ lúc vào động băng, mặt đất bên dưới cứ dốc nghiêng xuống, càng vào sâu bên trong, càng thấy lạnh giá, vậy mà trong lòng Trác Mộc Cường Ba còn thấy lạnh lẽo hơn gấp bội. Đám sương đã dùng máu tanh làm ô uế mỹ cảnh bên hồ nước thiêng liêng một cách trắng trợn, cũng giống như bốn bức vách băng xung quanh đang dồn ép những luồng khí lạnh vào thân thể gã vậy.

Hồ Dương tháo găng ra, lấy ngón tay sờ thử mặt đất đoạn nói: “Dưới đất rất khô ráo, dựa vào độ dày của phần băng bị tan chảy, có thể thấy động băng đã bắt đầu tan từ bảy tám năm trước, hang động này dốc xuống dưới, không biết sâu bao nhiêu nữa đây.”

Kha Khắc tìm được một mảnh vải rách ra từ quần áo, nói: “Bọn chúng trượt tới tận chỗ này, giờ không biết là trốn vào xó xỉnh nào rồi nữa.”

Hồ Dương nói: “Đi. Nhưng phải cẩn thận chút, cố gắng giữ khoảng cách giữa hai người không quá một tầm tay, nếu gặp phải vết nứt hay sụt hố thì người bên cạnh cũng giúp được một tay.”

Đi chưa được hai bước, Trác Mộc Cường Ba đã lên tiếng hỏi: “Sao lại là đèn pin? Không phải là nên dùng đuốc hay gì đấy để thử xem có đủ không khí hay không à?”

“Ha ha.” Hồ Dương cười nói: “Vừa nghe là biết anh là người ngoài ngành chẳng có kinh nghiệm thám hiểm gì hết. Anh không cảm giác được gì à?”

“Cái gì?” Trác Mộc Cường Ba vẫn không hiểu.

“Gió.” Kha Khắc giải thích, “Đây là động băng, không phải hang động dưới đất hay động đá vôi, những hang động kiểu ấy thường bị bịt kín, càng đi xuống dưới thì càng dễ gặp tình trạng thiếu dưỡng khí, còn động băng thì giống như cái tổ ong vậy, khắp nơi chỗ nào cũng có các lỗ thông với bên ngoài, gió từ bốn phương tám hướng tung hoành ngang dọc, mang theo đủ dưỡng khí vào các nơi trong hang động, vì vậy chúng ta không cần dùng lửa thăm dò hàm lượng dưỡng khí làm gì. Vả lại...” Kha Khắc cười cười nói tiếp, “dùng đuốc dưỡng khí, đó là phương pháp của nông dân từ xa xưa hoặc của những người lữ hành hoàn toàn không có chuẩn bị kỹ lưỡng, tuy là đơn giản, nhưng hiệu quả không hề cao, nếu gặp phải hang động nào có bãi lầy bên trong, hàm lượng không khí có nhiều chất khí có thể cháy như clo, ammoniac, oxide carbon thì đuốc vẫn cháy bình thường, nhưng đối với cơ thể người đó lại là khí độc dẫn đến tử vong. Trên người mỗi chúng ta đều có trang bị máy thăm dò không khí rất hiện đại, dù mỗi mét khối không gian chỉ có một mi li mét khối dưỡng khí cũng dò ra được, khi môi trường không khí không thích hợp với sự sinh tồn của con người, chúng sẽ phát ra tín hiệu cảnh báo.” Anh ta vỗ vỗ vào thắt lưng, Trác Mộc Cường Ba liền trông thấy một thứ trông giống máy bộ đàm nhấp nháy ánh đèn màu xanh.

Trác Mộc Cường Ba theo sát sau lưng Hồ Dương, một tay chống vào tường băng, một tay nắm chặt sợi dây đeo ba lô leo núi, cẩn thận lần từng bước một. Được một lúc, gã lại lên tiếng hỏi: “Nếu như chỗ nào cũng có lối thông ra ngoài, vậy bọn săn trộm kia chẳng phải rất dễ dàng tẩu thoát rồi hay sao?”

Hồ Dương lắc đầu: “Nói thế không sai, trong hang động băng có thể nói là giống như cái tổ ong vậy, trăm lỗ nghìn lỗ, nhưng cửa hang lớn như chỗ chúng ta chui vào thì ít lắm, hầu hết đều chỉ to bằng nắm tay thôi. Hơn nữa, anh phải biết nguồn gốc của những động băng này mới hiểu được, để tôi nghĩ xem nào. Nói cho anh dễ hình dung, những động băng này là do tác động qua lại giữa băng và nước, trải qua nghìn vạn năm mới từ từ hình thành được. Đặc tính của nước thì anh cũng biết rồi đấy nước chảy về chỗ trũng, vì thế, các hang động ở đây có một đặc điểm chung, đó là toàn bộ đều dốc vào trong, hướng vào lòng núi, giống như cửa hang mà chúng ta vào lúc nãy đấy, gần lối ra là một đường hầm dốc bằng băng, nếu bọn săn trộm kia mà không có các công cụ như cái đục băng dùng để leo núi thì căn bản không thể lên nổi. Mà dựa theo lộ tuyến đào tẩu của chúng, nhiều phần là do bị đuổi quá gấp, xe bị kẹt trong rãnh băng, nhất thời hoảng loạn mới bỏ xe mà chạy vào hang động này. Có lẽ bọn chúng định ở trong hang cầm cự kéo dài với mấy người bọn Kha Khắc, không ngờ chúng ta lại càng lúc càng đông, nghe thấy

tiếng xe chúng mới chạy sâu nữa vào trong động.”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người kinh ngạc, gã không ngờ anh chàng đội trưởng tính nóng như lửa này lại có tư duy rành mạch và logic tinh tế như vậy. Hồ Dương cười “khì khì”, như tự giễu cợt chính mình: “Sao hả? Không ngờ kẻ thô lỗ như tôi cũng nói ra được cả tràng lưu loát thế hả? Anh chàng cao to oai, khảo sát khoa học không đơn giản như các anh xem trên tivi đâu, lái xe lái xe, đo gió đo máy, thăm dò nước, giống như đi du lịch thôi mà, thực ra những kẻ làm khảo sát khoa học chúng tôi cần phải có tri thức rất sâu để làm vốn lặn lung mà sống sót đấy.”

Trương Lập đi sau cùng lên tiếng: “A, thế thì cũng giống khảo cổ nhỉ. Tôi nhớ có một nhà khảo cổ đã nói, trước khi mở một ngôi mộ cổ ra, phải nghĩ xem trong đó có thể có thứ gì thì mới tìm thấy được những thứ ấy, bằng không sẽ coi chúng như bùn đất mà vứt đi hết.”

Hồ Dương bất mãn nói: “Còn khó hơn khảo cổ nhiều, trong giới khảo cổ, anh không nghĩ ra bên trong có cái gì, cùng lắm là không có được thứ ấy thôi; còn trong hoàn cảnh như chúng ta đây, nếu anh không đoán được chuyên gì có thể sắp xảy ra, vậy thì kết cục chỉ có một mà thôi, chính là anh phải trả giá bằng sinh mạng mình đấy.”

Đèn chiếu vào một bên mặt Hồ Dương, cái bóng đầy râu hất lên bức tường băng, được tầng băng phản xạ chiếu xạ, cái đầu của Hồ Dương trông giống như của một mãnh thú đáng sợ từ thuở hồng hoang, làm Trương Lập không khỏi thán kinh hãi. Lại đi tới ngã ba nữa, Hồ Dương cẩn thận quan sát một lượt, rồi lập tức phán đoán: “Đi bên trái.”

Trác Mộc Cường Ba thấy Kha Khắc ở phía sau lấy ra thứ gì đó trong bao làm ký hiệu trên vách băng, liền hỏi: “Anh làm gì vậy?”

Kha Khắc đáp: “Đánh dấu đường, bằng không ở trong hang băng chỗ nào cũng có lối rẽ thế này, anh làm sao mà ra được.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Nhưng tôi có thấy gì đâu?”

Kha Khắc mỉm cười giải thích: “Là bút huỳnh quang, phải dùng kính tử ngoại đặc biệt mới nhìn thấy được, nếu không chẳng phải cũng làm dấu cho bọn săn trộm kia luôn sao? Vậy bọn chúng có thể lợi dụng ký hiệu này để tẩu thoát, hoặc nấp ở đâu đấy gần ký hiệu chờ phục kích chúng ta, đây cũng

là do chúng tôi trải qua nhiều năm...”

Hồ Dương ở phía trước nói: “Đi nhanh lên, giờ không phải là lúc giải thích về mấy thứ thiết bị đó đâu. Tôi nghĩ chắc về sau họ cũng không cần dùng tới những thứ này làm gì.”

Bốn người đi rất chậm, Hồ Dương vẫn không ngừng dùng máy bộ đàm vô tuyến trao đổi tin tức với lão Tiêu bên ngoài, còn tín hiệu vô tuyến thì theo bước chân họ càng vào sâu trong hang động càng mỗi lúc một yếu. Động băng rẽ ra vô số nhánh, lớp tường băng bao phủ trên cách hang lúc dày lúc mỏng, bọn họ như những con kiến đi trong mê cung. Hồ Dương cẩn thận tìm kiếm từng dấu vết của bọn săn trộm, dẫn cả nhóm tới phía trước một khe nứt. Tường băng hai bên hang động đột nhiên dày hẳn lên, giống như một tảng băng khổng lồ bị cây búa lớn chẻ làm đôi, tạo thành một khe hẹp chỉ đủ cho một người đi qua.

Khe băng phía trước hẹp hẳn lại, cả bốn đều phải nghiêng người mới chui lọt. Trên đỉnh lủng lơ treo ngược các cột băng nhọn, vách đá lởm chởm, Trác Mộc Cường Ba đeo ba lô không qua được, đành phải hai tay giơ ba lô cao quá đầu, vô số băng nhọn bị ba lô cọ đứt, mặt băng thỉnh thoảng lại rơi vào cổ áo Trác Mộc Cường Ba, cả Kha Khắc cũng bị liên lụy, không ngừng nhắc nhở: “Cẩn thận chút, cẩn thận chút nào, thứ này rơi vào trong người còn khó chịu hơn là bị té vào trong hầm băng đấy.”

Hồ Dương cười cười bảo: “Cẩn thận đấy, nhiệt độ của băng ở đây thấp hơn băng bình thường rất nhiều, rơi vào trong quần áo thì đau như kim chích, không cẩn thận còn có thể khiến anh cảm lạnh đó.”

Đường phía trước lại càng hẹp hơn, Hồ Dương không thể không thóp bụng lại, tự nhiên lại ngoác miệng chửi cho bọn săn trộm kia một trận.

Trác Mộc Cường Ba khó khăn lắm mới di chuyển được, nhưng vẫn không nén được hiếu kỳ: “Hang động này rốt cuộc bao lớn vậy?”

Hồ Dương thở hổn hển đáp: “Không... không nói chắc được. Có khi toàn bộ lòng sông băng Mã Lan Sơn đều nối liền với nhau cũng không chừng. Mã Lan Sơn là mạch phía Nam của dãy Côn Luân, hệ địa chất do nham thạch cổ đại bị xâm thực mạnh mẽ mà biến chất tạo thành, sông băng tan chảy có thể tạo ra các địa mạo như sông chảy trên mặt băng, rừng băng và núi băng. Thượng du sông băng là địa mạo xâm thực, hạ du sông băng là địa mạo trầm

tích, giờ chúng ta đang ở giữa vùng thượng du của sông băng, nếu dùng thuật ngữ của chúng tôi thì có thể nói hình thái nơi này, đại khái có sông dao, ruộng băng, đầu băng, máng băng đục rỗng, các trầm tích vật kia là đồi vụn băng, đồi hình rắn, thêm băng nước và cánh băng nước. Hừ, cuối cùng cũng chui ra được rồi. Nào, đưa ba lô đây, tôi kéo anh một cái, cẩn thận đấy, dưới đất hình như đóng băng rồi, trơn lắm.”

Trác Mộc Cường Ba cuối cùng cũng chui được ra khỏi khe hẹp ấy, mượn ánh sáng đèn pin cầm tay dõi mắt nhìn ra xa, không khỏi kinh ngạc thốt lên: “A!” hang động mênh mông vang lên từng đợt tiếng vọng hồi âm “a”, “a”, “a”...

Kỳ quan băng

Chui ra khỏi kẽ băng, hang động bỗng nhiên mở rộng ra, vô số cột sáng xuyên qua đỉnh vòm chiếu xuống, khiến mọi người không cần dùng tới ánh sáng đèn pin cũng có thể nhìn rõ bên trong. Đỉnh vòm như cái nồi úp, chỗ cao nhất cách nơi Trác Mộc Cường Ba đang đứng chừng gần trăm mét, vỏ băng dày một đến hai mét bọc lấy vách đá, ngay lớp nhám thạch cũng có vô số lỗ thủng, núi sâu trống rỗng. Bên trong cái nắp băng băng, vô số trụ băng chọc từ dưới đất lên cao vút, cũng có không ít trụ băng treo ngược trên đỉnh xuống, trông như mũi kiếm từ trời chọc xuống vậy. Nói đây là trụ băng thì bảo chúng là khoáng vật kết tinh có khi còn giống hơn, các trụ này có nhiều hình dạng, như hình tứ giác, ngũ giác, lục lăng, cao thì như cây thương chọc thẳng lên trời cao, thấp thì giống búp măng mới chọc đất trời lên, hay nụ hoa mới nhú, còn có rất nhiều trụ băng hình kim tự tháp chĩa đầu nhọn vào nhau, một trên một dưới, được ánh mặt trời chiếu qua, lại càng biến hóa ra vô số màu sắc rực rỡ.

Phía trên mặt đất lạnh cứng phủ một lớp băng dày, bên dưới chỗ bọn Trác Mộc Cường Ba đang đứng giống như bị tiên nhân dùng roi da quất cho một trận rồi vậy, vốn là một mặt phẳng trơn nhẵn, nhưng lại bị vô số rãnh sâu và vết nứt cắt be bét loạn xạ. Cảnh tượng đó khiến Trác Mộc Cường Ba liên tưởng tới đường băng sân bay sau cơn địa chấn.

Lúc này, bọn gã đang đứng trên một bình đài bằng băng chia ra, hình dáng bình đài này trông rất giống một con chim ưng dang cánh đuôi đâm sâu vào cách đá dựng đứng, còn chỗ bọn Trác Mộc Cường Ba thì chính là mỏ ưng. Chỉ bước lên trước độ hai ba bước là tới vách băng đứt gãy, chỗ đó khe nhỏ thì rộng hai ba mét, khe lớn thì tới mười mấy mét, bên dưới sâu không thấy đáy, từng dòng khí lạnh bốc lên ngùn ngụt, chỉ có thể nghe thấy được những âm thanh giống như tiếng dã thú gào rú. Còn giữa các bình đài với nhau, cũng không phải không có đường, vô số cầu băng, xà băng nối liền chúng với nhau, nhưng nhìn xuống dưới lại như chẳng có gì hết. Băng ở đây, trong suốt như pha lê, tinh khiết đến độ không có một chút tạp chất, có vài trụ băng đường kính còn lên tới mấy mét, nhưng đứng bên này lại có thể nhìn xuyên qua, thấy rõ cảnh tượng phía sau trụ băng ấy, như chỉ cách một lớp giấy bóng kính vậy.

Ánh mặt trời trong hang động rực rỡ biến ảo, rường băng, trụ băng, cầu băng chẳng chịt như tơ nhện giăng khắp nơi, bên dưới các khe hở khí lạnh trắng như tuyết cuộn cuộn bốc lên hai bên cầu băng như song cồn, lại bị ánh mặt trời chiếu vào, tạo ra vô số cầu vòng vắt ngang. Cảnh sắc ấy, Trác Mộc Cường Ba có nằm mơ cũng không sao tưởng tượng ra nổi, đâm ra kinh ngạc đến ngây ngẩn, đúng là kỳ tích của tự nhiên vĩ đại, con người làm sao mà mô phỏng cho được. Trác Mộc Cường Ba thảm nhủ: “Giá mà Mẫn Mẫn ở đây...”

Đội trưởng Hồ Dương lẩm bẩm một mình: “Rất đẹp, phải không?”\

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Ồ, đẹp quá, kỳ tích của tự nhiên.”

Đội trưởng Hồ Dương nói: “Anh biết không, lòng các sông băng trong Đại Tuyết Sơn ở Tây Tạng còn nhiều kỳ quan hơn nữa, chúng tôi gọi những hang động trong sông băng ấy là thủy tinh cung, một vẻ đẹp độc đáo khác của tự nhiên, chỉ là có rất nhiều người Tạng, sống ở Tây Tạng cả đời cũng không thấy kỳ quan như vậy. Tất cả đều là độc nhất vô nhị, không gì so sánh được, không thể thay thế được.”

Đột nhiên, có người ở sau lưng đẩy nhẹ vào Trác Mộc Cường Ba, thì ra là Kha Khắc đang chui ra khỏi khe nứt, anh ta bị Trác Mộc Cường Ba chặn lại không chen ra được, liền thấp giọng nói: “Cường Ba, đừng chặn đường.”

Trác Mộc Cường Ba dịch người sang bên trái, Kha Khắc đeo ba lô thò đầu ra ngoài, cặp mắt lập tức giống bị phù phép định thân, cả chớp mắt cũng

không chớp nôi, anh nín thở cả phút mới thở hắt ra một hơi, lẩm bẩm nói: “Tuyệt tác của trời, đúng là không thể tưởng tượng. Chỗ này, quá là...”

Kha Khắc còn chưa cảm thán hết lời, Trương Lập phía sau đã bị kẹt đến thở không ra hơi, vỗ mạnh vào lưng anh ta nói: “Sao rồi? Phía trước hết đường rồi à? Sao người nào người nấy cứng đờ ra thế!”

Khi Trương Lập chui ra được khỏi khe băng, anh cũng trợn tròn mắt há hốc miệng lên như ba người còn lại, một lúc lâu sau mới nói được: “Không phải tôi đang nằm mơ đây chứ!”

“Không phải nằm mơ!” Trong hang động rực rỡ muôn màu này, ánh mắt sắc bén như điều hâu chim ó của Hồ Dương cũng bớt đi vài phần nhuệ khí, anh ta bình tĩnh nói: “Đây chính là kỳ quan trong băng, các anh có biết hang động silicat không? Chính là loại hang động ngầm có thạch nhũ ấy, do nước nặng chứa canxi không ngừng trầm tích, nhỏ giọt, trải qua mấy vạn năm mới hình thành được thạch nhũ. Nếu như nước nặng đó đổi thành nước tinh khiết, còn khí hậu cũng cố định ở khoảng xấp xỉ 0 độ, nước luôn ở trong trạng thái nửa đông kết nửa lưu động, sẽ dần dần tụ lại, một khi nhiệt độ xuống dưới 0 độ, sẽ hình thành băng tinh, mùa hạ sang năm, nhiệt độ lại trở về xấp xỉ 0 độ, lớp băng bên ngoài lại tan chảy vào bên trong, sau mấy vạn năm như thế mới tạo nên được thế giới toàn là trụ băng kỳ diệu này. Kết cấu của băng vốn là tinh thể tứ diện, nhưng phân tử nước ở nhiệt độ thấp đã xảy ra sự kết hợp và dẫn nở bất thường, cộng với hiệu ứng vận động của phân tử nước đông lại rồi lại tan chảy, không ngờ có thể tạo ra tinh thể kết cấu đa diện, chỉ riêng điểm này, e rằng cũng đã làm rất nhiều nhà nghiên cứu tốn công giải thích rồi.” Hồ Dương lại thấp giọng nói tiếp, “tôi luôn luôn hy vọng trong cuộc đời mình còn có thể nhìn thấy chúng một lần nữa, chỉ cần một lần, anh sẽ vĩnh viễn không thể nào quên.” Anh ta lấy ra một máy quay video kỹ thuật số, tham lam quay lại từng góc mình có thể nhìn thấy được.

Bốn người đều thở rất nhẹ, kiệt tác của tự nhiên vĩ đại nói thế nào cũng khiến người ta cảm thấy thế giới này thật kỳ diệu, bản thân mình lại quá bé nhỏ, kỳ cảnh trong động băng cũng như núi tuyết trắng tinh khiết, khiến người ta bất giác thấy tâm linh mình như được rửa sạch, ai nấy đều sẵn sàng cúi thấp mái đầu cao quý, trong lòng thành khẩn sám hối và cầu nguyện. Trác Mộc Cường Ba tưởng tượng, nếu mình và Đường Mẫn có thể cùng nhìn thấy cảnh tượng này, vậy thì cuộc đời chẳng còn gì phải nuối tiếc nữa; Trương Lập chợt nhớ tới một câu thơ của cổ nhân: “Không dám nói cao giọng, sợ người trên trời nghe thấy”, anh cảm thấy câu thơ này là thích hợp

nhất để thể hiện tâm trạng của mình lúc này; Kha Khắc và Hồ Dương cũng chìm đắm trong tình cảm lẫn lộn giữa tự ti và chần chừ.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn sương trắng bốc mù mịt bên dưới khe sâu, tiếng gầm gừ ấy vẫn liên miên bất tuyệt bên tai, gã cẩn thận hơn nữa, ngữ khí còn có vẻ cung kính hỏi: “Bên dưới là gì thế?”

Hồ Dương giải thích: “Là dòng chảy ngầm, nói trắng ra là nước ngầm. Sông băng tan chảy thông qua phương thức này để đưa nước ra các nhánh sông, sau đó tụ thành hồ nước trên cao nguyên, cũng có khá nhiều dòng sông hình thành từ đây. Bên dưới rất cuộc sâu bao nhiêu không phải chuyện chúng ta có thể thăm dò ra được, nhưng tôi biết, một khi anh rơi xuống những con sông ấy, chỉ cần ba phút sau là có thể vĩnh viễn bị đóng thành băng rồi.”

Hồ Dương quay đầu lại, ánh mắt sắc bén nhìn chằm chằm vào mặt Trác Mộc Cường Ba: “Nước sông băng bên dưới có nhiệt độ thấp hơn 0 độ C nhưng không đóng băng, đây cũng là một hiện tượng tự nhiên mà vật lý truyền thống không có cách nào giải thích được. Chỉ cần ba phút, nó có thể thấm ướt toàn bộ đồ đạc quần áo của anh, lỗ chân lông và mạch máu chỗ da tiếp xúc với nước băng lập tức co lại, tất cả tĩnh mạch lớp ngoài đều bị đóng băng, da mất sức sống, kể đó là hệ thần kinh bị tê liệt, tế bào cơ bên dưới mất khả năng tự điều khiển, anh muốn cử động một đầu ngón tay cũng không được, anh chỉ có thể nhìn cơ thể mình từ từ cứng đờ lại, đông cứng, rồi chết với ánh mắt yếu ớt tuyệt vọng mà thôi.”

Ba người bạn Trác Mộc Cường Ba đều lấy làm kinh hãi, sắc mặt Trương Lập đờ ra vẻ không tự nhiên lắm, hỏi với giọng cổ quái: “Đội, đội trưởng Hồ làm sao... làm sao lại rõ thế? Các anh, các anh hồi trước...”

“Ừm,” Hồ Dương trầm mặc đáp, “chúng tôi nhìn thấy kỳ quan như vậy một lần rồi, cái giá phải trả là ba mạng người. Cái đẹp, xưa nay đều luôn đi liền với tử thần...” Anh nhớ đến những đồng đội bị trượt chân rơi xuống dòng chảy ngầm thuở trước, ánh mắt bất lực của người đứng trong dòng nước, rõ ràng chỉ còn một bước nữa là có thể ra khỏi dòng sông băng ấy, nhưng người cứ cứng đờ ra đó, không còn thấy bất cứ động tác nào nữa, thứ duy nhất có thể động đậy, chính là đôi mắt tràn trề khát vọng cầu sinh kia. Thế nhưng, anh ta vẫn mong mỗi được nhìn thấy cảnh đẹp này một lần nữa, số lần chúng xuất hiện trong những giấc mơ của anh thậm chí còn nhiều hơn cả gương mặt quen thuộc của đồng đội, vẻ đẹp ấy, dùng bút và tranh vẽ thật không sao tả xiết được.

Bốn người đều im lặng, cơ hồ như đang mặc niệm cho những người đi tiên phong đã hiến thân vì khoa học, Kha Khắc muốn làm dịu bầu không khí căng thẳng, bèn đùa đùa nói: “Cung điện băng này bị băng tinh phân cách ra, ngược lại cũng hơi giống giống tổ ong, chỉ là đừng có cái tổ ong vò vẽ nào to thế này là được rồi. Hà hà, nếu đúng là tổ ong, vậy thì con ong chẳng phải to bằng con voi rồi hay sao. Ha ha.”

Hồ Dương dường như chợt nghĩ ra gì đó, ngược lại còn càng thấy bất an hơn, anh ta nhắc nhở: “Không có ong vò vẽ như vậy, nhưng chúng ta phải cẩn thận, bên trong có thể có một loại động vật nhỏ lông xù. Bọn chúng còn đáng sợ hơn lũ ong vò vẽ to bằng con voi đấy.” Ba người nghe anh ta nói vậy lại được một phen giật mình thon thót, không biết tay đội trưởng họ Hồ này rốt cuộc nói thật hay đang giỡn chơi, nhưng nhìn nét mặt nghiêm túc của anh ta, lại hình như không giống đang nói đùa cho lắm.

Không biết bao lâu sau, Hồ Dương mới như hạ một quyết tâm cực lớn, nói: “Đừng quên mục đích của chúng ta, bắt đầu làm việc thôi.”

Kha Khắc “ừm” một tiếng, hạ ba lô hành trang sau lưng Trác Mộc Cường Ba xuống, lấy ra các công cụ bên trong, một số dây dài to bản một đầu buộc vòng sắt, vòng sắt số “8” to nhỏ, nom giống đôi giày thùng đáy, dưới nữa toàn là vuốt sắt, dụng cụ khoan nhọn có tay rung, thứ nào cần đều có hết. Trác Mộc Cường Ba nhìn đủ các loại công cụ mà gã không gọi được tên, không nói được xem dùng làm gì kia, thật chỉ muốn tường tận hỏi kỹ từng thứ một, nhưng gã biết thời gian và địa điểm đều không thích hợp, đành phải đứng nhìn Hồ Dương và Kha Khắc cẩn thận thao tác. Trước tiên bọn họ dùng các dùi nhọn đục lỗ trên băng, sau đó đóng cây đinh bên trên có lỗ vào trong, dùng móc câu móc vào đồng dây to bản kia, sau đó quần quanh người như mặc quần áo vậy, rồi mới dùng dây thừng nối thân thể và đinh sắt đóng trên băng lại với nhau. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập còn chưa hiểu chuyện gì, Kha Khắc đã phát cho mỗi người một cái đai lớn, đồng thời giúp họ thắt cho chặt, lại đưa cho mỗi người một đôi vuốt sắt và giày đế sắt. Sau khi tất cả đã chuẩn bị xong, Hồ Dương nói: “Đi sát nhau theo thứ tự, tôi đi qua cầu băng trước, các anh lần lượt từng người qua một, chúng ta ra bình đài băng ở giữa trước. Đặc biệt hai người mới các anh, tôi không thể không nhắc nhở, trước đó tôi không hề dự kiến rằng chúng ta sẽ gặp phải địa hình này, đối với những người chưa có kinh nghiệm như các anh, cần phải cực kỳ cẩn thận, lúc đi qua cầu băng, cố giữ cho hai mắt nhìn thẳng về phía trước, chỉ dùng khước mắt liếc mắt cầu, phải nắm chặt cái máy nâng trong tay các anh, nếu thân thể bị trượt trên băng, thì cứ nắm chặt lấy thứ ở trong tay là

được. Hiểu chưa? Tôi qua đây.”

Trác Mộc Cường Ba thấy Hồ Dương cầm một thứ giống như cái gậy buộc dây thừng, hình như không tốn chút sức lực gì đã qua được bên kia, gã là người thứ hai, y theo cách Hồ Dương đã chỉ, gắng sức nhìn về phía trước, tay bám vào thứ buộc dây thừng kia, rồi cũng an toàn đi qua được cầu băng, Hồ Dương tán thưởng: “Làm tốt lắm.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười: “Dễ ợt mà. Bọn săn trộm kia không cần dây an toàn cũng qua được còn gì.”

Sắc mặt Hồ Dương trầm xuống, nghiêm giọng nói: “Đừng coi đây là trò chơi, bước qua cầu băng không khác gì đi lướt qua mặt thần chết đâu. Cầu băng nhìn trông có vẻ vừa rộng vừa thẳng, dường như rất kiên cố, nhưng anh phải biết rằng nếu độ nghiêng của mặt băng mà lớn hơn một độ, còn anh lại không có vuốt sắt đâm xuyên qua nó được, thì mặt băng gần như trơn phẳng tuyệt đối đó sẽ khiến anh tức khắc trượt đi. Và lại nơi càng lạnh thì băng lại càng giòn, cầu băng phải chịu áp lực vô cùng lớn, chỉ cần trên bề mặt hình thành vết rạn nhỏ bằng sợi tóc, cũng đủ để nó sụp xuống bất cứ lúc nào rồi, bọn săn trộm không cần mạng sống, chúng ta không phải liều chết theo chúng làm quái gì.”

Trương Lập là người thứ ba qua cầu, anh ta thấy Hồ Dương và Trác Mộc Cường Ba đi đều có vẻ hết sức ung dung, trong lòng lấy làm tò mò, không hiểu tại sao đội trưởng Hồ Dương lại không cho nhìn qua mặt cầu? Vốn muốn nhìn rõ cái cầu băng này đã không dễ rồi, giờ chỉ dùng khước mắt liếc nhìn, vậy chẳng phải là càng dễ đi sai hay sao? Đi qua được một nửa, anh ta liền không nén nổi tò mò mà liếc xuống dưới một cái. Trương Lập nhìn thấy, trên mặt băng sáng như gương bên dưới lập tức xuất hiện một gương mặt đang hiếu kỳ ngó quanh, anh biết, đấy chính là gương mặt mình, nhưng phần bên thì không nhìn thấy gì cả, còn trụ băng, cây băng trên đỉnh đầu cũng soi hình ngược vào mặt cầu, nhìn qua cầu băng, bên dưới là vách sâu nghìn thước, phía dưới măng đá, băng tinh cũng hiện lên mồn một, nhìn xuống dưới nữa, là sương mù nghi ngút, vẩn vút quần quanh vách đá, tựa như con rồng trắng đang lộn mình giữa trời đất mênh mông. Trong một thoáng ấy, Trương Lập đột nhiên không thể phân biệt được rốt cuộc mình đang đứng trên mặt băng có thực, hay là trôi nổi bồng bềnh giữa không trung, đồng thời trong không trung này, cũng có một gương mặt giống hệt như mình, hoảng

loạn, thất thần, kinh ngạc, chỉ có một gương mặt trôi nổi giữa không trung!

Trương Lập đột nhiên mất cảm giác phương hướng, chỉ thấy thân thể mình đang không ngừng rơi xuống dưới, đỉnh vòm bên trên và mặt đất dưới chân đều không ngừng xoay chuyển. Anh dường như nghe thấy xa xa có tiếng ai đó gọi mình, lại dường như không nghe thấy gì hết, sức lực toàn thân cơ hồ có kẻ cầm ống hút vào người rút kiệt, tay chân đều không nghe lệnh, bản thân anh ta đã hoàn toàn mất đi khả năng tự kiểm soát.

Trác Mộc Cường Ba thấy Trương Lập đột nhiên ngẩn ra giữa cầu băng mà không di động tiếp, hai mắt thất thần, liền lảo bảm hỏi: “Trương Lập sao vậy?”

Hồ Dương đang chỉnh lại dây an toàn, nghe tiếng liền ngược lên, kinh hãi thốt: “Không xong! Anh ấy sắp rơi xuống rồi!”

“Gì hả!” Trác Mộc Cường Ba nhìn lại, thấy Trương Lập đã mê mẩn người ngã xuống, đổ gục trên mặt cầu băng, cũng may trên người có dây an toàn nên chưa trượt đi. Hồ Dương lớn tiếng gọi: “Kha Khắc, đi giúp anh ta một tay. Trương Lập! Trương Lập! Anh tỉnh lại cho tôi, Trương Lập! Anh nghe thấy tôi không? Trương Lập!”

Có dây an toàn, Kha Khắc cuối cùng cũng đưa được Trương Lập qua cầu, Hồ Dương nắm một ít vụn băng, xoa lên đỉnh đầu Trương Lập cho tỉnh lại. Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Sao lại như vậy?”

Hồ Dương nói: “Đây gọi là hôn mê lơ lửng. Con người là một loại động vật hết sức kỳ quái, đại não luôn tiếp nhận thông tin cơ thể đứng trên một bề mặt thì mới phát ra được thông tin để giữ thăng bằng, bỗng đột nhiên, nó phát hiện ra cơ thể đang ở giữa không trung, đại não sẽ phát ra những tín hiệu sai lầm, tức là đã lơ lửng trên không vậy thì nhất định sẽ rơi xuống, nhưng thực tế thì thân thể không hề rơi xuống, tuy thế đại não đã phát ra tín hiệu, tim đập, máu lưu thông trong huyết quản đều thay đổi nhịp và tốc độ để thích ứng với hoàn cảnh bị rơi xuống, đại não bị thiếu máu cấp tính sẽ gây ra hôn

mê, nghỉ ngơi một chút là được rồi. Đây chính là lý do khiến tôi không cho các anh nhìn xuống bên dưới, cũng là lý do tại sao chúng ta phải thắt chặt dây an toàn, vết xe đổ rành rành phía trước đấy thôi. Được rồi, anh ta tỉnh táo lại rồi đây.”

Kha Khắc nhìn quang cảnh nói: “Nhìn từ góc này, nơi đây còn đẹp hơn nữa. Kỳ tích, đây đúng là kỳ tích.”

Hồ Dương lại nói: “Không hay, tình hình rất không hay, nhìn từ chỗ này, mắt thường cũng thấy được phải có đến bảy tám cái cửa hang lớn, chúng ta rất khó tìm được đường tẩu thoát của bọn săn trộm rồi.”

Kha Khắc quan sát một lúc, đoạn nói: “Bọn săn trộm đang hoảng loạn, nhất định là sẽ chọn chiếc cầu băng vừa lớn vừa thẳng, đường này chắc không sai đâu.”

Hồ Dương gật đầu: “Tôi đồng ý quan điểm này, nhưng xem kỹ đi, ở chỗ đó, nếu cứ đi thẳng tiếp, tôi lo hai người họ không đi nổi.”

Kha Khắc đưa mắt nhìn theo hướng chỉ của Hồ Dương, quả nhiên, nếu đi theo hướng chỉ của anh ta, qua mấy cây cầu băng nữa, có một cây bị gãy ngang, ở giữa có một khoảng trống tầm một mét, phải nhày qua. Nếu như trên đất băng, khoảng cách một mét ấy ai cũng nhảy qua được, nhưng bên dưới cầu băng là vực sâu vạn trượng, vừa rồi Trương Lập đứng trên mặt băng chỉ nhìn xuống một cái mà đã mất cả ý thức, bọn họ làm sao có thể nhảy qua ranh giới một mét kia cơ chứ.

Lúc này, Trương Lập đã dân tỉnh lại, nhìn nét mặt cương nghị của Trác Mộc Cường Ba, mơ hồ hỏi: “Tôi bị làm sao vậy? Đây là đâu?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Anh không nghe lời đội trưởng Hồ, vừa rồi mới bị nhất xiủ xong.”

Hồ Dương lấy tay vẽ một vòng, nói: “Đường này không vấn đề gì đâu, chúng ta cứ đi như vậy là được.”

Bọn họ cẩn thận đi đường vòng, Hồ Dương đi phía trước không ngừng ghim đinh sắt xuống đất, buộc chắc dây an toàn, Trác Mộc Cường Ba, Trương Lập, Kha Khắc đều cẩn thận đi phía sau. Để bảo vệ Trương Lập, ba người phải cùng lúc tiến bước, Hồ Dương đã cảnh báo, ba người phải đồng loạt nhấc chân, nhịp chân thống nhất, chỉ cần bất cứ người nào để xảy ra sai sót,

rất có thể cả ba sẽ cùng rơi xuống khỏi cầu băng, còn dây an toàn thì có thể không chịu được trọng lượng quá nặng mà giật tung cả đỉnh sắt ra, kết quả cuối cùng chính là cả bốn đều toi đời. Trác Mộc Cường Ba đi đầu trong ba người, tình thế lúc này khiến gã nhận ra thế nào gọi là buộc châu chấu vào sợi dây.

Mỗi một bước đều phải hết sức cẩn thận, cả mắt cũng không dám tùy tiện nhìn quanh quất, thời gian khoảng hút hết ba điều thuốc trôi qua, bốn người coi như đã sang được đầu bên kia hang động này, lối vào là một cửa hang hình tròn to tướng. Hồ Dương cởi khóa an toàn, há miệng thở hổn hển, đối với anh, mang đồ theo không phải là gánh nặng, mà gánh nặng đến từ nội tâm. Trác Mộc Cường Ba đặt chân lên nền đất đá mấy phút mới quay đầu lại nhìn, chỉ đi có một quãng ngắn ngủi chưa đến một trăm mét, mà gã cảm thấy như vừa đi bộ vòng quanh thế giới. Lúc nhìn lại kỳ quan băng kia, gã vẫn thấy nó quyến rũ vô hạn, nhưng ban nãy khi ở giữa đó, không ngờ lại chẳng hề cảm thấy đẹp chút nào, Hồ Dương nói không sai, bên cạnh cái đẹp làm người ta rung động trái tim kia, khắp nơi đều là cạm bẫy tử vong.

Sắc mặt Trương sớm đã không còn chút máu, vừa rồi vẫn còn không ngừng tán thưởng bàn tay tuyệt vời của tạo hóa, lúc này lại chỉ muốn mau mau kết thúc chuyến đi cho xong, rồi trở về vào một bệnh viện lớn kiểm tra tâm lý, xem coi mình có bị sợ độ cao hay không.

Kha Khắc thu đồ đạc của mình lại, rồi giúp Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập tháo bỏ trang bị qua cầu băng, thúc giục: “Đi thôi, chúng ta lại vào hang động nữa rồi.” Anh ta không muốn ngoảnh đầu, sợ rằng mình không thể chống lại nỗi sức quyến rũ của vẻ đẹp nơi đây, rồi rơi vào cảnh muôn đời muôn kiếp không quay trở ra được.

Lần này lớp băng trong hang tương đối mỏng, khá nhiều chỗ còn hoàn toàn không có, để lộ ra vách đá rắn, đường trong hang so với lúc bọn họ đi vào đã rộng hơn khá nhiều, bốn người còn có thể xếp hàng ngang mà đi. Vách đá bị

băng ăn mòn, để lại đủ hình đủ dạng, trông như những con thú hung tợn đang nhe nanh múa vuốt chào đón đám khách lạ không mời.

Hồ Dương nhìn hang động họ vừa đi qua, nghi hoặc nói: “Hình như không có dấu vết của bọn săn trộm, chẳng biết đường này đúng hay không nữa.”

Lời anh vừa dứt, ở sâu trong hang đột nhiên vang lên một tiếng thét thảm thiết, lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba mới biết một nam trung mạnh mẽ lại có thể phát ra thứ tiếng bi thảm đến thế, khiến gã không khỏi liên tưởng đến tiếng kêu của lũ lợn trong lò mổ trước khi tắt hơi. Trong tiếng thét đó còn pha tạp một âm thanh khác nhưng không phân biệt rõ được, hình như là tiếng của một người nữa, đã có vẻ uể oải yếu ớt lắm rồi.

Kha Khắc kêu lên: “Đúng đây rồi, mau, đuổi theo chúng!” Anh ta xông lên phía trước. Hồ Dương bỗng vươn tay kéo lại, không giữ được Kha Khắc, anh ta liền quật ngược tay giữ Trác Mộc Cường Ba đang chuẩn bị lên, hạ giọng nói: “Không...cẩn thận!”

Dưới ánh đèn pin, sắc mặt của Hồ Dương tái đi, Trác Mộc Cường Ba không thể ngơ khuôn mặt đầy râu ria của anh ta lại có thể tái nhợt đến như vậy.

Di tích bị đóng băng

Hồ Dương rảo bước nhanh, sau khi đi qua mấy chỗ rẽ cuối cùng cũng bắt kịp được Kha Khắc. Kha Khắc chỉ tay vào sâu trong hang động tối om om, nói: “Không còn âm thanh gì nữa, tiếng thét vừa rồi nhất định là phát ra từ đây, chắc chắn là thế.”

Hồ Dương đưa tay chặn: “Đừng, đừng nôn nóng quá, trước tiên hãy vịn nhỏ đèn pin xuống rồi tính sau.”

Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập cũng đã chạy tới nơi, nghe vậy liền tò mò hỏi: “Tại sao?”

Hồ Dương chỉ tay vào vách: “Các anh phát hiện vách tường chỗ này có điểm gì khác với chỗ khác không?”

Kha Khắc đưa tay sờ thử, ngạc nhiên thốt lên: “Không có băng, hang động này hình như ấm hơn lúc nãy một chút.”

Hồ Dương thấp giọng nói: “Không chỉ là không có băng, cả bốn bên đều rất khô ráo, đèn một chút hơi nước cũng không có. Bọn săn trộm kia nhất định cũng vì cảm thấy ở đây ấm áp mới chọn hang động này để chạy vào, đường này chắc là thông đến mặt chắn gió phía Nam của núi Mã Lan.”

Trương Lập nói: “Nhưng, vậy thì liên quan gì đến đèn pin chứ hả?”

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên giật mình, hỏi: “Động vật nhỏ? Loài động vật nhỏ lông xù mà anh nhắc lúc nãy?”

Hồ Dương gật đầu: “Không sai, hang động kiểu này, vừa chắn gió lại có ánh sáng, thích hợp cho chúng trú đông.”

Kha Khắc nói: “Là cái gì vậy?”

Hồ Dương đáp: “Chuột đồng, là chuột đồng cao nguyên. Hơn vạn con chuột đồng cao nguyên tụ tập trong cùng một hang động tránh đông, hậu quả của hành động quấy nhiễu bọn chúng rất đáng sợ. Bọn quái vật nhỏ ấy ngủ dậy sẽ tương đối đói khát, giống như châu chấu ở Đông Nam Á, kiến quân đội ở sa mạc vậy, tham lam vô cùng, ăn sạch tất cả mọi vật chất hữu cơ chúng chạm phải trên đường đi.”

Trác Mộc Cường Ba kinh dị thốt: “Mấy vạn con chuột ở cùng một chỗ hả!”

Hồ Dương nói: “Không sai, anh đừng có quên, ở đây là Khả Khả Tây Lý, qua mùa đông trên cánh đồng băng không hề dễ như anh tưởng tượng đâu, để sống sót qua mùa đông, rất nhiều động vật đã dùng hết mọi phương cách, có nơi thậm chí còn thấy cả cảnh chim với chuột ở cùng một chỗ nữa, tất cả đều để an toàn sống qua mùa đông giá lạnh.”

Kha Khắc le lưỡi nói: “Ừm, chuột với chim ở chung một chỗ, vậy thì nhất định sẽ sinh được dơi rồi.”

Sắc mặt Hồ Dương đanh lại, giọng uy hiếp: “Bị chúng đuổi kịp thì thực sự là cả khúc xương cũng chẳng còn đâu.” Anh ta trầm giọng xuống, “Không phải tôi cố ý hù dọa các anh, thực ra tôi cũng không định nói sự thật đáng sợ đó ra làm gì, nhưng mà môi trường hang động này quả thực quá thích hợp để bọn chúng ngủ đông, tôi không thể không nhắc nhở các anh được”

Kha Khắc bắn khoản: “Chúng ta không đen đủi đến thế đấy chứ đội trưởng?”

Hồ Dương gằn giọng nói: “Chẳng lẽ anh không nghe ra sự tuyệt vọng trong tiếng thét kinh khủng kia hay sao? Thứ gì có thể khiến một người phát ra âm thanh tuyệt vọng như vậy được chứ? Tôi làm khảo sát khoa học bao nhiêu năm nay, từng tận mắt chứng kiến các thành viên bị dã thú hung dữ cắn chết, cũng từng thấy họ trượt chân rơi xuống vực sâu vạn trượng, hay bị đá lớn đè nát lồng ngực, bị cành cây đâm xuyên qua nội tạng, sống không được mà chết cũng không xong, nhưng bọn họ chỉ phát ra những tiếng kêu thê thảm mà thôi. Chỉ có bọn quái này mới khiến người ta phát ra được tiếng kêu tuyệt vọng như thế, đó là âm thanh khi người ta bị nuốt mất linh hồn mới phát ra nổi, anh có hiểu hay không hả!”

Kha Khắc nói: “Nhưng vạn nhất không phải thì sao? Nói thế nào thì nói, dù sao cũng là hai mạng người.”

Hồ Dương liếc nhìn đường hằn tối om om, nói: “Vì vậy, chúng ta cần phải chuẩn bị đầy đủ rồi mới vào được.”

Anh ta lấy trong ba lô trên lưng Trác Mộc Cường Ba ra hai bình to như bình chữa cháy, đeo trên lưng, tay cầm thứ gì đó giống như ống phụt, giậm chân nói: “Hy vọng cái này có thể đối phó được bọn chúng, đi thôi, đèn pin vạn xuống mức thấp nhất cho tôi.”

Kha Khắc vẫn làu bàu: “Không đáng...”

Bọn họ đi qua đường hầm, Hồ Dương dừng lại trước một chỗ dốc. Phía trước không còn đường đi nữa.

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người, cũng lập tức dừng chân lại, thì thầm hỏi:

“Phát hiện ra bọn chúng rồi hả?”

Hồ Dương cũng hạ giọng: “Vẫn chưa, các anh tập trung đèn pin lại đây, để tôi coi rõ bức tường phía trước xem sao, bên trên hình như có thứ gì đó.”

Bốn cột ánh sáng chiếu lên tường, Trác Mộc Cường Ba và Hồ Dương đều ngẩng đầu lên. Bọn họ trông thấy, trên bức tường đối diện rành rành là dấu tích nền văn minh nhân loại, những hình vẽ màu đen, chứng tỏ tổ tiên của chủng tộc nào đó đã từng sinh tồn trên vùng băng nguyên hoang vu này.

Các nét phác màu đen vẽ những hình người trông như que diêm, hoặc nắm tay nhau nhảy múa, hoặc đang cầu khẩn thần linh; có cả hình vẽ nam nữ giao hoan biểu thị sự sùng bái phồn thực, cũng có cảnh giết trâu giết dê tế lễ quỷ thần, tuy đường nét đơn giản nhưng rõ rệt đặc trưng, khiến người ta thoáng hiểu ngay.

Kha Khắc đứng chen ở phía sau, ánh đèn pin hắt sang bên trái khiến anh lập tức thấy hứng thú với một bức tranh vẽ cảnh săn bắn. Một đám người que diêm hoặc ném đá, hoặc dùng dây mây, đang tấn công một con vật khổng lồ, con vật kia toàn thân đầy lông rậm rạp, lại có một đôi răng dài nhọn hoắt, còn có không ít người que diêm đã bò lên được trên lưng con quái ấy, dùng những thứ nhọn đâm, dùng đá lớn đập, hình ảnh ấy hệt như một đàn kiến đang cắn xé một con dế, quả thật vẽ rất giống. Kha Khắc kinh ngạc thốt lên: “Con này... hình như là voi thì phải?”

“Voi? Khả Kha Tây Lý từng có voi à?” Trương Lập cảm thấy không thể nào tin nổi.

“Không phải... không phải voi, các anh nhìn mà xem, nếu theo tỷ lệ của nó với người que diêm, hình thể của nó còn to hơn cả voi châu Phi đến mấy lần ấy chứ, hơn nữa mình nó toàn lông dài, còn cả đôi ngà cong dài hơn gấp đôi ngà voi bình thường nữa, không làm đâu, vẽ thật là giống quá. Tác giả của những bức tranh trên vách hang này đúng là thiên tài, tuy cũng khó tin thật, nhưng không thể phủ nhận đã ghi chép lại tất cả một cách chân thực.” Hồ

Dương kích động đến nỗi giọng nói cũng hơi run run.

“Là gì vậy?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

“Đúng như anh thấy đây, đó là một con... ma mút!” Hồ Dương chậm rãi quay đầu lại, ánh mắt rạng ngời kích động, lướt qua từng người mộ, “Động vật tiền sử được cho là đã tuyệt chủng từ vài vạn năm về trước!”

“Ma mút sống ở vùng đất băng giá trên Bắc Băng Dương vài vạn năm trước. Ở các nơi như Siberia, Canada đều phát hiện có hóa thạch của ma mút. Ở khu vực Đông Bắc nước ta cũng có, nhưng bích họa như vậy xuất hiện ở Khả Khả Tây Lý thì mới là lần đầu tiên, chứng tỏ rằng ở nơi này chẳng những có người cư trú, hơn nữa còn từng có thời kỳ văn minh nhân loại phát triển phồn thịnh, đây gần như là phát hiện lớn nhất của lần khảo sát khoa học này rồi. Nó chẳng những đã bổ sung cho phần thiếu sót về thời kỳ đồ đá nhỏ ở ngã ba Khả Khả Tây Lý trong lịch sử người Khương, hơn nữa còn đẩy văn minh nhân loại cổ về phía Tây gần một nghìn cây số.” Hồ Dương nhất thời hưng phấn thao thao bất tuyệt. Lúc này anh ta muốn nhất là nói chuyện với lão Tiêu, chỉ tiếc là cự ly quá xa, bộ đàm vô tuyến có điều chỉnh thế nào cũng không có tín hiệu.

Kha Khắc phân tích khách quan: “Nhưng mà, là người nào đã từng sống ở đây, và để lại di tích tiền sử như thế này nhỉ?”

Hồ Dương suy tư: “Điều này thì khó nói lắm, lúc đó công cụ bị hạn chế, người cổ đại không thể vẽ ra cụ thể đặc điểm trang phục của họ hoặc căn bản là chưa phát triển đến trình độ có phục sức, có điều từ đặc điểm phân bố địa vực, rất có khả năng là người Khương cổ, hoặc giả là tổ tiên người Qua Cơ trong truyền thuyết phương Bắc để lại. Nào, các anh chiếu cho tôi, tôi chụp ảnh lại cái nào.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ánh sáng không tốt lắm, có thể vặn cho ánh sáng lớn lên không?” Hồ Dương không phản đối, anh ta tập trung hết tinh thần vào việc chuẩn bị chụp ảnh rồi.

Ba Người điều chỉnh ánh sáng lớn lên một chút, lần này, Trương Lập phát hiện ra sàn hang động hình như có điều gì là lạ, anh ta lẩm bẩm nói: “Các anh xem, mặt đất hình như đang rung động,” nói đoạn, đèn pin trong tay bất giác dịch chuyển xuống dưới. Trác Mộc Cường Ba và Kha Khắc giờ mới chú ý, nền hang đá tối om quả nhiên giống như một con sâu khổng lồ, đang

chuyển động qua lại.

Hồ Dương giật bản mình, kinh hoảng buông chiếc máy quay trong tay xuống, rồi quát gắt lên: “Đừng chiếu xuống,” đoạn hất chiếc đèn pin của Trương Lập lên trên, chỉ tiếc là đã chậm mất một bước, đèn pin của Trác Mộc Cường Ba và Kha Khắc lần lượt chiếu xuống mặt đất, bọn họ liền nhìn thấy một cảnh khiến cả mấy người dựng ngược hết cả tóc gáy lên. Vô số chuột đồng lông đen chen chúc nhộn nhạo, trùng trùng điệp điệp chất chồng lên nhau, tựa như trên mặt đất bày ra một tấm thảm len đen tuyền, chạy qua chạy lại hoảng hốt, làm cả mặt đất rung rung chuyển động. Giữa đàn chuột ấy, đã có hai đồng chuột hình người chắt lên cao, chỉ sợ đó chính là hai tên săn trộm gặp nạn kia rồi.

Vô số con mắt nhỏ như hạt đậu vàng lấp lánh chiếu ra nhưng tia sáng lạnh lẽo dưới ánh đèn, chỉ một chum sang đèn pin lướt qua, đàn chuột đồng liền như bùng nổ, đám lông xù nho nhỏ ấy liền lao về phía bốn người như điên cuồng. Phía trước bọn chúng có dốc cao, nhưng cũng hoàn toàn không thể ngăn cản bước tiến của chúng, lũ chuột phía trước không sao trèo lên được, thân thể của bọn chúng liền thành đá lót đường, chẳng mấy chốc bị bọn phía sau tràn lên phủ lấp, hết đợt này đến đợt khác trào dâng lên, chẳng mấy chốc đã tới sát dưới chân bọn Hồ Dương

Ba người bọn Trác Mộc Cường Ba chưa bao giờ nhìn thấy cảnh tượng như vậy, tất cả đều cầm đèn pin đứng ngẩn ra đó không biết phải làm gì. Lần này, cả Trác Mộc Cường Ba cũng phải run rẩy, gã kinh ngạc phát hiện khi lũ chuột đồng chuyển động, hai đồng chuột hình người kia liền lộ rõ hình dáng bên trong. Hai bộ xương còn dính thịt, khiến bọn săn trộm nom hệt như những con linh dương Tây Tạng bị bọn chúng lột da vậy, máu thịt vương vãi còn sót lại dính vào từng khúc xương trắng, răng hàm nghiền chặt, xương tay xương chân giờ biến dạng vẫn còn đang vung lên trong những động tác sinh lý hoàn toàn vô nghĩa. Càng đáng sợ hơn nữa là, đến cả xương đỉnh đầu cũng bị cắn mất một nửa, não tương bị hút sạch sẽ, vài con chuột đồng thập thò nơi hai hốc mắt. Cánh tay cầm đèn pin của Trác Mộc Cường Ba không khỏi run lên, hai chân như mọc rễ xuống đất, gã không cử động nổi, tình hình Kha Khắc và Trương Lập ở phía sau còn tệ hơn gấp bội.

“Lũ súc sinh đáng chết! Đến đây! Đến đây đi! Hồ Dương gầm gừ đứng dậy, ống phun trong tay anh ta bắt đầu phun lửa, lưỡi lửa liếm tới đâu lũ chuột liền bị thiêu cháy kêu “chí chí” tới đó, xăng trong bình lập tức biến cả hang động thành một biển lửa, dưới ánh lửa bập bùng, tất cả lại càng trở nên kinh dị đáng sợ. Lũ chuột đồng vẫn không hề có ý rút lui, đám đồng loại bị thiêu

cháy thui kia ngược lại còn khiến bọn chúng càng điên loạn hơn, vô số con đang bốc cháy phừng phừng vẫn lao vun vút về phía bọn Hồ Dương, Hồ Dương vừa lùi lại, vừa hét lớn: “Chạy mau! Các anh còn định ngẩn ra đây làm quái gì nữa! Không cần mạng nữa hả!”

Trác Mộc Cường Ba giật bản mình, cuối cùng cũng tỉnh lại, gã là người đầu tiên xoay người bỏ chạy, đồng thời cũng kéo Trương Lập và Kha Khắc một cái, run giọng thốt: “Chạy... chạy mau!” Gã vốn đứng đầu tiên, lúc này ngược lại trở thành người chạy cuối cùng.

Trác Mộc Cường Ba chạy thực mạng, bất kể phương hướng thế nào cũng không dám dừng chân không dám ngoảnh đầu, chỗ nào có đường là chạy vào chỗ đó. Lũ chuột đồng kia chạy trong hang động còn nhanh hơn cả người, tiếng “chí chí” phảng phất như lúc nào cũng vang lên ngay bên tai. Không biết chạy được bao lâu, hình như không nghe thấy tiếng chuột kêu nữa, gã mới dám quay đầu lại nhìn thử một cái. Tình hình thật vô cùng tệ hại, Trác Mộc Cường Ba nhận ra phía sau chỉ có một mình Trương Lập hấp ta hấp tấp chạy ra, Trương Lập vừa mới di chuyển, chỗ chân vừa nhấc lên ấy lập tức bị chuột đồng chiếm mất, Trương Lập vừa tiến được một bước, cả nền nham thạch màu xám phía sau đã lập tức bị màu đen che phủ. Trác Mộc Cường Ba không nói nổi tiếng nào, chỉ đành quay đầu chạy tiếp, trong lòng gã cuồn cuộn tự nhủ: “Đội trưởng Hồ Dương đâu? Kha Khắc đâu? Bọn họ ở đâu rồi?” Gã không dám tưởng tượng rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, tất cả đều quá bất ngờ, quá đột nhiên.

Chiếc đèn pin đã rơi mất trên đường, Trác Mộc Cường Ba không dám cúi xuống nhặt, đành phải cầm đầu nhằm hướng có gió có ánh sáng mà chạy trong hang động tối om. Ba lô sau lưng gã đã bị rách quai, gã liền dứt khoát vứt bỏ luôn, Hồ Dương nói đại loại “Dù anh chết mất tiêu thì cũng không thể làm mất ba lô này”, mấy lời quái quỷ ấy thì để nó đi gặp quỷ cho rồi! Điều duy nhất làm gã cảm thấy an ủi là: từ nãy đến giờ vẫn không nghe thấy tiếng kêu thảm thiết của Trương Lập, chỉ có tiếng quần áo rách toạc và đá vụn bị giẫm lên,, chứng tỏ Trương Lập vẫn đang liều mạng chạy trốn chết ở ngay phía sau lưng gã.

Ánh sáng! Khi Trác Mộc Cường Ba hân hoan xông ra khỏi cửa hang, gã chợt nhận ra mình đã chạy trở lại động băng khổng lồ kia, những trụ băng tung hoành ngang dọc, cầu băng chằng chịt nối liền nhau, được ánh sáng mặt trời chiếu xuống tạo nên một cảnh tượng huy hoàng tráng lệ. Ngay sau đó Trương Lập cũng xông ra theo sau, không còn thời gian nghỉ ngơi, Trương

Lập căn bản không kịp nhìn kỹ, chỉ đành quyết liều một phen, gắng hết sức giữ thăng bằng bước lên cầu băng. Trên cầu băng căn bản không thể đi nhanh được, đi hai bước là trượt một bước, mà sau khi nghe Hồ Dương giải thích, Trác Mộc Cường Ba hiểu rõ, hễ bị rơi xuống dưới thì không thể có hy vọng sống mà trở lên nữa. May mắn một điều là, trên cây cầu băng trơn tuột này, bọn chuột cũng không thể chạy quá nhanh được, nhưng bị chúng theo sát kìn kịt từng bước như thế, chỉ nhìn không thôi cũng đủ khiến người ta không rét mà run rồi, con chuột đồng gần nhất chỉ cách gót chân Trương Lập chưa đầy một gang tay.

Trác Mộc Cường Ba rảo chân bước nhanh hai bước, kế đó hai chân không cử động, thân hình không tự chủ được trượt đi khoảng một mét, cũng may là gã dừng lại được trên một bình đài băng khá lớn, Trương Lập cẩn thận bước theo sau, lần này lên cầu băng anh ta hoàn toàn không có cảm giác sợ hãi, bởi vì phía sau đang có thứ khiến anh ta sợ hơn gấp bội đuôi sát sằn sạt. Có mấy con chuột đồng đi đầu đã nhanh chân nhảy tót lên bình đài, Trác Mộc Cường Ba nhanh tay nhanh mắt, vung chân quét bay bọn chúng xuống dưới, nhưng một lũ đông hơn còn đang chằm chằm nhìn bọn gã mà từ từ tiến tới, xem ra đã sắp bao vây cả bình đài này rồi.

Trác Mộc Cường Ba không kịp nghĩ ngợi, vừa mới đứng vững trên bình đài, liền ngay lập tức chạy lên một cây cầu băng khác. Bọn chuột kia cơ hồ cũng đã thích ứng với việc đi trên cầu băng, tốc độ tăng lên rõ rệt, Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập bắt buộc dĩ cũng phải mạo hiểm tăng tốc, tuy bất cứ lúc nào cũng có nguy cơ trượt chân rơi xuống dòng sông ngầm lạnh giá bên dưới, nhưng bị chết cồng trong sông ngầm cũng còn hơn là chết trong miệng lũ quái vật nhỏ ăn thịt người ta không nhả xương này.

Đi được một nửa, Trác Mộc Cường Ba mới phát hiện, cầu băng này chính là cây bị gãy, ở giữa có một khoảng trống chừng một mét, trước không đường đi, sau có lũ chuột đồng đuổi gắt, Trác Mộc Cường Ba không suy nghĩ gì, nhấc chân nhảy qua đoạn gãy một mét kia, cho tới khi hạ chân xuống mặt băng bên phía bên kia, gã mới nhận ra hai chân mình đã run lẩy bẩy, bấp bệ như bị rút mất gân, không ngừng co co giật giật. Trác Mộc Cường Ba hiểu tạm thời đã được an toàn, bèn quay đầu lại, chỉ thấy Trương Lập đang đứng ở mép cầu gãy, trong mặt lộ vẻ tuyệt vọng, lúc thì nhìn vực sâu không đáy bên dưới, lúc lại nhìn Trác Mộc Cường Ba, còn bọn chuột kia thì đã càng lúc càng tiến sát sau lưng anh ta!

Trong hang lại có thêm chuột đồng trào ra, ào ào như suối nước phun, cả nửa dải băng dường như đều bị phủ lên một màu đen nhung nhúc, chỗ nào bị

bọn chúng tràn qua, cả ánh dương cũng bị che lấp mù mịt. Một nửa cảnh đẹp mê người này giờ đã biến thành địa ngục, chỉ có lũ quái vật tham lam lộ ra ánh mắt tàn ác và hàm răng trắng nhớn.

Trương Lập không dám quay đầu, trong bụng biết rõ nguy hiểm đang mỗi lúc một gần kề, nhưng ngắc qua ở chỗ cao thế này, tâm lý anh cũng phải chịu một áp lực cực hạn. Trác Mộc Cường Ba có thể trông rõ ràng đã có vài con chuột đồng cắn vào gót chân Trương Lập, thậm chí có con đã trèo lên lưng anh ta, đằng sau còn vô số con ùn ùn xông tới, nhưng Trương Lập vẫn đứng bên mép vết gãy do dự chần chừ mãi, không dám nhún chân ngắc qua.

Trác Mộc Cường Ba hét lớn: “Bọn chúng sắp cắn chết anh rồi, nhảy qua đây đi! Không do dự được đâu! Nhảy đi! Nhảy!” Cùng lúc với tiếng “nhảy” cuối cùng của Trác Mộc Cường Ba, một con chuột đồng đã chui vào cổ áo anh, Trương Lập đành nhắm tịt mắt, hét lớn một tiếng rồi nhảy vọt qua, Trác Mộc Cường Ba liền vung tay giữ anh ta lại cho khỏi trượt. Trương Lập ôm rịt lấy Trác Mộc Cường Ba, hai mắt vẫn nhắm chặt, chỉ cất lực hét lớn: “A!.....”

Trác Mộc Cường Ba giật mấy con chuột đồng bám trên người Trương Lập ném đi, rồi cũng thở hồng hộc như anh ta: “Được rồi, được rồi, không sao nữa, không sao nữa đâu. Bọn chúng không qua được đâu, bọn chúng không qua được đâu, được rồi, không sao nữa, không sao nữa...”

Bọn chuột phía trước nhận ra đã hết đường, muốn dừng lại, nhưng lũ phía sau, lại chen lên, liên đẩy dòn hết cả bọn phía trước xuống dưới, vô số chuột đồng bị rơi xuống vực sâu, cái bóng khổng lồ do từng cục bong xù xì đen kịt ấy tạo thành đã trở thành cơn ác mộng không thể nào xua đi được với bất cứ người nào chứng kiến cảnh tượng này. Đồng thời vô số chuột đồng còn chuyển sang những cây cầu băng khác đi đường vòng chạy tới chỗ bọn Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập, bọn chúng đã ngửi thấy mùi thịt sống, nghe thấy tiếng máu chảy rần rật trong người, đó chính là hiệu lệnh chiến đấu của chúng, chính là căn nguyên gây ra cơn đói khát điên cuồng của chúng.

Trác Mộc Cường Ba cũng nhận ra điểm này, gã đỡ Trương Lập lên, khó khăn di chuyển đôi chân đã mềm nhũn, gắng hết sức giữ bình tĩnh nói: “Nào, chúng ta còn phải đi nữa, qua hai cầu băng nữa là có thể bình an sang bờ đối diện rồi, lúc ấy có thể theo đường cũ trở ra, tới cửa hang thì không còn sợ gì nữa, bọn chúng không đuổi được nữa đâu. Anh, còn đi được không đấy?”

Trương Lập căng gương mặt tái nhợt ra, gật gật đều như gà mổ thóc, khoe

miệng mấp máy một hồi lâu, mới nói ra được một chữ: “Đi.”

Hai người không phải không còn sức, nhưng lại phải dựa vào nhau mới nhúc nhích được, cơ đùi non của họ đều vì dung lực quá độ trong lúc căng thẳng mà co giật liên hồi, lúc này mềm nhũn cả ra, đi trên cầu băng mà cảm giác như không vững cước. Khi chỉ còn lại một cây cầu băng cuối cùng nữa, Trác Mộc Cường Ba cổ vũ: “Cho dù phải bò lết, chúng ta cũng phải bò qua cây cầu này, đây là con đường sống cuối cùng của tôi với anh rồi đây.”

Hai người khích lệ lẫn nhau, dựa dẫm vào nhau, nhưng tình huống tệ nhất vẫn xuất hiện. Lúc đi qua giữa cầu băng, thân thể Trương Lập đột nhiên đổ nghiêng sang bên trái, khiến Trác Mộc Cường Ba cũng nghiêng theo sang phía đó, Trác Mộc Cường Ba cả kinh, vội vàng ngửa người về phía sau, không ngờ cánh tay hai người đặt lên vai nhau bỗng dung bị tuột, thân thể Trương Lập đã văng ra, căn bản không thể dựa vào sức mình để trụ vững trên cầu băng, Trác Mộc Cường Ba vội vươn tay ra quơ lấy...

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 6

BÍ MẬT CUỐN NHẬT KÝ

Hai ngày chết mất hai thành viên đội tuần tra, đây là chuyện hết sức ly kỳ, Mã Chiếm Hào tức khắc hạ lệnh trở về trạm kiểm lâm, tất cả đều phải đợi tới khi sự tình được làm rõ rồi tính sau. Mệnh lệnh vừa đưa xuống không lâu, đội tuần tra lại có thêm ba người nữa mất tích.

Bên bờ sông chết

Trong đường hầm dài bùng lên một ngọn lửa ,tạo thành bức tường lửa dài tới mười mấy mét cản trở bước tiến của lũ chuột đồng ,nhưng vẫn còn có vô số con liều chết xông qua biển lửa , song đều bị ngọn lửa còn dữ dội hơn gấp bội hất ngược trở lại , lẫn lộn quần quai trong biển lửa ,cuối cùng hóa thành nhiên liệu cho ngọn lửa tiếp tục bốc cao , trở thành một phần của ngọn lửa . Nhưng những con chuột hăm he xông qua biển lửa vẫn không chịu bỏ cuộc ,Hồ Dương chửi bới luôn mồm : "Con mẹ nó, không giết hết được ,lũ lông xù chó chết ! Xe đây ,cho chúng mày biết ông lợi hại thế nào !" anh ta lấy trong ba lô của Kha Khắc ra một thứ bình diệt côn trùng ,ném vào giữa đàn chuột bên kia biển lửa ,kể đó giờ súng lên ,bắn vào cái bình đó ."Bùm" một tiếng, tiếp đó là tiếng "xì xì" vang lên không ngớt ,khói mù lan tỏa ra bốn phía . Bọn chuột ngửi phải luồng khí đó ,liền như gặp phải đại địch ,lần lượt quay đầu bỏ chạy .Nhìn bọn chuột chạy đi , Hồ Dương mới ngồi bịch xuống đất ,không buồn lau mồ hôi túa ra trên mặt ,chỉ há miệng thở phì phì ,lắm bầm nói : "Thì ra đúng là bọn chúng sợ cái này, giờ thì biết rồi, biết rồi ."

Vừa ngồi được một chút ,Hồ Dương đã lại nhảy bật lên ,chộp lấy cổ áo Kha Khắc ,lớn tiếng chất vấn : " Trác Mộc Cường Ba đâu ? Trương Lập đâu ? Hai người kia đâu rồi ? Đâu rồi ?"

Kha Khắc ngẩn người ra nhìn Hồ Dương , hồi lâu sau vẫn không trả lời được ,rõ ràng là còn chưa hoàn toàn bình tĩnh lại sau cơn hoảng hốt .Chỉ thấy Hồ Dương bất an đi đi lại lại , đột nhiên bùng tỉnh thốt lên : " Hồng bát ! Nhất định là bọn họ theo đường cũ trở ra rồi .Bọn họ không có vuốt sắt và dùi chọc vào băng ,cũng không biết đường mà thắt dây an toàn ,làm sao mà qua được cầu băng chứ !" Anh ta nhìn qua biển lửa trước mắt và bày chuột đã chạy đi xa tít ,trong mắt đầy vẻ lo lắng bất an ,cuối cùng cũng hạ quyết tâm nói , "Đi, chúng ta quay lại xem thử ,xem có cứu được bọn họ không ?"

Kha Khắc mấp máy khoé miệng ,nói như đang khóc "Ôi trời ! Còn phải quay lại nữa à ?"

Thân thể Trương Lập xoay chuyển trên mặt cầu nửa vòng, Trác Mộc Cường Ba không chụp được cánh tay anh ta ,chỉ bắt được sợi dây an toàn khoác trên vai anh ta .Gã vốn định đứng vững trước rồi giữ Trương Lập lại, nhưng rồi chợt nhận ra mình đã ngã về sau quá nhiều ,thân thể cũng mất thăng bằng mà trượt sang phía bên kia cầu băng . Trác Mộc Cường Ba biết là không xong ,vội nhấc lúc thân thể mình vẫn còn đang nghiêng nghiêng ,quấn dây thừng vào cổ tay , trong lúc cuống quýt cũng không quên nhắc nhở Trương Lập : " Giữ chặt dây thừng !"

Hai đầu sợi dây thừng bị kéo thẳng tung .Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập mỗi người giữ chặt một đầu dây treo lơ lửng giữa không trung ,đứng đưa qua lại .Sợi dây vắt ngang qua giữa cây cầu băng ,lúc sắp rơi xuống khỏi mặt cầu Trác Mộc Cường Ba đã buộc sợi dây bốn năm vòng quanh cổ tay ,rồi lại quấn thêm bốn năm lượt vào bàn tay ,lúc này đã nắm được rất chặt ,nhất thời cũng không dễ bị rơi xuống .Đưa mắt sang nhìn Trương Lập ,thấy anh ta còn quấn chặt hơn cả gã ,anh ta quấn sợi thừng vào hai cổ tay ,sau đó lật ngược trở lại ,thắt thành hình giống như cái còng số 8 ,bàn tay lại giữ chặt đầu dây ,như vậy thì càng khó rơi xuống .

Thế trọng Trác Mộc Cường Ba hơi nặng hơn, nhưng trên lưng Trương Lập còn đeo một bao đầy đinh sắt, sợi dây an toàn hết như đang treo trên một ròng rọc bằng băng . Lúc này chỉ cần một trong hai người giữ không chắc sợi dây ,vậy thì người kia cũng sẽ ngã xuống theo, và đợi chờ họ ở dưới kia chính là dòng sông ngầm còn lạnh giá hơn cả băng tuyết nữa .

Gió lạnh thổi qua, Trương Lập ngẩng đầu lên nhìn cầu băng rồi nói : " Đây là dây thừng chống nước chuyên dụng để leo trèo trên đường băng đường kính 10,5 mi li mét ,hồi tôi làm lính công trình đã sử dụng rồi ,chắc cực kỳ, xem ra tạm thời chúng ta sẽ không rơi xuống đâu ,chỉ là không biết có thể kiên trì được bao lâu nữa . Chỉ tiếc là dây nhỏ quá ,không thể bám vào mà trèo lên được ."

Trác Mộc Cường Ba lúc này cũng đã tỉnh táo hẳn : " Bọn họ sao rồi ? Anh có trông thấy họ không ?"

" Bọn họ ?" Trương Lập giật mình đáp : " Lúc đó tôi rất hoảng loạn ,chỉ biết cầm đầu chạy theo anh thôi ; nhưng mà tôi không nghe thấy tiếng thét của họ ,hơn nữa ,lúc tôi chạy vào lối rẽ đầu tiên ,cảm giác lũ chuột đuổi phía sau đã giảm đi rất nhiều .Tôi đoán ..."

"Ha ! Tốt quá rồi ,vậy bọn họ nhất định là đã chạy theo đường khác ,đội trưởng Hồ xem ra rất có kinh nghiệm, chắc là bọn anh ta có thể đuổi được lũ chuột ấy đi cũng nên . Vậy thì, chúng ta cứ đợi bọn họ trở lại cứu là được rồi ." Trác Mộc Cường Ba mỉm cười ,nói ra những lời bất lực nhất từ khi gã ra đời cho đến giờ .Hai người còn lại rút cuộc đã ra sao thì chẳng ai biết được ,nhưng trước mặt tình hình bọn gã như vậy thì cũng chỉ có thể tự an ủi mình trước mà thôi .

Trương Lập cũng cười ,anh ta ngẩng đầu lên nhìn cầu băng ,có thể nhìn rõ bóng bọn chuột đồng chạy sầm sập giữa các cầu băng ,trụ băng ,bọn chúng đang tụ tập lại một cách hết sức trật tự .Thấy vậy anh lắm bảm tự giấu mình : "Thật hết cách ,hai chúng ta bất luận là ai buông tay trước thì cũng cùng rơi xuống cả ,muốn nói vài lời cuối cũng chẳng có ai truyền đạt được .

Trác Mộc Cường Ba gượng cười : " Nói ngốc nghếch cái gì vậy .Yên tâm đi ,tôi từng mời thầy bói nổi tiếng toàn quốc tính số cho mình rồi,ông ta bảo trước năm mươi tuổi tôi là cát nhân thiên tướng ,tôi không chết thì nhất định anh cũng không sao . Chúng ta chỉ cần nhẫn nại chờ đợi là được rồi ."

Trương Lập phì cười nói : " Rất xin lỗi ,nhưng tôi cũng từng gặp Phật sống trong chùa ,ngươi ta bảo tôi là không nên đến gần băng tuyết quá ,nếu không , hậu quả nghiêm trọng nhất là sẽ chết không toàn thây ,giờ xem ra câu này đã ứng nghiệm rồi .Không biết là vận đen của tôi kéo theo anh cùng đen đủi ,hay là vận may của anh phù hộ tôi cũng được may mắn nữa ,chỉ còn biết chờ xem mệnh ai tốt hơn thôi ,Cường Ba thiếu gia ạ ."

Trác Mộc Cường Ba trở nên nghiêm túc : " Thả lỏng một chút ,sự việc không tệ như anh tưởng tượng đâu ,chúng ta chỉ cần kiên trì tới cùng ,thế nào cũng

được cứu thôi ."

Trương Lập áy náy nói : " Thực sự rất xin lỗi ,xem ra lần này là do tôi làm liên lụy tới anh rồi .Tôitôi không thể thả lỏng được ,đây đã là cực hạn đối với tôi rồi ." Trương Lập nói dứt câu ,hai hàm răng đã nghiến chặt kêu "kít kít " ,rõ ràng là đã dùng đến chút sức lực cuối cùng rồi .

Trác Mộc Cường Ba thăm nhủ ,Trương Lập nói gì thì nói cũng từng được huấn luyện đặc biệt ,sao có thể kém thế này. Lúc này ,người Trương Lập đang đưa qua một cột ánh sáng ,gã mới nhận ra máu đã nhuộm đỏ đôi tay quần đầy băng vải của Trương Lập ,từ nét mặt đau đớn của Trương Lập có thể nhận ra ,từ này đến giờ anh đã rất khó khăn để chống lại cơn đau chỗ vết thương bị rách toạc ra kia .

Trác Mộc Cường Ba dùng tay trái gắng sức kéo cả người lên ,quấn sợi dây thêm vài vòng vào tay phải ,bắt đầu hít thở một cách bình tĩnh hơn rồi điềm đạm nói : " Còn chưa đến lúc buông lời mạng sống đâu ,anh là quân đặc chủng mà ,kiên trì thêm nữa phút nữa thôi ,nhất định phải kiên trì !"

Lúc Trương Lập đang đưa qua sát người gã ,Trác Mộc Cường Ba đột nhiên tung chân đạp mạnh một cú vào người anh ta , hai người đều văng ra theo hai hướng khác nhau . Khi hai người văng hết đà ,lại bắt đầu văng lại về cùng một chỗ ,Trác Mộc Cường Ba vươn tay ra ,định chụp lấy Trương Lập ,nhưng tiếc là khoảng cách lại quá xa ,mà cả hai tay Trương Lập lại buộc chặt vào với nhau ,chỉ có đầu mũi chân Trác Mộc Cường Ba giờ ra là chạm tới người Trương Lập ,cánh tay thì căn bản không thể giữ anh ta lại . Nhưng sau cú đạp này ,Trương Lập đã tới cực hạn của sức chịu đựng ,những hạt mồ hôi to như hạt đậu chảy ròng ròng xuống trán ,chảy qua má lại đã đóng thành băng ,băng đóng trên mũi ,dưới cằm ,lại bị luồng khí trắng trong miệng phun ra làm tan chảy.

Trác Mộc Cường Ba không còn cách nào khác ,nhưng gã vẫn không bỏ cuộc

mà quyết định thử thêm lần nữa .Gã nói với Trương Lập : " Tôi chuẩn bị thử lại lần nữa ,anh sẵn sàng chưa ? Có đau thế nào cũng tuyệt đối đừng buông tay đấy !"

Trương Lập nỗ lực giơ chân lên phối hợp với gã ,Trác Mộc Cường Ba đá vào chân Trương Lập ,hai người lại văng ra một lần nữa ,rồi chập lại một chỗ .Lần này thì đúng là đau rách tim xé phổi ,Trương Lập chỉ cảm giác như sợi thừng ăn sâu vào trong thịt ,siết vào đốt xương ,trước mặt tối sầm lại ,trong bụng biết rõ đôi tay mình sắp trượt ra khỏi các vòng quấn . Đúng vào lúc đó ,Trương Lập cảm thấy thân thể mình rung mạnh như bị thứ gì đó ôm chặt ,kể đó cánh tay cũng giật thót một cái ,vòng dây thừng bên ngoài cũng giật thót một cái ,vòng dây thừng bên ngoài đã bị một cánh tay to bè mạnh mẽ chộp lấy .

Trương Lập mở bừng mắt ra , chỉ thấy Trác Mộc Cường Ba chuôi hai chân ra , kẹp chặt vào thắt lưng mình .Đôi tay to như hai con rồng uốn lượn của gã lần lượt giữ hai đầu sợi dây an toàn , giống như đang đánh đu bên dưới cầu băng ,chỉ tiếc là trò đánh đu này không có bàn ngồi mà thôi .Trác Mộc Cường Ba dùng hết sức lực quấn thêm mấy vòng dây vào cổ tay trái để cố định cho chắc hơn ,đồng thời nói với Trương Lập : " Nhanh lên ,ôm chặt chân tôi ,sắp giữ anh không nổi nữa rồi . "

Trương Lập tức khắc buông đôi tay đã được giải phóng xuống ,dùng nách kẹp chặt hai đùi Trác Mộc Cường Ba ,hai người treo lơ lửng cố định ở đó trong một tư thế hết sức kỳ quái ,nhưng tạm thời cũng không rơi xuống được .

Thời gian , mỗi một phút trôi qua sao mà chậm chạp ,một người chịu đựng trọng lượng của cả hai người ,Trác Mộc Cường Ba cũng cảm thấy vô cùng trầy trật ,gã cảm giác như xương cốt toàn thân đều sắp rơi ra ,cơ thịt trên người cũng giống như sợi thừng gân bò xoắn chặt lại ,chỉ cần một sợi bị đứt ,toàn bộ sẽ bung rời ra . Sợi dây thừng thít chặt vào cơ thịt ,máu dường như sắp đông lại ,hai cánh tay gã cũng tím bầm ,Trác Mộc Cường Ba cảm nhận rất rõ rệt ,biết rõ bàn tay đang dần dần mất đi cảm giác ,bản thân gã cũng biết mình không kiên trì được lâu nữa ,nhưng không cầm cự đến khi dùng hết phần sức lực cuối cùng, gã cũng quyết không bao giờ thỏa hiệp .

Trương Lập ngẩng đầu lên nhìn Trác Mộc Cường Ba, gã vốn là một người

đàn ông uy mãnh ,nhìn từ góc độ này trông lại càng cao lớn bội phần, cơ bắp trên người còn hoàn mỹ hơn cả David ,gần như là một vị Kim Cương hộ pháp trong chùa vậy .Thấy Trác Mộc Cường Ba ngập ngừng không nói gì , ánh mắt phiêu hốt bất định ,Trương Lập liền hỏi : " Anh đang nghĩ gì vậy ,Cường Ba thiếu gia ?"

Trác Mộc Cường Ba cười gượng đáp : " Tôi đang nghĩ ,không biết giờ này Mẫn Mẫn ra sao rồi, cũng may là cô ấy bị bệnh từ trước ,không cùng chúng ta đi tới đây ."

Trương Lập không nói gì ,hồi lâu sau mới lên tiếng " So với Mẫn Mẫn ,anh thấy có nên nghĩ về tình cảnh của chúng ta lúc này nhiều hơn một chút không ,Cường Ba thiếu gia ."

Trác Mộc Cường Ba gắng sức nói : "Tôi sẽ kiên trì đến giây phút cuối cùng ,yên tâm đi ."

Trương Lập nhìn cánh tay đã biến màu của Trác Mộc Cường Ba ,hiểu được như vậy có nghĩa là gì ,đồng thời cũng biết nếu mình rơi xuống trước ,Trác Mộc Cường Ba còn có thể kiên trì thêm được vài phút nữa ,sau khi suy đi tính lại ,cuối cùng anh cũng lên tiếng : " Buông tôi ra đi , Cường Ba thiếu gia ! Anh còn tâm nguyện chưa hoàn thành mà, còn tôi thì chỉ có một nguyện vọng nhỏ bé ,xin nhờ anh nói với mẹ tôi ."

Trác Mộc Cường Ba phần nộ ngắt lời khẩn cầu của Trương Lập ,cao giọng nói : "Câm miệng lại! Cấm anh không được nghĩ ngợi lung tung, tôi sẽ không buông anh ra đâu ,trừ phi hai chúng ta cùng rơi xuống dưới đó . Là tôi đã đưa anh tới Khả Khả Tây Lý này ,muốn về thì chúng ta cùng trở về ,nếu không được thì đừng hòng ai trở về nữa ,anh có tâm nguyện gì thì cứ giữ lại mà nói cho người khác đi ,nói với tôi cũng vô ích thôi ." Ánh mắt gã kiên định cố chấp vô cùng ,ngôn từ lại càng không để Trương Lập biện bác câu nào .

Trương Lập đã không còn ôm nhiều hy vọng nữa ,tình hình bọn Hồ Dương thế nào còn chưa rõ ,khả năng lớn nhất có thể chính là bọn họ cũng không giữ nổi mình .Còn trước mắt mạng anh ta và Trác Mộc Cường Ba đang treo lơ lửng trên một sợi dây ,bọn chuột đồng ăn thịt người kia thì đã tụ tập lại ,nguy hiểm ở ngay sát trán ,trong lòng anh hiểu rõ hơn ai hết ,nếu nói còn có người nào có thể đến kịp mà cứu bọn họ ,đó tuyệt đối là một kỳ tích .Vì vậy đợi cứu viện ,chẳng qua chỉ là những lời tự an ủi mình mà thôi ,nhưng điều

này ,trong lòng Trác Mộc Cường Ba chắc hẳn cũng hiểu rõ như anh vậy .Đúng lúc đó ,Trác Mộc Cường Ba bỗng cảm thấy ánh sáng như âm đạm đi , liền lâm bầm hỏi : "Sao vậy ? Trời đổi sắc à ?

Trương Lập nở nụ cười bất lực ,nói : " Bọn chúng đến rồi ,Cường Ba thiếu gia .Tôi nghĩ ,chắc bọn chúng ta cần chuẩn bị sẵn đây."

Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu nhìn lên ,gã trông thấy trên cầu băng bên trên , toàn bộ đều chỉ chít chít những bàn chân nhỏ xíu ,bọn chuột đồng kia tụ tập lại ,phủ kín toàn bộ bề mặt cầu băng ,trông giống như một con thú khổng lồ đen tuyền với vô số xúc tu đang chuẩn bị ăn tươi nuốt sống hai người bọn gã ,cả một khúc xương cũng quyết không chừa lại .Trương Lập hỏi đã chuẩn bị hay chưa ,chính là chỉ việc Trác Mộc Cường Ba bao giờ thì buông tay .Trác Mộc Cường Ba bật cười giấu cợt đáp : " Bất cứ lúc nào!" Giờ đây ,Trác Mộc Cường Ba chỉ có hai lựa chọn ,một là treo lơ lửng giữa không trung ,bị lũ chuột coi như miếng lap xường xơi sạch sẽ không còn lại chút gì ,thứ hai là buông tay ,rơi xuống dòng sông chảy ngầm cuộn cuộn kia, bị đông cứng thành xác khô ; ngoài ra thì không còn lựa chọn thứ ba nào nữa .

Trương Lập biết rõ , thời khắc cuối cùng cũng sắp tới rồi ,anh mỉm cười nói với Trác Mộc Cường Ba : "Thật vui vì có thể chết với Cường Ba thiếu gia .Được gặp anh trong khoảng thời gian cuối đời mình ,tôi cảm thấy vô cùng vinh hạnh , trước kia ở Tây Tạng ,đã từng nghe rất nhiều câu chuyện về thiếu gia ,tôi cứ luôn băn khoăn , không biết đó là nhân vật anh hùng thế nào mà có thể để lại trên cao nguyên câu chuyện hay như sử thi đến thế , có thể khiến bao nhiêu người khâm phục như vậy . Nói thực lòng ,lần đầu tiên nhìn thấy anh ,tôi có cảm giác ngoài thân hình cao lớn ra , anh chẳng có điểm gì khác người bình thường cả ,vì không thể so sánh anh với Cường Ba thiếu gia trong tưởng tượng , tôi còn thất vọng mất một khoảng thời gian .Thế nhưng ,càng tiếp xúc với anh ,tôi lại càng phát hiện ra nhiều ưu điểm ,hôm nay,coi như tôi đã phục anh rồi ,Cường Ba thiếu gia ạ .Nếu ông trời còn cho chúng ta một cơ hội sống sót ,tôi nhất định sẽ đi theo anh ,cho tới khi nào chết thì thôi."

Nước mắt long lanh lấp lánh trong đôi mắt người đàn ông cứng rắn như sắt thép này ,Trương Lập cảm thấy lần này mình thật dũng cảm ,một người đàn ông biểu thị sự khâm phục và sùng bái với một người đàn ông khác ,việc ấy cần dũng khí còn lớn hơn cả tỏ ra dù chết cũng không khuất phục trước mặt kẻ thù .Máu nóng sôi trào sùng sục trong tim , thân thể nóng hầm hập hơn

bao giờ hết ,anh đã từng sống một cuộc đời bình lặng ,nhưng giờ đây ,đột nhiên anh đã tìm thấy ý nghĩa của đời mình ,có lẽ ,đây cũng chính là ý nghĩa khiến Trác Mộc Cường Ba thiếu gia muốn tìm con chiến ngao trong truyền thuyết kia .Chỉ tiếc một điều ,vừa mới phát hiện ra ý nghĩa cuộc đời ,Trương Lập đã phải đối mặt với điểm kết của đời mình ,anh thật không biết lúc này mình nên thấy thỏa mãn hay là bất cam nữa .

Thêm một lúc dường như rất lâu nữa ,Trương Lập cảm thấy thân thể mình vẫn treo lơ lửng trên không mà chưa rơi xuống .Anh liền không kìm được mà ngẩng đầu lên nhìn Trác Mộc Cường Ba ,chỉ thấy pho tượng kim cương ấy vẫn đang nghiêng chặt răng ,gân xanh gồ ra từ cổ cho đến tận trên trán , gã đang kiên trì ,dường như vẫn chưa có ý định buông tay ,phía bên trên ,bọn chuột đã tới nơi , có con bắt đầu gặm nhấm dây thừng ,thậm chí có con còn táo gan bắt đầu bò dọc theo sợi dây thừng xuống nữa.

"Còn chờ gì nữa ,Cường Ba thiếu gia ?" Trương Lập hỏi .

Trác Mộc Cường Ba nghiêng răng đáp : " Không biết ,có lẽ là vẫn chưa cam tâm !" gã đã sắp dùng hết toàn bộ sức lực ,lúc này cơ thịt toàn thân đều rung lên nhè nhẹ ,gã khó nhọc ngoảnh đầu lại ,nhìn một con chuột đồng sắp bò lên cánh tay mình ,một người một thú cứ vậy mắt to mắt nhỏ nhìn nhau chòng chọc ,gã gần giọng nói , " cứ như vậy ,bị bọn quái quỷ nhìn có vẻ yếu ớt này từ từ xơi hết ,thật không cam tâm chút nào !"

Con chuột đồng phát hiện ra chỗ đặt chân này rất an toàn ,liền chạy đi chạy lại dọc theo hai cánh tay Trác Mộc Cường Ba ,đuôi chuột quẹt qua quẹt lại trên trán ,chóp mũi ,mắt gã. Trác Mộc Cường Ba phần nộ cùng cực ,nhân lúc con vật chạy qua cổ áo mình ,liền cúi gập đầu, ngậm cả con chuột nhỏ vào trong miệng , con quái vật bé con không kịp kêu tiếng nào đã bị cắn đứt cổ .Trác Mộc Cường Ba nhả con chuột văng ra xa ,rồi lè lưỡi thổi phì phì , nhả cả một đồng lông chuột đen sì sì ra cùng nước bọt ,ngoác miệng chửi : " Muốn thịt tao ,thì phải đổi bằng mạng mày đã !" Nhưng đã có nhiều con chạy dọc theo dây thừng bò xuống ,bọn chúng đã đói khát cả một mùa đông, không chuyện gì có thể ngăn cản bọn chúng tái nạp năng lượng cả .

Trương Lập thấy Trác Mộc Cường Ba khó có thể đưa ra lựa chọn ,bèn nói : " Thả tôi xuống trước đi Cường Ba thiếu gia ,nếu không ,mấy nghìn năm sau người ta nhìn thấy xác chúng ta đông cứng trong tư thế này ,không biết sẽ nghĩ gì đâu đấy ."

Trác Mộc Cường Ba không ngờ trong tình cảnh này mà Trương Lập vẫn còn tâm tư đùa cợt ,bèn cười cười đáp : " Nghìn năm sau khi người ta phát hiện ra xác chúng ta ,sẽ nhất định nhận định rằng trong quần thể người nguyên thủy ở Khả Khả Tây Lý rất thịnh hành tình trạng đồng tính luyến ái chứ còn gì nữa . "

Trương Lập cũng bật cười phá lên ,nhưng chỉ cười khan hai tiếng rồi ngưng lại . Nụ cười cũng dần tắt trên gương mặt Trác Mộc Cường Ba ,cuối cùng gã đành chán nản nói : " Được rồi ,chuẩn bị xong chưa ? Cười một tiếng đi ,đừng để người đời sau nhìn thấy vẻ đau khổ của chúng ta . "

Trương Lập miễn cưỡng nhếch mép ,bỗng nhiên nghe "xì" một tiếng ,phảng phất như có một lượng khí ga lớn đang thoát ra ngoài ,bọn chuột đồng đang điên loạn kia đột nhiên trở nên hốt hoảng ngẩn ngơ ,quay đầu bỏ chạy tán loạn ,vô số con còn bị đồng bọn chen chúc bật ra khỏi cầu băng, rơi xuống địa ngục không đáy bên dưới. Bọn chuột trên cầu tản đi ,ánh mặt trời lại chiếu xuống .Trương Lập không dám tin rằng kỳ tích như vậy lại xảy ra ,cứ lảm nhảm nói : " Sao vậy ? Xảy ra chuyện gì rồi vậy ? "

Chỉ nghe một giọng nói thô lỗ quát ầm ỹ : " Con mẹ nó ,Trác Mộc Cường Ba ,anh phải kiên trì cho tôi ,buông tay là tôi đòi đấy , " không ngờ lúc này lại thấy thân thiết tới nhường ấy .

Hồ Dương đứng bên cầu liếc nhìn , lập tức hiểu được tình hình bọn Trác Mộc Cường Ba ,anh ta hét lớn : " Cố ba phút nữa ,ít nhất cũng phải cố được ba phút đấy nhé !" dứt lời lập tức lấy thiết bị an toàn trong ba lô ra sắp xếp ,Kha Khắc đứng bên trợ thủ ,hai người cố định xong đỉnh sắt với tốc độ nhanh nhất ,sau đó Hồ Dương lấy ra một khẩu súng ,bắn mấy chiếc dùi có vòng móc vào một chiếc xà băng vắt ngang qua ,giữa các mũi dùi ấy đều có ròng rọc sẵn ,chẳng mấy chốc ,một hệ thống ròng rọc gồm bốn ròng rọc tĩnh, bốn ròng rọc động đã hình thành ,dây an toàn buộc vào một chiếc khóa hình chữ "D" buông xuống .Kha Khắc lo lắng nói : " Làm vậy rất nguy hiểm ,lúc Trương Lập chụp lấy khóa rất có khả năng bị rơi xuống . "

Hồ Dương lắc đầu : " Không kịp đâu ,Trác Mộc Cường Ba đã không chịu nổi nữa rồi . " Anh ta ngấm chuẩn vị trí ,rồi hét lớn : " Cẩn chặt dây thừng ,Trác Mộc Cường Ba ! Anh cố lên ! Cẩn chặt vào ! "

Kha Khắc nhanh chóng đưa một sợi dây có buộc đai an toàn xuống ,Trương Lập lỏng hai tay và cả nửa thân trên vào trong đai an toàn ,tách ra khỏi Trác Mộc Cường Ba .Trác Mộc Cường Ba vốn đang cắn chặt sợi dây ,sắp được

kéo lên ,gã bỗng nhiên dùng tay giữ chặt lấy dây thừng ,đoạn hết lớn : " Đợi chút ! Thả tôi xuống ,thả xuống ,từ từ....từ từ thôi . "

Thoát Chết

Hồ Dương cao giọng gắt gỏng : " Trác Mộc Cường Ba ,anh làm trò mẹ gì vậy ? Còn giữ được không đây ? " Trác Mộc Cường Ba không để ý anh ta ,một tay giữ sợi dây ,một tay vươn lấy thứ gì đó bên dưới cầu băng ,rồi mới ra hiệu cho Hồ Dương kéo mình lên .

Cho tới khi cả hai đều an toàn trở lại mặt đất ,Hồ Dương mới thở phào một tiếng .

Cả hai vừa chạm đất ,Kha Khắc và Hồ Dương lập tức tiến hành cấp cứu ,Trương Lập chỉ bị rách tét bàn tay ra ,băng bó cầm máu đơn giản là được ,nhưng Trác Mộc Cường Ba thì nghiêm trọng hơn rất nhiều ,hai cánh tay gã bị dây thừng thít chặt quá lâu ,rất nhiều chỗ mạch máu bị ứ đọng ,Hồ Dương phải bôi thuốc hoạt huyết cho gã ,thế nhưng trong hai người thì tinh thần Trác Mộc Cường Ba vẫn tốt hơn rất nhiều .Gã giờ thứ vừa lấy được ở vách băng cho mọi người xem ,trong tay gã là một đồng tinh thể màu phấn hồng ánh tím ,nhưng không ai biết đó là cái gì ,chỉ có Hồ Dương nói là hình như đã thấy ở đâu ,may ra chắc lão Tiêu biết được .Cả ba người đều cho rằng Trác Mộc Cường Ba vì thứ này mà đòi xuống trở lại ,quả thực là chẳng đáng chút nào ,song gã thì không hề nghĩ vậy ,gã tự có cách nghĩ riêng của mình .Trác Mộc Cường Ba cất đồng tinh thể ấy vào túi trước ngực ,để mặc Hồ Dương giúp mình xử lý đôi tay bị thương ,miệng vẫn hỏi : " Anh dùng cách gì đuổi bọn chúng đi được vậy ? "

Hồ Dương liếc mắt nhìn chiếc bình giống bình thuốc sát trùng dưới đất ,giải thích : " Là một loại khí ,nó có thể khiến lũ chuột đồng cảm thấy hoảng sợ ,nhưng không giết được chúng . "

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn quanh , bọn quái vật nhỏ vẫn chưa chịu lui ,mà chỉ lánh xa xa ,nhìn chăm chăm vào bốn người bọn họ với ánh mắt

tham lam thềm muốn .Gã cũng đưa mắt nhìn chiếc bình ,rồi thử hít mạnh một hơi ,nhưng không ngửi thấy mùi gì đặc biệt cả .

Hồ Dương nói : " Không cần ngửi đâu ,mũi của chúng ta không thể ngửi được thứ mùi này . "

Trác Mộc Cường Ba tò mò hỏi : " Rốt cuộc là chuyện gì thế ? Hình như anh cái gì cũng biết hết ,sớm đã chuẩn bị chu toàn từ trước rồi vậy ? "

Hồ Dương gật đầu : " Anh nói không sai ,đây không phải là lần đầu tiên tôi đi vào những hang động thể này ,mấy năm trước chúng tôi đã tiến hành một lần khảo sát ,phát hiện ra động băng thể này trên núi Khả Khả Tây Lý ,ngoại trừ không phát hiện thấy bích họa ra ,những kinh nghiệm khác đều gần như lần này .Chúng tôi tổng cộng mười tám người đi ,cuối cùng chỉ còn ba người sống trở ra là tôi, lão Tiêu ,còn một người nữa là lão Đàm nửa , anh ta bị gãy xương sống lưng ,không bao giờ làm khảo sát khoa học được nữa rồi . "

Kha Khắc kinh ngạc thốt lên : " Chỉ có ba người sống trở ra thôi hả ? "

Hồ Dương trầm giọng : " Phải, tôi và lão Tiêu đã giấu chuyện này lâu lắm rồi ,lúc trước đã kể lướt qua rồi còn gì , ba người rơi xuống sông băng chết cứng ,còn mười người còn lại ,chính là bị thứ quái quỷ kia ăn tươi nuốt sống mà chết . "

"Mười người ? Vậy còn hai người nữa đâu ? " Kha Khắc hỏi .

Hồ Dương trừng mắt lên nhìn anh ta , rồi nói tiếp : " Sau khi trở về ,tôi đã đi hỏi rất nhiều chuyên gia ,tìm hiểu xem loại chuột đồng sống quần cư này có thiên địch gì hay không ,các chuyên gia nghe lời tôi thuật lại xong ,đều nhất trí cho rằng bọn chuột tập trung này là kẻ địch của tất cả động vật loại lớn ,chỉ sợ không có thứ gì có thể uy hiếp trực tiếp tới bọn chúng được . Tôi lại hỏi các chuyên gia về cách đối phó bọn chúng , hầu hết đều kiên nghị dùng lửa ,ngoài ra còn một vị chuyên gia khác đã chỉ cho tôi một chiêu . Ông ta nói bọn chuột bạch trong phòng thí nghiệm trước khi chết sẽ tiết ra một chất dịch hòa tan trong không khí ,bảo tôi thu thập thứ không khí ấy lại ,nghe nói bọn chuột ngửi thấy mùi này đều hoảng hốt chạy tít ra xa ,chỉ là không biết đối phó với lũ chuột đồng này có hiệu quả hay không mà thôi ,hôm nay thử nghiệm , xem ra cũng rất đặc dụng . "

Mười phút sau ,Trác Mộc Cường Ba mới thử khe khẽ cử động các ngón tay.

màu sắc trên cánh tay cũng từ từ nhạt bớt .Gã đứng dậy ,ngước mắt nhìn xa xa nói : " Nhưng bọn chúng đâu có chạy đi xa ,hình như lại đang tụ tập kia kia . "

Hồ Dương nói : "Ừm, ở đây không gian rộng quá , gió thổi tán hết cả mùi , bình này mà phun hết là chúng sẽ lại xông tới đây . "

Kha Khắc nói : " Vậy thì nguy hiểm quá , chúng ta đi nhanh nhanh lên ! Anh đi được không ? " anh ta hỏi Trương Lập ,Trương Lập khẽ gật gật đầu .

Hồ Dương nói : " Không kịp nữa rồi ,tốc độ di chuyển của chúng trong hang động nhanh hơn chúng ta rất nhiều ,đi như vậy chỉ sợ còn chưa được nửa đường thì đã bị chúng đuổi kịp mất . "

"Vậy phải làm sao ? " Kha Khắc nôn nóng nhìn đội trưởng .

Hồ Dương vuốt vuốt râu ,lấy làm khó xử ,nói : " Chỉ có một cách duy nhất,chỉ cần "

"Cho nổ nơi này !" Trác Mộc Cương Ba tiếp lời , " nổ tung hết cầu băng trụ băng ,bình đài ở đây ,bọn chuột kia sẽ không sao trèo qua vách băng mà đuổi chúng ta được . "

Hồ Dương gật gật đầu ,sắc mặt hiện lên một vọn lần chữ không muốn .Kha Khắc nói : "Nhưng mà, phá hủy nơi này thì không bao giờ được thấy một dải băng đẹp thế này nữa . "

Hồ Dương cũng chính là đang nghĩ ngợi điều này ,anh ta nói : "Phải , nhưng tảng băng kết tinh này phải tốn cả nghìn vạn năm mới hình thành được ,nhưng hiện giờ cũng không thể nghĩ ngợi quá nhiều được nữa ,tôi không phải võ sĩ đạo thần thánh ,có thể sẽ áy náy trong lòng ,nhưng dù sao mạng sống vẫn quý giá hơn . " Anh ta đưa mắt nhìn Trương Lập, nói : "Trong ba lô có ngòi nổ ,cả bộc phá nữa ,có lúc chúng tôi cũng phải dùng để thăm dò địa chất, tìm khoáng vật ,chắc anh biết sử dụng thế nào rồi chứ . "

Trương Lập đưa mắt nhìn hang băng rộng lớn lung linh ,nơi khiến anh vừa thấy yêu vừa thấy hận ,rồi lạnh lùng nói : "Đào lỗ đi . "

Chôn xong thuốc nổ ,Hồ Dương đứng ở xa ẩn chót ,kế đó một tiếng "ầm" vang lên ,cầu băng trụ băng ,bình đài băng lần lượt sụp đổ ,roi xuống vực

sâu không đáy bên dưới . Kỳ quan của tạo hóa trong chớp mắt đã không còn tồn tại, còn bọn chuột đồng kia giờ cũng cách mấy người Hồ Dương ,Trác Mộc Cường Ba cả một vực rộng ,không sao đuổi theo được nữa .

Kha khắc đứng bên bờ vực , thở dài cảm thán : "Không còn thấy được nữa, tiếc quá ."

Trương Lập nói : "Nhưng chúng ta an toàn rồi ."

"Không,vẫn chưa an toàn !" Trác Mộc Cường Ba khẳng định : " Từ lúc đặt chân vào động băng, tôi luôn cảm thấy chúng ta đang bị nguy hiểm rình rập,cho đến tận bây giờ ,cảm giác ấy vẫn chưa tan đi , ngược lại còn dữ dội hơn nhiều nữa ."

"Không phải chứ ! Cảm giác đó thế nào vậy ? Tại sao tôi không cảm thấy gì hết ? Giờ bọn săn trộm cũng đã chết rồi, lũ chuột thì bị vực sâu ngăn cách , còn gì nguy hiểm nữa đây ? " Kha Khắc hoàn toàn không thể hiểu được .

Trác Mộc Cường Ba kiên quyết khẳng định : "Tôi không nói rõ được , tóm lại đó là cảm giác ,hoặc có thể nói đó là trực giác cũng được .Lần nào tôi cũng cảm nhận được nguy hiểm ,không làm được đâu ."

Kha Khắc làu bàu ,vẫn tỏ ra hoài nghi ,nhưng Hồ Dương đã lên tiếng : " Sợ là anh ấy nói thật đó , Kha Khắc ,anh đừng có quên , tuy từ lúc vào hang chúng ta chưa đối mặt với bọn săn trộm lần nào ,nhưng rõ ràng anh thấy ba đến bốn tên săn trộm ,vậy mà chúng ta chỉ phát hiện có hai bộ xương ; hơn nữa ,xung quanh mấy bộ xương đó cũng không thấy ba lô hay súng ống gì ,chuyện này phải giải thích thế nào ?"

Kha Khắc nói : " Hay là tên còn lại đã rơi xuống vực sâu rồi ."

Hồ Dương lắc đầu : "Vậy tại sao trong hang động tiếng vọng vang khắp nơi ,cả tiếng thở của người ta cũng nghe được rõ mồn một này,chúng ta lại không nghe thấy bất cứ tiếng kêu gào nào trước đó ? Nếu bị rơi xuống ,tiếng hét của chúng ắt hẳn là phải rất thê thảm chứ ?"

Kha Khắc không nói được gì , lúc này Trác Mộc Cường Ba lại lên tiếng : " Bọn chúng còn ở trong hang động ,hơn nữa cách lũ chuột đồng này còn xa hơn chúng ta nữa . " Gã đưa ánh mắt liếc nhìn vào khe hẹp sau lưng ,xa xa thấy ánh lửa tóe lên ,sau đó là tiếng súng ,đầu tiên là "cạch cạch " , rồi kế đó

là tiếng "ầm ầm " vang lên trên đỉnh đầu bọn gã .

Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu lên , chỉ thấy một trụ băng lớn từ đỉnh vòm đâm thẳng xuống . Gã không kịp nghĩ ngợi ,dùng ngay thủ pháp đặc biệt của môn đấu vật Tây Tạng, gia tốc ở cự ly ngắn trong chớp mắt ,húc văng ba người kia ra , trụ băng rơi xuống bờ vực, mặt băng bắn tung tóe.Trác Mộc Cường Ba gầm lên một tiếng : " Oắt con giỏi lắm !" đoạn bật dậy tiện tay nhặt luôn khẩu súng của Kha Khắc lao vút theo đối phương .

Hồ Dương và Kha Khắc cùng lúc bò lên ,anh ta thở hổn hển hỏi Kha Khắc : "Không phải anh muốn biết hai người còn lại chết thế nào ư ? Bọn họ chính là bị trụ băng lớn đột nhiên rơi xuống trúng người đè chết đấy ,lão Đàm cũng vì vậy mà gãy lưng ." Anh ta buông thêm một câu nữa : " Chăm sóc cho Trương Lập ,tôi đi xem thử ." Kế đó liền xông vù theo .Kha Khắc nhìn theo bóng lưng Trác Mộc Cường Ba ,kinh ngạc thốt lên : "Ồ ,thân thể của thằng cha này làm bằng cái gì vậy ? Vừa rồi còn giãy giụa bên bờ cái chết ,chớp mắt đã khỏe như rồng như hổ rồi . "

Trương Lập chợt nhớ tới một câu chuyện đoàn trưởng từng kể cho mình nghe ,cuối cùng Ban Giác Thứ Nhân đã nói : " Cường Ba thiếu gia nổi cơn phẫn nộ đứng chờ nó xông tới ,giữ chặt hai sừng con vật , nắm tay to như cái ky hốt rác đập mạnh xuống đầu nó ,một đám rồi lại một đám, một đám rồi lại một đám ! Cho tới khi con bò Yak đực kia "ò ồ" kêu lên ,quỳ xuống xin tha mới thôi !"

Hồ Dương đuổi theo phía sau ,mắt thấy Trác Mộc Cường Ba càng lúc càng xa ,không thể không dừng lại để thở ,thấp giọng lầm bầm : " Thằng cha này, không cần mạng chắc !"

Trác Mộc Cường Ba nhìn bóng người cao gầy phía trước ,thấy dường như trên tay đối phương có súng ,trên lưng còn đeo một khẩu nữa ,chạy luôn lách xuyên qua bên trái rẽ qua bên phải như ở nhà mình .Gã sai bước lao vút lên ,mắt thấy sắp đuổi kịp đến nơi ,bỗng nhiên trong một lối rẽ chênh chéch nhảy vù ra một người ôm chặt lấy eo lưng gã ! Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy hai tay như bị khóa bằng cùm sắt ,nhất thời không sao cử động được ,chỉ nghe người phía sau gào lên : " Nhanh ,nhanh,bắn đi !" Bóng người phía trước dường như sớm đã chuẩn bị từ trước ,Trác Mộc Cường Ba vừa bị ôm chặt ,y liền lập tức dừng lại ,giơ súng lên ngắm .

Trác Mộc Cường Ba dồn sức hất mạnh ,kẻ ôm chặt gã kia không ngờ lại có

người khỏe hơn cả mình ,hai tay lỏng ra ,Trác Mộc Cường Ba không nghĩ ngợi gì ,đã vòng tay đè chặt cổ đối phương ,thân người nghiêng đi một cái ,đẩy luôn kẻ kia từ sau lưng ra trước mặt mình .Tất cả đều chỉ diễn ra trong chớp mắt ,cũng đúng vào khoảng khắc đó ,súng nổ vang . Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy đôi mắt gã đàn ông này mờ mịt ,râu ria xồm xoàm trước mặt mình lờ lờ ra như mắt cá chết, máu không ngừng ộc ra nơi khoe miệng ,xem ra khó mà thoát chết được .Gã cũng không kịp đẩy y ra,lập tức giương súng lên nã đạn.

Trác Mộc Cường Ba đã đánh rơi khẩu súng trường dài như cây gậy sắt của gã từ lúc nào không biết ,giờ đang cầm khẩu tiểu liên giảm thanh của Kha Khắc ,gã đẩy cò mấy lượt ,nhưng mãi không nghe thấy tiếng súng .Người phía trước gào lên cái gì đó rồi bỏ chạy ,thấy súng của Trác Mộc Cường Ba không nổ ,lại giơ súng lên ,nhưng còn chưa kịp bắn ,"pằng pằng" hai tiếng ,băng đá bên cạnh hắn liền bắn tung tóe,hắn vội rút đầu lại ,rồi quay người chạy tiếp .Lần này thì Trác Mộc Cường Ba đã nghe rõ ,hắn đang chửi gã :
:"Ông tổ nhà mày !"

Hồ Dương cầm khẩu súng săn hai nòng đang bốc khói nghi ngút ,thở phì phò nói với Trác Mộc Cường Ba :
:"Phù phù, phải kéo chốt bảo hiểm đã ,cái đó đó ! Được rồi, giờ có thể dùng được rồi !"

Trác Mộc Cường Ba chuẩn bị đuổi tiếp ,nhưng gã đàn ông đã chết kia không ngờ vẫn ôm rất chặt ,gã giằng hai ba lần mà cũng không thoát ra được .Gã bực tức trong lòng ,hai tay giữ chặt đôi tay người chết ,vặn khê một cái ,đã gãy tay y ,rồi mặc kệ Hồ Dương đang trợn tròn mắt há hốc miệng kinh ngạc ,lại tung chân chạy tiếp . Dân làng Đạt Ngõa Nô Thổ đều biết một câu ngạn ngữ :
:" Không nên chọc giận cả một đàn bò Yak ,chúng mà điên lên thì không khác gì ma quỷ cả ; càng không nên chọc giận Cường Ba thiếu gia, anh ta mà điên lên thì cả ma quỷ cũng phải run lấy bầy ."

Hồ Dương đưa mắt nhìn kẻ xấu số ,người chết trượt dài theo con đường băng dốc ,rơi xuống một hang động khác ,chỉ để lại trên mặt đất một vết máu dài :
:" Hây ,đừng có chạy nhanh thế chứ ,hây vết thương đó ,con bà nó....đạn nổ đấy ,cẩn thận ,bọn chúng là thợ săn chuyên nghiệp !" lúc anh ta ngừng đầu lên ,Trác Mộc Cường Ba đã chạy một quãng xa rồi .

"Không thể tha thứ được ! Tàn nhẫn sát hại linh dương Tây Tạng ! Không

thể tha thứ được ! Cả đồng loại của mình cũng không bỏ qua ! Càng không thể tha thứ được là ,không ngờ hắn còn dám hy sinh cả đồng bọn của mình làm môi nhử kẻ địch !" Trác Mộc Cường Ba nổi cơn phẫn nộ ! Gã như một con sư tử hung hãn ,cơ bắp cường tráng giúp gã lao đi trong hang động như một con báo săn mồi ,bất kể bóng người phía trước có chạy thế nào ,gã cũng bám chặt mục tiêu, xuyên qua từng hang động ,từng chỗ rẽ ,mặc cho băng tuyết lạnh giá ,mạt tuyết bắn tung tóe ,trên đời này đã không còn thứ gì có thể cản bước chân của gã được nữa rồi .Tội ác làm đổ máu thì phải dùng máu để bồi thường .

Cái bóng người phía trước hình như cũng cảm nhận được sức mạnh đáng sợ ẩn chứa trong thân hình khổng lồ đang đuổi theo sau mình ,hắn tận dụng hết khả năng thông thuộc địa hình và những chỗ ngoằn ngoèo chạy nhanh thoăn thoắt ,thình thoảng lại đột nhiên quay đầu lại bắn tỉa, nhưng hoàn toàn không chuẩn xác. Không biết đuổi bắt như vậy được bao lâu ,Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy cửa hang phía trước sáng bừng ,kể đó bầu trời xanh ngắt mỗi lúc một lớn ,gã giờ mới nhận ra mình đã đuổi theo tên kia ra tận ngoài hang động trong dòng sông băng kia ,tên săn trộm quả nhiên rất thông thuộc địa hình vùng này, loáng một cái đã dễ dàng tìm được đường tẩu thoát . Điều này làm Trác Mộc Cường Ba càng thêm phẫn nộ ,bọn chúng rõ ràng đã biết đường có thể chạy thoát ,vậy mà vẫn còn ở lại trong hang ,ý đồ thế nào đã rõ rành rành rồi ,bọn chúng muốn lợi dụng địa thế hiểm yếu trong hang động để vĩnh viễn chôn vùi các thành viên đội khảo sát trong dòng sông băng không người lui tới này .Rốt cuộc là tại sao?Trác Mộc Cường Ba nghĩ mãi mà vẫn không sao hiểu nổi .

Ra khỏi hang động ,bên ngoài tuyết phủ rất dày ,tên săn trộm kia chạy cũng không được thuận tiện lắm ,đuổi gần tới sau lưng hắn, Trác Mộc Cường Ba không hề khách khí giương súng lên bắn luôn ,khẩu tiểu liên giảm thanh phát ra một tràng "tạch tạch tạch" , có điều đạn bắn tung tóe mà chẳng có lấy một viên bắn trúng tên săn trộm .Chỉ một thoáng đạn đã hết sạch ,Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc giờ khẩu tiểu liên lên nhìn một lượt ,dường như không ngờ mới bắn có vài phát ,đạn đã hết sạch rồi vậy .Gã hoàn toàn không thích hợp sử dụng loại vũ khí nhẹ không có lực giật này ,lúc tập bắn gã thường thích dùng súng lục Browning loại lớn ,sức mạnh ấy ,uy lực ấy ,cảm giác chắc tay đó mới phù hợp với gã ,bản thân Trác Mộc Cường Ba cũng có một khẩu Desert Eagle của Israel .Giờ sử dụng loại tiểu liên cỡ nhỏ này ,Trác Mộc Cường Ba căn bản không có cảm giác đã lấy cò ,hai mươi viên đạn soạt một cái đã bắn hết sạch ,lúc này tên săn trộm kia cũng quay đầu lại ,bắn đầu bắn trả.

Trác Mộc Cường Ba lộn nhào vào trong đồng băng tuyết ,lợi dụng cộng sự thiên nhiên yểm hộ ,băng tuyết bay tung tóe ,tên săn trộm kia phát hiện ra Trác Mộc Cường Ba đã hết đạn ,liền bạo gan hơn tiến lại gần ,không ngờ đột nhiên có một vật bay vút ra từ phía sau một tảng băng lớn ,đánh văng khẩu súng trên tay hắn, thì ra là Trác Mộc Cường Ba đã ném khẩu tiểu liên trong tay .Gã bắn súng thì không chuẩn xác ,nhưng cú ném này ngược lại vừa chuẩn vừa mạnh ,nhân lúc tên trộm chưa kịp rút khẩu súng sẵn trên lưng xuống, Trác Mộc Cường Ba nhảy chồm tới như con mãnh hổ ,đè tên kia xuống đất. Nhưng băng tuyết và đất bằng là hai nơi hoàn toàn khác nhau ,gã vốn ngỡ rằng cú đè này chắc chắn sẽ giết chết hắn vào trong đồng tuyết ,tên săn trộm liền thừa cơ hội đó lăn ra ,trong lúc hoảng loạn còn tung ra một cước ,hất tuyết bắn vào mặt Trác Mộc Cường Ba, Trác Mộc Cường Ba quỳ một chân trên tuyết, không đứng dậy đã bỏ nhào tới lần nữa ,tên trộm lại lăn tròn một vòng khiến gã bổ vào khoảng không. Hai người quần đảo dữ dội trên nền tuyết trắng ,tên săn trộm kia cũng rất khỏe mạnh, lại quá quen thuộc môi trường tuyết phủ này , đã mấy lần rõ ràng Trác Mộc Cường Ba ấn được hắn xuống đất ,nhưng hắn đều giáo hoạt thoát ra được. Tuyết dưới chân rất trơn, Trác Mộc Cường Ba đứng không chắc chân ,nên cũng không phát huy được các tuyệt chiêu của võ đấu vật Tây Tạng , còn tên săn trộm thì ngược lại giở được hết sở trường ,hai bên còn đang giằng co chưa phân cao thấp thì tên trộm đột nhiên nhảy lùi về sau hai bước ,dẫn dụ Trác Mộc Cường Ba xông lên ,Trác Mộc Cường Ba không hiểu nội tình ,chỉ bước được một bước ,đột nhiên dưới chân trống không ,lúc gã kịp nhận ra mình đạp phải cái rãnh thì cả nửa người đã tụt xuống dưới rồi, cũng may Trác Mộc Cường Ba gặp nguy không sợ ,lập tức duỗi thẳng hai tay ,giữ thân mình kẹt giữ rãnh sâu ,cũng tạm coi là chưa bị rơi xuống dưới, nhưng giờ thì không cử động gì được nữa .

Tên săn trộm bước trên mặt tuyết nghe "lạo xạo" ,ngồi chồm hồm trước mặt Trác Mộc Cường Ba ,hắn có đôi lông mày rậm ,mắt ti hí ,mặt đen để một chòm râu nhỏ ,đầu đội mũ da ,miệng phun ra một làn hơi trắng mờ mờ ,chỉ thấy hắn cười lạnh lùng nói : " Mày giết anh trai tao ! Tao phải băm vằm mày ra thành trăm nghìn mảnh thì mới giải được nỗi hận này !" Thì ra tên vừa rồi ôm Trác Mộc Cường Ba chính là anh trai hắn ,hai anh em quả thật cũng khá là giống nhau .

Trác Mộc Cường Ba cười gằn : " Mày cũng sắp đi gặp anh trai rồi đấy !"

Phản ứng của tên săn trộm không ngờ cũng thuộc hàng nhanh nhẹn hiểm có

,vừa thấy ánh mắt Trác Mộc Cường Ba là lạ ,liền lập tức lăn tròn dưới đất ,
,"đoàng"một tiếng ,tuyệt dưới đất bị đạn cày tóe lên .Tên săn trộm liền bỏ
mặc tất cả ,vừa bò vừa chạy lao xuống dốc ,chớp mắt đã chạy đi xa tít .

Hồ Dương cầm khẩu súng săn hai nòng chạy tới ,ngoác miệng ra chửi :
" Mẹ nó chứ ,cái thứ này bắn một phát lại phải nạp đạn thêm một lần ,nếu không
thằng oắt con kia làm sao chạy được .Nào ,tôi kéo anh lên ,anh cũng nặng
thật đấy !"

Trác Mộc Cường Ba nói :
" Sao anh chậm thế ?"

Hồ Dương đáp :
" Ai hùng hục như anh đâu chứ ? Tôi còn phải để lại ký hiệu
dọc đường ,nếu không bọn Kha Khắc làm sao tìm được ! Có điều cũng còn
may ,mọi người đại nạn mà không chết ." Anh ta rút tay vào túi mò mò một
lúc lâu mới rút ra được nửa bao thuốc nhả nhúm dấm đó ,móc ra một điếu
rồi đưa tới trước mặt Trác Mộc Cường Ba ,Trác Mộc Cường Ba lắc đầu từ
chối ,Hồ Dương liền tự châm một điếu ,rồi đứng ở cửa hang chờ Kha Khắc
 ,Trương Lập ra .

Hồ Dương vắn vắn bộ đàm vô tuyến ,cười khở nói :
" Không biết có phải
hỏng rồi hay không nữa ,sao vẫn không thấy tín hiệu nhỉ ?"

Trác Mộc Cường Ba nói :
" Có lẽ tại khoảng cách xa quá ,chúng ta cũng đâu
biết mình đã đi bao xa trong lòng sông băng ấy ,trời sắp tối rồi còn gì ."

Hồ Dương điềm điềm nhìn Trác Mộc Cường Ba ,cát tiếng hỏi :
" Anh thấy
bọn đó thế nào ?"

Trác Mộc Cường Ba đáp :
" Rõ ràng bọn chúng không phải hoảng loạn chạy
vào đây ,mà là cố ý dẫn dụ chúng ta đi vào động băng ,có lẽ là đã quyết giết
chúng ta bằng được ,nhưng rốt cuộc là tại sao thì tôi chịu không biết ."

Hồ Dương rít mạnh hai hơi thuốc ,ánh mắt nhìn về nơi xa xăm, vầng trăng
hình móc câu đang treo lơ lửng trên bầu trời xam xám , giọng anh ta khàn
khàn :
" Là Hồ Lang ."

Mật Mã Tây Tạng

Trạm cứu hộ Lôi Khắc Thập Cách

"Hò Lang ? Em trai anh à ?" Trác Mộc Cường Ba thắc mắc.

Hồ Dương nghe vậy lập tức sắc mặt biến đổi , lớn tiếng hô lên sù sù , một lúc lâu sau mới trở lại bình thường , lắc đầu xua tay lia lịa nói : " Không phải Hò trong họ Hồ, là mà Hò trong hồ ly ,Hò Lang là tên đội tuần tra núi Khả Khả Tây Lý đặt cho một nhóm săn trộm đặc biệt từ gần mười năm nay .Hành tung của bọn chúng rất bí ẩn ,giáo hoạt như cáo ,tính tình hung hăng ,tham lam như sói . Mười mấy năm trước phát hiện ra mấy vụ săn trộm linh dương Tây Tạng đặc biệt lớn ,làm các bộ ngành liên quan của nhà nước rất quan tâm chú ý ,đã phái nhiều đội kiểm lâm giàu kinh nghiệm tới đây ,mấy lần lùng sục trên quy mô lớn đều không phát hiện ra bọn chúng ,thế nhưng bọn họ đều tin chắc rằng có một đám người như vậy hoạt động thường kỳ trong khu vực không người ở Khả Khả Tây Lý .Bọn người này không giống với phần tử săn trộm thông thường ,phân công rất nghiêm ngặt ,lại có tổ chức ,hơn nữa tệ nhất chính là hình như bọn chúng cư trú trong khu vực không bóng người này đã cả một thời gian dài , đến nỗi còn thông thuộc địa hình địa mạo Khả Khả Tây Lý hơn cả các thành viên đội tuần tra núi Khả Khả Tây Lý nữa .Theo một số người trong đội mục kích ,mới đầu chỉ có khoảng hai đến ba tên ,bảy năm trước thì khoảng năm tên ,năm năm trước đã phát triển lên đến mười đến mười hai tên rồi ,giờ rồi cuộc có bao nhiêu người thì khó nói lắm ,nhưng dựa vào rác rưởi thực phẩm bọn chúng bỏ lại hiện trường hoạt động săn trộm thì mỗi lần hành động đều có khoảng mười người .Thời kỳ đầu khi gặp phải đội tuần tra núi hoặc đội khảo sát khoa học , bọn chúng sẽ hoảng loạn bỏ chạy ,càng về sau quân số càng nhiều ,vũ khí của chúng cũng không ngừng được cải tiến ,giờ thì gần như đã không sợ đội tuần tra nữa rồi ,ngược lại các thành viên đội tuần tra mỗi lần đi tuần đều cảm

thấy nguy hiểm rình rập. Đặc biệt là năm nay , đã mấy lần có một người hoặc cả tiểu đội thuộc đội tuần tra núi mất tích ở Khả Khả Tây Lý ,không thấy thi thể ,cũng không thấy tung tích gì ."

Trác Mộc Cường Ba lại nói : " Có thể đều bị chôn vùi trong những động băng này cũng nên ."

"A!" Hồ Dương kinh ngạc tròn mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba ,gợi ý này lần đầu tiên đánh đúng vào suy nghĩ của anh ta .Hồ Dương bắt đầu hỏi tương lại ,lần đầu tiên vào động băng ,đội khảo sát khoa học cũng là bị một số đầu mối kỳ dị dẫn dụ tiến sâu vào bên trong ,anh ta lẩm bầm : " Lẽ nào đúng là như vậy ? Bọn chúng lợi dụng địa hình phức tạp và những nguy hiểm rải khắp trong hang băng để giết các thành viên đội tuần tra núi và đội khảo sát ư ?"

Trác Mộc Cường Ba ngồi thẳng người dậy ,ngón tay gõ đều đều : " Có khả năng này không ? Anh thử nghĩ coi, những người bọn chúng muốn đối phó là thành viên đội khảo sát khoa học và đội tuần tra núi ,toàn là người chống phá hoạt động săn bắn linh dương Tây Tạng trái phép .Nếu giả thiết ,bọn chúng muốn tạo ra một bầu không khí chết chóc nguy hiểm ở khu vực này ,cảm tưởng như người nào vào đó đều không thể sống trở ra vậy, như thế ,đối với việc săn trộm của chúng mà nói"

"Chúng có thể mặc sức tàn sát linh dương Tây Tạng ở khu vực đó!" Hồ Dương tròn mắt lên nhìn Trác Mộc Cường Ba như không dám tin vào những gì mình vừa nghe .

Trác Mộc Cường Ba xua tay nói : "Tôi chỉ đoán bừa thế thôi."

Hồ Dương nói : " Không , khả năng anh đưa ra rất lớn ,có lẽ bọn chúng thật sự nghĩ như vậy đấy .Bởi vì quân số càng lúc càng đông thì nhất định sẽ gặp phải đội tuần tra núi , muốn an toàn săn bắn trộm thì nhất định cần phải vạch

ra một khu vực mà cả đội tuần tra cũng không dám tiến vào ,mà nơi đó lại là nơi lữ linh dương Tây Tạng nhất định phải đi qua trên con đường di trú tránh đông của mình ,vậy thì bọn chúng có thể thỏa sức săn bắn rồi."

Trác Mộc Cường Ba nói:" Nhưng anh làm sao biết được chúng là người của Hồ Lang ,mà không phải bọn săn trộm thông thường chứ ?"

Hồ Dương nói : "Từ một số chi tiết làm tôi liên tưởng đến Hồ Lang .Bọn chúng rất thông thuộc địa hình ,điểm này thì chúng ta đều thấy rất rõ ,bọn chúng không đơn thuần là muốn tẩu thoát ,mà còn muốn giết chết chúng ta nữa ,chúng tỏ bọn chúng không phải lữ săn trộm thông thường , mà rõ là một đám liều mạng ,đây là tàn nhẫn ;bọn chúng chạy vào động băng một thời gian dài như thế ,vậy mà không kêu không nói ,cứ lặng lẽ dẫn dụ chúng ta ,đây là ản ản ; bọn chúng muốn dẫn dụ chúng ta vào hang chuột ,bắt chấp phải hy sinh sinh mạng của đồng bọn làm mồi câu ,đây là âm độc .Vừa tàn nhẫn ,vừa ản ản , vừa âm độc ,chỉ có thể là Hồ Lang thôi .Hơn nữa..." anh ta cảm khẩu tiểu liên của tên trộm bỏ lại , tháo băng đạn ra ,cầm một viên lên nói , " Đây là đạn nổ , ngoại trừ vỏ đạn ra , bản thân viên đạn còn chia thành đầu đạn và thân đạn nữa, khi bắn trúng mục tiêu ,giữa đầu đạn và thân đạn có một khoảng thời gian ngưng trệ ,khi nén tới một mức độ nhất định sẽ gây nổ .Thứ này thuộc loại vũ khí sát thương cao , dù không bắn trúng chỗ trọng yếu ,cũng có thể là nội tạng anh nổ nát bấy ra .Bởi vì bọn săn trộm cần bộ da linh dương hoàn chỉnh ,nên dùng loại đạn này là lựa chọn tốt nhất ,nhưng thứ đạn này rất khó kiếm ,vì vậy bọn săn trộm thông thường không sử dụng đâu ."

Cuối cùng ,Trương Lập và Kha Khắc cũng ra khỏi hang động . Kha Khắc thở phào một hơi nói : "Cuối cùng cũng ra được rồi."

Trương Lập hỏi : "Người đâu ?" Tình lực của anh ta cũng đã hồi phục không ít .

Trác Mộc Cường Ba nói : " Chạy một tên ,chết một tên . " Gã đột nhiên hỏi Hồ Dương : " Anh cũng cảm thấy hai người bị bọn chuột đồng cắn chết kia chính là đồng bọn của chúng ?"

Hồ Dương nói : " Ừm, từ những gì Kha Khắc nhìn thấy thì có lẽ là vậy .
Hoặc là người mới nhập bọn ,cũng có thể là người bị chúng nghi ngờ phản
bội ,tóm lại là chúng ra tay tàn ác quá ,dù là xử kẻ phản bội thì cũng đâu cần
dùng thủ đoạn tàn khốc như vậy chứ ?"

Trương Lập phải nghĩ một lúc mới hiểu được ,nhưng Kha Khắc thì vẫn
không hiểu : " Các anh đang nói gì thế ?"

Hồ Dương tiếp : "Chúng tôi nói gì cũng không quan trọng ,việc cần nhất bây
giờ là phải tìm cách liên lạc với bọn lão Tiêu . Bộ đàm của anh có tín hiệu
không ?"

Kha Khắc lắc đầu : " Không , hay chúng ta thử đi vòng qua tìm bọn họ xem?"

Hồ Dương phải đối : " Không , xem ra trời sắp có bão tuyết rồi ,ở vùng băng
tuyết mênh mông này ,người đi kiếm người thì chỉ kiếm được người chết
thôi .Chúng ta tạm thời tránh bão trong hang động này đã . " Anh ta đá vào
cửa hang ,gần giọng nói : " Cửa hang này sao lại không dốc xuống nhỉ ? "

Bốn người đốt một đồng lửa trong hang , ngoài ngọn lửa ra ,mọi thứ vẫn y
nguyên như cũ ,Trác Mộc Cường Ba ngồi dựa lưng vào vách băng ,trong
lòng chợt thấy bức tức ,vận mệnh dường như đã nảy sinh một vòng xoay kỳ
diệu .Trác Mộc Cường Ba cầm khẩu súng lên ,nói : "Súng của bọn ăn trộm
rất giống súng trường AMD của Hungary ,trước sau đều có tay cầm ,hộp đạn
nằm giữa ,đường kính nòng to hơn AMD một chút ,chắc là để sử dụng đạn
nổ .Súng này là loại tự lắp ráp chứ không phải được sản xuất ở công binh
xưởng , nhưng có thể chắc chắn một điều ,thằng cha nào cải tạo khẩu súng
này tuyệt đối là một chuyên gia về súng ống ,đạn chắc là đi mua ,nghe nói là
sang Nga có thể kiếm được loại đạn này đây ."

Kha Khắc nói : " Nếu lúc đó người cầm súng tiểu liên giảm thanh là Trương
Lập chứ không phải anh Cường ,thằng oắt đó nhất định chạy không thoát
đâu ."

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên quay người lại nhìn Kha Khắc ,nhìn ánh mắt
sâu sắc đó rõ ràng là gã lại nghĩ ra điều gì . Chỉ nghe gã hỏi : "Tổ chức Hồ
Lang không chỉ có bốn người ,hắn chạy thoát liệu có ..."

"Không sai ,vì vậy chúng ta cần phải phòng họa khi chưa xảy ra ..." Hồ
Dương chỉ vào hai đồng lửa bên ngoài cửa hang . " Xăng trong súng phun lửa

của tôi đã ít rồi ,sao còn phải đốt thêm hai đồng nữa làm gì .Thứ nhất ,đây chính là ám hiệu tôi và lão Tiêu đã ước định ,trên đồng hoang mà thấy ba đồng lửa xếp thành hình chữ phẩm thì đó chính là tôi ; thứ hai ,có thể che mắt kẻ địch ,khiến bọn chúng tưởng rằng chúng ta có rất nhiều người ."

Trác Mộc Cường Ba cười cười nói : " Lần đầu tiên gặp đội trưởng Hồ Dương ,tôi có cảm giác anh là một kẻ thô lỗ ,giờ thì càng lúc càng phát hiện ra ,đội trưởng là người rất có sách lược ."

Hồ Dương thờ ơ nói : " Sách lược gì đâu chứ ,đây chẳng qua chỉ là một chút kinh nghiệm mà thôi , sau nhiều lần đi sụt qua vai người chết ,bất kể làm chuyện gì anh cũng sẽ cực kỳ cẩn thận .Có điều Trác Mộc Cường Ba à ,tôi nói thực lòng ,anh đúng là một nhân tài thám hiểm đấy .Đương nhiên, ưu thế hình thể của anh thì không cần nhắc đến ,chúng ta không nói đâu xa ,cứ nhìn Trương Lập xem ,anh ta là đặc cảnh ,được huấn luyện đặc biệt ,thân thủ và phản ứng vượt xa người bình thường ,nhưng trong môi trường lạ lẫm ,khả năng phản ứng và đảm thức của anh ta hoàn toàn không bì được với anh . Thứ phản ứng trong chớp mắt ấy là bản năng của một con người ,không phải huấn luyện là huấn luyện ra được ,chẳng hạn như cảm giác được nguy hiểm tới gần ,sinh ra là anh đã có ,mà sự thực thì người có bản lĩnh như vậy quả thực đã ít lại quá ít .Bây giờ anh vừa hơn bốn mươi ,trẻ trung khỏe mạnh ,làm ăn cũng rất lớn rồi ,ngày ngày sống cuộc sống lập đi lập lại có gì hay đâu chứ ,chi bằng gia nhập đội khảo sát khoa học của chúng tôi ,bọn tôi chuyên tiến hành khảo sát ở các vùng hiểm yếu , rất cần nhân tài như anh đấy ."

Trác Mộc Cường Ba trợn tròn mắt ,hồi lâu sau mới cười cười nói : " Để sau khi trở về ,tôi sẽ nghĩ về chuyện này . " Đồng thời trong bụng gã cũng thầm nhủ : " Có nên nói cho thẳng cha đội trưởng này chuyện mình đang thực hiện không nhỉ ?" gã nghĩ ngợi giây lát ,cuối cùng vẫn lắc lắc đầu .

Trước khi đồng lửa sắp lụi tắt ,bọn lão Tiêu quả nhiên đã tìm tới nơi , giờ thì họ mới biết, thì ra chỗ này cách cửa hang đầu tiên tới gần tám ki lô mét .Mấy người bọn lão Tiêu không gặp phải chuyện gì ,nghe Hồ Dương kể những chuyện đã trải qua cũng không khỏi kinh hãi ,lúc Hồ Dương kể tới đoạn máy quay kỹ thuật số cũng bị rơi trong hang động ,kỳ quan bên trong cũng bị cho nổ ,ai nấy đều vỗ đùi tiếc nuối .Trác Mộc Cường Ba tranh thủ thời cơ đưa đồng tinh thể nhặt được dưới cầu băng cho lão Tiêu xem,vừa nhìn lão Tiêu đã nói : " Đây là ngọc Khả Khả Tây Lý ,vùng này có rất nhiều núi lửa ,các khoáng vật như đồng ,thiếc ,kẽm ,cobalt ,niken, ma giê bị nung

chảy rồi kết tinh thì thành thứ này ,loại bình thường thôi ,chỉ là màu sắc hơi đặc biệt một chút .Ở đây thuộc mạch núi Côn Luân ,mà ngọc Côn Luân thì nổi tiếng khắp nơi rồi ,nếu anh mà nhặt được một miếng ngọc Côn Luân thượng đẳng thì mới gọi là bảo bối cơ ." Trác Mộc Cường Ba chỉ mỉm cười ,như thế này đã là đủ cho gã rồi.

Đội xe cắm trại nghỉ chân bên ngoài một đêm ,nhưng không có chuyện gì mới xảy ra ,Trác Mộc Cường Ba trở về đại bản doanh của đội khảo sát đợt vài ngày ,nhưng không hề có dấu vết gì của bọn Hồ Lang xuất hiện .Mấy ngày sau ,bọn họ cuối cùng cũng theo đội tiếp viện tới đích đến của chuyến đi ,là trạm cứu hộ Lôi Khắc Tháp Cách.

Hồ Dương vì vội đi báo cáo chuyện bất ngờ xảy ra trong lần khảo sát này ,phải đến trạm bảo hộ tự nhiên Cách Nhĩ Mộc để liên lạc với thế giới bên ngoài ,nên cũng đi cùng xe với Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập luôn . Anh ta chỉ tay ra ngoài cửa xe giới thiệu : " Vòng qua ngọn núi nhỏ này thì có thể trông thấy trạm cứu hộ Lôi Khắc Tháp Cách rồi đây ,đây còn là trạm trung chuyển tiếp viện cho trạm bảo hộ tự nhiên Khả Khả Tây Lý nữa ,vòng qua là có thể trông thấy mấy cái gò đất phình(1) ,cũng có thể coi là đặc thù của vùng cao nguyên đất đóng băng này ,anh không thể trông thấy ở nơi nào khác đâu. "

Trác Mộc Cường Ba không hiểu là vì sắp tìm được cuốn nhật ký có thể chỉ đường kia hay là vì sắp gặp được Đường Mẫn đã xa cách mấy ngày ,tâm trạng hưng phấn lạ thường .Gã hạ kính xe xuống ,để mặc khí lạnh ủa vào trong xe ,lớn tiếng hồ hởi nói : " Mẫn Mẫn ở ngay quả núi đối diện chúng ta thôi, cô ấy đang ra đón chúng ta đó ,tôi cảm giác được mà !"

Trương Lập trầm nhủ : "Không cần phải khoa trương như vậy chứ,trên đời này làm gì có chuyện tâm linh tương thông quái quỷ gì đó ,xem ra Cường Ba thiếu gia trúng độc nặng lắm rồi ."

Xe vừa đi vào thung lũng ,mấy căn nhà bằng gạch mộc của trạm cứu hộ Lôi Khắc Tháp Cách đã lơ mờ hiện ra , bóng người đứng trong gió lạnh cắt da cắt thịt ,mong ngóng chờ đợi kia chẳng phải Đường Mẫn thì còn ai vào đây được nữa ! Cô khoác áo lông cáo trắng như tuyết ,từ xa đã vẫy vẫy đôi tay nhỏ nhắn ,trông thanh nhã như thiên nga đang múa vậy .Trác Mộc Cường Ba không đợi xe đi tới đó ,đã đẩy cửa nhảy vù xuống ,lớn tiếng gọi tên Đường Mẫn rồi chạy ào qua . Nhìn đôi tình nhân ôm chặt lấy nhau , Hồ Dương phảng phất như lại trở về thời tuổi trẻ cuồng nhiệt của mình .

Hai người ôm chặt lấy nhau , nói những lời ngọt ngào nghe mãi mà không chán, cảm nhận nhịp tim của nhau, dường như hai người này là phải như vậy , phải áp sát vào nhau thì mới có thể coi là thực sự đang sống . Trác Mộc Cường Ba lau nước mắt trên mặt Đường Mẫn ,nâng niu vuốt ve đôi má trắng như tuyết của cô ,nhìn chăm chú ,nhìn mãi cũng không thấy đủ,nét mặt gầy quả thực đúng là như cảm giác nâng trên tay thì sợ rơi mất ,ngậm trong miệng lại sợ tan mất vậy . "Khụ Khụ" Hồ Dương xưa nay vốn không đề ý đến những chuyện phong hoa tuyết nguyệt này ,anh ta chỉ muốn hỏi một câu ,để trong lòng thì khó chịu, nên phải hỏi ngay để còn lên đường tiếp : " Nhóc con , tôi hỏi cô , sao cô lại dẫn bọn họ đi con đường xuyên qua Khả Khả Tây Lý như thế ? Lần trước cô đi với ai hả ? Cô có biết con đường ấy nguy hiểm thế nào không ? Suýt nữa là cô toi mạng rồi đấy . "

Đường Mẫn ngạc nhiên nhìn Hồ Dương ,gã đàn ông râu ria xồm xoàm mặt mày hung hãn này rất giống thổ phỉ trong mấy phim thời xưa . Trác Mộc Cường Ba vội vàng giới thiệu ,đây là đội trưởng đội khảo sát khoa học Hồ Dương, đã cứu mạng ba người bọn họ ,Đường Mẫn ,giờ mới ngảy thơ nói : "Tôi có biết con đường ấy nguy hiểm thế nào đâu . Vì lần trước cũng ở Trại Đa đi theo một đội xe vào Khả Khả Tây Lý mà , lần ấy cảm giác đường đi rất bình an."

Hồ Dương hỏi luôn : " Đội xe nào vậy ? "

Đường Mẫn nói : " Tôi không biết ,nhưng đội trưởng của họ gọi là Vinh Trát Vượng Mẫu ,anh ta cư xử hòa nhã lắm . "

"Ôi chà !" Hồ Dương vỗ đùi nói , " Chẳng trách cô lại đi con đường ấy ,Vinh Trát Vượng Mẫu là con gió ở Khả Khả Tây Lý này , đội nghiên cứu địa chất Thanh Hải bọn họ đương nhiên là hiểu rõ Khả Khả Tây Lý hơn ai hết rồi . Ừm ,mùa xuân là bọn họ đến điều tra nghiên cứu ,rồi ở Khả Khả Tây Lý cả mùa hè ,thì ra là vậy . Lần này mấy người mạng lớn đấy ,tôi nghĩ ,chắc lần sau mấy người cũng không mang sinh mạng ra giỡn như vậy nữa đâu nhỉ .Được rồi ,tôi đi trước đã ,mấy người có thể ở đây đợi thêm vài ngày nữa ,chờ sức khỏe hồi phục kha khá rồi hãy đi . Ở đây là trạm trung chuyển của đội tiếp viện ,thực phẩm đồ đạc trong kho đủ cho mấy người dùng nửa năm cũng không hết . " Hồ Dương nói đi là đi luôn ,Trác Mộc Cường Ba nhìn theo dáng lưng anh ta ,nói với Đường Mẫn : "Nhìn đội trưởng Hồ hung hăng như thế ,nhưng con người anh ta tốt lắm đấy,lại rất có kinh nghiệm khảo sát vùng hoang dã nữa . Phải rồi ,mấy ngày nay em thế nào ..."

Trương Lập đứng trước cửa trạm cứu hộ hét toáng lên : " Có thể vào trong này nói chuyện được không, bên ngoài gió lớn lắm !"

Trạm cứu hộ chỉ có ba người ,vợ chồng bác sĩ Đinh Minh ,Lư Lệ ,cả hai đều là người Thanh Hải ,ôm tình cảm vô hạn với Khả Khả Tây Lý mà tự nguyện đến nơi hoang sơ không người lui tới này ,làm một mạch sáu năm liền ,còn có một bác sĩ nữa tên là Trần Thần ,cũng tự nguyện tới đây làm việc .Bên cạnh trạm cứu hộ là trạm bảo hộ tự nhiên ,bình thường có ba đội tuần tra núi luân lưu tới đồn trú , thực ra cũng có thể tính vào làm một ,bởi vì đội xe tiếp viện cũng phải trung chuyển ở đây ,cứ mỗi ba tháng đều có một đội xe tiếp viện chở các vật tư đến ,chỉ có mùa đông đóng cửa núi thì dừng một lần ,năm năm mới tới .

Một cốc trà sữa nóng bốc khói nghi ngút xua đuổi đi cái lạnh trong cơ thể ,Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập ngồi trong phòng nghe bác sĩ Đinh Minh và Đường Mẫn kể chuyện .Thì ra Đường Mẫn cũng vừa mới khỏe bệnh không lâu, ba ngày trước vẫn còn nửa mê nửa tỉnh . Còn đội tuần tra núi thì đã xuất phát từ năm ngày trước ,có lần thì năm ba ngày ,có lần tới nửa tháng cũng chưa thấy trở lại . Từ khi Đường Mẫn tỉnh lại thì chỉ có chờ đợi , chờ đội tuần tra núi và bọn Trác Mộc Cường Ba . Cả ba bác sĩ ở trạm cứu hộ đều chưa từng trông thấy cuốn nhật ký Đường Mẫn nhắc tới ,mặc dầu lúc đó cả ba người cùng tham gia cấp cứu cho Đường Thọ . Nhớ lại , bác sĩ Đinh Minh vẫn còn chưa hết sợ : "Thế lực anh ấy đã cạn sạch ,nhưng vẫn ra sức vùng vẫy ,đó mới là liều mạng thực sự ,tôi đến giờ vẫn không hiểu nổi rốt cuộc là thứ gì có thể khiến một người sợ tới mức đó cơ chứ .Còn những người trong đội tuần tra cứu anh ta về ,người nào người ấy mặt lạnh như băng ,giống như là gặp ma vậy ,về sau tôi có dò hỏi mãi ,nhưng bọn họ đều ngậm chặt miệng không chịu nhắc đến chuyện này .Mãi sau đó khi tôi cấp cứu cho một người trong đội tuần tra ,mới nghe được đôi câu ba lời ở chỗ anh ta ,nghe đâu bảo lúc đó cái xe của Đường Thọ ,làm người ta nhìn mà rớt hết tóc gáy. "

"Rớt hết tóc gáy ?" Trương Lập lặp lại từ này ,thầm nhủ : "Cái xe thế nào mà khiến người ta rớt hết tóc gáy lên được nhỉ ?

"Tôi không khoa trương chút nào đâu ,đây là nguyên văn đấy ,anh ta nói như vậy với tôi ,còn bảo đừng hỏi tiếp nữa , nói là bọn họ đều không muốn nhớ lại chuyện này ,cũng không muốn làm nhiều người hoảng sợ ." Bác sĩ Đinh kể xong, đưa mắt nhìn ba kẻ lữ hành, trong mắt thoáng lên vẻ bất an kỳ dị ,

đủ cho cả ba đều lạnh buốt sống lưng .

" Được rồi,được rồi ,thực ra chúng tôi cũng chỉ nghe kể lại thôi ,chứ không biết tình hình thực tế lúc đó thế nào. Nào, các anh uống thêm chút nữa đi, tôi chuẩn bị giường chiếu hết rồi đây . Chà chà , nói thực lòng nhé , chỗ chúng tôi lâu lắm rồi không đông vui thế này đây ." Giọng nói của Lư Lệ hết sức ôn hòa ,sống ở nơi khắc nghiệt thế này nhưng cô lúc nào cũng mỉm cười được ,cô và chồng cô ,cả hai đều tràn trề nhiệt tình với cuộc sống .

"Tin tin" một tiếng còi xe vang lên ,người trong nhà đều đứng bật dậy , Lư Lệ nói : " Ôi chà, nói Tào Tháo ,Tào Tháo liền tới rồi ,nhất định là bọn họ trở lại rồi ,hy vọng là tổ của Mã đội trưởng mà các anh muốn tìm ."

Mã Chiếm Hào mắt hồ quắc lên , mũi to miệng rộng,mặt đen như than , tay thô như bê tông cốt thép ,vừa nhìn đã biết là con người kiên cường rắn rỏi lại hào sảng . Sau khi làm hai tộp rượu Thanh Khoa ,gương mặt đen đúa kia dần ửng lên sắc đỏ ." Anh nói mọi người muốn tìm cái gì ?" giọng tay đội trưởng Mã này vừa khàn vừa trầm ,nghe rất giống một người nói trong cái hũ ." Nhật ký ? Bọn chúng tôi toàn là người thô lỗ , chẳng ai có thói quen viết nhật ký cả đâu ."

Đường Mẫn sốt ruột tranh lời : " Nhưng nhất định là có ,anh nghĩ lại xem nào . Là một quyển nhật ký bìa da màu đen ,dày hơn bình thường một chút ,giống như quyển sách ấy ..."

"Côcô nói cái gì! Nói lại xem nào !" Sắc mặt Mã Chiếm Hào đột nhiên trở nên căng thẳng ,chỉ tay vào mặt Đường Mẫn , lắp bắp hỏi : " Cô , cô nói ...có phải là một quyển sổ bìa da đen ,bên trên có chữ vàng ,dày...dày chừng này không ?"

Đường Mẫn hoan hỉ reo lên : " Phải rồi ,phải rồi ,đó là nhật ký của anh trai tôi ,anh thấy rồi à ? Nhất định là anh trông thấy rồi ,có phải không ?"

Chẳng ngờ Mã Chiếm Hào đột nhiên chụp lấy tay Đường Mẫn ,hét lên : " Đó ,đó là nhật ký hả ? Quyển nhật ký vốn là của anh trai cô hả ? Cô lập tức nói cho tôi biết ,cuốn nhật ký ấy vốn lai lịch thế nào ? Nó là cái quái gì ? Rất cuộc nó là chuyện gì ?"

(1).Do nước ngầm bị lớp đất đóng băng bên trên và tầng đất băng lâu năm bên dưới nén chặt ,nên ở chỗ đất yếu sinh ra đóng băng phình đại,biến hiện phình lên trên bề mặt đất.

Cuốn nhật ký chết chóc .

Đường Mẫn nhất thời bị sự biến bất ngờ này làm cho luống cuống không biết phải làm sao ,Trác Mộc Cường Ba khẽ ôm lấy cô ,nắm chặt cổ tay Mã Chiếm Hào .Trương Lập nhận ra tinh thần Mã Chiếm Hào hơi kích động quá độ ,bèn khuyên giải : " Có chuyện gì từ từ nói ,đội trưởng Mã ,anh đừng kích động ,rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì ? Anh nói cho chúng tôi nghe được không ? "

Mã Chiếm Hào rút tay về ,rồi lại hần học chụp lấy Trương Lập ,dùng sức lắc mạnh : "Anh biết gì hả? Anh biết gì chứ?Cái thứ ấy đã hại chết năm mạng người rồi đó !"

Ba người nghi hoặc nhìn nhau ,giây lát sau Trác Mộc Cường ba mới hỏi : "Rốt cuộc chuyện là thế nào? " Hai vợ chồng Đinh Minh,Lư Lệ cũng chạy tới an ủi Mã Chiếm Hào ,anh ta mới dần dần bình tĩnh lại.

Mã Chiếm Hào đau đớn nhớ lại : " Lần đầu tiên tôi nhìn thấy thứ đó là ở trong tay Đồi Vượng , khoảng thời gian đó tôi phát hiện anh ta có vẻ tách rời mọi người ,những lúc nghỉ khi ra ngoài tuần tra ,hay trở về doanh trại ,anh ta gần như chỉ thích một mình ngồi một chỗ ,các anh biết đấy ,để tình hình này xảy ra trong đội tuần tra là chuyện vô cùng nguy hiểm. Ở Khả Khả Tây Lý này chỗ nào cũng là mãnh thú hoang dã ,hơn nữa bọn săn trộm cũng thoát ần thoát hiện như bóng ma ,một mình tách rời tập thể sẽ rất có khả năng trở thành mục tiêu tấn công của dã thú và bọn săn trộm. Lúc tôi thúc giục anh ta về đội , phát hiện lúc nào anh ta cũng đang xem cái thứ màu đen đó ,tôi còn tưởng đó là sách nữa. Về sau có một lần , tôi lớn tiếng phê bình anh ta một trận , đồng thời bắt anh ta phải giao cuốn sách ấy ra ,nhưng Đồi Vượng sống chết cũng không chịu thừa nhận , để không ảnh hưởng sự gắn kết giữa các đội viên ,chuyện đó rồi tôi cũng bỏ qua ,không trừng phạt gì anh ta hết. Thế nhưng...thế nhưng...thế nhưng sáng sớm hôm sau ,chúng tôi đã tìm thấy thi thể cứng đờ của anh ta trong đồng tuyết ngay phía trước doanh trại."

Trương Lập ngồi thẳng người dậy hỏi : " Làm sao mà chết?"

Đội trưởng Mã đưa mắt nhìn Đinh Minh , bác sĩ Đinh liền nói : "Sau khi khám nghiệm tử thi Đới Vượng , chúng tôi không phát hiện vết thương cũng như bệnh tật gì , anh ta bị chết cồng."

Lúc tử thi của Đới Vượng được phát hiện thì đã bị tuyết phủ lấp quá nửa , miệng anh ta hé mở như muốn nói điều gì đó. Quần áo anh ta không biết vì lý do gì mà lại để hết cả trong lều , ban đêm ở Khả Khả Tây Lý , nhiệt độ âm mười mấy độ C có thể làm đông cứng mọi thứ trên đời này. Mã Chiếm Hào vô cùng hối hận , có lẽ mình không nên trách mắng Đới Vượng như vậy , cậu ta là một đội viên rất tốt , vậy mà đã lặng lẽ ra đi không để lại một lời nào. Đến giờ nhớ lại , Mã Chiếm Hào vẫn còn áy náy không yên , hai tay anh ta ụp lên mặt , hồi lâu mới kể tiếp : " Người thứ hai là Trần Dũng Quân , anh chàng người Đông Bắc này đến đội tuần tra của chúng tôi đã được hai năm , trong một lần truy bắt bọn săn trộm đã kết thành chiến hữu thân thiết với Đới Vượng. Sau khi Đới Vượng chết , thì tôi không thấy cuốn sách màu đen kia đâu nữa , ừm, cuốn nhật ký mới đúng , lúc đó tôi cũng không chú ý lắm. Nhưng hành vi của Trần Dũng Quân lại trở nên thậm thà thậm thụt , mấy lần anh ta nhìn thấy tôi muốn nói gì đó nhưng lại thôi , cuối cùng vẫn là im lặng , mới đầu tôi cũng tưởng là Trần Dũng Quân chẳng qua chỉ thương tâm trước cái chết của Đới Vượng. Nhưng hôm sau , lúc đi tuần tra , tôi rõ ràng nhìn thấy anh ta giấu cuốn sổ đỏ vào ngực , tôi cũng từng hoài nghi anh ta đã giết Đới Vượng vì cuốn sổ này , nhưng dù sao thì tôi không thể nào tin được rằng chỉ vì một cuốn nhật ký mà Trần Dũng Quân lại giết chết người bạn sinh tử chi giao của mình được. Ai ngờ đâu , đêm hôm sau , Trần Dũng Quân cũng bị chết cồng , cuốn nhật ký kia đã không cánh mà bay."

Hai ngày chết mất hai thành viên đội tuần tra , đây là chuyện hết sức ly kỳ , Mã Chiếm Hào tức khắc hạ lệnh trở về trạm kiểm lâm , tất cả đều phải đợi tới khi sự tình được làm rõ rồi tính sau. Mệnh lệnh vừa đưa xuống không lâu, đội tuần tra lại có thêm ba người nữa mất tích , Mã Chiếm Hào lấy làm kinh hoàng , bọn họ không thể nào dùng bộ đàm vô tuyến liên lạc với các thành viên mất tích , chỉ còn cách chia nhau đi tìm , kết quả là một phân đội khác đã nhìn thấy ba người mất tích đó chui vào một hang động băng ! Theo báo cáo , bọn họ đã đuổi kịp ba người kia , nhưng hét gọi mà ba người đó chẳng những không chịu dừng bước , ngược lại còn chạy càng nhanh hơn , đuổi đến khi bọn họ chạy vào động băng thì phân đội kia không dám tiếp tục truy theo nữa. Ba người đó vừa chạy , vừa thỉnh thoảng lại lấy một cuốn sách bìa da màu đen ra lật xem , tình hình thật khiến người ta vô cùng nghi hoặc.

"Các anh có biết không hả? Người vào hang động băng, xưa nay chưa có ai sống mà trở ra được. Vì vậy tôi nhất định phải hỏi cô ,cô Đường ,trong cuốn nhật ký đó rốt cuộc viết những gì ?Tại sao năm thành viên trong đội của tôi người thì chết người thì mất tích? Cô có thể trả lời tôi được không?" Mã Chiếm Hào cuối cùng cũng lớn tiếng chất vấn.

Đường Mẫn sợ hãi đáp : " Có gì đâu chứ? Đó chỉ là cuốn nhật ký lữ hành của anh trai tôi thôi mà ,chỉ...chỉ ghi chép lại những chuyện anh ấy gặp trên đường ,thật sự là chẳng có gì cả ! Tôi nghĩ ,tôi vô cùng đau lòng trước chuyện những thành viên trong đội của anh gặp phải ,nhưng nhất định là không liên quan gì tới cuốn nhật ký của anh trai tôi đâu."

"Làm sao lại không liên quan được ! Đến phút cuối cùng bọn họ đều xem nó cả cơ mà" Mã Chiếm Hào rất bất mãn với câu trả lời của Đường Mẫn ,Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập đưa mắt nhìn nhau ,giờ đây người hiểu được chuyện này e là chỉ có hai người bọn họ mà thôi ,bởi vì họ cũng là những kẻ sống sót ra khỏi hang băng.

Trương Lập lẩm bẩm nói : "Nói như vậy thì cuốn nhật ký kia đã mất tích cùng với ba người trong đội tuần tra của anh rồi."

Trác Mộc Cường Ba khe khẽ kéo vạt áo Đường Mẫn ,ra hiệu cho cô dừng cãi lại Mã Chiếm Hào nữa ,sau đó Trương Lập an ủi Mã Chiếm Hào vài câu ,đoạn hỏi : " Chuyện đó xảy ra sau khi các anh tìm thấy Đường Thộ bao lâu?"

Mã Chiếm Hào đáp : " Chưa hơn một tháng."

Trương Lập lại chuyển qua một chủ đề khác : "Phải rồi , đội trưởng Mã ,nghe nói sau khi các anh tìm được Đường Thộ ,lại tìm thấy cả xe của anh ta nữa ,thấy bảo chiếc xe của Đường Thộ lúc đó trông cực kỳ đáng sợ ,anh có thể kể cho chúng tôi nghe kỹ hơn được không? "

Mã Chiếm Hào đột nhiên giật bắn mình ,mở to cặp mắt đầy vẻ hoảng sợ hỏi : " Tại sao lại hỏi chuyện này? Các anh muốn biết chuyện gì hả?"

Trương Lập chỉ tay vào Đường Mẫn nói : " Cô này là em gái ruột của Đường Thộ , cô ấy muốn biết tình hình anh trai mình lúc đó,bác sĩ bảo ,điều này sẽ trợ giúp rất lớn cho việc điều trị của anh trai cô ấy."

Mã Chiếm Hào bán tín bán nghi nhìn Đường Mẫn, rồi lại nhìn Trác Mộc

Cường Ba đang hết sức thân thiết với cô ,thấp giọng nói : " Được rồi, vậy thì tôi chỉ nói với hai người này thôi." Trương Lập và hai vị bác sĩ liền biết ý lùi ra ngoài.

Mã Chiếm Hào trầm giọng nói : " Tôi có thể kể cho hai người biết những gì mình trông thấy ngày hôm đó ,còn hai người nghĩ thế nào thì tùy. Đằng nào những gì tôi nói cũng là sự thật."

Đường Mẫn gật gật đầu , Mã Chiếm Hào liền nói : " Lúc phát hiện ra anh trai cô ,anh ta chỉ lập đi lập lại có một câu ,bọn chúng đến rồi ,bọn chúng đến rồi ! Nét mặt hoảng loạn đó cả đời này tôi vẫn còn nhớ rõ ,lúc đó chúng tôi ngỡ là anh ta đã gặp phải Hồ Lang ở Khả Khả Tây Lý ,hai người biết Hồ Lang là gì không? Là một tổ chức săn trộm." Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu ,ra hiệu cho anh ta bỏ qua phần giới thiệu về Hồ Lang ,Mã Chiếm Hào liền tiếp tục : "Tuy nhìn anh ta có vẻ tiêu tụy mệt mỏi , cũng đã chạy cả một quãng đường dài ,nhưng chỉ tùy tiện dựa vào đôi chân thì không thể tùy tiện chạy bừa bãi ở Khả Khả Tây Lý này được ,chúng tôi biết nhất định anh ta có xe ,chỉ là không biết cái xe đó vút ở đâu mà thôi. Một nhóm đưa anh ta trở về trạm cứu hộ , còn một nhóm khác lại tiếp tục đi theo tuyến đường điều tra ,hai ngày sau chúng tôi phát hiện ra chiếc xe anh trai cô bỏ lại ,thật không ngờ là lại cách xa đến thế ,mà.....chiếc xe đó....chiếc xe đó khiến người ta nhìn qua một lần thì không thể nào quên nổi !"

Mã Chiếm Hào liếm cặp môi khô khốc ,nói tiếp : " Khắp xe đều là thương tích ,không biết là đã bị lật bao nhiêu lần rồi ,đáng sợ nhất là , dường như nó vừa được rửa qua một lần , rửa bằng máu. Cửa xe,kính xe ,nắp trước ,bánh xe ,chỗ nào tay có thể chạm đến chỗ đó đều là máu ,những chỗ máu đã khô ấy phát ra mùi tanh khó ngửi vô cùng. Sau khi tiến hành kiểm tra kỹ hơn chúng tôi phát hiện ,đáng sợ hơn nữa là ,chiếc xe đó dường như bị con gì đó cắn ,ống thép ở tầm chắn phía trước và phía sau đều bị cắn xé biến dạng ,khắp thân xe chỗ nào cũng có dấu vết bị cào cào ,là vết vuốt sắc để lại. Hàng ghế sau hoàn toàn bị cào nát ,phía sau ghế lái có ba lớp lưới thép phòng hộ cũng bị giật cho méo mó hình dạng. Lúc ấy ,chúng tôi mới cảm thấy thủ phạm e rằng không đơn giản chỉ là Hồ Lang mà là một loại động vật , không biết Đường Thọ đã mang ở đâu về một loại động vật,và để chúng chạy thoát khỏi xe. Khi chúng tôi kiểm tra chiếc xe đó ,lại phát hiện nó đã được cải tạo lắp thêm bốn bình xăng ,tổng lượng xăng ước tính phải lên tới 500 lít ,đủ để anh ta đi chặng đường hai nghìn cây số ,vì vậy chúng tôi không sao đoán được anh ta từ đâu đến cả. Con mẹ nó ,cảnh tượng đó anh mà trông thấy nhất định sẽ không thể nào quên , đúng là một chuyện đầy

máu tanh và mùi phần quái dị."

Đường Mẫn rúc người vào lòng Trác Mộc Cường Ba ,thấp giọng nói : "Em không muốn nghe nữa."

Trác Mộc Cường Ba gật đầu đồng ý , rồi nhẹ nhàng kết thúc câu chuyện dài dòng lung củng của Mã Chiếm Hào. Gã biết rõ ,anh chàng đội trưởng này mà dẫn đường thì có lẽ là thuộc vào hạng cao thủ nhất lưu ,nhưng muốn anh ta kể lại rõ ràng mạch lạc chuyện họ gặp phải ngày hôm đó ,chỉ sợ phải tốn mất mấy ngày cũng không chừng,huống hồ gã đã biết việc cuốn nhật ký không thể cso chuyển biến gì mới ,lúc này điều duy nhất phải làm chính là rời khỏi đây trở về Lhasa trước khi thời tiết xấu thêm nữa. Ba người cả cơm trưa cũng không kịp ăn đã khẩn thiết đòi đi ,đội tuần tra đành phải một chiếc xe và hai thành viên dày dạn kinh nghiệm đưa họ rời khỏi trạm cứu hộ.

Cùng lúc bọn Trác Mộc Cường Ba rời đi , sâu trong một khu vực không người ở Khả Khả Tây Lý , trong một sơn động dưới vách đá dựng đứng có hơn mười người đang tụ tập thương thảo gì đó. Ngồi trên ghế cao ở giữa là một nhân vật mặt xanh để tóc dài ,vết sẹo ở khoé mắt bên trái kéo dài tới tận mang tai khiến y trông càng hung tàn đáng sợ hơn những kẻ khác một bậc, đôi mắt tam giác như hai lưỡi đao sắc bén ,hắn học quan sát từng người ngồi phía dưới."Tao đã bảo chúng mày bao nhiêu lần rồi ,không được tự ý hành động ,thời kỳ trú đông của linh dương Tây Tạng là lúc bọn đội tuần tra núi bảo vệ nghiêm ngặt nhất ,bọn chúng sẽ phái ra lực lượng đông gấp đôi bình thường để đi tuần. Giờ bọn Đại Ngưu Sơn bốn người đi lâu như vậy mà vẫn chưa thấy về ,chúng mày có thằng nào nói cho tao biết được là rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì rồi không?" Giọng nói của y nghe như mèo đêm gào rú , những kẻ hoặc đứng hoặc ngồi bên dưới đều run như cây sậy ,không ai dám ho he nửa lời.

"Một lũ ngu xuẩn,bốn người mà dám đơn độc hành động ,còn dẫn theo hai thằng mới nữa ,nếu chết hết thì còn may ,nếu bị bọn tuần tra bắt được thì sao ,hừ hừ..." Người kia cười gằn ,vết sẹo nơi con mắt hình tam giác cũng tự nhiên giật giật ,đám người bên dưới chỉ nhìn thôi cũng đã kinh hồn bạt vía rồi. \

"Hừm ,ở đây cũng hay phết nhỉ , bên ngoài gió lớn tuyết lớn ,vừa vào trong hang đã ấm áp như mùa xuân rồi." Giọng tiếng Hán sượng sượng đó vừa cất lên ,hai gã cao to râu xồm đứng canh ngoài cửa hang lập tức xông ra. Chẳng bao lâu đã nghe trong hang vang lên tiếng quát tháo : " Là bọn nào?" "Làm gì vậy?" "Thực thà trả lời tao đi !"

Chẳng mấy chốc ,một người đã bị hai tên cáo to kia áp giải hai bên, đẩy vào trong hang ,gã bên phải hỏi : " Đại ca, có cần thịt nó luôn không?"

Mắt Tam Giác nhìn người đàn ông cao lớn tóc vàng đeo kính đen ,trên người không ngờ lại khoác quân phục của đội danh dự trên Quảng trường Đỏ ở Moscow , chiều cao và hình thể đều vượt xa hai tên thủ hạ của y. Người tóc vàng bị đè oằn người xuống ,chỉ thấp giọng cười gằn hỏi : "Đây chính là cách đãi khách của anh đây à?" Tiếng Trung của y biểu đạt rất chuẩn xác ,nhưng phát âm thì hơi vụng về ,cứ như trong mồm ngậm viên đá mà nói chuyện vậy.

Đột nhiên thấy người tóc vàng kia chẳng cử động gì ,chỉ như vờn vai thẳng người dậy.Hai gã to cao đang đè lên người y liền bị nhấc bổng lên như hai con gà nhỏ ,cả hai vẫn còn ôm chặt lấy hai cánh tay của người tóc vàng,nhưng chỉ như ôm hai cây trụ sắt ,chỉ thấy y khẽ rung tay một cái ,cả hai tên liền bị văng sang hai bên tới mấy mét.Đám người trong hang vừa thấy kẻ mới tới mạnh mẽ hung hăng như thế, liền lần lượt nắm chân xoa tay, lấy súng lấy dao,còn người tóc vàng kia không ngờ chỉ khịt mũi khinh thường.

"Dừng tay lại hết cho tao ,một lũ phế thải !" Mắt Tam Giác ngăn cản đám thủ hạ ngu xuẩn của mình ,đối phương đã bình yên vào tới tận trong này ,vậy thì Lôi Ba đang canh gác ngoài kia chắc chắn đã bị đánh gục rồi.Đám người ở đây,liệu có mấy tên mạnh hơn được Lôi Ba cơ chứ.Y nhìn người ngoại quốc thành hình cao lớn trước mặt,cất tiếng hỏi : " Không phải ông tới đây du lịch đây chứ?"

Người tóc vàng theo thói quen rút ra một điều thuốc, châm lửa, ung dung thối ra vài vòng khói: "Mấy ngày trước tôi đi chơi ở Khả Khả Tây Lý, tình cờ nghe nói vùng này có một băng săn trộm tên là Hồ Lang hoạt động rất sôi nổi, nên sớm đã muốn tới xem thử rồi.

Mắt trái của Mắt Tam Giác nheo nheo lại một cách bất an: "Không cần nhiều lời, ông đã tìm được chúng tôi, có chuyện gì thì cứ nói thẳng ra đi."

Người tóc vàng nói: "Được, nói cho anh biết, tôi đang chuẩn bị có một vụ làm ăn lớn, chỉ là vẫn chưa đủ người, thế nên mới muốn tìm một vài người vừa đủ nhần tâm lại vừa cơ cảnh nhập bọn. Hai năm nay chính phủ Trung Quốc đã tăng cường giám quân khu vực Khả Khả Tây Lý này rồi, dầu mỡ

cho các anh húp càng lúc càng ít. Nếu các anh chịu hợp tác, tôi đảm bảo nửa đời sau các anh không cần phải nơm nớp lo sợ, lẫn chỗ này trốn chỗ kia nữa.”

Mắt Tam Giác cảnh giác nói: “Là chuyện làm ăn gì?”

Người tóc vàng cười cười đáp: “Nói ra sợ anh cũng không tin, trong vụ này chúng ta đi đường biên, có thể nói là tuyệt đối không phạm pháp. Chúng ta sẽ đi tìm một số đồ bị vứt bỏ đã lâu, rồi đem bán lấy tiền thôi.”

Mắt Tam Giác bật cười khinh miệt: “Ông muốn rủ chúng tôi đi đào mộ hả?”

Người tóc vàng nghĩ ngợi giây lát, rồi mỉm cười đáp: “Cũng có thể nói là đào trộm mộ, nhưng lại không hoàn toàn như vậy. Chúng ta chỉ tới lấy thôi, hơn nữa, chỗ đó và mộ hơi khác nhau, mộ thì có chủ nhân, còn thứ chúng ta đi lấy lại hoàn toàn không có chủ nhân gì cả.”

Mắt Tam Giác hoài nghi: “Nếu đơn giản như ông nói, còn cần tới chúng tôi làm gì nữa?”

Người tóc vàng gõ gõ lên đầu mình, bước lên mấy bước: “Ừm, là thế này, đồ vật bên trong có thể tùy tiện lấy đi, nhưng muốn đến được đó thì đường đi tương đối vất vả, chỉ có những người quanh năm sống ở nơi môi trường khắc nghiệt như Khả Khả Tây Lý như các anh đây mới có thể đảm nhận được nhiệm vụ này.”

Mắt Tam Giác gằn giọng dữ tợn: “Bớt vòng vo con mẹ nó đi, nói xem, là ở chỗ nào, cần bao nhiêu người, sau khi xong việc mỗi người chúng tôi được bao nhiêu?”

Người tóc vàng xua tay lia lịa, lại bước thêm mấy bước nữa, rồi nói ra sẽ làm các anh sợ thôi. Nơi đó cụ thể ở chỗ nào thì tới giờ vẫn chưa làm rõ được, có điều phạm vi đại khái là ở đoạn phía Đông Nam dãy Himalaya.” Y nhìn thẳng vào Mắt Tam Giác, như cười như không mà lại như không.

Mắt Tam Giác giật bắn mình, vết thương nơi khóe mắt lại ngấm ngấm tái phát, thậm chí: “Lẽ nào, hẳn lại muốn đến nơi đó, làm sao hẳn biết được? Rốt cuộc hẳn đã biết những gì rồi?”

Người tóc vàng sai chân bước lên một bước dài, đã tới ngay trước mặt Mắt

Tam Giác. Y cao hơn Mất Tam Giác nửa cái đầu, không thể không cúi người mới ghé miệng sát tai đối phương thì thầm được: “Xem ra ông rất căng thẳng thì phải, quả nhiên là ông biết chỗ ấy.” Kế đó y lại dùng tiếng Anh nói một chữ: “Người Nhện”

Mất Tam Giác chấn động, kinh ngạc ngẩng đầu lên nhìn người tóc vàng bí hiểm này, hồi lâu mà không nói được tiếng nào. Chỉ nghe người tóc vàng lại quay sang nói với lũ hung đồ đứng xung quanh: “Còn về tiền thù lao, cũng khó nói lắm, có điều theo tôi đoán, ít nhất mỗi người cũng được vài nghìn...vạn...đây.”

Xung quanh liền vang lên tiếng chửi bới huyên náo: “Con bà nó, nói rõ chút xem nào, rốt cuộc là mấy nghìn hay mấy vạn?” “Nói con bà mày ý, nghĩ kỹ rồi hãy nói, nói cái tiếng mẹ gì thế.” “Không nói rõ thì đừng hòng ai bán mạng cho mẹ mày.”

“Vài nghìn vạn (vài chục triệu).” Người tóc vàng mỉm cười nói.

Vừa nghe thấy con số này, máu trong người đám côn đồ hung hăng như bầy sói kia bắt đầu sôi lên sùng sục, lỗ tai lủng bủng, hai mắt sáng ngời, tên nào cũng há hốc miệng ra hít hà, lẩm bẩm tính toán, mấy chục triệu, mấy chục triệu, con số lớn như vậy, có thể làm được gì đây, xe, nhà, đàn bà, còn thứ gì không thể có nữa đây.

Người tóc vàng lại bổ sung tiếp: “Đương nhiên, đơn vị tiền tệ thấp nhất cũng phải là euro, nói không chừng cũng có thể là bảng Anh.”

Mất Tam Giác không còn ngồi yên được nữa, tỷ giá hối đoái giữa euro và nhân dân tệ khoảng gần một ăn chín, mấy chục triệu euro đổi sang nhân dân tệ, ít nhất cũng phải được hơn trăm triệu. Nhưng đồng thời gã cũng hiểu rõ nơi người tóc vàng nhắc đến kia nguy hiểm thế nào, ngoại trừ cái chết ra, ở đó e là chẳng còn gì khác nữa, tên này rốt cuộc muốn tìm cái gì ở đó đây? Lời của hắn có đáng tin không? Một thằng cha cả tên cũng không dám tự báo ra. Y lạnh lùng nói: “Rốt cuộc ông là ai? Chúng ta dựa vào cái gì để tin lời ông?”

Người tóc vàng rút hết điều thuốc, ném đầu mẩu xuống đất, dùng mũi chiếc giày da nặng nề khảm sắt của y đập tắt tàn thuốc, rồi đứng thẳng lưng như quân nhân, tháo kính râm xuống để lộ ra đôi mắt xanh lam, trong mắt lộ ra những tia sáng quái dị như của loài rắn độc, đoạn mỉm cười nói: “Tôi tên là

Merkin.”

Xe lửa xuống miền Nam

“Merkin là hạng người gì nhỉ?” Mắt Tam Giác thâm nghĩ đi nghĩ lại, cũng không có ấn tượng gì đặc biệt, còn đám thủ hạ kia của y thì càng mù mờ không hiểu gì cả, nhưng cuối cùng y vẫn đáp trả: “Tôi là đầu đàn của bọn lang sói này, tên là Tây Mễ.”

“Ồ”. Trong đám người bên dưới vang lên nhiều tiếng kêu kinh ngạc, không ít người theo tên thủ lĩnh này một thời gian rất dài rồi, nhưng cũng chưa từng biết kẻ được người ta gọi là Hồ Lang này tên thật là gì, phải đến hôm nay mới nghe thấy lần đầu tiên. Cái tên này nghe ra hình như không phải tên người Hán, nhưng cũng không biết là dân tộc thiểu số nào nữa.

Tuy Merkin cảm thấy rất thất vọng vì Tây Mễ không biết mình là ai, nhưng vừa nghe Tây Mễ nói tên ra y liền bật cười phá lên: “Đấy thấy chưa, vận may của tôi thật không tệ chút nào.”

Tây Mễ vừa nghe Merkin nói vậy, lại thâm nhủ: “Quả nhiên là cái gì hắc cũng biết. Nhưng rốt cuộc là làm sao mà hắc biết được vậy nhỉ?” Tuy y chưa từng nghe qua tên Merkin bao giờ, nhưng người đàn ông ngoại quốc cao lớn khiến người ta nhìn mà phát sợ này, từ lúc vào hang mỗi lời nói mỗi cử chỉ đều khiến y tương đối kinh hãi. Trước đây ở trong quân đội, ngoại trừ giáo quan của bọn y ra, vẫn còn chưa có ai khiến y cảm thấy thấp thòm tới như vậy.

Merkin ngưng lại giây lát, rồi nói tiếp: “Các anh chưa nghe tên tôi bao giờ vậy thì cũng chẳng sao, có điều vì chuyện này tôi đã chuẩn bị rất kỹ càng, tôi cũng không ngại cho các anh hiểu thành ý và công tác chuẩn bị của tôi thế nào. Chúng mày vào đi, bên ngoài gió lớn lắm, chủ nhân ở đây đã nhiệt tình lại còn hiếu khách nữa.”

Merkin vừa gọi một tiếng, năm người liền đi hàng một bước vào, bốn người đi trước đều mặc trang phục dã chiến trên vùng tuyết, trắng tuyền một màu, mũ liền áo che cả nửa mặt, kính đen và khẩu trang che nốt phần mặt còn lại,

so với trang phục của họ thì vũ khí trong tay họ lại càng bắt mắt hơn, mỗi người đều đeo một ống phóng hỏa tiễn cá nhân loại không có lựu phản chấn, một người xách hai khẩu súng máy hạng nhẹ, một người cầm súng hạng nặng có trống đạn, một người cầm súng tiểu liên gắn thêm nòng phóng lựu, còn một người lại cầm cả súng có thể xoay chuyển đường đạn có máy ảnh và ống ngắm chỉ mới xuất hiện trong chiến tranh Iraq. Chỉ riêng số trang bị này đã khiến bọn săn trộm trong hang thấp thỏm không yên, đừng nói là bọn chúng, mà ngay cả thủ lĩnh Tây Mễ của chúng cũng chưa từng nhìn thấy những vũ khí gần đây mới được chế tạo ra này. Điều duy nhất bọn chúng cảm thấy có thể ăn mừng là, may vừa rồi không động chân động tay, bằng không bên bị đuổi sạch giết tận chỉ có thể là bọn chúng mà thôi.

Merkin nở một nụ cười giả tạo giải thích: “Không cần phải căng thẳng, ở đây môi trường khắc nghiệt, dã thú cũng nhiều nữa, mấy thứ này đều dùng để đi săn cả thôi.”

Tây Mễ hiểu rõ trong lòng, dùng hỏa tiễn đi săn ý nghĩa là thế nào, nhưng năng lực của Merkin đích thực đã vượt quá sức tưởng tượng của y, kẻ này đã dùng quan hệ kiểu gì, làm sao có thể kiếm được số vũ khí này, rồi lại làm sao mang chúng vào được lãnh thổ Trung Quốc nữa? Chỉ riêng chuyện này đã đủ khiến y thực không sao nghĩ ra nổi rồi, còn chuyện gì mà Merkin không làm được nữa. Đối phương đã lôi đồng “gia sản” cho bọn y xem, vậy thì hậu quả của chuyện từ chối đề nghị này thế nào chắc không cần nghĩ cũng biết được. Đồng thời, Tây Mễ cũng chú ý đến người đi cuối cùng, tuy rằng y cũng bịt kín người trong quần áo, nhưng lại rất khác so với bốn tên đi trước, kẻ này thấp hơn Merkin chừng nửa cái đầu, cái đầu hói của y trông nhọn như trán dạ xoa, chỉ có hai bên tai là còn chút tóc xám bạc, gương mặt vàng như vỏ trái quýt, những phần da khác lộ ra bên ngoài tuyền là màu xanh xám, cả người gầy như que củi, xương ngón tay nhỏ như vuốt chim, bên dưới lớp da bọc xương, các mạch máu ngoằn ngoèo như giun bò, đôi mắt xanh vừa to vừa tròn như mắt cú mèo lồi hẳn ra bên ngoài. Tây Mễ tự cảm thấy hình tượng của mình đã hung tợn dữ dằn lắm rồi, không ngờ lại còn có người tướng mạo dữ tợn hơn mình gấp bội, tên này lại nhìn lạnh lẽo như băng, không có chút hơi người, hết như một cương thi đã chôn mấy năm dưới gò, vừa đội đất chui lên vậy.

Merkin chẳng nói chẳng rằng với bốn tên cầm vũ khí, tới khi kẻ trông như xác chết kia đi vào, y mới nhiệt tình bước đến chào hỏi, nói gì đó với y bằng giọng như thể muốn lấy lòng. Hai người thương thảo một lúc, mới thấy cái xác chết nở một nụ cười toét như quả hồng nhão, Tây Mễ nghe được,

Merkin và tên kia đang nói chuyện bằng tiếng Pháp, kẻ nhìn người không ra người ma không ra ma kia tên là Soares.

Merkin và Soares vừa nói chuyện xong, chuẩn bị cất tiếng nói với Tây Mễ, thì một người đỡ một người khác tập tễnh đi vào: “Lão đại, Nguru Nhị Oa trở về rồi.” Người kia nói xong, mới nhận ra tình hình trong hang có điều khác lạ, tự dưng có thêm một đám người vũ trang từ đầu tới chân. Tây Mễ bực tức xua tay bảo hai tên thuộc hạ kia mới vào đứng sang một bên, thầm nhủ: “Đường lên núi chỉ có một, thằng Lôi Ba này làm trò quái gì mà bao nhiêu người đi vào đến tận đây rồi mà cũng không hay biết gì nữa.”

Tên Nguru Nhị Oa kia rõ ràng chính là tên săn trộm đã thoát khỏi bọn Trác Mộc Cường Ba trong hang băng, mặt y gầy tọp lại, rõ ràng mấy ngày nay đã chịu không ít khổ nhục. Y vừa vào hang, đã bắt kể những người xung quanh, nước mắt nước mũi nhoe nhoẹt nói: “Anh trai tôi chết rồi! Anh ấy bị mấy thằng trong đội khảo sát khoa học đánh chết rồi!” Kế đó, Nguru Nhị Oa kể sơ qua chuyện tính giết sạch mấy người trong đội khảo sát ở động băng thể nào cho cả bọn nghe, cuối cùng hăn học nói: “Bọn chúng nhất định có người đã từng vào động băng rồi, băng không thì căn bản không có khả năng thoát ra nổi! Tôi nhất định phải trả thù cho anh trai.”

Tây Mễ tức đến bủn rủn cả người, mấy thằng ngu không có óc này, không dung mất mạng thì không nói làm gì, còn phá hoại toàn bộ kế hoạch của y ở Khả Khả Tây Lý này nữa, nhưng trước mặt y cũng chẳng có tâm tư đâu để mắt đến Nguru Nhị Oa, vấn đề còn thực tế hơn gấp bội đang bày ra ngay trước mắt y. Không ngờ, Merkin nghe Nguru Nhị Oa kể xong, đột nhiên nôn nóng đòi đi trước, hăn bước tới vỗ vai Nguru Nhị Oa, an ủi: “Có cơ hội mà, chú mày nhất định có cơ hội báo thù đấy, khả khả.” Kế đó, hăn lấy ra một tấm danh thiếp, nói: “Tôi phải đi gặp một người bạn cũ gấp, ở đây có cách thức liên lạc sau.” Cuối cùng y lấy ra hai cục nhân dân tệ to như cục gạch, ngần ngừ một chút rồi nói, “đây là hai trăm nghìn, coi như...phí tư vấn của các anh đi. Các anh cứ nghĩ cho kỹ. Gặp lại...”

Nói xong, y lùi lại mấy bước, rồi vừa thảo luận gì đó với Soares vừa đi ra khỏi hang, bốn tên thủ hạ vũ trang tận răng cũng lục tục kéo ra theo. Đám người trong hang đều tham lam nhìn chằm chằm hai cục tiền kia, rồi nhất thời ánh mắt tập trung cả vào người Tây Mễ. Tây Mễ nhìn chằm chằm vào tấm danh thiếp in số điện thoại của đại sứ quán nhiều nước kia mà ngây người ngơ ngàng.

Merkin rảo bước ra ngoài hang động, nói bằng tiếng Pháp: “Tôi còn tưởng hấn chết ở Khả Khả Tây Lý rồi cơ, không ngờ lại cùng đi với bọn đội khảo sát.” Soares nói: “Hấn tới đây làm gì?”

Merkin nói: “Tôi làm sao biết được, có lẽ là đến lần tìm đầu mối gì đó, chính tôi cũng không biết hấn đã nắm được những gì rồi nữa, nhưng xem cái vẻ chắc chắn tự tin của hấn, nhất định là đã thăm dò được không ít chuyện rồi. Phải rồi, không ngờ ở Khả Khả Tây Lý lại có thứ động băng kỳ quái như vậy, Nguru Nhị Oa nói bọn chuột đồng kia bị một thứ khí gì đó đuổi chạy tung tóe, anh thấy thế nào?”

Soares cười khục khặc nói: “Hừ, chuột bạch thí nghiệm trước khi chết sẽ tiết ra một thứ tín hiệu nguy hiểm tổng hợp từ nhiều loại vật chất, trước mắt đã tìm ra được là bao gồm các chất dễ phát tán như uric, hormone, adrenalin của chuột, phân tử gamma, nếu là tôi thì đã có thể khiến lũ chuột khắc phục nỗi sợ với lại khí kia, bọn người đó nhất định không ai thoát nổi.”

Bên vách đá, tiếng động cơ nổ âm âm, từ bên dưới lao vút lên một chiếc trực thăng. Merkin ngồi trên máy bay lăm bắm nói: “Nhanh lên, nhân lúc bão tuyết còn chưa thành hình mau mau rời khỏi nơi này. Khí hậu ở cái chỗ quý quái này thật khắc nghiệt.”

Merkin đeo kính đen lên, nhìn uy nghiêm như một sĩ quan quân đội, chỉ thấy y vừa rút điều thuốc ra, một tên thủ hạ phía sau đã lập tức châm lửa để lấy lòng. Y rút một hơi thuốc, ngẩng đầu lăm bắm nói: “Hy vọng hấn vẫn còn ở đội khảo sát, trở về Lhasa rồi thì muốn tìm cũng không dễ nữa.”

Một tên vũ trang phía sau đột nhiên lên tiếng hỏi: “Ông chủ, quân số chúng ta đã đủ rồi, tại sao còn phải tìm đám tôm tép kia làm gì?”

Merkin cười gằn: “Làm việc gì cũng cần gọn gàng sạch sẽ, tốt nhất cứ phải tìm mấy kẻ chết thay đã, dù chuyện bại lộ thì cũng không đến nỗi có người nghi ngờ chúng ta, hiểu chưa.” Lần này y lại đổi sang dùng tiếng Anh.

“Nhưng mà, bọn chúng liệu có đồng ý không?” Merkin cầm gạt tàn thuốc, tên kia lập tức khum tay lại, miệng hỏi.

Merkin gẩy gẩy tàn thuốc, giải thích: “Sẽ đồng ý thôi. Có một nhân vật vĩ đại từng nói: “Nếu có 30% lợi nhuận, người ta sẽ trở nên sôi nổi, nếu có 50%, người ta sẽ dốc hết sức lực, nếu là 100%, người ta sẽ giẫm đạp lên cả

pháp luật. Còn nếu là 300%, người ta sẽ dám liều cả tính mạng, thậm chí là lên cả giá treo cổ. Chim chết vì miếng, người...nhất định sẽ chết vì tiền.”

Tên kia liền nói: “Vậy thì, đơn giá ngài đưa ra cho chúng là...”

Merkin đặc ý nói: “Không vốn, vạ lời.” Y lại dùng tiếng Pháp nói với Soares bên cạnh: “Tôi nói có đúng không? Ông Soares?”

Soares cười khan hai tiếng, tựa như tiếng khóc lúc nửa đêm của ma nữ bị thất cổ chết, một con lưng mỗ nhọn lông xù xì thò đầu ra ngoài cổ áo y, đảo mắt nhìn quanh bốn phía.

Ba người bọn Trác Mộc Cường Ba vừa tới trạm bảo hộ tự nhiên Cách Nhĩ Mộc đã khẩn cấp gọi điện tới Lhasa, sau đó lên một chiếc xe khác tới thành phố Cách Nhĩ Mộc. Vừa tới được thành phố thì trời bắt đầu đổ tuyết, tuyết lớn kèm theo gió làm Trác Mộc Cường Ba nhớ đến chiếc xe Kiều Long bị mất ở Khả Khả Tây Lý, gã và Trương Lập bèn thương lượng, quyết định ngồi xe lửa về Lhasa. Lên xe lửa ở Cách Nhĩ Mộc vốn rất khó mua được vé giường nằm, nhưng Trác Mộc Cường Ba chỉ gọi vài cú điện thoại, chiều hôm đó bọn họ đã nằm thoải mái xuống miền Nam. Nếu không phải chuyến tàu chạy thẳng này chậm mất mười hai tiếng vì yếu tố khách quan, thì bọn họ còn phải đợi tới sáng hôm sau mới có tàu xuống miền Nam.

Đây là một chuyến tàu du lịch điển hình, loa trên tàu không ngừng tuyên truyền thông tin liên quan tới danh lam thắng cảnh ở cao nguyên, nghe đài phát thanh, bọn họ được biết về mười tám đầu xe lửa lần đầu tiên vận hành trên tuyến đường sắt Thanh Tạng, mỗi đầu xe có mười sáu toa, tám toa giường cứng, bốn toa ghế cứng, hai toa giường mềm, một toa ăn và một toa phát điện. Từ khi đường sắt Thanh Tạng được xây dựng, đây là lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba ngồi xe lửa đi tuyến này. Giờ đây bọn họ có thời gian để yên tâm thưởng thức cảnh sắc dọc đường, xe lửa đi qua Cách Nhĩ Mộc, tiến vào vùng núi Côn Luân không dấu chân người, hai bên đều bị tuyết phủ lấp, các dãy núi hình dạng kỳ dị nhấp nhô sừng sững như những người khổng lồ bằng sắt thép giữa trời đầy gió tuyết. Không lâu sau đoàn tàu đã tiến vào dãy Côn Luân trải dài không dứt, xe lửa bắt đầu chậm chậm leo lên dốc, phát thanh viên trong toa nhẹ nhàng giải thích: “Ở bờ Bắc sông Côn Luân, bên cạnh đường quốc lộ Thanh tạng có một dòng suối bốn mùa không đóng băng phun từ lòng đất lên, không bao giờ cạn kiệt, gọi là Suối Thần

Côn Luân, tương truyền Tây Vương Mẫu phối chế ra quỳnh tương ngọc dịch cũng là dùng thứ nước này...”

Ba người đắm mình vào phong cảnh dọc đường và lời giảng giải trên loa. Đường Mẫn lấy làm ảo não, sớm biết có con đường này, có nói gì cô cũng quyết không đi xuyên ngang Khả Khả Tây Lý như thế.

Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn ở chung một phòng, Trương Lập ở bên cạnh, chưa tới giờ ngủ thì cả ba đều ở chung một phòng. Trên đường tới Cách Nhĩ Mộc, Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập đã kể lại tỉ mỉ những chuyện gặp phải ở Khả Khả Tây Lý cho Đường Mẫn nghe, chỉ có đoạn về lũ chuột đồng là Trác Mộc Cường Ba bỏ qua, gã thực sự không muốn Đường Mẫn lo lắng rồi lại ngủ không ngon. Đường Mẫn vô cùng ngưỡng mộ cuộc mạo hiểm của hai người, cũng lấy làm thất vọng vì không được cùng tham gia. Lúc này, bọn họ lại đang bàn luận xem cuốn nhật ký kia có thể ở nơi nào, có thể khẳng định, suy đoán của Đường Mẫn là mười phần chính xác, cuốn nhật ký của Đường Thộ tình cờ đã rơi vào tay đội tuần tra, và năm người trong đội hoặc chết hoặc mất tích, đều có liên quan trực tiếp tới cuốn nhật ký đó.

Trương Lập phân tích: “Quá rõ ràng, nội dung ghi chép trong cuốn nhật ký kia rất dễ khiến người ta động lòng, ít nhất cũng là thứ khiến người ta có thể tàn sát lẫn nhau.”

Đường Mẫn nói: “Nhưng trong đó là nhật ký lũ hành của anh trai tôi mà.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Rốt cuộc em đã xem kỹ cuốn nhật ký đó lần nào chưa?”

Đường Mẫn lắc đầu nói: “Không có, em toàn là nghe anh trai đọc lại những câu chuyện trong đó thôi, tự mình xem không hay bằng nghe anh ấy kể mà.”

Trương Lập đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba ra hiệu, rồi đứng dậy nói: “Vậy thì đúng rồi, cuốn nhật ký của anh trai cô đều là ghi chép về những chuyện thám hiểm của anh ấy, bên trong hẳn là có viết về rất nhiều nơi người khác không thể đến được, nói không chừng còn có cả mộ cổ, cung điện ngầm gì đó, biết đâu còn cả rất nhiều vàng bạc châu báu nữa cũng nên!”

Đường Mẫn nói: “Anh trai tôi chưa kể câu chuyện nào như thế cả. Với lại, bảo tôi là cái gì chứ, làm gì có chuyện dễ bị người ta phát hiện như thế.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười: “Không cần tranh cãi nữa, không xem được cuốn nhật ký đó, chúng ta chỉ là tạm thời đưa ra giả thiết như vậy, cảm giác tạm tạm hợp lý mà thôi.”

Đường Mẫn hỏi: Nhưng em không hiểu, ba người mất tích kia tại sao lại chạy vào động băng làm gì?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh nghĩ là bởi vì trong nhật ký của anh trai em, có ghi chép rất tỉ mỉ về tình hình bên trong động băng nào đó, bọn họ làm vậy, một là muốn lợi dụng địa hình hiểm yếu trong đó mà thoát thân, hai là muốn những người khác phải bỏ cuộc, không truy đuổi họ nữa. Sau đó... tìm cơ hội mà tẩu thoát, đi tìm thứ bọn họ thật sự muốn tìm.”

Trương Lập gật đầu, nhưng vẫn lấy làm tiếc nuối nói: “Trải qua bao nhiêu nguy hiểm như vậy, kết quả vẫn là đem giỏ tre đi gánh nước, chẳng tìm được cái quái gì hết.”

Trác Mộc Cường Ba không đồng ý, gã nói: “Không, chúng ta thu hoạch được rất nhiều, rất nhiều là đằng khác.” Thần sắc gã trở nên dờ dẩn, lần trải nghiệm này đã có ảnh hưởng vô cùng lớn với gã, gã đã bị cô lập bất lực trên vùng băng tuyết mênh mông, muốn khác mà không có nước mắt, cũng đã run rẩy hai chân mọc rễ trước hàng vạn con chuột đồng đói khát; lúc bỏ chạy tay chân mềm nhũn, trên cầu băng không tiến nổi bước nào, những kinh nghiệm ấy, gã trước đây chưa bao giờ nếm trải. Xưa nay Trác Mộc Cường Ba vốn không biết sợ là gì, còn cho rằng trong thời kỳ khoa học kỹ thuật phát triển ở trình độ cao như hiện giờ, đã không còn thứ gì đáng để sợ nữa, chỉ cần có tiềm lực kinh tế, con người có thể thoải mái hưởng thụ cuộc sống, chứ không hề biết rằng ở những nơi xa rời văn minh, lại cần đến một thứ thực lực khác để sinh tồn.

Giọng nói của Đường Mẫn kéo Trác Mộc Cường Ba ra khỏi cơn suy tư, cô hờn dỗi nũng nịu: “Được rồi, đều tại em không tốt, làm trễ nải thời gian của mọi người. Giờ chúng ta đều có thể tạm thời không thảo luận vấn đề này nữa được không, em đói quá rồi, đi ăn đi.”

Trác Mộc Cường Ba véo mũi cô nói: “Có ai trách em đâu chứ.”

Ba người tới toa ăn dùng bữa, chưa được bao lâu, đã nghe một lũ khách kinh hãi kêu lên: “Ai lấy ví tiền của tôi rồi? Ai lấy ví tiền của tôi rồi?”

Toa ăn liền lập tức ồn ào nhốn nháo cả lên, Trương Lập thấp giọng thì thầm vào tai Trác Mộc Cường Ba: “Bên phải, bàn thứ ba, người mặc áo lông vũ màu xanh lam kia là tên ăn trộm.”

Trác Mộc Cường Ba liếc nhìn nói: “Mặc quần bò hả? Không làm đây chứ? Hắn và người bị mất đồ cách nhau cả năm bàn cơ mà?”

Trương Lập đáp: “Không làm đâu, anh nhìn đi, ví tiền ăn trộm được vẫn chưa giấu kỹ. Lòi một góc ra kia kìa, hơn nữa, trong túi hắn là ví của phụ nữ. Lúc nữ du khách kia kêu lên, người trong toa ăn đều hốt hoảng cả, chỉ có mình hắn là vẫn bất động, phản ứng này cũng không bình thường, xem ra là một tên trộm chuyên nghiệp, rất táo gan nữa. Tôi đi vạch mặt hắn đây.”

Đường Mẫn nhìn Trương Lập bước đi, thấp giọng hỏi Trác Mộc Cường Ba: “Làm vậy không sao chứ?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không sao đâu, anh ta cũng có thể coi như là quân cảnh được mà, quan sát tỉ mỉ, phân tích và suy luận cũng tương đối hoàn thiện, quả không hổ là người của bộ đội đặc chủng.”

Trác Mộc Cường Ba quan sát, Trương Lập trước tiên tới vỗ vỗ lên vai người kia, sau đó hai người nói gì đó, Trương Lập lấy chiếc ví da giơ lên, kể đó người phụ nữ bị mất cặp cũng chạy tới, mắng chửi người kia một chập, nhưng tên đó hình như vẫn ra sức biện bạch gì đó. Trác Mộc Cường Ba nói: “Tình hình có vẻ không ổn, đi, chúng ta ra xem xem.”

Chỉ nghe Trương Lập lớn tiếng nói: “Mau đưa tiền trong ví của bà này ra, đừng để tôi phải động tay động chân.”

Người kia không chịu thừa nhận: “Tôi không lấy! Tôi đã bảo rồi, tôi không biết cái ví da này từ đâu ra, tôi không biết tự dung tại sao nó lại chạy vào túi tôi, tôi bị người ta đồ tội mà lại!”

Người phụ nữ kia ngoác miệng ra mắng: “Mày còn không dám nhận à, người ta đã tận mắt trông thấy mày lấy, giả tiền cho tao, cả ảnh nữa, có trả không, có trả không thì bảo?” Bà ta bắt đầu giằng co níu kéo. Người xung quanh càng lúc càng đông, không ít du khách còn kiến nghị: “Gọi cảnh sát trên tàu đi, gọi cảnh sát.” Nhót lại đã, nhót hẳn lại. “Lục soát là biết ngay thôi mà, để cảnh sát lục soát.”

“Oắt con, chạy đi đâu!” Lúc mọi người còn đang vây lại, cửa toa ăng lại xảy ra biến cố, một người đàn ông mặc áo bành tô xanh lao về phía một anh chàng đeo kính. Anh chàng đeo kính tóm lấy hắn đã vặn ngược cổ tay hắn lại, kẻ chân một cái, rồi đè tay trái lên vai hắn, lật ngược tay, ấn gĩa thanh niên đeo kính xuống sàn tàu, khiến hắn không ngo ngoe cử động nổi.

Mọi người chưa từng thấy trên xe lửa náo nhiệt như vậy bao giờ, không ít người chạy tới xem. Người đàn ông kia áp gĩa tên đeo kính lại, nói với bà du khách bị mất tiền: “Chị ơi, là hắn trộm ví tiền của chị đấy, không liên quan gì đến anh này đâu.”

Có người đứng ra lên tiếng, người đàn ông lúc đầu bị cho là ăng trộm lại càng phản ứng dữ dội hơn: “Đấy, tôi đã bảo không phải tôi mà.”

Bà kia vẫn không chịu bỏ qua: “Vậy tại sao ví của tôi lại ở trong túi anh?”

Người đàn ông mặc áo bành tô nói: “Bà chị này, anh ta đúng là bị đổ tội oan đây. Thằng trộm này móc ví chị lấy hết tiền, rồi nhét ví không vào túi anh ta. Vì anh ta mặc áo khoác lông vũ, túi tương đối lớn, dễ bị người ta đổ tội cho, hơn nữa áo cũng khá dày, tên trộm lấy hay cho thứ gì vào cũng không dễ làm người mặc áo gĩa mình phát hiện.”

Trương Lập nói: “Vừa rồi bà này kêu mất tiền, cả toa đều chú ý ết, tại sao anh ta không gpharn ứng gì cả?”

Người đàn ông kia mỉm cười, rút trong cổ áo người bị tình nghi ra một sợi dây, còn cả tai nghe nữa, anh ta giải thích: “Vì anh ấy đang nghe MP3.”

Trương Lập quay đầu lại, người mặc áo bành tô kia khoảng hai lăm hai sáu tuổi, khuôn mặt vuông vắn nở một nụ cười như ánh mặt trời, dưới hàng lông mày rậm như đôi tầm là đôi mắt sáng ngời, cặp môi dày khiến người ta cảm thấy anh là người trung hậu thực thà, gĩa đeo kính đứng cạnh anh có vẻ nhỏ nhĩa, ăng mặc rất giống công chức, nhìn thế nào cũng không giống ăng trộm. Trương Lập hỏi: “Vậy làm sao anh phát hiện ra người này?”

Người đàn ông áo bành tô giải thích: “Tôi vừa vào toa ăn đã phát hiện hắt có gì đó không ổn, người ta đều chỉ xem có chỗ trống không, khu thực phẩm có gì ăn được, còn ánh mắt của hắt chỉ toàn nhìn người khác. Vừa rồi bà chị này kêu mất đồ hắt cũng làm náo lên như những người khác, nhưng lại liếc nhìn túi áo anh này một cái, màu của ví tiền và màu áo khoác anh ta rất giống nhau, không nhìn kỹ thì cực kỳ khó phát hiện, mà ngay từ cái nhìn đầu tiên đã nhận ra ví tiền lòi ra ngoài, sợ là chỉ có người bỏ ví vào đó mà thôi. Khi mọi người đều vây lại xem, tên nhãi này còn muốn giở trò lần nữa, nhưng bị người ta chú ý, hắt mới không thành công, sau đó hắt lại định chuồn ra cửa, liền bị tôi tóm gọn.”

Người đàn ông mặc áo bành tô lấy trong túi áo lên đeo kính ra một nắm tiền, tay kia vẫn khóa chặt hai tay hắt, khiến hắt muốn phản kháng cũng không nổi. Anh ta giơ cao số tiền trong tay lên hỏi: “Nhiều tiền như vậy mà không cho vào ví, không sợ mất à?” Nói đoạn liền đưa số tiền đó cho bà du khách bị mất cắp, hỏi: “Bà chị, đếm lại coi có phải đúng số tiền chị bị mất không.”

Tên đeo kính cuống lên, nói: “Đấy...đấy là tiền của tôi! Anh dựa vào cái gì mà bảo là của bà ta?”

Người mặc áo bành tô không hoảng loạn, lấy trong tập tiền ra một tấm hình bán thân dùng dán vào giấy tờ, hỏi: “Tấm ảnh này cũng là của anh hả?” Ai nấy đều nhìn ra, đó chính là tấm ảnh của bà du khách kia, tên đeo kính cuối cùng cũng phải cúi gằm mặt xuống.

Vừa khéo lúc đó cảnh sát trên tàu cũng tới nơi, hành khách đều không hện mà cùng vỗ tay hoan hô anh chàng mặc áo bành tô xanh. Cảnh sát dẫn tên trộm mặt mày ủ rũ đi, đồng thời lấy khẩu cung của người mất cắp, Trương Lập và cả anh chàng kia nữa, qua đó Trương Lập được biết, anh chàng đó tên là Nhạc Dương, năm nay hai mươi sáu tuổi.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 7

BẠC BA LA THẦN MIÊU CÓ TỒN TẠI HAY KHÔNG?

“Tình hình sau đó vô cùng phức tạp mà lại ẩn mặt ,tôi gần như đã tìm tất cả bạn bè, nghe ngóng khắp nơi, đến giờ kết quả đạt được đại khái là như vậy: hình như không biết vì nguyên do gì, tám bản đồ đó lạ rơi vào tay người Anh, trong Thế chiến I lại để thất lạc, thời Thế chiến II lại bị đảng Nazi phát hiện , thế nên sau đó mới có chuyện Hitler hai lần hạ lệnh cho trợ thủ đắc lực nhất của mình là Heinrich Himle đích thân tổ chức cho hai đội thám hiểm đi sâu vào Tây Tạng.”

Anh chàng vui vẻ

Trác Mộc Cường Ba cũng rất thiện cảm với Nhạc Dương, bốn người cùng ngồi ăn cơm, chẳng mấy chốc đã quen thân. Trương Lập hỏi: “Nhìn cách anh tóm tên đó, chắc là người trong quân đội phải không?”

Nhạc Dương mỉm cười đáp: “Phải rồi, lần này tôi đến Lhasa chấp hành nhiệm vụ đặc biệt.”

Trương Lập gật đầu rồi không hỏi gì thêm nữa, anh ta biết rõ quy củ trong quân đội là thế nào. Nhạc Dương lại nói: “Anh Trương cũng là người trong quân đội phải không, đóng quân ở Lhasa à?”

Trương Lập ngạc nhiên thốt: “sao anh nhận ra được?”

Nhạc Dương cười bên lên nói: “Vết chai trên tay anh là do thường xuyên tập bắn bia nhiều năm mới có, lưng anh thẳng hơn người bình thường, bước chân rất chuẩn xác, nhịp bước gần như là trùng khớp, đó là kết quả của hàng năm rèn luyện mới có được. Có thể nhận ra, anh đã rất thích ứng với môi trường trên cao nguyên, hơn nữa lại chỉ nhìn một cái đã nhận ra được thủ pháp tôi sử dụng, nên tôi đoán chắc anh thuộc quân đoàn nào đó đóng ở cao nguyên Thanh Tạng.”

Trương Lập ngấm ngấm kinh ngạc, anh chàng này còn giỏi trinh sát hơn cả mình, nghĩ đoạn liền chỉ sang Trác Mộc Cường Ba, hỏi: “Anh xem xem anh ta làm nghề gì nào?”

Trác Mộc Cường Ba không ngờ Trương Lập lại đột nhiên muốn kiểm tra Nhạc Dương, chỉ khẽ mỉm cười. Đường Mẫn lấy làm hứng thú tròn mắt ngồi nhìn, Nhạc Dương thoáng trầm ngâm, rồi nói: “Chú này có tố chất hình thể rất tốt, rất cường tráng, tuy ở trong nội địa rất lâu rồi, nhưng trên người vẫn có đặc trưng rõ rệt của người dân tộc Tạng. Nếu không có chị này, chắc tôi sẽ đoán chú đây là quân nhân trong đội đặc chủng đã giải ngũ.”

Đường Mẫn đỏ mặt, thẹn nhủ: “Chị? Tôi còn nhỏ tuổi hơn anh nhiều mà.”

Trương Lập nhìn Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Tại sao thấy cô ấy, anh lại không đoán anh ta là quân nhân giải ngũ nữa vậy?”

Nhạc Dương nói: “Áo khoác lông cáo của chị đây rất cầu kỳ, hơn nữa đường may rất tinh tế, khí chất điển nhã, đám già giàu mới nổi không biết thưởng thức những thứ này đâu, vậy thì phải là người giàu có từ lâu rồi, mà quân nhân giải ngũ thì không thể tích lũy được nhiều của nả như thế trong thời gian ngắn được. Và lại chú đây có ánh mắt sắc bén, phảng phất như lúc cũng sẵn sàng tiếp nhận sự khiêu chiến của đối thủ, vì vậy tôi cho rằng chú đây có thể là một thương nhân, một thương nhân lớn.” Trác Mộc Cường Ba nhếch mép cười, Đường Mẫn khẽ cắn cắn môi, chăm chú lắng nghe.

Trương Lập lại thắc mắc: “Đợi chút, đợi chút đã, tại sao anh phán đoán chiếc áo này không phải của cô đây tự mua, nói không chừng nhà của cô này rất giàu có, chẳng liên quan gì đến anh ta thì sao?”

Nhạc Dương cười hì hì đáp: “Chị này có vẻ rất trân trọng chiếc áo lông cáo đó, lúc ăn cơm chỉ nơm nớp sợ thức ăn rơi lên áo, trước khi đứng dậy còn phủi bụi bám trên áo trước, lúc ngồi xuống lại cẩn thận trải áo ra, như chỉ sợ làm áo bị nhăn mất vậy. Theo tôi được biết, chỉ có quà do người trong lòng tặng, thì mới được hưởng đãi ngộ như vậy mà thôi.” Nhạc Dương không đợi Trương Lập hỏi nữa, đã dí dỏm nói tiếp: “Không phải anh Trương Lập còn muốn hỏi tôi tại sao biết được quan hệ giữa chú và chị đây đây chứ? Chỉ cần người sáng mắt, thì đều nhận ra được mà.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười: “Khả năng quan sát rất nhạy bén, anh là lính trinh sát hả?”

Nhạc Dương cười “hì hì” ngại ngùng gãi gãi đầu, Trương Lập bèn giải thích giúp: “Trong quân đội có rất nhiều chuyện không thể tiết lộ bừa bãi được.”

Bọn Trác Mộc Cường Ba và anh chàng bộ đội tên Nhạc Dương này càng nói chuyện càng thấy hợp, bàn đủ thứ chuyện trời Nam biển Bắc, tất nhiên là cũng đề cập tới cả chuyến đi Khả Khả Tây Lý vừa rồi nữa, nói tới đoạn trong hang băng, Trương Lập nhận ra, năng lực biểu đạt của ông chủ Trác xưa nay vốn không thích nhiều lời này rất mạnh, tới chỗ hồi hộp, Nhạc Dương quên cả ăn cơm, ngậy người ra lắng nghe. Nhạc Dương cũng kể cho mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba biết một số chuyện liên quan tới tuyến đường sắt Thanh Tạng, từ Cách Nhĩ Mộc đến Lhasa, dọc đường có bốn mươi lăm trạm, trong đó có ba mươi tám cái là trạm không người, mười trạm có đài quan sát phong cảnh, tiếc là bọn họ vận hành không tốt, bằng không xe lửa từ Cách Nhĩ Mộc xuất phát gần như đều chạy cả ngày, từ sau bảy giờ sáng đến khoảng mười giờ tối, đó chính là thời gian thích hợp nhất để ngắm cảnh. Nếu là người đến Thanh Tạng lần đầu tiên, thì đó tuyệt đối là một sự hưởng thụ đối với thị giác, đỉnh Ngọc Châu, khu vực không người

Khả Khả Tây Lý rộng lớn mênh mông, khe núi Đường Cổ Lạp, núi Niệm Thanh Đường Cổ Lạp...

Sau bữa cơm, Trương Lập không hề ngần ngại để Nhạc Dương chuyển từ toa ghế cứng sang phòng trong toa giường mềm của mình, bốn người chơi tú lơ khơ một lúc, Trác Mộc Cường Ba không giỏi lắm, nhưng cũng vui vẻ chơi với mọi người tới tận khuya.

Thời tiết làm xe lửa phải giảm tốc độ, đi mười tám tiếng đồng hồ mới đến được Lhasa. Trương Lập lấy làm nuối tiếc nói: “Tiếc là phải chia tay ở đây rồi, hy vọng chúng ta còn cơ hội gặp lại nữa.”

Bốn người quyến luyến nói lời tạm biệt, ba người bọn Trác Mộc Cường Ba cảm thấy rất hiếu kỳ với nhiệm vụ đặc biệt của anh chàng vui tính này, nhưng đến cuối cùng vẫn không dò hỏi gì. Ra khỏi bến tàu, lão La Ba sớm đã đợi sẵn ở đó từ trước, vừa thấy bọn Trác Mộc Cường Ba liền vội vàng ra đón, miệng lua xua một tràng dài: “Ồi chà, thiếu gia của tôi ơi, sao cậu đi lâu thế, lại chẳng liên lạc gì được, chúng tôi đều lo lắng muốn chết cả rồi đây, vừa nhận được tin ở Lhasa, tôi liền tới ngay đây đây. Thế nào rồi, lần này thiếu gia đi Khả Khả Tây Lý có thu hoạch gì lớn không?”

Trác Mộc Cường Ba cười cười đáp: “Có thể nói là không thu hoạch được gì, cũng có thể nói là thu hoạch được không ít. Đi nào, lên xe rồi nói sau. Phải rồi, sao giáo sư Phương Tân không thấy đến?”

La Ba mở cửa xe, nói: “Giáo sư đi liên hệ một số việc, ông ấy bảo chúng ta ở Lhasa đợi, mọi người ăn cơm chưa, chúng ta đi ăn trước đã, vừa đi vừa nói. Thiếu gia, rốt cuộc ở Khả Khả Tây Lý mọi người đã gặp phải chuyện gì vậy? Đi tìm quyền nhật ký đó mà tốn nhiều thời gian vậy sao?”

Trương Lập đứng bên ngoài cửa xe nói: “Chắc là tôi phải về quân đoàn báo cáo đã, không lên xe với mọi người đâu.” Mọi người liền vẫy tay chào tạm biệt anh ta.

Trong xe, La Ba lại quan tâm hỏi: “Có phải thiếu gia đã gặp chuyện gì rồi không? Nhìn sắc mặt cậu không được tốt lắm, cô Đường, rốt cuộc mọi người có tìm thấy quyền nhật của anh trai cô không vậy?”

Đường Mẫn lắc lắc đầu, chợt phát hiện ra sắc mặt Trác Mộc Cường Ba quả nhiên trở nên rất khó coi, liền khẽ đụng vào người gã, hỏi: “Sao vậy anh?”

Trác Mộc Cường Ba giật mình bừng tỉnh, thờ ơ đáp: “Ừm, không có gì cả.” Thì ra, vừa mới trở về Lhasa, bị La Ba hỏi cho một câu, gã đột nhiên nghĩ tới một vấn đề, chỉ riêng ở Khả Khả Tây Lý mà đã gặp nhiều chuyện hung hiểm tới vậy, có thể nói là thập tử nhất sinh; mà theo những gì bọn gã biết được cho đến bây giờ, địa phương thần bí còn chưa biết vị trí cụ thể ở đâu kia chắc chắn còn nguy hiểm hơn cả Khả Khả Tây Lý, giờ phải làm sao đây?

Đường Mẫn lại đem những chuyện họ gặp phải ở Khả Khả Tây Lý kể một lượt, tuy không được kinh hồn động phách như từ miệng Trác Mộc Cường Ba, nhưng cũng vẫn làm lão La Ba già không ngừng xoa ngực, không ngừng tụng niệm cảm tạ Phật tổ, Bồ Tát. Trác Mộc Cường Ba ngồi trong xe suy đi tính lại, kế hoạch tìm kiếm Tử Kỳ Lân không ngờ càng lúc lại càng xa xôi diệu vợi, gã ý thức được nguy hiểm không chỉ là một câu nói nơi đâu môi chót lưỡi, khi thực sự gặp phải nguy hiểm, thì có muốn hối hận cũng chẳng kịp nữa rồi.

La Ba nghe Đường Mẫn kể xong, thở hắt ra nói: “Nguy hiểm quá đi, còn nguy hiểm hơn cả lần chúng tôi đi thăm dò Thần Sơn nữa ấy chứ. Thiếu gia, cậu vẫn kiên trì đi tìm bằng được con ngao đó à”

Trác Mộc Cường Ba lặng đi: “Phải rồi, hình hình em trai chú thế nào?”

Sắc mặt La Ba hiện lên vẻ chán nản, Trác Mộc Cường Ba đang ngỡ rằng Ba Tang không chịu đồng ý thì lão lại nói: “Cậu ấy đồng ý rồi, bạn của giáo sư Phương Tân cũng đã làm xong thủ tục bảo lãnh. Hai ngày trước cậu ấy còn chưa chịu đâu, về sau tôi khuyên giải, cậu ấy mới từ từ nghĩ thông, coi như là một sự bù đắp cho những hành vi phạm tội của cậu ấy vậy thôi.”

Trác Mộc Cường Ba liền hỏi: “Vậy sao chú còn mặt ử mày chau thế kia?”

La Ba nhú mày, bất an nói: “Cường Ba thiếu gia, trải qua chuyện ở Khả Khả Tây Lý, cậu vẫn nhất quyết muốn sớm ngày tìm đến nơi đó hay sao? Thiếu gia đâu còn trẻ trung gì nữa, cũng vào tuổi trung niên rồi, cậu nên nghĩ ngợi cho kỹ càng rồi hãy quyết định. Tôi nhìn thiếu gia lớn lên, trưởng thành, từng bước từng bước thành công, thành tích thiếu gia đạt được trên thương trường ai ai cũng nhìn thấy hết cả rồi, nhưng lần này lại hoàn toàn khác với những trải nghiệm trước đây, có thể mọi người sẽ phải đi sâu vào một nơi cách xa nền văn minh nhân loại, tất cả đều phải dựa vào đôi tay của mình, kinh nghiệm đó thiếu gia cậu xưa nay chưa từng trải qua bao giờ. Ở

Khả Khả Tây Lý cậu được đội khảo sát cứu sống, nhưng không phải lần nào cũng may mắn như vậy. Đức Nhân lão gia chỉ có một người con trai là cậu...”

Trác Mộc Cường Ba cười cười ngắt lời: “Được rồi, chú La Ba, tôi biết ý chú rồi. Đời người đâu phải chuyện gì cũng trải qua hết chứ, trước đây nhà chúng ta cũng đâu có người nào làm kinh doanh đâu, bất kể là làm chuyện gì thì cũng phải có người làm lần đầu tiên đúng không. Tôi nhớ cha từng nói thế này, mỗi ngày chúng ta đều đang độ sức với ngày mai chưa biết thế nào, mỗi giờ mỗi khắc, chúng ta đều phải vượt qua giờ khắc tiếp theo mà chưa biết về nó. Đời người chính là một quá trình không ngừng học tập, tích lũy, vận dụng, tôi không sợ thử thách đâu.” Nghe những lời lo âu của La Ba, bao nhiêu u uất trong lòng Trác Mộc Cường Ba ngược lại còn bị quét sạch trơn, lại bùng bùng nhiệt huyết và ý chí.

La Ba lại nói: “Còn một tin xấu nữa...”

“Hả? Chuyện gì nữa?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

La Ba đáp: “Em trai tôi..sau lần thiếu gia tới thăm em trai tôi, bác sĩ nói, bệnh tình của cậu ấy có biến đổi thất thường, vì cố sức muốn nhớ lại đâm ra thành quên càng nhiều hơn, có lẽ chỉ có khi nào tới được nơi đó cậu ấy mới nhớ lại được thôi, sợ là trên đường tìm kiếm nơi ấy không thể giúp được gì nhiều cho thiếu gia và mọi người đâu.”

Trác Mộc Cường Ba chau mày lên, đây quả thực là một tin không tốt. Giờ người điên ở Mông Hà đã mất tích, nếu Ba Tang không thể nhớ ra lộ tuyến họ cần đi, vậy thì chẳng khác nào đã mất đi hi vọng và cũng là đầu mối cuối cùng. Gã nghĩ ngợi giây lát, rồi cố làm ra vẻ bình thản nói: “Không sao cả, ký ức có thể từ từ khôi phục, chúng tôi có thể thu xếp gặp những bác sĩ tâm lý giỏi hơn. Ba Tang là người có thân thủ và năng lực sinh tồn nơi hoang dã rất mạnh, chúng tôi cần anh ta trợ giúp.” Gã ôm lấy hai vai La Ba nói” Chú La Ba, tôi có thể chấp nhận bất cứ thử thách nào, hãy tin vào quyết tâm đó đi.”

Ba người tìm một tiệm ăn bình thường, gọi tùy tiện mấy món, rồi đợi giáo sư Phương Tân ở đường Kim Châu như ông đã yêu cầu. Trác Mộc Cường Ba luôn miệng dò hỏi La Ba về tình hình ở nhà và tiến triển công việc, La Ba cũng biết đại khái một số chuyện, nhưng còn cách những điều Trác Mộc Cường Ba muốn biết rất xa. Phải tới khi giáo sư Phương Tân xuất hiện trong

tầm mắt, gã mới nở một nụ cười.

Hai mắt giáo sư vắn lên những đường tơ máu nhỏ li ti, xem ra mấy ngày bọn Trác Mộc Cường Ba đi Khả Khả Tây Lý ông đều không ngủ được, bắt một ông già phải vì chuyện của mình mà bồn ba vất vả như thế, trong lòng Trác Mộc Cường Ba cũng thấy áy náy không yên. Câu đầu tiên của giáo sư Phương Tân khi gặp mặt cũng là: “Tiền triển thế nào?”

Trác Mộc Cường Ba khe khẽ lắc đầu, nhưng trên mặt lại nở nụ cười bí hiểm, giáo sư Phương Tân cũng cười cười nói: “Xem ra chuyến đi này của anh vẫn có thu hoạch, nhưng nhất định không lớn bằng tôi đâu.” Hai người ôm chầm lấy nhau, vỗ vỗ lên lưng nhau.

Lên xe, giáo sư Phương Tân nói: “Tuy là tôi đã kiếm được tin tức mà anh không thể tưởng tượng ra được, nhưng anh cứ nói chuyện của anh trước đi đã.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chuyện này nói ra thì dài lắm, tôi cũng không nhớ là mình kể đi kể lại bao nhiêu lần nữa rồi. Thế này vậy, trực thăng của chúng tôi hạ cánh tại Trị Đa, tôi bảo người trong công ty mang chiếc Kiêu Long đã cải tiến tới đó. Trương Lập lái xe, Mẫn Mẫn chỉ đường, chúng tôi băng qua Khả Khả Tây Lý.” Đường Mẫn lại dẫn mọi người lên.

Trác Mộc Cường Ba nói tới đoạn bọn họ bị chiếc Hummer truy kích, đặc biệt chú ý tới nét mặt giáo sư Phương Tân, nhưng ông chỉ lặng lẽ lắng nghe, không hề lộ vẻ kinh ngạc chút nào. Gã dừng lại hỏi: “Thầy giáo, tại sao thầy có vẻ như...”

Giáo sư Phương Tân nói: “Tôi biết anh muốn hỏi gì rồi, đừng nôn nóng, đợi anh kể hết tôi sẽ giải thích.” Trác Mộc Cường Ba lại tiếp tục nói, tới đoạn ba anh em nhà sói xám, giáo sư Phương Tân mới để lộ thần sắc kinh ngạc. Trác Mộc Cường Ba nói: “Không thể tưởng tượng nổi, tôi cũng mới lần đầu tiên gặp được lũ sói kiêu như thế.”

Giáo sư Phương Tân hỏi rất cẩn thận về hình dáng, màu lông và đặc điểm hình thể của bọn sói, cuối cùng nói: “Nếu không phải là anh nói ra, bảo thế nào tôi cũng không tin đâu. Từ màu lông và hình thể của chúng, có thể khẳng định bọn sói này hình thể tương đối giống với sói Kenya, nhưng hình dáng thì lại có nhiều đặc điểm của sói châu Mỹ hơn.”

“Sói châu Mỹ?” Trác Mộc Cường Ba trợn trừng mắt lên. Đường Mẫn thốt: “Oa! Từ tận châu Mỹ qua đây phải đi một chặng đường xa lắm mà?”

Giáo sư Phương Tân lắc đầu: “Chỉ là hình dáng tương tự thôi, phải biết rằng khi loài mèo cổ đại thời cổ sinh vật tiến hóa thành Hesperocyon(1), con cháu của nó đã lan rộng ra khắp châu Âu, châu Mỹ theo những con sông cổ, không thể loại trừ khả năng mảnh đất dưới chân chúng ta đây từng có một đàn sói châu Mỹ sinh sống. Từ miêu tả của anh về chúng, bọn sói này có lẽ là sinh sống ở khu vực cao từ hai đến ba nghìn mét so với mực nước biển, điểm này thì anh nói đúng.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Thầy giáo, tại sao thầy chỉ thấy hứng thú với đặc điểm khu vực của bọn chúng, trí thông minh quá sức tưởng tượng của chúng không phải là càng đáng kinh ngạc hơn hay sao?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Có gì đáng kinh ngạc đâu, mấy con các anh đã gặp không nên gọi là sói, mà nên gọi là sói người mới đúng.”

Nhìn điệu bộ kinh ngạc đến không thốt nên lời của Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn, giáo sư Phương Tân mỉm cười tiếp lời: “Không phải hai người tưởng tượng ra loại sói cứ đêm trăng tròn thì có thể đứng thẳng dậy hóa thân thành người đấy chứ, đó là truyền thuyết thôi. Người sói mà tôi nói, là chỉ một luận thuyết trong tiến hóa sử. Giới khoa học từng đưa ra một suy luận thế này, nếu con người chưa tiến hóa thành động vật cao cấp nhất trên thế giới này, thì trong những động vật có thể thay thế địa vị của con người, sói xếp hàng thứ hai đấy.”

Đường Mẫn liền lanh chanh hỏi ngay: “Vậy còn thứ nhất?”

“Cá heo,” giáo sư Phương Tân đáp, “thứ ba là voi. Bọn chúng có mấy điểm chung, đầu tiên, là cả ba loài này đều có thể tích não tương đối đủ, có chỉ số thông minh tương đương một đứa trẻ ba tới bốn tuổi; kế đó, chúng đều sống theo bầy đàn, chính là để đặt nền móng cho việc tích lũy kinh nghiệm; thứ ba, bọn chúng đều có *ngã thức*, đây cũng là nhân tố cần thiết để một loại động vật có sự biến đổi tự thân. Cá heo được xếp hàng thứ nhất là vì chúng sống ở biển, các nhà khoa học cho rằng, sức nâng của biển làm đại não của chúng dễ dàng suy nghĩ hơn. Nhưng tôi thì không cho là vậy, qua nghiên cứu của tôi, sói mới là loài có khả năng tiến hóa thành sinh vật có trí thông minh cao như loài người, nguyên nhân rất đơn giản, thân thể cá heo và voi đều không thích hợp cho lao động, khả năng linh động và sử dụng công cụ

của tứ chi so với sói thì kém rất xa cho dù bọn chúng có suy nghĩ, nhưng không có các cơ quan hỗ trợ thì cũng không làm được. Trong sự cạnh tranh tiến hóa giữa sói và người, bọn chúng chỉ kém có một vạn năm, nếu chúng bắt đầu tiến hóa từ một vạn năm trước đó, lúc này có lẽ đã là trở thành kẻ thống trị cả thế giới này rồi.”

Đường Mẫn phản đối: “Giáo sư nói sai rồi, xếp hàng đầu tiên phải là đại tinh tinh chứ.”

Giáo sư Phương Tân cười cười giải thích: “Chúng ta chính là đại tinh tinh chứ còn gì nữa. Giới khoa học chỉ bàn về lịch trình tiến hóa của các giống loài khác nhau, chứ không phải của cùng một giống loài. Nếu ngày nào đó loài người biến mất trên địa cầu này, đứng trên mặt đất có lẽ sẽ là loài chó mà chúng ta vẫn nuôi dưỡng chứ không phải đại tinh tinh, bọn chúng đã được định sẵn là kẻ bị đào thải vì tiến hóa thất bại rồi. Vì vậy, nếu có một nơi nào đó do chó làm chúa tể, thì rốt cuộc chúng đã tiến hóa tới trình độ thế nào chúng ta thật khó mà tưởng tượng nổi, chẳng hạn như, nơi...”

Giáo sư Phương Tân ngạc nhiên quay đầu lại, đôi mắt tròn lên vì kinh ngạc của Trác Mộc Cường Ba cũng đang nhìn chăm chăm vào ông, cả hai cùng nghĩ tới vùng đất ấy, nơi người và sói ở chung như những người bạn thân thiết. Giáo sư Phương Tân nói: “Thật không thể tin nổi, nơi đó rốt cuộc chỉ có trong truyền thuyết hay thực sự tồn tại đây? “Trác Mộc Cường Ba tiếp: “Tôi cũng không biết nữa, bây giờ đầu tôi rối lắm rồi.”

Đường Mẫn thắc mắc không hiểu: “Sao thế? Hai người nghĩ ra điều gì rồi vậy?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Không có gì, tạm thời không nghĩ đến nó nữa, Cường Ba, nói tiếp đi, sau đó thì thế nào?”

Trác Mộc Cường Ba lại kể chuyện bọn họ được đội khảo sát của Hồ Dương cứu sống, giáo sư Phương Tân cười cười nói: “Thì ra là ‘đội trưởng cực hạn’ cứu các anh một mạng.” Thấy Trác Mộc Cường Ba tỏ vẻ không hiểu, ông lại nói, “Trước đây tôi đã có duyên gặp anh chàng râu ria đó một lần, anh ta từng đi Nam Cực, Bắc Cực, lên đỉnh Chomolungma, là một thằng cha liều mạng coi khảo sát khoa học là một thể thao cực hạn, những nơi người ta không dám đi thì anh ta dám đi, tay Hồ Dương đó là một nhà khoa học, người trong ngành đều gọi anh ta là đội trưởng cực hạn. Được rồi, nói tiếp đi, sau đó thế nào nữa?”

Nói mãi nói mãi, Trác Mộc Cường Ba chợt nhớ ra cây sáo xương, vội lấy ra cho giáo sư Phương Tân xem thử. Giáo sư cẩn thận quan sát cây sáo, rồi nói: “Thứ này tôi cũng không rõ lắm, có điều nếu anh muốn tìm hiểu, tôi có thể tìm vài người bạn phân tích xem sao. Bọn Hồ Dương đã từng nhìn thấy thì chắc không khó quá đâu. Chỉ là có một điểm lạ, nếu đây đúng là pháp khí của Tạng giáo cổ đại, vậy thì tỉ lệ để nó xuất hiện ở Khả Khả Tây Lý thật sự quá thấp, tôi cho rằng đây có lẽ là của những người bạn sói có trí thông minh cao khác thường của anh mang từ nơi khác đến Khả Khả Tây Lý thôi. Rất có thể chúng là sói ở Tây Tạng.” Giáo sư Phương Tân đột nhiên biến sắc, vui một suy nghĩ khác thường vào sâu trong đáy lòng. “Có thể là loài sói đã tiến hóa thành Tử Kỳ Lân!”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu, kể đó lại nói đến chuyện kỳ ngộ trong hang băng, lần này giáo sư Phương Tân không lên tiếng nữa, ông cũng chưa bao giờ trải qua tình cảnh như vậy cả, chỉ tới cuối cùng mới buông một câu: “Thằng cha Hồ Dương này mạo hiểm quá, cho dù bị bọn săn trộm làm tức điên lên thì cũng không nên cho các anh đi theo chứ.”

Trác Mộc Cường Ba biện bạch: “Lúc đó đội trưởng Hồ cũng không nghĩ rằng trong hang băng lại nguy hiểm tới vậy. Được rồi, thầy giáo, giờ thầy có thể cho tôi biết được rồi, tại sao nghe chuyện chúng tôi bị truy sát mà thầy chẳng hề thấy ngạc nhiên vậy?” Đường Mẫn cũng tỏ vẻ rất hào hứng được biết câu trả lời.

Giáo sư Phương Tân giờ mới chậm rãi nói: “Nếu trước khi xuất phát các anh gặp phải chuyện đó, sợ là tôi cũng giống như các anh thôi, ngoài kinh ngạc thì chỉ còn biết kinh ngạc, nhưng anh còn nhớ không? Lúc anh sắp đi, Đức Nhân lão gia có nhờ anh tới đưa thiếp cho Đức Ni Đại Lạt ma, anh có biết dụng ý của cha anh là gì không?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu, giáo sư Phương Tân lại nói tiếp: “Đức Nhân lão gia muốn biết chuyện đi này của chúng ta rốt cuộc có bao nhiêu phần khả thi. Đức Ni Đại Lạt ma là pho sử sống về gần một nghìn ba trăm năm lịch sử Tây Tạng đó. Bọn họ ở lì trong phòng thảo luận suốt năm ngày năm đêm, tôi đã vô cùng vinh hạnh được mời đến dự thính, cuối cùng, hai người họ đã đưa ra một kết luận khiến người ta phải kinh ngạc, tôi nghĩ, đó cũng là nguyên nhân căn bản mà các anh bị người ta truy kích đấy.”

Dưới ánh mắt đầy vẻ hoang mang của Trác Mộc Cường Ba, giáo sư Phương

Tân lại chậm rãi giải thích: “Trác Mộc Cường Ba, học trò và cũng là bạn của tôi ời, anh có biết nơi anh muốn tìm kiếm kia rốt cuộc là ở đâu không? Anh có biết anh không phải là người đầu tiên, cũng chẳng phải là người duy nhất đi tìm kiếm nơi ấy không? Những kẻ khác đang tìm kiếm nó gọi nơi ấy là Bạc Ba La thần miếu đấy!”

(1) Hay còn gọi là Hoàng hôn Khuyển, được coi là tổ tiên trực hệ của tất cả các loài chó hiện nay

Bạc Ba La thần miếu

Không khí trong xe như đông cứng lại, Trác Mộc Cường Ba chỉ nghe giáo sư Phương Tân khẽ nói tiếp: “Đức Nhân lão gia chỉ căn cứ vào những điều chúng ta phát hiện được để đưa ra suy đoán, nhưng suy đoán này đã được Đức Ni Đại Lạt ma chứng thực. Bạc Ba La thần miếu, tên đầy đủ gọi là Bạc Ba La Nhân Bác Thiết Đạt Lai thần miếu. Anh chắc phải biết thể nghĩa là gì chứ.”

Trác Mộc Cường Ba đờ người ra, dường như quên cả suy nghĩ, mất luôn khả năng hoạt động. Đường Mẫn giậm chân nói: “Nghĩa là gì? Nghĩa là gì thế?”

Hồi lâu sau Trác Mộc Cường Ba mới chậm chậm lên tiếng: “Bạc Ba La nghĩa là thiêng liêng, thánh nhân chí cao vô thượng, Nhân Bác Thiết nghĩa là bảo bối, bảo vật quý giá, hai chữ này là tiếng Tạng, thường để chỉ những bậc tôn giả chí cao vô thượng trong Tạng giáo, còn Đạt lai thì càng không cần nói nữa, đó là âm dịch từ tiếng Mông Cổ, ý là biển lớn; ba từ này ghép lại với nhau, ý nghĩa chính là bảo bối thiêng liêng chí cao vô thượng nhiều như biển lớn, chính... chính là ý này đó.”

Đường Mẫn cũng ngẩn ra, lâm bẫm lặp lại: “Bảo bối thiêng liêng chí cao vô thượng nhiều như biển lớn, trời ời!”

Trác Mộc Cường Ba vội nói: “Thầy giáo, mau nói xem, cha tôi rốt cuộc đã nghiên cứu được vấn đề gì, xin thầy nói thật rõ cho tôi xem nào.”

Giáo sư Phương Tân tiếp: “Chuyện này thì đương nhiên thôi, đây toàn là

chuyện anh cần phải biết. Sự kiện sớm nhất có thể truy ngược về năm 1844, liên quan tới một nhà thám hiểm người Anh tên là Henry Morton Stanley, tư liệu về người nay tôi cũng có một ít ở đây, anh có thể xem qua. Cái tên Bạc Ba La thần miếu, chính là từ miệng ông ta mà truyền ra thế giới bên ngoài.”

Giáo sư Phương Tân lấy trong cặp táp ra một tập tài liệu, trong lúc Trác Mộc Cường Ba chăm chú đọc, lại bổ sung thêm: “Ông ta có thể được coi là một trong những nhà thám hiểm khảo cổ có nhiều truyền kỳ nhất thế kỷ 19, những câu chuyện thám hiểm của ông ta nhiều lần lên báo, rất gây xôn xao dư luận, thời đó có nhiều người đã đọc những câu chuyện ấy và trở thành nhà thám hiểm. Nhà khảo cổ người Đức đã phát hiện ra thành Troy, Heinrich Schliemann và người Mỹ đầu tiên đặt chân tới Bắc Cực, Robert Edwin Peary đều vì sùng bái Stanley mà bước chân vào con đường thám hiểm và khảo cổ. Quan điểm khảo cổ của Stanley có một đặc điểm, đó cũng là tín điều mà cả đời Heinrich Schliemann luôn tin tưởng. Bọn họ tin rằng những thần thoại và truyền kỳ truyền miệng trong dân gian nhất định đều có một phần sự thực, đó là lịch sử được truyền lại bằng phương pháp truyền miệng của dân gian.”

Giáo sư Phương Tân lấy ra một bản tài liệu, nói với Trác Mộc Cường Ba: “Anh xem cái này đi, đây là tài liệu tôi vừa nhờ bạn ở bảo tàng Anh Quốc fax qua đây.”

Trác Mộc Cường Ba cầm tờ giấy trên tay, Đường Mẫn cũng ghé đầu vào, cả hai cùng đồng thanh kêu lên: “Đây là...!”

Giáo sư Phương Tân nói: “Đúng vậy, đây là một tờ báo tin tức hàng tuần ở Anh vào năm 1844, nhìn đây này....” dưới ngón tay giáo sư Phương Tân, trên trang nhất tờ báo viết rất rõ: “Nhà thám hiểm vĩ đại lại bắt đầu cuộc hành trình mới, điểm đến là đỉnh núi cao nhất phương Đông thần bí”, bên dưới là một số hình ảnh và giới thiệu đã mờ tịt nhìn không rõ nữa.

Giáo sư Phương Tân nói tiếp: “Theo những gì tôi tìm hiểu được cho đến giờ, nhà phát kiến vĩ đại nhất thế kỷ 19 này đã tình cờ nghe được một bài sử thi từ một nghệ nhân người Tạng ở khu vực Ấn Độ ngày nay, đó là tác phẩm sử thi còn thần bí còn cổ xưa hơn cả sử thi Cách Tát Nhĩ Vương (1), sử thi A Li Vương đến giờ hình như đã thất truyền rồi. Không biết lão già Morton ấy đã nghe được truyền thuyết gì trong sử thi A Li Vương, nhưng ông ta kích động đến nỗi gần như mất lý trí, đồng thời cái tên Bạc Ba La thần miếu cũng bắt đầu xuất hiện nơi miệng ông ta kể từ đó. Ông ta trước sau đã ba lần tiến vào

khu vực Tây Tạng để tìm kiếm đầu mối liên quan tới Bạc Ba La thần miếu, lần cuối cùng là thu hoạch lớn nhất, nghe nói đã tìm được bản đồ hay thứ gì đó tương tự, nhưng hiện nay thì không có cách nào khảo chứng cả, sau đó, thì có chuyến đi đến đỉnh núi băng cao nhất trên tờ báo này. Đây cũng là lần cuối cùng người ta nhìn thấy nhà thám hiểm vĩ đại. Tình hình sau đó vô cùng phức tạp mà lại ẩn mật, tôi gần như đã tìm tất cả bạn bè, nghe ngóng khắp nơi, đến giờ kết quả đạt được đại khái là như vậy: hình như không biết vì nguyên do gì, tấm bản đồ đó lại rơi vào tay người Anh, trong Thế chiến I lại để thất lạc, thời Thế chiến II bị đảng Nazi phát hiện, thế nên sau đó mới có chuyện Hitler hai lần hạ lệnh cho trợ thủ đắc lực nhất của mình là Heinrich Himmler đích thân tổ chức hai đội thám hiểm đi sâu vào Tây Tạng vào năm 1938 và 1943.

Giáo sư Phương Tân vỗ nhẹ lên người Trác Mộc Cường Ba đang ngây ngẩn như thần trí ở tận đâu đâu, mỉm cười nói: “Đây là tôi đã cố hết sức nói một cách đơn giản rồi đấy, nếu thật sự muốn giải thích tường tận, e là nửa năm một năm cũng nói không hết. Cũng như lục địa Atlantis đã lưu truyền trong thần thoại thời viễn cổ của Tây Âu vậy. Sau Thế chiến II, sự việc lại có thay đổi, nghe nói Hoa Kỳ và Liên Xô đều có bản gốc của tấm bản đồ đó, không biết là đã bị tách làm đôi trong quá trình tranh cướp hay sao chép lại, có điều là, khi nước Trung Quốc mới vừa thành lập không lâu, đã có rất nhiều chuyên gia Liên Xô sang Trung Quốc giúp đỡ, trong đó có một đoàn chuyên gia đặc biệt trước sau đã vào Tây Tạng năm lần, đương nhiên cuối cùng cũng vẫn là trở về tay không. Đồng thời, vào năm 1950, hai nước Anh Mỹ đã tiến hành hợp tác thám hiểm ngọn Chomolungma, hình như cũng là vì tấm bản đồ đó. Về sau nữa, tấm bản đồ vốn được bảo tồn bên Mỹ hình như đã bị đánh cắp, rồi xuất hiện các bản đồ phục chế, có lần nhiều nhất hình như là cùng lúc xuất hiện tới mười mấy tấm bản đồ, người đến vùng đất không người ở Tây Tạng cũng mỗi lúc một đông, khảo sát khoa học, thám hiểm, thăm dò, lý do thì rất nhiều, kiểu gì cũng có. Thế nhưng, những người có được bản đồ đó ai cũng như ai, sau khi vào vùng đất không người ở Tây Tạng đó, đều chỉ có đi mà không có về, chỉ là những người thám hiểm sau này không ngừng phát hiện ra thêm nhiều thi thể nữa mà thôi.

Cuối cùng giáo sư Phương Tân nói: “Theo trí nhớ của Đức Ni Đại Lạt ma, lần gần đây nhất là vào năm 1991, ba nhà thám hiểm nước ngoài đã tới Nhung Bố tự tìm một Lạt ma làm hướng đạo, cuối cùng tiến vào khu vực núi Hi Hạ Bang Mã, và cũng chung số phận với những nhà thám hiểm khác, biến mất vĩnh viễn rồi.”

Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm nhắc đi nhắc lại: “Đó rốt cuộc là nơi thế nào? Tại sao lại như vậy được chứ?”

Giáo sư Phương Tân lựa lời khuyên giải: “Tôi biết hiện giờ anh rất khó chấp nhận, nhưng sự thực là vậy. Bạc Ba La thần miếu thần bí xưa nay chưa có ai tìm thấy mà bộ tộc Qua Ba đời đời bảo vệ chính là nơi chúng ta cần đến. Thế giới bao la, không chuyện kỳ lạ gì là không thể có, đây là một sự trùng hợp khác thường, cho dù nhà văn giỏi nhất thế giới này cũng không thể bịa ra được chuyện trùng hợp đến thế, Tử Kỳ Lân mà chúng ta muốn tìm, không ngờ lại ở cùng một nơi với Bạc Ba La thần miếu mà người ta đã tìm kiếm mấy trăm năm nay! Sau khi Đức Nhân lão gia và Đức Ni Đại Lạt ma cùng nghiên cứu, tuy đến giờ vẫn chưa biết Bạc Ba La thần miếu có thực sự tồn tại hay không, nhưng chúng ta có thể khẳng định một điều rằng người tìm kiếm ngôi miếu thần này lúc nào cũng tồn tại, bọn họ chưa bao giờ từ bỏ cuộc tìm kiếm miếu thần cả. Vì vậy, lúc tôi nghe anh kể bị người ta phục kích, hoàn toàn không thấy ngạc nhiên, nếu như lâu như vậy mà không có người chú ý đến mấy người chúng ta, thì mới khiến người ta thấy kỳ quái đây. Hơn nữa, bọn họ trước đó còn bắt cóc người Qua Ba bị điên kia, cũng có nghĩa là, đám người ấy từ lâu đã để mắt đến chúng ta rồi.”

Giáo sư ngưng lại giây lát, rồi tiếp tục: “Lần này khác với những lần trước, chúng ta lần theo những đầu mối khác để tìm kiếm nơi đó, chứ không có bản đồ, đây có lẽ chính là ưu thế của chúng ta cũng nên.”

Trác Mộc Cường Ba cúi đầu trầm tư không nói, Đường Mẫn không hiểu thắc mắc: “Chúng ta không có bản đồ, sao có thể nói là một ưu thế được chứ ạ?”

Giáo sư Phương Tân giải thích: “Tám bản đồ ấy đến giờ vẫn còn chưa xác định được là có thực sự tồn tại hay không, mà cho dù là có, thì có bao nhiêu tấm chứ? Tấm nào là bản gốc? Tám bản đồ ấy rốt cuộc có chỉ rõ phương hướng hay không? Tất cả đều không thể xác định, hơn nữa, còn một tấm là bản đồ sao lục lại theo trí nhớ, có vẻ như là chỉ về hướng đỉnh Chomolungma, mà rất rõ ràng đó là một hướng đi sai lầm. Chúng ta không có bản đồ, vậy thì sẽ không quá ỷ lại vào những đầu mối trên giấy, đây chẳng phải là ưu thế của chúng ta thì là gì nữa? Nhưng vấn đề lúc này là, đã xuất hiện một người Qua Ba trước nay chưa bao giờ xuất hiện, hơn nữa người này đã bị đám người cũng muốn tìm thần miếu bắt cóc đi rồi, không biết bọn chúng có tới được Bạc Ba La thần miếu trước chúng ta một bước không nữa.”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu nói: “Tôi không biết, giờ tôi loạn lắm rồi, tôi không hiểu tại sao sự tình lại tiến triển ra thế này nữa, tất cả đều hoàn toàn nằm ngoài dự đoán và tưởng tượng của tôi. Thầy giáo chúng ta phải làm sao bây giờ, thầy giáo?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Trước mắt chỉ có hai con đường có thể đi, thứ nhất, là thử tìm nhóm người muốn tìm Bạc Ba La thần miếu kia để tiếp xúc và tìm tiếng nói chung, bởi vì biết đâu bọn họ lại nắm những đầu mối rất quan trọng khác, chúng ta tập hợp các đầu mối của cả hai bên lại, nhờ đâu tìm thấy ngôi miếu thần trong truyền thuyết kia, sau đó thì ai lấy thứ người này cần, bọn họ tìm kiếm châu báu, còn chúng ta thì tìm Tử Kỳ Lân.”

Giáo sư Phương Tân còn chưa nói hết, Trác Mộc Cường Ba đã thô lỗ ngắt lời: “Đủ rồi, đừng nói nữa. Tôi sẽ không cùng những kẻ đã vác súng phóng hỏa tiễn ‘mời’ tôi nói chuyện hợp tác đâu. Vĩnh viễn không bao giờ! A, xin lỗi thầy giáo, tôi cáu quá, không khống chế được cảm xúc mất rồi.”

Giáo sư Phương Tân mỉm cười tỏ ý thông cảm, nói tiếp: “Vậy thì, con đường thứ hai chính là... dùng danh nghĩa quốc gia để tiến hành khảo sát khoa học!”

Trác Mộc Cường Ba chau mày, nghi hoặc nói: “Xin thầy làm ơn nói rõ hơn một chút.”

Giáo sư Phương Tân cười cười: “Chúng ta có thể làm dự án khảo sát để bảo vệ di tích văn hoá và cứu lấy văn vật quốc gia trình lên các cơ quan hữu quan của nhà nước, sau khi thông qua một quá trình phê duyệt lưỡng nặng, chúng ta sẽ tổ chức một đoàn chuyên gia tiến hành hoạt động khảo sát, đồng thời nhà nước sẽ cung cấp các thiết bị cần thiết, có điều ở đây xuất hiện hai vấn đề.”

“Vấn đề gì thế?”

“Đầu tiên, trong đoàn chuyên gia mà nhà nước thành lập đó, tất cả đều là chuyên gia, còn chúng ta thì lại không phải, thậm chí có thể nói là chẳng hề biết gì về Bạc Ba La thần miếu cả, vì vậy chúng ta đều không thể trở thành thành viên của đoàn chuyên gia đó, mà chỉ có thể làm trợ thủ.” giáo sư Phương Tân nói.

“Trợ thủ thì làm gì?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

Giáo sư Phương Tân đáp: “Lấy ví dụ nhé, khi đội khảo sát của nhà nước muốn lên đỉnh Chomolungma, các thiết bị quan trắc quá nặng, thành viên đội khảo sát không thể vừa vác vật nặng như thế mà leo lên tận đỉnh Chomolungma được, nên phải thuê dân Tạng ở Hạ Nhĩ Ba vác giúp máy móc, tác dụng của chúng ta ở trong đoàn chuyên gia này, chính là gần như những người vác đồ đạc máy móc đó, hiểu chưa?”

Trác Mộc Cường Ba do dự giây lát, rồi gượng cười nói: “Được thôi, chẳng phải chỉ là vác đồ thôi sao, nếu có thể tìm được nơi ấy, tìm được Tử Kỳ Lân, tôi làm trâu làm ngựa cũng được.”

Giáo sư Phương Tân lại nói: “Được, vấn đề thứ hai chỉ sợ hơi khó khăn một chút.” Trác Mộc Cường Ba thầm rợn người. “Nói là vác máy móc đồ đạc chỉ là tôi lấy ví dụ thôi, thực tế việc của chúng ta, chắc có lẽ là dò đường tiên phong cho đoàn chuyên gia, vì tôi nghe nói, nhà nước cũng đã từng đi tìm Bạc Ba La thần miếu, nhưng đều không có kết quả gì, mà một số chuyên gia còn không sống trở về nữa, vì vậy mới thay đổi chiến lược, không để những chuyên gia dày dặn kinh nghiệm kia đi mạo hiểm nữa, mà muốn tổ chức một đoàn dò đường đặc biệt, phụ trách tập trung chỉnh lý tư liệu về giao cho các chuyên gia ở nhà. Nhưng với kinh nghiệm và năng lực hiện tại của chúng ta, e là nhà nước cũng không dám để chúng ta xuất phát như vậy đâu, vì thế, trước khi lên đường tìm nơi đó, chúng ta cần phải tiếp nhận một đợt huấn luyện đặc biệt cực kỳ nghiêm khắc, về điểm này...”

Giáo sư Phương Tân ngược mắt lên nhìn Trác Mộc Cường Ba, không ngờ gã lại trả lời hết sức dứt khoát: “Đây mà là vấn đề gì chứ, tôi cũng đang mong được thế đây.” Giọng nói gã toát lên vẻ hân hoan rõ rệt.

Giáo sư Phương Tân ngấm ngấm gật đầu, xem ra chuyến đi Khả Khả Tây Lý đã làm Trác Mộc Cường Ba thay đổi không ít, phải như ông nói những lời này trước khi gã đi Khả Khả Tây Lý, nhất định là gã đã chẳng nghĩ ngợi gì mà từ chối ngay lập tức. Giáo sư hài lòng nói: “Nếu đã như vậy, ngày mai chúng ta tới chỗ Trương Lập một chuyến đi, nói không chừng đội huấn luyện đặc biệt chỉ còn thiếu hai chúng ta nữa thôi đây.”

Nhìn Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc đến không thốt nổi tiếng nào, giáo sư Phương Tân nở một nụ cười bí hiểm: “Ngày ngày thứ hai, sau khi Đức Nhân lão gia và Đức Ni Đại Lạt ma đưa ra kết luận, tôi đã nói suy nghĩ của mình cho Đức Nhân lão gia, được sự đồng ý của ông ấy, tôi liền lập tức liên hệ với đoàn trưởng Thứ Nhân, Đức Nhân lão gia cũng đích thân gọi điện tới lãnh

đạo ở Lhasa. Đáng lẽ nếu muốn tổ chức đoàn dò đường, toàn bộ thành viên đều phải được chọn lựa từ bộ đội đặc chủng, nhưng vì sức ảnh hưởng của Đức Nhân lão gia và nhiều nhân tố khác, cấp trên cuối cùng cũng đã chấp thuận, trước khi các anh về đây, chúng tôi đã chiêu mộ tinh anh trên toàn quốc, bắt đầu tập trung về chỗ Ban Giác Thứ Nhân rồi. Ba Tang cũng đã tới đội huấn luyện đặc biệt, đang kể lại mọi chuyện anh ta gặp phải cho các chuyên gia mới đến để dựa vào đó sắp xếp một số vấn đề trong giáo trình huấn luyện.”

Gương mặt Trác Mộc Cường Ba tràn trề kinh ngạc pha lẫn hưng phấn, chừng như chỉ hận không thể đến đội huấn luyện đặc biệt ngay lập tức vậy, gã kích động nói: “Thì ra, thầy... thầy sớm đã chuẩn bị hết cả rồi, thầy giáo? Tốt quá rồi, thật là tốt quá rồi.” Trác Mộc Cường Ba mừng rỡ đến nỗi cứ vịn chặt hai tay vào nhau.

Giáo sư Phương Tân nói: “Đừng vui mừng quá sớm, đợt huấn luyện đặc biệt này rất khắc nghiệt đấy, còn chúng ta thì căn bản không thể biết là lúc nào mới thông qua được. Rất có khả năng là lúc chúng ta còn đang khắc khổ huấn luyện, đối thủ đã tìm thấy thần miếu mà lấy đi hết cả mọi thứ rồi.”

Đường Mẫn đột nhiên cất tiếng: “Có còn con đường thứ ba không?”

“Còn chứ,” giáo sư Phương Tân điềm đạm nói, “bỏ cuộc.” Đường Mẫn lè lưỡi, không dám nói gì thêm nữa.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi có lòng tin, trước khi chúng tìm thấy Bạc Ba La thần miếu chúng ta có thể hoàn thành đợt huấn luyện đó.”

“Đúng vậy, chúng tôi có lòng tin, nhất định có thể hoàn thành.” Đường Mẫn cũng nói.

“Hử?” giáo sư Phương Tân quay đầu lại, nghiêm khắc nói, “Cái gì cơ? Cô còn muốn đi nữa à? Lần này cô gây họa chưa đủ chắc? Suýt chút nữa cô làm cả ba người chết ở Khả Khả Tây Lý rồi đó.”

Vành mắt Đường Mẫn đỏ lựng lên, ngữ khí của giáo sư Phương Tân cực kỳ nặng nề, Trác Mộc Cường Ba bị kẹt giữa hai người, không biết phải an ủi Đường Mẫn thế nào, cũng không biết nên làm sao giải thích với giáo sư Phương Tân. Bầu không khí gượng gạo bao trùm trong mấy phút, cuối cùng Đường Mẫn “hức hức” khóc oà lên: “Hu hu, không... không phải cháu cố ý

mà. Oa...”

Đường Mẫn đau lòng khóc oà lên, nhưng giáo sư Phương Tân lòng dạ sắt đá, một lời nhẹ nhàng an ủi cũng quyết không nói, Trác Mộc Cường Ba vắt cả óc ra, mài rách cả môi, cuối cùng cũng thuyết phục được giáo sư Phương Tân đồng ý cho Đường Mẫn tham gia huấn luyện đặc biệt, còn chuyện có thể thông qua huấn luyện hay không thì tính sau. Giáo sư Phương Tân đưa mắt nhìn Đường Mẫn gục đầu vào ngực Trác Mộc Cường Ba khóc tằm tức, thâm thở dài trong lòng, ông hiểu rất rõ học trò này của mình, bình thường gã ta tính tình lạnh nhạt, rất ít động lòng với ai, nhưng một khi đã động lòng thì lại vô cùng sâu đậm, giờ muốn tách rời gã và Đường Mẫn xem ra không phải chuyện dễ dàng rồi.

Về nhà gặp cha mẹ, Trác Mộc Cường Ba kiên quyết biểu thị mình sẵn sàng thực hiện chuyến thám hiểm lớn trong đời này, đối với quyết định của gã, lần này thì thái độ của cha mẹ hoàn toàn khác với những lần trước đó, Đức Nhân lão gia vô cùng tán đồng, trở thành người ủng hộ mạnh mẽ của gã, còn bà Mai Đoá mẹ gã lại đau lòng rơi lệ. Ngày hôm sau, trước khi Trác Mộc Cường Ba chuẩn bị tham gia huấn luyện đặc biệt, cha gã, Đức Nhân lão gia, nghiêm nghị đích thân đeo cho gã ba bùa hộ thân của gia tộc Đức Nhân, một thanh thập tự kiếm bằng đồng tượng trưng cho cát tường như ý.

Thanh thập tự kiếm đồng to bằng bàn tay ấy giáo sư Phương Tân cũng từng thấy qua, ông nghĩ có lẽ vật này ít nhất cũng phải trải qua lịch sử không dưới nghìn năm, là một văn vật hiếm thấy trên đời, hơn nữa nội hàm lịch sử của nó còn không thể đánh giá. Thân kiếm hình lăng trụ rất có tính tượng trưng, bên trên khắc bốn loại thú cát tường là sư tử gầm, rồng nhe nanh, hổ ra uy, đại bàng tung cánh, phía sau mỗi con thú đều có một hàng văn tự cổ quái, nghe nói là Tạng văn cổ đã thất truyền từ lâu; đốc kiếm cũng là một con thú, tư thế hiên ngang hùng dũng, nhe nanh múa vuốt, hơi giống Kỳ lân, nhưng đầu có ba góc, theo như Đức Nhân lão gia nói, thì con thú này tên gọi là Tam giác Tì hưu, là một loài lưỡng tính.

Sửa soạn hành trang xong, Trác Mộc Cường Ba lại một lần nữa bước vào hành trình mạo hiểm của cuộc đời mình trong nghìn vạn lời dặn dò của mẹ. Lần này khác với những lần trước, gã sẽ đến một thế giới mờ mịt không biết ra sao, lần này có lẽ gã sẽ rời ra nền văn minh nhân loại, tất cả đều phải dựa vào sức lực của chính mình, nhưng bước chân của gã vẫn chắc chắn mạnh mẽ như mọi lần trước đây, khiêu chiến với vận mệnh, theo đuổi lý tưởng, đó chính là tín niệm cả đời không bao giờ thay đổi của gã.

Trung tâm huấn luyện đặc biệt ở trong dãy Tung Sơn. Trên đường, núi tuyết dựa vào bầu trời xanh thăm thẳm, dòng sông nhỏ bên dưới vàng dương buổi ban mai tựa như dải lụa bạc, trên thảo nguyên rải rác những đàn bò đàn dê, cả một vùng đất mênh mông, bình yên và tràn đầy sự sống. Con gió mát lạnh thổi qua, mang theo một vầng mây trắng tinh khiết cũng cuốn đi mọi ưu phiền buồn bực trong lòng mọi người. Bất kể là ai chẳng nữa, gió nhẹ nhẹ của cao nguyên, trong lòng đều trào dâng lên khát vọng muốn quỳ xuống bái lạy ngọn Tuyết Sơn (2) thần thánh thiêng liêng, trải tâm sự của mình trên mặt hồ tĩnh lặng yên bình kia. Trác Mộc Cường Ba nhìn bức tranh như trong câu chuyện đồng thoại trước mắt, trong lòng đầy những bất an và mong đợi đối với đợt huấn luyện đặc biệt lần này, cánh cửa sắt lớn của trung tâm huấn luyện đã ở gần ngay trước mắt, một cánh cửa mở ra tương lai mờ mịt.

(1) Pho sử thi nổi tiếng của dân tộc Tạng, hiện nay là bộ sử thi duy nhất trên thế giới còn được truyền miệng, đã lưu truyền hơn 1.000 năm nay, dài gấp ba lần sử thi Mahabharata của Ấn Độ.

(2) Chính là chỉ ngọn núi thần Cương Nhân Ba Tế của người Tạng.

Tình anh tề tựu

Con gió lưng chừng núi từ từ thổi qua, tư duy Trác Mộc Cường Ba cũng dần trở nên tách bạch rõ ràng hơn, gã hỏi: “Thầy giáo, thầy nói xem, Bạc Ba La thần miếu này và Tứ Phương miếu lần trước cha tôi nhắc tới, chúng có quan hệ gì với nhau không nhỉ?”

Giáo sư Phương Tân tỏ ý khen ngợi, gật đầu nói: “Không sai, tôi cũng từng hỏi câu hỏi này, tại sao lại gọi là Bạc Ba La thần miếu chứ? Tại sao nó lại có báu vật nhiều như biển lớn? Nếu nói là Bạc Ba La thần miếu, vậy thì khả năng lớn nhất là vào khoảng thời gian diễn ra cuộc vận động Diệt Phật...”

“Có phải Thánh giáo đã chuyển bảo bối trong Tứ Phương miếu tới Bạc Ba La thần miếu hay không, đây là nghi vấn lớn nhất của chúng ta!” Trác Mộc Cường Ba tiếp lời. Giáo sư Phương Tân mỉm cười gật đầu khe khẽ, lúc này, ba người đã tới một doanh trại ẩn mật trong núi.

Đứng ngoài cửa chờ sẵn bọn họ là Trương Lập và Ba Tang mặt đầy râu ria lởm chởm. Trong lúc Ba Tang và anh trai La Ba đang nói chuyện gì đó, Trương Lập hồ hởi nói: “Cường Ba thiếu gia, anh đoán xem tôi gặp ai ở đây nào? Nhất định là anh không đoán được đâu.”

Trác Mộc Cường Ba lắc lắc đầu, Trương Lập lại nói: “Ra đây đi, lính trinh sát.” Nhạc Dương liền mang theo nụ cười rực rỡ như mặt trời của anh ta bước đến, chào đúng theo kiểu nhà binh: “Báo cáo! Đội viên đội huấn luyện đặc biệt Nhạc Dương có mặt!”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười, đưa tay ra, đợi mọi người giới thiệu một lượt xong, Nhạc Dương nói: “Tiền sĩ Cổ Tuấn Nhân đang đợi mọi người, vào trong trước đã.”

Giáo sư Phương Tân thấp giọng lầm bầm: “Ồ, hoá ra là ông ấy.”

Trác Mộc Cường Ba quay đầu lại, giáo sư Phương Tân liền nói: “Tiền sĩ Cổ Tuấn Nhân, viện sĩ Viện Khoa học Trung Quốc, nghiên cứu viên của Bảo tàng Cổ Cung, tiến sĩ ngành Cổ văn vật, cố vấn thường vụ Đội Khảo cổ Quốc gia Trung Quốc, cố vấn Đội Khảo sát Nam Cực, hội trưởng danh dự của Hội những Người Sống sót nơi Hoang dã Trung Quốc.”

Đường Mẫn lè lưỡi nói: “Oa, nghe tên tôi đã biết là nhân vật rất có tiếng tăm rồi.” Giáo sư Phương Tân lại nói: “Có điều vị tiền sĩ Cổ này đã bảy mươi tuổi rồi, ông ấy là bạn tốt của một thầy giáo của tôi, chắc là không thể tham gia hành động cùng chúng ta đâu.”

Nhạc Dương nói: “Giáo sư hiểu rõ tiền sĩ Cổ nhỉ. Ông ấy cũng không tới đây đâu, chỉ là dùng điện thoại truyền hình liên lạc với chúng ta thôi.”

Vào phòng truyền thống đa phương tiện của doanh trại, chỉ thấy trên màn ảnh có một ông già tuổi cổ lai hy ngồi trên sofa, chào hỏi mọi người rất ân cần. Ông già cất tiếng hỏi trước: “Phương Tân, anh cũng ở đây à? Nghe nói nghiên cứu về loài chó của anh đã đạt tới trình độ hàng đầu thế giới rồi phải

không. Nghĩ lại năm đó anh chỉ chung tình với mỗi ngành sinh vật học, tôi bảo anh theo tôi học khảo cổ anh không chịu, hừ, giờ lớn chừng này tuổi rồi, còn muốn đi thám hiểm cơ à? Lại nhớ đến năm xương già này rồi hả?”

Giáo sư Phương Tân tưng cười ngượng ngịu: “Tiến sĩ Cổ, việc này, kha kha, em thì hàng đầu cái nổi gì chứ, chỉ là các đồng nghiệp trên thế giới cùng giao lưu trao đổi thôi. Lần này đi thám hiểm, cũng là vì nghiên cứu học thuật thôi mà. Kinh nghiệm sinh tồn nơi hoang dã của tiến sĩ Cổ rất phong phú, có thầy trợ giúp, chúng em nhất định sẽ thu hoạch được không ít sau đợt huấn luyện này.”

Tiến sĩ Cổ nhấp một ngụm trà, lại nói tiếp: “Mấy thứ anh gửi tới, tôi đều xem qua cả rồi, tất cả đều là tinh phẩm, nếu lần này các anh thành công, giá trị của phát hiện nhất định sẽ làm chấn động cả thế giới. Tôi giờ tuổi đã cao, nếu không, thật cũng muốn đích thân tham gia hoạt động khảo sát lần này lắm đấy. Phải rồi, anh chàng cao to bên cạnh kia, anh chính là người khởi xướng và tài trợ cho lần hành động này phải không? Xin lỗi nhé, tôi giành quyền chỉ huy của anh mất rồi. Kha kha!”

Tiến sĩ Cổ đổi giọng nghiêm túc nói: “Lần khảo sát này được nhà nước hết sức coi trọng, thế nên mới đặc biệt kéo lão già tôi ra làm phó tổng chỉ huy, cũng là tổng chỉ huy huấn luyện cho các anh, tất cả trang thiết bị cần thiết đều do nhà nước cung cấp, hành động cũng phải tuyệt đối phục tùng chỉ huy, nếu ai phạm quy, chúng tôi có thể khai trừ người đó ra khỏi đội khảo sát bất cứ lúc nào. Bây giờ, tôi muốn hỏi mọi người vài câu.”

Tiến sĩ Cổ lấy ra một tập tài liệu, đọc lên: “Ừm, Trác Mộc Cường Ba, người Tạng. Rất tốt, tôi hỏi anh, anh có biết hành trình lần này sẽ gặp rất nhiều nguy hiểm không?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Tôi biết.”

Tiến sĩ Cổ lại hỏi tiếp: “Các anh là người đi trước mở đường, bất cứ lúc nào cũng bị đe dọa tới tính mạng, cả cái chết mà anh cũng không sợ sao?”

Trác Mộc Cường Ba đáp như chém đinh chặt sắt: “Sợ!”

Tiến sĩ Cổ liền hỏi: “Vậy tại sao anh còn muốn đi?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Vì tín ngưỡng của tôi.”

Tiến sĩ Cổ nhìn chăm chăm vào Trác Mộc Cường Ba một lúc lâu, nói: “Được lắm, có tín ngưỡng của mình, đời người sẽ không còn trống rỗng cô quanh nữa. Phương Tân thì tôi không hỏi nữa, anh đã từng hiến mấy ngón tay cho nghiên cứu về loài chó, cũng bảy tám lần vào sinh tử, ngại gì thêm một lần này nữa, phải không? Ồ, cô bé con này, cháu cũng muốn tham gia đội khảo sát lần này cơ à?”

Đường Mẫn gật đầu, tiến sĩ Cổ lại hỏi: “Vậy tại sao cháu muốn tham gia hành động lần này thế?”

“Vì tình yêu!” Đường Mẫn không cần nghĩ ngợi đã đáp ngay.

Tiến sĩ Cổ cười cười nói: “Ha ha, thấy chưa, lý do của cô bé con này đầy đủ hơn hai người các anh nhiều đấy. Ừm, được đấy, bé con à, ta ủng hộ cháu về mặt tinh thần. Có điều, hoạt động khảo sát lần này khó khăn hơn tất cả những lần khảo sát có tính chất thám hiểm trước đây, hệ số nguy hiểm của mọi người thậm chí còn có thể cao hơn đội khảo sát Nam Cực nữa, vì vậy, dựa vào tố chất và điều kiện sức khỏe của cháu, cháu không thích hợp để tham gia hành động lần này đâu.”

Đường Mẫn dẫu môi lên nói: “Ông ơi, thật là trọng nam khinh nữ.”

Một tiếng “ông ơi” nũng nịu của Đường Mẫn làm tiến sĩ Cổ cười nheo cả mắt lại, vội vàng nói ngay: “Kha kha, tuy ông cao tuổi một chút, nhưng tư tưởng thì vẫn là tư tưởng Trung Quốc mới đấy nhé, không đến nỗi còn quan niệm phong kiến đâu. Ha ha, ông không gạt cháu gái, nhưng lần hành động này thực sự không thích hợp với cháu, những người chúng ta cần đều là thanh niên trai tráng, thám hiểm là công việc rất cần sức khỏe, không có thể lực thì sẽ nguy hiểm lắm đấy.”

Đường Mẫn vội nói: “Cháu, cháu có sức khỏe.” Cô đột nhiên bịa ra một chuyện, “Trước đây cháu cũng thường theo anh trai đi thám hiểm mà.”

Trác Mộc Cường Ba biết rõ, tuy anh trai của Đường Mẫn là một người đam mê thám hiểm đến cuồng nhiệt, nhưng cô em gái này của anh thì lại rất ngoan ngoãn ở trường học hành, chưa bao giờ đi thám hiểm dù chỉ một ngày. Nhưng trong lòng gã lại đang rất mâu thuẫn, không bóc mẽ cô mà chỉ thăm nhủ: “Nếu quả thực không được thì cũng đành thôi, để hôm khác khuyên giải Mẫn Mẫn vậy.”

Tiến sĩ Cổ hỏi: “Với anh trai cháu à? Anh trai cháu là ai?”

Đường Mẫn đáp ngay: “Anh trai cháu là Đường Thọ, anh ấy hay đi thám hiểm lắm.”

“Đường Thọ?!” tiến sĩ Cổ đột nhiên lộ vẻ trầm ngâm suy nghĩ, nói: “Anh chàng hay lên tạp chí đấy hả? Ừm, anh chàng này, tôi có gặp một lần hồi năm năm trước rồi, chúng tôi còn trao đổi về kỹ năng sinh tồn nơi hoang dã và thám hiểm nữa. Lúc đó tôi đã quả quyết rằng, trong các nhà thám hiểm Trung Quốc, anh ta không xếp hàng thứ nhất thì cũng phải ngồi ghế thứ hai. Đúng là cháu từng đi thám hiểm với anh trai rồi đấy chứ?”

Đường Mẫn chớp chớp đôi mắt to tròn, gật đầu cái rụp. Tiến sĩ Cổ lẩm bẩm: “Anh trai cháu là kỳ tài hiếm có trong giới thám hiểm, chỉ là tâm tư nặng nề quá, thứ gì cũng muốn chiếm làm của riêng, mà những thứ ấy lại cực kỳ nguy hiểm, hy vọng anh ta không gặp phải vấn đề gì trong khi thám hiểm. Nếu cháu đã nói từng cùng anh trai đi thám hiểm rồi, vậy thì cứ ở lại huấn luyện thử hai ngày coi sao rồi tính sau.” Đường Mẫn ngấm ngấm nháy mắt với Trác Mộc Cường Ba, ý chừng muốn nói may mà tiến sĩ Cổ không biết cô chưa bao giờ cùng anh trai đi thám hiểm hết, và cả chuyện giờ anh trai cô còn đang nằm ở bệnh viện tận bên Mỹ nữa.

Tiến sĩ Cổ lại nói tiếp: “Vì sức khỏe tôi không được như trước nữa, lần này không thể đích thân tới chỉ đạo huấn luyện kỹ năng sinh tồn nơi hoang dã cho mọi người, tôi đã uỷ thác một học trò của tôi tới hướng dẫn các bạn. Cô ấy từng làm sĩ quan huấn luyện trong quân đội, hiểu rõ môi trường cao nguyên Thanh Tạng, phương pháp huấn luyện cũng rất riêng biệt, lúc này cô ấy đã trên máy bay tới Lhasa rồi, tin rằng không bao lâu nữa sẽ tới chỗ mọi người, hy vọng mọi người có thể hoà hợp với nhau, còn tôi, sẽ ở Hải Nam chỉ huy từ xa thôi. Kha Kha.”

Trác Mộc Cường Ba chột hỏi: “Không biết tổng chỉ huy lần hành động này là ai vậy?”

Tiến sĩ Cổ cười cười nói: “Ừm, là một cán bộ hành chính, người ta còn công

vụ bọn bề, giờ đang họp ở Bắc Kinh, có điều, người đó đã hứa là nhất định sẽ kịp tới tham gia đợt huấn luyện đặc biệt này. Tôi không tiện tiết lộ quá nhiều, tới lúc ấy mọi người sẽ biết cả thôi, trong lần hành động này, cộng thêm học trò của tôi là trong quân đội tổng cộng rút ra ba người, bọn họ sẽ là chủ lực hành động, còn các anh có bốn người, nhiều hơn một. Nhiệm vụ chủ yếu của các anh là dẫn đường, quan hệ đã rõ ràng chưa? Ngoài ra còn có hai người nữa cũng giúp đỡ cho mọi người, một là trợ thủ lâu năm của tôi, một là đại biểu của phía tôn giáo Tây Tạng, dù sao đây cũng là vụ việc có quan hệ rất lớn đến giáo lý cổ đại của người Tạng mà, tin rằng vị đó có thể đưa ra những chỉ dẫn từ phương diện tôn giáo mà chúng ta không nghĩ tới được.”

Giáo sư Phương Tân liền nói ngay: “Ồ, trợ thủ mà tiên sĩ Cổ nói đề, có phải là Ngải Lực Khắc không?”

Tiên sĩ Cổ gật gật đầu, giáo sư Phương Tân lại nói: “Vậy thì tôi yên tâm rồi.”

Trác Mộc Cường Ba thấp giọng hỏi: “Thầy giáo, thầy giáo biết anh ta à?”

Giáo sư Phương Tân gật đầu: “Ừm, Ngải Lực Khắc là một người Tân Cương rất nhiệt tình, nhỏ hơn tôi mười tuổi, anh sẽ thích anh ta cho mà xem. Năm đó anh ta là người nổi bật nhất được tiên sĩ Cổ đích thân tuyển lựa trong hàng ngũ các thành viên trẻ tuổi của đội khảo sát, đương nhiên, từng trẻ tuổi thôi, giờ anh ta đã có thể độc lập đứng ra làm người phụ trách những nhiệm vụ khảo sát quan trọng rồi. Mười năm trước, khi tôi vào Tây Tạng lần thứ năm đã từng hợp tác với anh chàng này, thực sự là một người có kinh nghiệm khảo sát thám hiểm cực kỳ phong phú đấy.”

Tiên sĩ Cổ có vẻ đặc ý nói: “Chà, vậy hả? Có điều học trò kia của tôi thì nhất định anh không biết đâu, con nhỏ đó mới là học trò đặc ý nhất của tôi đó. Được rồi, mọi người vừa mới tới nơi đã bị lão già lẩm cẩm điều này hỏi cho một tràng, hẳn là cũng mệt rồi, giờ hãy đi nghỉ trước đi, làm quen với hoàn cảnh và đồng đội của mọi người, nói không chừng sau này các bạn sẽ nương tựa lẫn nhau để sinh tồn đó.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Tiên sĩ Cổ, còn một chuyện nữa...”

Tiên sĩ Cổ lắc đầu ngắt lời: “Được rồi, có chuyện gì thì đợi Ngải Lực Khắc và Cánh Nam đến rồi nói với họ là được, tôi cũng phải uống thuốc rồi. Bọn họ sẽ luôn cập nhật báo cáo về tình hình của mọi người với tôi, một lần nữa

chúc mọi người huấn luyện thuận lợi, sớm tới ngày hoàn thành nhiệm vụ khảo sát lần này.”

Hình ảnh trên màn hình biến mất, ba người ra khỏi phòng truyền thông. Trương Lập và Nhạc Dương đợi bên ngoài cùng cất tiếng hỏi: “Thế nào? Tiên sĩ Cổ hỏi mọi người những câu hỏi quái dị gì thế?”

Trác Mộc Cường Ba hờ hững kể lại tình hình một lượt, gã thấy hai anh em Ba Tang và La Ba đang đứng ở đằng xa, liền bước tới, La Ba dặn dò hai người vài câu vắn tắt, rồi còn phải vội về nhà sắp xếp cho những người đến xin gặp Đức Nhân lão gia. Trác Mộc Cường Ba chìa tay ra nói: “Rất vui vì anh gia nhập với chúng tôi.”

Ba Tang không hề tiếp nhận sự thiện chí của gã, chỉ lạnh lùng nói: “Tôi tới đây không phải để giúp anh.” Anh ta đưa mắt nhìn theo dáng lưng anh trai mình, nói tiếp, “Là các người tự muốn tìm lấy cái chết, tôi chẳng qua chỉ là người dẫn đường mà thôi. Coi như là để báo đáp Đức Nhân lão gia đã chiếu cố cho anh trai tôi cũng được.”

Ba Tang cao ngạo nhìn về nơi xa xăm nào đó, trong cả đám người này, chỉ có mình anh ta là người đã trải qua đoạn hành trình chết chóc ấy, chỉ có anh ta mới biết nơi đó đáng sợ tới nhường nào, khi gương mặt râu ria xồm xoàm đặc trưng của anh ta vênh lên nhìn bầu trời bằng ánh mắt lạnh lùng, không ai biết được trong lòng Ba Tang đang nghĩ đến điều gì cả.

Nhạc Dương nhìn Ba Tang, nhặt giọng hỏi: “Đó là ai vậy? Sao mà kiêu ngạo thế?”

Trương Lập nói: “Là em trai của chú La Ba, nghe nói anh ta từng đến nơi chúng ta cần đến, nhưng sau đó bị kích động quá mạnh dẫn đến mất trí nhớ cục bộ. Lần hành động này của chúng ta, phải nhờ anh ta dẫn đường đó.” Nhạc Dương nghe vậy thì khẽ nhíu đôi mày lên.

Mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba đợi tới sau bữa cơm trưa, huấn luyện viên mà tiên sĩ Cổ đã nhắc kia mới thông dong đi tới. Một nam một nữ, người nam cao chừng mét bảy, tóc xoăn nâu nâu, gương mặt chữ điền như được căng thêm một tầng da trâu, sớm đã bị các thể loại khí hậu khắc nghiệt mài giũa cho như tờ giấy ráp, xem ra có vẻ già dặn hơn tuổi năm mươi của mình, nhưng cũng giống như giáo sư Phương Tân, dưới hai hàng lông mày lười mác là một đôi mắt nhìn xa trông rộng; còn người nữ, xem ra chỉ tầm hai ba mươi tuổi, mặt trái xoan rất tiêu chuẩn, đôi mắt sắc dưới hàng lông

mây lá liễu toát lên vẻ lạnh lùng, mái tóc dài xoã ngang vai tung bay trong gió, áo gió mỏng bay phấp phật càng tôn thêm thân hình của cô, nhìn thật đúng là hiên ngang mạnh mẽ.

Giáo sư Phương Tân thấy Ngải Lực Khắc, liền mỉm cười bước đến đón, hai người từ xa đã vẫy tay chào nhau, còn Trương Lập và Nhạc Dương vừa nhìn thấy cô gái kia, đều tròn tròn mắt, gần như cùng lúc thốt lên: “Thiết quan âm!” “Thạch nương tử!” sau đó cả hai lại cùng lúc nhìn điệu bộ kinh hoàng của nhau hỏi tiếp, “Anh biết cô ta à?” rồi hai người lại gần như cùng lúc ử rử đáp, “Đương nhiên rồi, đó là sĩ quan huấn luyện của chúng tôi mà.”

Ngũ khí Đường Mẫn có vẻ bất mãn: “Cô gái này sao mà trẻ quá vậy?”

Trác Mộc Cường Ba cũng kinh ngạc hỏi: “Cô ta là sĩ quan huấn luyện của các anh à?”

Nhạc Dương rụt rè đáp: “Ừm, cô ấy, cô ấy từng dạy chúng tôi phương pháp lòng bắt quân địch.”

Giọng Trương Lập cũng nhỏ hẩn đi: “Cô ấy, cô ấy dạy chúng tôi kỹ năng cận chiến, đáng sợ lắm.”

Nhạc Dương nói: “Có biết ở chỗ chúng tôi người ta nói thế nào không? Người đàn bà này lạnh lùng như băng tuyết, có cánh tay sắt và trái tim của bộ cạp, đối với binh sĩ chẳng khác gì với kẻ thù, bị cô ta huấn luyện thì gần như là chịu đựng hình phạt đó.”

Trương Lập thấp giọng nói: “Chỗ các anh còn đỡ đấy, lúc cô ta làm sĩ quan huấn luyện ở chỗ bọn tôi, hề nhắc đến cô ta là ai nấy đều đã giật mình thon thót rồi, nói chuyện cũng không dám lớn tiếng nữa. Không biết ở chỗ bọn anh có nghe qua chuyện này chưa, người đàn bà này theo chủ nghĩa độc thân đấy, cô ta căn bản chẳng để mắt đến đàn ông đâu.”

Nhạc Dương cũng nhỏ giọng nói: “Ồ, chuyện này thì tôi chưa nghe bao giờ, sao các anh biết được thế?”

Trương Lập càng hạ thấp giọng hơn: “Nghe tên là biết rồi còn gì, Lữ Cánh Nam, Cánh nghĩa là cạnh tranh, nam tức là đàn ông còn gì. Thế còn không phải là ý muốn phân cao thấp với đàn ông hay sao.”

Hai người càng nói càng nhỏ giọng, giống như hai kẻ làm chuyện xấu đang ngấm ngấm bàn luận, đến đoạn sau thì Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn vênh tai lên cũng không nghe được nữa. Đường Mẫn lớn tiếng chất vấn: “Làm gì mà hung tàn thế chứ, dù nhìn thế nào thì tuổi người ta cũng đâu có lớn lắm!”

“Ấy!” Trương Lập và Nhạc Dương liếc trộm Lữ Cánh Nam ở đằng xa một cái. Trương Lập lại nôm nớp nói: “Đừng có nói to thế, tai cô ta thính lắm đấy.”

Nhạc Dương cũng nói: “Người đàn bà đó rất giỏi gìn giữ nhan sắc, đừng thấy cô ta trông trẻ trung mà lầm tưởng, thực ra đã ba mươi mấy gần bốn mươi tuổi đầu rồi đó.”

Trác Mộc Cường Ba thoải mái nói: “Thì ra là một cô gái già độc thân, có thể cô ấy hơi trái tính trái nết và nóng nảy một chút, nhưng nhất định là không đáng sợ như các anh nói đâu. Tôi chỉ thấy vẻ u sầu thấp thoáng trên gương mặt kia thôi, chẳng qua chỉ là một đoá hoa sắp tàn úa, đang khổ sở đợi chờ người đến hái trong gió cuối cùng mà thôi.” Đường Mẫn liền vênh mặt lên, lườm Trác Mộc Cường Ba một cái sắc như dao.

Trương Lập và Nhạc Dương đều hoảng hốt tròn tròn mắt, ngẩn ra nhìn Trác Mộc Cường Ba, vẻ mặt ấy rõ ràng là đang nói: “Anh mà nghĩ như vậy là chết chắc rồi, hết thuốc chữa rồi.” Ba Tang đứng xa xa lạnh lùng nở một nụ cười chế nhạo.

Lúc này, Lữ Cánh Nam đã lại gần, Trác Mộc Cường Ba nhìn thế nào cũng không thấy người đàn bà này đáng sợ, vẻ lạnh lùng trên gương mặt ngược lại khiến cô toát lên một thứ khí chất hết sức đặc biệt. Nếu nói Đường Mẫn là một con thiên nga trắng thanh nhã, vậy thì Lữ Cánh Nam chính là một con chim ưng săn oai vệ, ánh mắt dữ dội đầy uy lực. Không đợi Lữ Cánh Nam đến trước mặt, Trương Lập và Nhạc Dương đã bước lên một bước, thấp tha thấp thỏm như thỏ con trông thấy sói, nở một nụ cười bất an: “Giáo quan.” “Giáo quan.”

Sĩ quan huấn luyện Lữ Cánh Nam đưa mắt nhìn hai người một lượt, hỏi: “Hai anh đều là người của quân đội phải không?”

Trương Lập và Nhạc Dương lần lượt báo tên đơn vị của mình, Lữ Cánh Nam chỉ “ừm” một tiếng, nói: “Tôi biết rồi,” đoạn quay sang nhìn Trác Mộc

Cường Ba, “Trác, Mộc, Cường, Ba. Bốn mươi hai tuổi, cao một mét tám bảy, nặng một trăm linh bảy kilogam, tổng giám đốc cơ sở Nuôi Luyện Danh Khuyển Thiên Sư, tài sản hơn trăm triệu?”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt quan sát người đàn bà mạnh mẽ đứng sát cạnh mình, cô chỉ thấp hơn già nửa cái đầu, cao khoảng từ một mét bảy tám đến một mét tám, đôi mắt hùng hực khí thế như muốn dọa khiếp người ta, nhưng gã là kẻ lặn lội thương trường đã lâu, khí thế của một người phụ nữ làm sao áp đảo nổi. Chỉ thấy gã nở một nụ cười hờ hững: “Không sai, trí nhớ của cô tốt lắm.”

Lữ Cánh Nam đã ngấm ngấm chú ý, rất hiếm đàn ông bị cô nhìn chăm chăm như vậy mà không lùi bước. Cô lại hỏi tiếp: “Là chuyện gì khiến anh nghĩ không thông? Mà lại liều mạng tổ chức một cuộc tìm kiếm nguy hiểm thế này?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Cô không biết tín ngưỡng và theo đuổi có thể khiến người ta có khả năng sinh tồn lớn thế nào hay sao? Chẳng lẽ cô sống trên thế giới này mà không từng có lý tưởng cũng chưa từng khắc cốt ghi tâm theo đuổi thứ gì hay sao?”

Lữ Cánh Nam thoáng lạnh người, lập tức hiểu được, người đàn ông này còn mạnh mẽ hơn trong tưởng tượng của cô rất nhiều, con người gã có sức hiệu triệu như một vị lãnh tụ, trong lời nói toát lên vẻ uy nghiêm, tuy nói lặn lội hành động này gã chỉ là tham gia với tư cách là thành viên thông thường nhưng rốt cuộc ai là người dẫn đội xuất phát, giờ có lẽ là phải tính toán lại mất rồi. Lữ Cánh Nam quyết định nghiên cứu cẩn thận hồ sơ của Trác Mộc Cường Ba rồi mới khảo nghiệm tiếp, bèn nhún nhường nói: “Tốt, rất tốt. Tôi đã đi cả ngày trời, giờ có hơi mệt, tôi đi nghỉ trước. Giới thiệu với các anh đây là tiến sĩ Ngải Lực Khắc, trợ thủ đắc lực của tiến sĩ Cổ, xem ra còn một người nữa chưa đến, mọi người cứ làm quen với nhau trước đi, sau đó tôi sẽ cho các vị biết kế hoạch của chúng ta.”

Trác Mộc Cường Ba trông thấy hình như Lữ Cánh Nam đang cười cười,

nhưng nét mặt hoàn toàn không biểu lộ chút cảm xúc gì. Gã chưa từng thấy nụ cười nào như vậy, kỳ dị đến mức làm gã cứ ngỡ mình đã trông thấy ảo giác.

Lữ Cánh nam một mình về phòng nghỉ ngơi, Ngải Lực Khắc thì vui vẻ trò chuyện với những người khác, được Phương Tân giới thiệu, bảy người ngồi thành vòng tròn nghe Ngải Lực Khắc kể những kinh nghiệm từng trải của ông. Ngải Lực Khắc rất giỏi ăn nói, tới chỗ cao hứng còn hát cho mọi người nghe mấy bài dân ca Tân Cương, nhảy một điệu đậm đà bản sắc dân tộc, khi Ngải Lực Khắc nghỉ lấy hơi, giáo sư Phương Tân lại bảo bọn Trác Mộc Cường Ba kể chuyện ở Khả Khả Tây Lý cho chuyên gia chỉ đạo hướng dẫn, có điều sau khi nghe những trải nghiệm của Ngải Lực Khắc, Trác Mộc Cường Ba đâm ra thấy ngán ngại, giáo sư Phương Tân phải thúc giục khích lệ mãi mới chịu kể lại lần nữa. Ngải Lực Khắc lúc thì nhíu mày trầm tư, lúc lại hít hà kêu lên không ngớt, có lúc lại như đã tận mắt chứng kiến, bổ sung và giải thích những điểm Trác Mộc Cường Ba nói không rõ ràng lắm. Trong bảy người chỉ có Ba Tang là hờ hững nhìn quanh quất, vì anh ta cho rằng, những trải nghiệm mà mấy người này đang nói so với chuyện anh ta đã trải qua, thì căn bản không đáng để nhắc tới, nghe một lúc thì anh ta lại bị Lữ Cánh Nam gọi vào.

Buổi chiều hôm đó, sáu người đang bàn luận huyền thuyên, thì một giọng Bắc Kinh chuẩn cất lên: “Làm ơn cho hỏi, trung tâm huấn luyện đặc biệt của đội tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu ở đây phải không?” Mọi người ngoảnh đầu lại, vừa trông thấy người đó, tất cả đều tròn tròn mắt lên.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương
CHƯƠNG 7(tt)

Giáo quan ma quỷ

Người mới đến không ngờ lại mặc áo tăng trong đồ thẫm ngoài màu vàng, đội mũ hoà thượng màu đỏ, đeo chuỗi hạt Bồ Đề, tay cầm chày Kim Cương, nhìn bộ râu và mái tóc hoa râm, có thể thấy người này không còn trẻ nữa, thân hình gầy gò, nhưng đứng giữa nơi trời băng đất tuyết ông ta vẫn để trần cánh tay bên phải để tỏ lòng thành kính. Tuy đã được tiên sĩ Cổ nhắc trước rằng phía Phật giáo Tây Tạng sẽ phái một vị đại biểu, nhưng đột nhiên nhìn thấy vị Lạt ma này, mọi người đều không thể không kinh ngạc. Lạt ma một tay cầm chày, một tay đặt trước ngực, hỏi bằng lễ nghi Tạng giáo, Trác Mộc Cường Ba cũng đáp theo đúng giáo lễ: “Phải, không biết thượng sư có gì chỉ giáo.”

Lạt ma vừa nhìn tư thế của Trác Mộc Cường Ba liền biết ngay, chỉ có Cường Ba thiếu gia lớn lên trong nhà Đức Nhân lão gia mới có thể dùng những lễ nghi tôn hiệu này tự nhiên đến thế, sau khi ông ta tự giới thiệu, mọi người biết vị Lạt ma này tên là Quyết Ban Á La, vốn là tín đồ của Ninh Mã giáo, gần hai mươi năm nay vẫn luôn ở Sắc Lạp đại thừa tự ở Cách Lỗ mật tu. Lần này tới đây là do Đức Ni Trát Tát Khắc Đại Lạt ma trực tiếp báo cho ông, gần như không làm kinh động đến bất cứ người nào trong Tạng giáo, về điểm này thì Trác Mộc Cường Ba hiểu được, dù sao cũng là một chuyện chưa đâu vào đâu, Đức Ni Đại Lạt ma có lẽ cho rằng không tiện làm rình rang quá lớn. Khi Trác Mộc Cường Ba lo lắng hỏi về tuổi tác của Á La, Á La liền nói mình vừa qua năm mươi, sức khỏe không vấn đề.

Nhưng Trác Mộc Cường Ba nhìn hàng lông mày rậm bạc trắng dựng ngược lên của Á La, cứ có cảm giác ông còn lớn tuổi hơn cả giáo sư Phương Tân nữa, thế nào cũng không thể khiến người ta yên tâm được.

Không bao lâu sau Ba Tang bước ra ngoài với bộ mặt nghi hoặc, rồi bảo giáo sư Phương Tân vào trong, đồng thời chuyển lời dặn Trác Mộc Cường Ba đợi ngoài cửa. Trác Mộc Cường Ba đợi cả nửa giờ đồng hồ, bắt đầu thấy hết kiên nhẫn thì giáo sư Phương Tân đi ra. Ông nói với Trác Mộc Cường Ba: “Hình như là trắc nghiệm, không biết thì trả lời là không biết, đừng nói bừa.”

Lữ Cánh Nam ngồi sau bàn làm việc, bên trên bày mấy thứ đồ vật, cô ra hiệu cho Trác Mộc Cường Ba ngồi xuống, rồi chỉ các thứ trên bàn hỏi: “Có thể cho tôi biết, anh biết những thứ nào trên bàn này không?”

Trác Mộc Cường Ba quét mắt một lượt, rồi thực thà đáp: “Một cọng cỏ, một tảng đá, một... loài vật to hơn con kiến một chút.”

Lữ Cánh Nam ngẩng đầu lên nhìn Trác Mộc Cường Ba, cô đeo một đôi kính gọng hình chữ nhật rất tinh tế, gác lên sống mũi: “Có thể nói tỉ mỉ hơn một chút nữa không.” Kế đó lại ghi nhanh gì đó vào một cuốn sổ.

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không thể.”

Lữ Cánh Nam mỉm cười nói: “Ha, không cần cứng nhắc như vậy, thoải mái chút đi.”

Trác Mộc Cường Ba cất giọng đều đều, không nôn nóng cũng không chậm rãi: “Tôi không căng thẳng, rất thoải mái là khác.”

Lữ Cánh Nam xoay xoay cây bút trong tay, lấy làm hứng thú hỏi: “Lẽ nào, ông chủ lớn của Tập đoàn Thiên Sư bình thường nói chuyện cũng khô như ngói vậy sao?”

Trác Mộc Cường Ba vẫn đều đều đáp: “Còn chuyện gì nữa không?”

Lữ Cánh Nam lại nhìn Trác Mộc Cường Ba như nhìn một người hoàn toàn xa lạ, gật đầu nói: “Xong, tôi biết rồi, anh có thể ra ngoài.”

Trác Mộc Cường Ba không ngờ câu hỏi của mình lại đơn giản như vậy, trong lòng bồn chồn không hiểu sao giáo sư Phương Tân và Ba Tang lại tốn nhiều thời gian như thế. Lúc đứng dậy, Lữ Cánh Nam lại gọi gã, nói: “Ừm, đợi chút đã, theo như thoả thuận giữa giáo sư Phương Tân và chúng tôi đạt được thì chỉ phí cho lần huấn luyện ấy toàn bộ đều do anh ta phụ trách, có phải vậy không?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Chuyện tiền bạc không thành vấn đề.” Đối với Trác Mộc Cường Ba mà nói, vấn đề duy nhất không phải là vấn đề chi

sợ chính là vấn đề kinh phí này rồi.

Lữ Cánh Nam nói: “Ừm, vậy anh có biết nội dung huấn luyện của chúng ta bao gồm những gì không?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không biết, chẳng phải các vị đã sắp xếp ổn thoả cả rồi sao?”

Lữ Cánh Nam nói: “Phải có điều tôi cảm thấy tốt nhất anh vẫn nên tìm hiểu trước một chút thì tốt hơn. Dựa trên những gì biết được từ chỗ Ba Tang, bọn họ ở vùng bảy nghìn mét hạ một mạch xuống còn khoảng năm trăm nghìn mét trên mực nước biển, đi qua nhiều loại địa hình như núi tuyết, rừng nguyên sinh, thảo nguyên, cũng có nghĩa là, phạm vi huấn luyện của chúng ta từ vùng tuyết trải dài tới đầm lầy, từ rừng sâu nguyên thủy lên tới núi cao chót vót, có thể nói là cực rộng. Tổng hợp các tư liệu của giáo sư Phương Tân cung cấp, kế hoạch của chúng ta chia làm ba bước, thứ nhất, là để mọi người học được kỹ năng cơ bản mà sinh tồn nơi hoang dã, bao gồm cả huấn luyện để thích ứng với các loại khí hậu các loại hoàn cảnh môi trường khác nhau; bước thứ hai, là cho mọi người học cách sử dụng các loại công cụ, bao gồm vũ khí và một số kỹ thuật chiến đấu phòng thân cần thiết; bước thứ ba, là để mọi người học cách phân biệt một số loại bẫy rập đơn giản và tránh khả năng gặp phải những nguy hiểm không lường trước. Từ những tư liệu trong tay tôi hiện nay, độ khó của lần hành động này cũng vượt xa so với tưởng tượng của tôi, chỉ riêng phần leo núi tuyết trên cao nguyên đã thuộc về phạm trù thám hiểm khảo sát rồi, nhưng đối với mọi người, đó chỉ là bắt đầu thôi, sau đó các vị còn phải xuyên qua một khu rừng có lẽ là xưa nay chưa từng có dấu chân của con người hiện đại đi qua, trong đó có rắn độc mãnh thú, một số chỉ cần chạm mặt thôi là đã toi đời rồi; còn đáng sợ hơn nữa là, trong rừng có lẽ còn có bộ lạc người Qua Ba sống nguyên thủy, đến giờ chúng ta vẫn chưa biết trí tuệ của họ thế nào, có thể là họ biết làm những cạm bẫy đơn giản, nhưng cũng đủ để khiến người ta mất mạng. Nhưng tất cả đều chưa phải là đáng sợ nhất, kẻ thù lớn nhất của chúng ta, cũng chính là từ tin tức anh mang về từ Khả Khả Tây Lý, có một nhóm người khác cũng đang tìm Bạc Ba La thần miếu, những kẻ từ thế giới hiện đại sở hữu vũ khí tối tân. Nếu những điều anh nói đều là sự thật, vậy thì mức độ nguy hiểm của hành trình này, ít nhất cũng phải nâng thêm một bậc. Anh thật là... không có vấn đề gì chứ?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Phải.”

Lữ Cánh Nam lại nói: “Nghe nói thành viên cuối cùng trong đội đã tới rồi, tên là... là...”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Quyết Ban Á La.”

“Ừm” Lữ Cánh Nam bề ngoài vẫn tỏ ra dửng dưng thờ hững, “Anh ra ngoài gọi người đó vào đây.”

Trác Mộc Cường Ba đã nhảy bén quan sát được, khi nghe thấy cái tên đó tại Lữ Cánh Nam khẽ rung động một chút, vội đầu vào ghi chép chẳng qua chỉ để che đậy. Gã mở cửa ra, phát hiện thấy Á La Lạt ma đã đợi ngoài cửa, gã truyền đạt lời Lữ Cánh Nam mời ông vào trong. Á La vừa bước vào, Trác Mộc Cường Ba liền trông thấy, Lữ Cánh Nam, người đàn bà độc lập độc đoán lạnh lùng như băng ấy, không ngờ lại đứng lên đón tiếp, đứng vào khoảnh khắc cánh cửa sập lại, hình như cô đã quỳ xuống. Trác Mộc Cường Ba dụi mạnh tay vào mắt, không biết có phải mình hoa mắt rồi hay không.

Trác Mộc Cường Ba không hề hoa mắt, đúng là Lữ Cánh Nam đã quỳ xuống, hai gối chạm đất, hai tay chống xuống, đầu cũng không dám ngẩng lên, lẩm bẩm nói: “Á La đại nhân, con không ngờ người cũng đích thân tới đây.”

Quyết Ban Á La, ông già nhìn có vẻ đã tuổi cao sức yếu ấy dịu dàng vuốt đầu Lữ Cánh Nam, thấp giọng nói: “Đứng dậy đi con gái. Đây là sứ mệnh thần thánh nhất Đức Ni Đại Lạt ma đã giao cho ta đó.”

Lữ Cánh Nam đứng lên, Á La lại nói: “Vừa rồi ta đứng ngoài cửa đã nghe hết rồi, phân tích của con về mức độ nguy hiểm của hành động lần này e là đã hơi sai lầm. Trong lần hành động này, kẻ thù nguy hiểm nhất không phải những kẻ từ thế giới hiện đại mang súng ống kia, mà phải là bộ tộc Qua Ba mà con cho rằng đang còn trong giai đoạn dã man ăn lông ở lỗ ấy.” Nhìn dáng điệu chăm chú lắng nghe của Lữ Cánh Nam, Á La nói tiếp, “Con hiểu gì về bộ tộc Qua Ba chứ? Con hiểu được bao nhiêu về Bản giáo cổ đại chứ? Nhớ cho kỹ, đại trí giả đã nói với chúng ta, lúc lòng sáng bỏ quên một điều, ắt sẽ mang đến bóng tối phủ đầy.”

Lạt ma Á La ngửa mặt nhìn lên trần nhà màu trắng một lúc lâu, nhớ tới những lời Đức Ni Đại Lạt ma nói với mình trên đỉnh núi đó. Những lời ấy lúc nào cũng như tiếng chuông chùa vang vọng mãi trong lòng ông.

Trác Mộc Cường Ba bước ra ngoài liền bị giáo sư Phương Tân chặn hỏi

ngay: “Cô ấy có cho cậu xem thứ gì không?”

Trác Mộc Cường Ba hình dung lại những thứ gã nhìn thấy một cách đại khái, giáo sư Phương Tân nghe xong liền suy nghĩ một lúc rồi nói: “Không giống những thứ tôi trông thấy, nghe anh kể thì không đoán ra được là những thứ gì, nhưng chắc là tiêu bản động vật và mẫu khoáng thạch thường thấy ở những nơi hoang dã. Ngải Lực Khắc, anh cười gì thế? Chắc anh biết là cái gì rồi đúng không?”

Ngải Lực Khắc xua tay nói: “Tôi không nói cho các anh biết được đâu, cô ấy lợi hại lắm.”

Ngoại trừ Ngải Lực Khắc, tất cả những người khác đều bị gọi riêng vào văn phòng, sau đó Lữ Cánh Nam đi ra, lớn tiếng quát: “Xếp hàng!”

Bảy người nhất thời cũng không biết xếp hàng thế nào, kéo qua đây lại một lúc, cuối cùng đành xếp theo thứ tự cao thấp, Trác Mộc Cường Ba đứng đầu, sau đó lần lượt là Trương Lập, Nhạc Dương, giáo sư Phương Tân, Đường Mẫn, Ba Tang, Á La. Sau khi mỗi người đều đã tự báo tên tuổi và giới thiệu bản thân, Lữ Cánh Nam mới cất giọng trong vắt vang vang, tựa như chim ưng đang rít trên bầu không: “Đã tới chỗ này, tôi mặc kệ trước đây các vị đã làm gì, chỉ cần các vị hiểu rõ thân phận hiện nay của mình. Chúng ta cần thành lập một đội thám hiểm để khảo sát khoa học, thứ mà chúng ta cần tìm, không chỉ vô cùng thần bí, hơn nữa còn cực kỳ nguy hiểm, bất cứ lúc nào cũng có thể gây mất mạng! Vì vậy, nếu có người nào muốn rút lui thì bây giờ vẫn còn kịp đấy,” ánh mắt cô quét qua một lượt, dường như không nhìn bất cứ ai, nhưng mỗi người đều cảm thấy như cô đang nhìn chằm chằm vào mình vậy.

Lữ Cánh Nam mỉm cười lạnh lùng, khoanh khắc ấy, trông cô tựa như còn cao ngạo cô độc hơn cả Ba Tang nữa, “Dũng khí của các vị làm tôi rất khâm phục, nhưng chỉ có dũng khí không thôi thì chưa đủ, muốn đi tìm Bạc Ba La thần miếu, ý chí của mọi người phải cứng rắn hơn cả sắt thép, cơ thịt còn bền chắc hơn cả đá hoa cương, mỗi người đều phải có khả năng độc lập sinh tồn nơi hoang dã và tinh thần tập thể sẵn sàng hy sinh tính mạng vì đồng đội. Những điều này, chính là yêu cầu của tôi đối với các vị. Trong đội ngũ của chúng ta, không có bất cứ quan hệ cá nhân nào, sau một thời gian huấn luyện, người nào không thể vượt qua khảo hạch của tôi, sẽ lập tức bị khai trừ ra khỏi đội, người không tuân theo mệnh lệnh, cũng sẽ lập tức bị đuổi đi!” Nói tới đây, cô trừng mắt lên nhìn Trác Mộc Cường Ba, gã cũng trừng mắt lên nhìn lại cô. Trác Mộc Cường Ba nhìn Lữ Cánh Nam đứng trên cao, con

gió nhẹ khẽ phát tung mái tóc dài xoã ngang vai, tà áo gió chiết eo khẽ rung rung, chỉ thấy núi biếc mây trắng sau lưng cô hoàn toàn không còn màu sắc gì hết, gã chỉ còn thấy gương mặt Lữ Cánh Nam, nụ cười lạnh lùng cao ngạo của cô, phảng phất như chìm đắm trong đó.

Lữ Cánh Nam vẫn nói bằng ngữ liệu lạnh lùng trước sau như một: “Vừa rồi tôi đã thực hiện một bài trắc nghiệm nhỏ với mọi người, hy vọng có thể dựa vào đó để biết kiến thức về sinh tồn nơi hoang dã của mọi người rốt cuộc tới mức nào. Rất tệ, dựa theo tiêu chuẩn của lần hành động này, kết quả kiểm tra của tôi là, kiến thức sinh tồn nơi hoang dã của tất cả mọi người đều bằng không. Lần hành động này không phải thử hành hay thám hiểm đơn thuần, mà là một chuyến khảo sát khoa học vô cùng nghiêm cẩn, vì vậy, tôi yêu cầu mỗi người các vị, phải học cách sinh tồn nơi hoang dã trong thời gian ngắn nhất!”

“Rõ.” Ba Tang khịt mũi đầy vẻ bất mãn.

Lữ Cánh Nam nói: “Xem ra trong các vị đây có người không nghĩ vậy rồi.” Ba Tang lập tức ưỡn ngực lên nói: “Tôi đã sống ở vùng hoang dã không người một thời gian rất dài, tôi không thấy cần thiết phải học cái thứ sinh tồn nơi hoang dã mà cô nói làm gì.”

Lữ Cánh Nam bước tới trước mặt Ba Tang, hai mắt nhìn thẳng, nghiêm giọng nói: “Đó chỉ là anh qua lại như con thoi ở khu vực không người khi làm một tên săn trộm mà thôi, căn bản không thể coi là sinh tồn nơi hoang dã được. Nhóm người các anh hành động tập thể, dựa vào các trang thiết bị và vũ khí hiện đại, nếu bỏ hết những thứ đó đi, chắc anh ở trên cao nguyên chưa cầm cự nổi một ngày thì đã chết ngóm rồi. Anh không tin hả? Vậy tôi hỏi anh, ở cao nguyên Thanh Tạng có những loài động thực vật hoang dã nào có thể ăn được? Thứ nào ăn vào sẽ chết người? Anh có biết cách dựa vào sao trời và cây cối để phân biệt phương hướng không? Anh có biết mây trên trời có thể cho chúng ta biết thời tiết tiếp sau đó sẽ thế nào không? Anh có biết đường đi của mạch núi và khoáng vật dưới lòng đất có ảnh hưởng gì đến từ trường sinh ra không? Anh có biết bão mặt trời khi nào thì ảnh hưởng đến việc truyền tin vệ tinh không? Anh có biết nhịp tim, hơi thở, hô hấp, nhiệt độ cơ thể của anh biểu thị anh còn có thể duy trì tồn tại trên cao nguyên bao lâu như thế nào không? Anh có biết trong đêm nhiệt độ hạ xuống mười mấy độ âm, phải làm sao mới tìm được nơi tránh gió và giữ nhiệt giữa miền hoang dã không? Xây băng thành nhà, đục băng lấy lửa, ăn rễ cỏ cành cây để duy trì sinh mạng, nhìn vết tích động vật trên băng để bố

trí cạm bẫy... tất cả anh đều không biết hết! Anh chẳng qua chỉ là người dẫn đường có thể tìm được tới nơi đó mà thôi, hơn nữa còn đang mang tội trên mình, tốt nhất là anh chớ có quên điều đó.”

Ba Tang bị cô nói cho đỏ bừng cả mặt, gân cổ gồ lên, đôi mắt trợn trừng như muốn toé lửa, Lữ Cánh Nam hoàn toàn không buồn để tâm, quay người đi, nói: “Sao hả? Muốn động tay động chân hả? Dựa vào chút thủ đoạn vớ vẩn của anh đấy hả?”

Ba Tang bất chấp giới tính của đối phương, gầm lên một tiếng, tung một đấm sau lưng Lữ Cánh Nam, nắm đấm rít gió vù vù, chỉ thấy Lữ Cánh Nam khễ nghiêng đầu một cái, đột nhiên hất chân quá vai, mũi chân đá đúng ngay đỉnh đầu Ba Tang, kẻ đó khuỷu tay cô hạ xuống, thúc đúng vào bụng anh ta, rồi lại hất nắm đấm lên nhằm thẳng mặt Ba Tang mà đấm, nắm đấm vừa rút lại, bỗng xoè ra, chặt mạnh vào cổ họng đối phương. Ba Tang còn chưa kịp lấy hơi, tay kia của Lữ Cánh Nam đã lại đấm trúng trán anh ta, cú đấm này khá nặng, không ngờ đã đánh cho thân thể như quả cân bằng thép của Ba Tang ngã ngửa ra phía sau. Toàn bộ quá trình ấy, Lữ Cánh Nam vẫn luôn xoay lưng về phía anh ta, thậm chí đầu cũng không ngoảnh lại nữa.

Ba Tang lằm bằm bò dậy, con giận lập tức tan biến như mây khói, không còn chút thái độ bất mãn và cao ngạo nào nữa, trước đây trong quân đội anh ta đã học được đạo lý phục tùng kẻ mạnh. Lữ Cánh Nam ra hiệu cho anh ta trở về hàng ngũ, lạnh lùng nói: “Anh phải nhớ cho rõ, mọi người tới đây là để tiếp nhận sự huấn luyện của tôi. Đừng tưởng anh có cái hình xăm trông giống con nhện đó là giỏi lắm, khi tôi làm sĩ quan huấn luyện cho bộ đội đặc chủng, trước nay chưa bao giờ vì đội viên là nam giới mà hạ thủ lưu tình đâu.”

“Còn ý kiến nào khác nữa không?” Lữ Cánh Nam quay người lại, trên mặt cô như phủ một lớp sương lạnh giá, lần này thì Trác Mộc Cường Ba chẳng thấy cô đáng yêu chút nào nữa, chỉ nghe Lữ Cánh Nam nói tiếp: “Chúng tôi sẽ tiến hành huấn luyện kiểu địa ngục với mọi người theo phong cách nhà binh, tất cả hành động đều phải tuyệt đối phục tùng chỉ huy.” Cô chậm rãi đi qua trước mặt từng thành viên trong đội, tới chỗ Đường Mẫn thì đột nhiên dừng lại, giật trên cổ Đường Mẫn một món trang sức: “Trong khi huấn luyện, không được phép mang những thứ này, nếu không chú ý, nó sẽ dẫn đến nguy hiểm chết người đó.”

Lữ Cánh Nam ra tay rất nhanh, Đường Mẫn còn chưa kịp phản ứng đã bị cô

giật đi mất món đồ, đành nói: “Biết rồi, tôi sẽ cất đi.”

Lữ Cánh Nam nhìn món đồ trong tay, nét mặt hờ hững nói: “Tạm thời để tôi cất đi hộ cô, sau khi hoàn thành huấn luyện sẽ trả lại.”

Đường Mẫn cuống quýt nói: “Làm ơn, làm ơn trả lại tôi.” Trương Lập hiếu kỳ nhướn mắt lên nhìn, đó chẳng phải thứ gì khác, mà chính là mảnh tinh thạch màu hồng tím Trác Mộc Cường Ba đã liều chết lấy trên vách băng trong hang động ở Khả Khả Tây Lý về, đã được mài thành đồ trang sức đeo ở cổ.

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên bước lên một bước, ánh mắt nhìn thẳng: “Cảm phiền trả lại cho cô ấy.”

Lữ Cánh Nam cười khế: “Hử? Thái độ kiêu gì vậy?” Trác Mộc Cường Ba lạnh lùng lặp lại: “Phiền cô trả lại cho cô ấy.”

Ngữ điệu của Lữ Cánh Nam bỗng nhiên đổi, giọng gào nói: “Muốn lấy lại hả? Dựa vào sức mình đi!”

Trác Mộc Cường Ba quay lại nhìn Lữ Cánh Nam, cô cũng không hề kiêng nể nhìn thẳng vào mặt gã. Trương Lập cuống lên tự nhủ: “Toi rồi, toi rồi, gặp giáo quan không biết món đồ ấy có ý nghĩa thế nào với Cường Ba thiếu gia rồi.” Nhạc Dương cũng thầm nghĩ: “Giáo quan bị sao vậy? Mỗi món đồ trang sức nhỏ mà cũng làm khó thế?”

Trác Mộc Cường Ba gằn giọng: “Vậy thì xin lỗi trước.” Gã chồm người tới, vươn tay ra giật miếng tinh thạch, Lữ Cánh Nam chỉ cười gằn, rút tay lại, nghiêng người đi, lùi lại một bước tránh né. Trác Mộc Cường Ba vươn tay ra theo, Lữ Cánh Nam xoay người, lại tránh được, Trác Mộc Cường Ba then quá hoá giận, lật tay đâm ra một đâm, Lữ Cánh Nam nghiêng đầu, cơ hồ không hoàn toàn để tâm đến đòn tấn công của gã, tránh né hết sức ung dung

Trương lập thầm nhủ: “Ôi chà, Cường Ba thiếu gia sao đánh lại được chứ, đó là giáo quan cơ mà !”

Trác Mộc Cường Ba ra tay càng lúc càng nặng, càng lúc càng nhanh, nhưng hiềm nỗi căn bản không thể đụng tới chéo áo Lữ Cánh Nam , gã đã bị chọc cho điên lên, tựa như một con bò đực nổi cơn, hùng hục lao qua lao lại giữa sân tập, còn thân hình Lữ Cánh Nam thì phiêu hốt trôi dạt, giống như một võ

sĩ đấu bò điệu nghệ .Nụ cười lạnh lùng vẫn nở trên môi, cô nhìn Trác Mộc Cường Ba lao bừa như con nhặng không đầu , đột nhiên thấy hai mắt gã vằn đỏ lên như sắp chảy máu tới nơi . Lữ Cánh Nam thở dài một tiếng, cố ý lộ ra sơ hở, Trác Mộc Cường Ba liền như một trái núi đè ập lên người cô .

Gã vật ngửa cô xuống đất, thân thể hoàn toàn đè lên trên, thở hồng hộc, giựt mảnh tinh thạch trên tay Lữ Cánh Nam, gằn giọng nói: “Làm ơn .. đừng tùy tiện ..lấy đồ của ..chúng tôi !”

Lữ Cánh Nam bình tĩnh nhìn Trác Mộc Cường Ba, để mặc cho hơi thở của gã đàn ông phả vào mặt mình, trong đời cô chưa bao giờ bị một người đàn ông đè xuống đất như thế này cả, chỉ nghe cô cũng không khách khí sẵn giọng trả lời: “Trong quá trình huấn luyện, tôi phải ngăn cản tất cả mọi chuyện vi phạm quy định, phương pháp chiến đấu gần giống như với võ vật Tây Tạng này của anh chỉ thích hợp đối phó với một kẻ thù đơn lẻ, đồng thời cũng không thực sự đánh ngã đối phương . Đủ chưa hả ,còn không buông tay ra !”

Lúc này Trác Mộc Cường Ba lại thoáng do dự, Lữ Cánh Nam đột nhiên giơ gối lên thúc mạnh, hất ngửa Trác Mộc Cường Ba ra nằm dưới đất, một lúc lâu sau cũng không bò lên nổi, Lữ Cánh Nam bật người đứng dậy, đôi mắt chim ưng lướt qua từng người một, lạnh lùng nói: “Nếu muốn sống sót trong lần hành động này, kỹ năng chiến đấu là hạng mục huấn luyện không thể thiếu được. Những thứ các vị cần phải học còn nhiều lắm !”

Hai gã đàn ông nhìn có vẻ hung hăng là Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đều bị dạy cho một bài học mà không có cả cơ hội trả đòn, người khác tự nhiên cũng không còn ý kiến gì nữa, lúc này mọi người mới hiểu ra, tại sao Trương Lập và Nhạc Dương lại nói nữ sĩ quan huấn luyện này giống hoá thân của ác quỷ như thế .

Lữ Cánh Nam thấy mọi người đều yên lặng, liền tiếp tục giới thiệu nội dung và phương thức huấn luyện, cuối cùng nói: “Vì chúng có thể gặp phải một số phần tử vũ trang không rõ lai lịch, khi huấn luyện phải cần làm tốt công tác chuẩn bị, nên tôi dự định chia mọi người ra thành hai tổ, lý thuyết thì mọi người học chung, còn khi thực hành thì hai tổ cạnh tranh . Các vị chớ nên coi thường cách thức huấn luyện cạnh tranh này , thành tích của mỗi người sẽ liên hệ tới việc xác định các thành viên tham gia và sắp xếp đội hình sau này đó , giờ chúng ta sẽ rút thăm để chia tổ . Ở đây có tám que thăm, bốn đen , bốn đỏ, ai rút màu sắc nào thì ở tổ đó, hết sức công bằng, tổ nào thiếu

một người cũng chớ có oán trách.”

Không ngờ kết quả rút thăm lại là Trác Mộc Cường Ba , Ba Tang, Trương Lập, Nhạc Dương ở chung một tổ, còn giáo sư Phương Tân, lạt ma Á La, Đường Mẫn ở chung một tổ, cả Lữ Cánh Nam cũng cảm thấy khó tin trước kết quả này, đành phải để Ngải Lực Khắc bù vào tổ thiếu người cho cân bằng lực lượng . Cùng với lời tuyên bố của Lữ Cánh Nam, đợt huấn luyện đặc biệt của họ chính thức bắt đầu .

Nói chuyện dưới trời sao

Vì thời gian tuyên bố đợt huấn luyện đặc biệt chính thức bắt đầu đã vào chập tối, nội dung ngày đầu tiên chính là để mọi người làm quen với nhau , đồng thời lại tuyên bố thêm một loạt những quy định nghiêm khắc được quân sự hoá, chẳng hạn như thời gian ăn sáng không được nhiều hơn mười lăm phút, buộc phải ngủ giường cứng, quần áo mặc tuyệt đối phải ngay ngắn chỉnh tề, thậm chí còn nghiêm khắc đến nỗi thời gian đi đại tiểu tiện cũng có quy định rõ ràng. Ăn cơm xong giáo sư Phương Tân tìm gặp Lữ Cánh Nam thẳng thắn dứt khoát nói: “Sĩ quan Lữ, tôi cảm thấy rất kinh ngạc và không hiểu trước hành động ngày hôm nay của cô , tôi cho rằng cách làm đó của cô là sai lầm rồi.”

Lữ Cánh Nam thản nhiên nói: “Giáo sư Phương, tôi tôn trọng ông là người bề trên có trí tuệ, nếu mọi người đều hiểu chuyện và có trí tuệ như ông thì tôi cũng không cần tốn nhiều công sức quản lý họ tới vậy . Nhưng như ông thấy đây, đám người này là một bát cát rời , ngoại trừ hai binh sĩ quân đội còn biết phục tùng mệnh lệnh, những người khác đến từ những ngành nghề khác nhau, thậm chí còn có cả phạm nhân trong ngục được bảo lãnh ra, nếu tôi không nghiêm khắc một chút, sau này làm sao bắt họ nghe lệnh tôi được? Nếu không thể phục tùng theo sự sắp xếp và điều độ thống nhất , tôi thật sự không thể huấn luyện họ thành một đội ngũ có năng lực thám hiểm, càng không thể nói tới chuyện bàn kế hoạch lên đường có thực thi được hay không làm gì nữa”.

Giáo sư Phương Tân nói: “Đương nhiên là tôi hiểu mục đích và ý nghĩa và hành động đó của cô, tôi nghĩ , những người khác không ngu hơn tôi đâu, mọi người đều nhận ra được dụng ý của cô . Nhưng vấn đề chính là ở đây , phải biết rằng đám người chúng tôi làm nhiều ngành nghề khác nhau , tuổi

tác chèn nhau đến mười mấy thậm chí là mấy chục tuổi . Chúng tôi không phải là binh sĩ chỉ biết phục tùng mệnh lệnh cấp trên , mỗi người đều có năng lực suy nghĩ độc lập và tính cách khác nhau , tuy là một bát cát rời rạc, nhưng dù sao cũng ở trong một cái bát, nếu cô chỉ dựa vào vũ lực và thói quen ngang ngạnh xưa nay buộc họ phải khuất phục, cái bát đầy cát khó khăn lắm mới tập trung lại được này có thể sẽ rã rời còn nhanh hơn trong tưởng tượng của cô đấy . Đừng nói người khác, chỉ nói Trác Mộc Cường Ba thôi , tôi rất hiểu đứa học trò này, anh ta là người nghĩ cái gì là lập tức làm ngay, chưa bao giờ khuất phục trước cường quyền hay thế lực mạnh hơn gấp bội, chưa bao giờ tôi thấy anh ta khuất phục nhận thua cả . Lần này tham gia huấn luyện đặc biệt , tôi từng nghĩ rằng thuyết phục anh ta cũng là một chuyện vô cùng khó khăn , có điều, có lẽ anh ta đã học được rất nhiều ở Khả Khả Tây Lý, biết được bản thân còn thiếu sót nhiều điều nên mới đồng ý tham gia huấn luyện với chúng ta . Bằng không, với tính cách của anh ta, lúc này đã lên trên núi tuyết , chứ không phải trong trung tâm huấn luyện này đâu . Nếu nói, cô muốn anh ta khuất phục mệnh lệnh của cô, vậy thì chỉ có một kết quả duy nhất. chính là anh ta sẽ bất chấp sự an toàn của bản thân, một mình đi tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, vậy thì tất cả khả năng hợp tác cũng sẽ nửa đường đứt gánh hết”

Lữ Cánh Nam nghiêng đầu lắng nghe, rồi hỏi : “Vậy thì theo ý của giáo sư , tôi phải làm thế nào?”

Giáo sư Phương Tân tự tin nói : “Đơn giản lắm, quản lý bằng tình người, đừng dùng những quy củ cứng nhắc trong quân đội để hạn chế bọn họ, mỗi một bước hãy cố gắng giải thích rõ với họ, làm như vậy có lợi ích và ý đồ gì, đối đãi như đối đãi với anh em cha chú của cô vậy, hãy giáo dục họ như giáo dục người trong nhà ấy”.

Đôi mày liễu của Lữ Cánh Nam nhíu lại, điều này quả là quá khó đối với cô, nhưng cô vẫn gật đầu nói: “Tôi biết rồi , cảm ơn giáo sư đã nhắc nhở, để tôi nghĩ kỹ đã.”

Sau đó tiến sĩ Cổ lại trò chuyện với qua video với mọi người một lần, giáo sư Phương Tân đùa đùa nói : “Cuối cùng cũng gặp được người học trò đặc ý kia của thầy rồi, quả nhiên là kỹ nghệ kinh người, hai anh chàng to cao khỏe mạnh cũng đánh không lại cô ta” .Tiến sĩ Cổ không ngờ lại lật đặt hoảng hốt nói: “Đừng có hiểu lầm, tôi chỉ dạy Cánh Nam kiến thức về khảo cổ và sinh tồn nơi hoang dã thôi, kỹ thuật chiến đấu của người ta là học của thầy khác , lão già như tôi đây nghĩ chắc cũng không đánh giỏi được như vậy đâu.” Sau

đó tiến sĩ Cổ lại nói chuyện riêng với Lữ Cánh Nam , Ngải Lục Khắc , nội dung trò chuyện của họ thì không ai rõ cả .

Trước khi đi ngủ, vài người còn đang cần nhàn giường cứng quá thì Lữ Cánh Nam đột nhiên vào phòng giảng giải bổ sung một lượt, giải thích ngủ giường cứng là để huấn luyện cho mọi người có thể thích ứng với việc đa phần phải ngủ trên nền đất ở các vùng hoang dã, còn quy định về thời gian là để mọi người luyện thành thói quen nằm chắc từng giây khắc một cách chính xác, bởi vì trong không ít trường hợp có thể được thời gian là có thể giữ được tính mạng, còn việc đi ngủ đúng giờ có thể bỏ qua, tùy thói quen của từng người là được, nhưng với điều kiện không được ảnh hưởng đến việc huấn luyện của ngày hôm sau. Quy định vừa được tuyên bố, trong phòng lập tức vang lên tiếng vỗ tay râm ran, Lữ Cánh Nam nhìn giáo sư Phương Tân khe khẽ gật đầu .

Trác Mộc Cường Ba đỡ Đường Mẫn đi ngủ, rồi một mình nhẹ nhàng ra khỏi doanh trại, ngọn gió núi an lành dịu dàng lại mang theo một chút lạnh khiến tinh thần người ta phấn chấn hẳn lên, cơn buồn ngủ hoàn toàn tan biến. Ngẩng đầu nhìn bầu trời, sao giăng khắp chốn, trắng sáng rạng ngời toả chiếu màn đêm bao la, những ngôi sao chi chít nối liền thành một sợi dây bạc phẳng phất như đang đưa chảy trên nền trời đêm thăm thẳm, Ngân Hà, đó chính là vẻ đẹp của vũ trụ vô cùng vô tận bày ra trước mắt nhân loại. Trác Mộc Cường Ba nhớ đến cảnh đêm ở Kha Khả Tây Lý, lúc đó cũng là một vầng trăng non , chỉ chớp mắt trăng đã tròn rồi lại khuyết, nói thực lòng, đối với lần thám hiểm này, gã bắt đầu cảm thấy hoài nghi và lo lắng, liệu gã có thể tìm được cánh cửa cấm kỵ cả trăm nghìn năm nay chưa từng có người nào mở ra kia không? Tử Kỳ Lân có phải là thần thú bảo vệ Bạc Ba La thần miếu hay không ? Suy nghĩ từng rất đơn thuần của gã sao lại trở nên phức tạp và lộn xộn đến vậy? Giờ đã thành người hoạt động khảo sát khoa học với danh nghĩa nhà nước rồi , gã ngấm ngấm cảm thấy có gì đó không ổn lắm, nhưng rốt cuộc là không ổn ở chỗ nào, thì lại không thể nói rõ ra nổi .

“Đêm về gió lớn, đang nghĩ gì vậy anh bạn?” giọng nói nồng nhiệt như lửa của Ngải Lục Khắc làm người ta nghe qua một lần thì không thể nào quên .

Trác Mộc Cường Ba chọn một tảng đá sạch sẽ ngồi xuống, ngẩng mặt nhìn sao trời , nói: “Tiến Sĩ Ngải , muộn rồi sao ông còn chưa ngủ ?”. Bọn họ chia nhau ở ba căn phòng, Đường Mẫn và Lữ Cánh Nam ở chung một phòng , Trác Mộc Cường Ba, Trương Lập, Nhạc Dương , Ba Tang ở chung một phòng, còn Ngải Lục Khắc , Lạt Ma Á La và giáo sư Phương Tân ở chung

với nhau .

Ngải Lực Khắc cười cười nói: “Không cần phải xa lạ thế chứ, trước đây thành viên đội khảo sát đều gọi tôi là chú Mao Lạp , anh cũng có thể gọi tôi một tiếng anh Mao Lạp cũng được , tôi cũng biết bạn bè anh cũng gọi anh là Cường Ba, nếu không ngại thì tôi cũng gọi như thế nhé !”

Trác Mộc Cường Ba biết tên đầy đủ của Ngải Lực Khắc là Mao Lạp -Ngải Lực Khắc, chỉ là gã không biết Mao Lạp nghĩa là gì mà thôi, liền nói luôn : “Đương nhiên là được, anh Mao Lạp.”

Ngải Lực Khắc nói: “Tôi quen ngủ muộn rồi, không ngờ anh cũng ở đây , xem anh như đang đầy bụng tâm sự , có thể nói ra được không ?” Trác Mộc Cường Ba lắc đầu đáp: “Không có gì, ngày đầu tiên đến môi trường xa lạ , chưa quen lắm nên không ngủ được thôi.”

Ngải Lực Khắc nói bằng giọng Tân Cương đặc trưng của mình: “Hê ..., anh bạn , gạt người khác là không đúng đâu nhé, tâm sự thì không giấu được ai đâu, ánh mắt anh biết nói đấy. Nếu vì chuyện xảy ra ban sáng mà không vui, vậy tôi có thể thay Cánh Nam xin lỗi anh một tiếng. Tôi biết, áp lực của Cánh Nam cũng rất lớn, cô ấy buộc phải huấn luyện những người gần như chưa bao giờ có kinh nghiệm sinh tồn nơi hoang dã như các anh thành đội viên đội khảo sát đi thám hiểm, cô ấy cũng lo lắng lắm chứ.”

Trác Mộc Cường Ba thoải mái nói: “Thực ra chuyện ban sáng cũng không có gì, tôi không để trong lòng đâu, đương nhiên là tôi hiểu dụng ý của cô ấy. Thực ra trước đây tôi cũng từng mấy lần đi vào khu vực không người ở Tây Tạng, đều là vì tìm kiếm những con ngao mình thích. Phải biết rằng, chó ngao chân chính cần phải vào sâu trong núi thì mới tìm được, nhưng những lần đó tôi đều tổ chức một đội tìm kiếm chó rất phô trương, khác hẳn với lần này. Nói thực một câu, trước chuyến đi Khả Khả Tây Lý, tôi chưa từng gặp phải chuyện nào quá hung hiểm cả, mà theo những gì tôi được biết, nơi chúng ta muốn đến lần này còn nguy hiểm hơn cả Khả Khả Tây Lý nữa, nguy hiểm đến độ...đến độ không biết rốt cuộc là nó nguy hiểm tới mức nào nữa.” Gã ngưng lại một chút, rồi nhìn thẳng vào mắt Ngải Lực Khắc nói: “Có phải anh thấy tôi rất điên cuồng không...vì một con ngao?”

Ngải Lực Khắc nở một nụ cười triu mến: “Không, vừa hay ngược lại, tôi có thể hiểu được tâm trạng của anh. Nếu nói anh tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu mà làm tất cả những chuyện này, thì chỉ có thể chứng minh anh là một kẻ

tầm thường, nhưng vì một con chó...”

“Là ngao, ngao Tây Tạng.”

“Ừm, được rồi, vì một con ngao mà làm như vậy, cả tôi cũng thấy kính phục anh rồi đó.” Đôi mắt nhìn xa trông rộng của Ngải Lực Khắc bắt đầu chớp sáng, ông nói với giọng như đang hoài niệm: “Con người, sống cả một đời, ít nhất cũng nên làm chuyện gì đó, mọi người đều có mục đích và sự theo đuổi của riêng mình. Nhưng đại đa số lại chỉ vì sinh tồn mà mệt mỏi奔波, trong số họ có rất nhiều người cho đến khi già, cả đời chẳng ngờ cũng không có mấy chuyện đáng để nhớ lại. Nếu hỏi rằng họ sống vì cái gì, họ sẽ nói với anh, chẳng nào cũng đã sống, vậy thì cứ sống tiếp thôi. Vậy thử hỏi cuộc đời này còn ý nghĩa gì nữa? Thật là đáng buồn. Khi anh có thứ để theo đuổi về tinh thần, bất kể thứ anh theo đuổi là cái gì, chỉ cần anh kiên tâm tin rằng đó là đúng, thì hãy làm đi. Cho dù thời gian và lịch sử bỏ quên anh chẳng nữa, chỉ cần anh cảm thấy thỏa mãn với những điều mình đã làm cho bản thân là đã đủ lắm rồi.”

Ngải Lực Khắc nói một lời làm người trong mộng giật mình sợ hãi, Trác Mộc Cường Ba trước nay vẫn quật cường làm cùng một chuyện, có người ủng hộ cũng có người phản đối, đến cả thầy giáo của gã là giáo sư Phương Tân có lúc cũng không thể hoàn toàn hiểu được những gì gã làm, lúc này nghe Ngải Lực Khắc nói vậy, gã đột nhiên thấy trào dâng lên một sự đồng cảm sâu sắc, gã nắm chặt hai tay Ngải Lực Khắc, xúc động nói: “Cảm ơn! Cảm ơn anh! Cảm ơn anh Mao Lạp!”

Ngải Lực Khắc trông mắt cũng hơi ươn ướt, điềm đạm nói: “Không cần cảm ơn tôi, đây là những lời thầy giáo tôi, tiến sĩ Cổ Tuấn Nhân đã nói trong ngày đầu tiên tôi tham gia đội khảo sát khoa học, nhiều năm như vậy, trải qua bao nhiêu khảo nghiệm sinh tử, nhưng tôi chưa từng do dự một lần, chính là vì những lời này của tiến sĩ Cổ thủy chung vẫn vang vọng bên tai, một chữ tôi cũng không dám quên.”

“Ừm? Hai người đều ở đây à?” Trương Lập cũng từ trong phòng bước ra.

Trác Mộc Cường Ba nói: “sao vậy, binh sĩ cũng không tuân thủ quy định, nửa đêm chạy loăng quăng hả?”

Trương Lập đáp: “Trước tôi hay trực đêm mà, vừa rồi hình như nghe bên ngoài có tiếng nói, nên mới ra xem thử.”

Ba người đều không muốn ngủ, liền ở luôn khoảng đất trống bên ngoài mấy căn nhà nói chuyện, Trác Mộc Cường Ba kể chuyện về chó cho hai người kia nghe, hễ nhắc đến chó là lần nào gã cũng đặc biệt hưng phấn, hơn nữa nói mãi nói hoài mà không hết chuyện, gã kể từ chuyện chó con tới cho Shiba Inu đến chó Công tước Charles, lại từ chó xù Bắc Kinh nói đến chó đầu bò, chỉ cần là các giống chó nổi tiếng, gã đều có những kiến thức chuyên môn nhất định. Trương Lập và Ngải Lực Khắc được một phen mở rộng tầm mắt, không ngờ chỉ về loài chó mà cũng có nhiều học vấn đến thế. Trác Mộc Cường Ba nói: “Người ta cho rằng chó nuôi trong nhà sẽ trung thành cả đời với chủ nhân, tuyệt đối trung thành, thực ra, họ đã sai, điều này không chính xác. Sự trung thành của loài chó với người được xây dựng trên cơ sở tin tưởng và hiểu biết lẫn nhau, bọn chúng cũng có quan niệm đúng sai riêng của mình, có thể hiểu được thế nào là tốt thế nào là không. Tôi từng thấy rất nhiều những con chó ở thành phố bị người ta bỏ rơi, bọn chúng hoàn toàn hiểu được là chủ nhân không cần đến chúng nữa, đã hoàn toàn bỏ rơi chúng rồi, thế nên rất nhiều con sau khi hòa nhập vào môi trường mới, đã rất dựa dẫm và lấy lòng chủ nhân mới. Bởi vì những con chó được nuôi lớn trong gia đình con người đã không thích ứng với môi trường bên ngoài nữa, sau khi bị chủ nhân bỏ rơi, cảm giác hoang mang bất lực ấy còn dữ dội hơn một đứa bé bị lạc cha mẹ bội lần. Vì thế, nếu gặp được người hảo tâm nuôi dưỡng, chúng sẽ cố gắng hết sức để làm chủ nhân mới vui lòng, thế nhưng, liệu có bao nhiêu người biết được, khi chúng ra sức làm chủ nhân vui lòng, chúng cũng hy vọng được chủ nhân đón nhận và đáp lại biết bao không?”

Trương Lập nghi ngờ hỏi: “Nghe anh nói thế, hình như là chỉ số thông minh của chúng cao lắm thì phải?”

Trác Mộc Cường Ba khẳng định: “Không sai, ở rất nhiều nước phương Tây, những nhà nào nuôi chó nhất định sẽ coi nó như một thành viên trong gia đình vậy, tuyệt đối không đơn giản chỉ là thú cưng thôi đâu. Có một sự thực thế này, nếu anh có hứng thú thì có thể thí nghiệm mà xem, những con chó loại lớn như ngao, chó cảnh sát, chó đầu bò..., chỉ cần là chó cỡ lớn trưởng thành, nếu chủ nhân tặng chúng cho người khác, gửi nuôi chỗ khác hay là bán đi, bọn chúng có thể phân biệt được đó. Đặc biệt là nếu chủ nhân đem tiền trước mặt nó, nó có thể nhận định được sự thực này. Nếu là cho tặng, nhiều năm sau chủ nhân cũ tới thăm nó, nó vẫn tỏ ra rất thân thiết; còn nếu là bán nó đi, cho dù chỉ cách nửa năm, nó và chủ nhân đã trở nên hoàn toàn xa lạ rồi.”

Ngài Lực Khắc cũng nói: “Đúng rồi, tôi cũng cho rằng trí lực của chúng vượt xa tính toán hiện nay của con người, cô họ của tôi sống một mình bên Pháp, cuối đời mắc bệnh não, không thể tự lo liệu cuộc sống riêng, thậm chí đại tiểu tiện cũng không kiểm soát được, đã đòi liền bảy người giúp việc, nhưng họ đều lần lượt không chịu đựng nổi mà bỏ bà ấy đi. Về sau, người ta mang cho bà một con chó Labrado tên là Euler, tôi trông thấy con vật ấy rồi, thông minh vượt sức tưởng tượng của các anh đấy, thậm chí chỉ cần cô họ tôi liếc mắt một cái, nó đã biết phải làm gì rồi. Cô họ tôi đi lại không được tiện lắm, căn phòng đã ba lần bị phát hỏa, nhưng lần nào Euler cũng cứu cô tôi về từ tay thần chết. Nó ở bên cô tôi suốt mười một năm, cho tới khi già và chết. Euler chết rồi, tinh thần cô họ tôi chấn động rất mạnh, mãi không chịu tin vào sự thực đó, chỉ nửa năm sau, cô họ tôi cũng qua đời. Trong những năm tháng cuối cùng của cuộc đời, bệnh não của cô tôi chuyển biến vô cùng tệ, tinh thần hoảng hốt, quên cả tên của người chồng đã chết và con trai, quên cả đức Chúa mà cô thờ phụng, thậm chí còn chẳng biết bản thân là ai, chỉ cứ lặp đi lặp lại: ‘Euler, đi mua rau đi, Euler, mang giày lại đây, Euler, con ngoan của bà, Euler, con ngoan của bà.’ Cho tới buổi sáng tắt thở, cô vẫn còn nhìn ánh mặt trời ngoài cửa sổ, mỉm cười nói với chúng tôi: ‘Euler, ra lấy báo và sữa bò vào đây. Euler, chúng ta phải đi rồi. Euler, chúng ta phải đi rồi.’ Khi và gọi tên Euler, trong mắt tràn ngập vẻ hài lòng, cảm giác hạnh phúc ấy làm tâm hồn tôi rung động, lúc đó tôi đã biết, Euler tuyệt đối không phải là vật cưng, nó là một phần của cô họ tôi. Bà ấy không thể không có Euler, giống như con người không thể không có linh hồn vậy.”

Khóe mắt Trương Lập cũng bắt đầu ươn ướt, anh nhìn thấy ở Euler một tinh thần dâng hiến vô tư, tinh thần ấy ở trong xã hội loài người, chỉ thể hiện ở một nơi – tình mẫu tử. Chỉ có tình yêu của mẹ với con cái, mới thuần khiết vô tư, hoàn toàn không tính toán những gì cho đi và nhận lại như thế. Trương Lập trong khoảnh khắc ấy như được trở về thị trấn nhỏ đầy mưa gió kia, nằm trên giường bệnh đã ba ngày ba đêm, nhưng bất cứ lúc nào trở mình, anh cũng thấy bóng hình gầy gò ấy của mẹ, bà mặc áo vải xanh ngòi trên chiếc ghế băng nhỏ trước bậc thềm, nụ cười hiền từ như Bồ Tát, từng mũi kim xuyên vào chiếc đế giày vải. Nếu anh trở mình gây tiếng động hơi lớn một chút, mẹ sẽ tới bên giường, nhẹ nhàng vuốt lưng cho, miệng lầm bầm: “Bệnh con sắp khỏi rồi, con sẽ khỏe thôi mà, mai là mẹ mua được cho con cái gì ăn rồi.” Ban ngày người xe như nước chảy qua sau lưng mẹ, cùng với bóng hình lặng lẽ của mẹ anh tạo thành một sự đối lập rất rõ rệt, ban đêm sao trời lấp lánh trên đỉnh đầu mẹ, ánh trăng nhuộm mái tóc xanh của mẹ sang màu bạc trắng, ba ngày ba đêm, mẹ cứ luôn ở bên cạnh giường anh chăm sóc, lặng lẽ khâu đế giày. Bất kể là lúc nào, anh cũng cảm nhận được

hơi ấm của mẹ, bao nhiêu năm sau khi giật mình thức tỉnh khỏi cơn mộng, bất kể là ở nơi đâu, anh cũng nhìn thấy rất rõ hình ảnh mẹ ngồi trước bậc cửa kia, lặng lẽ khâu đế giày, hình dáng ấy đã khắc sâu vào linh hồn anh, cả đời cũng không thể nào quên được.

Ngải Lực Khắc tiếp tục nói với Trác Mộc Cường Ba: “Vì vậy, tôi hoàn toàn hiểu được sự theo đuổi của anh đối với loài chó đặc biệt này. Chó đích thực là một loài động vật rất kỳ diệu, nếu anh coi chúng là bạn, chúng sẽ là những người bạn trung trinh nhất; nếu anh coi chúng là người thân, chúng sẽ trở thành người thân nhất của anh, chẳng khác gì con cái anh vậy.”

Trầm mặc giây lát, Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc hỏi: “anh sao vậy? Trương Lập?” Tuy nghe chuyện của Ngải Lực Khắc, Trác Mộc Cường Ba cũng có chút thương cảm, nhưng gã lại kinh ngạc phát hiện ra, Trương Lập đã không cảm lòng được mà rơi nước mắt.

Trương Lập lau khô nước mắt, ngại ngùng nói: “À, không có gì, vừa nãy tôi nghe chuyện của tiến sĩ Ngải Lực Khắc, chợt nhớ đến mẹ tôi thôi.” Anh bắt đầu chậm rãi cất tiếng: “Hồi nhỏ nhà tôi nghèo lắm, bố thì ra ngoài kiếm sống, mẹ tôi phải khâu đế giày thuê cho người ta để kiếm chút tiền trang trải chi tiêu...”

Dưới bầu trời sao tĩnh lặng, không biết tại sao mà cảm xúc dâng trào, ba người đàn ông mới quen biết bắt đầu trò chuyện tâm sự tới tận đêm khuya...

Ngày hôm sau, đợt huấn luyện đặc biệt mang tính định hướng của bọn Trác Mộc Cường Ba chính thức bắt đầu, theo sắp xếp, buổi sáng là học lý thuyết, còn buổi chiều, là bài học kỹ năng thực tế. Nội dung bọn họ cần học rất nhiều, bài lý thuyết buổi sáng bao gồm an toàn ngoài trời, cấp cứu ngoài trời, nhận biết động thực vật hoang dã, lý luận khảo cổ học, và một phần tri thức liên quan đến khí tượng và địa lý; bài thực hành buổi chiều thì bắt đầu từ những điều đơn giản nhất, chẳng hạn như leo trèo, gia công chế tạo khí giới đơn giản, cơ sở cận chiến, buổi tối thì phải học lớp bổ túc Tạng văn, Tạng ngữ cổ, còn bị bắt phải học cả ngôn ngữ của người Qua Ba, còn văn tự của người Qua Ba thì nghe nói là đã thất truyền từ lâu, đành bỏ qua không học, mọi người thấy thế đều như được đại xá vậy.

Riêng phần lý thuyết này cũng đã được Lữ Cánh Nam xử lý giảm bớt đi khá khá, kiến thức về sinh tồn nơi hoang dã đều tạm thời chỉ bao gồm một phần cơ bản buộc phải nắm vững trong phạm vi từ ranh giới có tuyết trở lên, trong

vòng khoảng từ bốn nghìn đến tám nghìn mét trên mực nước biển; còn động thực vật học cũng chỉ có thể đưa ra vài điểm đơn giản, cố gắng dạy họ cách nhận biết các loài động thực vật có hại và vô hại, nhận biết các loài động thực vật độc nhất, nguy hiểm nhất làm điển hình, và biết cách tìm các loài động thực vật có thể ăn được phân bố rộng khắp nhất, còn những loài động thực vật khác thì không thể nào bắt họ tìm hiểu cho bằng hết được. Còn những bài học thực hành buổi chiều là để tạo nền tảng, đó mới là thử thách thực sự, lúc này, khả năng của Đường Mẫn mới thể hiện ra. Đường chỉ nhìn dáng vẻ nhỏ nhắn yếu đuối của cô mà làm tưởng, lúc huấn luyện Đường Mẫn đều nghiền răng chịu đựng, hoàn toàn không tỏ ra lép vế, ngày đầu tiên về tay chân đều bị mài cho sưng vù lên, buổi tối liền tự dùng kim đâm thủng các bọng máu bầm, ngày hôm sau không kịp liền sẹo lại tiếp tục huấn luyện với cường độ cao, nhưng cô không kêu than lấy một tiếng. Còn buổi tối thì mới là lúc khiến tất cả đau đầu nhất, những văn tự tiếng Tạng cổ nhìn quái đản kỳ dị kia, quả thực rất khó hiểu được ý nghĩa của những ký hiệu đó, đừng nói là hiểu được, chỉ cần đọc được lên đã là giỏi lắm rồi. Vậy mà Ngải Lực Khắc và Lữ Cảnh Nam còn đưa ra ý kiến, muốn mọi người học hết những loại văn tự cơ sở biểu thị khởi nguyên của văn minh, để mọi người biết được nguyên do sản sinh và diễn biến của những ký hiệu đó, làm như vậy có mục đích là để khi mọi người đứng trước một văn tự ký hiệu hoàn toàn lạ lẫm, bản thân có thể suy đoán được phần nào ý nghĩa của chúng, kết quả là đề nghị ngày bị tuyệt đại đa số thành viên trong đoàn bao gồm cả giáo sư Phương Tân phản đối mạnh mẽ. Lý do của những người phản đối là, kiến thức đó tuyệt đối thuộc về phạm trù của những người chuyên nghiệp, đối với những người IQ tầm tầm như vậy quả thật là quá hà khắc.

Huấn luyện đặc biệt

Trong quá trình huấn luyện, đặc điểm tính cách của mỗi thành viên cũng dần dần lộ rõ, Ba Tang trước sau vẫn lạnh lùng kiêu ngạo, rất ít giao lưu với người khác, cứ như thể anh ta là người hoàn toàn độc lập bên ngoài tập thể này vậy, chuyện này khiến Trác Mộc Cường Ba rất không hài lòng. Nhưng nếu nói xa lánh mọi người, thì hình như Lạt ma Á La còn khó tiếp cận hơn Ba Tang gấp bội. Mỗi ngày ngoại trừ hoàn thành nội dung huấn luyện ra, ông đều chỉ niệm kinh Phật, đến cả Ngải Lực Khắc cũng không sao nói chuyện gì với ông được, nhưng trí nhớ của Lạt ma Á La thì tốt đến kinh

ngạc, dù là nội dung gì chẳng nữa, gần như chỉ cần Ngải Lục Khắc và Lữ Cánh Nam giảng qua một lượt là ông đã hoàn toàn nhớ được hết. Họa may chỉ có Trác Mộc Cường Ba mới biết, trí nhớ của những Lạt ma có thể đọc thuộc lòng không sai một chữ hơn mấy trăm vạn chữ của kinh điển Tạng giáo này, tất cả đều do rèn luyện mới có được.

Người có trí nhớ kém nhất không ngờ lại là Trác Mộc Cường Ba, giáo sư Phương Tân có một phần kiến thức về sinh vật học, Trương Lập, Nhạc Dương, Đường Mẫn đều còn trẻ, Ba Tang có kinh nghiệm sinh tồn nơi hoang dã tương đối phong phú, chỉ có Trác Mộc Cường Ba là như người mới hoàn toàn. Nhưng chắc chắn gã là người khắc khổ nhất trong các thành viên tham gia huấn luyện, xem lại vở ghi chép, nhớ lại những điều đã học hầu như chiếm trọn thời gian nghỉ ngơi của Trác Mộc Cường Ba, thậm chí gã còn đạt đến cảnh giới vong ngã. Chẳng hạn như lúc ăn cơm, gã kinh ngạc nhận ra bát sứ mà bọn họ sử dụng là sứ Thanh Hoa, có lẽ được nung vào khoảng giữa những năm 1980, ký hiệu Cảnh Đức trấn dưới đế bát là giả mạo, đĩa bọn họ dùng làm bằng gỗ lim, sinh trưởng ở cùng một môi trường địa lý với cây cương trúc thích hợp chế tạo cung tên, cơm họ ăn nấu bằng gạo vùng Đông Bắc, chỉ có đất đen tích tụ ở Tuyên Vũ nham mới có thể trồng được ra những hạt gạo vừa dẻo vừa mềm vừa bông mà ăn lại không dính miệng như thế. Trước khi ngủ gã lại ôn bài một lượt nữa: chiếc giường hai tầng này làm bằng gỗ bình thường, ghép bằng chêm gỗ, chỉ miễn cưỡng chịu được trọng lượng của hai người, còn những loại gỗ tốt nhất thì phải kê đến trầm hương, kể đó là tử đàn, hoàng hoa, sa thạch mộc, thiết lê, ô mộc, hoàng dương, gỗ lim...; chăn gối ga giường đều là vải bông, trong các vật liệu làm chăn làm áo của người xưa, tơ vùng hồ Tập Lý được xem là tương đối cao nhã, còn loại tơ lụa cánh ve phát hiện ở gò Mã Vương thì đến giờ vẫn còn đang khảo chứng xem xuất xứ từ đâu. Ngay cả trong mơ, những người cùng phòng có lúc cũng nghe thấy Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm: “Bướm tầm mắt xanh, cánh có vẩy, thuộc giống bướm tầm lớn, vùng Tây Bắc Nam Mỹ, cánh dài một mét hai, trên cánh có mắt xanh, ngấm thứ bảy trên bụng có hai tuyến tiết độc, có thể chế tạo cyanide, cực độc. Sứa châu Úc, cực độc...người chạm vào ba mươi giây sau là chết...”

Không chỉ như vậy, mỗi ngày vào giờ nghỉ trưa, Lạt ma Á La lại yêu cầu Trác Mộc Cường Ba đọc thuộc cổ kinh Ninh Mã mà cha gã yêu cầu ông truyền thuật lại, cho tới khi nào một chữ cũng không sai mới thôi, vì những câu chuyện mang tính chất thần thoại trong cổ kinh rất có thể là sự thật, có thể dẫn dắt bọn họ phát hiện ra phương hướng chính xác.

Sau đó cũng chính Trác Mộc Cường Ba là người yêu cầu nghiên cứu quan hệ giữa khởi nguyên của văn tự và sự tiến hóa của nền văn minh, tuy cuối cùng không đi tới đâu, nhưng có thời gian rảnh là Trác Mộc Cường Ba lại đến hỏi han Ngải Lực Khắc về khởi nguồn của văn tự, sự khác biệt giữa chữ tượng hình và chữ ký hiệu ở đâu, chữ hình nêm, chữ của người Maya, chữ hình con dấu, chữ giáp cốt và chữ tượng hình của người Ai Cập có gì đặc sắc và có gì chung, hỏi đến cả Ngải Lực Khắc cũng phải gãi đầu gãi tai, cuối cùng không thể không dùng một câu: “*I phục you rồi,*” để kết thúc những câu hỏi không thể trả lời nổi.

Trong những người có hứng thú nhất với Trác Mộc Cường Ba e rằng phải tính tới Lữ Cánh Nam là một, cô cảm thấy vô cùng lạ lùng trước gã đàn ông mạnh mẽ bất cứ lúc nào cũng tràn trề tinh lực và nghi vấn này, hầu như luôn trả lời chững câu hỏi gã đưa ra một cách vô cùng cẩn kẽ, cũng đã mấy lần ngấm ngấm biểu thị muốn nói chuyện riêng với Trác Mộc Cường Ba, nhưng gã hoặc là giả vờ không biết, hoặc là lựa lời từ chối, tất cả tình cảm của gã đã hoàn toàn dốc trọn cho Đường Mẫn, gã không muốn về phương diện tình cảm cá nhân lại có lỗi rẽ nào khác nữa.

Trong các bài huấn luyện thực hành cơ bản, người kém nhất đương nhiên chính là Đường Mẫn, nhưng cô bé hay khóc này dù đã thất bại rất nhiều lần, nhưng chưa bao giờ rơi lấy một giọt nước mắt. Bao nhiêu khổ cực cũng không khuất phục được cô, cuối cùng Đường Mẫn cũng qua được hết các bài kiểm tra. Nhưng đáng kinh ngạc nhất chính là Lạt ma Á La, ông già nhìn chẳng có vẻ gì nổi bật này giống như một vị ẩn sĩ cao nhân, khiến người ta không sao hiểu nổi rốt cuộc ông còn làm được những gì. Bất kể là hạng mục huấn luyện khó tới đâu, ông cũng đều một lần là thông qua, dễ dàng như khi ông nhớ những lý thuyết kia vậy, có lúc cả Trác Mộc Cường Ba cũng không thể đạt ngay lần đầu thực hiện, nhưng Lạt ma Á La vẫn gọn gàng vượt qua, thoải mái đến mức cả Ngải Lực Khắc cũng phải thở dài tự than không bằng.

Nhưng trong cả thời kỳ đầu của quá trình huấn luyện, Trác Mộc Cường Ba vẫn luôn có cảm giác không ổn, cảm giác bị người ta theo dõi, sống lưng lạnh lạnh. Gã biết, người đàn ông tóc vàng kia không dễ dàng bỏ cuộc như

vậy, nhưng trước sau gã vẫn không tìm được tung tích của kẻ thù, càng như vậy, gã lại càng thấy nguy hiểm. Còn một vấn đề nữa chính là, tổng chỉ huy của hành động lần này, đã tiến hành huấn luyện lâu như vậy rồi, nhưng mãi vẫn chưa thấy lãnh đạo xuất hiện, Trác Mộc Cường Ba mang vấn đề này đi hỏi Lữ Cánh Nam, thì được trả lời là người đó đã ra nước ngoài khảo sát, hình như là công trình thủy lợi cỡ lớn thì phải.

Thời gian dần trôi đi, chớp mắt nhiệt độ cao nhất ban ngày ở khu huấn luyện đã lên tới 26 độ, chiều hôm đó sau khi kết thúc huấn luyện, các thành viên nam trong đội đều thay áo ba lỗ rần rỉ, dưới ánh mặt trời, những cơ bắp gầy như hoàn mỹ của Trác Mộc Cường Ba toát lên một thứ bá khí mạnh mẽ. Gã lúc này và mấy tháng trước giờ đã khác nhau một trời một vực, leo trèo, buộc dây, đào hang, tìm mạch nước, chiến đấu, mỗi môn đều đạt thành tích xuất sắc nhất, còn bài kiểm tra lý thuyết cũng đã đạt tiêu chuẩn, ít nhất cũng đã biết mấy thứ Lữ Cánh Nam khảo hạch gã trong ngày đầu tiên tới đây là gì rồi. Cỗ đồ gọi là cỗ lác, rất thường gặp ở cao nguyên Thanh Tạng, cục đá đó là sa thạch đỏ bị phong hóa, nhìn thì rắn, nhưng thực ra lại rời rạc, không thể bám vào để trèo lên và làm vật cố định, còn con vật to hơn con kiến kia, chính là kiến quân đội nổi tiếng trong sa mạc, đã làm bao người nghe tên thôi đã sợ chết khiếp.

Đồng thời, gã cũng biết được một chút về mấy loài động thực vật nghe có vẻ thần kỳ quái dị mà Ba Tang nhắc đến kia, cây có thể thất chết người, hình như là một biến dị của Từ Đằng, bộ rễ của thực vật dạng leo trong thời kỳ sinh trưởng, chạm phải thực thể là liền quấn leo lên, một ngày đêm có thể vươn ra tới mấy mét, nếu quấn lên người rồi lại để nó tìm được cây to có thể leo lên, sáng hôm sau tất sẽ phát hiện người kia đã chết ngắc trên thân cây rồi; còn đĩa ngũ sắc Tây Tạng càng đáng sợ hơn một bậc, bọn chúng có thể dài tới mười xăng ti mét, trời vừa âm lên là bắt đầu nhúc nhúc bò đi, về nạn đĩa này, người Tạng có câu ngạn ngữ để hình dung: “Ngựa trắng đi qua biển thành ngựa đỏ; chó trắng đi qua chỉ còn lại xương với da.” Còn các thứ như đục băng, vuốt sắt, vòng số tám, khóa móc mà đội khảo sát sử dụng ở Khả Khả Tây Lý, giờ Trác Mộc Cường Ba đã hiểu chúng như hiểu cánh tay của chính mình, chỉ là vẫn còn thiếu cơ hội vận dụng vào thực tế mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba đang nhớ lại mấy động tác bắt tóm mà Lữ Cánh Nam dạy, một mình chậm rãi luyện tập, Trương Lập và Nhạc Dương ngồi dưới gốc cây nghỉ ngơi, hai anh lính tuổi tác gần gần nhau này chỉ hận là quen

biết quá muộn, giờ đã thành đôi bạn thân thiết; Ba Tang ngồi trên chạc cây cao, vẫn lạnh lùng như một con ung cô độc, anh ta nóng tính, dễ nổi cáu, có điều trước sau đều chịu thiệt dưới tay Trác Mộc Cường Ba và Lạt ma Á La, về sau đã lạnh tính được phần nào, giáo sư Phương Tân và Ngải Lực Khắc lúc nào cũng thảo luận đủ thứ vấn đề học thuật, Đường Mẫn và Lữ Cảnh Nam thì đứng ở xa xa, nhưng Trác Mộc Cường Ba cảm giác được bọn họ đều đang nhìn gã, bỗng Lạt ma Á La, người thần bí nhất trong đội bước tới chỗ gã.

Lạt ma Á La nhìn Trác Mộc Cường Ba luyện tập, rồi nghi hoặc hỏi: “Anh là Khố Bái à?”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu, sau đó nói: “Trước có đạt được mấy kỳ, về sau đi làm kinh doanh, không tham gia nữa.”

Trương Lập đột nhiên nhảy bật lên, hỏi: “Cường Ba thiếu gia, tôi đã nghe từ Khố Bái đó mấy lần rồi, rốt cuộc là danh hiệu gì vậy?”

Trác Mộc Cường Ba cười khì khì, nói: “Là cách gọi giống như quán quân trong một cuộc thi đấu thể thao thông thường thôi mà.”

Lạt ma Á La nghiêm túc nói: “không chỉ đơn giản như vậy đâu. Khố Bái là danh hiệu của vinh quang và thần thánh, là cách gọi dũng sĩ của dân tộc Tạng. Từ lâu lắm rồi, ở khu Tây Tạng đã rất thịnh hành các cuộc thi đấu trên phạm vi rộng, lúc đó các phiên quốc đều phái những thanh niên cường tráng nhất tới tham gia tranh đoạt Khố Bái, nội dung thi đấu bao gồm cưỡi ngựa bắn cung, đấu với bò lông Tây Tạng, đấu vật kiểu Tạng, áp gia, nga đa... cộng lại cũng phải chục môn, giờ chỉ còn khu Tây Nam A Lý là vẫn giữ truyền thống Khố Bái, mà nội dung thi đấu cũng đã bị giản lược chỉ còn bốn môn áp gia, suất túc, đóa gia và ném dây thừng thôi”. Lạt ma Á La đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, nói: “Đoạt được Khố Bái là một chuyện không hề dễ dàng chút nào, về các phương diện đều phải vô cùng xuất sắc.”

Nhạc Dương cũng đứng lên hỏi: “Áp gia, đa gia, đóa... là cái gì thế?”

Trương Lập cũng biết sơ qua về những hạng mục thi đấu này của người Tạng, bèn giải thích cho Nhạc Dương, áp gia là voi kéo co, hai người đàn ông dựa lưng vào nhau, quàng dây lên vai như người kéo thuyền, lúc thi đấu thì mỗi người ra sức tiến về phía trước, tư thế giống như voi vậy, ngoài ra quy tắc cũng giống như kéo co bình thường; nga đa là ném đá bay, chính là

dùng dây buộc chặt vào hòn đá, lợi dụng kỹ xảo và quán tính của dây thừng để ném đá đi thật xa, càng xa càng chuẩn xác thì càng tốt; đóa gia thì giống như cử tạ, nâng tảng đá lớn, ngoài ra còn có môn kéo sừng bò, đánh trận...

Lạt ma Á La lại hỏi Trác Mộc Cường Ba: “Lần đầu tiên trông thấy anh ra tay, cảm thấy trong thủ pháp suýt tức lại có các kỹ thuật như *niêm*, *thiếp*, *quải*, *khuyên* (bám dính, áp sát, ngoặt, vòng), hình như không phải học được trong khi luyện tập Khố Bái phải không?”

Trác Mộc Cường Ba thầm khen đối phương lợi hại, giải thích: “Khi tôi ở Thành Đô buôn bán, gặp được một ông già ở Thanh Dương cung, ông ấy dạy tôi Thái Cực quyền”

Lạt ma Á La gật gật đầu, Trác Mộc Cường Ba liền hỏi ngược lại: “Có điều nói đi cũng phải nói lại, thân thủ của Á La thượng sư mới khiến chúng tôi kinh ngạc đó. Đúng là chân nhân bất lộ tướng, tôi nghĩ không còn câu nào thích hợp hơn để nói về thượng sư nữa đâu.”

Giọng Lạt ma Á La vẫn bình thản như mọi khi: “Tôi tu luyện ở Sắc Lạp tự mấy chục năm, cũng từng học qua mấy chiêu nhảy nhót.” Nói xong, ông lại đi tụng kinh niệm chú gì đó luôn.

Trác Mộc Cường Ba cảm giác lấy làm kỳ lạ, tại sao Lạt ma Á La lại đột nhiên nghĩ ra câu hỏi đó, trong một thoáng ngẩn ngơ ấy, gã trông thấy trên sườn núi dường như có thứ gì lấp lánh phản quang.

Trên màn hình, thời gian, khoảng cách với mục tiêu, góc độ, độ dốc tất cả đều hiện lên rõ ràng, cả gương mặt đầy vẻ hồ nghi của Trác Mộc Cường Ba được phóng đại ngay trước mắt. Merkin mặc bộ quân phục oai phong lẫm liệt đứng trong cánh rừng sâu trên triền núi, y buông chiết ống nhòm điện tự xuống, nghi hoặc lẫm bẩm: “Chắc chắn vậy rồi sao? Huấn luyện đặc biệt cái mẹ gì thế? Lẽ nào đã biết nơi đó ở đâu rồi à?”

“Max!” Merkin quát lớn một tiếng, một phần tử vũ trang tóc nâu, lông mày dựng ngược mắt ti hí, mũi cao miệng rộng lật đật chạy trong bụi cây ra. Thân hình y cũng cao đến mét tám, nhưng cả người đều ở trong trạng thái sẵn sàng khom lưng cúi đầu, trong còn có chút lợm khom. “Thưa ông chủ, chuyện gì vậy?” Tiếng Anh của Max rất lưu loát, thì ra hẳn chính là tên đã

đốt thuốc cho Merkin ở Khả Khả Tây Lý.

Merkin chỉnh lại vành mũ, hỏi : “Tên điên đó đã hồi phục chưa?”

Max thấp tha thấp thỏm đáp : “Vâng ạ, bên Mỹ nói, chủ yếu là do khó trao đổi quá, trong quá trình điều trị cho người mắc bệnh tâm thần, trao đổi và điều trị tâm lý là rất quan trọng. Còn tên phiên dịch mà chúng ta kiếm được ở Lhasa đó, hẳn cũng không giỏi tiếng Qua Ba lắm, lúc phiên dịch ... giống như ... như là tôi nói tiếng Trung Hoa không được thuận miệng vậy.”

“Tiếng trung Hoa của mày ? Ý mày nói tiếng Trung Hoa của tao cũng tệ như vậy phải không ? Hả !”

“ Không ... không phải, không ... tôi đâu dám.”

Merkin đốt thuốc, bực dọc thở ra một làn khói trắng, lẩm bẩm nói : “Có ai giỏi tiếng Qua Ba không nhỉ?”

“Có ạ.”

“ Vậy sao mày còn không mau đi mời về đi !”

Max chỉ xuống dưới lẩm bẩm : “Chính ... chính là ở dưới kia.”

“Hử ?” Merkin nói : “Mày nói người đó cũng đang tham gia huấn luyện ?”

Max gật đầu nói : “Vâng, tên hẳn là, phát âm nghe quái dị, gọi là Tước Ban Giả La gì gì đó”

Merkin trừng mắt lên nhìn Max một cái, quát : “Khốn nạn”. Đi được hai bước, lại quay đầu chửi : “Đồ ăn hại !”

Đột nhiên y chợt nảy ra một ý nghĩ, nói : “Bọn nó huấn luyện, chúng ta cũng huấn luyện ! Max, đi sắp xếp đi, để tao huấn luyện mấy thằng ở Khả Khả Tây Lý mới đến, có chết thì cũng phải chết oanh liệt một chút mới được.”

Max tỏ ý sẽ đi làm ngay, rồi sau đó lại rụt rè sợ hãi hỏi : “Ông chủ, thằng cha Soares đó nhốt mình cả ngày trong phòng, vác về đủ thứ lọ lọ chai chai làm thí nghiệm, dân Tạng quanh đây phản ứng rất dữ, không biết có làm chúng ta bị lộ không ?”

Merkin thoáng trầm ngâm giây lát, rít một hơi thuốc nói : “Tạm thời kệ hần, dù hần cần cái gì, cũng cố gắng thỏa mãn cho hần đi. Chúng ta có thể thành công hay không ? sau này còn phải dựa vào mấy con vật nhỏ của thằng cha ấy đó.” Max và Merkin đều đã bỏ đi, khu rừng lại trở về với sự tĩnh lặng vốn có, cơ hồ như chưa từng xảy ra chuyện gì vậy.

Giai đoạn huấn luyện cơ bản đã kết thúc, từ giờ trở đi họ bắt đầu tiến hành huấn luyện thích ứng với các môi trường khác nhau trên phạm vi toàn thế giới.

Cuộc thi đấu đối kháng đầu tiên giữa hai tổ là thi những kỳ năng sinh tồn nơi hoang dã đơn giản nhất, môn đầu tiên là nhóm lửa, các loại công cụ bày chung một chỗ, sau đó thành viên hai tổ tự tới chọn lấy thứ mình cần, tổ nào đốt cháy được mỗi lửa trước coi như thắng. Tiếng còi của Lữ Cảnh Nam vang lên, bốn người đàn ông to khỏe là Trác Mộc Cường Ba, Ba tang, Trương Lập và Nhạc Dương lợi dụng ưu thế về hình thể chạy trước tới chỗ đồ đạc, bọn họ nhặt một thanh gỗ khô nhất, thô ráp nhất, sau đó khoan trên thanh gỗ ấy một lỗ nhỏ, vun mặt gỗ lấp đầy trong đó, rồi dùng một que nhỏ vót nhọn đầu, chọc đầu nhọn vào trong lỗ, bắt đầu dùng hai tay xoay mạnh cái que đó. Bốn đại lực sĩ lần lượt xông trận, không để que gỗ ngừng lại, năm phút sau, mặt gỗ trong lỗ đã bắt đầu bốc khói. Bọn Trác Mộc Cường mừng rỡ, mặc kệ mồ hôi túa ra đầy mặt, càng xoay cái que mạnh hơn. Nửa tiếng sau, nhúm lửa đầu tiên đã bắt đầu nhảy múa, mặt mũi bốn người bên tổ Trác Mộc Cường Ba đều bị khói ám cho đen thui, mồ hôi chảy xuống làm mặt ai nấy đều vằn vện chẳng khác gì bộ đồ ngự trang của quân đặc chủng đang mặc trên người cả. Nhưng khi họ quay đầu lại nhìn sang phía bên tổ của giáo sư Phương Tân, cả mấy người liền lập tức dờ ra, bốn người tổ kia đã cầm một cây đuốc cháy phừng phừng từ lúc nào lúc nào, đang nhìn bọn Trác Mộc Cường Ba như nhìn một đám người nguyên thủy.

Trác Mộc Cường Ba tròn tròn mắt nhìn bọn họ, cảm giác mấy người phía giáo sư Phương Tân vừa ung dung lại vừa thoải mái, dường như không hề tốn chút sức lực nào vậy, Ba Tang và Nhạc Dương cũng ngẩn ra, chỉ có Trương Lập vẫn còn đang thổi phì phì vào cái lỗ kia cho ngọn lửa to hơn, mừng rỡ reo vang : “Cháy rồi, cháy rồi, ha ha, cháy lên rồi !”

Mấy người bên tổ giáo sư Phương Tân cầm đuốc đi tới, nhìn bốn người đàn

ông mặt lem luốc thở phì phò như trâu, đều không khỏi bật cười. Trác Mộc Cường Ba không cam tâm kêu lên : “Thầy giáo, sao mọi người làm được nhanh vậy ?”

Giáo sư Phương Tân xòe tay trái ra, cố gắng nhin cười, cố gắng làm ra vẻ nghiêm túc giải thích : “ Bật lửa hiệu Raymond, ở ngay bên dưới thanh gỗ các anh lấy đi ...” nói xong, ông không nhin nổi bật cười hai tiếng, nhưng vẫn cố nín lại, nói như quảng cáo trên ti vi : “Sử dụng hỗn hợp acetylen nén, ngăn gió ngăn nước, ở mức phun khí cao nhất, ngọn lửa có thể đạt tới ba nghìn độ, đủ để nung chảy sắt thép bình thường, có điều rất tốn nguyên liệu, một bình khí hóa lỏng chỉ có thể duy trì ngọn lửa mạnh nhất được năm phút. Toàn thân được đúc bằng hợp kim, có thể chống lại đạn súng 8 li bắn trực tiếp vào, sử dụng phương thức nút tiếp xúc để đánh lửa, mục đích là để trong tình trạng hai tay không thể thao tác cũng có thể dùng miệng đánh lửa. Thiết kế hợp lý, các đường cong đều tuân theo đúng cấu tạo sinh lý của con người, chất liệu cứng rắn, không hổ là thiết bị đánh lửa hàng đầu của bộ đội đặc chủng.”

Trác Mộc Cường Ba muốn khóc mà không thể rơi được nước mắt, quay lại hỏi Lữ Cánh Nam : “Sắp xếp như vậy có phải hơi quá đáng không?”

Lữ Cánh Nam không hề ngần ngại nói : “Đã bảo là tự chọn công cụ nguyên liệu, các anh thấy có gỗ, liền chỉ nghĩ đến việc khoan lỗ nhen lửa, khả năng quan sát và phân biệt của các anh ở đâu rồi ? Tôi tuyên bố, trận thi đấu đối kháng đầu tiên này, tổ Trác Mộc Cường Ba thua cuộc, tổ giáo sư Phương Tân chiến thắng!” . Có điều không ai ngờ được rằng, đây lại chỉ là mở đầu cho một loạt những thất bại của tổ Trác Mộc Cường Ba mà thôi

Sau đó trong giai đoạn huấn luyện trên toàn thế giới, khi bọn họ đi xuyên qua Dakar, xe đường trường liên tục bị nổ lốp, lại vì lộ tuyến thực tế và trên bản đồ khác nhau đến kinh người, tới khi nhóm gã đến được điểm đích thì tổ của giáo sư Phương Tân đã đợi ở đó mấy tiếng đồng hồ rồi ; khi tập huấn vượt sa mạc ở Sahara, Nhạc Dương sơ hở để một con bò cạp chui vào quần, đốt cho một phát rõ đau đúng mông, kết quả là ba người bọn Trác Mộc Cường Ba phải thay nhau cõng anh ta lên đường, tất nhiên là không thể nhanh như người ta được ; ở Xisuangbana bốn người bị một đàn voi hoang đã đuổi cho chạy tung toé; còn lạc đường trong rừng nguyên sinh, phải tốn thêm bốn ngày so với kế hoạch mới ra được bên ngoài, truy cứu nguyên nhân, không ngờ do anh chàng Trương Lập lấy chuỗi tiêu ra nhử một con voi con, kết quả là bị mẹ nó phát hiện ; khi leo núi Witch ở Australia, đỉnh

tán của Ba tang đóng không được chắc, còn Trác Mộc Cường Ba thì liên tục dẫn đường sai, thường xuyên trật tay làm cả bốn người cùng trượt xuống, treo lơ lửng trên vách đá sừng sững; khi vượt qua sa mạc Đen, lại Trác Mộc Cường Ba chỉ huy và phán đoán sai lầm, bốn người không may gặp phải bão cát, cũng may là tìm được một hang động ở núi Mã Tóc nắp một ngày, bằng không thì hậu quả quả khó lòng tưởng tượng nổi; rồi sau đó bất kể là thảo nguyên, đầm lầy, hoang mạc, hay băng nguyên, tổ của Trác Mộc Cường Ba đều thất bại trước tổ của giáo sư Phương Tân, đến cả Lữ Cánh Nam cũng thường xuyên cần nắn, không hiểu sao cái tổ nhìn có vẻ mạnh mẽ này lại toàn là người đầu óc u tối như vậy

Lại thêm mấy tháng nữa, không biết có phải là những bài huấn luyện thể năng vượt quá quy tắc thông thường làm người ta tê liệt hay không, mỗi ngày mỗi người chỉ riêng chuyện nghiền răng gánh vác mọi áp lực từ các hạng mục huấn luyện thôi đã đủ tiêu hao hết toàn bộ tinh lực, khiến cho thời gian dành để suy nghĩ càng lúc càng ít đi, thời gian các thành viên đàm luận những chuyện kinh hiểm gặp trong quá trình huấn luyện mỗi lúc một nhiều lên, chỉ có Trác Mộc Cường Ba và giáo sư Phương Tân là lúc nào cũng nhớ kỹ mục đích của đợt huấn luyện đặc biệt này, trên đường huấn luyện, hai người vẫn thường hay đến tìm Lữ Cánh Nam thảo luận xem lúc nào thì thích hợp để đi tìm Bạc Ba La thần miếu. Mỗi ngày bọn họ lại dành ra hai giờ để lên mạng thu thập các tư liệu và đầu mỗi liên quan tới Bạc Ba La thần miếu

Tiểu đội vừa trở về sau đợt huấn luyện, đến trung tâm huấn luyện ở Lhasa để chỉnh đốn lại, bọn họ chỉ có hai ngày nghỉ ngơi, sau đó lại đợi điểm đến tiếp theo mà Lữ Cánh Nam đặt ra. Trác Mộc Cường Ba đã không đợi nổi nữa, gã lại tìm tới phòng Lữ Cánh Nam, gõ cửa một lúc lâu, Lữ Cánh Nam mới mở cửa hỏi gã có chuyện gì, Trác Mộc Cường Ba bày tỏ sự lo lắng của mình, cô liền chau mày nói: “Trình tự huấn luyện mới tiến hành được một nửa thôi, đồng thời trong quá trình huấn luyện Ba Tang vẫn luôn được trị liệu tâm lý, đến giờ trí nhớ của anh ta đang dần dần hồi phục, nếu lúc này nôn nóng bắt đầu công tác tìm kiếm, chỉ sợ hiệu quả không được lớn lắm.”

Trác Mộc Cường Ba nghiêm túc nói: “Tôi cho rằng, chúng tôi đã thông qua được khảo hạch về thích ứng các loại môi trường, lẽ nào còn gì chưa huấn luyện hay sao? Cá nhân tôi cho rằng, tôi đã đủ thực lực xuất phát đi tìm địa

điểm ấy rồi, hơn nữa, chúng ta cũng không hề biết nhóm người kia đã tiến hành tới đâu rồi nữa.”

Lữ Cánh Nam nói: “Về mặt này thì anh không cần phải lo, Bạc Ba La thần miếu đã được tìm kiếm từ mấy trăm năm nay, nếu dễ tìm như vậy, chúng ta cũng đâu cần phải tiếp tục tập huấn ở đây làm gì nữa.”

“Không cần lo lắng, không cần lo lắng, lần nào cô cũng nói vậy cả! Nên biết rằng, những tổ chức và nhóm người trước đây đi tìm Bạc Ba La thần miếu thất bại là vì đầu mối của họ không chính xác, nhưng hiện nay, người bộ tộc Qua Ba đã xuất hiện ở thế giới bên ngoài, hơn nữa lại bị đám người kia bắt đi mất rồi, cô nói tôi có thể không lo lắng được hay sao! Tất nhiên, thần miếu có tồn thất gì hay không cũng chẳng ảnh hưởng tới tôi nhiều lắm, à, tôi không nên bận tâm quá nhiều làm gì, nhưng mà tôi nôn nóng, phải biết đám người kia là một bọn hung ác vô cùng, còn dám mang cả vũ khí phi pháp trong lãnh thổ Trung Quốc, nếu bọn chúng tìm đến được nơi ấy, sinh vật ở đó nhất định sẽ bị tổn hại.” Trác Mộc Cường Ba càng nói càng nhanh.

Lữ Cánh Nam ừm một tiếng: “Tôi biết, anh sợ Tử Kỳ Lân của anh bị người ta bắn chết phải không...”

Trác Mộc Cường Ba quyết liệt nói: “Tất nhiên, cô nói thẳng ra đi, rốt cuộc chúng tôi phải đạt tới trình độ nào thì mới có thể xuất phát, cô cũng không thể bắt chúng tôi cứ huấn luyện rồi lại huấn luyện, còn chuyện tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu thì chúng tôi chẳng làm gì hết, không điều tra nghiên cứu! Không đi tìm kiếm bằng chứng! Không phân tích đầu mối! Huấn luyện như vậy thì được cái rắm đếch gì!” Trác Mộc Cường Ba nói một câu, lại đập mạnh xuống bàn một cái, giấy tờ và ly nước trên bàn đều nảy tung lên, ngữ khí cũng tương đối nặng, nói xong hai tay gãi ấn xuống mặt bàn, mắt trợn trừng trừng nhìn Lữ Cánh Nam.

Lữ Cánh Nam vỗ bàn đứng lên, cũng cao giọng nói: “Anh...anh thì biết gì? Xuất phát xuất phát, cả ngày anh chỉ biết gào lên thế! Anh thì có đầu mối gì!”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tấm ảnh đó, không phải tôi đã đưa cho các người tấm ảnh đó rồi sao?”

Lữ Cánh Nam lại ngồi xuống, bắt chéo chân vào nhau, ngược mắt lên nhìn Trác Mộc Cường Ba: “Còn nữa không?”

Trác Mộc Cường Ba lục tìm trong ký ức, nói: “Còn...” từ đầu gã chỉ có một tấm ảnh, sau đó bọn họ tìm được người điên ở Mông Hà, nhưng người điên đó đã bị bắt có, đến giờ vẫn chưa biết ở nơi nào; tiếp sau nữa bọn gã biết đến Ba Tang, nhưng trí nhớ của Ba Tang đến giờ vẫn chưa thể hồi phục; sau nữa lại nghe nói Đường Thọ có nhật ký, nhưng đến giờ cuốn nhật ký ấy cũng không có tăm hơi, nếu thật sự phải nói ra xem có thông tin gì khẳng định chắc chắn không, tới phút này gã cũng chỉ có một tấm ảnh ấy... một tấm ảnh mờ mờ, bên trong là một sinh vật có vẻ giống như loài ngao Tây Tạng.

“Anh cho rằng tấm ảnh này của anh có thể cung cấp bao nhiêu thông tin hả?” Lữ Cánh Nam nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt thương hại, rồi nói tiếp: “Tất cả tư liệu của các anh đều ở trong tay tôi cả, tôi nắm rất rõ những thông tin của các anh có được. Tấm ảnh đó, căn cứ theo thông tin tham khảo mà bạn giáo sư Phương Tân cung cấp, có thể vạch một đường elip bán kính tới cả nghìn ki lô mét, đó là diện tích trên mười nghìn ki lô mét vuông đấy, Cường Ba thiếu gia của tôi ạ! Một khu vực không người diện tích trên mười nghìn ki lô mét vuông, còn bao gồm gần như cả dãy Himalaya nữa...” Lữ Cánh Nam cao giọng, rồi lại ừ ừ nói: “Chỉ sợ đến khi cháu nội tôi làm tổng thư ký Liên Hợp Quốc anh cũng chưa tìm thấy nơi đó ở đâu nữa.”

Trác Mộc Cường Ba lập tức tắc tị, nhưng vẫn không cam tâm, lớn tiếng chất vấn tiếp: “Không có đầu mối thì có thể đi tìm đầu mối, không có điều kiện thì có thể tạo ra điều kiện, cơ hội sẽ nảy sinh trong lúc hành động, còn như bây giờ, chúng ta đâu có làm gì! Chúng ta không thể chỉ huấn luyện không mà chẳng nghe chẳng hỏi gì đến Bạc Ba La thần miếu kia cả, vậy rốt cuộc là chúng ta ở đây làm cái quái gì hả?”

Lữ Cánh Nam lại vỗ bàn đứng bật dậy: “Ai nói với anh là chúng ta không nghe không hỏi hả! Anh làm sao biết...” Vừa nói tới đây, cô liền nhận ra mình đã lỡ lời, vội vàng ngưng lại.

Nhưng Trác Mộc Cường Ba đã nghe thấy, gã vội hỏi: “Gì hả? Sĩ quan Lữ, cô vừa nói gì, có thể nhắc lại được không?”

Lữ Cánh Nam do dự giây lát, cuối cùng thở dài một tiếng: “Được rồi, nếu anh đã nôn nóng muốn biết như vậy, tôi sẽ cho anh biết, để anh hiểu mình vô tri thế nào!”

Cô đúng dậy mở chiếc tủ sắt sau lưng, ôm ra một đồng tài liệu dày cộp, đặt huych một cái xuống trước mặt Trác Mộc Cường Ba, nói: “Đây, toàn là những thứ các anh chưa hề biết đến.”

Trác Mộc Cường Ba lấp bắp: “Đây là gì? Đây...” gã lật chồng tài liệu, không ngờ toàn là các tư liệu liên quan đến Bạc Ba La thần miếu, bên trong có các văn kiện tuyệt mật đóng dấu đen dấu đỏ, còn có cả thư hàm đóng ấn quan, đến cả những mẩu tin tức trên các tờ báo nhỏ cũng không bỏ qua, thứ làm Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc nhất là một phong thư từ năm Tuyên Thống thứ 14 nhà Thanh ký tên Ung Nhã Giám Đài gửi cho một ông Warner nào đó, trong thư có nhắc đến khu vực dân tộc ở miền biên viễn Tây Tạng có một truyền thuyết thần bí, hỏi xem ông Warner có hứng thú cùng đi khảo sát với mình hay không, nội dung thư ngoại trừ đề cập tới Bạc Ba La thần miếu ra, còn ngấm ngấm nhắc tới truyền thuyết Tử Kỳ Lân nữa. Đồng tư liệu này, sớm nhất là từ năm 1902, bao phủ bảy quốc gia, thời gian và mức độ rộng lớn của diện tích khiến Trác Mộc Cường Ba không khỏi trợn mắt le lưỡi, so về mức độ tường tận của nội dung thì tư liệu mà Trác Mộc Cường Ba thu thập được cũng không thể bì. Gã vô cùng kinh ngạc, nói: “Đây rốt cuộc là chuyện gì vậy?”

Lữ Cánh Nam giải thích trong ánh mắt dò dẫm của Trác Mộc Cường Ba: “Thực ra, những chuyện liên quan đến Bạc Ba La thần miếu không đơn giản như anh tưởng tượng đâu, từ giai đoạn cuối Thanh đầu những năm Dân quốc, đến khi Quốc dân Đảng thành lập chính phủ, rồi nước Trung Hoa ra đời, nó luôn nhận được sự quan tâm của nhiều phía. Quốc gia sớm đã chú ý đến Bạc Ba La thần miếu rồi, vì nó chẳng những là phần bổ khuyết lớn cho Tạng truyền Phật giáo, mà cũng là minh chứng tốt nhất cho sự giao lưu dung hợp văn hóa Tạng Hán, những thứ ở đó phản ánh nội tình lịch sử, cuộc sống, tôn giáo và văn hóa của hai dân tộc Tạng Hán hơn một nghìn năm trước, và quan trọng hơn là, từ năm 1914 đến nay, các thế lực nước ngoài cũng càng lúc càng tỏ ra hứng thú với ngôi miếu thần trong truyền thuyết này, số lần thăm dò của họ liên tiếp tăng lên, mà nơi đó lại có một vùng rất lớn là khu vực không người chưa đặt đồn biên phòng, vì vậy chúng ta phải đến được Bạc Ba La thần miếu trước khi các thế lực bên ngoài tìm thấy nó, đồng thời tiến hành công tác khai quật ngay lập tức. Trước khi các anh đưa ra kế hoạch tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu này, đã có một tổ chức luôn nghiên cứu điều tra về Bạc Ba La thần miếu rồi, vì nhà nước không thể đầu tư quá nhiều tiền, vì vậy nên hầu hết các thành viên đều tự đảm trách kinh phí điều tra, cứ như vậy, bọn họ cũng thu thập được nhiều tư liệu hơn các anh rất nhiều. Lần này các anh đề nghị thành lập đội khảo sát chẳng qua chỉ là trùng hợp ngẫu nhiên

mà thôi, vừa hay lúc đó cũng có một nhóm thành viên hội nghiên cứu phát hiện và giải mã ý nghĩa ám thị trên một số trục cuộn tranh ở nước ngoài mang ngược trở về Trung Quốc, đồng thời nhà nước cũng cho rằng có thể tổ chức một đoàn khảo sát mang tính chất thăm dò. Vì vậy, mới có đợt huấn luyện đặc biệt lần này, nên biết rằng chỉ với một chút tư liệu của các anh, nhà nước sẽ không tùy tiện mà đồng ý thành lập đoàn khảo sát đâu, cho dù anh có tài trợ toàn bộ kinh phí cũng không được.”

“Trục cuộn tranh ở nước ngoài mang ngược trở về Trung Quốc?” Trác Mộc Cường Ba lật tìm đồng tư liệu, nhưng không tìm được thứ nào trông giống trục cuộn tranh cả.

Lữ Cánh Nam nói: “Anh không tìm thấy ở đây đâu, chỗ này đều là tư liệu đã được dịch sang tiếng Hán, chỉ là những tư liệu cơ bản, đơn giản nhất mà thôi. Còn các tư liệu về lịch sử văn vật Tây Tạng cổ, đều do các nghiên cứu viên phụ trách điều tra nghiên cứu. Nhìn bề ngoài thì các anh vẫn luôn tiếp nhận huấn luyện đặc biệt, dường như không hề chuẩn bị bất cứ điều gì cho lần khảo sát này, thực ra đó chỉ là để làm nghi hoặc thế lực nước ngoài, ngầm bên dưới vẫn luôn có một tổ chức nghiên cứu rất lớn đang chuẩn bị kế hoạch toàn diện nhất cho lần xuất hành này của các anh, không ngừng thu thập và cập nhật các tư liệu liên quan suốt 24/24. Những công việc này, cũng chỉ có nhà nước mới làm được, nếu chỉ dựa vào cá nhân, có lẽ anh điều tra cả đời cũng không thể có được nhiều tư liệu đến vậy.” Lữ Cánh Nam ngưng lại một chút, rồi lại nói, “Trước mắt chúng ta vẫn còn chưa biết số trục cuộn tranh ấy xuất xứ từ đâu, theo dự đoán thì là văn vật quý giá bị các nhà thám hiểm nước ngoài phát hiện và mang đi từ đầu thế kỷ này, giống như văn vật Đôn Hoàng vậy. Vì nội dung trên trục cuộn toàn bộ đều dùng bột vàng để viết, nên các chuyên gia gọi nó là Cổ cách kim thư, cũng trở về với những cuộn trục này còn có đĩa hoa văn ba màu đời Tùy, kính vàng đời Tùy, tượng người đứng cầm qua (1), tất cả đều là văn vật hạng một cấp nhà nước. Giá trị của những cuộn trục này cực kỳ to lớn, quan trọng nhất là trong đó có nhắc đến một số nội dung bí mật, có tác dụng then chốt đối với việc tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, đây cũng là nguyên nhân đội các anh được thành lập đó.”

Trác Mộc Cường Ba tham lam lướt qua các đầu mối, các loại tư liệu ở khắp mọi nơi, lúc này gã mới biết thì ra có một đội chuyên gia đang làm công tác phân tích cho chuyến du hành của bọn gã, chẳng trách lần nào tìm Lữ Cánh Nam hỏi chuyện, cô cũng đều rất tự tin chắc chắn. Gã vừa đọc tài liệu, lại vừa hỏi tiếp: “Không ngờ nhiều như vậy, thì ra luôn có chuyên gia nghiên cứu về các đầu mối này, thế nhưng, tại sao không cho chúng tôi biết chứ?”

Lữ Cánh Nam ngăn không cho Trác Mộc Cường Ba tiếp tục ngẫu nhiên đọc tài liệu, thu lại cất đi rồi nói: “Những nội dung này, đáng lẽ phải đợi đến khi mọi người hoàn thành đủ tiêu chuẩn huấn luyện tôi mới nói, giờ anh biết càng nhiều, lại càng không có lợi, các anh lúc này, cần nhất là toàn lực tập trung vào huấn luyện. Anh tự nhận là mình đã huấn luyện đủ rồi phải không? Vậy tôi cho anh một cơ hội, tôi và anh sẽ đơn độc đấu một trận bất chấp thủ đoạn, nếu anh thắng được tôi, tôi sẽ thừa nhận thành quả huấn luyện này của anh.”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không thể nói vậy được, thao trường chỉ là chết, chiến trường mới là sống, không thể mang chuyện ai đánh thắng ai ra làm tiêu chuẩn phán đoán, tình hình thực tế có thể xảy ra bất cứ thay đổi nào, còn tôi thì đang cho rằng, đội của chúng tôi đã có đủ năng lực ứng phó với những biến hóa đó rồi, vì vậy mới hết lượt này đến lượt khác đưa ra kế hoạch xuất phát, đồng thời tìm kiếm những dấu vết liên quan tới Bạc Ba La thần miếu. Tất nhiên, lúc ấy tôi hoàn toàn không biết còn có một nhóm chuyên gia đang giúp chúng ta tính toán chuẩn bị.”

Lữ Cánh Nam đứng dậy nhìn thẳng vào Trác Mộc Cường Ba, hỏi: “Anh cảm thấy, tôi huấn luyện các anh như vậy là vì cái gì hả?”

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên gặp phải câu hỏi bất ngờ này, liền buột miệng đáp: “Tăng cường năng lực thực tiễn của chúng tôi, để bán mạng cho tổ chuyên gia phải không?”

Lữ Cánh Nam lộ vẻ thương hại, lắc đầu thở dài: “Anh hoàn toàn sai rồi...tôi huấn luyện mọi người như vậy, là vì muốn dạy các anh...sống! Tiến hành huấn luyện gian khổ như vậy, chỉ là để các anh học được cách sống sót trong các môi trường và điều kiện khác nhau, cần phải biết rằng, bất kể anh có bao nhiêu tiền, bao nhiêu trang bị, bao nhiêu kế hoạch, nhưng phải còn sống mới được, đó mới là điều kiện căn bản để anh có thể thực hiện tất cả mọi điều.”

Giọng Trác Mộc Cường Ba trở nên nhỏ dần: “Lẽ nào, cô cho rằng chúng tôi còn chưa thể sống sót trong các môi trường khác nhau sao?”

Lữ Cánh Nam cười cười: “Còn lâu mới đủ! Anh cho rằng đội ngũ này đã có đủ năng lực ứng phó với mọi thay đổi hay sao? Vừa khéo, trải qua một thời gian huấn luyện khá dài, tôi đang chuẩn bị tiến hành một lần khảo hạch có tính chất tổng hợp, coi như là kiểm tra giữa kỳ của các anh đi.” Cô giờ tập tư

liệu trong tay lên, nói: “Muốn xem những tài liệu này, đợi khi nào anh vượt qua được bài thi kia rồi hãy nói.”

Mắt Trác Mộc Cường Ba sáng bừng lên: “Nội dung kiểm tra gồm những gì?”

Lữ Cánh Nam đáp: “Đến lúc đó tôi sẽ báo cho mọi người, anh đi nghỉ trước đi.”

Trác Mộc Cường Ba ôm đầy một bụng than van, lủi thủi đi ra, vừa tới cửa, Lữ Cánh Nam lại nhắc nhở: “Anh Trác Mộc Cường Ba, tôi cần phải nhắc nhở anh, hãy chú ý đến thân phận của anh lúc này, đội của các anh là một đội thử nghiệm ghép tạm thời mà thôi, nếu không vượt qua được khảo hạch, bất cứ lúc nào cũng có thể đối mặt với nguy cơ giải tán, càng không cần nhắc đến chuyện muốn có được sổ tài liệu của nhà nước này làm gì. Nhà nước cũng không thiếu một chút kinh phí thám hiểm kia của anh, vì vậy, xin anh đừng lúc nào cũng lên mặt ông chủ như thế, anh phải nhớ cho rõ, anh chỉ là một đội viên bình thường dưới quyền tôi mà thôi.”

Trác Mộc Cường Ba quay đầu đi, không trả lời, chỉ khẽ gạt đầu rồi đập mạnh của lại phía sau. Khi gã đi rồi, Lữ Cánh Nam mới lẩm bẩm như nói với chính mình, lại như nói với ai đó: “Xem ra anh ta đã không đợi được nữa rồi.”

Sau tấm rèm không ngờ cũng có người cất tiếng: “Đó là điều tự nhiên thôi, bởi vì anh ta hoàn toàn không biết gì về công việc của chúng ta đang làm cả.”

Chú thích:

(1) Vũ khí cổ đại trông giống mũi giáo

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 8

XUẤT PHÁT RỪNG AMAZON

Bốn người đi trên sông, hai bên cây lớn, lòng sông hơi hẹp, càng nhìn càng thấy ngút ngát, thì thoảng lại có một vài con vẹt đuôi dài châu Mỹ bay qua đầu, bộ lông vũ rực rỡ lấp lóa dưới ánh mặt trời chói mắt. Cảnh tượng này so với rừng vân sam ở Xishuangbana mà họ từng đi qua thì thật là hai thế giới hoàn toàn khác nhau.

Tập Kích

Tám màn vén lên không ngờ lại là Lạt ma Á La. Một con điều hâu đen đậu trên vai ông, móng sắc bầu chặt, hai mắt sáng lấp lánh như chớp điện, cảnh giác dò xét môi trường xa lạ này. Lạt ma Á La nhìn cuộn giấy trong tay, điềm đạm nói: “Đến lúc rồi, chúng ta cũng phải xem thành tích huấn luyện của nhóm người này ra sao mới được.”

Lữ Cánh Nam thân thiết hỏi: “ Có đầu mối mới rồi ă?”

Lạt ma Á La nở nụ cười hiếm thấy, vỗ vỗ lên vai. Con điều hâu liền đập cánh bay lên, chớp mắt đã hóa thành một điểm đen trên bầu trời xanh thẳm, cơ hồ như chưa từng xuất hiện. Lạt ma Á La nói như ra lệnh: “ Bản đồ.”

Trên bàn, một tập bản đồ thế giới cỡ giấy A3 mau chóng được mở ra, lạt ma Á La nhanh nhẹn lật tới trang có bản đồ châu Mỹ, miệng lầm bầm: “Trong sử thi *Cát Đức Ni Mã Cổn* (1) mà chúng ta thu thập được có nhắc đến đoạn, vị sứ giả vĩ đại nhất mang tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu tới, mọi sự thiêng liêng đều được bảo tồn hoàn hảo trong Bạc Ba La thần miếu. Sau đó tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu ấy vốn phải giao về cho Tây Thánh sứ Bì Ương Bất Nhượng, nhưng Y Tây Ốc Bá lại không muốn giao hòa thành được ánh sáng tỏa chiếu này, bèn lén lút dùng bùn đất và gạch đá để phục

chế một tòa thành khác, vì không dám hủy đi thánh vật, nên đã hạ lệnh cho thuộc hạ len lén mang ánh sáng thần thánh ấy đi tới nơi xa tận chân trời, vĩnh viễn không ai có thể tìm được. Còn những chữ bột vàng mới được dịch ra thì không hoàn toàn như thế, sứ giả vĩ đại nhất mang đến tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu thì không sai, nhưng khi sứ giả đến Trái Đất Nhượng thì đã thay đổi chủ ý, ông ta không giao tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu cho Tây thánh sứ Bì Ương Bất Nhượng nữa, mà trực tiếp hạ lệnh cho Y tây Ốc Bá phái người hộ tống, ông ta muốn mang tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu ấy đến chân trời- điểm này có khác biệt rất lớn với sử thi. Y tây Ốc Bá tặng cho sứ giả tiền lộ phí, phái những dũng sĩ xuất sắc nhất mang theo chiến ngao, cùng sứ giả trèo núi vượt non, vượt qua biển lớn mênh mông, đến một đất nước xa lạ thần bí. Cây cối ở đó xa lớn tới tận chân trời sinh sôi dày đặc, tạo thành rừng rậm âm u, bốn bề đều là nguy hiểm, khắp nơi chỗ nào cũng có những động vật và loài cây ăn thịt người mà họ chưa bao giờ trông thấy, thậm chí người ở đó cũng tàn bạo hiếu sát, ăn thịt người sống; các công trình kiến trúc ở đó cao lớn hùng vĩ, đồ sộ hơn bất cứ tòa cung điện nào họ từng nhìn thấy; miếu thần ở đó giống như một lăng tháp, các mặt hình tam giác chụm lại với nhau, nhìn như một ngọn núi cao chọc trời, bậc thang dẫn thẳng lên tận mây xanh, văn tự ở đó là hình đầu người và hình vẽ các loài động vật...”

Lữ Cánh Nam lẩm bẩm nói: “ Kim tự tháp? Nhưng ở đó là sa mạc chứ, tại sao lại là rừng rậm?”

Lạt ma Á La cười diêm dạm: “ Còn chưa hiểu à? Rừng rậm nhiệt đới đấy. Những người phục mệnh trở về nói, bọn họ để tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu ấy trong một ngôi thần miếu của nền văn minh khác, nhà vua ở đó đã đồng ý với họ, để tòa thành của thần thánh mãi mãi bị giam cầm trong bóng đêm.”

Lữ Cánh Nam lập tức hiểu ra, nhưng vẫn không giám tin đó là sự thật, cô hỏi: “ Kim tự tháp Maya? Không thể nào ...thời đó làm sao có thể vượt Thái Bình Dương đến tận châu Mỹ cơ chứ? Hơn nữa còn trở về được nữa chứ.”

Lạt ma Á La nói: “ Trên thế giới này, những chuyện người hiện đại làm được, ai có thể khẳng định là người xưa không làm được? Đừng quên những câu chuyện trong Sơn Hải kinh và người Ân vượt biển, thời điểm đó chẳng phải còn sớm hơn sứ giả của vương triều Cổ Cách cả ngàn năm đấy sao?

“ Tòa thành được ánh sáng tỏa chiếu? Rốt cuộc là cái gì vậy?” Lữ Cánh Nam trầm ngâm.

Lạt ma Á La nói: “ Ta cũng không biết. Nhưng một người có thể bí mật mang nó đi, hẳn cũng không lớn lắm, vậy thì chúng ta hãy lấy chuyện vượt qua khu rừng rậm để làm bài kiểm tra giữa kì đi...” Lạt ma Á La vạch một vòng tròn trên bản đồ.

Lữ Cánh Nam nhìn cái vòng Lạt ma Á La vừa vẽ, kinh ngạc thốt lên: “ Theo con được bik , văn minh Maya chỉ giới hạn trong bán đảo Yucatan, chỗ này có phải là hơi xa không?”

Lạt ma Á La nói: “ Không sai, tuy ta cũng không hiểu rõ lắm, nhưng đầu mối của họ rất rõ ràng, con xem đi, ở đây có vết này...những di tích của văn minh Maya được phát hiện cho đến nay chủ yếu phân bố ở phía Nam Mexico, Guatemala, Brazil, Belize, khu vực phía Tây Honduras và El Salvador, xa nhất cũng dừng lại ở núi Andes. Còn ở phía đông dãy Andes độ cao trung bình trên 6000 mét đã là phạm vi của nền văn minh Inca cổ rồi. Quan điểm phổ biến hiện nay là người xưa không thể nào vượt qua dãy Andes hiểm trở được. Nhưng vài năm trước, các nhà khảo cổ Brazil đã phát hiện sâu trong rừng rậm Amazon có một nền văn minh nữa hoàn toàn khác biệt với văn minh Inca cổ đại, có đồ gốm được chế tác rất tinh xảo, có đặc trưng của cuộc sống thị tộc bộ lạc, có đường, cầu, khu canh nông, khu chăn gia súc, đền thờ thần và đàn tế, là di chỉ của một xã hội văn minh phát triển cao độ. Ba năm sau, lại phát hiện trong rừng sâu một đài quan sát thiên văn rất giống của người Maya cổ đại, một điều không thể tưởng tượng được là bọn họ sử dụng vật liệu là những tảng đá khổng lồ, kĩ thuật xây dựng hết sức cầu kì, điều này hoàn toàn trái ngược với quan điểm khu vực khu vực này trước khi các nhà thám hiểm đổ bộ năm 1942 là một cánh rừng hoang vu không có dấu ấn của con người , và khu vực rừng nhiệt đới Amazon không thể nào có các công trình đá quy mô lớn. Kết quả nghiên cứu cho thấy, người

Maya cổ hoàn toàn có khả năng vượt qua dãy Andes đến rừng rậm Amazon , đặt nền móng cho cuộc sống mới , và con đường họ đã đi có lẽ là sau khi xuống dãy Andes thì dọc theo sông Amazon mà tiến lên . Cách lí giải này đã được nhà khảo cổ tại quốc gia thuộc lưu vực sông Amazon tán đồng, mỗi nước ít nhất phải đi hai đội khảo cổ tìm kiếm trong cánh rừng nguy hiểm ấy, mấy ngày trước đã có một phát hiện kinh người.”

Lữ Cánh Nam không biện bác được gì, cô mới chỉ tìm hiểu lướt qua về lịch sử văn hóa di tích cổ vùng Nam Bắc Mỹ, nên đành trầm ngâm nói: “ Từ Putumayo (một tỉnh tây nam Colombia, sát biên giới Ecuador và Peru) đến Saint Mary, liệu nơi này có hơi quá nguy hiểm với mọi người không, hơn nữa, lưu vực Amazon rộng lớn như vậy, làm sao có thể xác định được thứ chúng ta muốn tìm vẫn ở vùng đất này chứ?”

Lạt ma Á La hạ giọng giải thích: “ Phải, không ai có thể khẳng định, nhưng theo như những thông tin đáng tin cậy, gần đây đã phát hiện ra một thành phố chết ở khu vực này, quy mô rất lớn, trong đó chắc hẳn là có miếu thần, chỉ là đến giờ vẫn chưa tìm thấy mà thôi.”

Lữ Cánh Nam lại hỏi : “ Vẫn chia làm hai tổ chứ?”

Lạt ma Á La gật đầu: “ Phải, như vậy mới là khảo hạch chứ.”

Lữ Cánh Nam có vẻ lo lắng: “ Vậy chúng ta nên nói cho họ thực sự hay là...”

Lạt ma Á La cúi đầu suy tư, đôi mắt ông lúc này đã lộ ra vẻ trầm ngâm nặng nề, nghĩ ngợi một lúc, cuối cùng ông cũng lên tiếng: “Tạm thời chưa nói với họ vội.”

Lữ Cánh Nam kinh ngạc thốt lên: “Tại sao vậy?”

Lạt ma Á La mỉm cười nói: “Trong chuyến đi Khả Khả Tây Lý của Trác Mộc Cường Ba, có một số chuyện rất kì quái, ta muốn tìm hiểu cho rõ đã.”

Lữ Cánh Nam gật gật đầu như hiểu được gì đó, nhưng cô vẫn không giám khẳng định, ngần ngại giây lát rồi mới hỏi: “Thầy Á La, ngài chắc chắn nó ở đó ư? Dù di chỉ ở trong phạm vi này, nhưng cũng đâu thể khẳng định hai tổ của chúng ta nhất định sẽ đi qua đó được chứ?”

Lạt ma á La nói: “Phật sống vĩ đại toàn năng sẽ chỉ cho chúng ta con đường sáng, chớ nên bỏ qua bất cứ cơ hội nào, cứ đi thử một phen xem sao. Ta sẽ dẫn tổ của mình tiến thẳng về nơi đó, còn tổ của Cường Ba thiếu gia, bọn họ sẽ tuân theo sự sắp xếp của số mệnh. Dù thế nào ta cũng nhất định phải đến di chỉ ấy xem sao.” Giọng nói của ông mạnh mẽ kiên quyết, đến cả Lữ Cánh Nam cũng không giám phản đối câu nào.

Lạt Ma Á La ngẩng đầu, nhìn theo hướng con đường đã biến mất, sắc tối đã dần buông, ông nhủ thầm: “Maya, Maya, rốt cuộc người từ đâu tới? Rốt cuộc người ẩn chứa bao điều bí mật?” Rồi ông lại nhớ đến Đức Ni đại lạt ma, Đức Ni đại lạt ma đứng trước cửa hang trên đỉnh núi, gió thổi tung bay râu tóc, tà áo, ông dang 2 tay, ngẩng mặt kêu lớn với trời xanh giữa cơn cuồng phong lồng lộng: “Một ngàn năm rồi! Chúng ta đã chờ đợi suốt một ngàn năm rồi..” Tiếng vọng từ hang núi nghe như thần linh hồi đáp: “Một ngàn năm! Một ngàn năm!...” Vô số âm thanh như tiếng chuông tiếng trống vang rền trong lòng Lạt ma Á La.

Còn ở một góc ngoài lán doanh trại, một bóng đen từ đầu chí cuối vẫn đứng trước cửa sổ của Lữ Cánh Nam, người đó chỉ lặng lẽ lắng nghe, lặng lẽ...

Trác Mộc Cường Ba rời nơi làm việc của Lữ Cảnh Nam, đi thẳng đến chỗ giáo sư Phương Tân. Giáo sư đang ngồi trước máy vi tính làm tổng kết cho đợt đi thực tiễn vừa rồi ở rừng rậm Việt Nam, ông đã phân loại sắp xếp các vấn đề gặp phải trong rừng và những điểm còn thiếu sót mới bộc lộ ra một cách cực kì chi tiết. Trác Mộc Cường Ba bất bình kể lại cho ông cuộc nói chuyện của gã với Lữ Cảnh Nam, cuối cùng nói: “Thầy giáo, thầy nói xem, rõ ràng là có nhiều đầu mối như thế, tại sao lại không nói cho chúng ta, để chúng ta còn đi tìm Bạc Ba La chứ?”

Chẳng ngờ, giáo sư Phương Tân chỉ cười điềm đạm, nói: “Cường Ba à, xem ra anh vẫn chưa hiểu hết vị trí của mình rồi. Trước khi tham gia khóa huấn luyện đặc biệt tôi đã hết sức trịnh trọng và nghiêm túc nói với anh rồi mà, đội huấn luyện đặc biệt của nhà nước không phải đội thám hiểm nhỏ mà chúng ta tự tổ chức đâu, hơn nữa, chuyến đi này còn có cả tính chất thám hiểm nữa. Anh có thực sự hiểu được ý nghĩa của 2 chữ thám hiểm là gì không hả?”

Trác Mộc Cường Ba dờ dẩn nói: “Nghĩa là gì?”

Giáo sư Phương Tân đáp: “Trước chúng ta, nhà nước đã tổ chức không biết bao nhiêu đội ngũ chuyên nghiệp tìm kiếm Bạc Ba la thần miếu rồi. Khả năng sinh tồn nơi hoang dã của họ, khả năng đoàn kết phối hợp giữa các thành viên trong đội của họ, kiến thức chuyên môn về lịch sử của họ, tất cả đều hơn chúng ta không biết bao nhiêu lần, thế nhưng, bọn họ, không một ngoại lệ nào, tất cả đều đã thất bại, gọi là thất bại...” Ánh mắt giáo sư sa sầm, giọng nói trầm xuống: “Phải nói là toàn bộ đã hy sinh vì nhiệm vụ mới đúng. Sau khi tổn thất một số lượng lớn các chuyên gia, công tác tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu đã có một độ bị đình trệ, một là do không có đầu mối gì mới, hai là bồi dưỡng nhân tài tốn thời gian. Giờ đây, đột nhiên lại có đầu mối xuất hiện, nhà nước không dám mạo hiểm phái đoàn chuyên gia đi, thế nên mới có đội thám hiểm được huấn luyện đặc biệt là chúng ta đây xuất hiện. Nếu như nói, các đội tìm kiếm Bạc Ba la thần miếu do nhà nước tổ chức khi xưa là cấp chuyên nghiệp, vậy thì, nhóm của chúng ta đây chỉ có thể thuộc vào loại nghiệp dư trong nghiệp dư mà thôi. Ai cũng bik, tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu không phải đi du lịch, mà là chuyện nguy hiểm thập tử nhất sinh, các bậc tiền bối hy sinh vì nó đã lên tới số ngàn số vạn rồi đó. Còn

mục đích chủ yếu của việc thành lập nhóm chúng ta chính là để dò đường , cho dù chúng ta có hy sinh trong quá trình tìm kiếm đi chăng nữa, chỉ cần có thể truyền về hoặc ghi lại những thông tin có ích, công việc của chúng ta có thể coi như hoàn thành. Vì vậy, chưa huấn luyện chúng ta thành một cách quân thép, họ sẽ không dễ dàng gì cho chúng ta ra chiến trường vùi đầu. Còn về lợi ích của chúng ta khi tham gia đội ngũ này, một là có thể nâng cao thực lực bản thân, hai là nếu có thể sống sót trong quá trình tìm kiếm, thì chúng ta chính là những người đầu tiên tìm ra dấu vết. Lẽ nào anh thật sự cho rằng nhóm người chúng ta đây sẽ trở thành quân chủ lực tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu của nhà nước hay sao? Ha ha , chúng ta chưa đến tầm ấy đâu, về điểm này thì anh phải cố hiểu cho rõ vào.”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm chán nản. Chẳng trách cứ bắt bọn gã huấn luyện rồi lại tiếp tục huấn luyện, mà lại lần nữa không chịu nói cho bọn gã biết chuyện liên quan tới Bạc Ba La thần miếu, gã còn ngỡ rằng, bọn gã chính là cánh quân chủ lực duy nhất được nhà nước gửi gắm hy vọng tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, thậm chí còn có một độ nghĩ rằng sau khi gia nhập đội huấn luyện đặc biệt, nhà nước sẽ mang hết những tư liệu về Bạc Ba La thần miếu nguyên nguyên vẹn vẹn đưa hết cho bọn gã, sau đó dốc hết sức ủng hộ bọn gã đi tìm kiếm ngôi thần miếu kia, ai ngờ gã lại bị giáo sư Phương Tân giội cho cả một chậu nước lạnh, làm nguội hết cả lửa nhiệt tình đang bùng bùng trong lòng. Chỉ nghe Trác Mộc Cường Ba nói: “ Nhưng mà, cả một chút tin tức cũng không để lộ với chúng ta, thì cũng thật không ra làm sao cả.”

Giáo sư Phương Tân hiền hòa vỗ nhẹ lên vai Trác Mộc Cường Ba, mỉm cười nói: “ Anh cho rằng nhà nước cần phải nói với chúng ta những nội dung gì chứ? Nào, trước tiên để tôi phân tích cho anh xem đội ngũ của chúng ta do những người nào hợp thành đã nhé...” Giáo sư Phương Tân bẻ bẻ ngón tay nói, “Người trong giới thương nhân, giáo sư về hưu, Hoa kiều ngoại hải...Mần Mần có thể coi là 1 nửa Hoa kiều rồi còn gì, còn cả người của phía tôn giáo nữa, 2 anh chàng lính quèn, thậm chí còn có cả người đang chịu án tù, anh nói đi, một đội quân ô hợp do đám người như vậy ghép vào, anh muốn biết được bao nhiêu điều đây? Hơn nữa, chẳng phải anh cũng nói Lữ Cánh Nam bảo chúng ta huấn luyện vẫn chưa đủ hay sao? Anh cần phải nhẫn nại, đến lúc nói với chúng ta, cô ấy tự nhiên sẽ nói thôi. Thế nào? Đã nghĩ thông chưa hả? Không hiểu cũng chẳng vấn đề gì, nghĩ cho kỹ vào, anh phải nghĩ đến tầng sâu hơn của vấn đề, không thể chỉ dừng lại ở mặt của sự việc. Nhà nước có suy tính của nhà nước, chúng ta có mục đích của chúng ta, hai chuyện này hoàn toàn không có mâu thuẫn, nghĩ cho kỹ mà xem...”

Nỗi u uất trong lòng Trác Mộc Cường Ba cũng dần tan đi, Lữ Cánh Nam cũng đã nói rồi, nếu vượt qua được lần khảo hạch này, cô sẽ cho bọn đi tìm Bạc Ba La. Gã ra khỏi phòng, một mình ra bãi tập, móc người ngược trên thang một lúc, rồi lại trèo lên dây thừng, đi qua dây thép, xuống bằng vách đá khác, cảm giác thoải mái lạ thường, cả nhịp thở cũng chẳng hề thay đổi chút nào. Lúc này, cả thể xác lẫn tinh thần của gã đều ở trạng thái đỉnh cao, gã cảm thấy đây chính là lúc thời cơ thích hợp nhất để xuất phát, nếu còn chần chừ gì nữa, thời tiết chuyển lạnh tuyết lớn sẽ bịt kín đường vào núi, có khi còn phải đợi đến sang năm cũng không chừng. “ Khảo hạch giữa kì hả? Sẽ khảo hạch thế nào đây nhỉ?” Trác Mộc Cường Ba không tốn chút sức lực chụp lấy sợi dây thừng đu người qua hồ cát cắm đầy cọc nhọn, thả mình xuống đất thâm nhủ.

Gã luyện tập chừng nửa tiếng, trên người đã lấm tấm mồ hôi, đang chuẩn bị về phòng nghỉ ngơi, bỗng “cách” một tiếng, mặt đất bên cạnh Trác Mộc Cường Ba bắn tóe ra hoa lửa. Trác Mộc Cường Ba nhảy bật lên theo bản năng, còn lơ mơ trông thấy phía xa xa có ánh lửa tóe lên, gã không chút do dự, vội lăn tròn dưới đất 1 vòng, đồng thời hét lớn về phía doanh trại: “ Có người tập kích!” Viên đạn thứ 2, cơ hồ vừa sượt qua đầu gã.

Nghe thấy tiếng hét của gã, một bóng đen cầm súng chạy vọt vào rừng. Nếu đổi lại là trước đây, chắc chắn Trác Mộc Cường Ba không cần nghĩ ngợi gì đã lao theo gã rồi, nhưng lúc này gã hiểu rất rõ rằng trong buổi hoàng hôn thế này, khoảng cách nơi ánh lửa tóe lên và gã ít nhất cũng phải năm trăm mét, vậy mà đối phương lại có thể sử dụng súng không có thiết bị ngắm xa đặc biệt nhắm vào gã một cách chuẩn xác như thế, kẻ này nhất định đã trải qua huấn luyện đặc biệt gần như của quân nhân chuyên nghiệp, gã tay không tất sát thế này mà đuổi theo hấn thì thật chẳng khác nào tự chui đầu vào chỗ chết.

Người trong doanh trại bị kinh động, Trương Lập và Nhạc Dương chạy ra đầu tiên và hét lớn: “Ai tập kích?” Dương Mẫn chạy phía sau cuống quýt hỏi: “ Cường Ba, anh có bị thương không?”

Giáo sư Phương Tân cũng theo ra, hỏi: “Chuyện gì thế?” Ông xách theo 2 khẩu tiểu liên M4, rồi ném cả cho Trương Lập. Trương Lập xông lên phía trước, Trác Mộc Cường Ba cũng đuổi theo sau, đồng thời cũng bắt lấy một khẩu súng. 2 người phối hợp hết sức ăn ý, Trác Mộc Cường Ba vừa chạy

vừa nói: “Chỉ có một người, hình như cầm AR15, nhưng rất lờ mờ, chạy về phía Tây rồi, hình như là nhằm vào tôi hay sao ấy.”

Trương Lập ngoảnh đầu nhìn, thấy bọn Nhạc Dương đã trở lại doanh trại lấy vũ khí chạy theo, liền giơ tay ra hiệu cho Trác Mộc Cường Ba, 2 người chia 2 hướng trái phải chạy theo đường vòng.

Người phía trước cứ chạy mãi chạy mãi, đột nhiên biến mất tăm mất tích. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập lập tức có phản ứng, cả 2 lách người 1 cái, cũng nấp vào phía sau một cái cây lớn đủ che kín thân mình. Trác Mộc Cường Ba đưa mắt ra hiệu với Trương Lập đang đứng cách mình khoảng 20 bước, rồi ngược lên trên. Trương Lập hiểu ý, lập tức khoác súng ra sau lưng, 2 tay ôm thân cây, “Soạt soạt soạt” nhoáng 1 cái trèo ngay lên chạc ba, động tác linh hoạt như khi, lập tức có tín hiệu đưa xuống, đối phương đang nấp sau gốc cây thứ 4 phía trái Trác Mộc Cường Ba, cách 2 người tầm 300 bước.

Lúc này, những người khác cũng đã lục tục chạy tới, đầu tiên là Ba Tang, rồi Ngải Lực Khắc, giáo sư Phương Tân, lạt ma Á La và cả Lữ Cảnh Nam. Trác Mộc Cường Ba giơ 2 tay lên, ngón cái hướng về phía sau chia ra 2 bên, mấy người bọn giáo sư Phương Tân liền tản ra tự tìm chỗ nấp, một vòng vây lạng lẽ hình thành, khép kẻ kia vào chính giữa, chín người mỗi người cách nhau chừng trăm bước. Thủ ngữ của Trác Mộc Cường Ba đã cho mọi người đều biết tình huống hiện tại, Nhạc Dương cẩn thận lắp ống phóng lựu đạn vào phần dưới khẩu M4, lấy ra một quả lựu đạn hơi cay, Lữ Cảnh Nam gật gật đầu, bọn họ chuẩn bị bắt sống kẻ tập kích đột nhiên xuất hiện này.

“Suýt...” Trác Mộc Cường Ba giơ ngón tay cái lên với Nhạc Dương, Nhạc Dương lại tròn mắt, tỏ ý mình vẫn còn chưa bắn phát nào, mọi người cẩn thận thò đầu quan sát, chỉ thấy 1 màn khói trắng đã bốc lên giữa vòng vây. Là lựu đạn khói, xem ra đối phương cũng ý thức được tình thế gay go mà ra tay trước rồi, lại có thêm mấy lựu đạn bốc khói nghi ngút được ném ra, loáng 1 cái cả nhóm đã không xác định được vị trí chính xác của kẻ bị bao vây kia ở chỗ nào nữa. Hai tiếng súng nổ, tiếng đầu tiên là của Trương Lập, anh ta ra dấu tay ý nói đối phương đã trèo lên cây nhảy thoát khỏi vòng vây, tiếng súng thứ 2 vang lên từ phía Ngải Lực Khắc, mọi người vội vàng chạy tụ lại về phía đó, động tác hết sức nhanh nhẹn gọn gàng.

Người kia chạy rất nhanh, thỉnh thoảng lại ngoảnh đầu lại bắn tỉa vài phát, có lúc còn ném ngược lại 1 trái lựu đạn tay F1 của Nga chế tạo, uy lực cực lớn, khiến bọn Trác Mộc Cường Ba truy đuổi cực kì khó khăn, Đường Mẫn,

Ngải Lực Khắc suýt bị thương mấy lần. Trác Mộc Cường Ba vô cùng tức giận, nếu như muốn giết chết đối phương, gã chỉ cần kéo cò súng, sẽ có thể bắn y thủng lỗ chỗ như tổ ong ngay lập tức, nhưng tâm tư mọi người đã nhất trí, nhất định phải làm rõ xem đây là chuyện gì, không thể giết người bừa bãi được. Trác Mộc Cường Ba đột nhiên thụp người xuống, rút con dao sẵn cá sấu ra khỏi vỏ, ném “vù” một tiếng, rõ ràng đã nghe thấy tiếng dao cắm “phập” vào người rồi, vậy mà tên kia vẫn không kêu tiếng nào, tiếp tục mang cả con dao lao đi vun vút

Cứ đuổi mãi đuổi mãi, bước chân của bọn Trác Mộc Cường Ba dần chậm lại, bọn họ đã tập trung huấn luyện một thời gian rất lâu rồi, vô cùng thông thuộc địa hình quanh đây, ai nấy đều biết rõ, phía trước là một vách núi dựng đứng, tuy chỉ cao có mấy chục mét, nhưng rơi xuống thì khó mà tránh khỏi gãy chân gãy tay, tên kia lại đang bị thương, nhất định không thể nào chạy thoát được. Tên kia vừa trông thấy phía trước cùng đường, liền quay đầu lại giương súng quét bừa 1 loạt đạn, rồi rút chốt 2 trái lựu đạn, miệng hét lớn: “Không được qua đây! Không ai được qua đây, tao chỉ cần Trác Mộc Cường Ba đền mạng, không liên quan gì đến bọn mày hết!”

Trác Mộc Cường Ba chỉ cách hắn chừng trăm bước, đã nhìn rõ được khuôn mặt đối phương, liền kinh ngạc hét lên: “Là mày hả!” Tên kia chẳng phải ai khác, mà chính là Ngưu Nhị Oa bị Trác Mộc Cường Ba đánh cho chạy tóe khói ở Khả Khả Tây Lý, lúc ấy Trác Mộc Cường Ba cũng suýt chút nữa là chết dưới lưỡi dao của hắn nên có ấn tượng rất sâu đậm.

Ngưu Nhị Oa cười sằng sặc điên cuồng, giơ quả lựu đạn về phía Trác Mộc Cường Ba nói: “Mày còn nhớ tao hả, tốt lắm, đã đến lúc mày phải đền mạng rồi.” Con dao sẵn cá sấu cắm phập vào hông hắn, máu nhuộm đỏ cả chiếc quần bò sẫm màu, lúc này Trác Mộc Cường Ba cũng nung tay nên lưỡi dao không sâu lắm. Ngưu Nhị Oa dường như không hề cho họ thời gian suy nghĩ, vung tay ném luôn quả lựu đạn về phía Trác Mộc Cường Ba, gã vội né người lao vào bãi cỏ phía sau thân cây, tiếng nổ vang lên, mọi người lập tức tản ra xa. Ngưu Nhị Oa lại ném ra 1 quả lựu đạn khói nữa, rồi con dao sẵn cá sấu kia lao vút qua mà khói bay tới chỗ Nhạc Dương đang nhắm chuẩn họng súng về phía tên họ Ngưu, lưỡi dao lạnh toát lướt qua gò má Nhạc Dương, làm anh chàng toát hết cả mồ hôi lạnh. Khói mù tan đi, tên Ngưu Nhị Oa kia đã ở bên dưới vách núi, mấy người đang chuẩn bị tiếp tục truy kích, bỗng nghe “cách” một tiếng, lại 1 tên bắn tia nữa xuất hiện, bọn Trác Mộc Cường Ba không biết viên đạn ấy bắn từ hướng nào tới, đành phải tiếp tục nấp phía sau các gốc cây, mở mắt trôn trôn nhìn Ngưu Nhị Oa tập ta tập tênh chạy đi

xa dần.

Mười phút trôi qua, sau khi chắc chắn kẻ địch đã bỏ đi, mấy người mới từ từ ra khỏi các lùm cây, Nhạc Dương sắc mặt tái nhợt nói: “Chuyện này là thế nào vậy? Anh quen hắc hủ Cường Ba thiếu gia?”

Trác Mộc Cường Ba xì mặt thuật lại mối thù giữa gã và Ngưu Nhị Oa, khi ấy người nổ súng bắn chết anh trai Ngưu Nhị Oa là chính hắc hủ chứ không phải gã, kể xong hắc hủ thắc mắc nói: “Tại sao hắc hủ biết mà tìm tới chỗ này nhỉ? Tại sao lại biết tên tôi? Với cả lần trước đụng độ với tôi hắc hủ cũng có lợi hại thế này đâu?”

Mọi người chỉ biết đưa mắt nhìn nhau, vào lúc tất cả đều cho rằng nhóm huấn luyện này đã là 1 đội ngũ rất mạnh rồi, không ngờ lại để 1 kẻ bị thương chạy thoát ngay trước mũi, ko ít người trong nhóm tự vấn lại: “Sau cả 1 thời gian huấn luyện dài như thế, liệu mình đã mạnh lên thật chưa nhỉ?”

Lữ Cánh Nam từ đầu vẫn chỉ đứng 1 bên quan sát chứ không ra tay, lúc này mới lên tiếng hỏi Trác Mộc Cường Ba: “Chẳng phải anh cho rằng mình đã huấn luyện đủ rồi hay sao? Nếu tên vừa rồi và kẻ địch của mọi người ở đây, tức là nhóm người muốn đi tìm thần miếu kia, có quan hệ gì đó sao? Anh còn khẳng khái cho rằng với năng lực hiện nay là đã đủ đối phó rồi hay không?”

Trác Mộc Cường Ba tắc tị không nói được gì. Đường Mẫn liền lên tiếng biện bạch giúp gã: “Chuyện đó khác nhau mà, chẳng qua chỉ vì chúng ta muốn bắt sống hắc hủ, còn hắc hủ thì lại muốn liều mạng. Nếu như nổ súng sớm hơn thì làm sao hắc hủ thoát được chứ.” Lữ Cánh Nam nở 1 nụ cười khinh khỉnh, nói: “Về doanh trại tôi sẽ tuyên bố với mọi người địa điểm khảo hạch giữa kì.”

Ở 1 nơi cách doanh trại huấn luyện của họ 2 quả núi, có 1 doanh trại nhỏ hơn, bên trong lều bạt khói bay mù mịt như muốn làm người ta ngạt thở, Max bước vào trong rồi cũng không nhìn nổi mà ho lên sặc sụa. Merkin miệng ngậm điều xì gà hỏi: “Rốt cuộc xảy ra chuyện gì?”

Max đáp: “Là...Ngưu Nhị Oa. Lúc nãy Lôi Ba trở về báo cáo, Ngưu Nhị Oa thăm dò được đám người kia đã trở về liền nhần nhin không nổi đi tới đó

báo thù cho anh trai hắn, bây giờ bị thương trở về rồi. Cũng may là có Lôi Ba bắn tia từ xa chặn chúng lại, bằng không thì hắn đã bị bọn người kia bắt sống rồi.”

“Khôn nạn!” Max giật nảy người, Merkin vỗ bàn chửi bới, “Rất 1 lũ ngu xuẩn, suýt nữa làm hỏng hết cả kế hoạch của tao rồi. Cũng không xem rõ đối phương là ai trước đi, tưởng rằng huấn luyện vài tháng là bay lên trời được chắc! Sĩ quan huấn luyện của bộ đội đặc chủng mà dễ đụng đến vậy sao?”

Trên bàn Merkin có 1 tập hồ sơ đóng dấu tuyệt mật màu đỏ, tấm ảnh trên bộ hồ sơ đó rõ ràng chính là ảnh Lữ Cánh Nam. Merkin nhắm mắt lại, không khỏi nhớ đến cuộc bán đấu giá hồi mấy tháng trước...

“Hai mươi triệu, quý ngài số 012 đã trả giá 20 triệu rồi, còn ai muốn trả thêm nữa không? Đúng là 1 trận long tranh hổ đấu, xem ra mọi người có hứng thú đặc biệt với món vật đến từ phương Đông này thì phải, tôi nghĩ, giá trị của nó nhất định còn hơn giá trị bề ngoài mà chúng ta nhìn thấy rất nhiều. 20 triệu lần thứ nhất...” Trán người điều hành đấu giá đã lâm tím mồ hôi. Một cuộn tranh cổ giá tiêu chuẩn có 30 ngàn đô la Mỹ, vừa khai giá đã được nâng lên nâng lên đến 3 triệu đô, liên tiếp mấy lượt liên, không ngờ lên đến hơn chục triệu đô, sản đấu giá của họ xưa nay chưa bao giờ xảy ra trường hợp nào như thế này cả, đồng thời nhìn thần thái ung dung của vị khách mua thần bí kia, người điều hành đấu giá lão luyện đoán được, nếu có người cạnh tranh với nhà sưu tầm này, giá mua cuối cùng của món vật phẩm này có thể vượt quá 50 triệu đô cũng không chừng.

“20 triệu đô lần thứ nhất, nếu không còn ai muốn trả thêm, cuộn tranh cổ xưa quý giá này sẽ thuộc về quý ngài mang số 012 đây. Có thể nhìn thấy được, món đồ này toàn thân đều toát lên vẻ thần bí mà cổ xưa của phương Đông, thật đúng là vật quý hiếm thấy ở đời đây...” “A, 21 triệu, quý ngài số 103 trả 21 triệu.”

Khách mua số 012 chính là Merkin, hắn không khỏi tò mò ngoảnh đầu lại nhìn, kẻ vừa ra giá là 1 người đàn ông châu Á tướng mạo rất bình thường, hoàn toàn không có gì đặc biệt cả, ngược lại cô gái phương Đông xinh đẹp bên cạnh y thì lại khiến người ta để ý nhiều hơn, cô gái ấy toát lên vẻ quyền rũ của 1 người đàn bà đã trưởng thành, cao ngạo nhưng xinh đẹp, chỉ có điều ánh mắt lại toát lên vẻ lạnh lùng như người ở trên cao nhìn xuống dưới vậy. Người khác có lẽ sẽ nghĩ rằng cô ta là loại người xinh đẹp bằng giá, nhưng Merkin thì hiểu rất rõ, ánh mắt ấy không phải là ánh mắt của người

bình thường, mà là ánh mắt sắc lạnh đủ để giết người, chỉ có thể rèn luyện trên chiến trường mà thôi. Cô ta là vệ sĩ của người đàn ông kia? Cũng thú vị đấy.

Lúc này Merkin vẫn còn chưa thấy hoảng loạn gì, hắn đã quyết đoạt cho bằng được cuốn tranh này, trước đây hắn đã chuẩn bị 100 triệu đô la tiền mặt và séc vừa ngân hàng Thụy sĩ. Đây cũng là quy củ của sàn đấu giá ngầm, chỉ nhận tiền mặt và séc của ngân hàng Thụy Sĩ, những thứ khác nhất loạt đều không chấp nhận.

Có điều, khi giá leo lên đến 80 triệu đô la thì Merkin bắt đầu thấy hoảng, bởi vì người đàn ông tướng mạo tầm thường kia vẫn giữ nguyên nét mặt bình tĩnh ung dung ấy, chuyện này tuyệt đối không thể nào xảy ra được. Nên biết rằng, đấu giá không chỉ là sự thể hiện của khả năng tài chính, mà quan trọng hơn chính là khảo sát năng lực nhận biết giá trị của người mua đối với vật phẩm được rao bán. Một thứ như cuộn kinh thư kiểu này, giá được đưa ra bao giờ đã vượt xa giá trị thực tế của nó, tất nhiên, cái giá này không thể nào so sánh với giá trị ẩn tàng bên trong kinh thư là chắc chắn rồi. Vấn đề là, mục đích của đôi phương rõ ràng cũng giống như y, quyết lấy cho bằng được cuộn kinh thư cổ này, lẽ nào họ cũng biết giá trị của nó? Không thể có chuyện ấy được, đây chỉ mới là nửa quyền thôi mà, ngoài bản thân y ra, còn có người nào khác cũng tìm hiểu về chuyện này? Mấy người kia rốt cuộc lại lịch ra sao? Merkin nghiêng rằng, lại 1 lần nữa giờ tám biến lên. “A. 85 triệu đô la...trời ơi, cái giá này thật đúng là quá bất ngờ rồi, 85 triệu đô la lần thứ nhất...ây không, 88 triệu đô la, tôi có nhìn lầm không vậy? Không nhầm, là 88 triệu đô la, 88 triệu đô la lần thứ nhất, 8..9, 90 triệu... 91 triệu....”

Merkin bắt đầu toát mồ hôi, y kinh ngạc quay đầu lại, đôi phương chẳng cần thời gian suy nghĩ, thằng cha này rốt cuộc là làm gì đây nhỉ? Có nên ám sát bọn chúng không? Đợi bọn chúng ra khỏi nơi này? Cô gái kia xem ra không phải loại cao tay tầm thường đâu, còn người đàn ông, đáng chết thật, sao nhìn thế nào cũng đoán không ra thế nhỉ? Tại sao họ lại xuất hiện ở chốn này cơ chứ?

Nghĩ đến chuyện lần đó, Merkin hơi bực bội nói: “Rốt cuộc bọn chúng muốn huấn luyện đến tận bao giờ đây?”

Max không để lỡ thời cơ nói ngay: “Việc này...Ngưu Nhị Oa có mang về một tin tức.”

“Ừm?” Merkin lập tức hỏi, “Người đang ở đâu”

Ngưu Nhị Oa nằm trên giường, sắc mặt tái nhợt, 1 người khác đang giúp hắn cầm máu, hắn đau đến nỗi nghiêng răng kèn kẹt, nhát dao kia của Trác Mộc Cường Ba đã đâm vào tận động mạch, không nhổ ra còn đỡ, vừa nhổ ra là máu tuôn như suối. Merkin không thể không cúi sát người xuống cạnh Ngưu Nhị Oa nghe hắn thì thầm rên rỉ, càng nghe, gương mặt lạnh lẽo của y dần hiện lên 1 nụ cười. “Thật không?” Merkin hỏi. Ngưu Nhị Oa yếu ớt gật đầu thay lời đáp.

Merkin tức khắc trở lại lều lớn, đồng thời dặn dò: “Tìm bản đồ lên đây cho tao, bản đồ chi tiết khu vực Nam Mỹ ấy!”

\

Max căng thẳng đứng hầu bên cạnh, chỉ thấy Merkin hưng phấn đến nỗi quên cả châm thuốc, ko ngừng lấy bút vạch lên bản đồ những vòng tròn khác nhau. Một tiếng đồng hồ trôi qua, cuối cùng y cũng ngẩng đầu lên, mừng rỡ nói: “Đúng là như vậy rồi!” Rồi lại như sức nghĩ ra điều gì, y tức giận quát lớn: “Hừ! Dám gạt tao hả!”

Max không hiểu rốt cuộc ông chủ đang giận dữ hay mừng rỡ, chỉ biết run rẩy dè dặt hỏi: “Rốt cuộc...rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì vậy, ông chủ?”

Ánh mắt sắc bén của Merkin quét qua, làm Max lại càng thấp thỏm ko yên. Một lúc lâu sau mới thấy nét mặt Merkin dần ra cười cười nói: “Bọn chúng có đầu mối mới, xem ra chúng ta phải xuất phát đến nơi rồi, chuẩn bị vé máy bay đi Colombia cho tao. Để tao nghĩ đã, thành phố nào thì tiện hơn nhỉ?”

Max tưởng mình đã nghe lầm, tìm báu vật ở Tây Tạng với Colombia thì có gì liên quan đến nhau chứ? Hắn ngờ vực hỏi lại lần nữa: “Colombia? Ông chủ. Ông nói là Colombia phải không ạ?”

Merkin ngẩng đầu lên nói: “Đương nhiên, từ những năm 50 thế kỷ trước người ta đã suy đoán ra thứ rất có thể đã bị tổ tiên người tạng mang đến Châu Mỹ, đồng thời biến mất cùng với nền văn minh Maya cổ đại. Tao khai quật nhiều di chỉ Maya như thế chẳng lẽ là để nghiên cứu lịch sử chắc? Chủ đích của tao là tao muốn tìm một trong 3 đầu mối quan trọng mà Stanley tốn cả đời cũng không tìm ra, chỉ tiếc là đến giờ tao vẫn chưa đào được cái gì. Càng về sau di chỉ của Maya càng bị người ta khai quật nhiều, cơ hội tìm thấy món vật đó cũng càng nhỏ bé dần đi. Phát hiện lần này, rất có thể là

nhóm đi chỉ thành cổ Maya cuối cùng rồi. Mấy ngày trước tao cũng nhận được tin đấy, nhưng cũng không chú ý cho lắm, giờ nghĩ lại mới thấy đúng, thứ đó rất có thể trong khu thành cổ mới phát hiện lần này.”

Nhìn kí hiệu trên bản đồ, Max nói: “Ông chủ, tôi nhớ ông đã từng bảo với tôi là, đế quốc Maya thời kì phồn thịnh nhất cũng không thể vượt qua được dãy Andes, chỗ mà ông vừa vẽ...”

Khóe miệng Merkin nở ra 1 nụ cười lạnh lẽo: “Ừm, chuyện ấy từ lâu lắm rồi, hồi đó tao chỉ là kẻ mới được học nghề, chỉ biết những thứ trên sách vở. Nhưng lần này thì khác, tao đảm bảo 100% trong rừng rậm Amazon có tàn tích của văn minh Maya, từ Venezuela, Colombia, Ecuador, kéo dài đến tận Brazil, chỗ nào cũng có hết!”

Max kinh ngạc thốt lên: “ Sao ông chủ chắc chắn như vậy được?”

(1) Hậu duệ của vua Thổ Phồn, Tùng Tán Can Bố đã chạy đến Tây Tạng sau khi Thổ Phồn bị diệt vong.

Chuẩn bị trước khi lên đường

Merkin nói: “Bởi vì mấy năm trước chính tao đã được người ta dẫn đi khai quật một tòa thành cổ Maya khổng lồ ở khu vực này. Mấy thằng cha lý thuyết kia chỉ biết nói thôi, cái gì mà trong rừng rậm nhiệt đới không có nhiều nguyên liệu đá, không thể xây dựng thành trì bằng đá cỡ lớn kia chứ. Bọn họ đánh giá sức mạnh và trí tuệ của cổ nhân quá thấp rồi. Người dẫn tao đi hồi ấy còn nói, người Maya cổ chẳng những có thể vượt qua dãy Andes cao năm ngàn sáu trăm mét, mà còn khai thác được những tảng đá nặng đến mấy trăm tấn ở núi Andes, rồi lợi dụng đường thủy vận chuyển sâu tận trong rừng rậm cách đó mấy ngàn cây số để xây dựng thành bang, dựng nên một nền văn minh mới.”

“Vậy rốt cuộc chúng ta phải tìm thứ gì?” Max lại hỏi.

Merkin mỉm cười thần bí: “Nếu tao không làm, thì có lẽ là một tấm gương.” Nói xong, nụ cười của y liền trở nên âm trầm lạnh lẽo: “Bọn chúng cũng xảo

quyết lắm, bề ngoài thì chỉ là tiến hành huấn luyện bình thường, cơ hồ chẳng liên quan gì đến chuyện tìm kiếm lần này. Thực ra chắc chắn là còn một đội ngũ khác trong bóng tối chuyên thu thập các đầu mối cho bọn chúng nữa, cả tao cũng suýt chút nữa là bị gạt rồi. Tìm chó? Hừ, từ đầu tao đã nói thế nào với mày ấy nhỉ, trên cái thế giới này, căn bản không thể nào có người vì một con chó mà trả giá lớn như vậy. Chắc chắn là bọn chúng đã nhắm đến thần miếu chứ chẳng sai đâu, tìm chó chẳng qua chỉ là cái cớ che đậy mà thôi. Người Trung Quốc hả, hừ, giáo hoạt thật đấy! Lần này chúng ta nhất định phải đi trước chúng một bước, báo cho tất cả chúng nó, nhờ trại về Lhasa, ngày mai tao muốn thấy mặt trời trên cảng Assis (1). Nói tới người Trung Quốc giáo hoạt, nụ cười trên mặt Merkin phút chốc biến mất. Y nhớ đến người lần đó đã dẫn y đi, nhớ lại đôi mắt u uất đó, không hiểu tại sao, mỗi lần nhìn thấy đôi mắt u uất ấy, lúc nào y cũng thấy trong lòng run run.

Lữ Cánh Nam tuyên bố quy định chi tiết của chuyến khảo hạch lần này, vẫn chia thành hai tổ như mọi lần trước, tổ nào rút được lá thăm màu đỏ sẽ được xuất phát trước một ngày, khởi hành từ Putumayo ở Ecuador, không được sử dụng các phương tiện giao thông hiện đại, phải tự nghĩ cách tránh quân biên phòng của Ecuador và Peru, cũng có thể đi qua Colombia, đích đến là Saint Mary ở Peru, tất cả mọi người đều chỉ có thời gian một ngày để thu thập và sắp xếp tư liệu, vì không thể vận chuyển trang bị và vũ khí tới Ecuador, nên tất cả mọi thứ thiết yếu đều chỉ có thể đến Ecuador rồi tự tìm lấy, hành trình này tổng cộng khoảng hai trăm cây số, mỗi đội có thời gian mười ngày, nếu sau mười ngày mà không thấy đến địa điểm tập kết thì sẽ triển khai hành động giải cứu.

Cuối cùng Lữ Cánh Nam nói: “Chúng ta phải tính toán đến tình huống xấu nhất, nếu kẻ vừa tẩu thoát kia chính là người của đối thủ cạnh tranh, không may lại để hắn nghe được tin tức này, vậy thì trên đường mọi người rất có thể sẽ gặp phải trở lực hết sức lớn, hơn nữa, chúng ta còn phải đến nơi trước bọn chúng nữa.”

Trương Lập hỏi: “Không phải đấy chứ? Chúng ta chỉ khảo hạch thôi mà, nếu ở đó nguy hiểm, bọn chúng cần quái gì phải đi theo chúng ta mà chịu khổ chứ. Chẳng lẽ bọn chúng muốn luyện tập chung với chúng ta chắc?” Những người xung quanh nghe vậy đều cười ồ lên, lát mà Á La ngậm đánh mắt ra hiệu với Lữ Cánh Nam, cô liền nói: “Tóm lại...cẩn thận vẫn hơn.”

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm: “Câu này là ý gì nhỉ? Đến nơi trước bọn chúng là sao?”

Trải qua tập huấn và học tập một cách có hệ thống, giờ mọi người đều biết rõ, trước khi xuất phát đến một nơi nào đó, thu thập chính lý các dữ liệu liên quan là việc không thể thiếu được, dữ liệu đó chẳng những giúp họ đến nơi một cách nhanh chóng tiện lợi, mà còn có thể cứu mạng họ trong những lúc quan trọng nhất. Mạng Internet nối với trang Web thư viện Britica rất nhanh, họ tìm trong kho dữ liệu lớn nhất thế giới ấy những thông tin liên quan tới các nước Nam Mỹ, đặc biệt là tất cả thông tin về ba nước Colombia, Peru, Ecuador.

Trương Lập vừa di chuột vừa nói: “Tôi thấy lần khảo hạch giữa kỳ này cũng dễ quá chứ nhỉ, mười ngày đi hai trăm cây số, dù đi như đi dạo cũng xong được còn gì.”

Nhạc Dương đang dùng máy tính bên trái Trương Lập, nghe vậy liền nói: “Không đâu, xem ra anh còn chưa hiểu rõ tình hình ba nước này cho lắm rồi, vậy thì nói theo cách khác chắc chắn sẽ làm anh thấy hấp dẫn hơn – rừng rậm Amazon đấy!”

Trương Lập sực hiểu ra: “Amazon! Có điều chúng ta đã tới Xishuangbana, địa hình không phải cũng đại khái như nhau hay sao?”

Trác Mộc Cường Ba ngồi bên phải Trương Lập, đang nhập vài từ khóa tìm kiếm, cũng lên tiếng hỏi: “Anh biết gì về rừng rậm Amazon rồi?”

Trương Lập nghĩ ngợi giây lát rồi đáp: “Tôi biết có cá ăn thịt người. Hình như còn là rừng mưa nhiệt đới lớn nhất thế giới phải không?”

Ba Tang ngồi bên phải Trác Mộc Cường Ba, đang chép tư liệu trên mạng vào một cuốn sổ, nghe Trương Lập trả lời thế liền cười khẩy một tiếng.

Nhạc Dương cũng bắt đầu ghi chép dữ liệu trên mạng, vừa ghi vừa nói: “Không chỉ có vậy thôi đâu. Lưu vực sông Amazon là khu rừng nhiệt đới nguyên sinh lớn nhất thế giới, còn gọi là lá phổi của hành tinh. Trong hơn hai mươi ngàn loài thực vật được biết đến trên thế giới, Nam Mỹ đã có đến hơn mười chín ngàn loài rồi, bảy mươi phần trăm trong số đó đều phân bố trong khu vực rừng mưa nhiệt đới. Diện tích rừng Amazon chiếm hai phần ba diện tích rừng toàn cầu, anh thử nghĩ mà xem.” Đột nhiên anh ta rú lên: “Tìm

thấy rồi, nhìn dòng Amazon chạy vắt ngang Nam Mỹ này mà xem, khởi nguồn từ dãy Andes ở Peru. Sông dài 6.440 cây số, là con sông dài thứ hai thế giới, chỉ kém sông Nile dài 6.695 cây số mà thôi. Lượng nước rất dồi dào, mỗi giây đổ 116.000 mét khối nước ngọt vào Đại Tây Dương, chiếm một phần năm lưu lượng nước sông đổ ra biển trên toàn cầu. Trong các nhánh sông, có bảy nhánh dài trên 1.600 cây số, dài nhất là sông Madeira, dài ước chừng 3.200 cây số.”

Trác Mộc Cường Ba bổ sung thêm: “Không chỉ có vậy, tài nguyên động thực vật của lưu vực sông Amazon có thể nói là phong phú nhất trên thế giới, hiện nay chỉ riêng số lượng các loài cá phát hiện được đã lên tới hơn hai ngàn sáu trăm loài, chim có hơn một ngàn sáu trăm loài, ngoài ra còn có vô số loài động thực vật khác chưa được ghi chép trong sách vở nữa.”

Ba Tang lạnh lùng nói: “Ngoài cái tên lá phổi của địa cầu, nó còn được gọi bằng cái tên khác nữa, chính là địa ngục màu xanh, ý muốn nói người ở trong rừng nguy hiểm như là vào địa ngục vậy. Chỉ cần hơi bất cẩn một chút là chết lúc nào không hay chứ chẳng chơi đâu.”

Trương Lập cười khẽ một tiếng, đột nhiên tròn mắt lên nhìn chằm chằm vào một bức ảnh, miệng há hốc như muốn chảy nước miếng đến nơi, thích thú nói: “Nhìn đi, nhìn đi! Thì ra đàn bà thổ dân sống trong rừng chẳng ai mặc quần áo hết cả này!”

Nhạc Dương ở bên cạnh nghe thế liền thò đầu lại xem, rồi tán thưởng: “Hay quá còn gì, anh có thể đến đây làm rở đây, nhìn chữ giới thiệu bên dưới đi, đừng có kích động quá mà không đọc nổi tiếng Anh đấy nhé.”

Trương Lập nhìn từ tiếng Anh bên dưới tấm ảnh trên màn hình, đúng là không biết chữ gì, đành cầu cứu Nhạc Dương: “Nghĩa là gì vậy?”

Nhạc Dương hạ giọng giải thích: “Bộ lạc ăn thịt người!”

Trác Mộc Cường Ba lên tiếng: “Đừng đùa nữa, tôi càng xem càng cảm thấy nơi này nguy hiểm, chỉ sợ còn nguy hiểm hơn tất cả những nơi chúng ta từng đi qua cộng lại thôi. Chủ yếu là vì nhân tố nguy hiểm ở khu vực này quá nhiều, nếu để sau mười ngày mới đến đích thì mới mất mặt đấy.”

Trương Lập nói: “Thực ra vượt qua khu rừng này cũng không khó lắm, vấn đề là có rất nhiều thứ đã dùng quen tay rồi mà không thể mang theo, không

có công cụ thuận tay thì khó tiến lắm.”

Trác Mộc Cường Ba lắc lắc cổ tay, nói: “Sai rồi, chỉ có vũ khí là không mang theo được thôi, còn đa số công cụ chúng ta vẫn hay sử dụng đều có thể mang theo cả.” Trên cổ tay gã đang đeo một chiếc đồng hồ nguyên tử, thiết kế tạo hình thoát nhìn không khác gì đồng hồ điện tử thông thường cả, nhưng loại đồng hồ sử dụng năng lượng mặt trời này vĩnh viễn không bao giờ phải thay pin, thời gian sai lệch không quá một giây trên ba trăm năm, khả năng chống nước chịu chấn động cũng đạt tiêu chuẩn đặc biệt, có thể chịu áp lực ở độ sâu năm mươi mét dưới mặt nước, cũng có thể chịu được sóng xung kích của mười cân thuốc nổ TNT sản sinh trong một phạm vi một mét vuông; hơn nữa ngoài màn hình dạ quang ra, nó còn có thêm một đèn pha cỡ nhỏ, phạm vi chiếu sáng lên đến năm mét, trong khoảng cách một trăm mét trở xuống có thể sử dụng như thiết bị truyền tín hiệu cỡ nhỏ, ngoài ra còn một số công dụng nhỏ khác nữa. Đeo loại đồng hồ này trên tay, không hải quan ở sân bay nào giữ lại xét hỏi làm gì. Tất nhiên, do yếu tố giá cả quyết định nên ngoài những người như Trác Mộc Cường Ba, số lượng nhà thám hiểm sử dụng nó cũng cực kỳ hiếm hoi.

Trương Lập nghĩ ngợi giây lát rồi nói: “Phải rồi, Cường Ba thiếu gia, không biết con dao găm quân dụng của anh có mang đi được không nhỉ?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chắc là được thôi, đến lúc ấy rồi nghĩ cách vậy.” Nói đoạn, gã bất giác đưa tay sờ con dao săn cá sấu giắt ở ống chân. Gã rất thích con dao này, tạo hình theo kiểu cổ, thân dao rộng mà dày, lưỡi dao dài chừng ba mươi centimet, sống dao có các lưỡi móc như răng cá sấu, vì vậy gọi là dao săn cá sấu hay dao găm cá sấu; lưỡi dao cực kỳ bén, ngay cả da tê giác dày như thế mà cũng dễ dàng cắt rời ra được, nên còn gọi là dao mổ tê giác. Loại dao này còn to hơn cả dao lính dù của bộ đội đặc chủng, trong rừng có thể trực tiếp dùng như dao pha để chặt cây mở đường, răng cá sấu trên sống dao nghiền đứt được dây thép đường kính năm milimet, có điều người không có sức khỏe thì chịu không tài nào dùng nổi. Trương Lập và Nhạc Dương thì thích dùng loại dao đặc biệt của đội Navy Seal của Mỹ, nhỏ mà sắc bén, có thể dùng làm phi đao luôn, nghe đâu bảo là do một người Trung Quốc thiết kế sản xuất nữa. Ba Tang quen dùng dao quắm của người Kurds, một loại dao quắm cổ xưa rất nổi tiếng, phần trên thân dao hơi cong như giọt nước, lưỡi dao hướng vào trong, nghe nói một người lính Kurdistan đạt chuẩn có thể dùng dao quắm loại chém đứt đầu bò đực chỉ bằng một nhát duy nhất.

Nhạc Dương liếc mắt ra cửa, nói: “Cường Ba thiếu gia, công chúa của anh đến rồi kìa.” Đường Mẫn đứng ngoài cửa, đang tròn tròn đôi mắt to của mình lên tìm Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba dẫn Đường Mẫn ra ngoài, thấp giọng hỏi: “Tổ của em đã chuẩn bị xong tư liệu rồi à?”

Đường Mẫn cúi gằm mặt xuống, gật gật đầu: “Ừm”

Cô e then vòng tay ôm Trác Mộc Cường Ba. Úp mặt vào bộ ngực vạm vỡ của gã, một hồi lâu sau cũng không nói gì, rồi lại ngẩng đầu lên, muôn vàn tình cảm dâng trào lên trong cặp mắt đẹp long lanh mê hồn, bậm môi nói: “Cường Ba à, hành trình lần này nguy hiểm lắm đây.”

Trác Mộc Cường Ba vuốt nhẹ lên mái tóc mềm mại của cô, dịu dàng nói: “Sao thế? Em sợ hả?”

Đường Mẫn bướng bỉnh giận dỗi nói: “Không sợ.” Cô lại áp mặt vào chặt hơn nữa, thậm chí nói: “Chỉ cần được ở bên anh, em chẳng sợ gì hết.” Nhưng vừa nói dứt lời, mí mắt đã đỏ mọng lên.

Trác Mộc Cường Ba biết rõ, Đường Mẫn vì muốn theo gã nên mới tham gia kế hoạch lần này, cô cũng đã chịu khổ không phải ít, đôi bàn tay như búp măng kia đã chai hết cả, làn da trắng như ngọc bị phơi nắng đến độ chuyển sang màu cà phê, chỉ vì câu ước hẹn kia – dù sống dù chết cũng không rời xa nhau lần nào nữa. Còn chuyến đi lần này thực ra Đường Mẫn rất sợ, cô không sợ cạm bẫy hay lũ hung đồ cầm súng cầm dao, mà sợ nhất là những loài động vật nhỏ xấu xí không biết tên nào đó, mà trong rừng rậm nhiệt đới thì cái giống ấy là nhiều nhất. Trác Mộc Cường Ba nâng gương mặt thân thiết ấy lên, hôn phớt lên trán cô như chuồn chuồn điểm nước, dịu dàng an ủi: “Yên tâm đi, không xảy ra chuyện gì đâu. Giáo sư Phương Tân và chú Mao Lạp sẽ chăm sóc em, phải kiên cường lên, dũng cảm lên, biết không?”

Đường Mẫn vùng vằng lắc đầu, tinh nghịch nói: “Ừm. Anh cũng phải cẩn thận đây. Cả tổ của anh người nào người nấy đều là phần tử phá hoại, em lo lắm, lần này khác với những lần trước, trong rừng ẩn chứa rất nhiều nguy cơ chí mạng đó.”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười: “Yên tâm đi, họ biết thế nào là nguy hiểm mà, em mới phải chú ý đây, không được bướng bỉnh quá, phải nghe lời giáo sư, em là người nghịch ngợm nhất trong tổ đây.” “Làm gì có chứ...”

Trác Mộc Cường Ba trở lại máy tính, ngồi chưa được hai phút, Trương Lập đã “suy suy” thì thào: “Cường Ba thiếu gia, bà chằn đến kìa!”

Trác Mộc Cường Ba thở dài một tiếng, ngẩng đầu lên nhìn, quả nhiên Lữ Cánh Nam đã đứng trước cửa, chỉ ngón tay về phía gã ngoắc ngoắc, ra hiệu cho gã ra ngoài. Trác Mộc Cường Ba lại đứng lên đi ra, Lữ Cánh Nam nhìn gã với vẻ mặt rất nghiêm túc, lúc này không ai biết trong lòng cô đang nghĩ gì cả. Trác Mộc Cường Ba lên tiếng hỏi trước: “Giáo quan, tìm tôi có chuyện gì vậy?”

Khóe miệng Lữ Cánh Nam khẽ giật giật một chút, cô trầm tư trong thoáng chốc, cuối cùng chỉ buông ra có một câu: “Lần này, phải cẩn thận.”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười lịch sự, đáp: “Cảm ơn.”

Nhìn Trác Mộc Cường Ba đi ra đi vào, Trương Lập xuýt xoa nói: “Ôi, sao không ai tìm tôi thế nhỉ?”

Nhạc Dương Cười nói: “Anh không nhìn lại mình đi, người ta là Cường Ba thiếu gia, cao to anh tuấn, thân hình dũng mãnh, gia tài bạc triệu, lại có kinh nghiệm sống, lại biết cách quan tâm phụ nữ, lại có cảm giác an toàn và đáng tin cậy của người đàn ông, muốn trí tuệ có trí tuệ, muốn cơ bắp có cơ bắp, nhép con như anh thì có gì chứ?”

Trương Lập gãi đầu nói: “Nói cũng phải nhỉ.”

Nhạc Dương tiếp tục nói: “Loại thượng hảo hạng trong đám đàn ông như thế, ngoài trong tiểu thuyết với trên phim ra tôi chưa thấy ở đâu cả đâu, nếu tôi mà là đàn bà chắc tôi cũng chỉ mong sao được bám đuôi anh ta cả ngày, rồi gọi một tiếng...” Vừa nói Nhạc Dương vừa làm bộ hai tay ôm ngực, thề thốt nói: “Anh Cường Ba ơi, anh Cường Ba à, anh Cường Ba...” làm Trương Lập rớt hết cả tóc gáy, nhưng trong lòng vẫn lấy làm không phục tự nhủ: “Đàn ông thượng hảo hạng cái gì chứ? Thế sao còn phải ly hôn làm gì nữa?”

“Làm gì thế?” Trác Mộc Cường Ba đứng sau lưng hỏi, Nhạc Dương giật bắn mình, vội nói: “Quay lại nhanh thế à!”

Trương Lập tức khắc nhồm lên, hỏi: “Thế nào rồi? Bà chằn đó nói gì với anh thế Cường Ba thiếu gia?”

“Liên quan gì đến cậu?”

“Nói đi mà, Cường Ba thiếu gia.”

“Nhạc Dương, cả cậu cũng muốn quậy nữa hả?”

“Cô ta có tỏ thái độ gì không thế?”

“Phải đấy phải đấy, có không?”

“Nhàn rồi quá hả, sao không học theo anh Ba Tang kia kìa, đi chuẩn bị tư liệu đi...”

“Còn hỏi nữa hả!”

...

Cảng Asis cách thủ đô Bogota của Colombia hơn tám trăm cây số, vì nằm ở vùng hẻo lánh, giao thông không thuận tiện lắm, nên thành phố ven sông này rất giống một thị trấn nhỏ châu Mỹ hồi những năm năm mươi sáu mươi của thế kỷ trước. Trên những con phố vắng lặng hiếm khi có xe chạy qua, những người bán hàng rong cất tiếng rao nhịp nhàng, người ta hoàn toàn không thể nhìn ra đây là địa điểm thường xuyên xảy ra xung đột giữa lực lượng vũ trang địa phương và quân đội chính phủ. Cảng Asis nối liền với sông Inca, xuôi theo dòng sông xuống hạ lưu chính sẽ tới Putumayo, dọc đường có rất nhiều bộ lạc người Anh điêng sinh sống.

Merkin chỉ dẫn theo một mình Max đến một biệt thự kiểu châu Âu ở ngoại ô Assis, chủ nhà béo lùn lại còn đen thui, vẻ ngoài lẫn nụ cười đều toát lên vẻ nham hiểm, người này đeo kính gọng vàng, răng bọc vàng, cổ đeo dây chuyền vàng to bằng ngón tay cái, mười ngón tay đeo mười bốn cái nhẫn vàng, trong đó có hai chiếc còn khảm hai viên ngọc bích to tướng, cổ tay có chân đều đeo vòng vàng lắc vàng, mặc một chiếc áo lụa tay ngắn gần như kiểu Đường trang (2) màu trắng lấp lánh ánh vàng, toàn thân trông mà lóa hết cả mắt. Merkin và người này nói chuyện có vẻ rất thân thiện, thỉnh thoảng lại phá lên cười lớn, hai điệu xì gà Cuba giống nhau cũng càng thể hiện hai người thân thiết vô cùng. Nói qua nói lại, Merkin bảo Max đặt va li

tiền đang xách lên bàn, còn người đàn ông béo lùn kia cũng bảo một gã lực lưỡng đứng sau lưng xách ra một va li bột trắng, cả bọn lại hiểu ý cười phá lên một chặp.

Người đàn ông béo lùn kia chuẩn bị bảo thuộc hạ thu tiền thì Merkin đưa tay chặn chiếc va li lại nói: “Đợi chút đã, Gonzales, tôi muốn nhờ anh một chuyện nhỏ.”

Tên béo Gonzales kia toét miệng cười lộ ra hàm răng vàng chóc: “Quan hệ của chúng ta mà anh còn không yên tâm à, có yêu cầu gì cứ thoải mái nói đi.”

Merkin nói: “Mấy người này, trong một hai ngày tới chúng sẽ đến cảng Putumayo, hy vọng anh có thể để ý ‘chăm sóc’ chúng, tôi không mong chúng bị tổn hại gì nhiều, cũng không mong chúng rời khỏi cảng này nhanh quá, cầm chân chúng được mấy ngày là tốt nhất.”

Gonzales cầm tư liệu về mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba lên xem qua, cười cười bảo: “Không thành vấn đề, chúng tôi sẽ chờ ở Ospina (3), chỉ cần bọn chúng lộ mặt, sẽ giúp anh cầm chân chúng ở đây. À, phải rồi, viên thạch anh Phi châu lần trước còn không? Tôi rất thích nó, giá cả không thành vấn đề.”

Merkin cười cười nói: “Cái đó thì phải về xem mới biết được, anh cũng thấy đây, đồ tôi tích trữ nhiều quá, không phải thứ nào cũng rõ như lòng bàn tay được đâu.” Gonzales lại càng cười to hơn: “Ha ha ha, được lắm được lắm, bạn của tôi, nhất định phải nhớ đấy nhé.”

Nửa tiếng sau, Merkin và Max ngồi trên một chiếc thuyền gỗ đi trong rừng già Amazon tĩnh lặng, y mở va li, rải từng bao từng bao cocain thành phẩm xuống nước. Max nhìn mà thấy tiếc rẻ trong lòng, dù thế nào thì cũng là mười mấy cân ma túy chứ đâu phải đùa, hấn thắc mắc: “Ông chủ, ông làm gì vậy?”

Merkin nói: “Mang theo cũng có ăn được đâu, lại còn thêm phiền phức với nguy hiểm, dù mang được sang Mỹ thì lợi nhuận cũng thấp quá, tao xưa nay có bao giờ hứng thú với cái món này đâu.”

Max không hiểu: “Vậy tại sao còn phải giao dịch với con Cú Độc ấy?”

Merkin cười cười: “Cái này thì mày không hiểu rồi, Gonzales là con bò ngu xuẩn, chỉ cần mày mua hàng của hắn, hắn sẽ coi mày là bạn, còn nếu mày không mua, hắn sẽ nghi ngờ mày, lúc nào cũng chỉ nghĩ cách tính toán với mày thôi. Hắn có liên hệ rất mật thiết với lực lượng vũ trang cách mạng, thế lực ở vùng này cũng tương đối lớn, mục đích của tao chỉ là muốn lợi dụng hắn cầm chân lũ người Trung Quốc kia lại thôi.”

Max nói: “Tôi vẫn không hiểu, chúng ta có quân cơ mà, phái mấy thằng đợi ở Putumayo chẳng phải là xong chuyện sao? Sao phải vòng một vòng lớn nhờ tên Gonzales ấy xử lý chuyện này làm gì chứ?”

“Soạt,” Merkin lại chọc mũi dao rạch ra một bao nữa, vừa ngậm thuốc vừa đổ cocain xuống sông, rồi bảo Max: “Thằng ngu, lính của chúng ta quý như vàng ấy chứ, cần giữ lại để làm chuyện lớn. Những chuyện vặt vãnh này giao cho quân vũ trang địa phương thông thuộc địa hình với bọn buôn ma túy quanh năm qua lại biên giới mấy nước này giải quyết chẳng phải tốt hơn sao, mà tốn có mỗi mấy đồng.” Merkin đổ sạch túi bột trắng cuối cùng, hài lòng xoa xoa tay vào nhau rồi đứng dậy: “Mua nhiên liệu đúng trong vùng sản xuất, chẳng phải rất rẻ hay sao?”

Max vội nín thở lấy lòng: “Thật không ngờ ông chủ lại quen biết rộng đến thế, cả Cú Độc Colombia cũng chịu giúp chúng ta nữa.”

Merkin khinh miệt nói: “Có đáng gì đâu chứ, bọn ấy đưa nào chẳng muốn rửa tiền, có cách rửa tiền nào tốt hơn là sưu tầm một tác phẩm nghệ thuật đâu chứ?” Nói đoạn y liếc sang nhìn Max, hai tên hiểu ý nhau, cùng nở một nụ cười âm hiểm.

Bỗng nhiên, Merkin hình như chợt nhớ ra điều gì đó, y ngưng cười, nói với Max: “Phải rồi, nói đến người của chúng ta, không biết đám ấy bây giờ thế nào rồi, đặc biệt là mấy thằng mới ấy, hồi trước chúng nó là một nhóm, hơn nữa...bọn chúng chỉ tuân thủ quy tắc trò chơi của riêng chúng thôi. Tốt nhất là đừng gây chuyện gì, nhất là những lúc tao không có mặt ở đây.”

Max nói: “Ông chủ, ông cứ yên tâm, bọn chúng đều đang tiến hành huấn luyện kiểu địa ngục ở núi Đường Cổ Lạp, có Thiết Quân trông nom, Tây Mễ cũng đáp ứng quân thúc thủ hạ của hắn. Hơn nữa buổi đêm tôi còn sắp đặt tiết mục đặc biệt cho cái đám tinh lực dồi dào bọn chúng có chỗ phát tiết,

thoải mái triệt để, chắc chúng không gây chuyện gì đâu.”

Merkin gật đầu: “Ừm, khá lắm, cái thằng Tây Mễ ấy cũng là một nhân vật đấy.”

Sườn Nam núi Đường Cổ Lạp, nơi này đã được cải tạo thành một quân doanh bí mật, ở sâu tít trong rừng, dù có dùng vệ tinh chụp ảnh cũng không tài nào phát hiện ra được. Trên một bãi đất trống, có hai gã cao to như bò mộng đang vật nhau, một người điều bộ như sĩ quan huấn luyện đứng bên cạnh chỉ dẫn, những người khác đều ngồi rải rác dưới gốc cây. Tây Mễ ngồi một mình dựa lưng vào một gốc cây râm mát, đây cũng là vị trí tốt nhất để xem trận đấu. Tới đây đã một thời gian, Tây Mễ cũng dần dần làm quen với tổ chức của Merkin. Tổ chức này rất kỳ quái, thành viên đại đa số đều do Merkin thuê từ các công ty cung cấp người làm nổi tiếng quốc tế, thậm chí còn có cả người được Merkin sử dụng quan hệ mua từ trong các nhà lao từ tù của một số nước nữa, kẻ nào kẻ nấy đều là hạng hung tàn giết người không chớp mắt. Merkin tụ tập bọn chúng lại một chỗ, dạy chúng cách giết người hiệu quả nhất, đồng thời cũng dạy cả một số kiến thức liên quan đến sinh tồn nơi hoang dã và các loại cạm bẫy, ngoài chuyện đó ra, chưa bao giờ Merkin tiết lộ sắp tới chúng sẽ đi đâu, làm chuyện gì. Có điều, từ những câu hỏi của Merkin lần trước, Tây Mễ sớm đã đoán được mấy phần rồi.

Tổ chức này có quy tắc đặc thù của riêng nó, chính là kẻ mạnh làm bề trên. Lúc Merkin có mặt, y là người mạnh nhất, không ai dám phản kháng, điều làm Tây Mễ thấy ngạc nhiên nhất chính là, thân phận công khai của Merkin không ngờ lại là cố vấn của bộ đội đặc chủng! Nếu Merkin có chuyện đi khỏi đó, người mạnh nhất trong tổ chức này chính là Tây Mễ và thằng cha bộ dạng như sĩ quan huấn luyện kia. Hắn tên là Thiết Quân, không biết Merkin thuê hay mua từ xó xỉnh nào về, nhìn bề ngoài thì có vẻ giống người Châu Á, cũng biết nói vài câu tiếng Trung không mấy sõi, dáng không cao lắm, chỉ độ mét sáu, có điều ra tay thì rất nhanh. Tây Mễ từng thấy Thiết Quân đánh nhau, nhưng chưa bao giờ đấu với hắn cả, hắn cũng không bao giờ khiêu chiến Tây Mễ, hắn dẫn dắt đám liều mạng Merkin chiêu tập từ khắp mọi nơi về, Tây Mễ dẫn dắt bọn săn trộm Hồ Lang, trong nội bộ tổ chức ngầm ngầm hình thành nên hai nhóm riêng.

Hai người đang đo sức kia đều cao trên một mét tám, lần lượt là Lôi Ba và Ivan. Lôi Ba là mãnh tướng hàng đầu của Tây Mễ, năm nay bốn mươi tuổi,

khỏe như bò mộng, trước khi Tây Mễ tới Khả Khả Tây Lý, hộ Lôi chính là thủ lĩnh của bọn săn trộm kia. Nghe đồn trước đây Lôi Ba là thợ săn, từ nhỏ đã có sức khỏe kinh người, về sau vì tranh chấp có hai nhân dân tặc mà chém một người trong thôn mười mấy nhát dao, làm đối phương chết ngay tại trận, bắt đặc dĩ phải bước vào con đường lẩn trốn, cuối cùng thì dừng chân ở Khả Khả Tây Lý. Bản thân Tây Mễ cũng phải thừa nhận, đấu sức thì y không thắng được Lôi Ba, có điều đầu óc họ Lôi này tương đối giản đơn, chuyện gì cũng chỉ thích hùng hục hùng hục, nên Tây Mễ chẳng tốn mấy sức lực đã thu phục được con bò mộng này, từ đó trở đi cái tên “Hồ Lang mới bắt đầu lưu truyền rộng rãi trong đội kiểm lâm Khả Khả Tây Lý.

Ivan là người Nga, nghe nói là tội phạm hiệp dâm, trước sau đã hiếp giết năm phụ nữ, bị xử ngồi ghế điện, không biết Merkin thông qua kênh nào mà lôi được hắn về đây. Gã này còn cao hơn Lôi Ba mấy phân, thân hình cao to chẳng ra tỷ lệ nào cả, những người khác ở sau lưng đều gọi hắn là gấu ngựa Nga. Ivan mặt mày hung dữ, tính tình cũng vừa hung hăng vừa kiêu ngạo, ngày đầu tiên Hồ Lang gia nhập tổ chức, hắn ta đã nghênh ngang đòi vật Tây Mễ xuống, kết quả sau khi bị Lôi Ba dạy cho một bài học nhớ đời, hắn mới trở nên thực thà một chút.

Tây Mễ không hề nghi ngờ gì về thân phận của Ivan, tới qua người đàn bà ấy vào phòng hắn, sáng ngày đầu có lết ra nổi. Có điều y cũng lấy làm ngạc nhiên, cả một đám người thế này, Merkin làm sao đưa chúng qua biên giới Trung Quốc được chứ? Cuối cùng kết luận của y là, đám người này cũng giống bản thân y vậy, đều là nhập cảnh lậu cả.

“Bịch!” Lôi Ba lại một lần nữa vật đổ gã khổng lồ Ivan xuống, Ivan đập tay bành bịch, dường như đang nói không chơi nữa, nhưng Thiết Quân vẫn yêu cầu chúng làm lại lần nữa. Tây Mễ nheo mắt nhìn, nhớ lại những gì mình và Merkin nói mấy ngày trước. Lúc này, bên cạnh có người nói: “Đại ca, nước rửa mặt đã đun rồi.”

Tây Mễ quay đầu lại, người để cặp râu con kiến này tên là Hồ Chí Quân, ở sau lưng bị gọi là Thằng Râu, kẻ này rất tinh minh lão luyện, chuyện giao dịch buôn bán da linh dương của Hồ Lang ngày trước đều do một tay hắn xử lý cả. Tây Mễ nghiêng nghiêng đầu rồi đứng lên, nhận ra Thằng Râu đang cung kính nhìn vào vai trái mình. Y liền kéo vạt áo sơ mi lên che đi ký hiệu từng là tượng trưng của vinh dự đó đi, từ khi Merkin nói cho thủ hạ của y biết hàm nghĩa của ký hiệu, cái đám đó đều tỏ ra rất ngưỡng mộ hình xăm ấy. Tây Mễ thầm thở dài, bản thân y dấu sao thì cũng là một thành viên của

đội Nhện Xanh, không ngờ lại đọa lạc tới mức kết bè kết đảng với đám người thế này mới trở trêu thay.

Chú thích:

(1) *Assis: tên một khu tự trị ở Brazil*

(2) *Một loại trang phục truyền thống của Trung Quốc, cổ dựng, khuy kết, được biến tấu từ trang phục mà người Mãn cưỡng bức người Hán mặc trong giai đoạn đầu của triều Thanh. Tại hội nghị APEC năm 2001, các vị nguyên thủ quốc gia đã mặc loại trang phục này.*

(3) *Thành phố tự trị thuộc tỉnh Narino, Colombia.*

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương
CHƯƠNG 8 (tt)

Người thổi rắn ở Putumayo

Đám Trác Mộc Cường Ba ngồi máy bay tới Quito (1) trước, vì cả bốn người không ai biết tiếng Tây Ban Nha, ở Quito khó khăn lắm mới tìm được một người bản địa vừa biết tiếng Anh lại đồng ý lên đường với bọn họ làm phiên dịch, anh ta lên là Kasal. Kasal mang hai dòng máu Âu-Án, dạy tiếng Anh ở một trường trung học, thu nhập không cao lắm nên rất động lòng trước điều kiện mà bọn Trác Mộc Cường Ba đưa ra, còn mấy người Trác Mộc Cường Ba tìm đến Kasal vì ngoài tiếng Tây Ban Nha ra anh ta còn tinh thông năm thứ ngôn ngữ địa phương khác, hơn nữa anh ta còn có kinh nghiệm ba lần làm phiên dịch cho các đoàn thám hiểm ngoại quốc, nhưng phiên dịch cho người Trung Quốc thì đây mới là lần đầu tiên. Vấn đề là trình độ tiếng Anh

của Kasal cũng chỉ thuộc loại tầm tầm, thậm chí còn không lưu loát bằng Trương Lập, có lúc muốn dịch ra mà lực bất tòng tâm. Mặt anh ta như quả táo tròn, lúc cười da mặt đỏ hồng lên, trông chẳng giống một trung niên đã bốn mươi sáu tuổi chút nào. Lúc nói chuyện, Kasal cứ thích lắc lư lắc lư cái đầu hình quả trám của mình, miệng rộng mà cằm thì vừa ngắn vừa hẹp, cộng với hai gò má phúng phính, nhìn rất giống một con rôi đáng yêu. Đứng cạnh Trác Mộc Cường Ba, trông anh ta lại càng lùn hơn. Nhìn Kasal mặc áo ngắn quần cộc, Trác Mộc Cường Ba không thể không nghĩ đến lão Tiêu bó mình như đòn bánh tét trong đội khảo sát khoa học ở Khả Khả Tây Lý. Vì công tác hải quan và an toàn hàng không của Ecuador nghiêm ngặt đến bất bình thường nên hầu hết thiết bị máy móc của họ đều phải để lại trong nước, đến Quito, họ phải chuẩn bị chọn mua vài thứ dùng cho thuận tay. Trác Mộc Cường Ba lên một danh sách cho Kasal, bảo anh ta dẫn cả bọn đi mua, Kasal vừa nhìn đã ngẩn người kinh ngạc, hóa ra danh sách ấy chỉ chít chằng chịt những chữ là chữ, liệt kê ra không dưới trăm loại vật dụng khác nhau, phân loại tỉ mỉ đến nỗi khiến người ta phải le lưỡi thán phục.

Kasal dẫn mấy người đi mua một số đồ sinh hoạt thiết yếu, rồi nói, các loại công cụ thì ngược lại đến Putumayo còn dễ mua hơn, chỗ đó là cảng biên giới, hơn nữa lại ở sâu trong rừng, dân địa phương đa phần đều có dụng cụ thiết yếu để đi rừng, chẳng hạn như dao săn, cung nỏ, dây an toàn, xẻng gấp, nếu quen biết, còn có thể kiếm được vũ khí như súng săn hai nòng chẳng hạn.

Từ Quito ngồi xe hơn tám tiếng đồng hồ mới tới được Putumayo, ở đây không có rừng cây rậm rạp như họ tưởng, ngược lại còn thưa thớt hơn những chỗ khác, nhà cửa màu xám, đường sá màu trắng xám, có điều hơi sơ sài, kiến trúc đại khái giống các huyện thành Trung Quốc thời kỳ đầu những năm tám mươi. Nhìn vẻ mặt thất vọng của bọn Trác Mộc Cường Ba, Kasal giải thích: “Thành phố đang phát triển, rừng rậm bị chặt đi nhiều, rồi cho lên xe chở đến một nơi rất xa để gia công xuất khẩu. Trước chỗ này không có đường đâu, hoàn toàn phải dùng thuyền độc mộc tìm đường đi trong rừng, nhưng từ khi bên Putumayo của Colombia phát hiện giếng dầu mỏ lớn, chính phủ cũng triển khai tìm kiếm các nguồn dầu ở vùng lân cận, đường sá theo đó cũng thông luôn, xe cộ tràn về, quan niệm văn hóa và lề lối sinh hoạt của dân địa phương đang biến đổi. Bây giờ chỉ có các thị trấn nhỏ có bến

cảng như thế này là phát triển, cách thị trấn chưa đầy mười cây số là có thể trở về thời đại rừng rậm trước đây, nhưng thêm vài chục năm nữa, e là chỗ rừng ấy cũng chẳng còn đâu.”

Bọn Trác Mộc Cường Ba thở dài gật đầu đồng ý, nói vậy chứ ai chẳng muốn sống tốt hơn, bảo vệ môi trường sinh thái là chuyện của những người đã đủ ăn đủ mặc. Bọn họ dự định nghỉ lại Putumayo một ngày, tìm chỗ trú chân trước, rồi bảo Kasal dẫn đi mua công cụ, nếu chuẩn bị được tất cả trong ngày hôm nay, sáng sớm mai là có thể xuất phát ngay. Họ đã nghiên cứu bản đồ, đều nhất trí rằng đi đường thủy tới Sain Mary là thích hợp nhất, con sông này đi thẳng tới Saint Mary , chỉ có điều dọc đường cần lên bờ dựng lều trại qua đêm mà thôi. Kasal không có ý kiến gì, anh ta nói chỉ làm phiên dịch và giúp họ mua dụng cụ chứ không định theo họ rời Putumayo, từ trước đến giờ anh ta chưa bao giờ làm hướng đạo trong rừng, mà cũng chẳng có ý định làm thử. Nói gì thì anh ta cũng có một công việc đủ rau đủ cháo, không đến nỗi phải đi liều mạng làm gì, còn khi Trác Mộc Cường Ba hỏi anh ta trong rừng nguy hiểm thế nào, Kasal chỉ nói dù gì thì thám hiểm trong dải rừng này cũng là trò đùa với tính mạng, anh ta từng nghe rất nhiều lời đồn thổi nói đã có vô số nhà thám hiểm khởi hành từ Putumayo đi dọc theo dòng nước vào khu rừng ấy rồi không bao giờ trở ra được nữa.

Mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba không băn khoăn gì nhiều, chỉ cần kiếm được công cụ thích hợp, bọn họ có lòng tin vượt qua được dải rừng này, từ đầu đã không có kế hoạch dẫn theo hướng đạo rồi, bởi vì nếu có hướng đạo thì chẳng còn thách thức gì nữa cả. Kasal đưa bốn người đến nghỉ tại nhà một người bạn ở Putumayo, một người đàn ông Anh điêng độc thân tên là Huermen, khoảng chừng trên dưới ba mươi tuổi. Cũng không hiểu làm sao mà Kasal quen biết với ai nữa, hai người vừa gặp mặt đã nồng nhiệt ôm chầm lấy nhau, rồi dùng tiếng Quechua (2) nói chuyện. Sau đó anh ta bảo với mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba, mỗi người chỉ cần trả ba mươi đô la Mỹ là có được chỗ ngủ một đêm thoải mái như ở nhà rồi. Trác Mộc Cường Ba nhìn là biết, nhất định là từ kiểu mua bán của bọn gã, Kasal đã coi mấy người bọn gã là dê béo để làm thịt, mà dê béo thì tất nhiên không nên để sống sang ruộng nhà kẻ khác được rồi.

Thu xếp xong chỗ ngủ, Trác Mộc Cường Ba lập tức bảo Kasal dẫn cả bọn đi mua các công cụ còn chưa mua được. Kasal liền giới thiệu ngay Huermen, bảo anh ta cũng nói được một ít tiếng Anh. Tuy Trác Mộc Cường Ba biết trình độ tiếng Anh của Huermen chỉ sợ cũng không hơn được Kasal là mấy, nhưng thời gian gấp gáp, vậy là gã với Ba Tang thành một nhóm đi cùng Kasal, Trương Lập và Nhạc Dương theo Huermen chia nhau mua các thứ còn lại, sau khi hẹn rõ thời gian và tuyến đường, liền xuất phát đi mua sắm.

Hai người bọn Trác Mộc Cường Ba phụ trách tìm mua các trang bị leo núi và đi xuyên rừng, chẳng hạn như dây thừng an toàn, đai an toàn, vòng số tám, dùi đục đá, ba lô, xẻng công binh, dây ni lông, còn bọn Trương Lập, Nhạc Dương thì phụ trách mua vũ khí, đồ dùng nấu ăn dã ngoại, các vật dụng cấp cứu và thuốc. Putumayo không lớn, nhưng bọn Trương Lập muốn mua vũ khí thì phải ra ngoại ô mới có, còn Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang ở trong thành phố. Tuy Ba Tang không nói nhiều, nhưng anh ta có một ưu điểm, đó là không bao giờ gây chuyện, tựa như một con ung cô độc ở trên cao nhìn tất cả với ánh mắt khinh thường, không thèm bắt chuyện hay có dính líu gì với những người xung quanh cả. Hai người bọn Trác Mộc Cường Ba mua sắm rất thuận lợi, vì chỗ này là điểm dừng chân của nhiều nhà thám hiểm, nên cũng có cả cửa hàng chuyên bán vật dụng đi rừng, hai người nhét các thứ vừa mua được vào ba lô leo núi rồi trở về. Kasal vừa đi vừa giới thiệu các tập tục của người Anh điêng và phong cảnh địa phương, tuy chỉ lấp ba lấp bấp, ngữ pháp cũng sai be sai bét, nhưng cũng đủ để bọn Trác Mộc Cường Ba nghe hiểu được đại khái.

Trên đường, Kasal đề nghị dừng chân nghỉ ngơi tại một quán nước đá, Trác Mộc Cường Ba không muốn chút nào, nhưng hai người phải vác hành lý của cả bốn người, quả thực cũng hơi tốn sức, thời tiết vùng này thật là oi bức. Ở quốc gia xích đạo Ecuador này, quán nước đá ở khắp mọi nơi, rất được giới trẻ ưa thích, trong quán không khí mát mẻ sáng khoái, trốn trong quán nước đá tránh cái nóng mùa hè đã trở thành một thói quen. Ba người vào quán, Kasal gọi đồ uống lạnh, rồi nói với họ, thời đại biến đổi, giờ thì cả các bộ lạc ở sâu trong rừng cũng có các thức uống nổi tiếng như Coca Cola, Pepsi để uống. Trác Mộc Cường Ba thích cà phê đá pha Pepsi ở đây, còn Ba Tang thì thích loại mocktail phối hợp từ nhiều loại hoa quả như thanh long, cà chua,

quả cà vàng, chuối tiêu, uống sảng khoái dễ chịu, qua miệng rồi vẫn để lại vị hương.

Họ nghỉ ngơi một lát, đang chuẩn bị đứng lên thì đột nhiên trong quán vang lên tiếng ầm ĩ, chỉ thấy bảy tám người đàn ông cao lớn đẩy một cô gái người Anh điêng vào. Cô gái mặc áo cổ rộng bằng vải mỏng màu xanh, bên dưới mặc váy xòe, đi dép sandal, thân hình thuót tha yếu điệu, toát lên một vẻ đẹp mang khí chất quý tộc. Cô cao giọng hét lên mấy câu gì đó, có vẻ như cực kỳ bất mãn với mấy người đàn ông, mấy gã cao lớn đó đều ở trần, khắp người vẽ đầy hình vẽ kỳ quái, có làn da màu đồng cổ và tướng mạo kiểu Trung Á như người Ấn Độ. Kasal thì thầm nói: “Là người Anh điêng trong rừng hoặc một bộ tộc nào đó, tốt nhất là đừng có dây vào.” Anh ta mới nói được một nửa, đã trông thấy Trác Mộc Cường Ba bước tới chỗ đó rồi.

Người cao lớn lực lưỡng nhất trong đám Anh điêng đang đứng đối diện với cô gái, cãi lộn chuyện gì đó với cô, vung tay lên định đánh xuống, nhưng tay vừa giơ lên đã bị một gọng kìm giữ chặt lại. Người kia quay đầu lại, liền thấy Trác Mộc Cường Ba đang đeo cái ba lô leo núi to tướng sau lưng, tay phải giữ chặt cổ tay mình. Trác Mộc Cường Ba cũng lấy làm ngạc nhiên, thì ra đám người Anh điêng này còn vẽ cả các hình thù giống như totem gì đó lên mặt nữa. Dưới mắt gã đàn ông cao lớn này có hai hình trăng khuyết màu đỏ, giống như hai cái răng nanh nhe ra nơi khóe miệng vậy, còn giữa trán hẳn là hình vẽ tượng trưng của đầu hổ châu Mỹ, trông vằn vằn vện vện quái dị vô cùng. Những người khác cũng quay đầu lại, hình vẽ trên mặt không ai giống ai, e là có phân biệt địa vị cao thấp. Người đàn ông bị Trác Mộc Cường Ba giữ tay kia líu la líu lô mấy tiếng, song Trác Mộc Cường Ba hoàn toàn chẳng hiểu gì, Kasal vội chạy đến lắp bắp phiên dịch: “Hắn...hắn...hắn, hỏi anh...muốn làm gì thế!”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Bảo với hắn, đàn ông không được bắt nạt phụ nữ!” Kasal lại run rẩy lắp bắp phiên dịch lại.

Người đàn ông kia nhe răng cười, đột nhiên dồn sức vào tay, giật mạnh cổ tay về, vừa vung tay vừa nói gì đó, lần này thì cả Trác Mộc Cường Ba cũng nhận ra là hắn muốn độ sức với gã. Ba Tang đứng bên cạnh lạnh lùng quan sát, nhìn chòng chọc vào những người Anh điêng còn lại, đề phòng đối phương đột ngột giở trò.

Kasal há miệng ra mấy lần nhưng mãi vẫn không dịch ra nổi, rõ ràng là không biết nên chọn từ ngữ thế nào cho thích hợp, lúc này cô gái người Anh điêng kia chột lên tiếng: “Cám ơn anh, anh dám độ sức với anh ấy cơ à?” Không ngờ cô gái này nói được tiếng Anh kiểu Mỹ hết sức nhuần nhuyễn, nhưng trong ngôn từ lại rõ ràng là bệnh vực người đàn ông Anh điêng kia hơn.

Trác Mộc Cường Ba lắc lắc đầu, tỏ vẻ ai sợ ai chứ, dám đàn ông Anh điêng kia đồng thanh phát ra những tiếng kêu kỳ quái, tựa như là đang cười, lại giống như đang gầm ghè gào thét, những khách khác trong quán thấy tình hình không ổn, sớm đã lần lượt bỏ đi. Trác Mộc Cường Ba vốn tưởng phải hỗn chiến một trận, không ngờ người Anh điêng kia lại gạt hết ly cốc trên quầy bar sang một bên, rồi đặt tay lên đó, thì ra là muốn đấu vật tay. Trác Mộc Cường Ba chẳng hề sợ hãi, đi thẳng tới quầy bar, bàn tay hai người nắm chặt lấy nhau. Lúc này khi Trác Mộc Cường Ba giữ tay người Anh điêng này lại, đã phán đoán xem thực lực hắn thế nào rồi, ai ngờ vừa vào cuộc gã đã nhận ra sức mạnh của đối phương hơn xa so với tưởng tượng của mình. Vì đánh giá sai lầm, Trác Mộc Cường Ba ban đầu không dùng hết toàn lực nên lập tức rơi vào thế yếu, cánh tay bị đè nghiêng một góc bốn mươi lăm độ, gắng gượng cầm cự một lúc, rồi cuối cùng đành chịu thua. Đám người Anh điêng lại rú lên những tiếng kỳ quái, người đàn ông kia chậm chậm lắc lắc đầu, Trác Mộc Cường Ba chỉ cười khẩy một tiếng, đột nhiên đặt tay trái lên quầy bar, người Anh điêng lại lú la lú lô mồm năm miệng mười thảo luận một lúc. Người đàn ông kia hơi do dự, rồi cũng giơ tay trái ra, lần này Trác Mộc Cường Ba đã chiếm phần thắng tuyệt đối, vì những người luyện tập đặc biệt đối với cả hai tay như gã thực sự rất ít, mặc cho người Anh điêng kia có ra sức thế nào, cánh tay Trác Mộc Cường Ba vẫn cứng như trụ sắt, không hề nhúc nhích dù chỉ một phân. Người kia dường như cũng đã hiểu sự thực thì Trác Mộc Cường Ba khỏe hơn nhiều, vừa này chẳng qua là ra tay bất ngờ nên mới thắng được gã mà thôi, vậy là

hắn liền buông tay chịu thua luôn. Sau đó người Anh dùng chìa tay ra bắt tay Trác Mộc Cường Ba, vỗ vỗ lên ngực mình, rồi lại vỗ vỗ lên vai Trác Mộc Cường Ba, nói lú lờ gì đó, Trác Mộc Cường Ba thấy thái độ đối phương trước sau biến chuyển nhanh như vậy thì lấy làm ngạc nhiên. Chỉ nghe cô gái kia nói: “Anh trai tôi bảo, bộ tộc Yucatec chúng tôi kính trọng nhất là những người đàn ông có sức mạnh, anh ấy là dũng sĩ mạnh nhất trong bộ tộc chúng tôi rồi, nhưng không ngờ anh lại còn mạnh hơn nữa, anh ấy rất khâm phục anh.” Kasal nghe mà thở phào một hơi nhẹ nhõm.

“Anh trai cô!” Trác Mộc Cường Ba ngó người ra, cô gái kia lại nhoẻn miệng cười tươi, nói tiếp: “Ừm, trong gia tộc có vài chuyện, mà chúng tôi thì bất đồng ý kiến. Có điều cũng vẫn phải cảm ơn anh, không có anh giữ anh ấy lại thì chắc chắn là tôi ăn cái tát đó rồi.”

Trác Mộc Cường Ba đến giờ mới biết chỉ là hiểu lầm, gã đưa mắt nhìn Ba Tang, vẻ mặt anh ta như thể muốn nói ai bảo thích lo chuyện của người khác. Cô gái kia lại hỏi: “Anh trai tôi nói, các anh muốn vào rừng thám hiểm hả?”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Phải, định là vào rừng du lịch một chuyến”

Cô gái lại nói: “Tại sao không đi Brazil? Rừng ở đó lớn hơn ở đây nhiều, lại an toàn, có cả hướng dẫn viên chuyên nghiệp nữa, du lịch đã được quy hoạch thành tài nguyên cả rồi.” Thấy Trác Mộc Cường Ba lộ vẻ khó xử, cô liền mỉm cười nói: “Tôi tiện miệng thì hỏi vậy thôi, anh trai tôi muốn nói với các anh, nếu thám hiểm ở đây, có thể đi về phía Tây, ngược dòng mà tiến, còn đi phía Nam, phía Bắc, phía Đông đều cực kỳ nguy hiểm...” Theo như cô gái tự giới thiệu, cô tên là Babatu, còn anh trai cô gọi là Gấu Mật Nanh Sắc, Trác Mộc Cường Ba hiếm thấy người Anh dùng nào vừa nhiệt tình lại vừa biết tiếng Anh thế này, có Babatu làm phiên dịch, họ lại nói chuyện thêm một lúc nữa. Ba Tang phải lên tiếng nhắc nhở thời gian không còn sớm nữa, Trác Mộc Cường Ba mới tạm biệt mấy người Anh dùng. Babatu cười nói: “Nếu có cơ hội, mời anh đến bộ lạc của chúng tôi.” Nói xong, cô như nghĩ ra chuyện gì đó, hai má đỏ bừng lên.

Bên ngoài quán nước là khu phố xá ồn ào, không biết từ lúc nào đã có một đám đông vây kín xung quanh bãi đất trống bên cạnh, dường như đang xem cái gì đó. Tiếng kèn cao vút vang lên giữa đám người, Ba Tang – trái ngược hẳn với thái độ thờ ơ thường ngày, xăm xăm đi tới chỗ đám đông, Trác Mộc Cường Ba cũng đành phải chen vào theo anh ta. Chỉ thấy giữa đám đông là một người điều khiển rắn, trùm khăn che kín mặt như người Ả rập, không mặc phục sức của người Ả rập, chỉ mặc áo kẻ cộc tay bình thường, trước mặt để một cái giỏ tre, cùng với tiếng kèn cao vút chói tai, một cái đầu rắn từ từ dựng lên, vặn vẹo hình thể làm đủ các động tác khác nhau. Một con khỉ ngồi chồm hồm trên vai người kia, tròn mắt tò mò quan sát đủ hạng người đứng vây quanh.

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn con vật, hóa ra là một con rắn san hô đuôi to khoang đỏ cực độc. Tuyến độc của loài rắn này không nhô hẳn ra ngoài, đầu và đuôi đều hình con thoi tù, thoát nhìn thì có vẻ như không có độc, thực chất thì cực kỳ nguy hiểm, chính là một trong mấy loại rắn độc mà bọn gã phải chú ý trong chuyến đi xuyên rừng này. Cùng tiếng kèn của người điều khiển, con rắn san hô ngẩng đầu vẫy đuôi, lắc lư thân mình, làm ra vẻ sắp tấn công, Trác Mộc Cường Ba không khỏi toát mồ hôi lạnh thay cho quan khách đứng vây xung quanh, loại rắn này lạnh lùng hiếu chiến, cực dễ kích động, tốc độ nhanh như tia chớp, không may bị nó cắn phải, chắc chưa kịp đến bệnh viện thì đã mất mạng trên đường rồi chứ chẳng chơi.

Người thổi rắn kia thổi một lúc, rồi đột nhiên đặt chiến kèn xuống, lấy ra một con chuột bạch béo ục ịch, có vẻ như muốn cho con rắn ăn. Con chuột bạch còn to hơn cả con rắn, nhưng gặp phải thiên địch liền lập tức lộ vẻ kinh hoàng, đuôi nó bị người thổi rắn giữ chặt, bốn chân ôm đầu co quắp lại một chỗ, con rắn san hô đỏ “xì” một tiếng, vụt tới như một tia chớp đỏ ngoạm lên lưng con chuột. Người thổi rắn không cho nó nuốt con chuột luôn, mà bấm vào chỗ bảy tắc (3) trên lưng nó, cẩn thận gỡ con rắn ra, rồi ném con chuột xuống dưới đất, chỉ thấy con chuột giật giật hai cái, chưa đầy năm giây sau đã rũ xuống bất động rồi chết. Mọi người ồ lên kinh ngạc, cảm thấy loại rắn này nguy hiểm dường nào, nhưng người thổi rắn chỉ cười “ha ha”, không

ngờ lại đưa tay lại gần con rắn, cả Trác Mộc Cường Ba cũng phải toát mồ hôi lạnh thay cho y, nhưng con rắn kia như có linh tính, không cắn chủ nhân, mà luồn theo ngón tay người thổi rắn trườn lên cánh tay, rồi quấn lên đến tận vai, sau đó hôn lên tấm khăn che mặt của y như hôn người tình. Người xem vẫn còn chưa hết xuýt xoa đã lại được dịp vỗ tay nhiệt liệt. Trác Mộc Cường Ba cũng thâm kinh ngạc, người chơi với rắn thì gã cũng gặp nhiều rồi, nhưng huấn luyện rắn đến trình độ này thì thật chưa thấy bao giờ, người này nhất định là có bí quyết gì đặc biệt lắm nên mới dám chơi trò nguy hiểm thế này.

Lúc Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang ra đến nơi, màn biểu diễn với rắn này đã đi đến hồi kết, mới xem chưa được năm phút, con khi trên vai người kia đã nhảy phốc xuống, bắt chước chủ nhân chìa tay ra, con rắn san hô đỏ cũng trườn theo cánh tay y lên mình con khi rồi quấn xung quanh cổ nó, ngẩng đầu nghêu ng Hayden trên đỉnh đầu bạn diễn. Con khi như đội thêm một cái mũ rắn, thân nhiên bê cái khay đồng dưới đất lên, bắt đầu đi thu tiền của người xem. Mọi người vừa kinh sợ, cho tiền cũng sợ mà không cho tiền cũng sợ. Ánh mắt lạnh lẽo của con rắn san hô làm ai cũng lạnh cả sống lưng, lúc đến chỗ mấy người không muốn móc tiền ra, con rắn lại thò thụt cái lưỡi, phát ra những tiếng “xì xì” uy hiếp, cho tới khi nào họ chịu móc tiền ra mới thôi. Chỉ một loáng, con khi đã đi tới trước mặt bọn Trác Mộc Cường Ba.

Trác Mộc Cường Ba cho tay vào túi, mắt nhìn con rắn, nhưng vẫn liếc sang người thổi rắn. Đôi mắt y lóe lên một nụ cười thâm hiểm, phảng phất như đã biết Trác Mộc Cường Ba đang nhìn mình, chậm chậm vạch tấm che mặt xuống. Trác Mộc Cường Ba ngay lập tức dờ người ra, đó là mặt người hay sao, chỗ nào cũng đầy những vết rỗ lõm bị đủ thứ sọc lòi cả thịt che lấp; mí mắt bên dưới xệ hẳn xuống, tròng mắt màu xanh lục trợn tròn lên như muốn rơi ra ngoài, cặp môi đồng màu với các vết sọc, bị kéo cho méo xệch méo xạc, không thể khép hẳn lại được, để lộ ra hàm răng cộc cạch như răng cưa. Người thổi rắn nở một nụ cười thâm hiểm đáng sợ, cổ họng rít lên một tiếng như huyết sáo, đúng vào khoảnh khắc Trác Mộc Cường Ba ngẩn ra đó, con rắn đang cuộn tròn trên đỉnh đầu con khi đột nhiên bật vù lên, lao thẳng vào cổ họng gã. Trong đám người lập tức vang lên tiếng kêu kinh hãi.

Tưởng chừng như Trác Mộc Cường Ba không thể tránh được, bỗng gã ngửa người ra sau, lợi dụng sức nặng của cái balo leo núi đổ vật người ra đất, Ba Tang đứng bên cạnh gã cũng nhanh nhẹn ra tay bắt gọn con rắn san hô đỏ, rồi lập tức ném về phía người điều khiển rắn. Con khỉ kia ném cái khâu đồng đi, nhấp nhô hai ba cái đã nhảy trở lại trên vai chủ nhân, nhe răng với bọn Trác Mộc Cường Ba, phát ra những tiếng khếch khếch uy hiếp. Người thổi rắn cười khùng khục phát ra âm thanh quái đản như loài ma quỷ: “Các người không thoát nổi đâu.” Trác Mộc Cường Ba ngó người ra, Ba Tang đứng bên cạnh nói: “Tiếng Pháp, bảo chúng ta không thoát nổi đâu.”

Trong đám đông lại có thêm mấy tên cao lớn có vẻ như không thân thiện lắm xấn xỏ tới, không khí lập tức trở nên căng thẳng, nhiều người thấy tình hình không ổn liền lảng đi ngay để tránh chuyện thị phi. Kasal chưa bao giờ gặp phải chuyện gì như vậy, hoàn toàn sững sờ không biết phải xử lý thế nào.

Trác Mộc Cường Ba quát hỏi: “Kasal, hỏi cho rõ xem, rốt cuộc là chuyện gì vậy? Chúng tôi đâu có đến sinh sự chứ.” Kasal ấp úng mãi, còn chưa mở miệng đã bị người nào đó tát cho một bạt tai ngã lăn quay ra đường, ôm mặt không bò dậy nổi, xem ra không còn chút khả năng thương lượng nào nữa rồi.

Giờ đây Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đã trải qua nhiều lần khảo nghiệm khắc nghiệt, ngoại trừ bộ đội đặc chủng được huấn luyện đặc biệt ra, quân nhân bình thường khó lòng là đối thủ của gã. Trác Mộc Cường Ba phi thân tung ra một cước, đá tên lưu manh gần nhất bò nhào xuống đất, kẻ đó xoay ngoắt người lại, gây sát của một tên cạnh đó đập thẳng vào balo leo núi của gã như đập phải bị bông, còn Trác Mộc Cường Ba thì đã đâm ra một quyền, đánh bay cả răng cửa tên kia. Ba Tang cũng không phải ngọn đèn cạn dầu, ngày xưa khi còn ở quân đội Nhện Xanh anh ta đã từng được huấn luyện đủ các kỹ thuật cận chiến, gần đây lại trải qua huấn luyện đặc biệt nên ra tay càng cay độc hơn gấp bội, hoàn toàn không chút nương tình, tên nào bị anh ta đánh trúng đòn hòng bỏ dẫy được ngay. Người thổi rắn kia lại đeo tám

mạng che mặt lên, tay chống cằm đứng bên cạnh hứng thú quan sát, như thể đang xem thi đấu thể thao, dường như tất cả những chuyện này hoàn toàn không hề liên quan gì đến y vậy. Mỗi khi có màn đấu đá nào đặc sắc, con khỉ kia lại còn vỗ tay cười khềnh khếch, kêu ầm ỹ.

Trác Mộc Cường ba và Ba Tang đánh ngã bảy tám tên lưu manh, phát hiện ra tình hình càng lúc càng tệ, một tên nhân lúc bọn gã không để ý, đã chạy ra xa gọi thêm mười tên cao lớn điệu bộ hung ác, tên nào cũng cầm xích sắt gậy sắt, khí thế hùng hùng hổ hổ lao tới. Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang mỗi người một bên xóc nách Kasal lên, hét lớn: “Chạy thôi!” Trước khi lao đi, Trác Mộc Cường ba còn quay lại nhìn người thổi răn kia một cái, chỉ thấy y thờ ơ hờ hững, nhưng ánh mắt toát lên một nụ cười thần bí, cơ hồ như muốn nói, xem chúng mày chạy được bao xa.

Đám lưu manh kia thoáng cái đã đuổi kịp, lúc này mấy người Anh điêng trong quán giải khát cũng kéo nhau đi ra thì trông thấy Trác Mộc Cường Ba luôn, vừa chào hỏi xong, đã phát hiện ngay tình hình không ổn, người Anh điêng liền chia nhau giúp đỡ Trác Mộc Cường Ba đánh lại lũ lưu manh. Còn Nanh sắc thì để ý thấy con răn của người thổi răn kia, liền bước tới, lớn tiếng chất vấn gì đó. Babatu giải thích rằng răn san hô đỏ là thần vật của bộ tộc bọn họ, người khác tuyệt đối không thể xâm phạm. Đột nhiên Nanh sắc kêu to một tiếng, Trác Mộc Cường Ba giật bắn mình, đoán chắc là anh ta bị con răn kia cắn rồi, đám người Anh điêng liền nổi cơn tam bành, nhaoáng cái đã hạ gục bọn lưu manh, rồi kéo Nanh sắc về, nhưng dường như họ có một nỗi sợ khó hiểu đối với người thổi răn kia, không dám lại gần. Đánh nhau một trận đến trời đất mù mịt, không biết ai rống lên một tiếng, người Anh điêng liền nhắc Nanh sắc lên hùng hục bỏ chạy.

Ba người bọn Trác Mộc Cường Ba cũng chạy theo mấy người Anh điêng một đoạn, trong lúc hỗn loạn không còn thấy đám người kia đuổi theo nữa. Nhưng người Anh điêng không dừng lại, họ vác Nanh sắc chạy theo hướng rời khỏi Putumayo, Babatu thấp thỏm lo lắng nói: “Anh trai tôi bị răn đỏ cắn rồi, phải trở về chữa trị ngay lập tức, thôi, chúng tôi đi trước đây.”

Trác Mộc Cường Ba sức nhớ ra điều gì đó, liền nói: “Đợi một chút” Gã lấy trong túi ra một tuyp thuốc, đoạn nói: “Đây là thuốc và gel trị rắn cắn, thuốc mỗi lần một viên, gel xoa bên ngoài vết thương, có thể làm chậm lại thời gian nọc rắn phát tác.” Thứ gel này là đồ đặc chế của bộ đội đặc chủng, tuy không có hiệu quả giải độc như huyết thanh, nhưng lại có tác dụng làm chậm thời gian phát tác của tất cả các loại nọc rắn, có thể coi là thuốc giữ mạng đối với người cần cấp cứu. Babatu nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt cảm kích, không nói lời nào đã đi luôn. Kasal đứng đó liền bảo không có chuyện gì đâu, họ sẽ tự có thuốc giải độc thôi.

Chú thích:

(1) Thủ đô của Ecuador

(2) Ngôn ngữ của người Anh điêng ở Nam Mỹ, được sử dụng ở Peru, Ecuador, Bolivia, Chile và Argentina

(3) Chỗ bày tác tinh từ đầu rắn, là điểm yếu nhất của loài rắn

Tiến vào rừng sâu

Ba người, khó khăn lắm mới trở về được chỗ Huermen, mệt rũ. Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang thảo luận một lúc, nhưng vẫn không có đầu mối gì, hai người không sao hiểu nổi, tự dưng vô duyên vô cớ sao lại xung đột với người địa phương được chứ? Không biết có phải đám người ấy nhằm vào những người Anh điêng kia không, nhưng nếu đúng là vậy, tại sao chúng không đuổi theo nữa?

Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang tạm thời gác chuyện vừa xảy ra sang một bên, chia các công cụ vừa mua được thành bốn phần, chưa xong thì đã thấy bọn Trương Lập nhếch nhác trở về. Trương Lập và Nhạc Dương mồ hôi đầm đìa, miệng thở hồng hộc, cả Huermen cũng đầm mồ hôi, bụi đất trên mặt hòa lẫn cùng mồ hôi chảy qua trông nửa trắng nửa đen. Ba người vừa vào nhà, Nhạc Dương đã đóng chặt cửa lại, thở phào một hơi nói: “Hình như không đuổi theo thì phải.”

Trương Lập cởi cái bao to tướng trên lưng ra, chống hai tay xuống đất thở

hồn hển, nhất thời không nói được tiếng nào. Trác Mộc Cường Ba vội hỏi: “Bị làm sao vậy?”

Ba người anh một câu, tôi một câu, bô lô ba la nói một hồi, cũng phải tốn khá nhiều công sức mới ghép lại thành một câu chuyện hoàn chỉnh. Nói trắng ra thì họ cũng giống hệt như Trác Mộc Cường Ba, chẳng hiểu đầu đuôi gì đã bị một đám người không biết thân phận tấn công, bao vây, ầu ẩu. “Sao lại thế được nhỉ?” Trác Mộc Cường Ba càng nghĩ càng khó hiểu, liền chất vấn Trương Lập: “Các anh không gây chuyện gì với người ta, làm sao lại bị người ta truy đuổi? Nhất định là lúc mua bán vũ khí có tranh chấp với người ta rồi! Có phải là vậy không hả?”

Trương Lập kêu oan rầm trời, Huermen là tay già đời sành sỏi nên họ mua bán rất thuận lợi. Trên đường về họ mới gặp đám người kia, bọn chúng chẳng chào chẳng hỏi gì đã xông lên đánh luôn, bọn họ suy đoán không biết có phải là đối phương nhìn lầm người hay không. Trác Mộc Cường Ba trầm nhủ: “Lẽ nào mua vũ khí hơi quá tay nên giữa đường có người chặn cướp?” Nghĩ đoạn, gã liền nói: “Tạm thời không lo chuyện này nữa, mua được vũ khí gì rồi, mở ra tôi xem xem nào.”

Trương Lập giật ba lô ra, dao bầu, gậy sắt, xích, còn có cả găng tay bọc sắt nữa. Trác Mộc Cường Ba lấy làm kinh ngạc, hỏi: “Đây là cái gì vậy? Chúng ta sắp vào rừng chứ có phải lên phố đánh nhau đâu?”

Trương Lập vội nói: “Nhầm rồi nhầm rồi, đây là chiến lợi phẩm mới thu được.” Thì ra tình hình của anh ta và Nhạc Dương gần như giống hệt với Trác Mộc Cường Ba, trước tiên là năm sáu tên không phân phải trái gì đã hùng hổ lao vào đánh một trận, bị Trương Lập và Nhạc Dương đánh cho ngã nháo nhào, hai người tự nhiên không thể phí sức đánh một trận, vậy là liền tịch thu hết vũ khí của đối phương. Chẳng ngờ đột nhiên lại ào tới thêm hai ba chục tên khác, kết quả là bọn Trương Lập chỉ còn nước bỏ chạy tháo thân mà thôi.

Trương Lập mở một bao khác ra, lần này mới là các thứ họ cần như thuốc cấp cứu, dao đi săn, cung nỏ... tất cả đều đầy đủ, chỉ tiếc là không mua được súng ống gì, chẳng rõ có phải tại Huermen không có cửa hay không nữa. Nhạc Dương cũng mở bao ra, bên trong đầy chắt các thứ công cụ khác nhau. Trác Mộc Cường Ba nói: “Lập tức phân loại để có thể xuất phát bất cứ lúc nào.” Còn chưa xuất phát mà đã bị tấn công không rõ lý do, Trác Mộc Cường Ba thấy rất không ổn, đặc biệt là tên thổi rắn ven đường kia, khiến gã

gai lạnh hết cả người, cảm giác đó làm gã hết sức bất an.

Nhạc Dương không hiểu hỏi: “Sao mà gấp vậy? Chẳng lẽ bọn chúng còn đuổi đến tận đây được chắc?”

Ba Tang lạnh lùng kể lại chuyện vừa gặp phải, cuối cùng nói: “Lẽ nào cậu cho rằng đây chỉ là chuyện trùng hợp thông thường? Chắc chắn là hành động có kế hoạch rồi, tuy là còn chưa rõ mục đích, nhưng nếu chúng ta càng phản kháng, chỉ sợ hành động lần này sẽ tiếp diễn ở mức độ cao hơn đó.”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu đồng ý, gã cũng nghĩ như vậy. Trương Lập nói: “Liệu chuyện này có nằm trong nội dung khảo hạch không nhỉ?”

Nhạc Dương lập tức phản đối: “Không thể nào, chúng đều là người ở đây, hơn nữa còn là bọn lưu manh côn đồ bản địa.” Anh ta đưa mắt nhìn Huermen một cái, rồi nói tiếp: “Với cả lúc tấn công, chúng đã dùng hết sức, nói như các anh, thì là muốn dồn chúng ta vào chỗ chết. Khảo hạch đâu cần phải đem tính mạng ra đùa như vậy chứ, chúng làm tôi có cảm giác, giống như là...”

Ba người bọn Trác Mộc Cường Ba cùng dừng việc trên tay lại ngược nhìn Nhạc Dương, chỉ nghe anh ta nói tiếp: “Có kẻ nào đó muốn ngăn không cho chúng ta vào rừng.”

Nghe Nhạc Dương nói xong, những người còn lại đều cho rằng đây là khả năng duy nhất, nhưng là ai mới được chứ? Cả bốn người dường như đều không hề hay biết. Trác Mộc Cường Ba đột nhiên nhớ lại lời cảnh báo của Lữ Cảnh Nam, trong lòng máy động: “Lẽ nào là bọn chúng? Nhưng tại sao chúng lại làm vậy nhỉ?”

Huermen từ lúc về vẫn mặt mũi xanh lè, không nói một câu, có vẻ đang suy nghĩ gì đó, mà hình như càng nghĩ càng sợ. Kasal thấy bạn như thế, liền cất tiếng hỏi: “Sao hả? Anh biết đám người ấy à?”

Huermen sợ sệt nói: “Không, chỉ là... chỉ là tôi cảm thấy trong đám người đó có mấy tên, hình như là người của Basaka.”

Kasal phiên dịch lại cho mấy người đang sắp xếp đồ đạc. Nhạc Dương tò mò thắc mắc: “Basaka là ai?”

Huermen đáp: “Là phần tử nổi loạn ở khu vực này, bọn chúng chuyên gây rối phá hoại khuấy rối trị an, đối lập với chính phủ. Nghe nói, hẳn có liên hệ với vua độc bên Colombia, hình như là chính là lực lượng vũ trang từ Colombia xâm nhập vào hay sao đó. Nhưng mà, bọn chúng sao lại... không thể nào chứ?” Anh ta ngẩng đầu lên, mắt nhìn chòng chọc vào bốn người, hiển nhiên là đang hoài nghi mấy người bạn Trác Mộc Cường Ba có dây dưa gì với vua độc nào đó.

“Vua độc!” Trương Lập phì cười nói: “Đùa cái trò gì vậy? Chúng tôi lần đầu tiên đến đất nước này, đừng nói là vua độc gì gì đấy, mà cả kiến độc còn chưa thấy con nào nữa, bọn họ...” Mới nói được một nửa, đột nhiên anh ta ngoảnh sang nhìn Trác Mộc Cường Ba, thầm nhủ không biết Cường Ba thiếu gia có qua lại gì với tên vua độc kia hay không.

Trác Mộc Cường Ba vừa chỉnh lại vạt áo vừa nói: “Không thể nào, xưa nay tôi không bao giờ làm chuyện gì phạm pháp, cũng không qua lại với những kẻ phạm pháp bao giờ, phạm vi kinh doanh của tôi cũng chưa vươn được đến châu Mỹ. Được rồi, chia đồ xong chưa hả? Vậy thì mỗi người một bao, tự chuẩn bị ba lô leo núi đi.”

Nhạc Dương vừa sắp xếp ba lô vừa hỏi: “Có cần báo cáo chuyện này về tổng bộ không?”

Cả ba người Trác Mộc Cường Ba, Ba Tang, Trương Lập cùng lúc trợn mắt lên nhìn anh ta, rồi Trương Lập nói: “Vừa vào rừng chưa đến một ngày đã liên hệ với tổng bộ, vậy có hơi quá...” Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang

cũng gặt đầu. Ngay từ đầu tổ của họ đã ở thế yếu hơn, lần này vào rừng gặp phải chút chuyện nhỏ xíu cũng đi báo cáo ngay với tổng bộ, dù sao cũng thấy thật chẳng hay ho gì, bọn họ còn chưa hoàn toàn thể hiện thực lực của mình cơ mà.

Nhạc Dương nhún vai nói: “Tôi chỉ thấy sự việc quá bất ngờ, mà lại chẳng có ai theo dõi chúng ta, trong hoàn cảnh hoàn toàn xa lạ, vừa mới đặt chân tới nơi đã bị người ta đuổi chém rồi, thế thì ai mà hiểu nổi chứ?”

Hình như Huermen nghe thấy gì đó, liền ghé mắt nhìn ra ngoài qua khe cửa, sau đó kinh ngạc kêu lên: “Basaka! Đích thân Basaka dẫn người đến rồi! Các anh...” Gương mặt anh ta đầy vẻ kinh hoảng: “Các anh không thể ở đây nữa, đi nhanh lên! Nhảy cửa sổ phía sau mà đi, chần chừ là không kịp nữa đâu!”

“Làm thế nào được?” Trác Mộc Cường Ba lấy làm nghi hoặc, cùng Trương Lập ghé mắt nhìn thử ra ngoài, thấy một người cao lớn hung dữ dẫn theo ba bốn chục tên, tay cầm đủ thứ hung khí sát khí đằng đằng chạy tới, rõ ràng là Trương Lập bị bọn chúng theo dõi tới đây, sau đó thông báo cho đồng bọn đến báo thù. Trác Mộc Cường Ba và Trương Lập tức khắc xoay người lại, mỗi người xách một cái ba lô to tướng, thúc giục Ba Tang và Nhạc Dương vẫn đang kiểm tra lại đồ đạc: “Không kịp nữa đâu, đi nhanh lên!” Dứt lời liền đẩy nứa, nhảy ra ngoài trước...

Trên dòng sông Putumayo phẳng lặng, một con thuyền gỗ hình thoi nhẹ nhàng lướt trên mặt nước, sông Amazon biến đổi khôn lường, có lúc lòng sông rộng đến mấy trăm mét, sâu mấy chục mét, nhưng cũng có đoạn hẹp lại chỉ còn vài mét chiều ngang, sâu đến bắp vế, ngoài loại thuyền hình thoi cải tiến từ thuyền độc mộc này ra, các loại thuyền khác đều rất khó sử dụng. Trên thuyền bắc ngang ba thanh gỗ như ba chiếc ghế băng chia thuyền thành bốn phần, phía trước có hai phần tử vũ trang, cầm súng cẩn thận quan sát lòng sông và tình hình xung quanh, đằng sau có bốn tay chèo nhịp nhàng gặt nước, giữa thuyền có hai người ngồi. Merkin đang phì phèo thuốc, bên cạnh y là một gương mặt nhăn nhoe như trái khố qua, không phải ai khác – mà chính là Soares, người thổi răn ở Putumayo, con khỉ kia mặt một cái áo gi lê, đứng trên vai Soares, nhìn ngó quanh quất.

“Thế nào? Có hài lòng với biểu hiện của chúng không?” Merkin cười cười

hỏi.

Soares bất mãn nói: “Không được, hoàn toàn không có tính cảnh giác, đợi đến khi nguy hiểm xảy ra rồi mới có phản ứng, nếu gặp phải những chuyện không thể tránh né, vậy thì chết là cái chắc rồi.” Thấy sắc mặt Merkin có vẻ không được tốt lắm, y lại an ủi mấy câu: “Có điều kỹ thuật chiến đấu thì không tệ, cũng sắp ngang ngửa với mấy thằng do chúng ta huấn luyện rồi đấy.”

Merkin thở dài một tiếng, nói: “Đừng nói chuyện bọn chúng nữa, về cái nơi kia, anh có ý kiến gì không? Nếu đúng là chỗ ấy thì chúng ta chẳng cần đi nữa, đỡ phải lãng phí thời gian.”

“Vậy anh định đi đâu?”

“Đền tháp Chalapi, theo tin mới nhận được, trong khu rừng cách ngọn tháp đó một trăm cây số về phía Nam, khi công ty Solace lắp đặt đường ống dẫn dầu xuyên quốc gia từ Colombia sang Peru đã đào được một tòa miếu thần rất giống với kim tự tháp của người Maya cổ, trước mắt công ty này đã phong tỏa tin tức đối với bên ngoài, cả đội khảo sát khoa học của hai nước cũng chưa biết tin này đâu, tôi định tới đó xem thử coi thế nào.”

Soares cười khì khì nói: “Vậy anh tới đó trước đi, tôi định đi xem chúng vượt rừng như thế nào, tiện thể cũng kiểm tra thực lực của chúng luôn.”

Sắc mặt Merkin sa sầm xuống, rồi lập tức thành khẩn nói: “Làm ơn nương tay một chút, chớ có mà giết chết bọn chúng, mấy tên đó thực sự vô cùng quan trọng đối với tôi đấy.” Động tác của Soares như muốn nói, anh cứ yên tâm, đoạn ra lệnh cho thuyền cập bờ, bóng hình gầy gò biến mất trong rừng sâu như một con trăn mốc lạnh lùng. Merkin không khỏi giật mình, y biết rõ, lúc này mới là lúc Soares đáng sợ nhất, bóng mà trong rừng ấy, giờ đây đã trở lại khu rừng của y.

Bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba đeo trên lưng những cái ba lô to tướng, chạy như bay trên con đường xa lạ, nếu nói bốn người sợ bọn Basaka người đông thể mạnh thì cũng chưa chắc, chỉ là nếu xảy ra xung đột, người bị hại đầu tiên sẽ là chủ nhà cho họ thuê phòng, Huermen, xong chuyện bọn gã có thể bỏ đi là xong, nhưng Huermen thì không thể ở lại Putumayo được nữa;

hơn nữa, nếu chuyện này làm lớn ra thì sẽ không còn là vấn đề của một hai người nữa mà còn có ảnh hưởng nhất định tới vấn đề ngoại giao của cả đất nước chứ chẳng chơi.

Ba Tang hỏi: “Bây giờ chúng ta đi đâu?”

Nhạc Dương nói: “Không biết đối phương có bao nhiêu người, cũng chẳng biết xảy ra chuyện gì, thành phố này hình như không hoan nghênh chúng ta thì phải, xem ra chỉ còn cách đi vào rừng trước thôi vậy.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Nhưng còn thuyền thì sao?” Theo kế hoạch ban đầu, bọn họ dự định đi theo đường thủy.

Trương Lập tự tin nói: “Chúng tôi đã đặt thuê một con thuyền chỗ gần bờ sông rồi, bây giờ chẳng qua chỉ tới lấy dùng trước mà thôi.”

“Dẫn đường đi.”

Ba mươi phút sau, bốn người đã thấy bên cảng ồn ào huyên náo, con thuyền hình thoi này dài khoảng sáu mét, giữa rộng hai mét, cũng là ba thanh ngang chia thuyền làm bốn, ba lô đều đặt ngay bên cạnh mỗi người để phòng có xảy ra chuyện gì đột xuất cũng đảm bảo không mất đồ đạc, bốn người cùng nhau chèo thuyền. Quanh qua một khúc sông là không còn trông thấy kiến trúc nào của thế giới văn minh nữa, không gian xung quanh trở nên tĩnh lặng hẳn, nước sông chảy róc rách, cơ hồ như thời không đã ngừng dịch chuyển, cho người ta được hưởng thụ sự bình yên tĩnh tại.

Rừng già sâu thẳm thẳm, khắp nơi khắp chốn đều là cây lớn cao chọc trời. Vân sam châu Mỹ có thể cao tới trăm mét, đường kính rộng mười mấy mét, phải mười bảy mười tám người đàn ông trưởng thành mới ôm hết một vòng, hơn nữa là trên dưới cùng một cỡ như nhau, xứng danh là người khổng lồ trong rừng. Trong rừng thì thoảng lại vang lên đủ thứ tiếng kêu tiếng hót của lũ chim thú không ai biết tên, nhưng dõi mắt nhìn ra xa, ngoài những vạt rừng dày đặc nối tiếp nhau ra thì chẳng thấy gì khác nữa. Bốn người đi trên sông, hai bên toàn cây lớn, lòng sông hơi hẹp, càng nhìn càng thấy ngút mắt, thì thoảng lại có một vài con vẹt đuôi dài châu Mỹ bay qua đầu, bộ lông vũ rực rỡ lấp lóa dưới ánh mặt trời chói mắt. Cảnh tượng này so với rừng vân sam ở Xishuangbana mà họ từng đi qua thì thật là hai thế giới hoàn toàn khác nhau.

Đằng nào cũng là đi xuôi dòng nước, bốn người đều lười nhác không muốn khua chèo, chỉ thi thoảng mới điều khiển hướng thuyền, sau đó thỏa sức thưởng thức phong cảnh hai bên bờ của đất nước xa lạ. Đến chỗ nước cạn, lòng sông trong thấy cả đáy, lũ cá đủ màu sắc đông đưa bơi lội trên các tảng đá, tuy bọn Trác Mộc Cường Ba đều bị buộc phải nhớ các loại động vật nguy hiểm, cũng từng nghiên cứu qua tư liệu về vùng Nam Mỹ, nhưng gặp phải nhiều loại cá đủ hình sắc như thế cũng không gọi nổi tên chúng ta gì. Nhìn chúng bơi lội tự do tự tại, tâm trạng mấy người cũng theo đó mà chùng xuống, tiết trời như mát mẻ hơn, lòng người thêm tĩnh lặng, chỉ thấy dễ chịu như muốn nhảy xuống nước cùng bơi với cá cho thỏa thích.

Đã có người chèo thuyền, Trương Lập dứt khoát bỏ luôn mái chèo xuống, hai tay kê đầu nằm ngửa ra ngắm nhìn một dải bầu trời phía trên, thỏa mãn nói: “Thế này còn thích hơn đi đảo Hải Nam du lịch nữa, cứ theo tốc độ thế này, chúng ta sẽ đến nơi trước thời hạn ấy chứ.”

Nhạc Dương nhúng tay xuống nước, khóa dòng chảy máy lạnh: “Xem ra có người vui quá quên cả đường về rồi.”

Trương Lập nói: “Ày, tôi còn nghe ai đó bảo chỗ này bốn bề đều là hiểm nguy, mỗi bước đều nguy hiểm đến tính mạng cơ mà, xem ra thực tiễn mới chính là tiêu chuẩn duy nhất để kiểm nghiệm chân lý.”

Ba Tang cầm mái chèo điều khiển thuyền, hừ lạnh một tiếng. Trác Mộc Cường Ba nói: “Chúng ta vừa mới rời khỏi Putumayo chưa được mười cây số, căn bản không thể coi là đã vào rừng, nếu từ đây đã có nguy hiểm thì người ở Putumayo chẳng ngày nào ngủ yên được rồi.”

Nhạc Dương ngẩng đầu lên nhìn sắc trời: “Sắp tối rồi, vấn đề chúng ta cần phải giải quyết là cắm trại ở chỗ nào bây giờ.”

Trương Lập nói: “Hay là tìm chỗ nào gần đây lên bờ luôn được không?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không được, bọn người ở Putumayo không tìm được chúng ta, nói không chừng sẽ đuổi theo nữa, có muốn cắm trại thì cũng phải đi sâu vào trong rừng tìm nơi nào đó tương đối ẩn mật đã.”

Nói đến chuyện bị người đuổi, Nhạc Dương trầm ngâm: “Chuyện này đúng là chẳng có chút đầu mối gì hết, làm sao lại dính dáng với bọn buôn ma túy được nhỉ?”

Ba Tang lạnh lùng lên tiếng: “Vừa mới đầu đã gặp bọn buôn ma túy, vậy mà các anh còn chưa cảnh giác hả? Vẫn còn tâm tình nằm ở đây ngắm cảnh hả, nếu là tôi, lúc này chỉ sợ gió nhẹ thổi qua cũng đã ướm đầm mồ hôi rồi.”

Trương Lập ngồi thẳng dậy: “Sao lại nói vậy?”

Ba Tang nói: “Vùng này chính là phạm vi thể lực của bọn buôn ma túy, bọn chúng sống luôn trong rừng, thậm chí còn thông thuộc tình hình phân bố sông ngòi và rừng cây ở đây hơn cả quân chính phủ hay đội khảo sát khoa học, nếu không bọn chúng dựa vào cái gì mà buôn lậu, mà vượt biên giới cơ chứ. Có thể nói, đụng phải bọn chúng còn đáng sợ hơn cả gây chuyện với chính quyền đại phương gấp bội đấy.” Đây là những kinh nghiệm của Ba Tang từ hồi còn đi săn trộm.

Trương Lập biến sắc thốt lên: “Anh, không phải anh đang cố ý dọa cho tôi sợ đấy chứ?”

Trác Mộc Cường Ba khẳng định thêm: “Không, Ba Tang nói thật đấy, kể từ bây giờ, mức độ nguy hiểm của chúng ta ít nhất cũng phải tăng lên gấp đôi.”

Nhạc Dương nói: “Vậy thì nguy hiểm quá, nếu đúng là thế, có khi chúng sẽ phái ca nô, trên có bảy tám tên vũ trang súng ống đầy đủ, trang bị thêm hai khẩu súng phóng lựu với một khẩu đại liên nữa, đuổi theo bám chúng ta nát nhừ ra cũng không chừng đâu.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười, nói: “Cũng không tệ đến thế đâu...” Tiếng của gã lập tức bị Trương Lập cắt lời, chỉ thấy gương mặt cậu ta đỏ ra, hai mắt tròn tròn nhìn chằm chằm ra sau, nói như chém đinh chặt sắt: “Không, đúng là tệ như vậy đấy!”

Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc quay đầu lại, một chiếc ca nô cao tốc đang rẽ sóng điên cuồng đuổi tới, phía sau tóe lên những bọt nước trắng xóa, trên thuyền có thể thấy thấp thoáng mấy tên cầm súng, còn cả cái ống vừa to vừa đen nơi mũi thuyền nữa, bảo đấy là ống thổi lửa bếp lò chắc cũng chẳng ai tin đâu.

“Không phải chứ!” Trác Mộc Cường Ba thốt lên một tiếng, bốn người liền cật lực chèo thật mạnh, nói là đi xuôi dòng nước, cả bốn lại sức khỏe hơn người, nhưng sức người so với máy móc dù sao cũng cách nhau một trời một

vực, chỉ loáng một cái chiếc ca nô đã đuổi tới gần rồi.

Cũng may sông Putumayo rẽ nhánh chẳng chịt, đường sông phức tạp rắc rối vươn ra mọi hướng, cả nhóm đã tận dụng hết ưu thế đặc biệt của thuyền nhỏ, rẽ vào các nhánh sông hẹp, sau đó lại xông ra từ một hướng khác để tránh truy kích, chỉ có điều vòng qua vòng lại như vậy, rồi đến lúc chính bản thân bọn Trác Mộc Cường Ba cũng không biết mình vòng vèo đi đâu rồi nữa. Chẳng những thế, giữa các nhánh sông chỉ cách nhau chưa đầy mấy mét, tuy nói là rừng cây có thể ngăn một phần đạn, nhưng muốn thoát khỏi tầm nhìn đối phương để bỏ thuyền chạy lên bờ thì chắc chắn không được. Cuối cùng họ vòng ra theo một nhánh sông nhỏ khác, bỗng nhận ra đối phương cũng đã vòng ra ngoài, chèo thêm mấy trăm mét nữa về phía trước, không ngờ lại chẳng thấy chỗ nào rẽ nhánh nữa, vậy là chỉ còn biết cắm đầu cắm cổ mà đua tốc độ với ca nô cao tốc, hậu quả thế nào chắc không cần nghĩ cũng đoán ra được. Chỉ trong chốc lát ca nô đã sắp đuổi tới nơi. Trương Lập không ngừng căn nhắc oán trách: “Cái gì mà trên dòng sông này chỉ thích hợp sử dụng loại thuyền này chứ, tôi đúng là ngu mà, không ngờ lại mắc bẫy của thằng cha bán thuyền ấy! Biết vậy đã mua cái ca nô, để bây giờ ít ra cũng không chậm hơn người ta, đâu đến nỗi này!”

Trên ca nô không phải quốc kỳ Columbia, cũng không phải của Ecuador, quân phục của đám phân tử vũ trang này trông khá là kỳ quái, nhưng vũ khí trên tay chúng thì tuyệt đối không thể xem thường được, đám người đó lại gần, cầm loa khuếch âm quát lên, tuy cả bọn Trác Mộc Cường Ba không hiểu gì, nhưng cũng đoán được là chắc không ngoài những câu kiểu như “Dừng lại, cho thuyền lên bờ, bằng không sẽ giết ngay tại chỗ”.

Nhạc Dương ngồi phía trước vừa cật lực chèo, vừa lẩm bẩm nói: “Đây là... đây là quân du kích Colombia! Trời ơi là trời, rốt cuộc là chuyện quái gì vậy?”

Trương Lập cười khỏ nói: “Xem ra nơi này không hề hoan nghênh chúng ta, đúng là tệ thật, vừa ra quân đã bất lợi rồi.”

Ba Tang lạnh lùng lên tiếng: “Quân du kích không giống như quân đội chính phủ, để chúng bắt thì hi vọng sống coi như bằng không đấy.”

Nhạc Dương gật đầu đồng ý, nói gì thì nói trước khi lên đường bọn họ cũng đều nghiên cứu qua tình hình nơi đây rồi.

Đám người phía sau càng lúc càng lại gần, thấy người trên thuyền phía trước không phản ứng gì, liền quét một loạt đạn, vài trạ nước tóe lên ngay bên cạnh con thuyền nhỏ, cả bọn Trác Mộc Cường Ba đều biết, đây chỉ là đối phương uy hiếp mà thôi, nếu còn không dừng thuyền cập bờ, đạn sẽ không bắn xuống nước nữa. Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn ba người còn lại, rồi ra lệnh: “Đầu hàng đi, chúng ta cập bờ.”

Không nghi ngờ gì nữa, ngay vũ khí lạnh cũng vẫn còn trong ba lô, bốn người không có chút chuẩn bị nào, căn bản không thể làm gì để đối kháng lại đám người kia, bây giờ mà còn không đầu hàng, e là sẽ bị đạn bắn cho thùng lỗ chỗ như tổ ong mất.

Lúc này, Ba Tang lại tỏ ra cực kỳ bình tĩnh, anh ta mặt không đổi sắc nói: “Dừng dừng lại, cứ chèo tiếp, chỉ cần kiên trì thêm hai phút nữa, nói không chừng lại có cơ hội cũng nên.” Dòng sông phía trước đột nhiên ngoặt sáng phải, họ có thể thành công hay không là phải dựa vào lần ngoặt gấp này đây.

Trương Lập nghi hoặc nói: “Có thật không đây, tôi còn chưa lấy vợ chưa có cả bạn gái đâu đây, anh chắc được bao nhiêu phần hả?” Nói thì nói vậy, nhưng mái chèo trong tay cậu ta vẫn lên xuống như bay, không dừng lại dù chỉ một phút một giây.

Nhạc Dương cũng nói: “Tôi hình như cũng chưa phát hiện ra cách gì có thể thoát được bọn chúng hay sao ấy?”

Lúc này, Trác Mộc Cường Ba cũng chú ý tới, lập tức dồn sức vào tay: “Giờ cứ cật lực mà chèo cho tôi, nhưng cứ chuẩn bị để dừng bất cứ lúc nào, tôi hét một tiếng, mọi người phải nhất tề chèo theo hướng ngược lại luôn đấy.”

Trương Lập thấy ca nô phía sau có ánh lửa nhoáng lên, vội hụp đầu tránh đạn, thấp giọng nói: “Chuyện gì thế? Các anh phát hiện ra cái gì vậy? Dừng có đem mạng ra đùa đấy nhé!”

Tốc độ dòng chảy nhanh lên rõ rệt, bốn người chèo thuyền đều cảm nhận được một cách rõ ràng, không ngờ lại còn bắt đầu kéo dẫn khoảng cách với ca nô đang đuổi theo sau, còn đám người kia cũng bắt đầu nỗ lực không do dự. Ca nô bỗng nhiên tăng tốc, giờ chỉ còn cách thuyền của bọn Trác Mộc Cường Ba chưa đầy mười mét, thậm chí đã nhìn rõ được cả cầu vai trên quân phục bọn chúng nữa. Đạn bay tung tóe, con thuyền bị bắn trúng nhiều chỗ, cũng có viên đạn sượt qua da thịt, Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy cánh

tay mình nhói lên một cái, biết là mình đã bị thương, chứ cũng không biết những người khác thế nào.

Vừa qua chỗ ngoặt, Trương Lập đang cúi đầu thấp hết cỡ, đột nhiên thốt lên: “Chuyện gì vậy? Tiếng gì thế?” Một âm thanh kỳ quái bắt đầu lớn dần lớn dần, ban đầu chỉ như giọt nước rơi tí tách, chỉ trong mấy giây ngắn ngủi đã thành như ngàn vạn con ngựa đang chạy rầm rập.

Trên mặt Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang cùng lúc nở một nụ cười, chỉ nghe Trác Mộc Cường Ba nói: “Dừng!” Bốn người cùng lúc cất lực chèo theo hướng ngược lại, kể đó, Trương Lập và Nhạc Dương cảm nhận được hết sức rõ ràng, con thuyền của họ đang lơ lửng giữa không trung.

Đêm đầu tiên

Tình huống tự nhiên rơi xuống ấy làm bọn Trác Mộc Cường Ba đều thót cả tim, tiếp đó là nước xung quanh bắn lên tung tóe, lúc này Trương Lập đã nhận ra – thác nước. Con thuyền gỗ nhỏ và người trên thuyền, cùng chèo chèo lao cắm xuống, còn chiếc ca nô đang theo sát phía sau bọn họ thì không được may mắn như vậy, lúc còn đang lơ lửng trên không Trương Lập trông thấy, chiếc ca nô gào thét ầm ỹ; ngay sau đó, bên tai cậu ta chợt vang lên tiếng “ục ục ục” của bong bóng nước vỡ tan, thân thể như bị thứ gì đó giữ chặt, chìm xuống nước được một hai mét, rồi lại bị kéo trôi lên bề mặt.

Trác Mộc Cường Ba nhô đầu lên, nhô ra một ngum nước to, hất mạnh đầu làm nước bắn tung tóe, theo sau là Ba Tang, Nhạc Dương, Trương Lập lần lượt chui lên khỏi mặt nước, chiếc thuyền gỗ của họ bị mắc kẹt ở tầng thác này, đang xoay tròn.

Thác nước này gần giống như ruộng bậc thang, tổng cộng có năm tầng, mỗi tầng cao chừng ba bốn chục mét, thác rộng khoảng bốn mét rưỡi, nước cũng phải sâu tới bốn năm mét. Vì tới cuối cùng mọi người đều ra sức chèo theo hướng ngược lại nên thuyền nhỏ gần như là dính vào dòng thác trôi xuống tầng đầu tiên, còn đà lao vùn vụt của chiếc ca nô kia khiến nó lao thẳng qua năm tầng thác, một đầu húc vào gốc cây to ven sông vỡ tan tành, tiếng nổ có lẽ là vang lên đúng vào khoảnh khắc bọn Trác Mộc Cường Ba rơi xuống nước, lúc này chỉ còn trông thấy những mảnh vụn còn lại trong đồng lửa phùng phùng mà thôi.

Số quân du kích nhảy được khỏi ca nô sống sót rất ít, chỉ có ba người ở tầng thác thứ ba, ngã bò lẫn bò toài, còn chưa rõ phương hướng thế nào đã bị bọn Trác Mộc Cường Ba tước vũ khí. Hai bên bắt đồng ngôn ngữ, đàm ra cực kỳ tốn công sức giải thích qua lại mà vẫn chẳng thông, cuối cùng Trác Mộc Cường Ba đành thả cả ba tù binh cho họ tự trở về. Đám tù binh lấy làm sợ hãi, thì ra là quân du kích ở đây có thói quen cố ý thả tù binh đi, sau đó nổ súng sau lưng họ, đám người này cũng thường xuyên lấy đó làm chuyện mua vui, lần này được thả, tự nhiên trong lòng cũng nghĩ đến chuyện này, đi hai bước lại ngoảnh đầu lại nhìn, cho tới khi đặt chân vào chỗ rừng cây có thể che thân tránh đạn mới đột nhiên tăng tốc chạy thục mạng.

Ba Tang giờ khẩu M16 vừa tước được lên chau mày nói: “Làm vậy không hay chút nào, bọn chúng trở về sẽ lan truyền tin tức này đi, chúng ta rồi sẽ trở thành đối tượng bọn chúng bắt chấp tất cả để truy sát mất.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi biết chứ, nhưng còn làm gì được nữa đây? Giết họ chắc? Tôi không làm được. Giờ chỉ biết đi một bước tính một bước thôi vậy.”

Trương Lập lóp ngóp dưới nước trời lên, hớn ha hớn hở nói: “Thu hoạch không tệ! Thu hoạch không tệ!” Anh ta và Nhạc Dương tìm thấy thêm hai thi thể nữa ở tầng thác thứ tư, thu được cả vũ khí đạn dược đeo ở hông, như vậy tính ra họ đã có một khẩu AK47, một khẩu M16 và một khẩu Steyr, hai khẩu M4, bốn khẩu súng lục tự động B76, duy mỗi súng lục chỉ thu được sáu băng đạn, còn đâu các loại súng khác đều có trên sáu mươi viên đạn, nghiêm nhiên cả bọn trở thành một tiểu đội quân đặc chủng.

Nhạc Dương nhô đầu khỏi mặt nước, miệng ngậm một con dao bộ cạp hiệu Elk của Mỹ, trèo lên bờ, hóa ra cũng mò được thêm không ít đạn dược, anh chàng thở ra nhẹ nhẹ nói: “Đây không phải chuyện tốt đâu, phù... mang, mang nhiều vũ khí như vậy, gặp phải quân chính phủ, họ sẽ coi chúng ta là bọn buôn ma túy hoặc lực lượng du kích vũ trang, gặp quân du kích và bọn buôn ma túy sẽ coi bọn ta thành quân chính phủ, thế là thành một mớ hằm bằm lằng nháo nhào cả lên. Vừa mới xuất phát mà trước sau đã gặp cả bọn buôn lậu lẫn quân du kích, cả hai thế lực nguy hiểm nhất rừng rậm vùng Ecuador-Colombia này, sao mà đen đủi thế không biết nữa!”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tạm thời chúng ta sẽ đi trong rừng của Ecuador đã, du kích Colombia sẽ không dám mạo hiểm qua biên giới đâu, cùng lắm

chúng chỉ phải đi những nhóm vũ trang nhỏ đuổi tới thôi, như vậy cũng không phải vấn đề lớn lắm, rừng ở đây cũng quá đỗi rậm rạp, chắc gì chúng đã tìm được bọn ta.”

Trương Lập giờ mới nghĩ đến hậu quả nghiêm trọng của sự việc này đã vượt xa những gì họ tính toán cho chuyến đi này, anh ta đưa mắt quan sát tình hình xung quanh rồi nói: “Nhưng mà vừa rồi luôn lách qua lại trên sông, giờ chúng ta cũng đâu biết mình đang ở Colombia hay Ecuador đâu?”

Ba Tang giờ la bàn trên đồng hồ lên xem, đoạn nói: “ Chúng ta cần đi về phía Đông Nam, chỉ là giờ không đủ thời gian để nghiên cứu bản đồ, tôi sợ chúng sẽ sử dụng chó săn để theo dấu lưng bắt, vậy nên trước tiên cần phải ngồi thuyền đi thêm vài cây số nữa, ở đây sông ngòi chằng chịt, chúng không thể tìm kiếm được dọc theo hai bên bờ sông được, vậy ít nhất chúng ta cũng tránh được bọn chó săn theo dấu. Nào, lấy thuyền xuống đã, tôi kiểm tra rồi, tuy bị đạn bắn thủng nhiều chỗ, nhưng không ảnh hưởng gì đến tải trọng của thuyền cả.”

Một chân đặt lên thuyền, Trương Lập nói: “Kiểu gì thì kiểu, có vũ khí dù sao cũng tốt hơn không, ít nhất gặp quân vũ trang cũng có thể chống cự, không giống như lúc này, bị đuổi cho như gì ấy.” Anh ta giơ khẩu M4 đang cầm lên ngắm nghía, rồi nói tiếp: “Mấy thứ vũ khí này được bảo dưỡng tốt ra phết, đợi lát nữa khô nước đi là dùng được rồi. Nhắc đến mới nhớ, anh Ba Tang, làm sao anh biết ở đây có cái thác nước vậy?”

Ba Tang đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, Trác Mộc Cường Ba ngoảnh đầu lại nhìn thác nước nói: “Có thể phát hiện dựa vào các vật trôi trên dòng nước, tốc độ trôi của chúng tăng lên rõ rệt, vậy thì khẳng định là mức chênh lệch của dòng nước phía trước tăng lên đáng kể. Lúc này thì nhìn rừng cây cũng nhận ra được, rừng cây phía trước rõ ràng là thưa thớt hơn nhiều, thể nghĩa là rất có khả năng phía trước có thác dựng đứng; nhưng chúng ta lại không nghe thấy tiếng nước chảy ầm ầm, vì vậy tôi phán đoán là thác nước này không cao lắm, chúng ta chỉ cần dùng sức chèo theo hướng ngược lại, thuyền nhỏ này sẽ bám được vào dòng thác mà trượt xuống dưới. Còn ca nô phía sau có động cơ đẩy, dù chúng nhìn thấy thác nước thì cũng không kịp chuyển hướng. Lúc ấy tôi chỉ nghĩ, một khi xuống nước, chúng ta sẽ có cách thay đổi tình thế thôi, chứ đâu ngờ thác nước này lại như thế.. Có điều Ba Tang à, sao anh lại phát hiện ra thác nước sớm như thế? Lúc anh nhắc nhở chúng ta tốc độ dòng chảy đã thay đổi bao nhiêu đâu chứ?”

Ba Tang đáp: “Bụi nước, dòng thác làm tóe lên bụi nước, khiến bầu trời phía trên nó thay đổi mây sắc, không khó phát hiện lắm. Vả lại, lòng sông hẹp như vậy bọn chúng căn bản không thể chuyển hướng, nhất định là sẽ xông lên phía trước chúng ta thôi.”

Con thuyền lại tiếp tục trôi xuống hạ lưu, bốn người ngồi trên thuyền tự kiểm tra qua loa tình trạng thương tích của mình, đa phần đều chỉ bị đạn sượt qua, người duy nhất trúng đạn là Nhạc Dương, có điều anh ta cũng may mắn, viên đạn bắn trúng vào con dao đeo ở hông, Nhạc Dương lấy con dao hiệu Elk của Mỹ nhất được lúc này thay cho con dao săn chất lượng kém bị đạn bắn cho biến cả hình dạng kia.

Một giờ đồng hồ tiếp theo cả bọn chẳng ai còn tâm trạng ngắm phong cảnh trên đường nữa, cứ cật lực chèo xuôi dòng nước, đi thêm chừng mười cây số nữa, rồi tìm lấy một vùng nước nông, xuống thuyền lên bờ. Bốn người kéo thuyền lên bờ, ngụy trang rồi đánh dấu cẩn thận, xóa sạch dấu chân, phun vào không khí một loại chất khí làm rối loạn khứu giác chó săn, xong hết tất cả mọi việc, cả bọn mới kéo lê thân thể đã mệt mỏi rã rời, vác trên lưng những chiếc ba lô to tướng, đi sâu vào trong rừng.

Nhạc Dương nhìn sắc trời, thấy trăng đã treo lơ lửng phía xa xa, nhưng nền trời vẫn như ban ngày, hoàn toàn không có vẻ gì là muốn màn đêm buông xuống cả, liền tự tin nói: “Cho dù chúng đã nhận được tin tức, thì chắc cũng không đuổi theo luôn lúc này được đâu.”

“Ừm.” Trác Mộc Cường Ba tán đồng. Bốn người đều biết, tuy trời tối rất muộn, nhưng chỉ cần sập tối một cái, những người có kinh nghiệm đi rừng sẽ không lựa chọn lúc ấy để đi sâu vào khu rừng không người lai vãng, vì có rất nhiều động vật ăn đêm đã chuẩn bị sẵn sàng cho chuyến đi săn, bọn chúng sẽ mang đến cho những kẻ không mời kia hậu quả cực kỳ nguy hiểm.

Thực vật trong rừng nhiệt đới cực kỳ phức tạp, tuy đã điều tra rất kỹ càng, nhưng đứng giữa khu rừng chiếm tới bảy mươi phần trăm các loài thực vật trên thế giới, bốn người vẫn không thể gọi tên hầu hết các loại thực vật được. Những thân cây thẳng đứng đẹp thanh thoát, những thân cây khổng lồ tán to như cái ô, cành lá đan xen, khiến sắc trời vốn mới gần hoàng hôn cơ hồ như đã vào buổi tối chạng vạng. thi thoảng trong những bụi cây rậm rạp lại vang lên một hai tiếng kêu của loài động vật không biết tên, có tiếng vắng vắng kéo dài, có loài cao the the, lại có tiếng trầm đục khàn khàn, các loại âm thanh hòa thành một, không hỗn tạp cũng không rối loạn, mà là lúc trầm

lúc bỗng, hết đợt này tới đợt khác, tựa như một bản giao hưởng của thiên nhiên. Nhưng trong phạm vi khoảng hai mươi bước xung quanh bốn người thì lại cực ít nghe thấy tiếng động vật, họa hoằn mới nghe gió thổi cỏ lay, một bóng đen chạy vụt qua một cái, chẳng qua chỉ là các loài động vật nhỏ chạy biến về hang. Các sinh vật của rừng già đều ẩn nấp trong bóng tối, cảnh giác quan sát những người khách thần bí lần đầu tiên đặt chân đến chốn này.

Bốn người đi theo đội hình hình vuông, Trác Mộc Cường Ba đi phía trước, Trương Lập, Nhạc Dương phụ trách hai cánh, Ba Tang đoạn hậu, làm như vậy chủ yếu là để đối phó với những tình huống khẩn cấp như dã thú lớn tấn công hay bất ngờ gặp phải đợt kích.

Sáng sớm hôm nay họ tới Quito, sau đó lại ngồi xe tám tiếng đồng hồ tới Putumayo, rồi ngay lập tức đi mua một lượng lớn đồ đạc, kể đó là dụng cụ với bọn buôn ma túy và quân du kích Colombia, đến cả cơ hội dừng lại lấy hơi cũng chẳng có. Dù bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba ai nấy đều cường nghị rắn rỏi như đúc từ sắt thép, lúc này phải vác trên lưng ba lô nặng đến ba bốn chục cân, cũng thấy nặng đến thở chẳng ra hơi. Trương Lập nghiêng răng nói: “Dừng lại được chưa vậy? Rốt cuộc còn phải đi bao xa nữa? Hình như lúc chia đồ không được chuẩn lắm thì phải, tôi thấy ba lô của tôi nặng hơn của các anh hay sao ấy nhỉ?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không phải bị ngấm nước đấy chứ?” Ba lô leo núi của bốn người đều là loại hai lớp phéc mơ tuya, lại làm bằng chất liệu chống nước, nhưng vừa rồi rơi xuống thác nước rất lớn, ba lô bị ngấm nước cũng không phải chuyện lạ.

Nhạc Dương lắc đầu: “Chưa được, chỗ này vẫn còn gần chúng ta lên bờ quá, nấu cơm sẽ bị phát hiện ngay.” Đốt lửa nơi hoang dã, gần như không thể không có khói, mà luồng khói bốc thẳng lên trời đương nhiên là mục tiêu lộ liễu nhất, vì vậy cả bọn cần phải chọn nơi nào thật sâu trong rừng, để tán lá làm nhạt bớt khói bếp, kẻ thù ở đằng xa khó phát hiện. Hơn nữa, nơi cắm trại cũng phải chọn rất kỹ lưỡng, trong rừng mưa nhiệt đới này, những loài sinh vật có độc không biết tên đã tới bảy tám chục rồi, lại còn cả vô số động vật ăn thịt hung dữ nữa, chỉ cần hơi bất cẩn một chút, là sẽ nguy hiểm đến tính mạng ngay.

Đi sâu vào rừng, sắc trời tối hẳn, Nhạc Dương đưa mắt ngắm tình thế xung quanh, Trương Lập thì đi đo khoảng cách giữa các gốc cây to, Nhạc Dương hỏi: “Cắm trại ở đây được không nhỉ?”

Trương Lập ném bịch cái ba lô đã như gánh nặng ngàn cân trên lưng xuống, thở phào một hơi nói: “Không sai, chính là chỗ này rồi.” Bốn bề dày đặc những cây cao mấy chục mét, dưới gốc lại có bụi cây thấp, đa phần đều là loài thực vật có gai, xen lẫn vài thứ cỏ hoang vô danh, cao chưa đầy gang tay. Trong hoàn cảnh thế này, động vật ăn thịt cỡ lớn không thể nào xông qua được bụi cây, mà bọn động vật bò trườn như rắn hay trăn cũng không có chỗ nào ẩn mình, ít nhất thì nguy hiểm do động vật trong rừng gây ra cũng được giảm xuống mức thấp nhất.

Quần áo mặc trên người đã khô từ nãy, vũ khí và các thứ trong ba lô giờ chỉ cần hong qua một chút là được, là có thể sử dụng bình thường. Đặt ba lô xuống, bốn người như lũ trẻ đi du xuân, quên cả mối nguy bị truy đuổi, bắt đầu phát tiết nốt chút sức lực còn sót lại, Trương Lập và Nhạc Dương cầm dao pha đi phạt cây bụi, tạo thành một không gian vừa đủ hoạt động, đồng thời dùng bùn đất và cành cây đắp bếp lửa; còn Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang cũng chẳng nhàn rỗi, hai người đuổi bắt trong rừng một lúc, mang về một con chồn túi, vì không dám mạo hiểm dùng súng, nên họ đã dùng phi đao giải quyết nó. Lửa nhen lên, cành cây cháy kêu “lách tách lách tách”, tuy không đủ gia vị, nhưng mùi thịt nướng cháy cũng đủ khiến người ta chảy nước miếng. Mặc dù trong ba lô có đủ loại thực phẩm ăn liền, thực phẩm đóng hộp hiện đại, còn có cả thành phẩm dinh dưỡng, nhưng theo kinh nghiệm trước nay, khi vẫn còn kiếm được đồ ăn nơi hoang dã thì tốt nhất nên cố gắng giữ lại những thực phẩm kia để đề phòng khi cần kíp.

Nước lấy dưới sông lên trải qua ba công đoạn lắng, lọc, đun sôi, rồi vùi một nửa xuống bùn cho nguội hần, uống vào miệng mang theo cả mùi đất thoang thoang, ngọt thấu tim gan. Trương Lập nằm dưới đất một lúc, tu hết nửa bình nước rồi bật người dậy nói: “Có thể cắm trại được chưa nhỉ?” Bốn người lại kẻ đứng người ngồi bắt đầu động chân động tay vào việc.

Trương Lập lấy đồ nghề trong ba lô ra, chọn một cây to, đường kính khoảng trên dưới một mét, thân cây lên cách mặt đất mười lăm mười sáu mét mới bắt đầu rẽ nhánh, anh ta lấy dây thừng quấn quanh thân cây một vòng, rồi quàng vào sau lưng, hai tay kéo hai đầu dây, hai chân dùng sức đạp mạnh, mượn lực kéo của dây thừng để đứng vững trên thân cây, sau đó hai tay giật lên trên một cái, sợi thừng liền nhích lên trên một chút, rung một cái, nhích một bước, chẳng mấy chốc Trương Lập đã trèo lên lên được chỗ cách mặt đất chừng mười mét, chọn vị trí xong, anh ta lấy đinh tán đóng vào thân cây, hết đường ren, mũi nhọn của đinh tán bắt đầu xòe ra, cố định thật chắc vào

thân cây, kể đó anh ta lại ghép một ống hợp kim thép vào đầu kia của đỉnh tán, cứ thế nối từng đoạn từng đoạn một như nối ăng ten vậy. Ba người còn lại cũng chia nhau làm y như vậy ở ba thân cây khác. Bốn ống thép gặp nhau ở khoảng không giữa bốn thân cây, tạo thành một hình chữ thập, sau đó lại có bốn ống thép khác quây bốn thân cây lại thành một hình vuông, Trương Lập tiếp tục trèo lên tới chỗ chạc ba rồi vòng dây trượt xuống, lấy ống chèn nối các ống thép lại với nhau, vậy là đã hoàn thành được một cái nền kiên cố treo lưng chừng.

Nhạc Dương và Ba Tang chia nhau lấy dây mây dưới đất và trên các cây khác vắt lên khung thép, sau đó dùng luôn cành cây nhỏ vừa chặt chèn vào các khe hở, phun keo để cố định chắc chắn, Trương Lập đứng giữa nền dóm dóm nhảy vài cái, không thấy có cành cây và bụi đất rơi xuống, gật đầu tỏ ý được rồi. Bốn người bắt đầu dựng trại bên trên cái nền này, xong xuôi mọi chuyện, một căn lều cây nguy trang rộng khoảng mười mét vuông đã hiện ra.

Đối với người bình thường thì đây là một chuyện cực kỳ khó khăn, nhưng với bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba, dựng một căn lều giữa không trung như vậy và dựng trại dưới mặt đất bằng phẳng chẳng có khác biệt gì cả, chỉ cần mười phút là đã xong toàn bộ. Nếu cần thiết, thậm chí họ còn có thể dựng lều ở độ cao ba bốn chục mét, thậm chí nổi lửa nấu cơm trên đó cũng được.

Nhạc Dương phụ trách việc dọn dẹp, anh ta phải xử lý dấu vết của ngọn lửa trên mặt đất, sau đó phun lên bốn thân cây chỗ trên dưới lều trại hai mét một loại chất hóa học không màu để phòng ngừa côn trùng hoặc động vật có thể leo trèo gây hại đến lều trại của họ. Nhiệm vụ hoàn thành, anh ta tung mình nhảy xuống lều, bên cạnh lều trại còn để một đài quan sát rộng khoảng nửa mét vuông sát gốc cây.

Lều bạt được phun màu rắn ri, bên trên lại phủ một số vật nguy trang, nhìn trông có vẻ cũng an toàn lắm rồi, nhưng Ba Tang vẫn kiên trì đòi để lại một người gác ở đài quan sát, anh ta chủ động nhận gác phiên đầu tiên, cầm khẩu Steyr ra ngoài canh gác. Trong lều, ba người còn lại bật đèn lên, bắt đầu nghiên cứu bản đồ, vì bản đồ địa chất không được hoàn thiện tường tận lắm, nên họ còn phải kết hợp với ảnh chụp vệ tinh để xác định vị trí hiện tại của mình. Sau khi đối chiếu nhiều tấm bản đồ, mấy người đưa ra phán đoán sơ bộ là mình đang ở trong lãnh thổ Ecuador, đồng thời xác định được phương hướng để ngày hôm sau tiếp tục lên đường.

Bôn ba vất vả cả ngày trời, đáng lẽ phải vui đầu lẩn ra ngủ, nhưng ba người mệt mỏi rũ rùi mà vẫn không sao ngủ được. Trước đây họ cũng từng không ít lần vượt núi băng rừng, nhưng bị truy sát thế này thì đây mới là lần đầu. Trong nhóm ngoài Ba Tang ra, đối với ba người còn lại, đây tuyệt đối là những trải nghiệm hoàn toàn mới, kể cả Trác Mộc Cường Ba, tinh thần cả ba đều trong trạng thái hưng phấn pha lẫn chút kinh hoàng. Đây cũng là lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba cảm thấy bọn họ còn kém xa so với yêu cầu trong bất cứ tình huống nào cũng bình tĩnh không hoảng loạn, nói ngủ là ngủ ngay lập tức của Lữ Cánh Nam, song nghĩ lại thì những chuyện này cũng không phải là thứ các nội dung huấn luyện thường ngày có thể huấn luyện ra được.

Ba người lại bắt đầu thảo luận những chuyện xảy ra trong ngày, trong đó từ ngữ xuất hiện nhiều nhất vẫn là bốn chữ “không thể hiểu nổi”. Không thể hiểu nổi tại sao người thổi răn thần bí kia lại đột nhiên tấn công, không thể hiểu nổi tại sao đột nhiên bị bọn buôn ma túy trong thành phố đuổi bắt, rồi vẫn là không hiểu nổi tại sao ở trong rừng cũng bị quân du kích đuổi. Bây giờ đã có mấy mạng người trong đội du kích tính nợ lên đầu họ rồi, gặp phải lũ hung ác có thù tất báo, mà lại bám nhăng như đĩa này, bọn Trác Mộc Cường Ba đúng là đen đến hết cỡ.

“Không thể hiểu nổi,” Trác Mộc Cường Ba nói, “thực ra từ khi tên kia xuất hiện ở trại huấn luyện tôi đã thấy không thể tin nổi rồi. Thử nghĩ xem, bọn chúng ở Khả Khả Tây Lý, chúng ta ở Tây Tạng, cả hai đều là khu không người diện tích trên mười ngàn cây số vuông, vậy mà hắn cũng tìm được tôi, nếu dùng hai chữ “trùng hợp” để hình dung, không khỏi có phần hơi quá đáng phải không?”

Trương Lập nói : “Phải đấy, tôi cũng cảm thấy chuyện này rắc rối quá.”

Nhạc Dương đã nghe Trác Mộc Cường Ba thuật lại chuyện ở Khả Khả Tây Lý từ trước, lúc này lại hỏi thêm vài câu nữa, rồi phân tích: “Tôi nghĩ, chỉ có một cách giải thích là trả lời được câu hỏi này thôi.”

Hê, giải thích thế nào?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

Nhạc Dương nói: “Bọn người truy đuổi các anh, chẳng phải cũng ở Khả Khả Tây Lý đấy hay sao?”

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm: “Ừm, cậu nói tới...”

Nhạc Dương nói: “Có thể là chúng đến Khả Khả Tây Lý tìm bọn săn trộm Hồ Lang để hợp tác, bọn săn trộm chẳng qua cũng chỉ vì lợi lộc, đứng trước lợi ích lớn hơn, tất nhiên là chúng sẽ suy nghĩ. Bọn người kia từ đầu vẫn theo dõi quan sát chúng ta, như vậy thì tên săn trộm kia có thể phát hiện ra căn cứ địa của chúng ta cũng chẳng có gì là lạ nữa. Có lẽ là hắn không nhìn được muốn đơn độc kiếm Cường Ba thiếu gia báo thù nên mới để lộ thân phận. Chỉ có cách này mới giải thích tại sao hắn tìm được trại huấn luyện của chúng ta, tại sao lại biết tên Cường Ba thiếu gia, còn chuyện tại sao hắn trở nên mạnh như thế...chắc không phải là cũng được huấn luyện giống chúng ta đấy chứ?”

Trương Lập gật đầu: “Ừm, chuyện này cũng có khả năng lắm.”

Nhạc Dương lại nói tiếp: “Hơn nữa, nếu tên săn trộm kia không phải là tình cờ ghé qua, mà là cố ý đến thăm dò, nói không chừng, chuyện chúng ta vừa đến châu Mỹ đã bị quân du kích tấn công, cũng liên quan tới bọn chúng cũng nên.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Thế nhưng, nếu giả thiết của cậu là hợp lý, thì bọn chúng để quân du kích cản trở chuyến đi châu Mỹ của chúng ta được lợi gì chứ?”

Trương Lập lên tiếng: “Liệu có phải là muốn mượn tay quân du kích để loại trừ những kẻ cạnh tranh tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu như chúng ta hay không?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Chắc là không đâu, dựa vào hành vi trước đó của chúng, khả năng chúng muốn lôi kéo chúng ta hơn nhiều, bằng không chúng đã giải quyết chúng ta từ lúc ở Khả Khả Tây Lý rồi, hà tất phải tốn công bố trí cho quân du kích ra tay làm gì.”

Nhạc Dương nói: “Tình hình trong chớp mắt đã biến đổi khác trước cả vạn lần, không thể loại trừ khả năng Trương Lập vừa nói được. Lúc trước ở Khả Khả Tây Lý là Cường Ba thiếu gia đơn độc hành động, khả năng chúng muốn lôi kéo thiếu gia lớn hơn một chút. Còn bây giờ chúng ta đã là nhóm đặc biệt của nhà nước thành lập, muốn lôi kéo cũng không thể lôi kéo nữa rồi. Hơn nữa chúng ta không biết chúng đã tìm hiểu được gì từ người điên bị bắt cóc kia, giờ thì khả năng muốn loại trừ chúng ta lại lớn hơn một chút

đấy. Còn nữa, đầu mối trong tay chúng chỉ sợ không phải chỉ có một người điên kia thôi đâu, chúng ta chẳng biết gì về chúng, không biết chúng đã đi tìm Bạc Ba La thần miếu được bao lâu, cũng căn bản không biết trong tay chúng có bao nhiêu đầu mối rồi nữa. Nhưng tôi thì tin chắc, tổ chức không thể nào không điều tra một nhân vật quan trọng như thế, có thể là ngay từ lúc đội chúng ta được thành lập, tổ chức đã điều tra đám người mà các anh đụng độ phải kia rồi ấy chứ.”

Trương Lập nói: “Nhưng lúc huấn luyện, chúng ta có nghe thấy chút phong thanh gì đâu?”

Nhạc Dương cười hì hì nói: “Có thể tổ chức cho rằng còn chưa tới thời điểm thích hợp để công bố. Tóm lại, tổ chức có suy nghĩ của họ, còn nguyên nhân tại sao thì chúng ta không hiểu nổi đâu. Còn nữa, Trương Lập, anh có cảm thấy lần này giáo quan có gì đấy khác với những lần trước không?”

Trương Lập nói: “Khác thế nào hả?”

Nhạc Dương đáp: “Không nói được, những suy đoán này vốn không nên lấy làm suy luận mà nói ra, nhưng đích thực là rất khả nghi. Tôi nhớ hồi trước khi giáo quan huấn luyện chúng ta ở đội trinh sát, đấy mới là quyền uy tuyệt đối chứ, nói một không bao giờ nói hai, nói là làm, làm là ra hiệu quả. Nhưng trong đợt huấn luyện đặc biệt này, tôi cứ thấy giáo quan không thoải mái lắm thì ph ải, hình như có lúc cô ấy huấn luyện mà không theo ý chí của mình ấy. Anh cũng thấy rồi đấy, giáo sư Phương Tân đề nghị nhân tính hóa quản lý, vậy mà cô ấy cũng đồng ý, cảm giác câu thúc này cứ như thể trong đội ngũ của chúng ta, còn một người khác, mà đó mới chính là người thúc sự ra hiệu lệnh ấy.”

Trương Lập nói: “Ý anh muốn nói, vị tổng chỉ huy đích thực từ đầu đến giờ vẫn chưa xuất hiện đã dùng một thân phận khác để nhập vào trong đội ngũ của chúng ta rồi?” Nói xong, liền nhìn Trác Mộc Cường Ba với ánh mắt đầy nghi hoặc.

Nhạc Dương nói: “Đây chỉ là giả thiết của tôi thôi, đừng có mà lấy ra suy n ọ luận kia đấy. Có điều nói đi cũng phải nói lại, không phải... là anh đấy chứ?”

Trước ánh mắt chăm chú của Nhạc Dương, Trương Lập ưỡn ngực, sửa vạt áo ngồi thẳng lên nói: “Khụ hụ..., ừm, không ngờ, không ngờ lại bị cậu nhìn

ra...” Lời còn chưa kịp chấm dứt, Nhạc Dương đã bồi thêm một câu: “Có điều nhìn anh không giống lắm, có thể loại trừ khả năng này.” Trương Lập liền như con chọi bại trận, lập tức rũ xuống.

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên nói: “Còn một điểm nữa rất khả nghi. Khi tuyên bố lần khảo hạch giữa kỳ này với chúng ta, Lữ Cánh Nam đã nói, nếu không may bị tên săn trộm kia nghe được tin tức chúng ta tới châu Mỹ, nói không chừng trên đường chúng ta sẽ gặp phải trở lực rất lớn, hơn nữa, còn phải đi trước chúng một bước nữa.”

Trương Lập nói: “A, tôi nhớ ra rồi. Tôi còn nói, lẽ nào bọn chúng muốn lấy chúng ta ra luyện tập... mẹ của tôi ơi, không phải là tôi đã nói đúng rồi đấy chứ?”

Nhạc Dương nói: “Ừm, câu này đích thực rất đáng nghi, lúc ấy tôi cũng nghi ngờ rồi, chỉ là sau đó phải thu thập dữ liệu, nên tạm thời gác nó sang một bên rồi quên bém đi mất. Giờ nghĩ lại, lúc đó chắc là giáo quan đã vô ý, à không, có thể là cố ý ngầm ám thị cho chúng ta điều gì đó. Cô ấy không nói hết, cũng không nói rõ, điều này mặc khác cũng phản ánh rằng người quyết sách kia, đang ở trong đội ngũ của chúng ta.”

Trương Lập nói: “Người đó là ai nhỉ? Lẽ nào là chú Mao Lạp?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Điều này không quan trọng, vấn đề mấu chốt là câu nói của cô ta, rốt cuộc ám chỉ điều gì vậy? Nhạc Dương, cậu phân tích thử xem nào.”

Nhạc Dương nói: “Đôi câu ba lời, chỉ dựa vào câu đầu tiên thì khó mà suy đoán ra được điều gì, nhiều lắm thì cũng chỉ là ám thị mức độ nguy hiểm của hành động lần này là cực kỳ cao, đến giờ câu nói này cũng đã được kiểm nghiệm rồi. Mấu chốt nằm ở câu thứ hai, cần phải đi trước chúng một bước? Cần phải, là để nhấn mạnh, đi trước, cũng là nhấn mạnh, bọn chúng, bọn chúng là ai? Nếu ghép với suy đoán trước đó của tôi, bọn chúng có lẽ chính là đám người đã truy kích anh và Cường Ba thiếu gia ở Khả Khả Tây Lý và hợp tác với tập đoàn săn trộm Hồ Lang, chúng ta có thể giả thiết đám người này là đối thủ số một đi. Giáo quan liên tiếp sử dụng hai từ ngữ nhấn mạnh để nói về bọn người này, chứng tỏ cô ấy rất trọng thị đối thủ số một này của chúng ta, bọn chúng, e là còn đáng sợ hơn cả những gì chúng ta tưởng tượng nữa. Nếu nói những gì chúng ta gặp phải hôm nay đều là thủ đoạn mà đối thủ kia sử dụng, vậy thì bọn chúng chẳng những có thể kiểm được vũ khí

trong lãnh thổ Trung Quốc đại lục, mà còn điều động được cả quân du kích và bọn buôn ma túy tận Colombia xa xôi, thật là đáng sợ quá. Còn nữa, phải đi trước chúng một bước, câu này thì thật rõ là kỳ quái. Nội dung khảo hạch của chúng ta chỉ có băng qua rừng già, mà đối thủ thì chẳng có lý do gì vào rừng xem ai chạy nhanh hơn với chúng ta cả. Tổng kết lại, dựa vào câu nói của giáo quan chỉ có thể đưa ra mấy kết luận sau đây: Thứ nhất, đối thủ số một của chúng ta rất có thể đã hợp tác với bọn săn trộm Hồ Lang ở Khả Khả Tây Lý, hoặc là đã thu phục chúng; thứ hai, đối thủ của chúng ta tương đối đáng sợ, phạm vi thế lực và quyền lực chúng nắm trong tay hiện đã vượt quá sức tưởng tượng của chúng ta rồi; thứ ba, giáo quan có chuyện đang giấu giếm chúng ta, lần này tới châu Mỹ, e rằng không đơn giản chỉ là băng rừng thôi đâu.”

Trác Mộc Cường Ba thâm kinh hãi thở dài, chỉ dựa vào một câu nói mà suy luận được tường tận đến thế, lại còn nói chỉ có mấy kết luận thôi, Nhạc Dương quả thực khiêm tốn quá đáng rồi, hơn thế, cả ba kết luận này, điều nào cũng hết sức hợp lý nữa. Lữ Cánh Nam có trong tay bao nhiêu tư liệu liên quan đến Bạc Ba La thần miếu, vậy mà không hề nói cho bọn gã biết, đây không phải có chuyện giấu giếm thì là gì?

Trương Lập lại nói: “Kết luận thứ nhất và thứ hai của cậu còn nghe được, nhưng cái thứ ba thì ... hừm, chúng ta tới châu Mỹ chỉ có nhiệm vụ băng rừng trong mười ngày thôi mà, chứ còn có gì nữa đâu?”

Nhạc Dương nói: “Điểm này thì tôi không rõ, xem ra có vẻ nhóm chúng ta không nhận được mệnh lệnh gì khác, nhưng còn nhóm giáo sư Phương Tân thì sao? Bọn họ xuất phát sớm hơn chúng ta, ai biết được họ có nhiệm vụ gì mới hay không chứ? Còn đầu mối này à, chỉ còn cách từ từ phát hiện trong lúc băng rừng thôi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tổ kia do giáo sư Phương Tân dẫn đầu, lý đầu lại giao nhiệm vụ đặc biệt cho họ mà không giao cho chúng ta?”

Trương Lập cũng lạnh nhạt nói thêm: “Vả lại có thể có nhiệm vụ đặc biệt gì nữa chứ? Chẳng qua chỉ là một bài thi có tính chất tổng hợp thôi mà, chứ việc của chúng ta là tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, nói thế nào thì cũng không thể bỏ băng qua rừng già ở châu Mỹ liên quan tới tìm Bạc Ba La thần miếu phải không?”

Nhạc Dương liếc Trương Lập với ánh mắt kỳ quái, nhướn mày lên nói:

“Cũng có khả năng lắm à nha.”

“Có cái đầu cậu ấy.” Trương Lập kêu lên, “Ở đây là châu Mỹ, Bạc Ba La thần miếu ở tận Tây Tạng, cách mười vạn tám ngàn dặm, ở giữa còn cả một Thái Bình Dương. Xem ra cậu chẳng những biết suy luận, mà trí tưởng tượng cũng phong phú lắm.”

Nhạc Dương chẳng tỏ thái độ gì, chỉ nói: “Đây chính là mấu chốt của vấn đề. Chúng ta huấn luyện lâu như thế, vậy mà những chuyện liên quan tới Bạc Ba La thần miếu tổ chức lại chẳng nói cho chúng ta biết được mấy. Như Cường Ba thiếu gia đã nói, khi nào đạt tới yêu cầu huấn luyện, họ mới cho chúng ta tiếp xúc với những chuyện liên quan tới thần miếu. Nói thực lòng, hồi trước tôi làm lính trinh sát cũng chưa bao giờ bị huấn luyện nghiêm khắc thế này. Bảo là không coi trọng chúng ta, thế sao huấn luyện nghiêm khắc thế; còn bảo họ coi trọng chúng ta, thì sao lại chẳng cho chúng ta biết gì về các tư liệu liên quan tới đích đến cuối cùng như thế.”

Nhạc Dương ngưng một chút rồi tiếp tục: “Nói đến Bạc Ba La thần miếu, Cường Ba thiếu gia, theo như tôi quan sát được, mỗi ngày anh đều bỏ ra một hai tiếng đồng hồ cùng giáo sư Phương Tân nghiên cứu nơi này. Có thể nói cho chúng tôi biết, rốt cuộc tòa thần miếu này là cái gì không? Tôi cũng muốn tìm hiểu xem đầu đuôi lai lịch của nó là thế nào nữa.”

Trác Mộc Cường Ba suy nghĩ một lúc, rồi đáp: “Nói đến cái Bạc Ba La thần miếu này, sợ là nói cả đêm cũng không hết được. Ngủ đi đã, sau này có thời gian tôi sẽ kể cho cậu.”

Cùng lúc đó, Gonzales liên lạc với Merkin, báo cho hắn biết quân du kích đã tổn thất nặng nề, tình hình lúc này không còn nằm trong khả năng kiểm soát của y nữa rồi, quân du kích đã nắm được các tư liệu liên quan đến bọn Trác Mộc Cường Ba, đồng thời ra lệnh truy sát, tất cả những chuyện này, Gonzales đều lực bất tòng tâm, chỉ còn biết xin lỗi mà thôi.

Sắc trời còn đen kịt, người trong lều đã ngủ hết, Ba Tang ở bên ngoài cũng ôm khẩu Steyr gật gù gật gù, bốn bề tĩnh lặng đến độ chỉ còn nghe tiếng côn trùng rì rả. Ở phía bên kia cánh rừng, chỉ cách lều của họ chưa đầy hai trăm mét, mặt trăng rải xuống một quãng sáng bàng bạc, dịu dàng phủ lên một góc cây khổng lồ. Trên thân cây dựng đứng ấy, một cảnh tượng khiến người

ta phải rón tóc gáy đang diễn ra. Nhện, đủ các loại nhện, con lớn to bằng bàn tay, con nhỏ chỉ như đầu hạt lúa mì; màu sắc cũng rực rỡ đủ kiểu, đen thì đen nhánh lên như than đá, đỏ thì đỏ tựa máu gà muốn nhều ra từng giọt, xanh lấp lánh u ám mà diêm dúa. Dường như chúng nhận được lời hiệu triệu chung nào đó mà kết đàn kết hội tới tham gia yến tiệc đêm nay, chi cha chi chít, chen chen chúc chúc, vây kín cả thân cây khổng lồ. Cây này cao tới hơn hai chục mét, đường kính hơn hai mét, lúc này như khoác lên một tấm áo lông xù xì những nhện là nhện. Trên chạc ba, một bóng xám đang đứng sừng sững, không ngờ lại chính là Soares. Y lặng lẽ đứng đó, nhìn chăm chăm vào căn lều tối om phía trước, trong tay cầm một thiết bị nhỏ như cuốn sách, mỉm cười nói: “Ừm, nguy trang cũng tốt lắm, dùng mắt thường thật không dễ phát hiện được chúng mày ở đâu.” Con rắn tấn công Trác Mộc Cường Ba ở chợ chỉ để che mắt, điều y thực sự muốn là, cái đỉnh mũ bằng nhựa dẻo trong tay con Pucci, lúc Trác Mộc Cường Ba né đòn tấn công của con rắn, cái đỉnh mũ có thể chỉ đường kia đã gắn chặt dưới gót giày gã rồi.

Hoàn toàn không hề sợ hãi trước những sinh vật khủng khiếp xung quanh, Soares lắm bả nói: “Bọn chúng hình như đã rất mệt mỏi rồi thì phải, Pucci, ra tay lúc này, sợ rằng chúng khó mà sống nổi nhỉ? Chắc là chẳng tên nào sống sót đâu nhỉ?”

Con khi mặc áo ghi lê trên vai y đứng đưa cánh tay lên đầu, nghe răng kêu “khếch khếch” hai tiếng, mấy con nhện đứng không vững, bị lắc rơi bộp xuống đất. Soares hồi tưởng lại, không ngờ có thể khiến người như kẻ đó tỏ ra thành khẩn như vậy, không biết đám người này nắm được đầu mối gì mà làm kẻ ấy hứng thú đến thế. Soares không khỏi nhớ lại cuộc điện thoại bất ngờ của Merkin mấy tháng trước...

“Alo, Kahn à, khỏe không?”

“Chẳng thế nào cả.”

“Tôi là Cáo Lửa.”

“Tôi biết, có gì thì nói đi.”

“Ừm, đừng có tỏ thái độ cự tuyệt người ta từ xa ngoài ngàn dặm như thế chứ, lần này tôi kiếm anh là có chuyện tốt đấy nhé. Tôi đang chuẩn bị lên kế hoạch cho một hành động cực lớn, có thể còn kích thích hiểm nguy hơn lần bảy năm trước không chừng...”

“Xin lỗi, tôi không hứng thú...”

“Ô, đợi đã... Cả nghiên cứu của mình anh cũng không hứng thú à?”

“Anh muốn nói gì?”

“Chât độc, cái này anh hứng thú không?”

“Ồ đâu?”

“...Nơi khởi nguồn của những kẻ luyện thú các anh, nói gì thì nói, trở về xem thử một chút cũng không quá đáng lắm phải không... Người đó đã nói thế nào ấy nhỉ? Mấy ngàn năm nay đều sống cuộc đời ân dật cách tuyệt với thế giới, từng là nơi khởi nguồn của mọi bệnh tật và ôn dịch trên thế gian này, tập trung kỹ thuật bốn ngàn năm của nội tạng học phương Đông, có những cuộc chiến của các giáo phaiar thần bí nhất, còn cả...”

“Kế hoạch gì? Muốn tìm cái gì?”

“Tôi đã nói mà, tôi muốn tìm một ngôi thần miếu thất lạc, Bạc Ba La thần miếu trong truyền thuyết!”

Suy đi tính lại, cuối cùng Soares đóng sập nắp cái hộp như cái lò hun trong tay phải lại. Mất đi mùi hương lạ, lũ nhện như sức tỉnh khỏi cơn mộng du, cả bọn kinh ngạc nhận ra, tại sao mình lại ở trên cái cây này nhỉ? Lại còn, lại còn ở trên cùng một cái cây với thiên địch nữa chứ! Lũ nhện lập tức như giống bầy kiến vỡ tổ, nhanh chóng chạy tứ tán, còn có cả lũ nhện chuyên ăn nhện, chẳng hề khách khí xơi luôn những con nhện khác. Soares hình như chợt nhớ ra chuyện gì hứng thú lắm, nở ra một nụ cười khinh mạn: “Nhưng cũng không thể cho chúng thoải mái như vậy được. Pucci, đi thôi.”

Con khỉ mặc áo gi lê nhảy lên trước, tóm lấy một cành cây rồi thuận thực đu sang một cành khác, Soares lấy ra một cây roi dài, vung tay vù một cái, quần chuẩn xác vào một cành cây khác, nhẹ nhàng đu người đi, bóng xám dưới ánh trăng tựa như một con dơi khổng lồ, trong cái thân thể gầy guộc kia, không ngờ lại ẩn chứa sức mạnh khó có thể tưởng tượng của loài mà quý.

Nhưng Soares không biết một điều, ở trong lều trại, Trác Mộc Cường Ba vẫn mở tròn tròn hai mắt, chẳng có vẻ gì là đang ngủ, gã cảm giác nguy hiểm, mỗi nguy hiểm xưa nay chưa từng có! Cảm giác bất an rõ rệt cùng với sự căng thẳng thần kinh này, gã thật không biết phải hình dung thế nào, thậm chí cả tiếng côn trùng rì rả xung quanh cũng trở nên đáng sợ. Gã không phải là người dễ căng thẳng, nhưng cảm giác nguy hiểm lúc này so với lúc gặp lũ chuột ở Khả Khả Tây Lý còn mãnh liệt hơn rất nhiều. Có thể làm gã có cảm giác đó, chỉ có một lần đó, lần gã nhìn thấy đôi mắt như mắt rắn độc ấy.

Cho tới khi Soares rời đi, cơ thịt dường như đang căng lên của Trác Mộc Cường Ba mới chùng dần, tuy không biết chuyện gì đang xảy ra, nhưng gã thấy dường như tảng đá đè nặng trên tim mình vừa rơi xuống, nhưng quần áo thì đã ướt đầm mồ hôi.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 9

NGUY HIỂM TRONG RỪNG

Dọc đường toàn những bụi gai, hoặc những thân cây khổng lồ đổ ngang xuống chặn đường, trên những chỗ cành cây rẽ nhánh, trong từng bụi cỏ, phía sau những gốc cây, nơi nơi đều là những ánh mắt không thân thiện, các động vật đang ẩn nấp, nhìn bọn họ với ánh mắt kinh hoàng, hoài nghi, tham lam dò xét. Bốn người lữ hành xa lạ buộc phải tập trung một trăm hai mươi phần trăm tinh thần, chú ý ứng phó với đủ thứ sự việc bất ngờ.

Trốn chạy trong rừng sâu

Đêm đầu tiên trôi qua bình yên và tĩnh lặng, không biết có phải vì mệt quá độ hay không, mà cả bọn đều ngủ rất sâu.

Sáng sớm ngày hôm sau, Trác Mộc Cường Ba bị tiếng hót lạnh lạnh của một con chim không biết tên đánh thức, khi gã thò đầu ra khỏi lều, Ba Tang đã không còn ở trên đài quan sát nữa. Trác Mộc Cường Ba giật thót mình, bởi để đề phòng lúc gác đêm ngủ gật rơi xuống dưới, Ba Tang đã buộc dây an toàn rồi, giờ cả dây an toàn cũng chẳng thấy đâu nếu không phải Ba Tang tự động trèo xuống đi đâu đấy thì thật khó mà tưởng tượng nổi anh ta đã gặp phải chuyện gì nguy hiểm. Trác Mộc Cường Ba đá đá vào Trương Lập và Nhạc Dương vẫn còn chưa tỉnh ngủ, gọi: “Dậy nhanh lên, không thấy Ba Tang đâu nữa rồi!”

Trương Lập xoa xoa đầu vai bị đá phải, bộ mặt như muốn nói, người ta đang ngủ ngon thì phá đám, nghiêng người sang một bên, có vẻ như không muốn dậy, còn Nhạc Dương thì nhập nhèm mở mắt, kẻ đó giật nẩy người lên như bị rắn độc cắn phải, trợn mắt lên hô vang: “Gì hả! Không thấy Ba Tang đâu hả! Anh ta bị con gì ăn mất rồi?” Trương Lập cũng hốt hoảng sợ hãi.

Ba người thả dây xuống mặt đất với tốc độ nhanh nhất có thể, nhưng ngay sau đó phát hiện ra Ba Tang đứng ngay bên dưới căn lều cây, trên người không một vết xước, hai tay đang bung một nồi nước, xem ra đã chuẩn bị đun nước nấu cơm rồi. Trương Lập ngáp một cái rõ to, nói: “Ôi chà, Cường Ba thiếu gia anh cũng thật là, sáng sớm đã làm ầm ĩ lên rồi. Cả cái cậu Nhạc Dương này nữa, vừa nghe bảo người ta không thấy đâu nữa đã nghĩ đến bị

con gì ăn mất rồi, khu rừng này mà đáng sợ thế thì các bộ tộc sống trong đây đã chết toi hết từ đời nào rồi còn gì!”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Sao anh lại tự ý xuống một mình như thế?”

Ba Tang đáp: “Tôi thấy các cậu ngủ say quá nên cũng chẳng gọi.” Trác Mộc Cường Ba nhìn nổi nước trong tay Ba Tang, rồi không nói thêm gì nữa.

Đề tranh thủ lên đường trước khi bị kẻ địch phát hiện, ăn sáng xong, bốn người liền mau chóng thu dọn hành trang, chở lại chỗ giấy thuyền. Thế nhưng lúc bỏ các vật nguy trang đi, cả bốn đều ngẩn người ra!

Ký hiệu đúng là ở đây, nguy trang cũng do chính tay họ làm, không hề có dấu vết nào chứng tỏ đã bị dịch chuyển, thế nhưng ... thế nhưng, không thấy thuyền đâu nữa! Chuyện hoang đường thế này còn tác động đến họ mạnh hơn cả trực tiếp gặp phải kẻ thù nữa. Chuyện này thật kỳ dị quá sức, kỳ dị đến độ khiến người ta hoàn toàn không thể lý giải nổi. Nếu nói đã bị kẻ thù phát hiện và mang thuyền đi nơi khác, vậy thì những dấu hiệu đặc thù kia khẳng định đã bị chúng phá hoại, chẳng hạn như những sợi dây trong suốt nhỏ như sợi tóc buộc trên các cành là nguy trang, hoặc hình dạng những chiếc lá đã bị phun keo dính thể rắn trên mặt đất, những thứ này một khi đã bị phá hỏng, kẻ địch sẽ không thể nào khôi phục lại được. Nhưng sự thực lại chứng minh, mọi dấu vết nguy trang đều hoàn hảo không chút tổn thất, nhưng thuyền thì đã không cánh mà bay, cơ hồ như chưa từng bao giờ có một chiếc thuyền ở đó vậy. Cả bọn còn đang mắt to mắt nhỏ nhìn nhau, vẫn là Nhạc Dương tâm tư cẩn mật có phát hiện trước. Ở vị trí vốn là của chiếc thuyền kia vẫn còn vương vãi lại một ít hạt gỗ nhỏ mịn như cát. Nhạc

Dương nhúm một nhúm mặt gỗ lên, lấy đầu ngón tay quệt quệt, cảm giác thử xem mặt gỗ to nhỏ thế nào, rồi lẩm bẩm nói: “ Còn ... còn nhỏ hơn hạt cát nữa, nếu tôi đoán không sai, thuyền của chúng ta đã bị thứ gì đó coi là món điểm tâm mà xoi hết cả rồi. Nhưng làm gì có chuyện đó được có chứ!”

Nghe Nhạc Dương nói vậy, những người còn lại mới sực tỉnh, Trương Lập nói: “Mối?” Bốn người đều biết, loài mối là cao thủ chuyên ăn gỗ. Tuy các động vật gặm nhấm như chuột đất cũng có thói quen gặm gỗ, nhưng mặt gỗ chúng để lại tuyệt đối không thể nhỏ mịn như thấy này được.

Nhạc Dương nói: “Nhưng thông thường thì thuyền nào chẳng được ngâm qua hoá chất ngừa mối mọt đục rỗng, hơn nữa cả một cái thuyền to như thế, chỉ một hai tổ mối thì căn bản không thể ăn sạch sẽ thế này được. Nếu đúng là lũ mối đã ăn sạch cái thuyền này trong một đêm, vậy thì đêm qua ở đây ít nhất phải tập trung tất cả mối ở mấy cây số vuông quanh đây lại. Trong rừng này gỗ mục nhiều vô kể, cái thuyền của chúng ta lại chẳng có gì đặc biệt hết làm sao xảy ra chuyện như thế này được chứ?” Nghĩ đến cảnh cả con thuyền đều là lũ mối nhung nhúc, Nhạc Dương không khỏi rờn hết cả tóc gáy.

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm một thoáng rồi nói: “Hoặc là còn sinh vật nào đấy mà chúng ta chưa biết tới. Thôi bỏ đi, dù thế nào thì thuyền cũng không còn nữa rồi, chúng ta đành nghĩ cách khác vậy, cố gắng tăng tốc tiến lên, tuyệt đối không để bị quân du kích đuổi kịp.”

Không còn thuyền, bốn người chỉ biết nhìn dòng sông mà thở dài. Trương Lập nói: “Làm bè gỗ được không?”.

Nhạc Dương lắc đầu: “Điều kiện không cho phép, thứ nhất, phải chặt cây, như vậy sẽ bị kẻ địch đuổi phía sau phát hiện ra dấu vết. Thứ hai, bọn chúng đi xuôi dòng nước, thời gian không đợi người, chỉ sợ chúng ta chưa làm xong bè thì đã bị chúng đuổi kịp mất rồi.”

Mất đi chiếc thuyền, tốc độ của họ rõ ràng giảm đi rất nhiều. Trước tiên, cái ba lô leo núi nặng ba mươi cân trên lưng là khảo nghiệm lớn nhất, hướng hồ, để tránh bị quân du kích phát hiện, họ không thể không rời xa bờ sông, đi trong rừng sâu một bước cũng khó nhắc nhân.

Sâu trong rừng và ven bờ sông là hai thế giới hoàn toàn khác nhau, âm u, ẩm thấp, nóng bức, bốn bề mù mịt hơi nước và bầu không khí khiến người ta thấy bất an. Dọc đường toàn những bụi gai, hoặc những thân cây khổng lồ đổ ngang xuống chặn đường, trên những chỗ cành cây rẽ nhánh, trong từng bụi cỏ, phía sau những gốc cây, nơi nơi đều là những ánh mắt không thiện, các loài động vật đang ẩn nấp, nhìn bọn họ với ánh mắt kinh hoàng, hoài nghi, tham lam dò xét. Bốn người lữ hành xa lạ buộc phải tập trung một trăm hai mươi phần trăm tinh thần, chú ý ứng phó với đủ thứ sự việc bất ngờ.

Chưa đi được một tiếng đồng hồ đã có người chịu không nổi. Nhạc Dương trẹo chân, đổ nghiêng người sang bên trái, Trương Lập đi sau đưa tay ra đỡ, kết quả là cả hai người cùng ngã nhào xuống. Nếu chỉ phải vác trên lưng vật nặng ba mươi cân đi đường, đối với họ vốn chẳng phải chuyện khó khăn gì, thế nhưng, dưới chân họ không phải là đường. Bùn đất bên dưới nhào nhoét, những loài cỏ hoang không biết tên kia đều ướt đầm sương, vừa ướt vừa trơn, các lùm cây xung quanh đầy gai độc, chỉ hơi bất cẩn một chút là bị

thương ngay, cảm giác đó, giống như đã mang trên lưng vật nặng ba mươi cân, lại còn phải khổng chế thăng bằng trên mặt bằng cao thấp nhấp nhô, rồi phải tránh các loại chướng ngại vật nữa vậy.

Trác Mộc Cường Ba thở hắt ra một hơi, không thể không nói: “Nghỉ ngơi một lát đã.” Phía trước vừa hay có một cây to nằm ngang, bốn người dựa lưng vào gốc cây đó mà nghỉ. Ba Tang tính sơ qua chặng đường họ vừa đi được, kết quả thật khiến người ta hết sức chán nản, trong một tiếng đồng hồ, tổng cộng họ tiến lên được chưa đầy hai cây số, trong đó hầu hết thời gian là để phạt các bụi cây để mở đường và xua đuổi các loài động vật còn chưa lộ diện nhưng đã làm họ cảm thấy bị uy hiếp. Ba Tang gượng gạo vuốt vuốt bộ râu quai nón, nói: “Dựa theo tốc độ này, muốn đi hai mươi cây số một ngày là bất khả.” Buổi đêm thì không thể lên đường, với tốc độ hai cây số một giờ, thì cần phải có cơ sở là không cần ăn uống không cần nghỉ ngơi, thể lực vĩnh viễn không tiêu hao, như vậy thì mới đi được hai mươi cây số trong mười tiếng đồng hồ.

Nhạc Dương lấy bản đồ thực địa chụp bằng vệ tinh ra nói: “Nếu bản đồ của chúng ta chính xác, vậy thì khu rừng này dài ba mươi bảy cây số, rộng mười chín cây số. Vì chúng ta đi song song với bờ sông, nên là phải đi đoạn đường dài nhất, sau đó sẽ phải vượt qua một con sông rộng chừng mười mét, tiếp đó là một khu rừng khác.” Khu vực này có nhiều sông ngòi chia rừng thành từng khoản như thửa ruộng, còn các con sông thì như những con đường đất nhỏ trên bờ ruộng, trải đi bốn phương tám hướng, giao nhau chằng chịt. Tiến về phía trước trong khu vực như vậy, đồng thời còn phải tránh né quân du kích đang lũng sục dọc theo các bờ sông, đâu phải chuyện dễ.

Trương Lập mở la bàn bên trong đồng hồ ra: “Chỉ cần phương hướng không sai là đi ra được thôi, Mấu chốt là lúc vượt sông phải thăm dò cho rõ ràng trước đã, đừng để đang vượt sông thì gặp phải quân du kích, lúc ấy thì tệ lắm

đấy.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không cần lo lắng quá thế, xem quang cảnh trên đường chúng ta vừa đi qua, ở đây là khu vực không người, vậy có thể khẳng định là quân du kích không thông thuộc môi trường ở đây lắm, muốn tìm được chúng ta cũng không dễ thế đâu.” Trương Lập gượng nói: “Hy vọng là thế. Ủm, mùi gì thế? Hình như là ở phía kia bay lại ...”

Không nghi ngờ gì nữa, bọn Trác Mộc Cường Ba đã đánh giá thấp mức độ thông thuộc rừng già của quân du kích địa phương và những nguy hiểm tiềm tàng. Lúc này, trên dòng sông ven rừng, một chiếc thuyền máy chở người phân tử vũ trang đang chậm chậm xuôi dòng, không có tiếng nổ của động cơ, tốc độ của con thuyền cũng không nhanh lắm. Tên mập Gonzales đã cời bỏ những ngọc ngà châu báu đeo khắp người, quần xunh quanh mình một băng đạn, một khẩu Minimi (1) được hấn dùng làm gậy chống xuống sàn thuyền. Vì áp lực từ nhiều phía, Gonzales không thể không đích thân dẫn anh em hỗ trợ quân du kích triển khai một cuộc truy bắt toàn diện. Mặt trời rực rỡ vừa lên cao, chiếu vào gương mặt tên mập, mồ hôi nhanh chóng chảy dài trên má hấn. Ngoài thuyền của hấn ra, còn khoảng mười mấy chiếc khác như vậy nữa, bọn chúng bắt đầu từ chỗ ca nô du kích bị huỷ, chia thành nhiều đường tìm kiếm dọc theo bờ sông. Gonzales biết rất rõ, quân du kích trước giờ chưa khi nào bị người ta khiêu khích đến thế, lần này thực sự là đã bị chọc giận rồi.

“Dừng lại!” Gonzales vung tay lên, thuyền máy liền áp sát bờ theo hướng ngón tay hấn chỉ. Địa điểm giấu thuyền vốn được bọn Trác Mộc Cường Ba nguy trang rất cẩn thận, lúc này đã biến thành tạm bợ nháo nhào. Dấu vết rõ ràng như vậy, Gonzales nhận ra được từ ở đằng xa. Thân thể béo ịch của hấn không đợi thuyền dừng hấn lại, đã nhảy luôn xuống, nhanh nhẹn dịch chuyển, lắc la lắc lư như con vịt chạy đến chỗ nguy trang. Gonzales lấy súng khều khều đám cành cây, phát hiện ra những mặt gỗ nhỏ li ti khi, khẽ

miết nhẹ một cái, con cáo già của rừng rậm này lập tức nói: “Báo cho các đội khác, có khả năng là thuyền của chúng bị hủy rồi, bốn kẻ này rất có thể sẽ chọn đi bộ băng rừng. Phong tỏa đường thủy khu vực này lại, chúng ta vào rừng lùng bắt bọn chúng.”

Lần theo mùi hương lạ, Trương Lập vòng qua thân cây to, chẳng mấy chốc đã thấy ngay một đóa hoa rực rỡ. Cánh hoa như tuyết mùa xuân, bọc quanh nhụy hoa màu vàng lúa, trông giống như một chén trà, những chiếc lá mảnh dài như cỏ tranh xòe ra hình mặt trời, thoạt nhìn cứ như một nàng công chúa yêu kiều giấu gương mặt trắng như tuyết của mình trong cổ áo lông thú dày sụ. Đặc biệt là mùi hương, trong mát mà thấm đượm, tương tự như mùi hoa lan, khiến người ta đắm chìm trong say mê trong hương thơm tự nhiên ấy.

“Thơm quá.” Nhạc Dương không nén được buột miệng khen.

Ba Tang bỗng nhiên cảnh giác. Dõi mắt nhìn khắp bốn phía, xung quanh những cây to che khuất cả mặt trời, dây leo quấn chằng quấn chịt như lưới nhện, bùn đất dưới chân nhão nhoẹt ẩm ướt, ánh mặt trời chỉ có thể chiếu xuyên qua những kẽ lá, rải xuống vài chấm vàng lốm đốm. Cảm giác đó là thế nào vậy? Tiếng thở nặng nề vang lên bên tai, Ba Tang quay ngoắt đầu lại, nhưng chẳng phát hiện gì cả. Không, không đúng, âm thanh đó trực tiếp vang lên ngay bên tai anh ta, phải có đến mười mấy người, bọn họ là ai? Trong rừng vang lên tiếng bước chân lạo xạo, bọn họ đang chạy rất nhanh, thế nhưng, trước mắt làm gì có ai, lẽ nào là ảo giác?

“Thơm quá, hoa gì vậy nhỉ?” Ai đang nói? Khi ngôn ngữ của nước N một lần nữa bị đánh thức trong sâu thẳm tâm linh, Ba Tang kinh hoàng mở to hai mắt, đó là âm thanh vang lên trong tâm trí anh ta, những âm thanh sao mà quen thuộc.

“Không muốn sống nữa hả, mau tranh ra! Là loài hoa ăn thịt người đấy!” Lại

là ai đang hét lên nữa? Ba Tang phảng phất như trông thấy một bóng người mờ nhạt đang vươn tay về phía đóa hoa đỏ, đột nhiên những chiếc là dài cả mét xung quanh đóa hoa bất ngờ khép lại, kẹp chặt ba người đứng gần nhất, vô số nhện đen bò ra ... những người kia dường như trúng phải thuật định thân, không sao cử động nổi, phải cứu lấy họ! Ba Tang bỗng nhiên sự tỉnh, là những chuyện xảy ra trong ký ức và chuyện đang xảy ra lúc này trùng lặp, anh ta nhanh chân xông lên trước.

Trương Lập dần thêm một bước nữa lại gần bông hoa đáng yêu kia, chợt bị Ba Tang kéo giật ra, lạnh lùng nói: “Không muốn sống nữa hả! Hoa ăn thịt người đấy.”

Trương Lập như bị giội một gáo nước lạnh, toán hết cả mồ hôi, nhìn lại, quả nhiên không sai, đóa hoa yêu kiều xinh xắn kia và mùi hương mê đắm người ta ấy, chẳng phải chính là thủ đoạn mê hoặc những người vô tri của hoa ăn thịt người đấy sao? Còn những chiếc là dài cả mét nhe những móng vuốt kia và lũ nhện ăn thịt người đang ẩn nấp sau tán là chính là hung thủ giết người. Anh ta nhất thời sợ ý, suýt chút nữa là bị một trong những thứ quỷ dữ chết người nhất Nam Mỹ che tai bịt mắt, cũng may Ba Tang đã kịp nhắc nhở. Có điều mọi người đều chưa nhìn thấy thực vật bao giờ, lúc lên mạng tìm kiếm lại không thấy tấm ảnh chụp nào, không ngờ Ba Tang vừa nhìn đã nhận ra ngay được.

Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương đều quay sang nhìn Ba Tang với ánh mắt kinh ngạc, Trương Lập vỗ vỗ ngực nói: “Nguy hiểm quá, nguy hiểm quá. Đại ca Ba Tang, cũng may là anh nhắc nhở tôi, làm sao vừa nhìn mà anh đã nhận ra luôn được thế?”

Trước ánh mắt dò hỏi của Trương Lập, Ba Tang vẫn lạnh lùng giải thích: “Tôi gặp rồi, ở nơi đó, tôi có hai đồng đội bị thứ này hại chết.” Mọi người vừa hiểu ra, thì một tia nghi hoặc thoáng hiện lên trong đầu Trác Mộc Cường

Ba. Nơi mà Ba Tang nói đến mọi người đều biết cả, nhưng chỗ ấy cực cao, đúng ra phải là trời băng đất tuyết mịt mù mới đúng, tại sao loại thực vật ăn thịt người của rừng nhiệt đới lại xuất hiện ở giữa cao nguyên được?

Trác Mộc Cường Ba không kịp nghĩ thêm, chỉ nói nhanh: “Xem ra nghỉ ngơi vậy cũng tạm đủ rồi, tiếp tục lên đường thôi.” Trong lòng gã bắt giác có chút bất an: “Kỳ quái thật, tại sao lại có cảm giác như bị ai nhìn trộm vậy nhỉ?” Gã dỗi mắt nhìn ra xa, ngoại trừ rừng cây che kín ánh mặt trời ra thì chẳng có gì khác nữa.

Sau khi bọn Trác Mộc Cường Ba rời đi không lâu, một bóng xám dung dung bước tới trước bông hoa ăn thịt người kia, vươn tay không chút do dự hái đóa hoa nhỏ đang tỏa mùi hương đặc dị ấy xuống. Bị chạm phải, hoa mặt trời lập tức phát động phản công, những chiếc lá tỏa ra như tia nắng của nó bỗng nhiên khép lại, tựa như một cái bẫy chuột kẹp lấy kẻ hái hoa, đang tiếc là cánh tay đã rút ra ngay lúc hoa mặt trời khép cánh lại. Kế đó, vô số nhện đen ẩn náu dưới tán lá hoa mặt trời ủa ra với tốc độ kinh khủng, dấu hiện đặc biệt trên lưng lũ nhện đen làm người ta thoát nhìn đã nhận ra được ngay - nhện “quả phụ đen” nổi tiếng thế giới. Bóng xám kia chẳng hề sợ hãi, hai tay như làm trò ảo thuật, chiếc túi chất dẻo to tướng loáng cái đã trùm cả đóa hoa lẫn vô số nhện đen vào trong, rồi chỉ nghe y nói như đang dạy dỗ đứa trẻ không chịu nghe lời; “Đêm qua tao mở tiệc, sao chúng mày không đến tham gia hả? Đừng có mà giả bộ, tao điểm danh đảng hoàng, rõ là không thấy chúng mày mà.”

Mười phút sau, lại có thêm một nhóm người nữa đến nơi này. Khi thấy đóa hoa mặt trời khép lại, Gonzales cười gằn nói: “Hừ, hình như chúng đã đụng phải thứ không nên đụng vào rồi. Khẳng định là có tên trùng độc, đuổi hết tốc lực cho tao.” Kẻ truy bắt phát hiện được dấu vết kẻ thù, và người đi trước lùi thối mở đường, tốc độ đôi bên cánh nhanh quả thật quá xa.

Ba Tang phạt đi một bụi cây bên cạnh, chau mày nói: “Có gì đó không ổn lắm thì phải.”

Cảm giác của Ba Tang không sai, từ khi vào rừng, khoảng cách tầm hai mươi bước xung quanh họ đều có một tiếng chim tiếng thú, nhưng ngoài hai mươi bước lại là cả một vùng hoa thơm ngào ngạt chim hót líu lo. Giờ đây phía sau họ im lặng như tờ, yên tĩnh đến nỗi làm người ta phải giật mình, rõ ràng là có thứ gì đó khác buộc chúng phải câm lặng đang đuổi tới.

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm: “Có người đuổi tới rồi, nhưng không phải là cảm giác khi này, lẽ nào, còn có người nào khác ở phía sau chúng ta nữa à? Liệu là ai được nhỉ?”

Hiệu quả của đợt huấn luyện đặc biệt lập tức thể hiện, vừa phát hiện ra tình hình không ổn, bốn người lập tức quay đầu đi ngược lại, bước đi nhịp nhàng đến kinh người.

Nhạc Dương nói: “Bây giờ làm sao đây? Chúng ta có khai chiến với chúng không?” Trương Lập giờ khẩu súng trong tay lên: “Đương nhiên, chúng ta cũng là bị ép phải tự vệ mà thôi, lẽ nào lại đứng yên đây chờ chúng đến bắn chết. Không ngờ được huấn luyện đánh với quân địch giả tưởng mãi, lần đầu tiên dùng trong thực tế lại gặp ngay quân du kích Colombia.”

Nhạc Dương lo lắng nói: “Vậy không ổn lắm đâu, lần trước đã chết mấy người rồi, nếu tiếp tục thế này nữa, thù hận sợ sẽ càng lúc càng sâu, liệu có thành vấn đề quốc tế không nhỉ?”

“Ngu xuẩn!” Ba Tang xóc cổ áo Nhạc Dương lên, gằn giọng nói: “Bây giờ không phải lúc cho cậu từ bi đâu. Là người ta muốn lấy mạng chúng ta đây, lẽ nào chúng còn chịu nghe cậu giải thích nữa chắc! Mà cậu cũng có phải không biết đám du kích này là thế nào đâu, nói hay ho thì gọi là quân du

kích, thực tế chẳng qua là băng đảng xã hội đen được quản lý theo lối quân sự, buôn lậu, ma túy, đối kháng với chính phủ, có cái gì mà chúng không dám làm đâu! Còn chuyện chết người, mỗi ngày trong khu rừng này có ít người chết chắc, thế mà có ai hỏi tới đâu, cậu lo làm quái gì!”

Ba Tang buông tay, kéo xoẹt chốt súng cho đạn lên nòng, lại nói tiếp: “Nếu cậu còn giữ thái độ này đi đương đầu với bọn liều mạng kia, thì không chỉ một mình cậu chết thôi đâu, mà còn hại chết cả mọi người nữa!” Dứt lời, anh trừng mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, tỏ vẻ rất bất mãn với hành vi thả hổ về rừng của gã hôm trước.

Nhạc Dương thoáng đỏ mặt vì thẹn, Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Ba Tang nói không sai, đối với những kẻ như vậy không thể mềm lòng được. Chúng ta có thể không tàn sát bọn chúng, nhưng cũng không thể giảng đạo lý với chúng, đám người ấy chỉ tin vào thực lực, muốn chúng dừng truy đuổi chúng ta, trừ phi là làm chúng nhận thức được rằng chúng không đủ thực lực làm việc đó. Đi thôi, chuẩn bị phục kích!”

Lúc này, họ đã cách chỗ cây bụi bị phạt chừng trăm bước chân, bốn người chia nhau tản ra nấp vào chỗ kín đáo, Trương Lập và Ba Tang lần lượt trèo lên hai cây to hai bên, Nhạc Dương nấp trong bụi rậm, còn Trác Mộc Cường Ba thì ẩn mình phía sau một gốc cây lớn.

Một lát sau, tiếng bước chân của năm sáu người vang tới, không nghe thấy tiếng chó sủa, bốn người thấy yên tâm hơn rất nhiều. Năm tên cầm súng đã tiến vào phạm vi tấn công.

Năm tên kia đi thêm một đoạn nữa, bỗng phát hiện ra phía trước không còn đường đi nữa, một tên cất tiếng hỏi: “Phía trước hết đường rồi, thế còn bọn chúng đâu?” Tiếng súng lập tức vang lên.

Khẩu Steyr của Ba Tang vừa nổ đã có tên ngã xuống, viên đạn bắn vỡ xương sọ kẻ xấu số, nào tương lẫn máu bắn tung tóe, khóe miệng Ba Tang nở ra một nụ cười hiểm thấy, phảng phất như lại trở về với những ngày tháng đắm máu thuở xưa. Bốn tên còn lại tuy có kinh hoảng, nhưng bọn buôn ma túy đã hoạt động nhiều năm trong rừng sâu này cũng không phải đèn cạn dầu, hai tên lập tức lẫn xuống đất, nhào vào bụi rậm, hai tên khác giờ sung lên khạc lửa về phía chạc ba nơi Ba Tang ẩn nấp, đoạn cũng tách ra.

Nơi Ba Tang ẩn nấp cực kỳ có lợi với người phục kích, chỉ hơi chuyển mình một chút là đã né được luồng đạn, kể đó anh ta lại giờ sung, ngắm qua, kết thúc thêm một tên địch khác đang nấp trong bụi cây. Một tên nấp vào gốc sau gốc cây cảnh giác quan sát phía trước, nhưng lại không chú ý đến Trác Mộc Cường Ba đã ở sau lưng mình từ bao giờ, Trác Mộc Cường Ba hơi do dự, không dùng dao hay súng, chỉ chặt tay xuống. Tên kia chẳng kịp hự lên tiếng nào đã ngã gục xuống, tước vũ khí trong tay đối phương, Trác Mộc Cường Ba nhìn lại bàn tay mình, không biết nên cảm thấy mừng vui hay lo lắng trước hiệu quả của đợt tập huấn này nữa.

(1) Viết tắt của Mini Mitraileuse (tiếng Pháp): súng máy hạng nhẹ 5,56 mm, do hãng FN của Bỉ sản xuất, dài xấp xỉ một mét, hiện nay được sử dụng rất rộng rãi trong quân đội nhiều nước trên thế giới.

Đột phá vòng vây

Trương Lập đã ngắm chuẩn một tên địch, nhưng trước khi ra tay, anh bỗng cảm thấy lạnh hết cả gáy. Trương Lập liếc mắt quét qua, chỉ thấy cành cây to bằng bắp tay trẻ con kia đang chậm chậm chuyển động, lớp vỏ cây lồi lõm

gồ ghề hóa ra cũng chia thành những mảng hình củ ấu rõ rệt, đặc biệt là những vòng hoa văn một xám sậm, một xám nhạt kia cũng càng lúc càng thêm rõ rệt. Trương Lập cuối cũng kìm nén được nỗi kinh hoàng, quay phắt đầu lại, cái đầu rắn hình tam giác đó thập thò đầu lưỡi, đôi mắt mở trừng trừng nhìn anh không chút thiện cảm. Khi nhận ra đây chính là rắn hổ mang đầu nhọn, một trong mười loại thú độc nhất Nam Mỹ, Trương Lập căng thẳng đến suýt chút nữa thì rơi cả súng. Một người một rắn cứ găm ghè nhìn nhau, dường như cả hai đều lấy làm bất an trước sự xuất hiện bất ngờ của đối phương. Cuối cùng mãi về sau mới lấy lại được bình tĩnh, Trương Lập lấy cò súng, chẳng ngờ khẩu M4 tính năng ưu việt đến thế lại cũng có lúc kẹt đạn. Ngón tay anh vừa nhích động, con rắn hổ mang kia cũng không chút khách khí ngoác cái miệng ra, hai chiếc nanh độc nhọn hoắt hăm he bỏ tới bàn tay Trương Lập. Khoảnh khắc sinh tử ấy, Trương Lập chẳng suy tính gì nhiều nữa, liền đâm cả khẩu M4 đang cầm vào đầu rắn, cả súng lẫn rắn cùng rơi xuống đất.

Nhạc Dương bóp chặt khẩu súng đang cầm trên tay, tên địch phía trước cứ ló ra ló vào, vẫn luôn nằm trong phạm vi hỏa lực của anh ta, nhưng Nhạc Dương không sao ra tay được. Từ trước tới nay, Nhạc Dương luôn được khen ngợi là lính trinh sát ưu tú bởi tài năng lặn theo dấu vết thiên bẩm, nhưng đối với cuộc chiến chẳng đầu chẳng đuôi này anh không sao thấy thoải mái được. Không khát máu như Ba Tang, rốt cuộc anh làm vậy là để giữ mình, để tiêu diệt tội phạm, hay là để trừ bạo an dân? Anh cần phải tìm cho mình một số lý do hợp lý để nổ súng. Đúng lúc ấy, một vật bỗng rơi từ trên cao xuống, theo đó là tiếng kêu của Trương Lập: “Tránh ra, rắn độc!” Không chút do dự, Nhạc Dương lập tức lấy cò, cho tới khi con vật đang vạy vẹo trước mặt nát nhừ ra, không động đậy gì nữa mới thôi.

Như vậy, Trương Lập và Nhạc Dương cũng lúc bị lộ mình, đạn của quân địch tức khắc bắn tới không chút thương xót, Trương Lập lách người ra sau tán cây, nhưng chỗ chạ ba nhỏ xíu chẳng chắc chắn gì lắm ấy bị quét cho

một loạt đạn đã gãy lìa, Trương Lập nhảy vội nhảy vàng từ chỗ cao năm sáu mét xuống, tư thế vô cùng khó coi. Nhạc Dương thì lăn tròn dưới đất, luống cuống tránh đạn. Ba Tang tức giận ngoác miệng ra mắng: “Hai người các cậu! Làm cái trò gì vậy!” Khẩu Steyr trong tay anh ta đang bắn từng viên một chuyển thành bắn cả tràng dài, một loạt đạn quét qua trúng phải quả lựu đạn giắt ngang hông một tên địch, tiếng nổ ầm ầm vang lên, mảnh đạn suýt chút nữa thì văng cả vào chính Ba Tang luôn.

Kẻ địch dường như cũng đã ý thức được, Ba Tang mới là chủ lực của đám người này, anh ta vừa ló đầu ra, đã bị mấy loạt đạn ép rút trở vào, kẻ đó là một quả lựu đạn Mỹ rơi chuẩn xác vào đúng chạc cây anh ta đang nấp.

Tiếng súng quen thuộc, tiếng lựu đạn nổ cũng quen thuộc, tầm mắt Ba Tang bỗng nhiên trở nên mơ hồ, khi anh ta đang cố sức nhìn rõ tình hình xung quanh, thì lại chỉ thấy những gương mặt hết sức thân thuộc, Bandaba, Ghidaba, Mada ... phải rồi, mọi người tay cầm súng, vừa rút lui vừa nổ súng phản kích, rốt cuộc là cái gì? Rốt cuộc là đang ở đâu? Thứ gì đang đuổi theo họ? Anh ta nhìn thấy những đồng đội quen thuộc, họ cũng đang ở trong rừng sâu, gương mặt mỗi người đều toát lên vẻ kinh hoàng, Cây ở đó cao hơn, to hơn, dày đặc hơn, thực vật toàn là những loại họ chưa bao giờ trông thấy, chúng còn đáng sợ hơn, hình dáng quái dị, phảng phất như đang cử động, dường như họ lạc vào khu rừng toàn cây ăn thịt người vậy.

Khoảnh khắc trước khi quả lựu đạn phát nổ, Ba Tang lại lần nữa chìm đắm vào ảo giác, trước mắt anh ta, tất cả đều quá quen thuộc, tất cả những chuyện xảy ra hôm nay đều là lặp lại của quá khứ. Khi Ba Tang lắc mạnh đầu tỉnh táo trở lại, quả lựu đạn đã ở gần trong gang tấc.

Nói là Ba Tang nhảy xuống nhưng xem ra anh ta bị nổ văng xuống thì đúng không, chỉ thấy Ba Tang lăn vào trong bụi cây, loáng cái đã biến mất.

Tên địch còn lại dựa lưng vào thân cây, hướng về phía lùm cỏ, hòng súng đã ngấm chuẩn vào Ba Tang từ trên cao nhảy xuống. Trác Mộc Cường Ba ở trên trái hắc, rút sao sẵn ra, “vù” con dao bắn vút đi, tên kia trung dao vào cổ tay, cả loạt đạt đều suột qua bên người Ba Tang. Ba Tang đã lấy lại được bình tĩnh, hòng súng liền xả ra lưỡi lửa phần nộ bắn cho tên kia nở hoa khắp người, cho tới khi băng đạn hết nhẵn, Ba Tang mới dừng lại. Ba Tang lúc này quần áo bị cào rách bươm, máu lẫn mồ hôi chảy ròng ròng, gương mặt trông như hung thần ác sát. Trác Mộc Cường Ba thấy anh ta say máu như vậy cũng không khỏi ghê người, vội vàng nói: “Được rồi, giờ kẻ địch ở đây đã bị tiêu diệt hết, trước khi những tên còn lại kịp bao vây, chúng ta mau rút thôi.”

Nhìn Trương Lập và Nhạc Dương mặt mũi lem luốc lồm cồm đứng lên khỏi bụi rậm, Ba Tang lấy làm tức giận, bực tức quát: “Tay chân luống cuống, chẳng ra bộ đội đặc chủng cái giống gì cả!” Từ lúc nổ súng đến khi trận chiến kết thúc, cả quá trình diễn ra trong chưa đầy năm phút đồng hồ, ngoại trừ Trác Mộc Cường Ba khắc chế được một tên địch, Trương Lập, Nhạc Dương đều tỏ ra thất thố, so với biểu hiện lúc huấn luyện thì còn kém rất xa.

Trác Mộc Cường Ba đi tới trước mặt Ba Tang nói: “Tuy đều trải qua huấn luyện đặc biệt, nhưng họ cũng như tôi, trước nay chưa từng nổ súng giết người bao giờ, chuyện này cũng không trách họ được.” Ba Tang giận dữ trừng mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, còn định nói gì đó, bỗng nhiên đẩy mạnh gã sang một bên. Trác Mộc Cường Ba ngẩn người, sau đó nghe thấy tiếng súng, chỉ thấy đầu vai Ba Tang tóe máu, rồi anh ta ngã ngửa ra, con dao sẵn theo đó lao vút khỏi tay: “Hự” một tiếng, kẻ vừa nổ súng trúng dao ngay cổ họng, máu bắn vọt như suối phát ra tiếng “òng ọc”, chỉ thấy máu vẫn nổi bong bong khí, nhưng nạn nhân thì đã không thể thở nữa, chẳng mấy chốc co rúm người lại ngã xuống chết nốt. Thì ra là tên bị Trác Mộc Cường Ba đánh cho ngất xỉu lúc nãy, Trác Mộc Cường Ba dùng sức chưa đủ, hồi sau hắc tỉnh lại, mà gã thì sơ ý quên mất không lấy hết vũ khí trên người

hắn.

“Bị thương nặng không?” Trác Mộc Cường Ba định đỡ Ba Tang dậy thì bị anh ta thô lỗ đẩy ra xa, rồi quát gắt lên: “Mẹ nó, giết người lại không giết chết! Anh làm đội trưởng cái mẹ gì thế!” Trác Mộc Cường Ba sầm mặt xuống, không nói gì nữa.

Ba Tang ngồi dưới đất, thở hồn hển vì những ảo giác vừa trông thấy. Trương Lập tưởng anh ta bị thương nặng, liền đưa băng gạc cho, nhưng lại bị Ba Tang cự tuyệt. Ba Tang để tâm trí bình tĩnh lại, rồi tự xé cái áo đã rách bươm ra rịt vào cầm máu, nhìn con rắn hổ mang bị Nhạc Dương bắn cho đứt thành ba khúc, anh ta cười khẩy châm biếm “Bắn chuẩn lắm.” Thực ra là muốn bóng bẩy bảo Nhạc Dương: Cậu chẳng bắn trúng tên địch nào hết.

Nhạc Dương lật một cái xác lên, thấy trên người chết không có quân hàm gì, y phục cũng không giống quân trang của đội quân chính tề, liền nghi hoặc hỏi: “Không phải quân du kích à?” Ba Tang nghe tiếng, liền chụp lấy một thi thể bên cạnh, giật vạt áo hắn lên, sắc mặt lập tức đanh lại: “Là bọn buôn ma túy!” Theo những tư liệu họ tra cứu được, hình xăm rắn hai đầu này được thành viên của một tổ chức con nằm trong tổ chức của ba tên trùm ma túy hàng đầu sử dụng. Trong rừng rậm, quân du kích Colombia đương nhiên là thế lực lớn nhất, nhưng phạm vi hoạt động chủ yếu của chúng chỉ giới hạn trong lãnh thổ Colombia, tuy nói là cũng tham gia trồng cây, gia công vận chuyển ma túy, nhưng đối lập với chính phủ mới là mục đích của chúng; còn bọn buôn lậu này thì hoàn toàn khác, chúng dựa vào ma túy để sống, rừng sâu biên giới xưa nay đều là con đường thích hợp nhất để chúng vận chuyển ma túy, bọn chúng ở trong nhưng khu vực được gọi là không người này thật chẳng khác nào như về nhà mình, lại còn có buôn bán qua lại với các bộ tộc người Anh điêng nữa. Nếu nói quân du kích là hổ là sói trong rừng nhiệt đới, thì bọn buôn ma túy lẫn mò khắp chốn, thế lực phức tạp đa đoan vươn dài đi khắp các quốc gia Châu Mỹ chính là cáo, là rắn của rừng già. Trong rừng

nhiệt đới này, đây dựa với chúng, so với đựng độ quân du kích còn khó chịu hơn nhiều.

Quân du kích truy sát bọn Trác Mộc Cường Ba là vì bọn gã liên quan đến cái chết của các thành viên của chúng, còn bọn buôn ma túy này sao cũng gia nhập hàng ngũ những kẻ truy kích? Nhất thời cả bọn còn chưa kịp nghĩ xem là duyên cớ gì, tiếng súng đã lại vang lên.

“A” một tiếng, lần này người trúng đạn là Nhạc Dương. Vài viên đạn bắn xuyên qua ba lô leo núi, trúng ngay hông anh chàng, cũng may là cái ba lô đã giảm bớt lực đạn nên mới không bị thương nặng. Đồng thời cả bốn người cùng hiểu ra, kẻ địch không chỉ có năm người, mà là chia thành hai nhóm, năm tên đi trước chẳng qua chỉ là bia đỡ đạn để dụ cho bọn họ để lộ hình tích. Không biết kẻ địch số người trang bị thế nào, bốn người vừa ngoác miệng ra chửi, vừa tản ra chạy trốn chết. Trước khi đi, Trương Lập nấp sau gốc cây, rút một sợi chỉ ở chỗ rách trên áo ra buộc chốt an toàn quả lựu đạn trên tay một tử thi quàng vào một bụi cây buộc phải đi qua, tổng cộng mấy bảy giây đã làm xong một cái bẫy mìn đơn giản, hy vọng có thể cản bước kẻ địch lại thêm một lúc.

Gonzales quả không hổ là con cáo già của rừng nhiệt đới, dựa vào tư liệu Merkin cung cấp và tin tức ở Putumayo đưa về, hắn biết bốn người này chắc chắn có khả năng chiến đấu nhất định. Vừa tiến vào rừng, hắn lập tức dựa vào mật độ cây cối để phán đoán mục tiêu, phạm vi nhìn thấy được trong rừng vào khoảng trên dưới hai trăm mét, nên hắn chia thủ hạ thành hai nhóm, đi cách nhau năm trăm mét, phát hiện kẻ địch một cái là hô ứng được với nhau luôn. Phía trước vừa vang lên tiếng súng, nhóm của hắn liền chậm

chậm lặng lẽ áp sát, kẻ địch ẩn nấp rất tốt, nhất thời không thể nắm bắt được toàn bộ động hướng của đối phương, nên bọn hắn chỉ im lặng quan sát. Nhưng chính hắn cũng không thể ngờ kẻ địch lại phản ứng thần tốc đến thế, vừa đụng độ đã giải quyết xong năm tên rồi, xem ra bốn người này không phải là hạng tầm thường.

Hướng về phía bọn Trác Mộc Cường Ba bỏ chạy, Gonzales một tay cầm súng, một tay nâng băng đạn, thân hình mập lùn của hắn trong ánh lửa trở nên dũng mãnh mà hung ác. Gần trăm viên đạn đã sạch trơn, cũng không biết rốt cuộc bắn trúng được mấy người, Gonzales bắn đã đời xong mới ra lệnh cho bọn thủ hạ bên cạnh: “Đuổi tiếp!”

Hai tên thủ hạ bên cạnh vừa chạy được vài bước, Gonzales chợt nghe một tiếng “cách” như có thứ gì vừa tuột ra, hắn phản ứng cực nhanh, thân thể mập mạp lặn sang một bên như trái bóng, kẻ đó chỉ nghe “ầm” một tiếng. Lúc Gonzales đứng dậy, đã có thêm hai tên hạ thủ nữa ngã xuống, một tên đứng gần đó vẫn chưa hết hoàn hồn, nói: “Đại ca ... còn đuổi nữa không?”

Sắc mặt Gonzales dần chuyển sang màu xanh, đám thủ hạ cảm giác được một luồng khí lạnh lẽo đến độ áp chế người khác đang tỏa ra trên người đại ca của chúng, cuối cùng, Gonzales lạnh lùng nói: “Phong tỏa đường sông, gọi trực thăng đi!” Nói đoạn, liền dẫn lũ tàn binh rút lui.

Bụi gai chằng chịt, cây lớn cản đường, mãnh thú ẩn mình, những thứ này đều không thể cản bước những kẻ đang chạy trốn, không thể nghĩ ngợi quá nhiều nữa, nếu muốn sống sót trong cánh rừng nhiệt đới này, vậy thì phải tranh đoạt thời gian với bọn người đang truy đuổi phía sau kia. Tiếng súng đầu tiên vang lên, hắn là đã thu hút các nhóm vũ trang ở khu vực quanh đây lại, nếu muốn thoát khỏi cánh rừng này, thì buộc phải thoát trước khi kẻ địch

phong tỏa đường sông, hình thành vòng vây khép kín. Quần áo bị móc rách, chân tay bị chà đến sưng rộp lên, ba lô sau lưng nặng như núi đá, những thứ này đem so với sinh mệnh cao quý thì có đáng là gì đâu chứ. Bốn người dường như đã chọn phải con đường cỏ cao, cây rừng lại dày đặc, xem ra là khó đi nhất, nhưng đây mới chính là kết quả của một sự lựa chọn kỹ càng, mặc dù đi theo hướng Đông là sẽ tới được đích đến, nhưng đó lại là con đường dài nhất, thì buộc phải đi theo hướng vắt ngang mà thôi. Bọn truy đuổi phía sau không biết còn có bao nhiêu người, nhưng chỉ nghe tiếng súng sau lưng vang lên liên miên không dứt là biết hỏa lực của kẻ địch cực mạnh rồi. Bốn kẻ đào tẩu đáng thương, thê thảm nhất là đến giờ cũng không biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, dường như từ lúc bước chân vào khu rừng này, họ đã bị sắp đặt sẵn cho số mệnh bị truy đuổi rồi vậy. Tuy trong lòng đều lấy làm bức tức bất bình, miệng thì không ngừng nguyên rủa mắng chửi, có người còn khập khà khập khiễng, nhưng tất cả đều chạy nhanh như bay. Dần dần phía sau không còn nghe động tĩnh gì nữa, tiếng súng dường như cũng dừng lại, nhưng bốn người đều không có ý định dừng chân, cả bọn đều hiểu rõ, vùng này là thiên hạ của kẻ địch, xung quanh còn không biết còn có bao nhiêu tên khác nữa. Kẻ địch không có động tĩnh, không có nghĩa là bọn chúng đã ngừng truy bắt, nhất định có hành động gì đó quy mô còn lớn hơn đang đợi chờ bốn người họ phía trước.

Cây rừng phía trước mỗi lúc một thưa thớt, bờ sông đã ở ngay trước mắt, tiếng nước róc rách như vẫy gọi họ tới con đường sáng, trong lòng bốn người khắp khởi một tia hy vọng. Thế nhưng, đúng lúc họ dừng lại, ép mình sau gốc cây quan sát tình hình, bỗng nhiên thấy hai chiếc ca nô “phạch phạch” đi ngược chiều nhau trên mặt sông phía trước, còn một dải ven rừng hình như cũng có vô số bóng người đang di động, dường như còn có cả ... tiếng chó sủa.

Rõ ràng họ đã chậm mất một bước, kẻ địch đã hoàn thành được vòng vây, chẳng những phong tỏa đường sông, mà còn phái người bắt đầu lục soát

trong rừng, Ba Tang ngửa mặt nhìn lên trên, rồi lại bắt đầu chửi bới. Nhạc Dương lật đi lật lại xem mấy tấm bản đồ vệ tinh, hy vọng tìm ra cách đột phá vòng vây, Trương Lập thì cứ mó máy khẩu M4, đếm xem còn bao nhiêu băng đạn, còn bao nhiêu viên đạn.

Nhạc Dương quan sát xung quanh rồi phân tích sơ bộ. Nhóm ở khoảng rừng bên trái không dưới năm mươi tên, bên phải cũng khoảng ba bốn mươi tên, dựa vào cách ăn mặc của chúng thì ít nhất cũng có một phần là quân du kích, mấy người quân ta không thể cùng lúc chống chọi lại nhiều kẻ địch như thế được; hơn nữa bọn chúng còn có cho sẵn, chẳng mấy chốc là dựa được vào mùi hơi để tìm thấy bọn này; còn trên sông thì đã bố trí ca nô tuần tra, gần như cứ năm phút lại có một ca nô chạy qua, với tầm nhìn trên sông, bất kể là họ lao ra vào lúc nào cũng đều bị kẻ địch phát hiện ngay lập tức. Từ trên cao quăng dây nhảy qua; bơi qua; cho nổ thuyền làm kẻ địch chú ý, thừa cơ tẩu thoát ... từng ý nghĩ hình thành trong đầu Nhạc Dương, rồi lần lượt bị phủ quyết. Anh chàng thở dài nói: “Vừa có quân du kích, vừa có bọn buôn ma túy, đánh chẳng được mà chạy cũng không xong, giờ xem ra chỉ còn cách ngoan ngoãn chờ chết thôi.”

Trương Lập nói: “Thật đúng là đen đủi, cả tại sao mình chết mà cũng không biết nữa, thiên lý ở đâu chứ!”

Ba Tang khan giọng quát: “Câm miệng! Một chút khó khăn nhỏ xíu đâu đáng để thở vắn than dài như thế.”

“Một chút khó khăn hà!” Trương Lập đờ người, “Đại ca Ba Tang của tôi ơi, chẳng lẽ anh không nghĩ rằng chúng ta đã cùng đường mặt lộ rồi hay sao?” Ba Tang chỉ cười khẩy thay lời đáp.

“Chưa chắc đâu.” Cuối cùng Trác Mộc Cường Ba cũng lên tiếng, gã bảo bốn người tùm lại, thấp giọng nói: “Như vậy ... như vậy ...”

Đội tâm nã đã nhận được mệnh lệnh, tìm kiếm gặt gao ở khu ven sông, nhưng không được vào sâu trong rừng. Nhóm dẫn chó lùng sục bên cánh trái đang cẩn thận tra xét những nơi có thể ẩn náu, đột nhiên con chó săn bỗng dựng đứng lên, kéo căng dây xích chạy về phía Đông. Tên dắt chó phát hiện có chuyện, lập tức gọi đồng bọn chạy theo. Đi theo chó săn, chúng tìm thấy một vật trông giống cái bình bọc trong đồng vải, đang tỏa ra một mùi hương kỳ quái, chính thứ mùi này đã kéo chó săn tới đây. Tên dắt chó liền cầm món đồ bọc vải ấy lên, “tạch” một tiếng, sợi dây phía dưới bọc vải đứt làm đôi, tên dắt chó thoáng ngẩn người. Ánh lửa lóe lên, bùn đất bắn tung tóe hất tung cả người lẫn chó lên cao. Những tên còn lại thấy bóng người thấp thoáng, rõ ràng đã lẫn vào trong rừng, cả bọn vội vàng chạy theo.

Đám người bên phải nghe thấy tiếng nổ, cũng chạy tới, rõ ràng nghe thấy người phe mình phía trước đang hỏi: “Người đâu?” Bọn chúng vừa định trả lời, đã bị một con dao sắc ở đâu bay tới đâm chết một người, kế đó là tiếng súng, hỏa lực của đối phương hình như là khá mãnh liệt. Đám người bên phải nổi điên lên, không hề khách khí nổ súng đáp trả.

Khi hai bên bắn nhau túi bụi, bốn kẻ gây chiến đã len lén lùi ra xa hơn trăm mét, vòng qua hai phe đang giao chiến, đến chỗ ngã tư sông. Vốn là ca nô tuần tra phong tỏa đường sông hô ứng từ xa, tuyệt đối không có một kẻ hở nào, nhưng khi chúng nhận ra hai bên đang giao chiến rõ ràng đều là người mình, tự nhiên là phải gào thét cản lại. Trong lúc sự chú ý của người trên thuyền tập trung cả lên bờ, không ai phát hiện ra, bốn trái bóng khổng lồ màu xanh lục lặn xuống sông, kế tiếp đó, bốn cây cọc gỗ không có gì nổi bật chìm vào mặt nước, chớp mắt đã biến đi trong tầm mắt.

Cuộc đấu súng kéo dài mười phút mới lắng xuống, sau khi phát hiện là người phe mình, cả hai bên đều chỉ trích đối phương khai hỏa trước, nhưng cuối cùng cũng không làm cho rõ được tại sao cả bọn lại lao vào bắn nhau

túi bụi như thế. Bọn chúng làm sao biết được, nếu nói về chiến tranh du kích trong rừng, Trung Quốc mới chính là cái nôi phát triển của chiến thuật du kích hiện đại.

Bên kia sông, một kẻ đang nấu mình trong rừng sâu buông chiếc ống nhôm điện tử xuống, gương mặt gầy đét hiện lên nét cười khinh khinh: “VẬY mà cũng thoát đi được, xem ra vẫn còn may lắm.”

“Hê! Mày là ai! Đứng yên đó! Giơ tay lên!” Soares giơ cao cả hai tay theo yêu cầu của đối phương, đồng thời dùng tiếng địa phương nói: “Đừng nổ súng! Ta là bạn của Gonzales!” Y chậm chậm quay người lại. Một nhóm du kích chừng mười tên đang đứng trước mặt, tên dẫn đầu nói:

“Hắn bảo cái gì? Tao có nghe lắm không hả?”

“Hắn bảo hắn là bạn của thằng mập! Ha ha!”

“Hãy, đừng cử động, đừng đừng đưa mà lại!” Một tên du kích giơ súng lên ngắm vào Soares, bảo y đứng yên chẳng qua là để ngắm chuẩn hơn một chút.

Tiếng súng nổ vang, chỉ thấy bóng xám phía trước lóa lên, không ngờ lại không bắn trúng. Soares đã bỏ nhào vào rừng câu trước khi viên đạn bắn tới một giây, sau lưng súng nổ liên hồi. Mặc dù Soares tránh được hết cả loạt đạn, nhưng cuộc đụng độ bất ngờ này cũng làm y lẫn lộn khốn đốn một phen. Mặt mũi dính bê bết bùn đất.

Soares bùng bùng tức giận: “Lũ chuột vô tri, không ngờ lại dám nổ súng vào ông chúng mày đâu, để ông cho chúng mày ném thử Luyện Tâm đạn cỡ nhỏ. Soares Kahn tao xin thề, nhất định phải khiến chúng mày chết khổ chết sở!”

Không biết thứ gì trong bụi cây ném ra, mấy tên du kích tưởng là lựu đạn, liền thụp người xuống sát mặt đất. Vật kia nổ giữa không trung, nhưng không có mảnh đạn bắn tung tóe, mà là vô số dịch thể dính dính màu xanh rải xuống như người ta tưới hoa, một thứ mùi kỳ dị lan tỏa khắp trong không khí. Đám du kích lần lượt đứng lên, chạy được tới chỗ Soares nắp thì đã không thấy người đâu. Lúc này, chúng mới chú ý đến thứ dịch thể kia, nhìn những mảng xanh lốm đốm trên người đồng đội, cả bọn nhón nháo hỏi nhau: “Cái thứ gì đây?” “Mùi gì thế nhỉ?” “Phì phì, cái thứ này đáng quá, hê, lại còn hơi ngòn ngọt nữa, là cái quái gì nhỉ?” “A, mắt tao, thứ đó rơi vào mắt tao rồi, không thấy gì nữa. Có phải có độc không? Mau giúp tao rửa sạch nó đi!”

Quân du kích quanh năm sống trong rừng hiểu rõ thế nào là độc hơn người bình thường rất nhiều, bọn chúng kinh hồn hoảng vía, vội vàng chạy đi kiếm huyết thanh. Soares đứng nghiêng người dựa vào gốc cây vẫn chưa hết cơn giận, lắm bầm thâm nhủ: “Đây vốn không phải thứ dành cho chúng mày, tự chúng mày chuốc vào đấy nhé. Hừ, chạy hả? Chỉ cần chúng mày còn ở Châu Mỹ, thì đừng hòng thoát chết.” Soares lại lấy ra một cái lọ thủy tinh, lắm bầm như niêm chúng: “Hoàng hậu của ta, đi triệu tập thủ hạ của mày đi, mang bọn người vô tri ngu xuẩn kia xuống địa ngục cho chúng biết thế nào gọi là Luyện Tâm.” Nắp bình mở ra, một con ong vàng to tướng dài phải đến năm centimet cựa quậy chen ra khỏi miệng bình nhỏ hẹp, phàng phất như bị thứ gì đó kích động, nó hưng phấn đảo lên không trung mấy vòng, rồi đập cánh bay vút đi. Nếu đám du kích kia mà biết sắp tới sẽ xảy ra chuyện gì, e là sẽ sợ đến hồn vía lên mây mất, con ong vàng ấy có một cái tên mà người ta chỉ cần nghe thôi đã thấy táng đờm kinh hồn rồi – ong sát nhân châu Mỹ.

Tiếng “phạch phạch phạch” từ xa vang lại, nhưng không phải con ong vàng kia bay đi rồi trở lại, mà là một thứ to hơn ong vàng mấy lần đang từ phía Tây bay tới phía Đông. Soares nhìn ba chiếc trực thăng phía xa, chau mày nói: “Đến nhanh quá, xem ra cứ nên rời khỏi mảnh đất thị phi này trước thì

hơn.”

Ký ức tái hiện

“Ừ ừ ừ ...” Lặn dưới nước một đoạn, bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba tìm một nơi tương đối ẩn mật để lên bờ, thoát khỏi vòng vây, đi vào một cánh rừng khác. Tuy có hơi lệch so với tuyến đường trong kế hoạch ban đầu, nhưng tạm thời có thể nói là an toàn. Còn chưa đứng vững chắc, đã nghe tiếng cánh quạt phành phạch trên cao, ba chiếc trực thăng chao lượn như ba con chuồn chuồn đen kịt, hai bên nách không ngừng rải một thứ bột trắng xuống khu rừng. Dù không biết là gì, nhưng có thể khẳng định tuyệt đối không phải thứ tử tế, chỉ thấy vô số chim chóc láo nháo bay lên chạy trốn, nhưng vừa chạm phải màn sương bột ấy, liền bị chết cứng trong khoảnh khắc, thân thể cứng đờ rơi bịch xuống dưới. Trương Lập vẫn chưa hết sợ nói: “Nguy hiểm quá, suýt chút nữa là không ra khỏi cánh rừng đó được rồi”

Nhạc Dương thắc mắc: “Chẳng qua là đối phó bốn người chúng ta thôi, dùng đến cả trực thăng như vậy chẳng phải là lấy đại pháo bắn muỗi sao? Hơn nữa, rải thuốc sát trùng như vậy, lá cây trong rừng rậm sẽ che chắn hết, đâu có để rơi đến chỗ chúng ta được?” Lời còn chưa dứt, Trương Lập đã đỡ người ra huých tay anh chàng: “Cậu ... cậu xem kìa, lá ... lá cây rụng hết cả rồi!”

Rừng cây vốn đang xanh um tùm tùm tươi tốt, cánh lá vừa chạm phải bụi phấn kia liền chuyển sang màu vàng, khô héo rụng rời. Nhạc Dương kinh hãi thốt lên: “Bọn chúng, bọn chúng dám dùng cả vũ khí sinh hóa cơ à, đáng sợ quá!”

Ba Tang lạnh lùng nói: “Có thời gian ở đây sợ sệt, chỉ bằng chạy nhanh hơn một chút đi!”

Trác Mộc Cường Ba không dừng bước chân, nói: “Đúng vậy, chỉ cần chúng không phát hiện ra xác chúng ta trong cánh rừng đó, tất sẽ biết chúng ta đã chạy thoát. Điều chúng ta cần nhất bây giờ là một tuyến đường chính xác, nhanh chóng thoát khỏi sự truy đuổi của kẻ địch. Những kẻ này thật đáng sợ quá, cứ như chúng ta bị cuốn vào một cuộc chiến vậy.”

Trương Lập và Nhạc Dương đưa mắt nhìn nhau, dường như không muốn nhắc đến chuyện gì đó, nhưng Nhạc Dương cứ gật đầu gật đầu cổ vũ Trương Lập. Cuối cùng, Trương Lập đành rảo nhanh bước chân, đuổi kịp Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang: “Chúng ta không làm chuyện gì quá đáng, không thể nào cùng lúc đắc tội với cả quân du kích lẫn bọn buôn ma túy được. Tôi vẫn kiên trì ý kiến cho rằng, đây là do cấp trên cố ý sắp xếp để nâng cao năng lực thực chiến của chúng ta. Cường Ba thiếu gia, trước khi xuất phát không phải anh vẫn luôn cảm thấy chúng ta đã đủ năng lực đi tìm Bạc Ba La thần miếu rồi hay sao? Tôi nghĩ, chính vì nguyên nhân này, chúng ta mới bị khảo nghiệm như vậy đây.”

Trác Mộc Cường Ba cúi xuống ngẫm nghĩ, rồi lắc đầu nói: “Thế này ... chắc không đâu, giáo quan mà làm như vậy, thì không khỏi có hơi quá đáng rồi. Bất kể thế nào, nếu thoát hiểm được, nhất định tôi sẽ liên lạc với bà chằn ấy, nhất định phải hỏi cho rõ ngọn ngành xem rốt cuộc là cô ta giờ trò gì.”

Bốn người lúc này, người nào cũng đầy mình thương tích, vừa này chạy hết tốc lực trong rừng, có nhiều chỗ bị cào, bị móc rách da rách thịt, có loài cây còn chứa cả độc tố nhẹ, vết thương bắt đầu sưng vù đỏ tấy lên, lúc này vì giữ mạng nên cả bọn đều quên cả nỗi đau thân thể, còn bây giờ đã chạy khỏi vòng vây, cơn đau như thiêu đốt bắt đầu trở nên rõ rệt. Trong bốn người có hai người bị trúng đạn, nhưng thậm chí họ còn chẳng có thời gian dừng lại

bằng bó vết thương nữa. Nhìn tình cảnh trước mắt, điều làm Trác Mộc Cường Ba lo lắng hơn cả không phải nhóm người của mình, “Nhóm của Mẫn Mẫn bây giờ ra sao rồi nhỉ? Bọn họ có đụng độ với quân du kích không? Không chắc là không có chuyện gì đâu.”

Trương Lập quay đầu nhìn cánh rừng họ vừa bị bao vây, người đi trong ấy thì chậm, nhưng máy bay trực thăng thì chỉ mất hai ba mươi phút là đột hết một vòng. Anh quay sang hỏi Nhạc Dương: “Cậu có ý kiến gì hay không?”

Nhạc Dương nói: “Rải thuốc độc như bọn chúng thế này, sợ nhiều lắm chỉ cần một tiếng đồng hồ là xong hết, tới lúc đó không phát hiện ra hi thế chúng ta, chắc chắn chúng sẽ tăng hết tốc lực đuổi theo. Dù nói là chúng ta tiến về phía Bắc, có lẽ hơi nằm ngoài dự đoán của chúng, song thế nào thì cũng vẫn là đang tiến sâu vào hang ổ của quân du kích, bọn chúng người đông thế mạnh khó đảm bảo chúng ta không bị phát hiện được. Vì vậy, tôi thấy, cần nhất là phải chọn một con đường tẩu thoát thật nhanh, rời khỏi phạm vi thế lực của chúng. Từ đây cắt ngang cánh rừng nay, thẳng tiến về phía trước, rồi vượt qua hai hoặc ba cánh rừng nữa, sao đó chuyển hướng đi về phía Đông, làm một cái bè gỗ đơn giản, đi xuôi dòng nước, đây là cách đào tẩu nhanh nhất trong những cách tôi nghĩ ra rồi đấy. Mọi người thấy sao?”

Bốn người vừa rảo bước tiến nhanh vừa đưa mắt trao đổi, biểu thị đồng ý. Trác Mộc Cường Ba nói: “Nhưng với tốc độ của chúng ta hiện nay, sợ rằng chưa đi được xa như thế đã bị chúng đuổi kịp mất rồi.” Nhạc Dương lại nói: “Đúng vậy, trong khu rừng đầy bụi gai này nếu chỉ dựa vào sức người mà muốn đi nhanh thì không thể được, vì vậy, tôi nghĩ rằng chúng ta không nên đi kiểu thế này nữa.”

Thấy mọi người đều tròn mắt lên nhìn mình, ánh mắt anh sáng lóe lên: “Có thấy vượn người ở Thái Sơn bao giờ chưa?” Nói đoạn, anh ta ngẩng đầu nhìn lên, vừa hay có một bầy khỉ đuôi sóc dừng lại trên ngọn cây, dường

như cũng biết mấy người bên dưới không thể làm hại gì mình, bọn chúng vẫn vô tư hi hỏ vui đùa. Chúng nhảy từ chỗ chạc ba này sang chỗ chạc ba khác, những lúc khoảng cách quá lớn, những con nhỏ hơn không thể nhảy qua được, một con khỉ to sẽ móc tay móc chân vào một cành cây, đuôi quần vào một cành khác, thân mình làm cầu, bọn khỉ con liền đi qua một cách dễ dàng.

Ba người còn lại cũng hiểu ra, lập tức ngẩng đầu lên nhìn những thân cây khổng lồ nằm san sát, cành cây nối nhau to ngang người ôm, có cây còn mọc rễ nơi chạc ba buông xuống sát mặt đất, nhiều cây khác thì bị các loại dây mây dây leo quần tròn xung quanh. Trương Lập nhìn cánh tay băng bó của Ba Tang, lẩm bẩm nói: “Như vậy được không? Nhưng mà cũng nên thử một phen coi sao.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không vấn đề gì đâu, đến lúc xem thành quả huấn luyện của chúng ta thế nào rồi.”

Muốn lên cây, trước tiên phải bỏ lại một phần trang bị, nếu không, đừng nói là vượn người Thái Sơn, mà cả Tarzan cũng chẳng thể đeo ba bốn mươi cân trên lưng mà nhảy nhót như bay trong rừng được. Nói làm là làm luôn, bốn người ném hết các đồ bằng sắt, từ xẻng sắt, nôi sắt, bình nước sắt, đinh tán dùng leo núi, vòng số tám, đinh chốt, tời kéo, vì họ cảm thấy trong rừng già này dường như không có đất dùng tới những thứ này; sau đó cả lều bạt cỡ lớn cũng không cần nữa, thứ ngày tốt thì có tốt thật, nhưng chiếm quá nhiều trọng lượng, có rất nhiều thứ bốn người chuẩn bị vì coi chuyến đi này chỉ như một cuộc du lịch dã ngoại, bây giờ ai nấy đều mệt mỏi lo giữ mạng, những thứ đó không còn ý nghĩa gì nhiều nữa. Ngoài đồ hộp, bốn người chỉ giữ lại một phần thức ăn dinh dưỡng dạng nén, cho tới khi mỗi ba lô chỉ còn khoảng mười cân, cả bọn mới trèo lên cây.

Hồi trước khi băng qua rừng rậm nguyên sinh họ cũng từng làm chuyện

tương tự như vậy rồi, thế nên tiến lên theo cách của loài khỉ thế này cũng không phải chuyện gì khó khăn, chỉ thấy bóng bốn người trôi lên thụp xuống, hoàn toàn không kém cạnh gì lũ khỉ vượn kia. Chỗ nào nhiều dây leo thì họ trực tiếp đu qua luôn, nhìn chuẩn phương hướng, rồi bám từ sợi này đu qua sợi khác, tốc độ di chuyển so với việc len lỏi tránh các bụi gai trên mặt đất nhanh hơn rất nhiều. Tới chỗ nào ít dây leo hoặc không thể cầm nắm, bọn Trác Mộc Cường Ba liền trực tiếp đi đường trên không, từ chạc ba cây này nhảy sang chạc ba cây khác, tuy là hệ số nguy hiểm cao hơn một chút, nhưng đem so với súng đạn của quân du kích và bọn buôn ma túy thì chẳng đáng là gì cả. Vả lại, trên vai mỗi người đều đeo một cuộn dây thừng cứu sinh một đầu buộc vào vật nặng, nếu có gì sơ sẩy thì vẫn còn có thể ném dây ra cứu mạng. Sử dụng phương pháp này, bốn người càng lúc càng rời xa vòng vây liên hợp của quân du kích và bọn buôn ma túy.

Thế nhưng, trong rừng còn một bóng xám khác, hoàn toàn không bị ảnh hưởng của việc bốn người tăng tốc. Y cầm roi dài trong tay, nhẹ vung một cái đã quấn vào cành cây cách đó hơn mười mét, phiêu hốt lẳng người đi, lẳng tới điểm cao nhất, đứng vào khoảnh khắc thân thể hơi dừng lại đó, y rung tay một cái, rồi lại vung ra, đầu roi quấn vào một chạc cây khác. Tốc độ như thế, bọn Trác Mộc Cường Ba vẫn còn kém rất xa. Đu người đi được một đoạn, y dừng lại giây lát trên chạc cây, lấy thiết bị kia ra, nhìn điểm di động trên đó, cười gằn nói: “Tốc độ tăng lên rõ rệt rồi đấy. Ừm, dùng cách giống của tao hả, mấy thằng oắt này trở nên thông minh rồi đấy. Ở trong rừng rậm, đáng lẽ phải tiến lên như vậy mới đúng.”

Bốn người tăng tốc tiến lên, bơi qua ba con sông, vượt qua ba cánh rừng, đến bên một dòng sông tương đối lớn, nước chảy khá xiết, chặt cây làm bè, dùng một cái cây non to bằng một cánh tay người làm sào chống, bắt đầu xuôi dòng.

Trên bãi sông, một hàng cây cao khoảng hai ba mét, lá cây to bản hình oval, nhìn hơi giống là trà. Ba Tang chẳng buồn nghĩ ngợi gì đã hái lấy một nắm to mang theo lên bè.

Nhờ vào nghị lực ngoan cường cùng thân thể rèn luyện trong đợt huấn luyện địa ngục, bốn người coi như đã cầm cự được đến giờ phút này, cho tới khi nằm trên bè gỗ, cả bọn mới bắt đầu thấy xương cốt rã rời, nằm xuống rồi là không muốn ngồi lên nữa. Lúc này có hai người vẫn còn đang cử động: Trác Mộc Cường Ba, thân thể vạm vỡ ấy vẫn vươn thẳng lên - cần phải có một người điều khiển hướng trôi của bè gỗ, kịp thời chống sào giữ cho bè không bị mắc cạn; Ba Tang cũng không dừng lại, vết thương bị đạn xuyên từ vai trước qua vai sau, cũng may là viên đạn xuyên qua khoảng giữa xương quai xanh và xương bả vai, không thương tổn đến gân cốt. Có điều họ chạy một mạch từ đó tới giờ, không có cơ hội băng bó vết thương cho cẩn thận và xử lý kịp thời, bây giờ vết thương đã bắt đầu đỏ tấy và sưng lên, xung quanh chỗ sưng đỏ là một vòng màu xanh nhạt, một thứ dịch thể màu vàng nhạt rỉ ra nơi hai đầu vết thương. Nhìn vào vết thương ghê rợn ấy, Trương Lập không dám tưởng tượng làm sao Ba Tang cầm cự nổi trong suốt quãng đường nhảy nhót đu dây trong rừng ấy.

Lúc này, Ba Tang đang ngồi giữa bè gỗ, vừa máy móc dùng dao săn cạy vỏ đồng của viên đạn, đổ thuốc súng bên trong ra, đồng thời lấy thứ lá hái được ven sông, cho từng cái từng cái vào miệng ra sức nhai nát. Trương Lập rất muốn hỏi Ba Tang đang làm gì, nhưng vừa nhìn thấy gương mặt lạnh lùng và đôi mắt dữ tợn kia, lại thôi không dám lên tiếng nữa.

Một lúc sau, thuốc súng đã đủ dùng, Ba Tang bạnh vết thương ra, đổ thuốc súng vào đó, hai hàm răng cắn chặt vào cán con dao săn, nỗi đau bị di vật kích thích thần kinh, khiến trán anh ta túa ra từng giọt mồ hôi. Trương Lập giờ mới hoảng hồn, vội vàng hỏi: “Ba ... Ba Tang, anh làm gì vậy?”

“Làm cái gì?” Ba Tang ngẩng đầu lên, lấy con dao sẵn ra, miệng không ngừng nhai lá cây, sắc mặt trắng đỏ ửng cả người, tiếng nói nghe như âm thanh phát ra từ máy “Chúng ta không có thuốc kháng viêm, không có thuốc giảm đau, đành phải tự nghĩ cách thôi.”

Khi hoa lửa lóe lên, khói mù bốc lên từ hai đầu vết thương, Ba Tang vẫn run lên bần bật, kể đó, anh ta cầm đĩa mô hôi ngẩng đầu lên. Nhạc Dương và Trương Lập đều tròn mắt lên nhìn con người thép trước mặt đầy kính phục, cái trò chỉ có Stallone trong phim mới chơi, không ngờ nay đã thực sự diễn ra trước mắt họ. Lúc Trương Lập lấy bông băng băng bó cho Ba Tang, anh ta lấy ra một ống tiêm cơ ngực chuyên dùng khi dã ngoại hiệu TAT tự tiêm cho mình, tuy hấp thụ chậm hơn một chút, nhưng so với tiêm vào bắp tay thì hiệu quả không khác gì cả.

“Phì” Trương Lập không cẩn thận lại chạm phải vết thương của Ba Tang, anh ta nhò mạnh đồng lá đã nhai nát trong miệng xuống sông. Nhìn đồng lá cây còn lại trước mặt Ba Tang, Trương Lập hỏi: “Đây là cái gì thế?”

Ba Tang buột miệng đáp: “Coca, lá coca, dùng gây tê. Giờ đỡ nhiều rồi, hết đau rồi.”

Nhạc Dương nói: “Anh Ba Tang giỏi thật, mặc dù đã tra cứu dữ liệu, nhưng tôi không thể nhìn một cái là nhận ngay đó là lá coca được, tôi còn tưởng là lá trà nữa chứ.”

“Phải đấy, làm sao tôi vừa nhìn đã nhận ra ngay là lá coca nhỉ?” Lúc này Ba Tang mới trầm ngâm suy nghĩ. Lúc nhìn thấy cây coca anh ta chẳng nghĩ ngợi gì đã hái một nắm lớn, rồi khi

Trương Lập hỏi, anh ta cũng buột miệng trả lời luôn, giờ vết thương đã được

băng bó, anh ta mới thấy khó hiểu, “Sao tôi lại biết đây là lá coca nhỉ?”

Cùng lúc Ba Tang chắt vắn bản thân, nước sông, cây cối, âm thanh của cây rừng, những hình ảnh đồng loạt xoay chuyển như chong chóng trong đầu anh ta. Ba Tang nắm chặt mớ tóc đầu đỉnh một phen của mình, không muốn để những hình ảnh mơ hồ đó chảy ra khỏi ký ức, cuối cùng, chúng cũng từ từ dừng lại, dung hợp thành một bức tranh hoàn chỉnh.

Mấy chiếc bè gỗ đó, cũng đang trôi trên một dòng sông thế này, trên mỗi bè gỗ có bốn năm người, người nào người nấy đều run rẩy sợ hãi nhìn trừng trừng vào rừng cây hai bên bờ, thần hồn nát thần tính. Lalachi nằm giữa bè, toàn thân máu tuôn như suối, đầu vai bị thứ gì đó xuyên qua, một người thân hình cao lớn đang nhét lá coca vào miệng anh ta. Người đó là ai? Bóng hình sao lại quen vậy, sao anh ta không quay đầu lại?

Người kia đang nói với Lalachi: “Nhanh lên, nhai đi, đây là lá coca, nhai đi rồi thì sẽ hết đau.”

Cặp môi không còn chút máu của Lalachi khẽ mấp máy, gượng cười: “Đùa ... đùa cái gì đấy? Ở đây, sao lại có lá coca được?”

Người kia gắt lên ra lệnh: “Nhai nát đi! Nhanh lên!”

Lalachi đành làm theo lời người đó

“A ...” Tiếng thét như đứt ruột xé gan của Lalachi phảng phất như ở ngay bên trên. Ba Tang bất giác ngửa đầu về phía sau. Thứ đó đã rút ra rồi, là cái gì vậy? Hình như là một thứ vũ khí? Không, là vũ khí chế từ xương động vật? Hay là răng nanh của động vật? Làm sao có thể được, răng nanh dài đến tận ba mươi centimet, động vật gì vậy? Có thứ động vật nào như vậy sao? Ba Tang đang chuẩn bị nhìn cho kỹ hơn, vết thương lại đau nhói lên dữ dội

kéo anh ta từ hồi ức trở về hiện thực.

“Xin lỗi, lại chạm phải vết thương rồi, đại ca Ba Tang, anh không sao chứ?”
Trương Lập thấp tha thấp thỏm hỏi.

Ba Tang nói: “Không có gì. Ở nơi đó, chúng tôi cũng dùng thứ lá này chữa thương.”

“Hả” Trác Mộc Cường Ba nghiêng tay, suýt chút nữa là chống cho cả bè gỗ bật lên khỏi mặt nước. Nhạc Dương cũng bật ngồi dậy, trợn mắt trừng trừng lên nhìn Ba Tang như không dám tin vào tai mình. Nhạc Dương nhanh nhẩu hỏi Trương Lập trước: “Trung Quốc có cây coca không?”

Trương Lập lắc đầu quày quảy, nói: “Không biết. Có điều, chắc Tây Tạng không có cái thứ này phải không? Đây là thực vật nhiệt đới cơ mà.”

Trác Mộc Cường Ba lại nói: “Anh còn nhớ gì nữa không? Ba Tang?”

Ba Tang lẩm bẩm nói: “Tôi nhìn thấy một số hình ảnh mơ hồ, có rất nhiều người, chúng tôi trôi theo dòng sông, giống hệt như lúc này ...” Anh ta tả qua lại hình ảnh vừa nhìn thấy, làm mấy người trên bè vừa kinh hãi lại vừa mừng rỡ.

Trác Mộc Cường Ba hỏi tiếp: “Ba Tang, anh nghĩ kỹ lại xem, anh đã thấy những gì, các anh bị thứ gì truy đuổi vậy, có nhớ ra được không?”

Ba Tang cố thử đi vào thế giới hồi ức đó một lần nữa, chỉ để rồi nhận ra, cố gắng thế nào cũng không nhớ được gì. Những hình ảnh vừa thoáng hiện lên trong óc cũng trở nên mờ mịt. Anh lắc đầu đáp: “Lá coca bắt đầu có tác dụng rồi, giờ tôi không nhớ ra được gì nữa.”

Trác Mộc Cường Ba thầm thở dài một tiếng, tiếp tục chống sào tiến về phía trước, trong lòng gã cũng như bọn Nhạc Dương, Trương Lập, đều vẫn còn một dấu hỏi lớn.

Bốn người đều đã thoa thuốc lên các vết thương nhỏ khắp người, viên đạn bắn trúng mông Nhạc Dương chỉ xuyên một nửa vào thịt, lúc chạy trốn rơi mất tiêu, vết thương cũng khô thành sẹo rồi, giờ lại xử lý theo đúng quy chuẩn, không còn gì đáng lo nữa. bọn họ đều biết, lúc này mình đang ở trên hệ thống sông Putumayo cả, sông ngòi chằng chịt tỏa đi khắp hướng, nhưng nếu cứ một mực xuôi dòng, thì chắc chắn sẽ đụng phải lực lượng du kích trên tuyến sông chính. Vì vậy, họ luôn dùng la bàn cẩn thận tránh để tình huống này xảy ra, giữ cho thuyền đi về phía Tây. Nếu dòng sông chảy về phía Tây Nam hoặc hướng Nam, họ thà bỏ bè vào rừng, vòng qua một cánh rừng, sang phía bên kia khu rừng làm lại một cái bè mới, chọn lại một con sông nhỏ song song chảy về phía Tây để tiếp tục xuôi dòng. Đẳng nào thì trong rừng cái gì cũng thiếu, chỉ mỗi gỗ là đặc biệt nhiều, bọn Trác Mộc Cường Ba lại có công cụ sắc bén, làm bè gỗ còn dễ hơn là căng lều bạt nữa.

Cứ vậy chạy trốn cả một ngày, cuối cùng cũng không gặp phải cục diện khốn đốn bị vây giết như ban sáng nữa. Buổi trưa họ tấp vào bờ sông bắt được mấy con cá kim cương

(1[1]), tối đến thì bắt mấy con khỉ nhện, tuy là có hơi tàn nhẫn thật, nhưng bốn người đều đã đói sôi cả bụng, ăn hùng hục như sói như hùm. Mặc dù dọc đường mấy lần có trực thăng bay qua trên đầu, có điều họ ẩn thân trong rừng cây dày đặc như thế, có thể đảm bảo là không bị phát hiện, trừ phi trên trực thăng của kẻ địch có lắp máy chụp ảnh thân nhiệt hồng ngoại tuyến, nhưng mà khả năng thứ ấy xuất hiện ở một nơi thế này dường như là không nhiều lắm.

Cả ngày hôm đó có thể nói là cực kỳ tệ hại. Dừng lời của Nhạc Dương để tổng kết thì là bốn người bọn họ đã đến một nơi quái dị, gặp phải một đám kẻ thù quái dị, đánh một trận quái dị. Cuối cùng bị kẻ địch đuổi cho chạy bạc cả mặt, cả bốn người hầu như phải vút hết khôi giáp để giữ được mấy cái mạng nhỏ của mình.

Đến đêm khuya, võng đã mắc xong, nhưng Nhạc Dương lại tỏ ra khác người, chọn lấy túi ngủ, treo lên cây ngủ trong tư thế đứng. Trác Mộc Cường Ba không ngủ được, lộn người xuống đất, dằn vặt một lúc rồi treo lên một cây tom trên chạc cây sớm đã có một người đang nằm nghiêng, là Ba Tang. Ba Tang vẫn nhìn lên bầu trời đầy sao, thấy có người lên cây cũng không ngoảnh lại nhìn, chỉ nói: “Mười giờ đến nơi rồi, anh còn không đi ngủ à?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh cũng đã ngủ đâu. Tôi ... tôi muốn xin lỗi anh chuyện sáng nay.”

Ba Tang hờ hững nói: “Chuyện như thế cần gì phải xin lỗi. Tôi rất hiểu hoàn cảnh của anh lúc đó, bất cứ kẻ nào chơi đùa với tính mạng đều phải trải qua bước này, lần đầu tiên giết người, đó là một hố sâu rất khó vượt qua. Sau

này giết người nhiều rồi sẽ quen thôi.”

Nói dứt lời, anh ta lại nhìn đăm đăm lên vũ trụ bao la.

Trác Mộc Cường Ba cảm thấy rất khó chấp nhận cách nói của Ba Tang, nhưng dường như gã cũng không tìm được lời nào để phản bác. Ở nơi hoang dã, đặc biệt là khi gặp phải kẻ thù, quyền lựa chọn của con người cũng trở nên giống hệt như động vật vậy, kẻ mạnh thì sống! Những lúc săn bắn động vật làm thức ăn, có lẽ rất ít người thấy áy náy, song khi thứ động vật đó biến thành đồng loại có hình dáng giống mình, hơn nữa việc giết họ cũng không phải để sinh tồn, liệu có mấy người có thể rat ay mà hoàn toàn chẳng hề do dự? Hoặc có lẽ đúng như Ba Tang đã nói, mục đích của hai việc đó đều như nhau cả, ăn uống là để sinh tồn, tới khi cần thiết, giết chết kẻ khác, cũng là để sinh tồn. Carl Rogers (2) đã phân tích quan điểm này một cách rất lý tính trong học thuyết “bản ngã trung tâm” của ông, sau khi con người sinh ra và có nhân cách tự ngã, tâm lý lấy bản ngã làm trung tâm cũng đã được hình thành, những chuyện nghĩ tới đầu tiên thường là có lợi cho bản thân, sau đó mới tới người thân, bạn bè bên cạnh, vòng ngoài nữa là họ hàng, đồng hương; xa hơn nữa có thể là người cùng chủng tộc, cùng tổ quốc, sau đó là toàn thể loài người, cuối cùng mới là mọi sự vật của giới tự nhiên tách rời khỏi quần thể người. Những đường vòng tròn đồng tâm lấy lợi ích cá nhân làm tâm điểm, đã biểu đạt một cách hết sức hình tượng sức nặng của lợi ích cộng đồng trong lòng mỗi cá nhân. Nếu như bản thân và người khác xảy ra xung đột, vậy thì điều nghĩ đến trước tiên chính là phải bảo vệ lợi ích của mình; nếu người thân bên cạnh mình và người lạ có tranh chấp, tất cả sẽ đứng về phía người thân; nếu đồng hương và người nơi khác nảy sinh mâu thuẫn, ai chẳng bênh vực đồng hương một chút; khi con người và động vật trực tiếp đối đầu, thì gần như đều giúp con người cả. Nhưng làm như có vậy, có thật đúng hay không? Hay là, con người vẫn giữ tính xấu thâm căn cố đế của động vật, hoặc giả nói theo một góc độ khác là, con người vĩnh viễn cũng chỉ là động vật, chứ không phải thứ gì khác”

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm suy nghĩ, hồi lâu cũng không nói gì. Trong bóng tối, Ba Tang lại buột miệng nói một câu vu vơ: “Hai ngày nay đều nhìn thấy sao trời, ừm, tình hình xem ra chẳng tốt lành gì rồi.”

Dọc đường toàn những bụi gai, hoặc những thân cây khổng lồ đổ ngang xuống chặn đường, trên những chỗ cành cây rẽ nhánh, trong từng bụi cỏ, phía sau những gốc cây, nơi nơi đều là những ánh mắt không thân thiện, các động vật đang ẩn nấp, nhìn bọn họ với ánh mắt kinh hoảng, hoài nghi, tham lam dò xét. Bốn người lữ hành xa lạ buộc phải tập trung một trăm hai mươi phần trăm tinh thần, chú ý ứng phó với đủ thứ sự việc bất ngờ.

Trốn chạy trong rừng sâu

Đêm đầu tiên trôi qua bình yên và tĩnh lặng, không biết có phải vì mệt quá độ hay không, mà cả bọn đều ngủ rất sâu.

Sáng sớm ngày hôm sau, Trác Mộc Cường Ba bị tiếng hót lanh lảnh của một con chim không biết tên đánh thức, khi gã thò đầu ra khỏi lều, Ba Tang đã không còn ở trên đài quan sát nữa. Trác Mộc Cường Ba giật thót mình, bởi để đề phòng lúc gác đêm ngủ gật rơi xuống dưới, Ba Tang đã buộc dây an toàn rồi, giờ cả dây an toàn cũng chẳng thấy đâu nếu không phải Ba Tang tự động trèo xuống đi đâu đấy thì thật khó mà tưởng tượng nổi anh ta đã gặp phải chuyện gì nguy hiểm. Trác Mộc Cường Ba đá đá vào Trương Lập và Nhạc Dương vẫn còn chưa tỉnh ngủ, gọi: “Dậy nhanh lên, không thấy Ba

Tang đâu nữa rồi!”

Trương Lập xoa xoa đầu vai bị đá phải, bộ mặt như muốn nói, người ta đang ngủ ngon thì phá đám, nghiêng người sang một bên, có vẻ như không muốn dậy, còn Nhạc Dương thì nhập nhèm mở mắt, kể đó giật nảy người lên như bị rắn độc cắn phải, trợn mắt lên hô vang: “Gì hả! Không thấy Ba Tang đâu hả! Anh ta bị con gì ăn mất rồi?” Trương Lập cũng hốt hoảng sợ hãi.

Ba người thả dây xuống mặt đất với tốc độ nhanh nhất có thể, nhưng ngay sau đó phát hiện ra Ba Tang đứng ngay bên dưới căn lều cây, trên người không một vết xước, hai tay đang bung một nồi nước, xem ra đã chuẩn bị đun nước nấu cơm rồi. Trương Lập ngáp một cái rõ to, nói: “Ôi chà, Cường Ba thiếu gia anh cũng thật là, sáng sớm đã làm ồn ã lên rồi. Cả cái cậu Nhạc Dương này nữa, vừa nghe bảo người ta không thấy đâu nữa đã nghĩ đến bị con gì ăn mất rồi, khu rừng này mà đáng sợ thế thì các bộ tộc sống trong đây đã chết toi hết từ đời nào rồi còn gì!”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Sao anh lại tự ý xuống một mình như thế?”

Ba Tang đáp: “Tôi thấy các cậu ngủ say quá nên cũng chẳng gọi.” Trác Mộc Cường Ba nhìn nồi nước trong tay Ba Tang, rồi không nói thêm gì nữa.

Đề tranh thủ lên đường trước khi bị kẻ địch phát hiện, ăn sáng xong, bốn người liền mau chóng thu dọn hành trang, chơ lại chỗ giấy thuyền. Thế nhưng lúc bỏ các vật nguy trang đi, cả bốn đều ngẩn người ra!

Ký hiệu đúng là ở đây, nguy trang cũng do chính tay họ làm, không hề có dấu vết nào chứng tỏ đã bị dịch chuyển, thế nhưng ... thế nhưng, không thấy thuyền đâu nữa! Chuyện hoang đường thế này còn tác động đến họ mạnh hơn cả trực tiếp gặp phải kẻ thù nữa. Chuyện này thật kỳ dị quá sức, kỳ dị đến độ khiến người ta hoàn toàn không thể lý giải nổi. Nếu nói đã bị kẻ thù

phát hiện và mang thuyền đi nơi khác, vậy thì những dấu hiệu đặc thù kia khẳng định đã bị chúng phá hoại, chẳng hạn như những sợi dây trong suốt nhỏ như sợi tóc buộc trên các cành là nguyệt trang, hoặc hình dạng những chiếc lá đã bị phun keo dính thể rắn trên mặt đất, những thứ này một khi đã bị phá hỏng, kẻ địch sẽ không thể nào khôi phục lại được. Nhưng sự thực lại chứng minh, mọi dấu vết nguyệt trang đều hoàn hảo không chút tổn thất, nhưng thuyền thì đã không cánh mà bay, cơ hồ như chưa từng bao giờ có một chiếc thuyền ở đó vậy. Cả bọn còn đang mắt to mắt nhỏ nhìn nhau, vẫn là Nhạc Dương tâm tư cần mẫn có phát hiện trước. Ở vị trí vốn là của chiếc thuyền kia vẫn còn vương vãi lại một ít mặt gỗ nhỏ mịn như cát. Nhạc Dương nhúm một nhúm mặt gỗ lên, lấy đầu ngón tay quệt quệt, cảm giác thử xem mặt gỗ to nhỏ thế nào, rồi lẩm bẩm nói: “Còn ... còn nhỏ hơn hạt cát nữa, nếu tôi đoán không sai, thuyền của chúng ta đã bị thứ gì đó coi là món điểm tâm mà xoi hết cả rồi. Nhưng làm gì có chuyện đó được chứ!”

Nghe Nhạc Dương nói vậy, những người còn lại mới sực tỉnh, Trương Lập nói: “Mối?” Bốn người đều biết, loài mối là cao thủ chuyên ăn gỗ. Tuy các động vật gặm nhấm như chuột đất cũng có thói quen gặm gỗ, nhưng mặt gỗ chúng để lại tuyệt đối không thể nhỏ mịn như thấy này được.

Nhạc Dương nói: “Nhưng thông thường thì thuyền nào chẳng được ngâm qua hoá chất ngừa mối một đuc rỗng, hơn nữa cả một cái thuyền to như thế, chỉ một hai tổ mối thì căn bản không thể ăn sạch sẽ thế này được. Nếu đúng là lũ mối đã ăn sạch cái thuyền này trong một đêm, vậy thì đêm qua ở đây ít nhất phải tập trung tất cả mối ở mấy cây số vuông quanh đây lại. Trong rừng này gỗ mục nhiều vô kể, cái thuyền của chúng ta lại chẳng có gì đặc biệt hết làm sao xảy ra chuyện như thế này được chứ?” Nghĩ đến cảnh cả con thuyền đều là lũ mối nhưng nhúc, Nhạc Dương không khỏi rờn hết cả tóc gáy.

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm một thoáng rồi nói: “Hoặc là còn sinh vật nào đấy mà chúng ta chưa biết tới. Thôi bỏ đi, dù thế nào thì thuyền cũng

không còn nữa rồi, chúng ta đành nghĩ cách khác vậy, cố gắng tăng tốc tiến lên, tuyệt đối không để bị quân du kích đuổi kịp.”

Không còn thuyền, bốn người chỉ biết nhìn dòng sông mà thở dài. Trương Lập nói: “Làm bè gỗ được không?”.

Nhạc Dương lắc đầu: “Điều kiện không cho phép, thứ nhất, phải chặt cây, như vậy sẽ bị kẻ địch đuổi phía sau phát hiện ra dấu vết. Thứ hai, bọn chúng đi xuôi dòng nước, thời gian không đợi người, chỉ sợ chúng ta chưa làm xong bè thì đã bị chúng đuổi kịp mất rồi.”

Mất đi chiếc thuyền, tốc độ của họ rõ ràng giảm đi rất nhiều. Trước tiên, cái ba lô leo núi nặng ba mươi cân trên lưng là khảo nghiệm lớn nhất, hướng hồ, để tránh bị quân du kích phát hiện, họ không thể không rời xa bờ sông, đi trong rừng sâu một bước cũng khó nhắc nhân.

Sâu trong rừng và ven bờ sông là hai thế giới hoàn toàn khác nhau, âm u, ẩm thấp, nóng bức, bốn bề mù mịt hơi nước và bầu không khí khiến người ta thấy bất an. Dọc đường toàn những bụi gai, hoặc những thân cây khổng lồ đổ ngang xuống chặn đường, trên những chỗ cành cây rẽ nhánh, trong từng bụi cỏ, phía sau những gốc cây, nơi nơi đều là những ánh mắt không thân thiện, các loài động vật đang ẩn nấp, nhìn bọn họ với ánh mắt kinh hoàng, hoài nghi, tham lam dò xét. Bốn người lữ hành xa lạ buộc phải tập trung một trăm hai mươi phần trăm tinh thần, chú ý ứng phó với đủ thứ sự việc bất ngờ.

Chưa đi được một tiếng đồng hồ đã có người chịu không nổi. Nhạc Dương tẹo chân, đổ nghiêng người sang bên trái, Trương Lập đi sau đưa tay ra đỡ, kết quả là cả hai người cùng ngã nhào xuống. Nếu chỉ phải vác trên lưng vật nặng ba mươi cân đi đường, đối với họ vốn chẳng phải chuyện khó khăn gì, thế nhưng, dưới chân họ không phải là đường. Bùn đất bên dưới nhão nhoét,

những loài cỏ hoang không biết tên kia đều ướt đầm sương, vừa ướt vừa trơn, các lùm cây xung quanh đầy gai độc, chỉ hơi bắt cần một chút là bị thương ngay, cảm giác đó, giống như đã mang trên lưng vật nặng ba mươi cân, lại còn phải khổng chế thăng bằng trên mặt bằng cao thấp nhấp nhô, rồi phải tránh các loại chướng ngại vật nữa vậy.

Trác Mộc Cường Ba thở hắt ra một hơi, không thể không nói: “Nghỉ ngơi một lát đã.” Phía trước vừa hay có một cây to nằm ngang, bốn người dựa lưng vào gốc cây đó mà nghỉ. Ba Tang tính sơ qua chặng đường họ vừa đi được, kết quả thật khiến người ta hết sức chán nản, trong một tiếng đồng hồ, tổng cộng họ tiến lên được chưa đầy hai cây số, trong đó hầu hết thời gian là để phạt các bụi cây để mở đường và xua đuổi các loài động vật còn chưa lộ diện nhưng đã làm họ cảm thấy bị uy hiếp. Ba Tang gượng gạo vuốt vuốt bộ râu quai nón, nói: “Dựa theo tốc độ này, muốn đi hai mươi cây số một ngày là bất khả.” Buổi đêm thì không thể lên đường, với tốc độ hai cây số một giờ, thì cần phải có cơ sở là không cần ăn uống không cần nghỉ ngơi, thể lực vĩnh viễn không tiêu hao, như vậy thì mới đi được hai mươi cây số trong mười tiếng đồng hồ.

Nhạc Dương lấy bản đồ thực địa chụp bằng vệ tinh ra nói: “Nếu bản đồ của chúng ta chính xác, vậy thì khu rừng này dài ba mươi bảy cây số, rộng mười chín cây số. Vì chúng ta đi song song với bờ sông, nên là phải đi đoạn đường dài nhất, sau đó sẽ phải vượt qua một con sông rộng chừng mười mét, tiếp đó là một khu rừng khác.” Khu vực này có nhiều sông ngòi chia rừng thành từng khoản như thửa ruộng, còn các con sông thì như những con đường đất nhỏ trên bờ ruộng, trải đi bốn phương tám hướng, giao nhau chằng chịt. Tiến về phía trước trong khu vực như vậy, đồng thời còn phải tránh né quân du kích đang lũng sục dọc theo các bờ sông, đâu phải chuyện dễ.

Trương Lập mở la bàn bên trong đồng hồ ra: “Chỉ cần phương hướng không

sai là đi ra được thôi, Mấu chốt là lúc vượt sông phải thăm dò cho rõ ràng trước đã, đừng để đang vượt sông thì gặp phải quân du kích, lúc ấy thì tệ lắm đấy.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không cần lo lắng quá thế, xem quang cảnh trên đường chúng ta vừa đi qua, ở đây là khu vực không người, vậy có thể khẳng định là quân du kích không thông thuộc môi trường ở đây lắm, muốn tìm được chúng ta cũng không dễ thế đâu.” Trương Lập gượng nói: “Hy vọng là thế. Ừm, mùi gì thế? Hình như là ở phía kia bay lại ...”

Không nghi ngờ gì nữa, bọn Trác Mộc Cường Ba đã đánh giá thấp mức độ thông thuộc rừng già của quân du kích địa phương và những nguy hiểm tiềm tàng. Lúc này, trên dòng sông ven rừng, một chiếc thuyền máy chở người phân tử vũ trang đang chầm chậm xuôi dòng, không có tiếng nổ của động cơ, tốc độ của con thuyền cũng không nhanh lắm. Tên mập Gonzales đã cưỡi bỏ những ngọc ngà châu báu đeo khắp người, quần xinh quanh mình một băng đạn, một khẩu Minimi (1) được hấn dùng làm gậy chống xuống sàn thuyền. Vì áp lực từ nhiều phía, Gonzales không thể không đích thân dẫn anh em hỗ trợ quân du kích triển khai một cuộc truy bắt toàn diện. Mặt trời rực rỡ vừa lên cao, chiếu vào gương mặt tên mập, mồ hôi nhanh chóng chảy dài trên má hấn. Ngoài thuyền của hấn ra, còn khoảng mười mấy chiếc khác như vậy nữa, bọn chúng bắt đầu từ chỗ ca nô du kích bị huỷ, chia thành nhiều đường tìm kiếm dọc theo bờ sông. Gonzales biết rất rõ, quân du kích trước giờ chưa khi nào bị người ta khiêu khích đến thế, lần này thực sự là đã bị chọc giận rồi.

“Dừng lại!” Gonzales vung tay lên, thuyền máy liền áp sát bờ theo hướng ngón tay hấn chỉ. Địa điểm giấu thuyền vốn được bọn Trác Mộc Cường Ba nguy trang rất cẩn thận, lúc này đã biến thành tạm bợ nháo nhào. Dấu vết rõ ràng như vậy, Gonzales nhận ra được từ ở đằng xa. Thân thể béo ịch của hấn không đợi thuyền dừng hấn lại, đã nhảy luôn xuống, nhanh nhẹn

dịch chuyển, lắc la lắc lư như con vịt chạy đến chỗ nguy trang. Gonzales lấy súng khều khều đám cành cây, phát hiện ra những mặt gỗ nhỏ li ti khi, khẽ miết nhẹ một cái, con cáo già của rừng rậm này lập tức nói: “Bảo cho các đội khác, có khả năng là thuyền của chúng bị hủy rồi, bốn kẻ này rất có thể sẽ chọn đi bộ băng rừng. Phong tỏa đường thủy khu vực này lại, chúng ta vào rừng lùng bắt bọn chúng.”

Lần theo mùi hương lạ, Trương Lập vòng qua thân cây to, chẳng mấy chốc đã thấy ngay một đóa hoa rực rỡ. Cánh hoa như tuyết mùa xuân, bọc quanh nhụy hoa màu vàng lúa, trông giống như một chén trà, những chiếc lá mảnh dài như cỏ tranh xòe ra hình mặt trời, thoát nhìn cứ như một nàng công chúa yêu kiều giấu gương mặt trắng như tuyết của mình trong cổ áo lông thú dày sù. Đặc biệt là mùi hương, trong mát mà thấm đượm, tương tự như mùi hoa lan, khiến người ta đắm chìm trong say mê trong hương thơm tự nhiên ấy.

“Thơm quá.” Nhạc Dương không nén được buột miệng khen.

Ba Tang bỗng nhiên cảnh giác. Dõi mắt nhìn khắp bốn phía, xung quanh những cây to che khuất cả mặt trời, dây leo quấn chằng quấn chịt như lưới nhện, bùn đất dưới chân nhão nhoẹt ẩm ướt, ánh mặt trời chỉ có thể chiếu xuyên qua những kẽ lá, rải xuống vài chấm vàng lốm đốm. Cảm giác đó là thế nào vậy? Tiếng thở nặng nề vang lên bên tai, Ba Tang quay ngoắt đầu lại, nhưng chẳng phát hiện gì cả. Không, không đúng, âm thanh đó trực tiếp vang lên ngay bên tai anh ta, phải có đến mười mấy người, bọn họ là ai? Trong rừng vang lên tiếng bước chân lạo xạo, bọn họ đang chạy rất nhanh, thế nhưng, trước mắt làm gì có ai, lẽ nào là ảo giác?

“Thơm quá, hoa gì vậy nhỉ?” Ai đang nói? Khi ngôn ngữ của nước N một lần nữa bị đánh thức trong sâu thẳm tâm linh, Ba Tang kinh hoàng mở to hai mắt, đó là âm thanh vang lên trong tâm trí anh ta, những âm thanh sao mà quen thuộc.

“Không muốn sống nữa hả, mau tranh ra! Là loài hoa ăn thịt người đấy!” Lại là ai đang hét lên nữa? Ba Tang phảng phất như trông thấy một bóng người mờ nhạt đang vươn tay về phía đóa hoa đó, đột nhiên những chiếc là dài cả mét xung quanh đóa hoa bất ngờ khép lại, kẹp chặt ba người đứng gần nhất, vô số nhện đen bò ra ... những người kia dường như trúng phải thuật định thân, không sao cử động nổi, phải cứu lấy họ! Ba Tang bỗng nhiên sự tỉnh, là những chuyện xảy ra trong ký ức và chuyện đang xảy ra lúc này trùng lặp, anh ta nhanh chân xông lên trước.

Trương Lập dần thêm một bước nữa lại gần bông hoa đáng yêu kia, chợt bị Ba Tang kéo giật ra, lạnh lùng nói: “Không muốn sống nữa hả! Hoa ăn thịt người đấy.”

Trương Lập như bị giội một gáo nước lạnh, toán hết cả mồ hôi, nhìn lại, quả nhiên không sai, đóa hoa yêu kiều xinh xắn kia và mùi hương mê đắm người ta ấy, chẳng phải chính là thủ đoạn mê hoặc những người vô tri của hoa ăn thịt người đấy sao? Còn những chiếc là dài cả mét nhe những móng vuốt kia và lũ nhện ăn thịt người đang ẩn nấp sau tán là chính là hung thủ giết người. Anh ta nhất thời sợ ý, suýt chút nữa là bị một trong những thứ quỷ dữ chết người nhất Nam Mỹ che tai bịt mắt, cũng may Ba Tang đã kịp nhắc nhở. Có điều mọi người đều chưa nhìn thấy thực vật bao giờ, lúc lên mạng tìm kiếm lại không thấy tấm ảnh chụp nào, không ngờ Ba Tang vừa nhìn đã nhận ra ngay được.

Trác Mộc Cường Ba và Nhạc Dương đều quay sang nhìn Ba Tang với ánh mắt kinh ngạc, Trương Lập vỗ vỗ ngực nói: “Nguy hiểm quá, nguy hiểm quá. Đại ca Ba Tang, cũng may là anh nhắc nhở tôi, làm sao vừa nhìn mà anh đã nhận ra luôn được thế?”

Trước ánh mắt dò hỏi của Trương Lập, Ba Tang vẫn lạnh lùng giải thích:

“Tôi gặp rồi, ở nơi đó, tôi có hai đồng đội bị thứ ngày hại chết.” Mọi người vừa hiểu ra, thì một tia nghi hoặc thoáng hiện lên trog đầu Trác Mộc Cường Ba. Nơi mà Ba Tang nói đến mọi người đều biết cả, nhưng chỗ ấy cực cao, đúng ra phải là trời băng đất tuyết mịt mù mới đúng, tại sao loại thực vật ăn thịt người của rừng nhiệt đới lại xuất hiện ở giữa cao nguyên được?

Trác Mộc Cường Ba không kịp nghĩ thêm, chỉ nói nhanh: “Xem ra nghỉ ngơi vậy cũng tạm đủ rồi, tiếp tục lên đường thôi.” Trong lòng gã bất giác có chút bất an: “Kỳ quái thật, tại sao lại có cảm giác như bị ai nhìn trộm vậy nhỉ?” Gã dỗi mắt nhìn ra xa, ngoại trừ rừng cây che kín ánh mặt trời ra thì chẳng có gì khác nữa.

Sau khi bọn Trác Mộc Cường Ba rời đi không lâu, một bóng xám dung dung bước tới trước bông hoa ăn thịt người kia, vươn tay không chút do dự hái đoá hoa nhỏ đang tỏa mùi hương đặc dị ấy xuống. Bị chạm phải, hoa mặt trời lập tức phát động phản công, những chiếc lá tỏa ra như tia nắng của nó bỗng nhiên khép lại, tựa như một cái bẫy chuột kẹp lấy kẻ hái hoa, đang tiếc là cánh tay đã đứt ra ngay lúc hoa mặt trời khép cánh lại. Kế đó, vô số nhện đen ần ần dưới tán lá hoa mặt trời ủa ra với tốc độ kinh khủng, dấu hiện đặc biệt trên lưng lũ nhện đen làm người ta thoát nhìn đã nhận ra được ngay - nhện “quả phụ đen” nổi tiếng thế giới. Bóng xám kia chẳng hề sợ hãi, hai tay như làm trò ảo thuật, chiếc túi chất dẻo to tướng loáng cái đã trùm cả đoá hoa lẫn vô số nhện đen vào trong, rồi chỉ nghe y nói như đang dạy dỗ đứa trẻ không chịu nghe lời; “Đêm qua tao mở tiệc, sao chúng mày không đến tham gia hả? Đừng có mà giảo biện, tao điếm danh đàn hoàng, rõ là không thấy chúng mày mà.”

Mười phút sau, lại có thêm một nhóm người nữa đến nơi này. Khi thấy đoá hoa mặt trời khép lại, Gonzales cười gằn nói: “Hừ, hình như chúng đã đụng phải thứ không nên đụng vào rồi. Khẳng định là có tên trùng độc, đuổi hết tốc lực cho tao.” Kẻ truy bắt phát hiện được dấu vết kẻ thù, và người đi

trước lui thui mở đường, tốc độ đôi bên cánh nhanh quả thật quá xa.

Ba Tang phạt đi một bụi cây bên cạnh, chau mày nói: “Có gì đó không ổn lắm thì phải.”

Cảm giác của Ba Tang không sai, từ khi vào rừng, khoảng cách tầm hai mươi bước xung quanh họ đều có một tiếng chim tiếng thú, nhưng ngoài hai mươi bước lại là cả một vùng hoa thơm ngào ngạt chim hót líu lo. Giờ đây phía sau họ im lặng như tờ, yên tĩnh đến nỗi làm người ta phải giật mình, rõ ràng là có thứ gì đó khác buộc chúng phải câm lặng đang đuổi tới.

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm: “Có người đuổi tới rồi, nhưng không phải là cảm giác khi này, lẽ nào, còn có người nào khác ở phía sau chúng ta nữa à? Liệu là ai được nhỉ?”

Hiệu quả của đợt huấn luyện đặc biệt lập tức thể hiện, vừa phát hiện ra tình hình không ổn, bốn người lập tức quay đầu đi ngược lại, bước đi nhịp nhàng đến kinh người.

Nhạc Dương nói: “Bây giờ làm sao đây? Chúng ta có khai chiến với chúng không?” Trương Lập giờ khẩu súng trong tay lên: “Đương nhiên, chúng ta cũng là bị ép phải tự vệ mà thôi, lẽ nào lại đứng yên đây chờ chúng đến bắn chết. Không ngờ được huấn luyện đánh với quân địch giả tưởng mãi, lần đầu tiên dùng trong thực tế lại gặp ngay quân du kích Colombia.”

Nhạc Dương lo lắng nói: “Vậy không ổn lắm đâu, lần trước đã chết mấy người rồi, nếu tiếp tục thế này nữa, thù hận sợ sẽ càng lúc càng sâu, liệu có thành vấn đề quốc tế không nhỉ?”

“Ngu xuẩn!” Ba Tang xốc cổ áo Nhạc Dương lên, gằn giọng nói: “Bây giờ không phải lúc cho cậu từ bi đâu. Là người ta muốn lấy mạng chúng ta đây,

lẽ nào chúng còn chịu nghe cậu giải thích nữa chắc! Mà cậu cũng có phải không biết đám du kích này là thế nào đâu, nói hay ho thì gọi là quân du kích, thực tế chẳng qua là băng đảng xã hội đen được quản lý theo lối quân sự, buôn lậu, ma túy, đối kháng với chính phủ, có cái gì mà chúng không dám làm đâu! Còn chuyện chết người, mỗi ngày trong khu rừng này có ít người chết chắc, thế mà có ai hỏi tới đâu, cậu lo làm quái gì!”

Ba Tang buông tay, kéo xoẹt chốt súng cho đạn lên nòng, lại nói tiếp: “Nếu cậu còn giữ thái độ này đi đương đầu với bọn liều mạng kia, thì không chỉ một mình cậu chết thôi đâu, mà còn hại chết cả mọi người nữa!” Dứt lời, anh trừng mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, tỏ vẻ rất bất mãn với hành vi thả hổ về rừng của gã hôm trước.

Nhạc Dương thoáng đỏ mặt vì thẹn, Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Ba Tang nói không sai, đối với những kẻ như vậy không thể mềm lòng được. Chúng ta có thể không tàn sát bọn chúng, nhưng cũng không thể giảng đạo lý với chúng, đám người ấy chỉ tin vào thực lực, muốn chúng dừng truy đuổi chúng ta, trừ phi là làm chúng nhận thức được rằng chúng không đủ thực lực làm việc đó. Đi thôi, chuẩn bị phục kích!”

Lúc này, họ đã cách chỗ cây bụi bị phạt chừng trăm bước chân, bốn người chia nhau tản ra nấp vào chỗ kín đáo, Trương Lập và Ba Tang lần lượt trèo lên hai cây to hai bên, Nhạc Dương nấp trong bụi rậm, còn Trác Mộc Cường Ba thì ẩn mình phía sau một gốc cây lớn.

Một lát sau, tiếng bước chân của năm sáu người vang tới, không nghe thấy tiếng chó sủa, bốn người thấy yên tâm hơn rất nhiều. Năm tên cầm súng đã tiến vào phạm vi tấn công.

Năm tên kia đi thêm một đoạn nữa, bỗng phát hiện ra phía trước không còn đường đi nữa, một tên cất tiếng hỏi: “Phía trước hết đường rồi, thế còn bọn

chúng đâu?” Tiếng súng lập tức vang lên.

Khẩu Steyr của Ba Tang vừa nổ đã có tên ngã xuống, viên đạn bắn vỡ xương sọ kẻ xấu số, nào tương lẫn máu bắn tung tóe, khóc miệng Ba Tang nở ra một nụ cười hiếm thấy, phảng phất như lại trở về với những ngày tháng đắm máu thuở xưa. Bốn tên còn lại tuy có kinh hoàng, nhưng bọn buôn ma túy đã hoạt động nhiều năm trong rừng sâu này cũng không phải đèn cạn dầu, hai tên lập tức lăn xuống đất, nhào vào bụi rậm, hai tên khác giờ sung lên khạc lửa về phí chạc ba nơi Ba Tang ẩn nấp, đoạn cũng tách ra.

Nơi Ba Tang ẩn nấp cực kỳ có lợi với người phục kích, chỉ hơi chuyển mình một chit là đã né được luồng đạn, kể đó anh ta lại giờ sung, ngắm qua, kết thúc thêm một tên địch khác đang nấp trong bụi cây. Một tên nấp vào gốc sau gốc cây cảnh giác quan sát phía trước, nhưng lại không chú ý đến Trác Mộc Cường Ba đã ở sau lưng mình từ bao giờ, Trác Mộc Cường Ba hơi do dự, không dùng dao hay sung, chỉ chặt tay xuống. Tên kia chẳng kịp hự lên tiếng nào đã ngã gục xuống, tước vũ khí trong tay đối phương, Trác Mộc Cường Ba nhìn lại bàn tay mình, không biết nên cảm thấy mừng vui hay lo lắng trước hiệu quả của đợt tập huấn này nữa.

(1) Viết tắt của Mini Mitraileuse (tiếng Pháp): súng máy hạng nhẹ 5,56 mm, do hãng FN của Bỉ sản xuất, dài xấp xỉ một mét, hiện nay được sử dụng rất rộng rãi trong quân đội nhiều nước trên thế giới.

Đợt phá vòng vây

Trương Lập đã ngắm chuẩn một tên địch, nhưng trước khi ra tay, anh bỗng

cảm thấy lạnh hết cả gáy. Trương Lập liếc mắt quét qua, chỉ thấy cành cây to bằng bắp tay trẻ con kia đang chậm chậm chuyển động, lớp vỏ cây lồi lõm gồ ghề hóa ra cũng chia thành những mảng hình củ ấu rõ rệt, đặc biệt là những vòng hoa văn một xám sậm, một xám nhạt kia cũng cuàng lúc càng thêm rõ rệt. Trương Lập cuối cũng kìm nén được nỗi kinh hoàng, quay phắt đầu lại, cái đầu rắn hình tam giác đó thập thò đầu lưỡi, đôi mắt mở trừng trừng nhìn anh không chút thiện cảm. Khi nhận ra đây chính là rắn hổ mang đầu nhọn, một trong mười loại thú độc nhất Nam Mỹ, Trương Lập căng thẳng đến suýt chút nữa thì rơi cả súng. Một người một rắn cứ găm ghè nhìn nhau, dường như cả hai đều lấy làm bất an trước sự xuất hiện bất ngờ của đối phương. Cuối cùng mãi về sau mới lấy lại được bình tĩnh, Trương Lập lấy cò súng, chẳng ngờ khẩu M4 tính năng ưu việt đến thế lại cũng có lúc kẹt đạn. Ngón tay anh vừa nhích động, con rắn hổ mang kia cũng không chút khách khí ngoác cái miệng ra, hai chiếc nanh độc nhọn hoắt hăm he bỏ tới bàn tay Trương Lập. Khoảnh khắc sinh tử ấy, Trương Lập chẳng suy tính gì nhiều nữa, liền đâm cả khẩu M4 đang cầm vào đầu rắn, cả súng lẫn rắn cùng rơi xuống đất.

Nhạc Dương bóp chặt khẩu súng đang cầm trên tay, tên địch phía trước cứ ló ra ló vào, vẫn luôn nằm trong phạm vi hỏa lực của anh ta, nhưng Nhạc Dương không sao ra tay được. Từ trước tới nay, Nhạc Dương luôn được khen ngợi là lính trinh sát ưu tú bởi tài năng lặn theo dấu vết thiên bẩm, nhưng đối với cuộc chiến chẳng đầu chẳng đuôi này anh không sao thấy thoải mái được. Không khát máu như Ba Tang, rốt cuộc anh làm vậy là để giữ mình, để tiêu diệt tội phạm, hay là để trừ bạo an dân? Anh cần phải tìm cho mình một số lý do hợp lý để nổ súng. Đúng lúc ấy, một vật bỗng rơi từ trên cao xuống, theo đó là tiếng kêu của Trương Lập: “Tránh ra, rắn độc!” Không chút do dự, Nhạc Dương lập tức lấy cò, cho tới khi con vật đang vằn vẹo trước mặt nát nhừ ra, không động đậy gì nữa mới thôi.

Như vậy, Trương Lập và Nhạc Dương cũng lúc bị lộ mình, đạn của quân

địch tức khắc bắn tới không chút thương xót, Trương Lập lách người ra sau tán cây, nhưng chỗ chạ ba nhỏ xiu chẳng chắc chắn gì lắm ấy bị quét cho một loạt đạn đã gãy lìa, Trương Lập nhảy vọt nhảy vảng từ chỗ cao năm sáu mét xuống, tư thế vô cùng khó coi. Nhạc Dương thì lăn tròn dưới đất, luống cuống tránh đạn. Ba Tang tức giận ngoác miệng ra mắg: “Hai người các cậu! Làm cái trò gì vậy!” Khẩu Steyr trong tay anh ta đang bắn từng viên một chuyển thành bắn cả tràng dài, một loạt đạn quét qua trúng phải quả lựu đạn giắt ngang hông một tên địch, tiếng nổ ầm ầm vang lên, mảnh đạn suýt chút nữa thì văng cả vào chính Ba Tang luôn.

Kẻ địch dường như cũng đã ý thức được, Ba Tang mới là chủ lực của đám người này, anh ta vừa ló đầu ra, đã bị mấy loạt đạn ép rụt trở vào, kẻ đó là một quả lựu đạn Mỹ rơi chuẩn xác vào đúng chạ cây anh ta đang nấp.

Tiếng súng quen thuộc, tiếng lựu đạn nổ cũng quen thuộc, tầm mắt Ba Tang bỗng nhiên trở nên mơ hồ, khi anh ta đang cố sức nhìn rõ tình hình xung quanh, thì lại chỉ thấy những gương mặt hết sức thân thuộc, Bandaba, Ghidaba, Mada ... phải rồi, mọi người tay cầm súng, vừa rút lui vừa nổ súng phản kích, rốt cuộc là cái gì? Rốt cuộc là đang ở đâu? Thứ gì đang đuổi theo họ? Anh ta nhìn thấy những đồng đội quen thuộc, họ cũng đang ở trong rừng sâu, gương mặt mỗi người đều toát lên vẻ kinh hoảng, Cây ở đó cao hơn, to hơn, dày đặc hơn, thực vật toàn là những loại họ chưa bao giờ trông thấy, chúng còn đáng sợ hơn, hình dáng quái dị, phảng phất như đang cử động, dường như họ lạc vào khu rừng toàn cây ăn thịt người vậy.

Khoảnh khắc trước khi quả lựu đạn phát nổ, Ba Tang lại lần nữa chìm đắm vào ảo giác, trước mắt anh ta, tất cả đều quá quen thuộc, tất cả những chuyện xảy ra hôm nay đều là lặp lại của quá khứ. Khi Ba Tang lắc mạnh đầu tỉnh táo trở lại, quả lựu đạn đã ở gần trong gang tấc.

Nói là Ba Tang nhảy xuống nhưng xem ra anh ta bị nổ văng xuống thì đúng

không, chỉ thấy Ba Tang lăn vào trong bụi cây, loáng cái đã biến mất.

Tên địch còn lại dựa lưng vào thân cây, hướng về phía lùm cỏ, hòng súng đã ngắm chuẩn vào Ba Tang từ trên cao nhảy xuống. Trác Mộc Cường Ba ở trên trái hắc, rút sao sẵn ra, “vù” con dao bắn vút đi, tên kia trung dao vào cổ tay, cả loạt đạn đều sượt qua bên người Ba Tang. Ba Tang đã lấy lại được bình tĩnh, hòng súng liền xả ra lưỡi lửa phần nộ bắn cho tên kia nở hoa khắp người, cho tới khi băng đạn hết nhẵn, Ba Tang mới dừng lại. Ba Tang lúc này quần áo bị cào rách bươm, máu lẫn mồ hôi chảy ròng ròng, gương mặt trông như hung thần ác sát. Trác Mộc Cường Ba thấy anh ta say máu như vậy cũng không khỏi ghê người, vội vàng nói: “Được rồi, giờ kẻ địch ở đây đã bị tiêu diệt hết, trước khi những tên còn lại kịp bao vây, chúng ta mau rút thôi.”

Nhìn Trương Lập và Nhạc Dương mặt mũi lem luốc lồm cồm đứng lên khỏi bụi rậm, Ba Tang lấy làm tức giận, bực tức quát: “Tay chân luống cuống, chẳng ra bộ đội đặc chủng cái giống gì cả!” Từ lúc nổ súng đến khi trận chiến kết thúc, cả quá trình diễn ra trông chưa đầy năm phút đồng hồ, ngoại trừ Trác Mộc Cường Ba khắc chế được một tên địch, Trương Lập, Nhạc Dương đều tỏ ra thất thố, so với biểu hiện lúc huấn luyện thì còn kém rất xa.

Trác Mộc Cường Ba đi tới trước mặt Ba Tang nói: “Tuy đều trải qua huấn luyện đặc biệt, nhưng họ cũng như tôi, trước nay chưa từng nổ súng giết người bao giờ, chuyện này cũng không trách họ được.” Ba Tang giận dữ trừng mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, còn định nói gì đó, bỗng nhiên đẩy mạnh gã sang một bên. Trác Mộc Cường Ba ngăn người, sau đó nghe thấy tiếng súng, chỉ thấy đầu vai Ba Tang tóe máu, rồi anh ta ngã ngửa ra, con dao sẵn theo đó lao vút khỏi tay: “Hự” một tiếng, kẻ vừa nổ súng trúng dao ngay cổ họng, máu bắn vọt như suối phát ra tiếng “òng ọc”, chỉ thấy máu vẫn nổi bong bong khí, nhưng nạn nhân thì đã không thể thở nữa, chẳng mấy chốc co rúm người lại ngã xuống chết nốt. Thì ra là tên bị Trác Mộc Cường

Ba đánh cho ngất xỉu lúc này, Trác Mộc Cường Ba dùng sức chưa đủ, hồi sau hấn tỉnh lại, mà gã thì sơ ý quên mất không lấy hết vũ khí trên người hấn.

“Bị thương nặng không?” Trác Mộc Cường Ba định đỡ Ba Tang dậy thì bị anh ta thô lỗ đẩy ra xa, rồi quát gắt lên: “Mẹ nó, giết người lại không giết chết! Anh làm đội trưởng cái mẹ gì thế!” Trác Mộc Cường Ba sầm mặt xuống, không nói gì nữa.

Ba Tang ngồi dưới đất, thở hồn hển vì những ảo giác vừa trông thấy. Trương Lập tưởng anh ta bị thương nặng, liền đưa băng gạc cho, nhưng lại bị Ba Tang cự tuyệt. Ba Tang để tâm trí bình tĩnh lại, rồi tự xé cái áo đã rách bươm ra rịt vào cầm máu, nhìn con rắn hổ mang bị Nhạc Dương bắn cho đứt thành ba khúc, anh ta cười khẩy châm biếm “Bắn chuẩn lắm.” Thực ra là muốn bóng bẩy bảo Nhạc Dương: Cậu chẳng bắn trúng tên địch nào hết.

Nhạc Dương lật một cái xác lên, thấy trên người chết không có quân hàm gì, y phục cũng không giống quân trang của đội quân chinh tề, liền nghi hoặc hỏi: “Không phải quân du kích à?” Ba Tang nghe tiếng, liền chụp lấy một thi thể bên cạnh, giật vạt áo hấn lên, sắc mặt lập tức đanh lại: “Là bọn buôn ma túy!” Theo những tư liệu họ tra cứu được, hình xăm rắn hai đầu này được thành viên của một tổ chức con nằm trong tổ chức của ba tên trùm ma túy hàng đầu sử dụng. Trong rừng rậm, quân du kích Colombia đương nhiên là thế lực lớn nhất, nhưng phạm vi hoạt động chủ yếu của chúng chỉ giới hạn trong lãnh thổ Colombia, tuy nói là cũng tham gia trồng cây, gia công vận chuyển ma túy, nhưng đối lập với chính phủ mới là mục đích của chúng; còn bọn buôn lậu này thì hoàn toàn khác, chúng dựa vào ma túy để sống, rừng sâu biên giới xưa nay đều là con đường thích hợp nhất để chúng vận chuyển ma túy, bọn chúng ở trong nhưng khu vực được gọi là không người này thật chẳng khác nào như về nhà mình, lại còn có buôn bán qua lại với các bộ tộc người Anh diêng nữa. Nếu nói quân du kích là hổ là sói trong rừng nhiệt đới,

thì bọn buôn ma túy lần mò khắp chốn, thế lực phức tạp đa đoan vươn dài đi khắp các quốc gia Châu Mỹ chính là cáo, là rắn của rừng già. Trong rừng nhiệt đới này, dây dưa với chúng, so với đụng độ quân du kích còn khó chịu hơn nhiều.

Quân du kích truy sát bọn Trác Mộc Cường Ba là vì bọn gã liên quan đến cái chết của các thành viên của chúng, còn bọn buôn ma túy này sao cũng gia nhập hàng ngũ những kẻ truy kích? Nhất thời cả bọn còn chưa kịp nghĩ xem là duyên cớ gì, tiếng súng đã lại vang lên.

“A” một tiếng, lần này người trúng đạn là Nhạc Dương. Vài viên đạn bắn xuyên qua ba lô leo núi, trúng ngay hông anh chàng, cũng may là cái ba lô đã giảm bớt lực đạn nên mới không bị thương nặng. Đồng thời cả bốn người cùng hiểu ra, kẻ địch không chỉ có năm người, mà là chia thành hai nhóm, năm tên đi trước chẳng qua chỉ là bia đỡ đạn để dụ cho bọn họ để lộ hình tích. Không biết kẻ địch số người trang bị thế nào, bốn người vừa ngoác miệng ra chửi, vừa tản ra chạy trốn chết. Trước khi đi, Trương Lập nấp sau gốc cây, rút một sợi chỉ ở chỗ rách trên áo ra buộc chốt an toàn quả lựu đạn trên tay một tử thi quàng vào một bụi cây buộc phải đi qua, tổng cộng mấy bảy giây đã làm xong một cái bẫy mìn đơn giản, hy vọng có thể cản bước kẻ địch lại thêm một lúc.

Gonzales quả không hổ là con cáo già của rừng nhiệt đới, dựa vào tư liệu Merkin cung cấp và tin tức ở Putumayo đưa về, hắn biết bốn người này chắc chắn có khả năng chiến đấu nhất định. Vừa tiến vào rừng, hắn lập tức dựa vào mật độ cây cối để phán đoán mục tiêu, phạm vi nhìn thấy được trong rừng vào khoảng trên dưới hai trăm mét, nên hắn chia thủ hạ thành hai

nhóm, đi cách nhau năm trăm mét, phát hiện kẻ địch một cái là hô ứng được với nhau luôn. Phía trước vừa vang lên tiếng súng, nhóm của hắn liền chậm chậm lặng lẽ áp sát, kẻ địch ẩn nấp rất tốt, nhất thời không thể nắm bắt được toàn bộ động hướng của đối phương, nên bọn hắn chỉ im lặng quan sát. Nhưng chính hắn cũng không thể ngờ kẻ địch lại phản ứng thần tốc đến thế, vừa đụng độ đã giải quyết xong năm tên rồi, xem ra bốn người này không phải là hạng tầm thường.

Hướng về phía bọn Trác Mộc Cường Ba bỏ chạy, Gonzales một tay cầm súng, một tay nâng băng đạn, thân hình mập lùn của hắn trong ánh lửa trở nên dũng mãnh mà hung ác. Gần trăm viên đạn đã sạch trơn, cũng không biết rốt cuộc bắn trúng được mấy người, Gonzales bắn đã đời xong mới ra lệnh cho bọn thủ hạ bên cạnh: “Đuổi tiếp!”

Hai tên thủ hạ bên cạnh vừa chạy được vài bước, Gonzales chợt nghe một tiếng “cách” như có thứ gì vừa tuột ra, hắn phản ứng cực nhanh, thân thể mập mập lặn sang một bên như trái bóng, kế đó chỉ nghe “ầm” một tiếng. Lúc Gonzales đứng dậy, đã có thêm hai tên hạ thủ nữa ngã xuống, một tên đứng gần đó vẫn chưa hết hoàn hồn, nói: “Đại ca ... còn đuổi nữa không?”

Sắc mặt Gonzales dần chuyển sang màu xanh, đám thủ hạ cảm giác được một luồng khí lạnh lẽo đến độ áp chế người khác đang tỏa ra trên người đại ca của chúng, cuối cùng, Gonzales lạnh lùng nói: “Phong tỏa đường sông, gọi trực thăng đi!” Nói đoạn, liền dẫn lũ tàn binh rút lui.

Bụi gai chằng chịt, cây lớn cản đường, mãnh thú ẩn mình, những thứ này đều không thể cản bước những kẻ đang chạy trốn, không thể nghĩ ngợi quá nhiều nữa, nếu muốn sống sót trong cánh rừng nhiệt đới này, vậy thì phải tranh đoạt thời gian với bọn người đang truy đuổi phía sau kia. Tiếng súng

đầu tiên vang lên, hẳn là đã thu hút các nhóm vũ trang ở khu vực quanh đây lại, nếu muốn thoát khỏi cánh rừng này, thì buộc phải thoát trước khi kẻ địch phong tỏa đường sông, hình thành vòng vây khép kín. Quần áo bị móc rách, chân tay bị chà đến sưng rộp lên, ba lô sau lưng nặng như núi đá, những thứ này đem so với sinh mệnh cao quý thì có đáng là gì đâu chứ. Bốn người dường như đã chọn phải con đường cỏ cao, cây rừng lại dày đặc, xem ra là khó đi nhất, nhưng đây mới chính là kết quả của một sự lựa chọn kỹ càng, mặc dù đi theo hướng Đông là sẽ tới được đích đến, nhưng đó lại là con đường dài nhất, thì buộc phải đi theo hướng vắt ngang mà thôi. Bọn truy đuổi phía sau không biết còn có bao nhiêu người, nhưng chỉ nghe tiếng súng sau lưng vang lên liên miên không dứt là biết hỏa lực của kẻ địch cực mạnh rồi. Bốn kẻ đào tẩu đáng thương, thê thảm nhất là đến giờ cũng không biết rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì, dường như từ lúc bước chân vào khu rừng này, họ đã bị sắp đặt sẵn cho số mệnh bị truy đuổi rồi vậy. Tuy trong lòng đều lấy làm bức tức bất bình, miệng thì không ngừng nguyên rủa mắng chửi, có người còn khập khả khập khiễng, nhưng tất cả đều chạy nhanh như bay. Dần dần phía sau không còn nghe động tĩnh gì nữa, tiếng súng dường như cũng dừng lại, nhưng bốn người đều không có ý định dừng chân, cả bọn đều hiểu rõ, vùng này là thiên hạ của kẻ địch, xung quanh còn không biết còn có bao nhiêu tên khác nữa. Kẻ địch không có động tĩnh, không có nghĩa là bọn chúng đã ngừng truy bắt, nhất định có hành động gì đó quy mô còn lớn hơn đang đợi chờ bốn người họ phía trước.

Cây rừng phía trước mỗi lúc một thưa thớt, bờ sông đã ở ngay trước mắt, tiếng nước róc rách như vẫy gọi họ tới con đường sáng, trong lòng bốn người khắp khởi một tia hy vọng. Thế nhưng, đúng lúc họ dừng lại, ép mình sau gốc cây quan sát tình hình, bỗng nhiên thấy hai chiếc ca nô “phạch phạch” đi ngược chiều nhau trên mặt sông phía trước, còn một dải ven rừng hình như cũng có vô số bóng người đang di động, dường như còn có cả ... tiếng chó sủa.

Rõ ràng họ đã chậm mất một bước, kẻ địch đã hoàn thành được vòng vây, chẳng những phong tỏa đường sông, mà còn phái người bắt đầu lục soát trong rừng, Ba Tang ngửa mặt nhìn lên trên, rồi lại bắt đầu chửi bới. Nhạc Dương lật đi lật lại xem mấy tấm bản đồ vệ tinh, hy vọng tìm ra cách đột phá vòng vây, Trương Lập thì cứ mó máy khẩu M4, đếm xem còn bao nhiêu băng đạn, còn bao nhiêu viên đạn.

Nhạc Dương quan sát xung quanh rồi phân tích sơ bộ. Nhóm ở khoảng rừng bên trái không dưới năm mươi tên, bên phải cũng khoảng ba bốn mươi tên, dựa vào cách ăn mặc của chúng thì ít nhất cũng có một phần là quân du kích, mấy người quân ta không thể cùng lúc chống chọi lại nhiều kẻ địch như thế được; hơn nữa bọn chúng còn có cho sẵn, chẳng mấy chốc là dựa được vào mùi hơi để tìm thấy bọn này; còn trên sông thì đã bố trí ca nô tuần tra, gần như cứ năm phút lại có một ca nô chạy qua, với tầm nhìn trên sông, bất kể là họ lao ra vào lúc nào cũng đều bị kẻ địch phát hiện ngay lập tức. Từ trên cao quăng dây nhảy qua; bơi qua; cho nổ thuyền làm kẻ địch chú ý, thừa cơ tẩu thoát ... từng ý nghĩ hình thành trong đầu Nhạc Dương, rồi lần lượt bị phủ quyết. Anh chàng thở dài nói: “Vừa có quân du kích, vừa có bọn buôn ma túy, đánh chẳng được mà chạy cũng không xong, giờ xem ra chỉ còn cách ngoan ngoãn chờ chết thôi.”

Trương Lập nói: “Thật đúng là đen đủi, cả tại sao mình chết mà cũng không biết nữa, thiên lý ở đâu chứ!”

Ba Tang khan giọng quát: “Câm miệng! Một chút khó khăn nhỏ xíu đâu đáng để thở vắn than dài như thế.”

“Một chút khó khăn hả!” Trương Lập dờ người, “Đại ca Ba Tang của tôi ơi, chẳng lẽ anh không nghĩ rằng chúng ta đã cùng đường mặt lộ rồi hay sao?”

Ba Tang chỉ cười khẩy thay lời đáp.

“Chưa chắc đâu.” Cuối cùng Trác Mộc Cường Ba cũng lên tiếng, gã bảo bốn người tùm lại, thấp giọng nói: “Như vậy ... như vậy ...”

Đội tâm nã đã nhận được mệnh lệnh, tìm kiếm gặt gao ở khu ven sông, nhưng không được vào sâu trong rừng. Nhóm dẫn chó lùng sục bên cánh trái đang cẩn thận tra xét những nơi có thể ẩn náu, đột nhiên con chó săn bỗng dựng đứng lên, kéo căng dây xích chạy về phía Đông. Tên dắt chó phát hiện có chuyện, lập tức gọi đồng bọn chạy theo. Đi theo chó săn, chúng tìm thấy một vật trông giống cái bình bọc trong đồng vải, đang tỏa ra một mùi hương kỳ quái, chính thứ mùi này đã kéo chó săn tới đây. Tên dắt chó liền cầm món đồ bọc vải ấy lên, “tạch” một tiếng, sợi dây phía dưới bọc vải đứt làm đôi, tên dắt chó thoáng ngẩn người. Ánh lửa lóe lên, bùn đất bắn tung tóe hất tung cả người lẫn chó lên cao. Những tên còn lại thấy bóng người thấp thoáng, rõ ràng đã lẫn vào trong rừng, cả bọn vội vàng chạy theo.

Đám người bên phải nghe thấy tiếng nổ, cũng chạy tới, rõ ràng nghe thấy người phe mình phía trước đang hỏi: “Người đâu?” Bọn chúng vừa định trả lời, đã bị một con dao sắc ở đâu bay tới đâm chết một người, kẻ đó là tiếng súng, hỏa lực của đối phương hình như là khá mãnh liệt. Đám người bên phải nổi điên lên, không hề khách khí nổ súng đáp trả.

Khi hai bên bắn nhau túi bụi, bốn kẻ gây chiến đã len lén lùi ra xa hơn trăm mét, vòng qua hai phe đang giao chiến, đến chỗ ngã tư sông. Vốn là ca nô tuần tra phong tỏa đường sông hô ứng từ xa, tuyệt đối không có một kẻ hở nào, nhưng khi chúng nhận ra hai bên đang giao chiến rõ ràng đều là người mình, tự nhiên là phải gào thét cản lại. Trong lúc sự chú ý của người trên thuyền tập trung cả lên bờ, không ai phát hiện ra, bốn trái bóng khổng lồ

màu xanh lục lặn xuống sông, kế tiếp đó, bốn cây cọc gỗ không có gì nổi bật chìm vào mặt nước, chớp mắt đã biến đi trong tầm mắt.

Cuộc đấu súng kéo dài mười phút mới lắng xuống, sau khi phát hiện là người phe mình, cả hai bên đều chỉ trích đối phương khai hỏa trước, nhưng cuối cùng cũng không làm cho rõ được tại sao cả bọn lại lao vào bắn nhau túi bụi như thế. Bọn chúng làm sao biết được, nếu nói về chiến tranh du kích trong rừng, Trung Quốc mới chính là cái nôi phát triển của chiến thuật du kích hiện đại.

Bên kia sông, một kẻ đang nấu mình trong rừng sâu buông chiếc ống nhôm điện tử xuống, gương mặt gầy đét hiện lên nét cười khinh khỉnh: “VẬY mà cũng thoát đi được, xem ra vẫn còn may lắm.”

“Hê! Mày là ai! Đứng yên đó! Giơ tay lên!” Soares giơ cao cả hai tay theo yêu cầu của đối phương, đồng thời dùng tiếng địa phương nói: “Đừng nổ súng! Ta là bạn của Gonzales!” Y chậm chậm quay người lại. Một nhóm du kích chừng mười tên đang đứng trước mặt, tên dẫn đầu nói:

“Hắn bảo cái gì? Tao có nghe lắm không hả?”

“Hắn bảo hắn là bạn của thằng mập! Ha ha!”

“Hây, đừng cử động, đừng đừng đưa mà lại!” Một tên du kích giơ súng lên ngắm vào Soares, bảo y đứng yên chẳng qua là để ngắm chuẩn hơn một

chút.

Tiếng súng nổ vang, chỉ thấy bóng xám phía trước lóa lên, không ngờ lại không bắn trúng. Soares đã bổ nhào vào rừng cây trước khi viên đạn bắn tới một giây, sau lưng súng nổ liên hồi. Mặc dù Soares tránh được hết cả loạt đạn, nhưng cuộc đụng độ bất ngờ này cũng làm y lẫn lộn khôn đốn một phen. Mặt mũi dính bê bết bùn đất.

Soares bùng bùng tức giận: “Lũ chuột vô tri, không ngờ lại dám nổ súng vào ông chúng mày đâu, để ông cho chúng mày ném thử Luyện Tâm đạn cỡ nhỏ. Soares Kahn tao xin thề, nhất định phải khiến chúng mày chết khổ chết sở!”

Không biết thứ gì trong bụi cây ném ra, mấy tên du kích tưởng là lựu đạn, liền thụp người xuống sát mặt đất. Vật kia nổ giữa không trung, nhưng không có mảnh đạn bắn tung tóe, mà là vô số dịch thể dính dính màu xanh rải xuống như người ta tưới hoa, một thứ mùi kỳ dị lan tỏa khắp trong không khí. Đám du kích lần lượt đứng lên, chạy được tới chỗ Soares nấp thì đã không thấy người đâu. Lúc này, chúng mới chú ý đến thứ dịch thể kia, nhìn những mảng xanh lốm đốm trên người đồng đội, cả bọn nhón nháo hỏi nhau: “Cái thứ gì đây?” “Mùi gì thế nhỉ?” “Phì phì, cái thứ này đáng quá, hê, lại còn hơi ngòn ngọt nữa, là cái quái gì nhỉ?” “A, mắt tao, thứ đó rơi vào mắt tao rồi, không thấy gì nữa. Có phải có độc không? Mau giúp tao rửa sạch nó đi!”

Quân du kích quanh năm sống trong rừng hiểu rõ thế nào là độc hơn người

bình thường rất nhiều, bọn chúng kinh hồn hoảng vía, vội vàng chạy đi kiếm huyết thanh. Soares đứng nghiêng người dựa vào gốc cây vẫn chưa hết cơn giận, lầm bầm thăm nhủ: “Đây vốn không phải thứ dành cho chúng mày, tự chúng mày chuốc vào đấy nhé. Hừ, chạy hả? Chỉ cần chúng mày còn ở Châu Mỹ, thì đừng hòng thoát chết.” Soares lại lấy ra một cái lọ thủy tinh, lầm bầm như niệm chú: “Hoàng hậu của ta, đi triệu tập thủ hạ của mày đi, mang bọn người vô tri ngu xuẩn kia xuống địa ngục cho chúng biết thế nào gọi là Luyện Tâm.” Nắp bình mở ra, một con ong vàng to tướng dài phải đến năm centimet cựa quậy chen ra khỏi miệng bình nhỏ hẹp, phảng phất như bị thứ gì đó kích động, nó hưng phấn đảo lên không trung mấy vòng, rồi đập cánh bay vút đi. Nếu đám du kích kia mà biết sắp tới sẽ xảy ra chuyện gì, e là sẽ sợ đến hồn vía lên mây mất, con ong vàng ấy có một cái tên mà người ta chỉ cần nghe thôi đã thấy táng đờm kinh hồn rồi – ong sát nhân châu Mỹ.

Tiếng “phạch phạch phạch” từ xa vang lại, nhưng không phải con ong vàng kia bay đi rồi trở lại, mà là một thứ to hơn ong vàng mấy lần đang từ phía Tây bay tới phía Đông. Soares nhìn ba chiếc trực thăng phía xa, chau mày nói: “Đến nhanh quá, xem ra cứ nên rời khỏi mảnh đất thị phi này trước thì hơn.”

Ký ức tái hiện

“Ục ục ục ...” Lặn dưới nước một đoạn, bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba tìm một nơi tương đối ẩn mật để lên bờ, thoát khỏi vòng vây, đi vào một cánh rừng khác. Tuy có hơi lệch so với tuyến đường trong kế hoạch ban đầu, nhưng tạm thời có thể nói là an toàn. Còn chưa đứng vững chắc, đã nghe tiếng cánh quạt phành phạch trên cao, ba chiếc trực thăng chao lượn như ba con chuồn chuồn đen kịt, hai bên nách không ngừng rải một thứ bột trắng xuống khu rừng. Dù không biết là gì, nhưng có thể khẳng định tuyệt đối

không phải thứ tử tế, chỉ thấy vô số chim chóc láo nháo bay lên chạy trốn, nhưng vừa chạm phải màn sương bột ấy, liền bị chết cứng trong khoảnh khắc, thân thể cứng đờ rơi bịch xuống dưới. Trương Lập vẫn chưa hết sợ nói: “Nguy hiểm quá, suýt chút nữa là không ra khỏi cánh rừng đó được rồi!”

Nhạc Dương thắc mắc: “Chẳng qua là đối phó bốn người chúng ta thôi, dùng đến cả trực thăng như vậy chẳng phải là lấy đại pháo bắn muỗi sao? Hơn nữa, rải thuốc sát trùng như vậy, lá cây trong rừng rậm sẽ che chắn hết, đâu có để rơi đến chỗ chúng ta được?” Lời còn chưa dứt, Trương Lập đã đỡ người ra huých tay anh chàng: “Cậu ... cậu xem kia, lá ... lá cây rụng hết cả rồi!”

Rừng cây vốn đang xanh um tùm tưng tươi tốt, cánh lá vừa chạm phải bụi phấn kia liền chuyển sang màu vàng, khô héo rụng rời. Nhạc Dương kinh hãi thốt lên: “Bọn chúng, bọn chúng dám dùng cả vũ khí sinh hóa cơ à, đáng sợ quá!”

Ba Tang lạnh lùng nói: “Có thời gian ở đây sợ sệt, chỉ bằng chạy nhanh hơn một chút đi!”

Trác Mộc Cường Ba không dừng bước chân, nói: “Đúng vậy, chỉ cần chúng không phát hiện ra xác chúng ta trong cánh rừng đó, tất sẽ biết chúng ta đã chạy thoát. Điều chúng ta cần nhất bây giờ là một tuyến đường chính xác, nhanh chóng thoát khỏi sự truy đuổi của kẻ địch. Những kẻ này thật đáng sợ quá, cứ như chúng ta bị cuốn vào một cuộc chiến vậy.”

Trương Lập và Nhạc Dương đưa mắt nhìn nhau, dường như không muốn nhắc đến chuyện gì đó, nhưng Nhạc Dương cứ gật đầu gật đầu cổ vũ Trương Lập. Cuối cùng, Trương Lập đành rảo nhanh bước chân, đuổi kịp Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang: “Chúng ta không làm chuyện gì quá đáng, không thể

nào cùng lúc đắc tội với cả quân du kích lẫn bọn buôn ma túy được. Tôi vẫn kiên trì ý kiến cho rằng, đây là do cấp trên cố ý sắp xếp để nâng cao năng lực thực chiến của chúng ta. Cường Ba thiếu gia, trước khi xuất phát không phải anh vẫn luôn cảm thấy chúng ta đã đủ năng lực đi tìm Bạc Ba La thần miếu rồi hay sao? Tôi nghĩ, chính vì nguyên nhân này, chúng ta mới bị khảo nghiệm như vậy đây.”

Trác Mộc Cường Ba cúi xuống ngẫm nghĩ, rồi lắc đầu nói: “Thế này ... chắc không đâu, giáo quan mà làm như vậy, thì không khỏi có hơi quá đáng rồi. Bất kể thế nào, nếu thoát hiểm được, nhất định tôi sẽ liên lạc với bà chủ ấy, nhất định phải hỏi cho rõ ngọn ngành xem rốt cuộc là cô ta giờ trò gì.”

Bốn người lúc này, người nào cũng đầy mình thương tích, vừa này chạy hết tốc lực trong rừng, có nhiều chỗ bị cào, bị móc rách da rách thịt, có loài cây còn chứa cả độc tố nhẹ, vết thương bắt đầu sưng vù đỏ tấy lên, lúc này vì giữ mạng nên cả bọn đều quên cả nỗi đau thân thể, còn bây giờ đã chạy khỏi vòng vây, cơn đau như thiêu đốt bắt đầu trở nên rõ rệt. Trong bốn người có hai người bị trúng đạn, nhưng thậm chí họ còn chẳng có thời gian dừng lại băng bó vết thương nữa. Nhìn tình cảnh trước mắt, điều làm Trác Mộc Cường Ba lo lắng hơn cả không phải nhóm người của mình, “Nhóm của Mẫn Mẫn bây giờ ra sao rồi nhỉ? Bọn họ có đụng độ với quân du kích không? Không chắc là không có chuyện gì đâu.”

Trương Lập quay đầu nhìn cánh rừng họ vừa bị bao vây, người đi trong ấy thì chậm, nhưng máy bay trực thăng thì chỉ mất hai ba mươi phút là dọt hết một vòng. Anh quay sang hỏi Nhạc Dương: “Cậu có ý kiến gì hay không?”

Nhạc Dương nói: “Rải thuốc độc như bọn chúng thế này, sợ nhiều lắm chỉ cần một tiếng đồng hồ là xong hết, tới lúc đó không phát hiện ra hi thể chúng ta, chắc chắn chúng sẽ tăng hết tốc lực đuổi theo. Dù nói là chúng ta tiến về phía Bắc, có lẽ hơi nằm ngoài dự đoán của chúng, song thế nào thì cũng vẫn

là đang tiến sâu vào hang ổ của quân du kích, bọn chúng người đông thế mạnh khó đảm bảo chúng ta không bị phát hiện được. Vì vậy, tôi thấy, cần nhất là phải chọn một con đường tẩu thoát thật nhanh, rời khỏi phạm vi thế lực của chúng. Từ đây cắt ngang cánh rừng nay, thẳng tiến về phía trước, rồi vượt qua hai hoặc ba cánh rừng nữa, sao đó chuyển hướng đi về phía Đông, làm một cái bè gỗ đơn giản, đi xuôi dòng nước, đây là cách đào tẩu nhanh nhất trong những cách tôi nghĩ ra rồi đây. Mọi người thấy sao?”

Bốn người vừa rảo bước tiến nhanh vừa đưa mắt trao đổi, biểu thị đồng ý. Trác Mộc Cường Ba nói: “Nhưng với tốc độ của chúng ta hiện nay, sợ rằng chưa đi được xa như thế đã bị chúng đuổi kịp mất rồi.” Nhạc Dương lại nói: “Đúng vậy, trong khu rừng đầy bụi gai này nếu chỉ dựa vào sức người mà muốn đi nhanh thì không thể được, vì vậy, tôi nghĩ rằng chúng ta không nên đi kiểu thế này nữa.”

Thấy mọi người đều tròn mắt lên nhìn mình, ánh mắt anh sáng lóe lên: “Có thấy vượn người ở Thái Sơn bao giờ chưa?” Nói đoạn, anh ta ngẩng đầu nhìn lên, vừa hay có một bầy khỉ đuôi sóc dừng lại trên ngọn cây, dường như cũng biết mấy người bên dưới không thể làm hại gì mình, bọn chúng vẫn vô tư hỉ hả vui đùa. Chúng nhảy từ chỗ chạc ba này sang chỗ chạc ba khác, những lúc khoảng cách quá lớn, những con nhỏ hơn không thể nhảy qua được, một con khỉ to sẽ móc tay móc chân vào một cành cây, đuôi quần vào một cành khác, thân mình làm cầu, bọn khỉ con liền đi qua một cách dễ dàng.

Ba người còn lại cũng hiểu ra, lập tức ngẩng đầu lên nhìn những thân cây khổng lồ nằm san sát, cành cây nối nhau to ngang người ôm, có cây còn mọc rễ nơi chạc ba buông xuống sát mặt đất, nhiều cây khác thì bị các loại dây mây dây leo quần tròn xung quanh. Trương Lập nhìn cánh tay băng bó của Ba Tang, lẩm bẩm nói: “Như vậy được không? Nhưng mà cũng nên thử một phen coi sao.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không vấn đề gì đâu, đến lúc xem thành quả huấn luyện của chúng ta thế nào rồi.”

Muốn lên cây, trước tiên phải bỏ lại một phần trang bị, nếu không, đừng nói là vượn người Thái Sơn, mà cả Tarzan cũng chẳng thể đeo ba bốn mươi cân trên lưng mà nhảy nhót như bay trong rừng được. Nói làm là làm luôn, bốn người ném hết các đồ bằng sắt, từ xẻng sắt, nồi sắt, bình nước sắt, đinh tán dùng leo núi, vòng số tám, đinh chốt, tời kéo, vì họ cảm thấy trong rừng già này dường như không có đất dùng tới những thứ này; sau đó cả lều bạt cỡ lớn cũng không cần nữa, thứ ngày tốt thì có tốt thật, nhưng chiếm quá nhiều trọng lượng, có rất nhiều thứ bốn người chuẩn bị vì coi chuyến đi này chỉ như một cuộc du lịch dã ngoại, bây giờ ai nấy đều mệt mỏi lo giữ mạng, những thứ đó không còn ý nghĩa gì nhiều nữa. Ngoài đồ hộp, bốn người chỉ giữ lại một phần thức ăn dinh dưỡng dạng nén, cho tới khi mỗi ba lô chỉ còn khoảng mười cân, cả bọn mới trèo lên cây.

Hồi trước khi băng qua rừng rậm nguyên sinh họ cũng từng làm chuyện tương tự như vậy rồi, thế nên tiến lên theo cách của loài khỉ thế này cũng không phải chuyện gì khó khăn, chỉ thấy bóng bốn người trôi lên thụp xuống, hoàn toàn không kém cạnh gì lũ khỉ vượn kia. Chỗ nào nhiều dây leo thì họ trực tiếp đu qua luôn, nhìn chuẩn phương hướng, rồi bám từ sợi này đu qua sợi khác, tốc độ di chuyển so với việc len lỏi tránh các bụi gai trên mặt đất nhanh hơn rất nhiều. Tới chỗ nào ít dây leo hoặc không thể cầm nắm, bọn Trác Mộc Cường Ba liền trực tiếp đi đường trên không, từ chạc ba cây này nhảy sang chạc ba cây khác, tuy là hệ số nguy hiểm cao hơn một chút, nhưng đem so với súng đạn của quân du kích và bọn buôn ma túy thì chẳng đáng là gì cả. Và lại, trên vai mỗi người đều đeo một cuộn dây thừng cứu sinh một đầu buộc vào vật nặng, nếu có gì sơ sẩy thì vẫn còn có thể ném dây ra cứu mạng. Sử dụng phương pháp này, bốn người càng lúc càng rời xa vòng vây liên hợp của quân du kích và bọn buôn ma túy.

Thế nhưng, trong rừng còn một bóng xám khác, hoàn toàn không bị ảnh hưởng của việc bốn người tăng tốc. Y cầm roi dài trong tay, nhẹ vung một cái đã quần vào cành cây cách đó hơn mười mét, phiêu hốt lẳng người đi, lẳng tới điểm cao nhất, đứng vào khoảnh khắc thân thể hơi sững lại đó, y rung tay một cái, rồi lại vung ra, đầu roi quần vào một chạc cây khác. Tốc độ như thế, bọn Trác Mộc Cường Ba vẫn còn kém rất xa. Đu người đi được một đoạn, y dừng lại giầy lát trên chạc cây, lấy thiết bị kia ra, nhìn điểm di động trên đó, cười gằn nói: “Tốc độ tăng lên rõ rệt rồi đây. Ừm, dùng cách giống của tao hả, mấy thằng oắt này trở nên thông minh rồi đây. Ở trong rừng rậm, đáng lẽ phải tiến lên như vậy mới đúng.”

Bốn người tăng tốc tiến lên, bơi qua ba con sông, vượt qua ba cánh rừng, đến bên một dòng sông tương đối lớn, nước chảy khá xiết, chặt cây làm bè, dùng một cái cây non to bằng một cánh tay người làm sào chống, bắt đầu xuôi dòng.

Trên bãi sông, một hàng cây cao khoảng hai ba mét, lá cây to bản hình oval, nhìn hơi giống là trà. Ba Tang chẳng buồn nghĩ ngợi gì đã hái lấy một nắm to mang theo lên bè.

Nhờ vào nghị lực ngoan cường cùng thân thể rèn luyện trong đợt huấn luyện địa ngục, bốn người coi như đã cầm cự được đến giờ phút này, cho tới khi nằm trên bè gỗ, cả bọn mới bắt đầu thấy xương cốt rã rời, nằm xuống rồi là không muốn ngồi lên nữa. Lúc này có hai người vẫn còn đang cử động: Trác Mộc Cường Ba, thân thể vạm vỡ ấy vẫn vươn thẳng lên - cần phải có một người điều khiển hướng trôi của bè gỗ, kịp thời chống sào giữ cho bè không bị mắc cạn; Ba Tang cũng không dừng lại, vết thương bị đạn xuyên từ vai trước qua vai sau, cũng may là viên đạn xuyên qua khoảng giữa xương quai

xanh và xương bả vai, không thương tổn đến gân cốt. Có điều họ chạy một mạch từ đó tới giờ, không có cơ hội băng bó vết thương cho cẩn thận và xử lý kịp thời, bây giờ vết thương đã bắt đầu đỏ tấy và sưng lên, xung quanh chỗ sưng đỏ là một vòng màu xanh nhạt, một thứ dịch thể màu vàng nhạt rỉ ra nơi hai đầu vết thương. Nhìn vào vết thương ghê rợn ấy, Trương Lập không dám tưởng tượng làm sao Ba Tang cầm cự nổi trong suốt quãng đường nhảy nhót đu dây trong rừng ấy.

Lúc này, Ba Tang đang ngồi giữa bè gỗ, vừa máy móc dùng dao sẵn cạy vỏ đồng của viên đạn, đổ thuốc súng bên trong ra, đồng thời lấy thứ lá hái được ven sông, cho từng cái từng cái vào miệng ra sức nhai nát. Trương Lập rất muốn hỏi Ba Tang đang làm gì, nhưng vừa nhìn thấy gương mặt lạnh lùng và đôi mắt dữ tợn kia, lại thôi không dám lên tiếng nữa.

Một lúc sau, thuốc súng đã đủ dùng, Ba Tang bạnh vết thương ra, đổ thuốc súng vào đó, hai hàm răng cắn chặt vào cán con dao sẵn, nỗi đau bị di vật kích thích thần kinh, khiến trán anh ta túa ra từng giọt mồ hôi. Trương Lập giờ mới hoảng hồn, vội vàng hỏi: “Ba ... Ba Tang, anh làm gì vậy?”

“Làm cái gì?” Ba Tang ngẩng đầu lên, lấy con dao sẵn ra, miệng không ngừng nhai lá cây, sắc mặt trắng đեն rợn cả người, tiếng nói nghe như âm thanh phát ra từ máy “Chúng ta không có thuốc kháng viêm, không có thuốc giảm đau, đành phải tự nghĩ cách thôi.”

Khi hoa lửa lóe lên, khói mù bốc lên từ hai đầu vết thương, Ba Tang vẫn run lên bần bật, kể đó, anh ta đằm đằm mồ hôi ngẩng đầu lên. Nhạc Dương và Trương Lập đều tròn mắt lên nhìn con người thép trước mặt đầy kính phục, cái trò chỉ có Stallone trong phim mới chơi, không ngờ nay đã thực sự diễn ra trước mắt họ. Lúc Trương Lập lấy bông băng băng bó cho Ba Tang, anh ta lấy ra một ống tiêm cơ ngực chuyên dùng khi đã ngoại hiệu TAT tự tiêm cho mình, tuy hấp thụ chậm hơn một chút, nhưng so với tiêm vào bắp tay thì

hiệu quả không khác gì cả.

“Phì” Trương Lập không cẩn thận lại chạm phải vết thương của Ba Tang, anh ta nhổ mạnh đồng lá đã nhai nát trong miệng xuống sông. Nhìn đồng lá cây còn lại trước mặt Ba Tang, Trương Lập hỏi: “Đây là cái gì thế?”

Ba Tang buột miệng đáp: “Coca, lá coca, dùng gây tê. Giờ đỡ nhiều rồi, hết đau rồi.”

Nhạc Dương nói: “Anh Ba Tang giỏi thật, mặc dù đã tra cứu dữ liệu, nhưng tôi không thể nhìn một cái là nhận ngay đó là lá coca được, tôi còn tưởng là lá trà nữa chứ.”

“Phải đấy, làm sao tôi vừa nhìn đã nhận ra ngay là lá coca nhỉ?” Lúc này Ba Tang mới trầm ngâm suy nghĩ. Lúc nhìn thấy cây coca anh ta chẳng nghĩ ngợi gì đã hái một nắm lớn, rồi khi

Trương Lập hỏi, anh ta cũng buột miệng trả lời luôn, giờ vết thương đã được băng bó, anh ta mới thấy khó hiểu, “Sao tôi lại biết đây là lá coca nhỉ?”

Cùng lúc Ba Tang chất vắn bản thân, nước sông, cây cối, âm thanh của cây rừng, những hình ảnh đồng loạt xoay chuyển như chong chóng trong đầu anh ta. Ba Tang nắm chặt mớ tóc đầu đỉnh một phen của mình, không muốn để những hình ảnh mơ hồ đó chảy ra khỏi ký ức, cuối cùng, chúng cũng từ từ dừng lại, dung hợp thành một bức tranh hoàn chỉnh.

Mấy chiếc bè gỗ đó, cũng đang trôi trên một dòng sông thế này, trên mỗi bè gỗ có bốn năm người, người nào người nấy đều run rẩy sợ hãi nhìn trừng trừng vào rừng cây hai bên bờ, thần hồn nát thần tính. Lalachi nằm giữa bè, toàn thân máu tuôn như suối, đầu vai bị thứ gì đó xuyên qua, một người thân hình cao lớn đang nhét lá coca vào miệng anh ta. Người đó là ai? Bóng hình

sao lại quen vậy, sao anh ta không quay đầu lại?

Người kia đang nói với Lalachi: “Nhanh lên, nhai đi, đây là lá coca, nhai đi rồi thì sẽ hết đau.”

Cặp môi không còn chút máu của Lalachi khẽ mấp máy, gượng cười: “Đùa ... đùa cái gì đấy? Ở đây, sao lại có lá coca được?”

Người kia gắt lên ra lệnh: “Nhai nát đi! Nhanh lên!”

Lalachi đành làm theo lời người đó

“A ...” Tiếng thét như đứt ruột xé gan của Lalachi phảng phất như ở ngay bên trên. Ba Tang bất giác ngửa đầu về phía sau. Thứ đó đã rút ra rồi, là cái gì vậy? Hình như là một thứ vũ khí? Không, là vũ khí chế từ xương động vật? Hay là răng nanh của động vật? Làm sao có thể được, răng nanh dài đến tận ba mươi centimet, động vật gì vậy? Có thứ động vật nào như vậy sao? Ba Tang đang chuẩn bị nhìn cho kỹ hơn, vết thương lại đau nhói lên dữ dội kéo anh ta từ hồi ức trở về hiện thực.

“Xin lỗi, lại chạm phải vết thương rồi, đại ca Ba Tang, anh không sao chứ?”
Trương Lập thấp tha thấp thỏm hỏi.

Ba Tang nói: “Không có gì. Ở nơi đó, chúng tôi cũng dùng thứ lá này chữa thương.”

“Hả” Trác Mộc Cường Ba nghiêng tay, suýt chút nữa là chống cho cả bè gỗ bật lên khỏi mặt nước. Nhạc Dương cũng bật ngồi dậy, trợn mắt trừng trừng lên nhìn Ba Tang như không dám tin vào tai mình. Nhạc Dương nhanh nhẩu hỏi Trương Lập trước: “Trung Quốc có cây coca không?”

Trương Lập lắc đầu quày quảy, nói: “Không biết. Có điều, chắc Tây Tạng không có cái thứ này phải không? Đây là thực vật nhiệt đới cơ mà.”

Trác Mộc Cường Ba lại nói: “Anh còn nhớ gì nữa không? Ba Tang?”

Ba Tang lẩm bẩm nói: “Tôi nhìn thấy một số hình ảnh mơ hồ, có rất nhiều người, chúng tôi trôi theo dòng sông, giống hệt như lúc này ...” Anh ta tả qua lại hình ảnh vừa nhìn thấy, làm mấy người trên bè vừa kinh hãi lại vừa mừng rỡ.

Trác Mộc Cường Ba hỏi tiếp: “Ba Tang, anh nghĩ kỹ lại xem, anh đã thấy những gì, các anh bị thứ gì truy đuổi vậy, có nhớ ra được không?”

Ba Tang cố thử đi vào thế giới hồi ức đó một lần nữa, chỉ để rồi nhận ra, cố gắng thế nào cũng không nhớ được gì. Những hình ảnh vừa thoáng hiện lên trong óc cũng trở nên mờ mịt. Anh lắc đầu đáp: “Lá coca bắt đầu có tác dụng rồi, giờ tôi không nhớ ra được gì nữa.”

Trác Mộc Cường Ba trầm thờ dài một tiếng, tiếp tục chống sào tiến về phía trước, trong lòng gã cũng như bọn Nhạc Dương, Trương Lập, đều vẫn còn một dấu hỏi lớn.

Bốn người đều đã thoa thuốc lên các vết thương nhỏ khắp người, viên đạn bắn trúng hông Nhạc Dương chỉ xuyên một nửa vào thịt, lúc chạy trốn rơi mất tiêu, vết thương cũng khô thành sẹo rồi, giờ lại xử lý theo đúng quy chuẩn, không còn gì đáng lo nữa. bọn họ đều biết, lúc này mình đang ở trên hệ thống sông Putumayo cả, sông ngòi chằng chịt tỏa đi khắp hướng, nhưng nếu cứ một mực xuôi dòng, thì chắc chắn sẽ đụng phải lực lượng du kích trên tuyến sông chính. Vì vậy, họ luôn dùng la bàn cẩn thận tránh để tình huống này xảy ra, giữ cho thuyền đi về phía Tây. Nếu dòng sông chảy về phía Tây Nam hoặc hướng Nam, họ thà bỏ bè vào rừng, vòng qua một cánh

rằng, sang phía bên kia khu rừng làm lại một cái bè mới, chọn lại một con sông nhỏ song song chảy về phía Tây để tiếp tục xuôi dòng. Chẳng nào thì trong rừng cái gì cũng thiếu, chỉ mỗi gỗ là đặc biệt nhiều, bọn Trác Mộc Cường Ba lại có công cụ sắc bén, làm bè gỗ còn dễ hơn là căng lều bạt nữa.

Cứ vậy chạy trốn cả một ngày, cuối cùng cũng không gặp phải cục diện khốn đốn bị vây giết như ban sáng nữa. Buổi trưa họ tấp vào bờ sông bắt được mấy con cá kim cương

(2[1]), tối đến thì bắt mấy con khi nhện, tuy là có hơi tàn nhẫn thật, nhưng bốn người đều đã đói sôi cả bụng, ăn hùng hục như sói như hùm. Mặc dù dọc đường mấy lần có trực thăng bay qua trên đầu, có điều họ ẩn thân trong rừng cây dày đặc như thế, có thể đảm bảo là không bị phát hiện, trừ phi trên trực thăng của kẻ địch có lắp máy chụp ảnh thân nhiệt hồng ngoại tuyến, nhưng mà khả năng thứ ấy xuất hiện ở một nơi thế này dường như là không nhiều lắm.

Cả ngày hôm đó có thể nói là cực kỳ tệ hại. Dừng lời của Nhạc Dương để tổng kết thì là bốn người bọn họ đã đến một nơi quái dị, gặp phải một đám kẻ thù quái dị, đánh một trận quái dị. Cuối cùng bị kẻ địch đuổi cho chạy bạc cả mặt, cả bốn người hầu như phải vút hết khời giáp để giữ được mấy cái mạng nhỏ của mình.

Đến đêm khuya, võng đã mắc xong, nhưng Nhạc Dương lại tỏ ra khác người, chọn lấy túi ngủ, treo lên cây ngủ trong tư thế đứng. Trác Mộc Cường Ba không ngủ được, lộn người xuống đất, dằn vật một lúc rồi treo lên một cây tom trên chạc cây sớm đã có một người đang nằm nghiêng, là Ba Tang. Ba Tang vẫn nhìn lên bầu trời đầy sao, thấy có người lên cây cũng không ngoảnh lại nhìn, chỉ nói: “Mười giờ đến nơi rồi, anh còn không đi ngủ à?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh cũng đã ngủ đâu. Tôi ... tôi muốn xin lỗi anh chuyện sáng nay.”

Ba Tang hờ hững nói: “Chuyện như thế cần gì phải xin lỗi. Tôi rất hiểu hoàn cảnh của anh lúc đó, bất cứ kẻ nào chơi đùa với tính mạng đều phải trải qua bước này, lần đầu tiên giết người, đó là một hố sâu rất khó vượt qua. Sau này giết người nhiều rồi sẽ quen thôi.”

Nói dứt lời, anh ta lại nhìn đăm đăm lên vũ trụ bao la.

Trác Mộc Cường Ba cảm thấy rất khó chấp nhận cách nói của Ba Tang, nhưng dường như gã cũng không tìm được lời nào để phản bác. Ở nơi hoang dã, đặc biệt là khi gặp phải kẻ thù, quyền lựa chọn của con người cũng trở nên giống hệt như động vật vậy, kẻ mạnh thì sống! Những lúc săn bắn động vật làm thức ăn, có lẽ rất ít người thấy áy náy, song khi thú động vật đó biến thành đồng loại có hình dáng giống mình, hơn nữa việc giết họ cũng không phải để sinh tồn, liệu có mấy người có thể rat ay mà hoàn toàn chẳng hề do dự? Hoặc có lẽ đúng như Ba Tang đã nói, mục đích của hai việc đó đều như nhau cả, ăn uống là để sinh tồn, tới khi cần thiết, giết chết kẻ khác, cũng là để sinh tồn. Carl Rogers (2) đã phân tích quan điểm này một cách rất lý tính trong học thuyết “bản ngã trung tâm” của ông, sau khi con người sinh ra và có nhân cách tự ngã, tâm lý lấy bản ngã làm trung tâm cũng đã được hình thành, những chuyện nghĩ tới đầu tiên thường là có lợi cho bản thân, sau đó mới tới người thân, bạn bè bên cạnh, vòng ngoài nữa là họ hàng, đồng hương; xa hơn nữa có thể là người cùng chủng tộc, cùng tổ quốc, sau đó là toàn thể loài người, cuối cùng mới là mọi sự vật của giới tự nhiên tách rời khỏi quần thể người. Những đường vòng tròn đồng tâm lấy lợi ích cá nhân làm tâm điểm, đã biểu đạt một cách hết sức hình tượng sức nặng của lợi ích cộng đồng trong lòng mỗi cá nhân. Nếu như bản thân và người khác xảy ra xung đột, vậy thì điều nghĩ đến trước tiên chính là phải bảo vệ lợi ích của mình; nếu người thân bên cạnh mình và người lạ có tranh chấp, tất cả sẽ đứng về phía người thân; nếu đồng hương và người nơi khác nảy sinh mâu thuẫn, ai chẳng bênh vực đồng hương một chút; khi con người và động vật trực tiếp đối đầu, thì gần như đều giúp con người cả. Nhưng làm như có vậy, có thật đúng hay không? Hay là, con người vẫn giữ tính xấu thâm căn cố đế của động vật, hoặc giả nói theo một góc độ khác là, con người vĩnh viễn cũng chỉ là động vật, chứ không phải thứ gì khác”

Trác Mộc Cường Ba trầm ngâm suy nghĩ, hồi lâu cũng không nói gì. Trong bóng tối, Ba Tang lại buột miệng nói một câu vu vơ: “Hai ngày nay đều nhìn thấy sao trời, ừm, tình hình xem ra chẳng tốt lành gì rồi.”

Chú thích:

(1) Nguyên tiếng Anh là “green terror” (nỗi sợ màu xanh), tên khoa học *Aequidens rivulatus*: loại cá nước ngọt có màu sắc sặc sỡ sống ở Nam Mỹ, cá kim cương trưởng hành có thể đạt độ dài khoảng 25 centimet.

(2) Carl Roger: nhà tâm lý học người Mỹ, thuyết “bản ngã trung tâm luận” (Person-centered theory) của ông được ứng dụng trong rất nhiều lĩnh vực như tâm lý liệu pháp (liệu pháp lấy người bệnh làm trung tâm), giáo dục (phương pháp dạy lấy người học làm trung tâm), tổ chức... Ông được nhận giải thưởng của Hiệp hội các Nhà Tâm lý Hoa Kỳ năm 1972, và được đề cử giải Nobel Hòa Bình.

(1) Nguyên tiếng Anh là “green terror” (nỗi sợ màu xanh), tên khoa học *Aequidens rivulatus*: loại cá nước ngọt có màu sắc sặc sỡ sống ở Nam Mỹ, cá kim cương trưởng hành có thể đạt độ dài khoảng 25 centimet.

(2) Carl Roger: nhà tâm lý học người Mỹ, thuyết “bản ngã trung tâm luận” (Person-centered theory) của ông được ứng dụng trong rất nhiều lĩnh vực như tâm lý liệu pháp (liệu pháp lấy người bệnh làm trung tâm), giáo dục (phương pháp dạy lấy người học làm trung tâm), tổ chức... Ông được nhận giải thưởng của Hiệp hội các Nhà Tâm lý Hoa Kỳ năm 1972, và được đề cử giải Nobel Hòa Bình.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 9 (tt)

NGUY HIỂM TRONG RỪNG

Bảng chứng lịch sử

“Gì hả?” Trác Mộc Cường Ba sực tỉnh. Gã đột nhiên nhớ ra, vừa rồi lúc mình trèo lên cây, Ba Tang không hề xem đồng hồ, nhưng lại nói được thời gian, Trác Mộc Cường Ba đưa tay lên xem thử, mười giờ đúng.

Ba Tang lại nói: “Độ ẩm không khí vẫn đang tăng lên, khí áp thấp dường như đã bị khối khí xích đạo ảnh hưởng, mây ngày nay oi bức nặng nề mà không phát tiết đi đâu được, năng lượng vẫn đang hông ngừng tích tụ. Nhìn xem, mặt trăng có lông mao kia, tôi thật chẳng muốn gặp phải thứ thời tiết tồi tệ này chút nào.”

“Thời tiết tồi tệ? Anh muốn nói gì vậy?” Trác Mộc Cường Ba không hiểu lắm.

Ba Tang bình tĩnh buông một tiếng: “Bão.” Nhìn nét mặt Ba Tang dường như không giống đang nói đùa lắm, mà bản thân anh ta cũng là người xưa nay chẳng bao giờ nói đùa cả. Trác Mộc Cường Ba đã hiểu ra phần nào. Gã biết từ trước, mặc dù đều được huấn luyện đặc biệt như nhau, nhưng Lữ Cánh Nam là một giáo quan nghiêm khắc hết sức chú trọng phương pháp và hiệu quả thực tế, đối với mỗi học viên, bao giờ cô cũng dựa theo tư chất từng người để đặt ra những kế hoạch huấn luyện khác nhau, đồng thời chỉ dẫn học viên đi theo hướng mạnh nhất của họ. Như bản thân gã chẳng hạn, kỹ năng chiến đấu và kiến thức tôn giáo được đặc biệt quan tâm, những thành tựu gã có được ở hai phương diện này, những người khác không thể sánh được; còn Nhạc Dương, dường như cũng đã tiến thêm một bậc trong chuyên môn trình sát lần theo dấu vết của mình; Trương Lập thì chỉ cần giao tiếp thường ngày thôi cũng biết, anh chàng này được sắp xếp tận trung vào việc sử dụng và chế tạo các thiết bị thực dụng, với trình độ hiện nay, ngoài tốc độ tháo lắp súng cực nhanh ra, làm vài cái bẫy bắt thỏ cũng không phải vấn đề gì khó khăn cả. Chỉ có Ba Tang, gã vẫn chưa cảm nhận được anh ta xuất chúng ở mặt nào, ban đầu cứ ngỡ rằng với tính cách lạnh lùng tàn khốc của anh ta, e là sẽ rất hứng thú với các kỹ năng giết người, nhưng giờ xem ra

Lữ Cánh Nam đã bảo Ba Tang có khả năng quan sát thời tiết. Mặc dù người Trung Quốc cổ đại đã biết chòm sao Bắc Đẩu có sự sắp xếp khác nhau trong những khoảng thời gian khác nhau, đồng hồ dùng thành ngữ “đầu chuyển tinh di” để miêu tả thời gian, nhưng vừa thoát nhìn đã có thể đổi từ thời gian tinh theo chòm sao Bắc Đẩu thành thời gian tính theo giờ hiện đại bây giờ, xem ra Ba Tang cũng không tầm thường chút nào!

Vốn tưởng rằng Ba Tang sẽ lấy làm bức bối trước chuyện xảy ra hôm nay, nhưng giờ xem ra lo lắng như vậy là hơi thừa thãi. Trác Mộc Cường Ba muốn hỏi xem có phải Ba Tang lại nhớ ra chuyện gì trong quá khứ không, nhưng vừa thấy ánh mắt băng lạnh của anh ta, trong lòng cũng thấy lạnh buốt, gãi vỗ vỗ lên vai Ba Tang bày tỏ thiện chí, rồi leo xuống đi nghỉ. Vừa mới xuống đất, đã nghe

Nhạc Dương đang treo mình lơ lửng trên cây thì thăm hỏi: “Cường Ba thiếu gia, Ba Tang nói gì thế?”

Trương Lập cũng hỏi: “Anh ấy có nhớ được gì không?” Trác Mộc Cường Ba đáp: “Sao? Các cậu vẫn chưa ngủ à?” Nhạc Dương nói: “Không phải hôm nay lúc trên bè Ba Tang đã nhớ lại một số chuyện anh ấy từng trải qua trong quá khứ sao? Bây giờ có nhớ được thêm gì nữa không vậy?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không biết, tôi không hỏi. Nhưng tôi cảm nhận được, thực ra Ba Tang rất không muốn nhớ lại quãng thời gian đó, dù có nhớ ra được chuyện gì, cũng chưa chắc đã chịu nói với chúng ta đâu. Cậu là thích hỏi han nhất sau này nếu Ba Tang không muốn nói, tốt nhất cũng đừng hỏi gặng quá làm gì.”

Nhạc Dương lè lè lưỡi nói: “Tôi sao dám hỏi chứ. Có điều, những gì anh ấy nhớ lại ngày hôm nay thật rõ là kỳ quái đấy.”

Trương Lập nói: “Lúc anh Ba Tang nhớ lại, nét mặt rất đau khổ, giống hệt như lần đầu tiên chúng tôi đến gặp anh ấy vậy.”

Trác Mộc Cường Ba dựa người vào thân cây gã treo võng, khoanh tay trước ngực, chăm chú nhìn xuống mặt đất nói: “Phải rồi, họ từng đến nơi đó, chắc là trên núi tuyết Tây Tạng, sao lại xuất hiện thực vật châu Mỹ được chứ nhỉ? Tôi cũng nghĩ mãi mà không hiểu vấn đề này, Nhạc Dương, cách nhìn của cậu như thế nào?”

Nhạc Dương nói: “Chúng ta tạm thời không để ý xem nước ta rốt cuộc có loài thực vật này hay không, điểm quan trọng là, đây là rừng rậm nhiệt đới, chúng ta đang ở rất gần xích đạo, còn Tây Tạng rõ ràng là cao nguyên tuyết phủ, thực vật nhiệt đới sinh trưởng ở nơi khí hậu lạnh lẽo, khoảng cách ... lớn quá. Cường Ba thiếu gia anh nói xem, liệu có phải anh Ba Tang làm lẫn không nhỉ, nếu đó không phải trải nghiệm của họ ở nơi thần bí kia, mà là ở một nơi nào đó khác thì sao?”

Trác Mộc Cường Ba khẳng định chắc chắn: “Không phải đâu. Mặc dù tôi nói chuyện với Ba Tang rất ít, nhưng có một điểm rất rõ ràng: ngoại trừ lạc vào nơi thần bí đó trong lúc đi săn trộm, anh ta chưa bao giờ đến rừng rậm nhiệt đới cả; trước khi làm thợ săn trộm, anh ta chưa bao giờ rời khỏi nước N cả.”

Một ý nghĩ đột nhiên lóe lên trong đầu Trương Lập: “Liệu có phải là địa nhiệt không nhỉ? Tôi nhớ ở Tây Tạng hình như có rất nhiều địa nhiệt thì phải, chẳng phải là có cái gì ... cái gì mà Dương Bát Cảnh (1) hay sao?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu nói: “Không đâu. Đúng vậy, địa nhiệt ở Tây Tạng có thể nói là phong phú nhất toàn quốc, nhưng chỉ dựa vào địa nhiệt mà thay đổi cả một môi trường địa lý ở một khu vực thì không thể nào. Có điều, về khả năng thích ứng của thực vật đối với môi trường, chúng ta không có kiến thức chuyên môn, biết đâu khả năng thích ứng của những loài thực vật này rất mạnh cũng nên.”

Nhạc Dương nói: “Cứ đoán thế ngày cũng chẳng tác dụng gì. Có điều, dựa trên quan điểm tâm lý học của đám trinh sát chúng tôi, tình cảnh của mấy người bạn anh Ba Tang và tình cảnh của chúng ta mấy hôm nay trong rừng, chắc là có chỗ tương tự nhau, chính những trải nghiệm tương đồng đó đã kích thích ký ức của anh ấy trùng điệp lên hiện thực. Trong hồi ức của anh ấy, sợ rằng không đơn giản chỉ là một hai thứ thực vật đó đâu, tiềm thức của

anh Ba Tang rõ ràng là đang lẩn tránh đoạn hồi ức đó, nhất định là anh ấy sợ phải nhớ lại những chuyện còn đáng sợ hơn gấp bội. E rằng hoàn cảnh của bọn họ lúc đó và chúng ta hôm nay rất giống nhau đấy.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ừm, điểm này rất có khả năng. Ba Tang từng nói, nơi họ đến đó, có cây cao chọc trời, cỏ xanh biêng biếc, rừng sâu ngút tầm mắt, nhưng anh ta không hề nói rừng ở đó như thế nào cả.”

Nhạc Dương ngẩng đầu lên nhìn, trong bóng tối, cây rừng cao lớn giống như những con quái thú thần bí đang nhe nanh múa vuốt, lảm bảm: “Ở đây lại có thêm một vấn đề nữa, theo như giáo quan nói, những gì anh Ba Tang trải qua, có thể là từ độ cao bảy ngàn mét trên mực nước biển hạ thấp xuống năm ngàn mét trên mực nước biển, phải biết là, năm ngàn mét trên mực nước biển gần như là phạm vi phủ tuyết rồi. Theo lẽ thường, càng cao hơn so với mặt biển, không khí càng loãng, nhiệt độ càng thấp, khí lưu càng hỗn loạn, cộng thêm khí hậu khô hanh, kết quả của những nhân tố tự nhiên này chính là thực vật vùng cao đa phần đều thấp, chắc khỏe; hơn nữa, dòng chảy chắc phải thuộc đoạn đầu nguồn, tóm lại là, ở độ cao năm nghìn mét trên mực nước biển, muốn xuất hiện môi trường giống như rừng mưa nhiệt đới, điều này gần như là không thể. Tình huống như lúc này, có lẽ chỉ có hai khả năng thôi, thứ nhất, trí nhớ của anh Ba Tang đã hỗn loạn, xuất hiện những ký ức nhầm lẫn; thứ hai, chúng ta đã lý giải sai, hình ảnh trong lý ức của anh ấy không going như những gì chúng ta vừa tưởng tượng ra”

Trương Lập nói: “Ừm, không hiểu được, không hiểu được.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chúng ta phải từ từ, biết đâu sau này Ba Tang còn nhớ thêm được nhiều hơn nữa, rồi thế nào cũng sẽ rõ thôi. Được rồi, đi ngủ đi.”

Trong bóng tối, yên lặng được một lúc, Nhạc Dương lại thì thầm gọi: “Cường Ba thiếu gia, Cường Ba thiếu gia? Anh ngủ chưa?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Chưa, sao cậu còn chưa ngủ đi?”

Nhạc Dương nhăn nhó: “Đau mông quá, không ngủ được. Phải rồi, chẳng phải anh đi xin lỗi Ba Tang về chuyện sáng nay hay sao? Anh ấy nói gì thế?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Anh ta bảo biết là chúng ta mới lần đầu giết người, sau này giết nhiều rồi thì sẽ quen thôi.”

Nhạc Dương nói: “Tôi không thích tính cách này của anh Ba Tang chút nào, cứ như thể chúng ta người nào cũng là ác quỷ giết người không gớm tay vậy. Nhưng mà, ôi... xem ra chúng ta đúng là bị cuốn vào chiến tranh thật rồi, muốn giữ mạng sống, không giết người cũng không xong”

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên hỏi: “Quái thật, sao cậu biết tôi đi xin lỗi Ba Tang?”

Nhạc Dương cười cười, nói: “Cái này thì có gì mà quái đâu.” Lúc này hình như anh chàng đang muốn nhúc nhích người, cái túi ngủ treo lơ lửng trên cây như cái kèn đưng đưa, có vẻ như chạm phải chỗ đau của Nhạc Dương, anh ta khẽ “oái” một tiếng, rồi nói tiếp: “Muộn như vậy rồi mà không đi ngủ, còn treo cây tìm anh Ba Tang, quá nửa là vì chuyện ban sáng rồi. Chuyện sáng nay, có thể nói là chúng ta đều được anh ấy cứu cả, hơn nữa anh Ba Tang còn vì Cường Ba thiếu gia anh mà trúng một viên đạn, dọc đường tôi đã để ý thấy anh lúc nào cũng lo lắng nhìn anh ấy với ánh mắt áy náy, tôi nghĩ, nếu không phải xin lỗi, thì cũng không đến nỗi lên trách mắng anh ấy phải không?”

Trác Mộc Cường Ba hiểu ra, nói: “Tôi bảo này Nhạc Dương, có phải cậu lúc nào cũng duy trì thiên bẩm quan sát của lính trinh sát hay không vậy? Ở lâu với cậu, chẳng phải là chúng tôi hết cả bí mật hay sao?”

Nhạc Dương nói: “Làm gì có chứ, điều gì không nên hỏi xưa nay tôi không bao giờ hỏi cả. Thực ra tôi cũng muốn đi xin lỗi anh Ba Tang một tiếng, chỉ có điều, anh ấy quả thực là quá lạnh lùng, mỗi lần lại gần, tôi đều thấy lạnh hết cả người.”

Trương Lập tiếp lời: “Phải đấy, anh Ba Tang lại không thích nói chuyện, quen ở một mình, nói được với anh ấy mười câu đã là khó lắm rồi.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Cậu cũng chưa ngủ à?”

Trương Lập cười khỏ nói: “Cường Ba thiếu gia, mặc dù tôi xuất thân là đặc cảnh, nhưng tố chất tâm lý cũng không được tốt lắm đâu. Lần đầu tiên tham gia vào một cuộc chiến, bây giờ tôi vẫn còn đang hưng phấn đây này, làm sao mà ngủ được chứ, ai biết được đến đêm quân du kích với bọn buôn ma túy có đột nhiên xuất hiện hay không?”

Nhạc Dương lẩm bẩm nói: “Quân du kích ... buôn ma túy ... Cường Ba thiếu gia, anh có thể miêu tả một chút về người các anh đã đụng độ ở Tây Tạng không? Đặc trưng tướng mạo của cái người đã đuổi giết anh ở Khả Khả Tây Lý ấy. Nếu hắn ta có thể cùng lúc điều động cả hai thế lực lớn là quân du kích và bọn buôn ma túy, vậy thì không khỏi hơi quá đáng sợ rồi đấy.”

Trương Lập tức khắc thêm mắm dặm muối tả lại tướng mạo hình dáng của Merkin.

Nhạc Dương gật gù nói: “Từ những gì Trương Lập miêu tả, người này tuyệt đối không phải là hạng tầm thường, có thể lái xe của đại sứ quán, chắc vỏ bọc bên ngoài của hắn cũng phải là nhân vật có chút máu mặt chi đây, chắc là tra cứu tư liệu cũng không khó lắm. Ừm, trở về phải kiểm tra lại mới được, chúng ta không thể xem thường kẻ địch này đâu.”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Thực ra thì bọn tôi và hắn cũng chưa tiếp xúc ở cự ly gần bao giờ cả, chỉ liếc qua một cái từ đằng xa thôi. Song, chỉ cần dựa vào những gì chúng ta đã biết được về hắn, thì hắn đã là một kẻ rất đáng sợ rồi. Huống hồ, nếu Bạc Ba La thần miếu tượng trưng cho nơi tích lũy tất cả của cải vùng Tây Tạng vào thời kỳ phồn thịnh nhất, vậy thì, trên đường tìm kiếm nó có gặp phải những thế lực đáng sợ hơn nữa cũng không có gì là lạ cả.”

Nhạc Dương lại nói: “Nhắc đến Bạc Ba La thần miếu, Cường Ba thiếu gia, hôm nay chắc anh cũng nên nói cho chúng tôi biết Bạc Ba La thần miếu là cái gì rồi chứ?”

Trác Mộc Cường Ba thở dài: “Được rồi, có điều các cậu phải kiên nhẫn mới được. Thực ra hiện nay những tư liệu mà tôi có về Bạc Ba La thần miếu, có thể một phần lớn những gì tôi nói đây không có liên quan đến Bạc Ba La thần miếu, cần phải cho các cậu hiểu qua về một đoạn lịch sử Tây Tạng trước đã, hoặc có thể nói, đó là một đoạn lịch sử huy hoàng nhất của Tây Tạng.”

Nhạc Dương và Trương Lập đều tỏ ra mình rất nhẫn nại, sau đó nằng nặc thúc giục Trác Mộc Cường Ba kể nhanh lên.

Trác Mộc Cường Ba sắp xếp lại toàn bộ những tư liệu gã đã nắm được cho đến giờ, sau đó bắt đầu dùng ngữ điệu thấp trầm của mình chậm chậm nói:

“Trong sách *Ngũ bộ di giáo* có viết, năm 629 sau Công Nguyên, Tùng Tán Can Bố kế vị Tán thủ, đã dời đô về Luo Suo, tức là Lhasa ngày nay, rồi bình định nổi loạn, chinh phục các bộ Tô Tỳ, Dương Đồng, thống nhất cao nguyên Thanh Tạng, dưới sự trợ giúp của đại thần Lộc Đồng Tán chính thức lập nên vương quốc Thổ Phồn dựa trên chế độ chủ nô. Ông cho phát triển nghề chăn nuôi, mở rộng hệ thống tưới tiêu, ra lệnh cho quân thần chế định văn tự, ban hành ‘Đại pháp lệnh’ khắp Thổ Lô Phồn để xử lý mối quan hệ giữa vương tộc Tán phổ và quý tộc thế gia, các nước lân bang và các giai tầng trong xã hội, thiết lập chế độ hành chính và chế độ quân sự, xây dựng phẩm cấp cho quan chức, ban bố luật lệ, thống nhất đơn vị đo lường và chế độ thuế má, du nhập văn hóa, kỹ thuật từ Trung Nguyên, Nê Bà La (tức là Nepal ngày nay), Thiên Trúc, làm xã hội Thổ Phồn càng lúc càng phát triển. Tùng Tán Can Bố trước sau đã cưới hai vị công chúa Xích Tôn, Văn Thành về làm vợ, khi tới đất Tạng, hai vị công chúa này đã mang theo không biết bao nhiêu là đồ đạc quý giá.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn Nhạc Dương đang hết sức tập trung lắng nghe, gật đầu nói tiếp: “Thế này nhé, chỉ nói riêng của hồi môn của Văn Thành công chúa thôi, theo như *Thổ Phồn vương triều thế tập minh giám* ghi chép, khi Văn Thành công chúa vào đất Tạng, đi theo có ngàn cỗ xe, ngoài tượng vàng Thích Ca to bằng người thật ra, còn chở đầy châu báu, tủ vàng sách ngọc và các loại trang sức vàng ngọc khác. Lại còn có nhiều loại đồ ăn thức uống, các loại chăn nệm gấm vóc có hoa văn trang trí, kinh điển bói toán có hơn ba trăm loại, sách dạy phân biệt thiện ác, xây dựng và thủ công cũng tới sáu mươi loại, một trăm phương thuốc chữa bệnh, bốn tác phẩm nghiên cứu y học, năm sách dạy chẩn đoán, sáu loại dụng cụ trị bệnh, và cả hạt giống ngũ cốc, củ cải nữa. Những người đi theo ngoài thị nữ, quan viên ra, còn có hơn ba nghìn thợ thủ công, văn sĩ, nhạc sư, nông dân ... Còn theo trong các sách cổ như *Tùng Tán Can Bố di huấn*, *Mã Ni bảo huấn*, *Hiền giả hỉ yến* ... ghi lại, thì còn nhiều hơn nữa. Trong Cự Đường thư có chép, số quần áo trang sức quý giá của Văn Thành công chúa lên tới hai vạn thứ, quy mô lớn thế nào, chắc các cậu có thể hình dung được. Ngoài ra, của hồi môn của Xích Tôn công chúa cũng phải ngang mức ấy, nhiều như sao trên trời, nhiều như cỏ xanh trên thảo nguyên ...”

Nhạc Dương và Trương Lập tròn mắt lên, như thể đây mới là chuyện không thể tin nổi nhất trong những chuyện họ nghe thấy ngày hôm nay vậy. Nhạc Dương lắp bắp: “Cũng hơi khoa trương quá phải không, vậy mà là công chúa lấy chồng à, gần như là phái cả đoàn giao lưu văn hóa mậu dịch vào Tây Tạng còn gì.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Lịch sử có bao nhiêu phần chân thực, chúng ta không thể biết được, cũng không tiện phỏng đoán bừa bãi. Có học giả đã chỉ ra rằng, lúc đó nhà Đường vừa dẹp yên Tứ Di, thiên hạ cũng mới an định, lòng người chỉ nghĩ đến chuyện yên ổn, bao hư phé còn chờ trùng hưng, lấy đâu của cải nhiều như thế làm của hồi môn chứ, nhưng sau khi kiểm chứng theo nhiều hướng, cá nhân tôi cho rằng, điểm này không phải là không có khả năng. Bởi vì lần kết giao hòa hiếu này có liên quan rất chặt chẽ với chiến tranh. Từ năm 638, Tùng Tán Can Bố đã phái sứ giả Lộc Đông Tán đến cầu thân với nhà Đường, nhưng bị Đường Thái Tông Lý Thế Dân từ chối, Tùng Tán Can Bố nổi giận, liền dẫn hai mươi vạn binh, trước là đánh bại Thổ Dục Hồn nằm giữa Tây Tạng và nhà Đường, đuổi người Thổ Dục Hồn tới vùng duyên hải, kế đó đánh một mạch tới Tùng Châu, uy hiếp triều đình nhà Đường, nếu không gả công chúa cho thì sẽ đánh thẳng tới Trường An. Đường Thái Tông cũng khởi binh phản kích, theo như các sách *Tân cự Đường thư*, *Sách phủ nguyên quy* ghi chép, lúc đó quân Đường đại triển thần uy, Tùng Tán Can Bố bị khuất phục, phải cầu hòa, sau đó lại cầu thân lần nữa; nhưng trong các thư tịch như *Hiền giả hỉ yển*, *Tây Tạng Vương thống ký*, *Lạp Đạt Khắc Vương thống ký*, thì lại là song phương giảng co mất hơn một năm, nhà Đường không thể không lấy hôn nhân hòa hiếu để thỏa hiệp. Công chúa Văn Thành đi lấy chồng theo chính sách hòa hiếu với các quốc gia lân bang, mà Thổ Phồn lại là thế lực lớn nhất mặt phía Tây nhà Đường, vì vậy của cải và thư tịch công chúa mang theo khẳng định là không chỉ nhiều như bình thường được. Sau này Tùng Tán Can Bố đã xây dựng Đại Chiêu tự và Tiểu Chiêu tự cho hai vị công chúa, rồi lại xây cả Bồ Đạt La cung. Phải rồi, hai cậu đi Bồ Đạt La cung bao giờ chưa?”

Nhạc Dương lắc đầu, Trương Lập gật gật đầu. Trác Mộc Cường Ba lại hỏi Trương Lập: “Cảm giác thế nào?”

Trương Lập nói: “Ồ, ờ, rục rờ huy hoàng, khí thế hào hùng ... ừm, nên hình dung thế nào nhỉ? Cũng có thể coi là một tiêu chí thiêng liêng của Tây Tạng đi, khiến người ta thấy tịnh tâm, bình lặng. Tóm lại là những thứ bên trong đó có thể làm một người tính tình nóng nảy trở nên thành kính, phảng phất như trong cõi u minh xa xăm đúng là có thần linh đang chăm chú nhìn ta, bảo ban ta hãy phản tỉnh lại những chuyện mình làm trong đời là đúng hay sai vậy...”

Trác Mộc Cường Ba thấy Trương Lập cảm khái vô vàn, mà lại không thể nói ra, liền ra hiệu bảo đủ rồi, sau đó nói: “Vậy thì, các cậu có biết Bồ Đạt

La cung trong lịch sử như thế nào hay không?”

Trương Lập ngẫm nghĩ một lúc, rồi ngần ngừ: “Bồ Đạt La cung trong lịch sử?”

Nhạc Dương đã hơi nôn nóng, vội hỏi: “Chuyện này thì liên quan gì với chúng ta chứ ...”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi đã bảo rồi, đừng nôn nóng mà lại, nghe tôi nói hết thì hai cậu sẽ hiểu thôi. Trong sử sách ghi chép, Bồ Đạt La cung là nơi ở của Tùng Tán Can Bố và Văn Thành công chúa sau khi thành hôn, có một ngàn gian điện, ngói bằng lưu ly, tường bằng ngọc, cung điện cao chín tầng, xây dọc triền núi, tựa hồ như bước lên thiên cung. Sách *Ngũ bộ di giáo* có ghi, Bồ Đạt La cung xây dựa vào núi, lầu gác trùng điệp, cung điện nguy nga, hùng vĩ, cao vút tận trời, khí thế ngút mây xanh; *Tây Tạng Vương thống ký* viết, Văn Thành công chúa đã triệu tập rất nhiều thợ xây và thợ thủ công làm tượng Phật, tầng dưới dựa theo bố cục trước điện sau đường, xung quanh Phật điện, mái cong vênh lên, chỗ rẽ thiết kế theo kiểu đầu cung (2), phía trên có các vật may mắn như pháp luân, hươu nằm ..., cùng với hành lang điêu khắc hoa sen, chim bay ... điểm xuyết các cột đã khắc hình Phật, bảo bình (3), ma hạt ngư (4), kim xí điều (5) ... Trong *Tây Tạng Vương thần ký* chép, Hồng cung mới xây, cao chín tầng, trong ngoài có ba lớp thành, điện ngàn gian, tường dày năm thước, bên trong đồ bạc lỏng vào, tường bên trong dát vàng, khảm đủ các loại châu báu ngọc ngà, hai cung điện của Tán phổ và Giáp sa (6) nối liền với nhau bằng một cây cầu bằng bạc.”

Trương Lập chau mày: “Không để ý lắm, hình như là có thì phải.”

Trác Mộc Cường Ba tiếp tục nói: “Vậy bên trong còn có gì nữa? Mặt tường bên dưới mái hiên được trang trí bằng đồng mạ vàng, hình tượng đều là bát bảo pháp khí của Phật giáo. Thân cột và đòn dông đầy những hình vẽ màu sắc rực rỡ và hoa văn chạm trổ. Bên trong hành lang đan chéo, cung điện nhiều không kể xiết, không gian quanh co rối rắm, người bước vào đó dễ nhầm đi vào một thế giới thần bí vậy. Trong *Hiền giả hỉ yển* có ghi, trong cung có rất nhiều châu báu văn vật quý giá, gần vạn tấm thanka các loại, các tượng Phật bằng vàng, bằng bạc, bằng ngọc thạch, bằng gỗ, bằng đất phải lên đến số vạn. Trong đó, sàn nhà bằng vàng, tường bằng ngọc, hoàng kim châu báu khảm khắp nơi, phối hợp với bích họa đủ màu rực rỡ huy hoàng, điện phụ ở hai bên đại điện thờ phụng tượng đứng bằng vàng ròng của Tùng

Tán Can Bồ và Văn Thành công chúa, cao tới ba trượng, nặng chín vạn chín ngàn cân, ngoài ra còn có tượng Phật, tượng Tùng Tán Can Bồ, tượng Văn Thành công chúa và tượng Xích Tôn công chúa phải vài ngàn bức lại còn không ít những vật cực kỳ quý giá, chẳng hạn như man trát (7) kết bằng mười vạn hạt ngọc trai, một ngàn quyển kinh Phật trên giấy lam do đích thân Văn Thành công chúa dịch, đồ sứ tinh xảo nhiều vô số ...”

Nhạc Dương hai mắt sáng rực lên, còn Trương Lập nhìn không kìm chế được, buột miệng phản bác : “Anh đùa, ... đùa cái trò gì vậy! Bích họa với thanka các thứ rất nhiều, nhưng mà làm gì khoa trương như anh nói chứ, cái gì mà tượng vàng ròng cao ba trượng, mười vạn hạt ngọc trai, sàn nhà cũng có phải bằng vàng đâu chứ.”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Không phải tôi nói, mà là sử sách nói. Tôi biết nghe thế có vẻ rất khó tin, nhưng các cậu cứ nhẫn nại nghe tôi nói hết đã, sắp vào tới chủ đề chính rồi. Đầu tiên, Bồ Đạt La cung mà chúng ta thấy ngày hôm nay, hoàn toàn không phải tòa Bồ Đạt La cung của một ngàn năm trước, nó đã từng hai lần bị hủy diệt bởi ngọn lửa chiến tranh, đây là lần trùng tu thứ ba rồi, tuy rằng quy mô tổng thể có lớn hơn trước đây, nhưng lý trần di phẩm bên trong thì còn xa mới bì kịp Bồ Đạt La cung của một ngàn năm về trước. Mà Bồ Đạt La cung và hai ngôi chùa Đại Chiêu, Tiểu Chiêu được xây dựng chủ yếu là để cung phụng tượng Phật và của hồi môn của hai vị công chúa mang theo. Khi ấy ba cung điện lớn cũng không sao chứa hết được những trân phẩm hiếm thấy đó, đặc biệt là vật phẩm công chúa Văn Thành mang theo quá nhiều, vậy là đành phải xây thêm bốn ngôi chùa miếu khác để cung phụng những trân phẩm này, nghĩ lại thì chắc đó chính là khởi nguồn của Tứ Phương miếu rồi. Có điều, chúng ta chỉ tìm được một ít tư liệu về bốn ngôi miếu này trong cổ kinh Ninh Mã ở nhà tôi, còn trong chính sử thì tuyệt nhiên không tìm thấy gì. Duy cái gọi là chính sử Tây Tạng mà chúng ta có thể tìm đọc tra cứu, toàn bộ đều được biên soạn sau thời diệt Phật, cách thời điểm Văn Thành công chúa vào đất Tạng mấy trăm năm, Tạng sử chính thống trước khi diệt Phật thì đã hoàn toàn không thể tra cứu được nữa rồi. Còn như chúng tôi kiểm chứng trong dã sử, thì phát hiện ra công chúa Văn Thành sau khi đến Tây Tạng đã dùng công nghệ đo vẽ tiên tiến thời đó vẽ ra bản đồ toàn bộ miền Tây Tạng, chỉ ra địa hình đất Tạng như một con ma nữ, muốn Thổ Phồn được bình yên, quanh năm sung túc, thì phải xây chùa ở tim gan ma nữ, xây chùa ở tay chân ma nữ, xây chùa ở các khớp xương nối tay chân và cơ thể ma nữ, xây chùa ở các khớp giữa cánh tay cẳng chân ma nữ, tổng cộng mười hai ngôi, thêm vào các chùa miếu do Xích Tôn công chúa và các phi tần khác của Tùng Tán Can Bồ xây dựng,

tổng cộng có một trăm linh tám ngôi. Nếu theo như cổ kinh Ninh Mã, bốn ngôi miếu ở chỗ chuyển ngoặt trong hình chữ vạn, gọi là Tứ Phương miếu, các cậu hãy thử tìm thử Tây Tạng nữ ma đồ (8) mà tra lại, rồi sẽ phát hiện, ma nữ đó một tay giơ lên một tay hạ xuống, quỳ hai chân thành tư thế bần tên, không nghiêng không lệch, vừa hay thành một chữ “vạn” của nhà Phật. Vậy thì Tứ Phương miếu, chắc là bốn ngôi miếu xây ở các khớp giữa tay chân của ma nữ. Thực ra, mười hai ngôi miếu đó sớm đã biến mất trong lịch sử rồi, cho dù hiện nay có còn tồn tại những chùa miếu cùng tên thì cũng đều là do người đời sau trùng tu lại mà thôi. Theo cha tôi suy đoán, và những gì ghi chép trong cổ kinh Ninh Mã, bốn ngôi miếu ở bốn phương lần lượt là Giáng Chân Cách Kiệt tự ở phía Tây Bắc, Cách Tát La Khang tự ở phía Tây Nam, Bồ Khúc tự ở phía Đông Bắc, và Sắc Cát Lạp Khang tự ở phía Đông Nam.”

Trương Lập đã nghe Đức Nhân lão gia nhắc tới bốn ngôi miếu này, liền ngấm ngấm gật đầu.

Trác Mộc Cường Ba lại tiếp lời: “Bồ Đạt La cung, Đại Chiêu tự, Tiểu Chiêu tự, Tứ Phương miếu, những nơi này kể từ khi xây dựng đã trở thành trung tâm chính trị tôn giáo của cả miền đất Tây Tạng, vừa là hành cung của quyền lực tối cao, đồng thời cũng là thánh địa tôn giáo tối cao của Tây Tạng. Sau đó, cho tới trước năm 841, vương triều Thổ Phồn trải qua thời kỳ phồn thịnh nhất của mình, khắp nơi trên đất Tạng đều xây dựng vô số chùa miếu, kỳ trân dị phẩm cất giấu trong các chùa miếu khắp nơi nhiều không kể xiết, rực rỡ muôn màu, trong đó, Bồ Đạt La cung, Đại Chiêu tự, Tiểu Chiêu tự thậm chí còn một độ lo âu vì nhiều của cải quá, các đồ vàng bạc thông thường đành chia về các chùa chiền địa phương, tất nhiên, sử liệu ghi chép đầy đủ nhất chính là các đồ châu báu quý giá của Văn Thành công chúa, Xích Tôn công chúa mang vào Tây Tạng, còn phần cống nạp hàng năm thì chỉ chép rất sơ sài, những chữ nổi lên nhiều nhất chính là - Nhiều! Tinh xảo! Mỹ lệ! Cho tới năm 841 sau Công nguyên, hai trăm năm sau khi Tùng Tan Can Bồ thống nhất Thổ Phồn, quốc lực phát triển chưa từng thấy, của cải nhiều chưa từng thấy, đúng vào lúc này, thì bất ngờ xảy ra sự kiện Tán phổ Lăng Đạt Mã diệt Phật, Lăng Đạt Mã giết hại tăng lực Phật giáo, sau đó Thổ Phồn rơi vào nội loạn, trận nội chiến này kéo dài cả trăm năm có lẽ, lịch sử không còn ai ghi chép nữa, chùa chiền thờ Phật đều bị niêm phong, vô số kinh sách sử tập bị thiêu hủy, cuối cùng cả Bồ Đạt La cung cũng không thoát khỏi số phận, bị hủy trong lửa chiến tranh ...” Ngữ điệu Trác Mộc Cường Ba trở nên nhanh hơn, “Trong giai đoạn lịch sử không người ghi chép ấy, chẳng ai biết đã xảy ra những sự kiện gì. Khi chiến sự lắng xuống, mọi

người xây dựng lại miền đất hoang tàn sau chiến tranh, họ mới kinh ngạc phát hiện ra, trong chiến tranh, dường như đã có những thứ mất đi. Nhưng mất đi thứ gì chứ? Chính là ... tất cả của cải cất giấu trong các chùa chiền thời kỳ Thổ Phồn vương triều còn thịnh vượng nhất! Những đồ châu báu ngọc ngà nhỏ còn có thể bị thất lạc bỏ quên, những những thứ lớn, những bảo vật quý giá nhất của nhà Phật thì không thể ai biết đã đi đâu ... tượng vàng cao ba trượng của Tùng Tấn Can Bố, Văn Thành công chúa, man trát kết từ mười hai vạn hạt ngọc trai, Ngộ Không ngọc bích trong Bồ Đạt La cung, tượng vàng Thích Ca Mâu Ni trong Đại Chiêu tự, Tiểu Chiêu tự, ba trăm sáu mươi quyển kinh điển Văn Thành công chúa mang vào Tây Tạng, một nghìn bộ kinh trên giấy lam do đích thân nàng chú dịch ... tất cả đều không biết ở đâu. Chúng chỉ xuất hiện trong lịch sử, song không ai biết chúng hạ lạc nơi nào? Đã bị phá hủy? Bị giấu đi? Chuyện này trở thành câu đố lớn nhất trong lịch sử Tây Tạng, tất cả đều biến mất, tất cả những thứ đó đều biến mất.”

Giống hệt như giáo sư Phương Tân lúc đầu tiên nghe được truyền thuyết về Tứ Phương miếu, hai mắt Nhạc Dương đỏ vện lên, phát âm cũng không rõ ràng, cứ lặp đi lặp lại: “Biến...biến mã? Biến mất rồi...”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt sang nhìn Nhạc Dương giải thích: “Về chuyện tất cả của cải tích lũy trong thời kỳ cường thịnh nhất trong lịch sử Tây Tạng đột nhiên biến mất này, đã có vô số sử gia tìm cách kiểm chứng, vô số chuyên gia khảo cổ thăm dò tìm kiếm, song đều không phát hiện bất cứ dấu mồi nào, những bảo vật quý giá nhất đồng thời cũng mang đậm sắc thái truyền kỳ nhất trong lịch sử Tây Tạng đó giờ không ai biết tìm ở đâu. Chúng từng xuất hiện trong lịch sử, nhưng dường như cũng chỉ xuất hiện trong lịch sử mà thôi, còn trong hiện thực thì cơ hồ đã bốc hơi mất, cùng biến mất với những năm tháng bị chiến tranh xóa nhòa lịch sử kia rồi.”

Nhạc Dương kích động thốt lên: “Vậy thì Bạc Ba La thần miếu, chính là...”

(1) Khu khai thác địa nhiệt thử nghiệm đầu tiên ở Tây Tạng

(2) Một loại kết cấu đặc biệt của kiến trúc Trung Hoa, gồm những thanh ngang từ cột trụ chia ra gọi là củng và những trụ kê hình vuông chèn giữa các củng gọi là đầu.

- (3) Còn gọi là hiền bình, đức bình, như ý bình, cát tường bình, là một loại pháp khí của Phật giáo.
- (4) Loại cá thần trong tín ngưỡng Phật giáo, đầu rồng thân cá, tương tự như thần sông của Trung Quốc.
- (5) Tên đầy đủ là kim xí đại bàng điếu, hay còn gọi là Già Lâu La, một loại chim thần của Phật giáo.
- (6) Tiếng Tạng, ý chỉ Văn Thành công chúa.
- (7) Một loại tế phẩm của Phật giáo, dịch nghĩa ra tiếng Hán là “đàn tràng”.
- (8) Tấm bản đồ Tây Tạng do Văn Thành công chúa sai người vẽ, hình tượng như một người đàn bà đang quỳ, một tay giơ lên, một tay hạ xuống.

Biên niên ký Bạc Ba La

Trác Mộc Cường Ba xua tay tỏ ý bảo Nhạc Dương đừng nôn nóng, đoạn nói: “Nghe tôi nói hết đã, muốn biết chuyện liên quan tới Bạc Ba La thần miếu, các cậu cần phải biết về giai đoạn chiến tranh đó trước mới được, mà nhắc đến giai đoạn chiến tranh ấy, chỉ sợ một hai ngày cũng không nói hết được mất, lại còn liên đới đến cả cuộc tranh đấu giữa hai thứ tôn giáo nữa, giờ tôi chỉ có thể dùng cách nói đơn giản nhất, thông tục nhất kể sơ qua cho các cậu mà thôi. Nói thế này nhé, từ thời viễn cổ, người Tạng chúng tôi đã định cư ở vùng cao nguyên Tây Tạng này rồi, theo dòng lịch sử đời đời, họ bắt đầu xuất hiện sự sùng bái nguyên thủy, rồi tiến thêm một bước phát triển thành tôn giáo vương quyền, đó chính là Bản giáo nguyên thủy của Tây Tạng, còn về sau lại chia thành Hắc Bản, Bạch Bản thì ở đây không nói kỹ nữa. Tóm lại là các cậu nhớ cho kỹ, Bản giáo là tôn giáo của Tây Tạng, đồng thời còn luôn chiếm vị trí rất quan trọng trong chính quyền địa phương, cho tới khi Tùng Tán Can Bố cưới hai vị công chúa Văn Thành và Xích Tôn, Phật giáo mới chính thức vào Tây Tạng như một thứ tôn giáo khác ngoài Bản giáo, vì hệ tư tưởng của Phật giáo hệ thống hơn, hợp lý hơn, nên chẳng mấy chốc tôn giáo này đã thay thế vị trí trong nền chính trị Tây Tạng của Bản giáo. Từ khi Tùng Tán Can Bố phê Bản giáo phát triển Phật giáo, cho tới năm 841 Lãng Đạt Mã chấn hưng Bản giáo diệt Phật giáo, giai đoạn lịch sử này được gọi là Tiền hoàng kỳ, Tạng truyền Phật giáo không phân biệt phái hệ, mà chỉ có sự tranh đấu giữa Phật giáo và Bản giáo, hai thế lực tôn giáo này không ngừng

đấu đá, hy vọng phe phái của mình sẽ đạt được địa vị cao hơn, cũng như nhiều quyền lợi chính trị hơn. Phật giáo từ khi được du nhập vào Tây Tạng, địa vị không ngừng vững bước nâng cao, luôn chiếm thượng phong so với Bản giáo nguyên thủy, nhưng vì các đời Tán tổ quá coi trọng Phật giáo, thậm chí còn tới mức người dân không thể chịu đựng nổi, tới đời Tạng vương thứ bốn mươi một Xích Tổ Đức Tán Nhiệt Ba Căn, Phật giáo Tây Tạng phát triển mạnh mẽ vô cùng. Tạng Vương Xích Tổ Đức Tán vô cùng cung kính với tăng lữ, cung dưỡng đầy đủ, tóc tết thành sam buộc bên trái bằng vải trắng, bên phải bằng vải đỏ, vải đỏ tượng trưng cho nghênh đón tăng bảo, vải trắng đại biểu cho nghênh đón các yogi. Đồng thời, Tạng vương còn định ra chế độ bảy hộ gia đình phải cung phụng một nhà sư. Nhưng Tán phổ chỉ biết cúng vái sư sãi, mà quên mất thuế khóa nặng nề đang làm nhân dân khốn khó, dẫn đến người dân đều chịu nỗi khổ khốn cùng mà hận lây sang cả Phật pháp, chôn giấu một mối ác duyên cho sự kiện diệt Phật sau này. Tạng vương đời thứ bốn mươi hai Lăng Đạt Mã kế vị, liền ra sức diệt Phật, cấm dịch kinh điển Phật giáo, hủy chùa phá miếu, phá hoại tượng Phật, kinh Phật, sát hại tăng lữ, Phật giáo Tây Tạng bắt đầu chìm vào giai đoạn đen tối. Đây chính là khởi nguồn cho chiến tranh, trong lịch sử Tây Tạng, hành động diệt Phật cấm Phật không chỉ diễn ra có một lần, có điều lần này là nghiêm trọng nhất. Về sau Lăng Đạt Mã bị một nhà sư ám sát, hai người con của ông ta đấu đá tranh giành quyền lực, xuất binh đánh nhau, trong sử sách gọi là Loạn ngũ ước, đồng thời người dân cũng bất mãn với chế độ thống trị, thi nhau nổi dậy tạo phản, cuối cùng dẫn đến hơn một trăm năm loạn lạc của Thổ Phồn, trước sau đã phân tách rồi hình thành mấy chính quyền khác nhau, đồ đạc trong các chùa chiền, chính là bị thất lạc trong thời kỳ này.”

Giọng Trác Mộc Cường Ba hơi cao lên một chút: “Bây giờ, chúng ta nói chuyện Bạc Ba La thần miếu thì dễ lý giải hơn rồi, kể từ khi Lăng Đạt Mã diệt Phật năm 841, thoáng cái đã ngàn năm trôi qua, có rất nhiều điển tịch Phật giáo của người Tạng ghi chép rằng, đột nhiên có một nhà thám hiểm người Anh tới bán đảo Indochina, chính là Trung Quốc theo cách nói của người xưa, sau khi tới Trung Quốc, ông ta không lưu luyến ở các cố đô danh thắng như các nhà thám hiểm khác, mà đi một mạch đến vùng Tây Tạng lạnh giá, tên của ông ta chính là Henry Morton Stanley, sau đó, ông ta bắt đầu thăm dò khắp Tây Tạng, tìm tòi nghiên cứu trong các chùa miếu lớn, theo những gì Stanley nói thì ông ta đang tìm một nơi gọi là Bạc Ba La. Về con người này, trước mắt chúng ta mới chỉ thu thập được rất ít tư liệu, ngoại trừ biết tên và biết ông ta là nhà thám hiểm ra thì chỉ tìm được vài bài báo ở thời kỳ đó trên thư viện Britanica, biết được một chút về những cuộc thám

hiếm trên khắp thế giới của ông ta, song hoàn toàn không liên quan gì tới Tây Tạng. Còn chuyện tại sao ông ta biết tới Bạc Ba La thần miếu, cách giải thích được lưu truyền nhiều nhất mà chúng ta biết được hiện nay là, Stanley từng ở vùng tiếp giáp giữa Ấn Độ và Tây Tạng, nghe được các nghệ nhân tộc Tạng, nghe được sử thi *A Li vương thần bí*, trong sử thi đó có nhắc tới Bạc Ba La, còn về việc ông ta đi Ấn Độ lúc nào, nghe ở ở nơi cụ thể nào, thì chúng ta đều chưa làm rõ được. Tóm lại là, kể từ Stanley trở đi, cụm từ Bạc Ba La thần miếu bắt đầu xuất hiện trong tầm mắt của mọi người, thầy giáo gọi năm mà Stanley tới Đại Tuyết sơn lần cuối cùng, tức là năm 1844, là năm khởi nguồn cho cuộc tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu sau này. Mặc dù cả đời Stanley không tìm được Bạc Ba La thần miếu, song ông ta đã hết lượt này đến lượt khác cổ xúy mọi người rằng ở Tây Tạng có một kho báu có thể nói là lớn nhất thế giới, gọi là Bạc Ba La, mới đầu thì không ai tin ông ta cả, nhưng sau này, dường như ông ta đã tìm được một số đầu mối, về điểm này, chúng ta vẫn đang đợi chứng thực lại, có lẽ là kinh sách và một số đồ quý được giấu đi trong thời kỳ diệt Phật, nghe đâu số báu vật này đều đã được lén vận chuyển tới Anh, song không công khai ra bao giờ, cho tới khi Stanley mất tích một thời gian dài, những lời đồn đồn liên quan tới Bạc Ba La thần miếu mới dần dần lan rộng, lần này, thì không ai còn hoài nghi tính xác thực của nó nữa, tại sao không hoài nghi nữa, tôi đoán có lẽ là bởi những thứ Stanley mang về Anh quốc, làm họ tin rằng ở Tây Tạng còn một lượng lớn kỳ trân dị bảo còn chưa được khai quật. Cũng có nghĩa là kể từ đó trở đi, vô số nhà thám hiểm bắt đầu lục tục đổ về Tây Tạng, dấu chân họ đã in dấu khắp các khi không người của Tây Tạng.”

Trác Mộc Cường Ba liếc Trương Lập và Nhạc Dương đang đến thở mạnh cũng không dám, tiếp tục nói: “Quan hệ giữa Bạc Ba La và Tứ Phương miếu, giữa cả Đại Chiêu tự, Tiểu Chiêu tự, Bồ Đạt La cung, không thể trực tiếp vẽ một dấu bằng. Song ở nhà tôi có một cuốn sách cổ, nghe đồn cũng là vật lưu truyền từ thời Phật giáo phục hưng (1), hiện nay gọi là cổ kinh Ninh Mã, thực chất là một cuốn sử do tăng lữ Ninh Mã giáo (2) thời cổ ghi chép, về giai đoạn diệt Phật giáo trong lịch sử đó, trong sách có ghi chép như vậy, khi Tán phổ Lãng Đạt Mã hạ lệnh diệt Phật, Đại Chiêu tự và Tiểu Chiêu tự gặp nạn đầu tiên, còn các sư tăng ở Tứ Phương miếu thì đã nhận được tin tức từ trước, vì lúc đó Lãng Đạt Mã chủ trương suy tôn Bản giáo, diệt Phật giáo, họ bèn ngụy trang thành giáo đồ Bản giáo, lần lượt chia đợt chuyển các báu vật trong Tứ Phương miếu đi, còn rốt cuộc là đưa đi đâu, thì không ghi chép chi tiết, trong kinh sách chỉ có một câu, đại ý đó là một nơi không thấy mặt trời dâng lên đằng Đông, cũng không thấy mặt trời lặn xuống đằng Tây, nhưng quanh năm đều tắm trong ánh mặt trời rực rỡ, những tín đồ linh hồn

mãi mãi trung thành canh gác ở đó. Câu này, chính là đầu mối duy nhất về Tứ Phương miếu mà chúng ta biết được, còn ý nghĩa của Bạc Ba La thần miếu không phải là gì khác, chính là báu vật nhiều như biển lớn, thiêng liêng chí cao vô thượng, cái tên này, tự thân đã là một lời nguyện ma quỷ, khiến những kẻ tâm địa xấu xa quên cả thân phận và sự tôn nghiêm, để lòng tham làm đánh mất cả chính mình.”

Nhạc Dương là người đầu tiên để mắt mình, đồng tử anh chàng dẫn ra, lấp lánh những tia sáng dị thường, không biết vô tình hay cố ý liếm liếm cặp môi khô khốc, khó khăn nuốt từng ngụm nước bọt, hạ giọng lảm bảm như say: “Bạc Ba La, thì ra chính là Bạc Ba La. Bạc Ba La...”

Trương Lập nhìn vẻ mặt Nhạc Dương mà lấy làm lạ, đưa tay vung vẩy trước mặt anh ta xem có còn tri giác không, Nhạc Dương hất tay Trương Lập ra quở trách: “Đừng nhìn tôi kiêu ấy, thế nào thì tôi vẫn tỉnh táo chứ.”

Trác Mộc Cường Ba mặc kệ hai người cãi nhau, tiếp tục nói: “Tại vì thời của Stanley cách chúng ta quá xa, nên rất khó thu thập được tư liệu về ông ta trên Internet, chính thế mà nghiên cứu của chúng ta về con người này không được sâu lắm, chỉ biết ông ta có lẽ là người cận hiện đại đầu tiên đi tìm kiếm Bạc Ba La, cả đời ông ta, từ khi biết đến Bạc Ba La liền gắn kết luôn với Tây Tạng, cuối cùng hình như cũng chết ở Tây Tạng thì phải, nhưng không hiểu tại sao, tám bản đồ ông ta phát hiện được ở Tây Tạng bị lưu lạc ra ngoài, nghe đồn là tám bản đồ số có đánh dấu lối vào Bạc Ba La thần miếu, về sau đã dẫn đến tranh đoạt rất khốc liệt ...” Gã kể lại câu chuyện tranh đoạt bản đồ mà giáo sư Phương Tân đã tìm được một lượt, lại làm Nhạc Dương và Trương Lập thêm một phen nín thở, trong lòng xao động.

Trác Mộc Cường Ba lại nói tiếp: “Chuyện liên quan tới tám bản đồ này thật giả thế nào còn chưa thể xác định được, nếu có bản đồ mà tìm hơn một trăm năm vẫn chưa thấy thì hình như cũng không ổn cho lắm, nhưng có rất nhiều sự kiện liên quan tới Bạc Ba La đã thực sự xảy ra. Để tôi lấy ví dụ, như là ở nước Nga chẳng hạn. Sau khi Stanley mất tích, có một quãng thời gian rất dài không còn tìm được tư liệu gì liên quan tới Bạc Ba La cả, thầy giáo nói, tạm thời chúng ta gọi giai đoạn này là thời kỳ trầm lắng của Bạc Ba La, sau Đại chiến Thế giới lần thứ nhất, cụm từ thần bí “Bạc Ba La” lại đột nhiên tái xuất hiện, kể từ đây, chúng ta gọi là thời kỳ phục hưng của Bạc Ba La. Trong hai năm, 1927-1928, cũng chính là thời kỳ phục hưng sơ khởi, lúc đó vẫn còn là thời Dân Quốc, Liên Xô đã từng hai lần phái đoàn chuyên gia tới Tây Tạng, họ mang theo thư của Chính phủ Liên Xô gửi chính quyền đương

cục Tây Tạng. Sau khi tới đất Tạng, bọn họ lấy danh nghĩa đến chùa chiến bố thí, chụp ảnh quay phim, thu thập tin tức. Rốt cuộc họ đã biết những gì, đang tìm kiếm thứ gì, chúng ta mới chỉ tra được tới đây thì đứt đầu mối. Về sau, Đạt Lai Lạt Ma đời thứ mười ba qua đời, quan hệ giữa Tây Tạng và Liên Xô dường như cũng đã cắt đứt. Đặc biệt là sau khi Đại chiến Thế giới thứ hai nổ ra, trong tầng lớp tăng nhân và quý tộc thượng lưu Tây Tạng bắt đầu dần dần hình thành một thế lực tách ra theo hướng thân Anh Mỹ, bọn họ coi Liên Xô xã hội chủ nghĩa như hồng thủy mãnh thú, từ chối không quan hệ với nước này. Mặc dù nhìn bề ngoài thì Liên Xô cũng bị cuốn vào vòng chiến, không còn rảnh tay mà lo đến Tây Tạng, song trên thực tế, họ chưa bao giờ ngừng cuộc tìm kiếm ở vùng đất này. Kỳ thực, trong và sau Thế chiến II, không chỉ Liên Xô, cả Anh, Mỹ, Đức, Nhật Bản cũng có rất nhiều người hoạt động ở Tây Tạng. Nhưng rốt cuộc họ làm gì ở Tây Tạng? Đây cũng là những dự liệu mà hiện nay chúng ta còn chưa điều tra được. Chúng ta chỉ có thể đoán rằng có lẽ hoạt động của họ liên quan đến Bạc Ba La, nhưng lại không tìm được bất cứ đầu mối nào trong các tư liệu công khai cả. Kể từ lúc Stanley tới Tây Tạng tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, tới khi ông ta mất tích, tới khi có vô số đoàn thám hiểm tới Tây Tạng, đều không biết họ đang tìm kiếm cái gì, ở giữa thiếu mất một mắt xích, chính là một mắt xích rất quan trọng trước nay chúng ta vẫn chưa điều tra ra được. Đặc biệt là những người tới tìm Bạc Ba La thần miếu sau Thế chiến I và Thế chiến II, đừng nói là các cậu, mà cả tôi cũng không sao tin nổi. Nếu những chuyện đó là sự thật, vậy thì, thứ mà họ tìm kiếm, chỉ e không chỉ đơn giản là của cải thôi đâu, rốt cuộc Bạc Ba La thần miếu ẩn chứa bí mật gì chứ nhỉ, hà ...”

Trác Mộc Cường Ba nói tới đây, đột nhiên sực nhớ ra tập tư liệu dày cộp trong tay Lữ Cánh Nam, liền bảo Trương Lập và Nhạc Dương: “Có lẽ, mắt xích quan trọng này, là một sự kiện nào đó xảy ra sau khi Stanley mất tích ở Tây Tạng và trước khi vô số thế lực tới đây. Nhà nước hẳn là đã biết rồi, nếu chúng ta có thể thuận lợi hoàn thành được lần băng rừng này, biết đâu Lữ Cánh Nam sẽ tiết lộ một chút tư liệu cũng không chừng.”

Trương Lập nói: “Thêm một lần được Cường Ba thiếu gia kể tường tận về Bạc Ba La thần miếu, khiến toàn thân tôi căng tràn sức mạnh, đừng nói là vượt qua rừng rậm Nam Mỹ, mà dù băng qua Nam Cực cũng chẳng vấn đề gì ấy chứ!”

Tim Nhạc Dương vẫn còn đang đập thành thịch, anh chàng liếc mắt sang nhìn Trác Mộc Cường Ba vẫn tỏ ra bình tĩnh dị thường, lấy làm ngạc nhiên hỏi: “Cường Ba thiếu gia, có một vấn đề tôi vẫn muốn hỏi anh từ lâu rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chuyện gì vậy, cậu nói đi.”

Nhạc Dương hỏi: “Theo lý mà nói, Cường Ba thiếu gia xuất thân trong gia đình Phật giáo, cha anh lại được xưng là đại trí giả, địa vị gần như một nửa Phật sống rồi, như vậy thì, quan hệ giữa Cường Ba thiếu gia và Tạng truyền Phật giáo hẳn phải sâu xa lắm nhỉ!”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Ừm, cũng có thể nói như vậy.”

Nhạc Dương nói: “Bạc Ba La thần miếu đó là của cải quý giá nhất của triều đại huy hoàng nhất trong lịch sử Tây Tạng để lại, vừa rồi tôi nghe anh kể truyền thuyết Bạc Ba La thần miếu, đến giờ vẫn còn kích động đây này. Vậy mà, sao tôi cứ thấy thái độ của anh có vẻ lãnh đạm thì phải, hình như chẳng hề quan tâm đến việc khai quật ngôi miếu đó lên thì phải. Lẽ nào trong lòng Cường Ba thiếu gia anh, ngoài Tạng ngao ra, những thứ khác đều không thể làm anh hứng thú hay sao? Anh là con cháu của Phật giáo thế gia cơ mà?”

Trác Mộc Cường Ba cười cười: “Kha kha, chắc là cậu không biết, mặc dù xuất thân trong Phật giáo thế gia, nhưng bản thân tôi lại không hứng thú lắm với tôn giáo, nói chung là chẳng tin tôn giáo nào cả, tôi chỉ tin vào chính mình. Vận mệnh là do mình nắm giữ, chỉ cần sống tốt đời này kiếp này, hạnh phúc không mong mạng tới kiếp sau, bất hạnh cũng không trách cứ kiếp trước. Tìm được Bạc Ba La thần miếu hay không thì ảnh hưởng gì đến tôi chứ? Cho dù tôi tìm được toàn bộ của cải trong Bạc Ba La thần miếu, cũng đâu thể mang đến sự thay đổi gì cho cuộc đời tôi chứ, tôi chỉ cần tìm thấy cái nơi đó mà thôi, thứ tôi theo đuổi là ...”

Trương Lập nói: “Nhưng tục ngữ có câu ‘mưa dầm thấm lâu’, vậy mà Cường Ba thiếu gia anh lại không hứng thú với tôn giáo ...”

Gã ngẫm nghĩ giây lát rồi lại nói: “Thế này nhé, Nhạc Dương, tôi hỏi cậu, cậu là người thuộc thế hệ sinh sau năm 80, cậu có thích đi học không?”

“Đi ... đi học?” Nhạc Dương lấy làm kỳ quái.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chẳng hạn như lúc các cậu học trung học ấy, cậu có thích quãng thời gian đó không? Yêu cầu phải ngồi trong lớp học, chỉ có

thể nghe thầy cô giảng bài, tay chân phải đặt ngay ngắn, không thể ngo
ngậy bừa bãi...”

Trác Mộc Cường Ba còn chưa nói dứt, Nhạc Dương đã cười ồ lên: “A, cuộc
sống như thế ai mà thích được chứ? Tôi mà thích đi học thì đã không làm
lính rồi, biết đâu lại còn đang học tiến sĩ ở trường đại học nào cũng nên.”

Trác Mộc Cường Ba gật đầu: “Vây là đúng rồi, giáo lý nhà Phật mà trước
đây tôi tiếp xúc, cũng giống như các cậu đi học vậy thôi, ngày nào cũng phải
ngồi trong Tiểu kinh các, đọc thuộc lòng những đoạn kinh vừa không thể
nào hiểu nổi lại vừa trúc trắc khó phát âm. Cho đến bây giờ, tôi vẫn hề thấy
đồng kinh sách đó là đau đầu, cái gì mà Phật gia, cái gì mà gác kinh lâu
Phật, kinh tháp pháp khí chứ, tôi chẳng hứng thú gì hết. Lần này nếu chẳng
phải Tử Kỳ Lân và Bạc Ba La thần miếu có quan hệ lằng nhằng phức tạp, tôi
nghĩ chắc mình không thể nào tham gia đội ngũ này đâu.”

Trương Lập và Nhạc Dương méo máo nhìn nhau, cũng tự nhủ: “Xem ra Đức
Nhân lão gia là đại trí giả mà cách giáo dục con cái vẫn có vấn đề.” Rồi lại
nghĩ tới Bạc Ba La thần miếu Trác Mộc Cường Ba vừa kể, cả đêm hưng
phấn, càng không sao ngủ được.

Ngày hôm sau, chim rừng sâu bọ vẫn rỉ rả, ánh dương rực rỡ, bốn người từ
sớm đã chuẩn bị xong xuôi, lại bắt đầu cuộc hành trình chạy trốn trong rừng
sâu, giống như câu chuyện về sư tử Phi châu và linh dương vậy, khi mặt trời
lên, hai bên đều ra sức luyện tập chạy bộ - vì sự sống. Ai mà biết được ngày
hôm nay trong rừng sâu kia có gì đang chờ đón họ?

(1) Nguyên văn: thời kỳ phục tàng, “phục tàng” chỉ các kinh điển cho cao
tăng Mật giáo thời Tiền hồng kỳ chôn giấu trong thời gian Phật giáo bị
cấm, đến thời Hậu kỳ hồng mới tìm lại để hồng dương Phật pháp.

(2) Tức Hồng giáo

Đoàn lữ hành tự túc

Trong khu rừng già rộng lớn này, lúc thời tiết dễ chịu nhất đương nhiên là

buổi sáng sớm, cơn gió nhẹ mát thổi bay hơi nóng bức trong rừng nhiệt đới, mang đến mùi hương ngan ngát của bùn đất và những loài thực vật không thể gọi tên, cùng đến với gió, còn có cả tiếng chim riu rít nữa. Mặc dù bốn người không dám chậm trễ dù chỉ một phút, nhưng cũng vẫn nhắm mắt lại để thả mình giữa tự nhiên, cảm nhận sự khoan khoái. Nhiệm vụ chống sào đã chuyển sang cho Trương Lập, ba người còn lại hoặc nằm hoặc ngồi, ngả ra trên bè gỗ ngắm cảnh, mấy người bọn họ giờ đây như đã ngộ được thế nào gọi là vận mệnh, cái gì đến rồi sẽ đến, muốn tránh cũng không tránh nổi, vũ khí không rời tay, quá lắm thì quyết chiến một trận là cùng.

Bọn lính gác của gia tộc khi rú (1) phát ra những tiếng rú cảnh giác, một con nhím xông thẳng ra làm kinh động khiến cả bầy lạc đà không bướu Nam Mỹ (2) chạy tứ tán, lũ chim oanh cũng ngừng kêu, đập cánh phạch phạch bay vút lên cao. Nước sông chỉ sâu ngang hông, dưới ánh mặt trời chói lói, thậm chí còn nhìn rõ được từng hạt cát dưới đáy sông, thi thoảng lại thấy một chùm lan dạ hương trôi theo con nước. Một lớp rong tiềm liên (3) nằm lặng lẽ dưới đáy sông, tựa như mái tóc mềm mai của thiếu nữ mỹ miều, để mặc người mẹ nước nhẹ nhàng chải vuốt. Cá mặt trời và cá thần tiên lúc nào cũng bơi thành từng đám lớn, đùng đùng điệu dàng, lũ cá cờ hoa hồng và cá cờ pha lê lại càng không kém cạnh, thi nhau đua màu khoe sắc.

Nhạc Dương nhào người trên bè gỗ, khuấy nước nhẹ nhẹ, phảng phất như chạm được vào lũ cá kia vậy, nụ cười rạng rỡ như ánh mặt trời đã trở lại trên gương mặt anh, đối với Nhạc Dương, khoảng khắc bình yên êm ái này chính là một sự hưởng thụ rất lớn. Ba Tang thì ngửa mặt nhìn lên không trung, một đám mây trắng xấp như bông lướt qua bầu trời, anh ta lập tức nhạy bén bắt được dấu hiệu này, trong đầu thầm nhủ: “Tích tụ sức mạnh hả, vẫn tích tụ hả. Khi chúng tụ lại với nhau, uy lực sẽ đáng sợ tới nhường nào!” Còn Trác Mộc Cường Ba lại nắm chặt báng súng, cảnh giác quan sát hoàn cảnh và động hướng xung quanh, trong lòng thật sự không muốn xảy ra chuyện như ngày hôm qua, thật sự là không.

Xuất hành hết sức thuận lợi, thậm chí bốn người còn có cảm giác là hơi quá thuận lợi, so với những chuyện ngày hôm qua, hôm nay như thể đang tham gia đoàn tham quan vậy. Chính vào lúc họ có ý nghĩ này, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên cảnh báo: “Có người!”

Tốc độ bốn người tương đối nhanh, hơn nữa động tác cũng hết sức nhịp nhàng, gần như cùng lúc nhảy xuống nước, bơi tới bờ sông, lại nhanh nhẹn kéo bè gỗ vào rừng, giấu ngay tại chỗ, rồi cầm súng chờ đợi. Để đề phòng kẻ

địch phát hiện từ xa, trước đó họ đã dùng dây mây và lá cây ngụy trang lên quần áo, trên mặt cũng bôi vằn vện, lúc này lẫn giữa rừng cây, không thể nói là ẩn nấp không chuyên nghiệp được.

Tiếng động lại gần hơn, ba con thuyền gỗ nhỏ đi ngược dòng lọt vào tầm ngắm của bốn người, giống như con thuyền trước đây của họ, thuyền gỗ hình thoi có mái chèo. Mỗi thuyền có ba tới năm người, người trên thuyền tóc đen có tóc vàng cũng có, hình như là thuộc nhiều chủng tộc khác nhau, nói chuyện cũng bằng mấy thứ ngôn ngữ. Nét mặt đám người này có vẻ rất nghiêm túc, tính cảnh giác cũng rất cao, hình như còn có mấy người chuyên phụ trách giám sát rừng cây hai bên bờ sông thì phải, nhưng hình như lại không có vũ khí.

Nhìn tay của Trác Mộc Cường Ba ra hiệu, mấy người còn lại đều hiểu, người trên thuyền không biết là địch hay bạn, tạm thời không nên làm kinh động, để họ đi qua. Đúng lúc ba con thuyền sắp rời khỏi tầm mắt họ, đột nhiên vang lên một tiếng: “A”, tuy âm thanh không lớn lắm, nhưng trong buổi sáng sớm tĩnh lặng chốn rừng sâu này, ai cũng có thể nhận ra, đây là âm thanh của con người.

Trên thuyền lập tức có phản ứng, có người lớn tiếng nói gì đó, những người còn lại cũng đều hoảng hốt luống cuống nhìn quanh quất, nhưng bọn Trác Mộc Cường Ba không hiểu họ nói gì, hình như là thổ ngữ địa phương. Trác Mộc Cường Ba lừ mắt nhìn kẻ vừa làm lộ tung tích, Trương Lập nhăn mặt tỏ vẻ bất đắc dĩ, chỉ tay vào một con nhện lông cách gò má anh ta chưa đầy năm centimet. Con nhện này rất to, toàn thân lại mọc đầy lông đen tua tủa, cho dù là ai, bất ngờ trông thấy con vật to tướng này cũng ắt phải giật mình đánh thót. Đẳng nào cũng đã kinh động tới đám người kia, chỉ còn cách “tiên hạ thủ vi cường”, thấy đối phương không ai mang vũ khí nóng, bốn người liền cầm súng bước ra, chỉ thấy trên thuyền có một người da màu cà phê, điệu bộ có vẻ trung hậu thật thà đang thấp tha thấp thỏm giải thích gì đó.

Vừa trông thấy bốn người cầm súng đi ra, người có vẻ là hướng đạo đó lại càng nói nhanh hơn, vừa nói vừa khoa chân múa tay, còn người trên thuyền dường như cũng rất tự giác, không cần ra lệnh gì đã tự động đặt tay lên đầu. Trác Mộc Cường Ba hát hàm với Trương Lập, nói: “Hỏi thử xem, anh ta đang nói gì?”

Trương Lập lấy làm khó xử nói: “Hỏi thế nào bây giờ?” Nhạc Dương chú ý thấy trong đám người này hình như chủng loại nào cũng có, lẽ nào đúng là

gặp phải một đoàn tham quan? Anh bèn hỏi bằng tiếng Anh: “Có ai biết tiếng Anh không?”

Lời vừa ra khỏi miệng, lập tức có người hưởng ứng: “Đừng nổ súng, chúng tôi là đoàn khách du lịch.” “Chúng tôi chỉ qua đường thôi, không biết gì cả đâu.” “Xin đừng nổ súng, chúng tôi sẽ nghe lệnh các anh” “Tôi là Kutu, tôi và sư đoàn trưởng Salison là bạn tốt, các anh thuộc phân đội nào vậy?” ...

Cả đám mồm nấp miệng cười, đâm ra chẳng nghe rõ được gì, Ba Tang liền gắt lên: “Không được ồn! Phái một người ra đây nói chuyện!”

Phương pháp này rất có tác dụng, mấy người trên thuyền nhanh chóng cầm bật. Trên con thuyền ở giữa có một người lên tiếng: “Sĩ quan, tôi có thể đứng dậy nói được không?”

Trác Mộc Cường Ba thấy người đó hét lên rất vất vả, liền gọi: “Anh kia, qua đây nói chuyện.”

Một người đứng lên, bỗng nhiên có cảm giác như hạc giữa bầy gà vậy, cao khoảng một mét tám năm trở lên, người đàn ông da trắng này có mái tóc bạch kim, gương mặt anh tuấn sắc nét, đôi tay to bè trắng trẻo, cặp mắt màu xanh lam sâu thẳm thẳm giống như một vị học giả ôn nhu hòa nhã. Khi anh ta đi đến cạnh bọn Trác Mộc Cường Ba, cảm giác đầu tiên của mấy người là: ôn hòa, chắc chắn, đã được giáo dục ở trình độ cao. Mũ phớt trắng, áo sơ mi cộc và quần lửng trắng, giày da màu trắng, tất trắng, quần áo trên người đều chỉnh tề sạch sẽ, cử chỉ điệu bộ lại càng toát lên vẻ nho nhã lễ độ.

Người kia lịch sự chỉnh lại mũ, sau đó nói: “Tôi là Sean, chúng tôi là đoàn khách du lịch tự phát, người trong đoàn mỗi người một nghề, đến từ các quốc gia khác nhau, chúng tôi chỉ định thăm dò tình hình sông ngòi và phân bố động thực vật trong rừng nhiệt đới của tỉnh Putumayo. A, con nhện này thuộc giống Hoa Hồng Đỏ đây, đáng yêu quá, xin lỗi, tôi có thể chụp hình kỷ niệm được không nhỉ?” Giọng Ireland của anh ta nhất định là làm vô khối thiếu nữ say mê rồi.

Người đàn ông khoảng ba mươi tuổi này nói năng lễ độ rành mạch, nhất nhất trình bày rõ ràng và ngắn gọn mục đích, hành trình, số người của toàn đoàn. Bốn người nhần nấp lắng nghe, không thể nào phủ nhận, giọng nói của người đàn ông tên Sean này có một ma lực khiến người ta dễ chịu thoải mái. Chỉ là khi anh ta nói tới tỉnh Putumayo, Nhạc Dương suýt chút nữa thì nhảy

dựng lên: “Cái gì hả! Tỉnh Putumayo! Nói vậy là chúng ta vẫn trong lãnh thổ Colombia hả!”

Thì ra, đây là một đoàn du lịch tự phát quen nhau trên mạng rồi tự tổ chức lấy, hoặc cũng có thể nói là một nhóm mạo hiểm tự túc toàn bộ kinh phí, tự xưng là “dân phượt”, nghe nói là do một người đàn ông gốc Á tên là Qite khởi xướng tổ chức, tổng cộng có mười lăm người, bao gồm bốn người Châu Á, bảy người Châu Âu, hai người Mỹ, còn cả hai người tới từ Châu Phi nữa. Bọn họ lên bờ ở bán đảo Nicoya thuộc Trung Mỹ, bắt đầu lần theo dấu vết nền văn minh Maya, đi qua các nước Honduras, Mexico, Guatemala, rồi sau đó tới Colombia, chuẩn bị từ tháp Chalapi đi ngược dòng lên, qua tỉnh Putumayo, thực hiện một cuộc đại mạo hiểm trong rừng nguyên sinh. Người từ đầu vẫn nói huyền thiên kia là hướng dẫn viên họ thuê, tên là Mark, biết nói tiếng Tây Ban Nha và tiếng Anh.

Nhạc Dương hỏi: “Các anh có mười lăm người? Tại sao trên thuyền chỉ có người hai người thôi?”

Sean giải thích, ngoài Mark không tính, còn bốn người nữa ngồi trên một con thuyền khác, bao gồm cả người khởi xướng hoạt động lần này, vừa rồi lúc đi ngược dòng, đột nhiên gặp phải phần tử vũ trang tấn công, mọi người bị thất tán, cũng may Mark rất thân quen với quân du kích, nên họ mới giữ được tính mạng, cả đoạn đường từ đó tới đây đều nhờ anh ta mới qua được các chốt gác. Sean còn nói, mức độ nguy hiểm của chuyến du lịch trong rừng rậm này cao hơn rất nhiều so với dự kiến, vì nghe nói rừng rậm nguyên sinh ở đây được bảo tồn hoàn hảo nhất, nên mới lên kế hoạch tới đây khảo sát, thật không ngờ thì ra trạng thái hoàn hảo lại được bảo tồn theo cách này, lần sau tuyệt đối sẽ không phạm phải sai lầm như vậy nữa.

Bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba chụm đầu thương lượng, cảm thấy Sean nói năng rất thành khẩn, chắc là không có gì dối trá, chỉ bằng thả họ đi cho rồi; nhưng lại sợ có người cáo giác với kẻ địch, đặc biệt là người tên Mark kia rất khả nghi, lúc nào cũng nhìn họ với ánh mắt không thân thiện. Bỗng Sean đột nhiên nói: “A, các anh không phải chính là ... chính là bốn người đó đấy chứ!”

Ba Tang ghì chặt người đàn ông cao hơn mình rất nhiều kia, gằn giọng nói: “Bốn người nào? Các người đã biết những gì rồi?”

Sean giơ hai tay lên biểu thị không có ác ý gì, nói: “Đừng, đừng ngại. Chẳng

qua là trên đường đi chúng tôi bị xét hỏi, quân du kích đang tìm bốn người Châu Á mang vũ khí, dọc đường đã gặp phải ba lần tra xét như vậy, họ còn lập một trạm kiểm soát gần sông nữa. Tôi có thể đảm bảo với các anh, chúng tôi sẽ tuyệt đối không tiết lộ hành tung của các anh.” Đôi mắt xanh lam thành khẩn đó, thực sự khiến người ta không dám nhìn thẳng, Sean dường như đã nhìn thấu được tâm tư bốn người, nói gần như là thề.

“Làm sao bây giờ” Bốn người thì thầm thương lượng. Trác Mộc Cường Ba chỉ tay vào Mark: “Các anh có thể đi, nhưng người kia thì phải ở lại đây”

Sean nhú mày lại, lúng túng nói: “Nhưng nếu người dẫn đường duy nhất này phải ở lại chỗ các anh, mười mấy người chúng tôi, tất cả đều không thể nói chuyện được với quân du kích trong rừng đâu. Hay là, các anh đi luôn với chúng tôi đi?” Nhìn ánh mắt đó của Sean, bốn người lấy làm khó xử. Nếu đi chung với đám người này, khó mà tránh khỏi liên lụy đến họ, còn nếu dẫn Mark đi, mười mấy người này cũng khó mà rời khỏi được phạm vi thể lực của quân du kích. Mà theo như Sean giới thiệu, trong nhóm người này, có nhà động vật học, thực vật học, nhà nghiên cứu thủy văn địa lý, toàn là nhân tài trong các lĩnh vực khác nhau, nếu để họ dấn thân vào nguy hiểm với mình, ngoài Ba Tang ra, lương tâm ba người còn lại đều không thể chấp nhận nổi. Cuối cùng, theo kiến nghị của Sean, Mark lấy tín ngưỡng của địa phương mà thề rằng sẽ không tiết lộ tung tích của họ, nhóm du khách được thả đi một cách an toàn, nhưng đối với bọn Trác Mộc Cường Ba mà nói, không nghi ngờ gì nữa, hành động này đã lại chôn xuống một trái bom khác.

Theo đầu mối Sean cung cấp, bọn họ cẩn thận tránh xa con sông có quân du kích tuần tra và thiết lập trạm kiểm soát, đi cắt ngang qua rừng. Lại có tiếng rít âm ỉ vang lên, bốn người vừa ẩn nấp xong, một chiếc Black Dragonfly liền bay vù qua đầu, nhưng lần này họ cảm thấy không còn an toàn như những lần trước nữa. Đợi trực thăng bay qua, Ba Tang hần học nói: “Thực ra hoàn toàn có thể tịch thu hết phương tiện thông tin của họ, rồi trối lại vứt trong rừng, đợi khi người ta phát hiện ra họ thì chúng ta đã tới được nơi đủ an toàn rồi”

Trương Lập không đồng ý, nói: “Nhưng trong khu rừng thế này, chỉ sợ chưa ai phát hiện ra, họ đã chết sạch cả rồi.”

Ba Tang lạnh lùng nói: “Nếu cái tên Mark kia coi lời thề chỉ như cái rắm, hay trong đám đó có bất cứ người nào nói sai một câu thôi, thì có khi chẳng mấy nữa chúng ta sẽ chết sạch cả cũng nên đấy.”

Trác Mộc Cường Ba ngắt lời hai người: “Được rồi, chuyện đã xảy ra rồi thì không cần tranh cãi nữa. Có điều, cái người tên Sean đó, là người Ireland đúng không nhỉ, nghe anh ta nói chuyện, hình như rất có học thì phải.”

Bốn người vẫn dùng cách leo cây đu dây, vừa nhanh nhẹn tiến lên phía trước vừa nói chuyện, mặc dù thời gian gặp gỡ ngắn, song vẻ nho nhã và mái tóc bạch kim của Sean đã để lại ấn tượng rất sâu sắc với họ. Đồng thời, cái bóng xám theo sau bốn người kia, cũng đang ngấm ngấm suy tư: “Tên tóc bạc đó, nhìn sau lưng hình như đã gặp ở đâu rồi thì phải? Kỳ lạ thật, sao lại không nhớ ra nhỉ?”

Chia tay đoàn du lịch tự túc kỳ quái kia khoảng hai tiếng đồng hồ, bốn người đã đi được tầm năm cây số về phía Đông, qua ba con sông nhỏ, vượt hai cánh rừng, khi tiến vào cánh rừng thứ ba, bọn họ bắt đầu cảm thấy không ổn. Cánh rừng này, lớn hơn những cánh rừng trước đó rất nhiều, càng đi vào sâu, lại càng có cảm giác không tìm được điểm tận cùng, thậm chí còn không sao xác định được mình đã tới trung tâm cánh rừng hay chưa nữa. Không khí ẩm ướt oi bức, rừng cây che kín cả mặt trời, giẫm chân lên lớp đất bùn mềm nhũn, ánh sáng xung quanh hiển nhiên không đủ, không có những tia nắng lốm đốm xuyên kẽ lá, bốn người đành phải mượn ánh sáng đèn pin tiến lên. “Cúc cúc cúc ... cúc cúc cúc ...” những tiếng như loài cú kêu đêm vang lên theo tiết tấu, càng làm tăng thêm vẻ thần bí cho cánh rừng đen tối này.

Nhạc Dương lấy la bàn ra, nghi hoặc nói: “Chắc là chúng ta đi đúng hướng, nhưng tại sao vẫn còn trong lãnh thổ Colombia nhỉ? Thì ra là vẫn còn ở trong địa bàn của họ, chẳng trách lại có nhiều quân du kích truy đuổi chúng ta như thế.”

Trương Lập nói: “Hay là lần đầu tiên bị quân du kích truy đuổi đã vượt qua biên giới rồi?”

Nhạc Dương lắc đầu: “Khả năng này không lớn lắm, những dòng sông khởi nguồn từ dãy Andes này đều chảy từ Tây sang Đông Nam, chúng ta không thể nào chuyển hướng lên phía Bắc được, nếu nói có sai sót ở đâu, thì chỉ có khả năng là lúc đi bộ trong rừng chúng ta đi sai hướng thôi.” Thực ra, khi lần đầu tiên nghe thấy họ vẫn còn trong lãnh thổ Colombia, cả bốn người đều cảm thấy rất may mắn, vì họ hoàn toàn dựa vào bản đồ sai, vậy mà vẫn băng qua được rừng rậm, chỉ có thể nói là sông ngòi và rừng cây ở đây quá đổi

giống nhau, có bản đồ hay không cũng chẳng khác gì là mây mà thôi.

Leo trèo đu dây nửa tiếng đồng hồ, thể lực bốn người dù sao cũng có hạn, cả bọn liền xuống một khoảnh đất trống nghỉ ngơi, Nhạc Dương trượt người trên một cây cao khoảng ba mươi mét xuống, nói: “Cánh rừng này hình như là hơi lớn thì phải, tôi vẫn chưa thấy bìa rừng đâu cả.”

Ba Tang trầm giọng nói: “Vậy thì rắc rối rồi!”

Những người còn lại đều hiểu ý anh ta, những cánh rừng trước đó hơi nhỏ, tuy cũng có một số động vật hoang dã, nhưng không thích hợp cho động vật ăn thịt loại lớn sinh tồn, nếu cánh rừng này đủ lớn, lại hiếm khi có người đặt chân tới, thì rất có khả năng gặp phải động vật ăn thịt cỡ lớn bất ngờ tấn công, đừng nói là gặp phải bọn như báo châu Mỹ, sư tử châu Mỹ, chỉ cần một đàn lợn rừng, vài con gấu, rắn mối châu Mỹ ẩn trong bóng tối, rắn cạp nong thoát cái xò ra, cũng đã đủ cho họ luống cuống tay chân một phen rồi.

Ở bờ sông bên ngoài cánh rừng đó, Soares đứng trên chạc cây cao nhất trong khu rừng quanh đó, phóng mắt nhìn ra, chỉ thấy màu xanh trải ngút tầm mắt, y lắc đầu nói: “Cánh rừng rộng như vậy mà cũng dám cấm đầu đi vào, mấy thằng nhóc này rốt cuộc có kinh nghiệm sinh tồn nơi hoang dã không vậy. Mà hơn nữa, trong đó rõ ràng là đã có bố trí rồi ...”

Bốn người ngồi quay lại, bổ sung nước tích lũy thể lực, trên đầu thi thoảng lại thấy cành lá lay động, những bóng đen lướt qua tán cây, cự ly quá xa, động tác lại nhanh nên căn bản không thể nhìn rõ thể hình của chúng, có thể là khỉ lùn mà cũng có khả năng là hắc tinh tinh. Đang phân tích xem con đường nào có thể đào tẩu, bỗng “oap” một tiếng, một con ếch không biết nhảy ra từ gốc cây nào, rơi đúng vào giữa tấm bản đồ, Nhạc Dương đang định đặt tấm bản đồ xuống để bắt nó thì Trác Mộc Cường Ba đã tung chân đá văng cả bản đồ lẫn ếch đi. Nghe hơi thở nặng nề của gã là biết ngay, có thể Nhạc Dương lại vừa đảo qua đảo lại ranh giới từ vòng lần nữa cũng không chừng. Mặc dù trong rừng rậm này bất cứ chỗ nào và bất cứ nơi đâu cũng đều có những động vật có độc không rõ tên xuất hiện, nhưng Nhạc Dương chỉ ngẩn ra trong một thoáng, rồi sắc mặt lập tức tái nhợt đi, loài đó anh cũng biết, một trong mười loại độc nhất châu Mỹ, ếch tên độc (4). Bộ da màu vàng và những vạch đen trên mình chính là sự cảnh cáo đối với những kẻ muốn xâm hại tới nó, thể hình nhìn nhỏ nhắn đáng yêu, hiếm khi dài quá

mười centimet, có màu hồng ngọc, lam ngọc, vàng kim ... hầu hết đều là những màu rực rỡ bắt mắt, thích sống ở nơi u tối giữa rừng sâu, có thể treo cây, thổ dân thường dùng độc tố tiết ra trên da chúng chế thành chất dịch, bôi lên đầu mũi tên để đi săn.

Trương Lập nói: “Loại ếch này thường không sống một mình.” Ngược mắt nhìn lên, cây cối xung quanh đều thấp thoáng lấp ló đủ thứ màu sắc rực rỡ mê người, xanh như phi thủy, đỏ như máu gà, vàng như vàng ròng, lam như lam ngọc, hình dáng chúng lại càng như dùng ngọc điêu khắc thành, khiến người ta nhìn thấy xong liền trào dâng lên nỗi xung động chỉ muốn nâng niu trên tay mà ve vuốt ngắm nghía. Mỗi tội loài ếch này vô cùng độc, mà độc tố tiết ra trên da loài ếch tên độc ở Colombia này lại càng đáng sợ hơn, chỉ cần ba phần vạn gam là đủ khiến người ta mất mạng rồi.

Trác Mộc Cường Ba cẩn thận tránh chỗ gốc cây có bọn ếch tên độc ra, để những người phía sau giữ vững đội hình, đồng thời nói: “Xem ra chúng ta vào khu vực chúng nghỉ ngơi rồi, nên đổi chỗ khác thì hơn, bằng không, chúng nhiệt tình ôm cho một cái ...” Lời còn chưa dứt, “bach” một thứ rơi trúng vào đầu gã, Trác Mộc Cường Ba đang chuẩn bị đưa tay lên hất đi, bỗng nhiên cảm thấy điều gì đó, liền dừng lại giữa không trung, đồng thời Trương Lập cũng hét: “Dừng chạm tay vào!” Trác Mộc Cường Ba ngoảnh đầu lại hỏi: “Là nó hả?”

Nhạc Dương nói: “Màu vàng kim, đốm đen, nhìn có vẻ rất đẹp.”

Trương Lập đưa ra chủ ý: “Cúi đầu xuống nhanh lên, nó sẽ tự nhảy đi thôi.”

Ba Tang giờ súng lên: “Dừng cử động, tin tôi đi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Có điên mới tin anh ấy, cúi đầu cho nó tự nhảy đi còn chắc hơn.” Vừa nói gã vừa cúi gục đầu xuống, con ếch độc màu vàng kia ngược lại còn bám chặt vào tóc gã không chịu buông ra, màng chân duỗi ra dính chặt vào da đầu, giữ cho mình không bị rơi xuống. Trác Mộc Cường Ba nói với Trương Lập đi đầu: “Nào, giúp tôi hất nó xuống.”

Trương Lập đang ở phía trước gã, lùi lại một bước: “Cường Ba ... thiếu gia, nó, nó, nó trợn mắt lên nhìn tôi kìa, tôi hơi run run, hay là, hay là cứ giữ khoảng cách một chút thì hơn.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Sợ cái gì chứ, nó không bị xâm hại thì không tiết

chất độc ra đầu. Nhạc Dương, cậu làm đi.”

Nhạc Dương giờ nòng khẩu M4 ra đẩy đẩy, con ếch độc dường như quyết tâm làm khó mấy người, cứ bám chặt lấy mảnh giang sơn ấy, như thể đầu Trác Mộc Cường Ba là cái ổ của nó vậy. Nhạc Dương đẩy đẩy hai ba cái, con vật cáu tiết lên, phồng mang trợn má ngẩng đầu lên nhìn Nhạc Dương, có vẻ như muốn nhảy lên lắm, Nhạc Dương vội vàng lùi lại hai bước, cười khổ lắc đầu: “Cường Ba thiếu gia ...” vừa dứt lời, mấy tiếng “soạt soạt soạt” vang lên, không biết anh ta giẫm phải cái gì, một sợi dây mây quấn vào chân, treo ngược anh chàng lên, thoát cái đã rời khỏi mặt đất mấy mét ...

- (1) Khỉ howler, loài khỉ được coi là loài động vật ồn ào nhất thế giới
- (2) Còn gọi là con alpaca
- (3) Tên khoa học: Cabomba Caroliniana
- (4) Tên tiếng Anh là “poison arrow frog”

Kinh hồn bạt vía ong sát nhân

Chẳng điềm chẳng báo gì, Nhạc Dương đột nhiên bị dây mây quấn chặt, treo ngược lên cao, nhất thời tay chân luống cuống, súng cũng đánh rơi mất. Ba Tang nhanh tay nhanh mắt, rút ngay con dao sẵn ra, “tạch” một tiếng, con dao đã phi ra chặt đứt dây leo rồi cắm sâu vào thân cây. Nhạc Dương vừa rơi xuống đất, tiếng súng đã vang lên khắp bốn phương tám hướng quanh đó. Trác Mộc Cường Ba hét mạnh đầu một cái, con ếch tên độc buộc phải nhảy đi, bốn người không còn nghĩ chuyện gì khác nữa, đều lăn nhào xuống đất, chia nhau tìm chỗ ẩn nấp.

Mỗi người tìm một cây to nấp ra sau, tiếng súng vẫn không ngừng, trong một thoáng cũng không thể biết được xung quanh có bao nhiêu kẻ địch, đạn bắn làm vỏ cây bay tung tóe, tóe cả vào mặt làm đau rát. May cho Trác Mộc Cường Ba, con ếch độc kia không biết đã nhảy đi tận đâu rồi. So với gã,

Trương Lập còn đen đũi hơn một chút, trên cái cây anh chàng đang ẩn nấp, một con ếch độc màu xanh ngọc đang chậm chậm bò lên, cách đầu Trương Lập chỉ chưa đầy mười centimet, hơn nữa còn rất có vẻ như muốn tiến lại chỗ anh ta. Xung quanh đạn bay vèo vèo, khoảng cách giữa con ếch và Trương Lập gần như thế, làm anh chàng vừa không dám nổ súng, lại cũng không dám dùng dao, càng không dám đổi chỗ ẩn nấp, anh chàng chỉ còn cách van vãn cầu xin: “Đại ca, dừng lại gần như vậy chứ, nể mặt anh em chút được không?” Con ếch độc màu xanh ngọc kia trợn mắt lên nhìn Trương Lập, lại còn chớp chớp, điệu bộ rất mập mờ.

Kẻ địch bắn rất rát, chẳng mấy chốc bốn người đã nghe đoán được một chút manh mối, Nhạc Dương đánh tay ra hiệu nói: “Sáu khẩu súng trường bán tự động, năm khẩu tiểu liên, còn hai khẩu súng máy hạng nhẹ nữa. Ba phía Đông, Tây, Nam đều có điểm hỏa lực” Cũng có nghĩa là, kẻ địch ít nhất cũng phải ba mươi người, hơn nữa còn đã mai phục ở đây từ trước rồi. Mặc dù còn phía Bắc không có người, nhưng rất có khả năng đây là cạm bẫy chúng cố ý sắp đặt. Trác Mộc Cường Ba nghĩ đến gương mặt vừa giao hoạt vừa âm hiểm của Mark đầu tiên, cùng ánh mắt chớp chớp lăm lét lúc thề, không khỏi chửi thề trong bụng.

Một lát sau, kẻ địch đã ngừng tấn công, Ba Tang chuẩn bị phản kích, vừa thò đầu ra khỏi gốc cây, lại bị hai viên đạn bắn sượt qua phải thụt đầu lại. Chỉ nghe trong rừng có người cười ha ha rồi bằng một thứ tiếng Anh chập chạc: “Ha ha ha, khu rừng xung quanh đây đều có mai phục cả, không ngờ chúng tao lại may mắn chặn được bọn mày trước. Hắc hắc, người Trung Quốc, bỏ vũ khí đầu hàng đi, chúng tao không giết bọn mày đâu.”

Thân phận bị bại lộ, đương nhiên cả bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba đều lấy làm kinh ngạc, đặc biệt là Trác Mộc Cường Ba, trong đầu gã nhanh chóng suy tính. Rốt cuộc là sơ hở ở đâu? Chẳng lẽ là Lữ Cánh Nam giở trò? Không thể nào, mấy ngày nay bọn gã bị truy sát tuyệt đối không phải người chết thì ta chết, Lữ Cánh Nam có hơn thế chẳng nữa thì cũng không thể làm tới nước này được. Huermen và Kasal bị ép cung khai ra? Cũng không đúng lắm, hai người đó biết rất ít về mấy người bọn gã, hơn nữa, cả lý do truy sát cũng chẳng biết là gì. Lọc những chuyện này ra, thì chỉ còn một lý do mà thôi, chính là đám người thần bí nấp trong bóng tối kia, từ khi ở Khả Khả Tây Lý đã theo dõi gã, dường như muốn lôi kéo gã nhập bọn. Thế nhưng, muốn lôi kéo gã nhập bọn, lần trước y tự hành động còn được, lần này không ngờ lại theo gã đi xa như vậy, lại còn bắt tay với lực lượng vũ trang của quân du kích và bọn buôn lậu ma túy, cần thiết phải hao công tốn sức

như vậy sao? Bản thân gã đầu thế cung cấp cho bọn chúng chứ gì có thể giá trị thực tế lắm đâu nhỉ?

Phía ngoài rừng không thấy có phản ứng gì, lại hét lên: “Chỉ cần chúng mày ném vũ khí ra ngoài, tao đảm bảo sẽ không nổ súng, bọn tao là lực lượng quân sự chính quy, nói lời là sẽ giữ lời.”

“Có quỷ mới tin mày.” Bốn người gần như cùng nghĩ trong đầu, thế nhưng hỏa lực của kẻ địch đã khóa chặt nơi ẩn nấp của họ, căn bản không thể chạy thoát hay tránh né được. Trong trường hợp phải đối phó với vòng vây tấn công, lựu đạn khói, lựu đạn mù, hay mấy quả lựu đạn nổ đều có thể mở ra một con đường, song bọn Trác Mộc Cường Ba băng rừng lần này lại không hề nghĩ đến chuyện sẽ xảy ra đụng độ với quy mô lớn như vậy, hơn nữa, dù có nghĩ tới chẳng nữa, cũng chẳng kiếm đâu ra được những vũ khí đó. Trên tay họ lúc này ngoài súng ra, thì chỉ có dao, thậm chí cả mấy cục đá ném ra được cũng chẳng có nữa, không bột đó gạo nên hồ, nhất thời chẳng ai nghĩ ra được cách nào cả. Nhạc Dương trợn mắt lên với Trương Lập, anh chàng chưa kịp phản ứng lại, chỉ thấy Nhạc Dương lại không ngừng chu miệng lên, Trương Lập tròn mắt nhìn mãi, cuối cùng mới hiểu ra, Nhạc Dương đang rủa đuổi con ếch độc bên cạnh anh ta đi. Trương Lập cũng tròn mắt lên, điệu bộ như hung thần ác sát, ra dấu bảo: “Bảo tôi ném cái của nợ này đi á! Không bao giờ!”

Nhìn kẻ địch bắn loạn xạ, họ đã nắm được vị trí hỏa lực của kẻ địch. Ngay trong bụi rậm phía sau cái cây Trương Lập ẩn nấp, có ba tên địch, hơn nữa phạm vi ấy chắc trăm phần trăm là trong tầm ném của anh ta, chỉ có điều người ném ếch ra có bị trúng độc hay không, cũng khó nói lắm. Đầu Trương Lập lắc như lắc trống bỏi, bị “đại ca” này không đến gần anh ta đã là phúc lắm rồi, bây giờ bảo mình đi đụng đến nó trước, thế có khác nào đem mạng ra đùa đâu chứ, những chuyện thế này, muốn làm thì chỉ có Ba Tang làm được mà thôi. Nhưng ba người còn lại đều quay sang nhìn anh ta cổ vũ, trong ánh mắt ấy, có phần mệnh lệnh, có phần cầu xin, thậm chí Nhạc Dương còn biểu thị, nếu Trương Lập hy sinh, anh chàng sẵn sàng lập bia ghi công cho. Thương thay cho Trương Lập, bị hai thế lực trong ngoài cùng áp bức, bắt buộc phải lấy vật áo bọc tay lại, dứ về phía con vật màu lam kia. Trương Lập lẩm nhẩm tụng niệm: “Đại ca, giúp thằng em này một chuyện nhỏ được không, nhảy, nhảy đi, nhảy nhẹ một cái là đủ rồi.”

Con ếch độc màu lam kia liếc nhìn một cái, dường như đã nghe được Trương Lập nói, nhảy nhẹ một cái, lại nhảy đúng vào tay Trương Lập.

Trương Lập không dám chần chừ chút nào, vừa đón lấy, vội vàng ném vút ra ngoài, nhân lúc đạn của kẻ địch còn chưa bắn tới, lại rút ngay tay về, hình như nghe thấy có tiếng cành lá đung đưa sột soạt, cũng chẳng biết là đã ném đi tới đâu nữa. Một lát sau, lại nghe có tiếng người làu bàu, kể đó là một tiếng “A!” thê thảm vô cùng xé nát bầu không khí tĩnh lặng của rừng sâu.

Nắm cơ hội vөн vẹn này, Trương Lập hiện ra sau gốc cây, quét một loạt đạn vào ba tên địch vừa hoảng hồn nhảy khỏi chỗ nấp kia, ba người còn lại cũng phối hợp chặt chẽ, nổ súng áp chế hỏa lực của kẻ địch ở hai hướng khác, bốn người vừa bắn vừa lùi về phía Tây. Kẻ địch đuổi sát không buông, triển khai một cuộc đuổi bắt kịch liệt trong rừng sâu.

Tiếng súng xé nát rừng già yên tĩnh, dày đặc như trăn châu rơi xuống khay ngọc, nhất thời chim thú đều chạy tứ tung, cả khu rừng náo động hết cả lên. Bốn người vừa đánh vừa chạy, chưa được ba mét, bụi cây và những cây cỏ thụ cao lớn phía trước bỗng nhiên liền thành một dải, chặn mất cả đường, kẻ địch phía sau mỗi lúc một đuổi gần hơn, hỏa lực bắn rất đến nỗi bốn người đều không ngẩng đầu lên được, tệ hơn nữa là, đạn được càng lúc càng tiêu hao, bọn họ giờ cũng chẳng còn nhiều đạn nữa.

Cảnh ngộ cùng quẩn của đám Trác Mộc Cường Ba nhanh chóng bị kẻ địch nhận ra, vòng vây lại được tái lập, giọng tiếng Anh bập bẹ kia cất lên: “Bọn người Trung Quốc này, rượu mời không muốn lại thích uống rượu phạt hả, chuẩn bị chết đi!” Một tiếng “sì sì” vang lên, một làn khói sắc vàng mù mịt bốc lên trong rừng cây tăm tối.

“Độc, đạn khí độc!” Nhạc Dương kinh hoảng thốt lên, bốn người vội vàng xé áo đi tiểu ra, rồi lấy mảnh vải ướt đó bịt chặt mũi miệng, tuy có bất nhấ thật, nhưng đích thực đây là cách giải độc tốt nhất trong lúc không còn cách nào khác. Thế nhưng, như vậy cũng chẳng cầm cự được thêm bao lâu, cả người đang nấp trên cây kia cũng lo lắng thay cho bọn họ, Soares thất vọng thảm nhủ: “Ừm, chẳng giống một đội được huấn luyện đặc biệt để chiến đấu chút nào, xem ra dù ta không ra tay, chúng cũng khó mà ra khỏi khu rừng này được rồi. Ừm, thế thì ...”

Soares đứng trên cao, phát hiện đằng xa có một đám mây đen trôi tới, một

đám mây kỳ quái bay lượn trên tầng không, lúc thì tản ra như mây khói mù mịt, lúc lại tụ về biến ảo đa đoan. Có khi, đám mây đen ấy giống như một tấm thảm ma thuật, lững lờ trôi đi. Nhìn rõ hướng bay của tấm thảm ấy, Soares dùng ống nhòm quan sát đám du kích vũ trang đang bao vây bọn Trác Mộc Cường Ba bên dưới, cuối cùng, y cũng nhận ra hai tên du kích từng đứng chặn trước mặt mình. Cái miệng như xác sống của y nhe ra cười gằn “khà khà”: “Lần này coi như mạng chúng mày lớn, coi như ông đây giúp chúng mày nhặt một cái mạng về vậy.”

Hướng gió trong rừng sâu không ổn định, quân du kích mai phục xung quanh cũng không dám đến quá gần, mà chỉ nằm rạp trong các bụi cây bên ngoài phạm vi khuếch tán của khói độc. Một tên du kích nấp mé trái nói với gã râu ria bên phải mình: “Chẳng hiểu sao, tao vẫn thấy kẻ kỳ quái hôm qua ném ra có gì đây kỳ kỳ, giờ vẫn còn ngứa ngứa này.” Tên râu ria kia thô lỗ ngắt lời: “Đừng nhiều lời, cẩn thận bọn chúng đột nhiên xông ra bây giờ.”

Đám người bị Soares dùng Luyện Tâm đạn ném phải ấy, mặc dù sau đó không phát hiện có độc, cũng đã rửa sạch chất dịch dính dính kia đi, những đốm lớn đốm nhỏ xanh lam trên người thì rửa thế nào cũng không hết được, nhìn cứ như thể toàn thân phát ban. Bị đồng đội trêu chọc, lần này bọn chúng đều hy vọng bắt được bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba, hòng lấy lại chút sĩ diện.

Một tên trông có vẻ như đội trưởng thấp giọng ra lệnh: “Bọn chúng không cầm cự được bao lâu nữa đâu, một lát nữa cho chúng vài viên đạn trước, nhưng đừng có bắn chết, tướng Kulu đã nói rõ là cần người sống rồi.” Bọn thủ hạ bên cạnh đều gật đầu khen phải, đang chuẩn bị bỏ dỡ vài câu, ca ngợi tên tiểu đội trưởng anh minh thần võ, đoán việc như thần, bỗng nhiên chợt nghe thấy một âm thanh không lấy làm dễ chịu lắm.

Âm thanh này hết sức đặc biệt, lại có tiết tấu, từ xa lại gần, lúc được lúc mất, phiêu phiêu hốt hốt, tai mỗi người cứ như thể bị một bầy muỗi bao vây kín, thế nhưng ai nấy đều mở to mắt ra mà chẳng thấy có con muỗi nào. Không chỉ đám du kích, đến cả bọn Trác Mộc Cường Ba cũng nghe thấy âm thanh này, bọn họ đều lấy làm kỳ quái, hai bên giao chiến đều đã bôi khắp người các loại thuốc nước đuổi sâu bọ muỗi mất, nếu không, chắc đi trong rừng chưa được cây số nào đã bị đốt cho sưng vù hết cả lên rồi. Đáng sợ hơn là những loại muỗi độc kia đều chứa rất nhiều độc tố chí mạng, nếu không kịp thời điều trị sẽ chết người chứ chẳng chơi. Nhưng bị muỗi đuổi đến gần như vậy, thì đây mới là lần đầu tiên kể từ khi đặt chân vào rừng.

Tần số âm thanh vẫn không ngừng tăng lên, càng lúc càng âm ỉ, cả bọn giờ mới hiểu ra, âm thanh này không phải là muỗi, vậy thì có thể là gì vậy? Khi người đầu tiên có phản ứng, chuẩn bị co giò bỏ chạy thì đã quá muộn mất rồi, đội tiên phong của đàn ong sát nhân đã xuất hiện trong rừng sâu, bao kín đám du kích đang vây công bọn Trác Mộc Cường Ba lại.

Bụng to bằng ngón út, dài năm centimet, ngòi độc dài hơn một centimet, trên mình có vằn vàng đen lẫn lộn, chiến đấu theo đàn, cực kỳ linh hoạt, chẳng mấy chốc, cả khu vực rừng đã bị lũ ong sát nhân đông kín kịt chiếm cứ. Những nơi mắt người có thể nhìn tới được, tất cả đều có lũ ong sát nhân đảo lượn trên không, dường như bọn chúng nhận được lời hiệu triệu nào đó, mấy chục con ong chúa dẫn theo đội quân của mình, ùn ùn kéo về tề tựu nơi đây.

Sơ sơ không cần tính toán, đàn ong vàng này ít nhất cũng phải trên một triệu con, gặp phải “tập đoàn không quân” đáng sợ nhất châu Mỹ này, nếu không kịp thời cứu chữa, có lúc chỉ cần ba tới năm con thôi cũng đủ đốt chết một người rồi. Vậy mà lúc này đây, chưa ai kịp có phản ứng gì, bọn ong vàng đã bỏ đầu bỏ mặt đám du kích kia mà nhào thẳng tới.

“A ...” tiếng hét này chắc trăm phần trăm là thê thảm hơn kẻ vừa nãy chạm phải ếch độc nhiều, tiếng kêu gần như tuyệt vọng ấy làm Trác Mộc Cường Ba nhớ tới người bị bọn chuột đồng bao vây ở Khả Khả Tây Lý. Còn lần này, căn bản không có không gian nào để ẩn nấp. Một tên du kích bị ong vàng bò lên mặt, hấn gào lên thê thiết, cây súng trong tay như không tự khống chế mà nổ loạn cả lên, những kẻ thù hấn đang phải đối mặt là bầy ong sát nhân, mỗi con đều chẳng khác gì một chiếc trực thăng có thể độc lập hành động, có thể dừng lại trên không, xoay chuyển ba trăm sáu mươi độ, súng đạn căn bản không thể làm chúng tổn thương được, ngược lại còn làm hai tên khác đứng cạnh trúng đạn.

Một tên hai tay ôm mặt chạy ra, nhưng chưa tới mười mét, cả người đã đổ vật xuống như một cây gỗ mục.

Một tên quân du kích vung áo đuổi bọn ong vàng đi, nhưng sao đuổi hết được nhiều ong như vậy, chẳng mấy chốc đã có con “hôn” lên gáy hấn một nhát, sau đó lại đập cánh bay vút đi. Tên kia đưa tay ấn lên gáy, vẻ đau đớn lập tức hằn rõ lên gương mặt, mảnh áo trong tay không còn vung vẩy được nữa, lập tức liền có một con khác xông tới, đốt vào ngực, kẻ đó là con thứ

ba, con thứ tư, con thứ năm ... Thoáng cái hấn đã bị ong vàng bu đầy mặt, ngực và lưng, toàn thân chỉ còn cử động trong vô thức.

Còn tên du kích khác đang gào thét như xé ruột xé gan, một con ong vàng chẳng hề khách khí chui vào miệng hấn, không biết đốt cho một phát vào đâu, kẻ đó hấn ta liền khò khè vài tiếng, gầm gừ âm ỉ, âm thanh trở nên vừa đáng sợ lại vừa khó nghe, hai mắt trợn tròn lồi cả ra, nét mặt ấy, tựa hồ như đã trông thấy địa ngục rồi vậy.

Lại có một tên khác, bị ba con ong vàng đốt cho, nghiêng răng nghiêng lợi chịu đau, kinh hoàng vạn phần nhìn đồng bọn lẫn lộn kêu gào xung quanh mình, sau đó, hấn run rẩy dùng cả hai tay cầm súng lên, xoay ngược họng súng hướng vào đầu mình, mắt nhìn trân trân vào nòng súng đen ngòm ấy, khi một đám ong vàng bay tới, hấn liền rống lên một tiếng, bóp mạnh cò súng!

Đa phần đám du kích còn lại, chỉ cần đốt một hai phát thì cả súng cũng không cầm nổi nữa, chạy loạn xạ ngẫu khắp nơi, to mồm gào thét để phát tiết đi cái đau của cơ thể và nỗi sợ hãi trong lòng.

Nhìn thực lực của hai bên, đây là căn bản không thể tính là một trận chiến, đây là một cuộc chém giết, một cuộc tàn sát thì đúng hơn. Quân du kích hoàn toàn không có khả năng phản kháng, bọn chúng kêu gào, đau đớn lẫn lộn, húc mạnh đầu vào gốc cây, bị đạn lạc của đồng bọn bắn trúng, dường như tất cả đều không thể làm chúng tỉnh táo lại chút nào. So với bị đạn bắn phải, nỗi đau đớn do độc tố sinh vật mang lại còn mãnh liệt hơn nhiều, đó là nỗi đau lóc xương lóc thịt khiến người ta phải khắc cốt ghi xương, nỗi đau ấy, người chưa từng trải qua thì không thể nào tưởng tượng nổi. Bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba vẫn còn ở đó, chỉ cần nghe tiếng kẻ địch kêu trời khóc đất gào âm ỉ thôi cũng đã thấy không sao chịu nổi rồi, nhìn từng tên du kích vốn là kẻ thù của mình dừng bật dậy khỏi chỗ mai phục, kẻ thì chạy loạn xạ, kẻ thì kêu gào âm ỉ, hoặc vẫy tay như điên loạn, rồi sau đó hết tên này đến tên khác ngã xuống, người co lại thành một đám, run rẩy, co giật. Mười mấy đồng không hiểu là xác chết hay người sống bị lũ ong vàng bu kín mặt, trở thành người ong theo đúng nghĩa đen. Còn bọn ong vàng thì vẫn tìm những lỗ có thể chui được trên thân hình đã không còn năng lực cử động kia, cơ hồ như không hút cạn máu huyết của đám người này, chúng không thể quyết không lui vậy.

Bọn Trác Mộc Cường Ba chẳng hề có niềm hân hoan vì được giải cứu, nỗi sợ hãi và kinh hoàng đã chiếm trọn linh hồn cả bốn, bởi vì, khi những kẻ

địch chặn phía trước họ đều ngã xuống, thứ mà bọn họ phải đối mặt, chính là tập đoàn sát nhân tưởng chừng như loài ma quỷ này đây.

Miệng Trương Lập lấp bắp run cầm cập, khóe mắt Nhạc Dương giật giật liên hồi, Trác Mộc Cường Ba cũng nhất thời chẳng biết phản ứng thế nào, cả mấy người cứ ngẩn ra đó nhìn sự việc xảy ra, khi nỗi sợ đã bị chi phối thân thể, toàn bộ cơ bắp trên người đều co lại, rúc người cuộn tròn theo bản năng vô thức. Dường như chỉ có một mình Ba Tang là hoàn toàn thờ ơ bình tĩnh, chỉ lạnh lùng quan sát, nét mặt không chút biểu cảm, nhưng trong đầu anh cũng đang bị những hồi ức đau khổ dần vật, trái tim anh ta đang co thắt, các đốt ngón tay trắng bệch ra.

Cơn ác mộng bay ra từ sâu thẳm trong hồi ức, bóng đêm chiếm trọn toàn bộ tầm nhìn Ba Tang, trong mắt anh ta giờ đây, những tinh linh chết chóc kia bị phóng to lên cả trăm cả ngàn lần, đù non Ba Tang đang co giật, khi từng mảnh từng mảnh hồi ức dần hiện lên trong óc, đối với anh ta đều là những kích thích vô cùng đau đớn. Trong trận mưa đạn, một vùng đen tối mù mịt, ma quỷ tràn ra từ những góc u tối, Ba Tang dường như thấy rõ cả từng vết vằn máu đen một, bọn chúng lướt tới như gió, đến không bóng đi không hình, khắp khu rừng đâu đâu cũng là ác ma đáng sợ đó. Anh ta và đồng đội đều đang gằm thét, bọn họ chỉ cố làm mình thêm can đảm, súng trong tay, lòng thì run rẩy, từng gương mặt ấy, bỗng nhiên trở nên quen thuộc lạ thường, gương mặt vằn vẹo đau khổ ấy, sao mà giống hệt đám quân du kích trước mặt bây giờ, là Kala, anh ta đang khóc ... khóc gào cái gì? Đây có phải là đồng đội ở quân đoàn Nhện Xanh không? Lũ ma quỷ màu đen này rốt cuộc là thứ gì? Ba Tang bỗng nhiên nhận ra, mình căn bản không dám hồi tưởng, căn bản không dám nhìn thẳng vào mảng đen ấy.

Ba Tang giật mình sức tỉnh, đây không phải là nơi ấy, những người xung quanh cũng chẳng phải là chiến hữu cũ của anh ta, đây là rừng già, vẫn còn cơ hội tẩu thoát! Anh ta đứng bật dậy, chụp lấy vai Trác Mộc Cường Ba theo bản năng, nghiêng răng rít lên: “Chạy, chạy mau!”

Chạy! Chạy! Không biết lấy đâu ra dũng khí, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên bỏ tới bụi cây rậm rạp vốn là đường cụt, kệ mặc cho gai góc xé rách da, liều mạng dùng thân thể mở ra một con đường. Mặc dù hầu hết bọn ong sát nhân đều mê mải tấn công mười mấy tên dục kích ngoài kia, nhưng vẫn một phần nhỏ không thể không lại gần được đám người xấu số kia, liền chuyển hướng quay sang đuổi theo mấy người đang bỏ chạy.

Ba Tang phụ trách đoạn hậu, nhưng rõ ràng anh ta cũng không có cách gì đối phó được với đám “máy bay chiến đấu” vô cùng linh hoạt ấy, phát phát tám áo vài ba cái, cảm giác trên lưng tê đi, trước tiên hơi ngứa, sau đó “Ồi cha”, rồi “A, con bà nó, A!” Con đau trực tiếp kích thích thần kinh lan đi, Nhạc Dương ngoảnh đầu lại thấy Ba Tang mồ hôi đầm đìa, người đàn ông sắt có thể đốt chính cơ thể mình để chơi cho vui này, đạn bắn qua người mà cũng không “ừ ừ” lấy một tiếng, lúc này không ngờ lại phải kêu lên đau đớn như thế.

Bốn người đã chui qua được khoảng rừng bị bụi cây che kín, Ba Tang trừng mắt lên quát: “Ngần người ra đây làm gì! Chạy nhanh lên!” Nhạc Dương nhìn gương mặt đã biến dạng vì đau đớn của Ba Tang, nhất thời cũng ngây người ra.

Quần áo rách bươm, máu tươi chảy ròng ròng, Trác Mộc Cường Ba quay ngoắt người lại, tung mạnh tám áo ra, miệng gầm lên: “Chạy đi!, Chạy ...” Một tám áo phủ lên đầu Nhạc Dương, kể đó cậu ta liền bị một sức mạnh khủng khiếp đẩy ngã xuống đất. Lúc Nhạc Dương bò lên được, chỉ thấy Trác Mộc Cường Ba đang cời trần trùng trực đẩy mình đi, một tay nửa kéo nửa đỡ Ba Tang. Trương Lập đã chạy lên trước, còn Ba Tang vẫn không ngừng đuổi lũ ong sát nhân vốn còn lại không nhiều lắm kia đi.

Bọn ong vàng dường như chỉ hứng thú với nơi có đám quân du kích, đuổi được một đoạn liền vòng ngược trở lại, bốn người vẫn còn chưa hết sợ nhưng cũng biết rằng, coi như mình vừa nhặt lại được tính mạng, song còn đám quân du kích đó thì ...

Nhạc Dương và Trương Lập đều không hề hấn gì, Ba Tang bị đốt cho một phát, đang nhăn nhó nhin đau, Trương Lập lấy kem trị rắn ra, dù không biết có hiệu quả gì không, nhưng lúc này cũng chỉ còn cách chữa bừa như vậy mà thôi. Nhạc Dương nhìn Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang đang cời áo cảm trên tay, còn chưa rõ vừa rồi ai đã trùm đầu mình lại, giúp mình thoát khỏi kiếp nạn này, chợt nghe vang lên một tiếng động khác thường, là tiếng người ta nghiêng răng “ken két”. Nhạc Dương quay đầu lại, thấy cơ mặt Trác Mộc Cường Ba đang vặn vẹo dữ dội, rõ ràng là sức nhẫn nại đã lên tới đỉnh điểm rồi. Anh ta kinh hoàng thốt lên: “Cường Ba thiếu gia, anh ...”

Trác Mộc Cường Ba nghiêng răng mỉm cười nói: “Cậu không sao chứ, có bị ong đốt không?” Dứt lời, thân hình như tháp sắt ấy bỗng đổ rầm xuống đất, trên tám lưng trần của gã ít nhất cũng có sáu nốt đỏ to tướng, còn trông thấy

cả ba cái ngòi đót, cơ hồ vẫn còn đang giật giật.

“Cường Ba thiếu gia!”

Tiếng kêu của Nhạc Dương chẳng những làm kinh động Trương Lập và Ba Tang, còn làm giật mình cả đám người đang trong rừng. Bọn Trác Mộc Cường Ba lại bị bao vây, lần này cũng là một tiểu đội khoảng mười mấy người, hình như là nghe thấy tiếng súng mới từ chỗ khác chạy tới. Thân hình lùn mập của Gonzales tỏa ra khí lạnh rợn người, cười gằn nói: “Không ngờ chúng mày thoát được vòng vây của Basinas, xem ra cũng giỏi lắm đây. Đừng cử động, đừng có cử động đấy nhé, mấy anh bạn.”

Lần này Trương Lập và Nhạc Dương đúng thật là tuyệt vọng. Trác Mộc Cường Ba đã ngã xuống, người giỏi chiến đấu nhất là Ba Tang cũng đang đau đớn đến chết đi sống lại, vũ khí của họ lại chẳng còn đạn, tình hình thế này lại còn bị mười mấy phần tử vũ trang súng đã lên đạn sẵn bao vây, liệu còn hy vọng thoát thân được nữa hay không?”

Soeres từ đầu vẫn ẩn nấp trong tán cây phía xa quan sát tình hình, không nén nổi tiếng thở dài khe khẽ: “Ừm, kém quá, một bầy ong vàng mà không tránh nổi, bọn chúng lấy cái gì mà đi tìm Bạc Ba La thần miếu đây?” Y không khỏi nhớ lúc Merkin giới thiệu Trác Mộc Cường Ba với mình.

“Người này là ai?”

“Hắn tên là Trác Mộc Cường Ba, là một thương nhân người Trung Quốc.”

“Ừm, hắn và Bạc Ba La thần miếu có quan hệ gì chứ?”

“Hà, hắn cũng đang đi tìm Bạc Ba La thần miếu.”

“Hử? Thì ra không chỉ anh mới có đầu mối thôi hả? Nghe giọng anh nói, hình như đã biết hắn lâu rồi thì phải?”

“Đây chính là điều tôi muốn nói với anh. Theo tôi được biết, có rất nhiều tổ chức đang bí mật điều tra về Bạc Ba La thần miếu, nhưng đầu mối quan trọng nhất, chính là cuộn tranh cổ mà tôi mua đấu giá lần trước, chỉ có tôi và đám người ấy biết mà thôi, vì vậy bọn chúng mới là đối thủ cạnh tranh lớn

nhất của chúng ta, mà tin tức này thì ngàn vạn lần không thể nào tiết lộ ra bên ngoài được. Tôi nghĩ, cứ theo bọn chúng, nói không chừng sẽ có thu hoạch bất ngờ cũng nên.”

“Anh còn chưa nói tên Trác Mộc Cường Ba là chuyện thể nào mà?”

“Chuyện này nói ra thì cũng trùng hợp thật. Anh biết không, hần là thương nhân buôn chó, kinh doanh Tạng ngao. Thời gian trước, tôi đang muốn đổi mấy con chó, vừa hay lúc ấy hần rỏ chức một cuộc thi chó ngao lớn ở Mỹ, như vậy, chúng tôi coi như cũng biết mặt nhau rồi, có điều cuộc thi rất thất bại, làm tôi phải cụt hứng bỏ về. Về sau cả mua đấu giá cũng thất bại luôn, tôi tức điên lên, liền dùng một trăm triệu đô ấy toàn lực truy tìm xem cuộn tranh kia đang ở đâu, rồi bất chấp mọi giá cũng phải cướp được nó về. Tôi lần theo dấu vết đến tận Tây Tạng, anh đoán xem tôi phát hiện được gì chứ, hóa ra tên bán chó này cũng đang tìm kiếm thần miếu, đúng là, đúng là làm tôi giật mình đánh thót. Hay nói theo kiểu Trung Quốc của bọn chúng, thì đây chính là duyên phận cũng nên.”

“Có chuyện như vậy à? Chẳng lẽ anh chưa từng nghi ngờ gì sao?”

“Tất nhiên có chứ, tôi lập tức điều tra toàn bộ tư liệu về hần. Sự thực chứng tỏ, hần đang tìm một con chó, trùng hợp thay lại tìm đúng nơi chúng ta đang tìm. Trước đây hần chưa từng có bất cứ liên hệ gì với nơi tôi muốn tìm kiếm kia cả, hơn nữa, đến tận lúc tôi đang điều tra về hần, hần cũng vẫn chẳng hề biết mình đang tìm nơi nào nữa cơ mà. Những phát triển về sau này thì cả tôi cũng không ngờ tới được, hần và đám chuyên gia đã mua được cuộn tranh cổ kia có liên hệ với nhau, chuyện này, càng nghĩ càng thấy hứng thú. Vậy là tôi lập tức thay đổi suy nghĩ, không gấp gáp đoạt lại cuộn tranh kia nữa, mà theo dõi chúng, tôi muốn thử xem xem, rốt cuộc chúng có thể mang lại cho tôi niềm vui bất ngờ gì không.”

“Cẩn thận đấy. Còn nhớ những gì người đó nói không? Vạn sự vạn vật trên đời này đều có quan hệ với nhau, một lần trùng hợp có thể là trùng hợp, nhưng hai lần trùng hợp trở lên thì có thể là mưu toan từ trước, anh đừng có giẫm vào cạm bẫy người ta xếp sẵn đấy nhé.”

“Chuyện này thì anh yên tâm, trùng hợp như vậy sợ chỉ là có ông Trời mới sắp xếp được thôi. Nếu ông Trời để mắt tới Merkin này, thần may mắn đang đùa với tôi, đương nhiên là tôi không thoát được, còn không, vẫn còn chưa kẻ nào thay đổi được vận mệnh của tôi đâu!”

“Phải rồi, anh vẫn chưa nói với tôi, tại sao anh nhất định phải tìm được tòa thần miếu này?”

“Xin lỗi, tôi có thể chia sẻ với anh tất cả các đầu mối tôi tìm được, cũng nhất định sẽ thỏa mãn tất cả các điều kiện đã đáp ứng với anh, nhưng chỉ có điểm này, thì tôi không thể nói với anh được, cũng hy vọng từ sau anh đừng hỏi lại vấn đề này nữa.”

“Hừm, còn tưởng anh đã thay đổi, thì ra tính cách vẫn chẳng thay đổi lúc nào, vẫn đa nghi như thế.”

“Cẩn tắc vô áy náy mà.”

...

Lũ chim đằng xa kinh hốt bay lên, Soares đột nhiên khịt khịt mũi, cơ hồ như nghĩ được gì đó nguy hiểm, y cười nhạt một tiếng: “Thì ra chủ nhân của rừng già đã tới rồi, xem ra tốt nhất ta nên tránh đi xa một chút, bị chúng phát hiện ra thì chẳng phải chuyện không hay chút nào. Đây là rừng sâu chứ không phải Putumayo. Quái thật, tại sao chúng lại xuất hiện ở đây chứ? Tình cờ hay có nguyên nhân gì? Nếu bọn chúng cứu bốn người này đi, vậy chẳng phải đã đến tận bìa rừng Than Thở hay sao, hừ, được lắm.” Dứt lời thân hình liền lắt một cái, đã đi được một quãng xa rồi.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 10

LỘT VÀO BỘ LẠC NGUYÊN THỦY NGƯỜI KUKUER

Trận chiến vừa bắt đầu đã lệch hẳn về một phía. Những cư dân của rừng già như cá trong nước, thân hình còn linh hoạt nhanh nhẹn hơn cả loài khỉ vượn, nhảy lên nhảy xuống giữa các tán cây như đi trên đất bằng, hơn nữa người nào cũng là tay cung thần, hễ có mũi tên nào bắn ra, không cần biết từ hướng nào, là ắt có một tên buôn ma túy ngã xuống. Mặc dù vết thương không chỉ mạng, song chất độc trên đầu mũi tên lại là chí mạng, bọn buôn ma túy ngã xuống thường chỉ kêu lên vài tiếng thảm thiết, rồi lặng lẽ nằm đó luôn.

Bất ngờ thoát nạn

“Hắc hắc hắc,” Gonzales cười gằn lạnh lẽo, “Xem ra lúc chúng mày quần nhau với Basinas bị thương cũng không nhẹ đâu nhỉ, sao hả? Cả đạn cũng hết rồi à? Sao không nổ súng bắn trả đi?” Con cáo già chôn rừng sâu này quả nhiên chỉ nhìn thoáng qua đã hiểu rõ tình thế trước mắt, vừa mở miệng ra đã dùng tiếng Anh nói chuyện với người trong vòng vây. Trương Lập và Nhạc Dương không thể nổ súng phản kích hiệu tượng trưng, trong rừng thấp thoáng bóng người, kẻ địch đã từ bốn phương tám hướng dần vây tới.

Hỏa lực mạnh áp chế, đồng thời đòn tấn công tâm lý của Gonzales cũng không hề dừng lại, hắn tiếp tục nói: “Bọn mày tới đây làm gì, mục đích của chúng mày, bọn tao đều biết rất rõ, muốn cướp đoạt của cải trên đất của người khác, đó là một sự lựa chọn hết sức sai lầm. Chúng mày đầu hàng đi, không những tao bảo đảm được chúng mày sẽ an toàn, hơn nữa... chúng ta còn có thể hợp tác, sau khi xong việc tao sẽ hộ tống bọn mày ra khỏi khu vực rừng nguyên sinh này, đồng thời chia cho một phần lớn... hừm, haha, thế nào hả, có hứng thú không?”

Đây vốn là một điều kiện hết sức hấp dẫn, song bọn Trương Lập nghe vậy lại vô cùng nghi hoặc. “Ý gì đây? Thằng cha này rốt cuộc đang nói cái khi gì vậy?” Trương Lập và Nhạc Dương, anh nhìn tôi, tôi nhìn anh, cả Ba Tang đang dựa người vào thân cây cũng không nói gì.

Gonzales thấy người bên trong không phản ứng gì, lại bổ sung thêm: “Đừng giãy giụa vô ích nữa, chỉ dựa vào mấy người chúng mày, cũng chẳng có năng lực mà nuốt trọn món lớn như vậy đâu. Phải biết là, người nào...” Trong rừng chợt có biến cố, một mũi tên lao vút qua khoảng không, đồng thời một tên buôn ma túy phụ trách canh phòng trên cao “hự” lên một tiếng rồi ngã xuống như bao cát.

“Cái quái gì vậy?” Bọn buôn ma túy tức khắc trở nên rối loạn, một tên thuộc hạ báo cáo: “Người Kukuer!” Gonzales kinh hoàng: “Cái gì? Người Kukuer! Chỗ này không phải phạm vi hoạt động của chúng, tại sao chúng lại đến đây chứ?”

Nhất thời, trong rừng, trên tán cây, chỗ đất trống, đâu đâu cũng thấy bóng lông chim đung đưa lay động. Gonzales không thể tiếp tục cất lời uy hiếp, mà chuyển sang dùng tiếng Quechua nói: “Là ai? Nanh Sắc hay San thế? Chúng tôi là thuộc hạ của ngài Balang, ngài Balang và các người đã ký điều ước không xâm phạm lẫn nhau cơ mà, sao các người lại tấn công chúng tôi?”

Trong rừng vang lên tiếng đáp lại: “Basaka, ở Putumayo, người và người của người làm thủ lĩnh Nanh Sắc của chúng ta bị thương, chúng ta bắt người nợ máu trả máu!”

Gonzales hần học trợn mắt lên nhìn kẻ tên là Basaka đứng bên cạnh, gã cao to ấy ủ rũ cuối đầu trước ánh mắt sắc như chim ưng của y, yếu ớt giải thích: “Không, không phải bọn tôi làm đâu, là một ông lão thối rã thả rã cắn bị thương hấn ta mà, chúng tôi đâu biết hấn là Nanh Sắc, sớm biết thì đã...”

“Câm miệng!” Gonzales quát thuộc hạ, sau đó gào lên với người trong rừng: “Hiểu lầm! Đó chỉ là hiểu lầm thôi! Chúng tôi biểu lộ lòng cảm thương sâu sắc và vô cùng xin lỗi thủ lĩnh Nanh Sắc, mong rằng anh ấy đã hồi phục trở lại, thần rừng sẽ bảo vệ anh ấy. Mấy hôm nữa ngài Balang nhất định sẽ đích thân đến tận nơi xin lỗi.”

Trong rừng không có tiếng đáp lại, mà chỉ có tiếng gầm như của loài dã thú,

biểu thị quyết tâm báo thù cho thủ lĩnh của bọn họ. Basaka căng thẳng nói: “Xem ra tên của ngài Balang không dọa nổi chúng rồi, có cần nói tên của nhân vật lớn kia ra không?”

“Rắc chó!” Cái tát của Gonzales làm Basaka chảy cả máu miệng, “Bọn đã nhân này mà nổi cơn điên lên thì hiệp ước điều ước gì cũng là rắc chó hết. Bảo các anh em cẩn thận, ở trong rừng bọn này không khác bóng ma là mấy đâu.”

Lại một mũi tên nữa không biết từ đâu bay tới, một tên buôn lậu khác lại ngã xuống. Gonzales bưng bưng nổi giận: “Bắn mạnh vào cho tao, đừng tưởng người của tao chỉ biết ăn chay thôi nhé.”

Trận chiến vừa bắt đầu đã lệch hẳn về một phía. Những cư dân của rừng già như cá trong nước, thân hình còn linh hoạt nhanh nhẹn hơn loài khỉ vượn, nhảy lên nhảy xuống giữa các tán cây như đi trên đất bằng, hơn nữa người nào cũng là tay cung thần, hễ có mũi tên nào bắn ra, không cần biết từ hướng nào, là ắt có một tên buôn ma túy ngã xuống. Mặc dù vết thương không chí mạng, song chất độc trên đầu mũi tên lại là chí mạng, bọn buôn ma túy ngã xuống thường chỉ kêu lên vài tiếng thảm thiết, rồi lặng lẽ nằm đó luôn. Còn hỏa lực của bọn buôn ma túy lại bị các thân cây cao lớn chặn lại, mất hết cả uy phong thuở trước, toàn là bắn bừa bắn bãi làm cành cây lá cây rơi lả tả, nhưng lại chẳng thấy bóng người đâu. Tên không ngừng bay tới, còn cả đá, phi tiêu, boomerang, giáo mác, những vũ khí từ thời viễn cổ này không ngờ lại khiến cả đám người hiện đại trang bị vũ khí tới tận răng phải ôm đầu chạy trốn chết, thảm hại vô cùng. Gonzales thấy tình hình không ổn, đành phải hạ lệnh: “Rút lui, rút lui, tập trung lại, đột phá vòng vây ở phía Nam.”

“Soạt...” một chiếc boomerang bằng xương lướt qua mặt Gonzales, tới nửa chừng không lại quay ngược trở về, rạch một vết máu me đầm đìa trên cái bụng béo của hắn. Gonzales cuống cuống sợ hãi, vừa chạy như bay vừa hét lớn: “Yểm hộ cho tao, con bà nó, bọn mày chạy đâu hết cả rồi!”

Biến hóa liên tục diễn ra, làm người ta không kịp suy nghĩ. Trương Lập, Nhạc Dương và Ba Tang ở trung tâm vòng vây, song không ai có vẻ gì là bị tấn công. Đặc biệt là Trương Lập và Nhạc Dương, bọn họ không biết Trác Mộc Cường Ba và người Kukuer đã quen biết nhau từ trước, có cảm giác cứ như trời giáng thiên binh, kỳ tích xảy ra vậy. Các chiến sĩ thổ dân cũng không truy kích quá xa, đánh lui kẻ địch liền tự động rút lui. Trong rừng lại cất lên một giọng nói dễ nghe, hết như thần nữ của rừng già đang triệu gọi: “Nhanh lên, theo chúng tôi. Nhân lúc máy bay trực thăng của chúng còn chưa đến, mau rời khỏi nơi này.” Bốn năm thổ dân mặt vẽ totem văn vận, đầu đội trang sức lông chim, tay cầm vũ khí nguyên thủy chạy đến trước mặt bốn người.

Trương Lập và Nhạc Dương còn sợ hãi hơn cả lúc này, có trời mới biết được đám người này muốn làm gì! Dù giọng nữ kia nghe có vẻ không ác ý gì, nhưng Trác Mộc Cường Ba vẫn còn hôn mê nằm dưới đất, Ba Tang thì nghiêng răng đau đớn, hai bọn họ không thể tự quyết định được. Cũng may Ba Tang vẫn còn tỉnh táo, anh ta ra lệnh: “Đi theo họ.” Lúc này đã có hai thổ dân lực lưỡng nhắc Trác Mộc Cường Ba, chạy như bay vào sâu trong rừng, lại có thêm hai người nữa đỡ Ba Tang chạy sát theo sau, Trương Lập và Nhạc Dương đành phải co chân đuổi theo.

Gonzales dẫn theo đám thuộc hạ hỗn loạn băng qua khu rừng, cuối cùng cũng coi như thoát khỏi sự truy đuổi của người Kukuer. Bọn chúng tới đến chỗ người Basinas ngã xuống, nhìn từng cỗ thi thể đã sưng vù lên, hoàn toàn không còn nhận dạng, tên Cú Độc nổi tiếng máu lạnh này cũng không khỏi kinh hồn bạt vía, thở hắt ra một hơi. Mỗi cỗ thi thể đều vặn vẹo theo những tư thế kỳ quái khác nhau, cơ thịt co rút cứng đờ, tư thế ấy như muốn bảo với những người khác rằng, bọn chúng bị cái đau cực kỳ khủng khiếp giày vò đến chết. Có thi thể còn tự lột cả da mình ra, chẳng còn đâu mặt mũi, gan ruột nát như lõi cả ra ngoài; có người thì nổ súng tự sát, còn có người nghiêng đến vỡ cả răng. Trước đó rốt cuộc là có thứ gì? Cảnh tượng kinh hoàng trước mắt làm cả đám người không làm còn dám tiếp tục chạy về hướng này nữa. Những nốt sưng vù trên thi thể, những tư thế chết kỳ quái này, rốt cuộc là do thứ gì gây nên? Gonzales lấy nòng súng lật một xác chết lên, trong lỗ mũi kẻ ấy liền có một con ong vàng vằn đen bò ra, hấn lập tức hiểu ra: “Ong sát nhân! Bọn chúng sao lại đụng tới ong sát nhân cơ chứ! Đúng là đáng chết. Không biết trong rừng có còn nữa hay không? Nhìn xác của đám người này, số lượng đàn ong sát nhân kia hẳn phải khủng khiếp lắm. Hừ, lại để bốn tên người Trung Quốc đó chạy mất rồi, tao ra đời bao nhiêu năm nay, còn

chưa đen đủi như vậy bao giờ! Basaka, mày chết chưa? Chưa chết thì rút ra đây cho tao! Mày là thằng ngu xuẩn, lại đùng cả bọn Kukuer ấy làm gì! Chẳng lẽ mày không biết! Bọn ta muốn băng qua rừng già, không quan hệ tốt với bọn Kukuer là không xong hay sao! Con bà nó, bây giờ bọn chúng lọt vào tay người Kukuer rồi, muốn đưa người đi khó lắm đấy!”

Basaka hoảng hốt nói: “Vâng, vâng, tại tôi nhất thời sơ ý, tôi, tôi biết lỗi rồi.”

Gonzales chửi bới: “Biết lỗi thì được cái rút gì, mày phải nghĩ cách bắt người về cho tao!”

Basaka gật đầu lia lịa, nhưng trong đầu hắn cũng biết, muốn đoạt người từ tay bộ lạc Kukuer về, vậy chẳng phải là đùa với Tử thần hay sao? Hắn còn chưa ngu tới mức ấy. Basaka nói: “Nhưng tôi chưa hiểu, đội trưởng, vừa rồi rõ ràng là có cơ hội bắn chết mấy tên đó, tại sao...”

Gonzales nói: “Mày thì hiểu cái gì. Tướng Kulu đã chỉ rõ là phải giữ lại mấy tên người Trung Quốc đó.” Hắn đảo mắt nhìn quanh, rồi thấp giọng thì thầm vào tai tên thủ hạ tâm phúc: “Nghe nói, bọn chúng biết lối vào Thành phố Vàng.” “A!” Basaka giật mình kêu lên một tiếng, kích động đến nỗi mồ hôi chảy ròng ròng. Thành phố Vàng! Từ thế kỷ mười sáu, khi thực dân Tây Ban Nha đặt chân lên mảnh đất này, Thành phố Vàng được coi là kho báu vĩ đại nhất của đế quốc Inca cổ đại, mấy trăm năm nay đã có biết bao người vì tìm kiếm bí mật của Thành phố Vàng mà tiến vào rừng già nguyên sinh, người trước ngã xuống, người sau tiến lên, mãi đến giờ vẫn chưa chấm dứt.

Gonzales nói: “Nếu không tại sao mấy phân đội chúng ta đều tranh nhau hành động như thế? Hy sinh vài thằng, có đáng để chúng ta huy động nhân lực đến thế không.” Nói đến đây, Gonzales cũng ngăn người ra: “Thằng cha Merkin bảo chúng ta cầm chân mấy tên đó, lẽ nào hắn đã biết trước, hơn nữa cả hắn cũng biết nơi ấy ở đâu rồi? Hà, nếu vậy thì, chẳng phải là...”

Gonzales lấy lại bình tĩnh trước, hắn vỗ vỗ lên vai tên thuộc hạ đang ngăn người ra vì hưng phấn, nghĩ ngợi giây lát, rồi đưa ra chủ ý: “Mặc dù lãnh địa người Kukuer cực kỳ nguy hiểm, nhưng bọn chúng cũng không thể ở đó cả đời được, thế nào cũng phải ra thôi, tới lúc ấy, chúng ta sẽ làm thế này... thế này...”

Gonzales không hề hay biết, cuộc đối thoại của hắn và Basaka, tất cả đều đã bị Soares đang nấp gần đó thu dọn chiến trường nghe hết từng chữ một, khi

nghe đến đoạn Thành phố Vàng, tay y khẽ giật mình, suýt chút nữa thì để con ong chúa trong lọ thủy tinh bay đi mất. Y lấy làm khó hiểu, thầm nhủ: “Sao lại thế được, ai chơi trò này nhỉ? Merkin? Không thể nào, trò đùa này không hề có lợi gì cho hẳn ta cả. Tin tức của chúng ta có vấn đề gì? Cũng không thể nào, chuyện này không hợp lý chút nào. Nhưng mà, đám quân du kích và bọn buôn ma túy đang bắt tay hành động với quy mô lớn như vậy, giao tình của Merkin và tên béo Gonzales kia tuyệt đối không thể làm tới mức này được, ngoài nguyên nhân kia ra, nhìn như cũng không còn lý do nào khác nữa rồi.” Soares không thể đoán định tính chân thực của đoạn đối thoại này, song y hiểu rõ, đám người Trác Mộc Cường Ba căn bản còn không biết cái gì gọi là Thành phố Vàng nữa.

“Tối quá, khắp nơi đều là bóng tối mù mịt. Ta đang ở đâu? Địa ngục ư? Nghĩ lại xem nào, rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì? Hình như chúng ta bị tập kích, là cái gì, cái gì đang kêu ong ong kia! Trời ơi! Ong sát nhân, chính là chúng, là bọn chúng! Lại đến nữa rồi!” Trác Mộc Cường Ba mở trừng hai mắt, định nhúc nhích thân thể một chút, chỉ thấy xương cốt toàn thân đau đớn như bị nghiền nát, sau mấy lần đứng dậy thất bại, gã đành bỏ cuộc. Trác Mộc Cường Ba nhìn chăm chăm lên trần nhà, lấy làm kỳ quái trước hoàn cảnh hiện tại của mình, trần nhà lợp bằng lá cọ và cành cây tươi, công nghệ thô sơ, bốn vách tường đều gỗ ván, trên tường treo vài đầu thú và da hươu, không có cửa, chỉ có một tấm rèm cửa hình như kết bằng cỏ tranh. Không khí nóng như thiêu đốt và tiếng chim hót nghe đã quen thuộc kia nhắc nhở gã, lúc này gã vẫn còn trong rừng rậm nhiệt đới. Thế nhưng, đây là nơi nào?

“A, anh tỉnh rồi! Đã ngủ trọn một ngày hai đêm rồi.” Giọng tiếng Anh sao quen thuộc quá vậy, Trác Mộc Cường Ba khó khăn quay đầu lại, ngược nhìn về phía tấm rèm cửa, đồng thời nói: “Baba...” Chữ “tou” còn chưa thoát ra, gã đã trợn mắt há hốc miệng ra.

Babatou lúc này, đã không còn là cô gái ăn mặc theo kiểu văn minh ở Putumayo nữa, mà là một cô thiếu nữ thổ dân Anh điêng chính gốc. Mái tóc xanh thắt thành hai cái đuôi sam thả xuống hai vai, ngoài ra không còn bất cứ trang sức gì nữa, chẳng những thế, mà cả nửa thân trên cũng đều... đều không có bất cứ thứ gì, trên người chỉ có mỗi chiếc váy ngắn. Nước da khỏe mạnh màu vàng cam, toát lên vẻ quyến rũ đầy nữ tính phơi bày trước mắt Trác Mộc Cường Ba theo cách nguyên thủy nhất, dù đã trải qua nhiều thương hải tang điền, Trác Mộc Cường Ba vẫn không khỏi chấn động, nhất thời không nói được tiếng nào nữa.

Babatou tự nhiên cũng nhìn thấy ánh mắt rực lửa trợn trừng trừng lên của Trác Mộc Cường Ba, nét mặt không tránh khỏi thoáng hiện sắc hồng, có điều chỉ thoáng chốc cô đã trấn tĩnh lại, không có vẻ gì là xấu hổ nữa. Trên người Babatou vẽ đủ các loại hình xăm, trên hai cánh tay là một hình tương tự như hình rồng cuộn giản hóa trên lỗ châu mai Vạn Lý Trường Thành, từ eo đến bụng hình như vẽ một cánh cửa bên trong có thân mình, đến cả, đến cả, hai bầu vú cũng vẽ hình giống như nụ hoa vậy. Trác Mộc Cường Ba thầm tự mắng: đáng chết, tại sao lại nhìn kỹ thế chứ, hình như đây không phải là vấn đề mảy mẩn quan tâm lúc này. Bình tĩnh, bình tĩnh, bình tĩnh, đây chỉ là phong tục cổ xưa của người dân vùng này thôi, chẳng có gì đáng kể kinh ngạc cả. Chết thật, sao lại đến gần mình thế, tại sao mình vẫn không cử động được?

Thấy Trác Mộc Cường Ba đỏ bừng mặt lên, mồ hôi ướt đầm cả lưng. Babatou nhoén miệng nở một nụ cười tươi, nói: “Không cần kinh ngạc vậy đâu! Tôi vốn là người bộ lạc nguyên thủy mà. Hơn nữa, dù ở các thành phố văn minh, bên Đức bên Pháp, cũng có bãi tắm khỏa thân cơ thể mà, chỉ cần trong lòng ngay thẳng thì chẳng ngại gì đâu. Chẳng lẽ, anh có ý đồ gì không tốt hả?”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm lúng túng, đành dứt khoát nhắm luôn mắt lại, tựa hồ như dùng Thiền đạo làm cho lục căn thanh tịnh, chỉ nghe trong phòng vang lên một tràng cười khúc khích như chuông bạc va vào nhau. Một lát sau thì không còn nghe tiếng gì nữa, thấy lỗ mũi ngưa ngứa, hắt xì một cái, Trác Mộc Cường Ba mở to mắt, thấy Babatou đang ngồi xổm bên giường, nhìn thẳng vào mắt mình, tay cầm một chiếc lông vũ sặc sỡ ve vẩy trên mặt gã. Lần này đã có chuẩn bị tâm lý, nên nói chung cũng đỡ hơn phần nào, ít nhất thì cũng đè nén được niềm thôi thúc nguyên thủy trong cơ thể kia, Trác Mộc Cường Ba từ từ tỉnh táo trở lại, cảm kích nói: “Các bạn đã cứu tôi?”

Babatou dẫu môi lên cười cười: “Người cao lớn khỏe mạnh thế này mà gan nhỏ thế. Phải rồi, anh trai tôi nhờ cao chữa rắn của anh nên mới không sao, cả bộ tộc chúng tôi đều rất cảm ơn anh đấy. Về sau nhìn thấy quân du kích và bốn người da vàng bắn nhau trong rừng, bọn tôi đều rất lo lắng, nhưng cũng không biết có phải là các anh không nữa, lần này chúng tôi vào rừng chỉ là để tìm tên Basaka trả thù thôi, không ngờ lại gặp được các anh thật. Lại càng chẳng thể ngờ các anh đụng với bọn ong sát nhân, đáng lẽ ong sát nhân cũng không ghê gớm như vậy đâu, độc của chúng tùy theo thể chất từng người mà khác nhau, thật không may, anh và cái chú nhin có vẻ hung hăng kia đều có thể chất quá mẫn cảm, nếu không hai người đã không bị

nặng thế này rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Xem ra vận may của chúng tôi cũng không tệ nhỉ, không ngờ các bạn ở trong rừng mà thông tin cũng nhanh nhạy thế, phải rồi, có điện thoại di động không?? Tôi muốn liên lạc với thế giới bên ngoài một chút.”

Babatou bật cười khanh khách: “Anh nghĩ rằng chỗ chúng tôi đây có điện thoại di động chắc? Nếu có cái thứ ấy, làm sao còn gọi là bộ lạc nguyên thủy được nữa chứ. Chúng tôi biết là nhờ mấy du khách gặp nạn nói thôi, họ cũng là người châu Á, nên bị quân du kích nhậ lầm.”

Tim Trác Mộc Cường Ba như thất lại, vội vàng hỏi: “Bọn họ đâu rồi? Bọn người ấy như thế nào? Có ai bị thương không?” Nhóm của giáo sư Phương Tân chẳng phải cũng vừa vãn có bốn người hay sao!

Babatou ngạc nhiên nói: “Anh quen họ hả? Chẳng qua chỉ là một nhóm người du lịch tự phát thôi mà, không ai bị thương cả, chỉ là hơi kinh hoàng chút thôi, chúng tôi đã phái người đưa họ đi rồi. Để nhớ xem nào, có một người Nhật Bản, hai người Trung Quốc này, còn một nữa hình như là người Singapore thì phải...” Kế đó lại tả cho Trác Mộc Cường Ba sơ qua tướng mạo bốn người đó, thì ra là bốn người đàn ông, Trác Mộc Cường Ba giờ mới yên tâm, xem ra chắc là thành viên của tổ chức “phượt” kia, chẳng phải là người Anh tên Sean kia đã nói, bọn họ có bốn người bị lạc mất hay sao. Trong lòng gã thầm cầu khẩn, chỉ mong nhóm của giáo sư Phương Tân không xảy ra chuyện gì.

Nghĩ đến nhóm giáo sư Phương Tân, Trác Mộc Cường Ba lại hỏi: “Phải rồi, mấy người bạn của tôi đâu?”

Babatou thông thả nói: “Không sao đâu, trong lãnh địa của người Kukuer chúng tôi, dù là quân du kích cũng không tùy tiện tiến vào đâu. Nào, nào...” Vừa nói cô vừa lật tấm chăn giống như dệt bằng vải gai trên người Trác Mộc Cường Ba lên.

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Cô, cô làm gì vậy?” Babatou nở một nụ cười bí hiểm: “Chữa cho anh chứ còn làm gì, thời gian này, toàn là tôi chữa bệnh cho anh đấy.”

“Cô là bác sĩ hả?” “Không, dùng phương pháp chữa bệnh đặc biệt của người

Kukuer chúng tôi, anh hồi phục nhanh lắm.”

Trác Mộc Cường Ba đầu kêu ong ong, nóng bừng lên, thâm nhủ: “Sao lại cười như thế? Cách chữa bệnh của họ, chắc là... không phải cái cách đó chứ?”

Babatou vỗ một cái lên ngực Trác Mộc Cường Ba, gương mặt xinh đẹp làm bộ giận dữ, nhiecc móc: “Anh nghĩ đi tận đâu vậy? Sao mặt còn đỏ hơn cả móng khi đuôi xoắn thế?” Kế đó cô lại ra lệnh: “Xoay người qua, nào, một, hai, ba, anh tự dùng sức đi, một hai ba...”

Trác Mộc Cường Ba vất vả lắm mới lật sấp người xuống được, cũng đỡ phải rơi vào tình huống lúng túng như lúc nãy, gã không nên nổi một tiếng “phù” nhẹ nhõm, chỉ thấy những chỗ bị ong đốt trên lưng như bị kim chích, vừa ngứa vừa tê, còn nhoi nhói đau nữa. Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Cô sẽ không chọc thủng những nốt bị ong đốt đó đấy chứ?”

Babaotu lắc đầu: “Không đâu, tôi chỉ rạch những chỗ đã kết sẹo, để máu lại chảy ra thôi. Không làm vậy, thần Yize sẽ không chịu chữa bệnh cho anh đâu.”

Phát âm hết sức quái dị, Trác Mộc Cường Ba nói: “Thần Yize? Là, là cái gì thế?” Lúc này gã đã thấy lưng mình càng lúc càng ngứa hơn, lại còn hơi đau đau như bị vô số con kiến cùng cắn xé vậy.

“A, người Kukuer chúng tôi mà bị con gì cắn, hay mắc phải các chứng bệnh thông thường, đều nhờ thần Yize chữa trị cho cả, chúng là bác sĩ tốt nhất của rừng già này đấy. Anh có muốn xem không?”

“Ừm, ít nhất thì tôi cũng phải cảm ơn bác sĩ đã chữa bệnh cho mình chứ”. Trác Mộc Cường Ba vừa dứt lời. Babatou đã đưa một bình gốm tới trước mặt gã.

“Đây, đây chính là thần Yize sao?” Trong bình gốm quả nhiên là đầy kiến nhưng nhúc ra vào, những con kiến đen dài chừng một centimet, tốc độ di chuyển nhanh nhẹn vô cùng. Trác Mộc Cường Ba ngẩn ra trong giây lát, rồi hỏi: “Bọn chúng đang làm gì trên lưng tôi vậy?”

Babaotu nở một nụ cười狡 hoạt, nói: “Bọn chúng ấy à, bây giờ chúng đang hút máu của anh. Sau đó, chúng sẽ bài tiết ra một loại kích thích tố,

trung hòa độc tố xung quanh vết thương của anh, thứ vật chất ấy, còn thúc đẩy tuần hoàn máu, tẩy rửa các chất thải thừa trong cơ thể anh, đồng thời khôi phục những tế bào bị hủy hoại nữa.”

Trác Mộc Cường Ba hồ nghi hỏi: “Thần kỳ vậy sao?”

Babatou nghiêm nghị gật đầu: “Đương nhiên rồi, người Kukuer chúng tôi mấy ngàn năm nay được thần Yize bảo hộ, mà không gặp phải bệnh dịch nào lớn cả. Được rồi, xem ra cũng gần xong, để tôi bôi thuốc cho anh.”

Trác Mộc Cường Ba thấy sống lưng mát lạnh, cảm giác như thoa kem chống nắng, lại không nhịn được hỏi tiếp: “Giờ lại bôi thuốc gì nữa?”

Babatou nói: “Là thuốc cao đặc chế của người Kukuer chúng tôi, gồm có Turneraceae, cỏ gấu, mây vuốt gấu, lá thực dược và rất nhiều dược thảo khác. Xoa vết thương bị cắn đốt là cực kỳ công hiệu. Xong rồi, anh nghỉ ngơi cho tốt, lát nữa tôi mang cháo ngô với mật ong cho, lâu như vậy không ăn gì, người có khỏe mấy thì cũng không chịu được đâu.”

Babatou vén rèm cửa bước ra, Trương Lập và Nhạc Dương ngồi trên đàn tế bằng gỗ đằng xa buồn chán đến thần thờ, thờ dài đến tiếng thứ một trăm lẻ bảy: “Ôi, thiên lý ở đâu chứ!” “Ài, đen tối quá!” “Tại sao tôi không được đãi ngộ như thế chứ?” “Sớm biết thế, lúc ấy đã cho bọn ong mật kia đốt mấy phát rồi!”

Người Kukuer

Lần đầu tiên, hai người đến lãnh địa của người Kukuer, cơ hồ không dám tin vào mắt mình nữa. Khu này là vùng đồi cao hơn rừng cây thông thường một chút, cả khu vực vẫn được cây cối che phủ, nhưng ở chỗ cao nhất là đàn tế thì có thể nhìn thấy toàn bộ mây cánh rừng nhỏ xung quanh và các dòng sông uốn khúc. Dưới tán lá xanh tốt có hơn trăm căn nhà gỗ lợp lá cọ, có đàn tế, có điện thờ, có nơi sinh hoạt tôn giáo, mái nhà hình bầu dục nhọn, nhìn chữ V, tất cả các kiến trúc cần thiết của một nền văn minh bộ lạc nguyên thủy đều có hết. Điều làm hai người không thể ngờ được, tự nhiên chính là chuyện phụ nữ trong bộ lạc toàn bộ đều để ngực trần, hơn nữa còn hết sức tự nhiên, hoàn toàn không hề có ý che giấu hay xấu hổ thẹn thùng gì cả. Nhạc Dương và Trương Lập vừa thấy mấy thiếu nữ đầu đội bình gốm ra suối lấy

nước về, bên này lại có vài người nữa đội quần áo thực phẩm đi ra bờ sông, vừa đi vừa nói nói cười cười, nét mặt động tác hoàn toàn chẳng khác gì các cô gái mặc quần áo đầy đủ ở các thành phố trò chuyện cười đùa với nhau, chỉ khác một điểm duy nhất, bọn họ không ai mặc quần áo! Hai chàng thanh niên máu nóng kiến thức nông cạn, cứ tranh nhau nhìn đến mạch máu căng phồng. Trương Lập còn suýt chút nữa thì chảy máu mũi. Đặc biệt là khi hai anh chàng này trông thấy cô gái xinh đẹp quyến rũ nhất bộ lạc Babatou tự tay chăm sóc Trác Mộc Cường Ba, ngày nào cũng ra ra vào vào căn nhà gỗ nhỏ ấy, lần nào vào cũng mấy tiếng đồng hồ không thấy ra. Hai người lấy làm tức tối, thậm chí còn nổi ý đồ giết quách Trác Mộc Cường Ba đi cho xong nữa.

Chiều lý mà nói thì Trác Mộc Cường Ba không trẻ như họ, hình như tướng mạo cũng không được tuấn tú bằng, hai người nghĩ mãi mà không thông, cuối cùng đã đưa ra kết luận thế này: “Cường Ba thiếu gia có sức hấp dẫn thần kỳ đối với phái nữ... à không, đối với tất cả các động vật giống cái, phạm vi sát thương từ tám tuổi đến tám mươi tuổi. Chính tại vì ma lực trời sinh đó, mới khiến hai chàng thanh niên lý tưởng có tương lai tươi sáng đồng hành nhiều lần không được các cô gái xinh đẹp bằng tuổi để mắt tới. “Suy luận thể này chắc chắn không sai vào đâu được, ngày hôm ấy chẳng phải con ếch kia cứ bám chặt lên đầu Cường Ba thiếu gia còn gì, bây giờ nghĩ lại, gần như có thể khẳng định trăm phần trăm, đó là một con ếch cái rồi.” Đưa ra được kết luận như vậy, tâm lý hai người nói chung cân bằng lại đôi chút. Bọn họ nào biết rằng, kết luận thoát nghe có vẻ hoang đường này, về sau lại chính xác như dự đoán tiên tri vậy.

“Anh ấy tỉnh rồi, hai người vào thăm đi.” Babatou mỉm cười, cầm lọ gốm đi qua hai anh chàng đang để hồn vía lơ lửng trên mây.

“Cường Ba thiếu gia, đã mất nửa thời gian rồi, vậy mà, giờ chúng ta còn chưa rõ mình đang ở đâu nữa.”

“Phải đấy, hơn nữa nghe Khi Đuôi Xoắn nói, quân du kích đã mai phục sẵn xung quanh lãnh địa của người Kukuer rồi, xem ra chúng ta vừa ra khỏi đây là chúng sẽ lập tức ra tay luôn đó.”

“Ba Tang? Anh Ba Tang đã khỏe rồi, nhưng hình như anh ấy rất hợp chuyện với thầy tế ở đây, từ chiều hôm qua cứ rít trong đền thờ của họ ấy.”

“Này, Cường Ba thiếu gia, Babatou lúc nào cũng ở bên cạnh anh, hai

người...”

“Hai thằng nhóc này... tôi vừa mới tỉnh lại, giờ còn chưa biết mình đang ở đâu nữa, lẽ nào hai người không biết người bệnh cần được nghỉ ngơi hay sao? Yên lặng một chút cho tôi nhờ có được không?”

“Không được.”

“Cường Ba thiếu gia, các cô gái thổ dân ở đây vừa nhiệt tình lại vừa buông thả, anh nhất định phải khống chế được tình cảm của mình, anh phải giữ đạo đức trong tình yêu đấy nhé, chớ có làm chuyện gì để cô Mẫn Mẫn phải đau lòng đấy!”

“Các... các cậu, hai thằng nhóc này... ra ngoài! Đây là mệnh lệnh đấy!”

“Cường Ba thiếu gia, ngàn vạn lần chớ nên nổi nóng, chúng tôi chỉ muốn tốt cho anh thôi mà.”

“Phải đấy phải đấy.”

....

Đêm đến, quả nhiên Babatou đang ở trên đàn tế quan sát bầu trời đầy sao, anh ta nằm nghiêng bên cạnh đài quan sát. Được sự cho phép của đại tế sư, Ba Tang là người ngoài tộc duy nhất được bước lên đàn tế ngắm sao trời. nói là đàn tế, kỳ thực là một gò đất hơi cao hơn một chút so với khu vực xung quanh, người Kukuer đã dùng các thân cây to dựng nên một giàn gỗ hình thang trên gò đất đó, trên đó, có hai giá gỗ như cần trục, ở giữa là một đĩa tròn không tâm, chính giữa đĩa tròn là một khúc gỗ hình như cây thập tự, khúc gỗ và đĩa tròn có thể di chuyển xung quanh nhau, mỗi lần đến ngày lễ của bộ tộc, đại tế sư bao giờ cũng một mình bước lên đài tế sử dụng thứ kỳ dị này để quan sát các ngôi sao trên trời.

Dù Babatou không biết Ba Tang đã nói chuyện gì với đại tế sư, nhưng người nào đã được đại tế sư công nhận thì cũng được người Kukuer tôn trọng, cô nhả nhận nói: “Ngài Ba Tang.”

“Ừm,” Ba Tang điềm đạm nói, “năm ngày rồi.” Trong vẻ cao ngạo của anh ta thấp thoáng nỗi lo âu, ánh mắt anh ta cũng vô cùng phức tạp, dường như đang cực kỳ mâu thuẫn, lại như đang phải gánh trên vai áp lực nặng nề, ít

nhất, đó là cảm giác của Babatou trong lúc này. Ân chứa trong giọng nói của Ba Tang là sự bất lực và cam chịu: “Kế hoạch ban đầu vốn không phải như vậy, chúng tôi chỉ muốn bình yên băng qua rừng già, đã suy tính hết sức đầy đủ đến hoàn cảnh môi trường khắc nghiệt và các loài động vật nguy hiểm rồi, có điều, căn bản không ai nghĩ đến chuyện sẽ xung đột trực tiếp với quân du kích và bọn buôn ma túy. Đường như trong bóng tối kia có một cánh tay vô hình đang thao túng hành trình của chúng tôi, đến giờ, cả ông Trời cũng muốn khảo nghiệm chúng tôi chắc?”

Babatou nói: “Đại tể sư có nói rồi, thần Chac vĩ đại đã phản nộ, người sẽ trừng phạt những kẻ phá hoại thế giới này. Có điều tôi cũng không được hiểu cho lắm, ông Ba Tang, ông có thể dùng kiến thức khoa học hiện đại để giải thích ngôn ngữ đã được đại tể sư thần hóa không? Dù sao thì, ông nói cũng giống hệt như đại tể sư vậy.”

Ba Tang lẩm bẩm đáp: “Rừng mưa nhiệt đới Nam Mỹ là môi trường nhiệt đới khí áp thấp, được luồng không khí xích đạo tuần hoàn bao bọc. Theo lẽ thông thường, khu vực này một năm có gần bảy tháng là bị mây mù bao phủ, thời tiết thường gặp nhất chính là hàng ngày lúc mặt trời lên thì mát mẻ dễ chịu, tới trưa bắt đầu có mây tích tụ, chiều thì mưa như trút nước tới tận hoàng hôn. Nhưng chúng tôi vào rừng đã năm ngày rồi, chẳng những không có một giọt nước mưa, hơn nữa đêm nào cũng trời trong đầy sao, mây mù nhiệt đới đi đâu rồi? Cô, cô có biết sóng thần không?” Ba Tang chợt hỏi.

Babatou nói: “Ừm, có nghe nói, địa chấn dưới biển gây ra sóng thần, là thảm họa tự nhiên vô cùng đáng sợ, nhưng có chuyện gì với việc này chứ?”

Ba Tang lắc đầu: “Không, không có quan hệ, chỉ có điều đạo lý là giống hệt như nhau. Khi tầng đáy đứt gãy gây ra xô dịch, địa hình đáy biển đột nhiên biến hóa, trước tiên không phải là biển động sóng thần, mà là dung tích đáy biển tăng lên, khiến mặt biển rút xuống, đường bờ biển rút ra ngoài xa mấy dặm hoặc nhiều hơn nữa, để lộ ra tầng đá ngầm trước giờ chưa từng hiện ra. Sau đó, mặt biển phải khôi phục lại cân bằng của nó, lượng nước biển kia sẽ dựng lên thành một bức tường nước, cuộn cuộn ập trở về, sức mạnh đáng sợ đủ để hủy diệt tất cả mọi thứ, thậm chí chúng còn cao hơn mặt biển trước đó mấy chục đến gần trăm mét, nhấn chìm, nuốt trọn tất cả những thứ dưới bậc nước đó, rồi lại rút đi. Lúc này tầng mây trên cao đang bị ảnh hưởng của khí áp, về cơ chế cũng giống hệt như sóng thần vậy, khi khí áp thấp bị khí áp thấp hơn ảnh hưởng, luồng khí tuần hoàn sẽ tản ra xung quanh, giống như là thổi bong bóng vậy, dồn hết mây ra bên ngoài quả bong bóng đó. Thế

nhưng, một khi quả bong bóng ấy bị vỡ, mây ở xung quanh sẽ dồn vào lấp chỗ với tốc độ nhanh chưa từng thấy, tới lúc đó, mưa của mấy ngày, mấy chục ngày sẽ tập trung đổ xuống trong một ngày. Cô thử tưởng tượng, đó là cảnh tượng thế nào.”

“A.” Babatou kêu lên một tiếng khe khẽ, phảng phất như cảm thấy nguy cơ trong một sớm một chiều.

Ba Tang lại tiếp lời: “Kiểu khí hậu biến dị này, từ rất lâu trước đây hoặc phải mất mấy trăm năm mới có một lần. Còn bây giờ, rừng nhiệt đới bị chặt phá trên diện rộng, thảm thực vật trên núi Andes cũng bị phá hoại nặng nề, tốc độ tan chảy của sông băng tăng lên, tác dụng điều tiết khí áp của khe núi giảm sút, có lẽ sau này cứ vài năm, hoặc mỗi năm, đều sẽ xuất hiện thiên tai như vậy, đây chính là cái giá con người phải trả cho chính những hành vi của mỗi người thôi. Có điều, cô cũng không cần lo lắng, tôi quan sát rồi, khu rừng này cao hơn những nơi khác xung quanh đây, dù có mưa to, cũng không ảnh hưởng gì đến bộ tộc các cô đâu.”

“Ừm.” Babatou nói, “Đại tể sư cũng nói rồi, thần Kukuer sẽ bảo vệ chúng tôi được bình an.”

“Hừ, thần kukuer hả?” Trong tiếng cười của Ba Tang ẩn chứa chút khinh miệt, nhưng nét mặt lại không tỏ vẻ gì, anh ta ngoảnh mặt đi hỏi: “Các cô, là hậu duệ của người Anh diêng hả?”

“À...” Babatou không hiểu tại sao Ba Tang lại đột nhiên hỏi vấn đề này, cô líu ríu nói: “Chuyện này, tôi cũng không rõ lắm, có điều, chắc là phải đấy. Tổ tiên chúng tôi đã sống rất nhiều năm trong cánh rừng này rồi, theo những ghi chép trong bộ tộc, từ thời đại Kakupakate, tổ tiên của chúng tôi đã được các vị thần bảo vệ mà an cư lạc nghiệp ở đây rồi.”

Ba Tang nhìn cây thập tự, bình phẩm: “Bất kể các cô là hậu duệ của người nào, từ dụng cụ các cô dùng để làm quan sát bầu trời có thể thấy, tổ tiên của các cô có một nền văn minh hết sức huy hoàng chói lọi đấy. Dụng cụ này đơn giản thế thôi, nhưng lại có thể theo dõi đường đi của mặt trăng và mặt trời một cách rất dễ dàng, hơn nữa còn có tác dụng rất nổi bật trong việc quan trắc chòm sao Đại Hùng và Tiểu Hùng nữa.”

Nghe Ba Tang đánh giá cao tổ tiên mình, Babatou tỏ ra vô cùng cao hứng, nhưng chỉ thoáng chốc cô lại ủ rũ nói: “Đáng lẽ, bộ tộc chúng tôi còn có cả

thánh thạch truyền đời nữa cơ, nhưng mấy năm trước đã bị người ta ăn trộm mất rồi.” “Ừm, vậy hả?” Ba Tang đột nhiên nổi hứng với chuyện này, liền hỏi han cặn kẽ các chi tiết liên quan đến thánh thạch. Thì ra thánh thạch là một tảng đá hình trụ tròn có khắc các hoa văn kỳ quái, nghe nói có cán, có đầu, toàn thân đều chạm nổi, hình tượng đó, rất giống một trụ đá trở hoa thu nhỏ theo tỷ lệ nhất định, cầm trong tay giống như một cái gáo (1) bằng đá. Hai người nói chuyện rất muộn, trước khi rời khỏi đàn tế, Ba Tang vẫn không quên nhìn lên bầu trời một lần nữa. Vầng trăng lông kia lại tròn hơn hôm qua thêm một chút.

Độc tổ trong cơ thể dần dần được thanh tẩy, mấy vết thương phần mềm kia đến nhanh, nhưng cũng đi nhanh, chiều hôm sau, Trác Mộc Cường Ba đã có thể xuống giường đi lại, hoạt động cho dần gân dần cốt, hầu như đã không còn gì đáng ngại, cả cảm giác đau đớn cũng không thấy nữa. Trác Mộc Cường Ba không ngờ, ngoài cửa kia, thủ lĩnh trẻ tuổi Gấu Mật Nanh Sắc đã dẫn theo một đám chiến sĩ, xếp hàng hoan nghênh gã khỏi bệnh, đằng xa là các nam nữ lão thiếu trong bộ tộc Kukuer, Babatou phụ trách phiên dịch. Nanh Sắc thân mật vỗ mạnh lên lưng Trác Mộc Cường Ba, cao hứng nói: “Người dám đối đầu với tướng Kulu, nhất định là anh hùng.” Nói xong anh ta lại chỉ vào ngực mình: “Anh cứu mạng tôi, chúng ta là anh em, là người một nhà.” Cả bộ tộc liền reo hò ầm ĩ.

Trác Mộc Cường Ba được Babatou và Nanh Sắc dẫn đi vòng quanh thôn làng của người Kukuer. Babatou làm hướng đạo kiêm phiên dịch, được âm thanh tràn trề niềm vui ấy giới thiệu, Trác Mộc Cường Ba dần dần hiểu được về bộ lạc Kukuer này.

Chiều cao trung bình của người Kukuer tương đối thấp, màu da sẫm hơn những chủng tộc người Anh diêng khác, hầu hết các chiến sĩ đều cường tráng mạnh mẽ, bắp chân thô ngắn, vai rộng, đầu to, đôi mắt màu da cam và mái tóc đen kìa, nhìn cũng có mấy phần đặc điểm của dân người châu Á. Trang phục của họ tương đối đơn giản, đàn ông mặc một chiếc khố rộng bằng lòng bàn tay, bọn họ quấn khố vài vòng quanh hông, một đầu thả phía trước, một đầu ở phía sau, trông rất giống trang phục của võ sĩ Sumo Nhật Bản. Hai đầu mảnh khố đều có hình thù do chính tay mẹ hoặc vợ người đó làm. Phụ nữ thì từ eo trở xuống quấn một chiếc váy. Trong bộ tộc bất kể nam hay nữ, những phần lộ ra trên cơ thể đều có hình vẽ totem, trong đó hình xăm trên mặt là đẹp nhất, dựa theo thân phận và đẳng cấp khác nhau mà xăm những hình khác nhau. Chỉ có đàn ông mới có trang sức trên đầu, phụ nữ thông thường tết tóc từ hai đến bốn bím, đàn ông dùng lông chim

làm trang sức, cắm thành nhìn rẻ quạt, cũng có phân biệt theo đẳng cấp. Đàn ông thông thường cắm lông vẹt châu Mỹ, chiến sĩ thì cắm lông chim ưng, còn thủ lĩnh như Gấu Mật Nanh Sắc thì là lông của một loài đồ quỳên đến từ Trung Mỹ.

Họ sống trong nhà cỏ tranh hoặc nhà lợp bằng lá cọ, trong nhà có tường chia làm hai gian, phía trước là phòng khách, phía sau là phòng ngủ, phòng ốc thường không có cửa, mái hiên rất thấp, có thể chắn mưa che nắng. Giường bên bằng cành cây, bên trên rải cỏ, lúc ngủ dùng một tấm thảm bằng cỏ hoặc vải bông thay cho chăn. Họ không nấu nướng trong nhà, mà dùng bếp lộ thiên bên ngoài. Người Kukuer trồng khoai, sắn, đậu tằm, ngoài ra cũng chăn nuôi các động vật lớn như lạc đà không bướu, ngựa..., nhưng hầu hết các chiến sĩ đều vào rừng săn bắn, khi nhện là thức ăn thường xuyên nhất của họ. Họ có các thợ thủ công lành nghề chế tạo vũ khí, nhưng cũng tiếp xúc cả với súng ống hiện đại, quần áo mặc thường ngày cũng có một phần được dệt may bằng công nghệ hiện đại, bộ lạc này cũng không hề cách biệt với thế giới bên ngoài, mà tiếp xúc với nền văn minh hiện đại bên ngoài một cách vừa phải, thích đáng. Họ bắt một số động vật trong rừng ra ngoài đổi lấy nhu yếu phẩm, trong rừng nguyên sinh đâu đâu cũng cò nguy hiểm rình rập, các nhà sưu tập và chủ quán đặc sản muốn có các loại động vật hoang dã, đều đồng ý trả giá không hề thấp để mua các thứ đó.

Chiến sĩ của bộ tộc Kukuer từ nhỏ đã sinh ra trong rừng, lớn lên trong rừng, rừng già này chính là nhà của họ, họ thông thạo đủ các phương pháp tác chiến trong rừng sâu, bố trí những loại bẫy rập đơn giản để bắt dã thú. Vì vậy, lãnh địa của người Kukuer xưa nay đều bất khả xâm phạm, đến cả quân du kích và bọn buôn ma túy xưa nay vẫn xưng bá trong rừng sâu này cũng phải ký điều ước không xâm phạm lẫn nhau với họ. Có lúc bọn buôn ma túy còn phải trả một khoản tiền lớn làm phí mãi lộ, mới được đi qua lãnh địa của người Kukuer, nhưng nơi này đã là đường sát biên giới, chưa tới lúc vạn bất đắc dĩ, bọn chúng cũng không bao giờ đặt chân lên lãnh địa của họ. Nghe nói, ở sâu trong lãnh địa này, có thứ còn đáng sợ hơn cả người Kukuer gấp trăm gấp ngàn lần, nơi ấy thì càng không có một dấu chân người.

Trong bộ tộc chia làm nhân quyền và thần quyền, nhân quyền là tộc trưởng, cũng chính là cha của Gấu Mật Nanh Sắc và Babatou, thần quyền là đại tế sư, ông ta lúc nào cũng ở trong đền thờ. Đền thờ thần linh của họ, là một gian nhà gỗ không lớn lắm, đứng dưới tán của một cây cổ thụ cao gần bốn chục mét, đích thực là khiến người ta nảy sinh cảm giác kính ngưỡng trước bậc minh thần cao quý. Nghe nói sau khi Ba Tang tỉnh lại, có nói mấy câu về

thời tiết biến dị, vừa hay lại trùng khớp với cách nói của đại tế sư trong đền thần, nên đã được đại tế sư mời vào nói chuyện, sau đó còn đồng ý cho anh ta lên đàn tế quan sát bầu trời nữa. Về chuyện này, cả Trác Mộc Cường Ba cũng cảm thấy không thể nào tin nổi, nhưng sau đó Ba Tang lúc nào cũng chỉ hờ hững lảng tránh không nói gì.

Người Kukuer rất giỏi uống rượu, họ dùng mật ong, nước và một loại rễ cây đặc biệt để ủ rượu, làm ra một loại rượu nồng độ rất cao, mùi thơm sực nức.

Điều làm Trác Mộc Cường Ba thấy hứng thú nhất là người Kukuer hầu như nhà nào cũng nuôi chó, rất tạp, nhỏ thì có chó không lông, chó đốm hoa, chó chồn, lớn thì có chó fila, có chăn cừu, chó bull, thứ nào cũng có, thậm chí còn có cả loại mà Trác Mộc Cường Ba không gọi được tên. Đáng kinh ngạc nhất là, lũ chó này đều không sủa, thấy người tới thì chỉ nghech mắt lên liếc nhìn một cái, rồi lại nhắm tịt mắt vào ngủ, đến cả mấy con nổi tiếng hung hãn như chó ngao Brazil cũng thế.

Trác Mộc Cường Ba hỏi Babatou tại sao chó họ nuôi lại không kêu, câu trả lời của cô là, đó là cách huấn luyện chó đã lưu truyền từ rất lâu rồi, ở đây họ có câu tục ngữ gọi là: “Chó không sủa mới là chó tốt.” Trác Mộc Cường Ba cứ có cảm giác hình như mình đã nghe cách nói này ở đâu rồi, có điều gã vừa mới khỏi bệnh, trước sau không tài nào nhớ ra nổi. Gã đến trước mặt một con chó trông có vẻ như là chó Argentina, xoa xoa đầu con vật đang rúc mình ngủ khò khò ấy, con chó mở đôi mắt nhấp nhem lên nhìn Trác Mộc Cường Ba, ngáp một cái rõ dài, rồi quấy quấy đuôi, vùi đầu ngủ tiếp. Trác Mộc Cường Ba tò mò hỏi: “Nếu không sủa, vậy tác dụng chủ yếu của chúng là làm gì?”

Babatou đáp: “Có thể dùng để truy dấu vật săn, có điều hầu hết thời gian bọn chúng đều chơi với lũ trẻ con, địa vị của chúng trong làng của chúng tôi cũng cao lắm đấy nhé. Trong làng có tập tục, nhà nào có chó bất hạnh qua đời, thì phải cử hành tang lễ long trọng cho nó, hơn nữa về sau chúng còn được hợp táng với chủ nhân của mình nữa cơ.” Trác Mộc Cường Ba lại hỏi thêm một số chuyện về lũ chó châu Mỹ này, kết quả phát hiện ra Babatou cũng không thích chó lắm, cô cũng chỉ biết là có tập tục như vậy, còn tại sao lại có, thì cũng không rõ cho lắm.

Ngoài đền thờ và đàn tế, Babatou đã dẫn Trác Mộc Cường Ba đi tới từng góc nhỏ của ngôi làng bộ tộc Kukuer cư trú, giúp gã có được những hiểu biết đại thể về bộ lạc nửa nguyên thủy nửa văn minh này. Tham quan trong

bộ lạc Kukuer này, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy sức khỏe mình đã khôi phục đáng kể, bèn định tạm biệt Babatou, nhưng bị cô từ chối. Babatou nói: “Bây giờ sức khỏe anh vừa mới bình phục, còn chưa cảm thấy gì, nhưng chất độc trong cơ thể thì chưa hoàn toàn hết đâu, đi trong rừng một hai ngày là lại tái phát nữa đấy! tôi phải tiếp tục bôi thuốc cho anh mới được. Còn nữa, dù có muốn đi, thì nhất định cũng phải đợi qua ngày mai mới đi được, ngày mai chính là ngày lễ của bộ tộc Kukuer chúng tôi, mọi người ai cũng tham gia chúc mừng, nếu đại ân nhân của bộ lạc như anh mà không tham gia, tức là đã coi thường người Kukuer chúng tôi, mà chúng tôi thù dai lắm đấy nhé. Trong rừng sâu, cả quân du kích và bọn buôn lậu đều biết rất rõ, ở vùng này mà đắc tộc với người Kukuer, muốn đi một bước cũng khó khăn lắm. Nhìn anh kia, cuống lên muốn đi như vậy, chẳng lẽ người Kukuer chúng tôi làm anh thấy ghét thế à?”

Trác Mộc Cường Ba vội nói: “Không phải, vì lần đầu tiên chúng ta gặp mặt vội vã quá, có rất nhiều chuyện mọi người còn chưa hay. Chúng tôi đang tham gia một đội thi đấu tranh giải, phải từ Putumayo băng qua rừng nguyên sinh tới Saint Mary trong thời gian quy định, bị chậm trễ ở đây, chúng tôi đã bị các đội khác bỏ rơi lại phía sau rồi, thế nên tôi mới nghĩ, nếu mình cử động được rồi, vậy thì phải nhanh chóng đuổi kịp các đội khác.”

Babatou chau mày lên nói: “Tôi mặc kệ, thế nào anh cũng phải đợi qua ngày mai mới đi được, mấy bạn kia của anh đều đang giúp chúng tôi sắp xếp cho buổi lễ cơ mà.” Vừa nói cô vừa nhủ thầm: “Bôi cho anh bao nhiêu nước ép với dầu Maja, thế nào cũng không thể chưa có tác dụng gì đã để anh đi rồi chứ.” Nghĩ tới đây, cô không giấu nổi một nụ cười tinh nghịch, làm Trác Mộc Cường Ba lại thêm một phen mù mờ chẳng hiểu ra làm sao.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Ngày mai chắc không phải ngày thu hoạch mùa màng, vậy là ngày lễ gì nhỉ?”

Babatou nghiêng đầu nói: “Ừ, nói thế nào nhỉ, ngày mai là ngày lễ lớn một năm một lần của chúng tôi, đã lưu truyền từ rất lâu rất lâu rồi, giống như... có lẽ là giống ngày lễ Độc lập của người Mỹ vậy, tôi nghĩ chắc là như thế đấy, có điều theo cách nói của tổ tiên, thì đây là ngày lễ do thần thánh đặt ra đó.”

Trác Mộc Cường Ba không nói lại được Babatou, đành miễn cưỡng gật đầu đáp ứng, gã muốn một mình yên tĩnh để suy nghĩ lại các vấn đề gặp phải trong lần băng rừng này. Babatou cũng bận rộn sắp xếp chuẩn bị cho lễ tế,

liền dẫn dò Trác Mộc Cường Ba không được đi lung tung, rồi để gã một mình nghỉ ngơi.

Trác Mộc Cường Ba nhớ lại các vấn đề gặp phải trong cuộc hành trình này, không phải là không có chuẩn bị, bọn gã cũng đã điều tra nghiên cứu phạm vi thể lực của quân du kích và bọn buôn lậu ma túy rồi, cũng tìm hiểu tư liệu về các sinh vật nguy hiểm trong rừng rậm châu Mỹ, thế nhưng, khi mấy người bọn gã phải thực sự đối mặt với những nhân tố nguy hiểm đó thì đều tỏ ra luống cuống tay chân cả. Gã nhớ lại những điều Lữ Cánh Nam từng cảnh cáo trong lúc huấn luyện cả bọn, xem ra những lời ấy đích thực là rất chính xác – “Không tự thân trải qua, chỉ biết lý thuyết không thôi, dù là anh có đọc cả ngàn vạn lần thuộc lòng như cháo, thì cũng không bằng vận dụng trong thực tiễn một lần.”

Từ miện Babatou gã biết được, lãnh địa của người Kukuer nằm giữa Putumayo và Saint Mary, cũng có nghĩa là, bọn gã đã may mắn được người Kukuer đưa đi một đoạn khá dài. Nếu ngày kia mới rời khỏi bộ lạc Kukuer, thời gian đã mất một nửa, hành trình chỉ sợ mới đi được một phần ba, còn lại một nửa thời gian làm sao hoàn thành được hai phần ba hành trình còn lại đây? Không được, lần băng rừng này buộc phải hoàn thành, nhất định phải cho con mụ khó tính Lữ Cánh Nam đó biết được năng lực của bọn gã, dù là bị quân du kích và bọn buôn ma túy bắt tay vây bắt, bọn gã cũng vẫn băng qua được khu rừng rậm nguyên sinh nguy hiểm này. Tới lúc đó, để xem cô ta nói được gì? Như thế thì có thể trực tiếp đi tìm Bạc Ba La thần miếu được rồi. Trên thảo nguyên mênh mông ấy, bóng hình uy phong lẫm lẫm đó, đôi mắt tràn trề bá khí đó, vẫn còn đang đợi chờ gã cơ mà.

(1) Giản: Binh khí cổ, giống như thanh kiếm, nhưng không có mũi nhọn, cũng không có lưỡi hình trụ.

Lễ tế của người Kukuer

Trác Mộc Cường Ba ngồi trên một bình đài cao hơn mặt đất một chút, lòng hướng về sự thanh thản an nhàn, phảng phất như đã thấy Từ Kỳ Lân ở ngay trước mắt. Ở thôn làng dưới kia, người Kukuer đang ra ra vào vào bận rộn chuẩn bị cho lễ tế. Trên bãi đất trống phía xa xa, đám trẻ con Kukuer đang chơi đùa, bọn chúng dựng mấy tấm bảng gỗ ở đằng xa, có lớn có nhỏ, cắm hờ trên đất bùn, sau đó dùng một cái túi hình vuông bên trong nhét đầy bùn đất, ném vào bảng gỗ, hình như xem độ to nhỏ của bảng gỗ ném trúng để xác định địa vị cao thấp, chơi đùa hết sức vui vẻ.

Trác Mộc Cường Ba nhìn lũ trẻ với ánh mắt đầy ngưỡng mộ, bọn trẻ này có cả nam cả nữ, nhưng trẻ con Kukuer đều không mặc bất cứ quần áo gì, bọn chúng vui vẻ nô đùa âm ỉ, hình như không hề có phân biệt giới tính. Nhìn lũ trẻ ngây thơ hoạt bát ấy, Trác Mộc Cường Ba không khỏi nghĩ ngợi xa xăm: “Thời viễn cổ, phải chăng con người cũng như vậy? Mặc quần áo chỉ để chống lại cái lạnh, phòng ngừa bị sâu sát kể từ khi nào, con người bắt đầu khoác lên cái áo văn minh, có nghi lễ tôn giáo, rồi tỏ ra khinh thường coi rẻ hành vi nguyên thủy này? Bọn họ quên mất bản tính động vật của mình, tự xưng mình là giống loài được thiên thần sủng ái, là tồn tại hoàn toàn khác biệt với những sinh mệnh khác trong tự nhiên, thế nên có quyền mặt sức muốn làm gì thì làm với những sinh vật cấp thấp hơn, đối với tự nhiên không có lợi cho văn minh của họ cũng thỏa ý phá hoại. Nền văn minh như của người Kukuer đây, liệu còn có thể tiếp tục tồn tại trong rừng sâu được bao nhiêu lâu nữa? Bọn họ hoặc là phải hòa nhập vào nền văn minh chung, hoặc là sẽ bị văn minh ấy tiêu diệt, chỉ có hai con đường ấy để lựa chọn mà thôi.” Gã đứng dậy, dõi mắt nhìn khu rừng già tĩnh lặng, ai mà biết được, đằng sau sự tĩnh lặng ấy, ẩn chứa bao nhiêu âm mưu và chém giết. Sinh mệnh tồn tại được là nhờ xâm chiếm, trong thế giới này, có lúc nào mà không diễn ra cảnh thôn tính và chiếm đoạt. Bỗng nhiên, Trác Mộc Cường Ba giật mình ngoảnh đầu lại lần nữa, nhìn lũ trẻ đang chơi đùa kia, trò chơi ấy quả thực quá đời quen thuộc, hình như bản thân gã hồi nhỏ cũng chơi rồi thì phải. Đúng hồ nhỏ gã cũng chơi trò này rồi, chỉ có điều dùng bảng đá thay cho bảng gỗ, đá cục thay cho túi vải đồ bùn mà thôi. Đã bao nhiêu năm gã không chơi trò này rồi? Ba mươi năm? Hay là ba mươi lăm năm? Lâu quá rồi, bản thân gã cũng không nhớ nổi nữa.

Ngày hôm sau, là ngày lễ lớn nhất trong năm của người Kukuer, được họ gọi là lễ thần Nadimuke, lễ tế được mở màn trong tiếng ồn ào náo động. Người Kukuer tập trung cả ở bãi đất trống lớn nhất giữa làng, dùng ván gỗ dựng thành một vũ đài. Từ sáng sớm nam nữ già trẻ lớn bé đã đến xung quanh vũ đài, ai nấy đều hết sức dày công tô vẽ trên thân mình, dùng những màu đậm sắc sỡ nhất, những hoạt tiết phức tạp nhất, tộc trưởng và đại tế sư cũng có mặt. Bọn Trác Mộc Cường Ba ra chào tộc trưởng và đại tế sư, được sắp xếp ngồi vào bàn khách quý. Babatou không ngồi bên cạnh trưởng tộc, mà đặc biệt chạy tới làm thuyết minh cho mấy người đám Trác Mộc Cường Ba.

Đại tế sư là một ông già, tên là Akima, ông vừa cất tiếng nói, người bên dưới vũ đài liền im lặng như tờ. Giọng nói âm sắc cao âm vang khắp không gian rộng lớn, đợi khi đại tế sư nói xong, Babatou mới thì thầm nói cho bọn Trác

Mộc Cường Ba biết, đây là đại tế sư đang thay mặt toàn bộ tộc cầu khẩn với thần linh.

Sau khi đại tế sư nói một tràng dài, lễ tế chính thức bắt đầu, người Kukuer dùng các thứ phát ra âm thanh có tiết tấu giống như trống gỗ, xương thú, vỏ quả, đồ gốm, và một loại nhạc khí giống cây sáo bốn lỗ thổi ra tiếng nhạc trầm hùng. Bốn người cao lớn vạm vỡ nâng một người tiến vào, người trong bộ tộc lần lượt cung kính nhường ra một con người, cúi rạp đầu xuống đất, xung quanh còn có rất nhiều người khác vung tay múa chân xoay chuyển nhảy múa, theo vào tận giữa bãi.

Bọn Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy, những người đứng giữa đều đeo mặt nạ khắc bằng gỗ, bên trên tô hai màu đỏ, lam, dáng điệu hung hăng dữ tợn vô cùng. Babatou nói, người đàn ông được khiêng vào kia là Quilan, anh ta là người mang lời đáp của vị thần tối cao truyền đạt lại cho người trong bộ tộc, đây là màn đầu tiên, gọi là nghi thức ban tên của thần.

Người tên là Quilan đó ngồi ở ngôi cao, theo sau có rất nhiều người Kukuer đeo mặt nạ hình các loại động vật khác nhau lục tục kéo nhau vào sân trong nhịp trống, tiếp nhận sự chúc phúc của Quilan. Mỗi người đầu thú đều biểu diễn một điệu múa giữa khoảng đất trước mặt đám người đeo mặt nạ khắc gỗ, đại để mô phỏng lại hành vi của loài động vật ấy, biểu hiện các ích lợi mà loài vật đó mang lại cho người Kukuer. Babatou giới thiệu, Quilan đang truyền đạt ý chí của thần tối cao, ban cho các loài động thực vật có ích cho bộ tộc Kukuer danh hiệu của thần, tổng cộng có tới hơn một trăm vị thần bước ra.

Từ lời giới thiệu của Babatou, họ biết được người Kukuer là một dân tộc đa thần, bọn họ tin thờ giáo nghĩa “vạn vật trong trời đất đều có thần linh”, chẳng hạn như vị thần đầu tiên là thần quản việc trồng ngô, gọi là Yumil Kaxob, còn vị thần trông nom cây cao thì gọi là Ek Chuah. Trong đó so về thần bí thì không ai hơn được Yinawea, nghe nói, đó là bậc chân thần xuống chốn thế gian, đến cả một trong những vị thần có địa vị cao nhất là Thần Chó cũng phải phân thân xuống bảo vệ Yinawea. Vũ điệu tiếp sau biểu thị thần Yinawea chỉ dẫn tổ tiên người Kukuer đánh thắng chiến trận, xây dựng thành trì, lại dạy họ cách chữa bệnh, chế tạo đồ kim loại, canh nông, chăn nuôi gia súc, văn tự...

Xem mãi xem mãi, Trương Lập không khỏi nghi hoặc thốt: “Quái thật, sao càng xem tôi càng thấy giống lễ ‘nhảy đại thần’ ở Tây Tạng thế nhỉ?”

Nhạc Dương hỏi: “Nhảy đại thần là cái gì?”

Trương Lập nói: “Cũng kiểu một hoạt động tôn giáo thôi, một điệu múa mà người biểu diễn phải đeo các loại mặt nạ khác nhau, sư đoàn trưởng có dẫn tôi đi xem một lần rồi. Mặt nạ ở Tây Tạng to hơn, hình vẽ quái dị hơn, hình như là kể một số chuyện giáng yêu trừ ma gì đó. Chẳng biết có phải mấy nền văn minh cổ đại đều có các hoạt động tương tự như thế hay không nhỉ.”

Nhạc Dương nói: “Ừ, chỗ chúng tôi gọi là ‘nhảy nợ’, chỗ chúng tôi cũng có, nghe anh nói vậy, mới thấy giống thật, quái lạ nhỉ?”

Trương Lập nói: “Mấy điệu múa kiểu sùng bái thần thánh này, chắc Trác Mộc Cường Ba hiểu biết hơn phải không, Cường Ba thiếu gia, Cường Ba thiếu gia?”

Trác Mộc Cường Ba đang thần người ra, từ lúc điệu múa tế thần bắt đầu, gã đã ngẩn người ra đó rồi. Mặc dù những tấm mặt nạ khắc gỗ kia và mặt nạ của kịch Tây Tạng có chút khác nhau, nhưng tư thế nhảy múa kia, nội dung điệu múa kia, chẳng phải chính là “khương mẫu (1)” của người Tạng hay sao? Mặc dù không thích đọc các thứ liên quan qua nhiều đến vấn đề tôn giáo, nhưng khương mẫu” và kịch nghệ của người Tạng, đều là những thứ hồi nhỏ Trác Mộc Cường Ba tương đối hứng thú. Bây giờ mặt dù không có âm nhạc hoành tráng như lúc biểu diễn “khương mẫu”, chỉ có tiếng trống và tiếng gõ vào vỏ cứng của quả cây, nhưng động tác nhảy múa của người Kukuer kia, mặt nạ đầu thú mà họ đang đeo trên đầu, thật giống hệt như điệu “khương mẫu” mà gã xem hồi nhỏ. Trong khoảnh khắc đó, điệu múa thần bí mà nguyên thủy ấy, cơ hồ như lại đưa Trác Mộc Cường Ba trở về Tây Tạng, Tây Tạng thuở gã còn là một đứa trẻ, vùng đất vẫn còn chỉ thuộc về thiên nhiên vĩ đại, vùng đất còn chưa bị văn minh chinh phục!

Trương Lập hỏi mấy câu liền, Trác Mộc Cường Ba mới sực tỉnh, lẩm bẩm nói: “Cái gì? Nhảy thần? Hay lẽ nào, đây chính là ngôn ngữ cơ thể mô phỏng tự nhiên mà con người thời viễn cổ học được trước tiên, thế nên, những vũ điệu từ thời xa xưa lưu truyền lại này, bất kể là chủng tộc gì, khu vực nào, cũng đều có những nét tương tự đến kinh người. Đây là cách lý giải của tôi, các cậu thấy thế nào?”

Trương Lập nói: “Ừm... có lý đấy, tôi tán thành phân tích này của anh.”

Nhạc Dương lại phát biểu ý kiến bất đồng: “Nói như vậy hình như hơi miễn cưỡng thì phải. Tôi nghe nói, người Tạng trước đây cũng là một dân tộc theo thuyết đa thần, bộ tộc Kukuer cũng có rất nhiều thần linh, lễ nhảy thần của họ lại giống với lễ nhảy thần của Tây Tạng như thế, dựa vào điểm này, có chắc là họ không có quan hệ gì với Tây Tạng không nhỉ?”

Trương Lập phì cười nói: “Cậu đúng là biết liên tưởng, phải biết rằng bây giờ chúng ta đang ở đâu chứ, là Nam Mỹ cách Trung Quốc Đại lục hai mươi ngàn kilomet đấy. Bộ tộc Kukuer này là thổ dân sống ở đây từ bao đời, lại cư trú ở vị trí địa lý thế này, gần như là không có tiếp xúc với thế giới bên ngoài, cậu nói họ và Tây Tạng có quan hệ, chứng cứ ở đâu chứ?”

Nhạc Dương xòe hai tay ra, nói: “Bằng trực giác.”

“Phì.” Trương Lập khoát tay một cái, tỏ vẻ coi thường không thèm quan tâm nữa.

Nhưng sau đó Nhạc Dương lại bổ sung: “Từ trước khi chúng ta chuẩn bị xuất phát, bắt đầu là câu nói kỳ quái của giáo quan, sau đó là chúng ta chẳng hiểu sao lại bị quân du kích và bọn buôn ma túy đuổi giết, tiếp theo là gặp được một số thứ hình như có liên quan tới Tây Tạng ở bộ lạc nguyên thủy này, những điều này làm tôi không sao hiểu nổi. Phía sau những sự việc tưởng chừng như riêng rẽ này, hình như có liên hệ gì đó, trực giác cho tôi biết, chuyến đi này của chúng ta, không đơn giản chỉ là băng qua rừng rậm thôi đâu, nhất định là có thứ gì đó, thứ gì đó mà chúng ta không biết.”

Trác Mộc Cường Ba giật mình, trực giác của Nhạc Dương hoàn toàn không đơn giản chỉ là dựa vào cảm giác để đưa ra kết luận, mà được đưa ra dựa trên một tư duy logic tinh tế tỉ mỉ. Nghe Nhạc Dương nói như vậy, gã cũng sinh lòng hồ nghi, vậy thì, trò chơi gã thấy lũ trẻ chơi hôm qua là thế nào, vùng đất này, lẽ nào thực sự có liên quan tới Tây Tạng?

Babatou tròn tròn mắt, hiếu kỳ nhìn hai người đang lằng lằng nói chuyện, lên tiếng nhắc nhở: “Tập trung xem đi, ít nói thôi, đây là lễ tế quan trọng của người ta đó.”\

Kẻ đó là *Hành trình di cư*, một người Kukuer đóng giả làm ông già, trên lưng vác một cái bao to tướng tượng trưng cho trọng lượng nặng nề, bắt đầu đi vòng xung quanh vũ đài, tất cả người Kukuer có mặt đều đứng lên, đi theo sau lưng ông già đó, bọn Trác Mộc Cường Ba cũng đứng lên đi theo,

Babatou giải thích, tiết mục này nói lên tổ tiên họ năm xưa vì muốn tìm kiếm vùng đất an cư đã phải bôn ba vô cùng vất vả, tất cả người Kukuer đều sẽ không bao giờ quên, cuộc sống hôm nay là do vô số bậc cha ông đã dùng máu và tuổi xuân đổi lấy cho họ.

Đi quanh bốn vòng, hoạt động mang tính toàn bộ tộc này cũng kết thúc. Phần thứ ba là màn chiến tranh, chỉ thấy hai nhóm người Kukuer đeo các mặt nạ tô màu khác nhau, biểu thị cho hai bộ tộc, mở đầu là người bộ tộc khác đeo mặt nạ màu đen thắng thế, người Kukuer đeo mặt nạ đỏ liên tiếp bại trận rút lui, đúng lúc đó, một người Kukuer đeo mặt nạ tượng trưng cho thầy tế đứng ra, trình trọng lấy ra một mảnh vỏ cây tượng trưng cho lời dạy của thần thánh, lớn tiếng đọc vang, trong tiếng đọc đó, một thiếu nữ Kukuer được khiêng ra.

Thiếu nữ Kukuer này toàn thân không một mảnh vải, trên mặt vẽ hoa văn màu đen, được đặt xuống một bàn gỗ tượng trưng cho đàn tế, nét mặt cô có vẻ vô cùng hạnh phúc và vinh hiển. Những người Kukuer đeo mặt nạ đỏ dùng dao vạch ngang vạch dọc bên trên cơ thể thiếu nữ, sau đó đặt đủ loại hoa quả màu đỏ, quả hạch và ngũ cốc lên ngực, hông và tay chân cô, một lúc sau, họ lại lấy các thứ đó xuống, chia cho những người đeo mặt nạ đỏ khác cùng ăn.

Nhạc Dương kinh ngạc thốt: “Người Kukuer cũng biết trò này à, hình như đây là Nyotaimori (2) của người Nhật mà?”

Lần này đến lượt Trương Lập hỏi: “No no cái gì? Nyotaimori? Là cái gì thế?”

Nhạc Dương thè lưỡi nói: “Cái này, cái này... ày da. Đằng nào thì cũng gần giống như anh đang xem đây này.”

Babatou giải thích, những hoa văn màu đen vẽ trên mặt đó tượng trưng cho việc cô gái đã được chọn làm tế phẩm của thần, đó là một việc hết sức vinh hạnh. Tương truyền, rất lâu, rất lâu trước đây, thiếu nữ đó phải hiến lên thần linh cả máu tươi và sinh mạng của chính mình, không biết từ bao giờ, nghi thức này đã dần dần biến hóa thành như ngày hôm nay.

Những người đeo mặt nạ đỏ ăn uống xong liền xông ra tái chiến với người

đeo mặt nạ đen, lần này, người Kukuer đeo mặt nạ đỏ như có thần linh phù trợ, uy lực tăng cao, chẳng mấy chốc đã đánh cho lũ người ngoại tộc đeo mặt nạ đen tơi bời hoa lá, bỏ cả vũ khí giáp trụ chạy trời chết.

Nhạc Dương nhìn đoạn biểu diễn đó, bỗng thấy chân động trong lòng. Điệu múa nguyên thủy vụng về đơn sơ ấy, tiếng nhạc tràn đầy tiết tấu ấy, những hoa quả ngũ cốc màu đỏ mà các chiến sĩ Kukuer đặt trên thân thể thiếu nữ kia trong tiết mục chiến tranh giả hóa ấy, dường như ẩn dụ một điều gì đó. Anh không dám khẳng định, nhưng cứ có cảm giác, ẩn dụ ngầm ấy, làm sống lưng anh lạnh toát.

Còn một người nữa cũng cảm thấy kinh hãi, đó chính là Batang đang ngấm ngầm nắm chặt tay ngồi bên cạnh, chỉ là hình thức của điệu múa không làm anh ta chân động là mấy, thứ làm Ba Tang thấy bất an và căng thẳng là tiếng trống và tiếng gõ kia, tiết tấu gấp rút tựa hồ như chiến đấu kia mang đến cho anh ta cảm giác sợ hãi. Anh ta biết, có lẽ trong sâu thẳm ký ức, mình đã từng nghe âm thanh đó rồi, nhưng là lúc nào, ở nơi đâu, thì anh ta không muốn và cũng không thể nhớ lại được.

Tiếp theo sau là bắt đầu lễ chúc mừng của toàn bộ tộc, mọi người đều tham gia, bắt đầu nhảy múa hát ca, nam nữ già trẻ cùng cất tiếng hoan ca, Nhạc Dương và Trương Lập không kìm nổi mà cuống quýt nhảy lên vũ đài, hòa vào đám người Kukuer kia. Trác Mộc Cường Ba đứng bên cạnh, cũng cảm nhận được lòng nhiệt tình dào dạt và niềm vui phấn khởi của họ.

Phía xa xa, có mấy thợ săn Kukuer đang lừa một con vật đeo vải đỏ, trông như con dê, chắc có lẽ là lạc đà không bướu châu Mỹ. Người đầu tiên cầm cọc gỗ, dùng cành cây nhúng nước vẩy mở đường, miệng lầm nhảm tụng niệm gì đó, một người lực lưỡng mình trần tay cầm vũ khí bằng sắt, cơ hồ như đợi để mổ bụng moi ruột con vật. Trác Mộc Cường Ba hỏi Babatou: “Họ làm gì vậy?”

Babatou mỉm cười: “Phóng sinh, vừa để chúc mừng buổi lễ, vừa chúc mừng anh khỏi bệnh luôn!”

“Ồ,” Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn, cảm thấy cảnh tượng này hết sức quen thuộc, tựa như đã thấy ở đâu rồi vậy. Ai ngờ người đàn ông mình trần kia cầm vũ khí, lại đâm thẳng vào ngực con vật trông giống dê kia một cách hết sức chuẩn xác, máu tươi lập tức phun trào ra, rõ ràng là đã đâm thẳng vào tim con vật rồi. Con vật bị mấy người Kukuer giữ chặt tứ chi, không thể

giấy giụa, co rút mấy cái rồi lăn ra chết. Nhìn cảnh tượng đó, Trác Mộc Cường Ba sực nhớ ra, đây hình như là một màn pháp sự, ngày trước ở Tây Tạng, gã đã từng thấy cảnh tượng tương tự như vậy rồi. Lẽ nào, giữa các nền văn minh nguyên thủy, đúng là có sự tương đồng đến mức đáng ngạc nhiên như vậy hay sao? Đây rốt cuộc là chuyện gì? Trác Mộc Cường Ba không kìm được, liền hỏi: “Không phải là phóng sinh à? Sao lại...”

Babatou giải thích: “Phóng sinh theo cách hiểu của chúng tôi, là giải thoát triệt để. Trước tiên là mở ra hồ sinh mệnh của con lạc đà không bướu đó, tức là tim, sau đó là cắt đứt động mạch, lột da rồi pha thành miếng nhỏ, đặt vào các đồ đựng khác nhau, dựa theo vị trí trên cơ thể mà phân thành đẳng cấp một cách nghiêm khắc, rồi dùng ba thanh gỗ bắc thành giá để nấu lên, đêm nay sẽ có nghi thức mời khách, mọi người sẽ hát bài ca cảm tạ với anh. Anh xem, mọi người đều đến cả rồi kìa.”

Người Kukuer vừa ca vừa múa, vô cùng náo nhiệt, bọn họ mang những món ngon nhất ra khoản đãi ân nhân của thủ lĩnh, dùng những lễ nghi long trọng nhất để chúc phúc cho Trác Mộc Cường Ba.

Tối hôm ấy mọi người vừa uống rượu, vừa nghe nhạc nhảy múa, Nanh Sắc rót mười bát rượu, chìa tay ra với Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba chỉ cười nhạt, mặt không đổi sắc uống một mạch hết cả mười bát rượu ấy, làm Nanh Sắc lấy làm kinh ngạc. Anh ta vốn định nói, mỗi người năm bát, vừa để bày tỏ lòng hữu hảo, đồng thời cũng có ý phân cao thấp thêm lần nữa, chẳng ngờ Trác Mộc Cường Ba lại một mình uống cả mười bát, hơn nữa lại còn điềm nhiên như không, bản lĩnh này, anh ta tự biết là mình không bì nổi. Mà người Kukuer thì cứ ai uống được rượu tức là anh hùng, Trác Mộc Cường Ba tự nhiên lại được vẻ vang thêm lần nữa. Babatou rót rượu cho gã, trong mắt cũng ánh lên ý đồ riêng. Song họ nào có biết, chưa tính đến chuyện Trác Mộc Cường Ba là người tộc Tạng, chỉ riêng việc gã bao năm lăn lộn trên thương trường thôi, mười bát rượu đó đương nhiên chỉ là chuyện nhỏ. Lát sau, trên bàn tiệc, Nanh Sắc vô cùng thành khẩn mời bọn Trác Mộc Cường Ba ở lại bộ lạc thêm mấy ngày, gọi bọn gã là những vị khách tôn quý nhất của người Kukuer, Babatou cũng tỏ ý đó, nhưng Trác Mộc Cường Ba đều khéo léo khước từ.

“Tại sao lại đi gấp như vậy?” Không chỉ có Babatou ỉu xiu thất vọng, đến cả Trương Lập và Nhạc Dương cũng xì mặt ra.

Trác Mộc Cường Ba thành thực trả lời: “Thực ra mục đích chuyến đi lần này

của chúng tôi, chỉ là băng qua khu rừng này, để lấy kinh nghiệm cho đợt huấn luyện sinh tồn nơi hoang dã mà chúng tôi tham gia thôi. Còn việc thành ra nông nổi này, đến cả chúng tôi cũng chưa từng nghĩ tới. Thời gian định ra ban đầu chỉ có mười ngày, giờ đã qua mất một nửa, chúng tôi lại lỡ mất hai ngày ở đây nữa, giờ vết thương đã lành rồi, chúng tôi cần phải nhanh chóng lên đường mới bổ sung lại được thời gian bị chậm trễ.”

Nhạc Dương đứng bên cạnh nhắc nhở: “Nhưng mà, quân du kích đang rình rập xung quanh lãnh địa của người Kukuer, chỉ đợi chúng ta ra khỏi đây thôi đây.”

Trương Lập cũng nói: “Đúng đấy, lần này chẳng biết là chúng ta tiếp nhận huấn luyện kiểu gì nữa, bị quân du kích và bọn buôn ma túy bắt tay đuổi đánh, đừng nói là chúng ta, dù là bộ đội đặc chủng chính quy chẳng nữa, cũng chưa chắc mà bình yên rút lui được đâu. Muốn băng rừng trong mười ngày hả, tôi thấy chẳng thể nào đâu, hay là chúng ta cứ ở đây, chờ cho hết mười ngày, chắc là họ sẽ tới tìm chúng ta thôi, nếu không thì lúc ấy liên lạc với họ cũng được, coi như chúng ta lại thất bại lần nữa có sao đâu.”

Trác Mộc Cường Ba vừa nhú mày, Ba Tang đã cười gằn lạnh lẽo: “Hừ, đây mà giống lời của sĩ quan đặc cảnh nói ra à. Mục đích của đợt huấn luyện này, chính là để chúng ta đối mặt với các hoàn cảnh nguy hiểm, cũng bao gồm cả chuyện chiến đấu với kẻ địch, bỏ cuộc như vậy, không chỉ đại diện cho một lần thất bại, mà còn nói lên rằng tất cả các nội dung huấn luyện đều uổng phí cả, rằng chúng ta căn bản không có cơ hội để đối đầu với những thách thức khó hơn nữa, cậu có hiểu không?”

Trương Lập phản bác: “Nhưng giờ cả vũ khí cơ bản chúng ta cũng chẳng có, chúng ta lấy gì để chiến đấu với đám quân du kích đó đây? Lần này bị thương, còn có người Kukuer giúp chúng ta, vậy còn lần sau thì sao? Lần sau anh hay Cường Ba thiếu gia hoặc người khác, bao gồm cả tôi và Nhạc Dương, chúng ta ngã xuống lần nữa, liệu còn may mắn như lần này nữa không?”

Babatou lúng túng nhìn bốn vị khách, sao họ càng nói càng hăng, chừng như sắp đánh nhau tới nơi thế kia. Trác Mộc Cường Ba cất tiếng: “Được rồi, được rồi. Không có gì phải tranh luận nữa, lấy ít thắng nhiều, xoay chuyển tình thế, tay không chiến đấu giữa vòng hỏa lực trùng trùng của kẻ địch, đây cũng là một trong các hạng mục huấn luyện của chúng ta. Trước giờ chúng ta vẫn được huấn luyện kỹ năng sinh tồn nơi hoang dã, chính là phải dựa vào

đôi tay này tạo ra hoàn cảnh thích hợp cho mình sinh tồn ở môi trường hoàn toàn xa lạ. Không thể nào vác vũ khí đi khắp nơi được, chúng ta phải dựa vào... cái đầu mình nhiều hơn nữa chứ. Lần này tình thế bất lợi đối với chúng ta, ai bảo chúng ta phải so vũ khí nhiều với quân du kích đâu chứ? The tôi được biết, bộ tộc Kukuer, chẳng phải còn có lối đi sau có thể ra vào hay sao?” Câu cuối cùng, gã cố ý nói bằng tiếng Anh cho Babatou nghe.

Babatou lấp bắp thốt lên: “Cái đó, thì đúng rồi, nhưng mà chỗ ấy, chỗ ấy làm sao đi qua được chứ? Chỗ ấy đã được gọi là cấm địa yên nghỉ của Ah puch đấy.”

Nhạc Dương nói: “Thật sự phải đi đường đó sao? Đây hình như là khu rừng chết mà hình như cả người Kukuer cũng bị cấm đi vào cơ mà?”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “So với rừng rậm nguyên sinh có quân du kích vũ trang lập trạm canh, cậu thấy lối nào nguy hiểm hơn?”

Ba Tang nói: “Đều rất nguy hiểm, theo những ghi chép lịch sử của người Kukuer, từ thế kỷ mười sáu, người Tây Ban Nha, nhà khảo cổ người Đức, thám hiểm gia người Mỹ, bao nhiêu người bước vào khu rừng đó mà không một ai trở ra cả, đó à rừng Than Thở, được mệnh danh là mộ phần của các nhà thám hiểm. Lần cuối cùng là vào năm 1965, nhà thám hiểm người Anh Malaer đã đặt dấu chấm hết cho cuộc đời mình ở trong khu rừng ấy.”

Trác Mộc Cường Ba vỗ vỗ lên vai Ba Tang cổ vũ tinh thần: “Chẳng sao cả. Đừng quên bây giờ là thế kỷ hai mốt, giờ đây khoa học kỹ thuật mỗi ngày mỗi khác, người năm một chín sáu mấy có thể không qua được, nhưng cũng không chứng tỏ rằng chúng ta không vượt qua được.”

Ba Tang liếc xéo Trương Lập và Nhạc Dương: “Tôi thì chẳng sao cả.”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn Trương Lập, Trương Lập cúi đầu không nói, lại quay sang nhìn Nhạc Dương, Nhạc Dương nghĩ giây lát, rồi đáp: “Chết thì chết, ai bảo anh là đội trưởng.” Trác Mộc Cường Ba mỉm cười, nói: “Được, cứ quyết định như vậy đi.”

Nanh Sắc nhờ em gái phiên dịch, nói: “Nếu mọi người đã quyết ý muốn đi, chúng tôi cũng không thể miễn cưỡng, đêm nay chúng ta cứ uống cho thoải mái no say đi, thần Chac sẽ bảo vệ cho các bạn.”

“Nào, cạ ly!”

...

Chú thích:

(1) Khương mẫu: Một điệu múa truyền thống của người Tạng, các từ “nhảy thần”, “nhảy đại thần”, “nhảy nợ” đều chỉ loại hình nghệ thuật này. Các phái khác nhau của Phật giáo Tạng truyền đều có nội dung “khương mẫu” của riêng mình, tuy có khác nhau, nhưng nội dung chủ yếu đều phản ánh tâm lý sùng bái tự nhiên của người cổ đại.

(2) Hay còn gọi là body sushi, là cách bày món ăn truyền thống của Nhật Bản, trực tiếp bày đồ ăn lên mình một geisha khỏa thân.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 10 (tt)

Trò chuyện trên đàn tề

Sau đêm cuồng hoan, tiếng ca tiếng hát cũng dứt, mọi người tản đi, Babatou dẫn Trác Mộc Cường Ba lên đàn tề, bầu trời vẫn đầy sao sáng lấp lánh, chỉ có vầng trăng là âm đạm đi phần nào. Vị công chúa cao quý xoa mái tóc dài mềm mại, hai tay bó gối ngồi cuộn giữa đàn tề, ánh mắt hân hoan như đứa trẻ, cô ngược lên nhìn bầu trời lồng lộng nói: “Hồi nhỏ, tôi thường một mình lên đàn tề này ngắm sao. Những ngôi sao kia nhìn có vẻ rất xa xôi, lại như ở gần tôi lắm. Lúc đó, tôi thường hay băn khoăn tự hỏi, thế giới bên ngoài rừng già, rốt cuộc là như thế nào. Nhưng khi ấy tôi vẫn còn chưa dám có suy nghĩ viễn vông như thế, rời khỏi rừng già ra thế giới bên ngoài, quả thực là một việc mà cả nghĩ đến tôi cũng không dám nữa. Về sau, người bên ngoài vào rừng càng lúc càng nhiều, có bọn buôn ma túy muốn mượn đường đi qua lãnh địa của chúng tôi, quân du kích thì kỳ vọng hai bên tránh được xung đột, còn có cả một số người thích mấy loài mà các anh gọi là động vật

hoang dã quý hiếm. Tôi nghe được rất nhiều chuyện về thế giới bên ngoài từ họ, có nhà cao trăm tầng, có máy bay bay lượn, thậm chí còn có người lên cả vũ trụ nữa, nghe nói còn bay thẳng tới tận mặt trăng nữa cơ.”

Nói đoạn, Babatou ngoảnh đầu lại nhìn Trác Mộc Cường Ba, thấy gã đang chăm chú lắng nghe, cô lại nói tiếp: “Năm mười sáu tuổi, chồng tôi chết trong rừng, theo cách nói của người trong bộ tộc, anh ta đã chọc giận thần rừng, có trời mới biết anh ta chết thế nào. Nhưng lúc ấy cha tôi đã nói một câu, ông bảo là, sinh ra ở rừng, lớn lên trong rừng, chết ở trong rừng, đây là kết cục tốt nhất của một con người. Khi người đàn ông ấy được khênh trở về, nửa người đã đen kịt rồi, đó là lần đầu tiên tôi khiếp hãi đến thế. Tôi đột nhiên muốn rời khỏi đây, chưa bao giờ tôi khát khao rời khỏi đây đến thế cả, nhưng quy củ trong tộc là không được tộc trưởng đồng ý thì không được phép làm điều đó. Tộc trưởng, cũng chính là cha tôi, ông ấy có quyền lực đó, nhưng ông kiên quyết không chấp nhận.” Ánh mắt Babatou ánh lên một tia cuồng dại, “Sau đó, tôi tìm một người đàn ông tới đây thu mua động vật hoang dã, ngủ với hắn hai đêm, chỉ cần một điều kiện, là hắn sẽ dẫn tôi đi, đi khỏi khu rừng này, khu rừng nhìn mãi không thấy tận cùng đáng chết này! Hắn đáp ứng nhanh lắm, nhưng đến cuối cùng hắn lại hối hận, hắn muốn giết chết tôi rồi bỏ lại trong rừng, rồi cướp hết trang sức trên người tôi, nhưng đã bị anh trai tôi bắn chết. Về sau, cha tôi thấy nợ tôi, mới đồng ý cho tôi ra khỏi rừng, đầu tiên họ đưa tôi tới Santa Fe de Bogotá (1) học hành, sau rồi lại sang Mỹ. Thực ra, cha tôi cũng có thể coi là một tộc trưởng văn minh, ông ấy nói, thế giới bên ngoài đang thay đổi, bộ tộc chúng tôi muốn tiếp tục sinh tồn, thì cần phải biết nhiều hơn nữa. Ông ấy mong tôi học thành tài trở về, có thể mang đến cho bộ tộc những thay đổi lớn, thế nhưng...”

Cùng một tiếng thở dài, đàn tề chìm vào tĩnh lặng một lúc lâu, Trác Mộc Cường Ba cảm nhận được nỗi buồn u uất của cô gái trước mặt mình, đảm nhiệm sứ mệnh thay đổi vận mệnh của cả một bộ lạc, đối với bất kỳ ai, cũng là một trọng trách quá ư tàn khốc, huống hồ là một cô gái còn trẻ như vậy. Babatou nói: “Tôi sợ lắm, ở bên ngoài càng lâu tôi lại càng sợ. Bởi tôi biết rất rõ, tôi không có khả năng thay đổi bất cứ điều gì, muốn thay đổi cả một bộ lạc, muốn thay đổi thói quen sinh sống và văn hóa mấy ngàn năm nay của chúng tôi, điều ấy quả thật quá khó khăn. Bộ tộc muốn có những bước phát triển mới, thì cần phải rời khỏi rừng già, nhưng một khi rời khỏi rừng già, bộ tộc này sẽ chẳng còn ý nghĩa tồn tại nữa rồi, từ bao lâu nay tôi vẫn không biết phải làm thế nào. Ra đi mười năm, trở về bộ lạc lại nhận ra mọi người vẫn sống lối sống lạc hậu ấy, sau này, mỗi lần thấy không thuận mắt, tôi lại một mình lên đi, đây cũng chính là nguyên nhân anh thấy tôi và anh trai

tranh chấp lần trước. Họ muốn tôi trở về, còn tôi thì không chịu, theo quy tắc trong bộ tộc, kha kha, tôi không thể cưới người nào nữa rồi.”

Babatou lại ngẩng đầu lên ngắm sao, dưới hàng lông mi dài kia, sao trời lấp lánh trong mắt cô: “Lúc tôi đi học, cũng có mấy người bạn trai, nhưng họ vừa nghe thấy tôi là con gái của tộc trưởng bộ lạc, người nào người nấy đều hồn vía lên mây. Tôi nhớ nhất là có một anh chàng, anh ta kinh hoàng hỏi tôi, nghe nói có bộ lạc, sao khi nam nữ giao hoan, người đàn bà sẽ ăn thịt người đàn ông, có phải thật thế không? Ha ha, đúng là tức cười thật, đến cả tôi còn chưa nghe nói đến cái bộ lạc ấy cơ mà.”

Babatou cười cười, trong mắt cô, vẻ u buồn dường như càng hiện lên rõ hơn, cô bỗng nhiên đứng dậy, xoay một vòng, làn da trơn láng như gấm sa tanh, dưới ánh trăng càng như một khối ngọc, mái tóc mềm như dải ngân hà lả lướt, đôi mắt xinh đẹp và ngũ quan thanh tú, tất cả tạo nên một gương mặt quyền rũ tựa ánh trăng ngời. Gò ngực tròn đầy đặn kiêu ngạo dựng đứng lên dưới ánh trăng, khe khẽ rung nhẹ nhẹ, làn da căng mọng không có lấy một chút mỡ thừa. Bất kể là từ góc độ nào, cô cũng đều lộ ra một sinh mệnh trẻ trung mà tràn đầy sức sống, một đóa hoa tươi đang nở rộ. Babatou nheo nheo mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, hỏi: “Tôi có đẹp không?”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu, mặc dù không lên tiếng khen ngợi, nhưng ánh mắt gã đã ngợi khen rồi. Chỉ thấy Babatou uất ức, như một cô bé hờn dỗi: “Nếu tôi gặp được người đàn ông có thể gửi gắm cả đời, tôi sẽ cùng người đó rời xa chỗ này, không bao giờ trở lại rừng già nữa. Lúc nào tôi cũng nghĩ thế, lúc nào cũng vậy.”

Cùng với hơi thở, lồng ngực cô không ngừng bật bênh lên xuống, Trác Mộc Cường Ba ra hiệu bảo cô ngồi xuống, Babatou lại ôm gối ngồi xuống sát bên gã, dưới ánh trăng, đôi mắt thông minh của cô tựa hai làn thu thủy dập dờn. Cô dõi mắt nhìn xuống bên dưới đàn tế, nơi đó, hơn trăm mái nhà cỏ đang nằm lạng lẽ, đó là toàn thể bộ tộc của cô, trên vai cô đang là sứ mệnh thay đổi vận mệnh của họ. Trác Mộc Cường Ba nhất thời cũng không biết nên nói gì mới phải, an ủi người khác vốn không phải là sở trường của gã, đành chỉ còn biết cùng Babatou chìm đắm trong trầm mặc lặng im. Đêm về khuya, làn gió đêm dịu nhẹ phất phơ mái tóc ai, sao trời nhấp nháy, ánh trăng trắng như tuyết kia đang phủ lên bờ vai ai. Toàn thân Babatou đều được ánh trăng bao bọc, tóc đen như màn đêm, da trắng như vàng nguyệt, cô dường như đã hóa thành một vị nữ thần đang trầm ngâm suy tư, khiến người ta chỉ có thể đứng mãi phía xa mà ngắm nhìn bằng ánh mắt sùng kính. Hơi men lại dâng

lên đến tận đầu Trác Mộc Cường Ba, lò mờ không hiểu vì ai mà say đắm.

Ở nơi trời đất cùng tan chảy ấy, duy chỉ có không gian của nữ thần Mặt trăng là thấp thoáng vang lên âm điệu, tiếng ca đó u oán sầu thương, tựa loài đỗ quyên khóc ra máu, chim hoàng oanh tặng con, khiến người ta nghe mà mềm lòng. Phảng phất như thể một nỗi đau thương từ chốn thiên đàng, đủ để khơi dậy nỗi đau nơi sâu thẳm nhất trong linh hồn người ta. Trác Mộc Cường Ba mê mê mang mang, cảm giác như trái tim mình cũng bị tiếng ca ấy níu đi, lúc thì hụt hẫng, lúc lại cảm thương, dù không rung động đến nỗi phải khóc thương buồn thảm, nhưng cánh cửa ký ức bị hóa chặt trong nơi sâu thẳm nhất của linh hồn gã, đã bị từng tiếng ca bi tráng thê lương đó, dễ dàng đập nát.

Trác Mộc Cường Ba giật mình sức tỉnh khỏi cơn mộng ảo, thì ra là Babatou đang thấp giọng khe khe hát, dù gã không hiểu ca từ, nhưng âm nhạc vốn không biên giới, đâu nhất định là phải nghe ca từ mới được. Tiếng hát ấy, lúc tựa như gió nhẹ thổi qua rừng rậm, lúc lại như tiếng suối róc rách chảy qua hang núi, lúc như ngàn quân vạn mã sôi chiến đấu, lúc như lời rì rào thân thiết dưới ngàn sao lấp lánh. Trác Mộc Cường Ba im lặng lắng nghe, phảng phất như hiểu được ý nghĩa trong đó, dài dòng như sử thi, bi tráng như sử thi, hi vọng ai lạc của nhân gian, đường đời dang dở của con người, dường như tất cả đều dập dềnh chìm nổi trong tiếng ca kỳ diệu ấy.

Tiếng ca thấp dần, cuối cùng khúc điệu thay đổi, tựa như khúc nhạc ru con, cảm giác ấy, tựa hồ một người vừa trải bao hiểm nguy, toàn thân mệt mỏi rồi, cuối cùng cũng trở về trong lòng mẹ. Thư thái, an tâm, không cần phải giả tạo bất cứ điều gì, cũng không tìm được nửa phần hư giả, có thể hoàn toàn thả lỏng, nhắm mắt ngủ một giấc dài. Không biết từ khi nào, Babatou đã ngừng hát, nhưng trong tai Trác Mộc Cường Ba, âm thanh ấy dường như vẫn đang bay bổng trên chín tầng trời, cộng hưởng với mặt đất bao la, âm thanh ấy tựa hồ Phạn âm của chốn Tây Thiên, khiến linh hồn con người ta được thanh tẩy hoàn toàn triệt để.

Trái tim Trác Mộc Cường Ba, chưa bao giờ đập mạnh đến thế, mãi hồi lâu cũng không sao trở lại bình thường được. Babatou lên tiếng nói: “Chỉ khi nào hát bài này, tâm trạng tôi mới đỡ hơn một chút, bao nhiêu phiền não u uất trong lòng đều theo tiếng ca mà tan biến.”

Trác Mộc Cường Ba lấy lại bình tĩnh, hỏi: “Đây là bài hát gì?”

“Là thánh ca của chúng tôi.” Babatou tự hào đáp, “tổ tiên chúng tôi, mang nguồn gốc bộ tộc Kukuer, lịch sử huy hoàng của bộ tộc Kukuer, hòa thành lời ca truyền lại cho con cháu.” Trác Mộc Cường Ba đã qua tuổi gặp chuyện gì cũng hiếu kỳ, song lần này, gã vẫn không cảm lòng được, cất tiếng hỏi: “Bài ca này, là bài ca lịch sử của bộ tộc Kukuer các cô à? Có thể cho tôi biết nội dung được không?”

Babatou nhoén miệng cười tươi tắn: “Đương nhiên là được, nhưng mà dài lắm đấy.” Cô bỗng cúi đầu buồn nản: “Cũng tốt, đằng nào sáng mai anh cũng phải đi rồi, nếu không nghe hết cả bài hát này, e rằng cũng là một điều đáng tiếc.”

Lịch sử của bộ tộc Kukuer tái hiện như mộng ảo trong tiếng ca, lịch sử của họ bắt nguồn từ bóng đêm: “Bước ra từ bóng đêm, sinh sống trong hang động, khu rừng đen tối che mất ánh sáng mặt trời, bầu sữa mẹ hóa thành dòng sông lớn...” Đây là một dân tộc yêu rừng sâu, yêu hòa bình, tổ tiên họ sống ở tít sâu trong rừng rậm và các hang động, hữu hảo hòa thuận với các động vật trong rừng, được chư thần ban ơn cho đồ ăn và lửa. Thời gian trôi qua trong tĩnh lặng và hòa bình, không ai thiếu thốn đồ ăn thức uống cả, cây cỏ lương thực tốt tươi, thu hoạch đầy đặn, thế nhưng, “Lũ ác ma phương Bắc, bọn chúng mang đến tội ác, chiến tranh, bệnh dịch và đói khát, bọn chúng nhiều như sao trên trời, bọn chúng chỉ biết chém giết, chém giết không biết mệt mỏi...” Trong trận chiến đó, tổ tiên người Kukuer hoàn toàn không có sức kháng cự lại. Trong thời khắc nguy cấp quyết định sự tồn vong của dân tộc, thần Nadimuke đã chỉ lối đưa đường cho họ, bảo họ hãy đi về phía Nam, trong rặng núi phủ đầy rừng rậm ở phương xa, có một vùng đất bằng, nơi đó rừng cây rậm rạp, nguồn nước phong phú, đất đai màu mỡ, không có nhiều đầm lầy khiến người ta sợ hãi, cũng không phải lân cận sốt vì bệnh dịch, hoặc run rẩy vì đau đớn. Vậy là, những người Kukuer mang theo vết thương chiến tranh, bắt đầu hành trình di cư bí ẩn của mình, dùng máu tươi của muôn ngàn người tưới tắm mặt đường, tìm kiếm mái nhà tương lai của mình. “Vượt qua chín trăm chín mươi chín ngọn núi màu trắng, băng qua chín mươi chín vạn con sông... mặt trời đỏ như máu treo trên bầu trời, trên tán cây xanh lục là mây đen vần vũ... trong rừng không dấu chân người, vô số người đã chết vì đói khát... người trẻ tuổi đều đã chết vì già, lũ trẻ con cũng biến thành những ông bà tóc bạc da mồi, chúng tôi chưa bao giờ dừng lại, một giây một khắc cũng không dừng...”

Thủ lĩnh đổi hết đời này sang đời khác, trải qua bốn năm Katun (2), vượt bao khó khăn gian khổ, tổ tiên người Kukuer được tộc trưởng và đại tế sư lãnh

đạo, vẫn kiên định tiếp tục tiến lên. Cuối cùng, họ đã tìm thấy bình nguyên, nơi đó không có chiến tranh, không có đói khát. Ở nơi đó, họ dựng đá tảng dựng lên một tòa thành lớn màu trắng, đặt thánh miếu trên nơi cao nhất, thành thị có chùa miếu, cung điện và bảo tháp này càng lúc càng lớn, nó là tòa thành lớn nhất, bình yên nhất trong tất cả các tòa thành ở vùng đất này, nơi đây tựa như một gia đình lớn, tất cả mọi người đều sống hòa thuận bên nhau. Ngày tháng trôi qua trong cuộc sống yên bình mà sung túc, nhưng rồi sau đó con người lại làm ngơ trước lời cảnh cáo của thần Nadimuke trí tuệ cao vời: “Một khi để máu tươi làm bẩn bậc thềm đền thánh, vô số tai nạn sẽ như mưa đá dồn dập đổ xuống khắp nơi, tòa thành sẽ trở thành một thành phố chết, không một bóng người.”

Khi đó, để báo thù, trả đũa bọn xâm lăng từ phương Bắc, người đứng đầu bộ tộc hồi ấy đã khởi động tế lễ hủy diệt của Yinawea để lại, khi máu tươi nhuộm đỏ tất cả bậc thềm đền thánh, tai họa đã giáng xuống... khi máu và sự chém giết đều bị nhấn chìm trong lịch sử, kẻ thống trị tà ác kia cũng bắt đầu sợ hãi và trầm tư, tòa thành màu trắng vĩ đại bắt đầu trở nên hoang lương, bốn bề đều mù mịt trong bầu không khí chết chóc, nên văn minh từng một độ huy hoàng đã trượt xuống con dốc suy vong trong tay không ta. Để trừng phạt bản thân, ông ta hạ lệnh chôn mình bên dưới đền thánh, cùng một chỗ với những vong hồn đã hiến lên sinh mạng của mình trong các lễ tế, trong điện thánh đốt ngọn đèn ngàn vạn năm không bao giờ tắt, dẫn lối chỉ đường cho các linh hồn đang bị đọa đày chốn địa ngục vĩnh viễn không thể siêu sinh kia. Cửa lớn không bao giờ đóng lại, để người đời sau có thể đến hành hạ thi thể ông ta bất cứ lúc nào, để thân thể và linh hồn của ông ta đều chịu đày đọa và nguyên rửa trong địa ngục sâu thẳm nhất. Kẻ gây ra tai họa, đã tự trừng phạt mình bằng cách tàn khốc nhất, nhưng tất cả đều không ích lợi gì, tòa thành ấy cuối cùng cũng biến thành một thành phố chết. Người Kukuer không thể không từ bỏ tòa thành họ đã dựng nên bằng máu và nước mắt đó, tiếp tục đi sâu nữa vào rừng, tìm một vùng đất mới, bọn họ sẽ tiếp tục tìm kiếm...

Trác Mộc Cường Ba chỉ lẳng lẳng lẳng nghe, thậm chí không có cả cơ hội nói xen vào, cả đoạn sử thi viết bằng máu và nước mắt của người Kukuer, đã được tiếng ca du dương trầm bổng kia miêu tả tường tận và sinh động, máu tanh sát phạt của lời nguyện trong đền thánh khiến người ta không lạnh mà run, cả bài ca ấy như một đoạn lịch sử truyền kỳ đậm sắc thái thần thoại. Trác Mộc Cường Ba lấy làm khâm phục trước sự dũng cảm và lòng kiên định của tổ tiên người Kukuer, gã cũng hiểu và cảm nhận được áp lực vô hình đang đè nặng trên vai Babatou. Một luồng trọc khí dâng trào lên cơ thể,

tắc nghẽn ở ngực, gã đột nhiên muốn tìm người để dốc lòng, bất kể là ai cũng được. Vậy là, gã lè nhè cất tiếng: “Con người, không nhất định là phải thay đổi cái gì, nhưng nhất định phải tìm thấy chính mình. Muốn tìm được chính mình, kỳ thực cũng rất dễ dàng, có lúc, chỉ cần có thêm một chút quyết tâm và dũng cảm là được rồi. Muốn biết tại sao tôi muốn băng qua khu rừng này không?”

Babatou mở to mắt, nhoẻn miệng cười gật đầu.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Để tôi kể hai chuyện trước, chuyện đầu tiên, chính là bạn của tôi. Tôi là người Tạng, Tây Tạng ở Trung Quốc ấy, có biết không? Ở đó có núi Tuyết, đỉnh Chomolungma, cao nhất thế giới. Nhưng nhà tôi không ở đây, chỗ chúng tôi ở thấp hơn nhiều, là một làng nhỏ rất hẻo lánh hoang vu, đến đầu thế kỷ mười chín vẫn còn chưa thông xe, khắp nơi đều là rừng nguyên sinh, gần nhà tôi có mấy ngọn núi lớn, trong núi rừng sâu cỏ rậm, chẳng hề thua kém rừng rậm ở nơi này chút nào.”

Trác Mộc Cường Ba cúi đầu trầm ngâm: “Hồi tôi còn nhỏ, khi ấy tình hình rất phức tạp, những người xung quanh vừa kính lại vừa sợ nhà chúng tôi, bọn trẻ con chẳng đứa nào muốn chơi với tôi cả, đến một người bạn để nói chuyện tôi cũng không có nữa. Hơn nữa, người ta nhà nào cũng nuôi chó, chỉ mỗi nhà tôi là không, vì vậy, tôi chỉ biết chơi một mình. Có lúc tôi nghĩ, cho dù không có bạn, bố mẹ có thể cho tôi nuôi một con chó nhỏ cũng tốt, nhưng mà...” Trác Mộc Cường Ba cười khổ lắc đầu, lại nói: “Gan tôi lớn lắm, những nơi người khác không dám đi tôi cũng dám đi, tôi thường một mình lên vào trong ngọn núi gần nhà, ở chỗ ấy, có một đàn sói sinh sống.”

“A.” Babatou thấp giọng kêu lên. Trác Mộc Cường Ba cười cười, nói: “Nhưng tôi chẳng sợ chút nào, bọn chúng chỉ bắt lũ động vật nhỏ như thỏ hoang, chồn nhỏ để ăn thôi, nếu không tới lúc cực kỳ đói, chúng sẽ không đụng đến con người đâu. Mặc dù khi ấy tôi còn chưa biết, nhưng đích thực là bọn chúng không hề hung ác như người ta vẫn thường nói, ngược lại, tôi cảm thấy chúng còn hơi sợ tôi nữa cơ. Chân trái của con sói già đầu đàn bị tật, lúc tôi gặp nó, mặt con sói ấy đã có nhiều nếp nhăn lắm rồi. Trong làng người ta vẫn nói, sói già thì thành tinh, nói biết trẻ con không thể tấn công được mình, thế nên khi thấy trẻ con sẽ không chạy, chỉ khi nào thấy đàn ông trưởng thành mới chạy thôi. Nhưng mà, nó cũng không ăn thịt tôi như người trong làng đồn đãi, khi ấy tôi nhìn nó, nó nhìn tôi, lúc ấy tôi nghĩ, sói thì có gì mà đáng sợ chứ, bọn chúng gần như giống hệt như lũ chó trong nhà chúng ta thôi, khác mỗi một điều là chúng không biết vẫy đuôi. Tôi người xôm

xuống, nói chuyện với sói đầu đàn, tôi nhớ lúc ấy mình nói nhiều lắm, tôi nghĩ là, bọn sói ấy đại để cũng hiểu được hầu hết những gì mình nói, chỉ là những gì chúng muốn biểu đạt, chúng ta chưa hiểu được mà thôi. Tóm lại, đó là một trải nghiệm vô cùng kỳ quái, tôi có thể tiếp xúc với lũ sói mà người ta không dám lại gần, về sau, khi tôi muốn nói chuyện, tôi thường tới chỗ ấy, tìm chúng nói chuyện. Năm đó, tôi mới bảy tuổi.”

Babatou cảm thán: “A, gan anh to thật đấy.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Về sau tôi và chúng trở nên rất thân thuộc, tôi coi chúng như bạn mình, chúng hình như cũng rất hòa thuận với tôi, lúc đó tôi cũng chẳng biết vì sao, chỉ cần có bạn cho mình dốc lòng tâm sự, là tôi đã thỏa mãn lắm rồi. Có khi tôi cũng mang theo chút đồ ăn, hoặc có lúc phải cách mấy tháng tôi không ra ngoài được, nhưng lần nào đến, chúng vẫn nhận ra tôi, người khác thì tuyệt nhiên không được lại gần. Năm tôi mười bốn tuổi, con sói già bỏ đi, rời khỏi bầy sói, một mình đi sâu vào núi, mặc dù không con sói nào có thể nói cho tôi biết nó đã đi đâu, đi lúc nào. Nhưng khi ấy tôi đã hiểu rất rõ, nó đã bị con đầu đàn mới đánh bại rồi, con đầu đàn mới có bộ lông xám sẫm đó rất cường tráng, đã ngấp nghé vị trí đầu đàn từ lâu rồi. Sói đầu đàn già bỏ đi, nó sẽ một mình lên đỉnh núi tách xa hân đàn sói, hướng về phía mặt trăng mọc, lặng lẽ chờ chết. Bọn sói đổi thủ lĩnh mới, nhưng quan hệ của tôi và bọn chúng cũng không bị ảnh hưởng gì, tôi vẫn có thể đến tìm chúng nói chuyện, chúng cũng đã quen với sự tồn tại của tôi, tựa hồ như tôi đã là một phần tử của bọn chúng rồi vậy, cứ thế cho tới khi tôi hai mươi tuổi. Rất nhiều năm sau tôi mới biết, thì ra sâu trong những ngọn núi đó, còn có một bộ tộc tên gì Qua Ba chung sống với lũ sói, bọn sói đấy, rất có thể là hậu duệ của lũ sói đã sống cùng người Qua Ba, chúng vẫn giữ tập tính sống gần con người, vậy nên mới dễ dàng để tôi tiếp cận như vậy. Vì thế, bạn của tôi là một đàn sói, đây là bí mật cá nhân của tôi, đến cả bố mẹ tôi cũng không định nói. Bởi vì mỗi khi trong lòng tôi có suy nghĩ hay bí mật gì đó, tôi chỉ nói với những người bạn đó, bọn chúng sẽ giúp tôi giữ bí mật, cho tới một ngày, trong đời tôi, xuất hiện một người bạn khác để cùng chia sẻ bí mật.”

(1) Thủ đô của Colombia

(2) Katun là đơn vị năm trong lịch của người Maya, một năm Katun dài 7.200 ngày, bằng khoảng 20 năm theo lịch hiện đại.

Duyên tình mờ昧

Trác Mộc Cường Ba lầm rầm kể: “Người đó, là em gái tôi, nhỏ hơn tôi mười ba tuổi, nếu nó vẫn còn sống, chắc là cũng suýt soát tuổi cô đấy. Cô xem đi, đây là ảnh nó hồi nhỏ.” Babatou trông thấy ảnh một cô bé tầm năm sáu tuổi đã ngả vàng, Trác Mộc Cường Ba hình như lúc nào cũng mang sát bên mình thì phải. Cô biết, đây nhất định là bí mật chôn giấu tận nơi sâu thẳm nhất trong lòng Trác Mộc Cường Ba, hoặc cũng có thể là, nỗi đau chôn giấu sâu nhất của gã. Cô bé trên tấm ảnh có đôi mắt to rất đáng yêu, tóc mái để lòa xòa, mái tóc xinh xắn ánh lên như hắc trân châu, gương mặt trắng mịn dễ thương đầy vẻ hoạt bát tinh nghịch, nụ cười thuần khiết đó tựa như đoá sen tuyết mới nở, vàng trán cũng lơ mờ thấp thoáng phong cách hào sảng của anh trai Trác Mộc Cường Ba của cô.

Trác Mộc Cường Ba tiếp lời: “Tính cách của em ấy hoàn toàn khác với tôi, từ nhỏ nó đã nhất như con thỏ trắng nhỏ, ngoại trừ lúc ở cùng tôi, nói chuyện một câu với thằng bé nào khác là nó cũng đỏ bừng mặt lên. Lúc em gái ra đời, tôi đã không thường ở nhà nữa mà chạy lông nhông khắp nơi rồi, nhưng mỗi lần tôi về đến nhà, anh em đều rất thân thiết, dù sao nó cũng là em gái cùng cha cùng mẹ với tôi mà! Em gái sẽ mang bí mật nhỏ trong lòng nó chia sẻ với tôi, nó sẽ giấu món kẹo ngon nhất, món điểm tâm ngon nhất đi, đợi tôi về cùng ăn, dù có lúc đem ra, kẹo đã tan chảy, điểm tâm đã hỏng, tôi cũng nhiều lần bảo nó rồi, nhưng nó vẫn cứ làm thế, đem những thứ trong lòng nó cho là tốt nhất chia sẻ với anh trai. Nó, nó là một cô bé ngốc nghếch đáng yêu như thế đấy.” Kể tới đây, mắt Trác Mộc Cường Ba bỗng đỏ lựng lên, lần đầu tiên trong đời Babatou nhận ra, dù người đàn ông có anh dũng đến nhường nào, anh ta cũng có lúc phải đau lòng xót ruột.

“Em gái tôi thường hay nói với lũ bạn nó, rằng nó có người anh trai tài giỏi, anh trai nó đã đi rất nhiều nơi, gặp rất nhiều người, anh trai nó vừa dũng cảm, lại vừa thông minh. Lúc nói những điều này, đúng là nó rất tự hào, tôi cũng thấy hết sức tự hào vì có đứa em gái như nó, vừa khả ái vừa thông minh, nghịch ngợm mà lanh lợi. Em gái tôi khi ấy là viên ngọc trong nhà, lúc có nó, cả nhà lúc nào cũng tràn ngập niềm vui. Những lúc ấy, tôi cảm thấy nhà mình là gia đình hạnh phúc nhất, hoàn mỹ nhất trên đời này.” Trác Mộc Cường Ba cố kìm nén bi thương, cả ngữ điệu cũng ép xuống: “Thực ra hoàn cảnh của cô và tôi khá là giống nhau, bố tôi ở quê, cũng là một người rất được tôn kính. Nhưng tôi khác với cô, mười bốn tuổi tôi đã một mình rời khỏi Tây Tạng ra thế giới bên ngoài tìm đường phát triển, sau đó lang bạt khắp nơi, vừa làm thêm vừa tự kiếm tiền đi học. Mười chín tuổi tôi đã kiếm được một món tiền kha khá, tôi rất tự hào trở về nhà, chứng minh với bố mẹ

rằng mình đã tự sinh tồn được rồi, lúc ấy em gái tôi mới bảy tuổi, dễ thương y như trong hình này vậy. Tôi ở nhà một thời gian, thỉnh thoảng lại đi gặp những người bạn kia của mình, lần đó, người em gái đã biết bí mật này của tôi, xin tôi dẫn nó đi cùng. Trước đó bố tôi đã nhắc nhở, bên ngoài đường như có điều gì bất ổn, bảo tôi phải chú ý an toàn cho em gái, nhưng tôi chẳng buồn để tâm. Tôi thuở đó thì biết sợ là cái gì chứ, tôi chẳng sợ gì cả, tôi lúc ấy cứ ngỡ mình đã từng trải sự đời lắm, cứ ngỡ mình thừa sức bảo vệ em gái. Em còn nói với tôi, chỉ cần có anh trai ở bên, nó cũng không sợ gì hết, nó muốn đi gặp bạn của anh, nếu được, nó còn muốn làm bạn tốt với những người bạn của anh trai nữa.”

Trác Mộc Cường Ba đưa hai tay lên ôm đầu, chìm vào trong những ký ức hỗn loạn, gã bị phần kể tiếp: “Không ngờ rằng, số mệnh xoay chuyển chỉ trong chớp mắt. Tất cả đều như một cơn ác mộng, tôi không biết bọn người ấy, không hiểu chúng từ đâu đột nhiên xông tới, tôi liều mạng chống cự nhưng cũng chẳng ích lợi gì, sau khi bị một tên cao lớn đập trúng đầu, tôi ngã gục xuống. Đáng lẽ, đáng lẽ tôi phải bò dậy đuổi theo bọn chúng, thế nhưng lần đó, tôi lại sợ hãi. Tôi sợ cái đau tựa hồ muốn vỡ nát xương cốt ấy, càng sợ hơn là đôi mắt như loài rắn độc của hắn, bọn người đó tên nào tên nấy đều vô cùng hung ác, tựa như chúng chui từ địa ngục lên vậy. Tôi mở mắt trôn trôn ra nhìn em gái duy nhất của mình bị người ta kéo đi, nó ra sức giãy giụa cũng vô dụng, bọn người đó còn khỏe hơn cả bò Tây Tạng nữa; nó gào hét gọi anh trai, nhưng anh trai nó, lại do dự. Chần chừ mấy giây, em gái tôi đã bị bọn người kia lôi lên xe, tôi vốn không nên chần chừ chút nào, đúng vào khoảnh khắc xe hơi nổ máy, bạn tôi, con sói đầu đàn mới kia đã đuổi tới, nó gào lên xông thẳng vào chiếc xe, chui tọt vào trong đúng lúc cửa xe sập lại. Nhìn chiếc xe đi xa dần xa dần, tôi mới giật mình sức tỉnh, tôi bắt đầu đuổi, cật lực đuổi theo, nhưng ô tô chạy càng lúc càng xa, cuối cùng thì biến mất khỏi tầm mắt. Còn tôi và lũ sói còn lại, chỉ biết nhìn theo đám khói bụi mờ mịt bị chiếc xe kia cuộn lên. Kể từ đó trở đi, đám người kia tựa hồ như bốc hơi vậy, không tài nào tìm được bọn chúng nữa.”

Giọng Trác Mộc Cường Ba nhỏ dần nhỏ dần: “Cho tới khoảnh khắc con sói đầu đàn nhảy lên, tôi mới cảm thấy, dũng khí và quyết tâm bảo vệ em gái của mình, còn chẳng bằng người bạn của mình, một con chó sói. Ra sức rèn luyện thân thể, chẳng qua chỉ để tìm thấy vỏ bọc che đi sự yếu hèn trong nội tâm; bỏ nhà ra đi, chỉ là để trốn tránh trách nhiệm gia đình mà lẽ ra tôi phải gánh vác; tìm kiếm của cải, chỉ là để mở lối thoát cho việc chối bỏ sứ mệnh đáng lẽ mình phải kế tục. Tôi không sợ chó sói, tại sao lại sợ đám người độc ác như sói ấy? Chuyện đã xảy ra rồi, có tự trách với đau buồn cũng chẳng

ích gì, tôi đành nói hết sự tình với cha. Cha tôi đã dùng đến tất cả các lực lượng có thể sử dụng để tìm kiếm em gái, nhưng trước sau vẫn không thể tìm được. Về sau tôi mới biết, bọn bắt cóc muốn dùng em gái tôi để đổi lấy cổ kinh Ninh Mã gia truyền của nhà tôi, còn cha tôi, sau khi nhận được thông báo ấy, liền lập tức liên hệ với chính quyền khu tự trị và Bồ Đạt La cung, quyết định hiến tặng cổ kinh Ninh Mã cho nhà nước vô điều kiện. Bây giờ tôi vẫn còn nhớ rất rõ, cha chỉ nói với tôi thế này, *Mày chưa làm hết trách nhiệm của một người anh*. Câu nói đó, đã đủ để làm tôi dằn vặt cả đời rồi. Khi tôi dờ dẫm đi vào trong núi, muốn dốc mình tâm sự với bạn bè, thì chợt nhận ra, bất kể tôi gào thét thế nào, đám bạn ở bên tôi suốt thuở thiếu thời ấy, không bao giờ xuất hiện trước mặt tôi nữa. Nhất định là bọn chúng đã cho rằng, chính tôi là kẻ dẫn người khác đến bắt sói đầu đàn đi, tôi đã mất đi sự tín nhiệm của chúng. Trong một ngày hôm đó, tôi đã mất đi bạn bè, cùng người em gái thân thiết nhất.”

Một giọt nước mắt lặng lẽ lăn qua các kẽ ngón tay, trong đêm khuya tĩnh lặng, giọt xuống sàn gỗ, phát ra một tiếng “tách”, tựa như mặt hồ phẳng lặng bỗng lẫn tăn gợn sóng. Van chặn đã được mở, không còn không chế nổi tình cảm cuộn trào lên, giọng nói khan khản bi tráng kia của Trác Mộc Cường Ba lại vang lên, lúc được lúc mất: “Ngày hôm đó, đã triệt để thay đổi cuộc đời tôi. Tôi không sao xóa đi được ý nghĩ, nếu lúc đó tôi dừng cảm hơn một chút, kiên trì thêm một giây nữa thôi, hoặc giả tình huống đã thay đổi, nỗi nhớ em gái, tựa như cỏ dại sinh sôi nảy nở trên đồng hoang, tôi đã không làm nổi chuyện một người anh trai cần làm. Tôi ra sức tìm kiếm đầu mối, dùng hết đủ cả mọi cách, nhưng trời cao kia không cho tôi cơ hội làm lại. Mặc dù lúc cha tôi đưa ra quyết định tàn nhẫn kia, mọi người đều biết hậu quả rồi sẽ rất đáng sợ, nhưng ngày nào còn chưa tìm thấy thi thể em gái, tôi vẫn có lý do để tin rằng, nó vẫn còn sống trên đời này. Tôi ghét cha mình, bởi vì ông ấy đã đẩy em gái tôi vào đống lửa, nhưng tôi càng cảm hận bản thân hơn, thì ra bản thân tôi lại hèn nhát yếu đuối như vậy, tôi cũng không thể nào đối diện với gương mặt ngày một tiêu tụy ấy của mẹ, lại một lần nữa, tôi chọn cách trốn tránh, thời gian về nhà càng lúc càng ít. Tôi bắt đầu vừa làm việc, vừa tìm kiếm em gái, tìm kiếm mà chẳng có đầu mối gì trong tay, cả công việc cũng tiến hành với thái độ gần như điên cuồng...”

Trác Mộc Cường Ba mở hòm chứa bí mật trong lòng, chỉ hận không thể dốc hết những chuyện lặn lội trong đời mình ra trong một đêm này. Khi ấy, không có đầu mối nào về em gái, gã mang đầu mối đặt lên những người bạn sói, vì vậy mà bắt đầu nghiên cứu với loài động vật đặc biệt này, được giáo sư Phương Tân hướng dẫn, gã đã đi đến một cảnh giới mới trong nghiên cứu

về động vật họ chó. Gã bị sự cố chấp và lòng trung thành của loài vật này khiến cho xúc động, từ chúng, gã học được cách làm người và kết bạn, cách tuân thủ lời hứa của mình, cách bảo vệ tín niệm của bản thân. Không biết từ bao giờ, gã buông bỏ tất cả sự nghiệp trước đó, dồn hết tinh lực cả đời vào nghiên cứu động vật họ chó, gã gần như điên cuồng lao vào công việc chỉ là để làm tê liệt bản thân, hy vọng có thể mượn việc này mà quên đi cảm giác tội lỗi trong lòng. “Nhưng đều vô dụng, mỗi lần đêm khuya tĩnh lặng, tôi lại một mình chìm vào mộng mị, đôi mắt đầy trông đợi của em gái lúc bị đám người kia bắt đi cứ không ngừng tái hiện trong những giấc mộng ấy. *Anh trai vẫn còn đấy, anh trai nhất định sẽ đánh đuổi lũ người xấu, cứu em về*, lúc đó hẳn là nó đã nghĩ như thế. Tôi biết, đôi mắt chan chứa mong chờ ấy đã vĩnh viễn trở thành cơn ác mộng của tôi, khắc ghi vào tận góc sâu thẳm nhất của linh hồn, làm tôi đau đớn khôn nguôi, cả đời này cũng không thể nào chuộc tội được. Muốn được mạnh hơn, tôi càng ra sức luyện tập thể năng, sau khi nghiên cứu về loài chó ở trường đại học, tôi đã trở về Tây Tạng đoạt Khố bá ba năm liền, nhưng thế thì có ích gì đâu chứ? Em gái vẫn bất vô âm tín, sống hay chết, giờ nó đang ở đâu? Tôi thật mong có thể gặp lại nó dù chỉ một lần, đó là tâm nguyện nhỏ nhất của tôi, tâm nguyện chỉ đơn giản có thể...” Trác Mộc Cường Ba nói tới đây, lớp vỏ bọc kiên nghị cứng rắn kia đã hoàn toàn trút bỏ, người đàn ông cứng rắn như sắt thép ấy cuối cùng cũng khóc không thành tiếng.

Mắt Babatou đã đỏ hoe lên từ lâu, cô nhìn gã đàn ông đối diện với mình bằng ánh mắt hết sức thương hại, không ngờ bên dưới lớp vỏ bọc lạnh lùng kia, lại là một trái tim tình nghĩa sâu nặng đến thế. Cô dịch người lại, ôm Trác Mộc Cường Ba vào lòng, lấy bầu ngực sườn ấm gương mặt đã ướt nhep của gã, cho gã sự từ ái của người mẹ, chỉ nghe Trác Mộc Cường Ba thấp giọng nghẹn ngào tiếp lời: “Tôi không chỉ muốn làm tê liệt cơ thể mình, mà còn cả linh hồn nữa, tôi thà tin vào những gì cha nói, người nào cũng có số mệnh của mình, luân hồi ba kiếp, trước khi sinh ra trên đời này, vận mệnh của người ta đã được quyết định rồi. Thế nhưng, những lời đó đều chỉ là giả dối thôi, căn bản là tôi không thể ép mình tin vào chúng được, thực ra, tất cả đều là lỗi của tôi, chẳng những làm mất em gái, mà còn đẩy một gia đình hạnh phúc chìm vào địa ngục, làm bạn bè mất đi một chút tín nhiệm cuối cùng với con người. Lòng tôi, đau lắm!”

Babatou lấy ra một thứ giống như vỏ cây, đưa vào miệng Trác Mộc Cường Ba, nói: “Anh nhai đi, sẽ cảm thấy dễ chịu hơn đấy. Đây là thánh dược thần linh đã ban tặng cho người Kukuer để giải trừ nỗi đau trong lòng, biến tất cả những điều không vui trở thành ký ức ngắn ngủi, nó sẽ đưa anh băng qua địa

ngực thẳng đến thiên đường.”

Trác Mộc Cường Ba không từ chối, đây là lúc gã đang cần được giải thoát, thà rằng tin vào tác dụng của thần dược, cho dù tác dụng của nó chỉ ngăn ngủi trong nháy mắt cũng được. Thứ mềm mềm nhũn nhũn như cao su, mới đầu nhai thấy đắng chát, nhưng chỉ chốc lát đã trở nên giòn ngọt, nước bọt tứa ra đầy miệng, một mùi hương kỳ dị xộc thẳng từ miệng lên mũi, cảm giác phiêu phiêu dị dạng, làm đầu óc choáng váng nửa tỉnh nửa say của gã tỉnh hẳn lại, đồng thời toàn thân cũng bắt đầu nóng lên.

Trác Mộc Cường Ba tỉnh táo trở lại, lập tức ý thức ra hiện trạng của mình, gã ngừng khóc. Lau khô mặt, ngai ngừng dịch người ra khỏi bầu ngực Babatou, lẩm bẩm nói: “Ừm, tôi bị sao thế nhỉ? Vốn là định khuyên cô, sao lại trở thành cô an ủi tôi vậy. Thật tình, nói với cô nhiều quá rồi, còn chuyện kia, cô cũng không cần để tâm đến sứ mệnh của mình làm gì, tất cả cứ thuận theo tự nhiên đi.”

Babatou cũng không nhắc lại chuyện xưa thương tâm của Trác Mộc Cường Ba, chỉ thuận theo lời gã nói: “Anh chẳng bảo tôi phải tìm lấy chính mình còn gì, anh đã tìm được chính mình chưa?” Cô không khỏi ngạc nhiên, lượng thuốc như vậy, nếu người đàn ông nào khác dùng phải, chắc đã có phản ứng ngay rồi, nhưng người này chẳng những không có phản ứng gì, mà ngược lại còn tỉnh táo hơn nữa.

Trác Mộc Cường Ba trầm tư: “Tôi nghĩ, nếu đúng là có số mệnh, vậy thì có lẽ là Phật tổ hy vọng tôi đi tìm những người bạn giống chó quý hiếm kia, làm quen với chúng, phát hiện ra giá trị của chúng cũng nên. Từ nhỏ, chúng đã làm bạn với tôi, lớn lên cùng tôi, về sau này, đời tôi cũng không bao giờ rời xa chúng, nhờ tìm hiểu và nhận thức, chúng cũng giúp tôi tạo ra nhiều tài sản. Đặc biệt, là từ sau khi tôi biết đến một loài động vật gọi là *ngao*.” Trác Mộc Cường Ba bắt đầu giới thiệu, từ nhỏ gã đã được nghe bao nhiêu thần thoại và truyền thuyết về chó ngao như thế nào, sau này lại biết đến ngao ra sao, chuyện tình yêu của gã, công ty của gã, tất cả những gì của gã ngày hôm nay đều không tách rời khỏi quan hệ với chó ngao, cuối cùng thì kể đến chuyện phát hiện tấm ảnh Tử Kỳ Lân, cùng chuyến đi băng rừng mạo hiểm lần này của gã và bọn Trương Lập. Babatou nghe mà tròn tròn cả mắt lên, kinh ngạc không ngờ thế giới bên ngoài và cuộc đời của Trác Mộc Cường Ba lại đặc sắc như thế, đồng thời cô lại càng kinh ngạc hơn trước thể chất và ý chí như sắt đá của gã đàn ông này.

Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi tin chắc rằng, đây chính là số mệnh của mình, nếu biết rõ rằng trên thế gian này có tồn tại một loài như thế, mà tôi lại thờ ơ bỏ qua, thì tôi sẽ hối hận cả đời mất. Kỳ thực, khi của cải và quyền lực có thể chi phối trong tay cô đạt tới một mức độ nào đấy, nhu cầu về vật chất từ lâu đã không còn thỏa mãn được bản thân nữa, mà phải cần đến tinh thần và tín niệm mới làm cho sinh mệnh của mình phát huy tới mức cực điểm, không bị những chuyện vật vãnh thường ngày làm mình chìm đắm, rồi lãng phí cuộc đời đi. Mỗi người đều trải qua một giai đoạn lịch sử nhất định, nhưng không phải giai đoạn lịch sử nào cũng được ghi lại, con người ta cũng không thể sống mãi trong ký ức, chỉ có nắm được hiện tại, thì mới có thể khiến cuộc đời ta càng thêm ý nghĩa hơn mà thôi.”

Babatou nói: “Nghe cứ như luận ngôn của triết học phương Tây vậy, đây là bản thân anh tự lĩnh ngộ ra à?”

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: “Không, bố tôi nói đấy. Đi thôi, thời gian không còn sớm nữa đâu, trời sáng là tôi phải đi luôn rồi.” Dứt lời, gã liền đứng dậy, đột nhiên thấy đầu hoa mắt váng, cảm giác như trời đất xoay chuyển, ngũ quan đều mất đi cảm giác. Babatou vốn đang thất vọng nhìn Trác Mộc Cường Ba đứng lên, kế đó lại thấy gã lão đảo loạn choạng, khoe miệng liền nở ra một nụ cười.

“Nhức đầu quá, thứ rượu của người Kukuer này mới uống thì chưa thấy gì, không ngờ ngất vào lại ghê thế.” Trác Mộc Cường Ba mở mắt ra, nhìn nóc nhà lợp cỏ, mệt mỏi đuổi người trên giường, nhớ lại, “Đêm qua lúc tan tiệc, mình lên đàn tể với Babatou, lúc ấy rượu ngất xộc lên đầu, toàn thân không còn chút sức lực, ừm, hình như mình và cô ấy nói rất nhiều chuyện. Hình như mình còn nói chuyện em gái với cô ấy nữa. Tối qua làm sao vậy nhỉ? Xưa nay mình có nói những chuyện đó với ai đâu, cả Mẫn Mẫn cũng đâu có nói, mình còn tưởng sẽ không bao giờ nói chuyện này với bất cứ ai nữa chứ. Ừm, Mẫn Mẫn, không biết nhóm của họ bây giờ thế nào rồi, tối qua sao lại mơ thấy... với cô ấy chứ, thôi bỏ đi, giờ đáng lẽ phải lo cho sự an nguy của cô ấy nhiều hơn mới phải, không ngờ mình vẫn còn nghĩ đến chuyện kia được. Đúng rồi! Tối qua mình đã nói với Babatou mục đích của chuyến đi lần này thì phải? Hình như là có, sao mình không nhớ nổi nhỉ? Sao mình về được căn phòng này? Lẽ nào lâu nay bỏ bê luyện tập, tửu lượng kém đi rồi? Xem ra sau này tốt nhất là uống bớt đi thì hơn, mình cũng đâu còn trẻ như bọn Trương Lập nữa. Phải rồi, hình như mình còn khóc nữa, chẳng lẽ mình khóc thật? Hai mươi mấy năm chưa từng rơi lệ, lại khóc trước mặt một người đàn bà xa lạ hay sao?” Trác Mộc Cường Ba xoa xoa gương mặt căng

thăng, cơ hồ như nước mắt vẫn còn để lại dấu vết trên đó.

“Anh tỉnh rồi à?” Babatou bê một chậu gỗ vào phòng, trên miệng nở nụ cười rạng rỡ như hoa đào tháng Ba, hôm nay trông cô đẹp một cách lạ thường, ánh mắt lúng liếng đong đưa, tình ý dạt dào. “Ừm,” Trác Mộc Cường Ba thoáng đỏ mặt, tối qua thổ lộ tâm sự, giờ gã không dám nhìn thẳng vào mặt Babatou nữa, kỳ thực, trong lòng gã cũng có chút hồ nghi, đêm hôm qua, liệu có phải gã và Babatou đã... mặc dù gã lập tức triệt tiêu ý nghĩ hoang đường đó khỏi đầu óc mình, nhưng cảm giác thỏa mãn kèm chút rã rời một mõi đó là thế nào đây?

“Rửa mặt đi.” Babatou để chậu gỗ xuống trước giường, nước trong dập dềnh, một chiếc khăn bông tỏa mùi hương tươi mát vắt trên thành chậu, dường như cô cũng không được tự nhiên thoải mái như hôm qua nữa, cơ thể đã được che lại một cách cẩn thận. Trác Mộc Cường Ba còn tưởng rằng tại mình để lộ ý nghĩ hoang đường ấy ra mặt, làm người ta thấy khó xử, nhưng gã nào biết rằng, Babatou chỉ muốn che đi những vết móng tay, vết răng cắn ở những chỗ da mềm kia thôi.

Rừng Than Thở

Bữa sáng là mấy loại hoa quả lạ lùng và một ít đồ ăn làm từ bột mì, ngồi bên chiếc bàn lớn dùng để chiêu đãi khách quý, Trương Lập thì thầm hỏi Nhạc Dương: “Theo như cậu điều tra, tối qua cô Babatou và Cường Ba thiếu gia đã lên đi đâu vậy? Cậu biết đấy, tôi uống hơi nhiều chút nên chỉ thấy họ cùng lủi đi, nhng không biết đi đâu cả.”

Nhạc Dương cảnh giác liếc nhìn sang phía Trác Mộc Cường Ba một cái, rồi cũng thấp giọng trả lời: “Đêm qua ấy à, sau khi chúng ta đều về nghỉ hết, họ đã đến đàn tế.” “Ra đấy làm khi gì nhỉ?” “Ừầy, thế mà còn phải hỏi à, vậy mà cũng không hiểu, anh nghĩ thử xem, cô nam quả nữ, đêm khuya thanh vắng... cái đó cái đó ấy, hiểu chưa.” “Nhưng mà đàn tế là nơi của thần thánh cơ mà, họ dám... ở đó sao?” “Vậy mới bảo anh chẳng hiểu chuyện gì hết, đối với người bình thường trong bộ lạc thì đàn tế ấy là nơi thần thánh bất khả xâm phạm, muốn lên trên ấy cũng còn chưa đủ tư cách ấy chứ. Nhưng anh thử nghĩ ngược lại mà xem, chính vì không ai dám lên trên ấy, thế nên đối với người có địa vị đặc biệt như cô Babatou mà nói, đó chẳng phải là nơi tuyệt nhất để vụng trộm yêu đương hay sao? Dù có bị người ta phát hiện, chất vấn hỏi han, họ cũng vẫn giải thích đường hoàng, ừm, có bài hát thế nào ấy nhỉ... *đều là tại mặt trăng cả đấy thôi...*” “Ừm, hiểu rồi, nhưng mà, nhìn

nét mặt hai bọn họ, hình như là không giống đã xảy ra chuyện gì thì phải?”
“Hi, năng lực tư duy có thể, thật là hồ cho thân phận đặc cảnh của anh đấy. Cái gì gọi là giấu đầu hở đuôi, anh có biết không?” “Hiểu rồi. Có điều tôi qua cậu ở với tôi cơ mà, sao nói như là đã chính mắt nhìn thấy vậy?”
“Anh... anh hiểu cái khi gì chứ, bây giờ tác giả hạng ba nào chẳng viết thế, phát triển như thế là tự nhiên nhất rồi còn gì.”

Sau bữa ăn, Babatou lấy ra một cuộn giấy, và một tấm bản đồ, nói với bốn người: “Mọi người xem cái này trước đi, đây là bản đồ tường tận nhất do chính phủ vẽ ra.”

Ba Tang chăm chú quan sát tấm bản đồ, đoạn hỏi: “Chúng ta đang ở đâu?”

Babatou chỉ vào một nơi trên bản đồ, Ba Tang tròn mắt lên, hỏi: “Tại... tại sao, chỗ này lại là một vùng đất trống?”

Babatou nói: “Bởi vì không có cách nào vẽ được bản đồ tường tận, những người có gan vào khu rừng này khảo sát, đều chẳng ai sống mà đi ra được. Phải rồi, các anh cũng từ Ecuador sang mà, lúc qua biên giới có cảm giác gì không?”

“Qua biên giới?” Nhạc Dương ngạc nhiên, “Làm gì có cảm giác gì chứ, chúng tôi căn bản đều chẳng biết là mình qua thế nào nữa cơ.”

Babatou mỉm cười, nói: “Đúng, bởi vì ở vùng này, đơn giản là không cần đến canh phòng. Đỉnh núi tuyết phủ chính là tấm bình phong an toàn nhất, môi trường đáng sợ ấy đã đủ khiến những kẻ có ý đồ vượt qua mười phần chết chín rồi, thế nên trạm biên phòng thông thường đều cách nhau mấy chục cây số hoặc thậm chí là mấy trăm cây số, chỉ cần thỉnh thoảng tập hợp thành đội đi tuần núi là được rồi. Ở đây chỉ khác là rừng già thay cho núi tuyết, mà đây lại còn là địa bàn của quân du kích và bọn buôn lậu, nên hoàn cảnh càng thêm phức tạp, đây cũng chính là nguyên nhân để không thể vẽ được bản đồ tường tận.”

Trác Mộc Cường Ba dựa theo địa hình đưa ra phán đoán sơ lược: “Có phải chúng ta đang sống ở đây không?”

Babatou gật đầu: “Không sai, đây chính là nơi chúng ta đang ở, đến cả bản đồ tường tận nhất, cũng chỉ là một khoảng trống mà thôi. Đừng nói tôi chưa nhắc nhở các anh, rừng Than Thở không phải chỉ để nói không thôi đâu, bên

trong mới chính là rừng nguyên sinh thật sự đó, ngoài những nhà thám hiểm liều chết đi vào, trong khu rừng ấy không có dấu vết của bất cứ con người nào khác. Còn tấm bản đồ này, là do các thợ săn ưu tú bao đời của bộ tộc Kukuer chúng tôi, tốn không biết bao năm vẽ ra, rồi bổ sung, sửa chữa, cuối cùng mới hoàn thành được, các anh xem thử đi.”

Bốn người chụm đầu lại, từ trên cao nhìn chằm chằm thẳng xuống cuộn giấy Babatou vừa mở ra, bản đồ dùng một mảng xanh lục lớn biểu thị rừng già, đường vạch màu xanh lam là các dòng sông, ngoài ra còn có rất nhiều vòng tròn, xem ra là nơi cư trú của những bộ lạc khác. Vậy thì, những hình đầu lâu kia là ý gì?

Sau khi Trương Lập hỏi vấn đề này, Babatou hờ hững như không đáp: “Ừm, cái đó hả, bộ lạc ăn thịt người thôi.”

“Hả!” Bốn người đồng thanh kêu lên kinh hãi. Trương Lập lắp bắp: “Đúng... đúng là có bộ lạc ăn thịt người thật hả?” Nhạc Dương giật bắn mình, anh nhớ lại rồi, hôm qua lúc xem đoạn chiến tranh trong lễ tế của người Kukuer, không hiểu sao anh cứ thấy lạnh lạnh cả người, hôm nay Babatou nhắc nhở, Nhạc Dương liền có cảm giác, bộ tộc Kukuer này, có lẽ cũng từng là một nhánh của bộ lạc ăn thịt người. Nếu trực giác của anh không sai, điều ẩn dụ đằng sau thiếu nữ được hiến tế ấy, chính là ăn thịt người chứ chẳng sai!

Babatou đắc ý cười cười nói: “Chẳng lẽ còn gạt các anh làm gì. Mặc dù là người Nukak đã ra khỏi rừng già, nhưng các bộ lạc trong rừng vẫn còn nhiều lắm, bộ lạc nguyên thủy bán hiện đại hóa như chúng tôi đây, cũng được coi là một kiểu, còn có kiểu bộ lạc vẫn hoàn toàn giữ các tập tục nguyên thủy nữa. Cũng như vậy, bộ lạc ăn thịt người cũng có mấy loại khác nhau. Mấy bộ lạc nhỏ thì chúng ta không để tâm làm gì, đa phần họ đều tương đối hữu hảo thôi, mà có khi người ít đến nỗi các anh chắc không gặp được họ đâu, giờ tôi sẽ nói cho các anh biết vài bộ lạc lớn. Xuất phát từ đây, ở hướng Đông Bắc là Zuay, đây là một bộ tộc thuộc loại nguyên thủy triệt để, bọn họ thích dùng cành cây xuyên qua môi, môi xuyên được cành cây càng lớn, thì càng đẹp, chúng tôi gọi là bộ tộc cây trong môi, bộ tộc này thì không ăn thịt người.” Cô đột nhiên ngược mắt lên nhìn Trương Lập bổ sung: “Bộ tộc này không có đơn vị gia đình, một người phụ nữ có thể có vô số chồng, một người chồng cũng đồng thời có thể có vô số người vợ, đàn bà có con, thì đứa trẻ chính là con của cả bộ tộc. Hơn nữa, bọn họ còn hoàn toàn khỏa thân đấy.”

Trương Lập đỏ mặt, cúi đầu lẩm bẩm: “Cô Babatou nhất định, nhất định là hiểu lầm tôi rồi.”

Nhìn vẻ mặt Trương Lập, Babatou bật cười khúc khích, kể đó nói: “Còn bộ lạc gần với chúng ta nhất ở phía Đông Nam, là người Avaguajia, bọn họ theo chế độ mẫu hệ, đặc điểm lớn nhất chính là sùng bái lũ khỉ trong rừng, hơn nữa phụ nữ trong bộ tộc còn dùng sữa mình để nuôi dưỡng lũ khỉ con nữa. Từ đây tiếp tục đi về phía Đông, thì sẽ gặp bộ tộc Alavake, bọn họ thích ăn thịt người, trong chiến tranh giữa các bộ lạc thường xuyên ăn thịt tù nhân, nếu là trẻ con thì cắt sinh thực khí của chúng đi, rồi nuôi cho béo tròn béo mập, khi nào muốn ăn thì bắt ra thịt ăn. Hơn nữa, nghe đồn cả bọn trẻ con cùng tộc họ cũng xơi luôn, người nào cũng chỉ chăm nuôi trẻ con do người đàn bà của mình đẻ ra thôi. Nếu từ chỗ người Zuay đi tiếp về hướng Đông, thì sẽ tới lãnh địa của người Asimata, bọn họ thì chắc các anh cũng nghe nói tới rồi, bộ tộc săn đầu người. Bọn họ giết người xong, thường thích chặt đầu nạn nhân treo ở thắt lưng, mang về bộ lạc treo trên sào cao, có tin đồn là họ biết pháp thuật gì kỳ quái lắm, có thể biến đầu người ta trở thành nhỏ như quả bóng bàn vậy, thực ra không phải thế đâu. Theo như tôi tìm hiểu, chẳng qua chỉ là bọn họ thích điêu khắc một số đồ hình đầu lâu nho nhỏ mà thôi, thủ công cũng tinh tế lắm đó. Ở đây, ở đây còn một bộ tộc nữ, đi về phía Bắc, là... tôi nghĩ xem nào, chắc là bộ tộc Muke, Muke, ừm, phát âm đại khái là như vậy đó. Bọn họ là một dân tộc tương đối văn minh, lúc ăn thịt người, họ không bao giờ ăn hết, thông thường chỉ xơi một phần, còn một phần để lại làm đồ trang sức, treo trên người mình, chắc là để kỷ niệm cũng nên...”

“Thôi đừng nói nữa!” Trương Lập vung tay ngắt lời, vừa mới nghe Babatou nói là một dân tộc tương đối văn minh anh chàng còn thở phào nhẹ nhõm, chẳng ngờ lại là văn minh kiểu ấy, nhìn trên tấm bản đồ, các vòng tròn có hình đầu lâu ít nhất cũng phải đến hai ba chục cái, thật không biết khu rừng Than Thở này rốt cuộc còn có bao điều hung hiểm. Trương Lập nhìn sắc mặt trắng bệch của ba người còn lại, cất tiếng hỏi: “Theo tôi, hay là quay lại liều mạng với quân du kích? Mọi người thấy sao?” Ba người còn lại đưa mắt nhìn nhau, lầy lăm đồng cảm.

Babatou che miệng cười khúc khích, nói: “Không phải các anh ai cũng dừng cảm lắm hay sao? Sao vừa nghe thấy bộ lạc ăn thịt người là đã sợ đến hồn vía lên mây rồi. Thực ra, tôi mới chỉ giới thiệu tóm lược sự phân bố của các bộ lạc trong khu rừng này mà thôi, đã bảo các anh phải đi tới đó thật đâu.

Các anh nhìn nè, ra khỏi bộ tộc chúng tôi, trước khi đến lãnh địa của Avaguajia, các anh đi thẳng xuống phía Nam, ở đây vẫn chưa phải là phạm vi thế lực của quân du kích, sau đó các anh lại chuyển hướng đi về phía Đông, vừa hay sẽ đi qua khe hẹp giữa lãnh địa của người Alavake và Lapaniva, rồi lại đi tiếp về phía sông Putumayo, vậy là có thể thoát khỏi nguy hiểm rồi. Đến lúc ấy, Khi Đuôi Xoắn sẽ đưa các anh thẳng tới chỗ này, anh chàng đó, còn tinh quái hơn lũ khỉ trong rừng này, có anh ta đi theo các anh, chắc là không có chuyện gì đâu.”

Bốn người giờ mới thở phào một tiếng, Nhạc Dương thầm nhủ: “Hình như tâm trạng của cô Babatou này hôm nay rất vui vẻ thì phải, không dọa cho bọn mình thất kinh hồn vía thì quyết không tha hay sao vậy.” Ba Tang chỉ xuống bản đồ hỏi: “Nhưng mà, từ đây tới Montclar vẫn còn cả một đoạn dài, sao trên bản đồ có một nửa vẫn còn trống trơn vậy?”

Babatou tắt dần nụ cười trên môi, nghiêm mặt lại nói: “Chỗ này, có lẽ chính là cấm địa yên nghỉ của Ah Puch. Đây là nơi con người không được phép quấy nhiễu, cả những thợ săn ưu tú nhất của người Kukuer chúng tôi cũng không ai đến được đó, hoặc nên nói là chưa có ai từ đó trở về thì đúng hơn. Thế nên, bất luận thế nào, các anh cũng đừng tới đây, đó là vùng chân không mà cả chúng tôi cũng không hề có bất cứ thông tin gì. Ừm, chắc là các anh cũng không đến nỗi đen đủi vậy đâu.”

Trác Mộc Cường Ba nhận ra vẻ buồn thương thấp thoáng trên mặt Babatou, thầm nhủ: “Lẽ nào, chồng của cô ấy cũng...”

Có bản đồ, lại có cả người dẫn đường, tiếp theo là vấn đề trang bị, trải qua bao trắc trở, nhưng may là bốn người vẫn giữ được ba lô trên người, chỉ mất vũ khí, nên đành lấy vũ khí của người Kukuer bổ sung lại cho đủ. Mỗi người một cây cung, ngoài ra còn trang bị thêm một loại vũ khí đặc thù nữa. Ba Tang ngắm giới, nên cầm một ống thổi tiêu, vừa cầm vừa lắc đầu chán nản. Nhạc Dương mấy ngày nay rồi việc, luyện tập ném boomerang, kết quả luyện tập là, bất kể anh ta ném boomerang theo hướng nào, cuối cùng cũng nhất định bay tới trước mặt mình; nói cách khác, mặc kệ có ném trúng kẻ địch hay không, cũng khẳng định được rằng chắc chắn sẽ ném trúng chính mình. Trương Lập cầm một cây lao ném, lầm bầm nói: “Hôm trước còn cầm súng tiểu liên, bây giờ thì lao ném, làm thế nào bây giờ?”

Nhạc Dương cười cười: “Không tệ đâu là không tệ đâu, dù sao cũng còn ném được mà. Anh xem cái khúc xương này này, ném thế nào nó cũng bay

về trước mặt tôi, tôi còn đang lo tự làm mình bị thương đây.”

Trác Mộc Cường Ba đứng phía xa gọi: “Được rồi, đủ trang bị chưa, chúng ta xuất phát!”

Trương Lập hỏi: “Cường Ba thiếu gia, anh không có vũ khí gì khác à?”

“Có chứ, cái này.” Trác Mộc Cường Ba lấy ra một mảnh vải khá rộng, chỗ tay cầm bó thành một bó, phía trước như cái túi, rồi giải thích: “Cái này để ném đá, chỉ người dân tộc thiểu số chúng tôi mới biết dùng. Đừng coi thường nó thô sơ, uy lực lớn lắm đấy. Được rồi, chúng ta lên đường thôi.”

Trương Lập lại quay sang thì thầm hỏi nhỏ Babatou: “À, cô Babatou này, mặc dù chúng tôi vô cùng thỏa mãn với kế hoạch này của cô rồi, nhưng dù sao thì cũng là rừng Than Thở hung hiểm vạn phần cơ mà, cô xem có nên sắp xếp cho chúng tôi độ trăm dặm sĩ của bộ tộc Kukuer, như vậy chúng tôi cũng vững dạ hơn chút chút đó.”

“À,” Babatou hiểu ý, nói: “Phải đấy, suy nghĩ của tôi và anh Trương Lập đúng là không hện mà gặp rồi.” Kế đó cô lại cười tinh nghịch nói, “Có điều ấy mà, đội trưởng với đội phó của các anh đều nói với tôi thế này, nếu chúng tôi điều động nhiều người, vậy thì lần huấn luyện lần này của các anh chẳng còn ý nghĩa gì nữa, vì thế, Khi Đuôi Xoắn cũng chỉ hộ tống các anh ra khỏi rừng Than Thở thôi, sau đó thì các anh phải dựa hết vào bản thân rồi.” “Ái chà...” Trương Lập ngoảnh đầu lại nhìn hai vị cán bộ thích liêu mạng, gặp phải ánh mắt sắc bén gườm gườm của đối phương, không dám thốt lên nửa lời kháng nghị.

Babatou quay sang dặn dò Khi Đuôi Xoắn mấy câu, đó là một chiến binh người hơi thấp nhưng rắn chắc, da ngăm ngăm đen, gò má cao, mũi lệch, môi dày, đôi mắt chim ưng rất có thần. Dặn dò xong, Babatou đến trước mặt Trác Mộc Cường Ba, nghĩ ngợi gì đó giây lát, rồi lấy ra một mảnh đá màu hổ phách buộc bằng dây thừng, đeo lên cổ gã, nồng nặc nói: “Anh đeo thứ này vào, nó sẽ bảo vệ các anh được bình an. Nhớ kỹ, trong rừng già, thứ thực sự đáng sợ nhất, là những thứ mà ta không nhìn thấy.”

Trác Mộc Cường Ba thoáng đỏ mặt, đang định lùi lại một bước thì mảnh đá đã được treo lên cổ rồi, nhất thời gã cũng không biết phải xử trí ra sao trước tầm thịnh tình của người con gái Anh diêng này, chỉ đành lăm bằm không nói nên lời. Nhân cơ hội đó, Nhạc Dương lại sấn tới, nói với Babatou: “Cô

Babatou à, từ khi gặp cô lần đầu tiên, tôi đã khâm phục tài năng phi phàm của Đấng tạo hóa, rồi mới chỉ ở bên nhau có mấy ngày, tôi đã có thể cảm nhận được tấm lòng nhiệt tình cùng sự dịu dàng của cô rồi. Tôi tin chắc chúng ta gặp gỡ chính là duyên phận, hy vọng rằng chúng ta có thể trở thành những người bạn tốt nhất của nhau, cùng trải nỗi lòng dưới tán cây rợp bóng trắng, hay hẹn nhau nghe tiếng sóng biển rì rào, ngắm sao trời lấp lánh. Yêu một người cần bao thời gian chứ? Trong khoảnh khắc nhìn thấy cô, tôi mới hiểu ra rằng, chỉ cần một cái chớp mắt là đã đủ lắm rồi. Hiềm nỗi lần này thời gian quá ngắn, tôi chỉ có thể đem nỗi nhớ trong tim chôn giấu vào nơi sâu thẳm nhất của linh hồn mà thôi, nếu lần này tôi hoàn thành được nhiệm vụ, chẳng hay cô có thể cho Nhạc Dương thêm một cơ hội làm quen hay không?”

Trương Lập nghiêng răng kèn kẹt, thầm nhủ: “Chẳng trách cứ suốt ngày kể lể chuyện cô Babatou với Cường Ba thiếu gia thế nọ thế kia, thì ra để dành đến lúc này cướp lời thoại của mình đây, thẳng nhóc giáo hoạt thật.”

Babatou không hề ngượng ngập, hôn phớt lên trán Nhạc Dương như chuồn chuồn điểm nước, mỉm cười nói: “Được rồi. Nhạc Dương, đường phía trước vô cùng nguy hiểm, anh phải cẩn thận giữ mình, tôi... chấp nhận lời đề nghị đó.”

Nhạc Dương mừng ra mặt, cười hì hì nói: “Thế thì tôi đủ mười phần tự tin để chấp nhận bất cứ thách thức nào rồi.” Nói đoạn, anh chàng ngoảnh mặt đi, thổi phào một tiếng, vo tròn mảnh giấy viết chỉ chút chữ tiếng Anh này giờ vẫn trộm liếc lại, rõ là đã học thuộc lòng từ lâu lắm rồi. Mấy người còn lại đi trước quát lên: “Này, đi thôi, còn lè rà lè rề đến bao giờ nữa.”

Nhạc Dương như có hoa nở trong lòng, hoan hỉ hô vang khẩu hiệu: “Ở với Cường Ba thiếu gia, ngày nào đời cũng nở hoa!”

Trương Lập lườm Nhạc Dương bằng ánh mắt khinh thường, thầm nhủ: “Ừm, nếu Cường Ba thiếu gia và cô Babatou có chuyện gì thật, thì mới gọi là nở hoa đấy.”

Nhìn bóng bốn người khuất hẳn trong rừng, Babatou mới thổi phào nhẹ nhõm, cảm giác trong lòng rốt cuộc là gì đây? Thất vọng, hay là hoan hỉ, bản thân cô cũng không tài nào nói ra được, chỉ nghe Babatou khẽ thở dài: “Cuối cùng họ cũng đi rồi.”

“Phải, họ đi rồi. Họ là những người có mục tiêu, có mục tiêu, cuộc đời sẽ không trôi qua trong buồn chán vô vị. Khi kẻ lữ hành dừng bước, ngoảnh đầu nhìn lại, họ sẽ thu hoạch được nhiều hơn những người bình thường khác.” Gấu Mật Nanh Sắc cũng nhìn theo bốn người đi xa dần từ nãy.

Babatou tự hào đặt tay lên bụng, ở đó, mầm sống của người đàn ông mạnh mẽ nhất kia đã được đưa vào cơ thể cô. Thời gian và chu kỳ đều đã được cô tính toán cẩn thận, nhất định có thể đậu thai sinh ra một mạng sống mới, cuộc đời sau này, cô sẽ không bị nổi cô đơn tịch mịch độc chiếm nữa rồi. Babatou nghĩ vậy, gương mặt thoáng nở một nụ cười. “Cường Ba thiếu gia, không chừng đến một ngày nào đó, em sẽ dẫn con chúng ta đến gặp anh cũng nên đó.” Babatou nghĩ ngợi xa xăm.

“Babatou, em đưa phù tiết thạch cho Cường Ba rồi à? Chẳng lẽ hai người đã...” Nanh Sắc hỏi.

Babatou không trả lời, cô hất mái tóc dài bay bay, đôi mắt bên dưới hàng mi dài thanh tú vương đầy sương mai toát lên nét cười, tiếng khúc khích như oanh vàng vang động mãi trong rừng sâu. Nanh Sắc mỉm cười, anh đã hiểu quá rõ cô em gái này của mình rồi.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 11

RỪNG THAN THỎ: MỒ CHÔN CỦA CÁC NHÀ THÁM HIỂM

Trác Mộc Cường Ba trấn an mọi người: "Đã đi hai ngày rồi, giờ có quay đầu lại cũng vô dụng, chỉ còn cách tiếp tục tiến lên thôi. Cho đến giờ, chúng ta vẫn chưa gặp phải động vật ăn thịt cỡ lớn nào, mọi người hãy giữ cảnh giác cao độ, cầm chắc vũ khí, sẵn sàng chuẩn bị ứng phó với những tình huống có thể xảy ra bất cứ lúc nào đi. Không cần quá sợ hãi, ong sát nhân chúng ta cũng gặp rồi, còn thứ gì đáng sợ hơn chúng nữa đây?"

Tái ngộ Sean

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 12

HỒNG HOANG: BÀN TAY THƯỢNG

Nửa tiếng đồng hồ sau, cơn mưa đạt tới mức kinh khủng chưa từng thấy. Nước đổ ầm ầm như bên tai có vô số dòng thác đang đổ xuống, hoa nước bắn tung tóe trên mặt đất, tạo thành màn bụi nước, cao đến hơn một mét. Năm kẻ bốn ba, trên đầu là nước Thái Bình Dương giội ập xuống, dưới đất là mây mù vẩn vít, cứ tiến lên mà không hề có điểm đích trong khu rừng bị bóng tối phủ che, lúc này họ không còn nghĩ gì nữa, mà chỉ mong tìm một nơi không có mưa, không, là một nơi không nhìn thấy nước mà thôi!

Thợ săn siêu cấp

Thức ăn đã đưa lên đến miệng lại từ từ hạ xuống, chậm chậm rút ra con dao tùy thân, năm người đều không có súng ống, sức chiến đấu đã giảm đi một phần đáng kể, muốn chạy cũng vô dụng rồi, dựa vào phương hướng âm thanh truyền tới để phán đoán, bọn họ đã bị bao vây. Nếu là bộ lạc ăn thịt người hoặc quân du kích, chỉ e năm người bọn họ còn chẳng có cả cơ hội chống trả, giờ chỉ hy vọng đây là một bầy dã thú, năm người may ra còn liều mạng được một phen.

Một đôi mắt vàng rực, gương mặt của động vật họ mèo lộ ra. Nó thận trọng lộ đầu khỏi bụi cỏ, kể đó là nửa thân mình, rồi cả cơ thể, bộ lông đen óng mượt như lụa, thân thể thuôn thuôn như giọt nước, điệu bộ oai phong đầy vẻ kiêu ngạo, con vật lạnh lùng nhìn năm con mồi đứng thẳng với ánh mắt dò xét. Bọn họ là thức ăn của nó, từ giây phút chạm mặt nhau, điều đó đã được số mệnh quyết định rồi, nó, là một con báo châu Mỹ.

Một con, hai con, ba con, tổng cộng năm con báo châu Mỹ, hình thành một vòng vây, dồn năm người bọn Trác Mộc Cường Ba vào giữa. Tất cả đều tuyền một màu đen, không tính đuôi, thể hình con nào cũng phải dài hơn hai mét. Bọn chúng chính là chủ nhân của rừng sâu, trên đại lục Nam Mỹ này, báo đen cũng thường được dùng làm biểu tượng cho vương quyền của hoàng tộc. Một con báo châu Mỹ, thậm chí còn có thể làm thịt được cả loài cá sấu hình thể lớn hơn nó gấp bội, nếu chẳng phải trong rừng sâu vẫn còn tồn tại loài dị thú biến thái mạnh mẽ đến độ khiến người ta rợn người thì có thể coi báo châu Mỹ gần như đã là điểm cuối của chuỗi thức ăn trên vùng đất này rồi. Bọn chúng có sức bùng phát còn đáng sợ hơn cả hổ dữ và sư tử, sở hữu thể hình ưu việt hơn loài báo săn, cùng với mọi ưu điểm của động vật họ mèo. Hành động trong đêm, trèo cây, bơi dưới nước, trong rừng sâu, không có hoàn cảnh nào làm khó được chúng cả.

Năm người dựa lưng vào nhau thành một vòng tròn, dao sắc sáng bóng cầm chắc trên tay, bọn báo châu Mỹ kia hình như cũng biết những lưỡi dao phản chiếu ánh sáng lấp lóa đó có thể gây thương tích cho mình, nên cũng không nôn nóng lại gần vội, mà chậm chậm di chuyển theo đường tròn, ngắm nghía

vật săn của mình như mèo vờn chuột. Nhạc Dương thấp giọng chửi bới: “Chó chết thật, bọn chúng không phải động vật chỉ đi một mình sao? Tự nhiên ở đâu ra một lúc năm con thế này?”

Sean nói: “Vứt hết mấy thứ lý thuyết suông anh đọc trong sách vào sọt rác đi cho rồi, trong thế giới tự nhiên, không có chuyện gì là không thể xảy ra được. Đây rõ ràng là cả nhà cùng đi săn còn gì, hai con cái, ba con đực, chắc là một đôi vợ chồng báo dắt theo ba đứa con đi săn. Bọn chúng đã lộ mặt bao vây chúng ta thế này, xem ra là đã chắc mẩm thịt được bọn chúng ta rồi, các anh chuẩn bị hết chưa? Cẩn thận nhé, bọn chúng là loài động vật có thể tấn công từ nhiều góc độ khác nhau đó.”

Báo châu Mỹ không như các loài khác trong họ nhà mèo chỉ giỏi tấn công vào cổ họng con mồi, bọn chúng có cơ hàm và hàm dưới cực kỳ khỏe mạnh, đôi răng nanh sắc như hai lưỡi dao có thể trực tiếp cắn thủng cả xương sọ vật săn, thậm chí còn có thể cắn xuyên qua mai rùa biển, chỉ cần bị nó cắn một miếng, ít nhất cũng phải đứt gân toác thịt chứ chẳng chơi.

Nếu như họ có súng, vậy thì hoàn toàn có thể không cần sợ bọn mãnh thú này, nhưng lúc này trong tay năm người chỉ có năm con dao săn, đem so ra, mấy con dao còn khó sử dụng hơn nanh vuốt của bọn báo châu Mỹ kia, năm người đã rơi vào thế yếu tuyệt đối. Hơn nữa, ngoài Sean chưa biết thế nào, bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba đều hiểu rất rõ, bọn họ không có bất cứ kinh nghiệm săn bắt báo châu Mỹ nào, có trời mới biết bọn quái kia sẽ tấn công từ phía nào. Trương Lập run giọng nói: “Cường Ba thiếu gia, anh... anh... không phải anh rất giỏi giao lưu với động vật à? Anh xem có thể giảng hòa với bọn này được không?”

Trác Mộc Cường Ba sững người, nửa đùa nửa thật nói: “Tôi? Tôi chỉ nói chuyện được với chó sói thôi, còn bọn này, thể hình hơi lớn chút, óc hình như lại hơi nhỏ một chút, năng lực lý giải sợ rằng không bằng được sói đâu, với lại chúng ta đang ở nước ngoài, tôi có nói gì chúng cũng đâu có hiểu chứ.”

Trương Lập ai oán kêu gào: “Tôi còn chưa ăn cái gì đấy, chẳng lẽ lại bị ăn thịt thế này sao?”

Nhạc Dương chợt lên tiếng: “Cường Ba thiếu gia, anh có thể phân biệt được hai con nào là cái không?” “Làm gì?” “Không phải, chủ yếu là tôi muốn xem thử, có phải ánh mắt của hai ‘cô nương’ thì dịu dàng hơn một chút hay

không thôi.” Có điều lần này thì lý luận về sức hấp dẫn của Trác Mộc Cường Ba với phái nữ của bọn họ dường như đã mất linh, năm con báo châu Mỹ chỉ trợn mắt gườm gườm, mười con mắt toát lên bản tính khát máu, những cặp răng nanh trong năm cái miệng há to toát ra ánh sáng lạnh lạnh ghê người.

Một con báo bỗng chồm tới, quả đúng là nhanh như điện chớp, chỉ thấy cơn lốc đen đỏ bổ thẳng vào Trương Lập, Trương Lập vội vùng tay, chỉ biết giơ dao lên dọa dẫm, con báo liền đảo mình trên không, lộn trở về vòng vây bên ngoài, tiếp tục xoay chuyển, thì ra chỉ giả vờ tấn công để thăm dò. Nhưng sau khi vọt lên, con báo kia không trở về vị trí ban đầu của nó, mà lại đi song song với một con khác, ở giữa vòng vây xuất hiện một kẽ hở. Sean thấp giọng nói: “Giữ vững nhé, bọn chúng đang dọa chúng ta, để chúng ta tự lộ sơ hở, nếu ai hoảng hốt quá mà chạy ra ngoài sẽ bị chúng nó vây vào tấn công đấy.”

Ký ức về ba anh em nhà sói xám vẫn còn mới nguyên trong đầu Trương Lập, anh chàng không khỏi thở dài: “Sao bây giờ động vật hoang dã đều trở nên thông minh hết vậy nhỉ!”

Sean lắc đầu nói: “Đây là chiến thuật chúng sử dụng khi săn bắt các đàn bò, cừu, hươu, có thể nói là sự tích lũy kinh nghiệm, chứ cũng chưa được tính là thông minh đâu.”

Ba Tang mất lộ hung quang, nói: “Lại còn dám coi chúng ta là lũ bò cừu nữa hả, để tao cho chúng mày biết thế nào là lợi hại.” Nói xong liền xắn tay áo lên, chuẩn bị liều mạng một phen. Trác Mộc Cường Ba vội can: “Đừng xung động, một mình anh thì không được đâu.” Gã biết rõ, nếu chỉ một con, hai con báo châu Mỹ, thì may ra năm người bọn gã còn liều được một phen, nhưng giờ có tới năm con ở trước mắt, muốn đấu sức thì tuyệt đối không thể, chỉ có thể dùng trí mà thôi.

Nhưng đám báo châu Mỹ này lại chẳng cho bọn gã có thời gian suy nghĩ. Lần này là hai con cùng lúc nhảy lên chào hỏi Nhạc Dương, Nhạc Dương còn đang chuẩn bị vung dao, thân hình đen tuyền kia đã xô tới, anh chàng hốt hoảng, vội lùi lại một bước, song năm người đang áp chặt lưng vào nhau, ai cũng muốn lùi lại, kết cục là chẳng ai lùi được. Mắt thấy cặp răng nanh sắc nhọn kia chỉ còn cách mình trong gang tấc, Nhạc Dương bất chấp nguy hiểm có thể mất cả cánh tay, giơ dao chọc thẳng vào miệng con báo, không ngờ đây vẫn chỉ là đòn dứ của con quái, đến nửa chừng nó lại dừng lại. Một dao của Nhạc Dương đâm ra không trúng đích, song vẫn còn một con thứ

hai há miệng bổ vào đùi anh, nếu bị cắn phải, chắc chắn là cái chân đó phải “bai bai” Nhạc Dương rồi. Trong lúc luống cuống ấy, Nhạc Dương rút chân về, dựa vào Ba Tang bên cạnh, Ba Tang vung dao lên chém con báo châu Mỹ, con báo đớp được ống quần Nhạc Dương, xé ra một mảng lớn rồi quay ngoặt trở về. Lại có một con khác đứng trước mặt Ba Tang nhằm nhe muốn chồm tới, anh ta đành phải rút dao về hộ thân.

Lao tới như chớp, thoái lui như điện, bao vây nghiêm ngặt, đột ngột tấn công, đàn báo châu Mỹ này phối hợp hết sức chặt chẽ, khiến năm người bị bao vây tâm thần bất định, căng thẳng cao độ. Lần này là ba con báo cùng lên, hai con nghi binh, một con tấn công từ bên mặt, mục tiêu là Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba vung dao đẩy lui hai con trước mặt, đồng thời lách người tránh cú tấp của con thứ ba, vươn tay trái ra đập mạnh vào phần bụng mềm của con ác thú một phát. Con quái kia lăn tròn một vòng dưới đất rồi đứng lên như không có chuyện gì xảy ra, lắc lắc bộ lông, đoạn lại ung dung tiếp tục trở lại vòng vây.

Kế đó, lại là ba con cùng lên, bọn chúng nhìn thì có vẻ muốn bỏ tới chỗ Trương Lập, đột nhiên lại bất ngờ chuyển hướng giữa chừng, chuyển sang tấn công Ba Tang. Ba Tang từng trải vô số trận chiến, nhất thời cũng phải luống cuống tay chân, vội vàng vung bừa con dao lên bảo vệ toàn thân, hiềm nỗi cả lông báo cũng chẳng chạm được vào cọng nào. Cứ như vậy mấy lần liền, năm con báo dừng vòng xoay lại, đứng yên một chỗ. Sean tranh thủ nói: “Bọn chúng đang lần lượt thăm dò chúng ta đây, bắt đầu từ người chúng cho là yếu nhất.”

Trương Lập liếc sang phía Nhạc Dương, tỏ vẻ không phục nói: “Tại sao lại bắt đầu từ tôi chứ nhỉ?”

Ba Tang lạnh lùng hỏi: “Tại sao lại không tấn công anh?”

“Tôi?” Sean hình như cũng vừa mới nghĩ đến vấn đề này, anh ta ngần ngại gượng cười nói: “Chuyện này, kha kha, chuyện này à... hay là tại tôi gầy quá, không có thịt cũng nên.”

“Yên lặng.” Trác Mộc Cường Ba nói, “Bọn chúng dừng lại rồi, hình như lần này là chuẩn bị tấn công chính thức đây, không biết mục tiêu của chúng là ai nữa.”

Năm con báo đen nhất tề bỏ tới một lúc, tốc độ còn nhanh hơn cả tên bắn,

chúng toàn nhằm vào những chỗ khó đề phòng như cổ tay hoặc đùi của năm người mà tấn công. Bọn Trác Mộc Cường Ba mỗi người một con dao, người thì lách sang trái, người thì né sang phải, hoặc rùn người xuống tránh khỏi nanh vuốt lũ báo. Chỉ nghe “cộc” một tiếng, thì ra là hai anh chàng Trương Lập, Nhạc Dương, báo đen còn chưa bổ tới, đầu hai người đã va vào nhau sung vù cả lên. Ba Tang vung dao chém thẳng tới, con báo đen trước mặt anh ta sững lại giữa không trung, nhanh chóng trầm mình xuống, nhằm vào đùi non Ba Tang mà đớp, Ba Tang vội tung chân đá ra một cước, lực không mạnh lắm, nhưng cũng tránh khỏi cú cạp của con vật. Con báo đó liền nường đà lăn một vòng, gầm gừ trong miệng, thú tính nổi lên, vung móng vuốt lên đập mạnh, lúc này người ở ngay trước mặt nó, lại chính là Nhạc Dương. Còn Nhạc Dương và Trương Lập sau khi bị cụng đầu, liền bị hai con báo đen tận dụng thời cơ, giậm mạnh chân xuống đất rồi bổ nhào lên, con lao về phía Trương Lập hơi chệch về phía phải, còn con bổ tới chỗ Nhạc Dương, lại cũng chệch về bên phải, dường như hai con thú đã nhằm chuẩn vào hai cánh tay Nhạc Dương, định cùng lúc hạ thủ.

Hai con còn lại thì gườm gườm nhìn chòng chọc vào Trác Mộc Cường Ba và Sean, không để hai người bọn gã có bất cứ cơ hội nào ra tay ứng cứu. Trác Mộc Cường Ba hét lớn: “Bọn chúng muốn đối phó với Nhạc Dương.” Cùng lúc đó thân thể gã cũng nghiêng sang một bên để Nhạc Dương có khoảng trống mà lùi lại một bước. Thân hình Trác Mộc Cường Ba vừa nhích động, con báo đen trước mặt gã bỗng xò lên tấn công, Trác Mộc Cường Ba vội vung dao lên đón đỡ. Còn Sean và con báo đen còn lại giờ đã lâm vào thế cầm cự, hai bên đều không cử động nhúc nhích chút nào. Trác Mộc Cường Ba trên chân dưới đã, khiến con báo đen trước mặt gã cứ phải nhảy nhót thoát bên nọ thoát bên kia, trước sau vẫn không tìm được cơ hội phản kích, đồng thời kéo mạnh Nhạc Dương một cái. Dù là vậy, con báo tấn công đùi non Nhạc Dương vẫn không hề khách khí mà quào trên đùi Nhạc Dương một phát, trên đó lập tức hiện ra ba vết đỏ tươi, máu tươi rỉ ra ngoài.

Vừa ngửi mùi máu tanh, mấy con mãnh thú càng thêm hung dữ, bọn chúng nhe nanh nhe vuốt, chùng như muốn bổ tới lần nữa, thất bại, rồi lại tiếp tục chậm chậm tiến lên. Cứ như vậy, nhào lên rồi rút về, thêm một lượt nữa, trên quần áo Ba Tang, Trương Lập đã có thêm mấy chỗ rách, Nhạc Dương bị thương, Trác Mộc Cường Ba và Sean dù chưa bị thương, nhưng cũng hết sức căng thẳng, không dám lơ là chút nào.

Nhạc Dương nghiêng răng nhin đau, Ba Tang và Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn nhau, trong đầu hiểu rõ, nếu cứ để chúng tấn công thế này thêm vài

lần nữa, chỉ sợ cả bọn đều sẽ trở thành đồ ăn trong bụng bọn báo đen này hết mất. Quả nhiên, sau đợt tấn công thứ hai, Nhạc Dương đã không còn là người duy nhất bị thương nữa, tuy nói là dao của Ba Tang rạch đứt da một con báo đen, song chỉ là vết thương ngoài da, thậm chí e là chẳng có máu nữa, nhưng con báo đó lại nổi điên lên cào nát bướm cánh tay anh ta, da thịt bung bét, chỉ cần sâu thêm chút nữa là đã thấy cả xương rồi.

Ông Trời cũng không thương lấy họ, mây đen kéo đến mỗi lúc một nhiều, nặng nề đè trĩu lên bầu trời, ở sâu trong rừng rậm, khung cảnh đã tối đen như mực. Đôi mắt của năm con báo đen đã trải qua tiến hóa, phóng ra những tia sáng lóa mắt trong đêm tối âm trầm tựa những viên ngọc thạch lấp lánh, nhưng lại mang đến cho người ta nỗi kinh hoàng vô biên. Sean nói, những tên thợ săn siêu cấp này, có thói quen đứng nhìn chằm chằm vào con mồi thật lâu. Đôi mắt chúng luôn hướng vào đôi mắt vật săn, phảng phất như muốn nhìn vào sâu trong đáy lòng đối phương, khiến con mồi tự động sụp đổ, để lộ ra sơ hở chí mạng.

Không khí cơ hồ đã đông đặc lại, thời gian cũng ngừng trôi, năm con người đang bị vây chặt dần dần nghe thấy tiếng tim mình đập thành thịch. Khi máu dồn lên thái dương, màng nhĩ cũng bắt đầu cộng hưởng, nỗi sợ sục sôi dâng trào dữ dội. Trong trận đối đầu giữa người và báo này, đám sát thủ trời sinh kia rõ ràng đã chiếm thế thượng phong, đến cả người mạnh mẽ như Trác Mộc Cường Ba cũng trở nên bất lực trước sức tấn công thiên bẩm đáng sợ của chúng. Mỗi người đều đang thầm tính toán xem mình sẽ chết theo cách nào, đúng lúc này, năm con báo đen không hện mà cùng lúc chuyển động cái đầu, từ phương hướng chuyển động của năm cặp mắt ấy, có thể nhận ra, bọn báo đang nhìn ngang ngó dọc gì đó. Trong không khí ẩn chứa những luồng thông tin mà con người không sao dò kiếm được, nhưng giác quan nhạy bén của bọn báo đen thì đã không bỏ qua.

Không có bất cứ dấu hiệu nào báo trước, năm con báo đen đột nhiên quay đầu, cứ thế biến mất trong màn đêm, đột ngột hết như khi chúng xuất hiện vậy, hiện trường giờ chỉ còn lại năm kẻ gặp nạn mồ hôi đầm đìa ướt cả quần áo. Nét mặt bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba cũng rũ xuống theo chân bọn báo đen bỏ đi, chỉ có Sean vẫn kiên cường cầm chắc con dao sẵn trong tay, nói: “Chớ lơ là, chỉ sợ đây là kế dụ địch của chúng đấy.” Phóng mắt nhìn ra, chỉ thấy một vùng đen tối u ám, ai mà biết được lúc nào thì năm cặp mắt vàng sáng rực kia sẽ đột nhiên xuất hiện lần nữa chứ.

Nhưng năm người đứng đó cả mười phút đồng hồ, mà trong rừng vẫn không

có bất cứ động tĩnh gì, thậm chí cả gió cũng ngưng thổi, cả khu rừng dường như đã bị họ dùng keo gắn cố định chặt lại vậy. Cuối cùng thì Sean cũng không thể kiên trì được nữa, nhũn người ngồi phịch xuống, thở hắt ra một hơi nói: “Xem ra bọn chúng không quay lại nữa rồi.”

Trương Lập ngạc nhiên hỏi: “Rõ ràng là đã chiếm được thượng phong, sao chúng lại đột nhiên quay đầu bỏ đi thế nhỉ?”

Ba Tang giờ mới ngẩng đầu lên nhìn màn đen trải dài vô tận phía trên đầu, lẩm bẩm nói: “Vì sắp trở trời rồi.” Trong lòng Ba Tang dâng lên một nỗi lo không thể nói thành lời, “Con trở trời có thể khiến mãnh thú cảm nhận thấy nguy hiểm mà bỏ rơi con mồi đã đưa tới miệng, rốt cuộc là gì đây? Sóng thần, động đất, núi lửa phun trào hay là cái gì?”

“Trở trời ư?” Nhạc Dương ngẩng đầu lên nhìn đám mây đen như mực, tựa hồ biển lớn chuyển màu xoáy đảo, thậm chí còn có thể lờ mờ trông thấy từng cơn sóng đen cuộn cuộn nữa, chưa bao giờ anh nhìn thấy một đám mây nào đen, dày đặc và... chết chóc như thế! Đêm trắng, là đêm trắng! Đáng lẽ trời đã sáng từ lâu, song xung quanh vẫn tối âm u hơn cả ban đêm; ánh mặt trời bị ngăn cách bên ngoài tầng mây mù mịt, tất cả những gì còn lại chỉ có màn đêm vô tận mênh mông.

Không một tiếng động, tầng mây rẽ ra tựa như có con mãnh thú nhe nanh vượt cào rách bầu trời, tia chớp sáng trắng lóa mắt nhanh chóng lấp đầy vết thương đó, đoạn ló mình xuống, dùng thanh kiếm bạc của mình rạch xuống mặt đất. Tia sáng duy nhất của đêm trắng, không ngờ lại mạnh bạo tới nhường ấy, ánh sáng chiếu rọi làm cả khu rừng đượm một màu ảm đạm, bóng cây tựa như những con yêu thú đang run rẩy, cơ hồ cũng muốn bật rề đứng lên mà chạy nạn; năm con người đang đứng kia, cũng nhìn thấy gương mặt nhợt nhạt không chút sắc máu của mình trong mắt đồng bạn. Kế đó, mới là từng trận từng trận tiếng ì ùng cuộn cuộn, từ xa lại gần như sóng dữ vỗ bờ, thậm chí còn mãnh liệt hơn sóng dữ bội phần, tiếng sấm ùng ùng nổ trên đầu nghe mà đỉnh tai nhức óc, mặt đất cũng theo đó run lên bần bật. Tựa như tiếng súng mở màn cho cuộc thi, cùng với tiếng sấm kinh thiên động địa, trời đất bắt đầu quay cuồng biến chuyển...

Giọt mưa đầu tiên chạm đất như tiếng tù và phát lệnh xung phong, muôn ngàn vạn đồng bào của nó cũng theo sau sầm sập đổ xuống khỏi bầu trời rách nát. Trước sau chưa đầy một phút, đâu đâu cũng là nước, nước đã chiếm cứ cả khu rừng. Âm thanh đó, năm người nghe từ “tách, tách, tách”

biến thành “tích tách tích”, rồi lại từ “tích tách tích ” biến thành “rầm rầm rầm rầm”, cuối cùng thì hòa thành một thứ âm thanh nghe tựa có muôn ngàn thác nước cùng lúc sầm sập đổ xuống. Quần áo thoáng cái đã ướt sũng, nước làm ướt tóc, rồi theo đó chảy xuống qua mặt, qua cổ, chẳng mấy chốc tầm nhìn trở nên mơ hồ hư ảo. Ba Tang mặc kệ không buồn gạt nước chảy ròng ròng trên mặt, cao giọng hét lớn: “Đi nhanh, tìm chỗ nào có thể tránh mưa. Hy vọng, hy vọng là trong ngày hôm nay có thể tìm được.”

Trương Lập nói: “Không mưa lâu như vậy chứ?”

Ba Tang nói: “Đây không phải là mưa kèm sấm chớp, mà là mưa bão, uy lực thực sự của nó còn chưa bộc lộ đâu. Xử lý qua vết thương rồi lập tức đi nhanh! Bằng không bị khốn trong rừng này là chết chắc đó!”

Năm người xử lý qua loa các vết thương, tiêm thuốc kháng sinh, rồi bắt đầu lần mò tiến lên trong khu rừng tối đen như mực. Lần này kẻ địch của họ không phải là quân du kích vũ trang, cũng không phải độc trùng mãnh thú ẩn hiện không nhìn thấy, mà là mưa, một trận mưa vĩ đại!

Vô số giọt mưa rơi xuống, tụ thành dòng trên tán lá, mới đầu còn thấy được chúng rơi xuống như tấm rèm châu, về sau thì chẳng thấy hạt châu đâu nữa, mà chỉ còn lại những trụ nước thẳng băng nối liền tán cây với mặt đất. Những cây cổ thụ cao chọc trời kia giờ chẳng khác nào đám cỏ lau trong gió, trần trụi như những kẻ đói khát bị lột sạch quần áo. Vài loài cây có lá hơi to một chút, bị nước mưa tàn phá, lá thủng cả trăm lỗ nhỏ, trông như một chiếc sàng hình bàn tay vậy. Cảm giác bị nước mưa quất vào người cũng chẳng hề dễ chịu chút nào, từng giọt nước tựa như đạn súng hơi, rơi xuống đầu, xuống vai, xuống cánh tay, mu bàn chân, bất cứ bộ phận nào trên người cũng đều cảm nhận rõ được sức mạnh đến từ tận chín tầng trời ấy. Nước mưa rơi xuống đất bùn, tạo thành những lỗ nhỏ, bùn đất hút nước, trở nên mềm nhũn như phân trâu mới, đạp lên vừa mềm vừa trơn, chân bị lún sâu vào đến mấy phân, lúc rút ra vừa dính vừa chặt, mỗi bước đi đều phải đề phòng trượt ngã, lại phải chú ý không để bị tụt giày lại. Năm người bước đi lảo đảo, hết như năm gã say túy lúy.

Mái tóc bạc của Sean bết lại thành từng đám dính trên mặt, anh ta không ngừng xoa xoa mặt, lầm bầm nói: “Trận mưa này lớn thật!”

Ba Tang lại ngược mắt nhìn lên, mưa lớn như vậy mà tầng mây đen kịt không hề thay đổi, cả bầu trời cơ hồ bị một tảng đá huyền vũ khổng lồ che

lấp. Anh ta nghiêng rằng nói: “Mưa lớn hả? Chỉ sợ mưa lớn thật sự vẫn chưa bắt đầu đâu.” Đồng thời, trong lòng Ba Tang cũng thầm băn khoăn về một vấn đề khác: “Bọn báo đen kia tại sao phải bỏ đi? Vì mưa hay sao? Lúc đó trời đã mưa đâu?”

Trong đám mây thi thoảng lại lóe lên một luồng sáng, màu tím, màu đỏ hay màu lam, làm một quãng mây nhỏ bỗng trở nên rực rỡ sắc màu, nhưng không có tia sét nào đánh xuống, tựa như trong bụng bà mẹ mây kia đang thai nghén một sinh mệnh mới, chuẩn bị vào thời khắc sinh nở quan trọng nhất, nó đang nhúc nhích xúc động, chừng như muốn rạch trời phá đất mà ra đến nơi rồi!

Đêm trắng mưa bão

Từ lúc mây đen quần tụ, bóng xám thoát ẩn thoát hiện trong rừng kia đã chợt nhật ra lá cây chỗ mình đang đứng biến thành màu đỏ rực một cách bất thường, trên cành cây xa xa một con nhện xanh nhỏ đang vội vã thu lưới. Y vội lấy con ong chúa giấu trong người ra, chỉ thấy con vật đang không ngừng bò lên bò xuống trong bình, đập cánh lắc bụng, rõ ràng là cực kỳ bất loạn. Đâu đó trong rừng, đột nhiên nở ra một đám hoa phong vũ đỏ rực, Soares cuối cùng cũng biến sắc, lẩm bẩm nói: “Phải tìm nơi nào an toàn nấp đã, còn bọn liều mạng kia thì đành nghe theo mệnh trời vậy?” Y ngoảnh đầu lại nhìn, rồi nói tiếp “Cả bọn kiến cũng ồ ạt xuất hang rồi, hừm, xem ra tình hình còn tệ lậu hơn ta tưởng nữa.”

Đàn tể của bộ tộc Kukuer.

Nanh Sắc dẫn theo tất cả các chiến sĩ anh dũng của bộ tộc, quỳ bái bên dưới đàn tể. Đại tể sư khoác lên mình bộ lễ phục rực rỡ nhiều màu, tay cầm thần trượng, ngửa mặt dang tay cầu khẩn. Tất cả những người còn lại đều quỳ rạp xuống, niệm cùng đại tể sư một bài chú xa xưa thần bí, cầu khẩn vị thần tôn quý nhất của họ hãy bớt cơn thịnh nộ. Còn Babatoa thì dẫn hết phụ nữ và trẻ em vào trong nhà cầu nguyện, đốt lên thứ hương đặc chế làm từ rễ cây, mong ngóng cho tai họa mau chóng qua đi làm khói mù vẫn vút.

Không chỉ người Kukuer, kỳ thực, hầu như tất cả các bộ tộc trong rừng rậm

này đều đang tiến hành những nghi thức tế lễ tương tự, chỉ là bộ tộc này thì không biết đến bộ tộc kia đây thôi.

Trại chỉ huy của quân du kích, đám người quanh năm sống trong rừng sâu này còn hiểu ý ông trời hơn bọn Trác Mộc Cường Ba nhiều lần. Chỉ thấy nhân vật trông có vẻ như là chỉ huy kia tức đến bải hoải cả người, hạ lệnh xuống: “Nhanh lên, tất cả thu thập hành trang, lập tức rút lui! Mặc kệ mấy cái nhà gỗ chó chết ấy đi! Bảo tất cả dừng lại, lập tức rút lui khỏi khu rừng này. Chó chết thật, chỉ sợ không kịp nữa rồi, sao lúc tiến vào lại không nghĩ tới vấn đề này nhỉ. Thời tiết chó chết, biến đổi nhanh thật, sao chúng ta lại đen đui vậy chứ? Thằng béo Gonzales, mày là thằng đều, chẳng trách mày lại không tham gia hành động lần này mà nhường hết cho chúng tao, hừ, lần sau để tao gặp phải, tao nhất định sẽ lột da mày ra!”

Một tên tiểu đội trưởng tới báo cáo: “Vẫn còn ba đội tìm kiếm đến giờ chưa quay lại, chúng ta...”

Gã chỉ huy kia quát: “Mặc kệ bọn chúng đi! Giờ chúng ta tự lo cho mình còn chẳng xong nữa là, đi ngay, lập tức đi ngay!” Lời còn chưa dứt, giọt mưa đầu tiên đã rơi xuống đầu hắn...

Năm người ướt sũng như gà nhúng nước, chân cao chân thấp nửa đi nửa trượt trong vùng đất bùn trơn tuôn tuột, đến cả người có khả năng không chế thăng bằng trên cây tốt nhất là Trương Lập cũng không biết đã ngã bao nhiêu lần, toàn thân chỗ nào cũng đầy những bùn, rồi lại bị nước mưa xối cho chỗ trắng chỗ vàng, tình hình những người khác so với anh thì còn tệ hại hơn nhiều.

Cặp mắt Nhạc Dương tựa như ở sau một bức rèm bằng nước, không nhìn rõ bên ngoài có thứ gì nữa, chỉ biết theo chân mấy bóng người mơ hồ đi loạn xạ ngẫu trong rừng, điểm tốt duy nhất chính là, các động vật trong rừng cũng không khác gì bọn họ, thành ra không có dã thú nào bất ngờ tập kích trong lúc trời mưa như trút thế này cả. Nhạc Dương nói: “Mưa lớn quá! Cứ đi thế này căn bản là không thể phân biệt được phương hướng, theo tôi, hay là chúng ta tìm chỗ nào nghỉ cách dựng lều bạt lên được không?” Anh phải khản giọng gào lên, mới át được tiếng mưa sầm sập ở xung quanh.

Ba Tang lớn giọng hét lại: “Không được! Chúng ta làm gì còn lều trại đâu,

vả lại, cho dù có đi chẳng nữa, cậu nghĩ chúng ta có thể dựng được lên hay sao?”

Trương Lập gào lên: “Vậy thì chúng ta chặt cây dựng một cái sàn được không?”

Sean hét: “Vô dụng thôi, anh không thể dựng được cái lán nào không bị vào nước đâu.”

Bầu trời đột nhiên sáng loé, sức mạnh ẩn tàng ở sâu tít trong tầng mây dường như đã tìm được chỗ hở để phát tiết. Ba Tang ngẩng đầu lên gào: “Hơn nữa, cậu mà dựng lán bây giờ, chẳng khác nào tự lao đầu vào chỗ chết cả!”

Trương Lập gào trả: “Tại sao?”

Ba Tang chỉ tay lên trời, hét: “Nó đến rồi! Sấm sét! Cậu nhìn cho rõ đi! Đây có thể là trận sấm sét lớn nhất mà cậu từng nhìn thấy trong đời đó! Đừng đi nữa! Tìm nơi nào không có cây to, chúng ta chỉ còn cách rạp người xuống bùn mà tránh sét thôi!” Nói thì nói vậy, song phóng mắt nhìn ra, xung quanh có chỗ nào là không có cây to đâu chứ.

Mây đen trên bầu trời, đột nhiên lắc mình biến thành một con quái thú tiền sử rộng mười mấy cây số, dài mấy chục cây số, chậm chậm tiến từ Đông sang Tây, trong chớp mắt, vùng bụng nó đã toé ra muôn vạn xúc tu màu anh lam, quất mạnh xuống vạn vật bên dưới, chỉ một cái nháy mắt sau, bao nhiêu cánh tay đó lại đột nhiên biến mất, tựa như chưa từng có chuyện gì xảy ra, chỉ còn lại mặt đất cháy khét và mùi khói; đúng vào khoảnh khắc khi người ta ngỡ rằng tất cả đã trôi đi, những xúc tu màu tím màu lam đó lại đột nhiên vươn xuống, cày xới vùng đất này lên. Nó phần nộ gầm rú, đó tuyệt đối không phải là tiếng gào mà bất cứ loài sinh vật nào trên mặt đất có thể phát ra được, là tiếng gầm có thể khiến tất cả sinh mệnh phải khiếp hồn, khiến mặt đất phải run lên vì sợ hãi. Nơi nào bị những xúc tu kia chạm phải, liền như món đồ chơi trong tay đứa trẻ, tất cả đều biến dạng.

“Oành,” một cây cổ thụ khổng lồ cao tới cả trăm mét, đường kính tám chín người ôm đồ thẳng xuống trước mặt bốn người, không ngờ người khổng lồ của rừng rú, có dùng cưa điện cũng phải tốn nửa ngày mới cưa đổ này chỉ bị xúc tu kia chạm khẽ một cái, đã yếu ớt gục xuống như vậy rồi. Lúc trước Nhạc Dương, Trương Lập nghĩ mãi cũng không sao hiểu nổi, có những cây

cổ thụ thoát nhìn vẫn còn xanh um tươi tốt, tràn trề sức sống, sao tự dung lại đổ vật xuống giữa đường như thế, bây giờ thì coi như là đã có lời giải đáp rồi.

Sau khi xúc tu phát qua, ngay tiếp đó là một loạt tiếng gầm gừ đinh tai nhức óc, nếu không lập tức bật ngay hai lỗ tai lại, tiếng gầm gừ đó có thể khiến người ta đau như muốn vỡ tung đầu ra, không khí nồng nặc mùi ni tơ. Ba Tang sực nhớ ra điều gì đó, vội hét lên: “Nhanh, nhân lúc sét còn chưa giáng xuống, ném hết dao đi! Còn thứ gì bằng kim loại không? Ném hết sạch đi! Nằm sát xuống đất không được cử động, chớ để sét nhện quét phải đấy!”

Năm người vội cố ném năm con dao đi càng xa càng tốt, con dao của Sean vừa rời tay thì liền bị một tia sét đánh trúng, chúng tựa như năng lượng được tích tụ, bao bọc con dao vào giữa, hình thành nên một quả cầu lớn sáng chói mắt, chậm chậm tiến về phía rừng cây. Quả cầu ánh sáng ấy đường kính tầm trên dưới hai mét, trông như một viên minh châu, chiếu rọi cho rừng cây tăm tối sáng rực như ban ngày. Năm người nằm dưới đất há hốc miệng, mặc cho nước mưa rơi vào, hiện tượng tự nhiên đặc biệt này xuất hiện ở ngay cự ly gần như thế, khiến người ta phải trợn mắt le lưỡi ngạc nhiên cũng là chuyện đương nhiên thôi.

Trương Lập thần thờ nói: “Đó... đó là cái gì vậy?”

Ba Tang và Sean cùng lúc đáp: “Sét hòn, đó là sét hòn.”

Sét hòn trông như một con sứa khổng lồ trôi nổi dập dềnh giữa không trung, những xúc tu màu lam không ngừng vươn ra từ thân thể nó, nó đi qua nơi nào, xung quanh chỗ đấy mười mấy mét, tất cả đều như bị thiêu trong lửa đỏ, mặt đất nứt nẻ, cây cỏ bốc cháy hừng hực. Lại có một cây cổ thụ lớn chặn đường đi của nó, sét hòn dịu dàng bao bọc lấy thân cây, chỉ nghe tiếng lạch tách đùng đùng như dây điện đứt, rồi một tia sáng đỏ chói loé lên, cây cổ thụ kia cũng không thoát khỏi số mệnh bị huỷ diệt, đổ “oành” xuống đất, đồng thời cháy lên bùng bùng. Sét hòn cũng theo đó biến mất, chỉ còn lại con dao của Sean bị nung thành một hình cầu quái dị. Muôn ngàn cánh tay xúc tu lại quất xuống mặt đất lần nữa, vô số ngọn lửa bùng lên, cả khu rừng như biến thành luyện ngục, và tất cả sinh vật trong chốn luyện ngục này đều phải tiếp nhận hình phạt thiêu trong lửa nóng.

Con bão sấm sét đáng sợ kéo dài gần nửa tiếng đồng hồ mới chịu nhúc nhích thân hình khổng lồ của nó, đi xa khu vực chỗ năm người bọn Trác Mộc

Cường Ba. Năm người cuối cùng cũng biết thế nào là cơn phần nộ của thiên nhiên, khi thế cuồng bạo ấy, bất cứ loài sinh vật nào trên đời này cũng chẳng thể so bì. Tất cả giống như một bãi chiến trường vừa được lửa chiến tranh tẩy lể, những cây cổ thụ cao ngút chân mây bị sấm sét đánh cho đổ nghiêng ngả, đâu đâu cũng thấy lửa, chốc lát đã bị cơn mưa sầm sập dập tắt, chỉ còn lại mùi cháy khét và những làn khói xanh vẩn vút; ở một vài nơi, thế lửa không ngừng lại càng lúc càng lớn, lửa và nước mưa tựa hồ hai con thú khổng lồ đều muốn áp chế đối phương, nhất thời cứ giằng co mãi không bên nào chịu bên nào. Sean còn trông thấy rất rõ, một con kiến đang vất vả bò lên một chiếc lá đang đảo lộn trong mưa gió, chẳng mấy chốc đã bị nước mưa xối đi đâu không biết. Bầu không khí nồng nặc mùi ni tơ khiến người ta thở cũng khó khăn, hết thấy mọi vật xung quanh đều xơ xác tiêu điều.

Ba Tang cực nhọc bò dậy khỏi đồng bùn lầy, nhặt con dao vẫn còn may mắn giữ được sau cơn tai nạn của mình lên, giắt trở lại vào eo lưng, phần nộ ngẩng đầu lên nhìn trời xanh, lúc này, cơn mưa không chịu ngớt kia đã làm anh ta cảm thấy hơi đau đầu. Cuối cùng, Ba Tang lại chán nản rũ xuống, chẳng khác nào một con chó hoang vừa bại trận, thở dài ừ ừ không chút sức sống: “Đi thôi, thế nào cũng phải tìm chỗ mà tránh mưa, không thì không chịu nổi nữa đâu.”

Thế nhưng, trong rừng sâu u tối lại đang mưa như trút nước này, nên đi theo hướng nào bây giờ? Đi hướng nào mới tránh khỏi khu vực bị sấm sét tàn phá? Cả năm người đều không có chú ý. Lúc này, trong tán rừng trước mặt bọn họ, nơi ngọn lửa cháy dữ dội nhất, bỗng có một quả cầu lửa lăn ra, năm người vội cuống cuống tránh khỏi đường lăn của quả cầu lửa, một mùi thịt cháy khét lọt vào mũi, đến lúc quả cầu lửa lăn thêm tầm hơn chục mét nữa, thế lửa nhỏ dần, bọn họ mới nhìn rõ chân tướng của nó. Ước chừng có khoảng vài triệu con kiến đang bám chặt vào nhau, cắn chắc lấy cơ thể đồng loại, từng tầng từng tầng một, tạo thành một quả cầu kiến vĩ đại, bọn kiến lính ở tầng ngoài cùng dùng chính thân thể mình cản ngọn lửa lại, bị cháy thành tro cũng quyết không buông ra. Sau khi thoát khỏi vòng vây của ngọn lửa, bọn chúng nhanh chóng phân rã ra thành đội ngũ chỉnh tề, xác những con đã chết lập tức bị nước mưa cuốn đi, những con còn lại di chuyển về một thân cây. Ở trung tâm quả cầu, là kiến chúa với vùng bụng không ngừng nhu động, được các kiến thợ khiêng vào nơi ở mới, mặc dù đã hy sinh mất quá nửa, nhưng đang kiến của nó vẫn chưa bị diệt vong, hy vọng vẫn còn chưa hoàn toàn tắt hết.

Nhìn lũ kiến vừa thoát khỏi ngọn lửa, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên có một

cảm ngộ mới, nhưng cảm giác này lại chỉ dâng trào lên trong lồng ngực gĩa mà không biết phải biểu đạt thế nào. Năm người đều bị sự hy sinh tráng liệt của lũ kiến làm chấn động. Sean líu ríu nói: “Chẳng mấy chốc chúng sẽ mở căn cứ địa, xây dựng một vương triều mới ở đây, thật đúng là những sinh mệnh ngoan cường. Thiên nhiên thật là kỳ diệu, phải không?”

“Đúng thế.” Trương Lập đáp: “Chỉ cần vẫn còn hy vọng, chẳng mấy là sẽ phồn thịnh lại ngay.” Trong lúc nói chuyện, nước mưa vẫn xối thẳng vào mắt anh.

Sau cơn bão sấm sét, mưa lớn vẫn không có dấu hiệu ngớt đi chút nào, ngược lại còn như muốn tăng thêm sức mạnh. Bốn phía đều là bọt nước trắng xoá, bọt nước được ánh sáng rọi rõ trên tầng mây chiếu vào, lại ánh xạ ra đủ thứ màu sắc kỳ dị như mộng ảo. Bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba cảm thấy phảng phất như trên lưng mình không phải cái ba lô nặng mười cân, mà là thứ nặng phải tới trăm cân. Dưới sự áp chế của cơn mưa, mỗi người đều phải gồng hết sức mới ngẩng được đầu lên. Nửa tiếng đồng hồ sau, cơn mưa đạt tới mức kinh khủng chưa từng thấy. Nước đổ ầm ầm như bên tai có vô số dòng thác đang đổ xuống, hoa nước bắn tung toé trên mặt đất, tạo thành màn bụi nước, cao đến hơn một mét. Năm kẻ bốn ba, trên đầu là nước Thái Bình Dương giội ập xuống, dưới đất là mây mù vẫn vít, cứ tiến lên mà không hề có điểm đích trong khu rừng bị bóng tối phủ che, lúc này họ không còn nghĩ gì nữa, mà chỉ mong tìm một nơi không có mưa, không, là một nơi không nhìn thấy nước mà thôi!

Đi được vài bước, Nhạc Dương lại ngã oạch lần nữa, anh chàng vùng vẫy mấy lượt, chẳng ngờ lần này còn không bò lên nổi, cả người bị màn bụi nước vây kín vào trong. Trương Lập thấy vậy, vội vàng chạy đến đỡ bạn đồng hành lên. Nhạc Dương đưa tay ôm ngực, nói: “Tức ngực quá, tôi cảm giác như không thở nữa rồi ấy.”

Trương Lập không đùa cợt, mà nghiêm mặt nói với Nhạc Dương: “Mưa lớn quá, chúng ta ai cũng có cảm giác này, chứ không phải chỉ mình cậu thôi đâu. Chắc là cậu không đến nổi không chịu được đây chứ? Vết thương thế nào? Không sao chứ?”

Nhạc Dương lắc đầu: “Không sao, vết thương của anh Ba Tang còn nghiêm trọng hơn tôi nhiều mà, rốt cuộc thì cơn mưa này đến bao giờ mới chịu ngừng đây?”

Trương Lập liếc nhìn Nhạc Dương, vết thương trên đùi anh ta đã bị nước mưa ngâm cho tái nhợt đi, giống như một miếng thịt rữa đã toét miệng ra rồi vậy.

“Rốt cuộc bao giờ mới ngừng mưa đây?” Cùng hỏi như vậy còn có Trác Mộc Cường Ba, không biết đã vấp ngã lần thứ bao nhiêu, gã chống tay vào một thân cây trèo lên, hỏi Ba Tang.

Ba Tang giấu cánh tay bị thương dưới eo, cố gắng không để nước mưa quất trúng, dờ dẩn trả lời: “Không biết, có thể là mười, hai mươi phút sau, có thể là một hai ngày, có thể...” Anh ta không dám nói tiếp. Rốt cuộc là trước khi họ tới đây khu rừng này đã có bao nhiêu ngày không mưa rồi, lần này mưa sẽ rơi bao nhiêu ngày đây? Căn bản không thể nào tính toán được, nhưng Ba Tang biết rõ một điều, nếu cứ để mưa lớn thế này xối cho vài tiếng đồng hồ nữa, chỉ sợ mọi người đều sẽ phát điên hết cả mất.

Đột nhiên, một con khỉ đêm nhảy vù qua ngọn cây, dường như nó cũng đang chạy trốn cơn mưa bão, Sean vội hét lớn: “Nhanh lên, đi theo nó! Nó chạy không nhanh lắm đâu!”

Năm người chạy theo hướng con khỉ, biến mất trong màn mưa gió mênh mang. Trời vẫn tối đen như mực.

...

Trời đất không phân biệt ngày đêm, rừng rậm cơ hồ chìm trong bóng tối vĩnh hằng, nguồn sáng duy nhất, lại chính là sấm sét đang gào rú chuẩn bị huỷ diệt tất cả mọi thứ trên đường đi của nó. Dù cho bóng đêm có thể khiến người ta mất đi cảm giác về thời gian, nhưng mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba thì vẫn biết rất rõ, đã hai ngày nữa trôi đi, thời gian dành cho nhiệm vụ lần này của họ đã kết thúc, tuy nói bọn họ lần nào cũng thất bại, song đúng là chưa có lần nào thất bại thê thảm như lần này cả. Không những đã bị lạc hướng trong rừng, lại còn mỗi giờ mỗi khắc đều vấp lộn bên bờ vực sinh tử. Hai ngày nay, họ năm lần gặp phải bão sấm sét, ba lần bị vây khốn trong biển lửa chờ mưa lớn giải vây, ấy là chưa tính đến vô số lần suýt nữa thì bị cây to đổ xuống đè phải, rồi lại mấy lần suýt thì bị dòng nước bùn cuốn đi mất.

Nhưng bầu trời vẫn tối đen như thế, mưa lớn vẫn không chịu ngừng, trận mưa vĩ đại này tựa hồ muốn rửa sạch hết mọi tội lỗi trên thế gian, không

ngừng cọ rửa đi chợ rửa lại khu rừng này, nó như một trận mưa vĩnh viễn không bao giờ ngừng. Nước, một lượng nước vô cùng vô tận từ tận cùng của bóng tối tràn về, bổ xuống giữa khu rừng, tựa như chiếc kéo tia cắt tách tán cây ra, sửa phẳng lại thảm cỏ, tạo ra một dòng sông mới. Người đi trong rừng tựa như những cỗ xác sống, chỉ dựa vào bản năng mà tiến lên, mưa xối lên đầu họ, chảy ngoằn ngoèo theo lọn tóc rồi bò qua thân thể họ, làm quần áo họ như được ngâm trong thuốc tẩy, khiến tay họ nhăn nheo rúm ró như chi trước của bọn vượn người. Hai ngày hai đêm, nước mưa giống như một ông già không ngừng gõ thước lên đầu mấy người, làm họ không sao ngủ được; tiếng mưa lúc nào cũng như sấm động bên tai, tựa như lũ muỗi vo ve lúc nửa đêm, xua mãi không chịu đi. Bọn họ chỉ biết đi, mãi miết đi, động lực duy nhất giúp họ cầm cự được đến giờ phút này, chính là một chỗ có thể trú mưa được, hoặc giả khoảnh khắc sau đây, phía trước sẽ xuất hiện một chiếc ca nô, hay một căn nhà gỗ nhỏ, như vậy sẽ chứng tỏ rằng, bọn họ đã cách thành phố không xa nữa. Nhưng cứ đi đi mãi suốt hai ngày trời, ngoài cây cối ra thì vẫn chỉ là cây cối, ngoài nước mưa ra vẫn chỉ là nước mưa, bọn họ căn bản không biết mình đã đi được bao xa, cũng không biết mình phải đi thêm bao xa nữa. Mặc dù nói thời gian thực hiện nhiệm vụ đã qua, tổng bộ sẽ phái đội tìm kiếm, đồng thời cũng có thể liên lạc cầu cứu, nhưng trong hình hình hiện tại, sấm sét thừa khả năng làm tắt cả các thiết bị thông tin mất đi công hiệu, vả lại, khốn thân trong rừng. Than Thở này, khả năng được các nhân viên cứu hộ tìm thấy gần như không tồn tại. Bọn họ giờ đây chỉ có thể dựa vào chính bản thân mình để xông ra khỏi khu rừng rậm này mà thôi.

Trác Mộc Cường Ba giương mắt lên chăm chú nhìn ra xa, ở đó, là một vùng rừng cây rậm rạp và bóng đêm vô tận, còn có cả nước mưa, đầu đầu cũng là nước mưa. Gã cúi đầu trầm tư, lẩm bẩm, lẽ nào, đây mới chính là khảo nghiệm của Lữ Cánh Nam dành cho bọn gã ở vùng rừng mưa nhiệt đới này? Hay đúng ra bọn gã ở nên ở lại lãnh địa của người Kukuier thì hơn?”

“Hừ, rừng nhiệt đới! Hừ hừ, đây chính là rừng mưa nhiệt đới!” Từ chiều hôm qua, Sean đã bắt đầu lặp đi lặp lại hai câu này, cứ cười gằn vài tiếng, lại lặp lại một lần, ánh mắt dờ dẩn, nét mặt ủ rũ như gà rù. Cứ tiếp tục kéo dài như vậy, xem ra chẳng bao lâu nữa, trong bọn họ thế nào cũng có thêm một người phải đến cái nơi Ba Tang đã từng ở một thời gian dài kia.

Ba Tang cố nhin cơn đau nơi cánh tay, gắng gượng đưa lên chắn mưa trên đầu, đầu anh ta lúc này đang đau như búa bổ, giờ đây mỗi một giọt nước mưa rơi xuống đầu, đều tựa hồ như một viên bi sắt rơi từ trên trời xuống,

thậm chí còn nghe được cả tiếng viên bi đập vào vỏ sò, phát ra những tiếng “cạch cạch cạch” nữa.

So với ba người kia, tình hình của Trương Lập và Nhạc Dương rõ ràng là tốt hơn nhiều, mặc dù hai người họ cũng bị nước mưa xối cho chẳng còn phân biệt được phương hướng là đâu, đồng thời cũng phải bò lê bò toài trong đất bùn nhầy nhão, song hai anh chàng này vẫn đùa đùa cợt cợt, cố gắng chỉ nói những câu vui vẻ nhất. Bọn họ thậm chí còn coi hai ngày hai đêm quần quai chốn luyện ngục trần gian này thành một thứ hưởng thụ nữa. Trong quá trình huấn luyện có một phần hết sức đặc biệt do Ngải Lực Khắc hướng dẫn, nội dung huấn luyện kỳ quái vô cùng, chính là huấn luyện cho mọi người biết nói đùa, nói không ngừng không nghỉ. Lúc đó tất cả mọi người, bao gồm cả Trác Mộc Cường Ba, đều cảm thấy nội dung huấn luyện này quả thực chẳng có chút gì liên quan tới sinh tồn nơi hoang dã cả. Chỉ có mình Trương Lập và Nhạc Dương, không biết có phải nội dung huấn luyện này hợp khẩu vị họ hay không, mà sau khi huấn luyện kết thúc, cả hai đều trở nên lấm mồm và hiếu động hơn hẳn trước đây. Lúc này, Trác Mộc Cường Ba mới nhớ lại lời Ngải Lực Khắc. “Ở nơi hoang dã, thường xuyên xuất hiện những tình cảnh bơ vơ không ai tương trợ, chẳng hạn như lỡ chân rơi xuống cái giếng khô nhiều năm không dấu vết của con người, bị chôn vùi trong đồng hoang phé, hoặc rơi vào cạm bẫy tối đen không thấy mặt trời... nhiều lúc, muốn sống sót trở về, không chỉ cần thức ăn, ý chí mà người ta còn cần cả một tâm trạng lạc quan, tín niệm kiên trì đến cùng nữa. Những lúc như thế, niềm vui trong nỗi khổ tuyệt đối là một liều thuốc quý, giúp người ta tăng cường lòng tin, tạm thời quên đi nỗi cực nhọc trước mắt. Đến lúc ấy, các anh tự khắc sẽ biết thôi.”

Đến giờ, cuối cùng Trác Mộc Cường Ba cũng hiểu được dụng ý của Ngải Lực Khắc, nhưng điều này không phù hợp với tính cách của gã, có bảo gã kể chuyện cười gã cũng chẳng kể được chuyện gì, điều gã có thể làm, chỉ là lặng lẽ dẫn theo đội ngũ của mình, mãi miết đi về phía trước, đi mãi không ngừng. Không biết từ lúc nào, gã đã thay vị trí của Sean, trở thành người đi đầu dẫn đường cho cả nhóm, phía trước không có đường, gã sẽ dùng hai chân giẫm đạp ra một con đường; trong giông bão không phân biệt được phương hướng, thân thể hần chính là cột mốc để đồng đội bám theo. Nhưng lúc này đây, các thành viên trong nhóm đều sắp mất hết ý chí cầu sinh rồi, gã phải làm sao đây?

Hai mắt Trác Mộc Cường Ba nhìn chằm chằm về phía xa, ở đó, ngoài rừng cây và bóng đêm vô tận, còn cả nước mưa, nước mưa ở khắp nơi nơi, quay

đầu nhìn lại, là bốn đồng đội tinh thần uể oải, quần áo rách bươm. Gã không thể nào tĩnh tâm suy nghĩ được, mưa từ trời cao đổ xuống không ngừng rầm rập bên tai, thì ra, đây mới chính là chỗ đáng sợ thực sự của rừng Than Thở, trước cơn phần nộ của thiên nhiên vĩ đại, sức người vĩnh viễn chỉ là hạt cát nhỏ nhoi, trên đời này có những khó khăn mà con người không thể nào chiến thắng. Gã nhớ lại những gì Lữ Cánh Nam đã nói: Trong gian khó, ai có thể kiên trì đến tận cùng, người ấy sẽ là kẻ chiến thắng. Kiên trì, kiên trì,... kiên trì!

Tại sao mới có hai ngày? Tại sao họ vẫn còn ở trong rừng rậm? Rốt cuộc phải đi đến bao giờ mới đến điểm tận cùng? Trác Mộc Cường Ba biết, sức nhẫn nại của bản thân đã đến cực hạn, cứ tiếp tục thế này, tinh thần gã sớm muộn gì rồi cũng sụp đổ, nếu như gã mà ngã xuống, e rằng cả nhóm cũng coi như xong đời. “Đáng ghét! Đáng ghét thật!” Trong lòng gã thâm gào lên, những ngón tay trắng bợt nắm chặt lại.

Lúc này, bùn đất ở các rễ cây ven đường bắt đầu nhúc nhúc, Sean vẫn đang lăm bằm mắng chửi khu rừng chết tiệt, cơn mưa chết tiệt, đột nhiên trông thấy bên dưới đám bùn đất dường như có thứ gì đó sắp chui ra, liền ngay người ra nhìn, quên cả mắng chửi.

Mãnh thú hồng hoang

Trương Lập và Nhạc Dương cũng bước tới cạnh chỗ Sean đang đứng, ba người kinh ngạc nhìn vật thể giống như cây nấm kia trồi lên khỏi mặt đất, xòe tán ra, rồi ngẩng cao đầu lên lật ngược lại, sau đó bị nước mưa xối tan nát thành vô số mảnh nhỏ, tung lên một lớp bụi mù màu vàng hay màu xám nhàn nhạt. Tất cả chỉ như ống kính lia nhanh, diễn ra cực nhanh và không hề phát ra bất cứ tiếng động nào. Sean vội vàng xé một mảnh từ chiếc áo vốn đã rách bươm bết, bịt kín mũi miệng lại, Trương Lập, Nhạc Dương thấy vậy, cũng tất tả làm theo, Nhạc Dương tò mò thắc mắc: “Chuyện gì vậy? Đó là cái gì?”

Sean đáp: “Không rõ nữa, nhưng có thể khẳng định, thứ trông giống như cây nấm này chắc chắn là chân khuẩn hay nấm mốc gì đó, tôi từng nghe nói, trong rừng sâu có một loại nấm mốc, có thể trực tiếp thâm nhập cơ thể sinh

vật đang sống. Nói tóm lại, nên cách chúng càng xa càng tốt.”

Trương Lập “ừm” một tiếng, rồi chạy đuổi theo bọn Trác Mộc Cường Ba phía trước, dặn hai người chú ý cẩn thận. Trác Mộc Cường Ba và Ba Tang cũng xé tấm áo ướt sũng ra bịt chặt mũi miệng, có điều làm như vậy, hô hấp lại càng thêm khó khăn hơn. Ba Tang lấy tay đập đập vào thái dương, hỏi những người còn lại: “Mọi người có nghe thấy tiếng gì không?”

Tất cả đều lắc đầu, ngoài tiếng mưa ra thì chỉ còn tiếng sấm, lấy đâu ra âm thanh nào khác, mấy trận giông bão sấm sét đã làm thính lực của cả mấy người đều bị ảnh hưởng khá nhiều. Ba Tang lại bắt đầu vỗ mạnh lên đầu, dường như có âm thanh gì đó không ngừng vang lên trong óc, nhưng, chỉ chốc lát sau anh ta đã lấy lại bình tĩnh, tập trung lắng nghe một lúc, rồi mới nói: “Không đúng! Có âm thanh gì đó. Từ phía Tây truyền tới ấy!” Ngón tay Ba Tang chỉ về phía bọn họ đang đi, anh ta biết rõ, đây không phải âm thanh vang lên trong đầu mình, đích thực là anh ta đã nghe thấy, tựa hồ như có thiên binh vạn mã đang rầm rập tiến về, âm thanh đó, tuyệt đối không phải tiếng sấm, cũng không phải tiếng mưa, vậy thì là tiếng gì? Cuồn cuộn dâng trào, đúng rồi! Chính là âm thanh của thứ gì đó đang cuồn cuộn tràn tới!

Ba Tang cơ hồ như muốn gầm lên một tiếng tuyệt vọng, song cuối cùng cũng vẫn nhẫn nhịn được. Anh ta bước lên vài bước, ở ngay bên trái là dòng sông đang cuộn chảy, giờ đây nước sông không còn trong vắt như trước nữa. Nước mưa ở khắp nơi, mang theo bùn đất đỏ dòn về đây, nước sông đỏ đục ngầu, tựa như một dòng sông máu đang sôi trào cuồn cuộn. Diện tích lòng sông đã tăng lên cả chục lần, những thân cây cao tới mấy chục mét ở giữa lòng sông lắc qua lắc lại, thoắt cái đã bị xối xuống hạ du, vô số thi thể động vật dập dềnh trôi nổi trên dòng sông đỏ ngầu, chúng đã bị ngâm cho trắng phớt, nhìn từ xa lại căn bản không tài nào phân biệt được là xác loài động vật nào cả.

Ba Tang ngồi xổm xuống đất, nghiêng đầu nhìn gì đó. Trương Lập hỏi: “Anh Ba Tang bị sao vậy?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Hình như anh ta phát hiện ra thứ gì đó.”

Ba Tang ngẩng đầu lên, lắc đầu thật mạnh, quả thực là đau quá, trong tay anh ta cầm một nắm cây đã bị nước ngâm trương phồng lên, nói: “Nhân lúc này vẫn còn kịp, nhanh nhanh làm một cái bè gỗ chắc chắn, nhanh lên, có khi không kịp mất.” Nói xong tay đã vung dao lên, bắt đầu phạt cành lá trên

thân cây bị đổ rạp bên cạnh.

Trác Mộc Cường Ba cũng xắn tay tham gia chặt cây, đoạn hỏi: “Rốt cuộc là chuyện gì thế?”

Ba Tang đưa mắt nhìn năm cành lá bị anh ta vứt dưới chân, nói: “Đây không phải thực vật mọc trong rừng, mà là loài sinh trưởng trên núi cao.”

“Núi? Xung quanh đây đều là rừng cây, núi ở đâu ra chứ? Chỉ có dãy Andes... anh muốn nói nó bị cuốn từ trên núi xuống đây hả?” Giọng Trác Mộc Cường Ba lạc đi.

Khoé miệng Ba Tang giật giật, sắc mặt cực kỳ khó coi, lạnh lùng nói: “Thủy triều đỏ, đáng lẽ tôi phải nghĩ ra từ sớm rồi mới đúng, sau cơn mưa lớn, chắc chắn là sẽ có lũ, nhưng... à...” Ba Tang biết rõ, dù có nghĩ tới đi nữa thì cũng chẳng ích lợi gì, ở đây lấy đâu ra chỗ nào ẩn nấp mà tránh khỏi cơn trở trời trên phạm vi rộng như vậy chứ.

Trương Lập và Nhạc Dương cũng rút dao ra, Nhạc Dương vừa phạt cây vừa hỏi: “Thủy triều đỏ là cái gì vậy?”

Sean đứng sau lưng Nhạc Dương, lẩm bẩm nói: “Hồng thủy, đại hồng thủy! Nước lũ từ dãy Andes tràn xuống, mang theo cả đá lẫn bùn, huỷ diệt tất cả, nuốt chửng mọi thứ, thậm chí còn có thể khiến sông Putumayo và sông Amazon thay dòng, lũ quét tràn qua tới đâu, thôn làng bị huỷ diệt đến đó, nông trang đồn điền sẽ bị nhấn chìm. Chúng ta đang bị vây khốn trong rừng sâu, dù biết trước thì làm được gì chứ, căn bản là không có đường nào thoát thân cả.”

Ba Tang nói: “Chỉ cần tránh được đỉnh lũ đầu tiên, rồi, nương theo dòng lũ trôi về phía trước, thì cũng chưa chắc là không có cơ hội sinh tồn đâu. Hoặc chúng ta có thể tìm được chỗ cao nào đó, giống như khu rừng ở lãnh địa của người Kukuer chẳng hạn, vậy thì cũng tránh được cơn lũ quét này rồi.”

Trương Lập tức khắc hỏi ngay: “Tại sao lại gọi là thủy triều đỏ? Lũ quét thì cứ gọi là lũ quét cho rồi!”

Ba Tang ngây người, nhưng cũng nhanh chóng tiếp nhận kiểu phân tán nỗi sợ bằng cách pha trò này của Trương Lập, nhún vai giải thích: “Trên đại lục Nam Mỹ có hai loại nước triều nổi tiếng, một là thủy triều trắng, một là thủy triều đỏ. Thủy triều đỏ chính là lũ quét, là thảm họa tự nhiên có sức phá hoại

lớn nhất, cũng giống như vỡ đê Trường Giang hay Hoàng Hà đổi dòng ở Trung Quốc vậy. Thủy triều trắng là chỉ nước biển đảo dòng, nước triều ngược ở sông Tiền Đường, đem phóng đại lên một nghìn lần thì chính là thủy triều trắng đó. Trong lãnh thổ Brazil, dòng thủy triều trắng hình thành do nước biển chảy ngược có thể xâm nhập sâu mấy trăm kilomet vào hệ thống sông ngòi trên đất liền. Giờ đang là lúc trăng tròn, cũng là lúc nước triều dâng mạnh mẽ nhất, bên dưới nước biển chảy ngược, nước mưa bị tắc ứ không chảy thoát đi được, bên trên lại không ngừng mưa, không ngừng mưa, cậu nói xem cuối cùng kết quả sẽ thế nào.”

Trương Lập không thốt được tiếng nào, bọn họ dường như đang bị nhốt trong một đường ống, hai đầu ống đều có nước chảy vào, năm người bọn họ và tất cả sinh vật trong khu rừng này, là những kẻ đầu tiên nhận lấy sự công kích của hai dòng nước đó.

Bè gỗ vừa kết xong, đã nghe Sean hô vang: “Đến rồi! Đáng sợ quá, làm sao thoát được bây giờ!”

Phía xa xa, dưới ánh sáng nhấp nháy của chớp điện, một vệt đỏ đang sục sôi tiến về, nó đi qua nơi nào, rừng cây bụi tường chừng như tường đồng vách sắt kia tựa hồ bị nhúng vào hồ acid, chớp mắt đã biến mất không còn tăm tích. Từ thuở con người có mặt trên trái đất tới nay, nó đã được cổ nhân mệnh danh là quái thú hung tàn nhất, đáng sợ nhất - hồng hoang, quái thú có diện mạo hung ác, tính tình bạo liệt, đi tới đâu là nơi ấy cỏ cây không mọc nổi, vạn kiếp bất phục.

Những âm thanh rầm rầm như muốn chọc thủng màng nhĩ thoát cái đã tới trước mặt, năm người chưa từng mục kích thủy triều đỏ, trở mắt lên nhìn bức tường đỏ như máu ấy đang sầm sập cuốn văng tất cả, những cơn sóng cuộn cuộn tựa con mãnh thú đói khát đang há cái miệng to đầy máu. Ba Tang hét lớn: “Lên cây, mau trèo lên cây!”

Bốn người vội vã tìm một cây to nhất trèo lên, còn Ba Tang vẫn ở bên dưới dùng dây thừng cột chặt bè gỗ vào thân cây. Trác Mộc Cường Ba hét lớn: “Ba Tang! Nhanh lên đây! Mặc kệ bè gỗ đi! Nhanh lên!”

Ba Tang nói: “Vẫn còn kịp, cột chặt bè gỗ lại, đợi qua đỉnh lũ là có thể dùng ngay, bằng không cứ bị khốn trên cây thế này chẳng đi đâu được thì cũng chết chắc đó.” Ba Tang buộc chặt dây thừng, bắt đầu trèo lên trên, đội quân tiên phong của cơn lũ bắt đầu tràn qua vùng đất bùn, nước mưa tấp vào dòng

nước, hoà thành một bộ phận của nó, sấm nổ ì ùng, sét giật ngang trời trợ uy thêm cho cơn lũ, sức mạnh khổng lồ của nó quét sạch đi tất cả. Những cây cổ thụ khổng lồ mới rồi vẫn đứng sừng sững như những người khổng lồ bằng thép bị cuốn đồ rạp như những cành củi mục, trong chớp mắt đã bị nước lũ ùn ùn ập tới nhấn chìm. Lúc này, bọn Trác Mộc Cường Ba trèo lên cành cao nhất, còn Ba Tang cũng cách mặt đất chừng gần chục mét rồi, nhưng nước lũ đã ngập đến đùi anh ta, dòng nước đáng sợ cuồn cuộn đơm sặc máu, dưới ánh chớp nhấp nhằng mặt nước tựa như vực sâu chết chóc, bên trong có vô số xoáy nước, gặp phải thứ gì, chỉ cần nháy mắt là đã hút chặt vào không còn tăm tích đâu nữa. Một người trên cây đều ngấm ngấm cổ vũ cho Ba Tang, Trác Mộc Cường Ba hét lớn: “Anh làm được mà, còn một chút nữa thôi, một chút nữa thôi.” Một chút đó, ít nhất cũng phải cao tới mười mét, Ba Tang cực nhọc trèo lên cành cây, mười đầu ngón tay ghim chặt vào vỏ cây, nhưng nước lũ đã ngập đến eo lưng, Ba Tang phải vừa bò lên, lại phải gắng sức chịu đựng dòng nước cực mạnh ấy xối ngang.

Đề buộc chặt bè gỗ, bao nhiêu dây an toàn đều đã dùng hết ở đó cả, thành ra bây giờ bốn người thấy Ba Tang như vậy mà chỉ biết lo lắng thôi chứ không làm gì được, gương mặt Ba Tang tái nhợt đi vì bị nước xối, đồng thời cũng đỏ hồng lên vì dùng sức quá độ. Lúc này, vết thương trên cánh tay anh ta lại giờ chứng mà đau nhói lên dữ dội, còn bốn người ở trên cây thì chỉ biết nhìn bất lực. Các ngón tay phải của Ba Tang chậm chậm lơi ra, cuối cùng không thể nào bám vào cành cây được nữa, anh ta ngẩng cao đầu, gương mặt sắt ấy vẫn giữ vẻ kiêu ngạo cố hữu. Sau đó, cả thân hình liền biến mất giữa dòng nước, tựa một tảng đá bị ném xuống rãnh, không có nước bắn lên, cũng chẳng thấy gợn sóng lăn tăn gì.

“Ba Tang!” Trác Mộc Cường Ba khẽ kêu lên một tiếng, gã biết rõ, dù là gì thì cũng không còn kịp nữa rồi. Nhạc Dương ngồi nghiêng trên một cành cây, bàn tay bóp chặt vào một nhánh chìa ra, dưới làn nước mưa xối xả, trái tim anh chột như thắt lại, đích xác, anh không thích Ba Tang cho lắm, cả đội này chẳng người nào thích Ba Tang cả. Về bề ngoài của anh ta hết sức âm trầm, bộ râu quai nón rậm rạp và gương mặt ngạo mạn khinh đời kia lại quá vênh váo; tính tình Ba Tang cũng rất nóng nảy, lúc nào cũng muốn chém chém giết giết, dường như chỉ có mỗi nghề lính đánh thuê là may ra mới thoả mãn được nhu cầu gần như biến thái ấy của anh ta. Nhưng lần này, mạng của bốn người bọn họ, hy vọng duy nhất để ra khỏi khu rừng này - chiếc bè gỗ đó, lại là do Ba Tang liều cả tính mạng để giữ lại cho bọn họ. Nói gì thì nói, anh ta cũng vì giúp đỡ cả đám mà mới tham gia đội ngũ này, lúc sống chẳng có người nào thân cận, tâm sự mấy câu, đến khi chết đi, thì

thể cũng chẳng sao tìm thấy.

Đúng lúc tất cả mọi người đều ngỡ rằng không bao giờ còn gặp lại Ba Tang được nữa, anh ta đột nhiên trời đầu lên cách đó chừng mười mấy mét, một tay ôm chặt một cây gỗ nửa chìm nửa nổi, một tay giơ lên vẫy vẫy, chỉ về phía mấy người bạn Trác Mộc Cường Ba, lớn tiếng hét: “Ày, xem ra giờ tôi chỉ còn cách đi trước mấy người một bước rồi, đừng có mà bảo tôi mấy người có bè gỗ mà cũng không thể thoát khỏi khu rừng này đấy nhé. Nhớ đấy, chúng ta gặp nhau ở Saint Mary, đừng để tôi đợi lâu quá đấy.” Nói đoạn, Ba Tang trèo lên khúc gỗ tròn đó, ngồi như kiêu cưỡi ngựa, hai tay bám vào hai cành cây chìa ra ở một đầu khúc gỗ, không chế phương hướng như điều khiển bánh lái, xuôi dòng lao đi như tên bắn. Lúc anh ta ngoài đầu nhìn lại, qua màn mưa dày đặc, ánh mắt ấy vẫn kiêu ngạo như thế.

Trác Mộc Cường Ba thấy sống mũi cay cay, không nén nổi mừng vui thốt: “Cái thằng cha này!” Trương Lập và Nhạc Dương đều thấy trào dâng cảm giác mừng vui đến phát khóc.

Sean cũng không nén nổi mà bồi hồi cảm thán: “Không ngờ trong nhóm các anh lại có người như vậy.”

Sau ba tiếng đồng hồ cuồng loạn, cơn lũ đỏ ngầu hung hãn dường như đã bình hoà trở lại. Dưới chân bốn người, cánh rừng không còn tồn tại, thay vào đó là một vùng nước mênh mang cuộn cuộn, vùng nước tựa như được hoà bằng máu.

Sean nói: “Nhân cơ hội này mà mau rời khỏi đây, trước khi đợt lũ thứ hai ập tới, có thể chúng ta còn một ngày thời gian để tìm kiếm chỗ nào địa thế cao cao một chút.” Bốn người trèo lên bè gỗ, chiếc bè này gần như đã thành thuyền Noah trong cơn đại hồng thủy ngày trước, vùng vẫy mấy lượt trước cơn hồng thủy cuồng bạo, lại bị vô số khúc gỗ khổng lồ đập phải vậy mà vẫn kiên cố chắc chắn như thường.

Lúc này muốn không chế phương hướng là gần như không thể nữa rồi, điều duy nhất có thể làm chính là để bè trôi xuôi theo dòng lũ, nếu tìm thấy chỗ nào cao hơn mặt nước thì đó chính là nơi lánh nạn tạm thời. Song tác dụng của chỗ lánh nạn này hầu như cực kỳ nhỏ bé, bởi vì vẫn còn nước mưa ở khắp nơi khắp chốn, mưa vẫn mãi không ngừng rơi, xối ướt tất cả mọi thứ.

Bị nước lũ ngâm xối, tất cả đều biến hình đổi dạng, cả rừng cây cổ thụ cao

ngắt trời lúc này đều biến thành những ốc đảo nhỏ bé, chỉ nhìn thấy phần ngọn cây trời lên mặt nước, dưới đáy nước còn rất nhiều cây cối thấp hơn hoặc những cành cây bị sét đánh gãy, lúc nước cuốn qua chỗ bọn chúng sẽ hình thành nên những dòng xoáy lớn nhỏ khác nhau. Bốn người cẩn thận tiến lên trong dòng nước, tay cầm một cây gỗ dài, trông thấy sắp đụng phải cái cây nào thì liền đẩy bật ra, tất cả đều không thể tự quyết, có trời mới biết dòng lũ này sẽ đưa họ đi đến tận đâu nữa.

Hai giờ đồng hồ sau, sắc trời dường như đã khá hơn một chút, màn đen kịt đã thành đen nhờ nhờ, chiếc bè gỗ nhỏ chở bốn kẻ tương lai mờ mịt, trông tựa một chiếc lá rụng xoay tròn trong dòng nước mênh mang. Nhạc Dương mắt tỉnh, bỗng nhiên trông thấy phảng phất như trong màn mưa phía trước có sự sống, liền thấp giọng nói: “Trên cây phía trước hình như có người, chúng ta có nên đi vòng qua không?”

Bốn người vội vàng đẩy bè gỗ vào sát một tán cây loà xoà, lợi dụng tán lá để ẩn nấp, sau đó Sean lấy cái ống ngắm của anh ta ra, mượn chút ánh sáng yếu ớt để quan sát đối phương. Một hồi sau, anh ta lên tiếng: “Hai người, đều có vũ khí, hình như là quân du kích thì phải.”

Trác Mộc Cường Ba mượn cái ống ngắm nhìn thử, hai tên du kích đó trông còn thảm hại hơn họ gấp bội, nào có thể coi là hai con người, căn bản phải nói là hai cái xác sống còn thở, đang treo mình trên ngọn cây chờ chết thì đúng hơn.

Giờ tính sao? Trác Mộc Cường Ba đưa ống ngắm cho Nhạc Dương, thầm suy tính trong đầu, nếu có Ba Tang ở đây, khẳng định là anh ta sẽ làm thịt hai tên đó, rồi lấy vũ khí của bọn c húng, vậy có phải là nên làm như vậy hay không? Trác Mộc Cường Ba hết sức do dự, giữa bọn gã và quân du kích vốn chẳng hề có liên quan gì, chẳng qua vì nghe kẻ khác gièm pha bậy bạ nên mới gây ra chuyện lớn như vậy, quả thực là không cần thiết phải vì một lý do không đâu vào đâu như thế mà giết người bừa bãi. Nếu cứ mặc xác bọn chúng mà bỏ đi thì sao? Nhìn bộ dạng uể oải yếu ớt của hai tên du kích đó, chỉ sợ cũng không cầm cự được thêm bao lâu nữa, bỏ mặc không lo, nói gì thì cũng là hai sinh mạng con người chứ đâu phải chuyện chơi. Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba cũng đưa ra quyết định của mình.

Đúng lúc đó, Sean cũng lên tiếng hỏi: “Các anh nói xem nên làm gì bây giờ?”

Nhạc Dương đáp: “Nếu tiến lại, chắc chắn là chúng sẽ ra tay, chúng ta lại chẳng hề muốn chém giết bừa bãi, nhưng nếu bỏ mặc ở đây, thì chúng thể nào cũng chết chắc cho xem.”

“Nếu cứu bọn họ thì sao?” Trác Mộc Cường Ba nói ra ý nghĩ của mình.

“Áy, không phải chứ, thức ăn cho chúng ta đã không đủ rồi. Hơn nữa bọn chúng với chúng ta không thể nào ngồi chung một con thuyền đâu, tôi chẳng muốn không duyên không có gì đã bị người ta đá dít bay xuống.” Trương Lập là người đầu tiên phản đối. Nhạc Dương và Sean cũng tỏ vẻ khó xử.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tôi thì nghĩ thế này, thức ăn của chúng ta cũng chỉ đủ cầm cự một hai ngày nữa thôi, nếu một hai ngày này mà vẫn không tìm được nơi nào cập bờ được, vậy thì cả bọn cũng vẫn không thể thoát khỏi cánh rừng bị nước lũ nhấn chìm này. Hơn nữa, mâu thuẫn giữa chúng ta và quân du kích khởi nguồn từ lời đồn vô căn cứ kia, muốn họ tin chúng ta, vậy thì cần phải có người chuyển lời về đó mới được chứ. Giờ bọn họ chỉ còn lại hai nửa tính mạng, còn chúng ta nhiều người hơn, đến lúc đó chúng ta lại không chế vũ khí, chắc hẳn họ cũng chẳng còn sức làm gì đâu, quan trọng là chúng ta có nói chuyện với họ được hay không mà thôi.”

Nghe ý kiến của Trác Mộc Cường Ba, ba người lại nghĩ một lượt, cuối cùng Trương Lập và Nhạc Dương đều gật đầu, Sean cũng nói: “Có thể thử xem sao.”

Bốn người dè dặt cho bè gỗ tiến lại gần, trong mắt hai tên du kích vốn đã đến sát bên bờ tuyệt vọng lập tức ánh lên những tia hy vọng. Rất rõ ràng, bọn chúng căn bản không thể ngờ được trong tình huống thế này vẫn còn người tiến lại gần mình. Nhưng một trong hai tên nhìn rõ đám người vừa xuất hiện, liền vùng vẫy định giơ súng lên, bốn người liền dừng bè lại, cho Sean đứng ra quát hét. Không hiểu Sean đã nói gì mà hai tên du kích chỉ còn chút hơi tàn kia gật đầu lia lịa, ánh mắt sáng rỡ lên, súng giơ lên cũng bỏ hết cả xuống, đồng thời còn cầm ngược nòng súng đưa về phía bốn người, rõ ràng là đang tỏ ý chấp nhận nộp súng đầu hàng.

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Anh nói gì với họ vậy?”

Sean mỉm cười đáp: “Tôi bảo nếu chúng nổ súng, chúng ta sẽ lập tức bỏ đi không bao giờ quay lại nữa. Sau khi nghe chúng ta sẽ cứu mạng chúng, hai tên này tỏ ý chỉ cần có thể rời khỏi cái ngọn cây đó và có đồ ăn, cái gì chúng

cũng nghe chúng ta hết. Cũng may là cả hai tên đều nói tiếng Quechua, chứ tiếng Tây Ban Nha thì tôi chịu chẳng nói được câu nào rồi.”

Bốn người đón hai tên du kích kia lên bè, Trương Lập và Nhạc Dương tước vũ khí của chúng. Nhờ có Sean phiên dịch, bọn gã biết được, tên cao gầy mắt xanh là hậu duệ của người Tây Ban Nha, tên là Billy, còn tên tóc dựng như xơ cọ, trông rõ là có huyết thống người Anh điêng tên là Luca, cả hai đều thuộc quân số tiểu đội số mười bảy, mấy chuyện đánh số các thứ đó bốn người đều không hiểu lắm, nên cũng không muốn hỏi nhiều. Hỏi đến chuyện chúng đã gặp phải từ lúc chạy nạn đến giờ, mới biết thì ra tiểu đội của hai tên này cũng tham gia hoạt động lòng bắt bọn Trác Mộc Cường Ba đêm đó, có điều phạm vi lòng sục tương đối lớn, trở về doanh trại chậm hơn các tiểu đội khác, doanh trại chính là khu nhà gỗ mà bọn Trác Mộc Cường Ba đã trông thấy trước đó. Nhưng lúc bọn chúng trở về doanh trại, trời đã bắt đầu đổ mưa sầm sập, khắp nơi không một bóng người, bừa bãi lộn xộn, còn lại có chăng cũng chỉ là vết tích bừa bãi của đội quân gấp rút tháo chạy. Tiểu đội trưởng của bọn chúng thử liên lạc với tổng bộ, ngược lại còn bị sét đánh chết tươi tại chỗ, cả đám người còn lại đang vất vả tìm đường cầu sinh trong cơn mưa khủng khiếp, kết quả là gặp phải đại hồng thủy, thành viên trong đội bị nước cuốn đi tứ tán, chẳng biết giờ ở chốn nào nữa. Hai ngày nay bọn chúng không hề kiếm được thứ gì ăn, chỉ biết uống nước mưa cảm hơi cho qua cơn đói, trước khi mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba đến, cả hai đều chỉ biết ngồi trên ngọn cây chờ chết chứ chẳng còn cách nào hơn.

Bọn Trác Mộc Cường Ba lại hỏi tường tận mục đích của hành động lòng bắt lần này, hiềm nỗi cả Billy lẫn Luca đều là binh nhất vừa mới gia nhập, đối với sự kiện lần này cũng không biết gì nhiều lắm, tất cả đều chỉ phục tùng mệnh lệnh, bọn chúng cũng chỉ nghe nói nếu muốn tìm Thành phố Vàng thì phải tìm được bọn Trác Mộc Cường Ba trước, ngoài ra chẳng có gì hơn. Còn rốt cuộc trong tay bọn Trác Mộc Cường Ba đang nắm giữ điều gì, hay tại sao cứ nhất định phải tìm bằng được bọn gã, thì hai tên này căn bản chẳng biết gì cả, chẳng qua cũng chỉ là một đám đồng bạn ngồi đoán già đoán non, tưởng chừng có bản đồ hay gì đó tương tự mà thôi. Dù đã được cho ăn không ít, nhưng hai tên du kích này xem ra vẫn chưa hoàn hồn, dáng điệu vô cùng mệt mỏi, cứ đáp được ba câu thì lại có hai câu chẳng đâu vào đâu cả. Lý do thật hết sức rõ ràng, bọn chúng cũng không khác gì mấy người đám Trác Mộc Cường Ba, ít nhất cũng đã không ngủ không nghỉ ba ngày ba đêm liên tục, chẳng những thế lại còn phải chịu đựng cảnh bụng đói nữa. Bọn Trác Mộc Cường Ba phải vắt óc suy nghĩ, tốn mất khá nhiều thời gian mới giải thích rõ ràng cho bọn Billy và Luca rằng, bọn gã cũng hoàn toàn không

biết gì về Thành phố Vàng, tất cả chuyện này chỉ là cái bẫy của kẻ khác giăng ra, hy vọng Billy và Luca trở về có thể mang tin tức này đến cho quân du kích. Billy và Luca vừa nhồm nhoàm nhai nhai nuốt nuốt, vừa gật đầu lia lia nhận lời. Bây giờ đối với chúng, có đồ ăn là quan trọng nhất, mấy ngày nay, dù trong dòng nước có trôi nổi vô số xác động vật, song ăn mấy thứ đó vào, chỉ sợ là còn chết nhanh hơn mất.

Trương Lập bắt đầu thấy tiếc số thức ăn vốn đã không còn nhiều nhận gì cho cam, nếu hai tên này đột nhiên lẫn ra chết trên bè, vậy chẳng phải bao nhiêu nỗ lực của họ đều tan thành bọt nước rồi hay sao. Cùng lắm có thể coi là dùng khẩu phần ăn một ngày đổi lấy hai khẩu súng còn tạm dùng được, nhưng trong tình cảnh này, vũ khí thì dùng làm gì được đâu chứ. Tệ hại hơn nữa là, nhìn trạng thái tinh thần của hai tên du kích này, tình huống mà anh lo lắng, hoàn toàn có khả năng sẽ xảy ra thật.

Sáu người chung một bè gỗ trôi dạt chừng một tiếng đồng hồ, Nhạc Dương đột nhiên kêu toáng lên, chỉ tay về phía Nam nói: “Rừng cây! Là một khu rừng lớn!”

Thiên kiếp

Tất cả đều nhìn theo hướng tay Nhạc Dương chỉ, quả nhiên, các tán cây đã dần nhô lên khỏi mặt nước, không còn thưa thớt như những hoang đảo điểm xuyết trên mặt nước mênh mông như lúc trước, mà thành từng trảng rừng rậm rạp, điều này cũng đồng nghĩa với việc mặt đất ở đó cao hơn những khu rừng xung quanh. Sáu người tức thì phấn chấn, ra sức quạt nước tiến về phía khu rừng đó. Sắc trời đã biến thành màu đen nhờ nhờ u tối, dù mưa vẫn chưa có dấu hiệu ngớt, song nhìn chung thì sự tình vẫn phát triển theo chiều hướng tốt hơn.

Đoàn người bọn Trác Mộc Cường Ba cho bè tiến vào dòng nước chảy trong rừng, địa thế khu vực này quả nhiên cao hơn những nơi khác rất nhiều, nhưng vẫn chưa đủ cao, có vô số dòng sông nhỏ chạy ngang chạy dọc phân cách khu rừng ra làm nhiều mảnh nhỏ, những hạt mưa to như hạt đậu vẫn rơi

sầm sập không ngừng, mỗi phút trôi qua nước bên dưới lại dâng lên một chút. Sean tìm được một cây gỗ rất dài, dễ dàng thăm dò độ sâu của lòng sông, sáu người trên bè gỗ liền dùng luôn cái cây đó làm sào chống, vát và ngược dòng tiến lên, ôm mỗi hy vọng vào sâu trong rừng có thể kiếm được chỗ nào cao hơn một chút nữa.

Họ đã chống bè đi trong rừng sâu chừng nửa ngày mà địa thế dường như vẫn không thay đổi gì nhiều lắm.

Sean thở dài nói: “Vẫn thấp quá, đợt lũ thứ hai mà quét qua là ở đây chắc chắn sẽ bị nhấn chìm đó.”

Nhạc Dương lên tiếng: “Nhưng khu rừng này rất lớn, ít nhất chúng ta cũng có thể nghĩ cách tìm bọn dã thú bị vây khốn trong đây.” Nói đoạn, anh chàng liền giơ khẩu súng trong tay lên.

Trác Mộc Cường Ba cũng nói: “Hơn nữa, khu rừng này trải dài về phía Đông, dường như không thấy điểm tận cùng, nói không chừng bên đó còn có vùng đất nào cao hơn nữa thì sao.” Lời vừa mới dứt, ở hướng gã mới nhắc đến chợt lóe lên ánh lửa.

“Chết thật, lại là giông bão! Xuống bè đi nấp mau.” Sean nghiêng răng nghiêng lợi nói. Ba ngày nay, cơn giông sét này thủy chung vẫn lượn lờ vẫn vít bên trên khu rừng, từ Tây sang Đông, rồi lại từ Đông sang Tây, tuần hoàn đi lại, không khác gì sứ giả câu hồn tuần tra trong chốn luyện ngục, phụ trách thanh trừ sạch sẽ bất cứ kẻ nào sống sót, bất cứ sinh mạng nào có thể động cựa. Có điều ở đây, thể tích của vị sứ giả này phải dùng đơn vị kilomet làm số đo, đúng là một con ác quỷ đáng sợ!

Sáu người rời bè gỗ, tìm một nơi tương đối trống trải, bỏ hết bất cứ thứ nào có thể dẫn điện trên người ra xa, rồi nằm sụp xuống nấp. Trương Lập thấp giọng nói với Trác Mộc Cường Ba: “Áy, Cường Ba thiếu gia, hai thằng kia hình như có gì không ổn thì phải.”

Trác Mộc Cường Ba ngoảnh đầu lại nhìn, chỉ thấy Billy và Luca mặt tái bợt không sắc màu, run lẩy bẩy, rõ ràng là đã sợ điếng hồn. Cơn giông sét đã tiến gần, cơn quái thú đen kịt ấy tạo ra một cơn lốc xoáy đen ngòm như mực, nơi trung tâm cơn lốc có vô vàn màu sắc rực rỡ biến ảo khôn lường, song cũng ẩn chứa nguy cơ chí mạng. “Đoàn!” Mấy chục xúc tu cùng lúc vươn ra, tựa hồ kết trên không trung một tấm lưới điện khổng lồ, những tia chớp xanh lam phác lên một gương mặt quỷ điên cuồng hung dữ. Lúc này, Billy

đột nhiên nhô ra hét toáng lên: “Đừng đánh nữa! Cầu xin mày đừng đánh nữa!” Trương Lập kéo một cái mà không được, đành quay sang ấn chặt Luca xuống.

“Đoành!” Một thân cây khổng lồ cao hai chục mét bất ngờ đổ vật xuống ngay trước mặt Billy, kéo một quả sét hòn khổng lồ đường kính phải lên tới gần năm mét bay sượt qua đầu hắn, trong chớp mắt, bộ tóc của Billy đã bắt lửa cháy bùng lên. Nhạc Dương chuẩn bị nhôm dậy thì bị Sean ấn chặt xuống, khàn giọng hét lên: “Anh làm gì vậy?”

Nhạc Dương đáp: “Kéo hắn trở lại chứ còn gì! Cứ thế sẽ bị sét đánh phải mất!”

Sean gào lên: “Không kịp! Anh không nhìn thấy phía sau quả sét hòn kia là cái gì hả?”

Nhạc Dương ngược lên nhìn lại, quả nhiên phía sau quả sét hòn còn kéo theo một cái đuôi dài màu đen, giống như kéo một sợi nhỏ từ quãng mây đen trên đỉnh đầu xuống vậy, cái đuôi màu đen đó lúc này đã phủ lên phía trên Billy mất rồi. Sean lăm lăm gần như thì thầm: “Chắc đó là sét đen rồi, cứu làm sao được nữa.” Lúc trước khi cùng Ba Tang vượt qua năm cơn giông sét bọn họ đã được nghe anh ta nhắc tới thứ này rồi, trong các loại sét, thì loại nguy hiểm nhất, đáng sợ nhất chính là sét đen, còn được người ta gọi bằng cái tên “hoi thờ của thần Chết”. Loại sét này không phát quang, do các phân tử khí bị rút hết thành phần nước tập hợp lại thành dạng gel sản sinh ra, mà những vật chất tập hợp này là dạng phát nhiệt dẫn điện, rất dễ phát nổ hoặc chuyển thành sét hòn, mức độ nguy hiểm cực lớn. Mà thoạt nhìn thì nó chỉ giống như một màn sương mù hay đồng bùn nhão, thể tích tương đối nhỏ, lại không bị ra đa phát hiện ra, các phi hành viên thông thường đầu gọi nó là “Sét ngằm trên không”, giống như quả mìn vậy, chạm phải liền nổ ngay.

Trong nháy mắt, thứ vật chất có dạng như một đám sương đen đó bao kín lấy Billy, hắn ta không kịp kêu lên tiếng nào, bỗng nhiên khắp người phát sáng, thân thể hóa thành một quả sét hòn, đoạn một luồng sức mạnh kỳ dị nâng hắn lên khỏi mặt đất. Không ai lên tiếng nữa, mọi người đều hiểu rõ, Billy đã thăng thiên rồi.

Lúc Billy rơi xuống trở lại, trông hắn chẳng khác nào một khúc gỗ bị thui cháy đen, nước mưa xối xuống, thân thể hắn liền bốc lên những làn khói xanh mờ mịt, còn cả những tiếng “xì xì” nữa. Năm người không ai nhìn về

phía hần nữa, riêng Luca thì sợ đến mất vía, thân thể đã bắt đầu co rút run lên cầm cập.

Nửa tiếng đồng hồ sau, cơn giông sét lại bỏ đi xa lần nữa, năm kẻ thêm một lần sống sót nhôm người đứng lên, Trương Lập và Nhạc Dương xóc nách Luca, chuẩn bị thăm dò khu vực sâu tít trong rừng này. Lúc đi qua thi thể Billy, thứ bọn họ trông thấy, chỉ là một mớ di cốt đen thu, cả thịt lẫn xương bị hun cho như xác ướp, lại còn cả cái thứ chẳng hiểu là máu hay là cái gì khác, nhưng tóm lại là một thứ dạng keo đông đặc lẫn hai màu trắng đỏ, vẫn còn rỉ ra khỏi cơ thể, chậm chậm như kem đánh răng bị bóp ra khỏi tuýp vậy. Bọn họ cũng không nói chắc được rốt cuộc tên này đã chết hay chưa, nhưng chẳng ai muốn nhìn cái thứ thối hoắc đen ngòm khiến người ta phát mửa này thêm một phút nào nữa. Nhạc Dương cố nhịn cơn buồn nôn, lấy một khúc gỗ mục cắm vào trước tử thi, coi như một kiểu an ủi người chết. Luca gần như bị kéo lê đi trên mặt đất, ý chí hần cơ hồ đã sụp đổ, miệng không ngừng lẩm bẩm: “Không đi được đâu, không còn đường thoát rồi, đây đã là địa ngục rồi, chúng ta đều phải chết hết ở đây thôi...” Có điều, ngoài Sean ra, mấy người còn lại chẳng ai hiểu hần đang lẩm rầm gì cả.

Trương Lập và Nhạc Dương cực nhọc kéo tên Luca lên bè gỗ, cả đoàn người lại tất tả chèo lên thượng du. Nhưng lần này tình hình của Luca dường như không khá lên được, hần ta cứ dờ dẩn quỳ trên bè, miệng mấp máy lẩm bẩm phù chú gì đó, đoạn ngẩng mặt lên trời để mặc cho nước mưa quất vào mặt, mắt, lỗ mũi, miệng, rồi tụ lại thành dòng chảy trên người, miệng phồng lên đầy bong bóng mà vẫn không ngừng lẩm bẩm. Trương Lập kinh hãi nhận ra cặp mắt Luca trợn lên vừa tròn vừa to, nước mưa chảy thẳng vào mắt, dường như hần chẳng còn cảm giác gì nữa vậy, về mặt ấy, so với người bị treo cổ chết còn đáng sợ hơn gấp bội. Trương Lập giật bản mình, vội nói: “Các anh xem, xem kia! Hần đang làm gì vậy? Sao lại ra thế này?”

Sean quan sát tròng mắt trợn ngược lên của Luca, thấy hần vẫn còn thở, miệng lúng búng đầy nước, cổ họng vang lên tiếng “ùng ục ùng ục”, nhưng ánh mắt Luca đã không còn chút sức sống nào nữa rồi. Sean dờ dẩn nói: “Tu thế này, là hần đang chờ chết đấy.” Nhìn nét mặt ba người, anh ta giải thích tiếp: “Nước mưa chảy vào qua đường lỗ mũi, chui vào trong cơ thể, cuối cùng thì phổi sẽ bị úng nước mà chết. Giờ hần đã mất hết tri giác, không cảm giác gì được nữa đâu, nếu chúng ta mà bị ngâm thêm hai ba ngày nữa thì cũng thành ra như thế đấy.”

Trác Mộc Cường Ba, Trương Lập, Nhạc Dương đều trầm mặc không nói gì. Sean nói không sai, lúc này bất kể là nói gì, họ cũng đều phải gào lên đến

đút hơi khản tiếng, tất cả đều biết rõ, dưới ảnh hưởng của tiếng sấm và tiếng mưa không ngừng không nghỉ đáng sợ kia, thính lực của họ đã bị tổn thương cực kỳ nghiêm trọng; còn đầu, tay và chân họ đều đã tê cứng, cho dù dùng sức cắt mạnh lưỡi dao lên trên cũng chẳng hề thấy đau đớn gì, khi thân thể bắt đầu bị nước mưa xối xả, hình như chỉ cần một hai tiếng đồng hồ là sẽ thành ra như vậy, từ đó đến giờ tình hình chưa được cải thiện chút nào, bởi mưa vẫn mãi chẳng chịu ngừng rơi. Luca của ngày hôm nay, có lẽ chính là bản thân họ của ngày mai cũng nên, ý nghĩ này vừa lóe lên trong đầu, bọn họ đều không khỏi trầm mặc suy nghĩ. Sean lại nói tiếp: “Bản thân hấn đã không còn ý chí sinh tồn nên chẳng ai cứu nổi, lúc này điều duy nhất chúng ta có thể làm được, chính là để hấn bớt phải chịu khổ chút nào hay chút ấy.”

Theo đề nghị của Sean, bốn người nghiêm túc và trang trọng ném Luca giờ đang thoi thóp thở ra đầy bong bóng nước xuống sông, hấn ta không giãy giụa, cũng không phản kháng, bởi giờ đây hấn chỉ là một cái xác biết thở chứ chẳng hơn. Khi một chùm bong bóng nước nổi lên mặt sông, cả bốn người trên bè đều thấy một cảm giác bất lực trào lên trong dạ.

Mưa trên trời vẫn đổ “rào rào” không ngớt như có người sàng đậu. Lần này, đến cả Nhạc Dương cũng không thốt lên được câu nói đùa, khen tiếng mưa nghe du dương thánh thót như độc tấu tỳ bà hay gì đó nào nữa, cơn mưa này phảng phất như một lời nguyện, nguyện rửa tất cả những kẻ gan đặt chân vào rừng Than Thở, kẻ nào quấy nhiễu sự bình yên của người chết sẽ vĩnh viễn không được bình yên. Mỗi người đều cảm nhận được, nếu cứ tiếp tục thế này nữa, họ sẽ bị nước mưa xối cho tróc cả da, giờ đây, bất kể phải trả giá đắt thế nào, chỉ cần đổi lại được thứ gì có thể che mưa chắn gió, bọn họ cũng sẽ không hề do dự mà đi đổi lấy ngay.

Hy vọng, trong hoàn cảnh đây, động lực duy nhất có thể giúp người ta gắng gượng mà tiếp tục sống, chính là hy vọng. Vì vậy, khi Trương Lập chỉ tay vào chân trời đang hơi hửng màu trắng, giọng gào lên như muốn khóc “Chân trời sáng rồi! Chân trời sáng rồi! Chúng ta sắp ra khỏi khu rừng mưa quái quỷ này rồi!” Dường như từng người một trên bè gỗ đều kích động đến muốn khóc, nhưng rồi cuối cùng họ cũng không khóc, bởi vì, họ đã trông thấy... xác chết.

Xác chết cháy đen, chỉ còn lớp da dính chặt vào xương, nhìn chẳng khác gì xác ướp nằm co rút dưới đất, hai cánh tay giờ ra trước, hai chân duỗi về phía sau trông như con ếch, cả khúc gỗ mục kia của Nhạc Dương cũng vẫn cầm nguyên đó bên cạnh thi thể, hệt như một tên lùn đang cười nhạo báng. Đi

một vòng lớn, cuối cùng lại trở về chỗ cũ, căn bản chẳng tiến thêm được bước nào. Trên xác chết đã bắt đầu mọc ra một ít thực vật màu xanh đen trông như rêu, loại nấm mốc trên thịt thối kia cũng mọc lên vô số mũ nấm hình bán nguyệt trên tấm thân cháy đen thui ấy, nhưng chỉ loáng cái đã bị nước mưa dập cho toi bời thành một đồng nát bầy. Trong không khí lan toả một thứ mùi vị không thể tả nổi bằng lời, giống như gỉ sắt trộn thêm cá mực thối vậy. Sean lại xé áo ra bịt mũi, nếu còn tiếp tục xé, e là trên người họ chẳng còn thứ gì nữa mất.

Trác Mộc Cường Ba nhìn về phía chân trời, bầu trời phương Đông đích thực đã trắng sáng lên, còn sau lưng gã thì ầm mù mờ mịt, mây đen dè nặng xuống đỉnh đầu, thỉnh thoảng trong quầng mây đen lại lấp loé lên một ánh đỏ ghê sợ, khiến người ta không khỏi kinh hồn bạt vía. Gã lẩm bẩm tự hỏi: “Sao lại đi một vòng rồi trở về chỗ cũ thế này?”

Sean đáp: “Nước rẽ nhánh nhiều quá, chính dòng nước đã đẩy chúng ta thay đổi phương hướng.”

Trác Mộc Cường Ba lại hỏi: “La bàn đâu? Mọi người ai có la bàn không?”

Trương Lập cầu nhàu: “Ai còn dùng cái thứ đó nữa, vứt hết đi rồi.” Lúc bọn họ phát hiện ra la bàn chỉ hướng không chính xác nữa thì đã vứt hết cả đi rồi. Sean nói: “Vô dụng thôi, bây giờ mà có la bàn thì kim chỉ cũng chỉ hướng về phía khu có giống sét thôi. Chúng ta đi dọc theo bờ sông, mang cả bè gỗ theo nữa, như vậy thì có thể cầm cự qua đỉnh lũ lần thứ hai được.”

Vậy là, bốn người lại leo lên bờ sông nhẩy nhụa toàn bùn làm phu kéo thuyền. Trải qua gần bảy mươi hai giờ đồng hồ bị nước mưa tẩy rửa, làn da họ đã bị ngâm đến nổi mềm như đậu phụ, hơi dùng sức một chút, dây thừng liền ăn sâu vào thịt, nhưng bọn họ đã tê liệt đến nỗi mất hết cả cảm giác.

Tập ta tập tễnh tiến lên như người máy, bốn bóng người xám xịt trông như bốn cái lõi ngô mọc đầy nấm sùng nước, thân thể mệt mỏi đến cực độ, cứ vậy tiến về phía Đông thêm mười cây số nữa, trong rừng lại vang lên tiếng động. Trước mặt bốn người, bỗng dừng lại xuất hiện một con báo châu Mỹ đen tuyền, đôi mắt sáng rực ánh vàng trừng lên dò xét bốn kẻ đang đứng ngẩn ngơ. Bốn người giờ này đều đứng còn chẳng vững, thân thể tê cứng đến nỗi gần như mất cả khả năng phản ứng rồi, nhưng con báo đen đó vẫn giữ nguyên khoảng cách với bốn người, quan sát từng người một như để nhận ra người quen vậy. Nhạc Dương yếu ớt nói: “Xem ra, nó đã đột phá

được muôn trùng trở ngại của gia đình và khoảng cách khổng lồ giữa giống loài, cuối cùng cũng đuổi theo tình lang đến tận đây. Sức mạnh của tình yêu thật là vĩ đại, anh nói xem có phải không hả Cường Ba thiếu gia?”

Trác Mộc Cường Ba ngậy người: “Cậu nói cái khi gì vậy? Tôi không hiểu?”

Trương Lập bổ sung: “Ý cậu ta là, con báo cái này, người ta muốn bỏ nhà theo trai vì anh đây.”

Trác Mộc Cường Ba giận dữ quát: “Nói bậy!”

Trương Lập vội nói: “Cường Ba thiếu gia, chớ có giận, để sức mà đi đường chứ, nếu không thì cứ để con báo này xơi luôn cho xong đi.”

Sean lắc đầu: “Nó không dám đâu, chúng ta có bốn người, nó cũng biết là chẳng làm được trò trống gì.”

Trong lúc mấy người nói chuyện, con báo đen đã quay đầu, chạy theo hướng ngược lại phía bốn người. Sean nói: “Sao hả? Tôi nói không lầm chứ.”

Nhạc Dương thắc mắc: “Sao anh biết là không phải nó đi gọi cứu binh?”

Trương Lập mệt mỏi lắc đầu nói: “Thôi bỏ đi, chúng ta có tiếp tục đi nữa không?” Lời còn chưa nói dứt đã nghe “vù” một tiếng, lại thấy con báo đốm chui ra, theo sau là mấy con chuột to tướng. Nhạc Dương ngạc nhiên hỏi: “Ồ châu Mỹ sao lại có báo đốm nhỉ?”

Sean uể oải đáp: “Đây là mèo rừng, không phải báo đốm. Kỳ lạ thật, nó là thiên địch của bọn chuột cơ mà, sao lại bị bọn chuột nhép kia đuổi chạy toé khói thế kia?”

Sợi dây thừng buộc chặt vào bè gỗ bỗng rung lên, dưới nước không ngờ lại xuất hiện mấy con rái cá to tướng, thể hình phải hơn một mét tám, trong thời tiết mưa lớn sầm sập thế này, hoạ may cũng chỉ có bọn chúng mới ngược sóng mà đi được thôi. Kế đó trong rừng lại có thêm mấy con vật ướt sũng xác xơ đến nỗi người ta không nỡ nhìn hùng hục chạy xò ra, có con đến cả Sean cũng không gọi tên ra được, bọn chúng đều chạy theo hướng ngược lại với hướng đi của bốn người. Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm: “Không phải chứ? Đã hai ba ngày nay chúng ta chẳng thấy bóng động vật rồi ấy nhỉ? Sao bỗng nhiên lại chạy ra nhiều cũng tới hai ba chục con rầm rập chạy vù qua, trên ngọn cây cũng ầm ầm chẳng kém, một đàn khỉ rú đen, vượn, khỉ mũi to

lần lwotj vin cànđ đu cây chạy về phía sau lưng bọn Trác Mộc Cường Ba.”

Sean cũng học theo Ba Tang lắc mạnh đầu mấy cái, gắng lấy lại tinh thần nói: “Ai trèo lên cây xem thử coi, hình như có gì bất ổn thì phải.”

Nhạc Dương vung vẩy tay chân vài cái rồi đội cơn mưa như trút như giội vừa trèo vừa nói: “Mưa lớn thế này, có leo lên cây cũng chẳng thấy gì đâu.” Kết quả là anh chàng mới leo lên được một nửa, đã trơn tròn mắt lên, leo thêm mấy nấc nữa, rồi kêu toáng lên: “Nước lũ! Lũ lại về rồi! Ở ngay trước mặt chúng ta ấy!”

Sean nói: “Bậy bạ, nước lũ ở phía sau chúng ta chứ, sao lại ở phía trước?” Anh ta cũng bắt đầu leo lên cây, trong lúc ấy lại có vô số động vật tranh nhau bỏ chạy. Sau khi trèo lên cây, rồi giờ ống ngắm lên, Sean bỗng rống lên the thé như đàn bà: “Trời ơi! Tản ra mau lên! Nước lúc cái gì chứ, là kiến lửa đây! Kiến lửa châu Mỹ! Tập đoàn quân săn thịt lớn nhất mảnh đất châu Mỹ này đây!”

Trác Mộc Cường Ba cũng đã trèo lên theo, phóng mắt nhìn ra, một cảnh tượng vừa hùng tráng lại vừa ghê rợn hiện ra trước mắt gã. Tầng tầng lớp lớp một màu đỏ rực, nhìn từ xa thật giống hệt như nước lũ, nghiêng mắt nhìn kỹ, mới nhận ra đó là một đàn kiến lửa rộng chừng năm cây số, dài không biết bao nhiêu, số lượng nhiều tới mức đáng sợ, căn bản không thể tính đếm. Đàn kiến lửa đi qua chỗ nào, chỗ đó đúng là không còn cành cây ngọn cỏ, thậm chí có thể nói cả mặt đất cũng bị bóc đi một lớp, lũ chim kinh hoàng ré lên đập cánh bay cao, cuối cùng lại bị nước mưa xối xả đập rơi lả tả xuống như những chiếc máy bay hết sạch nhiên liệu; khi nhện và báo châu Mỹ cùng hốt hoảng tháo chạy, chuột với mèo rừng cũng tranh nhau sang bờ sông bên kia; vô số cây cỏ thụ cũng đã đổ xuống nhưng lần này thì hoàn toàn khác với bị nước lũ cuốn phăng hay bị sét đánh ngã, thân cây tựa như toà nhà cao tầng bị cho nổ mình định hướng, bắt đầu từ dưới gốc, cứ thế lặng lẽ chìm dần xuống, cuối cùng thì biến mất không còn tăm tích trong đoàn quân màu đỏ.

Trương Lập ở dưới kéo bè gỗ, hỏi: “Gì thế? Cái gì thế?”

“Hô la, ma ha ô ku la a.” Sean vội trượt xuống, nói một tràng ký âm khó hiểu, sau đó mới uốn cái lưỡi đang lắp ba lắp bắp lại, cuống cuống kêu lên: “Lên thuyền, lên thuyền rồi nói sau. Bọn kiến lửa châu Mỹ này, cùng với kiến vàng châu Phi, được gọi là, gọi là kiến ăn thịt người. Chỉ có điều kiến

ăn thịt người châu Mỹ thì không to như kiến châu Phi, nhưng số lượng thì nhiều hơn bọn kia không biết bao nhiêu lần. Cái gì chúng cũng ăn hết, đàn kiến đi qua đâu, thì đúng là nơi ấy chỉ icòn lại hoang mạc. Theo như cách nói của người Anh diêng, gặp phải bọn chúng, là ta đã bị ma quỷ nguyên rửa, mấy kiếp trước đều làm chuyện táng tâm lương tâm...”

Khi bốn người nhếch nhác leo lên bè gỗ, bọn họ hoàn toàn chẳng hề hay biết, trong cùng một khu rừng này, chỉ cách họ chừng mười cây số, còn có một đám người khác cũng đang cuống cuống bỏ chạy. Dưới gót sắt của đoàn quân kiến lửa khổng lồ này, tất cả mọi sinh vật đều chỉ biết tháo chạy giữ lấy mạng sống mà thôi.

Sống sót sau thảm họa

Sắc trời dần sáng sủa hơn, nhưng mưa lớn vẫn không chịu dừng, những giọt mưa trắng xóa óng ánh ấy dường như đang giã giũa những cái cuối cùng, bọn chúng gầm gừ gào thét, thả sức mặc tình tàn phá khu rừng. Còn bọn Trác Mộc Cường Ba vốn đã vất vả kéo bè bôn ba hơn chục cây số, giờ lại phải xuôi dòng theo đường cũ mà trở lại, bốn người ngồi xếp bằng tròn trên bè gỗ ẩm ướt trông không khác nào bốn vị lão tăng đang tham thiền nhập định. Từng hạt mưa như từng mũi tên găm vào các vị trí khác nhau trên cơ thể, cảm giác tê liệt càng lúc càng giảm nhẹ, còn lại chỉ là cảm giác chua chua trong dạ dày và sự đau đớn khi mọi thứ đều sưng phồng lên mà thôi, thân thể họ đều sắp bị nước ngấm cho mềm nhũn ra, rất có thể chỉ trong giây lát nữa, đầu mình tay chân mấy người sẽ rã ra như tượng đất cũng nên. Môi trường xung quanh thì ác liệt, tâm trạng trong lòng cũng phức tạp vô cùng, từ lúc đặt chân vào rừng Than Thở đến giờ, cả bọn đều vật lộn trên đường ranh giới giữa sống và chết, chẳng có lấy một phút được yên thân. Ba ngày rồi, đã trọn ba ngày liền, không ai ngủ được một giấc, thậm chí còn không có lấy một giây bình yên mà nghỉ ngơi, tuy chưa gặp phải quân đoàn kiến lửa khổng lồ kia, song cơ thể mấy người như đã bị muôn ngàn con kiến cùng cục cắn xé, toàn thân chỗ nào cũng vừa tê vừa ngứa lại vừa đau, khắp người chẳng có chỗ nào thấy dễ chịu cả.

Mệt mỏi, mệt mỏi đến cực hạn, rõ ràng đã nằm xuống rồi, nhưng thần kinh vẫn căng thẳng đến nỗi không sao ngủ nổi. Nghe nói có một thứ hình phạt

tàn khốc, không cần gây ra đau đớn gì trên cơ thể con người, mà chỉ không ngừng quất mắng, khiến kẻ ấy không thể ngủ được, chỉ không đầy mấy ngày, tinh thần kẻ chịu phạt sẽ hoàn toàn sụp đổ. Đến giờ, tinh thần bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba cũng đã gần như đến bên bờ vực thẳm suy sụp rồi, bọn họ không ai biết trong cơn giông sét tiếp theo, liệu mình có còn thấp thỏm bất an nhảy xuống nước, cầu mong ánh sáng ấy đừng chiếu lên người mình được nữa hay không; cũng không biết khi cơn lũ sau ập tới, liệu mình có còn kiên cường bám trụ được tới khi nước rút đi hay không; liệu rồi họ có giống như tên Luca kia, dờ dẫm biến thành một cái xác biết thở hay không. Họ hy vọng tìm được một lý do giúp mình tiếp tục cầm cự xiết bao, thế nhưng hy vọng, rốt cuộc là hy vọng ở đâu? Khu rừng tưởng chừng như đi mãi cũng không tới tận cùng này, cơn mưa tưởng chừng như vĩnh viễn chẳng bao giờ ngớt này, sấm sét tựa bóng u linh mãi không biến mất này, còn cả lũ dã thú có thể ăn bất cứ thứ gì trên đường đi của chúng nữa, số lượng bọn chúng cũng dường như vô cùng vô tận.

Bốn người lả đi, đến hơi sức nói chuyện cũng không còn nữa, nhưng họ vẫn phải tiếp tục quạt nước, không ngừng chèo chống, truy binh phía sau giống như con nước thủy triều, đang đuổi theo với tốc độ kinh người. Chưa quay lại được nửa đường, đột nhiên con báo đen khi nãy lại xô ra theo hướng ngược lại, lần này hình như còn chạy nhanh hơn, chẳng cần nhìn ngó gì đã lao thẳng vào giữa đoàn quân kiến lửa, sau lưng nó, là toàn bộ lũ động vật lúc nãy cũng đang cật lực chạy ngược trở về. Nhạc Dương thần người ra, rồi bỗng buông một câu: “Làm cái trò gì thế? Đại hội marathon động vật à?”

Trương Lập uể oải hỏi: “Chúng ta có đổi hướng theo chúng nó không? Hình như ở phía trước có thứ gì đó còn đáng sợ hơn cả kiến lửa đang ập đến đây.” Bốn người đều cảm thấy tuyệt vọng, sau lưng bị truy đuổi, phía trước lại không có đường, cuối cùng bọn họ cũng hiểu được quyết tâm muốn chết của Billy và Luca. Nếu phải chết theo cách nào đáng sợ hơn, vậy thì chi bằng tự tử cho rồi, nghĩ lại thì để viên đạn xuyên qua đầu, chắc cũng không đến nỗi quá là đau đớn.

Sấm nổ ừng ừng, cái miệng khổng lồ của con ác quỷ đỏ đang há rộng, cơn lũ

thực sự, đỉnh lũ lần thứ hai đã tới rồi! Có muốn chạy trốn, cũng không biết chạy đi đâu, bốn người chỉ còn cách bám chặt lấy bè gỗ, trong chớp mắt, cơn lũ đã nuốt trọn chiếc bè gỗ nhỏ. Khi chiếc bè gỗ nổi lên trên mặt nước trở lại, bên trên chỉ còn ba người ướt như chuột lột, Trác Mộc Cường Ba kêu lên: “Sean đâu?”

“Ặc, ặc, tôi ở đây.” Sean phun ra một đồng nước, bò lên từ phía sau bè gỗ, vừa rồi bị nước lũ hất văng đi, cũng may là anh ta đã quán chặt tay vào dây an toàn. Chiếc bè gỗ này căn bản chỉ như một lá thuyền nản giữa cơn cuồng phong bạo vũ, lúc bị hất văng lên đỉnh ngọn sóng, khi lại bị chìm sâu xuống tận cùng, cơn lũ dường như đang giỡn cợt với món đồ chơi mới lạ, chốc chốc lại lật bè gỗ sang bên này, rồi tung sang bên kia, khi cao hứng thì ném văng bè gỗ ra khỏi mặt nước tới cả mười mét, làm đám người ngồi trên bè lộn bổ nhào, sau đó rơi tự do trở về mặt nước, bằng không thì lại biến nó thành thuyền đụng (bumper), để các loại cành cây thân cây va đập, khảo nghiệm xem bè gỗ bền chắc tới đâu.

Khó khăn lắm mới tránh khỏi bị đỉnh lũ tấn công chính diện, bốn người đều đã bảy tám bận ngã bò lăn bò toài, mặt không còn chút sắc màu, tim gan lòng ruột lộn tùng phèo, những thứ gì có thể nôn ra được thì đã nôn ra sạch sẽ hết cả rồi.

Thê thảm hơn nữa, cơn lũ đã cuốn họ về phía đoàn quân kiến lửa xoi sạch mọi thứ kia. Trương Lập ngồm xồm trên bè gỗ, hai tay giữ chặt dây an toàn, đột nhiên ngẩng phắt đầu lên, trong màn mưa mờ mịt, chỉ nghe anh ta gào toáng lên: “Trời đất ơi, nhìn kia! Chúng ta sắp bị cuốn đến chỗ đó rồi, bên ấy toàn là kiến lửa thôi!”

Trời đất mù mịt trong mưa, phía sau là dòng nước lũ đỏ ngầu găm thét cuốn phăng đi mọi thứ; đằng trước là binh đoàn kiến lửa đỏ rực, ùn ùn kéo đến nghiền nát mọi thứ trên đường nó đi qua. Chiếc bè gỗ nhỏ điên đảo bập bênh trong cơn sóng dữ, bị hất lên phía trước, bốn người trên bè được dịp tận mắt

chứng kiến toàn bộ quá trình hai quân đoàn đỏ rực ấy giao chiến. Trước sức mạnh huỷ trời diệt đất của đại tự nhiên, đoàn quân kiến lửa không còn khí thế nuốt trọn cả núi sông như trước nữa, chừng như không chịu nổi dù chỉ một đòn, cả đàn kiến khổng lồ tựa một tấm vải lụa, bị xé toang ra một cách dễ dàng. Chỉ thấy nước lũ tràn tới, hàng triệu con kiến lửa liền chìm ngập mà chết, bọn chúng xưa nay vốn thường dựa vào ưu thế về số lượng mà giành lấy phần thắng, giờ đây gặp phải cơn hồng thủy như rồng thần thấy đầu mà chẳng thấy đuôi này, dù có tập hợp tất cả lại thì cũng chẳng khác gì một mảnh giẻ rách giữa dòng nước mênh mang cuộn cuộn, quả thực là chẳng đáng tới làm gì.

Bốn người trên bè gỗ bám chặt vào dây thừng, sinh mạng cùng chiếc bè chập chới đảo lộn trên không và dưới nước, trong tình cảnh đó, bọn họ vẫn bị cảnh tượng đồ sát kinh thiên động địa ấy làm cho kinh hoàng. Đoàn quân kiến lửa phải tình bằng đơn vị triệu con bị hồng hoang đớp lấy từng miếng, từng miếng một, mỗi miếng là có vài triệu con kiến đi đời, một mảnh đất bị cơn lũ nhấn chìm, là lại có thêm mấy triệu con kiến lửa biến mất; trong khoảnh khắc, lũ kiến chết gần hết, thấy trời chắn dòng, phóng mắt nhìn ra xa, trên mặt nước phủ kín xác kiến, tựa như bên trên tầng nước lũ đỏ quạch lại phủ thêm một tấm thảm màu đỏ cam nữa vậy. Kế đó, một tình huống cả bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba đều không ngờ tới đã xảy ra, lũ kiến trôi nổi dập dềnh trên mặt nước không chết hết, mà còn giẫm đạp lên xác đồng loại hòng tìm một chốn trú chân an toàn qua cơn lũ, mà chiếc bè gỗ của họ, chắc chắn là một nơi tuyệt vời, không chỉ là kiến, mà tất cả các sinh vật đang bị nước lũ bao vây, đều dòm ngó chiếc bè cứu mạng này của bọn gã.

Bốn bên mép bè gỗ đã thấy vô số kiến lửa bám vào, lũ quái vật nhỏ giờ đôi ngàm to tướng lên, khiến người ta nổi da gà. Đây là lần đầu tiên mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba trông thấy kiến lửa châu Mỹ ở cự ly gần thế này, chỉ thấy lũ kiến dài không quá một centimet, to cũng không to quá ba centimet, vùng bụng tuyến một màu vàng cam, phần đầu lại vàng vàng như màu pho mát, xương sọ tiến hoà thành một lớp vỏ dạng keo trong suốt, có thể trông thấy rõ ràng não tương màu vàng trắng đang chuyển động không ngừng bên trong lớp vỏ ấy; thứ thực khiến người ta ghê người chính là cái miệng của lũ kiến thợ, đôi ngàm mọc trên miệng trông như hai cái sừng trâu, khi kẹp khi mở tựa một chiếc kim bự, trong miệng mọc đầy gai nhọn như

răng cưa, bên trên cái ngàm đen kia còn có cả chất độc, theo như Sean nói, một con chuột chỉ cần bị ba bốn con kiến lửa này cắn phải là sẽ tê liệt không cử động gì nổi nữa.

Trong một thoáng lũ kiến đã ùn ùn kéo lên đầy rìa bè gỗ, từng cặp ngàm to tướng hết mở ra lại khép vào, mấy con kiến nhỏ bé như vậy, không ngờ lại khiến bốn gã đàn ông khoẻ như voi như hổ kia sợ không khác nào gặp ma quỷ, có điều chỉ cần nghĩ đến chuyện bọn chúng có thể khiến lũ báo đen đứng hàng thứ ba trong chuỗi thức ăn trên đại lục châu Mỹ này cuống cuống bỏ chạy thì cũng không gì kỳ lạ nữa rồi. Ba con rái cá quày quả bơi tới, một con nhím cũng đang tiến lại gần bè gỗ, ngoài ra còn có rất nhiều loài động vật không thể gọi tên, con bay trên trời, con chạy dưới đất, con bơi trong nước, ô ạt tranh nhau nhao tới chỗ cái bè, vừa mới rồi bọn chúng còn bị đại quân kiến lửa đuổi cho chạy toé khói, lúc này lại liều cả tính mạng tranh giành chỗ đứng với bọn kiến lửa. Vĩnh viễn chỉ cúi đầu trước lực lượng mạnh nhất, đây chính là quy luật thiên cổ bất biến của tự nhiên vĩ đại, một con lợn rừng gặp phải một con báo châu Mỹ, khẳng định mười phần là sẽ trở thành bữa ăn ngon miệng của con báo; nhưng đối diện với đại quân kiến lửa, bọn chúng cũng chỉ còn cách kết bạn cùng chạy trốn; cùng một đạo lý ấy, khi nước lũ ập tới, đại quân kiến lửa bị đánh cho tan tác, những sinh vật còn lại đều coi cơn lũ của thiên nhiên là loài mãnh thú hung ác nhất, bọn chúng là lũ kiến đều là kẻ chạy nạn, vậy thì chung một con thuyền cũng chẳng có gì là lạ cả. Đen đui nhất là mấy kẻ đã tạo ra chiếc bè này, bọn họ dùng nó chỉ với mục đích thoát khỏi nơi đây, chứ không ai nghĩ đến chuyện giúp “thú” làm vui cả, mắt thấy chiếc bè của mình sắp trở thành gian triền lâm sinh vật châu Mỹ và có thể chìm bất cứ lúc nào, bốn người đều giở hết mọi chiêu thức, tìm đủ trăm phương ngàn kế ngăn cản lũ động vật lên bè.

Trương Lập đá văng một con rái cá xuống nước, rồi ra sức gạt mấy con kiến dính vào sau cú đá ấy đi; vì sợ đôi ngàm độc, nên Nhạc Dương không dám trực tiếp dung tay gạt, mà chỉ khum tay làm gáo, không ngừng đổ nước lên mình lũ kiến đang bò nhưng nhúc lên bè; Sean và Trác Mộc Cường Ba thì chơi cả tay lẫn chân, nhất loạt đẩy hết lũ động vật đang có ý đồ leo lên bè xuống nước. Bốn người đội mưa, vừa đuổi đoàn quân động vật đang kết bè kết đội trốn chạy cơn tai kiếp, mặt khác lại phải bám chặt vào sợi dây bảo hiểm trên bè để khỏi tuột tay rơi xuống nước, tình hình thảm hại xưa nay

chưa từng thấy bao giờ. Trương Lập lại đá văng một con vật không biết tên, đầu lợn chân móng guốc bề ngoài trông như con chuột túi xuống nước, lớn tiếng hét lên: “Đừng trèo lên nữa! Đừng trèo lên nữa! Đây có phải thuyền Noah đâu chứ!”

Bỗng nhiên, chiếc bè bắt đầu long ra, một cây gỗ tròn trượt đi, bốn người lấy làm kinh hãi, trải qua cơn mưa kéo dài lâu như vậy, lẽ nào dây buộc đã tới cực hạn, không thể chịu đựng được hơn nữa rồi? Nhìn kỹ lại mới hiểu, thì ra bọn kiến lửa đã phát huy phẩm chất bản năng của chúng, bọn chúng xoi sạch tất cả những vật hữu cơ có thể ăn được, đó là bản năng trời sinh của chúng, căn bản không cần biết tình huống xung quanh thế nào, bọn chúng cứ bám vào cái bè, mặc xác là dây buộc hay khúc gỗ, chúng cứ thế mà ngoác miệng ra nghiền nát. Tiếp đó, khi một thân cây to tướng bị nước cuốn trôi đập thẳng tới, Sean kêu lên một tiếng: “Không xong rồi! Mau tản ra!” đồng thời cả bốn mỗi người ôm chặt một khúc gỗ tròn, chớp mắt đã bị cuốn đi cách nhau một đoạn khá xa.

Trác Mộc Cường Ba vốn định đưa tay ra chống đỡ để bè gỗ khỏi bị thân cây đổ vào, chẳng ngờ chỉ là châu chấu đá xe, thân cây khổng lồ ấy cứ lặng lẽ đổ vật ra, nhấn chìm gã xuống mười mấy mét nước. Trác Mộc Cường Ba khó khăn lắm mới thoát khỏi xoáy nước, lúc trôi đầu lên lại bị một thân cây đường kính đúng bằng chiều cao một người nằm ngang đập cho một phát nổ đom đóm mắt, không còn nhận nổi phương hướng nữa, trong mông lung chỉ nghe tiếng gọi gấp gấp, không rõ là của Nhạc Dương hay Trương Lập: “Cường Ba thiếu gia...” sau đó thì ngoài tiếng nước “ùng ục”, gã không còn nghe thấy bất cứ âm thanh nào nữa.

Ai ở phía trước? Chỉ thấy ánh mặt trời rực rỡ chiếu rọi khắp nơi, Đường Mẫn đang cười tươi như hoa đứng trước mặt gã, Trác Mộc Cường Ba cuống cuống chạy tới ôm cô vào lòng, mừng rỡ thốt lên: “Em không sao thì tốt rồi, Mẫn Mẫn, em không biết anh lo cho em tới nhường nào đâu.” Chợt thấy có mùi hương không đúng, cô gái trong lòng gã ngược đầu lên, đó đâu phải Đường Mẫn, sao lại là Babatou chứ, Trác Mộc Cường Ba vội lùi lại một bước, ngượng ngùng nói: “Xin lỗi, cô Babatou, tôi cứ ngỡ, ừm, tôi cứ ngỡ...” Chỉ thấy Babatou nhú đôi hàng lông mày lại, ánh mắt toát lên khí thế mạnh mẽ ghê người, đâu phải Babatou, đó rõ ràng chính là Lữ Cảnh

Nam, Trác Mộc Cường Ba thất thanh kêu lên: “Giáo quan! Sao lại là cô? Sao cô lại ở đây? Ừm, phải rồi, chẳng lẽ cô đã cứu tôi à?”

Chỉ nghe Lữ Cánh Nam lạnh lùng hỏi: “Trác Mộc Cường Ba, rốt cuộc anh đang làm gì vậy? Anh quên lý do tại sao mình có mặt ở đây rồi hả? Anh đã quên tại sao mình phải rèn luyện gian khổ như vậy rồi hay sao? Nếu anh không dốc hết toàn lực, sợ rằng vĩnh viễn cũng không bao giờ tìm thấy nó đâu.” Chợt thấy cách đó không xa xuất hiện một cái bóng màu tím ánh vàng đứng sừng sững trước gió, uy phong凛冽, khí thế vương giả oai hùng toát lên trong từng cử động nhỏ nhất. Trác Mộc Cường Ba bồi hồi kích động, dường như Lữ Cánh Nam còn nói gì đó, nhưng gã đều chẳng nghe lọt vào tai, chỉ gào lên: “Tử, Tử Kỳ Lân! Đó là Tử Kỳ Lân!” Gã vội tung chân đuổi theo, con Tử Kỳ Lân kia cũng bắt đầu bỏ chạy, dù cho Trác Mộc Cường Ba có gắng sức tới đâu, thủy chung cũng chỉ có thể trông thấy một cái bóng mờ mờ nhạt nhòa của con thần thú. Gã chạy từ thành phố tới vùng đồng ruộng, rồi lại từ đồng ruộng chạy ra hoang mạc, từ hoang mạc chạy lên núi tuyết, cuối cùng lại chạy từ trên núi tuyết xuống thành phố, nhưng khoảng cách giữa gã và Tử Kỳ Lân thì mỗi lúc một xa. Đường phố không ngừng lùi dần về phía sau, cơ hồ như con đường ấy mãi mãi cũng không có điểm dừng, Trác Mộc Cường Ba dốc hết sức lực toàn thân cũng chỉ thấy được Tử Kỳ Lân biến mất trong không khí, không để lại bất cứ dấu vết nào. Trác Mộc Cường Ba chán nản gục xuống, má áp vào mặt đất lạnh lẽo, trong lòng thầm nhủ: “Lẽ nào, lẽ nào ta thật sự không thể tìm thấy nó? Đúng là không có cơ hội sao?” Gã đau khổ nhắm nghiền mắt lại, đúng lúc này, gã cảm nhận được một cách rất rõ ràng, có con vật nào đó đang thè chiếc lưỡi ẩm ướt của mình liếm lên mặt gã, là chó, nó trở lại rồi, nhất định là Tử Kỳ Lân trở lại rồi!

Trác Mộc Cường Ba mở bừng mắt, nhưng gã chỉ thấy rễ của một cây cổ thụ cao chọc trời, bên cạnh là bụi cỏ rậm rạp, dưới đất mấy con côn trùng giáp xác nhỏ xíu, trong rừng vắng vắng tiếng chim hót vui tai, nhắc nhở gã biết nơi đây vẫn là khu rừng nằm sâu bên trong rừng nguyên sinh Nam Mỹ. Mặt Trác Mộc Cường Ba áp xuống đất, thấy lạnh lẽo ẩm ướt, cơn lũ dường như đã đi qua, nhưng mưa vẫn chưa tạnh, những giọt mưa buốt giá không ngừng chảy xuống cổ gã. Ngoảnh đầu lại, thấy Sean đang ngồi xổm bên cạnh, xem ra chính là anh ta đã đánh thức gã dậy. Phía chân trời đã hừng sáng, cuồn

phong bạo vũ đã biến thành cơn bụi phùn lất phất, tựa như dương liễu ở Giang Nam phát phơ trong gió nhẹ, có điều bây giờ chỉ cần nhìn thấy mưa là Trác Mộc Cường Ba đã ghét cay ghét đắng rồi. Gã điềm điềm hỏi: “Chúng ta đang ở đâu? Trương Lập, Nhạc Dương đâu rồi?” Lời thốt ra khỏi miệng, gã mới nhận ra sau một hồi gào thét trong cơn bão, giọng mình đã khản hẳn đi.

Sean đáp: “Không biết, chúng ta bị nước cuốn đi mỗi người một hướng, cũng may là ba lô của anh mắc vào một khúc cây nên mới không bị chìm xuống đây, tôi ở gần anh nhất, nên đã tóm lấy khúc cây đó, chúng ta đã trôi dạt chừng ba tiếng đồng hồ rồi.” Giọng anh ta cũng khản đặc như cái trống thủng.

Trác Mộc Cường Ba thấy toàn thân mệt mỏi cực độ, muốn nhấc tay lên mà cũng chẳng lấy đâu ra sức; trong trận mưa gió vừa rồi gã đã nôn sạch mọi thứ trong bụng, lại phải bám chặt vào sợi dây an toàn, nên thể lực sớm đã cạn kiệt từ lâu. Sean nói: “Anh biết mình ngủ bao nhiêu lâu rồi không? Hai mươi tư tiếng đồng hồ rồi đấy.” Anh ta giúp Trác Mộc Cường Ba lật người dậy, bản thân cũng thở hồng hộc như phải kéo ba con bò cứng đầu đi ngược chiều vậy.

Trác Mộc Cường Ba trông thấy đôi mắt đỏ húp của Sean, liền hỏi: “Một ngày một đêm! Vậy anh...”

Sean gượng cười nói: “Tôi cũng muốn ngủ lắm, nhưng không còn cách nào khác, khu rừng này còn lớn và rậm rạp hơn khu rừng chúng ta vừa đi qua, tôi đoán tỷ lệ ánh sáng chiếu xuống mặt đất chưa đến một phần trăm, bên trong không biết là có bao nhiêu dã thú sinh sống nữa. Trong một ngày, đã có mười mấy con ngáp nghé rình mò chúng ta rồi, chỉ cần tôi nằm xuống, đảm bảo không ai sống nổi đâu.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn mái tóc rối bù của Sean, mặt mũi bần thủ nhếch nhác, mấy ngày nay đã có thêm vô số nếp nhăn, hình dung tiêu tụy, hai mắt

kèm nhèm, trông hệt như một tên hành khất ngoại quốc chuyên đi nhặt ve chai, trong lòng không khỏi thầm áy náy, đành chậm chạp nói: “Anh cứu tôi một mạng, tôi...”

Sean lắc đầu xua tay đáp: “Anh cứu tôi trước, giờ tôi lại cứu anh, nói không chừng đến lúc nào đó anh lại phải cứu tôi nữa thì sao. Trong rừng này, một người căn bản không thể sống được, chúng ta chỉ còn cách dựa dẫm vào nhau để sống mà thôi. Vì thế, những câu ai cứu ai đó, anh đừng nói làm gì nữa. Nếu giờ anh đã thấy khoẻ hơn rồi, vậy để tôi nghỉ ngơi một lát đi, nếu anh mà không tỉnh lại nữa, chắc tôi cũng chết chịu nỗi thật đó.” Nói đoạn, Sean nằm lăn ngay ra đất, hai mắt nhắm lại là không định mở ra nữa, miệng lầm bầm: “Đồ trong ba lô của anh tôi ăn hết rồi, vỏ của cái cây bên trái hình như nhai được, tôi đã thử rồi, nhân lúc anh vẫn còn nhai được...” Giọng anh ta càng lúc càng nhỏ, hơi thở cũng dần trở nên nặng nề đều đặn.

Nhìn Sean chìm vào giấc ngủ, Trác Mộc Cường Ba vận người hoạt động gân cốt đã mỏi nhừ, miễn cưỡng cũng bò dậy được, gãi bó gối ngồi trên nền đất ẩm thấp bên cạnh Sean canh gác, nhìn ba lô hành lý bị ném bung ném bãi, thật không biết nói gì với anh chàng tóc trắng này nữa. Anh ta và bọn gã đã cùng trải qua bốn năm ngày gian khổ nhất, đồng thời còn cứu mạng mình, không ngủ không nghỉ canh gác cho mình cả một ngày đêm; nhưng anh ta lại lật tung cả ba lô hành lý của gã ra, còn ăn sạch cả đồ ăn nữa chứ, có lẽ Sean và các quý ông người Anh mà gã biết không giống nhau cho lắm thì phải. Trời đã sáng bạch, nhưng xung quanh vẫn âm u đáng sợ lạ thường, Trác Mộc Cường Ba chỉ quanh quẩn bên cạnh Sean canh gác, lại nhớ tới bọn Trương Lập, Nhạc Dương, trong cơn đại hồng thủy đó, không biết bọn họ có được bình an hay không nữa. Còn Ba Tang thì gã lại chẳng hề lo lắng chút nào, bởi Ba Tang là loại người trời sinh ra đã thích ứng với cuộc sống trong rừng nguyên sinh này rồi, anh ta chính là một con mãnh thú, là một phần của rừng nguyên sinh; còn Trương Lập với Nhạc Dương thì không được như vậy, dù cả hai đều xuất thân quân nhân, nhưng hai anh chàng này cũng như gã, có khi còn không bằng được gã nữa, gần như là hoàn toàn không có năng lực độc lập sinh tồn nơi hoang dã. Mặc dù đều được huấn luyện như nhau, nhưng khi đối diện với các loài động thực vật lạ mặt, lại còn cả môi trường biến ảo không lường, bọn họ thường lộ ra vẻ hoang mang cố hữu, cần một người phát hiệu lệnh, một người có thể chỉ dẫn phương hướng hành động.

Sau đó, gã lại nghĩ đến nhóm người của giáo sư Phương Tân, nhóm của ông xuất phát sớm hơn bọn gã, nhưng rất khó xác định họ đã ra khỏi rừng trước khi mưa bão giáng xuống hay không nữa, mong rằng họ có thể đến được Saint Mary bình an. Nhất thời tâm tư cuồn cuộn trào dâng, bao nhiêu ý nghĩ ào ạt kéo về, Trác Mộc Cường Ba lúc thì nghĩ về giấc mộng kỳ lạ lúc này, lúc thì nghĩ tới lần khảo hạch thất bại này, chuyến đi Bạc Ba La thần miếu sẽ lại bị kéo dài, không biết còn phải huấn luyện thêm hạng mục gì nữa đây...

Trác Mộc Cường Ba lặng lẽ nghĩ ngợi một lúc, chỉ thấy con đười ươi quần quai giầy vò trong bụng, đưa mắt nhìn cái cây Sean vừa nhắc tới, quyết định thử nhai một miếng vỏ xem sao. Cây này cao chừng hai chục mét, nhưng thân cây chỉ bằng một người ôm, từ gốc cây lên đến ngọn cây không có cành nhánh nào, nhìn từ xa, trông thật giống một cái ô khổng lồ. Vỏ cây nhìn có vẻ bám rất chặt, biểu bì màu xám pha xanh lục, có hoa văn vòng vèo, nhìn thế nào cũng giống một cây dừa, nhưng lá lại như cái lông chim, nhìn từ dưới đất lên, một cái lá ít nhất cũng phải dài đến bốn năm mét.

Trác Mộc Cường Ba nghiêng nghiêng đầu, đổi tư thế mấy lần, nhưng thân cây này chỉ bằng một người ôm, mặc cho gã đổi bao nhiêu tư thế thì cũng vẫn thế - mãi cũng không tìm ra chỗ nào ghé miệng. Trác Mộc Cường Ba định tước một mảnh vỏ cây xuống, nhưng gã không biết con dao đã văng đi đâu mất, trong ba lô, ngoài lều bạt ra, các thứ khác cũng thất lạc gần hết, quả thực là không tìm ra thứ gì có thể dùng đỡ. Trác Mộc Cường Ba tức đến bủn rủn cả người, tung chân đập mạnh vào thân cây, không ngờ cú đá đó lại làm thân cây kêu lạo xạo tước cả vỏ ra, hết như một bức tường đá vôi bị ngâm nước. Trác Mộc Cường Ba thử lấy móng tay bóc vỏ cây, quả nhiên, thân cây nhìn có vẻ cứng rắn, thực chất lại vừa mềm vừa xốp, chỉ hơi dùng sức, vỏ cây đã tước ra lả tả. Cho một miếng vào miệng ném thử, thấy không đắng, cũng không ngọt, không có mùi gì lạ, cảm giác hơi khô trên lưỡi, ăn vào miệng. Trác Mộc Cường Ba nhận thấy hơi giống ăn vỏ bánh mì, gã thậm nhủ, lẽ nào đây chính là cây bánh mì người ta vẫn nói? Lúc huấn luyện gã từng nghe nói, có một loại cây chứa rất nhiều tinh bột, người địa phương lấy loại cây này làm thức ăn, gọi là cây bánh mì. Ăn được vài miếng, Trác Mộc Cường Ba thấy miệng khô lưỡi rát, vậy là gã liền bóc một ít vỏ cây đem ra bờ sông, dùng dụng cụ múc nước, đặt sang một bên cho lắng xuống, rồi lọc lấy nước sạch đun sôi lên, trộn với vỏ cây thành dạng sền sệt, lần này ăn thì

trong miệng thấy giòn ngọt, đúng là không khác gì ăn cháo là mấy. Trác Mộc Cường Ba ăn hơn nửa cân vỏ cây mới thấy đỡ đói. Mưa đã nhỏ dần, xem ra sắp tạnh đến nơi, Trác Mộc Cường Ba đứng dưới gốc cây đã không thấy mưa rơi xuống người nữa, chỉ có dòng sông cuộn cuộn đục ngầu kia vẫn nhắc nhở gã rằng còn có một nơi nào đó đã từ rừng rậm biến thành một vùng nước mênh mang rồi.

Trác Mộc Cường Ba đi xung quanh chỗ Sean nằm, anh ta đã chọn được một chỗ rất tốt. Trên mặt đất không có cỏ dại hay nấm mốc, xung quanh mười bước không có cây cối bụi cỏ, gần như là một bình đài thiên nhiên, nhưng mà cũng không rõ là Sean chọn hay bọn họ bị nước lũ cuốn đến đây nữa. Ngoài ra còn một điểm nữa rất kỳ lạ, trong những khu rừng bọn họ đã đi qua, hầu như đều rất ít đá, còn ở đây thì đâu đâu cũng thấy đá vụn, đi vài bước là đá phải một hòn đá to như nắm đấm, xem ra chỗ này không những cao hơn các chỗ khác, cả kết cấu địa chất cũng không giống với những khu rừng kia chút nào. Trác Mộc Cường Ba đang nghĩ ngợi, khoảnh rừng phía trước đột nhiên vang lên tiếng “soạt soạt”, một con vật lớn Trác Mộc Cường Ba chưa từng thấy bao giờ bỗng lao vù ra!

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 13

CHÚNG TA BỊ BỘ LẠC ĂN THỊT NGƯỜI BẮT RỜI

Trước mặt năm tên du kích, một nhân vật trông như tế sư mặc áo choàng đen, đội mũ lông chim, trang sức rực rỡ, mặt vẽ đủ thứ màu sắc, tay cầm con dao lóc xương nhọn hoắt, miệng lầm bầm niệm chú gì đó. Sau lưng tế sư có một chiếc bàn gỗ, đại khái lớn hơn bàn làm việc một chút, nhưng nhỏ hơn bàn bóng bàn, bên cạnh tế sư còn có mấy gã cao to lực lưỡng đứng ngạo nghễ, tay chắp sau lưng, ngọn lửa đỏ rực chiếu hắt lên làn da màu đồng cổ và cơ thịt rắn chắc của họ.

Thạch trận

Con thú khổng lồ ấy hình dáng giống lợn, nhưng lại không có mõm nhọn răng nanh như lợn rừng, hình thể to lớn, bốn chân như bốn cái trụ, đứng sừng sững ở đó trông như con bò, mà không, có khi còn lớn hơn bò nữa, chiều cao e rằng phải đến một mét bảy, gần như ngang với Trác Mộc Cường Ba. Mặc dù đã khôi phục ít nhiều thể lực, nhưng đối mặt với con quái nặng cả tấn này, Trác Mộc Cường Ba vẫn không khỏi cảm giác lực bất tòng tâm, một người một thú bốn mắt nhìn nhau, hai bên đều cảnh giác nhìn đối phương bằng ánh mắt dò xét. Một lúc lâu sau, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy trong cặp mắt trâu kia cũng toát lên vẻ kinh hoàng giống như gã, nhìn bề ngoài, con vật này trông to lớn, nhưng trong mệnh nó không có nanh sắc mà chỉ có răng hàm to tướng, chắc hẳn là một loại động vật ăn cỏ chứ không sai.

Thấy con vật không có ý đồ tấn công, Trác Mộc Cường Ba cũng táo gan dấn lên, gã thử bước tới trước, miệng gầm gừ phát ra những âm thanh uy hiếp của dã thú, thân hình khổng lồ kia quả nhiên không chịu nổi khí thế ấy, không ngừng giật lùi về sau. Trác Mộc Cường Ba cũng không dám ép thái quá, nhờ chẳng may con quái này mà nổi cơn điên, chỉ cần húc khế một cái, chắc chắn gã sẽ bẹp gí dưới đất, tiếp sau đó dù không bị giẫm nát thành cháo thịt, thì cũng khó mà tránh khỏi gãy mấy khúc xương, đây là điều chắc chắn. Con vật khổng lồ kia cũng không phải thứ ngu xuẩn, sau mấy lần ướm thử, nhận ra khả năng tấn công của Trác Mộc Cường Ba còn thấp hơn nó tưởng lần, liền gấp nhiều lần liền ngó qua nhìn lại, đột nhiên chạy vòng qua trước mặt gã. Trác Mộc Cường Ba lấy làm kinh hãi, Sean vẫn còn đang nằm ngủ đặng kia, nếu bị con quái này giẫm cho một giẫm, vậy chẳng phải là sẽ toi đời hay sao!

Con quái thú lợn chẳng ra lợn trâu không ra trâu ấy nhìn bề ngoài thì béo mũm mĩm, song động tác lại nhanh nhẹn lạ thường, chỉ thoắt cái nó đã luồn ra khoảng đất trống chỗ Sean đang nằm ngủ, rồi nằm ngửa ra lăn lộn như lên con động cốn. Trác Mộc Cường Ba nhìn mà giật mình thon thót, đã mấy lần thân thể đại tướng ấy suýt chút nữa là đè lên người Sean rồi. Gã không ngừng huyết sáo, hai tay vung lên giả bộ muốn đánh hoặc vung vẩy khúc cây,

nhưng con vật to đầu kia cứ như thể đã chắc chắn Trác Mộc Cường Ba không làm gì được nó vậy, cứ hờ hững như không mặc sức lăn qua lăn lại, không ngừng dầm mình xuống đồng đất bùn. Thấy nó có vẻ cũng không định lăn lên người Sean, khúc cây trong tay Trác Mộc Cường Ba lại buông xuống, rồi gã bỗng chợt hiểu ra, chẳng trách khoảnh đất này lại không có gốc cây ngọn cỏ nào, thì ra là bị con quái vật này lăn lộn gây ra, xem ra đây chính là bãi tắm bùn của nó rồi.

Con trâu lợn đó lăn chừng mười phút rồi mới uể oải đứng dậy, dùng đà đủng đỉnh lắc lư thân hình béo ú của nó. Trác Mộc Cường Ba biết, trên mình các động vật cỡ lớn như con này, trong các nếp nhăn trên da có rất nhiều côn trùng ký sinh, bọn chúng thường dùng cách tắm bùn hoặc tắm cát để giết chết hoặc đuổi lũ ký sinh trùng này đi, nếu không thì phải nhờ tới các sinh vật khác giúp đỡ. Có điều con quái vật kỳ hình dị tướng này thì đừng nói là nhìn thấy, cả nghe gã cũng chưa từng nghe nói đến bao giờ, không hiểu là lai lịch của nó thế nào.

Bảo vệ Sean, Trác Mộc Cường Ba không dám đi xa, chỉ hoạt động trong phạm vi có thể trông thấy được anh ta, đặc biệt là ban đêm, để đề phòng bọn dã thú tấn công, gã đốt liên bảy đồng lửa, vây mình và Sean lại vào giữa. Anh chàng Sean này ngủ một giấc cũng thật dài, kéo suốt cả một ngày một đêm. Đến tận trưa hôm sau, anh ta mới tỉnh ngủ. Bốn bề hoang vắng không dấu chân người, đồ ăn được lại chỉ có một cái cây không biết tên gì, hai người bàn tính một hồi, cảm thấy cứ ở mãi đây cũng không phải là cách, lại còn không biết bọn Trương Lập giờ đang ở chỗ nào, cuối cùng quyết định tiếp tục mạo hiểm đi sâu vào rừng thử xem có thể tìm được mấy người bạn Trương Lập hay không, hoặc giả tìm được một con đường thông đến đô thị hiện đại, tóm lại là cứ phải thử vận may một phen còn tốt hơn là chết ở nơi rừng sâu hoang vắng không ai hay biết này.

Chỉ là dòng sông cuốn họ tới chỗ này cũng hết sức cổ quái, theo như Sean nói, nhìn từ xa thấy con sông này chảy theo đường cong, hơn nữa lại còn có rất nhiều chỗ ngoặt, nếu tiếp tục đi dọc theo bờ sông, chỉ sợ phải đi thêm quãng đường vòng dài gấp đôi, vậy là hai người liền chuẩn bị đủ nước, rồi

khỏi bờ sông, bắt đầu đi dọc một con đường thẳng xuyên qua rừng. Mặc dù không có thiết bị nhận biết phương hướng, nhưng với tri thức phong phú về mặt sinh tồn trong rừng của mình, Sean cũng có thể dựa vào một số loài thực vật và vị trí của mặt trời mà phán đoán ra phương hướng.

Hai người bắt đầu tiến bước, bọn họ bây giờ đã hiểu rõ làm sao tránh khỏi một số loài có độc và mãnh thú thường gặp, có điều nếu lại gặp phải bọn sinh vật không biết tên gọi là gì mà Trác Mộc Cường Ba gặp hôm trước thì tình hình cũng rất khó nói. Trác Mộc Cường Ba miêu tả lại con vật gã trông thấy cho Sean, nhưng anh ta ngẩn người ra một hồi lâu, nghĩ mãi cũng không nhớ ra đó là loài sinh vật gì, chỉ đành lắc đầu, nói có lẽ khi nào nhìn thấy thì mới biết được. Hai người cũng không biết mình đi được bao lâu, rừng sâu rậm rạp vô cùng, đâu đâu cũng thấy đủ các loài sinh vật kỳ quái, nhưng đi mãi cũng không thấy hy vọng thể ra khỏi khu rừng này. Về sau, hai người lại phát hiện ra một dòng sông nhỏ, đi dọc theo bờ sông, trên đường Sean nhận ra mấy loài động vật có thể dùng làm thực phẩm, hai người liền hợp sức bắt lấy ăn cho qua bữa, rồi lại tiếp tục đi về hướng Đông, thoát cái trời đã chạng vạng tối, cơn mưa khiến người nghĩ mà sợ kia cũng tạnh từ lâu. Lúc này, Sean đi phía trước, Trác Mộc Cường Ba đeo ba lô đi phía sau, bỗng nhiên Sean ra sức gạt bụi cây rậm rạp chặn đường sang hai bên, mừng rỡ reo lên: “Có ánh sáng, có ánh sáng!” Nói đoạn, anh ta liền rảo chân bước nhanh mấy bước.

Trác Mộc Cường Ba cũng cả mừng, trong khu rừng này, lúc nào cũng âm u tối tăm không thấy ánh sáng, nếu có ánh sáng, có lẽ là họ đã ra khỏi rừng, đến một nơi nào đấy khác cũng nên. Sean mặc cho gai nhọn đâm vào da thịt, lách người tiến lên phía trước, vừa chen ra khỏi đưng bụi cây, anh ta liền kêu lên: “Trời ơi! Nhanh tới xem này! Johnson! Ông Johnson! Tới xem chúng ta phát hiện ra gì này! Nhanh lên!” Tiếng Anh của anh ta không thể nào phát âm được tên của Trác Mộc Cường Ba, mà cứ thích gọi gã là Johnson luôn.

Trác Mộc Cường Ba cũng đến phía sau Sean, cũng hết như khi hôm đó bọn họ phát hiện ra đại bản doanh của quân du kích, cảnh tượng trước mắt khiến

hai mắt gã sáng bừng lên. Giữa khu rừng có một khoảng đất trống do con người khai phá, mặt đất lát bằng những phiến đá khổng lồ, trong các khe hở giữa những phiến đá, cỏ dại mọc lên tua tủa, cũng có cả những cây nhỏ to bằng bắp tay người đẩy lệch phiến đá, trời hắt lên mặt đất. Ở đầu kia con đường lát đá ấy là mấy tầng đá to tướng đứng sừng sững, nhìn xa trông rất giống với tượng người khổng lồ trên đảo Phục Sinh, tất cả đều đứng thẳng thớm ở đó, không rõ đã bị cây rừng cỏ dại che phủ mất mấy ngàn năm rồi. Trong rừng sâu khắp nơi đều là màu xanh, màu xám, màu nâu, bỗng nhiên trông thấy kiến trúc nhân tạo lớn như vậy, toàn bộ đều bằng đá tua tủa, cũng có cả những cây nhỏ to bằng bắp tay người đẩy lệch phiến đá, trời hắt lên mặt đất. Ở đầu kia con đường lát đá ấy là mấy tầng đá to tướng đứng sừng sững, nhìn xa trông rất giống với tượng người khổng lồ trên đảo Phục Sinh, tất cả đều đứng thẳng thớm ở đó, không rõ đã bị cây rừng cỏ dại che phủ mất mấy ngàn năm rồi. Trong rừng sâu khắp nơi đều là màu xanh, màu xám, màu nâu, bỗng nhiên trông thấy kiến trúc nhân tạo lớn như vậy, toàn bộ đều bằng đá cỡ đại, công nghệ thô sơ nhưng lại toát lên vẻ huy hoàng trong quá khứ, Trác Mộc Cường Ba không cảm thấy gì đặc biệt, nhưng Sean thì sớm đã không kìm nén được tâm trạng kích động, anh ta quỳ một chân xuống đất, đưa tay vuốt nhẹ lên nền đá mát lạnh, lẩm bẩm nói một mình: “Anh nhìn đi, đây là di tích, di tích của cổ nhân đây. Chúng ở nơi này, không biết đã trải qua bao nhiêu năm tháng, chứng kiến lịch sử của cả một dân tộc. Những tảng đá lớn như thế này, họ mang ở đâu tới? Tại sao lại xây dựng ở đây? Thật không thể nào tin nổi, đúng là không thể nào tin nổi!” Sean nói, rồi lại rạp người quỳ xuống, thân hình khẽ run rẩy, Trác Mộc Cường Ba không ta dám tin anh ta lại kích động đến độ như vậy.

Phạm vi được lát đá phiến đại khái to bằng một sân bóng rổ, xung quanh có kiến trúc nào khác nữa mà chỉ có mấy tầng đá lớn dựng đứng sừng sững, thoạt nhìn có vẻ như mấy tầng đá ấy ghép lại thành đồ án gì đó, nhưng có một số tầng đã bị sụp đổ, thậm chí có dấu vết bị dã thú dịch chuyển, rất khó xác định được ban đầu chúng như thế nào nữa. Sean rờ tay lên một tầng đá lớn, rồi lại trèo lên một tầng khác, hay rạp người xuống đất quan sát khe hở giữa hai phiến đá, thật chẳng khác gì một đứa trẻ lần đầu tiên tới khu vui chơi, đối với thứ gì cũng đều cảm thấy vô cùng mới lạ.

Trác Mộc Cường Ba đi theo Sean tới trước tảng đá khổng lồ, mỗi tầng đều

cao tới bốn năm mét, tuyền một màu trắng, khắp xung quanh đều có hình chạm khắc mờ mờ, phong cách cổ xưa trang nhã, hình tượng kỳ lạ đặc biệt, trước giờ chưa từng thấy. Đặt chân lên nền đá trắng, ngẩng đầu nhìn tầng đá khổng lồ trước mặt, bầu trời xanh ngắt xa xa, nơi chân mây thoáng ẩn hiện ráng hồng, một đàn vệt châu Mỹ bay vụt qua, nhìn quang cảnh đó, Trác Mộc Cường Ba không khỏi dâng trào lên cảm xúc thê lương. Nhưng người sáng tạo ra chúng đã biến mất, chỉ còn lại những tảng đá này lặng lẽ kể lại lịch sử, trước năm tháng vĩnh hằng, lịch sử của một dân tộc chẳng khác gì ánh sao băng lóe lên rồi vụt tắt. Trác Mộc Cường Ba vòng qua sau lưng một tảng đá lớn, nhìn một tảng đá khổng lồ đổ vật trên nền đất, bên trên khắc đầu người, hình tượng động vật và các loại hình vẽ cổ quái khác, đặc biệt là phần bên dưới, toàn bộ là những đồ án hình chữ nhật góc tròn. Bên trong cũng là những đầu người, động vật ở các tư thế khác nhau, nhưng những hình này lại đều chẵn chẵn, vừa giống hình vẽ lại vừa như chữ viết. Lúc này Sean đã trèo lên một cây to, ngược mắt nhìn ra xung quanh, sau rồi anh ta lại leo xuống, nói với giọng tiếc nuối: “Chỉ có mỗi chỗ này, những nơi khác không thấy gì cả, kỳ lạ thật, một khoảng đất nhỏ tẹo như thế này thì dùng làm gì được chứ nhỉ?”

Trác Mộc Cường Ba chỉ những đồ án bên dưới bề mặt đá cho Sean xem, anh ta vừa nhìn liền lập tức nhận ra ngay, rú lên như cú dêm: “Maya! Đây là chữ của người Maya! Cả đây nữa, trời đất! Ở đây sao lại có văn tự của người Maya được? Ở đây cách Trung Mỹ cả ngàn cây số cơ mà!” Sean bỗng vỗ mạnh lên trán, “Không đúng, đáng chết thật, nếu người Kukuer là hậu duệ của người Maya, vậy thì tổ tiên của họ chắc chắn phải để lại đây thứ gì đó chứ, đáng lẽ tôi phải nghĩ ra ở đây cũng có di tích của người Maya rồi mới phải! Sao tôi không nghĩ ra từ sớm nhỉ. Nếu có máy ảnh ở đây thì tốt rồi, nếu có máy ảnh thì tốt rồi...” Không biết Sean đã nhắc đi nhắc lại câu cuối cùng đó bao nhiêu lần nữa.

Trác Mộc Cường Ba đi xuyên qua các cột đá lớn đó, mỗi cột đều khắc các hình vẽ khác nhau, nhìn những sản phẩm kết tinh của nền công nghệ cổ đại, trong lòng không khỏi thâm cảm thán cuộc đời sao quá ngắn ngủi, hiểu biết sao quá ít ỏi. Lúc này, nghi vấn lớn nhất của gã cũng giống như Sean, đó là trong rừng sâu khai khẩn ra một mảnh đất như vậy, dựng lên những tảng đá khổng lồ thế này, rốt cuộc là có mục đích gì? Gã hỏi: “Anh biết tiếng Maya

không?”

“Không biết, có điều tôi đã thấy ở Mexico, giờ nhìn một cái là nhận ra ngay, chúng không giống với văn tự của bất cứ dân tộc nào, chỉ riêng người Maya mới có thôi.” Sean rờ lên một tảng đá, ủ rũ nói: “Đáng tiếc thật, trong tay chúng ta chẳng có dụng cụ gì, nếu ghi chép lại được, những tư liệu này có thể thay đổi hoàn toàn quan niệm đế quốc Maya chỉ tồn tại ở vùng Trung Mỹ của mọi người. những tảng đá này xếp thành một đồ án, chắc hẳn là thể hiện điều gì đó, nơi này cũng không có kiến trúc gì khác, chẳng lẽ là một khu mộ!” Trác Mộc Cường Ba để ý nhận thấy, khi nhắc đến khu mộ, hai mắt Sean chợt sáng rực lên, ánh mắt đó, tuyệt đối không phải là của một quý ông Anh quốc, ngược lại có chút gì đó giống với gã cao lớn mặc quân trang có ý đồ theo dõi gã trước đó, ánh mắt tham lam, tràn ngập ham muốn chiếm hữu ấy, không khỏi khiến người ta không rét mà run.

“Khu mộ? Anh nói đây là khu mộ ư?” Trác Mộc Cường Ba dường như nhớ ra điều gì đó, nhưng nhất thời hình ảnh đó chỉ mơ hồ trong ý thức, cứ có cảm giác như đã nghe ở đâu đó rồi, nhưng lại hết sức mông lung mờ ảo.

“Phải, anh nhìn xem...” Sean khoa tay nói, “Giữa những tảng đá khổng lồ này, lại có những tảng đá trắng bấp bênh, giống như một cánh cổng vậy, dù đa phần đã sụp đổ, hơn nữa còn có dấu vết bị dịch chuyển, nhưng nếu quan sát cẩn thận, sẽ không khó phát hiện ra, tổng cộng có một, hai, ba, bốn, ... bảy, bảy trụ đá, chúng...”

“Đợi chút đã!” Nghe Sean nhắc tới số bảy, trong óc Trác Mộc Cường Ba dường như lóe lên điều gì đó, nhưng Sean vừa nói lời tiếp theo, gã lại lập tức quên bống đi mất. Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh nói có bảy trụ đá phải không? Đừng nói gì cả, để tôi nghĩ xem nào, bảy trụ đá, bảy trụ đá? Bảy trụ, bảy...” Trác Mộc Cường Ba lẩm nhẩm đọc thầm, “Rốt cuộc là đã nghe ở đâu rồi nhỉ, bảy trụ đá, tại sao nghe số bảy quen thuộc thế nhỉ?”

“Bảy trụ đá, tượng trưng cho bảy dân tộc, bọn họ chung sống hòa bình trong rừng; cùng nhau bảo vệ lăng mộ của tổ tiên, trong đó bộ tộc dũng cảm nhất, chính là người Kukuer...” Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba cũng nhớ ra, đêm đó, dưới bầu trời sao lấp lánh, tiếng ca trong trẻo dễ nghe của Babatou vẫn vút bên tai, tựa như âm thanh nơi tiên giới, khiến người ta không sao tin nổi. Từ đó tới giờ Trác Mộc Cường Ba vẫn luôn coi nửa trước bài ca lịch sử của người Kukuer là huyền thoại, hơn nữa đêm đó đầu óc gã cũng u u mê mê, không nhớ được toàn bộ, giờ bỗng nhiên nghĩ tới, không khỏi toát hết cả mồ hôi lạnh. Không ngờ, bài ca uyển chuyển du dương ghi lại lịch sử của người Kukuer ấy, toàn bộ đều là sự thực, vậy thì lúc này, dưới chân bọn gã đây, chẳng phải chính là...

Khi Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu ra khỏi cơn ngơ ngẩn, gã nói với giọng thấp trầm: “Không sai, Sean, có lẽ anh nói đúng rồi đây, lúc này chúng ta đang đứng trên lăng mộ của một vị tổ tiên người Kukuer đấy!”

Sean trợn mắt há hốc miệng, hoàn toàn đờ người ra, hồi lâu sau mới trấn tĩnh lại được, chớp lấy vạt áo rách rưới của Trác Mộc Ba giật giật liên hồi: “Anh nói cái gì? Đúng là lăng mộ? Sao anh biết? Anh biết những gì hả? Cho tôi biết đi, nói hết cho tôi đi!” Trác Mộc Cường Ba đứng yên cho anh ta lắc gàn mười phút đồng hồ, Sean mới người tỉnh mộng, ngại ngùng buông tay ra, ngượng ngập nói: “Thật là, tôi thất lễ quá. Chỉ có điều, có điều là tôi kích động quá. Giống...giống như, như Stephens lần đầu tiên phát hiện ra thành cổ Maya vậy ấy.”

Trác Mộc Cường Ba không biết Stephens là ai, gã cũng không nghe rõ anh ta nói gì, gã đang cố gắng nhớ lại tiếng hát của Babatou đêm đó. Gã điềm điềm nói: “Tôi biết không nhiều lắm, đêm đó, tôi cũng uống say rồi, không nhớ được bao nhiêu. Ở đây có lẽ là mộ tổ tiên chung của người Kukuer và mấy bộ tộc khác, nhưng gọi là gì thì tôi không nhớ được nữa, dường như là xảy ra trên đường di cư thì phải, lúc đó tổ tiên người Kukuer vẫn chưa tìm được vùng đất nào thích hợp để xây dựng thành trì, vẫn đang phải phiêu bạt, khi đi qua quê hương của mặt trời, bọn họ lại có một vị thủ lĩnh nh khác sắp lia đời...sau đó chôn ở nơi nào đó trên đường, sự tình trải qua rất nhiều năm,

tòa thành màu trắng bị sụp đổ, mọi người bỏ chạy tứ tán, một số người không muốn rời xa quê hương, đã tìm được lăng mộ vị tổ tiên đã đưa họ đến khu rừng này. Họ ở trước mộ lập lời thề, sẽ bảo vệ tổ tiên chung của mình, hình như là đã lập bảy cột trụ, khắc lời thề và quyết tâm của họ lên trên đó. Đại để là như vậy, có rất nhiều nội dung đúng là tôi không thể nhớ nổi.”

Nghe Trác Mộc Cường Ba nói xong, Sean thấp giọng lẩm bẩm nhắc lại: “Chết trên đường à.” Trác Mộc Cường Ba dễ dàng nhận ra trong giọng anh ta thoáng có vẻ thất vọng, cảm thấy phản ứng của tay Sean này thật cổ quái. Một hồi lâu sau, Sean mới có vẻ như bước ra khỏi cái bóng ủ rũ ấy, mỉm cười nói: “Thôi bỏ qua đi, chẳng nào chúng ta cũng chỉ là khách qua đường, làm được trò trống gì đâu chứ, chỉ có điều những tư liệu này không thể bảo tồn được, thật là đáng tiếc, nghỉ ngơi một lát rồi đi tiếp thôi, giờ quan trọng nhất chính là ra khỏi được nơi này. Chà, không biết đến bao giờ chúng ta mới được trở lại thành thị hiện đại nữa đây.”

Trác Mộc Cường Ba không lạc quan như vậy, gãi lạnh nhạt nói: “Sợ rằng rất khó, nếu đây đúng là lăng mộ của vị tộc trưởng đó, vậy thì lúc này chúng ta đang ở trung tâm của rừng Than Thở, cấm địa Ah Puch!”

Lần này, cả Sean cũng không nói năng gì, anh ta đã nghe bọn Trác Mộc Cường Ba nói qua rồi, khu rừng cấm này không có cả trên bản đồ của người Kukuer, có quý mới biết nó rộng thế nào, bên trong có những gì. Cấm địa yên nghỉ của Ah Puch, bản thân mấy chữ này đã là một lời nguyền, kẻ nào đặt chân vào đây, chỉ sợ không ai có thể yên nghỉ nổi. Trác Mộc Cường Ba lại càng hiểu rõ hoàn cảnh trước mắt của họ, từ chỗ người Kukuer, bộ lạc còn tương đối hiện đại cuối cùng, bọn gã tiến vào rừng Than Thở, sau đó đi tới nơi đây, tổng cộng đã ngốn mất nguyên một tuần. Lúc này, thức ăn của họ đã hết sạch, trong tay lại không có công cụ nào, vậy mà phải đi trong cấm địa yên nghỉ của Ah Puch còn nguy hiểm hơn rừng Than Thở gấp bội này bao nhiêu lâu? Ít nhất cũng phải mất một tuần mới ra khỏi đây được, thế nhưng gã bây giờ, quả thực là không biết có thể dựa vào cái gì để sinh tồn ở đây một tuần nữa. Gã lên tiếng: “Theo như cách nói trong bài sử ca của người Kukuer, vùng đất thề do bảy cây trụ vây lại này, tương tự như một cánh cửa dẫn vào cấm địa, bước qua cánh cửa này, là sẽ đi vào cấm địa của Ah Puch. Tôi còn nhớ trên bản đồ của người Kukuer, chỗ này cách... ở phía Đông còn xa hơn chỗ chúng ta đến, nếu muốn chọn một con đường tắt ra khỏi rừng, e là chúng ta cần quay đầu, đi ngược lại con đường cũ mới được.”

Dương nhiên là không cần nói Sean cũng biết, cấm địa yên nghỉ này nhất

định đáng sợ hơn những khu rừng họ đi qua trước đây rất nhiều, một nơi đến cả thợ săn người Kukuer cũng không thể thăm dò, không ai lại không cảm thấy run sợ trước cái tên này cả. Anh ta gượng cười nói: “Tôi rất đồng ý với quan điểm của anh, nhưng giờ thì không được. Có mấy vấn đề, thứ nhất, chúng ta không biết mình đã bị nước lũ cuốn đi bao xa, rốt cuộc là bị cuốn theo hướng nào, ‘đi theo đường cũ’ là đường nào, chỉ sợ cả anh lẫn tôi đều không tìm được. Thứ hai, đồ của chúng ta đã dùng hết rồi, ở bất cứ nơi nào trong rừng sợ rằng cũng đều như nhau cả, dù là nguy cơ nhỏ hay lớn, cơ hội chúng ta có thể tránh được đều không lớn lắm. Thứ ba, giờ cơn lũ đã qua, đám du kích kia chắc chắn cũng bị lũ xối cho tơi bời hoa lá giống chúng ta vậy, giờ mà trở về, khẳng định là sẽ gặp phải chúng, hoặc ít nhất là xác suất gặp phải chúng rất lớn, tôi nghĩ, sau mấy lần thiệt hại nặng nề như thế, chắc chúng cũng không đến nỗi lấy cháo ngô với hoa tươi ra hoan nghênh chúng ta trở về đâu. Thêm nữa, bây giờ trời đã sắp tối, ít nhất trong đêm nay chúng ta cũng phải làm rõ mấy vấn đề, muốn đi thì để sáng mai hãy đi.” Lúc nói những câu này, Sean cũng không ngờ được, anh ta đã khiến hai người bọn họ bớt được bao nhiêu là đường.

Mỗi vấn đề đều khiến hai người phải đau đầu, thảo luận mãi không ra kết quả, Sean chán nản vung chân hất những mẩu đá dưới đất, ráng hồng cuối cùng nơi chân trời đang biến mất, hai người đành chuẩn bị ngủ lại một đêm trong khu mộ của vị tổ tiên vĩ đại kia, hy vọng có thể mơ thấy thần thánh chỉ đường cho họ ra khỏi khu rừng này. Nằm nghỉ một lúc, Sean lại đứng dậy đi đi lại lại trên con đường lát đá trắng, hình như hy vọng tìm được đường vào lăng mộ hay sao đó. Lúc này trời vẫn chưa tối hẳn, Trác Mộc Cường Ba thấy hơi đói, nhưng vỏ cây trong ba lô không còn nhiều lắm, gã đang chân chừ, chợt nghe Sean reo lên kinh hãi: “Johnson, mau tới đây!” Giọng anh ta toát lên vẻ mừng rỡ chưa từng thấy, không biết là lại có phát hiện kinh người gì nữa.

Bộ lạc ăn thịt người

Trác Mộc Cường Ba chạy ào tới, chỉ thấy Sean đang ngồi xồm bên trên một phiến đá, trên đó khắc một hình vẽ kỳ quái, đường đao xiên xiên xẹo xẹo, hoàn toàn không thể bì được với nét khắc trên trụ đá, hơn nữa cạnh đó còn có một ít đá vụn nữa. Cả Trác Mộc Cường Ba cũng ý thức được hình vẽ này

không phải là của người xưa, mà mới được khắc cách đây không lâu.

Hình vẽ được khắc ngay trên phiến đá bên cạnh trụ đá bị đổ, nếu có người cẩn thận quan sát hình khắc trên trụ đá, nhất định sẽ phát hiện ra dấu hiệu rõ ràng này; hơn nữa nhìn đá vụn còn chưa bị thổi đi khỏi đường khắc, có thể xác định hình vẽ mới khắc ngày hôm nay, nói không chừng chỉ trước khi bọn họ tới đây một lúc. Là dấu hiệu của ai để lại? Tại sao lại để lại? Trác Mộc Cường Ba cho rằng điều này không hề quan trọng, quan trọng là, chắc chắn đã có người khác tới đây, bọn họ không chỉ có một mình, trong rừng sâu hoang vắng lạnh lẽo này, có thể nhìn thấy dấu hiệu của con người, đó là điều vui hơn tất cả rồi.

Sean khẳng định: “Hình vẽ này, chắc hẳn là một loại dấu hiệu, dùng để liên lạc với đồng bạn bị thất lạc, họ để lại ở vị trí tương đối rõ ràng này, chính là để truyền tin tức đó. Không biết là của quân du kích hay là bạn anh nữa?” Nói đoạn anh ta ngược mắt lên nhìn Trác Mộc Cường Ba đầy mong đợi, hy vọng gã có thể phát hiện được gì đó.

Trác Mộc Cường Ba cẩn thận quan sát hình vẽ một lần nữa, rồi vỗ mạnh vào trán, thầm mắng mình ngu ngốc, đây chẳng phải là một trong những dấu hiệu lúc huấn luyện Lữ Cảnh Nam đã dạy cho họ hay sao, gã mừng rỡ đến nỗi không biết phải nói gì, chỉ gật đầu thật mạnh. Sean kích động nói: “Là bọn họ à? Ai để lại vậy? Ba Tang hay là Trương Lập thế?”

Trác Mộc Cường Ba hưng phấn nói: “Không biết, đây chỉ là tọa độ thôi, tọa độ của nơi lưu giấu tin tức.” Thấy Sean không hiểu, gã liền giải thích sơ qua: “Nếu là dấu hiệu chỉ hướng bình thường, ai nhìn cũng hiểu ngay thì sẽ không có tác dụng bảo vệ bản thân, lương gạt kẻ thù rồi, vì thế chúng tôi mới dùng dấu hiệu kép. Đây là dấu hiệu đầu tiên, nó chỉ dẫn ra nơi có dấu hiệu thứ hai, ở ngay gần đây thôi, như vậy, dù kẻ địch có phát hiện ra cái này thì cũng không biết nó có ý nghĩa gì cả.”

Nói đoạn, ngón tay gã chỉ vào chữ thập trên hình vẽ: “Đây là phương vị, lợi dụng sự thay đổi của mặt trời và hoàn cảnh xung quanh, nó có nghĩa là...” Ngón tay gã lại chỉ về phía giữa hai cây trụ, nói: “Hướng này, sau đó chữ số La Mã bên dưới là chỉ khoảng cách, số ba tức là dùng bước chân để đo, tổng cộng bảy bước.” Vừa nói, Trác Mộc Cường Ba vừa nhấc chân đi bảy bước theo hướng đó, đoạn mở ba lô, rút ra một thứ giống cây đèn pin chiếu xuống đất, một hàng chữ đen lập tức hiện ra dưới ánh sáng màu đỏ.

Sean ngạc nhiên thốt: “Không phải bút huỳnh quang? Đây là?”

Trác Mộc Cường Ba mỉm cười giải thích: “Đây là bút quang phổ tần suất, ánh sáng khác nhau thì có tần suất khác nhau, giống như mật mã thông tin vậy. Nếu là bút huỳnh quang, dùng ánh sáng tím hay tia tử ngoại là phát hiện ra ngay, còn bút quang phổ tần suất thì khác, mỗi loại tần suất chỉ tương ứng với một quang phổ. Mỗi lần trước khi xuất phát, chúng tôi mới xác định quang tần sử dụng trong chuyến đi đó. Vì vậy, chỉ có chúng tôi mới phát hiện ra được những dấu vết này thôi.” Trải qua huấn luyện đặc biệt, Trác Mộc Cường Ba đích thực là đã tiến bộ hơn rất nhiều so với hồi ở Khả Khả Tây Lý.

Về mặt Sean có vẻ như vừa được mở mang tầm mắt, vội nói tiếp: “Trên đó viết gì vậy? Tiếng Trung hả? Sao phức tạp thế?”

Trác Mộc Cường Ba không giải thích thêm nữa, bởi vì gã không tiện giải thích, đây không chỉ là tiếng Trung, mà còn là loại văn tự lưu truyền ít nhất trên thế giới, tiếng Tạng cổ! Hiện nay trong đội ngũ của bọn gã, người có thể thông thạo loại văn tự này chỉ có bốn người, bản thân gã, giáo sư Phương Tân, Ngải Lực Khắc và lạt ma Á La. Vừa nhìn hàng chữ này, Trác Mộc Cường Ba lập tức biết ngay đây không phải của Ba Tang hay Trương Lập để lại, mà thuộc về nhóm của giáo sư Phương Tân, bọn họ cũng đã tới đây, hơn nữa theo nội dung của văn tự, bọn họ cũng bị lạc nhau mất rồi, thật đúng là tin tức chẳng lành.

“Đi theo hướng này, thẳng tiến hướng Tây.” Tám chữ đơn giản biểu thị hy vọng người đi sau sẽ tìm kiếm theo hướng này, chỉ là hàng chữ cuối cùng viết rất tháu, nét cuối cùng bị kéo ra vừa cong queo vừa dài thượt, xem ra bọn họ rất hoảng hốt, cả nhân số và số hiệu họ tên cũng không kịp để lại. Rốt cuộc là đã xảy ra chuyện gì? Trác Mộc Cường Ba thấp thỏm, nổi lo trong lòng gã đã thành hiện thực, nhóm người của Đường Mẫn đang gặp nguy hiểm.

“Sao vậy? Tin xấu hả?” Sean thấy sắc mặt Trác Mộc Cường Ba không ổn bèn lên tiếng hỏi, gã liền giải thích cho anh ta biết lần này bọn họ chia làm hai nhóm xuất phát, tin tức này là do nhóm kia để lại. Thành viên của nhóm thứ hai cũng bị thất lạc, hơn nữa tin tức cũng không hoàn chỉnh, chạy đi hết sức hoảng loạn, dường như đã gặp phải tình huống bất ngờ gì đó.

“Đi theo hướng này à?” Sean nghe xong, liền tiếp tục đi vào giữa hai trụ đá,

thân thiết nói, “Không cần lo lắng, họ đã qua được mưa gió bão táp và cả cơn lũ quét, chứng tỏ rằng họ không hề kém chúng ta, gặp phải tình huống bất ngờ chắc cũng ứng phó được thôi. Họ đã qua đây, nếu quanh đây không có người nào khác tới nữa, vậy thì, chắc là có thể tìm được ...dấu vết khác. Ở đây rồi!”

Sean ngồi xổm xuống một phiến đá, trên lớp bùn đất có dấu chân hiện lên rõ ràng, Trác Mộc Cường Ba cũng sụp xuống xem. Sean chỉ vào dấu chân nói: “Bước chân rất lớn, rất hỗn loạn, đúng là họ gặp phải chuyện gì đó mà không thể không bỏ chạy. Những dấu chân này toàn bộ đều là ủng đi mưa, nhìn dấu vết thì là của hai hoặc ba người gì đó.”

Nghe Sean giải thích, Trác Mộc Cường Ba nhẹ cả người, Đường Mẫn không biết nhiều tiếng Tạng cổ lắm, vậy nên những chữ kia không thể là để lại cho cô được. Giờ nhìn dấu chân, có thể xác định quá nửa là Mẫn Mẫn đang ở cùng giáo sư Phương Tân hoặc những người khác, chỉ cần người bị thất lạc không phải là Mẫn Mẫn là gã đã yên tâm không ít rồi. Bởi trong nhóm của giáo sư Phương Tân, ngoài Mẫn Mẫn ra, những người còn lại đều là bậc lão luyện, điều này thì trong quá trình huấn luyện thường ngày Trác Mộc Cường Ba đã nhận thức được rồi. Loại ủng đi mưa này, vốn là trang bị để đi trong rừng nhiệt đới, có điều vừa tới Putumayo bọn gã đã bị người ta truy đuổi, nên cũng chẳng kịp đổi giày nữa. “Đợi chút đã, Johnson, anh xem cái này!” Sean lại chỉ vào chỗ cách vết ủng chừng dăm ba mét, gương mặt lộ ra vẻ kinh hoàng.

Trác Mộc Cường Ba đi tới, chỉ thấy trên đất bùn cũng có dấu chân để lại, chỉ khác một điều là, những dấu chân này chính là dấu chân, dấu vết bàn chân trần của người nào đó. Quả tim Trác Mộc Cường Ba lập tức nhảy vọt lên đến cổ họng, trong rừng sâu, không đi giày mà vẫn chạy như bay thì chỉ có dân cư của các bộ lạc sống trong rừng mà thôi, mà các bộ lạc bán văn minh như bộ lạc Kukuer, cũng đều sử dụng loại giày đặc biệt bện từ vỏ cây và cỏ, bộ lạc đi chân trần, khẳng định là chẳng được văn minh cho lắm. Mà ở trong rừng Than Thở và cấm địa yên nghỉ này, bộ lạc đông nhất chỉ có một loại – bộ lạc ăn thịt người!

Sắc mặt Trác Mộc Cường Ba xám xịt như tro, gã chưa bao giờ sợ hãi như vậy, dù gặp phải khó khăn lớn hơn chẳng nữa, gã cũng quyết không sợ hãi thế này. Gã không dám tưởng tượng, nếu giáo sư Phương Tân và Mẫn Mẫn bị bộ lạc ăn thịt người đuổi giết, cảnh tượng ấy sẽ thế nào, nếu họ bị bắt, gã lại càng không dám nghĩ đến hậu quả nữa. Cứ nghĩ đến cả một tổ chức vũ

trang hung hãn như đám quân du kích cũng phải chọn cách lùm bấp bộn gã trong đêm để tránh chạm mặt với bộ lạc ăn thịt người, Trác Mộc Cường Ba không khỏi giật thót mình lo sợ, cả thế giới này đều biết, những bộ lạc ăn thịt người đó đáng sợ nhường nào!

Trác Mộc Cường Ba tự nhắc nhở chính mình: “Bình tĩnh, nhất định phải bình tĩnh!” Gã hỏi: “Anh nhận ra được có bao nhiêu người đi chân trần không?”

Sean vuốt mồ hôi lạnh trên trán, kiểm tra lại mấy lần rồi mới nói: “Không rõ, dấu chân hết sức hỗn loạn, nhiều nơi bị giẫm lên không chỉ một lần, nhưng có một điểm tôi khẳng định được...chính là có không ít người đâu!”

Trác Mộc Cường Ba không thể bình tĩnh nữa, gã lập tức chỉnh lại hành trang, nói: “Chúng ta, chúng ta phải đi tìm họ.”

Sean kéo chiếc áo rách của gã lại, thấp giọng can ngăn: “Anh điên rồi à, bộ lạc ăn thịt người đấy! Người nào ở trong rừng này cũng đều biết, cách càng xa đám người ấy ra càng tốt, người khác nghe thấy cái tên này muốn trốn còn chẳng kịp, vậy mà anh còn muốn đi tìm chúng hả, tôi thấy chúng ta nên nhân lúc tối trời mà tẩu thoát thì hơn.”

Trác Mộc Cường Ba nôn nao trong dạ, gã biết, Sean như thế là đã tận tình tận nghĩa lắm rồi, bản thân gã quả thực không có lý do ép anh ta làm bất cứ điều gì cả, nhưng nếu không có Sean, một mình gã thực sự không thể làm nổi, đích thực là nửa phần chắc chắn cũng không có. Muốn cứu người, không chỉ mình gã đi là được, mà còn cần có cả anh phối hợp nữa, Trác Mộc Cường Ba khẩn thiết nói: “Không được, chúng ta phải đi tìm họ, anh không biết, họ là chiến hữu của tôi, là bạn tôi, là người thân của tôi, là người một nhà với tôi!” Trong một câu mà Trác Mộc Cường Ba nâng quan hệ với các thành viên còn lại trong đội lên tới bốn lần, hy vọng có thể thuyết phục được Sean.

Sean chỉ lặng yên không nói, quỳ một chân dưới đất, lấy ngón tay gõ lướt trên phiến đá, có vẻ như đang rất trù trừ lưỡng lự. Trác Mộc Cường Ba thấy một tia hy vọng xuất hiện, liền nói tiếp: “Anh chưa biết quan hệ giữa tôi và họ đâu, trong nhóm có vợ tôi, người thầy tôi yêu quý nhất, một người bạn vong niên và người đối với tôi như cha vậy, cho dù thế nào, dù khó khăn tới đâu, tôi cũng phải đi cứu họ. Tôi biết, anh đã giúp tôi rất nhiều rồi, nhưng thực lòng tôi rất hy vọng, anh có thể giúp tôi thêm lần này nữa.”

“Vợ anh à!” Sean kinh ngạc ngẩng đầu, Trác Mộc Cường Ba gật đầu khẳng định một cách mạnh mẽ. Sean thấy vậy đành thở dài: “Ừm, được rồi, nhưng nhất định phải cẩn thận đấy, quan sát trước đã, tuyệt đối không được làm ầu làm bừa.” Trác Mộc Cường Ba mừng rỡ thốt: “Đương nhiên!”

Hai người lần theo dấu chân, tới bên một con sông nhỏ thì mất dấu vết. Người trong cuộc lòng dạ rối bời, Trác Mộc Cường Ba lúc này đã cuống hết cả lên, lo lắng nói: Sao lại mất dấu rồi? Chẳng lẽ họ đã bị bắt?”

Sean nói: “Đừng hoảng loạn, dựa vào phương hướng hiện thời, có thể thấy họ đi đúng hướng đã để lại trong lời nhắn, chúng ta cứ thuận theo hướng này mà đi tiếp, xem có phát hiện gì mới không?” Nói đoạn, anh ta lại nhắc nhở Trác Mộc Cường Ba, “Trời đã tối rồi đấy, anh cũng biết tiếp tục đi sẽ có hậu quả như thế nào chứ.” “Tôi biết.” Trác Mộc Cường Ba dứt khoát trả lời.

Tiến lên trong bóng tối, khi sao đêm phủ kín bầu trời, Trác Mộc Cường Ba và Sean đã có thu hoạch, họ nghe thấy một thứ âm thanh kỳ dị từ đằng xa vang tới, đó là...tiếng trống!

Nghe như hiệu lệnh chiến đấu, âm thanh mộc mạc lưu truyền từ thời viễn cổ, trống, là nhạc khí được con người chế tạo sớm nhất, và cũng chỉ có trong một khu rừng như vậy, tiết tấu rõ ràng, âm chất dày đặc đó mới dung hợp được với tự nhiên một cách hoàn mỹ nhường ấy. Càng lúc càng gần, càng lúc càng gần, từ từ, từ từ, trong rừng thấp thoáng ánh sáng của ngọn lửa, Trác Mộc Cường Ba có cảm giác, tiếng trống đó dường như đang hòa cùng nhịp đập với tim gã, càng lúc càng rõ rệt, tim đập mỗi lúc một dữ dội. Gã giật thót mình, thì ra Sean vỗ vỗ lên vai, mượn ánh sao yếu ớt, Trác Mộc Cường Ba trông thấy gốc cây Sean chỉ, gật đầu hiểu ý, hai người lần lượt trèo lên một thân cây cao chừng ba chục mét, luồn qua tầng tầng lớp lớp chướng ngại vật, hướng về phía nguồn sáng.

Sean lấy cái ống ngắm ra, nhìn một lát rồi đưa cho Trác Mộc Cường Ba, lúc đón lấy ống ngắm, gã phát hiện bàn tay đối phương đang khẽ run lên. Cảnh tượng hiện lên trong ống ngắm tựa trong ống kính máy quay, chính giữa là một căn nhà lớn dựng bằng cỏ tranh và cây gỗ, hai đầu cong lên như những con thuyền nhỏ thành Venice, trên ván gỗ vẽ một đôi mắt khổng lồ đen trắng và rõ ràng, cửa sơn đỏ choét, nhìn như miệng con cá mập đang há rộng. Phía trước căn nhà lớn đó là một giàn giáo khổng lồ dựng bằng gỗ, bốn phía xung quanh giàn giáo có các chảo tròn kê trên giá ba chân, bên trong không biết

đề nhiên liệu gì mà lửa cứ cháy phùng phùng. Dưới giàn giáo đầu người nhấp nhô, vô số thổ dân ăn mặc gần giống người Kukuer đứng bên dưới, già trẻ nam nữ đều có cả, nửa thân để trần trên xăm hình totem. Bọn họ có một điểm chung, đó chính là, người nào người nấy đều hai tay bung một thứ đồ đựng, có bát, có gáo, có rổ, có rá. Còn phía trên giàn giáo, hai bên trái phải có bốn chiếc trống lớn, bốn người đàn ông lực lưỡng đang vung tay đánh trống, mồ hôi rẫy xuống như mưa. Ở giữa là năm chiếc giá lớn, bên trên trói năm người đàn ông, nhìn kỹ lại thì Trác Mộc Cường Ba chẳng nhận ra ai cả, nhưng trông cách ăn mặc, có lẽ là thành viên của quân du kích. Trước mặt năm tên du kích, một nhân vật trông như tế sư mặc áo choàng đen, đội mũ lông chim, trang sức rực rỡ, mặt vẽ đủ thứ màu sắc, tay cầm con dao lóc xương nhọn hoắt, miệng lẩm bẩm niệm chú gì đó. Sau lưng tế sư có một chiếc bàn gỗ, đại khái lớn hơn bàn làm việc một chút, nhưng nhỏ hơn bàn bóng bàn; bên cạnh tế sư còn có mấy gã cao to lực lưỡng đứng ngạo nghễ, tay chắp sau lưng, ngọn lửa đỏ rực chiếu hắt lên làn da màu đồng cổ và cơ thịt rắn chắc của họ. Phía sau đám tên du kích, trên một cái bệ nhỏ cao hơn, còn một người ăn mặc rực rỡ hơn, trên đầu cắm lông chim lông lầy đủ màu, không biết là tộc trưởng hay đại tế sư nữa, phía trước y đặt một món đồ bằng gỗ trông giống cái đỉnh, có vẻ rất cổ phác.

Nhìn bề ngoài, dường như họ đang cử hành đại lễ sinh sát, còn những người bung đồ đựng bên dưới, chắc hẳn là ai cũng muốn chia phần chứ chẳng nghi. Khó trách Sean lại run rẩy như thế, nhìn điệu bộ này là chẳng cần giải thích gì nhiều nữa, đây chính là bộ lạc ăn thịt người, trăm phần trăm là bộ lạc ăn thịt người rồi.

Bộ dạng năm người bị trói đều hết sức ử rũ chán nản, e rằng còn hơn cả sợ hãi, có người ngoác miệng mắng chửi, có người lại khóc rống lên, có kẻ rũ ra trên giá, hay run rẩy không ngừng, cũng có tên thì cứ nghiêng răng kèn kẹt.

Tế sư lẩm bẩm tụng niệm xong, liền lấy con dao sáng loáng kia giơ lên, đến trước mặt tên du kích điệu bộ hung hãn nhất, xem ra là sắp ra tay tới nơi. Trác Mộc Cường Ba hơi do dự, gã không biết mình có nên xem tiếp hay không nữa, nhưng gã biết, cảnh tượng tiếp sau đây rất có thể sẽ vượt quá phạm vi chịu đựng của mình. Tính năng của ống nhòm này thật quá tốt, thậm chí gã còn nhìn rõ cả nụ cười điên dại trên gương mặt bôi trét đầy màu mè của tên tế sư kia nữa.

Khi thấy tế sư vung mũi dao lên, chuẩn xác đâm vào tim tên du kích, cuối cùng gã cũng không kìm nén được mà buông ống ngắm xuống, ngoảnh mặt

đi nơi khác. Gã nghe thấy cả tiếng lưỡi dao cắt vào da thịt, nghe thấy tiếng máu trong huyết quản trào ra “ồ ồ ồ”, lại càng nghe rõ hơn tiếng thét gào thảm thiết như xé gan nát phổi kia. Kề đó hòa lẫn trong âm thanh lóc đa lóc thịt đó, lại vang lên cả tiếng gầm gừ đầy khát vọng của đám người bên dưới.

Trác Mộc Cường Ba không thể nghe thêm nữa, gã vẫy tay ra hiệu với Sean, tỏ ý mau mau rời khỏi đây, ngàn vạn lần chớ để bọn người này phát hiện ra. Sean cũng đồng ý ngay, nhưng hai người ở trên cây quá lâu, lại không hề cử động, thậm chí cả thở mạnh một hơi cũng không dám, lúc này nhích động thân thể, lập tức cảm thấy chân tay tê rần. Trượt xuống được một nửa, Trác Mộc Cường Ba chạm phải một cây mây, gã lại tưởng là rắn, trong lúc kinh hoàng để mất thăng bằng, Sean định chộp lấy kéo Trác Mộc Cường Ba lên, kết quả chính anh ta lại rơi bịch xuống, trong bụi cây lập tức vang lên tiếng cành gãy răng rắc, đám ăn thịt người liền có phản ứng trong khoảnh khắc. Trác Mộc Cường Ba trượt nhanh xuống, kéo Sean dậy rồi co giò chạy ngay, kết quả là chưa được hai bước, đã cảm thấy chân trái mắc vào dây leo, cơ hồ như có một sức mạnh rất lớn, muốn nhấc gã lên khỏi mặt đất, nhưng lại bị Sean ở bên cạnh giữ chặt lại, gã hiểu ra, mình đã giẫm phải bẫy của bộ lạc ăn thịt người kia!

Bộ lạc ăn thịt người (II)

Trọng lượng của Sean và Trác Mộc Cường Ba cộng lại cũng phải hơn trăm cân, không ngờ vẫn không thể chống lại được sức kéo khổng lồ kia, sợi dây leo quấn chặt chân Trác Mộc Cường Ba, kéo luôn cả Sean lên không, trong lúc hoảng loạn Sean vội buông tay, làm Trác Mộc Cường Ba bắn vọt lên cao, treo ngược đầu trên cành cây. Trong rừng vang lên tiếng còi hiệu, vô số ngọn đuốc lao về phía này với tốc độ tên bắn, Trác Mộc Cường Ba biết lần này e là không còn hy vọng nữa, liền tháo dây buộc ba lô, lớn tiếng hét: “Đi nhanh lên, mang cả ba lô nữa.” Sean tuyệt vọng ngược mắt nhìn gã, thấp giọng nói: “Tôi sẽ trở lại cứu anh!”

Không ngờ, anh ta mới đi được hai bước, một gốc cây bỗng nhiên im lìm lặng lẽ vòng ra ôm chặt lấy, Sean bị một người đầu mặt gấn đầy cành lá lò xo bịt chặt lấy miệng, sau đó bị đánh cho ngất đi. Trác Mộc Cường Ba bị treo ngược bên trên, chỉ chớp mắt cái đã không thấy bóng Sean đâu, đang kinh ngạc trước tốc độ quá nhanh đó, thì đám đuốc kia đã tới trước mặt gã.

Lần này Trác Mộc Cường Ba nhìn càng rõ hơn, đám ăn thịt người này trán cao mũi rộng; mắt sâu mày cao, nhìn bề ngoài có vẻ cường tráng hơn người Kukuer, trên người dùng hai màu chủ đạo là trắng đỏ vẽ các đồ hình tượng trưng cho mãnh thú nhe nanh múa vuốt. Một đám người vây Trác Mộc Cường Ba vào giữa, những ngọn đuốc bập bùng giờ cao quá đầu, ánh lửa chiếu lên gương mặt họ, nhìn khắc khổ đầy những nếp nhăn, tựa hồ như một lão phù thủy già trong thế giới ma pháp vậy.

Phát hiện một con mối lớn lọt bẫy, đám ăn thịt người tỏ ra vô cùng hưng phấn, vừa hát vừa nhảy. Bỗng nhiên, một tên bỗng đổ gục xuống, không kịp kêu tiếng nào, trên cổ y ghim nghiêng một mũi tên nhỏ, loại tên này thực ra trông khá giống một cây bông, Trác Mộc Cường Ba đã không lạ lẫm gì với nó nữa rồi. đây là một mũi tên thổi. Trác Mộc Cường Ba lập tức cảm thấy có hy vọng, người Kukuer, lẽ nào người Kukuer lại cứu gã một lần nữa?

Trong rừng bỗng nhiên thấp thoáng hiện ra vô số bóng người, bọn họ khoác vỏ cây, cầm cành lá quanh người, đứng bên cạnh gốc cây hoặc treo lên nằm phục trên cành, lúc bắt động, thật không thể nào nhận ra đâu là cây rừng đâu là bọn họ nữa. Trác Mộc Cường Ba thềm thở dài, gã và Sean còn chờ người ra đó xem bộ lạc ăn thịt người tể lệ, ở đây từ trước đã có bao nhiêu người ẩn nấp cũng hoàn toàn chẳng hay biết gì. Đồng thời gã cũng ý thức được, nếu đám người này sớm đã ẩn nấp tại đây từ đầu, vậy thì Sean làm sao mà thoát nổi, nghĩ lại chắc là đã bị bắt sống mất rồi.

Rất nhanh sau đó, Trác Mộc Cường Ba nhận ra đám người thứ hai này không phải là người Kukuer, tướng mạo bọn họ trông còn khó coi hơn cả đám dân bộ lạc ăn thịt người, ai nấy đều có một cái khuyên mũi to tướng. Vũ khí trong tay họ cũng rất kỳ dị, cong cong như vàng trắng khuyết, hơn nữa lưỡi dao bên ngoài sắc lẹm, bên trong lại có răng cưa, nhìn như cái liềm cắt lúa, cái thì chuôi ngắn như thước kẻ, cái thì dài như cán chổi. Hai chủng tộc này hình như có thù hận gì nhau, vừa thấy mặt là đã mặt đỏ tía tai, ánh lửa ánh máu rợp trời, mùi tanh xộc thẳng vào mũi, nhất thời trong rừng vang dậy tiếng chém giết âm ỉ. Trong đó, một người đàn ông đeo khuyên mũi đặc biệt cao lớn, làn da nâu đỏ trông hệt như lực sĩ thể hình, trong tay anh ta cầm một lưỡi liềm to hơn hẳn những người khác, đi tới đâu là máu tóe ra xung quanh đến mấy mét.

Trong lúc hỗn chiến, không biết ai đã chạm phải chót bẫy, Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy chân mình hẫng một cái, cả người đã rơi bịch xuống đất, đứng vào giữa hai nhóm người, song phương đều vung vũ khí bỏ về phía gã. Trác

Mộc Cường Ba đương nhiên biết rõ, giờ lọt vào tay nhóm người nào thì cũng chẳng khác nhau là mấy, vội gắng sức phản kháng, cố giữ để mình không bị trọng thương, đồng thời di chuyển ra chỗ ít người, hy vọng phát hiện ra Sean.

Trác Mộc Cường Ba tìm thấy Sean đang hôn mê dưới một gốc cây, bên cạnh còn có chiếc ba lô nữa. Gã vội đeo ba lô lên, đang chuẩn bị đỡ Sean dậy, chợt nghe "soạt", một thứ vũ khí sắc bén đã rạch toác chiếc ba lô đang buộc chắc vào lưng gã ra, kế đó là một tiếng "cạch", Trác Mộc Cường Ba ngoảnh lại nhìn, chỉ thấy thánh thạch của người Kukuer rơi ra. Gã liền lăn sang một bên, sau đó mới ngẩng đầu lên xem ai đã ra tay sau lưng mình, chỉ thấy một tên ăn thịt người đang chỉ tay vào thánh thạch, nét mặt lộ vẻ sùng bái, hò hét gì đó, mới được hai ba câu, ánh đao lướt qua, một lưỡi liềm đã khiến đầu hắn chuyển nhà đi nơi khác. Trác Mộc Cường Ba tranh thủ cơ hội, nhặt lại thánh thạch, rồi đỡ Sean dậy, đang chuẩn bị bỏ chạy thì sau gáy bỗng bị thứ gì đập mạnh một cái, thề là không còn biết gì nữa.

Trác Mộc Cường Ba tỉnh lại, đã thấy mình ở trong một căn phòng nhà tối om, xung quanh tỏa ra một mùi hương lạ lạ. Nơi này cũng giống như nhà của người Kukuer, tường bằng ván gỗ, nóc nhà lợp cỏ tranh, hàng hiên bên phải có cửa sổ, trên tường treo các loại da thú, đuốc cắm ở bốn góc tường cháy phừng phừng, đó là đèn cầy hay những cái gậy màu đen Trác Mộc Cường Ba cũng không rõ nữa. Gã chống người đứng dậy, chọn một cái ghế gỗ ngồi xuống, trong nhà có một bàn gỗ cũ nát, và mấy chiếc ghế đơn sơ.

Sean tỉnh trước một lúc, thấy Trác Mộc Cường Ba đã tỉnh, bèn nói: "Mặt trắng hôm nay lớn hơn lúc ở đàn tể của bộ lạc ăn thịt người một chút, không ngờ chúng ta lại ngủ một giấc lâu như vậy."

Trác Mộc Cường Ba nghiêng người đứng dậy, kinh ngạc nói: "Anh nói là chúng ta đã hôn mê cả một ngày?"

Sean an ủi: "Đúng vậy, coi như là đại nạn không chết, xem ra, cả hai chúng ta đều gầy quá, vẫn chưa thể ăn ngay được mà phải vỗ béo thêm nữa đã."

Trác Mộc Cường Ba hỏi: "Ai cứu chúng ta vậy?"

"Gì hả? Cứu chúng ta? Không phải chúng ta bị bộ lạc ăn thịt người bắt rồi à?" Về nghi hoặc trên mặt Sean tuyệt đối không kém Trác Mộc Cường Ba chút nào.

Trác Mộc Cường Ba nói: "Không, không phải vậy." Đoạn gã kể vắn tắt sự việc xảy ra lúc đó lại một lượt, Sean nghe xong mới nói: "Thì ra là vậy, lúc đó tôi đón cái ba lô anh ném xuống, rồi bị người ta tóm lấy làm ngất đi, có thể nói là chẳng hiểu chuyện gì cả, hơn nữa tôi cũng vừa mới tỉnh lại thôi, cũng hoang toàn không biết gì cả. Theo như anh nói, là hai bộ lạc khai chiến, bộ lạc toàn người đeo khuyên mũi tiến đánh bộ lạc ăn thịt người chúng ta nhìn thấy ban đầu phải không?"

Trác Mộc Cường Ba chữa lại: "Không, là một bộ lạc phục kích hay bao vây bộ lạc còn lại thì đúng hơn. Như những gì tôi thấy, bộ lạc đeo khuyên mũi lớn mạnh hơn bộ lạc ăn thịt người một chút, con dao mà họ sử dụng, nhìn thật đáng sợ, giống như là lưỡi hái Tử thần vậy."

Sean nói: "Vậy theo anh, chúng ta bị bộ lạc ăn thịt người bắt lại hay được những người đeo khuyên mũi cứu? Chúng tộc đeo khuyên mũi đó, rốt cuộc là cứu chúng ta hay bắt chúng ta vậy?"

Trác Mộc Cường Ba lắc đầu: "Không biết. em thử có thể chạy ra ngoài được hay không trước đã." Gã vừa nói tới đây, tấm rèm cửa liền hé ra, một cô gái thổ dân đeo khuyên mũi tùm tùm cười đi vào.

Cô gái thổ dân này da ngăm ngăm đen, có thể nói là tướng mạo quái dị, đặc biệt là chiếc khuyên mũi cô ta đeo còn lớn hơn những người trước đó Trác Mộc Cường Ba trông thấy nữa, khuyên mũi rủ xuống che kín cả miệng. Cô gái này xem chừng không có ác ý gì, cười che cả môi hồng răng trắng ra, nhưng hai người bọn Trác Mộc Cường Ba nhìn ngang nhìn dọc thể nào cũng cảm giác giống một cái chậu đầy máu. Cô gái thổ dân bộ dạng không được dễ coi cho lắm này bung vào một khay hoa quả mà cả Trác Mộc Cường Ba lẫn Sean đều không gọi được tên, chúng tỏ ý bảo hai người cứ yên tâm mà ăn đi, sau đó ngồi xuống, một tay chống quai hàm, cứ nhìn chăm chăm vào Trác Mộc Cường Ba, làm gã cũng cảm thấy ngại ngùng.

Cô gái này lẩm bẩm nói gì đó, gương mặt già nua nở một nụ cười hòa nhã nhưng cũng không kém phần dữ tợn, gương mặt đáng sợ đó mà tỏ vẻ uốn éo làm bộ làm tịch quả thực không phải là một chuyện thích mắt gì cho lắm. Nhưng ai cũng nhìn ra được, cô gái thổ dân này đang bạo dạn bày tỏ tình ý với Trác Mộc Cường Ba, Sean thỉnh thoảng cũng nói chuyện phiếm với Trương Lập và Nhạc Dương, đã nghe qua học thuyết Cường Ba thiếu gia hấp dẫn giống cái của họ, giờ đã được kiểm chứng, quả nhiên là khiến người

ta được mở mang tầm mắt.

Dưới đôi mí mắt híp tít như lợn của cô nàng thổ dân là đôi mắt to như hai cái mõ trâu, đang tinh nghịch liếc nhìn Trác Mộc Cường Ba, tình ý dạt dào, ỏn ẻn như đang trách móc: "Anh yêu em không? Có yêu em thật không?"

Trác Mộc Cường Ba chớp chớp mắt, mắt trái nháy, mắt phải liếc, không dám nhìn thẳng vào làn thu ba ngồn ngồn của nàng thổ dân kia, rồi lại liếc sang phía Sean nhướn nhướn mày, ý chừng muốn hỏi: "Làm sao bây giờ? Nghĩ cách để cô ta đừng nhìn chăm chăm vào tôi nữa."

Sean cười thâm, cũng nhướn mày lên với gã, ý nói: "Không ngờ sức hấp dẫn của anh lại kinh người đến thế, vậy mà tôi lại không nhận ra. Cô gái này cũng hay lắm, cứ ráng chiều theo cho xong chuyện đi."

Trác Mộc Cường Ba giận dữ trừng mắt lên, như muốn bảo: "Anh đúng là đồ chẳng ra gì."

Lúc này, tình ý dạt dào lúng liếng kia lại tràn tới, lần này thì ý tứ kêu gọi càng rõ rệt hơn, rõ ràng là đang ám thị: "Anh đẹp trai, đừng có ngại nữa mà."

Sean ngồi bên cạnh không ngừng nhúu mày nháy mắt, lại ngấm ngấm nhìn ra phía cửa, như đang nói: "Đại ca, xem ra lần này chúng ta phải dùng đến mỹ nam kế rồi, vì tính mạng của hai người, anh hy sinh một chút nhan sắc có được không?"

Trác Mộc Cường Ba trợn trừng hai mắt lên, nghiến răng kèn kẹt, tự nhiên là đang thảm mắng: "Anh chết đi cho rồi! Sao anh không hy sinh đi chứ!"

Sean trợn tròn mắt, ngược nhìn lên trần, ý tứ rõ ràng là: "Tôi cũng muốn hy sinh lắm chứ, nhưng có lọt được vào mắt xanh của người ta không?"

Lúc này, lại có người khác vén cửa bước vào, làn da đen đúa, thân hình khôi vĩ ấy chính là người đàn ông nổi bật nhất trong trận chém giết của hai bộ lạc đêm trước, cảnh tượng anh ta cầm câu liêm như lưỡi hái Tử thần, hai tay dang rộng ngửa đầu lên gào rú dưới ánh trăng đã ăn sâu vào trong ký ức Trác Mộc Cường Ba. Lúc này, hai bên hông và trước ngực anh ta đều treo một cái đầu lâu vẫn chưa khô máu, khiến người ta nhìn mà không khỏi tim đập chân run. Anh ta bước vào, trước tiên là thân thiện nói mấy câu với cô nàng thổ dân

kia, cô ta cũng thân thiện lắc đầu, sau đó giọng hai người càng lúc càng lớn, ngữ khí càng lúc càng thêm nặng nề, âm điệu cũng càng lúc càng cao, phát âm vừa nhanh vừa dòn dập, dường như là bắt đầu cãi nhau, vừa tranh cãi vừa dịch dần ra bên ngoài. Trác Mộc Cường Ba không hiểu bọn họ nói gì, nhưng Sean thì hình như đã đoán ra được chút manh mối, mặc dù bề ngoài Sean vẫn tỏ ra ngây ngô không biết gì như Trác Mộc Cường Ba, nhưng anh ta đang không ngừng dùng đưa run rẩy. Trác Mộc Cường Ba đã hiểu được đại khái các thói quen của con người này, biết mỗi khi căng thẳng anh ta đều thích dùng đưa nhún nhảy, có lúc lấy gót chân gõ phách xuống đất, khi lại dùng đầu ngón tay gõ lên đùi hay mặt bàn theo tiết tấu nhất định, phát ra âm thanh như nhịp trống. Còn lúc này, thân thể anh ta không nhúc nhích, nét mặt thản nhiên, song đôi chân vắt chéo thì không ngừng vung vẩy, rõ ràng là đang hết sức căng thẳng.

Khi tiếng tranh cãi càng lúc càng lớn, cách gian nhà bọn họ đang ở mỗi lúc một xa, Sean bỗng đứng phắt lên, bắt an ngược mắt nhìn quanh quất: "Chúng ta phải rời khỏi đây ngay, ngay lập tức!"

Trác Mộc Cường Ba vẫn chưa nuốt trôi cục tức, vừa rời thằng cha này bán bạn cầu sinh, quả thực là vô cùng đáng ghét, liền nhặt giọng đáp: "Chà, thật không đơn giản nhỉ, cả tiếng thổ ngữ ở đây anh cũng nghe được! Bọn họ nói cái gì vậy?"

Sean nói: "Ngôn ngữ của bọn họ, phát âm khá giống với tiếng Quechua, tôi cũng chỉ nửa nghe nửa đoán thôi, đại khái cũng hiểu được phần nào, bọn họ cũng là bộ lạc ăn thịt người, chỉ la thuộc chi nhánh khác thôi."

"Ăn thịt người!" Vừa nghe thấy mấy chữ này, Trác Mộc Cường Ba đã nhảy dựng lên theo phản xạ, hỏi, "Anh không đùa đấy chứ?"

Sean vội vàng nói: "Anh thấy tôi giống đang đùa lắm hả? Anh có biết họ vừa rời tranh luận cái gì không? Họ đang tranh luận xem anh thuộc về ai đấy."

Trác Mộc Cường Ba nói: "Cái gì mà thuộc về ai?"

Sean giải thích: "Cô gái mắt to đó, là con gái của đại tế sư ở đây, cô ta bảo anh là người đàn ông đẹp trai hiếm có, vì vậy anh nên để cô ta ăn. Còn tên chiến binh vào sau thì nói, anh là người cường tráng khỏe mạnh hiếm thấy, thế nên cần phải để anh ra xoi, chiến sĩ mạnh mẽ nhất, mới xứng ăn người khỏe mạnh nhất."

Trác Mộc Cường Ba nhìn về mặt Sean, nghi hoặc nói: "Tranh nhau ăn tôi? Không phải vậy chứ, nhìn cô gái kia, đâu giống là có ác ý gì chứ?"

Sean nói: "Giờ không phải là lúc giải thích, để bị phát hiện ra là toi đời đấy, chúng ta chạy trước đã." Hai người nhảy qua cửa sổ, trong bóng tối không kịp xác định phương hướng, thấy chỗ nào ít người là chạy về phía đó. Đây là một ngôi làng lớn, đâu đâu cũng thấy nhà gỗ mái tranh, có căn bên ngoài còn cắm cả ngọn đuốc, từ ánh đuốc mà đoán, ngôi làng này lớn hơn làng của người Kukuer nhiều.

Vừa chạy khỏi căn nhà kia chưa được trăm bước, đã nghe tiếng hò hét âm ỉ, vô số thổ dân đeo khuyên mũi cầm dao cầm liềm chạy ủa ra khỏi các căn nhà tranh, lớn tiếng hô hoán, quát hỏi lẫn nhau. Trác Mộc Cường Ba và Sean nấp trong bóng tối chỉ biết kêu khổ không thôi, thật chẳng ngại nhanh như vậy đã bị đối phương phát hiện rồi, xem ra lần này có mọc cánh cũng khó thoát nổi.

Bên trái bỗng nhiên có tiếng động, đám người kia đều ào về phía đó, kẻ đó ở phía trước lại vang lên mấy tiếng súng lác đác, lại có một nhóm tách ra xông lên trước, Trác Mộc Cường Ba và Sean vui mừng khôn xiết, đúng là trời không tuyệt đường con người, thì ra đám người này làm náo cả lên không phải vì bọn họ. Hai người nhắm vào khoảng trống bên phải, cuống cuồng chạy tiếp.

Chưa chạy được bao xa, hai người liền phát hiện phòng ốc phía trước càng lúc càng nhiều, càng lúc càng tập trung đông đúc, xem ra không phải bọn họ đang chạy ra xa khỏi bộ lạc, mà là tiến sâu vào khu trung tâm. Vòng một chỗ ngoặt, suýt chút nữa thì đụng phải đám ăn thịt người đeo khuyên mũi, hai người nấp vào một góc tối đen, đến cả thở mạnh cũng không dám. Sean thấp giọng thì thầm: "Xem ra mục tiêu của họ không phải chúng ta, chớ nên mạo hiểm đi sâu quá, quan sát rõ tình hình rồi hãy đi." Hai người lẩn lộn mò mò, đi dọc theo chân tường, hoặc tìm những cây to ẩn náu, đi được chừng hai ba mươi phút, tiếng người nhỏ dần, nhà cửa cũng bắt đầu thưa thớt, xem ra cũng sắp thoát khỏi cái bộ lạc man rợ này rồi.

"Đợi một chút, đừng đi thêm nữa." Sean bỗng nhiên dừng bước. Trước mặt họ, chỉ có mấy căn nhà tranh nhỏ trụi giữa bãi đất trống, không có đuốc, có vẻ như cũng không có ai ở bên trong thì phải.

Trác Mộc Cường Ba lấy làm khó hiểu, rõ ràng chỉ cần đi thêm mấy bước nữa là ra khỏi bộ lạc này rồi, tại sao Sean lại dừng bước không đi nữa. Chỉ nghe anh ta nói: "Thấy mặt đất bên dưới không? Đang động đấy kìa."

Gặp lại

"Hừ, bọn thổ dân ngu xuẩn." Trong bóng tối một bóng đen lao vút qua giữa các gian nhà, hướng đi của y không ngờ lại trùng hướng bọn Trác Mộc Cường Ba và Sean đang chạy. Trong ánh lửa bập bùng, gương mặt tựa như bị muôn ngàn con rắn cùng cắn xé kia của Soares trông càng thêm dữ tợn, y thuận thực đảo người lao vào một gian nhà lớn, sục sạo một hồi bên trong, lát sau, đã thấy y lộ vẻ mừng rỡ đi ra, mang theo một cây trượng bằng đá.

Có được cây trượng đá, Soares lại vòng ngược trở lại phía Đông, tới bên dưới gốc cây to để bốn năm người ôm, xung quanh không một bóng người, dường như tất cả đều đã chạy sang phía Nam rồi thì phải. Soares cắn chặt cây trượng trong miệng, dùng cả tay lẫn chân bò lên chừng mười mét, bỗng nhiên cảm thấy dưới chân có gì không ổn, tựa như đạp rơi thứ gì đó, y vội lách người sang trái, rút con dao san ra cắm vào thân cây để trụ ổn thân hình. Cơ hồ như cùng khoảnh khắc ấy, nơi y vừa trèo qua, một mũi giáo đen ngòm đâm vọt ra, tựa như một con mãnh thú bị kinh động đột nhiên phát ra một chiêu chí mạng vậy, một lát sau không thấy gì xảy ra nữa, mũi giáo kia lại chậm chậm rút trở lại. Soares tái mặt nhìn cảnh tượng vừa xảy ra trước mắt, thảm nhũ: "Nguy thật, không ngờ cả cành cây cũng có bẫy, mũi giáo độc kia đen ngòm thế, không biết là đã hút máu bao nhiêu người rồi." Không nghĩ ngợi nhiều, y chỉ dừng lại một thoáng, rồi nhanh chóng tiếp tục trèo lên chỗ cao hơn. Đến chỗ thân cây rẽ nhánh, thì thấy một tấm ván phẳng, chẽ cây bị giãm cho bằng phẳng, ngay chính diện có một cái bàn tròn bằng gỗ. "Đây rồi." Soares cả mừng, liền lấy cây trượng đá mới trộm được cắm vào cái lỗ giữa bàn tròn, chỉ nghe "cách cách cách cách" bốn tiếng, sau khi trượng đá cắm hẳn vào giữa bàn tròn, lại phát ra mấy tiếng "lách cách" nữa.

Soares cầm tay nắm bàn tròn, quan sát sợi dây thừng gắn vào đó, thảm nhũ: "Dây vẫn còn mới, xem ra bọn chúng vẫn cử hành nghi thức cúng bái thánh thạch mỗi năm một lần, bọn ngu xuẩn này, thánh thạch dùng làm gì cũng chẳng biết, cứ cắm đầu lể với chả bái." Y vận hết sức lực toàn thân, bắt đầu xoay chuyển bàn tròn, bàn kéo chuyển động, dây thừng dẫn động các chốt bẫy, cây cổ thụ lại phát ra những tiếng "cách cách cách."

Trác Mộc Cường Ba nhìn theo hướng Sean chỉ tay, quả nhiên, ba bốn gian

nhà gỗ phía trước đang nhúc nhích chuyển động cực khẽ, tựa như một con thuyền nhỏ dập dềnh trên mặt nước hồ phẳng lặng, chậm chậm nhô lên nhấn xuống vậy, hết sức đặc biệt. Còn vùng đất bùn phía trước cũng đang hơi nhấp nhô lên xuống như có sóng, không nhìn kỹ thì căn bản không thể nhận ra.

"Cái gì vậy?" Trác Mộc Cường Ba không hiểu.

Sean thở hắt ra một tiếng, nói: "Nguy hiểm quá, cái bẫy này được che chắn ghê quá. Phía trước là vùng lầy đầy."

"Vũng lầy!" Trác Mộc Cường Ba cả kinh thốt. Sean lại nói: "Ừm, bọn họ cố ý đặt gian nhà tranh rất nhẹ kia lên bề mặt vũng lầy, xung quanh còn đầy lá rụng với cành cây tạp nữa. Nếu kẻ địch bên ngoài xâm nhập, không hiểu chuyện mà muốn lại gần gian nhà tranh kia, chắc chắn là sẽ không thể thoát chết."

Trác Mộc Cường Ba ngạc nhiên hỏi: "Đặt mấy gian nhà tranh lên bề mặt vũng lầy để mê hoặc kẻ địch ư?" Sean đang chuẩn bị giải thích, bỗng cả hai cùng nghe thấy trên cây đại thụ phía bên phải, phát ra những tiếng "cách cách" nghe rợn cả người. Cùng với âm thanh ấy, một cành cây thò ra, không ngờ lại hướng đúng về phía trên một gian nhà tranh giữa vũng lầy.

Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc thốt: "Đó, đó là gì vậy?"

Sean chau mày nói: "Lẽ nào, trong gian nhà kia có thứ gì đó? Bộ lạc này chỉ lợi dụng vũng lầy để đảm bảo đồ đạc bên trong không bị ai trộm đi?"

Trong nháy mắt, từ cành cây đó thông xuống một sợi dây, một người đầu chúc xuống chân chống lên trườn xuống, trong bóng tối chỉ thấy một cái bóng mờ mờ, nhưng tay chân thì nhanh nhẹn như khỉ vậy. Trác Mộc Cường Ba cảm giác cái bóng ấy hết sức quen thuộc, dường như gã đã trông thấy ở đâu rồi thì phải. Lúc này Sean bỗng làm đứt mạch suy tư của gã, cuống quýt nói: "Không xong, đây là kẻ giường Đông kích Tây của người này! Y dẫn dụ đám ăn thịt người đi chính là để tới đây trộm đồ, bọn họ sẽ quay lại ngay bây giờ đây, chúng ta phải tức khắc đi ngay!"

Soares cuốn hai chân vào sợi dây, trượt nhanh xuống gian nhà bên dưới, tới gần nóc nhà, gạt đồng lá cọ sang một bên, một cánh cửa gỗ có tay kéo hiện ra. Soares nghĩ ngợi giây lát, rồi dịch người sang một bên, sau đó mới kéo

cánh cửa, vừa kéo vừa nghiêng tai lắng nghe, bên trong không có tiếng động gì, chờ thêm một lúc, cũng không thấy có tên nỏ gì bắn ra, y mới lấy một cây pháo sáng, vừa giật chột, ánh sáng ma giê chói mắt lập tức lóe lên. Soares ném cây pháo sáng vào, nhìn rõ bày trí bên trong, cả gian nhà chỉ có một chiếc bàn gỗ, bên trên xếp thẳng thớm năm món đồ kim loại trông như quả trứng, dưới bàn dây thừng căng chỉ chít như mạng nhện, cả cánh cửa y vừa mở ra cũng có một sợi dây nối xuống. Soares biết rõ, những quả trứng kim loại dưới kia đều là vàng nguyên chất, nhưng chỉ có một quả là chứa thứ y muốn tìm, còn những quả khác, đều có vô số cạm bẫy đang lợi dụng trọng lượng của vàng để nén xuống, một khi chọn sai, thì tình hình sẽ hết sức nguy hiểm. Nhưng đằng xa đã nghe tiếng người náo động, đám ăn thịt người kia đã nhận ra, và đang chạy lại phía này, không còn thời gian nữa, Soares lại tiếp tục dùng dây chui vào gian nhà tranh ấy.

Chỉ thấy bốn bức vách chỗ nào cũng có các lỗ nhỏ, Soares hiểu rõ, đây là một gian nhà lớn lồng bên ngoài gian nhà nhỏ, chỉ cần chạm phải chột, những lỗ đó sẽ lập tức phun lửa, phun độc, bắn tên, thứ nào cũng đủ khiến người ta mất mạng. Đồng thời, y cũng hiểu, những thứ này đều không phải kết tinh trí tuệ của đám ăn thịt người kia, mà là tổ tiên của các dân tộc ở đây. Nghĩ tới chuyện này, y lại tức thâm trong bụng: "Rõ ràng là đã suy bại cả ngàn năm rồi, vậy mà vẫn còn để lại những thứ này hại người." Nhớ lại những đồng bọn phải chết tức tưởi kia, trong lòng Soares cũng không khỏi bồi hồi thương cảm.

Những quả trứng vàng nhấp nhóa dưới ánh sáng ma giê ở ngay trước mắt, Soares thoáng trầm tư, chột nghĩ, dù cho cẩn thận thế nào chăng nữa, quả trứng vàng thường xuyên bị lấy ra sử dụng tế bái kia chắc chắn vẫn có dấu vết bị dịch chuyển. Người lấy trứng ắt hẳn cũng phải treo ngược người đầu chúc xuống đất chân chống lên trời như y lúc này, lúc đem trả lại, ắt hẳn không thể hoàn toàn khớp dấu di dịch ban đầu. Tìm thấy rồi, Soares cẩn thận mở phần nắp bên trên quả trứng thứ ba, quả nhiên, một quả trứng đá có cánh nhỏ hơn đang nằm bên trong, cơ hồ như giống hệt với thánh thạch của người Kukuer. Soares cầm quả trứng đá ấy lên tay, trong lòng kích động tự nhủ: "Cuối cùng cũng tìm thấy chiếc chìa khóa thứ sáu rồi, giờ chỉ còn lại chiếc cuối cùng thôi, rốt cuộc là ở đâu đây? Nói gì thì nói, khó khăn lắm mới đến cắm địa Ah Puch một lần, đã đến rồi, không có lý do gì mà không đi tới đó cả, bảy năm trước ta đã không mở được cánh cửa ấy, lần này nhất định là phải được."

Tiếng "cách cách" lại vang lên lần nữa, Soares giật bản mình, không ngờ

bàn tời gỗ kia cũng có thời gian của riêng nó, sau thời gian định trước lại tự động xoay trở về, cả cánh cửa mở ra trên đầu y cũng đang "cách cách" từ từ khép lại. Cũng may là y chân tay nhanh nhẹn, trong lúc ngàn cân treo sợi tóc đã kịp lách người thoát ra được, kể đó y trèo lên cành cây đang rụt trở về, theo nó dịch chuyển ra ngoài khu vũng lầy. Nhìn bề mặt vũng lầy trông chẳng khác gì đất bằng bên dưới, Soares lại nhớ tới ba phần tử tinh anh trong đội, năm đó ba người này đã bị cạm bẫy nhìn bề ngoài hoàn toàn chẳng có gì nguy hiểm này nuốt chửng, đến giờ thân xác vẫn còn nằm trong đó.

Soares giấu viên thánh thạch vào người, trườn xuống gốc cây rồi chạy về hướng Tây, chưa đầy năm phút sau, phía trước bỗng sáng bừng ánh lửa, vô số thổ dân ăn thịt người giờ được chạy ra khỏi rừng cây. Soares lùi lại một bước, phía sau cũng đầy dân ăn thịt người đứng chen chúc, trên vai họ xóc mấy con khi vừa quây phá ở đàn tể giờ bị bắn cho chi chít như lông nhím, trùng trùng nhìn vào Soares, nhưng cũng không ai ra tay cả. Soares cũng ngấm ngấm sợ hãi, tay không đối phó với nhiều người như vậy, y căn bản không có khả năng chiến thắng, nếu lợi dụng thuốc để dẫn dụ các loài sinh vật mà họ sợ thì tốn thời gian, nhưng sao đám người này vẫn chưa động thủ? Soares đang nghĩ ngợi, bỗng trông thấy viên đá màu hổ phách trước ngực mình, y cười nhạt một tiếng, cầm viên đá lên tay, chìa ra trước mặt từng người một, trong ánh mắt đám ăn thịt người ấy, y nhìn thấy sự kính sợ, thành kính và cả sùng bái nữa. Soares cầm viên đá tượng trưng cho khế ước đó, ung dung đi qua đám dân ăn thịt người, đi tới đâu, là họ lục tục lùi lại nhường lối tới đó, ánh mắt sùng kính, sắc mặt nhún nhường. Sau đó trong đám thổ dân không hiểu ai gào lên một tiếng, cả bọn như sức tinh con mè, nhanh chóng đuổi theo hướng Trác Mộc Cường Ba và Sean đào tẩu.

Chạy thực mạng khỏi làng của bộ lạc ăn thịt người một lúc lâu, Soares mới dám dừng lại, để quả tim này giờ vẫn đập thành thịch trở lại nhịp bình thường, thở phào một hơi nhẹ nhõm. Y nhìn viên đá hổ phách, rồi lại lấy chiếc máy theo dõi nhỏ kia ra quan sát lộ tuyến chạy trốn của bọn Trác Mộc Cường Ba, nụ cười âm hiểm lại hiện lên trên gương mặt: "Trác Mộc Cường Ba, năng lực của mày thì chẳng ra sao, nhưng phúc duyên thì không tệ đâu."

Trong bóng tối chẳng kịp phân biệt phương nào hướng nào, chỉ cần là nơi thân thể có thể chui qua được là họ xông qua, ánh lửa sau lưng không bớt đi, mà ngược lại còn càng lúc càng nhiều, càng lúc càng lại gần, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy lịch sử dường như đang lặp lại, Kể từ khi đặt chân vào vùng rừng nhiệt đới này, số mệnh của gã không sao thoát khỏi chuyện chạy

trốn, cơ hồ như ngày nào cũng phải chạy trốn, đến giờ coi như đã có chút tâm đắc, có khi trở về viết một quyển sách về chuyện này kiếm được chút tiền cũng không chừng. “Bịch”, xung quanh đã tối lại phải chạy cuống cuống, Trác Mộc Cường Ba không biết đụng phải thứ gì đó, còn chưa định thần lại đã cảm thấy có vật gì như cái gậy chọc vào bụng dưới, gã liền lập tức không dám động đậy, bởi rất rõ ràng, đó là một họng súng. Lúc này, Sean bỗng xỏ ra một tràng tiếng Quechua, rõ ràng anh ta cũng bị khổng chế rồi, chỉ nghe đôi phương lẫn nhần chửi bằng tiếng Trung: “Mẹ nó, lại là quân du kích, bị bọn ăn thịt người đuổi, lại còn bị quân du kích đuổi nữa, giết mẹ chúng đi!”

Trác Mộc Cường Ba vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, cũng ngoác miệng chửi: “Nhạc Dương, cậu dám à!”

“Cường... Cường... Cường Ba thiếu gia? Đúng là anh à? Cường Ba thiếu gia!” Trương Lập đang khổng chế gã quăng súng sang một bên, ôm chầm lấy Trác Mộc Cường Ba, kích động đến độ khóc òa lên thành tiếng. Bên kia Nhạc Dương và Sean cũng ôm nhau, sau một phen sinh ly tử biệt, nay lại trùng phùng, niềm vui trong lòng bốn người lúc này thật khó mà biểu đạt nổi.

Sau khi biết đôi phương là Trương Lập và Nhạc Dương, Trác Mộc Cường Ba cũng bớt đi phần nào căng thẳng, ngoảnh đầu nhìn lại, thấy ánh lửa càng gần thêm, gã vội thúc giục Trương Lập, giậm chân nói: “Đi nhanh! Nhanh, rời khỏi đây trước rồi nói sau.” Bốn người liền chạy thẳng vào khu rừng tối đen phía trước.

“Cường Ba thiếu gia, sao các anh lại tới đây vậy?”

“Tại sao bọn họ phải bắt các anh bằng được như thế? Tôi lại còn tưởng là đuổi bắt chúng tôi nữa cơ đấy.”

“Cường Ba thiếu gia, các anh ở lại chỗ bộ lạc ăn thịt người một đêm rồi à? Có cô nào xinh xinh không?”

Cảm giác hân hoan khi gặp lại đồng bạn làm dọc đường Trương Lập và Nhạc Dương cứ hỏi han không ngừng, Trác Mộc Cường Ba kể vắn tắt một lượt những chuyện họ gặp phải trong mấy ngày này, đã mệt đến thở không ra hơi. Đoạn gã lại hỏi chuyện của Trương Lập với Nhạc Dương, chỉ nghe Nhạc Dương đáp: “Chúng tôi à, chuyện của chúng tôi thì đơn giản hơn

nhiều, sau khi bị nước lũ cuốn tới đây, tôi và Trương Lập cứ đi vòng vòng trong rừng, tuy là có súng, nhưng đạn thì còn ít lắm, muốn ra khỏi rừng mà không ra nổi, ngay hôm kia ấy, suýt chút nữa thì đụng đầu với quân du kích rồi!" Kể đó, anh ta lại liến láu kể sơ qua tình cảnh đám thổ dân ăn thịt người bắt cả nhóm du kích ngay trước mắt hai người ra sao, cảnh tượng cơ hồ cũng sắc mùi máu tanh hết như cảnh tể sống bọn Trác Mộc Cường Ba trông thấy. Sau khi biết được đây là địa bàn của bộ lạc ăn thịt người, hai anh chàng lại càng thấp thỏm bất an, lúc nào cũng nơm nớp lo sợ. Ngay vừa mới đây, họ đang đi trong rừng, vô ý gặp phải mấy tên ăn thịt người, nổ hai phát súng, không ngờ bộ lạc của họ lại ở ngay đây, kết quả là tiếng súng còn kéo thêm cả một đám khác ào tới, hai người vừa đánh vừa chạy, cuối cùng thì gặp bọn Trác Mộc Cường Ba cũng đang chạy trốn chết.

Trác Mộc Cường Ba nói: "Thì ra là các cậu nổ súng, bọn tôi còn tưởng là quân du kích đánh tới nữa."

Sean nói: "Phải rồi, các anh nói muốn ra khỏi rừng mà không ra nổi là thế nào?"

Trương Lập nói: "Ừa, vậy các anh còn chưa biết à? Vùng này là một khu tách biệt, bốn phía đều bị vách núi vây kín, bên dưới sâu cả trăm mét, phẳng lỳ như dao cắt, bên dưới nữa là dòng sông cuộn cuộn, hai bờ cách nhau tới mấy chục mét, căn bản là không thể qua nổi. Tôi và Nhạc Dương đi dọc theo vách đá gần hai ngày trời mà vẫn chưa thấy tận cùng, có khi là một khe núi hình tròn cũng nên, cả khu rừng này nằm giữa khe đó. Lúc lẽ quét qua, nước dâng cao, vừa hay cuốn chúng ta tới đây, lúc tỉnh lại thì nước rút đi mấy chục mét rồi, vậy là không thoát được."

Trác Mộc Cường Ba và Sean đưa mắt nhìn nhau, nếu chiều tối hôm qua bọn họ quay đầu đi ngược lại, gặp phải tình cảnh ấy chắc cũng chẳng thể làm gì. Trác Mộc Cường Ba chợt hỏi: "Phải rồi, hai ngày nay các cậu ở trong rừng, có gặp nhóm giáo sư Phương Tân không?" Dù gã cũng biết, chỉ có Trương Lập và Nhạc Dương đi với nhau, vậy thì quá nửa là hai anh chàng này chưa gặp mấy người giáo sư Phương Tân, nhưng cứ phải hỏi thì gã mới yên lòng được.

"Giáo sư Phương Tân! Bọn họ cũng ở đây à?" Nhạc Dương kinh hãi kêu lên.

Trác Mộc Cường Ba gật đầu nói: "Ừm, chúng tôi thấy ký hiệu của nhóm bọn

họ để lại, họ cũng bị tàn sát ra rồi. Nếu đúng như các cậu kể, có lẽ họ cũng giống như chúng ta, đang ở trong khu rừng này thôi."

Trương Lập thốt: "Nhưng khu rừng này lớn quá, chúng tôi cứ đi mãi, mà cảm giác như là chưa đi được bao xa ấy."

Sean nói: "Chắc là phải có cách ra khỏi đây chứ, bằng không thì các bộ lạc ăn thịt người trong rừng cũng không thể sinh tồn được, trừ phi... trừ phi..." Anh ta không dám tin tưởng, trừ phi là khu rừng này lớn khủng khiếp, mới có thể cho mấy bộ lạc cùng lúc sinh tồn mà vẫn tự túc tự cấp được. Nhạc Dương nói: "Mấy người nhóm giáo sư ở đây thì hay quá rồi, nếu tìm được họ, tình hình nhất định là tốt hơn lúc này."

Sean lo âu nói: "Nhưng sau khi tìm được họ thì sao, có thể ra khỏi khu rừng bị vách núi vây quanh này không? Có đâu lại được quân du kích và thổ dân ăn thịt người được không?" Nhạc Dương vốn là người lạc quan nên chưa nghĩ tới những chuyện này.

Trương Lập lắc đầu: "Anh sai rồi, không thể lấy thực lực của chúng tôi ra so với tổ của giáo sư Phương Tân được, khoảng cách là rất lớn đấy, những chuyện chúng tôi không làm được, chưa chắc mấy người đó đã không làm được đâu. Điều tôi lo lắng là, nếu như bọn họ rời khỏi đây trước, bỏ chúng ta ở lại thì thật là tai hại đó."

Trác Mộc Cường Ba thúc giục: "Thế nào cũng được, nghĩ cách thoát khỏi đám đang đuổi giết đằng sau đi đã."

Sean lắc đầu: "Xem ra bọn họ coi chúng ta thành kẻ trộm đồ kia rồi, cũng không biết tên kia đã lấy cái gì, à..."

Chạy được chừng mười phút nữa, bên tai đã nghe tiếng tên bay vù vù, bốn người lại mất một phen luống cuống tránh tên, Sean nói nhanh: "Trong rừng đua tốc độ với thổ dân ăn thịt người, chúng ta không có cơ thắng đâu."

Nhạc Dương thốt: "Vậy phải làm sao? Giơ tay đầu hàng chắc?"

Sean lắc đầu: "Chớ có mà nghĩ thế, bọn ăn thịt người còn khó nói chuyện hơn quân du kích nhiều, muốn nói, họ sẽ cho anh vào bụng mà nói đấy."

Trương Lập chợt kêu: "Phía trước không có đường nữa rồi, hình như có một

ngọn núi chắn trước mặt thì phải!"

Sean ngạc nhiên: "Không phải đây chứ! Đây là rừng rậm, sao lại có núi được?"

Trương Lập cũng nói: "Hình như là thật đây, chúng ta chạy tiếp về phía trước thử xem, khu rừng này tối om om, nhìn không rõ gì cả."

Chạy thêm mấy bước nữa, phía sau lại có tiếng gầm gào đuổi giết, và tiếng tù và chiến đấu đặc biệt của đám thổ dân ăn thịt người. Nhạc Dương nói: "Không phải núi! Là rừng đây! Trời ơi, cây trong rừng này sao cao thế, lại còn mọc sít sít thế này nữa? Sợ rằng chúng ta không len vào được mất."

Chắn phía trước mặt họ chẳng phải núi non gì, mà là một khu rừng toàn những cây cổ thụ cao ngất, cây nọ chen chúc cây kia, cành lá quấn vào nhau, rễ cây cuốn rễ cây, nhìn xa chẳng khác nào một ngọn núi cả.

Trương Lập nói: "Nhìn xem, có sông kia, có sông chảy vào rừng, nhanh theo đường đó mà vào. Lúc ấy chúng ta chột ở đầu đường, chúng sẽ không dám đuổi theo nữa đâu!" Bốn người không nghĩ ngợi gì, liền phóng ngay vào khu rừng rậm xưa nay chưa từng thấy này.

Chỉ lát sau đó, đám ăn thịt người đã đuổi đến cửa sông, cả đám người đều dừng lại, nhìn khu rừng rậm rạp, cành lá xen lẫn vào nhau, dưới ánh lửa, sắc mặt người nào người nấy đều trở nên nặng nề, lộ vẻ sợ hãi. Chiến binh cao lớn nhất dẫn đầu kia dang rộng hai tay chắn phía trước, lớn tiếng hô hoán gì đó, sau đó kiên quyết lắc đầu, quyết không để người trong bộ lạc mình tiến thêm nửa bước. Kẻ đó, y dẫn đầu những người còn lại hướng mặt về phía bọn Trác Mộc Cường Ba bỏ chạy, cao giọng niệm một tràng gì đó, cả đám người đều thành kính quỳ gục mặt xuống, tiếng cầu khẩn vút cao bay xa.

Sau khi đám ăn thịt người bỏ đi, Soares cầm chiếc máy theo dõi đến cửa sông, nhìn những cây cổ thụ cao vút đứng san sát như những người khổng lồ chen vai sát cánh trong bóng tối, nét mặt y hiện lên vẻ không tin tưởng, lắc đầu nói: "Đây là... là rừng Mãng Xà mà, sao bọn này không nghĩ ngợi gì đã chui vào luôn rồi!" Đoạn y lắc đầu chán nản, lần này bất kể làm sao cũng không thể tiếp tục đi theo nữa, nơi này, lần trước có nhiều người như vậy mà bọn y còn phải đi vòng qua, giờ chỉ có một mình y lại càng không dám mạo hiểm.

Rừng Mãng Xà

Rừng rậm nhiệt đới bốn mùa nóng bức, dù mưa to gió lớn thì cũng vẫn ẩm áp hơn mùa xuân ở Trung Quốc, nhưng lúc này, bốn người bạn Trác Mộc Cường Ba đều cảm thấy hơi lạnh lạnh. Quần áo bốn người đã rách bươm, nhưng lúc ở bên ngoài khu rừng này thì không hề thấy lạnh, vào trong rừng mới thấy như nhiệt độ giảm một lúc mười độ, ai nấy đều nổi hết cả da gà.

Trương Lập nói là chặn chốt ở cửa sông, nhưng thực tế là bốn người đang không ngừng đi sâu vào bên trong, chỉ e đi chậm quá bị đám ăn thịt người đó bắt lại. Phía sau có tiếng ồn ào náo động, nhưng rốt cuộc cũng mỗi lúc một xa dần, Nhạc Dương đặc ý nói: "Chúng ta cứ đi dọc theo bờ sông, bọn chúng bị mất phương hướng, nhất định là bị lạc trong rừng rồi. Ôi cha... lạnh quá."

Trương Lập đang ôm súng cũng rừng mình, Sean nói: "Chỗ này có gì đó không ổn, cứ âm u lạnh lạnh, không giống với rừng rậm ngoài kia, chẳng có chút sinh khí nào cả."

Ba người bạn Trác Mộc Cường Ba đều trừng mắt lên nhìn Sean, lần trước anh ta nói một câu không ổn, kết quả năm người phát hiện ra mình đã đi nhầm vào rừng Than Thở, tiếp đó chẳng có lấy một ngày được yên thân, giờ anh ta lại nói không ổn lắm, đúng là điếm báo hết sức tệ hại. Còn Sean thì chẳng hiểu mình nói sai gì, xòe tay ra, nhún vai, ý như muốn hỏi, mấy người bị làm sao vậy? Người nào người nấy cứ trợn mắt lên nhìn tôi là sao?

Bốn người lội qua con sông nhỏ, nói một cách nghiêm khắc, đây thực ra không thể coi là sông được, mà cả suối cũng chưa chắc đã phải, cùng lắm chỉ có thể gọi là một rãnh nước chảy qua rừng mà thôi. Vô số cây mọc giữa dòng nước, rễ cây chĩa ngang chĩa ngửa, có cành cây còn rủ xuống dưới nước, dòng nước thì luôn lách qua kẽ hở giữa các thân cây róc rách chảy. Trận mưa lớn mới rồi khiến vô số rễ cây rủ xuống vẫn còn đọng nước, phát vào mặt vào đầu khiến người đi bên dưới lạnh buốt. Rừng sâu tối om như mực, một chút ánh sao cũng không lọt xuống nổi, bốn người đều đi rất chậm chạp, chỉ sợ giẫm hay đụng phải thứ gì đó. Chẳng rõ họ đi như vậy được bao lâu, sau khi cả bốn đều đã vấp ngã rất nhiều lần, Trương Lập không nhịn nổi thốt lên: "Hình như phía sau không có người đuổi theo nữa từ lâu rồi, cả ánh lửa cũng không thấy nữa, chúng ta đốt cái gì lên cho sáng đi, ở đây chẳng

thấy gì cả."

Sean cẩn thận nói: "Hãy cứ lên cây quan sát trước thì tốt hơn."

Nhạc Dương đang đứng dựa vào một thân cây, cái cây này vừa nãy đã cho anh nếm đầy một mũi những bụi là bụi, anh đưa tay sờ, rồi nói: "Các anh lại sờ xem, to như vậy làm sao mà trèo được." Ba người còn lại liền sánh vai đi tới chỗ Nhạc Dương, sau đó cũng sờ thử. Kết quả bốn người cầm tay nhau mà hình như cũng chưa ôm được một nửa đường kính cái cây đó.

Trác Mộc Cường Ba nói: "Nếu chúng ta không thể leo lên, thì dám ăn thịt người kia e là cũng khó lên nổi, chiếu sáng xem thử đã, nếu không ổn thì lại dập đi." Vậy là, một ống pháo sáng được giật chột, hai loại hóa chất bên trong hòa vào nhau, liền phát ra chùm sáng chói mắt không thua gì lựu đạn quang, người cầm lắc lắc không chế mức độ hòa trộn của hóa chất, là có thể điều tiết được cường độ ánh sáng phát ra. Bốn người trông như cầm bốn cây đuốc, giờ cao chiếu rọi bốn bề xung quanh.

Chỉ thấy bốn người đều mặt nhem mày nước, bùn đất đầy người, râu tóc ướt sũng dính chặt vào mặt, nước nhỏ tong tong không ngừng, chẳng hiểu Sean đã đụng phải chỗ nào, khi ấy chỉ nghe thấy anh ta "ôi cha" một tiếng, giờ có ánh sáng cả bọn mới nhận ra, có hai vết máu đang chảy dài từ lỗ mũi xuống môi trên. Trương Lập thốt: "Chà, không ngờ ngài Sean của chúng ta đây cũng vẫn còn là thanh niên máu nóng cơ đấy."

Nhạc Dương ở đầu bên kia kêu toáng lên: "Trời ơi, mấy cái cây này sao mà to thế!" Chỉ thấy dưới ánh sáng ma giê nhấp nhòe, thân cây lúc nãy họ vừa lần mò hiện ra to đến kinh người, ít nhất phải mười gã lực lưỡng thì mới ôm hết được, rễ cây phủ kín cả con sông nhỏ, lại còn chằng chịt quấn vào các rễ cây khác. Nếu trở một lỗ ở gốc cây này, xe lửa có thể chạy qua, nếu chặt cây đi để lại bệ gốc, xây nhà bên trên cũng được, đây là lần đầu tiên bốn người trông thấy cây to như vậy. Càng làm người ta kinh hãi hơn là, không chỉ một cây này, mà cả khu rừng, toàn bộ đều là những cây khổng lồ như vậy. Trong các khu rừng họ đã đi qua trước đây, cây cao hai ba mươi mét là thường, cao hơn năm mươi mét đã là hiếm thấy, giữa tán cây rừng, cảm tưởng như hạc giữa bầy gà vậy. Còn cây cối ở đây đều sừng sững chọc thẳng lên trời, ngẩng đầu lên, căn bản không thấy ngọn cây đâu, chỉ nhìn thân cây phán đoán, mỗi cây cũng phải cao trên trăm mét. Loại cây khổng lồ như vậy, có thể tính đến vân sam ở Bắc Mỹ, nhưng đây rõ ràng chẳng phải vân sam, cũng chẳng hiểu là loại gì, cây nào cây nấy đều giống những tảng đá lởm chởm, đứng cạnh nhau trông không khác gì vách núi trùng điệp. Không chỉ cây to, mà cả cây

bụi cũng cao tới cả chục mét, cả cỏ dại dưới đất cũng phải tới mấy mét, làm cho người ở trong đây cảm tưởng như lạc bước vào thế giới người khổng lồ trong chuyện cổ tích vậy.

Bốn người càng đi vào sâu, các loại thực vật càng thêm cổ quái, có cây dùng bộ rễ quấn lấy một cây khác, cơ hồ như muốn nuốt trọn cả cây đấy vậy; có cây thì mọc thẳng ra từ chỗ rẽ nhánh của cây khác, bộ rễ bò khắp thân cây kia, tựa như ký sinh trên đó; có loại hoa nở phanh thành hai nửa, toàn bộ phần rìa đều có răng cưa, trông như những cái miệng quái thú đang ngoác ra. Rừng cây càng rậm, nhiệt độ càng thấp, hơi sương bốc mù mịt trên mặt sông, vẩn vút quanh các thân cây cổ quái, chỉ nghe tiếng nước chảy róc rách, ngoài ra không còn bất cứ âm thanh nào khác nữa. Bốn người cảm thấy hơi thở hòa ra trong miệng mình đã hòa cùng với màn sương mỏng lung thành một thể, không phân biệt được. Hơi sương mù mịt, lúc thì biến thành mảnh thú thời viễn cổ, lúc lại hóa ra mỹ nữ yếu điệu, khi thì ảo hóa ra đô thị hiện đại, lúc lại thành vũ trụ mệnh mang, quái dị kỳ kỳ, như mộng như ảo. Nhạc Dương không khỏi rung mình, lâu lâu nói: "Tôi đói quá, Cường Ba thiếu gia, các anh còn gì ăn được không? Tôi với Trương Lập hai ngày nay đã ăn hết sạch các thứ rồi." Nói đoạn, anh chàng chỉ vào hai chiếc ba lô xẹp lép của mình và Trương Lập, quả nhiên đã nhỏ hơn trước rất nhiều. Nhưng Trác Mộc Cường Ba và Sean cả ba lô cũng mất, tình hình còn tệ hơn họ nhiều.

Trác Mộc Cường Ba nói: "Chúng tôi cũng không có, sau khi bị nước lũ cuốn tới đây, chúng tôi đã ăn hết rồi, vốn là cũng tìm được một ít vỏ cây ăn được, tiếc là đã bị đám ăn thịt người kia lấy đi hết." Nói xong, gã mới sực nhớ ra những thứ mình ăn vào đã nôn sạch lúc ở bộ lạc ăn thịt người rồi, giờ vừa lạnh lại vừa đói, bụng sôi lên ục ục.

Nhạc Dương nhắc tới, bốn người mới phát hiện, thì ra mình sớm đã đói đến không thể chịu nổi. Trương Lập ngồi phịch xuống một đoạn rễ cây, lầm bầm: "Không đi nổi nữa, hết hơi rồi." Nhạc Dương cũng chọn một cây thấp dựa vào, nói: "Tôi cũng...có người!" Anh chàng đột nhiên nhảy dựng lên, sắc mặt cổ quái nhìn ra sau lưng.

Ba người còn lại cũng giật bắn mình, căng thẳng đứng tại chỗ trở mắt ra nhìn, Trác Mộc Cường Ba còn suýt nữa ném cả cây pháo sáng đi. Chợt thấy Nhạc Dương lấy tay sờ lên thân cây thấp mình vừa dựa lưng vào, ngượng ngùng nói: "Xin lỗi, tôi nhầm, không phải người." Trác Mộc Cường Ba bước tới sờ thử cái cây ấy, quả nhiên thấy mềm nhũn, rất giống da người. Nhạc Dương lúc này đã giơ cao pháo sáng lên, trên đỉnh đầu là tán cây tròn, trông

như một cái chòi nghỉ mát. Trương Lập đứng khá xa, nhìn rõ được toàn bộ cả "cái cây" ấy, thẳng thốt kêu lên: "Là nấm đấy, có khoa trương quá không vậy, nấm mà cũng to thế!"

Thì ra, chỗ Nhạc Dương dựa lưng vào, là một cây nấm cao tới ba mét, anh chàng dựa vào chân nấm, chẳng trách như cảm thấy dựa vào người khác. Nhìn cây nấm lớn đó, Nhạc Dương lập tức nhỏ rãi thêm, vội nói: "Nấm to vậy cơ mà, đem nấu canh đi."

Sean nói: "Không ăn được, đây thực ra không thể gọi là nấm, có lẽ nên gọi là một loại chân khuẩn. Cụ thể là loại nào thì tôi chịu, có điều cá thể này không thể tính là lớn được, tôi từng thấy cái lớn hơn nhiều, hơn nữa các anh nhìn mà xem, ở rìa mũ nấm màu sắc rực rỡ, quá nửa là không ăn được rồi."

Nhạc Dương kêu lên: "Không ăn thì chúng ta không còn sức mà đi nữa đâu." Nhìn cây nấm lớn như vậy mà lại không được ăn, Nhạc Dương đã đổi lại càng thêm đói.

Sean nói: "Theo lẽ thường, nơi đây rừng sâu cỏ rậm, đáng lẽ phải có nhiều động vật mới phải, nhưng chúng ta đi trong rừng lâu như vậy, không ngờ lại chẳng gặp sinh vật nào, chuyện này thật cô quái vô cùng, chỉ bằng hai anh ở đây nghỉ một lúc đi, tôi và Johnson đi xung quanh chừng trăm bước thử xem."

Nhạc Dương cầm súng lên, nói: "Súng này." Sean lắc đầu: "Không cần, tiếng động lớn quá. Nếu gặp phải loài vật nào cần dùng đến súng, chúng ta đối phó sao được." Trương Lập rút con dao găm đưa cho Trác Mộc Cường Ba nói: "Dùng cái này vậy." Trác Mộc Cường Ba cầm lên ước lượng, thấy cũng khá vừa tay.

Trương Lập nói: "Nếu được thì nên trèo lên cây xem thử, cây ở đây lớn như vậy, nói không chừng các loài động vật đều sống trên cây hết cũng nên." Nhạc Dương bổ sung thêm: "Có khi chúng còn đang ngủ ấy."

Sean và Trác Mộc Cường Ba đều nói: "Tất nhiên rồi." Trác Mộc Cường Ba lại nhắc nhở: "Dọc đường không trông thấy loài mãnh thú nào nhưng cũng chó có vì vậy mà lơ là cảnh giác, hai người cậu phần chân lên đi." Nói đoạn, hai người giẫm lên rễ cây, đi ngược dòng sông.

Trương Lập và Nhạc Dương dựa lưng vào cây nấm nghỉ ngơi, chưa đầy năm

phút sau, Trác Mộc Cường Ba và Sean đã quay lại, hai người đều có vẻ mừng rỡ, vừa trông thấy Trương Lập liền kêu lên: "Nhanh lên, tới đây giúp một tay đi, có thịt nướng ăn rồi."

Trương Lập và Nhạc Dương ngược lên nhìn, liền được một phen kinh ngạc. Trác Mộc Cường Ba và Sean một người khiêng đầu, một người khiêng chân, không ngờ đã vác về một con cá sấu dài hơn hai mét. Nhạc Dương lắp bắp kêu: "Ồ đâu...ở đâu ra cái con to tướng này vậy!"

Trác Mộc Cường Ba vui vẻ đáp: "Ngay phía trước thôi, lần này có thịt cá sấu ăn rồi."

Trương Lập nói: "Da thô thịt dày thế này, ăn được không?"

Sean nói: "Đương nhiên là được." Trác Mộc Cường Ba cũng đáp: "Đừng chê nó da thô thịt dày, món cá sấu này từ ngàn xưa đã là đặc sản rồi đấy." Nhạc Dương bước lại gần, thấy con cá sấu này bị quấn dây quanh miệng, vùng bụng mềm mềm, hóa ra là vẫn còn sống, anh chàng ngạc nhiên thốt lên: "Sao hai anh bắt được nó vậy?"

Trác Mộc Cường Ba và Sean ngượng ngùng nhìn nhau, nói lảng sang chủ đề khác: "Cái này cậu không cần biết, tóm lại là cứ mài dao đốt lửa đi, chúng ta lột da xẻ thịt nó ra chia nhau ăn."

Thì ra, Trác Mộc Cường Ba và Sean chưa đi được bao xa thì phát hiện ra rề cây trên mặt sông phía trước rất không bình thường, thoát nhìn như có vô số quái vật mắc cạn. Sean bảo đi trước thăm dò, kết quả mới đi được vài bước liền nhận ra, trên mặt sông nằm lê lết mấy chục con cá sấu đang ngủ say sưa, anh ta rón ra rón rén vòng lại, nói phía trước quá là nguy hiểm, rủ Trác Mộc Cường Ba đi vòng qua, kết quả chẳng hiểu vì sao, một con cá sấu đang ngủ giật mình tỉnh dậy và bò tới. Sean ngoảnh đầu lại nhìn, vừa trông thấy con quái vật há to miệng định đớp, Sean hoảng hồn suýt nữa thì kêu gào cứu mạng, cũng không cần để ý tới hình tượng, lập tức nhảy chồm về phía trước như con chó, suýt chút nữa thì bị đớp cho một phát vào mông. Con cá sấu kia một đớp không trúng, lại tấp thêm miếng nữa, không ai nghĩ động tác của cá sấu ở đây lại nhanh nhẹn đến vậy, Sean vừa lăn vừa bò, ống quần cũng bị xé rách một miếng to tướng. Trác Mộc Cường Ba thấy tình cảnh đó, vội chạy tới giúp Sean, nhưng cũng không biết phải xử lý thế nào, đành vùng chân hất con cá sấu sang một bên. Con cá sấu lừ mắt một cái, rồi quay sang tấn công Trác Mộc Cường Ba, Sean liền thừa cơ lăn sang một bên,

trong lúc hoảng hốt cũng không quên nhắc nhở Trác Mộc Cường Ba: "Tìm cách không cho nó mở miệng, con quái này cắn cái gì thì chặt lăm, nhưng sức lực lúc mở miệng thì không lớn lắm đâu."

Hoảng loạn cuồng cuồng, Trác Mộc Cường Ba trước nay chưa từng bắt cá sấu lần nào còn trượt ngã oạch một cái, nào nghĩ ra cách khiến con quái này không thể há miệng. Mắt thấy nó tỏ ra vô cùng hứng thú với hai chân mình, gã liền rút chân lại, bật tung người lên, vừa hay đúng lúc con cá sấu há miệng bỏ tới, kết quả là lúc Trác Mộc Cường Ba xoay người rơi xuống, liền cưỡi đứng lên lưng nó. Gã chẳng kịp nghĩ ngợi, lập tức vươn đôi tay khỏe khoắn của mình xuống, ôm chặt miệng con vật, không cho nó mở miệng ra nữa. Con cá sấu liền bám chặt chân xuống đất, đuôi quẫy loạn xạ, vùng vằng định hất gã to xác trên lưng xuống, nhưng Trác Mộc Cường Ba đã ôm được miệng nó, sao mà gã dám buông tay ra chứ.

Hai bên đang giằng co, viên thánh thạch của người Kukuer lăn ra khỏi túi áo Trác Mộc Cường Ba rơi xuống đất, gã liền ngoảnh đầu nhìn theo hướng đó, vừa hay gặp phải ánh mắt con cá sấu, chỉ thấy hai mắt con quái thú xấu xí ấy xanh lè, điệu bộ xem chừng rất không cam tâm. Trác Mộc Cường Ba thầm nhủ: giờ tao thắng thế, chẳng lẽ lại sợ mày chắc, dám trừng mắt hả! Hai mắt gã cũng trợn trừng lên nhìn lại, con cá sấu đáng thương cũng chưa từng gặp thứ nào giống gã, mới đầu còn chuẩn bị làm một bữa ngon, không ngờ ngược lại còn bị đối phương giữ cho không mở miệng ra được, có lẽ trong lòng nó cũng đang thầm nghĩ: "Áy cha, đây là quái vật gì vậy!" Bị Trác Mộc Cường Ba trừng mắt lên nhìn, hai mắt con cá sấu trợn ngược, không ngờ lại ngất xỉu luôn. Lúc này bọn Trác Mộc Cường Ba còn cách đàn cá sấu mấy chục mét, những con khác vẫn đang thiu thiu ngủ, chứ chưa bị kích động tới.

Trác Mộc Cường Ba thấy con cá sấu bên dưới đã ngừng nhúc nhích, tưởng nó giả chết, lại ôm một lúc nữa, tới khi Sean nói: "Nó ngất rồi, mau kiểm thứ gì buộc chặt miệng nó lại đi." Gã mới buông tay, cảm giác hai cánh tay vừa mỏi, vừa tê, rõ ràng là đã dùng sức quá độ. Trác Mộc Cường Ba nhặt lại viên thánh thạch, ba lô của gã đã bị đám ăn thịt người cướp mất, giờ chỉ còn lại mỗi viên thánh thạch nhét trong người này thôi. Gã đứng lên nhìn con cá sấu bụng ngửa lên trời, đầu ngoẹo hẳn sang một bên, để mặc Sean lấy dây mây buộc chặt miệng lại, lấy làm ngạc nhiên hỏi: "Sao lại ngất đi được nhỉ?"

Sean buộc chặt miệng con cá sấu, đề phòng nó nổi điên lên cắn người, rồi lại bảo Trác Mộc Cường Ba bồi thêm hai dao vào chỗ hiểm, sau đó mới giải thích: "Đừng nhìn cái miệng như cái chậu máu của nó mà sợ, thực ra bọn cá

sấu này nhất gan lắm, nhất định phải quần cư mới dám càn quấy. Lực cắn của cái miệng này có thể lên tới mấy tấn, chớp một phát răng xuyên qua thiết bản dày hai centimet là thường, nhưng cơ thịt nó há miệng ra lại không phát triển lắm, một người đàn ông trưởng thành là có thể dễ dàng khiến nó không mở miệng ra được rồi, những người săn cá sấu đều lợi dụng nhược điểm này để đối phó với chúng. Cá sấu mà không mở được miệng ra, thì khác gì hổ bị nhốt mất răng đâu, trong lòng khó tránh khỏi sợ hãi căng thẳng, lúc này phản ứng bản năng của sinh vật sẽ khiến nó giả chết ngất đi, giống như đà điểu lúc gặp nguy hiểm thì vùi đầu xuống cát, đít ngổng lên trời vậy. Cái này gọi là gạt mình gạt người. Nhanh nào, chúng ta vác nó về làm thịt ăn trước đã."

Vậy là, con cá sấu bị xuyên qua cành cây, nướng đến mỡ chảy ròng ròng.

Một mùi hương khen khét lan tỏa, bốn người đều đói sôi cả bụng, nuốt nước miếng ừng ực. Sean vừa xoay xoay cành cây vừa nói: "Mặc dù cá sấu nhìn bề ngoài xấu xí vậy thôi, nhưng thịt ăn rất ngon, ở các nước như Australia, Thái Lan, thịt cá sấu đã trở thành món chính từ lâu rồi, làm được rất nhiều món khác nhau đấy nhé. Đuôi cá sấu nấu đông là món mà tôi tương đối thích, nếu bên trong đánh vào thêm hai quả trứng cá sấu thì hết sức hoàn mỹ."

Nhạc Dương liếm liếm môi thốt lên: "Ngửi thơm quá, không biết ăn thì ra vị gì nhỉ?"

Sean đáp: "Gần giống thịt gà hay thịt bò ấy, nướng lên thì vị giống bít tết hơn, nếu mang đủ gia vị thì tốt quá, cho chút hoa hồi, thêm rau thơm với mù tạc, à, cả ớt nữa, thế mới gọi là ngon chứ."

Trương Lập nghe mà không chịu nổi, luôn miệng thúc giục: "Ăn được chưa vậy? Ăn được chưa vậy?"

Sean xoay thêm một vòng nữa, mỉm cười nói: "Chưa được đâu, đây là thịt cá sấu hoang dã, ít nhất cũng phải nướng cho chết sạch lũ kí sinh trùng trong thịt thì mới ăn được, không giống trong nhà hàng, họ toàn dùng cá sấu nuôi, đối với việc trừ bệnh khuẩn và vi trùng đều hết sức nghiêm khắc. Tôi còn nhớ ở Kenya, thổ dân bản địa cũng dùng một loại hương liệu đặc biệt trong rừng để hun thịt thú hoang, sau đó ướp thành thịt khô, vị cay mà chỉ hơi mặn, nhai sượng miệng lắm."

Nói tới đây lại làm Nhạc Dương nhớ tới thịt bò khô, anh chàng khốn khổ

nuốt nước bọt đánh ực. Trương Lập cười hì nói: "Không ngờ anh lại nghiên cứu cả về nghệ thuật ẩm thực như vậy."

Sean chỉ cười điềm đạm, đáp: "Đối với một người du lịch, ăn món ngon đặc sản các vùng, tìm hiểu phong thổ nhân tình khắp nơi, thưởng thức phong cảnh tự nhiên, ba thứ này chính là hưởng thụ lớn nhất trên đường du lãm đó. Thông thường một người dịch chuyên nghiệp đều kiêm luôn cả nhà nghiên cứu ẩm thực, người mê mỹ thuật, rồi cả nhà nghiên cứu dân tộc học nữa. Vào thời khắc đói khát nhất, có thể ăn một bữa no thỏa thích, thế nào cũng có cảm giác đi chuyến này không uổng chút nào, hô hô."

Nhìn ba người nói cười vui vẻ, Trác Mộc Cường Ba chợt dâng lên một cảm giác lạ lùng, gã nhớ đến hai bộ lạc ăn thịt người. Lúc ăn thịt cá sấu, mọi người có thể nói nói cười cười, lúc bọn gã giết cá sấu, trong lòng cũng tràn ngập khoái cảm, thấy hưng phấn vô cùng vì sắp sửa có bữa ăn ngon. Nhưng xét về mặt bản chất, người và cá sấu đều là động vật, tại sao lúc thấy đám thổ dân ăn thịt người kia mổ bụng moi gan người sống, chia nhau ăn uống, gã lại cảm thấy buồn nôn và sợ hãi như thế; liệu có phải lúc đám thổ dân đó ăn thịt người, cũng nói nói cười cười, bình đầu phẩm chân như bây giờ họ ăn thịt cá sấu hay không. Từ ăn uống, con người được thỏa mãn nhu cầu cơ bản nhất, rồi còn phát triển ăn uống thành một thứ văn hóa, đối với cùng một loại thịt lại có nhiều cách làm khác nhau, điều hòa các loại mùi vị, sao cho thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ của các giác quan. Nếu loại thịt đó đổi lại thành thịt người thì sao? Trác Mộc Cường Ba hết sức nghi hoặc, hôm đó khi nhìn thấy cảnh bộ lạc té sống, toàn thân gã như rơi xuống hố băng, tứ chi lạnh buốt, tay chân run rẩy, nhưng quá trình giết một con cá sấu và quá trình giết lợn mổ bò vốn hết như nhau cơ mà, tại sao lúc đó gã lại sợ hãi đến vậy? Chỉ bởi vì người không ăn thịt người thôi sao? Không, người có ăn thịt người, không chỉ có bộ lạc ăn thịt người ở đây, mà trong sách sử Trung Quốc cũng có ghi: "Những năm đói kém, dân không có ăn, đổi con mà thịt." Ý muốn nói, trong những năm mất mùa đói kém, người không có gì ăn, chỉ còn cách ăn thịt người mà thôi; người lớn khỏe mạnh có sức thì có quyền ăn lũ trẻ con không có khả năng phản kháng; nhưng họ lại không nỡ ra tay với con cái mình sinh thành nuôi dưỡng, vậy là các nhà liên đới con cho nhau mà ăn, ăn thịt con người khác, trong lòng chắc cũng dễ chịu hơn nhiều. Thời xưa, chính quyền tàn bạo, xa hoa dâm dật cũng có nhiều chuyện ăn thịt người, chẳng hạn Trụ Vương đòi Thương, đã giết chết con trai vị đại thần mà y hoài nghi bất trung với mình, làm thành thịt viên rồi bắt vị đó ăn, hay còn xẻ thịt vị đại thần ông ta cho là phản nghịch nấu canh, chia cho những người khác ăn. Nói cách khác, chuyện người ăn thịt người ngàn xưa đã bị cho là chuyện tàn bạo nhất,

đáng sợ nhất rồi, nhưng tới lúc không thể không ăn, người ta vẫn sẽ ăn thịt người thôi...

"Rắc," âm thanh vang lên trong rừng làm đứt đoạn dòng suy nghĩ của Trác Mộc Cường Ba, dường như có khúc rễ cây nào đó bị thứ gì đục gãy, bốn người miệng vẫn nhai thịt cá sấu, song vẻ sợ hãi đã ngưng kết trên mặt.

Mật Mã Tây Tạng

Dịch giả: Lục Hương

CHƯƠNG 14

THÀNH PHỐ THẦN THÁNH CỦA NGƯỜI MAYA

Đứng bên bờ vách núi, mấy trăm tòa kiến trúc màu trắng thu cả trong tầm mắt, vô số đèn thờ, cung điện, quảng trường thi đấu, trụ đá kỷ niệm, mỗi kiến trúc đều đẹp tinh tế vô ngần, tất cả đều là tác phẩm nghệ thuật. Có thể nói, đây là quần thể kiến trúc quy mô lớn nhất, bảo tồn hoàn chỉnh nhất kể từ khi con người phát hiện ra các di chỉ Maya cổ đại tới nay. Chúng nằm tản mát trong bóng cây, nhưng bóng cây hoàn toàn không che mờ được ánh sáng của chúng, bụi cát phủ trên di chỉ, không sao che giấu nổi lịch sử huy hoàng; cỏ hoang chốn hư phé đang kể lại câu chuyện về một nền văn minh sáng chói.

Con thú khổng lồ

Nhạc Dương và Trương Lập nhặt ngay khẩu súng dưới đất lên với tốc độ nhanh nhất có thể, Trác Mộc Cường Ba và Sean cũng đứng bật dậy, chuẩn bị bỏ chạy bất cứ lúc nào, Sean nhanh nhẹn cho thịt cá sấu đã nướng chín vào túi. Lại nghe tiếng “rắc rắc rắc” liên hồi, con vật đang lại gần tuyệt đối không thể nhỏ, bởi đây là âm thanh phát ra lúc nó cố len khoảng trống giữa các cây, đè cho rễ cây biến dạng nát bấy. Sean cảnh giác nhìn đồng thịt cá

sấu nát bầy dưới đất, thắm nhũ chẳng lẽ mùi máu tanh đã dẫn dụ loài thú lớn nào tới đây?

“Bình!” Con thú khổng lồ trong bóng tối hình như bị kẹt cứng giữa hai cây đại thụ, có vẻ như đang muốn hất cả cây mà chui qua. Nhạc Dương ném một cây pháo sang lại chỗ đó, cùng lúc hét toáng lên: “Nhìn cái gì kia. Á! Cá Sấu chúa! Là cá sấu chúa đấy!”

Dưới ánh sáng lập loè, một cái miệng to như chậu máu đầy răng nhọn hoắt, cái đầu trông khá giống với đầu khủng long cổ đại kẹt giữa hai thân cây, đang vùng vằng muốn thoát ra. Trong lúc tra tìm tư liệu, bọn Trác Mộc Cường Ba từng đọc một bài báo kiểu chuyện lạ đó đây, nói trong rừng nguyên sinh có một loài cá sấu thể hình siêu lớn, nhỏ hơn cá sấu khổng lồ thời tiền sử, nhưng phải to gấp đôi cá sấu thông thường, người địa phương gọi chúng là cá sấu chúa, nghe nói cũng là một loại biến chủng kỳ dị, giống như ếch máu hay ếch khổng lồ vậy. Giờ đây, trước mắt bốn người là một con cá sấu to tới bất thường, riêng cái đầu thôi đã gấp đôi con cá sấu họ vừa làm thịt rồi, dù ánh sáng không chiếu tới phía sau hai gốc cây, nhưng từ tỷ lệ cái đầu cũng đoán được, đây chắc chắn là một con cực lớn, chiều dài phải chừng năm mét trở lên.

Trương Lập và Nhạc Dương nhân lúc con cá sấu khổng lồ còn chưa xông qua được khe kẹt giữa hai gốc cây, nổ súng xạ kích, nhưng đạn bắn vào da con quái, chỉ nghe “cạch cạch” rồi bật cả ra ngoài. Con cá sấu nổi cơn điên, dùng hết sức chen mạnh, không ngờ đã chen cả nửa thân ra khỏi chỗ kẹt, xem ra nửa thân sau cũng sắp thoát ra tới nơi, Sean vội kêu lên: “Chạy mau!”

Bốn người vừa ăn được một nửa, đã lại buộc phải bắt đầu tập chạy bộ nhảy vào trong rừng luôn.

Con cá sấu chúa kia lao vụt qua vùng ánh sáng, bốn chân guồng như máy,

tưởng như muốn bay lên khỏi mặt đất, tốc độ nhanh tới kinh người, thể hình quả nhiên dài khoảng năm mét, cái miệng đầy răng nhọn lờm chồm kia ước chừng chỉ cần một phát là có thể nuốt nguyên cả một người sống. Nhạc Dương thấy ánh lê thấp thoáng, liền rú lên: “Xem kìa, nó đang khóc, chắc là chúng ta xơi mất con của nó rồi!” Trương Lập quát: “Bớt chút sức lực chạy nhanh lên, tôi thấy quá nửa là tại nó ngửi thấy hormone nam tính trong người Cường Ba thiếu gia nên mới mò tới đây.”

Nhạc Dương vừa chạy vừa chửi bới: “Ông Trời chết toi, rừng rậm chết toi, chết toi...” Trương Lập hỏi: “Liên quan gì tới ông Trời?” Nhạc Dương nói: “Nếu không phải trận mưa đó thì làm gì có lũ, nếu không có lũ thì chúng ta làm sao bị cuốn tới chỗ này, nếu không phải ở đây thì chúng ta là gì đến nỗi phải vào khu rừng đáng sợ này, nếu không vào đây làm sao chúng ta đụng phải lũ quái vật này... anh nói đi, chẳng lẽ không trách được ông Trời à?” Trương Lập lắc đầu: “Nếu nói như vậy thì không đúng rồi, nói theo kiểu của cậu, nếu không có lần huấn luyện này sao chúng ta phải đến cái chỗ đáng sợ này chứ, muốn trách thì phải trách giáo quan ấy.” Nhạc Dương nói: “Không sai, giáo quan đúng là đồ ác quỷ!”

Sean thì không hiểu hai người nói gì, Trác Mộc Cường Ba trong đầu đang căng thẳng tính toán: cứ theo tốc độ này, sớm muộn gì cũng bị nó bắt kịp, bốn người chạy liên tục cả đêm, thể lực còn chưa kịp hồi phục. Nếu nói sinh vật này có linh tính hay dựa vào dấu vết mùi vị gì để phán đoán đồng loại đã bị hại, nói thế nào thì cũng sẽ tìm tới gã, đâu cần phải hy sinh vô ích làm gì, nếu chạy vòng qua chỗ cây rừng mọc dày đặc hơn, con quái vật không chui qua được, có lẽ là sẽ thoát. Chủ ý đã quyết, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên chuyển hướng rẽ sang trái, kêu lên trong ánh mắt kinh hoàng của ba người còn lại: “Tách ra! Chạy vào chỗ nào có nhiều cây ấy!”

Sean hét lớn: “Không thể tách ra được ! Không tách được!” Trác Mộc Cường Ba mặc kệ Sean, ra sức vung vẩy ống pháo sáng trong tay. Quả nhiên con cá sấu chúa kia vẩy mạnh đuôi, quật cho rẽ cây xung quanh gãy nát kêu “răng rắc”, rồi chuyển hướng đuổi theo gã.

Trác Mộc Cường Ba gất lên: “Đừng chạy theo, các anh đi trước đi, tôi sẽ nghĩ cách thoát khỏi nó!”

“Xem chưa, tôi nói đúng rồi còn gì.” Trương Lập nhìn con cá sấu chúa đuổi theo Trác Mộc Cường Ba, miệng thì nói vậy, nhưng trên mặt lại hoàn toàn không có vẻ gì là đang đùa cợt, hậu quả của việc bị con quái đó bắt kịp, ai cũng đều biết cả. Nhạc Dương cũng nghĩ hệt như Trương Lập, liền tức khắc đuổi theo sau con cá sấu, Sean cũng theo sát phía sau. Vì con quái có thể ngoảnh đầu lại đớp bất cứ lúc nào, ba người chỉ dám chạy xa xa phía sau, không dám lại gần. Vừa chạy được một lúc, Sean ở phía sau bỗng nhiên giơ tay ra, kéo cổ áo Trương Lập và Nhạc Dương lại. Trương Lập kêu toáng lên: “Làm cái gì vậy?” Nhạc Dương cũng hỏi: “Chuyện gì thế?”

Chỉ thấy dưới ánh sáng ma giê, gương mặt trắng bệch của Sean ánh lên sắc xanh, lo ngại nói: “Không nghĩ thấy gì à?”

Trương Lập híc mạnh một cái, chau mày nói: “Tanh quá, chẳng lẽ ở đây có cá chết à? Mùi tanh quá đi.”

Sean trầm giọng nói: “Mùi tanh này... các anh đã xem một bộ phim, tên là Anaconda chưa?” Anh ta đột nhiên đổi chủ đề

Nhạc Dương không nghĩ ngợi gì đã đáp ngay: “Xem rồi, phim thảm họa phải không, sợ ra phết, thực ra làm gì có loại rắn nào to thế chứ. Hả? Sao anh tự dưng hỏi câu này vậy?”

Sean nhìn chằm chằm xuống đất: “Nếu tôi nói cho các anh biết, đó là thật thì sao?”

Trương Lập mỉm cười, nói: “Làm gì có chứ, trần...không lò!” Nói tới đây, bỗng nhiên sực nhớ ra chuyện gì đó. Sean làm dấu chữ thập trước ngực, lẩm bẩm nói: “Chúng ta cầu nguyện cho Johnson đi!”

Trác Mộc Cường Ba giờ hết bản lĩnh, leo lên nhảy xuống, chỉ nhằm vào chỗ nhiều cây mà chạy, cuối cùng ánh lửa phía sau cũng không chạy theo nữa, gã thậm thở phào một hơi. Nhưng con cá sấu chúa không hề lơ kia thì cứ bám

chặt không chịu buông tha, mỗi lần gặp phải khe hẹp cản trở, nó lại vòng qua đuôi tiếp, các bụi cây nhỏ thấp thì xông thẳng qua luôn, giống như một chiếc xe tăng đang càn quét trong khu rừng vậy. Cây cổ thụ phía trước có một nhánh mọc chéo chéo xuống đất, giống như bắc một cây cầu dốc hướng thẳng lên cây vậy. Trác Mộc Cường Ba cả mừng, vì cây ở đây đều rất to nên không thể trèo lên được, giờ tự dung có đường tắt, gã liền lập tức chạy vù lên, trong lòng thầm nhủ con cá sấu kia quá nặng nề, quá nửa là không thể lên theo được, dù có lên được chẳng nữa, với thể hình to lớn như thế, ở trên cây nó cũng không thể muốn làm gì là làm được.

Cành cây đó ban đầu hơi nhỏ, càng lên cao thì càng lớn, Trác Mộc Cường Ba chạy lên được một nửa, dưới chân đã chẳng khác gì mặt đường bằng phẳng rộng một mét, nhưng càng lên cao thì cành cây lại càng ẩm ướt, ngược lại còn khó đi hơn. Trác Mộc Cường Ba dùng cả chân lẫn tay, nửa bò nửa chạy, được nửa đường thì bị trượt chân, gã vội vàng ôm cả người vào đó, người sang trên tay rơi xuống đất, hồi sau, bên dưới mới vang lên tiếng ổng pháo sáng chạm đất. Trác Mộc Cường Ba nghiêng đầu nhìn thử, thấy mình đã cách mặt đất chừng hai ba chục mét, tán cây trên đầu phản xạ ánh trắng nên cũng lờ mờ nhìn thấy, vài tia sáng xuyên qua cành lá, rải xuống những đốm bàng bạc. Bỗng nhiên thân cây khổng lồ ấy rung lên, ngoảnh mặt quan sát, chỉ thấy bóng đen to tướng đó đang chậm chậm bò lên, không ngờ móng vuốt của con quái vật lại găm được vào thân cây như móc sắt, ngược lại còn leo lên nhanh hơn cả Trác Mộc Cường Ba. Gã không kịp nghĩ ngợi gì nhiều, đành gia tăng tốc độ bò tiếp lên trên, bất chợt, cành cây phía trước gã hình như nhúc nhích, Trác Mộc Cường Ba tưởng rằng mình bị hoa mắt, đúng lúc ấy, một cơn gió tanh thổi tới, thân cây phía trước Trác Mộc Cường Ba bất ngờ dựng đứng lên, lộ rõ bản mặt của nó dưới ánh trăng!

Trác Mộc Cường Ba nín thở, trợn tròn mắt lên, dờ dẩn ngẩng đầu, ngậy ra nhìn con hung thú trong truyền thuyết đang ở ngay trước mặt, chỉ thấy thân hình khủng khiếp của nó đang ngồn ngộn dưới ánh trăng, đôi mắt to như đèn lồng đang nhìn chăm chăm vào người gã, cái miệng phả ra hơi tanh thối lè lè lưỡi, nó là thứ có thể khiến mọi sinh vật khác dâng lên cảm giác sợ hãi tự nhiên, đồng thời cũng là mắt xích cuối cùng trong chuỗi thức ăn ở đại lục Nam Mỹ này.

Anaconda, trăn khổng lồ Nam Mỹ, là cá thể có hình thể lớn nhất trong các loài động vật họ rắn, một con Anaconda trưởng thành bình quân dài hơn mười mét, bảo nó to hơn cái thùng nước thì cũng không quá đáng chút nào, đây mới là thợ săn siêu cấp của rừng già. Sức mạnh của báo châu Mỹ khiến nó trở thành tượng trưng của vương quyền ở Nam Mỹ, còn Anaconda loài vật với ưu thế vượt lên tất cả này đã trở thành tượng trưng cho thần quyền cổ nhân sùng bái nó, Anaconda, là chung cục của mọi sức mạnh, khả năng của con người không thể so sánh được. Đây là tên thợ săn quen thói ôm cây đợi thỏ, nó có thể ở nguyên một chỗ mấy tháng liền không ăn không uống, nếu có con mồi nào đi qua phạm vi không chế, nó sẽ không chút do dự mà cuộn lấy, rồi lợi dụng ưu thế tuyệt đối về thể hình của mình, dù con mồi có lớn thế nào cũng nuốt trọn, rồi lại ẩn đi, mấy tháng sau không cần ăn uống. Loài sinh vật đáng sợ này, cả bọn báo châu Mỹ gặp phải cũng không thể không nhượng bộ lui bước.

Trác Mộc Cường Ba bị kẹt giữa cành cây, phía trước là ánh mắt tà ác của con trăn khổng lồ Nam Mỹ đang nhìn món điểm tâm tự dưng đưa tới tận miệng; sau lưng con cá sấu chúa đã hoàn toàn chặn mất đường lui, cái miệng đầy răng lởm chởm ấy thậm chí còn to hơn cả con mãng xà kia nữa; giờ chỉ còn cách nhảy xuống, nhưng chỗ này cách mặt đất tới hai ba chục mét, khác gì toà nhà mười tầng đâu. Trác Mộc Cường Ba cơ hồ muốn ngất xỉu, gã vỗ vỗ khắp người, tìm xem có thứ gì dùng được không. Cuối cùng, gã cũng rờ được con dao găm của Trương Lập, chuyện đã đến nước này rồi, cũng chỉ còn cách đánh liều một phen mà thôi. Thân thể to lớn của con trăn Nam Mỹ từ trên không bổ tới, còn con cá sấu chúa kia cũng bật mình vọt lên, ngoác cái miệng to như chậu máu...

Trác Mộc Cường Ba cầm chắc con dao trong tay, thăm câu nguyện trong đầu, rồi nghiêng răng lặn tròn một vòng xuống bên dưới cành cây, đồng thời vùng tay đâm mạnh con dao lên trên, dùng hết sức lực cắm ngập cả con dao vào cành cây đó. Lưỡi dao găm sắc bén hơi trượt xuống dưới, cuối cùng cũng giúp Trác Mộc Cường Ba trụ lại. Cùng lúc ấy, một tiếng “bình” vang lên, con trăn khổng lồ và con cá sấu chúa kia đã húc thẳng vào nhau, hai con quái thú cùng phần nộ gầm ghè, con trăn quấn vào, thân thể co chặt, lập tức

làm con cá sấu kia rống lên; cá sấu chúa cũng không chịu kém, tứ chi chĩa ra ngoài điên cuồng cào cào vùng da bụng mỏng nhất của con trăn. Hai con thú dữ quấn chặt vào nhau, lăn nửa vòng rồi rơi thẳng xuống dưới. Độ cao này với con người thì khó mà thoát chết, song với hai con thú khổng lồ này lại chẳng gây ra bất cứ tổn thương nào, mà ngược lại còn làm chúng quấn chặt vào nhau hơn. Trác Mộc Cường Ba khó khăn lắm mới leo trở lại được cành cây xiên chéo ấy, bàn tay vẫn còn hơi run run. Lúc này gã mới sực nhớ ra, hai loài này vốn đã có thâm thù truyền kiếp, trăn Nam Mỹ còn nhỏ rất dễ bị cá sấu xơi tái, còn lúc chúng lớn lên rồi, liền quay trở lại bắt cá sấu ăn, mối thù này, chẳng biết đã có từ mấy vạn năm trước rồi.

Không dám ở lại lâu, nhân lúc hai con quái thú còn đang quần thảo, Trác Mộc Cường Ba vội vàng leo xuống bỏ chạy thực mạng, giờ đã biết trên cây có loại sinh vật đáng sợ này, có nói gì gã cũng không dám leo lên nữa rồi. Lại một lần mất đi nguồn sáng, trong bóng tối cũng không thấy ánh đèn của bọn Nhạc Dương, Trương Lập, mới vòng vòng mấy lượt, Trác Mộc Cường Ba đã nhận ra, gã đã lạc đường. Cây cối trong rừng đều rất lớn, nhiều nơi buộc phải đi vòng qua mới được, cộng với hơi nước mù mịt khiến cảnh vật trước mặt đều mờ lung, vòng qua vòng lại, căn bản không thể biết mình đang ở chỗ nào nữa. Trác Mộc Cường Ba nắm chắc con dao, công cụ phòng thân duy nhất của gã lúc này, đến giờ gã mới hiểu được, tại sao khu rừng này lại tĩnh lặng như vậy, có bọn thợ săn siêu cấp này tiềm phục bên trong, thử hỏi còn loại động vật nào dám tiến vào đây nữa chứ. Đêm tối, mệt mỏi, đói khát, nhưng lại không dám nhắm mắt vì sợ hãi, giờ thì gã chỉ còn lại một mình, đây là lần đầu tiên, lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba cảm thấy bất lực đến thế. Trên thương trường, trong những khu rừng khác, gã đã biết sợ là gì đâu? Nhưng giờ đây, trên mảnh đất hoàn toàn xa lạ này, mỗi sinh vật đều có thể đẩy gã vào chỗ chết. Khi những cảm xúc bất an và nơm nớp lo sợ đó trào dâng, Trác Mộc Cường Ba chợt cảm thấy, gã cần được giúp đỡ, dù chỉ là một người để nói chuyện thôi cũng tốt lắm rồi. Cảm giác này thật hết như hai mươi năm về trước, mở mắt trần trần ra nhìn người thân nhất bị kẻ khác bắt đi, nằm trên mặt đất băng lạnh, cổ nhin còi đau bụng, lúc đó, trong lòng gã cũng vang lên một âm thanh run rẩy: ai đến giúp với, ai đến giúp tôi với!

Con người ai chẳng lớn lên trong vòng tay bảo vệ của mẹ cha, sống thì hoạt bát, chết thì cứng đờ, những người bề ngoài kiên cường mấy chẳng nữa thì

nội tâm cũng chỉ như con ốc sên núp kín trong vỏ, lúc nào cũng hoang mang lưỡng lự, chẳng ai tránh được. Đời người lúc nào cũng có quá nhiều trắc trở, cuối cùng bao giờ cũng có một khó khăn không thể vượt qua, không ai vượt qua được. Rượu mạnh chỉ có tác dụng tê liệt thần kinh, không phải tinh thần; khi khó khăn vượt quá cực hạn chịu đựng, ý chí của con người ắt sẽ sụp đổ. Nếu nói đây là một khảo nghiệm, vậy thì Trác Mộc Cường Ba cho rằng vậy đã là quá đủ rồi, gã không muốn tiếp tục khảo nghiệm thêm một chút nào nữa, tất cả chuyện này đã vượt quá phạm trù khảo nghiệm, thuần túy chỉ là giày vò hành hạ, đày đoạ của thể xác lẫn tinh thần. Cứ tiếp tục thế này, gã sẽ không cảm cự nổi, thể lực, ý chí, tinh thần đều đã tới cực hạn chịu đựng, bao nhiêu áp lực sinh tồn đè nén, làm gã đã không sao thở nổi.

Trác Mộc Cường Ba tựa như một kẻ lữ hành trong sa mạc bị mất nước, lê đôi chân nặng như đeo chì tiếp tục tiến lên. Khu rừng tĩnh mịch ẩn chứa những uy hiếp chí mạng, xung quanh chỉ có bóng đêm vô cùng tận, mỗi tiếng động nhỏ vang lên đều khiến trái tim gã không thể kiềm chế mà đập như điên cuồng mấy phút liền, nơi đây đúng là một vùng đất ma quỷ. Trác Mộc Cường Ba không còn đi nổi nữa, gã dựa vào một thân cây ướt rườn rượt nghỉ ngơi, ra sức hít nước lạnh lên người mình. Nếu như vậy còn không hết buồn ngủ, gã sẽ dùng dao rạch da ra, đau tới thấu xương, chỉ có cơn đau mới đuổi được cơn buồn ngủ; chỉ có không ngủ, gã mới có hy vọng sinh tồn.

Gã không biết mình đã đi như thế bao lâu, bóng đêm trải ra vô tận, dừng một chút, rồi lại tiếp tục tiến lên phía trước, gã ngẩng đầu nhìn trời, chút ánh sáng mờ mờ lấp ló qua cành lá chứng tỏ giờ vẫn là đêm, vẫn chỉ có ánh trăng. Trác Mộc Cường Ba ngẫm tự hiểu, giờ muốn gặp lại bọn Sean và Trương Lập, Nhạc Dương, hy vọng thật quá mong manh, muốn ra khỏi khu rừng này, sợ rằng cơ hội còn mong manh hơn bội phần.

Bỗng một tiếng “soạt” vang lên, trong bụi cây phía trước lại xuất hiện một con trăn khổng lồ to bằng người. Trác Mộc Cường Ba lúc này lòng nguội ý lạnh, ở nơi thế này gặp phải con quái vật như vậy, cả sức lực bỏ chạy cũng tiết kiệm được luôn, gã thầm nhủ: “Cuối cùng vẫn không thoát khỏi đây được rồi.” Con trăn Nam Mỹ dài cả chục mét kia lúc này còn cách Trác Mộc

Cường Ba chừng ba chục mét, như một mũi tên, thân hình uốn éo đã bỏ về phía gã, tốc độ kinh người. Trác Mộc Cường Ba nhắm nghiền mắt lại chờ đợi, chợt nghe một tiếng động lớn, mở mắt ra xem, thì thấy con trăn kia đang lặn lộn dưới đất, trong đêm tối nhìn không được rõ lắm, nhưng chất dịch nhầy dính dính của nó thì đã phun đầy người gã, tanh hôi khủng khiếp. Trác Mộc Cường Ba không dám tin mình lại may mắn tới vậy. Con trăn kia lặn lộn một lúc rồi nằm im bất động, xem ra là do máu đã chảy hết. Trác Mộc Cường Ba cẩn thận nhích lên, dưới chân không biết giẫm phải thứ gì liền té bổ nhào xuống, thò tay ra sờ thử chỉ thấy vừa dính vừa mềm, con trăn lớn kia không ngờ bị rạch toác cả bụng, bao nhiêu thứ bên trong chảy hết cả ra ngoài. Trác Mộc Cường Ba đứng lên, mượn ánh trăng yếu ớt quan sát, quả nhiên dưới đất thấy có ánh sáng loé lên, nửa lưỡi dao sắc lẹm dựng đứng trên mặt đất, lộ lên trên chừng ba mươi centimet, vừa rồi con trăn bò trườn dưới đất, lưỡi dao lạnh lẽo này đã không chút khách khí rạch đôi phần bụng nó ra. Trác Mộc Cường Ba không đụng tới lưỡi dao đó, kiểu chuôi dao này vốn là kỹ thuật chỉ có những thợ săn cực kỳ lão luyện mới biết sử dụng, răn có đường của răn, cáo có vết của cáo, những thợ săn trong rừng sâu núi thẳm thường nói với nhau như vậy. Chôn lưỡi dao trên đường răn thường bò qua, có thể giết răn trong vô hình, không ngờ trong rừng này không chỉ có người, lại còn có cả bầy rập do con người bố trí. Mạng gã chính là do người thợ săn vô danh kia cứu về, Trác Mộc Cường Ba cười khò một tiếng, trong màn sương phía trước chợt thấp thoáng một bóng ảnh, không hiểu lại là gì nữa. Trác Mộc Cường Ba đứng nguyên tại chỗ như lão tăng nhập định, cảnh giác nhìn chăm chăm về phía có âm thanh truyền tới kia.

Bỗng nhiên có tiếng gió nổi lên phía trái, Trác Mộc Cường Ba rùn người né tránh, đồng thời đá tạt ra sau một cú, chỉ một động tác này là gã đã biết đối phương là người, bởi chỉ có con người mới có thể lạng lẹ vòng ra sau lưng kẻ địch trong thời gian ngắn như vậy, mà đòn vừa tấn công gã ban nãy... là tiếng gió của bàn tay tạt ra! Người kia đột nhiên biến chiêu, chặt xuống đùi Trác Mộc Cường Ba. Trác Mộc Cường Ba lấy làm kinh hãi, phản ứng như gã đã là hiếm có rồi một cước này vừa nhanh vừa ổn, người khác khó lòng cản nổi, hơi nghiêng người rồi tung chân đá ra luôn, dù đối phương có giỏi thì gã cũng vẫn kịp quay đầu lại đối mặt với y, nhưng kẻ tập kích này rõ ràng là tài cao hơn gã một bậc, không ngờ nửa đường vẫn biến chiêu được. Trác Mộc Cường Ba rút chân về, đột nhiên xoay dao găm đâm ra, cùng lúc ấy cũng chớp cơ hội quay đầu lại. Đúng vào khoảnh khắc đó, người kia cũng ung dung bắt lấy cổ tay gã, hơi dùng sức vặn một cái, dao găm lập tức rời

tay, kể đó là một đòn chặt nhằm tới cổ họng gã. Trác Mộc Cường Ba bị giữ cổ tay, hơn nữa còn bị cầm đúng chỗ hiểm, có thể nói là hoàn toàn không thể phản kích, trong lúc cuống cuống, gã chỉ kịp hét lên: “Á La thượng sư!”

Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy cổ họng hơi nhói đau, bàn tay đối phương đã dừng dừng lại cách cổ họng gã chưa đầy một centimet. Tiếp sau đó, bên tai gã cũng vang lên giọng hơi khàn khàn của lạt ma Á La: “Cường Ba thiếu gia, sao cậu lại ở đây?”

Trác Mộc Cường Ba thực ra cũng không nhìn rõ người mới xuất hiện là ai, chỉ thấy cái đầu trọc phản chiếu dưới ánh trăng, đành đánh liều một phen. Ngay từ đầu gã đã biết, năng lực cận chiến của người này cao hơn mình rất nhiều, gù không phải lạt ma Á La, nghe gã nói vậy, nói không chừng cũng sẽ hỏi cho rõ rồi mới ra tay hạ sát thủ cũng nên. Trác Mộc Cường Ba sờ sờ cổ họng vẫn còn đang đau, vừa kinh ngạc lại vừa mừng rỡ, tựa như người chết đuối vớ được phao, nhất thời chẳng nói được tiếng nào.

Chuyến đi của lạt ma Á La

Lạt ma Á La cũng giống như Trác Mộc Cường Ba, hai tay trống không, quần áo rách rưới, nhưng tinh thần thì có vẻ tốt hơn Trác Mộc Cường Ba nhiều.

Dăm câu ba điều, Trác Mộc Cường Ba kể vắn tắt lại cho lạt ma Á La những chuyện gặp phải trong hơn mười ngày qua bằng lời lẽ đơn giản nhất. Lạt ma Á La vừa nghe, vừa lột da con trăn, lấy dao lóc chỗ thịt rắn mềm nhất ra ăn sống tại chỗ, còn chia phần cho Trác Mộc Cường Ba nữa. Nhưng Trác Mộc Cường Ba vừa ngửi thấy mùi tanh đó là muốn nôn ọe, nói thế nào cũng không nuốt trôi. Lạt ma Á La nhắc nhở: “Cường Ba thiếu gia, con người ở trong hoàn cảnh cực cùng, cái gì cũng phải ăn hết. Đây là đồ ăn thượng hảo hạng đó, cũng là hy vọng duy nhất đảm bảo cậu sẽ tiếp tục sống, cả chuyện

này mà cậu cũng không làm nổi, thì làm sao mà đi tìm Bạc Ba La, làm sao mà đi tìm Tử Kỳ Lân hả ?”

Lạt ma Á La nói vậy, Trác Mộc Cường Ba nghĩ lại cũng thấy đúng, cả Sean còn có thể ăn nhện để sống, tại sao gã lại không thể chứ ? Nghĩ đoạn, gã không nói lời nào, đón lấy một miếng thịt lưng trăn, tay xé miếng nhai nuốt ừng ực, mới đầu dạ dày sôi lên ừng ực, sau khi cố ép cảm giác muốn nôn đó xuống, dần dần cũng thấy thịt trăn này không khó ăn cho lắm. Hai người ngồi luôn đó, vừa ăn vừa nói chuyện mình gặp phải trên đường.

Hầu hết những gì Trác Mộc Cường Ba kể, lạt ma Á La đều không lưu tâm lắm, có điều khi gã kể tới bộ lạc Kukuer, ông bắt đầu lưu tâm, hỏi cặn kẽ về tập quán sinh sống, tình tiết trong lễ tế của người Kukuer, căn vặn kỹ càng nhất là về bài sử ca kia. Chỉ tiếc thứ Trác Mộc Cường Ba nhớ ít nhất lại chính là bài ca đó, lạt ma Á La lắng đầu không thôi, hồ như cảm thấy hết sức tiếc nuối vì mình không được đến thôn làng của người Kukuer vậy.

Khi Trác Mộc Cường Ba kể tới đoạn lũ chó trong bộ lạc Kukuer đều không sủa, người kể vô ý, nhưng người nghe lại có tâm, hai mắt lạt ma Á La sáng bừng lên, không khỏi mỉm cười. Hành động kỳ dị của vị lạt ma thường ngày ít nói chẳng cười này tự nhiên không thể thoát khỏi ánh mắt của Trác Mộc Cường Ba, gã không kìm được buột miệng hỏi : “Có phải thượng sư biết chuyện gì rồi không ?”

Lạt ma Á La đưa mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, đoạn hỏi ngược lại : “Nói tới chó, Cường Ba thiếu gia lớn lên ở quê hương chó ngao, chắc hẳn cũng đã nghe không ít truyền thuyết liên quan tới chiến ngao rồi chứ ?”

Trác Mộc Cường Ba lại gật gật đầu tiếp.

Lạt ma Á La hỏi tiếp : “Vậy xin hỏi Cường Ba thiếu gia, cậu có biết chiến ngao có một đặc điểm là gì không ?”

Trác Mộc Cường Ba ngó người ra, truyền thuyết về chiến ngao thì gã đã nghe không ít, nhưng phương pháp bồi dưỡng huấn luyện chiến ngao thì đã thất truyền từ lâu, giờ trên toàn thế giới cũng chẳng có con chiến ngao nào cả. Trác Mộc Cường Ba từng mời các chuyên gia huấn luyện chó tới huấn luyện cho lũ ngao ở cơ sở của gã, song đám to xác ấy tính cách hết sức quật cường, vẫn chẳng biết sợ gì cả, không đập đầu vào tường thì không quay đầu, mà đập đầu vào tường rồi cũng không chịu quay đầu, còn chiến ngao

trong truyền thuyết thì không phải vậy, nó nhanh nhạy, thông minh, có thể phán đoán tình huống trong lúc nguy cấp nhất, dùng phương pháp có hiệu quả nhất để cứu chủ. Nhưng còn đặc điểm của chiến ngao, ngoại trừ thông minh đặc biệt ra, Trác Mộc Cường Ba quả thực không nghĩ ra còn gì khác nữa, cả lại, chuyện này và chó của người Kukuer nuôi không sửa có liên quan gì với nhau chứ ?”

Lạt ma Á La điềm đạm nói : “Một con chiến ngao đạt tiêu chuẩn, cả đời cũng không sửa tiếng nào.”

“ Cái...cái gì hả ?” Đây là lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba nghe được chuyện này, chiến ngao không sửa? Gã cười khổ nói : “Tôi không hiểu ý thương sư lắm.”

Lạt ma Á La nói : “ Không sai đâu, cách huấn luyện chiến ngao cổ đại đã thất truyền, nhưng Cường Ba thiếu gia, cậu đã bao giờ nghe thấy trong truyền thuyết nào nhắc đến chuyện chiến ngao gào rú hay sửa âm ỉ chưa ? Chiến ngao sở dĩ có thể trở thành chiến ngao, tượng trưng cho bách chiến bất bại, chính là vì có khả năng chúng là loài chó ám sát duy nhất trên thế giới này. Như cậu biết đấy, chó ngao có thể hình khoẻ mạnh cao lớn, chạy ào ào như gió, sức khoẻ như trâu, móng sắc như hổ báo sư tử, vốn đã là giống chó xuất chúng trong các loại chó, chỉ với ưu thế về thân thể, người ta cũng có thể liệt nó vào hàng đại sư chiến đấu rồi. Có điều, một con chiến ngao đạt tiêu chuẩn, tuyệt đối không giống như vị tướng quân chiến thắng trở về, hay võ sĩ quyền Anh vừa vô địch, bước đi huênh hoang cao ngạo, điệu bộ như coi thường cả thiên hạ đâu. Thực tế hoàn toàn ngược lại, chiến ngao được huấn luyện thành thực, nó sẽ thu mình lại, ẩn giấu nanh vuốt, ánh mắt cũng không hung ác tàn bạo, nó sẽ cúi gầm đầu xuống, tai cụp che mắt, trông như một con chó bình thường hoàn toàn không có gì nguy hiểm vậy. Thậm chí khi kẻ thù lại gần, nó còn làm ra vẻ mệt mỏi lười nhác, nằm ườn ra đất ngủ khò khò, kỳ thực là đang ngấm ngầm tính toán khoảng cách giữa mình và kẻ địch, chỉ cần kẻ đó bước vào phạm vi công kích, chiến ngao sẽ như một con rắn độc...vù.... “ Nói tới đây, lạt ma Á La chặt tay về phía trước, phát ra một tiếng “vù”.

Trác Mộc Cường Ba không kiềm chế được tự lùi về phía sau một bước, phảng phất như cổ họng mình đã bị con thú hung mãnh ấy cắn trúng. Chiến ngao không sửa, đích thực đây là lần đầu tiên gã nghe nói đến , không khỏi có chút đờ đẫn thần người ra. Đặc biệt là câu “chiến ngao sở dĩ trở thành chiến ngao, chính là vì chúng là loài chó ám sát” , làm gã cực kỳ chấn động,

đó khác gì một người vốn đã là cao thủ tuyệt thế, lại chuyên đi ám sát, thử hỏi có chuyện gì đáng sợ hơn nữa đây chứ.

Lạt ma Á La không biết Trác Mộc Cường Ba nghĩ gì, lại nói tiếp : “Tại sao chỉ có truyền thuyết một ngao giết mười sói, một ngao đấu ba hổ, mà các loại chó khác không làm được ? Đó chính là vì chiến ngao rất tinh thông thuật ám sát, chúng biết tiềm phục ẩn nấp giống bọn hổ báo, lặng lẽ chờ đợi kẻ địch xuất hiện ; chúng còn rải hơi mùi của mình khắp chiến trường để làm hỗn loạn quân địch, còn chính chúng lại dùng mùi của một số thực vật hoặc động vật khác để che lấp hoàn toàn mùi của mình đi ; chúng đón một phát là nhằm ngay cổ họng kẻ thù, coi trọng một đòn chí mạng với tốc độ nhanh nhất, sau đó kéo xác kẻ thù ra chỗ dễ nhìn để dẫn dụ bọn khác hiện thân. Khi đối mặt với kẻ địch đông hơn, chúng sẽ dựa vào yêu cầu trên chiến trường mà phán đoán xem nên tấn công kẻ mạnh nhất hay yếu nhất, uy hiếp kẻ thù, phân hoá kẻ thù, dẫn dụ kẻ thù. Chúng giống như những nhà chỉ huy am hiểu chiến thuật, vừa có thể hợp lực tác chiến, cũng thiện nghệ hơn đơn đả độc đấu. Chiến ngao được huấn luyện đặc biệt có thể trèo lên cây, lặn dưới nước, phân biệt được những mùi mờ nhạt nhất trong không khí, truy kích kẻ địch ngoài trăm dặm. Có thể nói thế này, phóng mắt nhìn khắp loài chó, chỉ có chiến ngao, mới có thể đối phó được chiến ngao mà thôi.”

Lạt ma Á La nhắm mắt lại, thở dài một tiếng, cơ hồ như nhớ lại gì đó, than rằng : “Nhớ năm đó, thời cương triều Thổ Phồn còn lớn mạnh nhất, từng có một quân đoàn như thế, mỗi chiến sĩ đều có một con chiến ngao phối hợp, quân đoàn ấy, đã trở thành huyền thoại bất bại trên chiến trường. Cũng chính vì đám chiến ngao đó hành động trong đêm, hễ đánh là thắng, nên mới trở thành trợ lực rất lớn trong rất nhiều truyền thuyết về thần phật. Còn Tử Kỳ Lân mà Cường Ba thiếu gia muốn tìm kiếm, chính là một trong nhiều phiên bản truyền thuyết về chiến ngao đó thôi.”

Trác Mộc Cường Ba ngậy ra một hồi lâu mới định thần lại được, đúng là gã đã nghe không ít truyền thuyết liên quan tới chiến ngao, nhưng truyền thuyết dù sao vẫn là truyền thuyết, chứ nói rành mạch rõ ràng như lạt ma Á La, phảng phất như đã tận mắt trông thấy thì mới là lần đầu tiên. Còn trận đại chiến chiến ngao ngàn năm về trước, lại càng khiến tâm tư Trác Mộc Cường Ba miên man bất định. “Sao thượng sự biết nhiều chuyện về chiến ngao vậy ?” Trác Mộc Cường Ba hỏi.

Lạt ma Á La mỉm cười đáp : “Trong những kinh điển mà ta tiếp xúc, có rất nhiều đoạn miêu tả cảnh tượng chiến ngao chiến đấu, vì vậy, hiểu biết của ta

về chiến ngao, có lẽ nhiều hơn trong truyền thuyết một chút.” Nói tới đây, trong lòng ông bỗng dâng lên một nỗi bi thương: “Quân đoàn bất bại trong truyền thuyết, rốt cuộc tại sao các người lại biến mất trong lịch sử ? Giờ đây, các người đang ở nơi đâu ?”

Trác Mộc Cường Ba chợt liên tưởng đến người Kukuer, không kìm được buột miệng hỏi :

“Thượng sư nói cho tôi biết chiến ngao tuyệt đối không bao giờ sửa, chuyện này và việc tất cả chó của người Kukuer nuôi đều không sửa, có liên hệ gì với nhau thế ?” Lúc này đầu óc Trác Mộc Cường Ba đã bán loại, những tập tục giống tập tục của người Tạng một cách đáng ngạc nhiên, chiến ngao không bao giờ sửa... gã dường như đã cảm nhận được gì đó, nhưng lại thiếu mất một chút, chỉ một chút nữa thôi, là có thể liên hệ mọi chuyện này với nhau được rồi.

Lạt ma Á La nhìn Trác Mộc Cường Ba, chậm rãi thông thả nói : “Có lẽ là vậy, tôi chẳng qua chỉ nghe Cường Ba thiếu gia nói chó ở đó đều không sửa mà nhất thời cảm thán thôi. Phải rồi, để tôi kể cho Cường Ba thiếu gia chuyện chúng tôi gặp phải nhé, có lẽ nghe xong, lại tìm ra được nơi cô Mẫn Mẫn có thể tới cũng không chừng.” Lạt ma Á La đổi chủ đề, trong lòng thầm nhủ : “Đúng là làm khó cho cậu rồi, Cường Ba thiếu gia, rồi sau này cậu sẽ hiểu ý nghĩa của chuyến đi này của chúng ta lớn tới nhường nào. Từ lúc bị nước lũ cuốn lạc khỏi đội ngũ, tôi cứ ngỡ phải một mình đi thăm dò nơi kia cơ, không ngờ lại gặp được cậu, thật đúng là ý trời, ý Trời mà.”

“ Á La Thượng Sư, ngài sao vậy ?” Trác Mộc Cường Ba thấy lạt ma Á La nghĩ ngợi đến bản thân, không nhịn được lên tiếng hỏi, những điều gã muốn hỏi quả thực quá nhiều, ngược lại thành ra không biết bắt đầu hỏi từ đâu. Lạt ma Á La ngẩng đầu lên : “Ừm, không có gì, tôi chỉ không ngờ các cậu lại gặp phải nhiều chuyện như vậy, dọc đường bao nhiêu gian khổ khó khăn, nhưng các anh đều đã vượt qua được hết.” Đồng thời, trong lòng ông cũng nghĩ : “Là kẻ nào đã xúi bẩy quân du kích ngăn cản bọn Cường Ba thiếu gia ? Chẳng lẽ bọn chúng muốn tranh thủ thời gian để giở trò ? Những kẻ ấy, liệu có phải chính là những kẻ người kia nói tới không ? Thật không ngờ, chỉ là trùng hợp thôi ? hay là... Không biết bọn họ đã tìm thấy nơi đó chưa, ừm, thôi bỏ đi, đều đã tới đây rồi, bất kể làm sao cũng phải đi xem thử một lần. Bạch thành, toà thành được ánh sáng toả chiếu phong ấn bên trong Bạch thành, hôm nay cố nhân ở quê nhà tới thăm người đây!”

Nghe lạt ma Á La nhắc tới Mẫn Mẫn, tâm tư Trác Mộc Cường Ba đang ở

chỗ người Kukuer lại thu về, cuống quýt hỏi: “Phải rồi, Á La thượng sư, ngài mau kể đi, tại sao ngài lại ở đây ? Tại sao lại chia tách với mấy người giáo sư Phương Tân ? Những ký hiệu ở trận đồ đá kia có phải do ngài để lại không ?”

“ Ừm”, Lạt ma Á La sắp xếp các sự kiện trong đầu, điềm đàm kể lướt qua một lượt chuyện của nhóm ông, tính ra thì đơn giản hơn bọn Trác Mộc Cường Ba rất nhiều. Bọn họ xuất phát trước một ngày, nhưng mới đầu không đi đường thủy, mà đi trên bộ, họ thuê một đoàn ngựa thồ, gần chục con ngựa, bảy tám người cùng đi. Trong rừng cũng gặp phải quân du kích, nhưng đại khái đều có thể thông qua an toàn, về sau gặp bọn buôn ma túy, trong lúc hỗn loạn đã chết mất hai người tùy tùng. Cả đoàn lại tiếp tục đi sâu nữa vào trong, khi tới rừng Than Thở, một người trong đám họ thuê cương quyết không chịu đi tiếp nữa, mãi tới khi nghe anh ta kể chuyện về rừng Than Thở, lúc ấy họ mới biết la bàn đã chỉ sai hướng. Họ định điều chỉnh phương hướng thì lại gặp phải bộ lạc ăn thịt người, buộc phải chạy sâu hơn nữa vào rừng, lại còn để mất năm con ngựa. Trong rừng Than Thở, ngựa bị ăn dần từng con từng con một, hoặc bị dã thú kéo cả con đi, năm người đang cuống cuống tìm cách ra khỏi rừng Than Thở thì trời bắt đầu mưa, cả bọn trôi dạt trên thuyền hơi cứu sinh hai ngày liền, về sau khi lũ quét hất tung cả thuyền, người bên trên bị cuốn đi mỗi người một hướng. Lạt ma Á La cuối cùng nói : “Nửa đoạn đường đầu tiên các cậu gay go hơn chúng tôi, đoạn ở giữa mọi người gần như nhau, đoạn cuối cùng này thì cậu may mắn hơn tôi một chút đấy.”

“ May mắn hơn ngài !?! ” Trác Mộc Cường Ba không thể nào hiểu nổi “may mắn” mà Lạt ma Á La nói rốt cuộc là ý tứ gì, gã kể lại một lượt chuyện vừa tới vùng đất cấm này đã gặp phải hai nhóm ăn thịt người, rồi lại gặp phải quái thú trong khu rừng tối tăm đáng sợ này nữa, sau đó lều bều chất vắn, “Thế còn gọi là may mắn ư ?”

Lạt ma Á La điềm đàm mỉm cười : “Cậu mới ở trong khu rừng âm u này có một đêm, còn tôi đã ở đây ba ngày rồi.”

Thật không sao hình dung nổi cảm giác kinh hoàng của Trác Mộc Cường Ba lúc này, khó mà tưởng tượng được, vì Lạt ma tuổi tác đã cao nhìn bề ngoài lại gầy gò như vậy đã trải qua ba ngày ở đây như thế nào, không ngờ một câu tiếp sau của Lạt ma Á La càng khiến gã như nghe chuyện cổ tích. Lạt ma Á La nói : “Đã ba ngày nay không ăn thứ gì rồi, vì vậy, tôi buộc phải ăn chút gì đó để duy trì thể lực.” Quai hàm Trác Mộc Cường Ba suýt chút nữa thì trật

khớp, miệng há hốc không ngậm lại được, chỉ ngây ngây nghe lạt ma Á La nói tiếp : “Khu rừng này rất lớn, hơn nữa về đêm là hơi nước sẽ hình thành sương mù, rất dễ mất phương hướng, tôi từ phía Tây Bắc, từ đầu tới giờ vẫn nhắm hướng Đông Nam tiến lên, ước chừng hôm nay là có thể ra khỏi đây được rồi.”

Trác Mộc Cường Ba bỗng sực nhớ ra điều gì đó, ngây ngẩn hỏi : “Thượng sư, ba ngày nay ngài không ngủ chút nào sao ?”

Lạt ma Á La đáp : “Ở đây làm sao mà ngủ được, chỉ cần cậu nhắm mắt lại là lập tức thành món ăn trong bụng sinh vật khác ngay rồi.”

Hai mắt Trác Mộc Cường Ba lại càng trợn to hơn nữa, ở trong khu rừng này chỉ ba tiếng đồng hồ gã đã nghĩ là cực hạn của khảo nghiệm rồi, nếu ở đây ba ngày mà vẫn chưa chết, thì chắc cũng phát điên lên rồi, lại còn không ngủ không ăn gì nữa. Gã bắt đầu hoài nghi, vị lạt ma Á La, ông ta có phải là con người hay không ? lạt ma Á La lại tiếp lời : “Tôi biết cậu đang nghĩ gì, đừng kinh ngạc, trong thiền tông chúng tôi có rất nhiều phương pháp rèn luyện ý chí, cũng có rất nhiều cao tăng từng tiến hành khổ tu như tôi vậy, chắc cậu cũng biết đấy, người ta gọi phương pháp đó là Mật tu.”

Trác Mộc Cường Ba biết, Mật tu của Tạng truyền Phật giáo là thứ pháp môn khiêu chiến với cực hạn chịu đựng của cơ thể người, nghe nói trong kinh sách có ghi chép rất nhiều phương pháp tu hành thách thức sức chịu đựng của cơ thể như nhịn ăn, nhịn thở, nằm trên chông nhọn. Các nhà sư từng tiến hành Mật tu đều có ý chí và khả năng chịu đựng hơn người thường bội phần, chẳng hạn chui vào quan tài chôn xuống lòng đất, chỉ dùng một cái ống mềm để thông khí với bên ngoài, cả mấy tháng trời không uống một giọt nước mà họ vẫn sống trở ra, còn người bình thường chỉ cần thiếu nước ba ngày là đã cầm chắc cái chết rồi. Còn có người để mình trần ngồi trên đỉnh núi tuyết, mỗi lần đều ngồi cả mấy ngày, kháng cự lại cả cơn đói khác khi tuyết thực lẫn gió lạnh cắt da cắt thịt.

Lạt ma Á La nói : “Nếu không phải có đợt hành động này, tôi vốn đã chuẩn bị xong để cùng các bậc tiền bối tuyết ngũ cốc, tu Thiên Nhật Hành rồi. Chà, cả chuyện này mà cậu cũng biết, thật không hổ danh là đời sau của trí giả !” lạt ma Á La nhìn vẻ mặt kinh hoàng của Trác Mộc Cường Ba, tán thưởng một câu. Thiên Nhật Hành, từ hồi còn rất nhỏ Trác Mộc Cường Ba đã nghe cha gã nói tới pháp môn tu luyện này rồi, hồi đó gã còn cho rằng đem chuyện này thêm mắm dặm muối thành chuyện ma quỷ địa ngục đi dọa trẻ

con cũng hay ra phết, chỉ là không ngờ thực sự có người thực hiện được. Tuyệt ngũ cốc, chính là đoạn tuyệt ngũ cốc hoa màu, không ăn một chút gì, sau đó người tu luyện sẽ chìm vào trạng thái ngũ đông, trừ phi có tiếng động cực lớn, bằng không họ sẽ không tỉnh lại. Cứ như vậy ngày lại qua ngày, năm lại qua năm, họ chỉ tiêu hao cơ thể để duy trì sinh mạng, cuối cùng tứ chi và thậm chí cả lồng ngực đều biến thành cốt khô, nhưng người thì vẫn sống. Các nhà sư coi đây là niết bàn, cảnh giới cao nhất chính là tu thành nhục thân Phật đà, cuối cùng người vẫn phải chết, nhưng xương cốt ại giữ được mãi không thối rữa, hoá thân thành Bồ Tát, được hậu thế thờ cúng kính ngưỡng.

Lạt ma Á La đã thấy tương đối no, liền đứng dậy nói : “Được rồi, không nói những chuyện này nữa, người để ký hiệu lại chỗ trận đồ bằng đá không phải tôi, có thể là Ngải Lực Khắc hoặc giáo sư Phương Tân cũng nên, chúng ta tiếp tục đi về phía Đông Nam. Khu rừng này vốn gọi là rừng Mãng Xà, đường kính chừng bốn năm chục cây số, bên trong có hai loài, bảy giống, mười hai loại á hình, tổng cộng một ngàn tới một ngàn năm trăm con trăn, cá thể đã hoàn toàn trưởng thành khoảng hơn ba trăm, ngoài ra còn có rất nhiều cá sấu, vì vậy mỗi bước đi đều phải hết sức cẩn thận đấy.”

Trác Mộc Cường Ba đã hơi quen với những phát ngôn chán động của lạt ma Á La, nhưng vẫn không kìm được mà lên tiếng hỏi : “Thượng sư, sao ngài biết rõ vậy ?”

Lạt ma Á La bước tới trước một ngôi mộ mới lập, chắp tay bái lễ : “Là người này nói.”

Trác Mộc Cường Ba ngạc nhiên thốt : “Đó là....”

Lạt ma Á La đáp : “Thậm chí tôi còn không biết tên anh ta nữa, mấy tiếng trước khi tôi phát hiện ra anh ta trong rừng thì người này đã thoi thóp sắp chết rồi. Chuyện chôn dao trên đường đi của trăn cũng là anh ta chỉ cho tôi làm đấy, vừa nãy tôi không ở chỗ đó, chính là vì đang ở đây tưởng niệm người bạn mới quen này. Anh ta có nói cho tôi biết một số chuyện liên quan tới rừng Mãng Xà và bí mật ẩn chứa bên trong nó.” Lạt ma Á La nói tới đây, liền cố ý đưa mắt liếc nhìn Trác Mộc Cường Ba một cái. Trác Mộc Cường Ba chỉ lặng lẽ lắng nghe, trong mắt không có chút hiếu kỳ hay mừng rỡ, gã lúc này chỉ muốn làm sao nhanh nhanh ra khỏi khu rừng này mà thôi.

Lạt ma Á La lại nói : “Người đó cho tôi biết, anh ta vốn là một kẻ trộm mộ,

họ có một nhóm, chuyên đi khắp thế giới đào trộm mộ cổ. Mấy năm trước, nhóm trưởng triệu tập họ lại, nói rằng trong khu rừng nguyên sinh giữa biên giới ba nước này, ẩn chứa một bí mật khổng lồ, ở đây có một toà thành, các bộ lạc ăn thịt người sống chung quanh gọi toà thành đó là Thành Phố Trắng.”

“Thành Phố Trắng” Trác Mộc Cường Ba thoáng động tâm, bài ca lịch sử bộ lạc Kukuer bỗng vang lên trong đầu, cơ hồ không phải gã nhớ lại, mà là hồi ức tự dung dâng lên trong óc gã : “A, thành phố thần thánh màu trắng, ánh sáng trí tuệ bao phủ người, tất cả sinh mạng đều quay về đây. Mỗi vuông đất, đều thấm đẫm máu và nước mắt của tổ tiên, họ mang linh hồn và tính mạng của mình, đổi lấy hạnh phúc và hoà bình...”

Lạt ma Á La tiếp tục : “Là nền văn minh đã biến mất từ ngàn năm trước, các bộ lạc ăn thịt người hình như là người bảo vệ của thành đó, trong thời gian quá lâu, họ đã quên mất đó là thành phố của ai, tại sao lại xây dựng, còn bọn họ tại sao lại phải xanh giữ nó. Đám trộm mộ ấy cũng tiến vào rừng, giống như cậu với tôi, hay tất cả những người khác, trải qua vô số gian khổ, bất cứ lúc nào cũng cận kề bên cái chết. Theo chỉ thị của đội trưởng, họ phải tìm một số thứ ở các bộ lạc sống trong rừng, nghe đâu là chìa khoá để mở cửa, mà không chỉ có một chiếc. Theo như anh ta được biết, ở khu rừng gần Thành Phố Trắng này nhất có ba bộ lạc ăn thịt người, nhưng năm đó thì bọn họ không hề biết điều này. Khi anh ta trộm chìa khoá ở chỗ người Kaji, bất cẩn rơi vào cạm bẫy. Đó là một vũng lầy thoát nhìn không khác gì đất bùn bình thường người Kaji lại nguy trang rất tốt trên đó, đồng thời đặt gian nhà chứa chìa khoá lên trên vũng lầy. Anh ta và hai người khác trong bọn cùng rơi vào đó, làm kinh động cả bộ lạc, vậy là đồng bọn đành bỏ bọn họ lại. Khi người đó ngỡ mình sắp chết tới nơi, người Kaji lại cứu anh ta lên, từ đó anh ta liền ở lại làng của họ làm nô lệ, họ bắt anh ta đeo xích sắt, nhưng không ăn thịt. Người này phải sống kiếp nô lệ mất mấy năm, anh ta từ bên ngoài đi vào đây, thế nên cũng biết rõ, với năng lực của mình, anh ta không còn cách nào thoát khỏi đây được, chỉ còn cách an tâm mà tiếp tục làm nô lệ thôi.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi : “Tại sao bộ lạc ăn thịt người đó không làm thịt anh ta ?”

Lạt ma Á La đáp : “Theo như anh ta nói, bộ tộc Kaji đó thực ra không phải là bộ lạc ăn thịt người trọn vẹn, bọn họ chỉ ăn những người bạn thân nhất từ những bộ tộc khác, ai bị họ ăn thịt cũng nên cảm thấy vinh hạnh, bởi họ đã coi người đó là bạn. Đối với tù binh, họ có cách trừng phạt tàn nhẫn hơn

nhiều chứ không đơn giản là ăn thịt thôi đâu. Lúc trước người này đã dùng gỗ vụn làm mấy món đồ chơi có hơi hướng hiện đại, được người Kaji cho là bảo vật. Vì vậy, mới gần đây, anh ta bị người Mocahi dùng vũ lực cướp đi, ngay tối hôm qua thôi, người Mocahi còn đang chuẩn bị làm thịt anh ta nữa đó. Người Kaji muốn cướp anh ta về, nhưng thất bại. Trong lúc chiến đấu, anh ta đã bị thương, lại biết chắc người Mocahi sẽ không tha cho mình, liền liều chết chạy vào rừng Măng Xà này. Anh ta bảo, bị trăn ăn thịt còn hơn bị bọn người Mocahi đó xơi tái, vì trước khi ăn thịt người nào, bọn họ luôn khiến kẻ bất hạnh ấy chịu đủ kiểu hành hạ, và cho rằng người nào chết trong đau đớn đã mang hết oán hận và đau đớn tiết ra ngoài cả rồi, ăn vào mới an toàn. Sau đó thì anh ta gặp tôi.”

Trác Mộc Cường Ba nhớ lại tình cảnh tối hôm trước, không biết người này là ai trong số năm kẻ xấu số kia. Lạt ma Á La tiếp lời : “Rừng Măng Xà này vì có rất nhiều trăn khổng lồ Nam Mỹ, nên được các bộ lạc ăn thịt người coi là khi cấm, xưa nay đều tránh xa. Người này đã ở đây mấy năm, anh ta kể rằng mình phát hiện ra nghi thức ăn thịt người của các bộ lạc này vô cùng cổ quái, hoàn toàn khác hẳn với lý giải của người thường. Phương thức ăn thịt người của ba bộ lạc sống trong vùng rừng này đều không giống nhau. Người Mocahi và người Lapimi đều coi việc ăn thịt người như một nghi thức thần thánh, bất kể là khiến người ta chết trong đau đớn hay im lìm không hay biết, họ đều bắt đầu hết sức long trọng, cả bộ tộc đều phải tham gia nghi thức này, chứ không phải kiểu coi con người như một loài súc sinh để ăn thịt như xưa nay người đời vẫn tưởng tượng. Anh ta cho rằng, nghi thức này có ý nghĩa đặc biệt riêng, nhưng rất đáng tiếc, chính anh ta cũng không đưa ra được kết luận gì. »

Trác Mộc Cường Ba nghe lạt ma Á La cứ gọi người đàn ông kia là anh ta, anh ta mãi, mới hỏi : “Thượng sư, anh ta không cho ngài biết tên à ?”

Lạt ma Á La lắc đầu, đoạn nói : “Dù anh ta kín miệng như bưng về thân thể mình, nhưng từ cung cách nói năng, tôi có thể cảm nhận được, bọn họ không phải lũ trộm mộ bình thường, mỗi một con người trong nhóm đó, trong xã hội đều có địa vị rất cao. Còn việc phải trộm mộ xong có của cải mới có địa vị cao như thế hay từ đầu đã có địa vị cao rồi nhưng vẫn thích trộm mộ thì tôi không biết. Ngoài ra, người kia dường như đánh giá đội trưởng của mình rất cao, qua lời nói cũng toát lên vẻ sùng bái ngưỡng mộ.”

Trác Mộc Cường Ba thở dài một tiếng, thầm nhủ : “Nếu đã có địa vị rất cao trong xã hội rồi, tại sao còn đi làm một việc ti tiện như là trộm mộ chứ ?

Điên rồi chắc ? Đến cuối cùng chẳng phải là chết giữa rừng hoang không người biết đến hay sao.” Đột nhiên, một ý nghĩ loé lên, ý nghĩ đáng sợ ấy tràn ngập khắp bên trong đại não : “Vậy còn mình thì sao ? Mình vậy mà lại giống đám trộm mộ kia ư ? Không ! Mình cố gắng phấn đấu vì lý tưởng, tất cả những thứ mình bỏ ra, đều là cần thiết, đều có giá trị cả ! Nhưng mà...” Để có được giúp đỡ và chi viện, bọn gã đã đề mục tiêu đơn giản là tìm chó ngao thành tiện đường tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu, hoặc có thể nói, trong nhóm của gã giờ đây, mục đích chủ yếu của các thành viên đã biến thành tìm kiếm Bạc Ba La thần miếu rồi, vậy thì có khác gì bọn đào mộ trộm không chứ. Trác Mộc Cường Ba không thể thanh thản, làm lủi cúi gầm mặt xuống. “Vậy bây giờ chúng ta nên làm gì? Đến Thành Phố Trắng ư?” Vừa nãy khi lạt ma Á La nhắc đến nơi này, Trác Mộc Cường Ba nhận ra trong ánh mắt ông có gì đó mà gã không sao lý giải nổi, chiếu lý mà nói thì một cao tăng mật tu cách biệt với thế gian như ông, đáng lẽ ra phải hoàn toàn không có quan hệ gì với một thành phố cổ hoang phế trong rừng rậm nguyên sinh Nam Mỹ mới đúng, rốt cuộc lạt ma Á La có gì bất ổn đây? Thậm chí Trác Mộc Cường Ba còn nghĩ: “Lẽ nào lạt ma Á La cũng từng là thành viên của tổ chức trộm mộ ấy?”

“Điều chúng ta cần làm trước mắt, chính là rời khỏi rừng Mãng Xà, đồng thời tránh xa các bộ lạc ăn thịt người. Còn Thành Phố Trắng hử, nếu gặp được, cũng có thể tới tham quan một phen, Phật đã dạy, vạn sự tùy duyên mà.” Lạt ma Á La nói vậy, trong lòng lại vui mừng không xiết: Cường Ba thiếu gia, cuối cùng cậu cũng bắt đầu quan tâm đến thành phố hoang phế đó rồi sao? Yên tâm đi, tôi nhất định sẽ dẫn cậu tới đó, cậu là hy vọng Hoạt Phật đã chỉ ra cho chúng tôi, tin rằng cậu sẽ không làm chúng tôi thất vọng.”

Hai người đi về phía trước một đoạn, vừa đi vừa thảo luận hướng đi của giáo sư Phương Tân và Trương Lập, nhưng cũng chỉ là đoán mò, vì cả hai đều biết tỷ lệ gặp lại nhau trong khu rừng này là rất nhỏ. Chừng một tiếng đồng hồ sau, ánh trăng trên cao đã dần trở nên ảm đạm, xem ra trời cũng sắp sáng đến nơi, khoảng thời gian tối tăm nhất trước bình minh kia cũng sắp tới. Bỗng nhiên phía trước có tiếng gió nổi lên, trong bóng tối một vật trông như cái cột đèn đang vặn vẹo lăn lộn, hai người tự hiểu, lại gặp phải trần khổng lồ nữa rồi, nhìn bóng đen kia phán đoán, có lẽ con trần này còn to hơn những con họ gặp trước đó nữa. Lúc này nó đang ra sức vặn vẹo, quật rầm rầm vào thân cây, rõ ràng là đang vô cùng đau đớn. Trác Mộc Cường Ba thấy tình huống này hơi giống với con trần vừa nãy, liền hỏi lạt ma Á La: “Có phải bị dao rạch bụng không vậy?”

Lạt ma Á La quan sát một lúc, đoạn nói: “Không giống, đây là một con trăn đã lớn tuổi, chắc là sắp chết đến nơi. Trên mình nó không có vết thương nào, có thể là đã ăn phải thứ gì đó không sạch sẽ rồi.” Trác Mộc Cường Ba lại một lần nữa trợn mắt kinh ngạc nhìn lạt ma Á La, đôi mắt ông dường như sáng rực lên trong đêm tối, thị lực thật kinh người.

Trác Mộc Cường Ba lại hỏi: “Có cần đi vòng qua không?” lạt ma Á La lắc đầu: “Không, di chuyển bậy bạ sẽ khiến nó nổi điên lên, có khi sắp chết còn kéo cả chúng ta theo nữa cũng nên.”

Có thứ gì đó bị con trăn vẩy lên mặt Trác Mộc Cường Ba, gã đưa tay sờ thử, thấy dính dính trơn trơn, liền thấp giọng nói: “Nó học máu rồi.” Trên người lạt ma Á La cũng bị bắn không ít thứ đó, ông quệt một chút đưa lên mũi ngửi, đoạn nói: “Không, không giống, dính dính trơn trơn như vậy, chắc là dầu mỡ rồi.”

Trác Mộc Cường Ba lặp lại: “Dầu?” lạt ma Á La điềm đạm đáp: “Có lẽ tại chất lượng cuộc sống được nâng cao, thành ra bị béo” Trác Mộc Cường Ba nghe vậy cũng không khỏi mỉm cười.

Lúc này, con trăn kia đã dùng hết chút sức lực cuối cùng nghe cao đầu lên, húc mạnh vào thân cây lớn hơn thân thể nó gấp mấy chục lần kia, sau đó mềm nhũn nằm gục xuống đất như cọng mì rơi khỏi nồi. lạt ma Á La cẩn thận quan sát kỹ lưỡng cả chục phút, rồi mới bảo: “Kết thúc rồi, chúng ta đi thôi.”

Vừa đi vòng qua chỗ con trăn ngã xuống, phía trước liền thấp thoáng có ánh sáng, Trác Mộc Cường Ba cả kinh thốt lên: “Có người!” Đối với gã, trong khu rừng này, trừ phi có người, bằng không sẽ không có ánh sáng. Lạt ma Á La cũng ngẩn ra, rồi ông nói: “Nhưng không có tiếng động gì, chúng ta qua xem sao, phải cẩn thận.”

Vòng qua tán cây, cả hai người đều không ngờ tới, phía trước lại có cả một khoảng trống, dưới chân là một vùng bùn lớn, trông như đầm lầy. Giữa vùng bùn lại có mấy ngọn lửa đang cháy hừng hực, hàng cây cao trăm mét vây quanh tạo thành một miệng giếng khổng lồ, tất cả đều toát lên vẻ thần bí lạ lùng. Đi bộ lâu như vậy, đây là lần đầu tiên họ nhìn được rõ bầu trời đêm, chỉ thấy vàng trắng như chiết đĩa bạc treo lơ lửng nơi chân trời phía Tây, quả nhiên là sắp sáng rồi.

Lạt ma Á La vốc một ít bùn lên, đưa cho Trác Mộc Cường Ba ngửi, gã vừa hít vào đã kinh ngạc kêu lên: “Là dầu, đúng là dầu!” Nắm bùn lạt ma Á La cầm trong tay kia có pha lẫn cả mùi dầu mỡ, dầu thô đen kịt đang chậm chậm đùn lên bên dưới lớp bùn, mấy ngọn lửa kia chắc là do sét đánh xuống đốt lên, cũng không biết đã cháy như vậy bao nhiêu thế kỷ rồi. Trác Mộc Cường Ba hiểu rất rõ, nếu tin tức ở đây có dầu thô bị tiết lộ ra ngoài, chưa tới nửa năm, khu rừng nguyên sinh sâu đến đáng sợ này sẽ không còn tồn tại nữa. Xe san đất cỡ lớn, cửa điện dùng khí áp, có thể dễ dàng san phẳng những cây cổ thụ ngàn năm này, xe tăng và xe thiết giáp, có thể làm bất cứ loài động vật nào biến mất, còn về các bộ lạc ăn thịt người lại càng dễ dàng hơn, huỷ diệt một nền văn minh cũng đơn giản như giẫm nát một cánh hoa đại ven đường vậy. Tới đây, gã không dám nghĩ tiếp nữa.

Thành Phố Trắng

Lạt ma Á La thấy Trác Mộc Cường Ba ngơ ngẩn bản thân, có vẻ không đành lòng được, như những gì người kia nói, theo truyền thuyết của đám thổ dân ăn thịt người, Thành Phố Trắng ở phía sau thiên hỏa, cũng có nghĩa là mục tiêu ở ngay phía trước. Ông nói với Trác Mộc Cường Ba: “Đi thôi, ở đây không có gì đáng xem đâu.”

“Không thương sự, ngài không hiểu rồi, dầu mỡ ở chỗ này đã nhiều đến mức tràn cả lên mặt đất, nếu tin này mà lan ra ngoài, ngài biết sẽ đưa tới hậu quả thế nào không?” Trác Mộc Cường Ba giải thích với lạt ma Á La. Lạt ma Á La điềm điềm nói: “Những chuyện này, chính quyền địa phương sẽ nghĩ cách giải quyết, không phải vấn đề tôi và cậu nên nghĩ ngợi, cậu thấy có phải không? Chúng ta tiếp tục lên đường thôi, nói không chừng phía trước còn có thứ gì khiến người ta bắt ngờ đó.” Nói đoạn, ông đã phăm phăm đi lên phía trước. Trác Mộc Cường Ba thở dài một tiếng, cảm khái khôn cùng.

Bọn họ mất nửa tiếng để vòng qua vũng bùn, cảnh sắc xung quanh dần dần thay đổi. Những cây đại thụ dần dà ít hẳn đi, đã có thể nhìn thấy bầu trời đêm qua kẽ lá; dòng sông nhỏ chảy róc rách, lá cây đung đưa trong làn gió nhẹ nhẹ, tiếng kêu đêm của lũ côn trùng chim thú hoà lẫn vào nhau, vắng vắng từ phía đằng xa truyền lại, phảng phất như họ vừa bước ra khỏi một bức tranh, vạn vật xung quanh trong nháy mắt đã tràn đầy sức sống, cả

không khí cũng trở nên ấm áp mà thân thiết. Trác Mộc Cường Ba mừng rỡ reo lên: “Chúng ta ra khỏi rừng rồi, thượng sư, chúng ta ra khỏi rừng Măng Xà rồi!”

“Ừm,” lát ma Á La gật đầu, ánh mắt cũng lộ vẻ mừng vui. Chợt bên tai vang lên tiếng thác chảy, hai người tâm tình phơi phới, vội rảo bước chạy về phía âm thanh đó truyền lại, chạy xuyên qua tầng dây leo chằng chịt, trèo lên một đồi đất nhỏ. Thứ đầu tiên đập vào mắt họ, là một kiến trúc cung điện trông rất giống đền Pantheon, cung điện huy hoàng trắng toát tắm trong ánh trắng bàng bạc, càng lại gần càng cảm thấy thật cao lớn. Hai người không tự chủ được mà thả bước chậm lại, chỉ sợ tiếng động phát ra dưới chân sẽ làm kinh động đến người khổng lồ đã say ngủ ngàn năm. Càng lên cao, các kiến trúc xuất hiện trước mắt càng khiến họ kích động, hai người phát hiện ra, ngôi đền thần kia hóa ra lại được xây dựng trên một kiến trúc lớn hơn nữa, một kiến trúc dạng kim tự tháp bậc thang khổng lồ màu trắng. Nó lặng lẽ đứng sừng sững nơi đó, nguy nga tráng lệ, khí thế hùng vĩ, chẳng khác nào một ngọn núi nhỏ. Dưới chân tháp có một hàng bậc thang dựng đứng thông thẳng tới đền thờ trên đỉnh tháp, trên bậc đá giờ đã mọc đầy các bụi cây khóm cả, có mấy nơi thậm chí còn sụt lún nữa. Bốn phía kim tự tháp có những bức điêu khắc hình rắn khổng lồ, sống động như thật. Dưới ánh trắng tinh khiết, bóng rắn phảng phất như đang cuộn cuộn xoay chuyển xung quanh kim tự tháp. Đi lên trên nữa, họ lại càng thấy nhiều hơn, hai bên trái phải của ngôi kim tự tháp khổng lồ đó có hai kim tự tháp khác tương đối nhỏ hơn, một cái hình mũi dùi, cái kia trên đỉnh lại có kết cấu hình tròn, thoát nhìn trông khá giống với một đài quan sát thiên văn hiện đại. Cuối cùng, khi họ lên tới đỉnh đồi, đứng bên sườn dốc, toàn bộ Thành Phố Trắng khí thế hùng vĩ hiện hiện lên trước mắt hai người. Khoảnh khắc ấy, thời gian dường như đông cứng lại, cả nhịp thở cũng ngừng, không khí xung quanh không còn lưu động nữa, tất cả chỉ có thể dùng hai chữ “kỳ tích” để hình dung.

Lát ma Á La trước tiên nghĩ tới tất cả những lời tán thán của người Tây Ban Nha dành cho kiến trúc Maya cổ khi họ lần đầu tiên đặt chân lên Châu Mỹ: “Khắp nơi đều là hình ảnh điêu khắc tuyệt đẹp... lại có những cổng chào vô cùng trang nhã!” “Tuyệt đẹp, cả một quần thể kiến trúc xa hoa, quả đúng là tuyệt phẩm nghệ thuật, quá sức lộng lẫy!” “Trang trọng mà mỹ lệ... chỉ hơn chứ không kém!” “Là các vị thần đã tạo nên những hình điêu khắc này...” “Không, tất cả những lời đó đều không đủ để nói lên vẻ đẹp của những kiến trúc này, những kẻ không tận mắt trông thấy chúng lặng lẽ tắm trong ánh trắng vàng làm sao cảm nhận được tâm trạng kích động đó. Đứng bên bờ vách núi, mấy trăm toà kiến trúc màu trắng thu cả trong tầm mắt, vô số đền

thờ, cung điện, quảng trường thi đấu, trụ đá kỷ niệm, mỗi công trình kiến trúc đều đẹp tinh tế vô ngần, tất cả đều là tác phẩm nghệ thuật. Có thể nói, đây là quần thể kiến trúc quy mô lớn nhất, bảo tồn hoàn chỉnh nhất kể từ khi con người phát hiện ra các di chỉ Maya cổ đại tới nay. Chúng nằm tản mát trong bóng cây, nhưng bóng cây hoàn toàn không che mờ được ánh sáng của chúng, bụi các phủ trên di chỉ, không sao che giấu nổi lịch sử uy hoàng; cỏ hoang chốn hư phế, đang để lại câu chuyện về một nền văn minh sáng chói.

Ý nghĩ đầu tiên hiện lên trong đầu Trác Mộc Cường Ba lại là: “Nếu trên đời này thật sự có vườn địa đàng, vậy thì trước mắt mình đây chính là nó rồi.” Phía trước gã, cả một vùng đất xung quanh bỗng nhiên thụt xuống, hình thành một vùng bình nguyên màu mỡ, dưới ánh trăng, thác nước lừng lờ treo trên vách núi trông như dòng thủy ngân, lại tự dải lụa trắng khẽ phát phơ, bầu trời phía trên tựa như được khảm thêm những viên ngọc sao lấp lánh, tiếng nhạc mê hồn trong đêm nghe như tiếng hót của lũ sếu trắng. Những cột đá trắng tản mát giữa rừng cây, các bức điêu khắc khổng lồ sống động thần tình, cung điện rực rỡ vàng son khiến người ta mơ tưởng xa xăm, đền thờ trang nghiêm thần thánh làm con người kính cẩn nghiêng mình, chỉ nhìn từ xa thôi hai người đã cảm thấy một cảm giác chấn động từ tận sâu thẳm cõi lòng lan toả cùng khắp. Nền văn minh cổ đại đã thất lạc, một dân tộc trí tuệ cao vợi, tất cả những gì họ để lại. Xây dựng nên Thành Phố Trắng này là những con người đã trải qua bao giai đoạn dân tộc hưng vong trong lịch sử, cũng là những người tạo ra thời đại hoàng kim sau đó hoàn toàn biết mất. Mất xích nối liền dân tộc này với người hiện đại đã bị cắt đứt, hoàn toàn biết mất rồi. Còn rơi rớt lại trên mặt đất có chăng cũng chỉ là vết chân họ mà thôi.

Bên tai lạt ma Á La lại văng vẳng vang lên lời Stephens, nhà thám hiểm sống ở thế kỷ mười chín đã có công hiến to lớn trong việc phát hiện ra nền văn minh Maya, ông ta đã dùng một câu tràn đầy ý vị để hình dung những gì mình thấy: “Nó nằm đó tựa một con thuyền gãy lìa giữa đại dương, cột buồm chính đã không biết đi đâu, tên thuyền đã mờ nhạt, các thủy thủ cũng không còn tăm tích; không ai có thể cho chúng ta biết nó từ đâu tới, chủ nhân của nó là ai, thuyền đã đi được bao xa, tại sao thuyền lại đắm.” Lạt ma Á La im lìm đứng đó, hoàn toàn ngây ngất, trong mắt ông, cơ hồ cả khu rừng đều đã biến mất, tưởng như phía trước là một quảng trường rộng mênh mông, các tín đồ xếp hàng lũ lượt bước lên bậc thang đá tiến vào miếu thần, bên tai vang lên tiếng thánh nhạc, tiếng cầu khẩn trong điện thần. Nền văn minh Maya cổ đại, rốt cuộc tại sao các người biến mất? Mỗi người khi nhìn thấy di tích thành bang của người Maya đều không khỏi thầm phát ra một

câu cảm thán từ tận đáy lòng.

Hai người nhìn tất cả trải ra phía trước, họ nhìn một cách si mê, say sưa đắm đuối, hoàn toàn quên hết mọi sự xung quanh. Không biết bao nhiêu lâu sau, cho tới khi khoảnh khắc tối tăm nhất trước buổi bình minh lan tràn khắp thế giới, ánh trăng đã chìm xuống dưới đường chân trời phía Tây, họ mới như bừng tỉnh khỏi giấc mộng. “Chúng ta nên xuống đó.” Lạt ma Á La đề nghị, Trác Mộc Cường Ba cũng tức khắc phụ họa: “Đúng, cần phải lập tức xuống đó.”

Song vực sâu cả trăm mét, phải đi lối nào mới xuống được đây? Lạt ma Á La đưa mắt nhìn cây đại thụ ở mép phía Tây đang sừng sững trong đêm tối, nó là cây duy nhất trong khu vực này cao hơn trăm mét, nửa thân cây chìa ra ngoài vách đá, tựa hồ như vẫy tay gọi mời cổ nhân trở lại bên mình. Lạt ma Á La lại gần chỗ rễ cây, hân hoan thốt lên: “Xuống ở chỗ này.” Đoạn ông bám lấy một sợi, nhanh chóng trèo xuống vách đá. Trác Mộc Cường Ba cũng không chút do dự đu rễ cây trượt xuống, bọn họ thậm chí còn không nghĩ xem rễ cây có thể xuống tới mặt đất hay không. Cây cao trên trăm mét, rễ cây không ngờ lại dài hơn cả mét, Trác Mộc Cường Ba và Lạt ma Á La bám vào rễ cây cuống được nửa đường, bên dưới toàn là vách núi phủ đất, may mà vẫn còn độ nghiêng nhất định chứ không thẳng đứng, họ liền vừa trượt vừa lăn xuống cái dốc nghiêng tám mươi độ ấy luôn. Toàn thân đầy bùn đất, sườn dốc gồ ghề lở lổm, song họ chẳng hề để tâm, tựa như đứa trẻ lưu lãng bao năm trời nay trở về với lòng mẹ vạ, hân hoan không sao tả xiết.

Xuống bên dưới vách núi, càng đến gần Thành Phố Trắng, viền ngoài của những kiến trúc ấy càng hiện lên rõ nét hơn, Trác Mộc Cường Ba không sao nén nổi nỗi kích động trong lòng, gã cơ hồ đã quên mất lần cuối cùng mình kích động như vậy là vào khi nào. Phải rồi, chỉ có khi gã nhìn thấy tấm ảnh Từ Kỳ Lân kia, bao nhiêu cảm xúc mãnh liệt mới dâng trào cuộn cuộn lên như thế. Gã từng nghe người khác nhắc tới Thành Phố Trắng không chỉ một lần, song gã chưa từng để tâm chú ý, bởi gã chưa từng thấy nền văn minh Maya bao giờ, đồng thời cũng không tin vào sự tồn tại của một thành phố như vậy, cho tới giờ phút này, khi tận mắt trông thấy kỳ tích huy hoàng mà nền văn minh này sáng tạo ra, bị quần thể kiến trúc tuyệt mỹ tuyệt trần kia hấp dẫn một cách sâu sắc, gã mới nhận ra, mình không thể nào đè nén được tâm trạng kích động kia. Đó là niềm kính sợ đối với vị thần từ ngàn xưa vạn cổ của nhân loại đã tồn tại trong lòng mình, phảng phất như trong khoảnh khắc ấy, bao nhiêu gian nan vất vả bọn gã đã trải qua, cái giá mà gã phải trả, đều trở nên xứng đáng, trở thành một chuyện vô cùng ý nghĩa, chứ không

còn là cuộc chạy trốn vô mục đích trong rừng sâu nữa. Bởi vì gã đã phát hiện ra Thành Phố Trắng, một thành phố chỉ lưu truyền trong truyền thuyết của các bộ lạc Anh diêng, một toà cung điện xa hoa lộng lẫy ẩn chứa vô số bí mật bị cây rừng che phủ. Gã đã phát hiện ra một kỳ tích, một kỳ tích đã bị dòng lịch sử cuốn phăng lên một bãi hoang vắng không dấu chân người.

Hai người lao như bay về phía trước, đột nhiên Trác Mộc Cường Ba trượt chân một cái, cả người chìm luôn xuống dưới, may mà lạt ma Á La nhanh tay nhanh mắt, vội kéo gã giật lùi về phía sau mấy bước, mới đứng vững được. Nhìn mặt đất bùn lầy phía trước không ngừng nổi lên những bong bóng trắng, Trác Mộc Cường Ba vẫn chưa hết rừng mình: “Vũng lầy!” Một vũng lầy gần như là không có gì phân biệt lắm với mặt đất xung quanh chẵn ngang trước mặt hai người, chặn mất đường tiến.

Lạt ma Á La cũng vô cùng kinh hoảng, vừa rồi lúc Trác Mộc Cường Ba trượt chân, suýt chút nữa đã kéo luôn cả ông xuống theo, chỉ cần hai người trượt tới mép vũng lầy, cơ hội có thể bò ra được thật mong manh nhỏ bé. Ông đưa mắt nhìn tình thế xung quanh, chỉ thấy dòng thác bạc như sông ngân kia buông xuống góc Tây Bắc của vùng đất trũng này, bọt nước bên dưới bắn lên tung toé, chắc hẳn là có một dòng sông hoặc ít nhất là kênh dẫn nước ở bên dưới, dòng nước uốn éo chảy qua, một số di tích bị ngập chìm trong nước, đồng thời cũng ngăn dòng nước lại. Phía bên này của di tích toàn bộ đều là đất bùn, đất bùn ngậm no nước liền biến thành vũng lầy, trong vũng lầy đó, có mấy chục ụ đá, chỉ lộ ra bên trên một phần nhô cao chưa đầy ba mươi centimet. Lạt ma Á La nhanh chóng xác định, đây hẳn là các cột ghi năm, hình điêu khắc của phần lộ ra bên trên vũng lầy có thủ pháp tương đồng với những cột ghi năm bọn họ đã trông thấy lúc ở trên sườn núi. Lạt ma Á La kéo tay Trác Mộc Cường Ba nói: “Có đường rồi, đi theo tôi.” Nói đoạn, ông liền nhảy lên ụ đá gần họ nhất, đứng bên trên, tựa như đứng trên một cái bục tròn đường kính chừng một mét vậy.

Trác Mộc Cường Ba nhảy theo, lạt ma Á La lại nhắm một ụ đá bên trái, nhẹ nhàng nhảy sang đó, chợt thấy dưới chân mềm nhũn, cả người liền mất thăng bằng, ông lập tức đảo người trên không, cuối cùng cũng hạ xuống một ụ đá khác. Trác Mộc Cường Ba nhìn mà hãi hãi, nếu đổi lại là gã, tuyệt đối không thể xoay người nhảy lên trong tình huống đó. Lạt ma Á La cũng tái mặt, vội cuống quýt dặn dò: “Cẩn thận đó, những cột đá ghi năm này không biết đã ngâm trong vũng lầy bao lâu, phần đế đều sập cả rồi. Theo cổ thư ghi chép, độ cao bình quân của chúng có lẽ từ ba tới năm mét, chúng ta rơi xuống chắc chắn không thể lên nổi đâu. Đi theo sau tôi, đợi tôi đứng vững

“rồi cậu hãy nhảy qua.” Trác Mộc Cường Ba chỉ gật đầu không nói.

Hai người cẩn thận nhảy nhót trên vũng lầy, mỗi một khoảng cách ngắn ngùn mà Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La phải tốn mất mười mấy phút đồng hồ mới bình an sang được bờ bên kia. Giờ họ đang đứng trên một hành lang bằng đá, nói là hành lang, nhưng thực ra chúng là những nóc nhà nối tiếp, phần bên dưới của chúng đã hoàn toàn bị nước nhấn chìm cả rồi. Nếu lấy tổ hợp kiến trúc này làm đường ranh giới, phía Bắc là một hồ nước khổng lồ, phía Nam là bãi lầy chôn vùi đồng cột ghi năm kia. Hành lang này quanh co uốn lượn, xem ra được xây nối tiếp hết sức kín kẽ, chắc là một khu dân cư cổ đại, hai người đứng bên trên, bốn bề đều bị nước và vũng lầy bao vây. Lúc này, những kiến trúc của Thành Phố Trắng lộ ra trên mặt nước lại càng gần họ hơn, trời từ từ sáng bạch, chỉ thấy bầu trời phương Đông hồng rực lên, nhuộm đỏ cả những cây xanh cao vút, nhuộm đỏ cả vách núi màu nâu đất. Ánh sáng chiếu trên cao xuống, từ từ vượt quá đường chân trời, từ Đông sang Tây, xuất hiện rõ ràng một đường phân giới chia vách núi làm hai nửa đỏ đen. Kế đó, toà kiến trúc lớn nhất Thành Phố Trắng, ngôi kim tự tháp hình thang to như một trái núi nhỏ, đền thờ trên đỉnh kim tự tháp trở thành kiến trúc đầu tiên của thành phố Trắng này được tắm trong ánh dương. Vóc dáng trắng như tuyết tựa người con gái mới trời lên khỏi mặt nước, sương mù vẫn vít, dây leo xanh ngắt dịu dàng bao bọc xung quanh, ánh sáng dần dần dịch xuống, dường như có chút ngưng ngừng, nhu mì khoác lên tấm áo mỏng xanh mơn mớn. Khi được ánh sáng hoàn toàn phủ chiếu, kim tự tháp cao ngất hiện ra dưới chân, ngôi đền liền tựa như một vũ nữ đứng trên đỉnh núi đón tia sáng đầu tiên của buổi sớm mai, nhẹ nhàng múa lên động tác đầu tiên.

Trác Mộc Cường Ba hoàn toàn bị vẻ đẹp này cuốn hút, lại một lần nữa, gã cảm nhận được sức ma mị khó có thể kháng cự này; còn lạt ma Á La thì bắt đầu ra khỏi trạng thái si mê ngây dại, ông bắt đầu suy nghĩ một cách có lý trí: “Bị cách tuyệt khỏi ánh dương, đời đời kiếp kiếp chôn vùi dưới lòng đất, vậy chắc chắn là có lối vào, một lối vào thông xuống lòng đất. Người đó nói họ đi tìm chìa khoá gì đó, lẽ nào phải có chìa khoá mới mở được cách cửa ấy ra? Nhưng chúng ta kiếm đâu ra chìa khoá bây giờ?”

Khi thân tâm Trác Mộc Cường Ba đều bị vẻ huy hoàng tráng lệ của ngôi đền kia xâm chiếm, phía Nam Thành Phố Trắng, ở cách ngay chỗ họ không xa lắm, cùng lúc phát ra vô số tiếng rú kinh ngạc. Âm thanh đó tựa như tiếng gào của bầy sói đói tìm thấy mồi ngon. Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La đều giật bản mình, kế đó hai người nghe thấy vô số tiếng bước chân, rồi

tiếng nói cười râm ran náo động, âm thanh của những kẻ hưng phấn đến gần như phát điên, thậm chí có người còn thoả sức giơ súng lên trời bắn loạn xạ, để phát tiết cảm giác hoan hỉ điên cuồng. Quân du lịch! Cùng lúc bọn Trác Mộc Cường Ba đến Thành Phố Trắng này, còn có một nhóm du kích chừng hơn hai chục tên. Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La đều giật mình kinh hãi.

Nhưng lúc này họ lại không có chỗ nào để ẩn nấp, chỉ thấy đám du kích kia như đám sói hoang lượn rùng tràn ra khỏi khu rừng phía Nam, mặc dù không biết bọn chúng đang gào thét những gì, nhưng chắc quá nửa là những câu kiểu như “Thành Phố Vàng”, “Phát tài rồi” chứ chẳng sai. Trác Mộc Cường Ba định nhảy xuống nước lặn sang phía bên kia, nhưng lạt ma Á La đã kịp thời giữ gã lại, đồng thời chỉ tay xuống dưới. Mặc dù ánh dương vẫn chưa đi động tới phần chân thành phố này, nhưng nhờ ánh sáng phản quang, Trác Mộc Cường Ba vẫn nhìn thấy rất rõ ràng, trong hồ nước có một đàn cá nhỏ rất đông đang bơi đi lượn lại. Cá ăn thịt người! Đây có lẽ là loại động vật nổi tiếng nhất đại lục Nam Mỹ này rồi. Trác Mộc Cường Ba ngậy người ra, gã không thể ngờ mình lại rơi vào bước đường cùng thế này. Quân du kích đã cách họ gần lắm rồi, ba tên đi đầu phát hiện ra Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La, liền gào thét xông tới, đồng thời nổ súng bắn xung quanh hai người để thị uy, cảnh cáo bọn họ chớ nên liều mạng vọng động.

Đối với quân du kích đạn đã lên nòng, lạt ma Á La cũng chẳng có cách gì, hai người đành đứng yên bất động, ngoan ngoãn giơ tay qua đầu. Hành lang hình thành bởi các nóc nhà liền nhau này, vừa khéo lại nổi lên hướng đám du kích đi tới, ba tên đi đầu cầm súng, từng bước từng bước một tiến lại gần họ, Trác Mộc Cường Ba còn trông thấy cả nụ cười gian xảo tham lam hiện lên trên mặt từng tên một. Những tên đi sau cũng đang lục tục kéo tới, lúc đó biển cỏ lại đột nhiên phát sinh, “rắc rắc” một tiếng, ba tên cầm súng kia bỗng chìm ngụp xuống. Thì ra những nóc nhà bằng đá này đã ngấm ở đây chẳng biết tự thuở nào, có nhiều chỗ đã bị ăn mòn mục cả ra, ba tên kia vô tình giẫm phải chỗ mục đó, lập tức rơi cuống hồ nước. Tệ hơn nữa là, tường đá đã cào rách da bọn chúng, máu tươi liền rỉ ra.

Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La tận mắt chứng kiến, lũ cá đang tung tăng bơi lội kia kết thành một chình thể, tựa như một con thú khổng lồ hung ác lao vọt về phía ba tên du kích rơi xuống nước kia như tên bắn. Chỉ có hai cánh tay cầm súng giơ cao khỏi mặt nước bắn chỉ thiên mấy phát, ba tên du kích xấu số kia dường như đã không còn cơ hội nào ra khỏi hồ nước này nữa rồi. lạt ma Á La quát lớn: “Chính là lúc này đây!” Trác Mộc Cường Ba cũng

lấy hết dũng khí, gầm lên một tiếng, cùng với lạt ma Á La, nhảy ùm xuống nước, dùng hết sức bình sinh bơi sang bên kia với tốc độ nhanh nhất có thể. Một thoáng trước khi chạm mặt nước, gã cơ hồ nghe thấy có người hét gọi “Cường Ba à,” nhưng không kịp tìm hiểu, chỉ coi đó là ảo giác mà thôi.

Khi Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La thở hổn hển leo lên bờ hồ phía đối diện, hai người vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ nhận ra, không có con cá ăn thịt người nào đuổi theo họ cả, toàn bộ bọn chúng đều bị vị máu tanh thu hút cả sang phía bên kia rồi. Còn đám du kích đuổi phía sau kia thì không may mắn như vậy, cả đám bọn chúng kinh ngạc phát hiện ra, chỗ ba tên đồng bọn của mình sây chân rơi xuống nước trào lên một đồng bọt đỏ hồng, nước hồ như sôi lên sùng sục, có lúc còn đập dềnh nổi lên một hai khúc xương trần hều, ngoài ra không còn thứ gì khác nữa. Chưa đầy một phút sau, lũ cá trông vừa gây vừa nhỏ ấy lại bắt đầu đục đờn đưa bơi lội trong làn nước, tựa hồ như chưa từng xảy ra bất cứ chuyện gì. Đám du kích nhìn kẻ địch ở bờ hồ bên kia chạy mỗi lúc một xa dần, đành nổ súng từ bên này bắn sang, nhưng hoàn toàn chẳng có chút hiệu quả gì, muốn đuổi theo, nhưng những bóng ma đang lững lờ bơi dưới làn nước trong kia lại khiến chúng tro mắt ra mà dừng bước.

Trác Mộc Cường Ba cũng hơi lo lắng, rốt cuộc bọn gã cũng không phải người làm công tác khảo cổ hay nhà tìm kiếm văn vật, lần này đến rừng nguyên sinh châu Mỹ chẳng qua chỉ là một bài khảo nghiệm mà thôi. Giờ khảo nghiệm đã kết thúc, chứng minh rằng đích thực bọn gã chưa đạt tới yêu cầu có thể độc lập thám hiểm, cảm giác hưng phấn khi phát hiện Thành Phố Trắng vừa trôi qua, gã liền nghĩ tới vấn đề an toàn của bản thân. “Thượng sư, quân du kích cũng đến đây rồi, chúng ta mau chóng rời khỏi đây thôi. Mặc kệ Thành Phố Vàng hay Thành Phố Trắng, cứ để bọn chúng tìm kiếm bảo bối là được rồi, đây đâu phải là mục đích của chúng ta chứ.” Trác Mộc Cường Ba đưa ra kiến nghị.

“Ừm, được rồi,” lạt ma Á La nhận lời, nhưng ánh mắt ông vẫn không ngừng tìm kiếm khắp xung quanh, hoàn toàn chẳng có vẻ gì là muốn rời khỏi chốn này cả. Lúc này họ đã ở bên trong Thành Phố Trắng, bước trên con đường đá màu trắng, đi giữa quần thể kiến trúc cổ xưa tuyền một màu trắng; mỗi căn nhà bị bóng cây che khuất đều ở gần ngay trước mắt, đưa tay ra là chạm tới; mỗi bức điêu khắc trên tường đều hết sức rõ ràng bên trong những căn nhà không có cửa kia, cả đồ vật cũng vẫn xếp gọn gàng ngăn nắp, ngoài những chỗ bị động thực vật phá hoại ra, dường như tất cả mọi thứ nơi đây đều vẫn nguyên như một ngàn năm về trước. Hai người thong thả bước trên

phố, tưởng chừng như đã vượt qua thời không, trở về thành Rome của La Mã cổ đại, nơi này hoàn toàn không hề thua kém Rome, hoàn toàn xứng đáng được xa tụng là cung điện xa hoa của nghệ thuật tao nhã thuộc một nền văn minh phát triển ở trình độ cao. Những toà kiến trúc này càng hùng vĩ, nhưng hình điêu khắc càng tinh xảo, thì lại càng khiến người ta hoài nghi một điều. Rốt cuộc là thứ gì đã khiến cho người sống trong thành phố này đột nhiên bỏ đi, không bao giờ trở lại nữa? Lạt ma Á La lắc đầu thở dài: “Nền văn minh Maya biến mất là nghi vấn lớn nhất trong lịch sử loài người.”

Ngay từ đầu Trác Mộc Cường Ba đã có cảm giác lạt ma Á La đang tìm kiếm gì đó, nhưng nghĩ thế nào gã cũng không sao hiểu nổi, lạt ma Á La có thể tìm kiếm thứ gì trong toà thành cổ hoang phế này cơ chứ? Lúc này lạt ma Á La lại một lần nữa nhắc đến nền văn minh Maya, mặc dù bản thân cũng biết có thể đây chính là di chỉ của người Maya để lại, nhưng Trác Mộc Cường Ba vẫn cứ thử dò hỏi một câu: “Thượng sư, sao ngài đoán được đây chắc chắn là thành phố của người Maya xây dựng vậy?”

Lạt ma Á La tỏ ra kinh ngạc, hỏi ngược lại: “Chẳng lẽ lúc học, các cậu không nghiên cứu chút gì về văn minh Maya à?”

Trác Mộc Cường Ba lại càng thấy quái lại, hỏi lại: “Trong các tư liệu về Nam Mỹ, hoàn toàn không hề nhắc tới văn minh Maya mà.”

Lạt ma Á La trách móc: “Mặc dù đích đến của chúng ta là Nam Mỹ, nhưng Nam Mỹ và Bắc Mỹ với từng là một đại lục lớn nối với nhau, sao các cậu lại chỉ nghiên cứu mỗi Nam Mỹ không thôi nhỉ. Nhóm của chúng tôi đã nghiên cứu rất sâu về cả Nam Mỹ lẫn Bắc Mỹ đó. Những hình ảnh này, phong cách kiến trúc này, chỉ cần là người đã nhìn qua các di chỉ của nền văn minh Maya là có thể lập tức nhận ra ngay. Đây chính là thành phố của người Maya, bởi nền văn minh của họ hết sức đặc thù, hoàn toàn không giống với bất cứ nền văn minh nào khác trên thế giới, nói như vậy cậu đã hiểu chưa?”

“Đoàng!” Trác Mộc Cường Ba chau mày nói: “Chúng cũng sang đây rồi. làm sao mà chúng qua hồ được nhỉ?”

Giếng Thánh

Năm giờ sáng, cách thánh địa Ah Puch chừng sáu mươi cây số về phía Tây.

Ba chiếc trực thăng bay thành hình chữ phẩm (品) bay vù qua. Trên chiếc trực thăng cuối cùng, một đôi bàn tay múp míp vừa rửa mặt xong, những ngón tay như móng lợn đang cầm một chiếc chân giò lợn nhai nhồm nhoàn, miệng nhóp nhóp đầy dầu mỡ. Gonzales vừa nhai thịt, vừa hỏi người bên cạnh: “Sao hả, vẫn chưa có tín hiệu gì à?”

Basaka miễn cưỡng chống lên hai mí mắt đã sụp xuống vì buồn ngủ, lắc lắc đầu, trời vẫn chưa sáng, quả thực là hắn chỉ muốn lăn ra đánh một giấc. Bàn tay béo ú của Gonzales vung lên, nhắc nhở: “Tỉnh táo lại đi, bay còn bà nó cả ngày rồi, chẳng lẽ bọn tàn binh ấy không đưa nào sống sót sao hả!”

Bakasa vội gật gật đầu: “Vâng, vâng.” Dứt lời, hắn lại ngáp một cái rõ dài, xun xoe nói: “Sếp đúng là tính toán như thần, thật không ngờ lại mưa lớn như vậy, sau đó còn có hồng thủy nữa, chỉ là không biết có kẻ nào thoát khỏi hay không nữa?”

Gonzales đắc ý nói: “Tính cái con mẹ mày, tao xem dự báo thời tiết đấy. Chắc không đến nỗi chết ráo cả đâu, đảm bảo là vẫn còn đưa sống sót, mặc dù chúng không có oá, nhưng dù sao cũng đều lẫn lộn trong rừng sâu này nhiều năm thế rồi cơ mà.”

“Có ánh sáng! Có ánh sáng!” Tiếng của tên điều khiển thiết bị thông tin vang lên, cơn buồn ngủ của Bakasa tức khắc bị đè xuống. , hắn đẩy cửa sổ, gió lập tức ùa vào trong trực thăng. Gonzales lại vung tay tát bốp một cái nữa, quát: “Con bà mày không thể không mở cái cửa sổ ấy àh!”

Trực thăng nhanh chóng bay tới chỗ có ánh lửa, bên trên buồng xuống một sợi dây thừng buộc máy quay và bộ đàm, bật thiết bị giám sát hồng ngoại lên, bắt đầu tìm kiếm trong rừng. Chỉ lát sau, bọn họ đã phát hiện ra nguồn sáng, thì ra có mấy tên du kích nhếch nhác đang cầm đuốc chạy thực mạng, bọn chúng trông thấy máy bay trực thăng, liền bắt chấp tất cả xông về phía này.

Gonzales nhìn chằm chằm vào màn ảnh bên trong máy bay, cười ha hả nói: “Hừm, là Keron của đội số mười ba phải không, sao lại thành ra nông nổi này?”

Tên du kích kia chụp lấy ống kính máy quay, giơ gương mặt hoảng hốt của mình sát vào đó, giọng gằn như là van xin khóc lóc: “Gonzales! Sao giờ anh mới đến! Nhanh kéo chúng tôi lên đi, bọn tôi gặp phải lũ kiến lửa, chúng sắp đuổi tới đây rồi!”

Gonzales vẫn ung dung xoi đuôi lợn, chỉnh lại tai phone, điều chỉnh vị trí của micro, uể oải nói: “Sao chỉ có mấy người các anh thôi? Những người khác đâu?”

Tên du kích kia nước mắt nước mũi đầm đìa: “Không biết, chúng tôi bị vây khốn ở đây, đã thoả thuận chia thành hai tổ đi tìm đường ra, một tổ đi phía Tây, một tổ đi phía Đông. Chúng tôi, chúng tôi gặp phải bọn kiến, sắp chết đến nơi rồi! Không nói chuyện này nữa, anh mau kéo chúng tôi lên đi! Gonzales, Gonzales..., nể mặt chúng ta đã cộng tác nhiều năm... anh đừng bỏ chúng tôi lại đây!”

Gonzales nhai nốt miếng đuôi lợn, liếm liếm môi, chép miệng nói: “Ừm, thì ra còn một tổ khác đi phía Tây hả, xem ra là các anh không có phát hiện gì rồi. Chà, không phải tôi không muốn cứu các anh, chỉ là trực thăng của tôi đã đầy người, hơi quá tải rồi, chỉ sợ không chứa nổi các anh nữa. Đi thôi, tiếp tục bay về phía Tây!” Câu cuối cùng giọng điệu trở nên lãnh khốc vô tình, hướng về phía viên phi công phát lệnh.

Trực thăng lại nâng độ cao, Gonzales cười lạnh lùng: “Hừ, giao tình hả, sớm

đã vút con mẹ nó đi rồi! Lúc tao bảo không tham hành động lần này, chẳng phải chúng mày thằng nào cũng giơ cả hai tay lên tán đồng hay sao? Lúc này muốn nói chuyện giao tình với tao hả! Hừ hừ!”

Tên du kích kia tuyệt vọng nhìn nắm đuốc, miệng không ngừng gào khóc: “Các anh không thể làm thế, các anh không thể làm thế...” Bình đoàn kiến lửa đỏ rực thoáng chốc đã lấp kín thân thể hắn, ngọn đuốc kia trong đêm đen trong như hạt đậu nhỏ, hoàn toàn không đáng chú ý. Gonzales xĩa xĩa răng, ngoảnh đầu nhìn lại, nhưng chỉ còn thấy một khúc xương khô giơ cao ngọn đuốc, trong đám xương trắng, vô số điểm nhỏ đang bò ra bò vào giữa các hốc. “Ừm...” Gonzales làm bộ kinh tởm, nói: “Buồn nôn quá, làm mất cả hứng ăn sáng của tao.” Basaka vội cung kính dâng lên một cốc nước: “Sếp, uống chút nước đi.”

...

Trác Mộc Cường Ba không biết đám du kích kia dùng cách gì mà vượt qua được hồ nước đầy cá ăn thịt người đó, nhưng dù thế nào thì cũng đến rồi. Gã và lạt ma Á La nhanh chóng nấp vào một toà nhà dân bằng đá, nhìn qua cửa sổ quan sát tình thế bên ngoài. Đám du kích đó hình như lại bớt đi mấy tên, hoàn toàn không hề để tâm tới sự tồn tại của lạt ma Á La và Trác Mộc Cường Ba, vào đến bên trong chỉ chuyên tâm nhất ý đi tìm vàng. Chúng ta vào lòng sục sục mấy gian nhà đá, nhưng cũng không có phát hiện gì đặc biệt. Đám du kích ai nấy đều tràn trề thất vọng, ánh mắt nhìn chằm chằm về phía toà kiến trúc cao nhất nằm phía trên ngọn kim tự tháp hình thang khổng lồ như trái núi kia, không hiểu ai gào lên một tiếng, dẫn đầu xông về phía đó, những tên khác lập tức tràn theo như bầy ong vỡ tổ. Những kim tự tháp quá cao, bậc thang lại dốc, cả đám leo hơn nửa tiếng đồng hồ cũng mới được một nửa, tên nào tên nấy đều đã thở không ra hơi rồi.

Trác Mộc Cường Ba kéo kéo vạt áo lạt ma Á La, ý muốn nói giờ là thời cơ tốt nhất để bỏ đi, nhưng ông cứ ngây ngẩn nhìn chằm chằm vào toà kim tự tháp, cơ hồ đang nghĩ ngợi gì đó. Bỗng nhiên, trên lưng chừng kim tự tháp chợt vang lên tiếng súng, tiếng kêu thảm không ngừng truyền lại. Trác Mộc Cường Ba nheo mắt hết cỡ, cũng chỉ thấy bóng đám quân du kích nào loạn, nổ súng bắn bừa bãi, không hiểu đã gặp phải chuyện gì. Gã vội kéo tay lạt ma Á La nói: “Đi thôi, thượng sư, không đi bây giờ thì không kịp mất.”

Lạt ma Á La định thần lại nói: “À, đi? Được, đi thôi.” Hai người vừa ra tới cửa, bỗng nhiên trên nóc nhà có một người nhảy xò xuống, trên mặt vẽ vằn vện đen trông hết sức điên cuồng, tựa hồ như đao một tấm mặt nạ đồng xanh vậy, trong tay y cầm một cây mâu dài đen ngòm, trên người cầm đầy các loại cây lá nguy trang. “Bọn ăn thịt người !” Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La không nói hai lời, cùng lúc tung chân đá ra một cước. Gã chiến binh kia cũng là thợ săn ưu tú trong bộ lạc , gặp phải hai đại cao thủ cận chiến, một chiêu cũng không đỡ nổi, chân còn chưa chạm đất đã bay ngược về phía sau, đập vào bức tường trắng, não tương toe toét, xem ra chết là cái chắc.

Tiếng tù và chiến đấu đặc hữu của bộ lạc ăn thịt người vang lên khắp các góc ngách trong Thành Phố Trắng, âm thanh đó nghe như tiếng tù và ốc biển, lại nghe như tiếng sáo trúc, kiêm cả hai âm điệu thấp trầm và cao vút. Hai người bọn Trác Mộc Cường Ba giờ mới luống cuống chân tay, kẻ địch không biết nấp ở đâu ném lao, bắn tên, thổi phi tiêu xuống, làm gã và lạt ma Á La ôm đầu chạy như chuột giữa các khu phố trong thành. Có điều vậy vẫn còn may, mục tiêu chủ yếu của bộ lạc ăn thịt người kia lại là đám quân du kích, nhưng đồng thời cũng không ngừng tiến lại gần chỗ hai người.

Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La khó khăn lắm mới nấp vào được bên trong một bức tường, nơi đây vốn là một căn sảnh lớn, nhưng trần nhà đã sập, chỉ còn lại bốn bức tường có cửa sổ hình oval. Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La nấp vào sau một cánh cửa, thỉnh thoảng phía Tây lại vang lên tiếng súng, thành phố hoang phế không một bóng người giờ đã loạn lên như cào cào. Hai người cẩn thận lắng nghe tiếng động, trong thành dường như có bốn thế lực đang giao chiến : quân du kích đã chốt giữ đoạn lưng chừng kim tự tháp, đám chiến binh bộ lạc ăn thịt người đang giằng co quyết liệt với chúng ; phía Tây hình như có tàn binh của quân du kích đang chiến đấu với một nhóm vũ trang khác. Bọn họ tự định nghĩa mình là nhóm thứ tư, quân du kích và bộ lạc ăn thịt người là nhóm thứ nhất và thứ hai, vậy đám người vũ trang chưa rõ là ai kia coi như là nhóm thứ ba. Giờ nhóm thứ nhất và thứ hai đang chiến đấu rất kịch liệt, nhóm thứ ba dường như bất hoà với cả nhóm thứ nhất và thứ hai, còn bọn họ thì giữ khoảng cách với cả ba nhóm thứ nhất, thứ hai và thứ ba, cả hai người đều không có vũ khí, thế nên lúc này họ là nhóm yếu hơn cả. Còn về nhóm thứ ba, Trác Mộc Cường Ba hy vọng đó là bọn Trương Lập, nhưng gã cũng nghe được tiếng súng này không phải của khẩu súng tối qua Trương Lập và Nhạc Dương cầm. Nếu không phải là Trương Lập, vậy liệu có khả năng nào đó là Ba Tang, hay là nhóm của giáo sư Phương Tân hay không ? Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La phân tích các khả năng có thể xảy ra, cuối cùng quyết định, xông qua khu

vực giữa thành phố đang bị bỏ lạc ăn thịt người khổng lồ, tiến lại gần nhóm người thứ ba.

Bọn họ đi qua một con phố hai bên đều là tường đá cao, chui vào một kiến trúc đá không giống như lầu chuông, nhảy qua cửa sổ lầu hai sang một kiến trúc khác cách đó hai mét, nằm rạp xuống tiếp tục tiến lên, rồi lại nhảy lên kiến trúc thứ ba, tiếp tục bò lên cao, cuối cùng cũng bò lên một toà nhà cao khoảng hai mươi mét. Trên nóc kiến trúc này có một trục ngang chia sang hai bên, toàn bộ đều là đá trắng tinh xảo ghép chặt với nhau, ước tính phải dài tới năm chục mét, giữa trục ngang hôm nào thành một đường rãnh. Đáng lẽ là kéo thẳng sang phía Tây, nhưng ở giữa đã gãy đôi, các loại dây leo treo lơ lửng xung quanh. Lát ma Á La nói : “Đây đáng lẽ là một đường dẫn nước hoàn chỉnh, kết tinh trí tuệ của người Maya cổ đại đó. Giờ chúng ta nhảy từ bên này sang đầu bên kia được không”

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu, lát ma Á La chạy mấy bước lấy đà, nhẹ nhàng nhún người nhảy lên, thuật lợi đáp sáng đầu bên kia. Trác Mộc Cường Ba cũng nhảy theo, chẳng ngờ thể trọng gã quá lớn, vừa hạ mình xuống, đã nghe “cách” một tiếng, đá vụn rơi xuống lả tả. Thân hình Trác Mộc Cường Ba trầm xuống bị dây leo treo lơ lửng giữa không trung, gã vội bám chặt vào đám dây đó, lẳng người về phía cái bệ bên dưới đường dẫn nước như đu dây.

“Bình !” Dù gã kịp thời dơ hai chân giảm bớt xung lực, nhưng cả người vẫn đập mạnh vào tường, rồi trượt theo mặt tường xuống dưới, mũi bị đụng tím xanh cả lên, lồng ngực như muốn vỡ tung. Lát ma Á La bám vách đá trượt xuống, hỏi Trác Mộc Cường Ba : “Có sao không ?” Gã lắc đầu đáp : “Vẫn còn chịu được.”

Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu lên nhìn quanh bốn phía, đây là một quảng trường, thoát nhìn khá giống với đấu trường La Mã cổ đại, khán đài ở xung quanh, ở giữa là một khoảng đất trống lát đá trắng phẳng lì, lúc này bọn họ đang ở hàng đầu tiên của khán đài, có lẽ là khu “A”. Quảng trường này mặc dù đã bị một số cây bụi thấp chiếm cứ, nhưng cây cối rậm rạp hoàn toàn không thể che khuất được khí thế nơi đây từng có. Một đấu quảng trường cao hơn hẳn so với xung quanh, một sân khấu vuông rộng chừng hai trăm mét vuông, hai bên sân khấu có hai bức tường vây cao chừng mười mét, giữa mỗi bức tường có hai chiếc vòng đá, phía sau sân khấu chính là toà kim tự tháp khổng lồ kia.

Giờ đây, từ góc độ này, họ mới thực sự hiểu được cảm giác đứng dưới chân

người khổng lồ. Kim tự tháp vĩ đại màu trắng, đế tháp hình khối, tính sơ sơ cũng phải bằng bốn sân đá bóng, tổng cộng hai mươi bảy tầng, tầng tầng lớp lớp nhỏ dần xếp chồng lên nhau, giống như một chiếc bánh kia sinh nhật lung linh tuyệt mỹ lại vĩ đại dị thường. Mỗi tầng đều có chín mươi một bậc thang, độ dốc phải lên tới gần tám mươi độ, kéo thẳng đến đỉnh tháp, cao hơn ba trăm mét, còn cao hơn gấp đôi kim tự tháp cao nhất thế giới hiện nay. Hai bên trái phải mỗi bên có một kim tự tháp nhỏ hơn, một cái cao hai mươi tư tầng, một cái cao mười tám tầng. Giữa quảng trường và kim tự tháp là một nhóm kiến trúc hẹp dài, ở giữa có mười mấy bia đá cao hơn mười mét, kiến trúc hai bên cũng rất giống điện thờ. Đặc biệt là ngôi đền đầu tiên bên trái, trước cửa dựng một bức tượng nửa người nửa hổ, chỉ riêng phần đầu đã cao hơn hai mét, nó đang ngoác cái miệng ra to tướng, răng nanh chìa ra ngoài, đôi ta xoè rộng như hai cái vòng tròn.

Lạt ma Á La đỡ Trác Mộc Cường Ba bước thêm mấy bước, họ xuống khỏi lễ đài, đi tới bậc sân khấu phía trước quảng trường kia, chỉ thấy ngay phía trước sân khấu còn một bức tượng, là tượng một người nằm ngang trên bệ đá, phần bụng bị khoét vào một lỗ to như cái bát. Không hiểu tại sao nhìn thấy bức tượng này Trác Mộc Cường Ba lại nghĩ đến chiếc đỉnh trước mặt đại tế sư dùng để đựng tim người trong buổi tế lễ sát sinh của đám thổ dân ăn thịt người hôm trước. Lạt ma Á La nhìn hai cái vòng đá, điềm đạm nói : “Đây là một sân bóng, khu vực tương đối lớn phía sau chắc là đấu trường. Cậu nhìn xung quanh kia, bốn bức tường xung quanh đều khắc hình báo châu Mỹ, đều sống động như thật cả.”

Trác Mộc Cường Ba phóng mắt nhìn ra, trên tường đá quả nhiên khắc một số hình tượng báo châu Mỹ đang chồm 2 chi trước, hoặc đang nhảy bổ lên, ở giữa còn xen cách những bức phù điêu hình người. Gã hỏi : “Sân bóng ? Người Maya cổ đại cũng chơi đá bóng à ?”

Lạt ma Á La tiếp tục tiến về phía trước, nói : “Ừm, không sai, nhưng không phải loại bóng đá mà ngày nay chúng ta vẫn thấy. Đó là một loại bóng làm bằng cao su sống, lúc thi đấu hai đội mỗi bên có bảy người, chỉ có thể dùng hông, đầu gối, vai và khuỷu tay chạm bóng, bên nào đưa bóng vào vòng đá của đối phương trước thì thắng.”

Trác Mộc Cường Ba đi sát phía sau ông, nhìn những chiếc vòng đá cao hơn mười mét kia, nói : “Vậy chẳng phải rất khó hay sao ?”

Lạt ma Á La gật đầu : “Đúng thế, vì vậy nhiều khi hết trận đấu rồi mà song

phương vẫn chưa thể đưa bóng vào vòng, lúc đó sẽ dựa theo số lần phạm quy của hai bên để quyết định thắng thua. Thi đấu bóng cũng là một loại tế lễ, bên thắng sẽ được dâng bóng lên cho thiên thần, cậu xem kia bên trái có hình hoạ miêu tả đó.”

Quả nhiên, trên bức tường đá phía trái có khắc hình một người đàn ông uy nghi, ăn mặc hoa lệ đầu đội mũ miện, tay cầm một cây quyền trượng răn hai đầu, cử hành nghi thức tế lễ. Trước mặt y, một đại biểu của đội chiến thắng quỳ một chân dâng quả bóng lên, thành viên của đội vòn lại cung kính đứng thành một hàng, đầu lâu của một thành viên trong đội đã bị chém rơi xuống đất, nhưng người khắc hình không hề khắc cảnh máu tươi phọt ra, mà là bảy con rắn đang ngo nguậy chen ra khỏi chỗ đầu lâu bị chặt kia. Nét mặt của mỗi người trên hình khắc đều sinh động vô cùng, khiến người ra nhìn một lần là không thể nào quên.

Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm nói : “Kiểu thi đấu đáng sợ thật.” Bọn họ lại đi tiếp, tiếng súng thưa hơn rất nhiều, hơn nữa, Trác Mộc Cường Ba nhận ra, nhóm thứ ba từ đầu đến giờ chỉ có tiếng của một loại súng duy nhất. Lẽ nào nhóm ba chỉ có một người ? Người đó là ai được nhỉ ?

Họ đi qua ma trận vuông tổ hợp từ các bia đá, bên trên các bia khắc hình quốc vương, chiến sĩ, các tượng thần và động vật tượng trưng cho sự dũng mãnh. Điều làm người ta khó tin nhất là, trên một trong những tấm bia, rõ ràng là khắc hình rùa biển, chỗ này ở sâu trong lục địa cả ngàn cây số, sao lại có rùa biển xuất hiện được ?Chỉ có thể cho là những người lưu lãng này đến từ một nơi gần biển, tổ tiên của họ nhớ đến sinh vật ở quê hương mà thôi. Càng đến gần nhóm ba, tâm trạng Trác Mộc Cường Ba lại càng căng thẳng, nếu nhóm ba không phải là người quen của bọn họ, vậy thì tính sao đây ?

Đi tới bên cạnh bức phù điêu hình báo châu Mỹ khổng lồ, lạt ma Á La và Trác Mộc Cường Ba dừng bước đứng lại. lạt ma Á La cất tiếng : “Phát tín hiệu đi.” Trong quá trình huấn luyện, họ đã học được một bộ phương pháp truyền tin bằng tín hiệu đặc biệt, tương tự như tiếng gào của dã thú, thoát nghe hoàn toàn chẳng có quy luật gì, song thực ra lại hàm chứa nhiều loại tín hiệu trao đổi với nhau. Trác Mộc Cường Ba chum miệng lại, âm thanh thấp trầm phát ra từ cổ họng, tự như một con tinh tinh đang “khếch, khếch...khếch khếch...” Rất nhanh sau đó, phía sau một toà kiến trúc trác lập tức phát ra tiếng khịt mũi, Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La đều mừng rỡ thốt lên : “Là giáo sư ! Giáo sư Phương Tân !”

Hai người liền rảo chân chạy ào tới, chỉ thấy giáo sư Phương Tân cũng đang mừng rỡ khôn xiết, tay cầm một khẩu súng lục tự động, bảo vệ hai cái bao lớn, bên cạnh ông, là một cái hố sâu không thấy đáy. Giáo sư Phương Tân khích động thốt lên : “May quá, cuối cùng cũng gặp lại các bạn rồi !”

Trác Mộc Cường Ba cũng vô cùng khích động, không ngừng hỏi han : “Sao thầy lại ở đây ? Các thành viên khác trong nhóm thầy đâu ? Mẫn Mẫn không ở cùng với mọi người à ? Mẫn Mẫn đâu ?”

...

Nụ cười tắt trên môi giáo sư Phương Tân, ngoảnh mặt nhìn xuống cái hố lớn bên cạnh, áy náy đáp : “Mẫn Mẫn cô ấy...rơi xuống đó rồi !”

“ Hả !” Quả tim Trác Mộc Cường Ba tức khắc từ chân mây rơi tõm xuống địa ngục. Cái hố này sâu thẳm đen ngòm, chỉ thấy một mặt phẳng nghiêng xuống dưới, căn bản không thấy đáy đâu, rơi xuống đó, rơi xuống đó làm sao mà lên được ? “Sao lại như vậy ? Rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì ?” Gã lớn tiếng chất vấn.

Giáo sư Phương Tân đáp : “Đêm qua chúng tôi tới đây, nghỉ ngơi một đêm, sáng sớm nay lúc chuẩn bị rời khỏi thì Mẫn Mẫn đột nhiên nghe thấy tiếng cậu, cô ấy còn gào thét gọi tên cậu nữa, sau đó chạy về phía này. Lúc đó trời còn chưa sáng hẳn, không ngờ dưới đất lại có cái hố sâu thế này, tôi vốn đã chộp được cô ấy rồi, ài, kết quả là chỉ chộp được cái ba lô.”

Trác Mộc Cường Ba như bị sét đánh, đầu óc ong ong, cứ hỏi đi hỏi lại : “Sao thế ? Sao lại thế...” “ Cái hố đó nhìn rõ rành rành như vậy, sao lại bất cẩn mà rơi xuống đó được chứ, nếu người nói chuyện này không phải là giáo sư Phương Tân mà gã tôn kính nhất, chắc là gã đã cho rằng Đường Mẫn đã bị đẩy xuống đó rồi.

Lạt ma Á La thấy cái hố này nghiêng về phía Đông Bắc, tạo thành một đường chéo so với kim tự tháp, cách kim tự tháp chừng hai trăm bước chân, ông liếc mắt nhìn giáo sư Phương Tân, nét mặt toát lên vẻ bí ẩn : “Đây là...giếng Thánh ?”

Giáo sư Phương Tân ai oán gật đầu. Nhìn nét mặt hai người Trác Mộc Cường Ba có thể đoán ra, người nào rơi xuống cái hố gọi là giếng Thánh này, cơ hội sống sót là vô cùng nhỏ bé. Trác Mộc Cường Ba nhắm lấy hai vai lạt ma Á La, hỏi : “Giếng Thánh ? Giếng Thánh? Là cái gì ? Đây là cái gì hả ?”

Lạt ma Á La đau xót nói : “Giếng Thánh là giếng người Maya cổ đại dùng để tế lễ, mỗi khi xảy ra thiên tai địch họa, người dân sẽ xếp hàng dài trước giếng, dâng lên đủ loại tế phẩm phong phú, trong đó có thiếu nữ còn đang sống và các tù binh chiến tranh. Giếng này rất sâu, tương truyền bên dưới còn có rắn và thủy quái, tóm lại là ai rơi xuống dưới...thì rất khó...cũng có thể nói là...không có hy vọng nữa !” lạt ma Á La chỉ tay về phía Đông, “Thông thường thì hai bên kim tự tháp có hai miệng giếng Thánh đối xứng nhau, khoảng cách giữa chúng và kim tự tháp dường như được tính toán dựa trên tri thức thiên văn thì phải.”

Trác Mộc Cường Ba nào còn nghe lọt tai những chuyện này, gã gào lên như người điên : “Không thể nào !Tuyệt đối không thể !” Gã đã nhớ ra, lúc Đường Mẫn gào gọi tên gã có lẽ chính là lúc gã nhảy xuống nước, từ đó tới giờ cũng đã gần nửa tiếng đồng hồ rồi, Mẫn Mẫn một mình dưới đó chắc sẽ khóc thương tâm lắm lắm ! Gã giở mắt vào miệng hố lắng nghe, rồi đột nhiên xách một cái túi ném vào trong, chỉ nghe tiếng trượt “soạt soạt soạt” rồi “bịch” một tiếng, tựa như rơi xuống bậc cấp, tiếp đó lại là tiếng trượt “soạt soạt soạt”, rồi lại “bịch”, tiếp theo lại là tiếng trượt. Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu lên nói với giáo sư Phương Tân : “Cái dốc này hình chữ chi, người rơi xuống đó không chết đâu !”

Giáo sư Phương Tân vừa nghe thấy câu này, đã đoán ra Trác Mộc Cường Ba định làm gì, ông vội vàng lên tiếng cản ngăn : “Không được, Cường Ba à...” Trác Mộc Cường Ba đã nhảy vù xuống dưới, sau đó giáo sư Phương Tân ở phía sau mới nói hết câu, “Bên dưới có không khí hay không còn chưa rõ...”

Nguồn: chipmuck/VNthuquan - Thư viện Online

Nhà xuất bản: Nxb Văn Hoá Sài Gòn

Người đăng: Ct.Ly

Thời gian: 08/05/2010 3:28:48 CH

Hà Mã

Mật Mã Tây Tạng (tập III)

Chương 1

KÝ HIỆU MẬT MÃ

Giáo sư Phương Tân hét lên mấy tiếng vào miệng hổ, không nghe thấy hồi âm, liền lo lắng nói: “Cường Ba cũng lỗ mãng quá, vẫn cứ nóng nảy như vậy, chẳng có chút tố chất của người làm khảo sát khoa học gì cả.”

Lạt ma Á La thò đầu sâu vào miệng hổ, nói: “Cậu ấy không chỉ biết có mạo hiểm thôi đâu, bên trong có gió.”

Có gió, đồng nghĩa với cái hổ này còn có lối thông ra nơi khác nữa, thông gió có thể thổi tan khí độc, giữ cho không khí bên dưới lưu thông. Điểm này Trác Mộc Cường Ba đã học được ở chỗ đội khảo sát hoa học Khả Khả Tây Lý, hơn nữa xét theo tốc độ trượt xuống của ba lô, vì vậy, gã mới không hề do dự nhảy luôn xuống theo. Nhưng gã không thể ngờ, tốc độ trượt xuống của mình cao hơn tốc độ của cái ba lô rất nhiều. Đường hầm hình vuông đều tẩm tấp phủ dày cát, làm tăng tốc độ trượt xuống của gã giống như dầu bôi trơn vậy. Chưa đến mười giây, đã nghe “vù” một tiếng, Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy thân thể mình lơ lửng trên không, đầu va mạnh vào tường đá, kể đó cả người lại tiếp tục trượt xuống theo hướng ngược lại; chưa đầy mười giây sau, phần lưng gã đã áp tới bờ tường, va chạm một cú rõ mạnh, rồi lại đổi phương hướng. Cứ như vậy đập đi đập lại, không biết đã va đập bao nhiêu lần, rồi gã cũng đuổi kịp cái ba lô đã dùng chân đẩy xuống lúc đầu.

Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy các tiếng động khác đi, rồi cả người gã văng ra khoảng không, trước tiên nghe tiếng ba lô rơi xuống nước, kể đó là tiếng thân thể gã “hạ thủy”. Trong lúc hoảng loạn, chân tay cứ vung bừa tứ phía, kết quả vừa đập 1 cái, đã thấy thân mình đứng vọt lên mặt nước. Hồ nước không sâu lắm, Trác Mộc Cường Ba đứng lên vừa hay để lộ ra cái đầu. Gã dợm bước vài bước, chỗ sâu nhất thì phải bơi qua mới được. Trác Mộc Cường Ba vừa bơi vừa tóm lấy ba lô, chẳng mấy chốc chân đã chạm đất. Trong bóng tối vang lên tiếng “soạt soạt soạt”, nghe như có cái gì đang lùi về sau. Trác Mộc Cường Ba cả mừng kêu lên: “Mẫn Mẫn! Em phải không? Trả lời anh đi?”

Không thấy trả lời, chỉ nghe “oa” một tiếng, rồi có người rống lên. Trác Mộc Cường Ba vội nói: “Đừng sợ, đừng sợ, anh đến đây, em ở đâu?” Vừa nói gã vừa lần bước về phía tiếng khóc. Trong bóng tối vang lên giọng thôn thức: “Hức...hức, hức, em sợ quá...em sợ quá...em cứ tưởng không bao giờ gặp lại anh nữa, ức...” Trác Mộc Cường Ba đeo ba lô trên lưng, rời khỏi hồ nước, giơ hai tay lần mò về phía phát ra âm thanh, cuối cùng cũng bắt được một bàn tay mềm mại lạnh buốt. Hai người ôm chầm lấy nhau trong bóng tối.

Trác Mộc Cường Ba nhỏ nhẹ an ủi: “Đừng khóc nữa, đừng khóc, anh ở đây. Không sao rồi, anh ở đây rồi này.” Đường Mẫn rúc đầu sâu vào ngực Trác Mộc Cường Ba, hai vai run rẩy, khóc thút thít đến đau lòng, nói câu được câu mất: “Trong thành... hức... em nghe thấy tiếng anh... em gọi tên anh...hức hức... anh không nghe thấy em gọi anh à? Em... hức...chạy về phía anh... hức... kết quả... kết quả...rơi xuống chỗ này, hức... chỗ này không có đường, lại không nhìn thấy gì, hức...”

Trác Mộc Cường Ba chỉ biết tiếp tục an ủi cô: “Được rồi, khóc nhiều quá thì không xinh nữa đâu. Anh mang theo ba lô của em xuống đây này, bên trong có thứ gì chiếu sáng được không? Ở đây tối om om chẳng nhìn thấy gì cả.”

“Có”. Đường Mẫn đã thôi không khóc to, nhưng vẫn cứ nức nở thổn thức, đón lấy ba lô lục lọi. Chỉ thoáng sau, đèn đã sáng lên, Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy gương mặt xinh xắn của Đường Mẫn đã bị đôi tay lấm lem bùn đất xoa lên trong như tranh sơn dầu treo tường phái ấn tượng, mắt đỏ mọng vì khóc, nước mắt vẫn không ngừng trào ra, lại làm nhòa đi những vết bùn trên đôi má phấn, trông như hoa lê đẫm mưa, hoa hồng đẫm sương vậy. Gã vừa tức vừa buồn cười, miệng hơi nhếch lên tùm tùm. Đường Mẫn nín khóc, ngậy ngậy nhìn Trác Mộc Cường Ba, rồi hỏi: “Có phải xấu xí lắm không?” Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu, cô lại “oa” một tiếng rồi tiếp tục khóc lóc. Trác Mộc Cường Ba yêu chiều nâng gương mặt nhỏ nhắn ấy lên, cười cười bảo: “Được rồi, rửa một chút là sạch sẽ ngay thôi. Em có bị thương không?” Bản thân gã cũng bị đập vào người vào tường không biết bao nhiêu lần, giờ từ đầu đến chân đều ê ẩm cả.

Bên ngoài giếng Thánh, lạt ma Á La nói: “Quân du kích lại lui xuống rồi, xem ra đám ăn thịt người đã chiếm phần lợi thế. Chúng ta ở đây cũng không thoát nổi đâu, may ra bên trong này còn tìm được đường thoát nào khác.” Giáo sư Phương Tân trợn trừng mắt nhìn lạt ma Á La, hoảng hốt kêu lên: “không phải ngài cũng muốn... ngài đã nghĩ kỹ chưa đại sư.”

Lạt ma Á La chấp tay trước ngực nói: “Hoạt Phật sẽ chỉ đường dẫn hướng cho chúng ta.” Dứt lời, ông liền chui vào trong giếng theo tư thế ngồi kiết già. Giáo sư Phương Tân há hốc mồm nhìn con người cuồng tín trước mặt, rồi lại nhìn đám phân tử vũ trang đang hò hét xông tới, cuối cùng thở dài một tiếng, ném ba lô xuống miệng giếng, rồi nhảy vào theo.

Đường Mẫn bảo nước trong giếng Thánh này toàn ngâm xác người chết, nói thế nào cũng không chịu đi rửa mặt. Trác Mộc Cường Ba phải khuyên giải mãi, bảo nước hồ này là nước nguồn, thông với mạch nước ngầm dưới lòng đất, rồi lại chiếu sáng cho cô nhìn rõ hồ nước trong thấy cả đáy. Bấy giờ Đường Mẫn mới miễn cưỡng đi rửa mặt. Trác Mộc Cường Ba cầm nguồn sáng đó lên ngắm nghía. Trước đây gã chưa từng thấy thứ này bao giờ, nguồn sáng chính là một cái mũ, nhưng lại không giống mũ có đèn pha của công nhân khai khoáng hay đội, mà chòm mũ có một cái trụ thẳng, giống như gắn cây nến trên đỉnh đầu vậy. Đường Mẫn nói: “Đây là mũ chiếu sáng, dành riêng cho các chuyên gia thám hiểm khảo cổ sử dụng. Tại vì trong môi trường hoàn toàn xa lạ, đèn pha chỉ chiếu sáng được một hướng, sẽ làm xuất hiện rất nhiều khu vực mù trong thị giác. Để loại trừ những chỗ tia sáng không chiếu tới được, người ta mới sử dụng loại mũ gắn bóng đèn bên trên thế này, như vậy thì có thể chiếu sáng được cả ba trăm sáu mươi độ rồi. Nhưng ánh sáng kiểu này phân tán, không thể chiếu xa, nên phải sử dụng kết hợp cả đèn pha lẫn mũ chiếu sáng mới đủ.”

Trác Mộc Cường Ba giơ cao chiếc mũ chiếu sáng lên: “Xem xem ở đây có lỗi thông nào khác trước đã.”

Đột nhiên có tiếng “bịch bịch” vang lên, làm Đường Mẫn sợ giật bản mình, vội ôm chặt Trác Mộc Cường Ba. Gã mỉm cười nói: “Đừng sợ, là giáo sư Phương Tân hay lạt ma Á La xuống đây thôi.”

Vì đã có ánh sáng, giáo sư Phương Tân và lạt ma Á La không bị một phen hốt hoảng như Trác Mộc Cường Ba lúc nãy. Hai người bơi lên bờ, lạt ma Á La nhìn ngó quanh cái hang ngầm, rồi nói: “Giếng Thánh này khác hẳn với bình thường thì phải.”

Giáo sư Phương Tân vẫn hơi bức bối nói: “Giờ chúng ta ở chung một chỗ rồi. Vậy có ai bảo cho tôi biết làm sao ra khỏi đây được không?” Không gian

này rất nhỏ, chỉ khoảng bằng một cái sân bóng rổ, hai phần ba phía bên trái là nước, bên phải hơi nhô cao, để lộ ra một phần ba còn lại. Bốn phía đều là tường đất, miệng hố nơi họ rơi xuống ở ngay giữa bức tường, bên bức tường đối diện cũng có một miệng hố y như vậy, trên đỉnh đầu dường như là đá thiên nhiên, cách mặt đất tới ba bốn mét, ngoài ra thì không còn gì khác nữa. Trước tình cảnh này, Trác Mộc Cường Ba cũng không biết làm gì hơn, chỉ đành nở một nụ cười ngượng ngịu, cố gắng không chọc giận thầy giáo mình thêm nữa.

Lạt ma Á La bỗng hỏi Trác Mộc Cường Ba: “Lúc rơi xuống cậu đã chuyển hướng mấy lần?”

Trác Mộc Cường Ba ngẩn người. Lúc này va đi va lại đảo điên một trận, đầu óc lung bung ai mà nhớ được đã qua bao nhiêu khúc ngoặt cơ chứ. Chỉ nghe giáo sư Phương Tân cất tiếng đáp: “Mười tám khúc ngoặt, đúng như chúng ta đã nghĩ.” Lạt ma Á La khẽ gật gù đầu: “Xem ra, chúng ta đang ở phần đáy của kim tự tháp Maya rồi.” Đường Mẫn lẩm bẩm nói: “Mười tám khúc ngoặt.” Dường như cô cũng nhận ra điều gì đó.

Trác Mộc Cường Ba vẫn hoàn toàn không hiểu gì cả, lại hỏi: “Cái gì mà mười tám lần chuyển hướng? Sao lại đúng như hai người đã nghĩ? Thầy giáo?”

Giáo sư Phương Tân “phì” một tiếng, đoạn nói: “Đừng gọi thân thiết thế chứ, cậu đã phạm phải đại kỵ trong công tác khảo sát khảo cổ rồi đó.”

Lạt ma Á La giải thích: “Toà kim tự tháp khổng lồ này, riêng phần trên mặt đất đã cao tới mấy trăm mét, chính là kiến trúc lớn nhất mà chúng ta trông thấy, còn bên dưới móng, chỉ sợ cũng sâu mấy chục mét. Người Maya rất có thể dựa theo lý giải của họ về địa ngục để xây dựng nên cung điện ngầm dưới lòng đất này.”

“Mười tám tầng địa ngục!” Trác Mộc Cường Ba trợn tròn mắt lên. Đường

Mẫn nói: “Không, địa ngục của người Maya có chín tầng. Mười tám là bội số của chín, ở giữa hai lần chuyển hướng chính là một tầng địa ngục, vậy thì, giờ chúng ta đang ở dưới địa ngục đó.”

Lạt ma Á La gật đầu nói: “Ừm, ở đoạn cuối cùng, đoạn dốc vừa dốc vừa dài, có lẽ bây giờ chúng ta đang ở tầng dưới cùng của kim tự tháp. Nếu đúng là như vậy, chỉ sợ không còn đường ra nữa rồi.” Giáo sư Phương Tân “hừ” mạnh một tiếng.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tìm thử đi, có lẽ còn có đường ra khác cũng không chừng.” Nói xong, liền cùng Đường Mẫn chậm chậm lần tìm kiếm dọc theo các vách tường.

Lạt ma Á La và giáo sư Phương Tân vẫn chưa có hành động gì, chỉ ngồi bên mép nước trầm tư, lạt ma Á La nói: “ở đây có một điểm rất kỳ lạ. Nếu là giếng thánh, bên dưới cho dù không có xương người thì cũng phải có té phẩm, nhưng vừa nãy ở dưới nước, ngoài một ít xương khô của dã thú thì tôi không còn thấy gì khác nữa.”

Giáo sư Phương Tân cũng tán đồng: “Phải, đúng vậy, tình huống này dường như chỉ có một khả năng để giải thích.” Ông và lạt ma Á La đưa mắt nhìn nhau, trừ phi sau khi giếng Thánh này xây xong, chưa từng được sử dụng một lần nào, người trong thành vì một nguyên nhân nào đó đã bỏ rơi cả thành trì này đi nơi khác.

“A!” Đúng lúc đấy, tiếng kêu kinh hốt của Đường Mẫn vang lên, trong không gian kín mít này tiếng kêu trở nên lạnh lút vang động lạ thường.

Giáo sư Phương Tân và lạt ma Á La vội vàng chạy tới, họ và Trác Mộc Cường Ba vừa đến, liền phát hiện ra bên mép tường có một hốc khoét rỗng, bên trong có một bộ hài cốt dựng nghiêng nghiêng. Không hiểu Đường Mẫn đã chạm phải chỗ nào, làm phiến đá bịt kín cái hốc này tự động rời ra.

Trác Mộc Cường Ba bước tới quan sát, nhưng bị giáo sư Phương Tân kéo

lại. Ông nói: “Đừng lại gần, trên phiến đá kia hình như có thứ gì đó.”

Lạt ma Á La đã bắt đầu nghiên cứu phiến đá ấy rồi, ông ngồi xổm phía trước, nói: “Không phải bằng đá, mà bằng đất, hình vẽ bên trên là... là bản đồ đơn giản của hang động này!”

Giáo sư Phương Tân cũng bắt đầu quan sát, rồi đưa ra phán đoán: “Nhìn trang phục của người này, chắc là một nhà thám hiểm từ thế kỷ mười tám hoặc mười chín. Cái hốc do con người đào ra này e là cũng do ông ta tự đào ra, nhưng tại sao bên cạnh ông ta lại không có thứ gì vậy nhỉ?”

Lạt ma Á La nói: “Chiếu đèn lại gần một chút, người này đã để lại cho chúng ta một số thông tin, nhìn bức tranh này xem.”

Giáo sư Phương Tân liếc mắt nhìn qua, nói: “Tám vách đất này bị vỡ rồi, hình vẽ có hơi lệch lạc. Mẫn Mẫn, dùng công cụ ráp lại đi.” Mẫn Mẫn “vâng” một tiếng, bắt đầu lục tìm các thứ trong ba lô của giáo sư Phương Tân.

Trác Mộc Cường Ba đứng bên cạnh quan sát, đột nhiên nhận ra nhóm của gã chưa từng phối hợp nhịp nhàng như vậy bao giờ, mỗi người đều làm việc của mình, quả thực là khoảng cách chênh lệch so với nhóm của giáo sư Phương Tân vẫn còn rất xa.

Đường Mẫn lấy trong ba lô ra một chiếc hộp da màu đen, phải ba bốn lượt khóa mới mở được ra, bên trong lại là một tầng hộp sắt, thì ra là chiếc máy tính xách tay của giáo sư Phương Tân. Trác Mộc Cường Ba thốt lên: “Một chiếc máy tính mà phải giữ gìn phức tạp như vậy à!”

Giáo sư Phương Tân nói: “Máy tính chính là nòng cốt của nhóm chúng tôi, so với người, vị ‘đội trưởng’ này còn quan trọng hơn nhiều.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Vậy cũng không cần phải bọc thêm một tầng hộp sắt nữa chứ.”

Giáo sư Phương Tân cười cười: “Đừng coi thường chiếc hộp ấy, không có

nó, chiếc máy tính này của tôi không qua nổi khu vực bão tố đâu. Nó có một tầng chống điện ly, cho dù bị luồng điện năm trăm nghìn vôn đánh thẳng vào, cũng vẫn giữ được hoàn hảo món đồ để bên trong.”

Lạt ma Á La cầm 1 thiết bị điện tử khác, nói: “Độ bão hòa oxy trong không khí là hai mươi bảy phần trăm, các chất khí có hại cho cơ thể chưa tới hai phần nghìn, hàm lượng bụi thấp hơn năm phần trăm; chỉ số hóa sinh của nước đạt tiêu chuẩn, có một tầng oxit cacbon hỗn hợp với hydro cacbon; chỉ số sinh hóa của bùn đất đạt tiêu chuẩn, nhưng cacbon, ni tơ và muối vô cơ thì vượt quá tiêu chuẩn.” Giáo sư Phương Tân gật đầu nói: “Hy vọng không phải là vậy.” Lạt ma Á La cũng gật gật đầu. Trác Mộc Cường Ba đàn mặt ra, rõ ràng là học cùng một nơi, tại sao người ta nói chuyện với nhau mà gã chẳng hiểu gì hết cả vậy?

Đường Mẫn đã lắp pin vào chiếc máy tính xách tay của giáo sư Phương Tân, nối với webcam và máy scan. Lạt ma Á La và giáo sư Phương Tân lấy các dụng cụ trong hộp đồ Đường Mẫn đưa cho ra, đeo găng tay, cầm bàn chải, bắt đầu làm sạch phiến đất. Trác Mộc Cường Ba nuốt nước bọt đánh “ợc” một tiếng, thầm nhủ: “Xem ra chuyên nghiệp thật.”

Phiến đất đã được scan vào máy tính, giáo sư Phương Tân nói: “Tốt quá.” Đường Mẫn lại lấy ra một chiếc mũ chiếu sáng nữa, cả căn hầm liền sáng bừng lên. Lạt Ma Á La lấy webcam quét qua một lượt khắp cái xác kia, nhập hết các số liệu vào máy tính. Giáo sư Phương Tân thành tạo thao tác trên máy tính, dùng kỹ thuật phục hồi trên máy, chậm rãi ghép từng mảnh vỡ của phiến đất lại với nhau, tự động nối các khe hở lại, một tấm bảng đồ hang động đường nét rõ ràng và hơi có phần thô sơ hiện lên trước mặt bốn người. Hình vẽ này và cảnh vật họ nhìn thấy trong cái hầm này đại thể là tương đồng, nhưng ở giữa hầm có vẽ một ngôi sao năm cánh rất lớn, mỗi góc sao đều tiếp xúc với vách tường. Trên phiến đất còn khắc một số hình vẽ mơ hồ

không thể nhìn rõ, sau khi giáo sư Phương Tân nhập vào một loạt các lệnh “xóa răng cưa ở viền”, “làm rõ hình”, “giảm bóng mờ”, các ký hiệu mờ mờ như một đám hồ nhão dần dần thành hình, giáo sư Phương Tân mừng rỡ reo lên: “Là tiếng Anh!”

“When There Is a Will There Is a Way”, đây là một thành ngữ trong tiếng Anh, thường dịch thành “Có chí thì nên”, dịch theo mặt chữ thì gần giống với câu “Xe đi tới núi thì ắt có đường”. Giáo sư Phương Tân nhìn lạt ma Á La hỏi: “Đại sư thấy sao?”

Lạt ma Á La nói: “Trước tiên, ở giữa không có ký hiệu gì tách rời, đây hình như không phải chuyện ngẫu nhiên; thứ nữa câu này có mấy chữ viết lớn in nghiêng, không khó phát hiện ra tính trùng lặp của các chữ cái này, nếu bằng đầu bằng w, vậy thì ý của nửa câu sau có thể lý giải thành ‘đây chính là lời ra’. Đây là một câu đa nghĩa.”

Giáo sư Phương Tân nhìn đường thẳng cắt ngang ngôi sao năm cánh bên dưới hàng chữ cái, nói: “nhìn đường thẳng này đối ứng với chỗ nào của căn hàm nhĩ?”

Mọi người nhìn hình vẽ, rồi tìm được một điểm trên vách tường. Trác Mộc Cường Ba xung phong nhận việc thăm dò nơi đó, gãi gãi vào tường, đương nhiên thấy rỗng bên trong, liền đập vỡ một cái hốc đủ cho một bàn tay vào đó. Ba người còn lại đều nhìn gãi với vẻ chờ đợi, đột nhiên Trác Mộc Cường Ba “ai cha” một tiếng, rút vội tay ra như bị bò cạp đốt, máu tươi chảy ròng ròng: “Bên trong có giấu đao, ngoài ra không còn gì hết!”

Đường Mẫn nhanh nhẹn lấy thuốc và bông băng trong túi ra, sát trùng rồi băng bó cho gãi. Trác Mộc Cường Ba nhìn câu tiếng Anh kia, lẩm bẩm nói: “wti, wti, là dầu thô kỳ hạn, dầu thô, là... là nước! Chắc là đường thẳng bên dưới, đây là một câu đố lồng trong câu đố! Đáng ghét thật!”

Giáo sư Phương Tân nói: “Đường ở dưới nước? Không thể nào, rốt cuộc ông

ta muốn giấu thứ gì?

Lạt ma Á La nói: “Để tôi xem xem.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Để tôi đi cho.” Gã không muốn người khác bị thương, một mình lặn mò dưới nước.

Hồ nước này chỉ có mấy kẻ hờ không đủ đứt löt ngón tay; đây là một căn hầm do con người đào xuống đất mà thành, căn bản không thể đột phá bốn vách tường để tìm lối ra nào khác. Từ từ, Trác Mộc Cường Ba cũng mò được thứ gì đó, liền cầm lên, thì ra là một chiếc xẻng công binh bọc trong vải dầu. Trác Mộc Cường Ba ngăn người ra nhìn cái xẻng, lẩm bẩm nói một mình: “Để lại thứ này làm gì? Lẽ nào bảo chúng ta đào địa đạo thoát ra?”

“Đợi chút.” Giáo sư Phương Tân cầm lấy chiếc xẻng công binh, chỉ vào vết khắc trên cán: “Đây là gì vậy?” Trác Mộc Cường Ba nhìn lại, quả nhiên thấy trên cán xẻng có khắc ba chữ cái xiêu xiêu vẹo vẹo “CMG”, liền lẩm bẩm nói: “CMG? Tập đoàn Nghiên cứu Phát triển Phần Mềm Trung Quốc?”

Giáo sư Phương Tân nói: “nói bậy, hai trăm năm trước làm gì có tổ chức này chứ.” Ông bật máy tính lên, rồi nhập từ khóa vào, máy tính bắt đầu tìm kiếm trong kho dữ liệu nội bộ, tìm kiếm tất cả những cụm từ tiếng Anh viết tắt thành “CMG”. Trác Mộc Cường Ba biết rõ, ổ cứng máy tính xách tay của giáo sư Phương Tân sử dụng công nghệ dòng dữ liệu quang học tiên tiến nhất của Mỹ, dung lượng lên đến 80 Terabyte, có thể nói là một dung lượng khủng khiếp, dù có lưu cả bảo tàng Anh quốc vào cũng vẫn còn thừa chỗ.

Giáo sư Phương Tân nói: “Cái này thì thế nào? Đây là một từ viết tắt của ngành giao thông, ý là ‘phương hướng từ điểm xuất phát tới vị trí trước mặt’.”

Trác Mộc Cường Ba ngẫm nghĩ: “Điểm xuất phát? Điểm xuất phát ở đâu? Vị trí trước mặt là chỉ chỗ nào chứ?”

Lạt ma Á La nói: “Điểm xuất phát có lẽ là để chỉ điểm gốc ban đầu, là nơi

người này tọa hóa, vị trí trước mặt đương nhiên chính là nơi cậu nhật được cái xẻng. Nhìn tấm bảng đồ này, điểm xuất phát và vị trí trước mặt, vừa vặn chính là hai góc của ngôi sao năm cánh, góc giữa chúng, nếu phóng đại lên thành tỷ lệ lớn, chắc là...” Ông bước sang trái ba bước, vác tường phía đó vừa hay có một nùm gồ lên. Trác Mộc Cường Ba giơ xẻng công binh lên, hỏi: “Ở đây hả?” Lạ ma Á La khẽ gạt đầu, Trác Mộc Cường Ba bắt đầu vung xẻng lên đào đất, vừa đào vừa càu nhàu: “Chỉ một con đường thôi mà, cần gì phải giở lăm trò như vậy chứ?”

Đào được gần một mét, Trác Mộc Cường Ba đâm đĩa mồ hôi, cuối cùng cũng chạm phải một vật bằng kim loại. Gã cả mừng, vươn tay ra sờ lấy, là một cái tay nắm quần bằng dây sắt, đã gỉ hoen gỉ hoét ra rồi. Gã vừa kéo một cái... “rầm rầm rầm” cả vách đất trước mặt Trác Mộc Cường Ba liền đổ sập xuống, nếu không phải lạ ma Á La nhanh tay, chắc chắn gã đã bị đè bên dưới rồi.

Đường Mẫn lo lắng hỏi: “Anh không sao chứ?” Trác Mộc Cường Ba lắc lắc đầu, sắc mặt nhợt đi, không ngờ đây lại là một cạm bẫy, nếu không kịp tránh đi, cho dù không bị đất đá đè cho chết hay bị thương, thì cũng bị cả tảng tường đất chôn bên dưới. Chỉ nghe lạ ma Á La nói: “Ô, vách tường đã bị đào rỗng, sau đó lấy bùn nhão đắp thành tường bùn, bên trên đặt đá hoặc gạch, để xương cốt dã thú bên dưới chống đỡ, dây sắt quần thành tay nắm kéo cột chống này, khi có người dùng sức kéo tay nắm này, cho dù thế nào cũng không thể tránh khỏi bức tường sập xuống.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Rất giống bẫy bắt người của Câu lạc bộ Săn người Anh quốc thế kỷ mười tám. Người này không đơn giản đâu.”

Trác Mộc Cường Ba vừa tức vừa giận, giơ xẻng lên định đập nát bộ xương kia, bỗng giáo sư Phương Tân phát hiện sau bức tường đồ có mấy chữ cái khác, hợp thành chữ “SIN”, ông lẩm bẩm nói: “Tội ác nguyên thủy?” Lạ ma

Á La cũng sức nhớ ra: “A, sao năm cánh, đây là ký hiệu được sử dụng sớm nhất trong tôn giáo, tượng trưng cho tội ác nguyên thủy, khi trước chỉ là một nửa âm tính của thế giới, về sau bị giáo lý xuyên tạc bóp méo thành hóa thân của ma quỷ. Thực ra, trong một số dị giáo, nó cũng mang ý nghĩa khởi điểm và sơ nguyên, khi thế giới còn trong trạng thái hỗn độn ban đầu, do năm nguyên tố hợp thành.”

Mật Mã Tây Tạng (tập III)

Chương 2 ÂM TRẦN

Giáo sư Phương Tân ngăn Trác Mộc Cường Ba lại nói: “Cường Ba, đừng nóng nảy quá, để bọn tôi xem đất chân nhà thám hiểm này xem sao. Quả đúng vậy, mọi người xem đi, chất đất dưới chân ông ta và xung quanh hoàn toàn khác nhau. Ông ta đem đất ở vũng bùn bên dưới và đất bở trong tường đất ra đối vị trí cho nhau, mà bởi vì cái hầm này đã có cả hơn ngàn năm tuổi, nên đất trên tường và đất bị ngâm trong nước đã thành ra hai loại hoàn toàn khác nhau, chúng ta thật ngu quá, đặc trưng rõ ràng như vậy mà cũng không nhận ra. Nào, chúng ta dịch bộ xương này ra, Cường Ba, tiếp tục đào chỗ này đi.”

Trác Mộc Cường Ba lo lắng hỏi: “Không có chột bẩy gì nữa chứ?” Giáo sư Phương Tân lắc đầu: “Chắc là không đâu, nơi này bé tẹo như vậy, không gian nào có thể lợi dụng ông ta đều lợi dụng hết cả rồi, đào đi, chúng tôi canh chừng cho cậu.”

Trác Mộc Cường Ba không hiểu, người này rõ ràng đã chết rồi còn muốn giờ nhiều trò như vậy làm gì, lẽ nào ông ta muốn thể hiện tài hoa của mình trước hậu nhân. Hay chỉ muốn lấy việc gạt người ta làm trò vui? Lần này gã đào được một bọc vải dầu. Mở lớp vải ra, bên trong là một chiếc túi bằng vải buồm mà các nhà thám hiểm thế kỷ trước hay sử dụng, trong túi có vài thứ công cụ, vài thứ đồ chơi nhỏ, còn có một cái đầu lâu bằng pha lê được chế

tác rất tinh xảo nữa. Trác Mộc Cường Ba nhắc lên một cuốn sổ ghi chép bìa da rách nát, giáo sư Phương Tân vội nói: “Cẩn thận, cuốn sổ đó rất quan trọng, đồng hồ này đã để cả trăm năm, trang giấy rất giòn yếu, đặt xuống đất đi.” Ông hiểu rõ, đối với một nhà thám hiểm, thông tin quan trọng nhất mà người đó để lại, không gì hơn cuốn sổ ghi chép của anh ta.

Khi cuốn sổ ghi chép rách bươm đã ngả sang màu vàng ăy được mở ra, ngay trang đầu tiên chủ nhân của nó đã nắn nót viết một hàng chữ nghiêng bằng tiếng Anh: “Tôi tên là Pieri, đã là ngày thứ mười rồi, tôi biết mình sẽ chết...” Giáo sư Phương Tân khẽ thốt lên: “Thì ra là ông ta!”

Đường Mẫn hỏi: “Ai vậy?”

Giáo sư Phương Tân hăng giọng giải thích: “Cũng là những nhà thám hiểm kiệt xuất trong giai đoạn cuối thế kỷ mười tám đầu thế kỷ mười chín, nhưng ông ta rất khác với những người khác, Pieri không bao giờ đến những vùng thắng địa thám hiểm nổi tiếng, mà luôn một mình tìm kiếm những cung điện dưới lòng đất nguy hiểm nhất, bí mật nhất. Ông ta là bạn thân của nhà thám hiểm Stanley, nhưng sự tích về ông ta rất ít lên mặt báo, thế nên danh tiếng cũng kém xa Stanley. Tôi phát hiện ra ông ta trong lúc tra cứu tư liệu về Stanley, có tin đồn ông ta đã mất tích ở châu Phi không ngờ lại chết ở chỗ này. Vì vậy tôi mới nói ông ta không đơn giản mà, có thể lợi dụng các công cụ thô sơ trong phạm vi nhỏ hẹp này, đưa ra một câu đố nhiều tầng, lại còn sắp đặt cạm bẫy gần như chí mạng, việc này cần phải là một nhà thám hiểm thì mới làm được.”

Chỉ thấy phía sau lại viết tiếp: “Bất kể bạn là ai, cũng bất kể là bạn đã phá giải được câu đố của tôi hay đã tránh được chót bẫy, chỉ cần bạn có cuốn sổ này trong tay, chứng tỏ rằng bạn đã sở hữu cơ hội, tôi sẽ cố gắng hết sức để chỉ dẫn bạn ra khỏi cung điện dưới lòng đất này. Nếu bạn chỉ tình cờ nhìn thấy, thì hãy hủy cuốn sổ này đi, lặng lẽ ở đây mà chờ chết, vậy sẽ dễ chịu hơn con đường tiếp sau đó nhiều...” Sau đó là một đoạn dài ca ngợi vẻ đẹp của Bạch thành, mỗi lời văn mỗi nét bút đều tràn ngập sự ngưỡng mộ từ tận đáy lòng. Ông ta đã viết thế này về cung điện ngăm dưới đất: “Đây là cung điện dưới lòng đất hùng vĩ nhất, lộng lẫy nhất, đồng thời cũng ghê rợn nhất và đậm mùi máu tanh nhất tôi từng trông thấy. Hệ thống máy móc điều khiển vô cùng phức tạp, các cạm bẫy vô cùng đáng sợ, khắp nơi đều ngập trong bầu không khí thần bí và mù mờ không thể đoán biết, mỗi bước chân đều ẩn chứa nguy cơ mất mạng. Và cả nghi thức tôn giáo cũng như các lễ tế của nền văn minh này nữa, đều khiến tôi không thể nào chấp nhận được. Tôi không dám tin, những người sở hữu một nền văn minh phát triển bậc cao như thế, sao lại phạm phải những tội ác của loài ma quỷ ăy... tóm lại, có thể

tìm được cuốn sổ ghi chép này, chứng tỏ bạn cũng có thực lực nhất định, bước đầu tiên này, đã giam cầm tôi ở chốn tuyệt lộ này, chỉ cần bạn qua được, con đường phía sau...” Cuốn sổ này đã để quá lâu, rất nhiều chỗ rách hỏng, nhưng đọc vẫn hiểu được đại ý.

Tiếp sau đó, hơn nửa trước của cuốn sổ đều ghi chép về các chuyến thám hiểm ở những vùng đất khác nhau của Pieri. Giáo sư Phương Tân sợ cuốn sổ này quá rách nát, bèn scan hết nội dung của nó nhập vào máy tính, sau đó cả bọn mới bắt đầu nghiên cứu trên màn hình. Phải đến mấy chục trang cuối cùng, Pieri mới kể lại trải nghiệm của mình trong tòa kim tự tháp mà ông ta gọi là kim tự tháp Ahezt này, hoàn toàn được viết theo trình tự ngược. Về điểm này, giáo sư Phương Tân giải thích như sau, thông thường các nhà thám hiểm đi thám hiểm trở về rồi mới chỉnh sửa lại các trải nghiệm của mình, lần này Pieri biết mình không thể sống trở về, vì vậy mới viết lại theo trình tự ngược, mục đích chính là để giúp đỡ kẻ bất hạnh đến sau tìm được lối ra.

Thực ra lối ra cũng rất đơn giản, ở ngay trên đầu họ, có một phiến đá có thể dịch chuyển được. Ngài Pieri này chính là từ trên đó xuống đây, ông ta không chịu nổi sự cảm dỗ muốn tìm hiểu xem bên dưới rốt cuộc có thứ gì, để rồi sau khi xuống mới nhận ra, mình căn bản không thể nào trèo lên được nữa. Cả bốn người đều lấy làm tiếc nuối, một nhà thám hiểm vĩ đại, không ngờ lại bị khoảng cách cao bốn mét giam cầm đến chết trong không gian nhỏ bé này. Trác Mộc Cường Ba nói: “Thực ra, ông ấy hoàn toàn có thể đắp một ụ đất lên, như vậy thì có thể với tới chiều cao bốn mét kia rồi.”

“Không được,” giáo sư Phương Tân lắc đầu: “Đất ở đây thông với mạch nước ngầm, chất đất rất mềm, muốn đắp một ụ đất cao bốn mét, đồng thời chịu được trọng lượng của một người, ít nhất phải đào chừng mười mét đất ở xung quanh, lại còn đảm bảo không bị nước làm trôi rửa đi nữa. Muốn hoàn thành công trình như vậy với sức một người, ít nhất cũng phải mất nửa tháng thời gian.”

Đường Mẫn nói: “Có thể đào thông xuống mạch nước ngầm phía dưới, vậy thì có thể theo mạch nước ấy mà thoát ra ngoài rồi.”

Lạt ma Á La lên tiếng phản bác: “Không được, đây là địa điểm người Maya chọn lựa kỹ càng, để đảm bảo nước ngầm thâm vào mà lại không làm xói lở chỗ này, cả bốn phía ít nhất phải cách mạch nước ngầm trăm mét trở lên, đào một đường hầm như vậy còn khó hơn.”

Giáo sư Phương Tân tiếp lời: “Không cần nghĩ nữa, người ta là một nhà thám hiểm dày dạn kinh nghiệm, không để mình bị vây khốn ở nơi có thể thoát ra được đâu, điều mọi người nghĩ đến, vị tiền bối này cũng có thể nghĩ đến, chắc hẳn ông ta phải thử hết mọi cách rồi mới đưa ra quyết định bỏ cuộc thôi. Giờ việc chúng ta cần làm, chính là tìm thấy lối ông ta đã xuống

đây.”

Đường Mẫn ngẩng đầu lên nhìn, đoạn nói: “Bên trên hoàn toàn bị bịt kín, nếu có cửa hang, chúng ta phải phát hiện ra từ lâu rồi chứ?”

Lạt ma Á La giải thích: “Đơn giản lắm, bởi vì trong mấy trăm năm kể từ khi Pieri bị giam cầm tới lúc chúng ta tới đây, lại có vô số phần tử đạo trộm mộ ghé qua nơi này, rồi có người phát hiện ra cái giếng hoàn toàn không có chút giá trị nào này, lúc bỏ đi họ đã bịt lối ra lại như cũ, giờ chúng ta chỉ còn cách từ từ lần tìm thôi.”

Đường Mẫn nói: “Chúng ta có công cụ nào dài đến thế đâu?”

Lạt ma Á La đưa mắt nhìn giáo sư Phương Tân, giáo sư Phương Tân lại nhìn Trác Mộc Cường Ba, sau đó cả ba đồng thanh thốt: “Tháp người!”

Trác Mộc Cường Ba làm chân tháp, lạt ma Á La ngồi lên vai gã, giáo sư Phương Tân lại ngồi khoanh chân trên vai lạt ma Á La, cuối cùng, Đường Mẫn đứng trên vai giáo sư Phương Tân, hai tay ấn vào trần cái hầm, lần dò từng chút một. Chưa được mấy bước, cô đã kêu toáng lên: “Đừng, đừng lắc mà! Đứng vững, đứng vững!”

Hai chân Trác Mộc Cường Ba đã mềm nhũn, thậm chí: “Anh thực không thể đứng vững nổi nữa rồi.” Mặc dù thân hình gã to như tháp sập, nhưng phải đội trên đầu mấy người có trọng lượng cộng lại gần gấp đôi thể trọng của mình, quả thực cũng lực bất tòng tâm, không thể không bước về phía trước một hai bước, chân bắt đầu loạng choạng. Đường Mẫn vừa hoan hỉ reo lên: “Tìm thấy rồi, phiến đá này lỏng lắm!” thì Trác Mộc Cường Ba cũng không giữ vững được nữa, gã lao về phía trước, bốn người dựa hết cả vào tường, cơ thịt ở hai chân Trác Mộc Cường Ba đã bắt đầu chuột rút, nhưng gã vẫn nghiêng răng kiên trì chịu đựng. Giáo sư Phương Tân ở tầng tháp thứ ba hỏi với xuống: “Cường Ba, không sao chứ? Có cần nghỉ chút không?”

Trác Mộc Cường Ba đáp: “Không cần, Mẫn Mẫn, chuẩn bị xong chưa, chúng ta qua bên đó nhé!” Dứt lời gã lại bắt đầu dịch chuyển đôi chân nặng như chì, gã hiểu rõ, nếu làm lại từ đầu, mình tuyệt đối không đủ sức cùng lúc nhấc cả ba người lên như vậy nữa.

Phiến đá được đẩy ra, phiến đá trên trần dày đến gần nửa mét, nếu không có cái lỗ này, dựa vào sức người thật sự rất khó đục ra được một cái khác.

Phiến đá vừa nhích ra được một khe hẹp, Trác Mộc Cường Ba đã không cầm cự nổi mà quy xuống đất, lạt ma Á La lập tức nhảy ra đồng thời đưa tay đỡ lấy giáo sư Phương Tân, cũng may Đường Mẫn đã bám kịp vào khe hở đó, được ba người bên dưới cổ vũ, cuối cùng cô cũng nghiêng răng bò được lên trên.

Có một người lên trên thì dễ dàng hơn nhiều, Đường Mẫn thả dây an toàn xuống, ba người còn lại đều bám vào đó leo lên, rồi ngồi thở hồng hộc. Cả mấy người đều hiểu rất rõ, chỉ cần rời khỏi mảnh đất chết dưới kia, hy vọng

sống sót sẽ nâng lên đến chín mươi chín phần trăm.

Giáo sư Phương Tân hỏi: “Ở đây là chỗ nào vậy nhỉ?” Đường Mẫn lên tiếng đáp: “Không biết nữa, cháu chẳng nhìn thấy gì cả.”

Bốn người đang ở trong một không gian rất rộng lớn, mũ phát sáng chiếu không tới trần, ngoài xa tầm mười mét cũng toàn là một vùng tối như hũ nút. Mặt đất bằng đá bằng phẳng trơn nhẵn, song lại có một chút tính đàn hồi, tựa hồ như một lớp mai vậy, nơi này giống như một mặt phẳng hai chiều cứ trải dài vô tận ra bốn phía xung quanh, so với cái hầm nhỏ ban nãy thì thật khác nhau một trời một vực. Giáo sư Phương Tân nói: “Nghỉ ngơi một chút, hồi phục thể lực rồi đi tiếp.”

Lạt ma Á La lấy thiết bị đo ra, đoạn nói: “Nồng độ phân tử nước trong không khí rất thấp, chỗ này khô ráo lắm. Thật lạ, bên dưới là nước ngầm, trên này sao lại khô ráo thế được nhỉ?”

Giáo sư Phương Tân sắp xếp công việc: “Mỗi người một cái mũ chiếu sáng, lạt ma Á La và Cường Ba, hai người phụ trách đeo ba lô nhé, Mẫn Mẫn, lấy một chiếc đèn pha công suất lớn ra đây. Chúng ta xem ông Pieri viết thế nào trước đã.”

Trong máy tính, trang này của cuốn sổ tay lại bị rách mất trên năm mươi phần trăm ở đoạn giữa, chỉ có thể nhận mấy từ đơn lẻ như “thi thể”, “trận pháp”, “run rẩy”, hoàn toàn không sao lắp ráp thành một câu hoàn chỉnh. Giáo sư Phương Tân hướng đèn pha lên trần điều chỉnh độ sáng, điểm này thì Trác Mộc Cường Ba cũng biết, làm vậy là vì trong bóng tối ta không thể biết xung quanh có sinh vật gì không, một luồng sáng bất ngờ sẽ kích thích chúng phản ứng một cách cuồng nộ, chỉ có trên trần vòm là có khả năng có ít sinh vật sống, dù có thì chỉ là lũ thị giác không phát triển như dơi chẳng hạn, vì vậy lúc điều chỉnh nguồn sáng trước tiên phải hướng lên trên. Đèn pha đã chiếu ra một luồng sáng cực mạnh, trụ ánh sáng hướng thẳng lên trần nhà, nhưng cuối cùng vẫn mất hút vào bóng tối mù mịt, loại đèn pha chuyên dùng trong hầm mỏ này có thể chiếu xa đến năm mươi mét, cũng có nghĩa là, gian sảnh này phải cao từ năm mươi mét trở lên!

Kế đó, giáo sư Phương Tân chậm chậm đặt ngang chiếc đèn ra. Ánh sáng lia ra xa, bốn người liền lập tức hiểu được hàm nghĩa của những từ đơn lẻ trong cuốn sổ của Pieri, đồng thời một cảm giác run rẩy tự trong đáy lòng dâng trào lên! Giáo sư Phương Tân và lạt ma Á La bần thần người ra, Trác Mộc Cường Ba tựa hồ như thêm một lần nữa chứng kiến cảnh bộ tộc ăn thịt người tể người sống, Đường Mẫn thì sợ hãi rúc đầu vào lòng Trác Mộc Cường Ba, không dám nhìn lại đến lần thứ hai.

Thi thể, hoặc có thể nói là xác ướp, xếp hàng ngay ngắn gọn gàng, nhìn ngút ngàn không thấy điểm cuối đâu. Trong bóng tối, nét mặt của các xác ướp được ánh sáng chiếu vào đều vô cùng kinh khủng, mặt mũi thảm thương, tựa

như lũ ác quỷ đang giãy giụa muốn trốn thoát khỏi địa ngục vậy. Theo luồng sáng của giáo sư Phương Tân quét một vòng, xung quanh bọn họ đều là xác ướp, hoàn toàn không thể đếm được có mấy trăm hay mấy ngàn các, hơn nữa toàn bộ đều ở tư thế đứng. Kéo xếp hàng chỉnh tề ấy, làm Trác Mộc Cường Ba bỗng nhớ đến tượng binh mã bằng đất nung trong lăng mộ Tần Thủy Hoàng.

Giáo sư Phương Tân lẩm bẩm: “Xem ra là như vậy rồi.” Lạt ma Á La cũng gật đầu, lặp lại lời của Pieri trong cuốn sổ ghi chép: “Tội ác của ma quỷ.” Trác Mộc Cường Ba hoàn toàn không hiểu gì, đối với nền văn minh Maya này, có thể nói là gã một khiêu cũng không thông, chỉ biết hỏi mà thôi: “Đây là chuyện gì vậy? Thầy giáo? Hai người đã biết trước là sẽ nhìn thấy những xác ướp này rồi phải không?”

Giáo sư Phương Tân gật đầu: “Đây là lễ tế người sống. Mỗi khi có kim tự tháp lớn xây dựng xong, bọn họ sẽ làm lễ tế người sống để chúc mừng, người Maya rất sùng bái tế lễ, bọn họ cho rằng mặt trời cuối cùng sẽ tắt lụi, cần phải hy sinh thân mình để giữ cho ánh sáng mặt trời chiếu rọi bốn phương. Hy sinh thân mình, chính là dùng máu người và tim người nuôi dưỡng mặt trời. Người Maya cho việc bị dùng làm tế phẩm là một vinh dự, theo sách sử ghi chép, hoạt động tế lễ lớn nhất, là để chúc mừng Đại kim tự tháp Tenochtitlan hoàn thành, chủ nô lệ đã giết ba trăm sáu mươi ngàn người.” Trác Mộc Cường Ba nghe mà nổi hết cả da gà lên.

Lạt ma Á La bổ sung thêm: “Cũng không phải toàn bộ đều là dân tộc của họ, đa phần đều dùng tù binh để làm tế phẩm, nhưng những điều đã phát hiện được, cũng chỉ là một giá gỗ có hơn mười ngàn chiếc đầu lâu mà người Tây Ban Nha phát hiện hồi thế kỷ mười sáu. Vừa rồi chúng ta ở bên dưới phát hiện trong đất có hàm lượng muối vô cơ và cacbon, ni tơ vượt quá tiêu chuẩn, tôi đã nghĩ đến một tình huống. Cậu biết đấy, cơ thể người là do chất hữu cơ và chất vô cơ cấu thành, chất vô cơ cuối cùng phân giải thành nước và muối vô cơ, còn trong chất hữu cơ, thì bốn nguyên tố cacbon, oxy, ni tơ, hydro chiếm tới chín mươi chín phần trăm. Vì vậy có thể nói đất ở bên dưới, đã từng bị thấm đẫm máu, trải qua ngàn năm mà vẫn chưa tiêu hết. Bọn họ giải nô lệ vào tầng sâu nhất của địa cung, đồng thời mặc sức sát hại, vẻ đau khổ trước lúc chết của những nạn nhân đó, đến giờ vẫn còn lưu lại trên thi thể. Hiện giờ trong phạm vi chúng ta trông thấy được có khoảng hơn một ngàn thi thể, vậy thì tầng địa ngục thứ chín này, rất có thể là một âm trận do khoảng trên mười ngàn xác ướp hợp thành đó!”

Đường Mẫn sợ đến suýt nữa phát khóc, Trác Mộc Cường Ba vội nhẹ nhàng xoa lên lưng cô an ủi. Giáo sư Phương Tân tiếp lời: “Vua Maya cổ đại có lẽ cũng giống như rất nhiều vị vua chúa thời cổ của Trung Quốc, chết rồi vẫn mong có thể chỉ huy thiên quân vạn mã, vì vậy đã bắt tù binh và người trong

bộ tộc xếp hàng ở đây, mong rằng họ hóa thành âm binh, cùng ông ta đi vào một thế giới khác. Chúng ta mà muốn đi ra, nhất định phải xuyên qua đám âm binh này mới được.”

Đường Mẫn khẽ thút thít: “Em sợ.” Trác Mộc Cường Ba vội an ủi: “Đừng sợ. Em đừng nghĩ họ là người, cứ coi như cọc gỗ, tượng đá, cái gì cũng được, như vậy thì sẽ không sợ nữa.” Nhưng bản thân gã cũng đang đánh trống ngực thình thịch, đứng títt đằng xa nhìn đã như vậy rồi, nếu tiến đến gần, lại còn phải đi xuyên qua nữa, tình hình sẽ như thế nào đây? Trác Mộc Cường Ba lắc mạnh đầu, không để mình tưởng tượng lung tung, chỉ cố dần lòng xuống tự nói với mình: “Đó chỉ là vật chết, chẳng lẽ còn biến thành cương thi, nhảy ra cắn mình mấy phát được chắc? Chúng ta là người hiện đại văn minh, chúng ta hiểu biết khoa học kỹ thuật, một mình Pieri còn chẳng sợ, chúng ta có tới bốn người, thần kinh của mình cũng khá vững, sợ quái gì!” Thế nhưng từ những gì đọc được trong cuốn sổ của Pieri, ai có thể nói ông ta không sợ chứ.

Giáo sư Phương Tân đã hạ quyết tâm nói: “Đi thôi.” Dứt lời ông liền tắt đèn pha dẫn đầu cả đoàn đi vào bóng tối. Ông biết rõ, cần phải có người dẫn đầu, nếu không mọi người sẽ dừng hết cả lại đây, cuối cùng chỉ có chết đói.

Đám quân du kích đang dừng vây quanh một miệng hố dốc xuống thẳm mặt ra, một tên trong bọn báo cáo với tên dẫn đầu: “Mấy người nước ngoài ấy nhảy xuống hố này rồi, chúng ta tính sao đây?” Tên thủ lĩnh cho hắn một bộp tai, quát: “Chắc chắn còn lối vào khác, đi tìm cho tao! Có điều trước đó, tiêu diệt sạch cái lũ thổ dân kia rồi hãy hay! Hử? Tiếng động gì đấy?” Bọn chúng và cả đám thổ dân ăn thịt người cùng ngẩng đầu lên, phía chân trời vọng lại tiếng phành phạch rõ to, đó là tiếng cánh quạt máy bay trực thăng. Trên máy bay, Gonzales hưng phấn đến nỗi cứ xoa xoa hai cánh tay múp múp vào nhau, thúc giục luôn mồm: “Thấp xuống một chút, thấp xuống chút nữa. Tiếng súng vang lên ở gần đây thôi! Nhìn kìa! Basaka! Mày thấy không! Thấy không! Thành tri! Nhìn kìa, giấu kỹ thật! Toàn ở trong rừng hết! Đẹp quá! Cả tòa thành lớn thế này vậy mà được che giấu kỹ thật, nếu không bay ở độ cao cực thấp, mày có bay qua một nghìn lần, một vạn lần cũng không phát hiện được nơi này đâu! Chúa ơi, cảm tạ người đã tốt với con! Bay tới đi! Lập tức bay tới đi! Nhanh lên!”

Đám quân du kích bên dưới ngẩng mặt lên quan sát, tên thủ lĩnh nói: “Trực thăng của thằng béo Gonzales. Con mẹ nó, chúng ta ở đây thì liệu sống liệu chết, còn hắn thì đến nhặt thành quả, bắn chết mẹ nó đi cho tao!”

Gã du kích đứng bên cạnh hắn kiên nghị: “”Hắn rở trên không, lại mới bay tới đây, vũ khí hay nhân số đều mạnh hơn chúng ta đó.”

Tên thủ lĩnh nghĩ ngợi một lúc rồi “ừm” một tiếng, nói: “Cũng được, đợi bọn chúng hạ cánh rồi tấn công, báo cho những người khác, ẩn nấp tại chỗ.

Nhớ kỹ, cẩn thận bọn thổ dân nữa!”

Máy bay trực thăng đảo mấy vòng trên bầu trời Bạch thành, tên phi công nói: “Có rất nhiều thổ dân chực sẵn bên dưới.”

Gonzales ra lệnh cho cả ba chiếc trực thăng: “Thổ dân thì sợ cái mẹ gì? Quét cho chúng một loạt đạn, xem xem có quân du kích bên dưới không, nhìn kỹ vào!”

Chiếc trực thăng phía sau báo cáo lại: “Không phát hiện được, chỉ có mấy thi thể, từ tiểu đội Một đến tiểu đội Mười đều có, xem ra bọn chúng rất hỗn tạp. Không biết có phải đã vào bên trong kim tự tháp rồi hay không nữa!”

Vừa nghe thấy tin này, Gonzales đã ngửa ngáy trong lòng, lập tức ra lệnh: “Nghe đây, thấy quảng trường bên dưới kia không, hạ cánh ở đấy. Trước tiên dọn sạch bọn thổ dân đã, sau đó lập tức tiến vào kim tự tháp, nhất định phải nhanh, phải gọn gàng!”

Ba chiếc trực thăng trước sau hạ cánh, một đội lính trang bị chỉnh tề bước xuống theo hàng một, đoạn tản ra bốn phía, bắt đầu lùng sục tiêu diệt đám thổ dân ăn thịt người, Gonzales dẫn theo một đám người chạy về phía kim tự tháp. Mới đi được nửa đường đã gặp phải phục kích, hấn vội vàng ra lệnh cho thuộc hạ bắn trả. Bắn nhau được chừng hơn mười phút, Gonzales lớn tiếng quát: “Đứa nào ở bên kia đấy? Tao là Gonzales, Gonzales béo đây! Đội trưởng chúng mày là ai? Bảo hấn ra đây cho tao!”

Đám người mai phục đáp lại: “Tao đánh mày đấy, Gonzales béo ạ. Không phải mày không tham gia hành động lần này sao? Tìm mày mượn trực thăng thì không cho mượn, cậy lắm tiền nhiều của, định giở trò bọ ngựa bắt ve, chim sẻ rình dăng sau đấy hả?”

Gonzales lớn tiếng nói: “Ôi cha, thì ra là đội trưởng Scott, tôi đến giúp các anh đây mà. Giờ chỉ còn lại có vài người, chẳng lẽ anh thật sự muốn đánh sống đánh chết với tôi, cuối cùng chưa nhìn thấy thành phố Vàng đâu mọi người đã tứ tán ra rồi? Nói gì thì chúng ta cũng là bạn bè cùng chiến đấu mà! Bọn thổ dân kia mới là kẻ địch chung của chúng ta. Anh không thấy việc trước tiên bàn bạc phương án chia vàng, sau đó cùng đi khiên về, so với ở đây đấu súng tốt hơn rất nhiều hay sao?”

Scott cười gằn nói: “Gonzales, mày cũng nhanh mồm nhanh miệng lắm, tao phục rồi, đã vậy thì, đưa ra chút thành ý đàm phán đi!”

Gonzales đáp: “Tốt thôi, tôi phái Luke qua đàm phán, hấn không mang vũ khí, các anh đừng có mà bắn tia đấy nhé!”

Scott biết, Luke là cốt cán gần đây Gonzales mới bồi dưỡng, có ý sau này thăng tiến, sẽ để Luke thay mình, vậy là liền dặn dò: “Nhìn rõ một chút, đừng để hấn giở trò.” Một tên thuộc cấp trả lời: “Đúng là không mang vũ khí.”

Gonzales nói: “Luke qua đó rồi! Tôi cũng ra rồi, như vậy thì anh đã yên tâm chưa.”

Scott giờ mới yên dạ, đang mỉm cười định bắt tay Luke, Gonzales đã ấn mạnh vào nút bấm trong tay!

Mật Mã Tây Tạng (tập III)

Chương 3 MÊ CUNG MAYA

Một tiếng nổ “oành” vang lên, Scott và mấy tên thuộc hạ thân tín bị nổ văng ra xa mấy mét, của Luke cũng nổ tung tóe ra làm bốn năm mảnh, chính Luke cũng không biết từ đâu Gonzales đã cho hắn mặc một chiếc áo có gắn thuốc nổ. Ngay sau đó, đám lính của Gonzales nhanh chóng bao vây mấy tên du kích còn lại, ra lệnh cho chúng bỏ khí giới đầu hàng. Gonzales lạnh lùng nhìn Scott vẫn đang thoi thóp thở, nói với giọng thương hại: “Chúng mày là cái lũ tàn binh bại tướng, còn đòi nói chuyện điều kiện với ta hả, có tư cách gì chứ! Không sai, Luke rất có tài, nhưng hắn có tài quá, sớm muộn gì cũng có ngày vượt qua tao, mà tao thì ghét nhất chuyện này! Yên nghỉ đi, chiến hữu của tao!” đoạn hắn bồi thêm mấy phát súng vào cái xác cháy đen đang vụn vụn ấy, cho tới khi thi thể kia không còn cử động nữa, Gonzales mới cười cười, hướng về đám lính du kích còn lại với giọng hết sức hòa nhã: “Đội trưởng của chúng mày chết hết rồi à? Có muốn theo tao không?”

Mấy tên du kích sống sót vội nói như chém đinh chặt sắt biểu thị sẽ trung thành, bọn chúng xưa nay đều luôn khuất phục kẻ mạnh. Gonzales mau chóng biên chế đám tàn binh mất chỉ huy, để lại mấy người canh trực thẳng, mấy người phụ trách tiêu diệt đám thổ dân ăn thịt người, còn lại đều theo hắn chạy lên đỉnh kim tự tháp.

Bốn người lấy hết can đảm, bước đi giữa các hàng ngói chết, đến gần mới phát hiện ra, những xác ướp này đều bị ghim trên các giá bằng đá khổng lồ. Đá được tạc thành hình đỉnh mũ lộn ngược, mũ đá nhọn vừa dài vừa to xuyên qua giữa hai chân xác ướp, xuyên thẳng lên đỉnh đầu. Như vậy, mỗi xác ướp đều giữ nguyên tư thế đứng, đá màu trắng đã bị nhuộm thành màu

nâu đất. Những xác ướp này còn có một đặc điểm, toàn bộ họ đều không có da, lớp thịt khô héo nhăn nheo như vải bao bố bám chặt vào xương trắng, hốc mắt sâu tròn hoàn toàn làm lộ ra vẻ điên cuồng của đầu lâu, vùng bụng bị mở ra, mọi thứ trong khoang bụng đều bị móc hết. Tất cả những việc này đều được hoàn thành khi những người này bị đóng ghim trên giá đá, còn chưa đứt hơi thở, bởi vậy thân thể vẫn vẹo vì đau đớn, nét mặt thê lương ai oán của các xác ướp trên giá vẫn còn giữ nguyên. Thân thể ngoại hình, biểu hiện trên mặt của mỗi xác ướp đều toát lên vẻ đau khổ khác nhau, tựa hồ như tám trăm vị La hán, thần thái tư thế không ai giống nhau, nhưng toàn bộ đều là đau đớn giãy giụa.

Muốn đi qua mấy chục nghìn xác ướp đau khổ vằn vẹo này, đích thực là một chuyện không dễ dàng gì. Bất kể ngẩng đầu lên lúc nào, đập vào hai mắt, cũng là những hình người lạnh lẽo đáng sợ đến rợn người, phảng phất như đã tiến vào địa ngục sống. Nếu toàn bộ đều là xương khô còn đỡ, đây lại là xác ướp, tuy đã bị lột da, nhưng nét mặt khiến người ta sợ đến run người ấy vẫn giữ nguyên trên mặt. Nếu bốn người cứ cúi đầu bước về phía trước, cũng khó tránh khỏi đụng phải một hai cỗ xác ướp, trải nghiệm ấy cũng đủ khiến người ta gặp ác mộng. Vậy là, cả nhóm chỉ dám nhìn từ phần từ đầu gối trở xuống của các xác ướp mà bước đi. Thế nhưng, khi Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy chỗ tiếp giáp giữa hai miếng lát sàn, cái thứ như vỏ sò lát bên dưới lộ ra hai hốc đen ngòm, gã lập tức hiểu ra bọn họ đang giẫm lên thứ gì, gã không dám nói, mà chỉ tự mình ôm nỗi khổ, thấp thỏm không yên bước đi. Đường Mẫn bám vào thắt lưng gã, nhắm mắt bước theo.

Lạt ma Á La dường như đỡ hơn ba người còn lại một chút, vừa đi vừa nói: “Nhiệt độ không khí ở đây hơi cao, lại rất khô ráo, tựa như có gió nóng vậy, có lẽ đây chính là nguyên nhân hình thành xác ướp đây.”

Hít thứ không khí khô rát này, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy lỗ mũi hơi ngứa, gã dừng lại, chúi chúi quẹt quẹt, Đường Mẫn thấy gã không đi nữa, liền hỏi: “Sao thế?” Trác Mộc Cường Ba nói: “Không sao, ngứa mũi thôi.” Giáo sư Phương Tân vội nhắc nhở: “Đừng sờ lên mũi, là do không khí khô hanh gây ra, lúc này niêm mạc mũi rất dễ tổn thương, dễ chảy máu lắm.”

Trác Mộc Cường Ba cười cười bảo: “Thầy giáo nói muộn mất rồi, Mẫn

Mẫn, em có khăn giấy không?” Nửa sau là gã nói với Đường Mẫn. Đường Mẫn ngẩng đầu, hoảng hốt thốt lên: “Ồi, chảy máu mũi rồi!” Trác Mộc Cường Ba không ngờ mũi mình lại trở nên yếu ớt như vậy, chỉ gãi gãi một chút mà đã chảy máu. Trác Mộc Cường Ba quỳ một chân xuống chờ Đường Mẫn tìm khăn giấy trong ba lô, chỉ nghe cô nói: “Lấy nước muối sinh lý rửa qua là xong thôi.” Xử lý qua loa xong, bọn họ lại tiếp tục bước đi trong âm trập.

Đi được chừng mười phút mà vẫn chưa tìm thấy lối ra, đám âm binh này không phải xếp thành hàng ngang hàng dọc, mà lúc xếp ngang lúc xếp dọc, thành ra như một mê cung vậy. Trác Mộc Cường Ba đi thứ hai, vì Đường Mẫn cứ bám chặt sau lưng gã, lát ma Á La đành đi cuối cùng. Lúc này, Trác Mộc Cường Ba đã cảm thấy có gì đó không ổn, gã phát giác ra bước chân của mình nhẹ bẫng, mỗi bước giẫm xuống đều như thể không đặt chân lên đất bằng, nhưng gã vẫn cứ kiên trì đi tiếp.

Cuối cùng, giáo sư Phương Tân nói: “Bọn họ sắp xếp âm binh thành mê cung, mỗi người đến tầng cuối cùng này, đều phải xem hết tất cả xác ướp thì mới ra được. Những người Maya cổ đại này rốt cuộc thờ phụng thứ gì, sao lại làm ra những chuyện như vậy được chứ?”

Trác Mộc Cường Ba lấy làm kỳ quái, tại sao giọng nói của giáo sư Phương Tân trở nên the thé chói tai như vậy. Chỉ nghe lát ma Á La cũng rít giọng cất tiếng: “Các dân tộc thời viễn cổ này đều sùng bái máu tanh và bạo lực, đây là tính cách của chủng tộc, không phải của riêng một dân tộc nào hết.

Đường Mẫn lo lắng nói: “Rốt cuộc chúng ta phải đi bao lâu nữa?” Màng nhĩ Trác Mộc Cường Ba đã hơi nhói đau, gã thầm nhủ: “Giọng Mẫn Mẫn sao cũng chói tai như thế?” Giáo sư Phương Tân trả lời cô: “Không biết nữa, không gian này lớn lắm, có thể để cả trăm nghìn xác ướp thì cần phải có một gian phòng lớn nhường nào chứ. Cường Ba, hình như cậu có gì không ổn thì phải?”

Trác Mộc Cường Ba ngẩng cái đầu như muốn vỡ tung của mình lên, miễn cưỡng nói: “Không sao đâu, tiếp tục đi.” Gã tự biết rõ, máu mũi vẫn không

ngừng chảy, gã đã nuốt vào khá nhiều rồi. Đột nhiên, gã nhận ra xác ướp phía trước kia đang cười với mình, đó là một nụ cười thế nào nhỉ, băng lạnh đến độ khiến người ta ghê sợ, ngay sau đó, cổ xác ướp bên trái liền nhe nanh múa vuốt, tựa hồ muốn bổ nhào tới. Gã kinh hoàng lùi sang bên phải, đồng thời kinh hãi thầm nhủ: “Sao lại như vậy? Đám xác ướp này, không ngờ vẫn còn sống hay sao!” Cổ xác ướp bên phải cứ bóp chặt lấy cổ gã, Trác Mộc Cường Ba muốn vùng vẫy thoát ra, nhưng chân tay chẳng còn chút sức lực nào, gã trông thấy các xác ướp ở khắp xung quanh đều vùng vẫy vô số cánh tay khô đét vươn về phía mình. Trác Mộc Cường Ba há miệng hít vào mấy hơi, chỉ kịp nghe thấy câu cuối cùng: “Trời đất, cậu ấy trúng độc rồi! Naloxone, lấy Naloxone ra đây!”

Dòng nước ngọt mát chảy vào cổ họng, Trác Mộc Cường Ba chậm chậm mở mắt, nhìn thấy Đường Mẫn khóc đến nheo nhuốc cả mắt, đôi mắt to đen trắng rõ ràng đang vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ nhìn mình. “Anh ấy tỉnh rồi, giáo sư, anh ấy tỉnh rồi!”

Trác Mộc Cường Ba nhìn lên trần nhà, căn phòng này cao khoảng năm mét, dưới ánh đèn, trên tường toàn là những bức phù điêu chạm nổi thể hiện các con thú mặt xanh nanh vàng dữ tợn. Gã cựa quậy ngồi lên, chỉ thấy căn phòng này rộng chừng một trăm mét vuông, ở chính giữa là một cái vạc đá trông rất cổ xưa, bốn bức tường vẽ những con chim ưng đầu trọc bằng hai màu đỏ đen, màu sắc tươi rói sống động như thật, tựa hồ vừa mới vẽ lên xong vậy. Các góc tường đều có trụ hình tròn, bên trên cũng dùng thủ pháp khắc phù điêu chạm nổi ra hình người, mặt mũi người nào người nấy đều hết sức hung tợn, bộ mặt hướng về bên trái hoặc bên phải, nhưng ai cũng cầm xà trường trên tay, ở hông quần một con rắn, đối xứng theo hai bên trái phải. Căn phòng này có ba cánh cửa, trên bức tường không có cửa kia là một cái đầu hổ châu Mỹ khổng lồ vẽ theo phong cách trừu tượng, làm nổi bật lên đôi mắt và cặp răng nanh của nó. Góc phòng có vài món đồ gốm sứ, lớn nhỏ khác nhau, bình gốm và bát đất, hình như được sắp xếp theo một phương vị nhất định nào đó. Trác Mộc Cường Ba dựa lưng vào một trong các cây cột, bên cạnh có vài món thuốc và một bình nước, gã cầm bình lên lắc lắc thấy không còn bao nhiêu nữa, không cần phải nói cũng biết hầu hết chỗ đó đã vào bụng gã cả rồi.

Giáo sư Phương Tân và đạt ma Á La được Đường Mẫn dẫn đường, đi vào từ

cánh cửa phía trái, Trác Mộc Cường Ba ngượng ngịu nói: “Thật xin lỗi, tôi cũng không hiểu chuyện gì xảy ra nữa.” Bản thân Trác Mộc Cường Ba tự hiểu rõ, nếu gã không sao thì có thể làm một chân khiêng vác, còn ví như gã gục xuống, ắt sẽ thành một gánh nặng lớn.

Giáo sư Phương Tân cười cười nói: “Cũng may là không sao, cậu trúng độc không nặng lắm.”

Trác Mộc Cường Ba không biết phải bày tỏ lòng biết ơn của mình thế nào, cuối cùng chỉ biết nói: “Cám ơn, cám ơn mọi người.”

Giáo sư Phương Tân không trả lời, ông hiểu được, câu này gã không nói với ông, giữa ông và Trác Mộc Cường Ba đã không cần phải cảm ơn nhau nữa rồi. Lạ ma Á La nói: “Muốn cảm ơn, thì cậu phải cảm ơn cô bé này, vì cậu mà cô ấy chịu không ít khổ sở, đã mấy lần suýt chết rồi đấy.”

Trác Mộc Cường Ba ngược nhìn cô gái bé nhỏ đáng yêu Đường Mẫn, cô đang then thùng cúi gằm mặt xuống đất, chỉ cần nhìn quần áo xộc xệch rách bươm và những vết bầm lốm đốm kia, là có thể tưởng tượng ra cô bé hay khóc nhè này đã nếm chịu bao nhiêu khổ ải vì gã rồi. Trác Mộc Cường Ba vui sướng nâng gương mặt nhỏ nhắn của Đường Mẫn lên, áp vào ngực mình, để cô cảm nhận trái tim đang đập mạnh và quyết tâm đưa cô ra khỏi địa cung này của gã.

Chỉ nghe lạ ma Á La nói: “Trước khi bị xử tử, những tù binh đó nhất định đã uống nhiều loại thuốc gây ảo giác, ngấm sâu vào xương tủy, trải qua nghìn năm vẫn chưa tiêu tan hết được. Lành lặn thì không sao, nhưng một khi đã bị thương, chất độc sẽ qua đó mà xâm nhập vào cơ thể.”

“Cậu lại bị rách niêm mạc mũi, chất độc hấp thu vào máu còn nhanh hơn truyền nước biển, và lại trước đó trong cơ thể cậu cũng tích tụ không ít chất gây ảo giác rồi, lần này chúng cùng một lúc phát tác, gây ra ảo giác mạnh hơn.” Giáo sư Phương Tân tiếp lời hỏi, “Ở trong rừng cậu đã ăn phải thứ gì rồi đúng không?”

Trác Mộc Cường Ba lục lọi trong ký ức: “Tôi có ăn một loại vỏ cây cạo ra được thứ bột như bột mì vậy.”

Lạ ma Á La nói: “Vậy thì đúng rồi, trong rừng này có rất nhiều thực vật chứa các thành phần gây ảo giác mạnh như coca, cafein với nồng độ cao, cậu ăn không nhiều nên không phát hiện ra thôi.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn ba người bọn giáo sư Phương Tân, thấy ai cũng quần áo xộc xệch, nét mặt tiêu tụy, xem ra cả quãng đường vừa rồi họ phải vác theo gã, chắc đã nếm khổ khá nhiều, đặc biệt là Mẫn Mẫn, đầu tóc rối bù, mặt nhem nhuốc như cô hề. Gã vùng vằng cổ gượng đứng lên, tiện miệng hỏi: “Mọi người, đây là đâu vậy?”

Không ngờ gã vừa nhúc nhích, cả mấy người bọn giáo sư Phương Tân đã đồng thanh thốt lên: “Đừng cử động, đừng cử động!”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Không vấn đề gì đâu, tôi đã đỡ rồi.” Giáo sư Phương Tân lắc đầu nói: “Bọn tôi biết cậu khỏe như trâu, tỉnh rồi đương nhiên là không sao. Chúng tôi bảo cậu không được cử động, là sợ cậu đụng phải chốt bẫy nào đó thôi!”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Chốt bẫy?” Gã đưa mắt nhìn căn phòng trống chỉ cần nhìn qua cũng thấy hết mọi thứ, đoạn hỏi: “Ở đây cũng có chốt bẫy à?”

Lạt ma Á La cười khỏ đáp: “Mỗi bước cậu đặt chân, đều không thể đoán định được sự sống chết của mình, cậu không thể dự đoán, bước chân tiếp theo mình sẽ giẫm lên lẫn ranh sinh tử nào. Đây là nguyên văn lời Pieri đấy, ở đây chỗ nào cũng có chốt bẫy, hơn nữa còn ở những nơi cậu hoàn toàn không thể tưởng tượng ra được đâu.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Giờ chúng ta đang ở tầng thứ 7 rồi, may nhất trong những điều không may là vẫn chưa ai bị vết thương nào chí mạng cả.”

Đường Mẫn nói: “Mấy lần đều nhờ lạt ma Á La kịp thời phản ứng, bằng không chúng ta đều xong đời hết rồi.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Sao vậy, không phải đã có cuốn sổ ghi chép của Pieri rồi sao? Vẫn đụng phải chốt bẫy hả?”

Giáo sư Phương Tân đáp lời gã: “Trước tiên, Pieri chưa thăm dò hết tất cả các chốt bẫy ở đây, có rất nhiều cơ quan bẫy rập ông ta không hề nhắc tới; thứ hai, cũng có nhiều chỗ ông ta nói tới, nhưng lại không nói cho tận tường tỉ mỉ, thêm vào đó, cuốn sổ cũng đâu còn nguyên vẹn, chúng ta buộc phải vừa đi vừa lần mò thôi. Cũng may là còn có cuốn sổ này, giống như là có sách hướng dẫn sử dụng sản phẩm vậy, bằng không, thật đúng là một bước cũng khó đi ấy chứ!”

Đường Mẫn lẩm bẩm tiếp: “Hơn nữa, Pieri có ghi trong cuốn sổ ấy là ông ta đã phá hoại một số cạm bẫy, không hiểu tại sao tất cả đều khôi phục lại rồi.”

Lạt ma Á La lên tiếng tiếp lời: “Vì vậy, không thể sơ suất dù chỉ một bước.”

Giáo sư Phương Tân cũng bắt vào nhịp: “Vớ lại, trong bóng tối còn tiềm ẩn những sinh vật chúng ta không biết đến, tòa địa cung Ahezt tượng trưng cho địa ngục này, đã trở thành thiên đường sống cho một số loài sinh vật ưa bóng tối, động thực vật cộng sinh với kiến trúc do con người xây nên, nếu sơ suất, thì sẽ như thế này này!” Vừa nói, ông vừa chỉ vào mấy vết thương nhìn mà rợn người trên lưng lạt ma Á La, cho Trác Mộc Cường Ba biết thế nào là lợi hại.

Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc thốt: “Là, là thứ gì gây ra vậy?”

Lạt ma Á La lắc đầu: “Đây là lúc ở tầng thứ chín, bị mấy sinh vật cào cho bị thương đấy.”

Trác Mộc Cường Ba hỏi: “Trông chúng như thế nào?”

Lạt ma Á La gượng cười: “Không nhìn rõ.”

Trác Mộc Cường Ba lắp bắp: “Không...không nhìn rõ ư?”

Giáo sư Phương Tân đáp: “Tốc độ di chuyển cực nhanh, thể hình lại tương đối nhỏ, chúng tôi chỉ kịp thấy bóng đen dưới ánh đèn, sau đó nó đã bỏ nhào tới, căn bản không thể nhìn rõ. Theo như suy đoán ban đầu của chúng tôi...” ông quay sang nhìn lát ma Á La.

Lát ma Á La như muốn kiểm tra Trác Mộc Cường Ba, mỉm cười hỏi: “Theo anh, trên thế giới dơi có thể chia làm mấy loại lớn?”

Trác Mộc Cường Ba suy nghĩ giây lát, rồi đáp: “Có rất nhiều loài, nhưng dựa vào tập tính thì có thể chia thành ba loại lớn, loại ăn hoa quả gọi là dơi ăn quả (Rousettus), hút máu gọi là dơi hút máu (Desmodus rotundus) còn một loại nữa là dơi ăn thịt. Brazil có rất nhiều dơi hút máu, lẽ nào mọi người cho rằng...” Nghĩ đến trong bóng tối, có cả đàn dơi hút máu đen ngòm, da đầu Trác Mộc Cường Ba gai hết cả lên.

Lát Ma Á La đáp: “Chúng tôi nghĩ không phải. Những vết thương này là vết bị cào, loài động vật ấy có thể đảo lộn trên không trung, nhưng lại có móng vuốt rất sắc nhọn, lúc tấn công sinh vật không dùng miệng, mà là dùng móng vuốt.”

Trác Mộc Cường Ba giật mình, cao giọng thốt lên: “Lẽ nào là... lũ dơi ăn thịt mà số lượng và sự phân bố của chúng đều rất nhỏ ư!” Theo những gì đã được biết, trên thế giới có nhiều nhất chính là dơi ăn quả, kể đó đến dơi hút máu, vì chúng bị hình dung là hóa thân của ma cà rồng nên tiếng tăm lan truyền đi khắp nơi, nhưng còn dơi ăn thịt thì mãi đến thế kỷ mười sáu mới được người ta phát hiện, trong đó đáng sợ nhất, nổi tiếng nhất chính là Ác ma đỏ trong một lâu đài cổ ở London, Anh quốc. Nghe đồn đó là một tòa lâu đài đã bỏ hoang phé mấy trăm năm, có truyền thuyết kể rằng bên trong có ma cà rồng, bất kể là người hay súc vật đều không thể qua đêm trong đó. Nhà thám hiểm người Anh Frankens lần đầu tiên dẫn người vào điều tra bí ẩn trong tòa lâu đài cổ, kết quả toàn bộ đều bị chết sạch, lúc khám nghiệm thi thể người ta mới kinh ngạc phát hiện ra, trên đầu họ bị chọc một lỗ cực nhỏ, não tủy bị hút sạch sành sanh. Lần thứ hai, là một nhà sinh vật học vén tấm màn bí mật của lâu đài lên, ông sử dụng một con khỉ macac đã bị tiêm thuốc mê, cho vào lưới đánh cá để dụ hóa thân của ác ma kia. Cuối cùng, bọn họ phát hiện ra con dơi ăn thịt màu đỏ ấy, hình thể rất lớn, to gấp đôi gấp ba con dơi bình thường, đáng sợ nhất là bộ móng vuốt sắc nhọn như móc câu, phần miệng tiến hóa thành một cái mỏ dài như kim tiêm, nó sử dụng cái kiềm này để chọc thủng cả xương sọ cứng nhất của sinh vật, hút não tủy ăn. Loài dơi này, so với dơi hút máu thì đáng sợ hơn nhiều.

Giáo sư Phương Tân nói: “Có điều giờ còn đỡ, không gian của tầng bảy này nhỏ, trần nhà không cao, nên không có những sinh vật ấy, chỉ là không biết các tầng trên có thứ gì nữa thôi.”

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên sực nhớ ra gì đó, liền hỏi: “Thầy giáo, vừa rồi

có thấy nói ở tầng này trong cuốn sổ của Pieri ghi chép không được đầy đủ, chúng ta phải tự lần mò đi tiếp là sao?”

Giáo sư Phương Tân cười khô: “Không phải không đầy đủ, mà là không có cách nào ghi rõ ra được.” Giáo sư Phương Tân xoay chiếc máy tính xách tay lại để Trác Mộc Cường Ba nhìn rõ nội dung cuốn sổ. Chỉ thấy bên trên ghi: “Giờ tôi đang tìm kiếm đường ra trong một dãy phòng như mê cung, bản thân cũng không biết mình đang ở đâu nữa.”

“Mê cung?” Trác Mộc Cường Ba không hiểu. Giáo sư Phương Tân bèn giải thích: “Cậu ra xem là biết ngay thôi, cẩn thận một chút, bước lên chỗ được sơn màu đỏ trên sàn mới an toàn.”

Đường Mẫn đỡ Trác Mộc Cường Ba dậy đi tới cánh cửa phía Tây. Trác Mộc Cường Ba đứng trước cửa nhìn sang đó, lập tức đàn người ra, gã cứ ngỡ mình đang nhìn vào một tấm gương, vội vàng quay đầu lại xem thử. Chỉ thấy gian phòng trước mặt và gian phòng gã đang đứng, gần như là giống hệt nhau, cũng có một cái vạc lớn ở giữa, bốn bức tường vẽ chim ưng đầu trọc, góc tường khắc hình người cầm xà trượng, trong góc nhà đặt mấy món đồ gốm đồ đất nung, một mặt tường không có cửa, bên trên là hình đầu hổ châu Mỹ theo lối trừu tượng. Điểm khác biệt duy nhất, chính là ba cánh cửa trên tường cso sự thay đổi phương vị một chút, và đồng đồ gốm ở góc phòng cũng được đặt theo thứ tự khác. Trác Mộc Cường Ba ngoảnh đầu lại nhìn gian phòng sau lưng, rồi lại nhìn gian trước mặt, nếu không quan sát kỹ lưỡng, thật sự hoàn toàn không thể phát hiện sự khác biệt gì, mồ hôi lạnh túa ra trên trán gã: “Có bao nhiêu gian phòng như vậy?”

Lạt ma Á La đáp: “Không đếm được. Chúng ta đến đây, ít nhất đã đi qua bảy mươi hai gian phòng trùng lặp rồi.”

Trác Mộc Cường Ba thẫn kinh hoảng: “Đều giống hệt như vậy?”

Giáo sư Phương Tân gật đầu: “Đều giống hệt như vậy.”

Trác Mộc Cường Ba rùng mình, hỏi tiếp: “Tại sao lại làm thành như vậy?”

Lạt ma Á La giải thích: “Vị đại thần thứ bảy trong địa ngục người Maya là Abula Afaha(1), là vị thần chuyên trừng phạt những kẻ đi sai đường vì tham lam và ham muốn, bọn họ vì dục vọng của mình mà đã phạm phải những tội ác không thể tha thứ, bị trừng phạt bằng cách đeo vật nặng đi mãi đi mãi dưới địa ngục, vĩnh viễn không thể nào tìm được phương hướng chính xác. Nếu cậu lại hỏi tiếp tại sao phải như vậy, thì chỉ có thể nói tất cả đều là ý của thần linh, người Maya cổ đại đã tuân theo chỉ thị của thần linh mà xây nên tòa địa cung Ahezt này, đây chính là địa ngục trong lòng họ được tái hiện một cách chân thực.”

Đường Mẫn đỡ Trác Mộc Cường Ba đi xuyên qua hai gian phòng nữa, Trác Mộc Cường Ba đã hoàn toàn mất hết cảm giác phương hướng, gã không còn biết mình đang ở chỗ nào nữa. Lúc này, giáo sư Phương Tân hỏi: “Theo

phán đoán của cậu, chúng ta đã đi khỏi căn phòng ban đầu được bao xa rồi?” Trác Mộc Cường Ba vò đầu một lúc, thấp giọng đáp: “Tôi nghĩ, tôi nghĩ... chúng ta vào qua cánh cửa bên trái, căn phòng trước chúng ta đi cửa bên phải, căn phòng trước nữa hình như là từ bên dưới lên...” Gã vẽ trên không một hình chữ “chi”, sau đó quay sang hỏi giáo sư Phương Tân: “Như vậy phải không?”

Giáo sư Phương Tân không đáp, Đường Mẫn lẩm bẩm nói: “Anh vẫn phải nghỉ ngơi thêm một lúc.” Nói đoạn liền đưa mắt nhìn sang phía góc tường. Trác Mộc Cường Ba ngoảnh đầu nhìn theo, liền trông thấy... bình nước dưới đất, lập tức cảm thấy trời đất xoay chuyển mòng mòng, trời ơi! Hóa ra bọn họ đã đi một vòng tròn, lại trở về vị trí ban đầu. Giáo sư Phương Tân nói: “Giờ cậu đã thấy Pieri vĩ đại thế nào chưa. Ông ấy chỉ có một người, không những không bị ngắt trong những gian phòng giống như mê cung này, mà còn tìm được lối ra, ông ấy có kinh nghiệm phong phú hơn bất cứ người nào trong chúng ta.”

•

theo truyền thuyết của người Maya, dưới địa ngục có chín vị thần cai quản, gọi tên chung là Bolontiku. Vị thần thứ bảy được nhắc đến trong đoạn này là Abula Afaha; trong các tư liệu tiếng Anh và tiếng Trung Quốc có được trên Internet, người dịch không tìm thấy tư liệu nào nhắc đến tên của chín vị thần Bolontiku, nên chỉ tạm dịch phiên âm.

Mật Mã Tây Tạng (tập III)

Chương 4

Ác ma bay lượn

Làm sao mới ra khỏi căn phòng này được? Trác Mộc Cường Ba không dám tưởng tượng, nếu một mình gã rơi vào nơi này, đảm bảo cuối cùng chỉ có cách đập đầu vào tường mà chết. Trác Mộc Cường Ba nhìn những đồ gốm nơi góc tường, đột nhiên một ý nghĩ lóe lên trong đầu, liền hỏi: “Các sắp đặt những đồ gốm kia ở mỗi gian phòng đều khác nhau, chắc là để chỉ phương vị, bằng không, những người thợ tu sửa ở đây làm sao ra ngoài được?”

Giáo sư Phương Tân tán thưởng: “Không sai, cuối cùng cậu cũng phát hiện

ra rồi, chúng tôi cũng nghĩ như vậy. Có điều...” Lạt ma Á La đứng bên cạnh lắc đầu. Giáo sư Phương Tân mỉm cười, nói tiếp, “chúng tôi đã quan sát cẩn thận cách sắp xếp những món đồ gốm ấy, những thứ bị con người hay động vật phá hoại bỏ qua không tính, cả những chỗ còn hoàn chỉnh cũng không chỉ ra điều gì rõ rệt cả. Một vại gốm, thêm bốn cái bát đất nung, và ba cái chén nhỏ như chén rượu, tổng cộng có thể ghép lại thành bao nhiêu tổ hợp khác nhau, cậu có biết không?”

Trác Mộc Cường Ba thấp giọng đáp: “Tám món, vậy thì nhân từ một tới tám.” Kế đó gã bắt đầu lăm lăm một nhân hai nhân ba. Giáo sư Phương Tân xua tay nói: “không đơn giản như vậy đâu. Cậu quan sát là phát hiện được ngay, bát đất nung và chén gốm có thể đặt theo hai cách, đặt ngửa và đặt úp, ngoài ra phương hướng sắp đặt vại gốm và bát đất nung, chén gốm lại có thể hoàn toàn khác nhau. Vì vậy, có bảy món đồ có thể đặt ngửa và đặt úp, phải thêm bảy lần, thêm nữa tất cả các món đều có thể xếp theo các hướng khác nhau nên phải thêm tám lần nữa, tổng cộng là hai mươi ba, cách tính chính xác là phải từ một nhân tới hai mươi ba. Vậy là bao nhiêu tổ hợp hả?”

Thấy Trác Mộc Cường Ba há hốc miệng, giáo sư Phương Tân lại bổ sung thêm: “Con số này, nếu dùng máy tính điện tử thông thường thì vượt quá số giới hạn trên, không tính ra được đâu. Còn chúng ta lại không phải chuyên gia mật mã, hoàn toàn không có căn cơ về mặt ký hiệu học và ý nghĩa tượng trưng, vì vậy muốn dựa vào cách sắp xếp các món đồ gốm này để tìm đường ra thì không thực hiện được đâu.”

Lạt ma Á La cũng nói: “Chuyện này không có gì lạ, vì nhóm các anh không được học về phương diện này, không biết được nền văn minh Maya rốt cuộc đã phát triển tới trình độ nào. Nhân lúc này thể lực anh còn chưa hồi phục, mọi người đang nghỉ ngơi, có thể dạy bù cho anh.”

Mọi người liền ngồi xuống. Lạt ma Á La bắt đầu giảng giải cho Trác Mộc Cường Ba: “Nền văn minh Maya, không có cả công cụ đồng thau, chỉ dùng công cụ bằng đá, đã xây dựng nên được một nền văn minh độc lập với những nền văn minh lớn trên thế giới nhưng lại hoàn toàn không hề thua kém gì, từ điểm này có thể thấy, trí tuệ của họ, là thứ người hiện đại chúng ta không thể nào tưởng tượng nổi. Cứ lấy bộ tổ hợp đồ gốm này ra làm ví dụ đi, riêng điểm này đã thể hiện thành tựu đáng kinh ngạc của người Maya cổ đại đối với số học rồi. Người Maya cổ đại chính là dân tộc đầu tiên phát minh và sử dụng số 0, cậu phải biết rằng, sự ra đời của số 0, đánh dấu một bước nhảy lớn trên con đường phát triển của một dân tộc...”

Trong gian phòng lớn, các thành viên trong nhóm của giáo sư Phương Tân thay nhau “bổ sung” kiến thức cho Trác Mộc Cường Ba, bắt đầu từ kiến thức số học của người Maya, nói tới tri thức thiên văn học của họ, rồi ý thức thần linh, cách thức ăn ở đi lại, văn tự Maya cổ... trong thời gian ngắn ngủi

không thể nói một cách rõ ràng, nên họ chỉ chọn lựa nói với Trác Mộc Cường Ba những thành tựu nổi bật của văn minh Maya, chỉ riêng những tri thức này, đã đủ khiến gã phải nhìn dân tộc sở hữu nền văn minh cổ đại này bằng con mắt hoàn toàn khác rồi. Ngoại trừ kinh ngạc, chấn động, kinh khủng, cảm thán, không còn từ ngữ nào hình dung nội tâm Trác Mộc Cường Ba lúc này nữa. Dân tộc này không chỉ là văn minh, mà còn là văn minh phát triển bậc cao, thậm chí còn có lý do để tin tưởng rằng, chính bọn họ đã tạo ra thời đại hoàng kim của nhân loại.

Bọn họ sử dụng một loại lịch pháp tương tự như Lịch Mặt trời, còn chuẩn xác hơn cả Lịch Mặt trời người hiện đại đang sử dụng; họ dựa vào hai tay hai chân của con người, phát minh ra hệ nhị thập phân; các kim tự tháp mà họ xây dựng bất kể về số lượng hay quy mô đều vượt trên kim tự tháp Ai Cập; từ ngàn năm trước họ đã quan trắc đồng thời tính toán được một cách chuẩn xác quỹ đạo của các hành tinh trong Thái Dương hệ; quy mô các thành bang của họ vô cùng hùng vĩ, có hệ thống dẫn nước cực kỳ phức tạp. Nền văn minh Maya để lại quá nhiều nghi vấn, rất nhiều kết tinh trí tuệ của họ đến nay vẫn còn khiến người ta phải le lưỡi thán phục. Rất nhiều nhà khoa học nghiên cứu nền văn minh Maya thậm chí còn kinh ngạc thốt lên: “Nền văn minh của họ từ trên trời rơi xuống, là thần linh đã chỉ thị cho họ.” Còn số đông hơn lại cho rằng người Maya là sinh vật ngoài hành tinh, cũng có thuyết nói họ là sản vật còn sót lại của thời kỳ hoàng kim trong nền văn minh tiền sử. Nhưng nói thế nào thì nói, nền văn minh này đã tiêu vong rồi, vô cùng đột ngột, phảng phất như trong một khoảnh khắc, người Maya có trí tuệ cao đã bỏ cả thành trì khổng lồ của mình, ngừng việc quan sát tinh tú, không còn xây dựng các kim tự tháp cao ngất, bọn họ trở lại rừng sâu, sống cuộc sống dừng lại ở thời kỳ đồ đá. Vì vậy, kể từ sau khi Colombo lần đầu tiên đặt chân lên đại lục châu Mỹ, trong một thời gian rất dài, người châu Âu không chịu chấp nhận những kiến trúc huy hoàng đó là kiệt tác của đám người nguyên thủy ăn lông ở lỗ sống trong rừng rậm... tất cả đều thật không sao tin nổi.

Giống như trong một hội nghị khoa học, mấy người nhóm giáo sư Phương Tân tranh nhau giảng giải về nền văn minh Maya thần bí cho Trác Mộc Cường Ba nghe, gã cũng nghe như say như mê, tất cả đều hết như khi nhóm người của giáo sư Phương Tân tiếp xúc với nền văn minh này vậy, phảng phất như đang được nghe một truyền thuyết từ thời viễn cổ. Khi mấy người giáo sư Phương Tân quên đi phần nào nội dung, liền mở máy tính ra tra cứu tư liệu, họ dùng bữa luôn trong mê cung, vừa ăn vừa trò chuyện, tới khi ánh đèn mờ dần.

Trong lúc nói chuyện Trác Mộc Cường Ba mới biết, họ lên được hai tầng kim tự tháp đã tốn mất thời gian quá nửa ngày, lúc này khó khăn lắm mới

tìm được một nơi tương đối an toàn, vì vậy mới ở đây ăn uống đồng thời chuẩn bị nghỉ ngơi luôn. Chỉ mới hai tầng mà đã tốn mất nửa ngày, mặc dù mấy người bọn giáo sư Phương Tân không nói ra, nhưng Trác Mộc Cường Ba có thể tưởng tượng, các bầy rập ở đây hung hiểm thế nào. Ăn uống xong xuôi, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy sức khỏe đã hoàn toàn hồi phục, giáo sư Phương Tân và lạt ma Á La đang tranh luận xem có nên nghỉ ngơi ở đây một đêm rồi mới đi tiếp hay không. Mà vấn đề quan trọng nhất mà họ tranh luận chính là, lương thực và nguồn sáng không đủ nữa, nước và thức ăn chỉ đủ cho bốn người cầm cự trong hai ngày, giờ đã hết mất một nửa rồi; ánh sáng của mũ chiếu sáng đã được vận nhỏ xuống, pin có thể tăng lên bảy tới tám tiếng thời gian, hơn nữa mỗi chiếc mũ lại có năm cục pin dự phòng, cũng có thể kéo dài chừng hai ngày. Lạt ma Á La cho rằng, mặc dù ở đây không thấy mặt trời, nhưng chu kỳ sinh lý của con người không thay đổi, đến tối sẽ buồn ngủ, trong trạng thái tinh thần ấy, rất dễ mất mạng trong bầy rập, trong căn phòng nhỏ này, số lượng chột bầy không phải là nhiều lắm, lưu lại đây nghỉ ngơi chính là lựa chọn tốt nhất.

Chuyện cũng vừa khéo, đám quân du kích trên phần đỉnh của kim tự tháp cũng đang tranh luận cùng một vấn đề với họ. Quân du kích khó khăn lắm mới xuống được đến tầng thứ ba, không gian đột nhiên trở nên rộng lớn và các bầy rập thiết kế tinh xảo đã khiến bọn chúng thương vong nặng nề, không ít tên đã vì quá sợ hãi mà manh nha ý định rút lui, nhưng đa số lại muốn đi tìm vàng bạc châu báu, kiên quyết đòi tiếp tục đi xuống. Gonzales nhất thời cũng không đưa ra được chủ ý, với tính cách của hắn, đáng lẽ đã ra lệnh cho thủ hạ tiếp tục tiến vào, mang hết đồ quý báu trong đó ra cho hắn hưởng dụng, nhưng cục diện trước mắt lại khác, nếu hắn không xuống, đám người này cũng chẳng ai xuống cả. Gonzales là một thương nhân rất thực tế, chuyện làm ăn lãi lớn đương nhiên hắn rất thích, nhưng nếu cái giá phải trả là tính mạng của mình, vậy thì cái giá ấy không khỏi hơi quá lớn. Điều làm hắn cảm thấy bức bối hơn cả là, khó khăn lắm mới vượt qua được phần đáy kim tự tháp và đi sâu vào lòng đất, dọc đường đây các kiến trúc hùng vĩ khiến người ta kinh ngạc thán phục và những bức bích họa tinh xảo tuyệt đẹp khiến người ta tưởng tượng xa vời, vấn đề là đi bao nhiêu lâu như vậy, ngoại trừ những bích họa, tượng điêu khắc đá không bán được bao nhiêu tiền hoặc giả không thể mang ra bán, bọn hắn không tìm thấy thứ gì khác, dù là một vài thứ công nghệ phẩm bằng đá hơi nhỏ một chút cũng không thấy, tác phẩm nghệ thuật nhỏ nhất mà bọn hắn trông thấy cũng phải dùng đơn vị mét để đo, trọng lượng cũng phải dùng “tấn” mà tính toán. Giờ đã xuống đến tầng thứ ba, vẫn không thấy thứ nào đáng giá bán được nhiều tiền, ngược lại còn thêm vô số bầy rập giết người. Nhìn hai phe cãi nhau âm ỉ sôi sục, hắn lại càng rối bời: “Đừng cãi nữa! Tiếp tục tiến lên! Cẩn thận một chút! Đừng

rời xa đội hình, đừng có mơ đào ngũ, bằng không, chúng mày đưa nào tự cho rằng mình có thể một mình ra khỏi chỗ này chứ?” Cuối cùng, Gonzales cũng lên tiếng, tín niệm trong lòng đã ủng hộ hẳn, “Tiếp tục đi xuống, tiếp tục đi xuống, vàng bạc, châu báu, ngọc thạch sáng rực rỡ, nói không chừng ở tầng dưới đây thôi!”

Thảo luận không được bao lâu, mấy người bọn giáo sư Phương Tân đã bị một loạt tiếng động lạ làm kinh động. Trác Mộc Cường Ba vừa lắp pin mới cho chiếc mũ chiếu sáng, nghe thấy tiếng động, liền giấu Đường Mẫn ra sau lưng mình, hoảng hốt nhìn bốn phía xung quanh. Giáo sư Phương Tân và Lạt ma Á La cũng ngừng tranh luận, cùng bất an ngược quanh. Tiếng động vang từ căn phòng này sang căn phòng khác, vọng ra từ những căn phòng tối om không có ánh đèn, rất hỗn loạn, nhưng rất rõ ràng, càng lúc càng gần họ hơn. Cái chết không hề đáng sợ, đáng sợ nhất chính là phải chờ đợi cái chết đến gần! Lúc này bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba, chính là đang cảm thụ sâu sắc tâm trạng ấy, biết rõ rằng có thứ gì đó đang tiến tới, số lượng cực nhiều, chắc chắn sẽ bất lợi cho mình, nhưng lại không biết những thứ ấy từ đâu tới, liệu có thể là thứ gì, bản thân mình nên phòng vệ thế nào. Bốn người dựa vào bức tường không có cửa kia, túm lại một chỗ, mắt nhìn chăm chăm vào từng cánh cửa. Bất cứ lúc nào căn phòng này cũng có thể bị một loại sinh vật nào đó thâm nhập.

Lạt ma Á La có đôi tai thính nhạy khác thường, ông nói: “Là động vật bay, tôi nghe thấy tiếng đập cánh vù vù, nhưng lại không giống lắm.”

Giáo sư Phương Tân phản ứng nhanh nhất, ông lập tức nói: “Đại sư, còn nhớ ngài vừa nói gì không? Địa cung này không có ngày đêm, nhưng chu kỳ sinh lý thì không thay đổi, là chúng, chúng sắp ra ngoài kiếm ăn rồi!”

Lạt ma Á La cũng phản ứng lại ngay, kinh hoàng thốt lên: “Trời phật ơi! Chúng sắp bay qua những gian phòng này!”

Giáo sư Phương Tân nói: “Trong không gian nhỏ hẹp này, chúng ta căn bản không có chỗ nào ẩn náu được, cần phải lập tức nghĩ ra đối sách, bằng không, hậu quả thế nào chắc ngài cũng biết rồi. Mẫn Mẫn, dựng lều bạt nhanh lên, nhanh, nhanh, chúng ta không có nhiều thời gian đâu!”

Trác Mộc Cường Ba vẫn đang ngăn người ra đó, hỏi: “Chuyện gì vậy? Thầy đã biết điều gì rồi à?”

Đường Mẫn trách móc: “Anh vẫn chưa nghe ra à? Chính là đám động vật giống lời dơi lúc nãy bọn em gặp phải đấy, nếu đúng là dơi, hoàng hôn buông xuống, bọn chúng chuẩn bị ra ngoài kiếm ăn rồi! Còn đàn mặt ra đấy làm gì nữa, mau giúp em một tay!”

Trác Mộc Cường Ba vội vàng giúp Đường Mẫn dựng lều lên, đây là loại lều bạt dựng nhanh, khung giá và vải bạt không tách rời, mà trực tiếp gấp xếp lại. Chẳng mấy chốc lều đã dựng xong, giáo sư Phương Tân bảo cả bốn

người cùng chui vào ẩn nấp, sau đó nhanh chóng tra cứu trên máy tính các thông tin liên quan đến loài dơi, miệng không ngừng lầm bầm: “Phải làm thế nào mới tránh được chúng bây giờ?” Bốn người đều biết rõ, lũ dơi không dựa vào thị lực tìm kiếm phương hướng, mà sử dụng hệ thống hồi thanh độc đáo của loài mình. Nếu đúng là dơi, vậy thì bóng đêm ở đây mười mười là đất trời của chúng rồi. Trác Mộc Cường Ba liếc nhìn căn phòng tối mù tối mịt, kéo khóa lều lại, trong lòng lại một lần nữa nhớ tới câu nói của Babatou: “Đáng sợ nhất, là những kẻ thù ta không thấy nhìn thấy.”

Giáo sư Phương Tân reo lên: “Có cách rồi, dùng máy tính phát ra sóng âm tần số cao làm nhiễu loạn hệ thống định vị sóng âm của lũ dơi, như vậy chúng sẽ bỏ qua không gian nhỏ này của chúng ta.” Đáng tiếc vừa mới nghĩ ra biện pháp, còn chưa kịp thực hiện, đại quân bay lượn trong bóng tối kia đã rào rào tới nơi. Trong khoảng khắc, trong phòng toàn là tiếng đập cánh vù vù, khắp nơi đều nghe thấy, bốn người cuộn rúc lại trong lều, không biết ngoài kia có bao nhiêu con dơi đang bay lượn. Đột nhiên nghe “soạt” một tiếng, chiếc lều bằng vải buồm chắc chắn đã bị cào rách một mảnh nhỏ, một sinh vật hung dữ đầu chuột dùng vuốt trước ra sức xé toang vết rách ấy ra hòng chui vào trong. Đường Mẫn ré lên: “Con dơi!”

Hai tay giáo sư Phương Tân đã hơi run rẩy, ông vội nói với Trác Mộc Cường Ba: “Cường Ba, chặn chúng lại! Tôi cần một ít thời gian. Tôi nhớ là có một chương trình phát sóng âm tần số cao mà, để ở đâu rồi nhỉ? Ra đây, mau ra đây nào!”

Lại mấy tiếng “soạt soạt” nữa vang lên, lều bạt đã bị rách thêm mấy chỗ, mỗi vết rách đều bị xé toang ra, từng con vật xấu xí đang tranh nhau len vào. Trác Mộc Cường Ba cũng cuống quýt cả lên mà không biết phải làm sao, trong đầu không ngừng tự hỏi: “Làm sao mà chặn chúng đây?” Gã biết, Mẫn Mẫn sợ nhất là giống này, chỉ thấy cô co rúm người lại, cả dũng khí kêu rú lên cũng chẳng còn đâu nữa. Đúng lúc này, lạt ma Á La đưa cho gã một cái ba lô, chất liệu của chiếc ba lô ấy còn chắc chắn hơn vải buồm của chiếc lều, Trác Mộc Cường Ba vội ấn cả ba lô vào lỗ thủng. Lạt ma Á La cũng cầm một chiếc ba lô khác chống đỡ đầu bên kia, cả hai đều cảm nhận được một cách hết sức rõ ràng, lớp vải buồm của chiếc lều này tựa như đang bị vật nặng mấy trăm cân đè lên vậy, không biết là rốt cuộc có bao nhiêu con dơi đang đậu trên đây nữa.

Trác Mộc Cường Ba đột nhiên cảm thấy bắp chân đau nhói lên, thì ra dưới chân lều lại bị rách thêm mấy lỗ nữa, có mấy con dơi đã chui được vào trong, không thèm khách khí gì đáp cho gã một phát chảy cả máu. Máu máu tanh giống giống như thuốc kích thích, dẫn dụ càng nhiều dơi đến phía này. Trác Mộc Cường Ba giẫm chết hai con, lại thấy vết rách trên lều càng lúc càng nhiều, chiếc lều bạt này sắp chỉ còn tồn tại trên danh nghĩa đến nơi rồi.

Đúng lúc đó, mấy người bọn Trác Mộc Cường Ba nghe thấy “u” một tiếng, sau đó âm thanh mỗi lúc một cao, dần dần không còn nghe rõ được nữa, nhưng lũ dơi bên ngoài thì như bị chùy đập phải, tất cả đều tránh xa khỏi chiếc lều... Sóng âm tần số cao đã có hiệu quả. Trác Mộc Cường Ba biết, máy tính vẫn đang không ngừng phát ra sóng âm ở tần số cao, chỉ có điều đã vượt quá phạm vi nghe được của thính giác con người, vì vậy bọn họ mới không nghe thấy gì nữa. Gã mệt mỏi ngồi xuống đất, không để ý liền ngồi lên mấy con dơi vẫn chưa kịp bay ra ngoài, làm chúng kêu lên choe choe. Trác Mộc Cường Ba đập chết mấy con dơi nhỏ ấy rồi ngẩng đầu lên nhìn, chiếc lều đã rách bươm cả trăm lỗ, tựa hồ như đang nhìn qua ô cửa sổ có rèm mỏng vậy.

Để quan sát lũ sinh vật tấn công mình, họ đã cố ý đặt bên ngoài gian phòng một chiếc mũ phát sáng, lúc này mới trông thấy, dòng thác lũ dơi đen kịt tựa như một trận cuồng phong trong gian sảnh. Bọn chúng vào từ cửa phía Bắc, trào ra cửa phía Nam. Trận cuồng phong đen tuyền gần như chiếm mất gần nửa gian phòng, số lượng cực kỳ nhiều. Dù có sóng âm tần số cao cũng vẫn có rất nhiều con dơi hạ xuống chiếc lều con của họ, có điều giờ đã đỡ hơn lúc trước nhiều lắm rồi, bốn người đủ sức đối phó. Trận gió đen thổi liên tục hơn hai mươi phút đồng hồ mới dứt, bốn người thở phào một tiếng. Đường Mẫn lau khô nước mắt, lấy vaccine phòng bệnh dại ra tiêm cho mỗi người một mũi. Bị lũ dơi đó cào cấu bị thương không đáng sợ, đáng sợ nhất chính là bọn chúng có mang theo bệnh dại hoặc các bệnh khác. Người nào bị nhiễm phải virus bệnh dại, tất sẽ phát cuồng, sợ nước, ánh sáng và âm thanh, trở nên chỉ thích hành động trong bóng đêm, thích cắn mọi thứ xung quanh, đồng thời tiếp tục truyền bệnh qua tuyến nước bọt trong khoang miệng. Truyền thuyết ma cà rồng cũng chính từ đây mà ra cả.

Giáo sư Phương Tân lập tức quét con dơi vào máy tính tiến hành đối chiếu, chẳng mấy chốc ông đã reo lên như được đại xá: “Đây là dơi mặt quỷ, nếu là dơi cáo, kết cục của chúng ta khó nói lắm.” Lạt ma Á La nhìn xác mấy con dơi nói: “Bọn chúng tiến hóa rồi, móng vuốt ở cánh trước trở nên vừa cong vừa dài, xem ra lũ cá ăn thịt người ở ngoài kia đã trở thành nguồn thức ăn mới cho bọn dơi này, hoặc cũng có thể là chúng ăn thịt lẫn nhau. Toàn bộ răng hàm đều mất hết, răng cửa tiến hóa thành hình dạng như lưỡi dao sắc nhọn, bọn chúng không chỉ bắt côn trùng ăn, còn hút máu nữa, loại dơi này, có thể quy về á chủng dơi hút máu cũng được đấy.”

Trác Mộc Cường Ba an ủi Đường Mẫn mấy câu, đoạn đưa mắt nhìn sinh vật xấu xí trên mặt đất. Những con dơi này xòe cánh ra thì được chừng ba mươi centimet, không có mũi, nhưng môi và má có những nếp nhăn rất phức tạp, môi dưới bành ra như cái đĩa, tai to tướng và vành tai cũng rất phức tạp,

ngoại trừ vuốt sắc ở móng trước ra, chúng còn một đặc điểm đặc biệt nữa, chính là trong miệng mọc một đôi răng sắc như dao nhọn, hơn nữa còn hơi lệch về giữa và hướng xuống dưới. Kết cấu như vậy, làm Trác Mộc Cường Ba chợt nghĩ đến lưỡi lê quân dụng có rãnh cho máu chảy, hết sức phù hợp để hút máu, gã cũng không dám tưởng tượng nếu bị chúng cắn cho một nhát thì sẽ có hậu quả như thế nào nữa.

Giáo sư Phương Tân gấp máy tính xách tay lại, đứng lên nói: “Bây giờ chúng ta không cần tiếp tục thảo luận nữa nhỉ?”

Lạt ma Á La nói: “Đúng vậy, chúng ta phải nhanh chóng rời khỏi nơi này, ở đây gần như không có chỗ nào là an toàn cả.” Ông hiểu rõ, bọn dơi kia còn quay trở lại, mà bọn họ thì đã không còn cái lều có thể tạm ngăn chúng lại nữa rồi. Giáo sư Phương Tân tự tin bảo Trác Mộc Cường Ba: “Đi thôi, chỉ là mê cung với mấy cái bẫy rập thôi mà, không đáng sợ như cậu tưởng tượng đâu.”

Trời đã hoàng hôn, trên quảng trường lớn của Bạch thành, quân du kích và thổ dân ăn thịt người đã giăng co suốt một ngày trời. Đám thổ dân chiếm được địa lợi, khiến quân du kích không dám manh động, còn quân du kích thì có vũ khí hiện đại, thổ dân ăn thịt người cũng không thể tiến lại gần quảng trường. Khi vầng dương chìm xuống sau đường chân trời, trong rừng sâu lại thấy một người bước ra, phải, y chỉ có một mình. Chút ánh sáng còn sót lại của vầng tịch dương kéo bóng y ra vừa dài vừa gầy đét lại, thoạt nhìn cũng toát lên mấy phần cô đơn tịch mịch, cơn gió nhẹ phát qua làm rối mái tóc y, để lộ nửa gương mặt trông còn đáng sợ hơn đầu lâu xương cốt. Soares kích động thảm nhũ: “Cuối cùng ta cũng trở lại rồi, còn nhớ ta không? Các bạn, các bạn của ta, có thể cùng yên nghỉ với kiến trúc hùng vĩ nhường này, các bạn cũng yên tâm được rồi. Bảy năm, các bạn vẫn khỏe chứ? Không ngờ nào phút nào là ta không nhớ về các bạn cả.”

Trong khoảnh khắc ấy, bẫy rập đáng sợ, những bức tượng đá khổng lồ, các món trang sức tinh xảo, những bộ xương khiến người ta kinh hoàng, sinh vật đáng sợ ẩn nấp mình trong bóng đêm, tất cả mọi chuyện đã qua cùng lúc dâng trào lên trong óc Soares...

“Chuột đất, mặc xác mấy cái bẫy đó đi! Nhanh lên!”

“Làm sao được, cả đời tôi đều nghiên cứu cơ quan bẫy rập, những cái này tuyệt đối có thể xem là kỳ tích hoàn mỹ nhất mà tôi từng trông thấy, không trả lại công năng cho chúng, dù có sống sót tôi cũng hối hận cả đời mất! Ủa? Cái bẫy này là? A... chạy mau, Trần Xám!”

“Đây là dơi mặt quỷ, không có độc, cố lên, Cá Kinh, cậu phải cố lên!”

“Không được đâu, động mạch ở màng bao ruột của tôi bị vỡ rồi, có lẽ còn cả động mạch thận, giờ đang chảy rất nhiều máu, tôi không sống nổi đâu, Trần Xám, mặt của anh...”

“Khốn kiếp, mặc kệ tôi đi, cậu mà chết ở đây, bọn tôi biết phải làm sao bây giờ!”

“Chỉ có thể... dựa vào bản thân mình thôi, tôi... chân thành nói... với anh một câu, đi theo Cáo Lửa, với năng lực hiện tại của chúng ta, nếu có thể ra khỏi tòa địa cung này, ngoài đội trưởng ra... chỉ còn... Cáo Lửa thôi...”

“Cá Kình! Đừng ngủ! Cá Kình!”

“Khí Mặt Người! Khí Mặt Người, cậu tỉnh lại cho tôi! Khí Mặt Người!”

“Vô dụng thôi Trần Xám, cậu ấy nín thở trong nước lâu quá, mà cậu cũng không phải bác sĩ, chúng ta đã không thể làm gì được nữa rồi...”

Hai chiến binh của bộ lạc ăn thịt người nhảy từ trên mái nhà xuống làm đứt đoạn hồi ức của Soares, họ giờ hai ngọn giáo dài hươ hươ trước mặt y.

Soares không phản ứng gì, chỉ cầm chiếc Thạch phù màu hổ phách kia chia ra. Hai thổ dân kia ngơ ngác nhìn nhau, nhưng dường như đều không biết đến thứ này, Soares cũng nhận ra điều gì đó, đám thổ dân ăn thịt người này hình như không biết mảnh Thạch Phù này. Y lùi lại phía sau một bước, lạnh lùng nói: “Không nể mặt quá rồi, chúng mày ở bộ lạc nào, lần trước có thấy chúng mày canh giữ ở đây đâu!”

Câu trả lời của hai chiến binh bộ lạc ăn thịt người là một cú ném lao, công thêm tiếng gầm gừ trong chiến đấu. Soares lắc người tránh mũi lao, lấy một lọ nhựa ra bóp vỡ đánh “tẹt” một tiếng, rồi nhắm mắt lẩm bẩm nói: “Lũ quỷ đói muốn nuốt hết vạn vật trên đời, quân đoàn địa ngục của ta, ăn hết sạch chúng đi, cả khúc xương cũng đừng bỏ qua!” Trong bụi cây sau lưng y, đột nhiên tràn ra một đàn kiến khổng lồ màu đỏ nâu, bọn chúng dàn hàng chỉnh tề, băng qua Bạch thành, ăn sạch sẽ tất cả mọi thứ trên đường đi, hai chiến sĩ thổ dân ăn thịt người gào lên thê thảm, âm thanh vang mãi ra xa.

Mấy tên lính du kích gác máy bay trực thăng đột nhiên phát hiện vô số thổ dân ăn thịt người nấp trong rừng bỗng chạy ủa ra phía quảng trường, bắt chập sống chết, tựa hồ như gặp phải ma quỷ vậy, nhất thời cũng không thể giết hết. Một tên đùa đùa nói với đồng bọn: “Chúng điên rồi chắc? Tranh nhau chịu chết.” Bỗng nhiên, bọn chúng cũng kinh hoàng nhận ra, sau lưng đám thổ dân là một tấm thảm màu đỏ đang cuộn cuộn phủ lên Bạch thành, những thổ dân chạy hơi chậm một chút, tựa như một cây nến đang tan chảy, trong chớp mắt đã mất da, thịt, chỉ còn trơ lại xương cốt, trắng phớt như tòa Bạch thành này vậy.

Mật Mã Tây Tạng (tập III)

Chương 5

Bầy sập

Đám quân du kích bấy giờ mới định thần lại, kêu rú lên rồi chạy tản ra bốn phía, nhưng quá muộn, đã bị hãm trong vòng vây của đại quân đoàn màu đỏ ấy, không kẻ nào có thể thoát được cả. Soares chậm rãi bước đi trong cơn lũ đỏ, không buồn liếc nhìn những bộ xương đang ngã xuống bên cạnh. Lũ kiến dường như rất sợ lại gần y, Soares đi tới đâu, chúng liền dạt ra nhường đường. Bỗng cặp mắt y sáng bừng lên, phát hiện ra chiếc trục thẳng trông như con chuồn chuồn nhỏ phía trước, liền mừng rỡ nói: “Đồ tốt đây, đừng làm hỏng của tao nhé.” Nói đoạn, y liền rút ra một lọ thủy tinh ném về phía máy bay, một màn khí thể tản ra trong không khí, lũ kiến lửa tức khắc dạt ra một khoảng trống như bị ai giới nước vào vậy. Soares nhìn tòa Bạch thành bị cơn sóng màu đỏ tràn lên, thầm nhủ: “Hỏng rồi, không ngờ lại giải quyết nhanh như vậy, khó khăn lắm mới tụ tập được nhiều thế này, nhưng giờ làm sao giải tán chúng đi bây giờ, thuốc trên người mình đâu có đủ.”

Soares đang suy nghĩ, chợt nghe tiếng “vù vù vù” từ bốn phương tám hướng vang tới, chỉ thấy từ các lối thông trên thân tòa kim tự tháp hùng vĩ kia bắn ra vô số tia sáng màu đen, tựa như những thanh kiếm sắc đen tuyền được rút “soạt” trong vỏ ra, chỉ thẳng lên bầu trời. Lũ kiến lửa dưới đất liền trở nên nhốn nháo bất an, thì ra đã gặp phải thiên địch. Những thanh kiếm đen kia lao vút lên giữa tầng mây, rồi nhanh chóng tan ra như làn sương mù, hóa thành vô số con ác quỷ đối mặt với đàn kiến phải tính bằng con số trăm triệu, thỏa sức đánh chén, nhất thời, bầu trời toàn là lũ dơi đen đập cánh vù vù, tựa như mây đen che kín mặt trời, cảnh tượng cực kỳ hùng vĩ.

Soares thở phào một tiếng, đến thật đúng lúc. Y đã đợi cả một ngày, chính là đợi cho lũ ác ma có cánh này ra khỏi sào huyệt, như vậy, dưới địa cung coi như tạm thời được an toàn rồi. Lần trước tới đây, đã có hai người bị thương, một người mất mạng, một người nữa cũng vì bị bọn quái vật này làm mù đôi mắt mà chết trong bầy rập dưới địa cung. Soares lấy ra một vật bằng kim loại hình cầu to cỡ quả bóng tennis, ấn nút khởi động. Vật thể hình cầu này có nguyên lý hoạt động giống như chương trình máy tính mà giáo sư Phương Tân sử dụng, phát ra sóng âm tần số cao, khiến y có thể ẩn thân giữa đàn dơi. Soares ngẩng đầu lên nhìn tòa kim tự tháp Ahezt nguy nga hùng vĩ, bắt đầu chậm rãi bước lên.

Trác Mộc Cường Ba đi sau lưng giáo sư Phương Tân và Đường Mẫn, trong bụng lấy làm thắc mắc, không hiểu sao bọn họ có thể ung dung như vậy.

Không biết đã đi qua bao nhiêu gian phòng, cảm giác dường như vẫn cứ đi bừa đi loạn, cuối cùng Trác Mộc Cường Ba cũng đưa ra một kiến nghị: “Đi mãi như vậy cũng không phải là cách, tôi có một ý kiến.” Mấy người giáo sư Phương Tân liền dừng lại, chờ xem Trác Mộc Cường Ba muốn nói gì. Gã thề thốt: “Dùng bút ký hiệu, đánh dấu lên từng cánh cửa mà chúng ta đi qua, như vậy sẽ không bị lạc đường nữa.”

Ba người còn lại đều trầm ngâm không nói gì, nhưng nhìn nét mặt họ, Trác Mộc Cường Ba cũng biết ngay là gã lại vừa đưa ra một ý kiến sai lầm. Cuối cùng, vẫn là giáo sư Phương Tân không nhịn được phê bình gã mấy câu: “Cường Ba à, xem ra cậu chẳng chịu chú ý nghe giảng gì hết rồi, giáo quan có dạy chúng ta như vậy đâu.”

Đây cũng là cách đội trưởng Hồ Dương đã dùng ở Khả Khả Tây Lý, Trác Mộc Cường Ba cảm thấy rất hữu dụng, sao lại không thể áp dụng ở đây được chứ, gã thắc mắc: “Tôi cảm thấy cách này cũng được lắm mà.”

Đường Mẫn thì thâm bên tai gã: “Cổ lỗ rồi, đây là cách làm của người không chuyên nghiệp, không thích hợp sử dụng ở đây đâu.”

Lạt ma Á La nói: “Nếu thông đạo rất dài, số nhánh rẽ rất ít thì có thể dùng cách ấy của cậu. Nhưng ở đây, khi cậu nhận ra những cánh cửa đã đánh dấu và chưa đánh dấu đều nhiều như nhau, khiến cậu không thể phân biệt được, cậu sẽ thấy đánh dấu với không đánh dấu chẳng khác gì nhau cả.”

Trác Mộc Cường Ba bực bội nói: “Nhưng chúng ta cứ cầm đầu đi thế này cũng đâu phải là cách chứ!”

Giáo sư Phương Tân quay người lại, mỉm cười nói: “Ai bảo chúng ta đang đi bừa chứ?” Nói đoạn, ông chỉ vào chiếc máy tính xách tay đeo trước ngực.

Đường Mẫn nói: “Chúng ta dùng webcam nhập hết những chặng đường đã đi vào máy tính, chương trình trong máy sẽ dựa vào thông tin này vẽ ra bản đồ 3D của toàn bộ nơi đây. Dù nói là tất cả các căn phòng thoát nhìn đều gần gần như nhau, mắt người có lẽ rất khó phân biệt được chúng, nhưng máy tính thì có thể ghi lại bất cứ điểm khác biệt nào dù là nhỏ bé nhất, cộng với tín hiệu định vị phát ra trên người chúng ta nữa, vậy là có thể dễ dàng phát hiện ra đâu là nơi chúng ta đã đi qua rồi.”

Trác Mộc Cường Ba ngẩng người nhìn vào màn hình máy tính giáo sư Phương Tân xoay về phía gã, chỉ thấy trên đó là những hình lập thể 3D hết sức tường tận, giống hệt như những căn phòng họ đã trông thấy. Giáo sư Phương Tân ấn nhẹ hai nút bấm, hình ảnh 3D liền chuyển sang dạng mặt phẳng 2D, các căn phòng hoàn toàn chuyển thành những ô nhỏ hình chữ nhật, chỗ nào có cửa thì được máy tính biểu thị bằng một đường vạch trắng, vị trí nơi họ đang đứng được đánh dấu bằng một chấm đỏ nhấp nháy rất nổi bật. Tất cả đều trở nên hết sức sáng rõ. Trong chớp mắt, Trác Mộc Cường Ba đột nhiên hiểu, thì ra khoảng cách giữa nhóm của gã và nhóm của giáo sư

Phương Tân vẫn lớn như lần đầu tiên tiến hành huấn luyện dã ngoại vậy: bọn gã vẫn đang xoay gỗ nhen lửa, còn nhóm của giáo sư Phương Tân thì đã dùng bật lửa từ lâu rồi. Gã then thùng cúi gằm mặt xuống, làm một con rùa đen lặng lẽ, chỉ cắm cúi bước theo, không còn phát ngôn gì nữa. Đường Mẫn đành thỉnh thoảng lại nói một hai câu với gã, xoa dịu phần nào tâm trạng ức chế cho Trác Mộc Cường Ba.

Suốt dọc đường, Trác Mộc Cường Ba đi kẹp giữa bốn người, bước theo dấu chân của giáo sư Phương Tân, chỉ trông thấy mấy bộ xương khô của những kẻ lạc bước trong mê cung, nhưng không gặp phải bẫy rập nào, không khỏi cũng thấy có chút mê hoặc. Gã muốn bước tới xem trong các món đồ gồm kia có đựng thứ gì không, nhưng lại bị cảnh cáo không được manh động làm bừa. Giáo sư Phương Tân chỉ cho gã xem ảnh webcam chụp bên trong các thứ ấy, tỏ ý nói bên trong không gì hết. Cứ như vậy, bốn người đi loanh quanh trong tầng thứ bảy của mê cung Ahezt suốt hơn hai tiếng đồng hồ dưới sự chỉ dẫn của máy tính, trước mắt liền xuất hiện một gian đại sảnh tương đối rộng rãi, dựa sát vào một bức tường tựa như vách núi. Cuối cùng họ cũng ra khỏi mê cung, đi tới con đường thông lên tầng trên.

Từ gian phòng nhỏ đi ra, đột nhiên gặp phải một gian đại sảnh lớn như vậy, không khỏi khiến người ta sinh ra cảm giác kinh ngạc. Mũ chiếu sáng không hắt lên được tới trần, bốn bức tường xung quanh đều dùng những phiến đá to bằng viên gạch ghép lại mà thành, rất giống như các hình tượng được ghép từ gạch men của người hiện đại. Nhưng điểm khác biệt so với hình trên gạch men hiện đại là, những phiến đá này đều được gia công chạm trổ. Cả bức tranh quá lớn, nên Trác Mộc Cường Ba không thể nhìn được toàn bộ, song gã cũng biết, chắc chắn cả bức tường là một bức tranh khổng lồ cao ba mét, người này chông lên người kia như xiếc chông người, hai tay giơ ra phía trước, tựa hồ như đang bung bê thứ gì đó, nhưng lúc này hai tay người khổng lồ đá này đều trống không. Phía trên cánh cửa nhỏ mà họ bước vào là vô số hình ảnh, những nét vẽ màu đen khắc họa rất rõ ràng hàng đoàn nô lệ bị đánh đập lưng vác vật nặng đang lê bước trên con đường tượng trưng cho mê cung. Những kẻ đang đánh đập nô lệ, là một đám sứ giả địa ngục đầu dơi, thân hình khẳng khiu nhọn hoắt như cây xương rồng. Ánh mắt hung hãn của đám sứ giả địa ngục, vẽ mặt kinh hoàng thành khăn của các nô lệ, mọi động tác và nét mặt đều được khắc họa tỉ mỉ. Phía sau các nô lệ và đốc công, một vị thần khổng lồ ngồi ngay ngắn, vẽ bằng các đường nét đen lánh, môi dưới chìa rộng chảy sệ, vòng ngoài miệng đỏ rực như lửa, mắt đen kịt, từ hai hốc mắt vươn ra một sợi chỉ đen kéo dài xuống má. Theo như phân tích của giáo sư Phương Tân, đây có lẽ chính là vị dạ thần cai quản tầng địa ngục thứ bảy của người Maya.

Kỳ quái một điều là, phía sau lưng vị thần cai quản địa ngục, còn vẽ một

hình tượng quái dị đang đứng. Trác Mộc Cường Ba quan sát cẩn thận, cảm thấy rất giống với Đầu trâu Mặt ngựa của Trung Quốc. Giáo sư Phương Tân cũng nói: “Kỳ lạ thật, mỗi tầng đều có vị thần này, là thần nào mà còn ở ngôi cao hơn cả thần cai quản địa ngục nhỉ? Lại còn không tìm thấy hình ảnh nào trong kho dữ liệu nữa, mọi người thấy hình ảnh này giống cái gì không?”

Đường Mẫn nói: “Trông giống trâu, nhưng không có sừng, trông giống ngựa, nhưng tai lại không giống.”

Trác Mộc Cường Ba vui vẻ reo lên: “Ồ? Em cũng nghĩ giống anh à, Đầu trâu Mặt ngựa.”

Lạt ma Á La lắc đầu nói: “Đầu trâu Mặt ngựa là cai ngục dưới địa ngục trong truyền thuyết Trung Quốc, dường như không liên quan gì tới văn minh châu Mỹ, hơn nữa, địa vị cũng không thể cao như vậy được, chắc là một vị thần khác thôi.”

Ngay phía trước họ, là một bức tường trơn nhẵn có khắc vô số rãnh ngang, mỗi rãnh đều rất sâu, thoạt nhìn trông rất giống một tấm bảng chà quần áo dựng đứng lên. Giáo sư Phương Tân và lạt ma Á La vẫn đang bận rộn chụp lại các hình ảnh kỳ lạ trong đại sảnh vào máy tính. Trác Mộc Cường Ba thắc mắc: “Đường đâu?”

Đường Mẫn chỉ vào những rãnh ngang trên tường, Trác Mộc Cường Ba thốt lên: “Đây mà là đường ư?” Những rãnh ấy chỉ nhô ra khỏi mặt tường chừng mười centimet, muốn đứng vững trên ấy đã khó khăn lắm rồi, khoảng cách lại cao như thế, làm sao mà trèo lên được.

Lạt ma Á La xách chiếc đèn pha, nói với Trác Mộc Cường Ba: “Chính nó đấy, chúng tôi gọi là thang treo, mới đầu nhìn có vẻ khó, chứ thực ra dễ leo lắm.”

Đây là lần đầu tiên Trác Mộc Cường Ba trông thấy loại cầu thang buông một góc chín mươi độ như vậy, trông chẳng khác gì những răng cưa nhô ra trên mặt tường cả. Giáo sư Phương Tân đang bận điều chỉnh góc độ, không buồn để ý tới Trác Mộc Cường Ba, chỉ nói: “Hai tầng dưới chúng tôi cũng trèo lên như vậy cả đấy, cậu trèo một lần là biết ngay thôi.” Kế đó lại quay sang thảo luận với lạt ma Á La, “Ngài xem, đây cũng là hình ảnh của vị dạ thần cai quản tầng thứ bảy.” “Tay ông ấy cầm cái gì vậy?” “Không rõ, cho ánh sáng mạnh hơn một chút đi, độ phân giải của webcam này hơi thấp, lần sau tôi sẽ đổi cái tốt hơn...”

Đường Mẫn thu xếp xong các máy móc, bước qua trò chuyện với Trác Mộc Cường Ba: “Thực ra, anh cứ coi như leo vách đá không có dây an toàn là được thôi. Vì các phiến đá ở đây được ghép rất chắc, giáo sư nói, có lẽ người Maya đã dùng một loại chất kết dính giống như bùn nhão vậy, giữa các tảng đá khổng lồ gần như không có kẽ hở, cả tờ giấy mỏng cũng không thể nhét vào được.”

Trác Mộc Cường Ba lo lắng nói: “Vách đá này cũng hơn ngàn năm tuổi rồi, nhờ bị phong hóa rồi thì làm sao? Ở đây lại cao như thế, rơi từ trên ấy xuống thì không phải trò đùa đâu.”

Đường Mẫn mỉm cười: “Anh yên tâm đi, chất liệu đá trắng này tốt lắm, không hề có dấu tích bị phong hóa gì cả. Này, anh đừng đi lung tung đấy.”

Trác Mộc Cường Ba bất bình: “Sao hả? Xem thôi cũng không được à?”

Đường Mẫn nói: “Trước khi giáo sư và đại sư hoàn thành, tốt nhất chúng ta không nên đi bừa, ngộ nhờ đụng phải chốt bẫy thì sao.”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Anh cũng trải qua huấn luyện đặc biệt như mọi người mà, đương nhiên cũng biết cẩn thận, đừng coi anh như người nghiệp dư thế chứ.”

Lúc này, giáo sư Phương Tân lên tiếng: “Cho ánh sáng tụ lại một chút tôi xem nào, ngay bên trên này là gì vậy, đúng, đúng, ôi chao, không xong rồi! Xương sọ!” Giáo sư Phương Tân kêu lên. Đúng lúc này, một chân Trác Mộc Cường Ba không hiểu giẫm lên thứ gì, phiến đá bên dưới hơi thụt xuống, cả gian đại sảnh rung lên, phát ra những tiếng “rầm rầm rầm” như máy móc chuyển động.

Giáo sư Phương Tân tức khắc hỏi phủ đầu: “Cường Ba, cậu chạy ra đó làm trò gì đấy? Giẫm phải cái gì rồi, còn không mau chạy đi!”

Trác Mộc Cường Ba ngớ người, nói: “Tôi làm sao biết được!” Chợt thấy lạt ma Á La đang lao về phía gã, rồi ôm cả người gã bổ nhào xuống đất lăn hai vòng.

Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc thốt: “Làm sao vậy!?” Lạt ma Á La đứng lên nói: “Quái thật, bẫy chốt kiểu gì vậy?” Đột nhiên một tiếng động lớn vang lên, phía trên cánh cửa họ vừa bước ra khỏi mê cung, chớp mắt đã có một tảng đá lớn rơi xuống, bịt kín đường lui, kế đó lại có tiếng “huych huych” trên cao vẳng tới. Giáo sư Phương Tân kêu lên: “Nhanh lên! Trèo lên nhanh lên! Cửa đá tầng trên đang khép lại kia!”

Bốn người giờ mới tỉnh ra, vội vàng giẫm lên các bậc thang trèo lên trên.

Trác Mộc Cường Ba trèo nhanh nhất, gã là người đầu tiên lên tới tầng trên, lạt ma Á La theo sát phía sau. Vừa leo lên, Trác Mộc Cường Ba lập tức quay người lại, kéo Đường Mẫn lên trên, giáo sư Phương Tân vẫn ở bên dưới, ước chừng cũng phải còn chục mét nữa mới lên tới nơi. Vừa nãy lúc trèo lên thì không cảm thấy gì, giờ cúi xuống không ngờ lại thấy chóng mặt chóng mày. Thang treo này hóa ra phải cao hơn năm chục mét, lúc này nhìn xuống dưới, ngoài mười mét, chỉ có một vùng đen kịt như dưới vực sâu, khiến người ta không khỏi rợn tóc gáy. Lạt ma Á La không ngừng lẩm bẩm cầu khẩn:

“Nhanh lên, nhanh lên...”

Trác Mộc Cường Ba ngẩng đầu lên nhìn, giờ mới phát hiện, trên đại sảnh có một tấm lưới khổng lồ bằng kim loại gắn đầy mũi nhọn, lúc này đang chậm

chậm dịch chuyển xuống dưới, còn vị trí nơi bọn họ đang đứng, cũng có một cánh cửa đá đang từ từ hạ xuống, âm thanh “huỳnh huỵch” chính là do nó phát ra. Giáo sư Phương Tân đeo máy tính xách tay sau lưng, leo lên trông có vẻ rất vất vả, với tốc độ này thì thật khó mà leo lên kịp được.

Trác Mộc Cường Ba nôn nóng vô cùng, lớn tiếng gọi: “Thầy giáo! Nhanh lên! Ném máy tính đi! Cửa sắp đóng lại rồi!”

Giáo sư Phương Tân ở bên dưới quát lên: “Đồ nhãi ranh, cậu giẫm lên chót bẫy, giờ còn muốn tôi vứt máy tính đi, vậy không phải chúng ta toi công đến đây à!” Trác Mộc Cường Ba bất an kêu lên: “Nhưng mà, tính mạng quan trọng hơn chứ.”

Giáo sư Phương Tân vẫn giữ nguyên tốc độ bò, vừa trèo vừa nói: “Nhìn mà học hỏi xem cái gì gọi là đồng đội phối hợp đi.”

Chỉ thấy khi cửa đá hạ xuống còn độ bằng chiều cao một người, lạt ma Á La và Đường Mẫn mỗi người lấy ra một móc an toàn dùng khi leo vách đá, chống vào khe trượt của đá, cánh cửa phát ra tiếng rín rít, cuối cùng cũng chậm chậm dừng lại. Tám lưới kim loại gắn mũi nhọn kia, dường như cũng gắn liền với cửa đá. Cánh cửa vừa dừng lại, nó cũng không rơi xuống nữa.

Chừng một phút sau, giáo sư Phương Tân mới bò lên, thở hổn hển nói:

“Trong một nhóm, có người thể lực tốt, có người giỏi chuyên môn, phân công hợp tác, mỗi người một việc, đây mới gọi là một đội. có mỗi cái bẫy mà đã làm cậu sợ thế rồi cơ à? Gặp chuyện gì cũng phải bình tĩnh, nóng nảy không suy nghĩ làm sao giải quyết được vấn đề?”

Lòng bàn tay Trác Mộc Cường Ba đầm mồ hôi lạnh, vừa nãy đúng là ngàn cân treo sợi tóc, vậy mà mấy người giáo sư Phương Tân không hề lộ vẻ sợ hãi, gã không khỏi thẹn mướt mồ hôi. Chỉ có Đường Mẫn là vỗ vỗ ngực thốt lên: “Nguy hiểm quá, mặc dù đỡ hơn các bẫy rập ở đằng trước, nhưng cháu vẫn lo đến tim đập thành thịch đây này.” Lạt ma Á La và Đường Mẫn cùng buông tay, cánh cửa đá lại tiếp tục chậm chậm khép xuống. Nhìn bảy tám bộ xương khô dính trên tám lưới sắt, Trác Mộc Cường Ba tự biết, mình đã bỏ lỡ rất nhiều cơ hội tăng cường kiến thức.

Trác Mộc Cường Ba nói: “Tại sao phải đóng cánh cửa này lại, Cứ để nó kẹt ở đây có phải tốt hơn không, vậy thì không có thêm người nào chết ở đây nữa.”

Lạt ma Á La nói: “Cơ quan bẫy rập ở đây đều nối liền với nhau, nếu không để cửa đá này đóng lại, không chừng phía sau có cánh cửa nào đó không mở ra được, đến lúc ấy lại phải vòng trở về đóng cửa thôi.”

Trác Mộc Cường Ba sức nhớ đến lời lạt ma Á La đã nói, kinh ngạc thốt lên: “Không phải người Maya còn chưa có cả công cụ bằng đồng thau hay sao? Đây... Tám lưới này, lẽ nào không phải bằng kim loại?”

Lạt ma Á La nói: “Đúng là họ không biết chế luyện đồng thau, nhưng ta

không có nói họ không có chế phẩm kim loại mà. Người Maya rất giỏi buôn bán, họ có thể giao dịch trao đổi với những nơi khác, đổi về các chế phẩm kim loại, chúng tôi đã ghi chép lại điều này rồi, giờ hãy xem chúng ta nên đi đường nào trước đây.”

Chỉ thấy khi cánh cửa đá khép lại, bọn họ liền ở trong một không gian kín hình bán nguyệt, trên bức tường phía trước, có năm cánh cổng vòm, mỗi cổng đều cao hơn năm mét, đường bên trong rộng rãi trải dài, tối đen như mực, không nhìn thấy bên đầu bên kia. Đã có kinh nghiệm một lần, Trác Mộc Cường Ba không dám đi lại lung tung nữa, chỉ thần người ra nhìn giáo sư Phương Tân cúi đầu đọc cuốn sổ ghi chép của Pieri trong máy tính. Chợt nghe giáo sư kêu “a” một tiếng, mắt tròn tròn lên, ba người còn lại liền chụm đầu vào. Cuốn sổ của Pieri không lệch không nghiêng, vừa hay thiếu đúng một đoạn ở giữa như bị một ăn, phía sau viết “tôi đi trên lối dài thênh thang...”, phía trước là “bàn chông ken kết áp xuống, bên trên ghim mấy bộ xương trắng...”.

Lạt ma Á La giờ tay lên tỏ ý cam chịu: “Xem ra, chỉ còn cách tự tìm đường thôi, tầng này chắc là địa ngục do nữ thần mặt trăng cai quản rồi.”

Giáo sư Phương Tân gật gật đầu: “Đúng vậy, Nữ thần Mặt trăng Ix Chel, nàng cũng giống anh trai mình, là một vị thần hai mặt. Khi ở trên Thiên giới, nàng là cô gái dịu dàng xinh đẹp, là ánh trăng mềm mại như nước; còn khi ở địa ngục, nàng lại hóa thân thành một cụ già hung ác, mái tóc là vô số con rắn cuộn tròn, trên lưng là bộ xương người khủng khiếp quần chằng vào nhau, tay chân đều hóa thành vuốt thú sắc nhọn, lũ rắn độc trên đầu phun xuống địa ngục những ngọn lửa có độc, còn binh sứ trên tay nàng tuôn ra nước lũ cuộn cuộn. Thủy thần và Hỏa thần ở bên cạnh cho nàng sai khiến, về sau người ta gọi là Nữ thần Mặt trăng dưới địa ngục là Bà Già Vuốt Hồ, còn địa ngục tầng thứ sáu này gọi là địa ngục của nước và lửa.”

Lạt ma Á La giải thích thêm: “Thực ra, phải gọi là địa ngục của băng và lửa mới đúng, nhưng vì rừng rậm nhiệt đới này không có băng, vậy nên mới diễn hóa thành nước. Các hồn ma ở tầng địa ngục thứ sáu này, khi còn sống đã phỉ báng hãm hại người khác, phóng hỏa đốt nhà, thông gian, tự tiện phá thai mà bị đày đoạ xuống đây, chịu sự đày đoạ của băng và lửa, bị ngâm trong dòng nước xối một trăm năm mươi năm, rồi lại bị thiêu đốt trên lửa nóng một trăm năm mươi năm mới được trở về địa ngục luân hồi. Một ngày trong địa ngục Maya, bằng một năm alautun(1) trên thế gian của họ. Địa ngục thật đáng sợ.” Những người còn lại, kể cả giáo sư Phương Tân, đều không ý thức được, thứ đáng sợ mà lạt ma Á La đang nói tới không phải địa ngục của người Maya, mà là...

Lạt ma Á La nói: “Hình vẽ phía trên con đường đã chỉ hướng cho chúng ta rồi, những đường tròn đồng tâm màu đen tượng trưng cho cái chết mực rữa,

con đường này không thể đi được.”

Giáo sư Phương Tân ngược đầu lên: “Đốm đen, tượng trưng cho ôn dịch, con đường này cũng không thể đi được.”

Đường Mẫn nói: “Chỗ cháu bên này có mũi giáo, đao đá.” Giáo sư Phương Tân lắc đầu: “Tượng trưng cho sự tàn sát, cũng không được.”

Lạt ma Á La nhìn hai cánh cổng cuối cùng, chỉ vào cái ở trước mặt mình: “Máu tươi, trái tim, tượng trưng cho sự hy sinh, đây là con đường dâng hiến, chắc cũng không phải nó đâu.”

Vậy là chỉ còn lại con đường ở trước mặt Trác Mộc Cường Ba. Gã nói: “Nhưng ở đây có một con rắn lớn mà.”

Giáo sư Phương Tân bước lên trước, nói với Trác Mộc Cường Ba: “Chính là nó rồi.”

Đường Mẫn cũng nói theo: “Thần Rắn Mưa, là vị thần được người Maya sùng bái nhất, nó mang mưa tới, khiến vụ mùa được bội thu.”

Trác Mộc Cường Ba cũng bước theo. Phía trên con đường lát gạch này này là trần hình vòm, trông như một đường hầm xuyên núi khổng lồ vậy, bên vách đá vẽ đầy các hình giống như ở địa ngục tầng thứ bảy, toàn những cảnh tượng hồn ma chịu đựng hình phạt thảm khốc trong địa ngục băng hỏa. Bốn người đi được chừng mười phút mà vẫn chưa hết con đường, phía trước lại vọng tới tiếng “rẹt rẹt rẹt rẹt”. Giáo sư Phương Tân dừng bước, thấp giọng nói: “Đằng trước có sinh vật, đưa đèn pha cho tôi.”

Lạt ma Á La nghiêng tai lắng nghe, nói: “Con vật này không nhỏ đâu, khoảng cách giữa chi trước và chi sau ít nhất cũng phải hai mét. Thẻ trọng có lẽ phải hơn tám trăm cân.”

(1) đơn vị đo thời gian lớn nhất của người Maya cổ đại, tương đương với 63.081.429 năm; tham khảo thêm ở địa chỉ:

Mật Mã Tây Tạng (tập III)

Chương 6

Lửa địa ngục

Đầu tiên, Trác Mộc Cường Ba nghĩ tới con vật lợn không ra lợn, trâu không ra trâu, mình gặp phải trong rừng, lẽ nào trong địa cung này cũng có thứ ấy? Giáo sư Phương Tân nói: “Chuẩn bị sẵn sàng ứng phó, nếu nó chặn đường tiến của chúng ta rồi xông tới, mọi người phải kịp thời nhảy tránh.” Ông đưa

một khẩu súng lục cho Trác Mộc Cường Ba, và nói: “Chỉ có hai viên đạn, bất kể là thứ gì, nếu nó xông tới phải nhắm vào chỗ yếu hại mà bắn.” Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu.

Giáo sư Phương Tân điều chỉnh lại quang sáng của đèn pha, thở hắt ra một tiếng: “Hy vọng nó không lao tới.”

Trụ ánh sáng chiếu ra, mấy người bạn Trác Mộc Cường Ba nhìn thấy trong bóng tối lấp lóa chớp nháy một đôi mắt sáng rực, to như cái bóng đèn. Con vật khổng lồ kia rõ ràng cũng bị chùm sáng bất ngờ đó làm cho giật bắn mình, quay đầu bỏ chạy làm cả đường hầm rung lên bành bịch. Giáo sư Phương Tân thấy vậy, vội vàng lấy máy quay ra, chỉ tiếc đã quá muộn, màn hình máy tính chỉ hiện ra một cái mông to như mông voi và chiếc đuôi vừa to vừa dài.

Nhưng trong khoảng khắc chùm sáng hắt ra ấy, Trác Mộc Cường Ba vẫn cảm nhận được một cách vô cùng rõ rệt, đôi mắt chớp chớp như bóng đèn ấy, ánh mắt đỏ toát lên vẻ “tham lam, đói khát, thù hận, oán độc”, gã biết rõ, chỉ có một loài vật mới sở hữu cặp mắt và thứ ánh mắt ấy, bọn chúng tồn tại trước khi con người xuất hiện, và luôn bị con người coi là kẻ thù, trong mấy triệu năm lịch sử tiến hóa của nhân loại, cuộc chiến giữa loài người và bọn chúng chưa bao giờ từng gián đoạn. Hơn nữa, ở Khả Khả Tây Lý, loài động vật này đã dạy cho Trác Mộc Cường Ba một bài về môn sinh vật học. Trong hang động tối tăm sâu hút ấy, bọn chúng cọ quây thân mình béo múp, đuổi theo mọi sinh vật sống với tốc độ không tưởng, ăn sạch tất cả sinh vật chúng bắt gặp trên đường đi. Trác Mộc Cường Ba không dám tưởng tượng ra cảnh một con chuột có thể hình của loài voi, nhưng đôi mắt gã trông thấy ấy, đích thực mười mươi là đôi mắt ti hí chỉ loài chuột mới có.

Giáo sư Phương Tân nói: “Được rồi, nếu nó đã sợ ánh sáng, chúng ta cứ đi tiếp con đường này, nhưng phải hết sức cảnh giác mới được. Cường Ba à, Cường Ba, có nghe tôi nói gì không? Cậu đang nghĩ gì thế? Cậu phụ trách sự an toàn cho cả đội chúng ta đấy, cậu cần phải cảnh giác hơn nữa mới được.”

Theo chân con vật không rõ tên kia, bốn người dè dặt tiến lên phía trước, bỗng nhiên Đường Mẫn thấp giọng hô: “Phía trước có ánh sáng.”

Giáo sư Phương Tân gật đầu: “Cẩn thận, mọi người tắt hết đèn đi, có lẽ có người khác tiến vào đây nữa.”

Bốn người càng đi về phía trước, ánh sáng càng rõ hơn, nhưng trông thế nào cũng không giống ánh sáng phát ra từ các loại đèn pha đèn chiếu. Cùng với ánh sáng mỗi lúc một mạnh, luôn khí nóng càng lúc càng rõ rệt hăm hập phá tới mặt mọi người, lát ma Á La kêu lên: “Chỉ sợ không phải có người nào, mà là ánh sáng vốn có ở tầng địa ngục này thôi.”

Ba người giờ mới sực nhớ ra, tầng này là địa ngục của nước và lửa, thế nhưng, ngọn lửa nào có thể cháy suốt ngàn năm cũng không tắt? Trác Mộc Cường Ba cũng sực nhớ ra bài hát của Babatou: “Bọn họ đốt lên ngọn lửa thiêng cháy vạn năm không tắt, để cung điện ** Puh được ánh sáng chiếu rọi.”

Giáo sư Phương Tân bật máy tính lên: “Để tôi tra cứu dữ liệu.” Trong cuốn sổ ghi chép, Pieri đã miêu tả như sau, “Tôi như bị nướng trong địa ngục (thiếu), quả thực hết sức khâm phục trí tuệ của người Maya (thiếu), tôi nghĩ, tầng này chắc có một cách đặc biệt nào đấy để đi lên, bởi vì lúc trượt xuống, tôi suýt nữa thì ngã gãy xương. Họ không thể không để lại thứ gì đó, nếu không, chính họ cũng không có cách gì mà lên được.”

Lát ma Á La thấp giọng nói: “Xem ra, chính Pieri cũng không tìm được cách lên trên. Chỉ e chính vì ở tầng này không thể leo lên được nữa, ông ấy mới tiếp tục lần tìm xuống dưới cũng nên.”

Trác Mộc Cường Ba không đồng ý: “Chưa chắc, bọn dơi vừa nảy đây, chẳng lẽ không phải chúng cũng bay từ đây ra hay sao?”

Lát ma Á La mỉm cười: “Có một điểm không thể quên, bọn dơi bay vào, còn chúng ta thì đi ra đây.”

Đường Mẫn vội lên tiếng: “Được rồi, mọi người đừng tranh cãi nữa, đi xem thì biết thôi.”

Đi thêm mấy bước nữa, bước chân bốn người liền chậm lại, giáo sư Phương Tân vội lấy máy quay ra, hướng về phía cửa đường hầm. Lát ma Á La cảm thán: “Kỳ tích, kỳ tích ở đây đúng là vô cùng vô tận. Thật không thể tưởng tượng nổi, sao mà họ làm được thế nhỉ?”

Một ngọn lửa bập bùng cháy phía trên cửa đường hầm, tựa như một tinh linh

có mạng sống đang nhảy múa. Không phải một ngọn lửa nhỏ như ngọn nến, mà là ngọn lửa bùng bùng, cháy cao hơn bốn mét, đứng cách mấy trăm mét cũng cảm thấy luồng nhiệt hăm hập tới. Càng đến gần cửa hầm, bốn người càng ngây ngẩn si mê. Tòa chính điện này chạm trổ hoa lệ, vách tường đầy bích họa, bài trí huy hoàng thế nào không cần nói, nhưng chỉ liếc một cái là đã trông thấy ngay bốn bức tượng lực sĩ thân hình khổng lồ đang đứng thẳng. Bốn vị lực sĩ này cao phải hơn hai chục mét, trên đầu đội một cái mũ trông giống như lỗ châu mai trên Vạn Lý Trường Thành, hai mắt hình thoi, con ngươi nghiêng vào trong, miệng há to, khóe miệng xoắn lại trông như hàm râu quai nón, tai như quai ấu, trên người mặc chiến giáp, dáng vẻ uy phong lẫm liệt vô cùng, không nộ mà oai, nhưng điều làm người ta liếc thấy họ ngay, chính là chấu lửa cháy sáng trên tay họ. Cả bốn lực sĩ cùng giơ cao hai tay, nâng một cái chấu khổng lồ bằng kim loại, đường kính mỗi chấu đều khoảng chừng ba mét, lửa cháy rùng rục bên trong, chiếu sáng cả không gian tầng thứ sáu này.

Trác Mộc Cường Ba bước tới dưới chân mấy lực sĩ, trông gã còn chưa cao bằng chiếc giày của họ nữa, chăm chú nhìn chiếc chấu tròn khổng lồ bên trên, thốt lên với giọng tựa như không dám tin là thật: “Là thứ gì mà cháy được lâu thế?”

Vì đã có ánh lửa, mũ chiếu sáng của bốn người đều không cần thiết nữa, cả bọn cất hết đi, rồi quan sát kỹ lại một lượt tầng địa ngục thứ sáu này. Đại sảnh họ đang đứng đây có lẽ là khu vực trung tâm của tầng Địa ngục thứ sáu, bởi giữa đại sảnh là một bức tượng khổng lồ của nữ thần Mặt trăng. Vị nữ thần hung dữ này của chốn địa ngục này rõ ràng là đã được mỹ hóa, mặc dù trên đầu nàng vẫn có vô số rắn độc đang bò nhưng nhúc, nhưng tướng mạo thì không hề xấu xí, mà toát lên vẻ đằm nhã dịu dàng như ánh trăng, đôi mắt hiền hòa hơi hướng xuống dưới, tựa như Quan Thế Âm Bồ Tát, khiến người ở dưới ngước lên có cảm giác như nữ thần đang chăm chú nhìn mình. Má rộng mũi cao, đây là vẻ đẹp truyền thống nhất của người Maya. Một bàn tay nữ thần cầm bình nước chứa đại hồng thủy, tay kia cầm Song đầu trượng, trên vai trái của nữ thần, còn có một con chim đang đậu, nhưng nhìn kỹ lại, thì đó là một bức tượng thần đầu người thân chim. Trọn bức tượng nữ thần Mặt trăng có lẽ cao hơn bức mười lăm mét, vì thể hình của nàng trông thấp hơn bốn bức tượng lực sĩ ở xung quanh. Đỉnh đầu lực sĩ vẫn còn cách mái vòm chừng mười mét, ngọn lửa cháy hừng hực như thế, vậy mà không thấy trên mái vòm có dấu hiệu bị hun khói nào. Phần đầu của tượng nữ thần chiếm tới một phần ba cả bức tượng, bởi mái tóc do búi rắn độc cuộn thành kia, mỗi con đều vặn vẹo như chuyển động, mỗi con đều lớn như măng xà, dưới ánh sáng của ngọn lửa, toàn bộ đều như đang còn sống vậy. Khi nhìn tượng nữ thần, rất tự nhiên sẽ chú ý đến mái vòm phía trên đám tượng rắn

khổng lồ, bên trên còn có một miệng hố lớn hình vuông, có vẻ như là thông lên tầng trên.

Ba người còn lại đều kinh ngạc nhìn bốn bức tượng lực sĩ khổng lồ và nữ thần Mặt trăng, duy chỉ mình Lạt ma Á La là kinh hãi trước bức tượng đầu người mình chim trên vai nữ thần Mặt trăng, cũng chỉ có thị lực của ông mới nhìn ra được, đầu của bức tượng đầu người mình chim ấy có tới hai bộ mặt. Cộng mệnh điều(1)... hóa thân của người Maya và cộng mệnh điều giống nhau như vậy hay sao? Không, không làm được, tòa địa cung này trăm phần trăm chính là nơi chúng ta muốn tìm rồi.

Giáo sư Phương Tân nhanh chóng tìm được thông tin trong máy tính, quả nhiên Pieri có miêu tả... “Tôi rơi vào đám răn khổng lồ, lúc ấy sợ suýt chết, còn tưởng rằng mình rơi đúng vào ổ trăn lớn. Sau đó mới phát hiện, thì ra tất cả đều là tượng đá. Tôi rơi đầu vào một bức tượng nữ thần, bốn phía lửa cháy hùng hực, tất cả đều như chốn luyện ngục vậy...”

Đọc tới đoạn này, Lạt ma Á La chợt thốt lên: “Hong rồi, cao như vậy, chúng ta làm sao lên được bây giờ?”

Giáo sư Phương Tân nói: “Tạm thời cũng chưa gấp lắm. Để xem xét nơi này trước rồi bàn chuyện đó sau.” Tượng nữ thần Mặt trăng ở ngay giữa đại sảnh, bốn lực sĩ đứng dựa vào bốn bức tường. Còn ở ngay trước mặt bức tượng nữ thần, là năm bậc bái tế hình thang cao chừng ba mét, dài rộng đều hơn chục mét, trông rất giống phần nền của một kim tự tháp Maya nhỏ. Trên bốn bậc bái tế xung quanh còn có bốn tượng người cao chừng ba bốn mét, trang sức trên đầu rất đơn giản, bộ mặt trông như chim cú, tất cả đều hướng mặt về phía bậc bái tế ở giữa. Bốn người bước lên bậc, liền phát hiện ở giữa bậc lại có các bậc thang hướng xuống dưới, hình thành nên một hình kim tự tháp ngược, sâu tới cả chục mét. Giáo sư Phương Tân xuống đến tận cùng, rồi lấy chổi lông làm sạch phần mép của mặt phẳng rộng chừng bốn mét vuông ấy, sau đó phân tích: “Nhìn này, phần nền này tách ra với bốn vách, chắc là cơ quan bấy chột gì đó, nhớ kỹ, chớ có giẫm lên đấy, chúng ta xem tiếp những nơi khác thế nào đã.”

Lạt ma Á La cũng phát hiện ra điều gì đó. Ông lấy cái nhíp kẹp lên một nhúm giống như sợi bông: “Đây có lẽ là thực vật gì đấy, bị khô hết cả rồi, chỉ còn lại một ít vật chất dạng sợi.” Đường Mẫn nói: “Trên bậc thang cũng có này.”

Chẳng mấy chốc đã thăm dò xong cả tòa đại sảnh, ngoài chột bấy ở bậc bái tế chính giữa tạm thời chưa ai dám động tới ra, bốn người đều không có phát hiện gì khác. Lạt ma Á La nói không hề sai, lũ dơi biết bay, vì vậy nên chúng có thể bay qua cái lỗ to tương trên trần dẫn lên tầng trên kia một cách dễ dàng. Còn bốn người bọn họ thì chỉ biết trợn mắt lên nhìn, dù có đứng lên đỉnh đầu tượng nữ thần, cũng không thể nhảy một cú cao mười mấy mét

được.

Hai phía Đông Tây của sảnh mỗi bên có một cánh cửa lớn, hành lang cũng dài rộng như con đường dẫn vào đây, đại sảnh ở giữa cách hai gian sảnh hai bên chừng trăm bước chân; hai gian sảnh hai bên cũng to lớn hùng vĩ như đại sảnh ở giữa, trên khung cửa đá hình vòm khắc đầy hoa văn uốn lượn ngoằn ngoèo, khiến người ta không sao nén nổi tiếng thốt kinh ngạc song lại cũng không thể nào hiểu được ý nghĩa chúng. Trong hành lang cũng có các đĩa đèn nhỏ như ngọn đuốc, lửa cháy bập bùng, Trác Mộc Cường Ba muốn xem cho rõ rốt cuộc là thứ gì đang cháy, nhưng suýt nữa thì bỏng cả tay. Hai gian sảnh hai bên này cũng vẫn có tượng lực sĩ ở các bên tường, tay bưng chậu lửa lớn, nhưng giữa sảnh thì có một tượng đá cao chừng ba mét, tay cầm một loại vũ khí giống cây giáo mà không phải giáo, giống đinh ba nhưng cũng không phải đinh ba. Ở phía nam thì hai gian sảnh hai bên Đông Tây, mỗi bên cũng có một gian sảnh khác, bức tượng đặt giữa sảnh của hai gian này đã biến đổi, từ tượng đứng chuyển thành tượng nằm, trông giống một phụ nữ, kỳ lạ một điều là, trong lòng họ cũng vẫn ôm thứ vũ khí quái dị kia, nhìn chẳng hài hòa chút nào. Tiếp tục hướng về phía Nam, vẫn còn đường hầm tối om như mực, vì trong đường hầm không có ánh đèn lửa nữa, nên giáo sư Phương Tân cho rằng không gian ấy có lẽ là không lớn lắm, vì tầng này ít nhất đã phải phân ra một nửa không gian chia cho bốn con đường tượng trưng cho tử vong ở gian sảnh hình bán nguyệt rồi. Hơn nữa, bên trong rất có khả năng có con vật khổng lồ không biết tên kia, tạm thời chớ nên kinh động đến nó, giờ tốt nhất là cứ kiểm tra kỹ trong năm gian sảnh này đã, nếu quả thực không phát hiện gì cả đội mới tiếp tục tiến vào con đường tối tăm ấy.

Sau một hồi tìm kiếm kỹ lưỡng, họ phát hiện ra, ngoài gian đại sảnh ở giữa, hai phần ba phía trước mặt sàn của bốn gian sảnh còn lại đều có dấu vết đứt gãy rõ rệt. Giáo sư Phương Tân và lạt ma Á La nghiên cứu cẩn thận, cho rằng vết đứt gãy này chính là một chiếc van khổng lồ, chỉ cần khởi động chốt bật, bốn chiếc van này sẽ bị mở ra, nhưng cái chốt đó ở đâu, bốn cánh cửa này có tác dụng gì thì không ai rõ hết.

Theo ý của giáo sư Phương Tân, cái chốt này chắc phải ở trong gian đại sảnh ở giữa, vì người Maya cổ đại không thể làm cho cơ quan bấy chốt quá đồ sộ rườm rà phức tạp, nơi đóng mở chắc cũng là nơi nổi bật. Vì vậy, bốn người lại trở về gian đại sảnh ở giữa. Kết cấu ở đây hơi phức tạp một chút, bốn vách tường là bốn chục lực sĩ khổng lồ đang dựa lưng, năm cái bọc bái tể thì trên bốn bọc có tượng người, phía trước bọc bái tể còn có một bức tượng nữ thần Mặt trăng nữa. Giáo sư Phương Tân bảo với mọi người, chốt khởi động cơ quan có lẽ ở ngay trên những bức tượng này, chỉ có điều là đám tượng này đều hơi to quá, muốn tìm được chốt mở quả thực không hề dễ chút nào.

Mọi người liền phân công công việc, mỗi người kiểm tra kỹ lưỡng một bức tượng. Trác Mộc Cường Ba cậy mình tài cao gan lớn, đã bám vào vạt áo tượng nữ thần Mặt trăng, trèo lên cao.

Gã trèo một mạch lên vai nữ thần, thử lay động pho tượng mặt người thân chim, nhưng hai bức tượng đeo liền khối, làm sao lay động được. Trác Mộc Cường Ba thấy vậy vẫn chưa đủ, lại giẫm lên tai nữ thần trèo lên đỉnh đầu nàng, đứng trên vô số hình tượng rắn độc to như con trăn gió, đảo mắt quan sát bốn phía. Phát hiện đầu tiên của gã là vị thần Đầu trâu Mặt ngựa trên bích họa giờ đã được tạc thành đá, đứng ngay trên đầu nữ thần, thần thái như thể mình ta độc tôn trong cõi trời đất này vậy. Hai tai pho tượng này hình vuông, trông cũng giống sừng trâu bị cưa đứt, mắt lồi ra như mắt trâu, phần bụng tròn to như thùng nước, đôi chân thì từ bàn chân tới bắp chân to đều như nhau, giống như hai cái đôn bằng đá hơn. Bức tượng này chỉ cao bằng người thường, lại ẩn giữa đám tượng rắn, lũ rắn uốn lượn xung quanh, khom mình như thể hết sức cung kính.

Trác Mộc Cường Ba ngậy người quan sát trong giây lát, lấy làm khó hiểu trước vị thần còn tôn quý hơn cả thần cai quản địa ngục này, nên văn minh Maya đó tàn lụi quá sớm, khiến cho ngày nay tất cả đều chỉ có thể dựa vào suy đoán. Gã lắc đầu thở dài, sau đó cúi nhìn xuống dưới, chỉ thấy mấy người bọn giáo sư Phương Tân đều nhỏ như hạt đậu, vẫn đang tỉ mỉ kiểm tra những bức tượng đá còn lại, cũng không ai để ý thấy gã trèo cao đến vậy; lại quan sát bốn phía quanh đây, lửa nóng cháy phừng phừng, tựa hồ đang trực tiếp nướng gã lên vậy, vị trí này ngang tầm ngực bốn lực sĩ, nhìn bốn cái đầu to tướng của họ, gã có cảm giác khoảng cách vô cùng gần, tưởng chừng chỉ cần nhắc chân thôi là đã bước qua rồi vậy; ngẩng đầu nhìn lên, miệng hố hình vuông trên đỉnh trông to lớn khác thường, cái hố này cũng phải đến bảy tám mét vuông, từ khoảng cách này ngược nhìn, vách bên của hố dường như rất mỏng, ước chừng chưa được một centimet. Trác Mộc Cường Ba nheo mắt quan sát, phát hiện chỗ miệng hố có thả xuống một đoạn dây leo, lại hơi giống như dây thừng, trong lòng thầm kinh ngạc tự nhủ: “Chẳng lẽ khi trước từ trên miệng hố này có thang dây thả xuống? Thời gian lâu quá nên mục rữa hết cả rồi? nếu quả là vậy, chúng ta làm sao lên được?” Sau đó gã lại nghĩ: “Không đúng, nếu như có thang dây, bất kể là thứ gì, ít nhất nó có mục rữa thì cũng phải rơi xuống bên dưới, nhưng bọn ta có phát hiện gì dưới đó đâu, chẳng qua cũng chỉ tìm được một vài sợi thực vật ở giữa bụi bái tế kia, mà nếu rơi từ đây xuống, không thể nào rơi vào trong bụi bái tế được, rốt cuộc là thế nào đây?”

Trác Mộc Cường Ba lại lay lay cái này, động động cái kia trên mái tóc hình rắn của nữ thần Mặt trăng, xong cũng không phát hiện được gì. Gã lấy làm thất vọng, lúc này Đường Mẫn bên dưới cũng đã nhận ra gã đã biến mất,

đang lo lắng lớn tiếng hò gọi. Trác Mộc Cường Ba thở dài một tiếng, vỗ tay vào một con rắn đá, chuẩn bị leo xuống. Không ngờ, tay vừa chạm vào con rắn này, cảm giác mát lạnh, da rắn thô ráp hơn những con rắn khác rất nhiều, lại còn hơi đàn hồi nữa. Trác Mộc Cường Ba lấy làm kỳ quái, lại vỗ mạnh thêm hai phát nữa, con rắn đá kia đột nhiên ngoảnh đầu qua, đôi mắt âm trầm lạnh lẽo nhìn chằm chằm vào mặt gã. Hóa ra đây là một con rắn thật! Trác Mộc Cường Ba làm sao ngờ được, giữa bao nhiêu con rắn đá này, lại có một con rắn thật ẩn núp. Gã quên cả sợ hãi, cũng quên luôn bỏ chạy, cứ bản thân ngậy ra tại chỗ, đầu óc xuất hiện hiện tượng tạm thời trống rỗng. Con rắn này không hiểu có phải đã mê con rắn đá nào, đang biểu lộ tình cảm thì bị Trác Mộc Cường Ba phá mất chuyện tốt, lấy làm tức giận, miệng há lớn, chuẩn bị lao bổ về phía gã, nhưng hiem nổi thể hình nó quá lớn, nhất thời lửa giận cũng che mờ cả đầu óc, cái đầu to tướng lại kẹt giữa hai con rắn đá khác, cách mặt Trác Mộc Cường Ba chỉ có mấy centimet, hơi thở tanh lờm phả ra làm gã đung đưa như muốn ngã. Lúc này, Trác Mộc Cường Ba mới có phản ứng, gã run cả người, ra sức lùi về phía sau mà quên bém mắt mình đang ở đâu, kết quả thân dưới lùi một bước, thân trên cũng kẹt cứng giữa các con rắn đá, không thể cử động. Con rắn kia ra sức vẩy vẹo thân mình, toan rút đầu ra khỏi chỗ kẹt, Trác Mộc Cường Ba cũng xoay chuyển thân trên hòng len ra trước, một người một rắn đều đang lay lắt phần hông, hai gương mặt chỉ cách nhau có vài centimet, cứ như là đang nhảy điệu rumba.

Cuối cùng, Trác Mộc Cường Ba cũng giằng ra được trước. Gã lựa theo khe hở giữa những con rắn đá leo xuống phần rìa đầu nữ thần, bám vào một thân con rắn đá trượt xuống tai, rồi từ tai lại trượt xuống bờ vai bức tượng, kế đó bám vào vạt áo nhanh nhẹn tụt tiếp xuống dưới, vừa tụt vừa kêu lên: “Đừng tìm nữa, tôi ở đây! Mẫn Mẫn, thầy giáo, chạy nhanh lên! Có con rắn! Nó, nó, nó xuống đến nơi bây giờ!”

Trác Mộc Cường Ba leo một mạch xuống đất, kéo tay giáo sư Phương Tân nói: “Chạy mau, chạy mau, nó tới rồi...”

Giáo sư Phương Tân và lạt ma Á La đánh mắt nhìn Trác Mộc Cường Ba, rồi lại ngẩng đầu nhìn lên cao, sau đó hỏi: “Cậu...cậu không nhìn lầm đấy chứ?” “Cậu có hoa mắt không?” “Anh, hay là anh vẫn chưa khỏi hẳn?”

Người hỏi câu cuối cùng, chính là Đường Mẫn.

Trác Mộc Cường Ba dè dặt ngoảnh đầu lại, tượng nữ thần vẫn đứng đó, khoan thai mà nghiêm trang, ánh mắt dường như giấu cợt, nào có rắn có rắn gì nữa. Gã lẩm bẩm nói: “Không thể nào, anh không thể nhầm được, nó nhìn chằm chằm vào anh một lúc lâu, ở ngay bên trên đó ấy. Trong đám tượng rắn ấy, có một con là thật...” Gã còn chưa dứt lời, Đường Mẫn đã đưa tay sờ lên trán. Trác Mộc Cường Ba cảm thấy rõ ràng, bàn tay cô lạnh toát, hơn

nữa còn đang run rẩy khe khẽ.

Trác Mộc Cường Ba gạt tay Đường Mẫn ra, trách móc: “Mọi người... không tin tôi sao?”

Giáo sư Phương Tân thở dài: “Cường Ba à, chỉ có điều, cậu lúc này, so với phản ứng lúc trúng độc lần đầu tiên, gần như giống hệt đó.”

Trác Mộc Cường Ba vò đầu bứt tai, lần đầu tiên trúng độc là như thế nào, gã hoàn toàn không còn ấn tượng gì nữa. Đường Mẫn đành an ủi: “Em... em tin anh mà.” Nhưng giọng cô cũng hết sức miễn cưỡng. Bởi lúc Trác Mộc Cường Ba có phản ứng trúng độc, ba người họ phải tốn rất nhiều sức lực mới giữ chặt được gã lại, lúc ấy gã cứ hét ầm hét ỹ lên, hay tay khua loạn, không ngừng gào thét: “Lũ xác ướp kia muốn ăn thịt tôi! Chúng nó muốn ăn thịt tôi! Chúng nó đến rồi, chạy mau, chạy mau, đến rồi...”

Giáo sư Phương Tân nói: “Được rồi, chúng ta cứ chuẩn bị điện cao áp đi, nếu đúng là thật thì còn đối phó được.” Nghe ông nói vậy, Đường Mẫn liền lấy trong ba lô ra một cái hộp nhỏ trông như roi điện phòng bọn sàm sỡ của các cô gái, chỉ to hơn bao thuốc lá một chút. Cô liếc nhìn tín hiệu trên hộp, đoạn nói: “Chỉ dùng được một lần, hết pin rồi.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Đủ rồi. Đến giờ chúng ta vẫn chưa có phát hiện gì mới, tôi định thử cái kia xem thế nào.” Ông chỉ tay vào bọc bái tế, đoạn nói tiếp: “Ở đó không có xương cốt hay những dấu vết khác, chắc là chột tổng. Cậu tuổi trẻ lại khỏe mạnh nhất trong bốn người chúng ta, hãy thử giẫm lên đó, chúng tôi sẽ buộc dây an toàn cho cậu, nếu có gì không ổn thì hãy chạy lên thật nhanh. Tôi đã nghiên cứu kỹ rồi, xung quanh không có vẻ gì là có bẫy rập nguy hiểm chết người cả, cùng lắm cũng chỉ là dưới sàn nhà phát ra ám khí công kích thôi, chỉ cần cậu chạy ra khỏi bọc bái tế được thì sẽ không còn nguy hiểm nữa.”

Về đầu lâu xương cốt, Trác Mộc Cường Ba đã nghe mấy người giáo sư Phương Tân giải thích, đây là kinh nghiệm tích lũy được ở hai tầng dưới, phạm là nơi nào có xương người, quá nữa là chỗ ấy có cơ quan chột bẫy chí mạng, những bộ xương ấy chính là tiêu chí cảnh báo nơi nào nguy hiểm. Xung quanh cơ quan có thể đập lên bên trong bọc bái tế kia không có xương cốt gì, độ an toàn của nó có thể nâng lên tới năm mươi phần trăm, mặc dù là thế, song bọn giáo sư Phương Tân cũng chuẩn bị hết sức chu đáo, trước đó đã dùng ba lô để thử, nhưng chắc là không đủ trọng lượng, nên mới định để Trác Mộc Cường Ba mạo hiểm một lần.

Sau khi buộc dây an toàn, Đường Mẫn dặn dò gã vài câu, rồi giáo sư Phương Tân hỏi: “Chuẩn bị xong chưa?”

Trác Mộc Cường Ba đứng ở bậc thang cuối cùng bên trong bọc bái tế, gạt gạt đầu, rồi theo lời giáo sư Phương Tân, trước tiên thò một chân ra giẫm thử, không có phản ứng gì; sau đó gã táo gan hơn, giẫm cả hai chân lên

phiến đá, cũng không phản ứng gì; nhảy tại chỗ mấy lượt, cũng không phản ứng; gã dùng sức giẫm chân, vẫn không có phản ứng. Trác Mộc Cường Ba chìa hai tay, nhún vai chán nản. Giáo sư Phương Tân cẩn thận bước xuống, để lại lạt ma Á La và Đường Mẫn giữ dây thừng, rồi ôm Trác Mộc Cường Ba cùng nhảy lên trên sàn, song nền nhà vẫn chỉ là nền nhà, không hề nhích động chút nào.

Giáo sư Phương Tân buông Trác Mộc Cường Ba ra, ngồi thụp xuống, gõ bên này rồi nhìn bên kia, nghi hoặc thốt lên: “Lẽ nào chúng ta đã đoán sai?” Sau đó, cả lạt ma Á La và Đường Mẫn cũng xuống, bốn người cùng đứng trên phiến đá ấy, song vẫn không hề cảm giác ra được có cơ quan máy móc nào được khởi động cả.

Lạt ma Á La ngồi xổm bên mép phiến đá, nói: “không, không sai đâu, nhìn vết tích của phiến đá này và các mép xung quanh, nó phải chìm xuống mới đúng, chẳng lẽ là trọng lượng của bốn người chúng ta vẫn chưa đủ ư? Hay là bị gì sét ở đâu đó mất rồi?”

Giáo sư Phương Tân đứng dậy phẩy tay nói: “Thôi bỏ đi, xem ra chúng ta chỉ còn lại đường hầm tối tăm kia để đi thôi, hình như là đi về phía Nam gian sảnh phía Đông, phải không nhỉ?”

“Đợi chút đã,” lạt ma Á La lên tiếng, “cho tôi xem máy tính xách tay được không?” Giáo sư Phương Tân liền đưa máy tính cho ông. Lạt ma Á La lại nói: “Phía Nam gian sảnh phía Đông và gian sảnh phía Tây, đều có một gian sảnh khác, trong đó có hai bức tượng nằm, có thể mở ra xếp chung một chỗ được không?” Giáo sư Phương Tân liền nhanh nhẹn sắp xếp cho hai bức tượng cùng hiện lên trên màn hình. Lạt ma Á La nói: “Xem xem có gì khác không!”

Giáo sư Phương Tân thốt lên: “Không đặt vào một chỗ so sánh thì thật không thể nhìn ra được, phương hướng và vị trí ôm vũ khí của hai bức tượng nằm này chẳng hài hòa chút nào, sao lại như vậy chứ nhỉ?”

1. dịch nghĩa theo từ tiếng Phạn Jtvaj ĩ vaka, còn gọi mệnh mệnh điều hay sinh sinh điều là chim thân trong truyền thuyết Phật giáo; trong kinh Phật gọi là tuyết sơn thân điều, một thân hai đầu, mặt người mình chim. Đời sau khi dịch văn tiếng Phạn thường dùng hai chữ ‘cộng mệnh’ (cùng mạng) để dịch nghĩa. Trong nhạc lục sơn đạo lâm nhị tự hành của Đỗ Phủ có viết “Liên hoa giao hưởng cộng mệnh điều/kim bằng song hồi tam túc ô.” Nghĩa là: “Con chim cộng mệnh cùng hát đài sen/Ba chân, vỗ cánh hai phen phay vàng.”

Mật Mã Tây Tạng (tập III)

Chương 7

Nước địa ngục

Lạt ma Á La gật đầu nói: “Ngay lúc đầu trông thấy hai bức tượng nằm này tôi đã thấy không ổn rồi, nhưng không nói ra được chỗ nào bất bình thường, cho tới khi này, nghe Cường Ba hò hét trượt từ trên tượng nữ thần xuống, tôi mới để ý tới một vấn đề. Mọi người nhìn xem, bức tượng trên vai nữ thần ấy, đã chú ý thấy chưa?”

Giáo sư Phương Tân đáp: “Là hỏa thần đúng không, hỏa tần Tava, phò tá nữ thần Mặt trăng cai quản tầng địa ngục thứ sáu, đầu người mình chim, là cánh tay đặc lực của nữ thần.”

Lạt ma Á La lại nói: “Nếu đã là cánh tay đặc lực, tay trái có rồi, vậy còn tay phải đâu?”

Giáo sư Phương Tân trầm ngâm: “Ý của đại sư là, thủy thần, không thấy thủy thần có phải không?”

Lạt ma Á La chỉ vào ngọn lửa đang cháy: “Đây là địa ngục của nước và lửa, lửa – chúng ta đều trông thấy rồi, vậy thì còn nước đâu?” Nói đoạn, ông ta lại liếc mắt nhìn tượng đá trên màn hình máy tính.

Giáo sư Phương Tân liền hiểu ra: “Bức tượng đá này, lẽ nào chính là thủy thần? À, phải rồi, tôi nhớ ra rồi, từng khai quật được một bức tượng thủy thần, tượng tạc thành hình một phụ nữ lấy tay gạt nước trong hồ.”

Lạt ma Á La nói: “Không chỉ tượng nằm, cả hai bức tượng đàn ông đứng trong hai gian sảnh còn lại cũng là thủy thần, những thủy thần có giới tính khác nhau.”

Giáo sư Phương Tân reo lên: “Vậy thì có thể hiểu được rồi, nếu là thủy thần, đáng lẽ trong tay họ phải không có vũ khí mới đúng, chính là những thứ vũ khí ấy làm chúng ta hiểu lầm, có người cố ý sắp xếp như vậy!”

Lạt ma Á La gật đầu: “Nếu mấy món vũ khí này không phải của thủy thần...” Ông ngược lên nhìn bốn bức tượng đá trước mặt, vừa hay cũng là bốn bức, chiều cao kích cỡ cũng ngang nhau. Giáo sư Phương Tân và lạt ma

Á La liền lập tức kiểm tra lại một lượt cả bốn bức tượng ấy.

Chỉ thoáng sau đó, giáo sư Phương Tân đã phát hiện trên tay đặt sát người của mấy bức tượng trông như vệ sĩ đó có một lỗ nhỏ, bị bùn đất bít kín nên vừa nãy kiểm tra không nhận ra được. Cái lỗ này tròn vành vạnh. Lạ ma Á La thò ngón tay vào, bên trong như có bánh răng bằng kim loại. Ông cả mừng reo lên: “Không sai đâu, đây chính là chốt khởi động cơ quan rồi.”

Giáo sư Phương Tân liền nói ngay: “Chúng ta mang bốn món vũ khí kia lại đây cắm vào trong lỗ thử xem, nhanh lên.”

Bốn người liền chia ra hành động, Trác Mộc Cường Ba và lạ ma Á La mang về trước tiên, quả nhiên chỗ tay cầm của thứ vũ khí ấy có kết cấu răng cưa chìa ra ngoài, hoàn toàn khớp với lỗ trên tay tượng thần. Trác Mộc Cường Ba định vặn thử, nhưng bị lạ ma Á La ngăn lại: “Đợi chút đã, phải vặn cả bốn thanh một lúc mới được.”

Giáo sư Phương Tân cũng mang vũ khí kia về, cắm vào một bức tường khác, mãi sau Đường Mẫn mới hì hục trở lại, nửa kéo nửa lê thứ vũ khí dài thượt ấy, trông vô cùng vất vả. Trác Mộc Cường Ba vội chạy tới giúp cô một tay. Vừa đỡ lấy món vũ khí từ tay Đường Mẫn, gã chợt nghe lạ ma phía sau kêu lên: “Cẩn thận trên đầu có thứ gì rơi xuống!” Trác Mộc Cường Ba không hiểu gì cả, giờ luôn thanh vũ khí đó lên, cánh tay trầm xuống, hình như vừa gạt một vật gì đó vừa lớn vừa dài sang một bên. Đến giờ gã mới nhìn rõ, hóa ra lại chính là con trăn trên đầu bức tượng nữ thần khi nãy, hai tay không tự chủ được mà khẽ run lên. Cũng may lạ ma Á La chỉ nói cẩn thận trên đầu, chứ không nói cẩn thận con trăn, bằng không, lúc này gã đã bị con quái vật kia cuốn lấy rồi. Đường Mẫn nấp sau lưng Trác Mộc Cường Ba, rú lên sợ hãi.

Thì ra, con trăn kia bị kẹt giữa búi rắn đá chặt quá, vùng vẫy mãi từ nãy giờ mới thoát ra được, liền tức khắc trườn theo cánh tay tượng nữ thần bò xuống, bị Trác Mộc Cường Ba gạt văng xuống đất, lăn một vòng, rồi lại nhanh chóng ngóc cái đầu to tướng lên. Đôi mắt rắn lạnh lùng hằn học nhìn chằm chằm vào Trác Mộc Cường Ba, không ngừng lè lè cái lưỡi, cần cổ không ngừng đung đưa ra trước rồi lại về phía sau, sẵn sàng xô tới đớp một phát bất cứ lúc nào. Con trăn khổng lồ này dài tới gần tám mét, cả lạ ma Á La lẫn giáo sư Phương Tân đều ngậy người ra tại chỗ, cũng chưa có kinh nghiệm đối phó với con quái vật này bao giờ.

Giáo sư Phương Tân cẩn trọng mở khóa kéo ba lô, chuẩn bị lấy chiếc đèn pha bên trong ra, lạ ma Á La chợt nói khê: “Dùng Dertter ấy.” Giáo sư Phương Tân lấy làm khó hiểu, đó là một loại thuốc khử mùi, bọn họ thường dùng để giết một số loại côn trùng nhỏ mà thôi.

Con trăn cũng không lường trước được bên dưới lại có bốn động vật nhỏ đứng thẳng trên hai chân như thế, đôi mắt rắn nghi hoặc đảo tròn, thâm nhủ:

“Rốt cuộc nên ăn con nào trước đây?” Song phương đều chưa có sự chuẩn bị, lúc này trong đại sảnh lại văng lên tiếng rít the thé sắc nhọn, bên trái một tiếng, bên phải một tiếng, nghe tựa như lưỡi cưa rít trên sắt gỉ, khiến cả bốn người đều đau nhói cả tai, lông tóc dựng ngược hết cả lên. Con trăn lớn vừa nghe thấy âm thanh đó, cũng như gặp phải cường địch, đột nhiên cuộn thân lại, tạo thành mấy vòng tròn đồng tâm, ngóc đầu lên cao, miệng há to hết cỡ, phát ra những âm thanh thị uy đặc thù.

Kể đó, cả tòa đại sảnh vang lên những âm thanh “bịch bịch bịch”, bốn người vừa nghe âm thanh này liền hiểu ra ngay, cảm giác này giống hệt như lúc họ trông thấy con vật khổng lồ khi nãy di động. Hai đường hầm cao lớn ở hai bên, cùng lúc xuất hiện hai con quái thú vĩ đại, mà cũng không thể nói là quái thú được, đôi mắt tròn đen nhỏ xíu lấp lánh như hai viên trân châu, cái miệng nhón nhọn, trên mũi có mấy sợi râu, đôi tai tròn, thân thể múp míp, tứ chi ngắn ngủn, kéo lê sau lưng một cái đuôi vừa to vừa dài, rõ mười mươi là một con chuột, chỉ có điều...con chuột này có thể hình so được với... con voi!

Hai con chuột khổng lồ chẳng buồn để mắt tới bốn người bọn Trác Mộc Cường Ba, chúng chỉ nhìn chòng chọc vào con trăn khổng lồ, xét về mặt thể hình, con trăn khổng lồ kia dường như không chiếm được chút ưu thế nào. Nhân lúc bọn quái thú đang gặm ghè giăng co, Trác Mộc Cường Ba kéo tay Đường Mẫn cẩn thận nhích về phía chỗ giáo sư Phương Tân, khe khẽ hỏi lạt ma Á La: “Đại sư, cái...cái thứ ấy...đó là hai con chuột à?”

Lạt ma Á La sửa lại: “Không, không phải hai con, mà là hai “ông” chuột mới đúng.” Giáo sư Phương Tân điều chỉnh ống kính máy quay hướng về chỗ hai con chuột khổng lồ, lẩm bẩm nói: “Thật không thể ngờ, không ngờ còn có thể nhìn thấy những sinh vật lẽ ra đã tuyệt chủng rồi, tin tức này mà truyền ra ngoài đảm bảo sẽ làm cả thế giới phải chấn động.”

Trác Mộc Cường Ba kinh ngạc thốt: “Sao hả? Thầy giáo nhận ra bọn này à? Chúng không phải là kết quả của đột biến gien ư?”

Lạt ma Á La nói: “Làm sao mà đột biến gien thể được. Đây là chuột khổng lồ châu Mỹ, theo các nhà khoa học, bọn chúng đã biến mất trên bề mặt địa cầu này từ bảy mươi triệu năm trước rồi, đến nay chỉ phát hiện được hóa thạch thôi. Một con chuột khổng lồ trưởng thành, thể hình hơi lớn hơn con tê giác một chút, nhưng hơi nhỏ hơn so với voi châu Phi. Sao hả, các cậu không nghiên cứu về các loài động vật từng sinh sống trên đại lục Nam Mỹ này hả?”

Trác Mộc Cường Ba ngẩng người ra nói: “Các loài động vật từng sinh sống ở đây, chúng tôi làm sao mà nghiên cứu được?”

Lạt ma Á La thở dài nói: “Xem ra các cậu đúng là học hành chẳng ra gì. Không nghiên cứu về văn hóa khu vực Nam Mỹ, cũng không nghiên cứu về

các sự kiện tiền sử, vậy khi gặp phải chuyện gì bất ngờ, các cậu chỉ biết hoang mang cuống quýt là phải rồi.”

Đường Mẫn dựa vào sau lưng Trác Mộc Cường Ba, nói: “Chúng ta, chúng ta đi khỏi đây đi, em sợ quá.”

Trác Mộc Cường Ba an ủi: “Anh cũng sợ lắm, nhưng làm sao mà đi đây? Nhưng anh nghĩ, thầy giáo thế nào cũng có cách.”

Lúc này, ba con thú khổng lồ kia đã lao vào quần nhau. Vì thân hình chuột khổng lồ châu Mỹ quá to lớn, khiến con trăn chỉ quần được trên mình nó có một vòng, không thể nào dùng sức được, mà muốn há miệng nuốt chửng nó, thì thật chẳng khác nào chuyện rắn nuốt voi cả; còn bọn chuột khổng lồ lại có hàm răng và móng vuốt sắc nhọn, chỉ thấy hai con chuột ngược lại còn dùng chi trước ôm chặt lấy thân trăn, há miệng cắn vào lớp vảy kiên cố của đối thủ, con trăn đau đớn cuộn chặt lấy cổ một con chuột, con chuột kia vội nhào tới giúp đồng loại. Chỉ thoáng chốc, hai con chuột đã một đầu một đuôi, ấn con trăn khổng lồ xuống đất, khiến nó không thể cuộn xoắn lại nữa. Con trăn Anaconda khổng lồ Nam Mỹ bị kéo thẳng đơ, trông chẳng khác gì con cá trích nằm chờ chết trên thớt cả. Lúc này, trong đường hầm phía Đông gian sảnh lớn lại có thêm một con chuột châu Mỹ khổng lồ lao ra. Lạ ma Á La giờ mới nói với giáo sư Phương Tân: “Tình hình không ổn rồi, giờ chỗ này như là ổ của chúng thì phải.”

Giáo sư Phương Tân cũng hiểu rõ, nếu con trăn lớn bị ăn hết, tiếp theo sẽ đến lượt bọn họ làm món tráng miệng sau bữa của mấy con quái vật này, vội nói nhanh: “Mau lên, cầm cái cuối cùng vào. Tôi đếm một, hai, ba, chúng ta cùng lúc dùng sức, chuyển động tay cầm theo chiều kim đồng hồ, xoay tới khi nào không thể tiếp tục nữa thì thôi, hiểu chưa hả?” Nói đoạn, ông ngược nhìn tượng nữ thần Mặt trăng, rồi tiếp lời: “Sau đó, bất kể là xảy ra chuyện gì, cũng phải lập tức trèo lên trên kia.”

Bên dưới bục bái tế, bốn con thú khổng lồ vẫn giăng co kịch liệt, bên trên, bốn người đều đã đứng ở vị trí của mình. Nghe giáo sư Phương Tân phát lệnh, bốn thanh vũ khí dài bắt đầu từ từ xoay chuyển, xoay hết bốn vòng mới dừng lại, sau đó là một khoảng lặng ngắn ngủi, ngoài tiếng “chít chít” của lũ chuột và tiếng “sì sì” của con trăn khổng lồ, trong sảnh không còn âm thanh nào khác. Bốn người không kịp dừng lại, cũng không kịp nghĩ ngợi gì nhiều, cùng nhào tới bám vào tượng nữ thần Mặt trăng, bắt đầu trèo lên cao. Leo được chừng một nửa, giáo sư Phương Tân mới sực nhớ ra một vấn đề vô cùng nghiêm trọng, liền quay sang hỏi Trác Mộc Cường Ba: “Bên trên có còn nữa hay không?” Vừa nghe hỏi vậy, tim Trác Mộc Cường Ba như trầm xuống một nhịp, gã thần thờ trả lời: “Ai mà biết được chứ!”

Lúc này, hệ thống đã bắt đầu khởi động, mặt đất chấn động, sàn nhà rung lên, những lực sĩ cao hơn hai chục mét kia há to miệng, tựa hồ như đang gào

lên đầu đón, ngọn lửa rực rỡ cháy càng mạnh hơn bội phần, nữ thần Mặt trăng... phần nộ rồi! Bốn người treo lơ lửng trên cao, bám chặt vào vạt áo của bức tượng nữ thần, khó nhọc đợi cho con địa chấn cấp độ nhẹ này qua đi. Thấy lát ma Á La cúi đầu nhìn xuống dưới, Trác Mộc Cường Ba liền hỏi: “Đại sư, bên dưới có biến đổi gì không?”

Lát ma Á La lắc đầu: “Không thấy gì! Hình như không có gì cả.” Lời ông chưa dứt, mặt đất lại bắt đầu rung lên bần bật, dường như có chốt cơ quan ở nơi nào khác cũng bị mở ra. Sau đợt chấn động thứ hai, giáo sư Phương Tân nói: “Hết cách rồi, liệu một phen vậy, trèo lên đỉnh đầu bức tượng này rồi tính tiếp.” Đợt chấn động thứ hai này tương đối ngắn, thời gian ngưng lại khá dài. Trác Mộc Cường Ba sắp leo lên tới vai nữ thần thì đợt chấn động thứ ba lại bắt đầu. Lần này cảm giác yếu hơn một chút, dường như ở một nơi cách tầng này rất xa có một cơ quan nào đấy bị mở ra. Lát ma Á La đột nhiên kêu lên: “Nhìn kia! Là nước!” Trong miệng của bốn lực sĩ, nước phun ào ào, trông như bốn dòng thác lớn sầm sập đổ xuống địa ngục của nước và lửa này.

Nơi lối thông giữa tầng bốn và tầng năm, một đám du kích đang hoang mang nhìn quanh. Giờ quân số của chúng chỉ còn một phần tư so với lúc tiến vào địa cung, cả bọn như chim sợ cành cong, bất cứ tiếng động nào cũng đều khiến chúng run bần cả thân mình. Gonzales túm tóc Basaka lắc mạnh: “Phải bình tĩnh! Phải bình tĩnh! Bảo với chúng nó không được làm loạn lên... lại có thằng khốn nào giẫm phải bẫy rồi hả?”

Một tên lính du kích run rẩy nói: “Hình như, hình như không phải bẫy của tầng này.”

Gonzales lơ tay ra, thở phào nhẹ nhõm: “Không phải thì tốt, không phải thì tốt...”

Tầng năm, Soares đang đứng lại phía trước một vật khổng lồ bằng đá. Đồ vật này nhìn chính thể thì hơi giống một cái nghiền mực khổng lồ, dài rộng đều hơn chục mét, ở giữa có vô số hố trứng, có cầu vòm, có cả đường thoát nước, xem chừng như là mô hình hệ thống nước ngầm của một thành trì phồn vinh. Đợt chấn động vừa rồi cũng làm kinh động đến y, Soares ngẩng đầu lên, lẩm bẩm: “Ai mở cơ quan tầng thứ sáu vậy nhỉ, sao lại có người đi từ dưới lên? Thật là lạ. Hắc hắc, từ tầng sáu mà muốn lên tầng năm, chỉ e là hơi hung hiểm. Phải vượt qua chỗ đó...” Y lắc mạnh đầu: “Không thể nào, người bình thường không thể nào đi qua đó được.”

Cuối cùng họ cũng leo lên được đỉnh đầu tượng nữ thần. Sau khi kiểm tra kỹ lưỡng một lượt trong đám rần rã, xác định không còn con trăn nào khác nữa, bốn người mới thở phào nhẹ nhõm, tạm thời nghỉ ngơi được giây lát. Lát ma Á La chăm chú quan sát phần miệng các lực sĩ, chỉ thấy nước tuôn xối xả, ông nhìn một lúc, bỗng nhiên thốt lên: “Là hồ nước trên đỉnh, người Maya

đã nổi liền hồ nước khổng lồ trên đỉnh với tầng này.” Trác Mộc Cường Ba thắc mắc: “Sao đại sư biết?”

Lạt ma Á La chỉ tay xuống nước: “Dưới nước kia, có cá!” “Hả!” Trác Mộc Cường Ba kêu lên, lũ cá trong cái hồ ấy không phải thứ tốt lành gì, tình hình lúc này trở nên càng thêm bê bối. Gã cúi người xuống nhìn, chỉ thấy mấy con chuột châu Mỹ khổng lồ đã chạy biến từ lúc nào, cả con trần cũng thừa cơ trốn mất, nó vốn là cao thủ bơi lội mà. Lạt ma Á La cũng cúi đầu nhìn xuống, nước đang không ngừng nuốt lấy từng bậc thang dẫn lên bực bái tế, lũ cá ăn thịt người không ngừng nhảy vọt lên khỏi mặt nước. Ông chau mày nói: “Tại sao nước dâng nhanh thế nhỉ? Chỗ phun nước có lẽ không chỉ ở bốn bức tượng lực sĩ này, những nơi khác cũng đang phun nước thì phải.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Còn nhớ vị trí giữa bốn gian sảnh còn lại không, tôi nghĩ chấn động vừa rồi chính là do bốn cánh cửa ấy bị mở ra đấy.”

“Chẳng trách.” Lạt ma Á La đột nhiên vỗ tay một cái: “Cơ quan khéo léo thật! Thiết kế tinh tế thật, tôi nghĩ mình đã hiểu ra rồi! Thì ra là như vậy!”

Giáo sư Phương Tân hỏi: “Ngài nghĩ ra điều gì vậy?”

Lạt ma Á La nói: “Ông còn nhớ khi chúng ta từ tầng thứ bảy đi lên, không gian bán nguyệt ở tầng này bị một cánh cửa đá bịt chặt lại không, lúc ấy tôi đã ngờ vực, tại sao tầng này lại đóng chặt đến thế, giờ thì coi như đã hiểu rồi.”

Giáo sư Phương Tân cũng tỉnh ngộ: “Thì ra tầng này vốn là để tích nước, bằng không thì đã không gọi là địa ngục của nước và lửa rồi.”

Lạt ma Á La bổ sung thêm: “Chẳng những như vậy, đây là một kết cấu liên hoàn. Khi nước tích tụ đến một mức độ nhất định, áp lực khổng lồ đè nặng xuống sàn, cơ quan ở giữa hai bực bái tế mà sức chúng ta không thể ấn xuống kia sẽ bị nước đè xuống. Nếu tôi đoán không lầm, chốt cơ quan phải dùng đến áp lực nước khổng lồ ấn xuống ấy, chính là dùng để mở cánh cửa đá và nâng tấm lưới tấm lưới kim loại có mũi nhọn nặng nề kia lên, chỉ có sức mạnh lớn như thế mới có khả năng đưa cửa đá và tấm lưới kim loại ấy trở về vị trí ban đầu mà thôi.”

Giáo sư Phương Tân gật gật đầu: “Hiểu rồi, tôi đã hiểu rồi, quả thực là rất khéo léo tinh diệu, họ đã lợi dụng sức mạnh của tự nhiên để hoàn thành công việc con người không thể làm nổi, khiến cho cả bộ máy khổng lồ này có thể sử dụng lặp đi lặp lại nhiều lần.”

Trác Mộc Cường Ba nhìn giáo sư Phương Tân và lạt ma Á La đang thảo luận hết sức hưng phấn, nắm chặt bàn tay Đường Mẫn, lo lắng hỏi: “Thế nhưng, làm sao mới lên được trên kia đây? Nếu nước dâng cao nữa, chúng ta sẽ bị chết chìm ở đây cả đó.” Lúc này, mực nước đã ngập cả bực bái tế, đang dần dần nhấn chìm bốn bức tượng thần nhỏ kia.

Giáo sư Phương Tân nói: “Đây đúng là một vấn đề. A, có rồi, Mẫn Mẫn,

chiếc bè da của chúng ta đâu, mở ra, nếu nước dâng cao tới đây, chúng ta có thể sử dụng bè da để nổi lên theo, như vậy, có thể lợi dụng sức nâng của nước mà lên thẳng tầng trên luôn rồi.”

Lạt ma Á La lắc đầu: “Không thể được, nước không dâng cao tới vậy đâu.” Ông chỉ vào ngọn lửa đang cháy, nói: “Phần đáy của bốn chiếc chậu lớn kia có vết nước, chỉ sợ mọi người khó mà nhận ra được, nhưng ngọn lửa đó tới giờ vẫn không hề tắt lụi, từ điểm này cũng nên nghĩ ra, mực nước sẽ không dâng lên cao quá ngọn lửa. Chỉ cần áp lực nước đủ mức, cửa đá sẽ mở ra, nước liền theo đó mà chảy đi, đồng thời cánh cửa nối liền với hồ nước trên đỉnh sẽ đóng lại. Cuối cùng, nước ở tầng này sẽ chảy đi bằng hết, chỉ còn lại một ít đọng ở giữa bụi bái tế, có lẽ từng có thủy táo rong rêu trong ấy nữa, vì vậy chúng ta mới phát hiện ra thực vật dạng sợi.”

Giáo sư Phương Tân nói: “Vậy thì, người Maya cổ đại làm sao lên trên được?”

Trác Mộc Cường Ba nói: “Có thể họ dùng thang dây.” Gã chỉ tay vào đoạn dây leo đứt bên mép cái hố hình vuông trên đầu.

Lạt ma Á La nheo mắt quan sát thật kỹ, rồi đáp: “Ừm, Cường Ba đoán không sai đâu, nhưng đây không phải dây thừng thời cổ đại, mà chắc là thang dây từ mấy năm trước. Dây thừng là loại dễ mục nát nhất, mặc dù chỉ mấy năm nhưng nửa đoạn dây kia đã hỏng hết cả, phần còn lại e đã rơi xuống và bị nước cuốn đi rồi.”

Cuối cùng, lần này thì cả giáo sư Phương Tân cũng không còn chủ ý gì nữa, ông hỏi: “Vậy phải làm sao bây giờ? Đợi nước rút? Chỉ sợ chúng ta không thể cầm cự trong nước lâu như thế, hơn nữa, dù nước rút đi cũng không thể lên trên đó được.”

Lạt ma Á La nói: “Vẫn còn một con đường khác, nhưng sợ rằng phải mạo hiểm một chút.” Ông nhìn xuống dưới, nước đã ngập bốn pho tượng thần nhỏ, đang dâng dần lên tới phần hông của tượng nữ thần.

Đường Mẫn nói: “Lạt ma Á La, đại sư, đại sư muốn nói, dưới nước...”

Lạt ma Á La gật đầu: “Không sai, giờ cánh cửa thông ra thế giới bên ngoài đã mở ra rồi, mặc dù nước đang dòn vào đây, mực nước không ngừng dâng cao, còn nước trong hồ phía trên lại giảm đi đáng kể, áp suất giảm xuống,

chúng ta có thể bơi qua từ cửa trượt ngầm dưới lòng đất kia.”

Giáo sư Phương Tân lo lắng nói: “Mạo hiểm quá, chúng ta không hề biết bốn cánh cửa trượt kia thông đi đâu, nếu hai bên đều bị đóng lại...”

Lạt ma Á La lắc đầu: “Không, tôi đã nghĩ kỹ rồi, Mọi người thử nghĩ xem, lúc chúng ta ở tầng địa ngục thứ 7, không chỉ có mê cung phức tạp, hơn nữa còn có rất nhiều cơ quan bẫy rập, đến cuối cùng khi ra khỏi mê cung rồi, vẫn còn phán quyết cuối cùng, một cái bẫy gần như khiến người ta không thể nào thoát ra nổi. Nhưng còn ở tầng này thì sao? Sau lần đầu tiên chọn đúng hướng, thì dọc đường đều hết sức bình an, không hề có cơ quan bẫy rập gì, hoàn toàn không phù hợp với cái tên địa ngục của nước và lửa gì cả, còn hiện nay, nước và lửa đều có rồi, địa ngục...” Ông lại nhìn xuống dưới 1 lần nữa.

Giáo sư Phương Tân đã hiểu ra, khẽ kêu lên: “Trời ơi, ý của đại sư là, bây giờ, Cánh cửa Địa ngục mới bắt đầu mở ra, còn chúng ta phải vượt qua dòng nước, mới có thể coi như chính thức tiếp nhận vào khảo nghiệm của địa ngục? Đây mới là mục đích thực sự mà người Maya xây dựng tầng địa ngục này ư?” Lạt ma Á La chỉ gật gật đầu, không nói thêm gì nữa.

Mật Mã Tây Tạng (tập III)

Chương 8

Địa ngục của nước và lửa

Khi nước dâng tới tay nữ thần Mặt trăng, bỗng nghe “ùm” một tiếng, bệ đá dưới chân họ xuất hiện một cuộn xoáy, kể đó bốn người thấy rung rinh, cả bức tượng nữ thần tựa hồ như đang dịch chuyển. Lạt ma Á La thốt lên: “Thì ra còn hai tầng cơ quan nữa, cái đầu tiên khiến tượng nữ thần dâng lên, cái thứ hai mới mở cửa đá ra.”

Giáo sư Phương Tân nói với tâm lý của người gặp vận may: “Tượng nữ thần này liệu có nâng lên cao tới lối thoát kia không?”

Lạt ma Á La lắc đầu đáp: “Không, không thể nào. Phiến đá dưới chân nữ thần là đá nguyên phiến, diện tích lớn lắm, nếu diện tích nhỏ hơn thì e còn nâng lên cao thêm nữa. Đừng quên địa ngục của nước và lửa này là thiết kế cho những hồn ma, nhưng kẻ tham sân vĩnh viễn không thể ra khỏi tầng địa ngục này đâu. Giáo sư, ông là đội trưởng, cần phải quyết đoán ngay, nếu tầng cơ quan thứ hai mở ra, tất cả sẽ quá muộn đó.”

Giáo sư Phương Tân liếc nhìn Trác Mộc Cường Ba và Đường Mẫn. Lần này ánh mắt của tất cả những người còn lại đều tập trung vào ông, áp lực ông phải chịu vô cùng lớn. Trác Mộc Cường Ba thầm thở phào nhẹ nhõm, cũng may là gã không phải nhóm trưởng của nhóm này. Có điều gã càng lo lắng cho thầy giáo của mình nhiều hơn.

Tượng nữ thần dâng lên đến độ cao ngang với chậu lửa, đột nhiên trầm xuống, rồi dừng lại, theo đó, tim của cả bốn người cũng đều chùng xuống. Còn mười mét nữa, lối thông đó thoát nhìn thì ngay trước mắt, nhưng sao lại xa xôi đến thế. Giáo sư Phương Tân cuối cùng cũng đưa ra quyết định: “Tất cả đội mũ chiếu sáng lên đầu, chuẩn bị lặn xuống nước! Mẫn Mẫn, chúng ta chỉ chuẩn bị một bình dưỡng khí thôi đúng không?”

Đường Mẫn cắn môi nói: “Vâng, chỉ có một bình năm trăm mililit oxy lỏng.” Giáo sư Phương Tân nhìn bình oxy lỏng chỉ bằng bình thuốc diệt côn trùng, trong lòng lấy làm lo lắng: bốn người chúng ta, mà chỉ có một bình oxy nhỏ thế này thôi.

Trong lúc Đường Mẫn lắp ráp thiết bị cung cấp oxy, Trác Mộc Cường Ba và lạt ma Á La đều đã đội xong mũ chiếu sáng. Nhìn ngọn lửa cháy phùng phùng, Trác Mộc Cường Ba nói: “Rốt cuộc là cái gì cháy vậy nhỉ? Tôi thấy trong bốn cái chậu lớn đó hình như không phải nước đâu.”

Lạt ma Á La nói: “Không phải nước, mà là dầu thô, bên trong đều là dầu thô. Những người Maya thông minh đã bịt nơi này bằng tường đá, sau đó dẫn dầu thô dưới lòng đất sâu lên cho vào bốn cái chậu lớn này, cứ đổ từng chút từng chút một vào, ngọn lửa trong chậu sẽ không bao giờ tắt lụi cả.”

Trác Mộc Cường Ba kêu toáng lên: “Dầu thô? Dầu thô không phải màu đen hay sao?”

Giáo sư Phương Tân cũng chú ý đến, vừa ghi hình vừa đáp: “Dầu thô không phải lúc nào cũng đen cả đâu, có màu đỏ, màu da cam, màu nâu, màu xanh nữa. Ở đây là dầu thô tốt nhất, nguyên chất nhất, loại dầu thô không màu này gần như không cần lọc qua nữa, có thể trực tiếp sử dụng luôn như xăng. Suy nghĩ của tổ tiên người Maya, quả thực là tuyệt diệu quá.”

Một bình oxy lỏng, một van giảm áp, một mặt nạ thở, nút nhấn phun khí, vậy là xong một bộ đồ cung cấp dưỡng khí dưới nước đơn giản, Đường Mẫn giao nó cho giáo sư Phương Tân. Thu dọn xong hành trang, giáo sư Phương Tân nhìn dòng nước cuộn cuộn dâng lên bên dưới, cảm khái thốt: “Đây mới đúng là địa ngục đây!”

Bốn người đứng bên mép đầu tượng thần, nước đã lên tới cảm bức tượng, giáo sư Phương Tân nói: “Chuẩn bị xong chưa? Chúng ta xuống nước thôi. Nhất định phải theo sát tôi, ở dưới nước không có đường ra cũng không có dưỡng khí, hậu quả thế nào chắc mọi người cũng biết rồi.” Nói xong, ông liền nhảy luôn xuống nước.

Lạt ma Á La nhắc nhở: “Cẩn thận có bẫy!”

Đường Mẫn đưa ánh mắt chan chứa tình cảm nhìn Trác Mộc Cường Ba, rồi nhảy xuống thứ hai. Trác Mộc Cường Ba lẩm bẩm: “Dưới ấy vừa có trăn khổng lồ vừa có cá ăn thịt người, còn cần bẫy rập gì nữa đây?”

Lạt ma Á La nói: “Dưới nước là địa bàn của cá ăn thịt người, con trăn khổng lồ kia chỉ còn đường bỏ chạy thôi, nhưng giờ dòng nước không ổn định, bọn cá ăn thịt người khó mà tập kết thành đàn lớn được, chúng ta vẫn còn cơ may.” Nói xong, ông và Trác Mộc Cường Ba cũng trước sau nhảy xuống nước.

Bốn người bơi thành một hàng dọc, mắt nhìn chăm chăm vào ánh sáng của chiếc mũ chiếu sáng phía trước, chỉ sợ bị bỏ lại, đến lúc ấy sẽ sặc nước mà chết một cách vô cùng đau khổ. Ánh sáng trong nước rất mờ mịt, phạm vi chiếu sáng của mũ bị thu hẹp lại trong khoảng cách dưới năm mét. Khi giáo sư Phương Tân tìm thấy cánh cửa khổng lồ được sàn nhà kia, chuyển bình dưỡng khí một vòng, bốn người mới tiếp tục tiến tới. Đi qua cánh cửa ấy xuống dưới chừng năm mét, mới có thể tiến tiếp theo phương ngang, dòng nước đều chảy cả về một hướng, muốn thoát ra được, bốn người phải lặn ngược dòng nước ấy. Độ sâu này, lại một lần nữa thể hiện trí tuệ của người Maya, hai mươi mét chiều sâu, chính là cực hạn của con người khi lặn không thiết bị. Áp lực nước cực lớn ép chặt lên cơ thể, khiến người ta hô hấp khó khăn, nên không chuẩn bị sẵn nút tai để cân bằng lại áp lực, tai người sẽ bị áp lực ở độ sâu này làm mất đi cảm giác phương hướng và cân bằng.

Giáo sư Phương Tân đi trước dẫn đường, bơi ngược dòng được chừng hai chục mét, lại không thể không cho mọi người thở thêm một lần. Bỗng nhiên, đường hầm phía trước hiện ra rất nhiều vật thể trông như những xúc tu của một con quái vật, mấy người bơi lại gần mới phát hiện, thì ra là vô số dây xích kim loại cuộn thành từng cuộn. Lạt ma Á La vội xua tay ra hiệu cảnh báo, bảo những người còn lại tuyệt đối không được lại gần dây xích, làm động những sợi xích này rất có khả năng sẽ khởi động bẫy chốt gì đó cũng nên.

Bơi thêm năm mươi mét nữa, phía trước đột nhiên xuất hiện đường rẽ, một đường hầm hình vuông hướng lên trên, một hình tròn hướng về bên trái. Giáo sư Phương Tân muốn đột phá qua cửa hầm hướng lên phía trên, nhưng dòng chảy bên trên áp xuống, mấy lần ông đều bị dòng chảy xối trở lại vị trí cũ. Lạt ma Á La quan sát cửa hầm hình tròn giấy lát, rồi ra hiệu đường này có thể thông, bốn người lại hướng vào cửa hầm hình tròn. Trong thời gian đó, họ lại phải đổi hơi cho nhau hai lần, nhìn nét mặt nghiêm trọng của giáo sư Phương Tân có thể nhìn ra ngay, lượng oxy lỏng đã tiêu hao rất nhiều. Bên trong đường hầm, vách đá có tượng khắc mặt người, ước chừng lớn hơn hai hoặc ba lần đầu người thật, cả phía trên cũng có tượng mặt người hướng xuống. Trong làn nước đục ngầu tối om chỉ có chút ánh sáng mờ mờ, có vô số cặp mắt đang nhìn, kẻ cười người giận, kẻ sợ hãi người mừng vui... Đường hầm dài dằng dặc, cảm giác tựa như bị nhìn chăm chăm ở tất cả các góc độ, cơ hồ buộc người ta phải trải qua hết cái gì gọi là thế gian âm lạnh, nhân sinh bách thái.

Một con cá ăn thịt người bỗng nhiên bơi ra từ miệng một bức tượng, vút qua trước mặt Đường Mẫn. Dưới ánh sáng của chiếc mũ, hàm răng sắc nhọn chìa hẳn ra ngoài ấy ánh lên đầy yêu dị. Đường Mẫn thoáng giật mình, tốc độ hơi chậm lại. Trác Mộc Cường Ba trông thấy một lượng khí lớn thoát ra khỏi miệng cô, còn giáo sư Phương Tân thì đã đi phía trước mất rồi, gã vội vàng bơi lại, ôm lấy Đường Mẫn, dùng miệng tiếp thêm cho cô chút dưỡng khí. Trác Mộc Cường Ba ôm Đường Mẫn, cả hai cuộn chặt lấy nhau trong làn nước, đồng thời gã cũng lấy tay ra hiệu cho cô: “Có mỗi con cá nhỏ, việc gì phải sợ chứ.” Khóe mắt Đường Mẫn hơi nhướng lên, không ngờ đã cười ngay được. Lúc này, lạt ma Á La bơi qua chỗ họ, ông vỗ nhẹ lên người Trác Mộc Cường Ba, ra dấu dọa nạt, ý bảo hai người: “Giờ không phải là lúc quần lấy nhau như thế, còn không chạy đi cho mau!”

Trác Mộc Cường Ba còn chưa lĩnh hội được ý lạt ma Á La, bỗng thấy Đường Mẫn hít mạnh một hơi, suýt chút nữa thì hút hết cả dưỡng khí của gã, gương mặt hai người cách nhau chỉ trong gang tấc, chỉ thấy Đường Mẫn có vẻ hết sức hoảng loạn, đôi mắt tròn tròn lên to hết cỡ, gần như lòi hẳn ra ngoài, nhìn chăm chăm ra phía sau lưng gã. Trác Mộc Cường Ba vội ngoảnh

đầu lại, dưới ánh đèn lò mờ, một bóng đen khổng lồ đang từ xa bơi tới, nhất thời gã cũng không nhìn rõ đó là thứ gì, nhưng có thể khẳng định mười mười đó không phải là con trăn, cũng không phải chuột khổng lồ Nam Mỹ, càng không phải bóng của đàn cá ăn thịt người, đó chính là một con cá lớn!

Hai người vội tách ra, đuổi theo giáo sư Phương Tân và lạt ma Á La ở phía trước. Trác Mộc Cường Ba thấy lồng ngực hơi tung tức, gã biết, đó là tín hiệu dưỡng khí trong cơ thể đã tiêu hao hết do nín thở quá lâu, giờ thân thể đang cực kỳ cần được hít thở, gã từ từ chậm lại. Bỗng nhiên cảm thấy một xung lực vô cùng lớn. Trác Mộc Cường Ba vội nghiêng người chìm xuống, con cá lớn kia vừa hay lướt vù qua đầu gã, Trác Mộc Cường Ba chỉ thấy da đầu lạnh toát, chỗ tay gã chạm phải, vừa mềm lại vừa trơn, con cá lớn này dường như không có xương. Thân thể con cá linh hoạt dị thường, vừa lướt qua trên đầu Trác Mộc Cường Ba, cái đuôi liền quẫy mạnh, nửa thân trước liền ngoặt trở lại. Nhờ ánh sáng ngọn đèn trên đầu, Trác Mộc Cường Ba trông thấy một cái miệng khổng lồ rộng tới nửa mét, hai môi trên dưới banh ra trông như hai cái thớt gỗ, bên trong đầy răng lởm chởm. Vừa nhìn thấy cái miệng này, Trác Mộc Cường Ba đã lập tức ý thức được, bọn họ đang gặp phải thứ gì... loài cá nước ngọt lớn nhất, hung hãn nhất thế giới, cá trê ăn thịt người!

Cá trê ăn thịt người có cơ thể dài trên ba mét, là loài cá nước ngọt ăn thịt tàn bạo nhất, khả năng tấn công và mức độ nguy hiểm của nó hoàn toàn không hề thua kém cá mập trắng, cái đầu tròn ửng như thủy quái và cái miệng thót gần đầy dao nhọn, khiến tên nó được đứng đầu trong danh sách các loài cá đáng sợ nhất vùng Nam Mỹ này. Cá ăn thịt người Piranha mà gặp phải con quái vật bụng to này cũng phải chạy cho thật xa, vì chỉ cần nó há miệng ra là đã nuốt trọn cả đàn Piranha rồi, nhưng loài cá này cũng giống như loài cá nheo có họ gần với nó, thịt ăn rất ngon, kết quả có thể đoán ra được, giờ trên thế giới chỉ còn lại mấy con, có thể nói là đang bên bờ tuyệt chủng.

Cái miệng khổng lồ nhắm vào Trác Mộc Cường Ba xông tới, ở dưới nước lại không còn bao nhiêu hơi sức, quả thực Trác Mộc Cường Ba không có sức mà tránh né nữa, đúng lúc ấy, con cá trê ăn thịt người lại đột nhiên chuyển hướng, phía bên dưới nó lao ra một bóng người, thì ra chính là lạt ma Á La đã tung chân đá văng nó đi. Lạt ma Á La nhanh chóng úp mặt nạ thở vào miệng Trác Mộc Cường Ba, gã hít liên tiếp mấy hơi, cuối cùng cũng hồi phục. Lạt ma Á La đẩy Trác Mộc Cường Ba một cái, gã đang đưa lại bình dưỡng khí cho ông, thì con cá trê ăn thịt người đã bơi vòng trở lại, xem ra không xơi được thịt người nó cũng quyết không chịu bỏ cuộc rồi. Lạt ma Á La ra hiệu cho Trác Mộc Cường Ba chạy cho nhanh, rồi bỗng mở bao chống nước, lấy roi điện cao áp ra, nhắm thẳng vào đầu con cá trê khổng lồ ấn xuống.

Trác Mộc Cường Ba đã cách đặt ma Á La gần hai mét, vậy mà vẫn cảm thấy hai chân tê rần, thân thể không tự chủ được giật bắn lên một cái. Con cá trê ăn thịt người rung lên bần bật, quẫy đuôi một cái, hắt lạt ma Á La trở lại, thoát cái đã lủi ra xa. Lạt ma Á La lại càng thâm hơn, nửa thân người tê cứng, chỉ có thể dùng cánh tay trái quạt nước, Trác Mộc Cường Ba vội để ông hít một hơi dưỡng khí. Bỗng nhiên có bọt nước “ọc ọc” nổi lên, một mũi giáo đen ngòm đột nhiên từ phía dưới chọc vút lên ngay trước mắt hai người. Với tốc độ như thế, dù trên đất bằng cũng khó tránh, huống hồ là ở dưới nước, lạt ma Á La cỡi mũ chiếu sáng xuống, ra sức vùng vẫy, đánh lệch mấy mũi giáo bên cạnh Đường Mẫn đi, đồng thời dùng cánh tay đang hồi dần hồi phục ra hiệu cảnh báo: “Bên trên mũi giáo có độc, không thể chạm vào.”

Bộ thiết bị thở lại được luân chuyển đến tay giáo sư Phương Tân, ông lắc mạnh bình dưỡng khí, báo cho mọi người biết bên trong không còn bao nhiêu nữa, rồi ra hiệu cho cả nhóm tăng tốc theo mình. Trong đường hầm ngập nước khi thì ngoặt sang trái lúc lại ngoặt sang phải, họ cũng mấy lần sợ ý chạm vào chót bẫy, có cái thì không phản ứng gì, cũng không biết có chỗ nào chuyển động hay đóng lại hay không, có cái thì khiến đá rơi, giáo đâm, mấy lần đều vừa kinh vừa hiểm, cũng may hợp tác nhịp nhàng nên mới tránh được thương vong về người. Trác Mộc Cường Ba có ấn tượng sâu sắc nhất, là một lần không hiểu giáo sư Phương Tân hay Đường Mẫn chạm phải chót bẫy, từ miệng tượng mặt người trong đường hầm đột nhiên phun ra một lượng lớn chất lỏng màu đen như mực tàu, không rõ là có độc hay không, cũng may cả bọn bơi nhanh, bằng không đã bị vây lại trong đó, thì không thể nhìn thấy gì hết.

Giáo sư Phương Tân vẫn đi trước dẫn đầu, nhìn vẻ mặt càng lúc càng bối rối của ông có thể nhận ra, bình oxy lỏng nhỏ xíu của họ sắp cạn đến nơi, còn lỏi ra thì vẫn ở mãi chỗ nào không ai hay biết, thậm chí bọn họ vẫn đang quanh quẩn ở tầng địa ngục thứ sáu, không đột phá được lên trên một chút xíu nào. Đường Mẫn theo sát sau lưng ông, Trác Mộc Cường Ba và đặt ma Á La đoạn hậu. Trác Mộc Cường Ba bỗng nhiên cảm giác có thứ gì đó quất qua mặt mình, giống như đung phải đám thủy tảo, gã chưa kịp nghiêng đầu, cái thứ ấy đã lướt qua mặt. Trong một thoáng kinh hoàng, Trác Mộc Cường Ba lại phun ra một lượng lớn dưỡng khí. Gã vội bịt chặt miệng mình lại. Không ngờ vật ấy là một cái đầu lâu tóc tai rũ rượi, xương trắng phớt, trên đầu vẫn còn mái tóc bạc phơ, đung đưa qua lại trong làn nước như một con sứa lớn, trông quái dị khó tả nổi bằng lời. Cái đầu lâu đảo lượn mấy vòng trong nước, rồi lao thẳng vào lạt ma Á La. Trác Mộc Cường Ba vội vẫy mạnh chiếc mũ phát sáng, ra hiệu cho lạt ma Á La phải cẩn thận.

Đang lặn dưới nước, đột nhiên xuất hiện sự kiện phi tự nhiên như vậy, đổi

lại là ai cũng đều phải giật bắn mình lên vì hoảng hốt. Nhưng lát ma Á La hoàn toàn không hề rung động, ông nhắm thẳng vào cái đầu lâu đang lao tới đâm ra một quyền, kể đó tung ra ba cú đá liên hoàn hất văng nó sang bên. Cái đầu lâu xoay một vòng, lại hậm hực truy tới. Lát ma Á La vươn tay ra chop lấy tóc nó, vừa lắc vừa giật, chỉ hai ba cái đã giật tung cả mái tóc ấy ra. Cuối cùng, ông lại bồi thêm một cú móc cực mạnh, đánh cho cái đầu lâu ấy văng cả xương hàm. Trong miệng đầu lâu đột nhiên lao vút ra một con cá Piranha. Lát ma Á La nhanh tay nhanh mắt, tay trái vươn ra chop một phát, dùng sức bóp mạnh, con cá nhỏ liền bị bóp thành “cá khô”, cái đầu lâu kia cũng chậm chậm rơi xuống đáy nước.

Trác Mộc Cường Ba chỉ biết trố mắt ra nhìn. Lát ma Á La lại đưa ra hiệu, hỏi gã dờ ra đây làm gì, còn không mau đi nhanh. Phía trước lại có lối rẽ, giáo sư Phương Tân không thể không ngoảnh đầu lại hỏi ý kiến mọi người. Trong thời khắc sinh tử, không ai có thể đưa ra đưa ra chủ ý được cả. Lúc này, Đường Mẫn chợt cuống cuống chỉ về phía sau, trong nước xuất hiện vô số đốm đen nhỏ, là cá Paranha. Lát ma Á La vừa bóp chết một con, mùi máu tanh đã làm những con khác theo tới đây, cùng lúc tụ thành một đàn lớn. Không còn thời gian suy nghĩ, chỗ nào thông là bơi ngay vào đấy, mọi người chỉ biết bám theo giáo sư Phương Tân chui luôn vào một lối rẽ, không còn kịp suy tính hậu quả thế nào nữa. Không ngờ, phía trước lại có một hàng rào kim loại chắn mất lối đi, đang lúc hoang mang không biết xử trí ra sao, lát ma Á La lay lay, phát hiện ra hàng rào này có thể nhích động, ông liền không chút do dự đẩy nó ra, bỗng nghe “cách”, một cánh cửa đá đã bít luôn đường ngằm lại, ngăn cách lũ cá sau lưng mọi người.

Bốn người nở nụ cười hân hoan, nhưng cũng không mừng rỡ được bao lâu. Đường hầm nước này dường như là hướng lên trên, Trác Mộc Cường Ba tưởng đã tìm thấy lối ra, liền xông lên trước nhất, quả nhiên đã nhao lên được mặt nước, gã hít mạnh mấy hơi, bỗng nhận ra trong không khí có mùi dầu nồng nặc, ngẩng đầu lên quan sát, mới thấy đây là một không gian mái vòm bít kín, cả gian phòng chưa được mười mét vuông, không có chỗ nào để leo lên, bốn bức vách bốc khói đen mù mịt. Gã còn chưa kịp nhìn cho kỹ thì đã bị người thứ hai là lát ma Á La nhô lên khỏi mặt nước ấn đầu gã xuống suýt chút nữa thì sặc, vừa lặn xuống dưới Trác Mộc Cường Ba đã thấy đỉnh đầu nóng ran, xoay người lại, liền chứng kiến cảnh tượng khắp bốn phương tám hướng trên mái vòm đều phun ra những tia dầu thô cháy bùng bùng, làm toàn bộ mặt nước phía trên biến thành một biển lửa hừng hực.

Trác Mộc Cường Ba gật gật đầu, bày tỏ sự cảm kích với lát ma Á La, không còn cách nào hơn, bốn người đành lặn xuống lần nữa, nhưng trong đoạn đường hầm ngắn cùn này, ngoài phía trên kia, dường như không còn lối ra nào khác nữa. Một phút sau, nhiệt độ nước nhanh chóng tăng lên, lúc Trác

Mộc Cường Ba lặn sâu xuống đáy vô ý chạm phải nền đá bên dưới, không ngờ nóng giãy cả tay! Đến giờ gã mới hiểu ra, cả bốn phía xung quanh đoạn đường hầm bí kín đều có lửa thiêu đốt, nếu không tìm được lối thoát, bốn người sẽ biến thành món cá trạch hấp ở trong này.

Lạt ma Á La, cũng may là có lạt ma Á La, ông tìm được chốt cơ quan trong một bức tượng mặt người. Lúc này, nhiệt độ vách đá đã cao đến mức đáng sợ, ba người bọn Trác Mộc Cường Ba đều trợn tròn mắt lên nhìn lạt ma Á La, chỉ thấy ông như đang quyết tâm “ta không vào địa ngục thì còn ai vào địa ngục”, chọc cả cánh tay vào mặt người đá kia. Tiếng “lách cách” vang lên, vách đá phía trước liền mở ra, bốn người như được đại xá, vội nhao ra khỏi cỗ quan tài nước bị lửa thiêu này, nhưng cơ hội sống sót thì vẫn chưa thấy đâu, bởi đây cũng là một ngõ cụt!

Giáo sư Phương Tân đưa mặt nạ dưỡng khí cho Đường Mẫn, tuyệt vọng nhắm nghiền hai mắt lại. Đường Mẫn hít mạnh một hơi, nhưng không hít vào được chút oxy nào, bình oxy lỏng đã cạn kiệt. Lạt ma Á La gõ dọc theo vách đá, hy vọng tìm được điểm đột phá. Trác Mộc Cường Ba cảm tưởng như trên ngực mình bị đè một khối đá nặng mấy trăm cân, mỗi lúc một khó chịu hơn, ngột ngạt đến mức gã chỉ muốn phụt hết chút không khí cuối cùng trong cơ thể ra.

Trên tầng năm, Soares đang ngồi xổm bên cạnh một chốt bẫy, trầm tư lẩm bẩm: “Có thể đến được lò thiêu dưới nước cũng là không đơn giản rồi, chuột con, địa ngục dưới nước cũng có thể tùy tiện đi bừa đi bãi vậy à, có cần kéo chúng lên không nhỉ? Merkin xem trọng mấy người này như vậy, nếu để chúng toi mạng ở đây, chắc hẳn sẽ tức đến phát điên lên mất. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, đám người này hình như chẳng liên quan gì đến ta cả, không cần thiết phải tự tăng thêm cho mình những địch thủ vô vị làm gì, cứ để chúng tự sinh tự diệt thì hơn.” Cách đầu y chừng chưa đầy hai mét, một con rắn Anaconda đang cuộn tròn, lưỡi thè ra ngoài, Soares đã nhận ra từ trước, y vung tay một cái, cũng không biết đã dùng thứ gì, con rắn lập tức hoảng hốt lần đi. “Uỳnh uỳnh...” Soares nhận ra dưới chân mình đang rung động, lấy làm kinh ngạc, “Kẻ nào đã kéo chốt rồi? Không ngờ ở nơi khác cũng mở được đường hầm dưới nước ư?”

Người đầu tiên không nhịn thở nổi là Đường Mẫn, gương mặt nhỏ nhắn của cô phình lên đỏ ửng, thân thể đã tới mức cực hạn chịu đựng. Trác Mộc Cường Ba biết rõ, Đường Mẫn có thể ngừng thở bất cứ lúc nào, nếu vậy sẽ không thể nào vẫn hồi được nữa, gã chỉ còn cách dùng ánh mắt không ngừng cổ vũ cô, cố gắng lên, cố gắng lên! Đường Mẫn dùng hết chút sức lực cuối cùng bóp chặt bàn tay Trác Mộc Cường Ba, ánh mắt ai oán tựa hồ như đang nói lời ly biệt, tựa như muốn nói có thể chết bên nhau đã là một hạnh phúc lớn của đời người rồi. Ánh mắt Trác Mộc Cường Ba kiên định mà cố chấp,

đem lòng tin của mình truyền cho người yêu dấu... không thể chết ở đây được, chúng ta còn rất nhiều việc phải làm, nhất định có cách ra khỏi đây mà.

Trong thời khắc gần như không còn bất cứ hy vọng nào ấy, vách đá trên đầu họ bỗng nhiên lộ ra một lỗ hổng, nước trào lên theo lỗ hổng đó, cuốn theo cả bốn người. Đứng lên trong làn nước, lần đầu tiên hít lại thứ không khí trong lành mới mẻ, phảng phất như đã ở dưới địa ngục mấy vạn năm, giờ lại được hồi sinh trở về dương thế, Trác Mộc Cường Ba ho rũ rượi sặc sụa. Đường Mẫn nằm vật ra bên cạnh, miệng thở dốc, nhất thời chẳng còn sức đứng nổi lên. Giáo sư Phương Tân và lạt ma Á La, một người ngồi trong làn nước, một người chống tay vào tường, cũng không ngừng thở hắt hên và ọe ra nước. Vẫn còn sống, vẫn còn sống, Trác Mộc Cường Ba lúc này chẳng muốn nói gì hết, chỉ nghe loáng thoáng như giáo sư Phương Tân đang hỏi lạt ma Á La làm sao tìm thấy chốt mở, lạt ma Á La lắc đầu bảo, không phải ông, chính ông cũng không hiểu đây là chuyện gì nữa. Trác Mộc Cường Ba đỡ Đường Mẫn lên, để cô dựa vào đùi mình, Đường Mẫn thì thảo hỏi: “Chúng ta đang ở đâu đây?”

Trác Mộc Cường Ba đưa mắt nhìn vị giáo sư già bên cạnh. Giáo sư Phương Tân thở hắt ra đáp: “Tầng thứ năm, cung điện của Tử thần, vua chôn Âm ty.”

Nguồn: Thư viện Ebook.com

Người đăng: Thanh Vân

Thời gian: 19/06/2010 4:23:00 CH